



# Côn Luân

## Phượng ca

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuguan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

# Mục lục

[Tiểu sử tác giả Phượng ca](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Quyển I - Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Quyển 1 - Chương 8](#)

[Chương 8 - Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Chương 9 - Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Chương 10 - Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Chương 11 - Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Chương 12 - Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Chương 13 – Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Chương 14 – Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Chương 01 – Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Chương 2 – Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Hồi 6](#)

[Hồi 7](#)

[Chương 3 – Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Chương 4 – Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Chương 5 - Hồi 1](#)

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch giả: Alex và các thành viên tàng Thư viện.

### Tiểu sử tác giả Phượng ca



Phượng Ca, tên thật là Hường Kỳ Cường, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1977 tại Phụng Tiết (Trùng Khánh), tốt nghiệp chuyên ngành Quản lý hành chính Đại học Tứ Xuyên năm 2001. Tuy rất thích tiểu thuyết võ hiệp, nhưng Phượng Ca chưa bao giờ ngờ rằng, cuộc sống của mình lại nên duyên sâu đậm với nó. Hiện nay, nhờ viết tiểu thuyết võ hiệp mà Phượng Ca trở thành nổi tiếng, và vừa nhận chân biên tập trong một tạp chí võ hiệp.

Khác với các nhà văn còn lại trong nhóm *Thần Châu tân ngữ hiệp*, Phượng Ca rất ít xuất hiện trước công chúng.

#### **Tác phẩm đã in:**

Phượng Ca hiện viết được hai bộ tiểu thuyết: *Côn Luân* (昆倫) và *Thương Hải* (滄海), đều cực kỳ nổi tiếng. *Thương Hải* vẫn đang viết, viết đến đâu in đến đấy.

‘Côn Luân’ đã in ở Đài Loan, Đại lục và Hàn Quốc, gồm 120 vạn chữ, chia thành các phần

Phần 1 – Thiên Kiêu Thiết Huyết (7 chương) (xem dần dần ở [đây](#))

Phần 2 – Hoa Vũ Giang Nam, gồm 6 quyển nhỏ:

- Thiên Cơ quyển (14 chương)
- Thuần Dương quyển (12 chương)
- Phá Thành quyển (12 chương)
- Long Du quyển (13 chương)
- Kiếp Ba quyển (14 chương)
- Thiên Đạo quyển (14 chương)

Phượng Ca viết *Côn Luân* trong vòng ba năm, và in thành sách vào tháng 9 năm 2005. Đúng như cái tên của tác giả, ba năm im lặng, *vừa hót một tiếng, kinh động thiên hạ*. Nhan đề sách in là thủ bút của Lương Vũ Sinh, lời tựa do Hàn Vân Ba - đệ nhất nhân của giới nghiên cứu võ hiệp đại lục viết.

*Côn Luân* đã đạt giải nhất cuộc thi *Võ hiệp Truyền kỳ xưa và nay* do Đại học Bắc Kinh tổ chức, trao giải tháng 11 năm 2006. Nội dung phong phú: thiên văn địa lý, cơ quan thuật số, bài binh bố trận, không gì không có, không gì không tinh, nhất là kiến thức về toán học cổ đại, thực khiến người ta phải vỗ án khen hay.

*Côn Luân* là một thu hoạch lớn của võ hiệp đại lục trong vòng mười năm gần đây. Sau khi Kim Dung phong bút, Cổ Long qua đời, rất lâu rồi văn học võ hiệp chưa đem lại điều gì mới mẻ và đáng mừng cho độc giả. Những tác phẩm kỳ ảo ồ ạt ra đời khiến giang hồ đích thực càng thêm buồn nản. Đúng lúc đó, *Côn Luân* xuất hiện, như một vì sao báo hiệu thời tái sáng thế của tiểu thuyết võ hiệp.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### Chương 1

Đường vào đất Thục khó đi

Núi Đại Ba, tây nối dãy Tần, đông thông đèo Vu, hiểm trở hùng vĩ, nổi tiếng khắp thiên hạ. Đường núi vừa gập ghềnh vừa chật hẹp, nơi nơi là hào sâu khe rộng. Đại Ba cheo leo hiểm trở, chim khó bay qua, vượn không trèo tới đỉnh. Lý Thái Bạch hiểu biết rộng, ngao du nhiều nơi, qua vùng này không kìm được phải thở dài: “Đường vào đất Thục khó hơn lên trời.”

Đương độ tháng chín, trời nhằm tiết thu, phong đỏ nhuộm thắm dãy núi, lá vàng như bướm bướm, cảnh sắc vô cùng rực rỡ.

Vùng núi nhấp nhô hiểm trở, chỉ có một con đường hẹp sống trâu, trên kê vách đá dựng đứng, dưới mấp mé vực sâu thăm thẳm, uốn lượn chạy về hướng nam. Gió thổi tới, lật tung những mớ dây leo khô trên vách cao, để lộ ba chữ lớn màu đỏ sẫm lốm đốm: “Thần Tiên Độ”.

Lúc ấy trong núi tịch mịch, chim nín trùng im, suối chảy lặng lẽ. Bỗng có tiếng người nói vang lên, nghe rõ mồn một trong cảnh vắng. Tiếng nói to dần, rồi một già một trẻ xuất hiện, đi tới trên con đường quanh co uốn khúc. Người già chừng hơn năm mươi, thân hình cao lớn, tinh thần phấn chấn, khuôn mặt thô kệch, hai mắt sáng quắc. Người trẻ gầy yếu, mặt tròn như trăng rằm, mi mắt thanh tú, để ria mép, mỉm miệng cười.

“Bố ơi, chỗ này tên là Thần Tiên độ, nhưng con thấy cũng chỉ tựa tựa ‘Thiên Xích tràng’, ‘Diêu tử phiên thân’ ở Hoa sơn vậy thôi.” Thiếu niên nói.

“Văn Tĩnh à, mày chỉ biết địa thế hiểm trở mà không biết lòng người độc ác. Nơi đây lâu nay vẫn là chỗ ẩn núp của bọn cường đạo, vực với khe này đã phơi xương rất nhiều khách bộ hành và thương lữ.” Ông già bất giác thở dài.

“Kỳ hiểm dã nhược thử, ta nhĩ viễn đạo chi nhân, hồ vi hô lai tai!” Văn Tĩnh lắc đầu.



“Thằng ranh này, nói cái quái gì vậy?” Ông già trừng mắt.

Văn Tĩnh lè lưỡi: “Đó là một câu trong Thục Đạo Nan của Lý Bạch, nghĩa là ‘Đường vào đất Thục đã nguy hiểm và trắc trở như vậy, vì sao người ta vẫn lặn lội từ ngàn dặm xa xôi tới đây?’”

“Mày chẳng hiểu gì cả! Nếu không phải vì kiếm cơm đút miệng, ai lại muốn bỏ vợ dại con thơ đến cái nơi quỷ quái này?”

“Thế, ... liệu chúng ta có gặp cường đạo không?”

“Xem chừng mày rất muốn thì phải.” Ông già ngăm ngúa gã trai.

Văn Tĩnh cười ha hả: “Nếu gặp thật, chưa biết ai cướp ai đâu.”

“Ý vào mấy miếng võ mèò quào của mày ấy ư?” Ông già cười nhạt, “Sớm muộn gì cũng bị người ta nện cho một trận chết toi.”

“Lúc nào bố cũng chê bai con.” Văn Tĩnh đỏ mặt tía tai: “Huyền Âm đạo trưởng nói con căn cơ thâm hậu, ngộ tính rất cao. Lần trước một mình con đấu lại Vũ Thanh và Vũ Linh, cuối cùng hai đạo đồng ấy thua còn gì.”

“Phì.” Ông già nổi giận, dí ngón tay vào chóp mũi cậu con: “Đồ mặt dày! Vũ Thanh, Vũ Linh đều chưa đầy mười tuổi, mày thì bao nhiêu tuổi rồi? Nói đi, mày bao nhiêu tuổi?”

Văn Tĩnh bị mắng tối tăm mặt mũi, lúng túng: “Tại chúng nó ra tay với con trước.”

“Hừ, còn già mồm?” Ông bố bắt đầu xắn tay áo, Văn Tĩnh vội vã giật lui.

“Giỏi thì chạy đi.” Toan dạy cho thằng con một bài học, đột nhiên nghe thấy đằng xa có tiếng quạ la quang quác, ông già bất giác dừng chân, ngạc nhiên nói: “Sao lũ quạ kêu la ghê thế nhỉ?”

Văn Tĩnh ngẩng đầu nhìn lên: “Đằng trước kia xảy ra chuyện gì chẳng?”

Ông già lờm con: “Mày đợi ở đây. Ta đi xem sao.” Nói rồi nhắc chân, thoáng cái biến mất ở khúc cuối con đường

Luân quần đợi một lúc, sương mù dâng lên trong khe núi, trăng mờ mịt không nhìn thấy gì cả, Văn Tĩnh đâm ra bứt rứt. Bỗng nhiên tiếng quạ đằng xa lại vắng tới, gã bỗng sờn gai ốc, sợ hãi khó tả, không câu nệ lời cha dặn nữa, bèn men theo vách đá, lần lần tiến lên.

Đi được chừng ba dặm, thấy phía trước mở ra rộng rãi bao la, một khoảng đất trống xuất hiện. Văn Tĩnh nhóng mắt nhìn kỹ, hoảng hồn suýt bước hụt

chân.

Trên nền cỏ xanh mơn mớn, có hai mươi mấy cái thây nằm ngã ngổn ngang, đều há hốc mồm, mắt lợt khòì trông, cổ bị khóa một vết thương, máu đã đông tím lại trong làn gió núi.

“Mẹ ơi!” Đờ đẫn một lúc lâu, cuối cùng Văn Tĩnh buột miệng kêu lên.

“Đừng lải nhải nữa!” Ông già đứng bên một thi thể, không ngoảnh đầu lại, trên tay là một miếng ngọc bài trong suốt lóng lánh như mỡ dề.

“Chuyện gì thế bố?” Văn Tĩnh hỏi, tim đập thình thịch.

“Mày hỏi ta, ta biết hỏi ai?” Ông già nói, “Đám người này chết ít nhất cũng được hai canh giờ rồi.”

“Lạ nhỉ!” Văn Tĩnh lấy lại can đảm, bước đến xem xét thật kỹ mấy cái xác: “Những người này đều bị thương ở cổ... Ôi, độ nông sâu giống hệt nhau, như thể dùng thước đo ấy.”

“Ừ, tất nhiên. Ta nghĩ do một người hạ thủ thôi.”

Văn Tĩnh giật mình, ngó lão già trừng trừng: “Bố nói dối.”

“Mày bảo sao cơ?” Ông già giơ năm tay to tướng lên.

Gã trai vội vả vào miệng mình, cười xoa: “Sao bố biết là do một người hạ thủ?”

“Không còn gì đơn giản hơn.” Ông già bảo: “Mày nhìn các vết chân dưới đất, ngoài của mày, của ta, thì chỉ còn hai loại. Một là dấu giày đầu hổ, đó là thứ giày người giàu thường xỏ lúc leo núi. Một là dấu giày đế mỏng, thường dùng để phi hành hoặc chạy trên vách đá, rất ít đeo khi đi đường núi. Ta vừa xem rồi, những người chết này đều mang giày đầu hổ.”

Văn Tĩnh chăm chú quan sát: “Bố thực là mắt sáng như sao, liệu việc như thần, nhưng mà... nhưng mà... sao con không nhìn thấy dấu giày đế mỏng?”

Ông già ngồi xồm xuống, chỉ vào một chỗ lõm bé xíu trên mặt đất, “Nông thế này mà!” Văn Tĩnh trố mắt.

Ông già chậm rãi đứng lên: “Kẻ này võ công cao lắm, thực khiến người ta khiếp sợ. Dao pháp thì khòì phải nói rồi, ngay thuật khinh thân, cả đời Lương Thiên Đức ta cũng chưa trông thấy bao giờ.”

“Không thể nào. Chắc tại bọn này kém quá mà thôi.”

Lương Thiên Đức siết chặt nắm tay, khớp ngón kêu răng rắc, biến ra trắng bệch: “Nhìn dấu tích đả đấu, đủ thấy những kẻ táng mạng này không phải hạng tầm thường, trong đó có mấy người công phu quyền cước còn trên cả ta.”

Văn Tĩnh trở mắt, sống lưng lạnh toát. Một lúc lâu sau mới nói: “Hay họ gặp ma?”

“Gì cơ?”

“Người mà có hạng ghê gớm như vậy sao?”

“... Mà chả hiểu gì hết, thật là một thằng nhóc không biết trời cao đất dày.” Lương Thiên Đức trừng mắt.

Văn Tĩnh gợi ý: “Bố, mình lỡ gặp phải, thôi thì chôn cất họ đi.”

“Không được.” Lương Thiên Đức nói, “Mấy người này lai lịch phức tạp, chôn cất lạng lẽ e rằng sẽ phạm một sai lầm rất lớn.”

“Hay chúng ta báo quan.” Văn Tĩnh vừa nói dứt, đã run lên cầm cập.

“Quan lại Tống triều chẳng có mấy người tốt.” Lương Thiên Đức nói: “Đừng can thiệp những việc không phải của mình, chuốc vạ vào thân đấy.”

Lão vừa nói, vừa chà xát miếng ngọc bài, cau mày như do dự điều gì, một lúc sau thở dài, thả xuống xác một thanh niên tuấn tú vận áo trắng, rồi quay mình bỏ đi. Văn Tĩnh đợi lão đi xa, len lén cầm lên xem, thấy nó trong suốt lóng lánh, chạm trở rất tinh xảo, chín con giao long sống động như thật ôm lấy bốn chữ triện thếp vàng: “Như – Trẫm – Thân – Lâm<sup>1</sup>”. Gã đang khe khẽ xuýt xoa, chợt nghe thấy ông già gọi, giật thót nhìn lên, Lương Thiên Đức đã lại quay mình bỏ đi rồi. Không kịp đặt miếng ngọc xuống nữa, Văn Tĩnh bèn nhét luôn nó vào ngực áo, cảm thấy hơi lạnh thấm sang người.

“Đi mau!” Lương Thiên Đức hét: “Nhờ ai đến thì làm thế nào?”

“Bố đúng là non gan nhất chết.” Văn Tĩnh vừa đi vừa lẩm bẩm.

Lương Thiên Đức thính tai, nghe thấy loáng thoáng bèn hỏi, “Mày nói gì?”

Văn Tĩnh xám mặt, định phân trần, bỗng nghe thấy đằng xa có tiếng hát vang lên:

“Ôi , chao ôi!

Nguy hê, cao thay!

Đường Thục khó, khó hơn lên trời xanh .

Tầm Tùng và Ngư Phù,  
Mở nước bao xa xôi!  
Đến nay bốn vạn tám ngàn năm,  
Mới cùng ải Tần liền khói người...”

Một nho sinh ăn vận rách rưới, mặt như gà chọi, say sưa loạng choạng, cầm một bầu rượu sơn đỏ, lảo đảo bước ngược lại.

“Phía tây núi Thái Bạch có đường chim,  
Vất ngang đến tận đỉnh Nga Mi,  
... à... Nga Mi... à...”

Ngang qua hai cha con, ông ta bỗng hụt chân, chao người đi, Văn Tĩnh tuổi trẻ nhiệt tình, vội vĩa thò tay đỡ. Nho sinh phất tay áo rách, đẩy Văn Tĩnh ra, tiếp tục ca:

“Rồi sau thang trời, lối đá mới nổi liền.  
Trên đỉnh có sáu rồng, lượn quanh vàng nhật;  
Dưới có dòng sâu rẽ ngược, sóng cả đua chen.  
Hạc vàng bay qua còn chẳng được;  
Vượt khí toan vượt, buồn với vin.” 2

Vừa hát vừa bỏ đi.

“Bố, đằng sau là ‘Thần Tiên độ’. Ông ấy rệu rã như thế làm sao vượt qua được?” Văn Tĩnh hỏi.

“Hừ, anh khoá hồng thi, văn nhân buồn bã. Đại Tổng thực đáng ghét! Chẳng có gì hay, chỉ toàn những người nghèo nàn khốn khổ.” Ông già cau mày, hai cha con cùng ngoái lại, bất giác ngơ ngác nhìn nhau, con đường quanh co uốn khúc tịnh không một bóng người.

“Bố... bố...! Chúng... ta gặp... gặp ma rồi!” Văn Tĩnh thều thào.

“Bậy bạ, mặt y đỏ rực thế, có chỗ nào giống hồn ma bóng quế đâu?”

Ông già ngoài miệng trách móc, nhưng trong bụng cũng kinh hãi vô cùng. Sau đó, họ đều im lặng, không trò chuyện gì nữa, cứ cắm đầu cắm cổ đi. Được một thôi đường, vượt qua một con đèo, bỗng trông thấy một dòng suối trong chảy róc rách, một cây cầu độc mộc bắc ngang hai bờ, đầu cầu có một quả đồi, mấy ngọn núi xanh ôm ấp vài ba căn nhà, khói nhẹ loan xoắn theo gió trôi lên.

“Đằng kia có quán trọ.” Văn Tĩnh reo mừng, trở tay về một dãy nhà lợp ngói xanh phía xa. Trước cửa treo hai quả đèn lồng, viết tám chữ lệ: “Khách sạn Ba Sơn, đến như về nhà”. Ông già cũng mỉm cười.

Hai người đến trước quán trọ, chưa bước vào, một tiểu nhị đã chạy ra, nhìn họ thật kỹ: “Xin lỗi, ở đây có người bao hết rồi.”

Văn Tĩnh thất vọng vô cùng, nói với cha: “Bố ơi, con đói lắm.”

Lương Thiên Đức cau mày: “Chúng tôi ăn cơm xong là đi ngay. Mong anh giúp đỡ.”

“Thế thì...” tiểu nhị tỏ vẻ trù trừ.

“Mọi người đều là khách, hà tất câu nệ như thế.” Trong quán có tiếng sang sảng vọng ra, “Anh cứ mời họ vào.”

“Vâng, vâng.” Tiểu nhị tránh sang nhường đường. Văn Tĩnh vui mừng, lao vào trước.

“Thăng ranh, chỉ ăn là giỏi.” Lương Thiên Đức bất lực làu bàu.

Trong quán có một cái bàn bát tiên<sup>3</sup>, ba người đang ngồi. Người ngồi đầu bàn là một văn sĩ áo trắng, mảnh khảnh sạch sẽ, râu tóc đen nhánh, tay phe phẩy một cây quạt gấp. Người ngồi mé phải là một ông già răn rỏi, khuôn mặt đen cháy, râu dài tới ngực, đôi mắt lim dim, bộ dạng uy nghiêm. Người thứ ba là một hán tử trung niên, mày rậm mắt tròn, da thịt rắn chắc, lưng đeo một thanh đại đao chín khuyên, trông thấy Văn Tĩnh xăm xăm chạy vào, y cau mày.

“Ba cân thịt bò, ba cân cơm, ờ... một cân rượu nếp, một đĩa rau... Ôi chà!” Văn Tĩnh ôm đầu, sợ sệt nhìn cha.

“Thăng ranh này, mày ăn hết không?” Lương Thiên Đức sầm mặt hỏi.

“Quý khách còn dùng gì nữa ạ?” Tiểu nhị cười ngọt ngào.

“Đủ rồi.” Lương Thiên Đức lắc đầu.

Tiểu nhị thấy hai cha con quần thô áo vải, nhú mày nói: “Xin lỗi, quán chúng tôi có lệ bất thành văn, tiền trao cháo múc, mong quý khách trả tiền trước.”

Lương Thiên Đức ngăm nó thật kỹ: “Đồ mục hạ vô nhân, người tưởng các ông đây ăn không chãng?”

Tiểu nhị cười ha ha: “Đâu dám! Quý khách thực biết nói đùa!”

Lương Thiên Đức khoát tay: “Văn Tĩnh, lấy tiền ra.”

Văn Tĩnh vâng lời, thò tay vào ngực áo, mắt bỗng trợn lên, lần tay khắp trên dưới, ngó cha, nước mắt chực trào ra: “Bố ơi, túi tiền... túi tiền... mất rồi.”

“Cái gì?” Lương Thiên Đức kêu lên.

“Hơ.” Tiểu nhị lập tức sầm mặt: “Quý khách, quán chúng tôi vốn nhỏ lời ít, xưa nay không bán chịu.”

Lương Thiên Đức tức giận nhìn con. Văn Tĩnh meo máo: “Con nhớ là đã đếm kỹ trước lúc qua Thần Tiên độ, thế mà giờ không thấy nữa.”

“Ta biết đâu đấy? Tay nải toàn do mày đeo mà.” Lương Thiên Đức không tìm được vung tay đánh.

Văn Tĩnh ôm đầu, kêu van: “Con nhớ ra rồi, chính cái tên nho sinh ma quỷ ấy, nhất định đã nhằm lúc con tốt bụng giơ tay ra đỡ, nhưng mà...” Văn Tĩnh lắc đầu: “Sao con không phát giác ra nhỉ.” Gã ngấm ngấm than thở, không những túi tiền, mà cả miếng ngọc bài dúi trong ngực cũng bị tên đó nâng mất rồi, nếu không thì còn có thể mang ra đổi cơm ăn. Tên nho sinh khốn kiếp xấu xa! Nghĩ đến đây, gã suýt oà khóc.

“Thế mà cũng đòi luyện võ.” Lương Thiên Đức không tìm được nữa, tóm lấy cổ gã. Văn Tĩnh la oai oái như lợn bị chọc tiết.

“Quý khách, mời các vị ra ngoài đánh nhau.” Tiểu nhị hằm hằm đuổi.

Lần đầu tiên trong đời bị sỉ nhục như thế, Lương Thiên Đức tím mặt, uất ức vô cùng, dợm chân toan chạy ra cửa, chợt nghe thấy văn sĩ cười bảo: “Nếu các hạ không chê, Bạch Phác đứng ra mời mọi người cùng uống một ly?”

Lương Thiên Đức sững sờ, chưa kịp đáp, đã thấy Văn Tĩnh xoa cổ lồm bồm: “Đến tối biết làm sao đây?”

“Khốn kiếp!” Lương Thiên Đức trừng mắt tức giận.

“Bố ơi, con đói thật mà.” Bụng Văn Tĩnh kêu lục đục.

Lương Thiên Đức toan chửi mắng, song nhìn bộ dạng thiếu não của thằng bé lại không nỡ cất lời. Bạch Phác cười: “Người ta sống trên đời, ai chả có lúc khó khăn. Huống hồ tại hạ còn có việc muốn thỉnh giáo, mong huynh đài đừng chối từ.”

“Thôi được!” Lương Thiên Đức thở dài, cúi đầu vòng tay đáp: “Thịnh tình

của các hạ, Lương mỗ xin nhận!” rồi gượng gạo cùng Văn Tĩnh lại ngồi, không dưng thọ lãnh ân huệ của người ta, trong lòng vô cùng khó chịu.

“Đây là Đao Mộc tiên sinh, tên huý Trường Ca.” Bạch Phác chỉ ông già mặt đen. “Còn đây là Nghiêm Cương huynh, người ta thường gọi là Bát tỷ đao.” Y trở hán tử mang đao. Hai người hơi cúi đầu, nhưng không nói gì.

“Hai vị là người phương bắc phải không?”

“Vâng, chúng tôi từ Hoa sơn đến.”

“Ồ.” Văn sĩ áo trắng nói, “Nhưng nghe giọng hai vị lại giống người phương nam.”

“Ừm, cụ nhà tôi nguyên quán Hợp Châu<sup>4</sup>, xưa kia sống ở Giang Nam một thời gian, nhưng đã dừng chân ở phương bắc hơn hai mươi năm rồi.”

Bạch Phác xoa tay: “Phương bắc là nơi bọn Hồ Lỗ hoành hành, các hạ sống cùng Di Địch mà không quên khẩu âm Đại Tống thì thật đáng phục, lại thêm lệnh lang cũng vẫn nói giọng Giang Nam, thực là hiếm có!”

Lương Thiên Đức rùng mình, suýt làm đổ rượu ra áo.

“Bố,” Văn Tĩnh vỗ lên: “thì ra bố không cho con nói cái tiếng nhũn nhều uốn éo ấy là vì thế.”

“Ăn đi!” Lương Thiên Đức trừng mắt nhìn. Văn Tĩnh sợ hãi cầm mặt xuống và cơm.

“Chẳng hay tình hình phương bắc ra sao?”

Lương Thiên Đức im lặng. Văn Tĩnh cướp lời: “Bọn Thát rất tội tệ, coi người Hán như cỏ rác, gần đây còn bắt người Hán sung quân, bố tôi tức giận, mới dắt tôi trở về Đại Tống.”

“Ồ.” Bạch Phác liếc Lương Thiên Đức.

“Giờ thì tốt rồi, lần này trở về, không sợ bị bọn Mông Cổ hà hiếp nữa... nhưng mà, nhưng mà còn bao nhiêu bà con ở lại đó, sống rất khổ.” Văn Tĩnh buồn thiu.

“Ừ, di dân lệ tạn Hồ trần lí, nam vọng vương sư hựu nhất niên<sup>5</sup>.” Bạch Phác thở dài.

Lương Thiên Đức cười khẩy: “Cho dù có đọc thêm bao nhiêu câu, cho dù Nhạc Vũ Mục tái sinh, Hàn Thế Trung sống lại, quân đội Đại Tống cũng không đánh được đến phương bắc đâu.”

“Ông nói thế là thế nào!” Nghiêm Cương trợn mắt: “Làm như bọn Mông Cổ ba đầu sáu tay không bằng.”

Lương Thiên Đức cười: “Bọn Mông Cổ thì không có ba đầu sáu tay, nhưng tiểu triều đình Lâm An phần lớn là ba cô sáu bà6.”

“Ông dám sỉ nhục triều đình!” Nghiêm Cương nổi giận.

“Không dám, tôi chỉ khâm phục triều đình Đại Tống, tuyền một lũ quan lại mở nhọn nanh dài, nịnh bợ mê hoặc hoàng đế, mà vẫn thoi thóp ngắc ngoải sống được đến hôm nay.”

“Người... nói bậy nói bạ.” Nghiêm Cương đứng bật dậy, mắt toé lửa.

Lương Thiên Đức không nhìn y, vẫn điềm đạm tiếp: “Nghiêm huynh nói đúng lắm. Tôi chẳng qua là một tên thô mãng, chỉ biết ăn nói bậy bạ thôi.”

“ Binh lực Mông Cổ đã hùng mạnh như thế mà vẫn ráo riết chiêu binh.”

Bạch Phác lộ vẻ ưu tư: “Dã tâm diệt Tống của Mông Ca Hãn7 thực đáng sợ!”

“Diệt Tống?” Văn Tĩnh ngừng đũa, nhìn Bạch Phác.

“Ừ!” Bạch Phác nói: “Quân Thát chia làm hai cánh, do hoàng đế Mông Ca và em hãn là Hốt Tất Liệt dẫn đầu đã sẵn sàng chiến đấu, sắp tấn công xuống đây rồi! Em không biết ư?”

Văn Tĩnh nghi hoặc nhìn cha: “Đại Tống có binh tướng chứ?” Gã hỏi.

“Hừm... tất nhiên là có.”

“Thế thì được rồi, thuyết thư tiên sinh8 từng nói, binh đến đã có tướng ngăn, nước tràn thì đắp đê chặn, đánh lui bọn Thát là ổn thôi.” Văn Tĩnh dương dương tự đắc, cho rằng mình nói rất đúng.

“Hà, hay cho cái câu binh đến đã có tướng ngăn, nước tràn thì đắp đê chặn.” Đoan Mộc Trường Ca vẫn im lặng nãy giờ chợt lên tiếng: “Từ thời Thành Cát Tư Hãn đến nay, mấy chục năm rồi Mông Cổ chưa thua trận lần nào; còn Đại Tống, từ thời Ngu Doãn Văn9 phá Kim đến nay, gần trăm năm rồi chưa lần nào thắng trận. Mạnh yếu ra sao, khỏi nghĩ cũng biết, cháu nhỏ nói thế là quá vô căn cứ đấy.”

Văn Tĩnh đỏ mặt, ngoảnh đầu nhìn đi chỗ khác, bỗng thấy nơi khuất tối ở mặt tường phía nam có một bức Thái Bạch hành ngâm đề10, bên dưới đề hai mươi dòng bài Thục Đạo Nan



theo lối cuồng thảo, nét chữ rất độc đáo. Bạch Phác thấy gã ngắm bức hoạ đến thất thần, bèn hỏi: “Em cũng thích tranh chữ?”

“À... không.” Văn Tĩnh đỏ mặt: “Tôi chỉ cảm thấy bức tranh này rất đặc biệt, tranh và chữ bộc lộ khá mạnh tâm tư của người vẽ.”

Bạch Phác ngạc nhiên: “Em nói thử xem!”

Văn Tĩnh nói: “Bức hoạ tuy chỉ trình bày trên ba thước, nhưng cảnh vật và con người trong tranh tựa như trải trên giấy lụa dài tới muôn trượng. Nói cách khác, người vẽ có sẵn khí độ và bản lĩnh để phóng tay trên một phạm vi rất rộng, nhưng khi đặt bút lại phải giới hạn trong khuôn khổ một tờ giấy xuyên nhỏ. Nét bút toát lên khí phách bất phàm khó tả, tràn ra ngoài bức tranh, như muốn xé rách tất cả con người và cảnh vật, bộc lộ khí thế cuồng dã mạnh mẽ lạ thường, tâm cảnh của người vẽ rất hợp với câu thơ Cổ lai đại tài nan vi dụng của Đỗ Công Bộ.”

“Ồ.” Bạch Phác gật gù: “Thực không dám giấu, bức hoạ đó là của thầy ta, đạo xưa người đi qua vùng này, nhân hứng mà vung bút vẽ.”

“Á, lệnh sư thật tài giỏi. Có điều, tôi cảm thấy bức hoạ không những cuồng dã, mà còn hàm chứa một nỗi bi thương rất khó tả...”

“Bi thương?”

“Ừm, lạ thực! Thoáng nhìn thì thật tuyệt diệu, nhưng nhìn kỹ thì thấy chỗ nào cũng có mâu thuẫn, năm bè bảy bối, hoa và cỏ, núi và nước, nước và người, người và chữ, không chỗ nào hoà hợp cả. Khi vẽ bức tranh này, lệnh sư hẳn rất buồn bã, trái tim tan nát.”

“Thầy ta quả đúng là luôn làm những việc khiến người khác khó hiểu.”

Bạch Phác lộ vẻ ngạc nhiên, “Nhưng ta tận mắt quan sát sư phụ vẽ, mà không nhận ra những điều như em vừa mô tả, em nắm bắt được cái người khác không nhìn thấy, thực là cao minh.”

“Đâu có, đâu có.” Văn Tĩnh toét miệng cười.

“Thằng lỏi con chỉ giỏi ba hoa chích choè.” Một giọng nói bỗng vang lên bên ngoài quán trọ: “Trả cho mi cái này đây.” Một vệt sáng trắng bắn vào vùn vụt, lao thẳng đến mặt Văn Tĩnh. Lương Thiên Đức vội giơ tay bắt lấy, ai ngờ nó bỗng nhanh hẳn lên. Lão chớp hụt. Phấp một tiếng, vệt sáng đánh thẳng vào mặt Văn Tĩnh.

Lương Thiên Đức cả kinh, biết rõ đốm sáng lao tới mạnh như thế, tất nóng rát, đụng phải thế nào cũng bị thương, Văn Tĩnh trúng đòn thì mười cái đầu cũng bị đánh vỡ. Nào ngờ nhìn kỹ, lại thấy mặt gã chỉ bầm đỏ. “Con không sao chứ?” Lão hỏi.

Văn Tĩnh ngỡ ngác, cầm lên một miếng ngọc bài màu trắng, kinh ngạc kêu: “Ồi chà! Cái này bị ăn cắp mất rồi cơ mà!” Lương Thiên Đức nghe nói biến sắc, ngoắt đầu xem. Bạch Phác mặt xám như tro tàn. Đoan Mộc Trường Ca mở to mắt, nhìn chăm chăm vào miếng ngọc. Nghiêm Cương đứng bật dậy, la thất thanh: “Cửu Long ngọc lệnh.” nói rồi phóng vút ra ngoài toan đuổi theo. Bạch Phác giữ lại: “Không kịp đâu.” Giọng y run run: “Thầy tôi đấy.” Mọi người giật mình.

“Thủ pháp ném ám khí xa mạnh gần yếu ấy có tên Hồ đầu xà vĩ, là tuyệt kỹ độc môn thầy tôi sáng tạo ra khi đi ngao du khắp nơi.” Ánh mắt y dừng ở Văn Tĩnh: “Nhưng mà, vì sao gia sư nói ‘Trả cho mi’, còn em lại nói ‘bị ăn cắp mất rồi’. Hờ, em có thể giải thích cho rõ ràng được không...”

Y chưa dứt lời, Đoan Mộc Trường Ca đã nhướng mày, vươn tay ra, nhanh như chớp nắm lấy mạch môn của Văn Tĩnh. Lương Thiên Đức ngấm ngấm kêu khổ, lại thấy Nghiêm Cương đã đi kiểu con cua ra án ngữ cửa quán. Bạch Phác từ từ đứng lên, vòng tay: “Mong lão tráng sĩ nói cho rõ.”

Lương Thiên Đức do dự. Đoan Mộc Trường Ca cười nhạt: “Lão già không nói thì còn thằng con.” rồi vịn kính, Văn Tĩnh đau đớn la lối: “Ông... ôi giời.. vắn tôi... làm gì... ôi ôi.”

“Trước đây mà đã trông thấy miếng ngọc bài này rồi phải không?” lão đánh mặt hỏi.

“Trông thấy... ối dà... thì sao...?”

“Ở đâu?”

“Ồi... ông buông tay ra...”

“Nói!”

“Ông buông ra đã... Ôi dà!”

“Còn ngoan cố thì tao sẽ huỷ cánh tay này của mày luôn!”

“Huỷ... ối... tôi cũng không nói...” Văn Tĩnh đau đến trào nước mắt.

“Đồ vô dụng, muốn ra vẻ anh hùng thì đừng có khóc!” Lương Thiên Đức

lạnh lùng nói.

“Nhưng... ối dà... lão ấy vặn con đau quá.” Văn Tĩnh nuốt lệ.

“Không ngờ các người lại dùng thủ đoạn đó.” Lương Thiên Đức phất tay áo. “Cũng được, đi theo ta.”

“Sự việc dị thường, xin huynh đài chớ trách.” Bạch Phác tỏ vẻ rất lấy làm tiếc.

“Hừ!” Lương Thiên Đức sải bước thật nhanh ra cửa.

Toán người gấp rút đi. Đến trước Thần Tiên độ, Lương Thiên Đức thành linh đứng lại, thở dài, “Chính chỗ này đây.” Lão trở về phía xa, nói với ba người đang đứng nghệt mặt như ngỗng ỉa sau lưng. Trên quãng trống, cây cối xác chết vẫn y nguyên, tựa hồ chưa hề có ai đến. Im lặng. Nắc. Nghiêm Cương bỗng ngã khụy, phủ phục bên thi thể người thanh niên nọ. Bạch Phác và Đoan Mộc Trường Ca cũng quỳ xuống, lệ tuôn lã chã.

“Gã đó là thế nào với bọn họ vậy? Khóc thảm thiết quá!” Văn Tĩnh nấn bóp chỗ cổ tay bị nhéo đỏ bầm.

“Chắc là chủ nhân!” Lương Thiên Đức nói.

“Sao bố biết?”

“Hừ!” Lương Thiên Đức cười nhạt: “Con có hiểu nghĩa mấy chữ viết trên ngọc bài không?”

“Trẫm... là hoàng đế tự xưng, à, nghĩa là cũng như chính hoàng đế ngự giá đến.” Văn Tĩnh sực hiểu.

“Miếng ngọc ấy là tín vật của khâm sai đại thần, cầm nó là có quyền sinh quyền sát. Ai được hoàng đế Đại Tống tín nhiệm thì mới được ban tấm lệnh bài đó, người chết này lai lịch không đơn giản đâu.” Lương Thiên Đức tức giận nhìn Văn Tĩnh: “Kẻ kia nói ‘trả cho mi’ nghĩa là sao?” Văn Tĩnh trở mặt, cứng miệng, chợt thấy Bạch Phác đứng lên, rõ lệ ca: “Thân kí tử hề hồn dĩ linh, hồn phách nghị hề vi quý hùng12...” Lời ca hoà với tiếng gió thu hiu hắt, nghe rất thê lương.

“Y nói gì thế?” Lương Thiên Đức ngơ ngác, buột miệng hỏi.

“À, đây là lời hát trong Quốc Thương của Khuất Nguyên, ý rằng: tuy người đã chết rồi, nhưng tinh thần vẫn trường tồn; hồn phách người còn đấy, được xưng tụng là anh hùng trong các linh hồn.”

“Nếu mà luyện võ cũng chăm chỉ như đọc sách thì công phu đâu đến nỗi què quặt như vậy.” Lương Thiên Đức trừng mắt bảo. Hai cha con đang nói chuyện, bỗng thấy Đoan Mộc Trường Ca nhảy lên, hai nắm tay như hai luồng gió đánh tới.

Lương Thiên Đức không kịp đỡ đòn, cũng chẳng kịp nghĩ ngợi gì, lộn mình lăn lại sau. Văn Tĩnh thô lỗ mắt, đứng bất động, áo và tóc bị kinh phong thổi bay dạt. Chưởng nọ đánh tới thực mạnh. Xem chừng lần này, gã thiếu niên không chết cũng bị thương.

Xảy cái một luồng gió vút từ bên cạnh lại, va chạm với chưởng lực của Đoan Mộc Trường Ca, kêu răng rắc, kinh phong tản đi. Lương Thiên Đức đứng gần đây cũng cảm thấy rất mặt.

Đoan Mộc Trường Ca giật lui mấy bước liền, nhận ra là Bạch Phác, mặt mày ngơ ngác.

“Đoan Mộc tiên sinh? Vì sao hành động như vậy?” Bạch Phác đứng án trước mặt Văn Tĩnh, chậm rãi hỏi.

Đoan Mộc Trường Ca hăm hăm: “Hai tên này biết thiên tuế gặp nạn ở đây mà vừa rồi lần chần không chịu nói, rõ ràng là mưu đồ ám muội.” Bạch Phác nhíu mày, chăm chú nhìn cha con họ Lương.

Cơ phần nộ qua đi, Lương Thiên Đức ngấm ngấm kinh ngạc. Võ công của Đoan Mộc Trường Ca đã rất ghê gớm rồi, nào ngờ Bạch Phác xuất thủ còn lợi hại hơn nữa, cử động nhẹ nhàng mà khí lực rất nặng, lão nhủ thầm việc đã đến nước này, không nói rõ ràng, ắt khó thoát thân. Lương Thiên Đức đang ngấm nghĩ, bỗng nhận ra Văn Tĩnh vẫn đờ đẫn ngớ ngẩn thì rất kinh ngạc: “Nó bị chưởng lực đả thương rồi chẳng?” liền cất tiếng gọi to: “Thằng khốn kiếp kia không sao chứ?”

“Bố gọi con?” Thằng khốn kiếp như tỉnh cơn mơ.

“Mày... mày...” Lương Thiên Đức thấy con vẫn bình thường, tức giận quát tháo: “Sao mày đứng đực ra đấy?”

“Hà, con vừa mới đoán được ý tứ trong lời ca của Bạch tiên sinh. Khi Khuất đại phu viết bài thơ này, nước Sở đang liên tiếp thua trận, sắp diệt vong tới nơi. Quốc Thương là bài ai điệu những chiến sĩ hi sinh nơi sa trường, chiếu theo đó, người trẻ tuổi này có lẽ cũng bỏ mạng vì nước!

Chẳng biết đúng hay sai?”

Nghe vậy, Lương Thiên Đức siết nắm tay thật chặt, toàn thân run lên. Văn Tĩnh từ nhỏ đã hiểu văn không hiểu võ, tối ngày chạy sang nhà Huyền Âm đạo sĩ - bạn sống chết của cha, lão này kinh thư một bụng, nhà chứa đầy sách - miêng thì bảo là học võ, kỳ thực toàn học văn. Lương Thiên Đức dạy gã võ công, gã chỉ tuế toá cho qua, nhưng hễ cầm sách lên thì quên ngủ bỏ ăn, cứ ôm sách là thần thờ nhìn trời, bị cha bạt tai vẫn lơ mơ không tỉnh. Hôm nay gặp lúc gấp gáp thế này mà gã vẫn phát bệnh cũ, bảo sao ông bố không tức giận cho được.

Ba người kia nghe vậy, sáu mắt cùng đổ dồn vào Văn Tĩnh, nhìn chòng chọc đến mức khiến gã dựng tóc gáy. Hồi lâu, Đoan Mộc Trường Ca lắc đầu: “Không giống, thẳng ranh này ngớ nga ngớ ngẩn, không phải là giả vờ đâu.” Văn Tĩnh bị cha mắng quen tai, cũng không phản ứng gì. Lương Thiên Đức nghe thấy chán nản, trừng mắt lườm thẳng con một cái.

“Thực ra, nếu Đoan Mộc tiên sinh chịu khó xem kỹ những dấu vết trên đất, sẽ biết hung thủ chỉ có một người.” Bạch Phác nghiêm mặt: “Hừm, hai cha con nhà này thì làm gì có bản lĩnh đó?”

Văn Tĩnh thầm kinh ngạc: “Ông ta cũng nhận ra.”

Đoan Mộc Trường Ca chăm chú quan sát, bàng hoàng tỉnh ngộ: “Đúng. Lão phu sống già nửa đời người mà chưa gặp cao thủ nào lợi hại như vậy, chẳng biết lai lịch ra sao?” Bạch Phác cau mày trầm ngâm.

“Vả chẳng,” Đoan Mộc Trường Ca lại nói, “Để đề phòng bất trắc, lần này thiên tuế đã dùng kế minh tu sạn đạo, ám độ Trần Thương, cho đại quân đi đường thủy qua Tam Hiệp, bản thân mình thì theo đường bộ vào Xuyên. Vì sao hung thủ biết rõ mà chặn đúng hướng?”

Bạch Phác gật đầu, giọng hối hận: “Rất ít người biết việc này, chỉ e ba chúng ta cũng khó tránh khỏi liên đới. Ôi, nếu biết trước, ta nên ở cạnh vương gia mới phải...”

“Tôi xưa nay rất khâm phục công phu của Bạch tiên sinh. “Nghiêm Cương bỗng lạnh lùng lên tiếng: “Võ công của lệnh sư chắc còn ghê gớm hơn nữa?”

Bạch Phác sửng người, mặt sa sầm: “Nghiêm huynh có ý gì vậy?”

Nghiêm Cương im lặng cười khẩy.

Đoan Mộc Trường Ca nhíu mày: “Bạch tiên sinh! Vì sao Cửu Long ngọc lệnh lại nằm trong tay lệnh sư?”

Bạch Phác cười nhạt, bỗng lắc mình, lao vào Đoan Mộc Trường Ca, vung tay phải chụp tới. Đoan Mộc Trường Ca cả kinh, ra chiêu Thiết môn thuyên<sup>13</sup>, hoành tay chặn lại, nào ngờ Bạch Phác chụp tới rất nhanh, nhanh hơn lão mười mấy lần, thoát một cái đã áp sát lại, Đoan Mộc Trường Ca chỉ thấy hoa mắt, ngực đã bị tóm chặt.

Nghiêm Cương nổi giận. Y có ngoại hiệu là Bát tỳ đao, cách dùng đao rất kỳ quái, chẳng rõ cử động thế nào, đã thấy một vệt trắng mờ lướt xéo về phía Bạch Phác. Bạch Phác né mình, phát tay áo, gác lên sống đao, vừa đẩy vừa kéo. Nghiêm Cương hồ khẩu chấn động, suýt tuột mất đại đao, đang định vận kinh để đoạt lại, hữu chưởng của Bạch Phác đã tức tốc thò ra khỏi tay áo, ấn lên thân đao. Chưởng lực nặng nghìn cân đè trĩu xuống. Nghiêm Cương thấy cánh tay tê dại, trờ trờ nhìn Bạch Phác thu tay áo về, mang theo cả đại đao của y.

Ngần ấy động tác chỉ diễn ra trong nháy mắt. Mọi người nín thở, không khí lặng ngắt. Gió núi quạt lên quần áo họ lật phật.

“Các người có thể nghi ngờ Bạch Phác này, chứ không được lãng nhục sư tôn ta, ta không khách sáo đâu.” Khuôn mặt lạnh lùng, Bạch Phác từ từ thả lỏng Đoan Mộc Trường Ca, phát tay áo, đại đao hoá thành một vệt sáng, lao thẳng tới vách núi, cắm gần lút đá sau một tiếng keng.

Đoan Mộc Trường Ca và Nghiêm Cương tuy biết Bạch Phác bản lĩnh cao cường, nhưng không ngờ y lợi hại đến mức ấy, bất giác đưa mắt nhìn nhau, trái tim lạnh buốt đi.

“Không... không thể trách sư phụ của Bạch tiên sinh!” Văn Tĩnh theo dõi tình hình, không tìm được bèn lấp bắp thuật lại sự việc lúc trước, sau đó nhìn Lương Thiên Đức nói: “Hoá ra nho sinh trộm cắp ấy không phải là ma, mà là sư phụ của Bạch tiên sinh!” Lương Thiên Đức tức muốn ộc máu, hăm hăm cho thẳng con mấy cái bạt tai như trời giáng: “Còn cần mày phải nói ư! Đồ quý tha ma bắt, chỉ giỏi bói chuyện!”

Nghiêm Cương sừng sốt: “Cái gì mà chỉ giỏi bói chuyện? Gặp phải những

việc tương tự, lẽ tất nhiên là phải đi báo quan.”

“Báo quan?” Lương Thiên Đức trợn mắt: “Đám quan lại mỗ dài nanh nhọn của Đại Tổng, đang yên đang lành còn giỏi vạch lông tìm vết, huống hồ việc tày đình thế này. Nếu không tìm được hung thủ, hừ, cha con ta đừng mơ thoát thân, chưa chừng còn phải chịu tội thay, lão phu đời nào ngốc thế!” Nghiêm Cương nổi giận, toan chửi bới, lại thấy Lương Thiên Đức liếc mắt về phía Cửu Long ngọc lệnh: “Nếu ta không lầm, đó là tín vật quan hệ mật thiết với hoàng gia!” Nghiêm Cương giận thót.

“Đúng!” Đoan Mộc Trường Ca gật đầu: “Các hạ kể cũng tinh tường! Cửu Long ngọc lệnh là binh phù hoàng thượng ban cho thiên tuế, có thể điều động binh mã Xuyên trung.”

Lương Thiên Đức kinh ngạc, cau mày hỏi: “Thật thế ư? Quan trọng đến mức đó sao?” Lão nhìn xác người thanh niên: “VẬY ông ta là ai?”

Bạch Phác cười buồn bã: “Các hạ ở phương bắc, đã nghe đến đại danh của Hoài An vương bao giờ chưa?”

Lương Thiên Đức sững sốt biến sắc, thở ra một hơi, không đáp. Văn Tĩnh ngơ ngác hỏi: “Hoài An vương là ai?”

“Em không biết đấy thôi.” Bạch Phác kiên nhẫn giải thích: “Hoài An vương văn võ song toàn, hùng tài đại lược, là một vị hiền vương hiếm có của Đại Tổng.” Y nhăn mặt: “Em có hiểu vì sao Đại Tổng luôn ở thế yếu khi giao phong với ngoại tộc không?” Văn Tĩnh lắc đầu, bụng bảo dạ: “Điều ấy thì can hệ gì tới tôi?” Bạch Phác chán nản, nói như trút tâm sự:

“Đại Tổng binh lưỡng nhiều, theo lý mà nói lấy thịt đè người, chưa chắc đã thua bọn Thát. Nhưng thuở khai quốc, Thái Tông hoàng đế muốn đề phòng đại tướng nắm giữ quá nhiều binh hùng tướng mạnh, đe dọa vương quyền, nên mượn chén rượu tập hợp lực lượng<sup>14</sup>, đoạt lấy quyền điều binh của các võ tướng. Từ đó trở đi, triều đình Đại Tổng trọng văn khinh võ, quan võ bị kiềm thúc áp chế đủ điều, quan văn bành trướng thế lực, nếu văn võ tương tranh, phần thua thiệt tất nhiên thuộc về quan võ. Đại tướng thống lĩnh binh mã ở bên ngoài nhưng thường xuyên bị triều đình điều khiển, không thể nào thi triển được sở trường, ngay như Nhạc Vũ Mục tuy rất tài giỏi mà vẫn bị mười hai đạo kim bài đoạt lấy quyền binh, cuối

cùng chết thảm bởi tay Tần Cối. Có thể nói, không phải do bọn Thát lợi hại, mà do Tống triều không có đại tướng đủ quyền cầm binh.”

Bạch Phác nói tới đây, thở dài: “Đáng tiếc hiện tại ngoài Hoài An vương, không còn ai hiểu được đạo lý này cả.” Văn Tĩnh nghe xong nghệt mặt ra, Bạch Phác tiếp:

“Mấy năm nay, thiên tuế vất vả chèo chống, tướng lĩnh biên ải phần lớn đều được người bảo vệ và tiến cử, bọn Thát nhiều lần xâm phạm bờ cõi, cũng lại thiên tuế ra đứng đầu sóng ngọn gió, đánh lui cường địch. Lần này quân Mông Cổ rầm rộ tiến vào, thiên tuế không muốn ngồi trông Lâm An, cương quyết đến Thục tự mình đốc chiến, nào ngờ bị đám đối đầu trong triều mè nheo, nhất thời không thể nắm được đại quyền điều binh, vì vậy mới lệnh cho ba chúng ta mang thư tay của người vào Xuyên trước, dò la tình hình, một là đề ra sách lược cự địch, hai là yên ủi lòng quân, ba...” Bạch Phác nói đến đây, bất giác tắc họng, thầm nghĩ: “Thực ra thiên tuế muốn thừa cơ hội này nắm quân đội, đoạt đế vị. Ôi, nếu không phải người phái ba chúng ta vào Xuyên hành động, kết hợp các biện pháp vừa mềm dẻo vừa cứng rắn, thúc giục đại tướng Xuyên trung dâng tấu mời đích danh thiên tuế tới đốc chiến, thì làm sao lãnh được quyền điều binh. Người hành trình bí mật thế này, cốt để phòng phe đối đầu gia hại, nào ngờ...” nghĩ tới những âm mưu toan tính, y bất giác thở dài: “Em có biết ai là kẻ đối đầu với thiên tuế không?”

Văn Tĩnh nghe hỏi, ngơ ngác nhủ bụng: “Tôi biết thế quái nào được.” Bạch Phác cũng không mong gã trả lời, lẩm bẫm một mình: “Kẻ ấy vai vế nào phải tầm thường.” Y sầm mặt, thở hắt ra: “Đương kim thái tử!”

“Thế thì là hoàng đế tương lai rồi còn gì?” Văn Tĩnh nghe xong giật thót.

Bạch Phác cười nhạt: “Thái tử không hài lòng vì hoàng thượng tin yêu Hoài An vương, sợ ảnh hưởng đến ngôi vị mai sau, sợ ngai vàng bị đoạt mất, vì vậy đi câu kết với bè lũ gian thần, tối ngày chống đối thiên tuế. Thiên tuế bình sinh lắm mưu nhiều kế, bọn đó không phải là đối thủ, nhưng nếu để bọn chúng biết tin dữ này, tất nhiên sẽ ồ ạt tiêu diệt hết những người không cùng phe, tướng lĩnh tiền tuyến đều do một tay thiên tuế diu dắt, đến lúc đó mọi người khó tránh khỏi nguy hiểm, tâm trí đâu mà dồn sức đánh Thát



nữa?”

“Bọn đó không đếm xỉa gì đến sự tồn vong của quốc gia hay sao?” Văn Tĩnh ngạc nhiên.

“Nếu bọn chúng nghĩ được như thế, Nhạc Vũ Mục đã không chết oan khuất trong Phong Ba đình.” Bạch Phác thở dài: “Em ạ, trên đời không có gì vô liêm sỉ hơn là tranh đoạt quyền lực.” Y nghiêng rặng: “Vụ huyết án này chắc do tên thái tử chó má kia gây ra đây!”

Đoan Mộc Trường Ca đặng hăng: “Bạch tiên sinh, nói như vậy khá nặng nề đấy, ở đây không sao, đến chỗ khác chớ tuôn ra những lời ấy.”

“Sợ cái gì?” Bạch Phác cười thảm thiết: “Ngoài thiên tuế ra, triều đình còn ai đáng để ta kính trọng? Thiên tuế đi rồi, Bạch mỗ hết vương vấn, không muốn tiếp tục quy lụy nhún nhường triều đình Đại Tống đồ nát kia nữa.”

“Nói năng kiểu gì vậy?” Nghiêm Cương hàm hàm thét: “Nguy hiểm ở ngay trước mắt, không nghe lệnh vua, không dốc sức vì nước, chẳng lẽ cứ giương mắt nhìn bọn Thát đến làm càn hay sao?”

“Đại Tống hết rồi!” Bạch Phác lắc đầu, thở dài nói: “Tin này truyền đi, tiền phương ắt loạn, nội bộ xung đột, trước vó ngựa sắt vô địch của hoàng đế Mông Cổ, trận này chưa đánh đã biết thắng thua. Mặc kệ các người tự định liệu thế nào, ta chỉ đợi ngày thành vỡ là xông ra, liều mạng với mấy tên Thát cho xong.”

Mọi người nghe vậy đều ủ rũ. Bạch Phác cúi xuống, ôm thi thể Hoài An vương lên: “Chịu ơn tri ngộ của thiên tuế, Bạch Phác chưa báo đáp, hôm nay đành tiễn người một thôi đường.” Nghĩ tới vận nước lâm nguy, bất giác sa lệ.

Văn Tĩnh thấy y buồn khổ, cầm lòng không đậu bèn khuyên giải: “Bạch tiên sinh hà tất nản chí. Mọi người thử suy nghĩ xem, may ra có cách gì chăng.”

“Cách?” Nghiêm Cương cười khẩy: “Thằng nhóc con miệng còn hơi sữa thì hiểu gì?”

Văn Tĩnh đỏ lựng mặt, cãi lại: “Chí khí không phân biệt tuổi tác. Vương gia này cũng lớn hơn tôi bao nhiêu đâu?”

“Khốn kiếp! Mày dựa vào cái gì mà dám so bì với vương gia?” Nghiêm

Cương trừng mắt gầm gừ.

Đoan Mộc Trường Ca xua tay: “Thôi đi Nghiêm lão đệ! Chú nhỏ cũng có ý tốt mà!”

Bạch Phác gật đầu liếc Văn Tĩnh, rồi lại liếc gương mặt của Hoài An vương, thờ dài. Bỗng y rùng mình, ngẩng phắt đầu lên, nhìn Văn Tĩnh chăm chăm. Gã thiếu niên gai người. Lương Thiên Đức thấy thần sắc y cổ quái, lấy làm lạ, dịch lại gần con trai.

“Đoan Mộc tiên sinh, ông có nhớ năm năm trước hình dáng thiên tuế thế nào không?” Bạch Phác cất tiếng, vẫn ngắm Văn Tĩnh.

“Nhớ chứ!” Đoan Mộc Trường Ca gật đầu: “Nhưng sao?”

“Hơi giống!” Bạch Phác lẩm bẫm: “Nếu ...”

Đoan Mộc Trường Ca hướng theo ánh mắt y, chăm chú nhìn Văn Tĩnh, cũng giật mình, ngạc nhiên bảo: “Kỳ thế, ông nói vậy... chẳng lẽ...” Lão quay sang Bạch Phác, vẻ dò hỏi. Bạch Phác gật gù: “Không hổ là Đoan Mộc tiên sinh...”

“Đổi kèo thay cột?” Đoan Mộc Trường Ca nghiêm túc hẳn lên.

“Ừ!” Bạch Phác siết tay, run rẩy: “Lộng giả thành chân!”

Đoan Mộc Trường Ca nói sau một thoáng trầm ngâm: “Được!”

“Các người đang bàn cái gì vậy?” Nghiêm Cương như từ trên trời rơi xuống, thắc mắc hỏi.

Bạch Phác hít một hơi, nhìn y: “Nghiêm huynh, gia đình tính mệnh của ba chúng ta so với thiên hạ Đại Tổng, bên nào nặng hơn?”

“Tất nhiên là thiên hạ Đại Tổng.”

“Tin thiên tuế mất truyền ra sẽ có hậu quả gì, ông tưởng tượng được không?”

“Ờ... có.”

“Đúng thế đấy. Bạch mỗ thà đánh cược một chuyến, chứ không muốn giương mắt thông tay nhìn cảnh gia phá nhân vong.”

“Đánh cược?” Nghiêm Cương trở mắt.

“Phải. Đem tính mệnh và gia đình ba chúng ta để cược với giang sơn Đại Tổng.”

“Thế là thế nào?” Nghiêm Cương vẫn ngỡ ngàng.

Đoan Mộc Trường Ca tiếp lời: “Hiện nay đại quân Mông Cổ đã đến sát biên giới, nếu biết thiên tuế mất, lòng quân dao động, đại cục sẽ vỡ. Nay ta cho một người đóng giả thiên tuế, giữ yên nhân tâm là sẽ giằng co được với Mông Cổ, thành công thì tạo phúc cho trăm họ, nhược bằng thất bại, ba chúng ta khó thoát nổi hoạ diệt tộc, cũng chẳng tồi tệ hơn là để mọi việc vỡ lở ngay lúc này. Cân nhắc lợi hại, chi bằng phó thác thành bại cho may rủi, đánh cuộc với số mệnh chúng ta một phen.”

Nghiêm Cương sừng sốt: “Nói sao mà dễ nghe thế, người đâu để đóng giả thiên tuế?”

Bạch Phác và Đoan Mộc Trường Ca cùng trở Văn Tĩnh: “Người đấy!”

Văn Tĩnh suýt ngã bổ chửng.

“Đùa kiểu gì vậy?” Nghiêm Cương học lên: “Thiên tuế là rồng trong loài người, tuyệt đại phong hoa, nói năng như phun châu nhả ngọc. Thằng ranh con này ngu độn ít thấy, thoáng nhìn đủ biết là một con sên chính cống. Để nó đóng giả vương gia có khác gì đẩy chúng ta vào đường cùng?”

“Ai thèm đóng giả cái gã chết ngủm ấy?” Văn Tĩnh cũng tỏ ra cáu kỉnh.

“Mày gọi ai là gã chết ngủm?” Nghiêm Cương trợn mắt vung nắm đấm.

Văn Tĩnh thấp người tránh, nhưng vẫn cãi cố: “Thì chết thật còn gì!”

Nghiêm Cương lửa giận phừng phừng, bước lên quát: “Thằng nhóc, có giỏi nói lại lần nữa xem!” Y sừng sộ như muốn ăn tươi nuốt sống Văn Tĩnh, vừa gào vừa xấn tay áo. “Phải cho mày một trận nên thân.”

“Thôi nào thôi nào, cậu ấy cũng chỉ lỡ miệng thôi.” Bạch Phác vội vàng giáng hoà.

Nghiêm Cương hừ mũi: “Ranh con nhát như thỏ đế, đóng giả vương gia thế quái nào được.”

Văn Tĩnh im thin thít. Bạch Phác liếc gã, húng hắng bảo: “Nhưng ngoại hình của cậu ấy tựa tựa vương gia, lại cùng nói giọng Giang Nam, hoá trang thêm là ổn.”

“Nó mà mở miệng thì chí nguy.” Nghiêm Cương nhìn Bạch Phác vẻ hồ nghi.

Bạch Phác nói: “Chỉ cần đừng ở xa quá, tôi khắc có cách dạy cậu ấy ứng phó.”

“Tốt nhất là hạn chế nói năng,” Đoan Mộc Trường Ca đề nghị: “câm nín như tượng Phật trong chùa ấy.”

Nghiêm Cương hiểu ra, vỗ trán: “Ừ nhỉ, nó không nói gì là được rồi.” Y nhìn Văn Tĩnh, hăn học bảo: “Hễ mày gây tiếng động, tao sẽ bẻ gãy cổ ra.”

“Đánh rắm cũng không được à?” Văn Tĩnh lăm băm cãi.

Nghiêm Cương từng luyện ám khí, tai rất thính, nghe thấy rõ mồn một bèn ngang ngược bác bỏ “Đương nhiên không được.”

Văn Tĩnh không chịu nổi, gào ầm lên. “Ồ, sao các người vô lý vậy?”

“Em không đồng ý à?” Bạch Phác tỏ vẻ bất ngờ.

“Không!” Văn Tĩnh dứt khoát.

“Vì nước vì dân mà!”

“Bố con tôi chủ đích muốn về quê làm ruộng. Hơn nữa tôi cũng không biết đóng vai thiên tuế vạn tuế gì đâu.” Văn Tĩnh vừa nói vừa nghĩ: “Nghe bàn đã đủ sợ rồi, gan đâu mà làm. Đầu óc mấy người này có vấn đề à?”

Bạch Phác không để ý đến gã nữa, mỉm cười hỏi: “Tôi chờ nghe ý kiến của Lương lão tráng sĩ.”

Lương Thiên Đức ngửa mặt nhìn trời, lặng im không nói.

Văn Tĩnh chắc mẫm. “Bố vốn non gan nhát chết, đời nào bằng lòng.”

Lương Thiên Đức nghiêm mặt, nhìn bầu trời u ám, thở dài, “Hai mươi năm rồi!” Lão thì thầm: “Trăm phương nghìn kế, trốn chạy khắp nơi, cuối cùng vẫn không thoát được!”

“Hai mươi năm? Bố đang nói gì thế nhỉ?” Văn Tĩnh thầm nghĩ: “Mà thôi mặc kệ, chỉ cần bố không đồng ý với bọn họ là được.”

“Hai mươi năm?” Đoan Mộc Trường Ca chăm chú nhìn lão hồi lâu, bỗng buột miệng hỏi: “Lương huynh... có phải là Lương Mộ Đường thích sát Đinh tướng quân, liên đới cả nhà chịu tội năm xưa đấy không?”

“Sao ông biết?” Lương Thiên Đức hoảng kinh thất sắc, lập tức đề phòng, bước giật lui, vận khí.

“Quả thực vật đổi sao dời, chẳng ngờ lại gặp ‘Tái Do Cơ’ ở đây!” Đoan Mộc Trường Ca xoa tay thở dài. Lương Thiên Đức thấy lão gọi ra ngoại hiệu trước kia của mình, kinh ngạc vô cùng, muôn mối xúc cảm đan xen, bất giác thả lỏng nắm tay. Đoan Mộc Trường Ca lại nói: “Năm xưa tôi đã

từng gặp tiên sinh ở Lâm An.”

Lão đổi cách xưng hô, từ ‘tráng sĩ’ thành ‘tiên sinh’: “Tiên sinh thống lĩnh cấm quân, tinh thông binh pháp, tài bản cung cưỡi ngựa vào bậc nhất thời ấy. Những năm Đoan Bình, khách bản điều Mông Cổ ghé thăm, tiên sinh cưỡi ngựa chạy xa hơn năm trăm bộ vẫn bản xuyên tâm đồng tiền, thực khiến người đời kinh ngạc. Lúc ấy tại hạ chính mắt chứng kiến thần uy, hai mươi năm rồi vẫn như vừa trông thấy.” Bạch Phác và Nghiêm Cương nghe xong cùng ngạc nhiên, chú mục nhìn Lương Thiên Đức, thầm nghĩ: “Người này mà lợi hại thế sao?”

Lương Thiên Đức kinh ngạc vô cùng: “Trí nhớ các hạ tốt thật đấy.”

“Đâu có.” Đoan Mộc Trường Ca nói: “Hồi ấy danh tiếng của tiên sinh quá lừng lẫy!” Nói tới đây, lão mỉm cười: “Xạ thủ Mông Cổ đâu phải tầm thường, thế mà tiên sinh thắng được, thực ghê gớm!”

“Bố, bố giỏi đến vậy à?” Văn Tĩnh không kìm được xen vào: “Sao chẳng dạy con gì cả!”

Mọi người đang tưởng tượng khí thế của Lương Thiên Đức ngày ấy, bỗng nghe thấy Văn Tĩnh kêu lên như vậy, cùng nghĩ thầm: “Hỗ phụ khuyến tử. Thăng nhóc này chẳng xứng với dòng dõi chút nào.”

“Mày có chịu học cho tử tế bao giờ đâu?” Lương Thiên Đức giận sôi: “Công phu căn bản còn luyện tập nhặng nhít. Nhìn hai cánh tay mày xem, có tý sức lực nào không? Giương cánh cung bốn thạch<sup>15</sup> cũng không nổi, bảo ta dạy sao được?”

“Nói cũng đúng.” Văn Tĩnh ngẫm nghĩ.

“Thế thì... chắc bố không để con phải đóng Hoài An vương gì gì ấy chứ?”

Bạch Phác ôm quyền: “Lương tiên sinh trung thành can đảm, Bạch mỡ tin rằng ông không từ chối.”

Lương Thiên Đức im lặng chốc lát rồi ôn tồn nói: “Trung thành can đảm thì không dám, nhưng việc này, chẳng may không gặp thì thôi, đã gặp rồi, Lương mỡ khó mà rủ tay đứng nhìn.” Văn Tĩnh nghe thấy sồn da gà, hoa mắt váng đầu, tay chân bủn rủn.

“Đáng tiếc, con tôi từ nhỏ đã ngây ngô, thực khó đảm đương nổi trách nhiệm nặng nề ấy.”

Văn Tĩnh hớn hờ, ưỡn thẳng người lên: “Đúng đấy, đúng đấy. Tôi chả nói rồi còn gì, tôi không đóng nổi Hoài An vương đâu.”

“Song,” Tim Văn Tĩnh lại hắng một cái. Lương Thiên Đức chăm chú nhìn gã, tự nhủ: “Năm xưa ta hận nịnh thần nắm quyền xu phụ ngoại tộc, nhất thời phần uất giết chết tướng quân đương triều, đến nỗi cha mẹ vợ con gặp nạn, may nhờ Huyền Âm giúp đỡ, vớt lại được đứa bé này. Vốn muốn để nó xa hẳn những chuyện thị phi nên rút mình vào vỏ ốc, tránh hết mọi sự ồn ào, nào ngờ vẫn phải đối mặt với những việc can hệ đến trăm họ và xã tắc, muốn trốn cũng không trốn nổi nữa... đúng là số kiếp.” Nghĩ tới đây, lão nói:

“Lương mỗ cũng không phải kẻ yếu hèn máu lạnh, năm xưa vì thiên hạ Đại Tống, giết chết nịnh thần, là đã gạt hẳn chuyện gia đình tính mệnh sang một bên. Nay tuy biết khuyến tử vô dụng, khó đảm đương nổi trọng trách, nhưng ba vị đã nghĩ cho lê dân, dám đem thân gia tính mạng đặt cược vào thằng bé ngốc này, Lương mỗ là cha nó, đâu dám co vòi rút cổ, sợ sệt như đàn bà.” Văn Tĩnh ngây đờn, muốn khóc mà không ra nước mắt. Lương Thiên Đức nhìn gã, ngậm ngùi bảo: “Làm khó con rồi!”

“Bạch mỗ quả không nhận lầm người!” Bạch Phác đưa đẩy.

“Tôi xin kết bằng hữu với Lương huynh.” Giọng lệnh vỡ của Nghiêm Cương vang xa khắp núi vắng.

“Đúng đó.” Đoan Mộc Trường Ca vuốt râu mỉm cười.

“Không làm, con không làm.” Văn Tĩnh dậm chân phản đối: “Con không làm gã thiên tuế chết toi kia đâu.”

“Chẳng phải là tại mày sao?” Lương Thiên Đức xạm mặt: “Mày tự chuốc vạ vào thân, đại trượng phu dám làm dám chịu chứ!”

“Con không muốn làm đại...” Văn Tĩnh chưa nói hết, đã bị tát một cái như trời giáng, đau hoa cả mắt, lệ chảy dài.

## **Chú thích**

13761377 Như trấm đích thân ngự giá

13801381 Phần đầu trong bài thơ biên tái Thục Đạo Nan của Lý Bạch, dịch

nghĩa như sau:

Ôi, nguy hiểm thay, cao thay! Đường Thục khó, khó hơn lên trời xanh. Các vua Tàm Tùng và Ngự Phù ở chốn xa xôi biết bao! Từ đó đến nay, đã bốn vạn tám nghìn năm, mới thông suốt với chỗ có khói người ở ải Tần.

Phía tây là núi Thái Bạch có đường chim bay, có thể vắt ngang đến tận đỉnh núi Nga Mi. Đất lở, núi sập, tráng sĩ chết, rồi mới có thang trời, đường đá móc nối liền nhau. Phía trên có ngọn cao sáu rông lượn quanh mặt trời. Phía dưới có dòng sông uốn khúc sóng xô rẽ ngược. Hạc vàng còn không bay qua được; vượn khi muốn vượt qua, cũng buồn khi vin tới, leo trèo.

(Bản dịch của Trần Trọng San)

13941395 Giống kiêu bàn ăn ngày nay, mặt trơn, bốn chân, ộp bàn có chạm trổ rất đẹp

13981399 Hiện là thành phố Hợp Xuyên tỉnh Trùng Khánh

14021403 Năm Thiệu Hi thứ 3 (1192), Lục Du làm hai bài [font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]秋夜將曉出將曉出籬門迎涼有感 (Cảm xúc đêm thu mát giời ra giậu đón gió) (?). Nội dung bộc lộ nỗi nhớ một dải non sông đã bị người Kim chiếm cứ và sự bất mãn đối với tập đoàn thống trị vô dụng nhà Tống. Hai câu này trích từ bài thứ 2, nguyên văn như sau:

[font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]三萬里河東入海，五千仞岳上摩天。 Tam vạn lí hà đông nhập hải, Ngũ thiên nhẫn nhạc thượng ma thiên

[font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]遺民淚盡胡塵里，南望王師又一年。 Di dân lệ tận Hồ trần lí, Nam vọng vương sư hựu nhất niên

Nghĩa: Hoàng Hà dâng dặc chảy về biển đông, Tây Nhạc sừng sừng vươn cao tận trời

Di dân khóc cạn nước mắt trong gió bụi người Hồ, Lại thêm một năm nữa ngóng đợi quân đội hoàng gia ở phương nam.

14441445 Kiểu như Tam cung lục viện, ngụ ý chỉ sự ăn chơi phè phỡn.

14481449 Tức Nguyên Hiến Tông (1208-1259)

14521453 Chỉ người kể chuyện trong những quán trà ngày xưa

14561457 Họ Ngu tên Doãn Văn, tên chữ là Bàn Phủ, có tài thơ phú, giữ chức Thừa tướng dưới đời Tống Hiếu Tông

14601461 Tác giả là Lương Khải ([font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]梁楷), đại biểu của lối vẽ bát mặc, vẽ người chỉ đơn sơ bằng vài nét thật mạnh, được coi như họa gia lỗi lạc nhất đời Nam Tống. Xem thử một bức Thái Bạch hành ngâm đồ khác của ông ở đây.

14781479 Người tài từ xưa đến nay rất khó (có chỗ) dùng hết. (Câu trong bài Cổ Bách Hành của Đỗ Phủ)

14821483 Trích trong bài Quốc Thương (một trong mười một bài ca thuộc Cửu Ca của Khuất Nguyên), Quốc Thương là bài hát của người nước Sở dùng để cúng tế những chiến sĩ đã chết vì tổ quốc. Ngày xưa chết non (chưa quá 20 tuổi) gọi là thương. Thương trong quốc thương chỉ trai tráng đã bỏ mình nơi chiến trường. Quốc Thương thể hiện tinh thần yêu nước và lòng sùng kính của dân Sở đối với anh hùng dân tộc vị quốc vong thân..

14861487 Dóng cửa sắt

14901491 Ý nhắc đến vụ việc Tống Thái tổ gỡ bỏ quyền điều binh của tướng lĩnh. Năm 961 công nguyên, Triệu Khuông Dẫn và mưu thần Triệu Phổ bàn định kế sách, triệu tập các tướng lĩnh như Thạch Thủ Tín, Vương Thẩm Kỳ đến dùng yến, ra điều kiện quan cao lộc hậu để giải trừ quyền binh của bọn họ. Năm 969, lại dùng thủ đoạn tương tự, bãi chức Tiết độ sứ và truất quyền điều binh phiên trấn của Vương Ngạn Siêu để tăng cường việc thống trị tập quyền trung ương, đề phòng sự cát cứ của các tướng. (Có thể đọc chi tiết trong Chương V - Sử Trung Quốc do Nguyễn Hiến Lê biên soạn.)

14941495 Đơn vị đo lường cũ. Tôi đang tra lại cho chính xác xem là bao nhiêu cân ngày nay

## **Hết chương 1**



## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 2**

Số kiếp truân chuyên

*Núi hiểm trở do trời cao dựng,  
Đất Kiếm Môn hùng tráng thế gian.  
Núi liền giữ chặt Tây Nam,  
Hương Bắc sừng sững đá làm bình phong.  
Hai vách núi nhìn trông cao ngất,  
Tự tạo nên thành quách tự nhiên.  
Một người khoẻ giữ cửa quan,  
Quân dù trăm vạn, đừng bàn vào đây.[1]*

Ráng hồng yếu ớt trời lên ở phương đông, in nổi hình Kiếm Môn. Hai ngọn núi như trường kiếm Ý Thiên trở thẳng lên trời, trên cao dày đặc mây đen.

“Tiếng gì thế nhỉ?” Tướng giữ Kiếm Môn là Trương Hà choàng dậy, nghiêng tai lắng nghe âm thanh ì ầm nơi xa.

“Tiếng móng ngựa ở đại bản doanh Lục Bàn sơn.” Lính canh cửa nói: “Quân Mông Cổ bắt đầu thao luyện ca sáng.”

Trương Hà khoác áo, đẩy cửa ra, gió sớm lạnh giá thốc vào mặt khiến y rùng mình. Nhìn về phương xa, đèn đuốc doanh trại Lục Bàn sơn chiếu rọi một góc trời, Bắc Đẩu thất tinh cũng phải mờ đi.

oOo

“Ê, sắp xong chưa?” Lương Thiên Đức quát to.

“Sắp rồi sắp rồi, chừng nửa canh giờ nữa.” Từ trong rừng, tiếng Văn Tĩnh vọng ra.

“Vớ vẩn thật.” Lương Thiên Đức tức giận: “Đời thừa nhà ai lại có người đi đồng mất những một canh giờ không?”

Doan Mộc Trường Ca sa sầm nét mặt: “Càng không có ai một ngày đại tiện đến sáu lần.”

“Nó cố ý đấy.” Nghiêm Cương nghiêng răng nghiêng lợi nói thẳng thừng.

“Quả vậy.” Bạch Phác nhủ bụng.

Lương Thiên Đức sốt ruột bảo: “Mày mà không ra ngay là ta vào.”

“Chớ.” Văn Tĩnh kêu lên: “Ở đây có bãi phân to tướng, khó người lắm.”

“Hừ.” Lương Thiên Đức vùng bước đến.

“Xong rồi xong rồi.” Thấy cha hùng hổ tiến tới, Văn Tĩnh đành kéo quần lên, lững thững đi ra khỏi rừng, nói về bất mãn, “Sách thuốc có dạy: chất bã sinh độc, đi đồng mà không đi hết là bị trĩ đấy.”

“Rốt cuộc mày đang toan tính gì vậy?” Nghiêm Cương méo xệch miệng: “Thoạt tiên thì nói không biết cưỡi ngựa, không sao, học vậy, nhưng chó má thật, một người luyện võ mà học cưỡi ngựa mất bao nhiêu thời gian. Kế đó dọc đường, lúc đòi đi nặng lúc đòi đi nhẹ, bài tiết nhiều hơn cả trâu bò. Quý tha ma bắt, quãng đường độ hai canh giờ mày kéo dài cả ngày trời luôn, từ đây đến Kiếm Môn quan còn những hai trăm dặm nữa!” Y nhìn bóng tịch dương phía xa, bụng bảo dạ: “Nếu không nể mặt ông già mày thì tao đập chết mày rồi, thẳng khốn kiếp!”

“Dù thúc ngựa chạy nhanh cũng không đến được Kiếm Môn quan trước lúc chập tối.” Bạch Phác nói: “Chi bằng chúng ta tìm nơi nghỉ ngơi, mai lại tiếp tục lên đường.”

“Hay, hay lắm.” Văn Tĩnh vỗ tay reo.

“Hay cái con khi.” Nghiêm Cương hằm hằm nhìn gã, bảo Bạch Phác: “Cách đây hai mươi dặm có trấn Hề Cốc, dừng chân nghỉ được.”

“Đi thôi.” Bạch Phác thở dài.

Năm người thúc ngựa chạy về phía tây. Ven đường, núi non hiểm trở chất ngất, chặn đứng luồng gió từ phương bắc thổi xuống phía nam. Trên phương bắc, cây cối đã điêu linh tàn úa từ lâu, nhưng ở vùng quan ngoại này cỏ vẫn trái dài, cây xanh mọc thành hàng, tiếng chim líu lo, cảnh vật có hơi hướm của ngày hạ.

Khi vào trấn Hề Cốc, trời đã nhá nhem. Đúng như tên gọi, thị trấn này toạ lạc trong một sơn cốc, hơn trăm nếp nhà san sát, một lá cờ hạnh hoàng tửu nổi bật trên dãy ngói xanh.

Năm người yên vị, Nghiêm Cương gọi: “Tiểu nhị! Rượu ngon đồ nhắm mang hết ra đây.”

Tiểu nhị tinh mắt, nhận thấy những người khách này không phải tầm thường, bèn cười mơn: “Ra ngay ra ngay.” rồi thắp đèn cho họ. Văn Tĩnh nhìn quanh, thấy trong quán chừng bảy tám bàn đã có khách ngồi. Bàn ngay cạnh đây là một nam một nữ. Nam tuổi ngoài hai mươi, mũi chim ưng mắt sâu, mặc áo đen thui, mắt nhìn thẳng ra phía trước, khuôn mặt lạnh lùng, bên tay phải đặt một bao lụa đen tuyền dài và hẹp, không rõ chứa vật gì. Người con gái thì chỉ nhìn được sau lưng, mặc áo dài xếp nếp thêu hoa, trông rất duyên dáng, mái tóc đen nhánh cuốn lên bằng một cái vòng vàng, để lộ cằm cổ trắng ngần.

“Các vị đại gia, đây là đặc sản của quán chúng tôi.” Tiểu nhị bưng ra một cái liễn sứ trắng, mỉm cười nói: “Tên là Tuý lí hoành hành.”

Nó mở liễn, mùi rượu thơm đê mê xộc vào mũi Văn Tĩnh. Trong liễn có khoảng chục con cua to đỏ ửng.

Doan Mộc Trường Ca phì cười: “Đây là cua hấp rượu chứ là gì đâu? Sao đặt tên phong nhã thế.”

“Món này ngon không...” Văn Tĩnh ngẩn người, như thể lần đầu trong đời được ăn cua.

“Quý khách chắc cũng biết cua béo nhất vào mùa thu, thời tiết này cua rất nhiều gạch, đúng là lúc thích hợp để ăn.”

“Ồ.” Văn Tĩnh lộ vẻ sợ hãi, không dám động đũa.

“Quý khách cứ thử là biết.” Tiểu nhị vồn vã chào hàng.

Văn Tĩnh nhìn Bạch Phác. Bạch Phác mỉm cười: “Mời thiên tuế dùng trước.” Mọi người đã ước định sẵn, dọc đường gọi Văn Tĩnh là thiên tuế, để phòng làm lộ bí mật về cái chết của Hoài An vương.

Văn Tĩnh hết cách, đành nhón một con cua, bỏ tọt vào miệng, nhai lạo rạo như đá mài.

“Ừm, ngon, ngoài giòn trong mềm, đúng là rất ngon.” Văn Tĩnh ra vẻ sành sỏi, tuyên bố với đám người đang trở mắt theo dõi.

Lương Thiên Đức thầm than thở: “Quên mất là thằng cu chưa bao giờ ăn cua, thất thố quá thế.”

Chợt nghe thấy một giọng phương bắc lạnh lót cất lên: “Sư huynh! Thì ra còn có thể ăn cua theo cách ấy nữa kia!”

Văn Tĩnh giương mắt nhìn sang, đúng lúc cô gái nọ ngoảnh đầu lại, vừa trông thấy cô ta, mặt gã đỏ bừng lên, tim đập thình thịch.

Người con gái chưa đầy hai mươi, khuôn mặt trái xoan, da trắng phớt hồng, mũi cao dọc dừa, hàng mày cong, đôi mắt to huyền hoặc, lúng liếng ướt át, hút hồn người. Thấy Văn Tĩnh nhìn mình, cô nhếch miệng, nhăn trán, khuôn mặt rạng rỡ. Gã gốc cũng cười, ngây dại.

“Cô bé đẹp quá.” Bạch Phác thầm nghĩ, “Nhưng vẻ đẹp thực tà quái, con gái trung nguyên không có nước da trắng nhẽ nhạt với cái mũi cao thế kia,

trông giống người Hồ ở Tây Vực hơn.” Nghĩ tới đây, y chú tâm đề phòng.

“Này gã ngốc, sao ngươi cứ nhìn ta mãi thế?” Thiếu nữ cười hỏi Văn Tĩnh. Người áo đen nghe vậy ngoảnh đầu sang, hai luồng mắt như lưỡi dao băng đâm vào mặt Văn Tĩnh. Gã trai giật thót, máu lạnh đi. Người nọ thì ồ lên, mắt thoáng nét kinh ngạc.

Thiếu nữ lại hỏi Văn Tĩnh: “Gã ngốc, cho ta ăn một con cua trong liễn của ngươi được không?”

“Được.” Văn Tĩnh vội đáp rồi chuẩn bị đưa sang. Người áo đen bỗng nói: “Ngọc Linh, đừng gây chuyện nữa, em đã gọi món ấy rồi mà.”

Văn Tĩnh đưa mắt nhìn, trên bàn họ quả nhiên có một cái liễn sứ trắng y hệt, gã bất giác ngớ người ra.

Thiếu nữ bĩu môi: “Nhưng vì sao cua của chúng ta phải lột vỏ, còn cua của họ thì ăn được cả con?”

Văn Tĩnh giật mình, đúng lúc đó thấy Đoan Mộc Trường Ca cũng đang bóc mai một con cua, để lộ lớp thịt trắng trắng hồng hồng, tức thì máu dồn lên mặt, gã chỉ muốn tìm một lỗ nẻ mà chui xuống.

Tiểu nhị vội vã khoả lấp: “Cô nương hiểu lầm rồi, cua thì đúng là phải bóc vỏ mới ăn được, chỉ vì... quý khách đây ăn khác kiểu với mọi người mà thôi.”

“Thế ư?” Thiếu nữ bắt bẻ: “Ta lại nghĩ cua của họ đặc biệt. Người khinh người phương bắc chúng ta nên đem thứ cua khó ăn ra, còn loại ngon lành dành để phục vụ họ chứ gì?”

Tiểu nhị luôn mồm kêu oan, lườm Văn Tĩnh rủa thầm.

Thiếu nữ bước tới gần Văn Tĩnh, không đếm xỉa đến ai khác, nhặt lấy một con cua, ghé vào miệng cắn thử, rồi trở tay tát Văn Tĩnh một cái, quát: “Ngươi là lợn à? Thế này mà cũng ăn được?”

Văn Tĩnh ăn tát, đầu quay mòng mòng, ngồi ngẩn ra, năm dấu ngón tay in rành rành trên má trái. Bốn người kia bàng hoàng tức giận, Nghiêm Cương đập bàn đứng bật dậy thét: “Con nanh nọc kia, ăn của người ta còn đánh người ta, đầu ra cái lối như thế?”

“Ấm ức hả?” Thiếu nữ cười nhạt: “Cô nương đây xưa nay đánh người không cần lễ lối gì hết.” Nói chưa dứt lời, cô ta lại trở tay, tát vào mặt Văn Tĩnh cái nữa.

Văn Tĩnh luyện võ đã nhiều năm, tuy công phu chẳng ra gì nhưng lúc này trúng bạt tai chỉ vì không đề phòng, lần này thấy cô gái tiếp tục vung tay đến, gã vội bật ngựa người về phía sau.

Động tác của gã rất nhanh, nào ngờ bàn tay thiếu nữ như bóng theo hình, cũng áp sát tới. Sau một tiếng đanh gọn, má phải Văn Tĩnh lại hiện rõ dấu tay. Hai má hai vết, trông thật hoàn hảo.

Nghiêm Cương nổi trận lôi đình, nhún tay xuống bàn, tung mình lên theo tư thế chim ưng bắt thỏ, vượt qua cái bàn bát tiên, vung tay tát vào mặt thiếu nữ.

Thấy bàn tay to tướng của y sắp vỗ tới, thiếu nữ mỉm cười, không né mình, chỉ khum năm ngón tay lại giống hình búp hoa, chậm chậm đưa lên trước ngực.

Nghiêm Cương quăng tay đi nửa chừng, thấy gương mặt thiếu nữ kiều diễm, nhủ thầm: “Cái mặt đẹp này mà hằn dấu ngón tay thì thực là tội nghiệt của ta.” Y chột mềm lòng, giơ cánh tay lên, biến chưởng thành trảo chụp sang tóc cô gái.

Đúng lúc Nghiêm Cương biến chiêu, năm ngón tay như đoá ngọc lan trắng đã xoè bung ra. Phập một tiếng, nghe bàn tay đau nhói, Nghiêm Cương liền tung chân đá lạng tới. Thiếu nữ phất tay áo, quạt lên mắt cá chân y. Cảm thấy như đá trúng phiến sắt, y bèn lật chân về, làm chiếc bàn bát tiên gãy rãng rặc, rồi giơ tay phải lên xem, thấy năm lỗ thủng máu tươi chảy ào ạt, lòng vừa kinh hãi vừa giận dữ.

Thiếu nữ bĩu môi: “Ta định phế cánh tay người cơ đấy, chẳng ngờ người thông minh, biết biến chiêu nửa chừng.”

Nghiêm Cương lã chã mồ hôi hiểu ra, nhờ thương hoa tiếc ngọc, cánh tay y mới không bị huỷ vì năm ngón tay kia xuyên qua.

“Ta tưởng ai?” Nghiêm Cương nghe tiếng, ngoảnh đầu nhìn, thấy Bạch Phác đang chậm rãi đứng lên: “Thì ra là môn nhân ‘Hắc Thuỷ’.”

Thiếu nữ cười: “Người nhận ra công phu của ta à?”

“Như Ý Áo Ma thủ đúng không?” Bạch Phác điềm tĩnh nói: “Tất nhiên là Bạch mỗ nhận ra.”

Thiếu nữ dẫu môi: “Vậy thì nhất định người biết sư phụ ta rồi!”

Bạch Phác gật đầu: “Nước đen2 cuồn cuộn, ngập khắp thiên hạ. Ta biết chứ.” Y vừa dứt lời, trừ Văn Tĩnh, ba người kia

đều biến sắc.

Thiếu nữ vui vẻ nói với người áo đen: “Sư huynh! Sư phụ mình quả thực rất nổi tiếng!”

Người áo đen tỏ vẻ cao ngạo. “Lẽ tất nhiên.”

Thiếu nữ tươi tỉnh nói: “Sư phụ đã dạy, kẻ nào làm méch lòng chúng ta, phải cho kẻ đó nếm mùi lợi hại. Nhưng thấy người biết đến uy danh của sư phụ, ta tha cho các người lần này!”

Văn Tĩnh buột miệng kêu lên: “Rõ ràng là cô gây sự trước mà!”

“Không phục hả?” Thiếu nữ giơ nắm tay: “Sư phụ đã dạy, hễ muốn thì cứ việc đánh bất cứ kẻ nào trên đời. Nếu người ăm ức, chúng ta lại đấu lần nữa.”

Nói tới đánh nhau, Văn Tĩnh liền nhũn như con chi chi, làu bàu: “Sư phụ cô là hoàng đế chắc!”

Thiếu nữ nói: “Ngay hoàng đế của Đại Mông cổ, sư phụ ta cũng không coi vào đâu.”

Văn Tĩnh nghe vậy, thắc mắc hỏi: “Thế sư phụ cô là thần tiên thượng giới à?”

Thiếu nữ nói át đi luôn: “Cũng gần gần như vậy.”

Bạch Phác cười nhạt: “Chẳng rõ hai vị đến Thục có việc gì?”

“Sư huynh đến giết người, còn ta đi theo xem cho vui...”

Lúc ấy, đám thực khách đã chạy sạch từ lâu, tiểu nhị và chủ quán đang run như cây sậy nấp sau quầy, nghe tới hai từ ‘giết người’, hồn xiêu phách lạc, vãi cả ra quần.

“Giết người, có phải là giết người ở trước Thần Tiên độ không?” Bạch Phác đổi giọng.

Thiếu nữ lộ vẻ kinh ngạc: “Sao người biết?”

“Há?” Mặt tái xám, Bạch Phác gần từng tiếng: “Hay lắm!”

Y từ từ quay sang, nói với người áo đen: “Các hạ tính toán chặt chẽ, nhưng đi sai một nước.”

Mắt người kia loé lên lạnh lùng, không nói năng gì, nhìn Văn Tĩnh chăm chăm.

Bạch Phác nói: “Kế đó gọi là lấy mạng thay đao, người giết kẻ thể thân mà thôi, đây mới chính là Hoài An vương đích thực.”

Lương Thiên Đức thấp thỏm nghĩ: “Nói thế là dồn Văn Tĩnh vào đường cùng rồi.”

“Ồ!” Thiếu nữ sực hiểu: “Thì ra các người cùng một giuộc với tên vương gia chó chết của nhà Tống kia! Hừ, dám dùng đồ giả để lừa bọn ta.” Rồi hằm hằm nhìn Văn Tĩnh: “Người là cái tên vương gia chó chết đó hử?”

Văn Tĩnh cả kinh, luống cuống đáp: “Tôi không phải là chó, làm sao là vương gia chó chết được?” Thiếu nữ nghe vậy hơi ngẩn người.

“Thế à?” Người áo đen thong thả đứng dậy, lạnh lùng nói: “Bất kể thật giả, giết thêm lần nữa.”

“Ha.” Bạch Phác bật cười: “Các hạ ăn to nói lớn lắm, liệu giết nổi không?”

Thiếu nữ bưng bưng tức giận: “Hừ! Tên thối tha này dám nản gân ta. Cho người về châu Diêm vương rồi hãy hay.” Cô ta gẩy một chiếc ghế đẩu lên, đá về phía Bạch Phác. Bạch Phác vỗ bật đi. Thiếu nữ lại phóng tay tới. Biết hai tay cô ta chạm đến người là đứt gân gãy cốt, Bạch Phác lùi ngay lại,



giắt cây quạt gấp vào thắt lưng, chém ra một chưởng.

Một chưởng không màu mè ẩn ý gì, nhưng như kiếm đao bạt sóng, lao đi giữa lớp thủ pháp ảo ảnh trùng trùng của thiếu nữ, xả tới vai cô ta.

Cô gái bật cười: “Không ngờ người cũng võ vẽ tí chút.” Hai người cùng phô bày tuyệt kỹ, đấu với nhau một chặp. Song thủ thiếu nữ lúc như thiên ma biến hình, lúc như Phật tổ hái hoa; lúc như tấu khúc đàn tranh, lúc như khảy điệu tỳ bà, biến hoá đột ngột vô cùng, ào ạt như thác đổ, lại kín như bưng trống. Bạch Phác chẳng khác nào một con thuyền nhỏ trong sóng gió bão bùng, vùi dập theo dòng, không chống chọi được trước thế tấn công ấy.

“Á.” Văn Tĩnh buột kêu: “Bạch tiên sinh thua rồi.”

“Khó nói lắm.” Lương Thiên Đức lắc đầu: “Con nhìn hai tay cô gái, lúc lại gần nhất cũng vẫn cách ông ta một thước.” Lão vừa nói vừa thi thoảng liếc mắt về phía người áo đen, thấy y chắp tay sau lưng, ung dung quan sát trận chiến, bèn nhủ bụng: “Bạch tiên sinh bị cô gái nọ cầm chân, tuy không thua, nhưng nếu người kia thừa cơ tập kích thì chẳng biết sẽ ứng phó thế nào đây.”

Văn Tĩnh nghe cha nói xong, chăm chú quan sát, quả nhiên thấy cô gái tấn công như vũ bão mà cũng chỉ chờn vờn được quanh Bạch Phác đến một thước là cùng, hễ cô ta lỏng tay thì chưởng đối phương lập tức thi triển mạnh hơn, phản kích lại.

Người áo đen nhíu mày hô: “Ngọc Linh cẩn thận! Người đó sử Tu Di Giới tử<sup>3</sup> chưởng, có câu Toả ra Tu Di, thu vào giới

tử, em nhất định phải công phá được vòng Giới tử cách một thước quanh mình ông ta mới xong.”

Trong lúc y nói, vòng Giới tử đã nở ra thêm một thước. Thiếu nữ cảm thấy áp lực tăng cao, điều khiển bàn tay khó dần, chiêu thức chậm lại. Thành

lình, vòng Giới tử loang rộng, chưởng lực của Bạch Phác tràn ra bốn bề, hoá thành Tu Di khổng lồ, công và thủ tức thì đổi chỗ. Chưa đến mười chiêu, thiếu nữ chỉ còn tấn công làm vì, mất cả sức trở tay, bèn lộn ra, đá cái bàn về phía Bạch Phác, kêu lên: “Tiêu Lãnh, lại giúp em mau!”

Người áo đen đanh mặt: “Sao cô dám gọi thẳng tên ta? Cô phải gọi ta là sư huynh mới đúng!”

“Há, anh có giúp tôi không thì bảo?” Thiếu nữ tỏ ra ngang bướng.

Tiêu Lãnh hừ mũi: “Cô lui xuống đi.”

“Không, chúng ta cùng làm thật y cơ.” Cô gái ngúng nguẩy.

Bạch Phác chấn vỡ cái bàn, nghe vậy bất giác chùng tay. Thiếu nữ thừa cơ lao tới, tống ra toàn độc chiêu, vừa đánh vừa gọi: “Tiêu Lãnh, anh đánh sau lưng y! Tiêu Lãnh, anh chặt tay trái y! Tiêu Lãnh, anh đá vào hông y...” Bạch Phác hơi phân tâm, liền bị cô gái tấn công cho cuống quýt tay chân.

Nghiêm Cương ngoác miệng cười. “Cái con đanh đá cá cày nhà người thật trở trên.”

“Người nói gì?” Tiêu Lãnh lướt ánh mắt sắc như dao lên mình Nghiêm Cương, “Ta vốn không muốn lợi dụng cái khó của người khác, nhưng người dám nhục mạ sư muội, ta không tha được.” Y sải bước về phía Nghiêm Cương: “Tuy nhiên, ta cho người cơ hội đấu một trận đường hoàng. Rút đao ra!” Sát khí y tăng theo mỗi bước chân, mọi người đều chấn động.

Bạch Phác phá lên cười, đẩy dạt thiếu nữ ra, lắc mình đến đứng án trước mặt mọi người, ung dung phẩy quạt bảo: “Đối thủ của các hạ là Bạch mỗ đây.”

Thiếu nữ chống nạnh gọi: “Ê, chúng ta chưa đánh xong mà!”

Bạch Phác mỉm cười: “Cô muốn giúp sư huynh đấy thôi! Hai người cùng lên một lượt đi.”

“Được!” Cô gái tươi tỉnh nói: “Người tự chuốc vạ vào thân, đừng oán chúng ta nhé.” Nói rồi hăm hở tiến đến.

Mọi người thầm nghĩ, “À này thật rắc rối.”

Người áo đen lắc đầu: “Ngọc Linh, đừng xen vào!” Y nhìn thẳng Bạch Phác: “Người dùng đao?”

Bạch Phác nói: “Ta dùng cây quạt này.” vừa nói vừa nhủ thầm: “Ta đoán quả không sai, người này là đồ đệ của lão quái vật đó, tự phụ phách lối, cũng may, cũng may, chú y và con ranh kia mà liên thủ thì chắc không ổn.”

Tiêu Lãnh nhíu mày, “Người nên dùng kiếm.”

Bạch Phác mỉm cười: “Quạt gấp là đủ.” Tiêu Lãnh chực nổi cơn thịnh nộ, bỗng thiếu nữ lên tiếng: “Ta cũng dùng đao.” rồi rút một thanh đoản đao xanh óng ánh ra khỏi tay áo.

Tiêu Lãnh cau mày: “Em định làm gì?”

“Rõ ràng y là đối thủ của em, anh lại tranh với em.” Cô ta cong môi: “Hôm nọ ở Thần Tiên độ, anh im im làm một mình, lần này em cũng phải giết người mới được.”

Tiêu Lãnh dờ khóc dờ cười “Sát nhân phóng hoả là việc của đàn ông. Sư phụ bảo em đi theo chỉ để mở rộng tầm mắt thôi, đâu có muốn em ra tay cùng ta.”

“Hừ, anh với sư phụ đều thích giết người như vậy, nhất định giết người là một việc thú lắm.” Thiếu nữ khăng khăng: “Em phải thử xem.”

“Em...” Tiêu Lãnh chẳng biết nên nói thế nào nữa.

Bạch Phác kinh hãi, bụng bảo dạ: “Con ranh này võ công cao cường, Nghiêm Cương và Đoan Mộc liên thủ cũng chưa chắc giành phần thắng, nếu ả không thuận theo quy tắc đờn đả độc đấu thì thật gay go.”

“Em bướng bỉnh như vậy, không sợ ta đánh đòn ư?” Tiêu Lãnh bực bội.

Thiếu nữ ghênh mặt: “Anh dám?”

Lập tức, một chấm sáng xanh loé lên trong tay Tiêu Lãnh. Ngoài Bạch Phác, chưa ai nhìn rõ động tác y thế nào, ngọn đao màu lam thẫm đã phụt ra khỏi bao lụa đen, vạch một đường vòng cung kỳ dị ngang qua không trung, găm đến cổ họng thiếu nữ.

“Ta nói được là làm được.” Tiêu Lãnh lạnh lùng.

“Anh có giỏi thì giết em đi.” Thiếu nữ uất ức, giàn giụa nước mắt, dẫn bước tới, mặt lưỡii đao vẫn kê sát ở cổ: “Anh giết em đi, đằng nào sư phụ

cũng không có đây, anh muốn bắt nạt ức hiếp gì thì tùy.”

Tiêu Lãnh vốn chỉ muốn dọa cô ta, thấy vậy luống cuống thu tay về: “Em không nghe lời thì ta phải dạy dỗ.” Miệng vẫn nói cứng, nhưng lòng y đã đổi ra hối hận.

“Ai khiến anh lo?” Cô gái được nuông chiều từ nhỏ, chưa chịu ảm ức như thế bao giờ, nhưng không đánh lại được sư huynh bèn giận dỗi dậm chân, chạy ra khỏi quán.

“Em đi đâu?” Tiêu Lãnh vùng nhảy theo.

Thấy y sắp biến mất, Nghiêm Cương không chịu buông tha, băng lên chặn đường, giơ đao ra đón: “Muốn trốn ư?”

Bạch Phác vội hét: “Đừng Nghiêm huynh.” Ánh lam lay động, đao khí ập tới Nghiêm Cương, da cổ y cứng đờ.

Bạch Phác bay theo, biết không kịp chặn bèn gập cây quạt điểm nhanh vào bốn yếu huyệt trên lưng Tiêu Lãnh. Trước đòn vây Nguy cứu Triệu, Tiêu Lãnh không dám sơ suất, động chân trở đao lại.

Kim khí giao nhau xúng xoảng, ba người thoát va chạm rồi tách ra ngay. Nghiêm Cương loạng choạng tháo lui liền năm bước, thanh đại đao chín khuyên đã gãy đoạn. Bạch Phác và Tiêu Lãnh đứng đối mặt, tà áo không gió phần phật.

Bạch Phác điềm tĩnh nói “Đao pháp độc lắm.”

Tiêu Lãnh nhìn Văn Tĩnh, chẳng nói chẳng rằng rảo bước ra khỏi quán, đuổi theo cô gái.

“Bạch tiên sinh, không thể bỏ qua cho hãn được.” Đoan Mộc Trường Ca nói: “Phải liên thủ giết chết hãn, bằng không hậu hoạn vô cùng.”

Bạch Phác nhăn nhó, sau một tiếng tinh, cây quạt gập rơi khỏi tay y, gãy thành hai đoạn. “Giết hãn... nói mới dễ làm sao.” Y thở dài, “Nếu hãn muốn đi, liên thủ cũng không ngăn được đâu.”

“Bạch tiên sinh, có điều này lão không hiểu.” Lương Thiên Đức hỏi: “Kẻ đó đã ghê gớm như vậy, vì sao ông còn nói đến chuyện tráo mận đổi đào, chẳng phải là đẩy Văn Tĩnh vào chỗ chết ư?”

“Có hai nguyên do. Một, người đó đã nhận ra em đây giống Hoài An vương, dù không nói, chưa chắc hẳn đã chịu bỏ qua. Hai, người Mông Cổ biết tin thiên tuế mất là một điều hết sức bất lợi cho Đại Tống ta, khi hai bên tương tranh mà bọn chúng loan báo chuyện này, tất nhiên quân ta sẽ loạn, lòng người sinh nghi, chân tướng sự việc bại lộ.” Bạch Phác ngừng một chút rồi tiếp: “Lương thiên sinh yên tâm, võ công kẻ đó chưa hẳn đã thắng được tôi, Bạch Phác còn sống thì sẽ liều chết bảo vệ em đây.”

Lương Thiên Đức bán tín bán nghi, nhưng đâm lao đành thành theo lao, không còn cách nào khác nữa. Đoan Mộc Trường Ca gọi tên tiểu nhị đang run như cây sậy đến, bảo nó sắp xếp mấy phòng để nghỉ.

Về đêm, trăng lười liềm treo trên ngọn cây. Tiếng mõ canh dứt đi, bốn bề chìm vào yên tĩnh, chỉ có tiếng chim rờn rợn thi thoảng vọng lại từ một nơi xa xôi. Đường xá trấn Hề Cốc vắng tanh vắng ngắt, ánh trăng lạnh hắt nghiêng xuống góc tường phía đông, in bóng những mái che.

Văn Tĩnh len lén thò đầu ra khỏi khuôn cửa sổ cánh đơn, tụt xuống theo cái cột, được lưng chừng, bỗng nghe thấy tiếng động trên ngói, cả kinh hụt chân ngã nhào, suýt buột miệng hét lên.

Gã bò dậy, xoa cái mông ê ẩm, ngó lên mái nhà. Ánh trăng soi bóng một con mèo đen đang nhìn lại gã chăm chăm, “Hừm, đồ súc sinh như mày mà cũng đến bắt nạt ta.” Văn Tĩnh lẩm bẩm: “Ta về Hoa sơn với bác Huyền Âm đây, còn cái gã thiên tuế chết toi kia, ai thích thì đi mà làm.”

Gã theo đường cái chạy ra khỏi trấn, còn chưa an tâm, lại chạy thêm một quãng xa nữa mới dừng bước, cảm thấy thân thể khoan khoái khôn tả, thở hít thật sâu, định kêu tướng lên, bỗng nghe thấy sau lưng có người hừ một tiếng: “Thì ra người ở đây, tốt lắm, tốt lắm.”

Văn Tĩnh nghe giọng, sợ mất vía, chạy vắt chân lên cổ.

“Chạy đâu?” Giọng nói lạnh lót đuôi theo sau lưng.

Văn Tĩnh tăng tốc, trời tối, cảnh vật lơ mờ, gã bắt cần vướng vào dây khô, ngã lộn đầu xuống một rãnh nước.

“Toi rồi, toi rồi.” Văn Tĩnh than thầm: “Chết là cái chắc.” Nghĩ tới đây, gã

sực nhớ ra một mẹo, bèn nín thở, rúc kỹ đầu xuống đất.

Người vừa rồi chính là cô gái gặp buổi ban ngày. Lúc đó cô ta tức giận, chạy ra khỏi quán, Tiêu Lãnh bị Bạch Phác và mấy người kia cản bước nên không đuổi kịp. Thiếu nữ cố ý để sư huynh lo lắng, nên chạy bừa đến những nơi vắng vẻ hẻo lánh, ai ngờ gặp ngay Văn Tĩnh, vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ bèn gọi lại, khiến gã sợ vãi linh hồn.

Thiếu nữ đang lúc buồn tẻ, muốn chơi trò mèo vờn chuột, không ngờ gã thiếu niên ngã xuống là nằm im không nhúc nhích. Cô ta kinh ngạc nói: “Tên vương gia chó má này, lẽ nào yếu đuối đến thế, ngã một cái mà chết được ư?” Thoạt tiên thất vọng, sau đó tức giận, cô ta co chân đá vào thắt lưng Văn Tĩnh.

Văn Tĩnh chìm đầu trong nước, vốn dĩ đã hơi khó chịu, giờ trúng cú đá nặng nề, không nín thở nổi nữa, uống liền mấy ngụm nước lạnh buốt, nhóm dậy rống lên: “Biết rõ là chết rồi mà còn đá nữa?”

Cô gái thấy cái xác động dậy được thì giật thót: “Té ra người chưa chết?”

Văn Tĩnh nghe hỏi sực nhớ, nhanh trí rùng mình, cười khan đáp: “Vốn dĩ đã chết, bị cô đá nên sống lại.” Vừa nói gã vừa lùi ra sau.

“Thằng cha này ngộ thực.” Thiếu nữ mỉm cười: “Dám giở trò lừa gạt cô nương... Á, còn dám chạy?”

Văn Tĩnh chạy như gió cuốn, bỗng hoa mắt, đã thấy thiếu nữ đứng ngay trước mặt, gã vội rẽ sang trái, cũng cô ta chấp tay đón ở đó, lùi lại đằng sau thì suýt va vào mình cô ta. Gã đổi luôn năm sáu hướng, đâu đâu cũng có bóng người con gái, trùng trùng điệp điệp, khiến gã choáng váng, vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, lắp bắp kêu: “Gặp ma rồi, gặp ma rồi!”

Văn Tĩnh vừa nói dứt thì ăn luôn một bạt tai, cái tát nặng quá, khiến gã ngã bổ chửng.

“Ai là ma?” Cô gái giận dữ: “Chính người mới là một con ma ngu xuẩn.”

Văn Tĩnh ấm ức hỏi, “Cô không phải ma, sao bóng cô nhan nhản khắp nơi thế?”

Cô gái toét miệng cười: “Người không biết được đâu. Đây là U Linh Di

Hình thuật của sư phụ ta, là thân pháp đệ nhất thiên hạ đấy.”

“U Linh Di Hình thuật?” Văn Tĩnh lẩm bẩm: “Công phu quái gở!”

Nghe loáng thoáng, cô gái hỏi: “Người bảo sao?”

“Không có gì, không có gì.” Văn Tĩnh vội đáp: “Ý tôi là, sư phụ cô rất giỏi”

“Nói thế còn được.” Thiếu nữ cười: “Sư phụ ta là cao thủ võ học bậc nhất trên đời.”

Văn Tĩnh thấy cô ta đổi giận làm vui, sợ lại trở mặt nữa, đành bấm bụng tâng bốc: “Thế thì nhất định cô là bậc nhì rồi.”

“Không đâu.” Thiếu nữ trầm tư: “Đại sư huynh và nhị sư huynh đều trên tài ta, giỏi lắm thì ta chỉ xếp vào bậc thứ tư trong thiên hạ thôi.”

“Ồ.” Văn Tĩnh hỏi: “Cô còn một sư huynh khác nữa ư?”

“Ừ. Đại sư huynh Tiêu Lãnh là đệ nhất cao thủ dưới trướng hoàng đế Mông Ca, nhị sư huynh Bá Nhan là chiến tướng của nguyên soái Ngột Lương Hợp Thai. Luận về võ công, đại sư huynh nhỉnh hơn nhị sư huynh một chút, nhưng là do anh ấy cần mẫn mà thôi, chứ thật ra nhị sư huynh mới thực là thông minh, công phu gì cũng chỉ luyện qua một vài lần là thuần thục, vì vậy sư phụ ta nói, nếu nhị sư huynh hết lòng luyện võ, chỉ hai năm nữa là vượt xa đại sư huynh. Tuy vậy, người sư phụ cưng chiều nhất lại là ta đây.” Thiếu nữ bụng để ngoài da, chạy lông nhông suốt ngày dâm buồn chán, chỉ muốn tìm một người nói chuyện, nay nghe Văn Tĩnh hỏi đến điều mình tâm đắc nên cứ thao thao bất tuyệt.

Kể lẽ một hồi, thấy Văn Tĩnh đầu óc như để đâu đâu, cô ta tỏ ra bực bội: “Người không nghe ta nói à!”

Văn Tĩnh đang vắt óc tìm kế thoát thân, nghe vậy vội đáp: “Có chứ, có chứ! Tôi cứ nghĩ, nếu cô luyện thêm mười năm nữa, nhất định còn giỏi hơn hai sư huynh kia cơ.”

Thiếu nữ cười khanh khách: “Đương nhiên. Người nói nghe lọt tai, nên ta sẽ không nặng tay quá, bây giờ ngoan ngoãn đi cùng ta đến chỗ sư huynh.”

Nghĩ mình bắt được tên vương gia chó chết của nhà Tống, có thể hiển lộ uy phong trước mặt Tiêu Lãnh, cô ta vui mừng vô cùng.

Văn Tĩnh bỗng gập bụng rên rầm.

Thiếu nữ nhú mày: “Sao thế?”

“Đau bụng quá, chắc do hồi tối ăn cái gì đó mất vệ sinh.” Gã lom khom đi vào rừng: “Để tôi đi rửa một chút.”

Thiếu nữ ngây thơ nhưng không ngốc nghếch, bảo ngay: “Không. Nếu người thừa cơ chạy mất thì ta biết tìm người ở đâu? Muốn đại tiện thì đi luôn ở đây là được rồi.”

Văn Tĩnh vội nói: “Á, cô là phụ nữ, tôi đâu dám thất lễ thế để làm bẩn mắt cô nương. Tôi đi trong rừng kia thì hơn.” Nói rồi lại xốc quần lên bước.

Thiếu nữ giơ tay tóm gã lại, như điều hâu quắp gà, lẳng luôn xuống đất: “Ta là người Mông Cổ, không hiểu những quy tắc ngớ ngẩn của người Hán các người. Muốn đại tiện thì thực hiện luôn tại đây, ta ở bên suối đợi người xong việc.”

Văn Tĩnh nghe vậy toát mồ hôi, ỉa cũng dở, không ỉa cũng dở. Thiếu nữ tiến đến bên suối, ngồi lên một tảng đá to.

Văn Tĩnh vô kế khả thi, cắn răng giả bộ cởi quần, ngồi xồm xuống, bỗng nhảy phốc lên, phóng vèo vào bụi cây.

Gã vừa tiếp đất, chưa kịp đứng vững đã bị đá vào mông, ngã sấp mặt.

“Thằng khốn kiếp, quả nhiên là giở trò ma!” Thiếu nữ lôi gã dậy, trợn mắt, rút từ tay áo ra một ngọn đoản đao: “Ta chặt một giò người, xem người chạy đằng nào.” Đoạn toan động thủ.

“Khoan, khoan.” Văn Tĩnh kêu to.

Cô gái hỏi “Còn gì nữa đây?” rồi đợi xem gã diễn trò.

Văn Tĩnh nói: “Võ công của cô xếp vào bậc thứ tư từ trên xuống, võ công của tôi chắc chỉ hạng bốn từ dưới lên, có thể nói là một trời một vực. Cô ra tay với kẻ kém cỏi này, chẳng phải làm ô uế thanh danh của đệ tứ cao thủ lắm hay sao?”

Thiếu nữ nghĩ ngợi, thấy cũng có lý: “Theo người thì thế nào?”

“Tôi cho rằng, chúng ta nói chuyện rôm rả, chia tay vui vẻ, cô đi đường cô, tôi đi đường tôi. Hai bên đều hoan hỉ.” Văn Tĩnh uốn éo lắc lư như diễn tuồng, cảm thấy phương pháp của mình quả thực toàn mỹ.

Thiếu nữ quen đùa nghịch bốn cột từ nhỏ, không dễ bị mắc lừa. “Phì, ngon ăn nhỉ, ở đây đồng không mông quạnh, cho dù ta ức hiếp kẻ xếp hạng bốn



từ dưới lên thì cũng có ai biết được chứ?”

Văn Tĩnh hoảng hồn, vội vã múa mép: “Trời biết đất biết, cô biết tôi biết, sao lại nói là không có ai biết?”

“Ta chẳng tin trời đất bao giờ, cứ chặt chân người rồi hãy hay.” Á con gái này thực là tâm địa tàn nhẫn, hành động độc ác, nói chặt là chặt. Thấy cô ta vung đao lên, Văn Tĩnh nhắm nghiền mắt lại, hét lên thảm thiết như bị chọc tiết.

Gã thiếu niên sắp biến thành kẻ què cụt, bỗng có một chiếc giày nát từ trong rừng bay vù ra, bắn trúng vào lưỡi đao. Thiếu nữ thấy hổ khẩu đau rát, không cầm vững được nữa, ngọn đao bay vù đi theo đà chiếc giày rách. Một tràng cười dài vang lên, rồi có bóng người lướt ra, đi sau mà đến trước, xỏ luôn chân vào chiếc giày rách ngay giữa không trung, ổng tay áo rộng phấp phới như đôi cánh chim, ung dung hạ xuống, hiện rõ một nho sinh ngoài ba mươi tuổi. Thân hình ông ta dong dỏng, cử động khoan thai, mang đôi giày cũ nát, tấm áo nhà nho tươi tắn, nhác trông lệch thếch bản thiêu, nhìn kỹ lại thấy toát lên khí chất hào hoa mà bộ y phục rách mướp không thể nào bôi xóa nổi.

Chứng kiến tài khinh công của người đó, thiếu nữ hoảng hồn: “Người là ai?”

Nho sinh ngắm thiếu nữ bằng cặp mắt tinh anh, cười ha ha bảo: “Không ngờ Hắc thủy nhất quái Tiêu Thiên Tuyệt kiều hãnh ngạo thế lại có một nữ đồ đệ ngổ ngáo thế này!”

Nghe ồn ã, Văn Tĩnh mở bừng mắt. Kiểm tra đôi chân vẫn nguyên vẹn, gã liền tạ ơn trời đất, sau đó định thần nhìn kỹ nho sinh, bất giác nổi cơn thịnh nộ, gào lên: “Á, cuối cùng cũng tóm được người, trả túi tiền ta đây.”

Thấy gã đang cơn nguy hiểm mà vẫn tính nợ cũ với mình, nho sinh mỉm cười, rút ra một túi tiền hỏi: “Cái này phải không?”

“Quả nhiên là người lấy.” Văn Tĩnh kêu lên. “Trả đây!”

“Người hay xía vào chuyện người khác, mở mắt cho người chút thôi.” Nho sinh cười: “Trả thì trả.”

Nói rồi vung tay, túi tiền bay theo một đường vòng, nhưng lại bắn vào mặt

thiếu nữ, kinh đạo cực mạnh. Thiếu nữ kinh hoảng giơ tay đỡ, nào ngờ vừa chạm vào, túi tiền liền nổ bùng như tùm thuốc nổ đã châm ngòi, bạc vụn bên trong rơi lả tả, rắc xuống mình cô gái, tuy không đau, nhưng khiến cô ta sợ hãi vô cùng. Đúng lúc hoang mang ấy, hệt như ma quỷ, nho sinh không hề thấy cử động, đã lướt luôn đến gần thiếu nữ, nhãn mặt lè lưỡi, thổi một hơi vào mặt cô ta.

Kinh hoàng quá độ, cô gái không kịp nghĩ ngợi, buông ngay Văn Tĩnh ra, bay dạt lại sau.

Văn Tĩnh được tự do, vội vàng thu nhặt mớ bạc vụn. Nho sinh cau mày hỏi: “Thằng nhóc, sao không biết phân biệt lợi hại như vậy? Chẳng lẽ món bạc đó quan trọng hơn cái đầu người ư?”

“Ông thì biết gì?” Văn Tĩnh vừa lúi húi nhặt, vừa làu bàu: “Bố tôi thức khuya dậy sớm, đan giỏ trúc bán lấy tiền, com cóp năm năm trời mới được ngần này. Bàn tay đã nổi lên không biết bao nhiêu chai sần.”

Nho sinh ngây người, nói với vẻ nghiêm túc: “Thì ra là vậy, tại hạ sai rồi.” Nói xong, ông ta xá Văn Tĩnh một cái, ngồi xồm xuống, giúp gã nhặt bạc.

Hai người lọ mọ nhặt, mặc kệ thiếu nữ đứng trơ ra đấy. Cô ta nổi giận, vừa lúc trông thấy thanh đoản đao nằm dưới đất, bèn lượm lên hét: “Đồ khố rách áo ôm, chết này!” Đoản đao hoá thành một vệt sáng bay vút đi. Đường đao mệnh danh Tu La Truy Hồn, là sát chiêu trong tuyệt học Tu La Diệt Thế đao của sư môn cô ta. Tu La Diệt Thế đao có cả thủy bẩy thức biến hoá, chiêu nào cũng chí mạng, kỳ dị tàn độc.

Nho sinh nhìn thấy, cười ha hả, nắm lấy lưng Văn Tĩnh, hoa tay múa chân bay về phía sau. Thiếu nữ la hét liên hồi, bám theo sát gót. Hai người một tiến một thoái, thân pháp đều cực nhanh. Văn Tĩnh nghe bên tai tiếng gió vù vù, chẳng trông thấy gì nữa cả.

Mũi đao của thiếu nữ khoa liên bảy tám vòng, rồi dừng lại ngoài một thước, không tiến lên được nữa. Đà đao sắp đuối, thiếu nữ tỏ ra lo lắng. Bỗng nho sinh vấp chân, chấp chới ngã, tay phải chống xuống đất, chân trái chống lên

trời. Thiếu nữ mừng rỡ tung mình tới hươu đao chém, định tâm chặt đứt hai người đàn ông thành bốn mảnh. Nào ngờ mũi chân trái nho sinh khéo léo điểm đúng vào huyết Khúc trì cô ta, chiêu thức cực kỳ thuần thực. Thiếu nữ không kịp thu thế, trừng mắt nhìn mũi chân thối hoắc trên cổ tay mình, soạt một tiếng, đoản đao lại tuột tay, rơi xuống suối.

Cô gái ứng biến rất nhanh, đao mới tuột tay, tả chưởng đã như thác đổ, chém xéo vào mặt nho sinh, định bụng vả miệng lão. Hữu thủ nho sinh đang nắm Văn Tĩnh, gã nhóc tứ chi bất động nhưng không chịu chạm bùn, mặt sấp cạp đất, gã vội chống tay xuống, ngăn đà ngã của nho sinh. Thế là đủ, chân nho sinh như lộp lờ xo, bật vút lên tựa tên rời cung, cười hi hi đứng tuốt ra xa. Thiếu nữ tát vào khoảng không.

Cô gái theo học danh môn, qua hai chiêu đủ biết nho sinh trông bộ dạng lúng túng cuống quýt như vậy, kỳ thực đang đùa cợt với mình, chiêu thức nào của cô cũng bị ông ta đoán trước, bị ông ta khống chế, đánh tiếp nhất định sẽ thua. Đầu óc nhanh nhạy, cho rằng ba mươi sáu chước, chước chuồn là hơn, cô gái co cẳng bỏ chạy.

Nho sinh đặt Văn Tĩnh xuống, cười hỏi: “Đánh không được là chạy, cũng do sư phụ người dạy đẩy phải không?” đoạn phất tay áo, thân hình như chiếc lá bay trong gió thu, lướt chầm chậm qua đỉnh đầu cô gái, hạ xuống trước mặt cô ta, khoát tay áo, kinh khí ào ra khiến thiếu nữ nghẹn thở, lão đảo lùi lại sau, lúc quay đầu toan chạy, đã thấy nho sinh xuất hiện trước mặt. Thiếu nữ nhấp chân, thi triển U Linh Di Hình thuật, biến ảo chớp nhoáng, chỉ thoáng chốc đã đổi liền sáu phương vị, khiến người ta hoa cả mắt.

Nho sinh thông thả dịch ba bước sang trái, lại ba bước sang phải, ung dung nhàn nhã, tư thế vẫn tiêu sái, những bước chân ông ta như tạo thành một cái lồng to, bất luận thiếu nữ biến hoá thế nào cũng không vượt được ra ngoài ranh giới, hễ định thoát thân, nho sinh lại đến trước mặt, khoát tay dồn trở vào lồng.

Thiếu nữ luống cuống như kiến bò chảo nóng. Văn Tĩnh nghĩ tới tình cảnh mình bị cô ta giỡn cợt lúc này, cảm thấy khoái trá vô cùng, nhủ thầm: “Đúng là quả báo nhân tiền! Mà tên kẻ trộm nhà nho này cũng thật kỳ lạ, cô ả chạy nhanh thế, còn lão ta chạy chậm thế, tại sao vẫn bắt kịp đến trước mặt người ta?”

“Đồ khố rách áo ôm, đồ hôi thối, ăn mày, khốn kiếp!” Thiếu nữ vô kể khả thi, bối rối quá buột miệng chửi rủa.

“Cho người chửi!” Nho sinh cười, “Ta coi như đóng cửa đánh chó, bắt nhái bỏ đệp thôi!”

“Bắt nhái bỏ đệp là gì?” Thiếu nữ đã nghe câu đóng cửa đánh chó, nhưng chưa nghe thành ngữ bắt nhái bỏ đệp rất văn nhã nọ, rất lấy làm tò mò, đang khi luống cuống vẫn buột miệng hỏi khiến nho sinh phì cười, ông ta chưa kịp đáp, Văn Tĩnh đã nói: “Câu này ta biết, có nghĩa là bắt cua trong gió.”

Thiếu nữ hiểu ra, tức sôi gan, lao vù đến Văn Tĩnh. Chưa được ba bước đã bị nho sinh cản lại. Cô ta nhớ lại ban nãy trước mặt gã trai, còn ba hoa mình là cao thủ hạng bốn trong thiên hạ, loáng cái đã bị tên nho sinh khốn kiếp dày vò tới mức này, xấu hổ không để đâu cho hết, giận nhất là, đồ bị thọt kia đang đứng đấy cười nhạo cô ta, có nhẽ đâu thế!

Càng nghĩ càng giận, uất ức quá độ, cô ta ngồi bệt xuống đất, khóc rống lên.

Nho sinh tuy đoán trước được mọi mưu mẹo, nhưng không ngờ địch thủ lại giở đến chiêu này. Cô gái cứ khóc thút thít, vừa i i vừa ni non: “Các người đều bắt nạt ta... sư huynh giơ đao chém ta... hu hu... thẳng nhóc thối tha cười ta... hu hu... tên khố rách áo ôm thì dùng thân pháp ma quỷ chòng ghẹo ta... Nếu sư phụ biết... hu hu... các người đều chết hết... hu hu hu...”

Nho sinh cười bảo: “Sư phụ người làm gì có được bản lĩnh ấy?”

“Hừ.” Cô ả gạt lệ: “Người biết danh hiệu của sư phụ ta thì chắc cũng đã nghe đến câu nước đen cuồn cuộn, ngập khắp thiên hạ. Sư phụ ta vô địch thiên hạ, sư phụ thương ta nhất, biết người ức hiếp ta, nhất định sẽ bằm người ra làm muôn vàn mảnh nhỏ.”

“Vô địch thiên hạ á?” Nho sinh lắc đầu cười: “Chưa chắc! Lão ấy đấu với ta một trăm mười lần rồi, chưa lần nào chiếm được ưu thế!”

“Bốc phét.” Thiếu nữ không tin.

Nho sinh cười: “Người biết câu nước đen cuồn cuộn, ngập khắp thiên hạ, vậy đã nghe câu tung cánh ngang trời, bay cao muôn trượng chưa?”

Thiếu nữ ngẩn ra, quên cả khóc, ngắm nghía nho sinh, bỗng nhớ ra một người, liền la lên thất thanh: “Người là Cùng nho Công Dương Vũ!”

Sư phụ của thiếu nữ là Hắc thủy nhất quái Tiêu Thiên Tuyệt, xuất thân hoàng tộc Khiết Đan, võ công rất cao, lòng dạ tàn độc, thời trẻ tung hoành trung nguyên, không ai kiềm chế nổi, về sau ẩn cư ở Trường Bạch sơn và Hắc Long giang, không xuất thế nữa nhưng uy danh vẫn còn, người dụng võ khắp miền nam bắc cứ nghe đến tên lão là tái mặt. Tiêu Thiên Tuyệt cả đời chẳng coi ai ra gì, nhưng trước khi đệ tử xuống phương nam, lão có nhắc đến một người, dặn bọn chúng không được đối địch. Thiếu nữ chưa trải nghiệm giang hồ lại chịu ảnh hưởng của sư phụ, xưa nay ngông cuồng đã quen, nghe dặn cũng bỏ ngoài tai, lúc này chịu bao khổ sở mới nhớ lời thầy, sức nghĩ ra nhân vật này.

Công Dương Vũ nghe gọi danh hiệu của mình, cười bảo: “Hơn mười năm không gặp, Tiêu lão quái vẫn nhớ đến ta, đủ thấy lão còn biết mình biết người.”

Thấy Công Dương Vũ không tỏ vẻ ác ý, thiếu nữ cũng dặn hẳn lên, “Thế thì sao nào? Người là tiền bối bằng vai với sư phụ, ta chỉ là một đứa bé gái, người thừa lúc sư phụ vắng mặt, chèn ép ta, chẳng phải là lớn ăn hiếp nhỏ hay sao?”

“Bé gái?” Công Dương Vũ nghiêm mặt: “Có thứ bé gái nào chặt chân người bừa bãi không?”

Nhìn nho sinh đôi sắc mặt, thiếu nữ lạnh người, nhưng vẫn cãi bướng: “Thế thì sao? Ai bảo gã đánh không lại ta?”

“Thì thế, người cũng đánh không lại ta!” Công Dương Vũ cười nhạt: “Xem ra ta có thể lấy một cái gì đó trên người người.”

Thiếu nữ cứng họng, một hồi lâu mới nói: “Đằng nào cũng thua rồi, người thích làm gì thì làm!”

Trước bộ dạng anh hùng ấy, Công Dương Vũ quyết dạy cho cô ta một bài học, mỉm cười bảo Văn Tĩnh: “Nhặt ngọn đao lại đây.”

Tưởng y động thủ thật, Văn Tĩnh cả kinh hỏi: “Ông định chặt chỗ nào của cô ấy?”

“Con bé này có cái miệng đánh đá, đương nhiên phải cắt vật trong miệng nó.” Công Dương Vũ cười: “Người ăn món lưỡi lợn bao giờ chưa?”

“Ăn rồi.” Văn Tĩnh thật thà đáp.

“Ngon không?”

“Ngon.”

“Nghe nói lưỡi con gái vừa mềm vừa trơn, nhất định còn ngon hơn lưỡi lợn.” Công Dương Vũ nói: “Ta định cắt lưỡi nó nhắm rượu, thưởng thức mùi vị của cái thứ lắt léo không xương ấy xem sao.”

“Phì.” Cô gái nổi giận: “Người mới là đồ con lợn, sao không cắt lưỡi mẹ vợ mà nhắm rượu?”

Công Dương Vũ lấy đoản đao từ tay Văn Tĩnh, vẩy một cái cho ráo nước: “Cứ chửi đi, đằng nào người cũng không chửi được lâu nữa.” rồi trở thẳng đao vào miệng thiếu nữ. Cô gái nhìn mũi đao loang loáng, sợ hãi vô cùng, nhảy dựng lên, ngoắt đầu chạy trốn. Công Dương Vũ tiến lên một bước, nắm lấy huyết Chí dương trên lưng cô ta, bắt xoay lại, bảo: “Ngoan ngoãn há miệng ra cho khỏi đau đớn nhiều.”

Thiếu nữ tất nhiên không nghe, cắn răng thật chặt. Nghĩ tới việc mất lưỡi,

cả đời làm một kẻ câm, cô ta bất giác nhắm chặt mắt lại, lệ tuôn ròn ròn. Văn Tĩnh trông thấy động lòng, nhưng không biết nên nói gì, bỗng quỳ sụp xuống trước mặt Công Dương Vũ.

Công Dương Vũ ngạc nhiên hỏi: “Sao thế?”

Văn Tĩnh không nói được ngọn ngành, chỉ dập đầu lia lịa. Thiếu nữ chưa thấy động tĩnh gì, mở mắt, ngây người nhìn gã thiếu niên.

Công Dương Vũ hỏi: “Người muốn nói gì? Cứ nói đi.”

Văn Tĩnh định nói, nhưng vừa mở miệng, lại không biết nên nói thế nào. Thiếu nữ thầm nghĩ: “Ta chưa câm, thằng nhóc này đã câm rồi, thực là kỳ lạ.”

Công Dương Vũ nhảy bèn, nhìn nét mặt đã đoán được ít nhiều, cười hỏi: “Người muốn ta tha con ranh này phải không?”

Văn Tĩnh ngẩn người, đỏ mặt gật đầu. Công Dương Vũ lắc đầu bảo: “Vừa rồi không nhờ chiếc giày của ta, chân người đã bị ném cho chó ăn rồi. Con ranh này độc ác như thế, vì sao người còn van xin giúp nó?”

Văn Tĩnh nghe hỏi, trở mặt, không biết nói sao, lại dập đầu bình bình. Công Dương Vũ đảo mắt cười: “Người khăng khăng bảo vệ như thế, cũng được, ta không cắt lưỡi ả nữa, tặng ả làm vợ người vậy?”

Câu nói chẳng khác nào sấm nổ giữa trời xanh. Văn Tĩnh cảm thấy như có mười hai con cóc nhét đầy trong miệng, nghĩ bụng tất cả những lời bông đùa hoang đường nhất đời cũng không vô lý như câu ấy được.

Thiếu nữ nhột mặt, chuyện này còn khó chịu hơn bị cắt lưỡi hàng ngàn hàng vạn lần, bèn thét to: “Tên ăn mày, cắt lưỡi tao đi, tao không đời nào làm vợ thằng ranh thối tha ấy!”

Công Dương Vũ cười bảo: “Ta thấy gã mặt mũi ngay ngắn, chưa chắc không xứng với người.”

“Cái thằng võ công đội sổ hạng bốn thiên hạ mà làm chồng ta!” Thiếu nữ

cố ý kéo dài chữ ‘đội số hạng bốn’.

Công Dương Vũ cười ha hả, đẩy cô ta ra bảo: “Võ công ấy hả? Ta chỉ vẽ vớ vẩn cho gã một tối, chưa chắc gã đã thua người.”

“Ta không tin.” Cô gái trừng mắt nhìn Văn Tĩnh: “Đức hạnh dạng này, đừng nói một đêm, mà đấu luyện một trăm năm, cũng chẳng đáng xách dép cho bản cô nương.”

“Thật không?” Công Dương Vũ cười nửa miệng: “Nếu gã thắng người thật thì sao?”

Thiếu nữ buột miệng “Thì ta sẽ làm vợ gã.”

Công Dương Vũ bảo: “Nhất định thế nhé.”

Thiếu nữ dứt lời, cảm thấy hối hận, lại chăm chăm nhìn Văn Tĩnh, hơi yên dạ: “Kể cả có loại võ công luyện thành trong một đêm thì cái đồ bị thọt này cũng không làm được.” Bèn nghiêng răng nói: “Tất nhiên. Người Mông Cổ chúng ta một lời nói là một đợ máu, không giống Hán nhân các người.”

Công Dương Vũ phất tay áo rộng: “Người đi được rồi.”

Thiếu nữ không biết ông ta định dạy Văn Tĩnh võ gì, cảm thấy chột dạ, bèn hỏi: “Không xem được ư?” Nhác thấy thần sắc Công Dương Vũ cổ quái vô cùng, cô ta thót tim, vội nói: “Ta đi ngay.” Rồi nhảy lên hụp xuống mấy cái, biến mất tăm mất tích.

Công Dương Vũ bảo Văn Tĩnh: “Người đến bờ suối nhật bốn mươi sáu viên sỏi tròn tròn về đây.”

“Làm gì mà cần nhiều vậy?”

“Người cứ nhật về đây.”

“Ba mươi sáu viên không được ư?”

“... Không được.”

“Bốn mươi viên vậy, cho chẵn!”

Công Dương Vũ nổi giận: “... Đừng mặc cả với ta, giờ hồn ta đá văng đi bây giờ.”



Văn Tĩnh thất thểu đi đến bên suối, nhặt sỏi tùm vào áo mang về. Công Dương Vũ nhón lấy một viên, tâng tâng trong lòng bàn tay, bỗng cong ngón tay bắn đi, nó rít vang, bay vút vào rừng rậm. Tiếng hét the thé lập tức vang lên. Văn Tĩnh nhận ngay ra giọng thiếu nữ.

Cô ta không chịu từ bỏ, muốn xem lão nho sinh định làm trò ma gì, nên nín thở núp vào bụi cây. Công Dương Vũ búng viên sỏi qua sát đỉnh đầu, làm rối mớ tóc, khiến cô ả sợ mất mật, co chân bỏ chạy.

Cô gái chạy rõ xa mới ngoác miệng chửi: “Khổ rách áo ôm! Nhắm lúc người ta không đề phòng, thật đáng xấu hổ!”

“Còn lâu bà, liệu cái thần hồn không tan mất!” Giọng Công Dương Vũ vang lên rõ mồn một, như sát bên tai. Thiếu nữ cả kinh, chạy biến đi còn nhanh hơn thỏ.

## **Hết chương 2**

### **Chú thích:**

11601161 Tám câu đầu trong bài thơ Kiếm Môn của Đỗ Phủ. Bản dịch của Phan Ngọc

Phiên âm Hán – Việt:

Duy thiên hữu thiết hiểm, Kiếm môn thiên hạ tráng .

Liên sơn bão tây nam, Thạch giác giai bắc hướng.

Lưỡng nhai sùng dung ý, Khắc hoạ thành quách trượng.

Nhất phu nộ lâm quan, Bách vạn vị khả bàng

1289 Nguyên văn: Hắc thủy (chỉ Hắc Long giang)

11781179 Tu Di là ngọn núi lớn ở Bồng Lai tiên cảnh, phiếm chỉ một vật gì rất to. Giới tử là hạt cải, phiếm chỉ vật gì rất bé.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 3**

Tam tài biến

Công Dương Vũ cười, sắp bốn mươi lăm viên sỏi thành một hình, hỏi Văn Tĩnh: “Người có nhận ra cái gì không?”

“Nhận ra!” Văn Tĩnh thật thà đáp: “Là một con ba ba?”

Công Dương Vũ nhú mày, toan giải thích, bỗng Văn Tĩnh thét lên kinh ngạc: “Không phải, đây là... Tôi từng trông thấy rồi, là Cửu cung đồ trong Lạc thư.”

“Ồ, người biết hả?”

“Vâng, tôi có đọc sách mà. Huyền Âm đạo trưởng đã nói, hai và bốn là vai, sáu và tám là chân, bên trái là ba bên phải là bảy, chín đội ở trên một đạp ở dưới, năm năm chính giữa, hình như con rùa đen. Chín số này, bất kể là cộng ngang, dọc hay chéo, kết quả cũng đều là mười lăm.” Văn Tĩnh hiếm khi có dịp phô diễn, đặc ý nói thao thao bất tuyệt, nước bọt văng tứ tung.

“Đúng.” Công Dương Vũ gật đầu: “Người đã biết rồi thì ta đỡ vất vả.” Nói tới đây, ông cất bước, đi lại một lúc trên bờ cát ven suối, để lại bốn mươi lăm dấu chân sâu cỡ một tấc, hình dáng giống hệt với hàng sỏi sắp.

Ông trở vào hai trong số các dấu chân: “Từ đây tới đây, người phải đi mất mấy bước?”

Văn Tĩnh ước lượng: “Năm!”

“Không được!” Công Dương Vũ lắc đầu: “Ta chỉ đi hai bước là đủ rồi!”

Văn Tĩnh nhìn ông ta, mắt in rõ rệt ba từ: “Ông nói phét!”

“Không tin hả?” Công Dương Vũ cười khàn khàn, cất bước không nhanh không chậm, nhưng vô cùng kỳ quái, chỉ bước hai bước đã đến đúng dấu chân thứ hai.

Văn Tĩnh trở mắt kêu lên: “Sao lại thế được?” Gã vừa nhảy vừa chạy, trở hết bản lĩnh, vẫn mất năm bước mới đến nơi, lắc đầu, “Quái nhỉ!”

Công Dương Vũ bảo, “Đó chính là thứ công phu ta muốn dạy người! Công

phu Tam tam bộ - cơ sở của Tam tài Quy nguyên chương.”

“Tam tài Quy nguyên chương? Tam tam bộ?”

“Cửu cung đồ mô tả sự biến đổi của tam tài, tức là ba yếu tố thiên – địa – nhân, công phu này xây dựng trên nền tảng ý nghĩa đó, nhấn mạnh mặt học vấn hơn là võ thuật.” Công Dương Vũ mỉm cười.

Văn Tĩnh bất giác phấn chấn, “Học vấn ư?”

“Phải, chẳng hạn như Tam tam bộ.” Công Dương Vũ nói: “Những người công phu bình thường thì phải bước năm bước, người chỉ cần hai bước, người ta bước ba bước, người chỉ cần một bước là tới nơi.”

“Như phép rút đất của thần tiên ấy nhỉ!” Văn Tĩnh hớn hở.

“Đúng, chỉ cần hiểu được nguyên tắc bước chân của ta, người sẽ là thần tiên trong bốn mươi lăm bước này.” Công Dương Vũ hỏi: “Người có muốn học không?”

“Có chứ.” Văn Tĩnh hào hứng đáp, bỗng nhớ ra điều gì, gã ngập ngừng hỏi:

“Nhưng, không cần phải tập xuống tấn hay cử khoá đá trước ư?”

Công Dương Vũ lắc đầu: “Luyện sức mạnh là công phu bậc thấp, ta đây học võ công thượng thừa, coi trọng nhất là sự nhận thức. Có người dăm mười năm chưa chắc nhập môn được, nhưng nếu ngộ tính cao, chỉ một đêm cũng đủ.”

“Có thứ võ công dễ dãi như vậy sao?” Văn Tĩnh tươi mặt, thầm nghĩ: “Chỉ cần không cử khoá đá và xuống tấn là được rồi.”

Công Dương Vũ tòm tòm, dùng bốn mươi lăm viên sỏi biểu diễn sự biến hoá của Tam tam bộ, bộ pháp này tiến hành theo lối biến hoá của Cửu cung đồ. Về những phép biến hoá ấy, Văn Tĩnh đã từng nghe Huyền Âm đạo trưởng giảng một phần, một phần khác biết đến nhờ đọc sách, nhưng không ngờ có thể áp dụng được vào võ công, ngoài ra còn nhiều nội dung Văn Tĩnh chưa hề biết tới, đều do Công Dương Vũ thông minh cơ trí phát triển thêm ra. Văn Tĩnh sáng dạ hơn người, bảm sinh thích nghiên cứu những điều phức tạp, càng lắt léo càng hứng thú.

Nghe giảng hai lượt, Văn Tĩnh đã hiểu ngọn ngành. Công Dương Vũ lấy làm lạ, bèn không rườm lời nữa, bắt gã tự luyện tập, còn mình thì mở bầu rượu, ngồi bên suối quan sát.

Lần đầu tiên tu luyện một loại công phu coi trọng việc động não hơn động thủ, Văn Tĩnh thấy mới mẻ vô cùng, nghiền ngẫm những biến hoá của nó, cảm giác như uống rượu cất lâu năm, càng uống càng thấy mê. Gã quên hết tất cả, tập trung bay nhảy liên tục bên bờ suối, càng đi càng nhanh, được một lúc bỗng loạng choạng ngã sấp mặt, lồm cồm bò dậy lắc đầu: “Lẽ nào bước này sai?” Nói rồi, gã đi lần nữa, rất trơn tru, nhưng hề bước nhanh hơn là lại ngã.

Văn Tĩnh gãi tai thắc mắc: “Sai ở đâu ấy nhỉ?”

“Bộ pháp thì không sai.” Công Dương Vũ buộc bầu rượu vào thắt lưng, thong thả đứng dậy: “Sai ở chỗ người không tự lượng sức.”

Văn Tĩnh chăm chăm nhìn ông ta: “Không tự lượng sức?”

“Ồ, suy cho cùng đây vẫn là một môn thuộc võ công.” Công Dương Vũ mỉm cười: “Căn cơ võ nghệ của người chỉ nhanh được đến mức đó thôi, hề vượt ngưỡng là như trẻ nhỏ học chạy, nhất định sẽ ngã.”

“Vậy ư?” Văn Tĩnh ủ rũ.

“Ta đã nói rồi, Tam tam bộ là công phu nhập môn, luyện tiếp lên, tam tài sẽ biến thành tứ tượng, nên còn có Tứ tứ bộ, sau Tứ tứ bộ còn có ngũ ngũ Mai hoa bộ, lục lục Thiên cương bộ, thất thất Đại điển bộ, bát bát Phục hi bộ, khi luyện đến cửu cửu Quy nguyên bộ thì coi như thành công. Tới lúc đó người chẳng khác nào chim bay trên trời, cá lội dưới nước, tùy nghi biến ảo, muốn thế nào được thế ấy.”

Văn Tĩnh bất giác ngơ ngẩn: “Tôi có thể luyện được Quy nguyên bộ không?”

Công Dương Vũ ngẫm gãi, tùm tùm bảo: “Với căn cơ của người, luyện chừng một trăm năm nữa là được.”

“Một trăm năm?” Văn Tĩnh nhăn mặt: “Thế thì đi luyện ở chỗ ông bà ông vải rồi còn gì.”

Công Dương Vũ phá lên cười: “Đừng nản chí! Lúc ta bằng tuổi người, sức trói gà không chặt, còn thua người xa!”

Văn Tĩnh sáng mắt, song lập tức lại lộ vẻ ngờ vực nhìn Công Dương Vũ.

Công Dương Vũ nói: “Thực ra, mọi sự biến hoá đều trên cơ sở của Cửu cung đồ. Ta đã giao hẹn với con bé đó chỉ một đêm thôi, không thể dạy

người nhiều, nhưng bộ pháp này cũng đủ thắng nó rồi.”

Ông ta đi đi lại lại, chậm rãi tiếp: “Công phu của Hắc thủy nhất quái là hạng sắc sảo tàn độc nhất đời này, nên phải thừa lúc sơ hở đánh vào chỗ yếu hại mới có thể đương cự được. Tam tam bộ chỉ là thừa lúc sơ hở, còn muốn đánh vào chỗ yếu hại thì phải dùng đến Tam tài chương mới xong.” Y ngừng một lúc, “Thời gian không còn bao lâu, ta truyền cho người ba chiêu chương pháp.”

“Tôi không luyện đâu.” Văn Tĩnh bực dọc: “Luyện quyền cước ốm người lắm.”

“Bắt buộc.” Công Dương Vũ bảo: “Con ranh đó không đời nào bỏ qua cho người. Nếu người muốn sống thì phải luyện lộ chương pháp này.”

Văn Tĩnh nói vẻ thật thà: “Không đánh lại thì chạy.”

Công Dương Vũ giật mình: “Chạy? Tam tam bộ là di chuyển tại chỗ, à ta đuổi theo thì người mệt chết.”

Văn Tĩnh cũng giật mình: “Gay nhỉ!” Sức nghĩ ra, gã tự nhủ: “Ồ vất vả nhọc nhằn gì thì cũng chỉ trong ba chiêu thôi mà.” Nghĩ tới đây, gã bèn đồng ý.

Công Dương Vũ đánh mẫu một lượt. Văn Tĩnh nhìn thấy như vẽ hình một cái hồ lô, chẳng rắc rối gì lắm, bèn uể oải luyện một lúc, được đến tám phần mười. Gã kiêu ngạo nghĩ: “Chương pháp kiểu này dẫu có ba mươi chiêu mình cũng học được.”

Công Dương Vũ đọc thấu gan ruột gã bèn bảo: “Nếu ví Tam tam bộ là gương cung, thì Tam tài chương là ba mũi tên. Cái phức tạp nhất của Tam tài Quy nguyên chương không phải là cung với tên đó, mà là làm thế nào để bắn được tên kia.”

Văn Tĩnh bối rối: “Thì ra vẫn chưa xong ư?”

Công Dương Vũ nói: “Tam tam bộ tuy khó, nhưng người sáng dạ đôi chút là học được. Còn tâm pháp của ta thì chỉ có thể lĩnh hội bằng cảm thụ, không thể truyền đạt bằng lời. Tam tài Quy nguyên chương gắn kết chặt chẽ với số Ba, tâm pháp cũng chia làm ba nội dung, Vô vọng thức<sup>2</sup> và Thái hư thức<sup>3</sup> rất mơ hồ, khó nắm bắt. Với tư chất của người thì học được Kính tâm thức là khá lắm rồi.”

Văn Tĩnh nghe ù ù cạc cạc.

“Nói có vẻ lồi thối, nhưng tóm lại, điểm cốt yếu của lộ chưởng pháp này là quan sát tâm ý địch thủ.” Công Dương Vũ giảng: “Nếu người nhanh hơn, nhận ra kẻ thù đang toan tính gì, thì người sẽ xử trí thế nào?”

Văn Tĩnh ngẫm nghĩ, bối rối đáp bừa. “Tôi có thể chạy trốn trước.”

“Chỉ biết mỗi chạy thôi.” Công Dương Vũ giận dữ: “Nếu người đọc được suy nghĩ của hã, người phải nhân cơ hội phản kích chứ.”

“Phản kích ấy hả?” Hệt như nghe thấy một điều lạ lùng nhất trên đời, Văn Tĩnh trở vào mũi mình: “Ý ông là, muốn tôi đánh nhau với cô gái đó?”

Công Dương Vũ cau mày. “Không đánh thì thắng nó sao được?”

Văn Tĩnh nghĩ: “Tôi không đánh nhau với cô ta đâu, đành chịu chết thôi.” nhưng nhìn vẻ mặt không báo hiệu điều gì tốt lành của Công Dương Vũ, suy nghĩ sắp bật ra lời vội biến thành: “Tôi làm sao mà đoán nổi tâm ý địch thủ?”

Công Dương Vũ nói: “Người khác với số đông ở chỗ đó. Người biết chuyện Bá Nha Tử Kỳ chứ?”

“Biết.” Văn Tĩnh lại hào hứng: “Bá Nha tài đàn, Chung Tử Kỳ sành nghe. Bá Nha vừa gảy đàn vừa nghĩ đến núi cao, Chung Tử Kỳ bèn nói: ‘Ôi sừng sừng Thái sơn.’ Bá Nha nghĩ đến nước chảy, Chung Tử Kỳ bèn nói: ‘Ôi mệnh mang sông nước.’ Vì thế Bá Nha coi Tử Kỳ là tri âm, sau khi Tử Kỳ chết, Bá Nha không chơi đàn nữa.”

“Ồ.” Công Dương Vũ bảo: “Có một số người bẩm sinh giỏi đoán hiểu nhân tâm, kẻ nghe tiếng đàn đọc suy nghĩ của tài tử, kẻ ngắm tranh chữ thấu tư tưởng của họa gia, lại có kẻ qua chiêu thức nắm bắt tâm trạng của cao thủ võ học.”

“Nhưng thế thì liên quan gì đến tôi?” Văn Tĩnh hỏi.

“Hừ.” Công Dương Vũ nhìn gã. “Lúc ở khách sạn Tử La<sup>4</sup>, người chẳng khoa môi múa mép, huênh hoang bình phẩm tranh chữ của lão phu đấy ư?”

Văn Tĩnh trở mặt: “Ông... ông nghe thấy à?”

Công Dương Vũ cười: “Tất nhiên! Bắt đầu từ khách sạn Tử La, các người nói năng gì trên đường, ta nghe rành rọt không sót một câu!” Văn Tĩnh tái mặt, ngoắt đầu muốn chạy.

Công Dương Vũ tóm gã lại: “Định đi đâu?”

Văn Tĩnh giãy giụa: “Tôi không muốn quay về đây, không muốn làm Hoài An vương đâu.”

“Ai bắt người làm Hoài An vương?” Công Dương Vũ ngạc nhiên.

Văn Tĩnh còn ngạc nhiên hơn: “Thế không phải... ông đến để bắt tôi về à?”

“Không phải.” Công Dương Vũ cười nhạt: “Nếu người muốn làm Hoài An vương thật, ta thiết gì chuyện sống chết của người.”

Văn Tĩnh thở phào, song lại thắc mắc hỏi ngay: “Ông không chung chí hướng với Bạch tiên sinh à?”

“Đương nhiên không. Thăng nhóc đó suốt ngày rao giảng việc ái quốc, ôm khư khư lấy tiểu triều đình Lâm An, hùng hục làm nô tài cho gã thiên tuế khốn kiếp nọ. Hừ, ta từ mặt cái hạng đồ đệ ấy lâu rồi.” Công Dương Vũ lạnh lùng nhìn trời sao, thong thả nói: “Giang sơn Đại Tống con khi gì, năm trăm năm trước làm gì có Đại Tống. Hoàng đế Mông Cổ cóc khô gì, hừ, một trăm năm trước làm gì có Thành Cát Tư Hãn. Lũ Mông Cổ coi mạng người như cỏ rác. Bọn quan lại Đại Tống thì bỏ mặc dân đen, chăm chặp lo giữ đất đai của họ Triệu chúng nó. Ta thấy, hai phe ấy đều là chó hoang tranh giành một khúc xương.” Nói tới đây, y thở dài: “Chỉ thương cho tính mạng dân chúng.”

Văn Tĩnh nghe vậy há hốc miệng, cảm thấy lời lẽ của nho sinh này kỳ quái vô cùng, một lúc lâu sau gã vắn: “Làm như ông không phải là dân nhà Tống ấy?”

“Phải thì sao?” Công Dương Vũ nói: “Đại Tống thối nát xập xệ. Bọn họ Triệu chỉ lo hưởng lạc, khiến quân không ra quân, tướng không ra tướng, gian nịnh nhưng nhúc hoành hành nơi triều dã, xu phụ ngoại bang, hà hiếp dân chúng, trung thần lương tướng thì bị áp chế. Vương triều ấy kéo dài được đến nay cũng đã lạ lắm rồi, nhân sĩ thiên hạ đổ máu và nước mắt cho nó làm gì nữa? Dẫu có một trăm kẻ như Bạch Phác sẵn sàng hi sinh, cũng chỉ để bảo vệ lũ địa ăn thịt hút máu người mà thôi.”

Văn Tĩnh nghe nhức cả đầu, cảm thấy có điều bất ổn, bèn nói: “Tuy triều đình không đúng, nhưng nếu bọn Thát chiếm Đại Tống, bách tính sẽ khốn khổ. Đạo ở phương bắc, tôi và bố tôi toàn bị chúng hà hiếp.”

Công Dương Vũ im lặng hồi lâu, rồi bảo: “Ừ, triều đình của họ Triệu không đáng gìn giữ, nhưng dân chúng Đại Tống vô tội, ta hận không thể ăn gan uống máu tên hôn quân và lũ gian thần, nhưng chúng mà bị diệt, ngoại tộc sẽ thừa gió bẻ măng. Bọn Thát giết người như ngoé, chúng ra tay thì vô số lương dân phải chết. Tuy vậy, bảo vệ Đại Tống tức là bảo vệ cái triều đình ngớ ngẩn nọ, bọn chúng đêm đêm vui chơi ca hát, ngụp lặn trong xa hoa truy lạc, hút cạn xương máu dân đen, khiến họ cạn đường sống. Giang sơn này giữ lại cũng có ích lợi gì đâu, giang sơn này, giang sơn này...” Ông thần thờ ngơ ngẩn, lặp đi lặp lại mấy chữ ấy đến bảy tám lượt, bỗng hú dài, tiếng hú dữ dội ngân mãi không thôi, làm cành lá cây rừng khua lên xào xạc. Lúc ông ngừng lại, lệ đã ròng ròng.

Tiếng hú và nước mắt khiến Văn Tĩnh lúng túng. Một lúc lâu sau, gã dè dặt hỏi: “Công Dương tiên sinh! Ông... vẫn bình thường chứ?”

Công Dương Vũ lắc đầu: “Ta không sao, chỉ tại nhiều việc nghĩ mãi không hiểu. Ta nghĩ, vì sao xã tắc rộng lớn, ngàn vạn sinh linh, thành bại sinh tử... đều liên quan đến bàn tay con người? Đổng Trọng Thư nói lệnh vua là lệnh trời, ta không tin, trời nào lại xuân ngốc như tên hoàng đế ở Lâm An kia? Vì sao hễ có quyền là người ta dẫm đạp mọi người khác? Vì sao phải hi sinh tính mạng số đông để giữ gìn vinh nhục của một cá nhân? Vì sao cùng là người mà cắn xé giày xéo nhau, chỉ vì danh lợi mà dồn nhau đến đường cùng? Vì sao các nước lại nổi trận can qua, máu nhuộm vũ khí, biển sông núi tươi đẹp thành lò sát sinh địa ngục?” Nói tới đây, ông nhìn Văn Tĩnh: “Tiểu huynh đệ, người có hiểu không?”

Bối rối trước mở lời lẽ ấy, Văn Tĩnh thật thà đáp: “Không.”

“Ta cũng không hiểu.” Công Dương Vũ cười buồn: “Ba mươi năm nay, lúc nào ta cũng trần trở, muốn báo đền đất nước, thì nước không ra nước, muốn thành gia thất, thì vợ con ly tán, muốn xa niềm trần tục ngao du sơn thủy, nhưng không làm ngơ được trước lê dân lầm than. Vì vậy cuộc đời thành ra đủ điều mâu thuẫn, loay hoay luống cuống. Người ngoài nhìn thấy võ công ta, nhưng không cảm nhận được mở bong bong trong lòng ta. Tiểu huynh đệ, ba mươi năm nay, chỉ có người thấu hiểu nỗi phiền não ấy, qua bức tranh!”



“Nhưng... nhưng...” Văn Tĩnh ngoẹo cổ: “Quân Thát ư chặt đầu lắm!”

“Ta đã thề độc, quyết không động một ngón tay vì bọn đế vương, Mông Cổ hay Đại Tống đều không liên quan gì đến ta.” Công Dương Vũ liếc Văn Tĩnh: “Nếu người có bản lĩnh, thì bắt chước Bạch Phác đi mà làm tay sai cho đám quan phủ.”

Văn Tĩnh cười: “Đáng tiếc tôi không có bản lĩnh!”

Công Dương Vũ hừ mũi: “Người học được Tam tài Quy nguyên chương của ta, sợ gì không có bản lĩnh? Cả thiên hạ cũng chẳng ăn ai, mấy tên đồ đệ của Tiêu Thiên Tuyệt càng không đáng kể.” Văn Tĩnh ngậy người: “Lợi hại đến vậy sao?” Công Dương Vũ ngạo mạn ngửa đầu lên trời, không nhìn gã, như thể khẳng định đó là điều tất nhiên.

Văn Tĩnh vốn đã thích thú với những thứ thâm thúy khó hiểu vừa rồi, bèn năn nỉ “Vậy... vậy ông dạy tôi thêm mấy buổi nữa đi!”

“Không được!” Công Dương Vũ cau mày: “Ta còn có việc gấp. Thằng ranh con nhà người đã làm lỡ bao nhiêu thời gian của ta rồi!”

“Việc gì?” Văn Tĩnh lấy làm lạ: “Mà gấp thế!”

Công Dương Vũ không đáp, nhìn sao giăng khắp trời, ánh mắt buồn rầu. Một lúc lâu sau, ông thở dài khẽ nói: “Vì sao? Vì sao? Vì sao nàng lại tránh ta...”

Văn Tĩnh ngạc nhiên: “Ai kia?”

Công Dương Vũ giật mình, trừng mắt quát: “Lắm mồm! Liên quan gì đến người?”

Văn Tĩnh nghe thét phát run, im thin thít. Công Dương Vũ trầm ngâm một hồi rồi xua tay bảo: “Thôi, không nhắc đến chuyện ấy nữa. Ta truyền cho người tâm pháp Kính tâm thức! Lĩnh hội được hay không là tùy ngộ tính của người!”

Văn Tĩnh thầm nhủ: “Suy nghĩ của ông quái gở lắm, tôi chả hiểu gì cả.” nghĩ vậy nhưng không dám nói ra. Công Dương Vũ giảng một lượt, đại để là gạt bỏ hết tạp niệm, tĩnh tâm thổ nạp.

“Công phu môn phái của Tiêu Thiên Tuyệt rất kỳ ảo, thường khiến đối thủ hoa mắt, không nắm bắt được.” Công Dương Vũ nói: “Có điều, võ công tuy biến hoá đa đoan nhưng tâm ý của người xuất chiêu thì chỉ có một, nên sự

biến hoá đó chẳng qua là che giấu suy tư thật của y mà thôi, vì vậy người phải đạt tới mức tĩnh tại, nhìn bằng thần chứ không phải bằng mắt, đừng để ánh mắt biến đổi của đối thủ lung lạc mình, phải dùng tấm gương sáng trong người để soi ra tâm tưởng của y, đạt được điều đó thì võ công lợi hại đến đâu người cũng có thể ứng phó. Hiểu chưa?”

“Chưa.” Văn Tĩnh đáp: “Đằng nào thì tôi cũng không dám động thủ với bọn họ đâu.”

Công Dương Vũ mỉm cười: “Người ngồi xuống đi đã, tập hít thở theo cách ta truyền cho người.”

Văn Tĩnh y lời ngồi xuống, nín thở tập trung tư tưởng, thổ nạp mấy lượt, bỗng cảm thấy một bàn tay ấn lên huyệt Bách hội của mình. Giọng Công Dương Vũ vo ve như tiếng muỗi kêu vang lên bên tai gã: “Căn cơ của người yếu quá, khó phát huy được chỗ ảo diệu của Tam tài Quy nguyên chưởng. Hôm nay chúng ta có duyên với nhau, ta truyền cho người Hạo nhiên chính khí, chú ý nghe cho rõ đây.”

Một luồng chảy nóng bỏng từ đỉnh đầu tràn vào, lan khắp tứ chi bách hội, “Từ Dương kiều, đến Kiên tỉnh... Qua Thần khuyết, vào Hội âm... Lên Cửu vĩ, tiến Lộc quan, xoa nóng Ngọc chẩm... Đản trung chạy tiếp, Song long chia đường, đấu Bách hội, nhập Đan điền...” Cùng với giọng Công Dương Vũ, chân khí trong cơ thể Văn Tĩnh cuộn lên, chảy ùng ục, kinh mạch tê dại, không tài nào nhúc nhích được, gã đành ngồi yên lắng nghe. Công Dương Vũ nói đến đoạn: “Gồm thấu tất cả, thấu suốt mọi đường, chí dương chí đại, đó là Hạo nhiên chính khí.” thì Văn Tĩnh thấy đỉnh đầu nhẹ hẫng đi, chân khí trong mình đã vượng, sục sôi cuộn trào, liên tục lưu chuyển theo thứ tự, toàn thân ấm áp dễ chịu vô cùng, không muốn đứng dậy ngay. Chân khí lưu chuyển chín lần, Văn Tĩnh linh quang phản chiếu, đầu óc sáng láng nhẹ nhàng, tiến đến cảnh giới vô ngã.

Chẳng biết lâu hay chóng, Văn Tĩnh thoát ra khỏi trạng thái nhập định, cảm thấy khí cơ dào dạt, kinh lực sung mãn. Gã ngẩng đầu nhìn quanh, trắng ngả về tây, bốn bề yên tĩnh, Công Dương Vũ đã biến mất, chỉ còn tiếng hát từ đằng xa loáng thoáng vọng lại:

“...Tửu hàm hung đờm thượng khai trương,

Mấn như sương  
Hựu hà phương  
Trì tiết Vân Trung  
Hà nhật khiển Phùng Đường  
Hội văn điều cung như mấn nguyệt  
Tây bắc vọng  
Xạ Thiên lang.5”

Tiếng hát rành rọt sang sảng, như cơn gió thổi qua rừng núi, bay đi xa vẫn ngân nga không dứt.

Văn Tĩnh ngẩng đầu nhìn trời. Đêm minh mang, sao lác đác, duy có chòm Thiên lang ở phía tây bắc rực sáng lạ lùng, tương truyền sự xuất hiện của chòm sao này báo hiệu chiến tranh.

“Công Dương tiên sinh nói câu nào là phê phán Đại Tổng câu ấy, nhưng bài ca lại ngụ ý tòng quân bảo vệ đất nước, người cũng như tranh vẽ, toàn những mâu thuẫn. Hừm, có lẽ tại ông ta chưa gặp được hoàng đế tốt chăng?” Văn Tĩnh vừa nghĩ ngợi vừa đứng dậy, thấy hai chân tê nhức, suýt ngã nhào, buột miệng lầm bầm: “Mặc kệ Đại Tổng hay Mông Cổ, ta cứ về Hoa sơn cho sớm, khỏi bị Bạch Phác gây phiền.”

Gã lếch thếch đi lên hướng bắc, cây cối đổ bóng rung rinh trên mặt đường, âm u chờn chợn. Được một dặm, bỗng có tiếng cú rúc, Văn Tĩnh rùng mình, bất giác rụt cổ lại. Đúng lúc đó, gió nổi sau lưng, rồi một bàn tay mịn như ngọc vỗ lên vai gã...

oOo

Vầng triêu dương từ từ nhô lên khỏi đỉnh Lục Bàn sơn, hút sạch sương sớm đọng trong rừng, cây lá chỉ còn âm ẩm. Hai con dẽ chui ra khỏi vách đá đen sì, sóng đôi bay vòng vòng trên không, rìa cánh viền ánh nắng mai, phơn phớt vàng.

“Soạt,” một mũi tên kèm theo tiếng rít rợn người lao ra khỏi rừng, như tia chớp xé toạc trời xanh, xuyên ghim luôn hai con dẽ. Âm thanh ai oán ré lên giữa vòm không, đôi chim lặn qua vách đá rơi xuống mặt đất.

Tiếng móng ngựa lộp cộp. Một kỵ mã lướt tới, thiếu niên áo trắng ngồi trên ngựa giơ tay đón lấy cặp chim dẽ giữa không trung.

“Bắn giỏi lắm!” Gã nói to, gương mặt non tơ vương nụ cười khoan khoái.

Một người râu quăn cõi trần ruỗi ngựa ra khỏi rừng, tay cầm cánh cung lớn dài cỡ năm thước, to bằng bắp tay, dây cung bện từ ba sợi gân bò.

Thiếu niên gọi: “Bá Nhan tướng quân!”

Bá Nhan thúc ngựa lại gần. Hai con ngựa xấp xỉ nhau, nhưng Bá Nhan cao hơn thiếu niên đến hai cái đầu, bộ tóc dài rối bời rũ xuống làn da răn rỏi, vòng ngực rộng lấm tấm mồ hôi, nhấp nhánh sáng.

“A Thuật.” Y cười. “Em nhanh tay nhanh chân quá.”

A Thuật nhìn cánh cung của Bá Nhan, nói vẻ ngưỡng mộ: “Khi nào em mới kéo được cái cung này?”

Bá Nhan xoa đầu gã, cười: “Làm Vạn phu trưởng rồi mà còn nói năng trẻ con thế. Hôm nay đã luyện bài thương ta dạy em chưa?”

“Đã.” A Thuật nháy mắt tinh nghịch: “Tiếc nỗi không có đối thủ thử thương.”

Bá Nhan nhìn về Kiếm Môn quan lừng lững đằng xa, điềm tĩnh nói. “Sắp có rồi.”

Đúng lúc ấy, tiếng tù và đầu đó rúc lên mạnh mẽ, vang rền trên núi đồi nhấp nhô.

A Thuật nhướng mày, vẻ non tơ biến khỏi khuôn mặt trắng trẻo, thay vào đó là sát khí đặng đặng, ánh mắt dữ dội dõi theo phía hiệu lệnh.

“Bắt đầu rồi ư?” Bá Nhan nheo mắt, gác cánh cung lên vai, vỗ vai A Thuật:

“Đi nào.”

“Vâng!”

Hai con tuấn mã hí lên lanh lảnh, móng ngựa nện trên đất dội vào tim như tiếng trống trận, bụi bốc mù mịt quanh vó ngựa, cuốn thẳng về phía Kiếm Môn quan.

oOo

Văn Tĩnh nghe thấy tiếng gió, không kịp nghĩ ngợi nhiều, vung bước lên,

vô thức di chuyển theo đúng đường lối của Tam tam bộ, khiến người đằng sau chụp hụt. Gã ngoái đầu nhìn, mặt bỗng xám như tro. Thân hình yếu điệu, nụ cười tươi tắn, chính là cô ả Mông Cổ nọ.

Thiếu nữ túm trượt, hơi ngạc nhiên, nhưng không bận tâm nhiều, cười chúm chím bảo: “Người chạy hả? Chạy nữa đi! Hiện tại chỉ có hai ta, để xem ai giúp người được nữa?”

Văn Tĩnh thấp thỏm, ấp úng hỏi: “Cô... làm sao tìm thấy tôi?”

Thiếu nữ huýt sáo, một vật đen đen từ trên không sà xuống, đậu lại trên cánh tay cô ta. Trong tình sương mờ ảo, Văn Tĩnh trông thấy rõ đó là một con kền kền dài cổ hai thước, bộ dạng hung ác, sát khí đằng đằng, hoàn toàn trái ngược với dung nhan diễm lệ của thiếu nữ, đúng là người đẹp và quái vật, không dựng điểm một nét kinh dị vào buổi sớm mai.

“Nó dẫn đường cho ta.” Cô gái cười: “Người không chạy được đâu.”

Văn Tĩnh lấy làm lạ: “Nó dẫn đường được ư?”

“Tất nhiên.” Thiếu nữ đắc ý bảo: “Ban tối lúc chạm vào người, ta đã rắc Thiên lý hương lên người người, dù người có chạy mấy chục dặm cũng không thoát được sự truy đuổi của con kền kền này.”

Quạ và kền kền có khứu giác thính nhạy nhất trong các loài chim, biết dựa vào mùi người hoặc súc vật toả ra từ đằng xa để nhận biết xem đối tượng còn sống hay đã chết, khứu giác của chúng còn nhạy hơn cả loài chó. Văn Tĩnh vừa đi vừa ăn náu, nào ngờ chẳng có tác dụng gì trước ngón đòn ấy của thiếu nữ.

Cô gái nhích vai, con kền kền bay lên, biến vào bầu trời mờ tối.

Cô ta cười hỏi: “Công Dương Vũ dạy người thứ võ công gì vậy? Ta muốn xem xem.”

Văn Tĩnh kêu lên: “Ồi chà.” rồi gọi với ra phía sau thiếu nữ: “Công Dương tiên sinh.”

Thiếu nữ giật mình ngoái đầu trông, thấy vắng ngắt không một bóng người, hiểu mình bị đánh lừa, liền ngoảnh phắt đầu về. Văn Tĩnh đang guồng chân chạy trốn.

Thiếu nữ nổi giận tung mình bay lên, vung chưởng chém theo gáy Văn Tĩnh. Gã trai nạy mình, bước xéo đi. Bàn tay thiếu nữ chệch mục tiêu, rơi

vào khoảng không, cô ta kinh ngạc, lập tức bật lui đá liền bảy cước, nhằm vào những chỗ yếu hại khắp người Văn Tĩnh. Văn Tĩnh tiến ba bước, lùi ba bước, tựa chiếc lá bay nương theo đòn chân như cuồng phong của thiếu nữ. Bảy cước tung ra hết mà không chạm được tới chéo áo Văn Tĩnh.

“Ngộ đấy.” Thiếu nữ cười khanh khách, đưa hai tay lên, nhẹ nhàng và chậm rãi, thi triển Như Ý Áo Ma thủ, đôi tay thiên biến vạn hoá, chỉ thoáng chốc đã hãm Văn Tĩnh vào trong.

Vô vàn cánh tay múa kín trước mặt Văn Tĩnh, như cảnh tiên nữ rắc hoa, nhìn rối cả mắt. Trong lúc hoảng loạn, Văn Tĩnh trúng một chưởng vào vai, ngã bật ra ngoài bốn thước. Gã lồm cồm bò dậy, đi hơn mười bước lại lĩnh một cước vào gò má, bay ra xa hơn trượng, ngã bộp xuống đất.

Thiếu nữ bĩu môi: “Thế thôi ư? Công Dương Vũ cũng chỉ có vậy.” Thấy Văn Tĩnh ngã sấp, nằm im không nhúc nhích, cô ta lại bảo: “Thằng ranh, lần này ta ra đòn có cân nhắc nặng nhẹ, người đừng hòng giả chết lừa ta.”

“Sai rồi!” Mặt vực trong đất nhào, Văn Tĩnh lúng búng nói.

Thiếu nữ lấy làm lạ: “Sai cái gì?”

Văn Tĩnh bò dậy, ngồi xếp bằng, chống má trầm ngâm: “Đúng là sai rồi.”

“Trò lừa đảo gì nữa đây?” Cô gái sốt ruột, lắc mình tới, điểm ngón tay nhỏ thon vào Nhuyễn ma huyết của Văn Tĩnh, ai ngờ trượt vào khoảng không, Văn Tĩnh đã vòng về mé lưng cô ta tự lúc nào. Cô gái cả kinh trở chân móc ngược ra sau, Văn Tĩnh lại vòng lên trước mặt. Cô gái thét lớn, tay đâm chân đá, xuất liên tiếp năm chiêu, Văn Tĩnh nhanh như bóng ma, thoát ần thoát hiện giữa màn quyền cước loang loáng. Thiếu nữ không đánh trúng lần nào, cảm thấy bất ổn, gắng lên tinh thần, dốc hết bản lĩnh. Thế tấn công như gió táp mưa sa, trút ào ào xuống Văn Tĩnh.

Như Ý Áo Ma thủ là một chiêu thức lợi hại trong võ lâm, biến hoá vô cùng kỳ lạ, thiếu nữ lại xuất toàn lực, Văn Tĩnh tuy lĩnh hội được chút ít công phu nhưng gặp toàn hiểm chiêu đâm lúng túng, ngực bị phốt một chưởng, gần như nghẹn thở, quíu cả chân. Mọi chỗ yếu hại trên mình gã đều bị kiềm chế trong hai tay thiếu nữ.

Gã thiếu niên gắng gượng tìm đường sống, tuy đang trong vòng nguy hiểm nhưng vẫn hết sức chuyên chú đến sự biến ảo của lộ chưởng pháp, gạt bỏ

tạp niệm, chỉ mong nắm lấy một tia sống sót, vô hình trung lại phù hợp với tâm pháp ‘nhìn bằng thần không nhìn bằng mắt’. Lòng sáng như gương, soi thấu tâm tưởng đối thủ.

Mỗi chiêu của thiếu nữ có tám phép biến hoá, trong đó bảy hư một thực. Văn Tĩnh đang gặp bước đường cùng, vốn dĩ không đỡ nổi, nếu trúng một chưởng của cô nàng thì không chết cũng bị thương nặng, lạ một nỗi, cứ mỗi lần bàn tay mịn màng của thiếu nữ còn cách huyết Đản trung của gã năm tấc thì lại trượt đi, dịch sang ngang hai tấc.

Sự biến hoá vi diệu ấy tuy chỉ thoáng chốc, nhưng không thoát được tâm kính của Văn Tĩnh. Gã xuất thủ xong, tựa hồ đứng không vững, loạng choạng ngã chúi lên trước, luống cuống hoa chân múa tay, tưởng chừng hoảng loạn, thực ra là nhắm mục tiêu, đặt ngay một chưởng lên Thần phong huyết của thiếu nữ, chính là Nhân tâm hoàng hoàng, chiêu thứ nhất trong Tam tài Quy nguyên chưởng.

Thiếu nữ hoàn toàn bất ngờ, một vì gã biết tận dụng sơ hở để phản kích; hai vì gã không lùi mà lại tiến; ba vì gã xuất chiêu trông không theo chương pháp gì cả, thực chất lại có sự ảo diệu riêng, cô ta cố gắng né tránh, vẫn bị gã đánh trúng chỗ yếu hại; bốn vì trong chưởng lực của gã lại có một dòng chảy ngầm kỳ quái, phá vỡ Huyền Âm Ly Hợp thần công, phong bế huyết đạo của cô ta.

Trao đổi xong một chiêu, hai người cùng lùi bật về sau, ngã xuống đất, bất động, vùng núi lặng đi, không một âm thanh.

Hồi lâu, Văn Tĩnh thở mạnh, lồm cồm bò dậy, cảm thấy xương sườn đau nhói, hình như đã gãy mất một dẻ.

Gã chậm chạp đi đến gần thiếu nữ, thấy cô ta trợn đôi mắt đẹp nhìn mình chăm chăm, nhăn nhó bảo: “Cô ra tay mạnh quá.”

“Phì!” Thiếu nữ không nói được, nhưng trong bụng chửi rủa tàn tệ: “Thằng chó má, không biết dùng ngón quý quái gì mà điểm huyết được mình?” Vừa rồi cô ta liên tục vận nội công xung khai huyết đạo, Huyền Âm Ly Hợp thần công của Hắc thủy nhất quái là tâm pháp nội công đỉnh cao, tâm ý chuyển đến đâu, chỗ đó hoặc cứng như sắt luyện, hoặc mềm như nước, chưởng lực bình thường không thể làm cô ta bị thương mảy may, nhưng

dòng ngậm của Văn Tĩnh không chỉ phá vỡ lớp thần công hộ thể, mà còn như một thứ bông mềm nhẽo thút nút ở đó, cô ta xung khai ba lần liên tục, vận sức rất khó khăn, cuối cùng Văn Tĩnh lại đứng dậy được trước, khiến cô ta tức giận vô cùng.

Văn Tĩnh ho rũ rượi, khạc ra một bãi máu. Ngắm thiếu nữ một lúc, gã cười: “Trông cô thế này ư nhìn lắm, nếu đừng trừng mắt với tôi, nhất định còn ư nhìn hơn nữa!”

Thấy Văn Tĩnh ngó mình chăm chăm, cô gái chỉ hận không thể rút thịt gã ra. “Thằng khốn kiếp.”

“Một cô gái đẹp thế này, vì sao cứ muốn đánh giết?” Văn Tĩnh cau mày: “Cô phải lo theo thù mới đúng.”

Thiếu nữ rửa thềm: “Thêu cái của khi! Thêu vào cái mặt người ấy!”

“Hoặc ngồi bên song ngắm trăng.” Văn Tĩnh mơ màng nói: “Quyển khởi thủy tinh liêm, Linh lung vọng thu nguyệt.<sup>6</sup> Gảy đàn cũng hay, Hàm tình lộng nhu sắt, Đàn tác mạch thượng tang.<sup>7</sup> Ở, hái dâu cũng tốt, Tổ thủ thanh điều thượng, hồng trang bạch nhật tiên<sup>8</sup>. Người đẹp như cô làm gì cũng được, chỉ cần đừng đánh đấm mà thôi.”

“Thằng cha này đang sửa lãng nhãng gì thế, nhưng mà, hẳn luôn miệng nói ta xinh đẹp, thật ư?” Cô gái thầm nghĩ: “Sư phụ và hai sư huynh chưa bao giờ nói ta đẹp cả.”

“Chỉ cần cô hứa với tôi, sau này đừng đánh nhau với người nào nữa, tôi sẽ thả cô.” Văn Tĩnh bảo: “Nếu đồng ý thì cô chớp mắt ba cái.”

Thiếu nữ trợn mắt im lặng.

Một lúc lâu sau, Văn Tĩnh thở dài: “Thôi vậy, không chấp cô. Tôi thả đây, cô không được gây sự với tôi nữa đâu đấy, nếu đồng ý thì chớp mắt ba cái, nếu không tôi chỉ còn nước bỏ đi thôi.”

Thiếu nữ không muốn bị vớt lại ở nơi quỷ quái này, bèn chớp mắt ba cái. Văn Tĩnh vỗ vào huyết đạo, cô gái nháy cẳng lên, vung quyền toan đánh, Văn Tĩnh la lối: “Cô muốn nuốt lời hứa ư?”

Thiếu nữ dừng tay, rời bồng thò ngón trỏ, điểm lên huyết Thái uyên của Văn Tĩnh. Gã thiếu niên đã bị thương nặng, không tránh kịp, ngấm ngấm than thở: “Ta ngốc quá đi thôi. Thả ả sát tinh này ra, đúng là gây tội nghiệt,



chết mất.”

Thiếu nữ nghiêm mặt, ấn ngón tay lên xương sườn Văn Tĩnh, đưa đoạn xương gãy trở lại đúng vị trí, rồi bẻ hai cành cây, xé áo quần chặt vào cho gã. Văn Tĩnh đau toát mồ hôi, thầm kinh ngạc: “Vì sao cô ta lại giúp mình nối xương?”

Thiếu nữ hừ mũi: “Đánh kẻ bị thương thì chẳng hay ho gì. Đợi người lành lặn rồi nện cho một trận cũng còn kịp.” Nói xong giải huyết cho Văn Tĩnh, đứng dậy, quay mình bỏ đi.

“À, cô... cô tên là gì?” Văn Tĩnh hỏi với theo.

Thiếu nữ lạnh lùng nói: “Người hỏi để làm gì?”

“Để lần gặp sau dễ gọi.” Văn Tĩnh lúng búng trong miệng, mắt đảo đảo.

“Lần gặp sau là ngày giỗ của người đấy.” Thiếu nữ cười khẩy bỏ đi, được mấy bước ngoái đầu lại bảo: “Tên tiếng Hán của ta giống với sư phụ, là Tiêu...”

“Tiêu Ngọc Linh hả?” Văn Tĩnh buột miệng.

Tiêu Ngọc Linh tỏ vẻ kinh ngạc. “Sao người biết?”

“À!” Văn Tĩnh đáp: “Ta nghe sư huynh cô gọi cô là Ngọc Linh.”

“Trí nhớ người tốt đấy.” Tiêu Ngọc Linh hững hờ nói. Nghe giọng điệu, Văn Tĩnh không rõ cô ta đang khen ngợi hay mỉa mai mình.

Lúc ấy, trên trời bỗng có tiếng chim ré lên chói tai, Tiêu Ngọc Linh biến sắc, cau mày nói nhỏ: “Con súc sinh lông lá này thật đáng chết, lại tiết lộ hành tung của ta.”

Ngọc Linh vừa dứt lời, một bóng đen đã lướt đến. Tiêu Lãnh xuất hiện trước hai người, mặt không biểu lộ gì. Con kền kền đáp xuống, đậu trên vai y. Tiêu Lãnh quăng ra một tảng thịt khô, con chim đớp lấy, nuốt đánh ực, rồi dang cánh bay lên.

Sau hồi lâu im lặng, Tiêu Lãnh cất tiếng: “Em tự tung tự tác quá đấy.”

Tiêu Ngọc Linh cong môi, không màng trả lời.

Tiêu Lãnh lúng túng, nhìn sang thấy Văn Tĩnh, y cau mày hỏi: “Người ở đây ư? Tốt lắm.” rồi nhấc chân, bước lại gần gã.

Ngọc Linh cười nhạt: “Anh định giết hẳn ư?”

“Tất nhiên.” Tiêu Lãnh đáp: “Bất kể thật giả đều phải giết.”

“Nhưng hãn đang bị thương. Anh giết hãn cũng chả vể vang gì.”

“Dù hãn có không bị thương thì cũng đâu phải là đối thủ của ta?”

Văn Tĩnh mặt xám như tro tàn. Tiêu Ngọc Linh liếc gã: “Chưa chắc đâu. Em hỏi nhé, anh dự tính trong mấy chiêu thì lấy được mạng hãn?”

“Một đao là đủ.” Tiêu Lãn đánh giọng.

Ngọc Linh cười khanh khách: “Được, vậy chúng ta đánh cuộc.”

“Cuộc thế nào?” Tiêu Lãn cau mày.

“Em cuộc nếu hãn không bị thương, ít nhất cũng đi được ba chiêu dưới Hải Nhược đao của anh.”

Mắt Tiêu Lãn loé lên: “Em coi thường ta thế sao?”

“Rườm lời làm gì, anh dám đánh cuộc không đã?”

Tiêu Lãn nghe khích chạm tự ái “Sao lại không dám?”

“Nếu anh thua thì thế nào?”

“Ta thua sao được!” Tiêu Lãn tự tin nói: “Nếu ta thua, tất nhiên sẽ tha mạng cho hãn, và từ đó trở đi, sẽ không bao giờ đặt chân lên đất trung nguyên nữa.” Nói tới đây, y nhìn Văn Tĩnh, cau mày: “Nhưng thương tích của hãn...”

“Đợi hãn bình phục không được sao?” Ngọc Linh điềm tĩnh hỏi.

“Làm gì có chuyện ấy?” Tiêu Lãn bực dọc: “Mai ta vào Xuyên rồi, rồi hơi mà đợi hãn khỏi, hừ, cho một đao đỡ lòi thôi.” Văn Tĩnh nghe thấy, đau nhói cả tim, cảm nhận được sát khí dày đặc trên người Tiêu Lãn, bất giác thụt lùi.

Ngọc Linh cười nửa miệng: “Anh sợ hãn bình phục rồi, sẽ thua cược với em phải không?”

Tiêu Lãn vốn tính kiêu ngạo, trầm ngâm một lúc rồi bảo: “Thế này vậy. Ta đem hãn đi theo, đợi lành bệnh rồi lấy mạng hãn cũng không muộn.”

Văn Tĩnh và Ngọc Linh cùng sửng người.

Ngọc Linh gượng cười: “Cũng được. Nhưng tên gốc này phiền toái lắm đấy, mang đi e mệt anh.”

Tiêu Lãn hừ mũi: “Em mà thua, sau này phải ngoan ngoãn nghe lời ta!”

Ngọc Linh cười: “Vâng.”

Tiêu Lãn rút từ ngực áo ra một cái bình ngọc, quát Văn Tĩnh: “Há miệng.”

Văn Tĩnh trù trù, nhưng không địch nổi khí thế của đối phương, đành há miệng. Tiêu Lãnh vẫy tay. Một chấm đỏ bắn sang. Văn Tĩnh thấy nó tan ra, trôi xuống bụng, toả hương thơm ngát, toàn thân khoan khoái, cơn đau ở ngực cũng thuyên giảm phần nào.

Ngọc Linh bấm Văn Tĩnh. “Thằng ngốc! Mau tạ ơn vì Huyết Ngọc Hoàn Dương đan của sư huynh ta đi, linh dược trị thương đấy.”

Tiêu Lãnh đánh mặt, hừ mũi, ngoắt đầu bước đi. Ngọc Linh đi theo, bảo Văn Tĩnh vẫn đang đứng đực một chỗ: “Còn đợi gì? Đợi đao kề cổ mới chịu đi hay sao?”

Văn Tĩnh cúi đầu buồn bã, vừa bước vừa hối hận nhủ bụng: “Sớm biết thế này thì đã không rời khỏi khách sạn.”

### **Hết chương 3**

#### **Chú thích**

623624 Nguyên văn: Thạch toả công, là môn ngành công của Thiếu Lâm tự, dùng để luyện sức mạnh cánh tay. Dụng cụ là một cái khoá hình chữ nhật có dóng ngang, giống khoá cửa xếp ngày nay, nhưng không có lỗ tra chìa và lò xo, thường làm bằng đá hoa cương hoặc đá xanh, nhỏ thì 10 cân, lớn thì 30-35 cân.

627628 Hiểu một cách tự nhiên, không cưỡng cầu

631632 Hiểu một cái gì đó rất siêu hình

635636 Nguyên văn có lầm lẫn, vì trong chương 1 nói tên khách sạn là Ba Sơn chứ không phải Tử La. Tôi sẽ kiểm chứng và sửa lại theo bản in sách khi nào có điều kiện.

639640 Nửa dưới bài từ Mật Châu xuất lập, theo điệu Giang Thành tử của Tô Thức.

Dịch nghĩa:

Ta tuy say nhưng trái tim hào hứng, can đảm tràn đầy,

Tóc mai lổm đổm pha sương, có hề chi?

Khi nào phái người cầm tiết phù đi biên cương Vân Trung, giống như Hán Văn Đế phái Phùng Đường.

Ta sẽ dùng hết sức kéo căng cung, nhìn về hướng tây bắc, nhắm bắn sao Thiên lang.

Nửa trên của bài từ này kể chuyện đi săn ở Mật Châu (nơi Tô Thức nhậm chức tri châu khi vừa 40 tuổi). Dưới nhắc đến chuyện chinh chiến, bày tỏ tráng chí của tác giả. Sao Thiên lang ở đây chỉ nước Tây Hạ, năm 1070 cử binh đánh hai châu Hoàn, Khánh của nhà Tống.

655656 Nghĩa: Cuốn bức rèm châu, ngắm trăng thu mờ ảo.

659660 Nghĩa: Mang tâm sự múa trên tơ trên phím, đàn dạo khúc nương dâu. (?) (Trích từ bài thứ hai trong Nghĩ cổ Thập nhị thủ của Lý Bạch).

663664 Nghĩa: Tay trắng vịn cành xanh, Má hồng trong ánh nắng (Trích từ bài thứ nhất trong Tử Dạ tứ thời ca của Lý Bạch)

**Phượng ca**  
Côn Luân  
Dịch giả: Alex  
**Chương 4**  
Điệp luyện hoa

Tiếng trống trận văng vẳng. Trương Hà nghe thấy, cau rúm mày.

Một tên thuộc hạ vội vã chạy vào: “Đô thống chế! Bạch tiên sinh đến!”

Trương Hà nhìn ra, trông thấy Bạch Phác đi cùng ba người nữa, bèn tươi tỉnh gọi: “Thiên tuế đến đó chẳng?”

Bọn Bạch Phác nhìn nhau, xám mặt.

Trương Hà thắc mắc: “Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Bạch Phác gượng đáp: “Thiên tuế chưa đến.” Cả bốn người cùng thầm mặt sát Văn Tĩnh tươi tắn.

Trương Hà chực thở dài, bỗng thấy cờ xí rầm rập đằng xa, che kín một góc trời, bèn nín thở lại. “Cuối cùng cũng đến.” Y đứng thẳng người lên, giơ lệnh kỳ định phát hiệu, lại trông thấy xa tít có một người cưỡi ngựa phi như bay, tay cầm một cánh cung ngấm thẳng lên đầu thành.

“Người kia làm gì đó?” Nghiêm Cương lấy làm lạ: “Định bắn tên chẳng? Xa thế này cơ mà, hoang đường...”

Lương Thiên Đức tái mặt kêu: “Không hay rồi!”

Vừa dứt lời, đã nghe thấy một tiếng phập, mũi tên đuôi lông vũ nhọn hoắt rời cung bật thẳng tới vọng lâu.

oOo

Tiêu Lãnh, Ngọc Linh và Văn Tĩnh xuyên rừng bạt suối, nhằm những nẻo hoang đường vắng mà đi. Cứ được một chặng, Tiêu Lãnh lại lấy bản đồ da dê ra xem. Đường núi càng lúc càng hẹp và hiểm trở. Hai anh em họ Tiêu đi như gió cuốn, chỉ khổ Văn Tĩnh thở hồng hộc như trâu, tim đập thành thịch, chỉ sợ lỡ chân rơi xuống khe.

Đến trước một vực sâu, mọi người tạm dừng bước. Ngọc Linh nói: “Tiêu Lãnh, hình như chúng ta đi lạc rồi.”

“Không đâu.” Tiêu Lãnh đáp: “Phía trước chính là đường Âm Bình.”

“Đường Âm Bình?” Văn Tĩnh xen vào: “Là nơi Đặng Ngải lén vượt núi đây chẳng?”

Ngọc Linh lấy làm lạ: “Đặng Ngải? Y là ai vậy?”

Văn Tĩnh bèn thuật lại diễn cố Đặng Ngải lén vượt Âm Bình thời Tam quốc, phá vỡ Miên Trúc, ép Hậu chủ Lưu Thiện phải đầu hàng nước Ngụy. Gã có biệt tài kể những chuyện thuộc dạng ấy, ngôn từ sinh động, mô tả phong phú, Ngọc Linh nghe rất say sưa, Tiêu Lãnh cũng phải chăm chú theo dõi.

“Đáng tiếc, được chim bẻ ná, được cá quên nơm! Kết cục của vị tướng giỏi đó cũng chẳng tốt đẹp gì.” Văn Tĩnh thở dài.

“Đều tại thằng cha Chung Hội cả.” Ngọc Linh nhận xét, “Thế là hết rồi ư?”

Văn Tĩnh lắc đầu: “Chưa đâu. Về sau còn có Dương thúc tử giữ Tương Dương dâng biểu phạt Ngô, Vương Tuấn làm thuyền lâu đốt cháy hết xích sắt giăng dưới sông, tiến quân tới Thạch Đầu thành, cuối cùng họ Tư Mã thống nhất thiên hạ. Hừ, những chuyện này chẳng thú vị gì, hay nhất phải kể từ chuyện ba anh em Chiêu Liệt hoàng đế kết nghĩa vườn đào kia.”

Ngọc Linh vỗ tay reo: “Ái chà! Ta ưa những chuyện ấy vô cùng. Trước đây dạo đi đường, có nghe thuyết thư tiên sinh kể một đoạn, thú lắm, chỉ tại sư huynh giục già đặng trình khiến ta không được nghe hết. Người kể còn hay hơn thuyết thư tiên sinh nhiều, được đấy, bắt đầu từ chuyện bốn anh em kết nghĩa vườn đào đó đi...”

Văn Tĩnh lập tức sửa: “Ba.”

Ngọc Linh trừng mắt: “Ta nói bốn là bốn. Bốn nhiều hơn ba, mà càng nhiều thì càng tốt.”

Văn Tĩnh dờ khóc dờ cười, đành thuận theo ý cô gái, cũng may đó chỉ là sự cao hứng nhất thời, cô ta không so đo mấy về số người kết nghĩa. Văn Tĩnh kể một mạch, đến tận lúc mặt trời xuống núi, Tiêu Lãnh mới sực tỉnh, giục hai người lên đường. Ngọc Linh dẫn lối, cãi vã inh ỏi một hồi.

Cứ thế, ba người vừa đi vừa nghỉ, chỉ dõn nửa sức đi đường, còn nửa sức

để dành nghe chuyện. Văn Tĩnh kể đến đoạn sau, hầu như toàn là bịa đặt, được cái gã đọc kha khá sách, bịa rất trơn tru. Ngọc Linh thường ngày vẫn giữ thái độ hung hăng với Văn Tĩnh, nhưng hễ nghe chuyện thì tỏ ra khác hẳn, gặp chỗ hài hước thì cười khanh khách, gặp chỗ hồi hộp lộ vẻ căng thẳng, cặp mắt đẹp nhìn gã chăm chăm không rời. Đôi lúc nghe những đoạn không vừa ý, cô ta lại phụng phịu, chẳng hạn bất mãn trước việc Điêu Thuyền phải lấy Đông Trác, cô ép Văn Tĩnh sửa đổi nội dung, đầu tiên cho Điêu Thuyền gá với Lã Bố, về sau ghét Lã Bố là hạng tiểu nhân, bèn ép Văn Tĩnh đưa Điêu Thuyền sang cho Tào Tháo, rồi thấy Tào Tháo làm nhiều điều gian trá, lại sắp xếp Điêu Thuyền cho Lưu Bị, cuối cùng cho rằng Lưu Bị đạo đức giả, bèn đá văng ông ta đi. Thành ra Điêu Thuyền lấy chồng ba lần, cuối cùng vẫn là hoàng hoa khuê nữ trưởng rủ màn che chờ người tới hỏi. Văn Tĩnh nhăn nhó, nhưng vẫn phải căng óc thay chỗ này đổi chỗ kia để nàng vừa lòng.

Hai người nói nói cười cười, và Văn Tĩnh chẳng có vẻ giống một tên tử tù gì ráo, Tiêu Lãnh rất bực, song bản tính kiêu ngạo, dù không bằng lòng y cũng giữ thể diện, làm ra bộ mặt khinh khỉnh. Hiềm nỗi Ngọc Linh cố ý trở nài hành trình, thành thử họ tiến còn chậm hơn sên, cứ mãi như thế, chỉ e sẽ lỡ dở việc chính. Điều khiến Tiêu Lãnh tức giận nhất là Ngọc Linh cư xử với Văn Tĩnh mỗi ngày một thân mật, làm cơn ghen của y trở dậy. Cái tình Tiêu Lãnh dành cho Ngọc Linh đã vượt qua tình anh em từ lâu, Tiêu Thiên Tuyệt cũng nhận ra, vì vậy mới để Ngọc Linh theo sư huynh lặn lội đường xa xuống nam, mong hai người sớm chiều bầu bạn mà trở nên gần gũi. Tiêu Lãnh tính tình trầm lặng hệt như Tiêu Thiên Tuyệt, nên tuy yêu mến sư muội vô vàn y vẫn không nói ra, nay nhìn hai người trò chuyện rôm rả, lòng y chua xót như bị dao cứa, thoát tiên còn gắng gượng kiềm nén, về sau không chịu đựng nổi, y cắt ngang câu chuyện của họ, mắng mỏ Văn Tĩnh, bắt gã đi nhặt củi nhóm lửa.

Văn Tĩnh không dám cưỡng, bèn ngoan ngoãn thi hành. Ngọc Linh nghe đến đoạn gay cấn cảm thấy bứt rứt, không muốn bị ngắt quãng nên kè kè theo sát, giúp gã nhặt củi, vừa nhặt vừa bảo gã kể. Hai người di chuyển, nhích qua nhích lại, chen vai thích cánh, đôi lúc đầu áp má kè hệt như một

cặp tình nhân. Tiêu Lãnh giận ứa gan, tuốt Hải Nhược đao ra khỏi vỏ, vốn muốn chém Văn Tĩnh, nhưng hiểu tính sư muội, biết rõ cô ta nổi trận lôi đình còn dữ dội hơn cả mình, nếu bây giờ chém phăng tên kể chuyện này đi, chắc hẳn cả đời con bé sẽ không thèm để ý đến y nữa. Tiêu Lãnh là dũng sĩ hạng nhất dưới tay Mông Ca. Trong trường vàng Mông Cổ, sức mạnh của y áp đảo rất nhiều người, uy danh chấn động đại mạc, thống lĩnh đông đảo thuộc hạ lợi hại, nhưng lúc này đành chịu bất lực trước một tên nhãi ranh bẻm mép, không biết xử trí thế nào, y khó chịu vô cùng, bứt tóc bứt tai tức tối, tìm cách hành hạ Văn Tĩnh, bắt gã làm cái này cái nọ, nhưng Ngọc Linh luôn theo sau gã, càng ra sức giúp đỡ, hai người mỗi lúc một thân mật.

Cả ngày Văn Tĩnh và Ngọc Linh chỉ mãi mê với chuyện, Tiêu Lãnh giận tím ruột bầm gan, ngồi ra xa định đả toạ, nhưng nghe tiếng cười của Ngọc Linh thì không thể tập trung được tinh thần. Ngồi một lúc, chợt thấy nàng kêu lên thích thú, y nhói lòng, khó khăn lắm mới bình tâm lại được. Tiếng Văn Tĩnh kể rất hăng văng văng vọng tới, truyện đang đến đoạn Quan Vân Trường xông xáo giữa trăm vạn quân giết chết Nhan Lương, Văn Xú. Tiêu Lãnh nghe vậy, không kìm được ngắt lời: “Làm gì có chuyện đó? Chính thầy ta xuất thủ cũng chưa chắc đã có thể đánh xuyên qua đại quân đông đảo để chặt lấy thủ cấp chủ soái như thế. Chẳng hay Quan Vũ sử dụng phương cách gì?”

Văn Tĩnh nói bịa thành quen, tiện miệng chế ra một cái tên: “Bình khí của ông ấy là Thanh Long Yến Nguyệt đao, tất nhiên phải dùng Thanh Long đao pháp.”

Tiêu Lãnh nhướn mày, vẻ không phục, “Ồ? Vậy Thanh Long đao pháp có truyền nhân hay có lưu truyền hậu thế không? Ta muốn gặp người đó xem sao.” Nói tới đây, y đứng dậy, trừng mắt bảo Văn Tĩnh: “Nghe giọng người sung mãn lắm, chắc đã bình phục rồi. Hãy đỡ ta ba đao! Để xem công phu quyền cước của người có ghê gớm như cái miệng người không?”

Văn Tĩnh trở mắt cứng miệng. Ngọc Linh hồi hộp thầm nhủ: “Tên này đang kể đến chỗ hay, không thể để hấn chết!” bèn cười bảo: “Người ta vừa kêu là đau ngực đấy còn gì! Sư huynh ơi! Chính ra thời gian gần đây anh em mình



đều trẻ nài võ nghệ, bây giờ đã nhắc tới, thôi thì đấu thử một hiệp xem nào.”

Tiêu Lãnh nghe vậy phẩn chấn nhủ bụng: “Động võ thì nhất định là ta giỏi hơn!” lập tức trúng kế, hân hoan gật đầu.

Ngọc Linh nhìn Văn Tĩnh bĩu môi: “Gã này thì làm thế nào đây? Bắt hãn lánh mặt ư?”

Tiêu Lãnh chẳng coi Văn Tĩnh vào đâu, nghe vậy bảo: “Không sao, hãn có xem cũng mù tịt thôi.”

Ngọc Linh cười khúc khích: “Anh không sợ thua em, mất mặt trước người ngoài à?”

“Hừ!” Tiêu Lãnh cười nhạt: “Có bản lĩnh thì thử đi.”

Ngọc Linh lấy đoản đao ra khỏi tay áo. “Nói thế đủ rồi. Anh không được dùng đao đâu đấy.”

Tiêu Lãnh thông tay xuống: “Tất nhiên.”

Ngọc Linh cười chúm chím, người và đao hoà làm một, đao quang như thác đổ tràn về phía Tiêu Lãnh. Ngọn đao đi được nửa chừng, cô ta thét lên: “Xem đây!”

Thấy sư muội nghịch trò trẻ con, Tiêu Lãnh nhếch mép cười nhạt. Y nghiêng người, vung chưởng chém xuống sống đao Ngọc Linh.

Ngọc Linh uốn mình theo thế giao long phiên thân, xoay vù vù, đoản đao múa tít tạo thành một bánh xe như đoá sen trắng, theo sát bàn tay Tiêu Lãnh.

“Khá lắm.” Tiêu Lãnh có vẻ e ngại, động tác rất nhanh, thoắt một cái đã lùi ra xa tám thước, thoát khỏi phạm vi của mũi đao. Ngọc Linh lật mình tiếp đất, còn chưa đứng vững, Tiêu Lãnh đã chộp chân, tới sát trước mặt cô, giơ tay toan đoạt lấy đoản đao. Ngọc Linh chéch mũi đao, vung tả chưởng chém vào ngực đối phương. Hai người vốn là đồng môn, quen thuộc chiêu thức của nhau, vì vậy xuất thủ thần tốc, mau chóng hiển lộ bản lĩnh, chiết hơn một trăm chiêu.

Thoạt đầu, Văn Tĩnh thấy Ngọc Linh gập toàn ngón hiểm, hơi lo lắng cho nàng, nhưng xem một lúc lâu, nhận ra Tiêu Lãnh tuy chiếm thượng phong, nhưng hễ tới điểm là lập tức ngừng lại, biết y sẽ nương tay nên thở phào,

đồng thời trong lòng lại nảy ra một ý nghĩ, nếu y dùng chiêu này tấn công ta, ta phải né tránh thế nào trong bốn mươi lăm bước đó. Gã vừa nghĩ vừa hình dung ra Cửu cung đồ ở vị trí giao đấu của hai người. Nhìn mỗi lần họ xuất chiêu, gã nghĩ ngay đường đi nước bước, cách hồi thủ phản kích, mau chóng gạt bỏ hết mọi chuyện bên ngoài, đứng đực ra chỉ nghĩ đến võ công, không còn gì khác. Gã nhận thấy võ công biến ảo khó lường của hai người giống hệt với bức tranh chữ bằng mực đen tung hoành phóng khoáng của Công Dương Vũ, những chiêu thức ấy đủ để gã nhận ra hư thực trong tâm tư tinh thần đối phương.

Cứ thế, như được tiếp xúc với một môn học sâu xa khó hiểu, Văn Tĩnh càng xem càng thấy ảo diệu, càng nghĩ càng thấy lạ kỳ, đắm chìm trong Cửu cung đồ không bút mình ra được.

Hai anh em đấu chùng bốn năm trăm chiêu, Ngọc Linh mồ hôi mướt mát, nháy vọt về sau năm thước kêu lên: “Không đánh nữa.”

Tiêu Lãn thấy cô ta lộ vẻ mệt mỏi, bèn bảo: “Cũng được, hôm nay tạm thế đã.”

Ngọc Linh ngoái đầu trông. Văn Tĩnh đang thần thờ nhìn thẳng ra trước mặt, im lìm như một pho tượng. Ngọc Linh lấy làm lạ tự hỏi: “Gã điên này, đang nghĩ gì vậy?” vừa nói vừa tiến lại gần, giơ sống đao ra gõ vào vai gã. Nào ngờ chưa chạm đến, người Văn Tĩnh đã quay tít, tả chưởng vạch một đường cong huyền diệu, thuận thế lướt khỏi sống đao. Ngọc Linh không kịp đề phòng, hổ khẩu thoát nóng ran, tay cầm lỏng ra, đoản đao tuột đi, phóng vù lại phía Tiêu Lãn. Tiêu Lãn trở tay bắt đao, nhướn mày, ánh mắt lộ vẻ kinh ngạc.

Ngọc Linh bị võ bay đao, mất mặt vô cùng, chống nạnh quát: “Người muốn chết ư?”

Văn Tĩnh sực tỉnh, nhìn đôi tay mình, bỗng phá lên cười ha hả.

“Người cười cái gì?” Ngọc Linh cau mày: “Hay tại người biết chẳng còn sống được bao lâu nữa, tuyệt vọng quá nên đã phát điên?”

“Ta hiểu rồi.” Văn Tĩnh cười: “Ta hiểu bản tên thế nào rồi.”

“Bản tên?” Hai anh em ngạc nhiên không hiểu.

“Ừ, tức là gương cung lấp tên bản đi như thế nào ấy.” Văn Tĩnh cười: “Tôi

hiếu lời Công Dương<sup>1</sup> tiên sinh nói rồi.”

Ngọc Linh thót tim khóa lắp: “Sao lại dè dặt dè cái gì ở đây?” rồi cười với Tiêu Lãnh: “Đúng là hấn điên thật rồi!”

Tiêu Lãnh nhìn Văn Tĩnh hồi lâu, hừ mũi: “Kém cỏi!” nói đoạn, ngồi xuống tảng đá, xếp bằng, nhắm mắt dưỡng thần.

“Hừ, ra vẻ ta đây.” Ngọc Linh hình mũi hỏi Văn Tĩnh: “Người không điên thật chứ?”

Văn Tĩnh nghệt mặt: “Tất nhiên là không.”

“Vậy thì được.” Ngọc Linh tươi tắn nói: “Người mau kể tiếp ta nghe, Quan Vũ dùng Thanh Long đao pháp chém hai tên ngốc đó, rồi sau ra sao?”

“Thanh Long đao pháp à?” Văn Tĩnh ngớ người, sức nhớ lại những điều mình đã bịa liền cười xoa: “Vậy chúng ta tiếp tục với chuyện ông ấy treo ấn trả vàng, một mình rong ruổi ngàn dặm...” Ngọc Linh bỗng véo nhẹ vào đùi gã, ghé tai thì thầm: “Đồ ngốc chết toi, nếu sư huynh biết Công Dương Vũ dạy người võ nghệ thì người chết chắc rồi! Sau này không được nhắc đến ba chữ Công Dương Vũ, hiểu chưa?” Văn Tĩnh thấy nàng tỏ ý quan tâm, tự nhiên tim đập loạn xạ hết như con hươu nhảy nhót, trong đầu như có ai giã gạo lia lịa.

“Hiểu thì tốt rồi!” Ngọc Linh cười khê: “Không cần đỏ mặt!”

Nghe nàng nói, mặt Văn Tĩnh càng đỏ hơn, gã lắp bắp hỏi: “Tôi... cô... cô... vì sao quan tâm đến tôi như vậy?”

Ngọc Linh trừng mắt: “Đừng có nằm mơ! Ta chỉ không muốn người chết sớm, ít nhất để ta nghe hết chuyện hãy chết!” Nàng lại cười: “Nhưng nếu người không còn chuyện để kể nữa, ta sẽ mặc kệ người đấy!”

“Chuyện thì tôi nhiều lắm!” Văn Tĩnh phấn khởi: “Kể mãi không hết!”

Ngọc Linh nhìn gã, tùm tùm nói: “Nếu vậy ta cũng sẽ nghe mãi không thôi!”

“Thật chứ?” Văn Tĩnh không kìm được cảm xúc, nắm luôn lấy tay nàng, nhìn nàng chăm chặp: “Thật chứ cô?”

Ngọc Linh đưa nhanh mắt về phía Tiêu Lãnh, xong trừng trừng nhìn Văn Tĩnh, nhưng vẫn dè gã nắm tay, trách khê: “Ngốc ạ, nói nhỏ thôi, người chán sống rồi hay sao?” Cảm nhận được nơi tay sự mềm mại ấm áp như thế

mơn qua dòng suối dào dạt, tim gã thiếu niên nảy lên điên cuồng, huyết mạch chạy ào ạt suốt châu thân, mặt mày mê mẩn, nếu không có Tiêu Lãnh ngồi đây, chắc gã đã nhảy lên hét vang rồi.

“Thật không?” Gã ngần ngừ hỏi lại: “Cô sẽ nghe mãi chứ?” Ngọc Linh sực tỉnh, rút tay về cái kính: “Mau kể chuyện đi.” Nghe nàng găt gồng, Văn Tĩnh như bị dội một gáo nước lạnh, nhớ ra hoàn cảnh của mình, gã ủ rũ, bắt đầu kể.

Cứ long đong trên đường như thế mười mấy ngày nữa, vào tới Xuyên, đất đai phì nhiêu trải ra thẳng cánh cò bay, cảnh đẹp như thơ, quả nhiên không thẹn cái danh Thiên Phủ.

Ngọc Linh và Văn Tĩnh vẫn nói nói cười cười. Tiêu Lãnh tức nghẹn cổ, mỗi lần đến lúc không chịu nổi thì bắt Văn Tĩnh động thủ, và y như rằng Ngọc Linh lại nhảy ra phá rối, đòi cùng y cộ sát võ công, lần nào cô ta cũng được như ý vì Tiêu Lãnh cứ điều võ dương oai trước mặt Văn Tĩnh một hồi thì cảm thấy bớt giận đi nhiều. Văn Tĩnh cũng rất mong được xem họ giao thủ, bởi mỗi lần xem, gã lại vỡ vạc thêm được một vài chỗ ảo diệu của Tam tài Quy nguyên chưởng, dần dần đắm mình vào đó, muốn bỏ cũng không được.

Ngày hôm sau, vào lúc chập tối, Tiêu Lãnh kiếm được ba con tuấn mã, y không nói lấy ở đâu ra, nhưng nhìn yên ngựa vẫn còn mấy chấm máu tươi, Văn Tĩnh cũng đoán được chủ ngựa chắc đã gặp chuyện bất hạnh, tự nhiên cảm thấy thương xót, rồi sực nghĩ: “Bản thân mình như cá nằm trên thớt, lúc nào cũng có thể mất mạng, còn lo đến sự sống chết của người khác làm gì?”

Lại phi ngựa thêm mấy ngày. Đến một hôm, họ gặp một tốp quan binh từ phương bắc xuống, trang phục lôi thôi lếch thếch, phần lớn đều bị thương. Mấy tên trong bọn trông thấy ba con ngựa tốt, lại thấy Ngọc Linh xinh đẹp liền nổi lòng tà muốn chiếm đoạt, nào ngờ vừa mới chờn vờn tới gần đã bị bay đầu. Tiêu Lãnh là người không làm thì thôi, còn đã làm thì tới nơi tới chốn, bèn chém giết sạch để dọn đường. Hải Nhược đao đưa đến đâu, máu đổ thịt văng đến đó, thầy ngã ngổn ngang, hơn hai mươi tên quan binh bị giết gằn hết, chỉ còn sót một mống. Tiêu Lãnh tóm lấy nó hỏi: “Các người ở

đâu lại đây?”

Tên kia hồn xiêu phách lạc, bị Tiêu Lãnh giữ, người mềm nhũn như không xương, nghe quát hỏi, nó lập cập đáp: “Con... con từ Kiếm Môn quan lại.”

Tiêu Lãnh hỏi: “Kiếm Môn quan? Kiếm Môn quan sao rồi?”

“Trương... Trương Hà tướng... tướng quân bị... trúng tiễn của một tên Thát... chết, cửa ải... như răn mất đầu, bị bọn Thát phá...” Tên nọ khiếp vía quá mà phải đáp, nói chằng đâu vào đâu: “Hiện giờ... cánh quân tiên phong của Mông Cổ đã đến Lư châu... chúng con đang... rút về Hợp châu...”

“Hừ!” Tiêu Lãnh hỏi: “Người bắn tiễn ấy hình dáng như thế nào?”

“Đó... là một viên tướng Mông Cổ vận chiến bào xanh lam.”

Tiêu Lãnh nở nụ cười hiểm hoi: “Hừ, tên ranh Bá Nhan này!”

“Nhị sư huynh giỏi quá!” Ngọc Linh vỗ tay cười: “Nếu anh ấy cứ bắn chết từng tên tướng giữ thành, thì chỉ ngày một ngày hai là phá được Đại Tống.”

“Làm gì mà dễ dàng vậy được?” Tiêu Lãnh nói: “Tuy Bá Nhan có tài thiện xạ, nhưng sau lần này, người Tống nhất định sẽ đề phòng.”

Trong tay y, tên lính tái mét mặt: “Đại vương, con đã thừa hết cả rồi. Xin ông thả con ra, ở nhà còn vợ...”

“Thôi, tha cho nó đi.” Nhìn tên lính đầm đìa nước mắt, Ngọc Linh động lòng trắc ẩn, sự tốt bụng ấy khiến chính nàng cũng phải ngạc nhiên.

“Hả?” Tiêu Lãnh cười lớn, vụt nhắc bổng tên lính lên phóng tay lẳng đi, xuất lực của y rất mạnh, tên lính húc thẳng vào một cây to, não bắn phọt ra, xương sọ vỡ nát, giã giữa một hồi rồi chết. Văn Tĩnh thấy thủ đoạn tàn bạo quá, sợ đến đần cả người. Ngọc Linh cũng nhíu mày.

Tiêu Lãnh cười nhạt: “Ta đi chuyển đi này cốt thực hiện trong ngoài tiếp ứng, phò tá hoàng thượng, lập được công lớn, không thể để tên này tiết lộ hành tung của ta.”

Nhìn xác người ngổ ngang đầy mặt đất, Văn Tĩnh bỗng sôi máu, không kìm được thét lên: “Thằng... thằng... điên! Người ta đã xin tha... Người...”

Ngọc Linh rùng rờ: “Gã oắt này chán sống rồi hay sao?”

Tiêu Lãnh đưa ánh mắt sắc lạnh sang Văn Tĩnh, giọng rờn rợn: “Người

dám ăn nói với ta như vậy hả?”

Văn Tĩnh sững người, nhưng máu nóng trong đầu vẫn sôi sục, không để ý đến Ngọc Linh đang đá mắt đánh mày ra hiệu, gã lắp bắp nói tiếp: “Người ta... van vỉ xin tha mà người giết người ta, là... là... sai!”

Ngọc Linh tái người. Tiêu Lãnh ngó thấy, lửa giận bùng bùng, cười khẩy bảo: “Thằng khốn kiếp, xem chừng người bình phục thật rồi. Được lắm, ta cũng phát sốt ruột vì chờ đợi đây. Xem người chạy ba chiêu thế nào dưới Hải Nhược đao của ta? Xuống ngựa!”

Ngọc Linh kêu lên “Ồi, đêm qua hấn mới than đau mà anh!” rồi quay sang Văn Tĩnh, cô hỏi: “Đúng không?”

Trước vẻ mặt lạnh lùng độc ác của Tiêu Lãnh, Văn Tĩnh cũng hơi sợ, nhưng nhìn xác chết lỏng chổng dưới đất, đầu gã lại nóng bừng: “Ừ đấy, ta khỏi rồi...”

Lời vừa dứt, một luồng sáng xanh lam đã rít vang xé gió. Con tuấn mã Văn Tĩnh đang cười ré lên thảm thiết, bốn chân đứt lìa. Văn Tĩnh ngã lộn nhào, cột sống sắp đập đất, bỗng chân phải gã điếm xuống lấy đà bật trở lên, xoay mình, chân trái tiếp đất, lại xoay mình cái nữa, cứ nảy lên hụp xuống uyển chuyển như thần long, sau ba lần lặp lại động tác ấy, gã đã đứng vững ở cách xa vị trí cũ hai trượng.

Ngọc Linh kinh ngạc vô cùng: “Tự lúc nào công phu của hấn đã đạt tới mức này?”

Cô gái ngạc nhiên đã đành mà chính bản thân Văn Tĩnh cũng không dám tin. Mười mấy đêm nay gã đều luyện tập theo pháp môn nội công do Công Dương Vũ truyền cho. Gã chỉ biết vết thương lành dần theo mỗi lần luyện và cảm thấy khoan khoái hết sức, vừa ý hết sức chứ không biết Công Dương Vũ đã chẳng nề hao tổn nguyên khí, dốc lòng giúp gã vượt qua cửa ải nhập môn khó khăn, chứ còn thực tế với trình độ của gã, định lực làm gì mà đạt được tới mức thần du thái hư, hồn nhiên vong ngã, tinh toạ được ba canh giờ liền trong gió núi hăng đêm như vậy.

Hạo Nhiên chính khí nhập môn cực khó nhưng nhập môn được rồi thì xuôi chèo mát mái, người tu luyện có thể tiến bộ cực nhanh chỉ trong vài tháng, sau thời gian này mới lại gặp nhiều gian nan trắc trở. Văn Tĩnh đang trong

giai đoạn tu luyện thuận lợi, nội công tinh tiến rất mau, đúng là: “thông mọi nhẽ, tỏ mọi đường”, ngày sau tiến bộ hơn ngày trước, hiềm nỗi bản thân gã không nhận ra mà thôi. Tiêu Lãnh kiến thức rộng, tuy có lần đã ngạc nhiên vì thấy Văn Tĩnh võ bay đao Ngọc Linh, nhưng vốn coi thường gã thiếu niên nên không lưu tâm, chẳng bao giờ ngờ con giun ấy lại hoá được thành giao long ngay trước mũi mình. Lúc này thấy Văn Tĩnh khá quá, y vừa kinh ngạc vừa bị kích thích, nhếch mép cười nhạt, đâm chéch Hải Nhược đao lên cao, sát khí rùng rùng tuôn chảy theo thế đao, hai con ngựa còn sống cũng cảm nhận được luồng sát khí sắc lạnh ấy, hí lên nho nhỏ, từ từ lùi xuống.

Ngọc Linh quan sát Văn Tĩnh, thầm nhủ: “Nhìn khí thế của sư huynh thế kia, dù gã ngộ đã tiến bộ tí chút e cũng khó mà thoát thân. Ôi, uổng công ta vận dụng hết bao nhiêu tâm cơ. Ngổ ời là ngộ, chuyện đã hết đầu, nhà người chết đi rồi ai kể tiếp cho ta nghe đây?”

Cô ả đâu biết đúng lúc đó, Văn Tĩnh đang tập trung tinh thần ở mức cao chưa từng thấy, đao khí ồ ạt như sóng xô bờ, mũi đao Hải Nhược lấp loé đã thu hết linh hồn gã, ánh thép lóng lánh đổ dài xuống dưới, ăn vào bức Cửu cung đồ vô hình trên mặt đất.

Trong màn sát khí, gã thiếu niên bất động như hoà thượng nhập định. Tiêu Lãnh ngạc nhiên hết sức: “Thằng nhóc ngộ thật, giỏi lắm.” Ý nghĩ ấy vừa loé qua óc y, Hải Nhược đao đã chém vù đến Văn Tĩnh, kéo theo tiếng rít chói tai, thi triển Hải khiêu sơn băng – thức thứ hai của Tu La Diệt Thế đao.

Chiêu thức thật kinh khiếp, trong vòng hai trượng ngập bóng Hải Nhược đao, như sóng đục ngầu trời, lại như Thái sơn áp đỉnh, dập dồn cuốn về phía Văn Tĩnh. Mặc kệ nó ghê gớm thế nào, Văn Tĩnh cũng cứ chăm chăm tập trung vào điểm sáng của mũi đao, người dập dềnh như một lá thuyền con nường theo hướng đao của Tiêu Lãnh, mau chóng thoát khỏi thế tấn công liên miên bất tuyệt.

“Hay quá!” Ngọc Linh không kìm được reo lên. Tiêu Lãnh nghe thấy, hệt như bị vả vào mặt, vừa giận vừa thẹn, hú một tràng dài. Đao thế chợt biến, lướt đi bám sát theo Văn Tĩnh

Ngọc Linh tái mặt thốt: “Tu La Vô Hồi!” Đây là một trong ba chiêu hung

hiểm nhất của Tu La Diệt Thế đao. Tu La vốn là Chiến thần trên thiên giới, hữu dũng tàn độc, mỗi lần ra trận chỉ tiến không lui. Vì vậy hễ xuất chiêu này, đao chưa nhuộm máu chưa trở vào vỏ.

Văn Tĩnh bước theo Cửu cung đồ, dịch chuyển ba vòng vẫn không thoát được mũi đao của đối phương. Gã mau chóng bị dồn áp vào một cây to, tiến thoái lưỡng nan. Ngọc Linh nhắm mắt than: “Tên gốc tiêu rồi.”

Văn Tĩnh dẫm lên gốc cây gồ ghề xoắn xuýt, mất thăng bằng, người xoay lảo đảo như con vụn. Đúng lúc ấy Hải Nhược đao xé gió lao đến, Văn Tĩnh không tránh được, người vẫn xoay tít, giơ bàn tay vỗ lên sống đao, thi triển Thiên toàn địa chuyển - chiêu thứ hai trong Tam tài Quy nguyên chưởng. Chưởng lực của Văn Tĩnh vốn dĩ không thể khống chế được đao thế của Tiêu Lãnh, nhưng có thêm lực đạo nhờ chân đang quay khiến Hải Nhược đao chệch đi một tấc, xuyên qua bên dưới nách gã, đâm phập vào thân cây. Chút hi vọng sống thật mong manh, Văn Tĩnh tung mình bật cao, chân trái điểm vào thân cây, lộn một cái, đáp xuống một cành cây.

Đao Tiêu Lãnh vẫn trên đà phóng, mũi đao chạy một vòng quanh thân cây khiến nó gãy ngang, Văn Tĩnh chới với rơi xuống, ngã trầy trụa mặt mũi, không dậy nổi nữa. Sau hai đao của Tiêu Lãnh, gã mất hết thần trí, sức cùng lực kiệt, trơ mắt nhìn Tiêu Lãnh bước đến, ngọn đao nhấp nháy trên tay y hệt như ánh mắt một tên sứ giả câu hồn.

Ngọc Linh nhìn Tiêu Lãnh, mở miệng chực nói gì đó nhưng cuối cùng nín lại. Nghĩ tới lúc Văn Tĩnh phải táng mạng dưới lưỡi đao, cô ta bỗng thấy buồn lạ, không nỡ nhìn nữa bèn quay mặt đi.

Tiêu Lãnh đã nắm chắc phần thắng nên chẳng vội vàng gì, thủng thẳng bảo: “Người đỡ được hai chiêu của ta, kể cũng đã khá hơn cái bọn rác rưởi trên Thần Tiên độ rồi. Đáng tiếc...” Y lắc đầu, giọng lộ vẻ nuối tiếc thật sự: “... vẫn không đỡ được đao thứ ba.”

Văn Tĩnh biết không ổn, chẳng nói chẳng rằng, cánh tay phải sưng vù tím tái cứ run lên bần bật, tuy đã đẩy được sống đao của Tiêu Lãnh đi, nhưng cánh tay ấy cũng đã bị đao kinh đả thương, tê dại, mất hết cảm giác như đã hoại tử vậy. Ngọc Linh mặt mày trắng nhợt, trong bụng dùng dằng không quyết, chẳng biết nên làm thế nào.



Trên đường cái quan bỗng có tiếng vó ngựa vang lên, Tiêu Lãnh nhíu mày ngoảnh nhìn, trông thấy mười mấy kỵ sĩ phi tới như gió cuốn. Mắt y rực lửa giận: “Phiền thật!”

Cảm nhận được sát khí toát ra từ y, Văn Tĩnh đứng vụt dậy, hét lớn về phía đám kỵ sĩ: “Đừng lại gần đây.” Nói chưa dứt, hai gối đã tê nhũn, gã lại ngã khuyu xuống đất.

Người đi đầu gò cương ngựa. Đó là một ông già tóc râu lốm đốm, thân hình to lớn, miệng rộng mũi cao, thái dương gồ lên, sau vai lộ ra một chuôi kiếm thất dải đỏ.

Thấy Văn Tĩnh ngã sóng soài, ông ta ấn tay trái lên cổ ngựa, lộn người đáp xuống đất rồi điếm nhẹ mũi chân, sau hai lần bật lên hụp xuống đã tới trước mặt Văn Tĩnh. Nhìn ông ta hiển lộ khinh công, mấy người cùng nhóm nhất tề hoan hô vang dội.

Trông thấy dưới đất la liệt xác chết quan binh, ông già nổi giận, nhìn ba người, trầm giọng hỏi: “Kẻ nào gây ra?”

Tiêu Lãnh im lặng. U Linh Áo Hình thuật<sup>4</sup> rất thích hợp cho quần đấu, y dụng tâm đợi mấy kỵ sĩ tụ tập lại rồi mới cho một đòn chết cả đám.

Thấy toán kỵ sĩ không nghe mình khuyên giải cứ một mực đến gần, Văn Tĩnh lo lắng vô cùng, lại nói: “Đừng tiến lên nữa.”

“Vì sao?” Ông già hỏi, giọng căm hận: “Quan binh đây do kẻ nào giết?”

Toán kỵ sĩ phía sau cũng nhao nhao xuống ngựa, tuốt đao kiếm, đứng quây lại thành nửa vòng tròn, nhìn ba người với ánh mắt tức giận, lừ lừ ép sát về phía họ.

Tiêu Lãnh mim mím cười, thoát một cái đã mất dạng, chỉ thấy vệt đao xanh rờn rợn lướt đi giữa lưng chừng, rồi máu me phụt lên, một thiếu niên vận áo nâu hai mắt bỗng lòi ra, thân thể mất sự sống đổ vật xuống đất.

Vừa xuất thủ là trúng đích, Hải Nhược đao vạch ngang, đi qua cổ họng một tráng hán áo lam, mang theo vòi máu tươi. Đao phong không ngừng lại, tiếp tục rạch một đường cong quái dị, trút xuống ông già trưởng toán. “Keng”, binh khí giao nhau, ông già lão đảo lùi lại nửa bước, mặt lộ vẻ ngạc nhiên kinh hãi, thanh kiếm cổ Tùng Văn trên tay ông ta bị mẻ một miếng sâu chừng nửa phân.

“Hay lắm!” Tiêu Lãnh thốt, thuận tay ra chiêu Thiên hạ đồ linh, một chiêu vô cùng tàn độc, bao trùm tám hướng, ngọn đao vạch nửa vòng tròn chém về phía ông già. Ông ta khẩn trương hẳn lên, múa kiếm quyết phong kín toàn thân, nhưng chiêu ấy Tiêu Lãnh không xuất toàn lực tấn công, thấy ông già vận kiếm hộ thân, y lập tức chuyển mũi đao. Ánh máu lấp loáng. Chỉ thoáng chốc, Tiêu Lãnh lại đã thương hai người nữa.

Từ đầu tới giờ y xuất chưa đến hai chiêu đã giết liền bốn người. Cả toán kỵ sĩ đều hoảng hốt, la lối kinh hãi, nhao nhao nhảy lùi lại sau. Tiêu Lãnh đời nào tha cho họ thoát, liền vung đao lên. Ông già quát vang giận dữ, rút phất trường kiếm, liên tiếp xia vào ba đại huyệt của Tiêu Lãnh. Ba nhát kiếm vừa nhanh vừa nặng, phảng phất phong phạm danh gia, Tiêu Lãnh tài giỏi là thế mà cũng không dám khinh suất, vội trở đao về chặn đứng cả ba rồi mượn lực từ thân kiếm, lướt thật nhanh đến bên một kỵ sĩ dung mạo thanh tú, chém đứt luôn cuống họng gã.

Ông già tức giận vô cùng, tung mình đuổi theo, ánh kiếm nhoang nhoáng nhắm thẳng vào những chỗ yếu hại của đối phương. Tiêu Lãnh trở mình, chiết thêm bốn năm chiêu, vừa chiết vừa lật tay hai lần, lại giết thêm hai người nữa.

Văn Tĩnh đã nhận ra ý định của Tiêu Lãnh. Người đời có câu: “Muốn bắt giặc trước hết phải bắt vua”, Tiêu Lãnh lại làm ngược với đạo lý đó, y biết ông già võ nghệ cao cường hơn những người khác, lại là thủ lĩnh, nếu giết ông ta trước, chỉ e những người khác sẽ sợ mất mật bỏ chạy tứ tán, chẳng dễ gì mà hạ thủ được, vì vậy y không dốc hết sức giao đấu với ông già mà trút những chiêu thức tàn độc nhất sang đám bạn đồng hành của ông ta. Y không muốn để chuyện tai vách mạch rừng, phải giết kỳ hết đám kỵ sĩ, rồi mới đối phó với người dẫn đầu bọn họ.

Đang mãi nhìn, Văn Tĩnh bỗng nghe tiếng Ngọc Linh thì thầm bên tai: “Đồ ngốc! Mau chạy đi!”

Gã ngẩn người, thầm nhủ: “Đây đúng là cơ hội tốt để tháo thân.” bèn ngoảnh đầu nhìn lại. Ngọc Linh đứng ngay sau lưng, đôi mắt đẹp ánh lên sự quan thiết, cô nói khẽ: “Không cần người kể chuyện nữa, mau trốn đi!”

Biết rằng lần này ra đi, chắc rồi sẽ không bao giờ có duyên tái ngộ nữa,

Văn Tĩnh lắp bắp: “Tôi... tôi...” rồi nước mắt lưng tròng. Ngọc Linh nhận ra tâm ý của gã, cũng thấy cay cay mắt, nhưng tình hình đã tới lúc cấp bách, cô nói gần như quát: “Chạy mau!”

Văn Tĩnh gật gật đầu, định co giò phóng đi, bỗng nghe thấy tiếng kêu thảm thiết bèn ngoái đầu nhìn lại. Một kỵ sĩ đã bị Tiêu Lãnh chém làm đôi, phần thân dưới vẫn đứng, còn co giật đau đớn. Ông già hai mắt lóe đỏ, gầm lên phẫn nộ, vận kiếm như gió nhưng vẫn không chạm được tới chéo áo của Tiêu Lãnh. Văn Tĩnh ngây người ra nhìn, không nhắc chân nổi nữa.

Đến lúc ấy, toán kỵ sĩ đã chết mất phân nửa, Tiêu Lãnh tàn sát rất cao hứng, cất giọng hú dài, múa đao uyển chuyển, búng ra liền ba đao, hai đao tấn công ông già, một đao bổ thẳng về người kỵ sĩ đứng mé sau y. Ông già nhận ra ý định của Tiêu Lãnh nhưng bất lực, chỉ biết trở kiếm hộ thân, trừng trừng nhìn Hải Nhược đao xanh rờn rợn toả ra trùng trùng sát cơ, chụp xuống bạn đồng hành mình.

Trước màn đao mù mịt, kỵ sĩ nọ thậm chí không biết né tránh ra sao, nói gì đến chặn đỡ, máu trong người y đông lại, tim nhảy lên tận cổ họng, tưởng đã cầm chắc cái chết rồi, bỗng một bóng trắng nháng lên, sau lặn luôn vào màn đao quang, song chưởng chia ra vổ về phía Tiêu Lãnh. Nhận thấy hai luồng kinh khí ấm nóng ngấm vào da mình, sinh cảm giác tê tê, Tiêu Lãnh hoảng hồn ngừng đà đao, buông tha kỵ sĩ, xoay mình chém vào người mới đến.

Người đó vừa chạm tới điểm là lập tức tách ra ngay, thoát khỏi phạm vi của mũi đao. Tiêu Lãnh định thần nhìn kỹ, nhận ra Văn Tĩnh chứ nào phải ai xa, bỗng thét lên, bỏ mặc tất cả những người khác, hươ đao chém gã.

“Đồ khờ khạo!” Thấy Văn Tĩnh không những không bỏ chạy còn đến vượt râu hùm, Ngọc Linh kinh hãi đến thần người: “Hắn... hắn đang nghĩ gì không biết?”

Tiêu Lãnh đánh tới, Văn Tĩnh không dám tranh phong cùng y bèn thi triển Tam tam bộ, vất chân lên cổ chạy. Ông già hết sức kinh ngạc vì người thanh niên có dáng điệu công tử ấy buộc được Tiêu Lãnh phải biến chiêu, lại thấy ánh đao của Tiêu Lãnh chuyển hướng, truy sát Văn Tĩnh, ông ta sợ gã thất bại bèn tận lực thi triển thân pháp đuổi theo, phát liền một lúc sáu

nhát kiếm “soạt soạt soạt...”, chiêu thức thành thực tinh diệu, kinh lực mạnh mẽ, buộc Tiêu Lãnh phải quay lại ngăn đỡ. Văn Tĩnh thở phào, vận bộ pháp huyền ảo, bước bảy thước đáp xuống mé bên Tiêu Lãnh vỗ một chưởng. Tiêu Lãnh chế ngự xong kiếm thuật của ông già, thấy vậy bèn vận đao chém ngang. Ông già tận dụng sơ hở, trường kiếm như cầu vồng ào ào trút xuống.

Hai người liên thủ, một người võ nghệ chính quy, một người công phu kỳ môn, hợp sức chặn đứng thế tấn công của Tiêu Lãnh. Trong thoáng chốc, chỉ thấy ba bóng người thoát qua thoát lại, chập chờn nhấp nhô, mấy kỵ sĩ không ai can thiệp nổi. Ngọc Linh đứng bên xem, vốn dĩ với tính khí thường nhật của cô ta, cho dù bị Tiêu Lãnh trách mắng cũng phải xông vào giúp đỡ, nhưng hôm nay cô bỗng mất hẳn hứng thú, ngược lại thậm mong ba người vĩnh viễn không phân thắng bại.

Đấu được mười mấy chiêu, Tiêu Lãnh dần ổn định được cục diện, đao thế ào ạt tràn sang như sóng biển phá đê. Văn Tĩnh căn cơ chưa vững, nội lực còn yếu, cứ dập dềnh thế này mãi, gã và ông già chắc chắn sẽ rơi vào thế hạ phong. Gã liên tiếp tránh được mấy hiểm chiêu, hơi thở bắt đầu rối loạn, chới với ngã ra phía trước, Tiêu Lãnh thừa cơ chém xéo một đao vào cổ gã. Ngọc Linh trông thấy suýt buột miệng la lên.

Đúng lúc ấy, một mũi tên dài vù vù lao tới, đầu tên sắc nhọn nhắm thẳng mặt Tiêu Lãnh. Tiêu Lãnh vội vã vòng Hải Nhược về chặn tên, cảm thấy kinh đạo trầm hùng dị thường. Còn chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao, mũi tên thứ hai đã đến nơi, Tiêu Lãnh rung đao gạt rơi rồi lắc mình lùi lại ngoài hai trượng. Sáu mũi tên đuôi lông vũ phàm phạp theo nhau bắn tới, Tiêu Lãnh vừa né vừa đánh, gạt đám tên rơi lả tả. Không để ông già và Văn Tĩnh kịp xông lên, y đã hú dài băng mình đi mấy trượng, đáp xuống sau một cây đại thụ, vừa lúc trông thấy ba kỵ sĩ phi tới như cơn lốc, tay giương cung, động tác rất linh hoạt.

“Tiết gia huynh đệ đến rồi.” Một kỵ sĩ vui mừng reo to.

Ba người gò ngựa ở đằng xa, lấp tên lên cung, vẻ mặt nghiêm trang, nhắm về phía trước. Tiêu Lãnh thu Hải Nhược đao, chậm rãi bước ra, mặt lạnh lùng.

“Soạt, soạt, soạt.” Ba mũi tên cùng tới một lúc, Tiêu Lãnh khẽ lắc mình, đôi tay múa như gậy đàn tỳ bà, bắt gọn đám tên. Mọi người không kịp nhìn được cùng bật kêu kinh hãi.

Tiêu Lãnh tuy bắt được tên, nhưng cũng biết đối phương có thêm ba tay thiện xạ nọ thì hôm nay y không thể giết sạch bọn họ được nữa rồi, điều quan trọng trước mắt là bảo vệ Ngọc Linh, tránh cho nàng bị thương vì tên bay đạn lạc. Cân nhắc hồi lâu, y cười nhạt, sải bước về phía con ngựa. Ba xạ thủ thấy y tay không bắt tên đã đủ kinh, nay thấy y quay lưng lại mình bỏ đi thì càng thêm do dự, chưa dám giương cung lần nữa.

Một kỵ sĩ hét vang căm phẫn: “Kẻ đó giết bao nhiêu người thế này, không thể tha cho hắn...”

Y nói chưa dứt, miệng đã cứng đờ, chỉ thấy một mũi tên biến sâu vào cổ họng, rồi máu tia mạnh ra phía gáy y, tưới lên người đồng đội đứng sau, khiến người đó sợ đến thất thần. Trừ Văn Tĩnh và ông già, không ai trong số những người có mặt nhận ra Tiêu Lãnh đã xuất thủ thế nào. Họ bất động, giương mắt ngó y nhảy lên mình ngựa.

Tiêu Lãnh nhìn xoáy vào Văn Tĩnh, khóe miệng nhếch khẽ, tựa cười mà không phải cười: “Lần này người cao số đấy.”

Ông già hoành kiếm bước lên: “Người muốn đi ư?”

Tiêu Lãnh lạnh lùng trả lời: “Ta đi thì sao?”, rồi không bận tâm đến ai nữa, y giật cương ngựa.

Mọi người sục sôi căm phẫn toan đuổi theo, Văn Tĩnh giơ tay cản lại: “Hôm nay đã bao nhiêu người chết, các ông cũng thấy bản lĩnh của hắn rồi đấy. Chặn hắn cầm bằng mất mạng thôi.”

Một người hậm hực hét: “Lẽ nào các anh em của chúng ta chết uổng hay sao?”

Văn Tĩnh nói: “Vẫn tốt hơn là chết sạch không còn một mống.”

Mọi người nín lặng. Ông già mặt tái xanh, nhìn lướt những thi thể la liệt trên đất, thầm nhận định những lời Văn Tĩnh nói rất có lý, hôm nay bảo toàn tính mạng đã là may mắn lắm rồi, sức đâu mà giết được Tiêu Lãnh. Ông ta giậm chân, hét toáng theo y: “Các hạ có dám để lại danh hiệu không? Lưu Kinh Thảo này là người Nga Mi, nếu còn sống nhất định sẽ

đến cửa các hạ đòi nợ máu.”

Tiêu Lãnh hà một tiếng, không đáp, thúc ngựa đi. Ngọc Linh liếc Văn Tĩnh, mắt thoáng buồn, vỗ ngựa theo sư huynh. Anh em họ Tiết nhìn nàng, đều nghĩ thầm: “Đứa con gái này xem chừng cũng cùng một giuộc với hã, tuy chúng ta không làm gì được tên áo đen nợ, nhưng có thể đòi lại công bằng từ con bé.” Ngay lập tức, họ cùng buông ba phát tên vào lưng Ngọc Linh.

Văn Tĩnh ngó thấy hoảng hồn, nhanh như cắt nhảy ào ra, đi sau mà đến trước, năm trúng luôn một mũi tên, hiềm nỗi kinh lực từ mũi tên quá mạnh, tước luôn lớp da trong lòng bàn tay khiến gã đau toát mồ hôi. Hai mũi tên còn lại vẫn bắn về phía Ngọc Linh, Văn Tĩnh sợ thót tim, nào ngờ Ngọc Linh như có mắt sau lưng, trở tay vung roi ngựa quất phăng đi, hai mũi tên rơi xuống đất. Mọi người hoảng hốt thầm nhủ: “Chẳng ngờ con bé ấy cũng lợi hại như vậy. Nếu ả và tên kia liên thủ thì đâu được Tiết gia huynh đệ trợ trận, có lẽ chúng ta cũng chưa phải là đối thủ của chúng. Không hiểu sao lúc này ả chỉ một mực đứng xem?”

Tiêu Lãnh và Ngọc Linh đi xa dần. Anh em họ Tiết thúc ngựa tiến lên, một người trong bọn mặt vàng như nghệ hỏi Văn Tĩnh: “Vì sao các hạ bắt tên của Tiết mỗ?”

Văn Tĩnh bực mình: “Gã áo đen giết người, can hệ gì đến cô gái? Tại sao các ông bắn bừa?”

Người đó không ngờ Văn Tĩnh khẳng khái như thế, hơi ngạc nhiên hỏi: “Nhưng chúng là đồng bọn cơ mà?”

Văn Tĩnh đáp: “Đâu là đồng bọn, nhưng cô ấy không giết người. Oan có đầu, nợ có chủ, các ông không nên bắn cô ấy.”

Những người khác đều cảm thấy không thỏa đáng, định tranh luận với Văn Tĩnh, Lưu Kinh Thảo bèn bảo: “Khoan bàn đến chuyện ấy vội. Bao nhiêu quan binh mất mạng mới là việc lớn này.” Nói tới đây, ông ta nhìn thi thể đồng đội la liệt trên đất, bất giác sa lệ nói: “Không ngờ mới một trận hôm nay mà phái Nga Mi chúng ta đã thiệt hại quá nửa. Đúng là số kiếp! Công tử này, cậu có biết tên áo đen ấy lai lịch thế nào không?”

Thấy Văn Tĩnh không đáp, ông ta lại hỏi: “Vì sao công tử im lặng?”

Văn Tĩnh ngạc nhiên trở vào mũi mình: “Công tử? Ý ông nói tôi ấy hả?”

Ai nấy đều ngạc nhiên. Người mặt vàng bỗng liếc thấy tấm Cửu Long ngọc lệnh đeo bên hông Văn Tĩnh, y biến sắc, chăm chú quan sát tướng mạo gã thiếu niên rồi đột ngột la lên: “Ồi chà!” xong tụt khỏi yên ngựa, quỳ mọp xuống thảng thốt gọi: “Thiên tuế!”

Những người khác cả kinh ngơ ngác nhìn nhau. Lưu Kinh Thảo dè dặt: “Tiết huynh...”

Hán tử mặt vàng nói to: “Hoài An vương giá lâm, các người còn không mau bái kiến?”

Văn Tĩnh sực tỉnh, trong bụng than khổ tới bời.

Lưu Kinh Thảo sừng sốt: “Cậu ấy là Hoài An vương?”

Người mặt vàng nhìn Văn Tĩnh với vẻ cung kính: “Thiên tuế còn nhớ tại hạ chứ ạ?”

Văn Tĩnh cứng miệng. Người mặt vàng thoáng vẻ thất vọng: “Lẽ nào thiên tuế đã quên? Tại hạ Tiết Dung, đây là Tiết Phương, Tiết Công, các anh em của tại hạ. Năm ngoái tôi vào cung, lỡ tay đả thương quý tộc, bị hạch tội, may nhờ thiên tuế bảo lãnh, bằng không đã mất mạng lâu rồi. Từ khi giã biệt, tiểu nhân vẫn ghi khắc những lời dặn dò của thiên tuế, vào Xuyên chiêu tập quần hùng cùng chống lại bọn Thát. Hiện nay phần lớn hào kiệt Xuyên trung đều tụ họp ở Hợp Châu. Kinh Thảo công đây, hiệu Tiên nhân kiếm, là một nhân tài võ học, vung kiếm đánh khắp Tứ Xuyên chưa từng gặp đối thủ...”

Lưu Kinh Thảo lắc đầu, giọng thảm não: “Hổ thẹn! Hổ thẹn! Tiết huynh cũng thấy rồi đấy, hôm nay Lưu mỗ đã bại hẳn, từ giờ trở đi thực không dám nhắc tới ba chữ Tiên nhân kiếm nữa.”

Thấy ông ta sâu khổ như vậy, Văn Tĩnh không đành lòng bèn an ủi: “Bạch tiên sinh võ công cao cường cũng phải úy kỵ tên đó nữa là. Sư phụ hãn hiệu xưng Nước đen cuồn cuộn, ngập khắp thiên hạ, nghe nói còn khủng khiếp hơn kia!”

Mọi người tức thì xám mặt, không khí bỗng tịch mịch như chết khiến Văn Tĩnh ghen thờ, gã nhủ thầm: “Bọn này sao bỗng như gặp ma cả ấy nhỉ! Cái lão Tiêu Thiên Tuyệt đó đáng sợ đến thế ư?”

Một lúc lâu sau, Lưu Kinh Thảo ngửa mặt lên trời thở dài: “Ra vậy, hôm

nay ta thua cũng không oan mà.” Rồi xá Văn Tĩnh: “May được thiên tuế liều mình cứu mạng, nếu không Lưu mỗ và môn nhân chẳng ai tránh được tai họa rồi.”

Nghe họ một hai gọi mình là thiên tuế, Văn Tĩnh thấy người râm ran như có kiến bò, ngứa ngáy khó chịu, nhưng không biết giải bày thế nào, chỉ đành ừ hừ.

Tiết Dung nói: “Nhắc tới Bạch tiên sinh, sáng nay có người bạn kể với Tiết mỗ là mới gặp ông ấy, thấy ông cùng Đoan Mộc tiên sinh, Nghiêm huynh và, ờ, một ông già nữa, đều cuống quýt hỏi Tiết mỗ tin tức về thiên tuế. Nghe nói thiên tuế mất tích, Tiết mỗ phát hoảng lên.” Kể tới đây, y run run.

Văn Tĩnh giật mình: “Họ đã qua Kiếm Môn rồi ư?” đoạn ngoảnh đầu nhìn quanh, bụng thấp thỏm.

Tiết Dung đáp: “Vâng. Nhờ trời thiên tuế bình an vô sự. Chẳng hay... vì sao thiên tuế thất tung...” chợt nhận thấy vẻ nhớn nhác của Văn Tĩnh, cho rằng gã còn ẩn tình gì khác không muốn thổ lộ, y bỏ lửng câu.

Văn Tĩnh ngật ngừng thốt ra điều khiến lòng lo lắng nhất: “Bạch... Bạch tiên sinh và những người kia liệu có ở gần đây không?”

Hơi ngạc nhiên vì biểu hiện kỳ quái của Văn Tĩnh, song nghĩ chắc chỉ do gã quan tâm đến thuộc hạ mà thôi, Tiết Dung cũng không bận nghi ngờ, bèn đáp: “Quanh quanh đây thì phải...”

Văn Tĩnh tái mặt, toan mượn cớ linh đi, chợt nghe thấy Lưu Kinh Thảo hỏi: “Bạch tiên sinh có phải là Song tuyệt tú tài Bạch Phác Bạch đại hiệp không?”

Tiết Dung gật đầu: “Đúng đấy!”

Lưu Kinh Thảo cả mừng: “Ông ấy cũng đến ư? Song tuyệt của Bạch tiên sinh là trở vào quyền và kiếm, ngày xưa ông ấy đã từng nắm trọn vùng Hoài Thủy, vùng kiếm trấn áp cả Thê Hà Thập nhị bảo, danh động Giang Nam. Có đạo rất lâu rồi, Lưu mỗ hữu duyên gặp mặt ông ở Xuyên trung một lần, võ công quả thực thâm bất khả trắc, Lưu mỗ kính phục vô cùng. Nếu đúng là Bạch tiên sinh thì có lẽ sẽ thắng được tên môn nhân Hắc Thủy kia đấy.” Tự nhiên tìm được một cao thủ góp sức báo thù, Lưu Kinh Thảo



phấn chấn hẳn lên: “Thiên tuế cứ yên tâm, thảo dân võ nghệ chưa đâu vào đâu nhưng rất đông bằng hữu. Tôi sẽ cho môn nhân nhắn tin đến các bạn tôi, tìm nơi Bạch tiên sinh đang ở...”

Văn Tĩnh nhột mặt, vội vàng ngắt lời: “Khỏi cần...”

Lưu Kinh Thảo nói với giọng thiết tha: “Thiên tuế đừng khách sáo. Bọn thảo dân chẳng mất mấy công đâu...”

Thấy ông ta hiểu lầm, Văn Tĩnh chẳng biết giải thích thế nào, chỉ nhón nhác không yên. Tiết Dung vốn dĩ có chút tính toán riêng, muốn lập công với ‘Hoài An vương’, nâng tay trên Bạch Phác, hộ tống Văn Tĩnh đến Hợp Châu, mong được Kinh lược sứ để mắt, may ra có cơ hội bước vào con đường sĩ hoạn, nhân đấy nói: “Thiên tuế! Kinh lược sứ Vương Lập đang ở Hợp Châu mong ngóng đại giá của người. Việc quân rất nguy nan, mời thiên tuế cùng tiểu nhân mau đi tới đó.” Văn Tĩnh lộ vẻ ngập ngừng. Sợ bị gã từ chối, Tiết Dung lại vội vã bảo: “Thuộc hạ đối với thiên tuế một tấc lòng son, trời đất có thể chứng giám. Được xả thân vì thiên tuế, dầu phải nhảy vào nước sôi lửa bỏng, gan óc lầy đất, Tiết mỡ cũng chẳng từ nan.”

Tiết Công, Tiết Phương cũng phờ gan phờ ruột, nói sùì cả bọt mép. Lưu Kinh Thảo nhìn ra thâm ý, bèn thưa: “Tiết gia huynh đệ giỏi tiền pháp, nhất định sẽ đưa thiên tuế đến Hợp Châu an toàn. Lưu mỡ tuy bất tài nhưng cũng nguyện phò tá, tận lực vì người.”

Bọn họ mồm năm miệng mười, Văn Tĩnh không chen vào nổi, thêm nữa gã thuộc loại da mặt mỏng, lá gan nhỏ, thấy ai nấy thề bồi tha thiết, kiên quyết thỉnh mệnh, tay chân gã cứ cuống hết cả lên, trong bụng gào thét “Tôi chẳng phải thiên tuế gì đâu” nhưng không thể nói được thành lời. Cuối cùng vô kế khả thi, gã bất lực “Ừ” một tiếng, rắp tâm giở mẹo cũ, nửa đường tìm cơ hội đào tẩu.

Thấy gã đồng ý, ai nấy mừng rơn. Lưu Kinh Thảo để một môn nhân lại xử lý các việc về sau, rồi lệnh cho hai người khác liên lạc với bạn bè, tìm tung tích của nhóm Bạch Phác, bản thân mình thì cùng anh em họ Tiết hộ tống Văn Tĩnh đi Hợp Châu.

Hai người giục ngựa chạy một thôi. Tiêu Lãnh ngoái lại hỏi Ngọc Linh: “Đói chưa?”

Ngọc Linh buồn buồn lắc đầu.

Tiêu Lãnh mỉm một nụ cười hiếm hoi: “Em mệt ư?” Y thò tay vào ngực áo lấy Huyết Ngọc Hoàn Dương đan: “Em uống hai viên đi!”

Ngọc Linh găm đầu im lặng. Tiêu Lãnh thôi cười, hừ khê: “Chẳng lẽ em nhớ tên nhóc con đó?”

Cô gái giật mình, lại nghe thấy Tiêu Lãnh hỏi tiếp: “Em thích hẳn ư?”

“Em... em đâu có?” Ngọc Linh cuống quýt nói: “Gã khốn kiếp ấy vừa ngốc nghếch vừa ngớ ngẩn, võ công lại chẳng ra gì. Em có thể thích lợn thích chó, chứ làm sao thích hẳn cho nổi!”

Tiêu Lãnh thở ra, mặt dịu đi: “Chẳng biết hẳn học đâu được công phu ấy, công phu đặc biệt như thế mà mới năm được lồm bồm, hừ, không thoát nổi ba đao của ta.” Nói tới đây, y nhìn sang Ngọc Linh với vẻ tự đắc: “Em thua rồi, sau này phải vâng lời ta nhé!”

“Ai nói em thua?” Ngọc Linh cãi: “Anh chưa chém xong đao thứ ba mà!”

“Em...” Tiêu Lãnh sững sốt: “Em lại cãi chày cãi cối rồi.”

Ngọc Linh cười nụ.

Tiêu Lãnh lại nói: “Dẫu vậy, sớm muộn gì ta cũng làm thịt hẳn!”

Ngọc Linh nín lặng. Tiêu Lãnh nhìn sang, thấy đôi mày nàng chau chau, đáng yêu khôn tả, y cảm lòng không đậu, thở dài bảo: “Sư muội, thực tình ta chẳng muốn làm em giận, ta chỉ lo cho sự an toàn của em thôi. Em có biết, lòng ta đối với em...”

Ngọc Linh vẫn thần thờ nãy giờ, nghe Tiêu Lãnh nói đến đây, cô mới sực tỉnh, ngơ ngác hỏi: “Anh bảo gì kia?”

Tiêu Lãnh giật thót: “Không có gì!” vội vàng ngoảnh đầu đi, đưa mắt nhìn lên phía trước, quát ngựa chạy: “Hợp Châu thành ở trước mặt kia rồi!”

oOo

Như chim phải tên huyệt sợ cành cong, nhóm Lưu Kinh Thảo đi đường hết

sức e dè thận trọng, đề phòng mọi chỗ, tới mức nhìn cây lòa xòa cũng tưởng bóng người lấp ló, cứ thế, chỉ khổ Văn Tĩnh không tìm nổi đến một cơ hội thoát thân, thậm chí mượn cố đi vệ sinh, mấy người kia cũng đứng quây bốn mặt, kín như bưng trống. Văn Tĩnh tuy có Tam tài Quy nguyên chưởng nhưng tính tình vốn mềm yếu, chưa tới lúc vạn bất đắc dĩ thì không dám động thủ, thành ra cứ dùm dằng mãi.

Trời ngả hoàng hôn lúc nào chẳng biết, chợt nghe thấy tiếng sóng rì rào âm âm vọng đến. Vòng qua một ngọn núi, không gian trước mắt họ mở ra rộng rãi bao la, một dòng nước mảnh mai luồn đi giữa sơn cốc xanh tươi, uyển chuyển chảy hòa vào sông lớn. Lúc ấy mặt trời tàn chưa khuất bóng, vầng trăng tròn đã hé nhú ở phương đông, nhật nguyệt giao huy soi nước biếc, đại giang cuồn cuộn trôi. Hai bên bờ sông núi cao nhấp nhô, cây lá mướt mắt, cùng uốn lượn chạy về hướng tây rồi chìm lút trong ráng đỏ của trời chiều.

Trước cảnh quan kỳ thú, Văn Tĩnh khoan khoái vô ngần, quên bẵng những điều phiền não đang gặp phải. Còn đương ngơ ngẩn, chợt nghe thấy Tiết Dung gọi: “Thiên tuế trông kia, phía kia là Hợp Châu thành đó.”

Văn Tĩnh giật mình nhìn theo hướng tay chỉ, thấy trong mây khói hoàng hôn, một thành trì lù lù sẫm màu đứng giữa non xanh nước biếc trông như một con quái thú khổng lồ, tọa lạc tại nơi hội tụ của hai con sông, đặc biệt ở mé hướng ra bờ nước, thành cao đến trăm thước, uy nghiêm lừng lừng, hiện ra tráng lệ giữa thiên nhiên.

Hết chương 4

Chú thích

616617 Công Dương là một họ kếp trong Bách gia tính Trung Quốc, còn có nghĩa là “dê đực”, đồng âm đồng tự.

841 Đồng bằng màu mỡ Thành Đô được gọi là “Thiên Phủ chi Quốc”, có nghĩa là “đất nước thiên đường”.

624625 Nguyên văn: [font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]神游太

虚, 浑然忘我 Ý là rũ bỏ mọi tạp niệm, quên hết tất cả (để tập trung vào việc gì đó).

638851 Đoạn trước có nói là U Linh Di Hình thuật. Tôi đánh dấu ở đây chờ dịp kiểm chứng.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 5**

Chiến thành nam [1

Lưu Kinh Thảo vê râu, giới thiệu: “Thành này có hai mặt giáp bờ nước nên còn mang tên khác là Điều Ngư<sup>2</sup>. Nhưng nếu muốn thả câu thật thì dây câu phải dài ít nhất hai trăm thước.”

Tiết Dung sai Tiết Công phóng khoái mã đi tiền trạm vào thành báo tin.

Trống ngực đập thình thịch, Văn Tĩnh thầm nghĩ: “Lúc này mà không trốn thì chẳng còn cơ hội nào chạy thoát được nữa.” Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng bối rối quá đỗi, gã chẳng tìm ra được cách gì, mau chóng bị đám người xúm quanh đẩy về phía thành Hợp Châu.

Họ đi chưa đầy hai dặm, đã thấy phía trước bụi bốc mù mịt, một toán nhân mã phóng thốc tới. Viên tướng đi đầu tung mình xuống, cúi lạy Văn Tĩnh sát đất, những người cùng đoàn cũng rậm rập làm theo, Văn Tĩnh ngồi ngẩn ra trên lưng ngựa.

Viên tướng nọ tuổi chừng ngũ tuần, trán rộng mặt to, tóc mai lốm đốm bạc, vàng trán nổi bật một nốt ruồi đỏ như chu sa. Bộ khôi giáp trên người rung rung, hành lễ xong ông ta đứng dậy, cất giọng sang sảng chào: “Thuộc hạ Vương Lập - Tứ Xuyên Kinh lược sứ - tham kiến thiên tuế.”

Văn Tĩnh thở dài, cố lấy lại bình tĩnh. Vương Lập không đợi gã trả lời, nói tiếp: “Thiên tuế giạt mình vì bọn bất lương, thêm nổi đi đường mệt mỏi, hãng nghỉ lại ở vùng hoang dã này ít lâu, thuộc hạ đã cho người chuẩn bị rượu quý thức ngon để nghênh tiếp thiên tuế.” Đoạn ông ta chìa tay: “Mời thiên tuế!”

Văn Tĩnh muốn bày tỏ chút thân thiện nhưng lại thẹn, ngập ngừng gọi: “Vương Kinh lược sứ...”

Vương Lập nghiêm mặt ngắt lời: “Thuộc hạ để mất Kiếm Môn, tự biết tội đáng muôn chết. Vào trong thành rồi, thuộc hạ sẽ bẩm báo tình hình cụ thể sau.”

Văn Tĩnh nghe nói cứ đuồn người ra, chẳng biết nên đáp thế nào. Vương Lập nhảy phắt lên chiến mã, cùng những người khác rạp mình cúi chào, mời Văn Tĩnh đi trước. Gã thiếu niên hết cách, đành giục ngựa tiến lên, có anh em họ Tiết hộ vệ hai bên trái phải, giương cung lấp tên trông rất uy phong. Văn Tĩnh cảm thấy nhức óc vô cùng.

oOo

Vào đến Thái thú phủ, yến tiệc đã sắp sẵn trong đại sảnh, một bầy thị nữ cúi đầu khấp nép đứng bên lối đi, trông thấy Văn Tĩnh đều rạp mình vái lạy, nhạc công nổi đàn sáo, tấu khúc Tương kiến hoan, âm thanh vui tươi réo rắt.

Văn Tĩnh ngứa ngáy khó chịu, không nhìn nổi liền ngoảnh phắt lại toan nói rõ chân tướng, chợt nghe thấy ngoài cửa lớn có tiếng vó ngựa, tiếng ào ào huyên náo, rồi sừng sốt nhận ra Bạch Phác, Nghiêm Cương, Đao Mộc Trường Ca và Lương Thiên Đức đang xăm xăm đi vào.

Văn Tĩnh hoảng hồn, nín thình nhìn họ. Không khí trong sảnh bỗng lặng hẳn, mấy nhạc sư dường như cũng cảm nhận được điều bất ổn nên ngừng chơi. Văn Tĩnh chực mở miệng, Bạch Phác đã vái lạy sát đất, trầm giọng nói: “Thuộc hạ hộ vệ sơ suất khiến thiên tuế gặp nguy hiểm, tội đáng muôn chết. Xin thiên tuế trách phạt.” Ba người kia đưa mắt nhìn nhau, rồi cũng quỳ cả xuống. Lương Thiên Đức là người bực bội nhất: Già lạy con còn ra cái thể thống gì nữa?

Văn Tĩnh nín lặng nhìn ông bố, sống lưng gai gai, bất giác run rẩy. Vương Lập quan sát sắc mặt gã, dò đoán suy nghĩ của gã, tự hỏi: “Phải chăng thiên tuế giận bốn người họ không làm tròn chức trách, nhưng e mất vẻ khoan dung độ lượng của mình nên không muốn phạt họ công khai?” Nghĩ đến đây, ông ta thận trọng tính toán, thầm nhủ: “Nếu đã thế, để ta thay thiên tuế làm việc này vậy.”

Rồi thay đổi vẻ mặt, ông ta quát bốn người: “Các người hành sự bất lực, đáng phạt tội nặng! Người đâu, kéo ra ngoài đánh hai trăm trượng thẳng tay.”

Bốn người chưa kịp nói năng gì, Văn Tĩnh nghe thấy họ sắp sửa đánh cha mình, đã vội vã kêu lên: “Khoan nào!”

Bốn người đều nhìn gã, Văn Tĩnh bối rối, gắng trấn tĩnh, chậm chạp nói: “Tôi... tôi... Ờ, việc này không trách họ được...” Vụt nhớ đến vài đoạn vi hành điều tra trong truyện kể, gã nói: “Ta chỉ muốn âm thầm tìm hiểu một số việc, xem tình hình Xuyên trung ra sao? Nào ngờ gặp phải kẻ xấu... Ờ, việc này đều là lỗi của bản... bản vương, bản... bản vương hiện đã bình an vô sự rồi, các người, các người đứng lên cả đi.” Chẳng biết làm thế nào, gã đành nhận lấy cái mác Hoài An vương đó vậy.

Nhóm Bạch Phác nhìn nhau, mỉm cười đứng dậy. Đêm hôm nào mất dấu Văn Tĩnh, bốn người tìm kiếm không thu được kết quả gì, kể đó nghe tin khẩn từ Kiếm Môn bèn vào ải hiệp sức bảo vệ. Tướng giữ ải là Trương Hà bị Bá Nhan bắn tên chết, trong thành tình hình rối loạn như rắn mất đầu, đại quân Mông Cổ thừa cơ nghi binh ở phía tây ải, kể đó dùng nỏ lớn và đại pháo yểm hộ cho xe tông phá cửa thành. Bốn người khó khăn lắm mới kiểm soát được đám bại binh, chạy thoát khỏi sự truy đuổi của quân Mông Cổ, lủi vào Xuyên trung. Trước việc Văn Tĩnh mất tích, rồi đến Kiếm Môn quan thất thủ, họ đều bối rối chẳng nghĩ ra kế gì, đành theo đám bại binh rút về Hợp Châu, lúc này đây thấy Văn Tĩnh bình an vô sự, tuy còn điều nghi hoặc chưa hiểu nhưng bốn người cùng hết sức vui mừng, nhất là Lương Thiên Đức, quả thực đã cất được một gánh nặng lớn trong lòng.

Vương Lập như bị dội nước lạnh, chùng hững. Các tướng khác lo sợ thầm nghĩ: “Không ngờ Hoài An vương lợi hại như vậy, một mình đi vi hành, chẳng hiểu những việc xấu mình làm ngày thường có bị ông ta phát hiện không?”

Mọi người lần lượt ngồi xuống, ai nấy một dạ bản khoắn, chợt nghe thấy tiếng cười vang lên ngoài cửa, rồi trông thấy mấy người vận giáp sắt sải bước tiến vào. Người đi đầu mặt trắng râu dài, hình dung nho nhã, chéch mé trái y là một người tầm thước, da ngăm, ánh mắt sắc lém, trông rất mạnh mẽ. Hai người phía sau đều cao trên tám thước, lưng lừng khôi vĩ, một người râu xoắn đến ngực, một người râu dài lất phất, uy phong lẫm lẫm, tướng mạo bất phàm.

Người đi đầu tiến vào đại sảnh, xá Văn Tĩnh một cái, đồng dục cất tiếng: “Thái thú Hợp Châu là Lý Hán Sinh bận việc quân không kịp nghênh tiếp, mong thiên tuế thứ tội.”

Đạo trước Văn Tĩnh đã nghe Bạch Phác nhắc đến tên tuổi hình dáng quan viên Hợp Châu, còn nhớ được chút ít, cũng chẳng thể thú nhận cái vụ giả mạo này được nữa, đành đáp: “Lý Thái thú đừng đa lễ.”

Người da ngăm vái chào: “Thuỷ sư Đô đốc Lữ Đức tham kiến thiên tuế. Thuộc hạ đang bận áo giáp, không thể trọn lễ, mong thiên tuế lượng thứ.”

Vương Lập trở hai người phía sau Lữ Đức, cười: “Lý Thái thú và Lữ Đô đốc thì thiên tuế đều gặp rồi, còn hai vị này, thiên tuế chắc đã nghe tên từ lâu nhưng chưa gặp bao giờ. Vị râu xoắn là Mã quân Thống chế Hưởng Tông Đạo, vị kia là Bộ binh Thống chế Lâm Mộng Thạch, có hai vị ấy và Lữ Đô đốc, Hợp Châu nhất định vững như kiềng ba chân.”

Văn Tĩnh không biết nên ứng đối thế nào, chỉ gật đầu cho bốn người ngồi, bụng bảo dạ: “Cứ thế này mãi sớm muộn cũng cháy nhà ra mặt chuột.”

Thấy gã bần thần, Vương Lập lại hiểu lầm, bèn thưa rằng: “Thiên tuế đừng lo, dầu tiên phong của bọn Thát có tới Lư Châu thì cũng khó lòng vượt qua được Lôi trì<sup>3</sup>, vì Chỉ huy sứ thành ấy là Lưu Chính tướng quân, một danh tướng thuộc hạng nhất nhì Xuyên trung, đa mưu túc trí, thao lược hơn người. Có ông ấy giữ Lư Châu, thiên tuế cứ ở phía sau lập kế hoạch tác chiến là được rồi.”

Văn Tĩnh chẳng hiểu ông ta nói những gì, chỉ gật gật đầu. Vương Lập nói xong vỗ tay, tiếng tơ trúc lại nổi lên, hai tốp vũ cơ xiêm y sắc sỡ theo nhau tuôn vào. Một thiếu nữ diễm lệ vận áo sa mỏng màu lam, tay cầm phách gõ hồng, vừa theo bậc cấp tiến lên sảnh đường vừa gõ phách ca:

“Tuý phách xuân sam<sup>4</sup> tích cựu hương,

Thiên tương li hận nào sơ cuồng,

Niên niên mạch thượng sinh thu thảo,

Nhật nhật lâu trung đáo tịch dương.

Vân miểu miểu,

Thủy mang mang,

Chinh nhân quy lộ hứa đa trường?



Tương tư bản thị vô bằng ngữ,  
Mạc hướng hoa tiên phí lệ hàng.<sup>5</sup>

Giọng ca tròn vành rõ chữ, người nghe cảm nhận được sự ấm áp lan vào tim, rất khoan khoái. Mười hai vũ cơ phất tay áo múa theo lời hát.

Eo lưng mềm mại như nhành liễu mảnh mai, uyển chuyển như hồ điệp vờn bay, khiến mọi người dự tiệc đều ngỡ ngàng.

Vũ khúc vừa ngừng, tiếng vỗ tay nổi lên như sấm, thiếu nữ áo lam tiến đến trước mặt Văn Tĩnh khom mình bái chào.

Vương Lập cười nói: “Thiên tuế! Người thấy ca vũ đất Thục có được không?”

Văn Tĩnh thành thật đáp: “Hát hay lắm.” rồi thầm nghĩ: “Đại quân Mông Cổ đã áp sát mà mấy người này vẫn còn tâm trí để thưởng thức văn nghệ, đúng là Trước quân lính chiến đầy nguy hiểm, Dưới trướng cô nàng vẫn múa ca<sup>6</sup>. Quan viên Đại Tổng thực biết hưởng thụ.”

Lý Hán Sinh góp chuyện: “Thiên tuế sành từ và khúc, nên chẳng điền thử một bài để nàng ta hát?”

Vương Lập luôn miệng khen phải rồi đưa mắt làm hiệu, thuộc hạ bèn mang bút mực dâng lên.

Bạch Phác và ba người kia mặt xám như tro, nhìn nhau, bụng bảo dạ: “Gay to rồi, thằng nhóc có biết điền từ<sup>7</sup> hay không?”

Văn Tĩnh thần người một lúc rồi cầm lấy cây bút lông sói, tim Bạch Phác cũng nảy lên theo. Văn Tĩnh tập trung ngẫm nghĩ chốc lát, nhớ tới cảnh tượng đại giang ban nãy, quả thực chưa từng thấy sự tráng lệ hùng vĩ như thế bao giờ, tâm niệm xoay chuyển, lại nhớ tới Ngọc Linh, bóng giai nhân mờ dần lúc già biệt, chỉ e không còn dịp gặp nhau, bất giác thấy chua xót khó tả, vung bút múa, thảo một bài Nhất tùng hoa lệnh:

Nhất giang li sầu lệ đông khứ, tổng biệt hữu thanh sơn.

Bích nguyệt linh lung chiếu nhân hoàn, ức đương niên, kỷ đa bi hoan.

Vân thủy thâm xứ tà dương ảnh, thảo mộc thiên tế âm;

Cô hồng thanh đoạn tăng vân lí, vô xứ mịch hương quan.

Can qua sự, tùy kinh đào vạn lý, nhật lạc xứ, phong lưu vân tán,

Quy khứ lai dã, hoàng lương mộng tỉnh, chấm biên lệ lan can.<sup>8</sup>

Thiếu nữ áo lam đón tờ hoa tiên, nhú mày. Bạch Phác và ba người kia thấp thỏm gần chết.

Thiếu nữ khẽ thở dài nói: “Bài từ này buồn quá, được mỗi câu Can qua sự, tùy kinh đào vạn lý, nhật lạc xứ, phong lưu vân tán là còn có hào khí một chút.”

Nhác thấy vẻ mặt đe dọa của những người xung quanh, cô ta thở dài, hé đôi môi đỏ định cất tiếng hát. Đột nhiên ngoài cửa có tiếng bước chân loạng choạng, rồi một tên lính lao vào, hét to: “Có chuyện lớn rồi.”

Nhận ra đó chính là viên chỉ huy toán thám mã ngoài thành, ai nấy đều sửng sốt.

Vương Lập giữ vững phong phạm của đại tướng, trầm tĩnh hỏi: “Chuyện gì mà hoảng hốt như vậy?”

Người đó nuốt nước bọt, thở hỗn hển đáp: “Thám mã tiền phương báo về, đại quân Mông Cổ đã vượt qua Lư Châu, đang tiến về Hợp Châu.”

Vương Lập đứng phắt dậy, la thất thanh: “Gì cơ? Sao có thể như vậy được, lẽ nào Lư Châu thất thủ rồi?”

“Thuộc hạ đã phái người đi tìm hiểu thêm...”

Lúc đó ngoài cửa lại có tiếng vó ngựa gấp gáp, tất cả cùng ngó ra, thấy ngay một tên thám tử vừa tung mình từ trên ngựa xuống nói vội vã: “Lưu Chính đầu hàng, Lư Châu đã rơi vào tay địch. Ngột Lương Hợp Thai đang dẫn ba vạn đại quân theo đường bộ tiến về Hợp Châu.”

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, Vương Lập tức giận hỏi: “Đại Tổng ta đãi Lưu Chính không bạc, vì cớ gì mà y đầu hàng chứ?”

Lý Hán Sinh vuốt râu trầm ngâm: “Biết đâu trình thám lầm lẫn?”

Lữ Đức nói: “Quân cơ đại sự, thà tin rằng có, đừng nghĩ rằng không. Lư Châu thất thủ, quân Mông Cổ nhất định sẽ tiến thẳng tới đây bằng cả hai đường thủy bộ. Nếu không kịp đề phòng, Hợp Châu có hề hấn gì, thiết kỵ của Mông Cổ nhất định sẽ thuận đường tiến về phía đông, bắt chước kế phá Ngô của Vương Tuấn ngày xưa để làm cỏ Giang Nam.”

Y chưa dứt lời, lại có tiếng vó ngựa từ xa dội tới, mọi người dao động, nhìn ra thấy một con tuấn mã đứng khựng ngoài cửa.

Kỵ sĩ bước nhanh vào phủ, quỳ lạy, trầm giọng nói: “Đại tướng Mông Cổ là

Ngột Lương Hợp Thai dẫn mấy vạn quân tiên phong đang đóng trại cách Hợp Châu ba trăm dặm. Thủy sư Lư Châu là Sử Thiên Trạch làm soái, Lưu Chinh làm phó, theo dòng xuôi xuống đông, còn có tin Đại hãn Mông Cổ đã rời bản doanh Lục Bàn sơn dẫn mười vạn quân đến dịch trạm Kiếm Môn.”

Không khí tịch mịch, ánh mắt kinh hãi của mọi người đổ dồn cả vào Văn Tĩnh. Gã thiếu niên choáng váng vì những tin xấu liên tiếp, chẳng biết nên làm thế nào, đành lè mắt nhìn Bạch Phác.

Bạch Phác khẽ gật đầu, nói: “Bình quý ở chỗ thần tốc, bọn Thát đã giành được toàn những cứ điểm quan trọng, lúc này ngoài tử thủ ra thì không còn cách nào khác.”

Các đại tướng đều có suy nghĩ tương tự, Văn Tĩnh thầm nghĩ: “Nói cũng như không ấy, mặc kệ ai thắng ai thua, chẳng can hệ gì đến ta hết. Cứ ở mãi đây bị họ hỏi han thêm vài câu là cái đuôi chồn của ta thò ra ngay. Mấy ngày nay mệt quá sức rồi, phải sớm...”

Vương Lập khom mình, ngắt đoạn suy nghĩ của gã: “Bạch tiên sinh nói có lý, chẳng hay thiên tuế còn mưu kế gì không ạ?”

Văn Tĩnh buột miệng không suy nghĩ: “Ngủ.”

“Ngủ ạ?” Chúng tướng ngẩn người ngơ ngác, trố mắt há miệng, ngây đờn như một lũ tượng đất trong thổ miếu.

Văn Tĩnh lờ miệng, than khổ khôn nguôi, đâm lao đành theo lao: “Ngày mai Mông Cổ chắc sẽ đem quân đến dưới thành. Đại chiến sắp nổ ra rồi, nếu không nghĩ ngơi tĩnh dưỡng thì làm sao ứng phó được?”

Lý Hàn Sinh cảm thán: “Thiên tuế thực có phong độ của đại tướng. Chúng thuộc hạ như kiến bò chảo nóng, chẳng biết làm thế nào, chỉ có thiên tuế tâm định khí nhàn, suy tính quả sâu sắc.”

Vương Lập biểu tán đồng: “Lời nói thật diệu quá, kẻ sách trước mắt, nghĩ ngơi là quan trọng nhất.” đoạn hạ lệnh: “Cho quân sĩ trong thành dưỡng sức đêm nay, ngủ một giấc thật thoải mái, tinh thần đầy đủ rồi sẽ quyết bẻ gãy phụ với bọn Thát...”

Văn Tĩnh chẳng ngờ họ lại nghe lời đến thế, cảm thấy ngạc nhiên vô cùng, tự nhủ: “Nếu mọi người đều ngủ như heo chết để quân Mông Cổ đánh vào

thì chẳng phải mọi tội lỗi đều trút lên mình ta sao? Hai lão già các người tính khéo ghê!”

Gã quét mắt nhìn khắp lượt rồi dừng lại ở Lữ Đức, nghĩ bụng: “Người này vừa rồi kiến giải cao minh lắm, nhất định sẽ đóng một vai trò lớn trong đại sự đây.” đoạn cất tiếng gọi: “Lữ Đô đốc.”

Lữ Đức vâng dạ tiến lên, Văn Tĩnh trầm ngâm chốc lát rồi nói: “Ông chia quân sĩ trong thành ra năm nhóm, bốn nhóm đầu hết một canh giờ lại đổi ca một lần, nhóm cuối cùng nghỉ ngơi hoàn toàn để chuẩn bị việc thủ thành ngày mai.”

Lữ Đức lĩnh mệnh. Văn Tĩnh lại nói với Hường Tông Đạo: “Hường Thống chế! Ông dẫn bốn trăm khinh kỵ đi tuần quanh thành. Trong vòng một trăm dặm, hễ phát hiện có quân Mông Cổ thì lập tức dùng phương pháp Phong hoả thời cổ đại, lấy lửa làm hiệu truyền tin về thành.”

Hường Tông Đạo vâng lệnh, thầm nghĩ với sự kinh ngạc tột độ: “Việc này giao cho thuộc hạ là được, bắt ta làm khác nào dùng dao mổ trâu để giết gà?”

Văn Tĩnh liếc mắt về phía Vương Lập và Lý Hán Sinh, bụng bảo dạ: “Thế là an toàn rồi đấy.”

Lý Hán Sinh không bỏ qua cơ hội tâng bốc, nói ngay: “Thiên tuế suy tính thật chu toàn.”

Vương Lập vuốt râu: “Đúng thế, chúng ta cũng nên học tập phong độ của thiên tuế...” Vốn dĩ ông ta định nhắc đến việc tiếp tục tửu yến, nhưng cảm thấy không ổn, nên không nói hết câu.

Sau đó mọi người giải tán, Vương Lập đưa Văn Tĩnh đến Trúc Hương viên nghỉ ngơi. Khu vườn này trồng toàn trúc xanh, gió thổi bóng trúc lay động, trông thật xao lòng dưới ánh trăng.

Văn Tĩnh theo Vương Lập vào một căn tịnh xá. Bên trong trần thiết trang nhã, bốn tỳ nữ kiều lệ phong tình tươi cười nghênh đón, toan cởi áo tắm gội cho gã. Văn Tĩnh hoảng hồn nắm chặt lấy đai lưng, nói nhanh: “Ta tự làm là được rồi.”

Vương Lập ngạc nhiên nghĩ bụng: “Hoài An vương dòng dõi hoàng gia, nghe nói trong phủ mỹ nữ vô số, sao hôm nay lại trái thói thế? Phải chăng

chê mấy con bé này không đủ đẹp?”

Ông ta trầm ngâm, cung tay cáo từ.

Văn Tĩnh tắm gội xong xuôi, toàn thân thư thái, đi ra khỏi phòng. Trong sảnh đã có thêm một nữ tỳ nữa. Người đó vừa trông thấy gã liền cúi mình chào. Văn Tĩnh đỏ mặt tía tai, cúi đầu đi qua bên cạnh, chợt nghe thấy người ta thỏ thẻ gọi: “Thiên tuế!”

Văn Tĩnh ngoảnh đầu nhìn, nhận ra chính là thiếu nữ áo lam hồi tối ca bài từ trong phủ Kinh lược. Cô ta ăn mặc theo lối tỳ nữ nên vừa rồi Văn Tĩnh không nhận ra, nay nhận ra rồi cũng nên chào hỏi cho phải phép, gã đành lấp bắp: “Cô... đến đây làm gì vậy?”

Thiếu nữ nói sau một hồi cúi đầu im lặng: “Thiên tuế chắc phải hiểu rõ hơn Nguyệt Thiên chứ.”

Không quen với lối nũng nịu phong tình ấy, Văn Tĩnh hỏi “Hiểu gì cơ?”

Nguyệt Thiên định nói lại thôi, Văn Tĩnh bảo luôn: “Ta buồn ngủ lắm, có chuyện gì đợi mai hãy hay!”

Nguyệt Thiên hỏi: “Thiên tuế có muốn nghe thiếp hát một khúc không?”

Văn Tĩnh lắc đầu, đi tuột vào phòng ngủ, đóng cửa và khoá trái, thở phào nhĩ: “Coi như qua được một đêm.”

Gã trèo lên giường, vốn dĩ muốn ngủ, nhưng ruột rối như tơ vò, không sao bình tĩnh được, cuối cùng chỉ tư tưởng đến bóng dáng xinh đẹp mà ranh mãnh nọ.

“Chẳng biết còn gặp được nàng nữa không?” Văn Tĩnh buồn rầu: “Có lẽ đời này kiếp này không còn được nhìn thấy nàng nữa rồi.” Nghĩ tới đây, gã chua xót suýt khóc. Bỗng nhiên nghe thấy đằng xa tiếng ngâm xướng vắng lại, Văn Tĩnh lắng tai, nhận ra chính là bài Nhất tùng hoa lệnh gã điền hồi tối mà chưa kịp hát, tiếng ca dặt dìu thanh tao chứa nỗi sầu man mác. Tâm trạng Văn Tĩnh khéo hợp với giai điệu đó, nghe hồi lâu bất giác si dại, gã khoác áo bước ra, trông thấy Nguyệt Thiên tắm mình trong ánh trăng mờ ảo, đang chậm bước bên bụi hoa, tay cầm một tờ giấy, ngâm nga khe khẽ.

Nghe tiếng kẹt cửa, cô gái ngoảnh đầu nhìn, biến sắc thi lễ: “Tỳ tử vô phép, phải chẳng đã quấy nhiễu giấc mộng của thiên tuế?”

Mặt Văn Tĩnh đỏ như gà chọi, gã lắc đầu, lúng túng nói: “Không... không

phải, cô hát hay lắm.” Ngừng một lát, gã nuốt nước bọt: “Chỉ tại ta điền từ không ra gì...”

Nguyệt Thiên mỉm cười: “Đâu phải chuyện hay dở... có điều từ của thiên tuế khác với trước đây.”

Văn Tĩnh giật mình: “Chẳng lẽ cô ta quen đồ thật, và đã nhìn ra chỗ sơ hở của đồ giả này rồi ư?”

“Thiếp đã từng xem từ của thiên tuế ở chỗ Vương Kinh lược, quả thực hào sảng, khí trùm thiên hạ, nuôi hùng tâm đuổi Thát, bình trung nguyên.”

Nguyệt Thiên nhìn Văn Tĩnh, lắc lắc đầu: “Nhưng bài từ này của thiên tuế thì khác hẳn.” Nói tới đây cô ta thở dài. Văn Tĩnh hơi yên dạ, bảo: “Muộn rồi đấy, cô đi ngủ đi!”

Nguyệt Thiên cúi đầu: “Vương Kinh lược sai thiếp tới thị hầu cho thiên tuế ngon giấc. Người còn chưa ngủ được, tỳ tử nào dám đi nằm trước?”

Văn Tĩnh không hiểu ẩn ý của nàng, bèn nói: “Được rồi, ta về ngủ đây.”

Gã bước vào phòng, Nguyệt Thiên vào theo. Văn Tĩnh nói: “Ta sắp ngủ, cô theo ta làm gì?”

Nguyệt Thiên ngẩn người: “Thiên tuế không cho tỳ tử hầu hạ ạ?”

Văn Tĩnh đáp: “Ta có chân có tay, sao phải bắt cô hầu hạ?”

Nguyệt Thiên che miệng cười: “Thiên tuế thực biết đùa.”

“Ta đùa gì cô?” Văn Tĩnh gãi tai, thấy nàng cười đậm thắc mắc.

Nguyệt Thiên thở dài: “Thiên tuế ghét tỳ tử chẳng? Tỳ tử tự biết mình xấu xí...”

“Ai ghét cô, cô rất đẹp mà!” Văn Tĩnh sốt sắng nói.

“Thật ư?” Hai má Nguyệt Thiên đỏ bừng lên dưới ánh nến, nàng áp đầu vào ngực Văn Tĩnh: “Thiên tuế...”

Văn Tĩnh giật lui, giữ lấy nàng hỏi: “Cô... không được khỏe ư?”

“Té ra thiên tuế vẫn ghét bỏ tỳ tử.” Mắt đỏ hoe, Nguyệt Thiên cúi mình: “Nếu vậy thiếp không quấy nhiễu người nữa.” Nói xong nàng quay đầu đi ra.

Văn Tĩnh đang thắc mắc, chợt nghe văng vẳng có tiếng hú dài, gã nhảy vọt ra ngoài, thấy trên mái nhà đằng xa có hai bóng người, một trước một sau, xẹt đến như chớp, ban đầu cự ly quá xa, nhưng chỉ chốc lát, người đằng sau

đã đến gần.

Nguyệt Thiên mặt hoa thất sắc, nép sát vào người Văn Tĩnh: “Thiên tuế, gì thế kia?”

Văn Tĩnh cảm thấy thiếu tự nhiên, nhưng thân là nam nhi, không tiện lùi lại, bèn ưỡn thẳng người, nói lớn: “Đừng sợ!”

Gã chưa dứt lời, bóng đen đã từ mái nhà đáp xuống, đứng trong sân, đối diện với Văn Tĩnh. Hai bên cùng sững sờ, người nọ kêu lên: “Đồ ngọc, người đây à?”

Văn Tĩnh không ngờ còn được gặp lại nàng, vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ đáp: “Tôi đây!”

Tiêu Ngọc Linh vận đồ dạ hành càng làm nổi bật nước da trắng tuyết, nghe Văn Tĩnh đáp với giọng thân thiết như vậy, nàng bất giác mềm lòng: “Người vẫn nhớ ta ư?” Đảo mắt nhìn thấy Nguyệt Thiên bên cạnh gã, nàng nổi giận chửi: “Thì ra người cũng một giuộc với bọn đàn ông vô sỉ khác!”

Văn Tĩnh nghe nàng mắng mình vô sỉ, không hiểu thế là ý gì, đương tần ngần lại thấy Bạch Phác phất tay áo rộng lướt tới như ngụy gió, từ mái nhà đáp xuống, chân chưa chạm đất đã gập quạt điểm vào Ngọc Linh. Ngọc Linh trở tay búng ra một đao. Bạch Phác gõ cán quạt lên thân đao, lật mình chẵn xuống trước mặt Văn Tĩnh, mỉm cười nói: “Người to gan quá đấy, hôm nay có mọc cánh cũng đừng hòng thoát thân.”

Ngọc Linh phì một tiếng, vung đao lên trước toan đấu với Bạch Phác. Tiếng báo động nổi lên bốn bề, Văn Tĩnh lo cuống kêu: “Bạch tiên sinh...”

Bạch Phác nghe gọi hỏi: “Thiên tuế có gì căn dặn?” Trong lúc hỏi y đã kịp chặn ba đao một cước của Ngọc Linh.

Văn Tĩnh vốn muốn xin Bạch Phác thả Ngọc Linh, vừa lúc lính gác ùn ùn đổ tới, hươ đao múa thương vây chặt hai người vào giữa, gã im bật. Vương Lập bị kinh động cũng chạy đến, thấy vậy kêu: “Bạch tiên sinh! Ông lùi ra để quân sĩ bắt ả.”

Bạch Phác cười đáp: “Khỏi cần.” Y trở mình né một đao, quạt gấp bật khỏi tay áo, như con rắn mổ vào huyết Nghênh Hương của Ngọc Linh. Cô gái nhảy tót sang trái, Bạch Phác dịch chuyển như du long, xoay mình một cái vòng ngay đến mé tả Ngọc Linh, quét tay áo rộng vào hông nàng. Ngọc

Linh lão đảo giật lui, lưng đụng vào một cây ngải hoa, khoé miệng rịn máu. Văn Tĩnh cả kinh nhào lên, Bạch Phác chìa tay ngăn lại. Gã thiếu niên chuyển bộ pháp, Bạch Phác tức thì chặn hụt, ngạc nhiên không hiểu ra sao. Trong lúc ấy Văn Tĩnh đã vùng đến bên Ngọc Linh, giơ tay đỡ nàng. Cô gái hừ mũi vung dao chém, Văn Tĩnh vội vã né tránh khiến nàng mất thăng bằng ngã nhào xuống đất, hai tên lính tiến lên toan bắt. Văn Tĩnh lắc mình, phất song chưởng, đẩy theo đà của hai tên đó, chúng ngã sấp mặt, mồm đầy đất cát.

Quan sát gã phô diễn võ công, Bạch Phác rất lấy làm kinh ngạc, tự hỏi: “Lộ công phu kia rõ ràng là của phái ta, thằng nhóc này học ở đâu thế nhỉ?”

Vương Lập gọi Văn Tĩnh: “Thiên tuế tránh ra đi, con giặc cái đó nguy hiểm lắm!”

Văn Tĩnh không đáp, cứ che chắn trước mặt Ngọc Linh.

Vương Lập và Bạch Phác nhìn nhau ngỡ ngác, chưa biết xử sự thế nào. Đúng lúc ấy từ một góc có tiếng ho vọng ra, Văn Tĩnh giật thót liếc trông, gặp ngay đôi mắt tức giận của Lương Thiên Đức, đứng bên cạnh lão là Doan Mộc Trường Ca và Nghiêm Cương. Cơ mặt gã thiếu niên giật giật, cuối cùng không chịu nổi ánh mắt của ông bố, gã bước dịch sang bên.

Bạch Phác rảo bước tới, bắt lấy Ngọc Linh. Vương Lập hỏi: “Thiên tuế, nên xử ả này thế nào?”

Bạch Phác liếc Văn Tĩnh. Gã trai gần như rơi nước mắt, khẽ nói: “Cô ấy đã bị thương rồi, đừng... đừng làm khó cô ấy...”

Ngọc Linh hơi thở rối loạn, nhưng khẩu khí vẫn rất quật cường: “Ai... ai cần người thương hại?”

Vương Lập không nhận ra uẩn khúc bên trong, nói luôn: “Thiên tuế đã dạy như vậy, tạm thời nhốt ả vào thạch lao trong phủ.”

Bạch Phác nhìn Văn Tĩnh, gật gật đầu, điệu Ngọc Linh đi về hướng nhà giam. Văn Tĩnh trông theo hai người, bối rối chẳng biết làm thế nào.

oOo

Bá Nhan gò cương ngựa, tiếng vó câu gập rút phía sau cũng chậm lại. Y



phóng mắt nhìn thành quách nơi xa hồi lâu rồi nói về cảm thán: “Hợp Châu thành như mãnh hổ phục bên dòng sông, như chim ưng đậu nơi đầu núi, dễ thủ mà khó công, không thể xem thường.”

A Thuật nhướng mày, hiu hiu tự đắc: “Đại quân Mông Cổ ta hễ tấn công là thắng, một cái thành này thì đáng kể gì?”

Bá Nhan cau mày hỏi: “Vậy phải tấn công thế nào đây?”

Khuôn miệng có hàng ria mép mặng tơ của A Thuật cong lên quý quái, gã nói: “Mình tỏ về yếu ớt, dụ quân Tống ra ngoài thành, sau đó cắt đứt đường rút lui của chúng, đánh cho tan tác trên đồng dã!”

Bá Nhan không nhận xét gì, thở dài nhìn dòng sông cuồn cuộn. Tên binh sĩ truyền lệnh bỗng từ đằng sau phóng ngựa tới, dõng dạc nói: “Ngột Lương Hợp Thai tướng quân có lệnh, hai người đóng trại cách Hợp Châu một trăm hai mươi dặm, chuẩn bị công thành!”

Bá Nhan biến sắc: “Sao gấp vậy?”

“Lệnh truyền được đấy!” A Thuật cười ha hả, mắt loé sáng: “Hôm nay phá Hợp Châu luôn.”

oOo

Văn Tĩnh lo âu đứng trên đầu thành, các tướng xúm quanh. Ở rất xa, giữa những quả núi trọc thù lù, dãy lều Mông Cổ trắng muốt trải dài nhấp nhô theo thế núi quanh co. Dưới thành gió thu rét mướt thổi tới, cuốn thốc bụi mù lên tan tác giữa trời.

Một nhịp Hồ già<sup>10</sup> phiêu phất bốc khỏi mặt đất, hoà với tiếng trống da trâu tạo nên âm thanh kinh hồn giữa không trung. Từ đại doanh Mông Cổ, nhân mã ùn ùn kéo ra như nước triều. Ba vạn quân dàn hàng một tiến lên giữa những thân cỏ khô vàng, chiến mã hí vang trong gió thu hiu hắt. Đoàn quân Mông Cổ rùng rùng áp sát thành Hợp Châu.

Tiếng trống trận khiến Văn Tĩnh sực tỉnh. Quân Mông Cổ đẩy một cái thang mây<sup>11</sup> to tướng đến, tựa vào sườn núi leo lên. Trên đầu thành đá nhám, hàng ngàn hàng vạn cung cứng nỏ mạnh đã kê vào các lỗ châu mai, máy bắn đá nóng đầy đá cạnh nhọn, dây buộc vào những con lăn cũng đã được căng ra.

Thang còn cách thành chừng ba trăm bộ, hàng vạn lính Mông Cổ đã hò hét vang trời, ồ ạt xung phong. Tiếng bứt bứt cung tiễn và tiếng con lăn đá vùn ồ ồ vọng lên khoảng trời trên triền núi. Chiến binh Mông Cổ bật kêu gào thảm thiết, tên mạnh xuyên qua những tấm giáp ngực bằng da thuộc của họ, mũ đồng lõm rúm dưới sức nặng của những tảng đá bay, máu thịt phòi ra khỏi kẽ hở của bộ áo, bắn toé xuống nền cỏ xanh. Loạt lăn gỗ nặng trĩch đẩy bật ngựa cái thang mây cao lừng lừng, đè nghiêng xuống đám binh sĩ, chúng kêu lên những tiếng rách phổi. Văn Tĩnh đứng xem, hai chân bủn rủn, toàn thân đầm mồ hôi, ba mươi sáu cái răng va nhau lập cập, gã cảm thấy những việc đáng sợ đã gặp trong đời chẳng đáng gì so với cảnh tượng này hết.

Gặp tên mạnh đá cứng, lính Mông Cổ dần dần chống đỡ không nổi, phải lùi lại phía sau. Quân Tống sĩ khí dâng cao, mấy vạn binh sĩ thủ thành nhất tề reo hò vang dội, tiếng reo hoà với tiếng sóng đập dồn nơi xa, ngân nga không dứt.

“Phiu”. Một ngọn tiễn dài lướt bóng qua vòm không, xuyên thủng người một tên lính phát cờ. Đại kỳ tuột tay người, đảo một cái trên cao, sau rớt xuống nền cỏ đại hoen máu.

Quân Tống vụt im phăng phắc, phóng mắt nhìn ra: trông thấy xa xa bên dưới có một con ngựa đen tuyền, vó tung bay, bờm lật phất, trên mình nó là một viên tướng áo bào xanh lam, tay giương cung cứng ngắm lên đầu thành. Chợt “Phiu” một tiếng nữa, ngọn tiễn thứ hai đã tới nơi, xuyên thấu người một tên lính bắn nỏ, đà tên không dừng ở đó, tiếp tục bay lút vào ngực một đồng đội đứng sau y.

Nghiêm Cương trở mắt thét to “Lại là hăn!”

“Có nhẽ đâu thế, hăn bắn tên kiểu gì...” Vương Lập hải hùng kêu lên. Nên biết khoảng cách từ chỗ Bá Nhan đến đầu thành phải tới sáu bảy trăm bộ, hướng hồ ở tư thế hướng lên cao, muốn tên cập đích và mạnh đến vậy, ít nhất xạ thủ phải bắn được ở cự li một ngàn bộ. Trong thành Hợp Châu, ngoài cỡ Phá sơn nỏ<sup>12</sup> do mười người điều khiển, những tay nỏ bình thường đừng mơ đến chuyện bắn xa như thế.

Vương Lập chưa dứt lời, mũi tên thứ ba đã cận kề. Bạch Phác nhanh tay

tinh mắt nhòai lên trước, giơ quạt gấp gờ một cái, mũi tên mất hướng, bay chệch đi, xọc vào đầu một thân binh đứng sau Vương Lập.

Sau ba mũi tên, Bá Nhan đã phi ngựa tới trước hàng quân. Lính Mông Cổ phấn chấn cao độ, hò reo như vỡ trời, rầm rập tiến theo chiến mã của hãn.

Vương Lập ra một hiệu lệnh. Tên và đá liền trút xuống rào rào, Quân Mông Cổ đội mưa tiễn, lần thứ hai dựng thang lên. Dưới thành, xác chất thành đồng máu me, người bị thương rên la đau đớn. Bá Nhan luôn tay bắn tên, mỗi lần tên bay, một người gục ngã, không bắn chệch lấy một lần, mặc dù vậy quân Tống trên thành vẫn chiếm được địa lợi, giăng co chừng nửa canh giờ, quân Mông Cổ dần dần lùi lại sau.

Hương Tông Đạo thấy thế bèn thưa với Vương Lập: “Bọn Thát bài hoại rồi. Lúc này mà thúc quân tấn công nhất định giành được phần thắng, xin Kinh lược sứ hạ lệnh, cho phép thuộc hạ dẫn người đánh ra, bẻ gãy nhuệ khí của chúng.”

Vương Lập gật đầu hỏi Văn Tĩnh: “Thiên tuế thấy thế nào?”

Bạch Phác lúc đó đang đứng sau lưng Văn Tĩnh, nghe vậy nói: “Không được, quân Thát tuy đã tổn thất nặng nề, nhưng tiến lùi đều theo chương pháp, hoàn toàn không có dấu hiệu gì là chán nản bài hoại cả.”

“Đúng đấy.” Lương Thiên Đức cũng vuốt râu gật đầu: “Trận thế của chúng chưa rối loạn đến mức không rút quân một cách chỉnh tề được.”

Vương Lập lộ rõ oai quyền, cau mày gạt phất: “Hai người chẳng qua chỉ là thủ hạ của thiên tuế, quốc gia đại sự đâu đến lượt các người chen vào?” đoạn quay sang nói với Văn Tĩnh: “Cơ hội tốt như thế, lỡ rồi là mất.”

Văn Tĩnh nhủ bụng: “Bố thực đa sự, việc này liên quan gì đến chúng ta, cứ mặc kệ lão ấy đi.” Nghĩ tới đây, gã bảo: “Vậy thì làm theo đề xuất của Hương thống chế.”

Thấy gã không chấp nhận ý mình, Bạch Phác thở dài. Lương Thiên Đức cũng cau mày, đột nhiên vòng tay nói: “Nếu Hương thống chế không chê, Lương mỗ nguyện làm một quân tốt đen.”

Văn Tĩnh cả kinh, song không biết nên phản đối thế nào. Hương Tông Đạo liếc Vương Lập. Vương Lập im lặng nhìn Văn Tĩnh. Cho rằng gã bằng lòng, ông ta chực lên tiếng đồng ý, vừa lúc Tiết Dung bước ra nói to: “Anh

em tôi cũng võ vẽ mấy đường cung mã, không muốn ẩn nấp đằng sau, xin thiên tuế và Kinh lược sứ ưng thuận để chúng tôi theo Hướng thống chế, cùng quân Thát so tài cao hạ.”

Vương Lập quét mắt nhìn mọi người, cười bảo: “Thì ra Đại Tổng toàn những nhiệt huyết nam nhi. Được! Các vị hãy cùng Hướng thống chế xuất kích, cho hoàng đế Thát nếm mùi oai phong của chúng ta.”

Mọi người dạ ran vâng lệnh. Cửa thành mở, tám ngàn quân tinh nhuệ ào ào lướt ra, hệt như mũi đao sắc bén. Đại quân Mông Cổ đang rút lui lập tức bị cắt đứt thành hai, cung nỏ tên bắn rào rào, binh sĩ kêu gào thảm thiết, tiếng gào thấu tận trời xanh. Hướng Tông Đạo ra lệnh biến trận, mũi tấn công vừa thọc sâu lập tức rút về, để lại một vạn kẻ địch tơi bời hỗn loạn. Lương Thiên Đức mình vận nhuyễn giáp, phi ngựa hàng đầu, tay cầm trường thương, múa tựa tuyết bay, tấn công như vũ bão.

Lữ Đức buột miệng thốt: “Thương pháp giỏi lắm!”

Trên thành, thấy quân Mông Cổ rối loạn, mọi người cũng hơn hờ, xôn xao khen ngợi. Văn Tĩnh chỉ quan tâm đến sự an nguy của cha, tay chống vào lan can lạnh ngắt, chăm chú theo dõi. Tuy chưa chinh chiến bao giờ, nhưng gã rất giỏi quan sát tình thế để từ đó suy đoán tâm ý đối thủ. Quan sát một lúc, gã bỗng nhận ra đại quân Mông Cổ có vẻ rối loạn, thực ra nửa như vô tình nửa như cố ý, đang lùi đến phía dưới thành Hợp Châu.

“Không hay rồi.” Trong lòng Văn Tĩnh gợn lên một ý nghĩ đáng sợ: “Chẳng lẽ là...” tức thì mồ hôi lã chã, gã gọi Vương Lập: “Mau mau thu binh...”

Vương Lập định tăng viện xuất kích đánh gãy cánh quân tiên phong kia, chợt nghe Văn Tĩnh bảo thu binh, ông ta thắc mắc muốn hỏi, bỗng một hồi tù và rúc lên xé rách vòm không, trận chiến dưới thành đột ngột thay đổi ghê gớm. Quân Mông Cổ dịch chuyển nhanh như chớp, từ một tách làm hai. Bá Nhan chạy cánh trái, A Thuật chạy cánh phải, vạch thành hai vòng cung tròn mịn trên trận địa, cách li tám ngàn quân của Hướng Tông Đạo khỏi thành Hợp Châu. Bá Nhan căng cung. Mũi tên bắn đi, xuyên qua chiếc khô toả tử liên hoàn<sup>13</sup> của Hướng Tông Đạo, mất lút vào trong đầu y. Khô giáp của Hướng Tông Đạo làm bằng thép lạnh tinh luyện, cứng lạ

thường, mũi tên tuy lún vào thịt bốn phân nhưng vẫn chưa đến nỗi chí mạng. Hướng Tông Đạo nhin đầu dẫn quân đột phá vòng vây. Thành linh A Thuật lao vào qua hàng người, vung thương đâm thẳng vào mặt y. Hướng Tông Đạo mặt mày đầy máu, lộn nhào từ trên ngựa xuống, lập tức nhào thành thịt nát dưới chân đám loạn quân.

Chủ tướng táng mạng, binh sĩ hoang mang. Quân Mông Cổ một trái một phải, như hai con rồng không lồ, tiến lùi quấy động, cung tiễn đao thương tràn đi như chẻ tre. Quân Tống vỡ trận, máu thịt rơi tả, tử thương vô số. Sĩ khí Mông Cổ dâng cao, tiếng trống da trâu vang rền như sấm, Hợp Châu rung chuyển theo, chư tướng trong thành ai nấy tái mét mặt.

Lương Thiên Đức quát thương thúc ngựa phi nước đại, lại lấy cung tiễn ra, liếc thấy một viên Thiên phu trưởng, lão vừa phi vừa bắn. Kẻ đó ngã nhào. Lương Thiên Đức vung thương hú dài: “Theo ta.”

Quân Tống bị đánh giết, mười phần thiệt đến bốn, sáu phần còn lại cũng như rắn mất đầu, chạy quáng chạy quàng, nghe thấy tiếng hú gọi, không màng phân biệt thật giả, phần lớn đều lao theo lão. Ở phía đó quân Mông Cổ mất thủ lĩnh, tinh thần tạm thời hơi rối loạn. Lương Thiên Đức thúc ngựa phi, bắn tên hai bên trái phải, mau chóng giết chết mười người, quân Tống theo sau phấn khởi, cùng dốc sức phá được một lỗ nhỏ trong vòng chiến cứng và rắn như cái thùng thép của Mông Cổ.

Bỗng tiếng tên bắn lảng lệ vô tỉ rít vang. Bá Nhan đã tới!

Như có mắt sau lưng, Lương Thiên Đức lật tay múa cung. Mũi tên mạnh đến mức tưởng chừng xuyên thủng đá vàng đâm nghiêng vào cánh cung lão. Liền đó lão cúi rạp mình, để mũi tên thứ hai của địch nhân bay sượt qua đỉnh đầu. Khôi rơi xuống đất, mái tóc hoa râm theo gió tán tác bay.

Kinh hoàng, nhưng không khiếp nhược, Lương Thiên Đức rùn người bắn trả bằng chính mũi tên của đối phương. Bá Nhan né mình tránh, chưa kịp hồi thủ, từ sau lưng đã xẹt tới ba ngọn tiễn như lưu tinh. Người xuất thủ chính là anh em họ Tiết.

Cặp mắt tròn loé sáng, Bá Nhan lật tay, nhẹ nhàng bắt gọn ba mũi tên. Tiết gia huynh đệ thảng thốt thầm nghĩ: “Thủ pháp quen thuộc quá.” Bá Nhan hành động nhanh như chớp, không đợi họ phát loạt tiễn thứ hai, y đặt luôn

ba mũi tên lên cánh cung dài sáu thước.

“Phiu phiu phiu...” Giữa bốn người, sáu ngọn tiễn cùng lúc rời cung, lao vào nhau. Tiễn Bá Nhan mang cường lực kinh thế hãi tục, đâm gãy loạt tên của anh em họ Tiết, gạt chúng rơi hết xuống đất. Kế đó đà bay vẫn mạnh, ba mũi tên tiếp tục lao thẳng đến ba người. Chuyện xảy ra quá đổi bất ngờ, Tiết Phương lắc mình không kịp, bị tên xuyên ngực, chết tốt.

Tiết gia huynh đệ xuất thân thợ săn. Từ ngày vào nghề, đi rừng luyện võ đến khởi nghiệp mưu sinh, họ đều bên nhau, ba người mà chẳng khác nào một thể. Tiết Phương táng mạng, hai anh em còn lại lòng đau như cắt, lập tức cùng xốc ngựa phóng chếch đi, ép cánh Bá Nhan từ hai mé, phát tiễn liên châu. Bá Nhan thúc chân khiến ngựa, phi vòng tròn, tay trái giương cung, tay phải khua nhẹ, gạt rơi bốn mũi tên, đón lấy rồi nhanh như chớp đặt chúng lên dây cung.

Tiết Dung nhận ra Như Ý Áo Ma thủ, thầm nghĩ “Tên Thát đó là đồng bọn của gã áo đen...” Ý nghĩ chưa trọn, một mũi tên đuôi lông vũ đã bắn tới như sấm sét, xé rách yếm hầu hãn. Tiết Dung ọc ra một màn máu, còn kịp liếc thấy ở đằng kia Tiết Công vừa ngã xuống, móng ngựa lập tức dẫm lên đầu y, óc trắng máu đỏ phọt tung toé.

Lương Thiên Đức dẫn nhóm tàn quân đột phá vòng vây, thi triển thương pháp tinh tuyệt tả xung hữu đột, giết liền mấy tướng, vừa đánh vừa lùi. A Thuật cho quân tấn công vu hồi, cố sức khoá đường rút, bản thân gã múa thương nghênh đón Lương Thiên Đức. A Thuật tuổi còn nhỏ nhưng thương pháp thực không thể xem thường. Gã múa thương như giao long xuất hải, chiêu thế kỳ quái, đấu một trận ngang ngựa với ông già.

Vương Lập quan sát tình hình, lại phái thêm quân ra ngoài thành cứu viện. Mấy vạn người chém giết nhau từ chiều tới tối mịt. Binh tướng Mông Cổ kiêu dũng, quân Tống không dám giằng co lâu, dần dần rút chạy. Ngột Lương Hợp Thai đứng quan chiến, liệu chừng hôm nay khó bề giành được lợi thế gì hơn nữa, nếu đuổi theo nhất định sẽ hứng loạn tiễn trên bờ thành trút xuống, ông ta bèn hạ lệnh thu binh. Sau trận đấu, song phương đều tổn thất trầm trọng, có điều, Mông Cổ chưa dùng tới tinh binh mà tám ngàn quân tinh nhuệ của Đại Tống thì đã thiệt hại quá nửa, đúng là chó cắn áo

rách.

Quân Mông Cổ từ từ rút lui. Đám tướng lĩnh trên đầu thành Hợp Châu trái tim trĩu nặng, thở không ra hơi. Vương Lập nhìn Lương Thiên Đức trong bộ áo giáp nhuộm máu, nản lòng vô cùng, đau xót than: “Hôm nay không nghe lời Bạch tiên sinh nên tổn thất đến mức này, cũng may nhờ Lương tráng sĩ chèo chống, bằng không... ôi...” Quay sang Văn Tĩnh, ông ta ôm quyền, “Xin thiên tuế trách phạt.”

Văn Tĩnh thấy cha bình an vô sự thì rất mừng rỡ, đừng nói gã không dám trách phạt, mà dù có cái quyền ấy thật, chưa chắc gã đã muốn truy cứu, liền lắc đầu, đi thẳng xuống thành.

Về đến phủ Kinh lược, thị nữ dâng sơn hào hải vị, cơm rượu thịnh soạn, Văn Tĩnh gắp mấy miếng rồi gác đũa sang một bên, chống má trầm tư.

Nguyệt Thiên dè dặt hỏi: “Cơm nước không ngon ư?”

Văn Tĩnh thở dài: “Cô không hiểu đâu.”

“Vì mỹ nhân áo đen đó phải không?” Nguyệt Thiên nói, giọng xa xót.

Văn Tĩnh ngạc nhiên: “Sao cô biết?”

Nguyệt Thiên khẽ than: “Đêm qua khi thiên tuế gọi nàng, thiếp nghe rất rõ, sau đó thiên tuế lại công khai bệnh vực nàng...”

Văn Tĩnh nhợt mặt: “Ta... ta...”

Nguyệt Thiên nhẹ nhàng nói: “Thiên tuế buồn bã thế này, lòng Nguyệt Thiên cũng không được vui. Người đã mến thích, vì sao không trực tiếp đi gặp nàng?”

“Liệu có được không?” Văn Tĩnh gấp rút hỏi.

Nguyệt Thiên cười: “Sao mà không được, ai dám ngăn cản người đây?”

Văn Tĩnh ngẩn mặt, sực hiểu: “Rõ hồ đồ, hiện tại ta là Hoài An vương kia mà!”

Nghĩ tới đó, gã co cẳng chạy, mới được vài bước lại quay ngoắt về, nhặt mấy món ăn nhẹ màu mè trên bàn ôm vào ngực. Nguyệt Thiên thắc mắc, ngạc nhiên nhìn gã. Văn Tĩnh đỏ mặt, lúng túng bảo: “Với tính khí của nàng ấy, nhất định đến hôm nay cũng chưa chịu ăn uống gì.” Nói rồi chạy biến đi.

“Thiên tuế thực có lòng.” Nguyệt Thiên nhìn theo bóng gã, lắc đầu cười

buồn.

Đến được gần nhà lao mà không bị ai cản trở, bỗng trông thấy Bạch Phác từ phía trong đi ra, Văn Tĩnh vội vàng chạy đến nép bên hòn giả sơn. Bạch Phác cau mày, tựa hồ có điều phiền muộn, thở dài đi xa dần. Văn Tĩnh đợi y khuất dạng mới bước ra. Lính gác gặp thiên tuế, tự nhiên không dám cản vạy. Văn Tĩnh theo hành lang đi vào, tường đá rêu lên xanh rờn, không khí rất ẩm ướt. Nhòm qua khe cửa nhà lao, Văn Tĩnh trông thấy Ngọc Linh thần sắc tiêu tụy, quanh mình quấn ba sợi xích sắt to, hai sợi ở tay, một ở chân, bên cạnh đặt ít thức ăn, quả nhiên chưa hề động đến. Gã bất giác xót xa, tự nhủ: “Cô đến làm gì? Thứ thiên tuế giả hiệu như tôi đây làm sao mà cứu được cô!”

Gã đẩy cửa vào. Ngọc Linh lạnh lùng liếc mắt, hừ một tiếng, ngoảnh phắt đầu đi. Văn Tĩnh đứng ngẩn ra một lúc rồi đặt hộp điểm tâm xuống đất, nói: “Tiêu cô nương! Tôi mang cho cô vài món ăn nhẹ, cô ăn đi, đừng để đói quá hại người.”

“Đồ vô liêm sỉ!” Ngọc Linh nhìn gã giận dữ “Ta không cần người thương hại.”

“Tôi thế nào mà vô liêm sỉ?” Văn Tĩnh kêu lên oan ức.

Ngọc Linh thét: “Còn xảo biện? Đêm qua người kè kè bên con bé đó, không vô liêm sỉ thì là gì?”

Văn Tĩnh ngậy người, mãi mới nhớ ra: “Ý cô nói Nguyệt Thiên cô nương phải không?”

“Nguyệt Thiên cô nương? Gọi thân mật quá nhỉ!”

“Nguyệt Thiên cô... à không, cô ta... cô ta chỉ hát cho tôi nghe thôi mà, có... có... quan hệ gì với tôi... vô... vô liêm sỉ đâu?” Văn Tĩnh cuống quýt nói líu cả lưỡi, nước mắt chực tuôn rơi.

Ngọc Linh nhìn gã hồi lâu: “Đúng không đấy? Thực người không ngủ với à chứ?”

“Ngủ?” Văn Tĩnh trở mắt: “Tôi... đâu có?”

Ngọc Linh nhoẻn cười, nhưng lại ngưng ngay, nghiêm mặt nói: “Đàn ông các người cùng một hạng tồi tệ, cũng như đám vương công Mông Cổ kia, toàn những kẻ vô liêm sỉ, chỉ giỏi ức hiếp phụ nữ, ép buộc đàn bà con gái



ngủ với mình!” Sau những lời ấy, chừng như xúc động can tràng, mắt nàng đỏ lên, rầu rầu nói: “Mẹ bị thằng khốn nạn đó cưỡng bức, đẻ ra thứ nghiệt chủng là ta. Về sau thằng khốn nạn có nhiều thú vui mới, tìm đủ mọi cách rũ bỏ người. Mẹ treo cổ tự tận, để lại một mình ta, nếu không có sự phụ, thì ta...” Nói tới đây, nàng bật khóc.

Văn Tĩnh nghe khóc âm luống cuống, vụng về giơ tay áo đến trước mặt Ngọc Linh toan giúp nàng lau nước mắt, nhưng bị gạt phắt đi. Nhìn nàng nức nở bi thương, gã thấy buồn không chịu nổi, bèn lắp bắp nói: “Tiêu... Tiêu cô nương, tôi xin thề với trời, nếu tôi ngủ... ngủ với đàn bà con gái, thì sẽ bị loạn tiễn xuyên tâm, mất mạng dưới thành Hợp Châu này.” Nhớ lại những cảnh tượng rùng rợn chết chóc hồi ban ngày, gã bèn lấy ngay ra thề độc như vậy.

Ngọc Linh đỏ mặt: “Người... người ngủ với ta thì có sao?”

Văn Tĩnh mù tịt chuyện nam nữ, nghe hỏi vậy trở mặt: “Ừ nhỉ, với cô thì có vấn đề gì đâu?”

Ngọc Linh là người Mông Cổ, không bị lễ giáo câu thúc, lại sinh trưởng trong nhà vương hầu, cũng hiểu biết đôi chút về những chuyện tương tự, chỉ là chưa thực sự rành rõ lắm mà thôi. Nghe Văn Tĩnh ngớ ngẩn hỏi lại như vậy, không kìm được, cô phì cười.

Văn Tĩnh hiểu lầm, đỏ mặt tía tai “Cô... cô cười... cười cái gì. Tôi... tôi nói thật đó, cô... không tin sao?”

Ngọc Linh gặng nhìn cười, dịu dàng nói: “Ta tin chứ. Người lại đây.”

Văn Tĩnh ngẩn mặt, tiến tới.

“Xắn áo lên, chìa tay ra.”

Văn Tĩnh y lời.

Ngọc Linh bỗng cắn một cái. Văn Tĩnh đau quá suýt thét lên, nhưng sợ đánh động bọn thị vệ ngoài cửa, gã cố nén, nghiến răng nghiến lợi hỏi: “Cô... cô làm gì vậy?”

Ngọc Linh nhả ra, khuôn mặt thoáng nét cười: “Lừa ngựa Mông Cổ đều mang dấu nung của chủ trên mình, ta cũng đóng cho người một cái. Từ nay về sau, người là của ta, không ai đánh cắp được nữa.”

Nhìn hai hàng dấu răng hình bán nguyệt in trên bắp tay, Văn Tĩnh dở khóc

dở cười. Ngọc Linh ngả đầu vào ngực gã. Hương thơm từ thân thể người thiếu nữ len vào mũi Văn Tĩnh, gã thấy máu nóng bùng bùng, trống ngực đập thình thịch, nhưng không dám động đậy, cứ đứng cứng đờ như một tảng đá. Ngọc Linh êm ái hỏi: “Mình có biết vì sao em tới đây không?”

Văn Tĩnh khó khăn lắm mới giữ được nhịp thở: “Đến giết người chứ gì?”

“Ngốc quá!” Ngọc Linh lườm gã, dịu dàng nói: “Thực ra em, em nhớ mình.” Con người nàng mang tình cảm phóng khoáng của đại mặc, dám yêu dám hận, nghĩ sao nói vậy. Văn Tĩnh nghe mà sửng sờ.

“Lúc mình ở bên thì không cảm thấy.” Ngọc Linh thủ thỉ “Mình đi rồi, chẳng hiểu sao, em chỉ những nghĩ đến mình. Em... em nhớ mình, trốn sư huynh, chạy khắp nơi tìm mình... Ừ, trời cũng thương tình, em tìm mất hai ngày, cuối cùng đã tìm thấy!” Nói tới đây, nụ cười nở bùng trên khuôn mặt trắng trẻo của nàng, tuôn vào mắt Văn Tĩnh như sóng gợn, tỏa rộng ra trong trái tim gã. Văn Tĩnh bỗng chốc thần người.

Im lặng hồi lâu, gã lóng ngóng bảo: “Ăn... ăn tí điếm tâm đi!”

Ngọc Linh nhìn gã tủm tỉm: “Em bị trói này, ăn thế nào được?”

Văn Tĩnh nghệt mặt.

Ngọc Linh không nhịn được cười “Ngốc thế, không biết đường bón cho em ư?”

“A... được... à!” Văn Tĩnh tay chân luống cuống, làm thức ăn vãi tung tóe ra sàn, tức thì mặt nhăn như bị: “Đáng chết, tôi thật đáng chết!”

“Đừng lo, mình nhặt lên cho em đi.” Ngọc Linh nói. Văn Tĩnh lắc đầu: “Bần lắm, ăn sao được?”

Ngọc Linh mỉm cười, mắt lấp lánh: “Chỉ cần là do mình nhặt, bất kể bần thế nào, em cũng ăn.”

Văn Tĩnh sửng người, nhặt thức ăn lên, phui bụi đất bám bên trên, nhẹ nhàng đưa tới miệng Ngọc Linh.

Ngọc Linh ngoạm lấy, suýt chút nữa là cắn cả vào đầu ngón tay Văn Tĩnh. Nàng tỏ ra rất vui “Ngon thật, cả ngày trời không ăn, đói chết mất.”

Văn Tĩnh xoa xoa đầu ngón tay, nhăn nhó, nhặt từng miếng bánh dẻo phui thật sạch, đưa vào miệng Ngọc Linh. Hai người bên nhau chẳng nói chẳng rằng, một người bón, một người ăn. Trong thạch thất nhỏ lạnh và ẩm ướt, ý

xuân bỗng đợm nông nản.

“Ngốc này!” Ngọc Linh nói: “Miệng mình để ruồi bâu à? Kể chuyện cho em nghe đi!”

Văn Tĩnh đang nghĩ cách cứu nàng, không tìm ra kế gì, nay nghe nàng nói vậy, đành gật đầu, xoay sang kể chuyện. Hôm nay tâm trạng gã thơ thối khác thường, kể chuyện cũng có duyên lạ, Ngọc Linh khúc khích cười mãi. Cứ thế, đôi người chìm đắm vào đó, quên hết mọi sự xung quanh.

Chẳng biết mất bao lâu, lúc Văn Tĩnh bước ra khỏi thạch thất, trúc đã ngả bóng, trăng sáng trên cao.

Gã đi được mười mấy bước thì đụng phải Bạch Phác vừa từ chỗ tối nhô ra, vẻ mặt cổ quái: “Thiên tuế.”

“A! Bạch tiên sinh.” Văn Tĩnh có tật giật mình, vội hỏi: “Chuyện gì thế?”

“Đêm qua thiên tuế hiển lộ võ công, lợi hại lắm.” Bạch Phác phe phẩy quạt.

“Chẳng hay người học ở đâu?”

Văn Tĩnh cũng không định giấu: “Thầy ông dạy tôi.”

Bạch Phác biến sắc: “Quả nhiên không nhìn lầm, phải chăng là Tam tài Quy nguyên chương?”

Văn Tĩnh gật đầu. Bạch Phác đi mấy bước, ngửa mặt than: “Môn võ công đó ta luyện mất một tháng, trước sau vẫn không sao nhập môn được, nhất là tâm pháp, thực huyền ảo. Thầy nói ta không đủ cơ duyên, không luyện được công phu ấy, chẳng ngờ người lại truyền cho em.”

Văn Tĩnh chỉ những muốn đi, bèn nói: “Nếu không còn việc gì khác, tôi đi nhé.”

Bạch Phác chực nói lại thôi, hồi lâu mới bảo: “Hôm ấy em mất tích, Lương tiên sinh lo lắng không yên. Em đừng để ông ấy phải thất thối.”

Văn Tĩnh đỏ mặt: “Tôi sẽ không thế nữa.” Rồi quay đi. Bạch Phác nói với theo: “Năm được con nhóc đó, đối phó với Tiêu Lãnh sẽ dễ dàng hơn nhiều. Mong thiên tuế chớ làm hỏng đại sự.”

Văn Tĩnh lạnh toát người: “Lão ta biết rồi hay sao?”

Bạch Phác nói: “Nhưng con bé đó không chịu ăn thứ do người khác đưa tới, e rằng thiên tuế phải chăm lo cho nó ít nhiều.”

Văn Tĩnh thẹn quá hóa giận: “Ông nhìn trộm à?”

Bạch Phác cười khẩy: “Nếu thuộc hạ không đuổi bọn vệ binh đi, thiên tuế há được tự do như thế? Thuộc hạ chỉ muốn nhắc nhở thiên tuế, hãy nhớ địa vị của mình, đừng lún sâu quá độ.” Nói đoạn phất tay áo rộng, thong thả bước đi.

Vì mấy câu nói của Bạch Phác, Văn Tĩnh trằn trọc cả đêm. Hôm sau gã lại gắng gượng đến nhà lao đưa cơm nước. Nguyệt Thiên cũng nhanh nhẹn, đã chuẩn bị xong suất cơm từ sớm rồi.

Ngọc Linh gặp Văn Tĩnh, tất nhiên mừng rỡ vô cùng, cứ quẩn lấy gã nói đủ chuyện trên trời dưới bể.

Văn Tĩnh cố làm bộ vui tươi, nhưng trong dạ phập phồng lo âu, chẳng biết thành trì có giữ nổi không, cũng chẳng biết làm thế nào để cứu được Ngọc Linh ra, cảm thấy con đường trước mặt thật mờ mịt, gã phấp phỏng vô cùng, kể chuyện một lúc bỗng thở dài.

“Chàng ngốc! Mình không vui à?” Mắt lấp lánh, Ngọc Linh hỏi với vẻ quan tâm.

Văn Tĩnh không giấu được, bèn thổ lộ gan ruột.

Ngọc Linh nín lặng hồi lâu, vùi đầu vào ngực gã, dịu dàng nói: “Đừng cả nghĩ! Dù Mông Cổ hay người Tống thắng, em cũng cam lòng ở lại đây, không đi đâu hết. Chỉ cần... chỉ cần ngày ngày được gặp mình, thì dầu mai kia có bị loạn đao phanh thây, em cũng không sợ...”

Văn Tĩnh bịt miệng nàng: “Đừng... đừng nói thế! Em chết thì tôi cũng không sống được nữa! Anh còn sống, nhất định không để em chết...” Nói đến câu cuối, giọng gã chắc như đinh đóng cột, lòng hạ quyết tâm, thề chết cũng phải lo cho Ngọc Linh chu toàn.

Ngọc Linh nhìn gã hồi lâu, bỗng nhoẻn cười, nói khẽ: “Đúng là ngốc!”

Từ xa vọng tới âm thanh âm âm như núi lở.

Ngọc Linh thắc mắc hỏi: “Gì thế?”

Văn Tĩnh chăm chú lắng nghe: “Quân Mông Cổ đang công thành đấy!”

Ngọc Linh rùng mình, nép sát vào người Văn Tĩnh. Gã thiếu niên vòng tay ôm lấy nàng, họ cùng im lặng.

oOo

Liên tiếp mấy ngày, A Thuật đều tới trước thành khiêu chiến, nhưng quân Tống không dám khinh suất ra đánh. Lương Thiên Đức vừa lập được đại công, Vương Lập rất lấy làm trọng, lệnh cho lão tạm thời thay thế chức vụ của Hưởng Tông Đạo, điều khiển gần một vạn quân mã. Mọi người đều có việc của mình, Văn Tĩnh không bị ai để ý, tự nhiên bạo dạn lên rất nhiều, thêm vào đó không phải lo chiến trận, gã bèn tự tạo lấy niềm vui. Ngoài những lúc quanh quần bên Ngọc Linh, gã chú tâm rèn giũa chỗ ảo diệu của Tam tài Quy nguyên chưởng. Vốn dĩ bập bõm những nguyên tắc luyện võ, gã cũng không lấy thế làm chán ghét, thắc mắc chỗ nào, lại bàn luận với Ngọc Linh.

Ngọc Linh tuy không nắm được chỗ huyền ảo của Cửu cung đồ, nhưng nhờ thụ giáo ở một đại cao thủ thuộc dạng hiểm hoi trong thiên hạ, con nhà tông không giống lông cũng giống cánh, võ nghệ nàng chưa hẳn lợi hại, song kiến thức võ học thì rất rộng, nghe Văn Tĩnh mô tả những chỗ khó, nàng nhận ra ngay yếu lĩnh, lại thấy Văn Tĩnh tin tưởng mình, nàng cũng chẳng giấu giếm gì mà không chỉ dạy, nghiêm nhiên trở thành sư phụ của Văn Tĩnh, hướng dẫn hết mình. Kể chuyện mệt rồi, hai người miệng nói tay so, biểu diễn võ công. Ngọc Linh muốn giúp gã hiểu được các yếu lĩnh, trước tiên đem chiêu thức võ công của môn phái mình ra thị phạm, sau đó lại cùng Văn Tĩnh nghiên ngẫm cách né tránh, phá giải.

Nên biết, Công Dương Vũ và Tiêu Thiên Tuyệt như nước với lửa, tương khắc cả về mặt võ công, nhưng âm – dương, trái – phải, trong tương khắc luôn có tương sinh. Võ công của hai người họ nếu va chạm thì khó phân cao hạ, nhưng nếu cọ xát tương hỗ thì có kết quả kỳ diệu phi thường. Kết quả ấy, chính Tiêu Thiên Tuyệt và Công Dương Vũ chưa chắc đã nghĩ tới, hoặc căn bản không muốn nghĩ tới, nhưng lúc này Ngọc Linh và Văn Tĩnh không hiềm môn hộ khác biệt, đã phát huy sự phối kết đến cực điểm, nhất là Văn Tĩnh đang trong giai đoạn tiến triển nhanh, nhờ thế mà tinh tiến thần tốc, vượt quá mọi sự hình dung.

Mấy ngày như vậy trôi qua. Một hôm Văn Tĩnh và Ngọc Linh đang cùng mài giũa về võ học, chợt nghe tiếng chốt cửa lách cách, đều kinh ngạc vô

cùng. Giọng Bạch Phác vang lên bên ngoài: “Thiên tuế! Thuộc hạ có chuyện bẩm báo.”

Văn Tĩnh đỏ mặt đi ra, thấy Bạch Phác bộ dạng nghiêm nghị, khác hẳn mấy buổi trước. Y khom mình thi lễ, trầm giọng nói: “Hoàng đế Mông Cổ tới!”

Hết chương 5

### **Chú thích**

14351436 Tên một bài thơ của Lý Bạch.

Tôi tìm trên mạng được hai bản dịch tiếng Việt bài thơ này, một của Hoa Sơn, một của Nguyễn Tâm Hàn, tôi thích bài dịch của Hoa Sơn hơn mặc dù 4 câu cuối nghe không được êm lả, nó như sau:

#### **CHIẾN ĐẤU Ở THÀNH NAM**

Vừa năm ngoái Tang Càn đẫm máu  
Đến năm nay loạn náo Tân cương  
Điều Chi sóng rửa giáo thương  
Thiên Sơn cỏ tuyết ngựa thường đói ăn  
Ngoài muôn dặm chiến tranh dai dẳng  
Thả ba quân tóc trắng già nua  
Hung dùng máu đổi cày bừa  
Đồng hoang xương trắng nghìn xưa rõ rành  
Xây phòng bị, Tân triều chống giặc  
Phong hỏa lầu xưa rục Hán gia  
Lửa binh lệnh hiệu chẳng nhòa  
Dặm trường chinh chiến khó mà đoạn ngừng  
Quân sĩ chết trong lần giáp chiến  
Ngước nhìn trời ngựa trận hí vang  
Quạ điều mổ xác từng đàn  
Bay tha ruột vương máu loang cây cành  
Giờ như bãi tha ma gió lộng  
Bại tướng kia một bóng thần thờ  
Mới hay binh khí hung đồ  
Thánh nhân tuyệt lộ sa cơ mới dùng.

(Nguyên tác: Phiên âm Hán Việt:

Khứ niên chiến, Tang Càn nguyên, Kim niên chiến, Thông Hà đạo.

Tẩy binh Điều Chi hải thượng ba, Phóng mã Thiên Sơn tuyết trung thảo.

Vạn lý trường chinh chiến, Tam quân tận suy lão.

Hung nô dĩ sát lục vi canh tác ; Cổ lai duy kiến bạch cốt hoàng sa điền.

Tần gia trúc thành bị Hồ Xứ, Hán gia hoàn hữu phong hỏa nhiên.

Phong hỏa nhiên bất tức, Chinh chiến vô dĩ thì.

Dã chiến cách đấu tử, Bại mã hào minh hướng thiên bi.

Ô diên trác nhân trường, Hàm phi thưởng quải khô thụ chi.

Sĩ tốt đồ thảo mãng, Tướng quân không nhĩ vi.

Nãi tri binh giả thị hung khí, Thánh nhân bất đắc dĩ nhi dụng chi)

15081509 Câu cá

15121513 Nằm ở phía đông nam huyện Vọng Giang tỉnh An Huy ngày nay, vốn là nước băng tan từ Hoàng Mai, Túc Tùng chảy ra, đến vùng này thì tụ lại thành ao.

15171518 Xuân sam nghĩa như thanh sam. Vì vậy còn nói Tư mã xuân sam (cũng như Tư mã thanh sam trong Tỳ bà hành của Bạch Cư Dị: Giang Châu tư mã đượm mùi áo xanh)

15221523 Bài từ theo điệu Giá cô thiên của Yến Kỳ Đạo.

Yến Kỳ Đạo (1040-1112), tự Thúc Nguyên, hiệu Tiểu San, người Lâm Xuyên - Phủ Châu (nay thuộc Giang Tây). Thúc Nguyên là từ nhân thời Bắc Tống, từng làm quan viên nhỏ ở nhiều nơi, cuối đời dưỡng già tại quê nhà. Từ của ông có ý vị cảm thương, tập hợp trong “Tiểu San từ”.

Tôi không có khả năng dịch từ nên tạm dịch nghĩa như sau:

Say rượu, vuốt tấm áo xanh vẫn thấy vương mùi hương cũ

Trời cứ khiến kẻ cuồng này sầu khổ vì biệt ly

Mỗi năm cỏ buồn lại mọc trên lối đi

Ngày ngày ngôi lầu lại đón lúc chiều xuống.

Mây mịt mờ, nước mênh mang,

Chinh nhân trở về đường còn rất xa

Tương tư làm sao nói cho cạn,

Viết không hết cũng đừng hoài công khóc với tờ thư.

15461547 Nguyễn Văn Hán Việt:

Chiến sĩ quân tiền bán tử sinh,

Mỹ nhân trướng hạ do ca vũ.

Hai câu trong Yên ca hành của Cao Thích, trích bản dịch thơ của Trần Trọng San.

15561557 Thể từ có lẽ lạ tai với nhiều bạn nên tôi làm chú giải (Chú giải này tham khảo một post của người bạn tôi là Tân Nguyệt, đăng trên Trái tim Việt Nam 5 năm về trước).

Từ là một thể loại văn học xuất phát từ các điệu hát cổ, thịnh hành nhất vào đời Tống. Tên mỗi điệu từ là tên một điệu hát, chẳng hạn như Giá cô thiên, Niệm Nô kiều, Túy hoa âm, Mãn đình phương, Lâm giang tiên... Người ta đặt từ sao cho khớp với nhạc, nên gọi là điền từ (Để dễ hình dung, bạn có thể liên hệ đến việc đặt lời mới cho các điệu chèo cổ của ta như Quân tử dịch, Sử bằng, Đò đưa, Tò vò, Nhịp đuổi, Du xuân, Đào liễu, Ngâm bốn mùa...). Chính điều này đôi khi làm bó buộc sự sáng tạo trong từ. Nhưng bù lại, sự phong phú của vần điệu và câu chữ trong từ lại làm cho nó có những âm điệu riêng rất thú vị mà thơ không có.

Từ được chia ra nhiều phái. "Kinh điển" của Từ là phái Hoa gian (nổi tiếng có Liễu Vĩnh, Tần Quán, ...), gồm những chủ đề đậm mùi son phấn, nhưng cũng không ít những khúc nhạc thanh tao. Phái Hào phóng (đứng đầu là Tô Thức) mang một màu sắc khác, phóng khoáng hơn, thoát tục hơn... Sang thời Nam Tống, từ yêu nước của Nhạc Phi, Tân Khí Tật cũng rất nổi tiếng... Những người làm từ được gọi là Từ nhân (tương tự như làm thơ thì được gọi là Thi nhân).

15641565 Tôi tạm dịch nghĩa:

Lệ sầu ly biệt rơi theo dòng chảy về đông, chia tay bên núi biếc

Trắng xanh mờ ảo chiếu xuống nhân gian, nhớ năm xưa đã trải bao buồn vui.

Mây nước thăm thẳm hắt ánh nắng, cây cỏ bên trời ảm đạm;



Tiếng chim hồng quạnh quẽ giữa những lớp mây, chẳng thấy đâu bóng quê nhà.

Việc can qua diễn ra khắp nơi, mặt trời lặn, gió thổi mây tan.

Trở về tỉnh giấc mộng hoàng lương, thấy bên gối đầm đìa nước mắt.

15801581 Xem Tam Quốc

15841585 Hồ già là một loại nhạc cụ hơi của người Mông Cổ, theo thời gian nó được tách ra rất nhiều dòng khác nhau. Bạn có thể xem ảnh ở đây.

15921593 Thang dùng để công thành, có nhiều loại: thang dây, thang gỗ,... theo mô tả trong truyện thì tôi nghĩ là loại thang giống như cái xe đẩy, nhìn nghiêng có dạng tam giác. Xem hình ở đây.

16001601 Nỏ phá núi

16041605 Khôi giáp có chừng vài ba trăm loại. Toả tử liên hoàn (hay liên hoàn toả tử) là một trong số đó. Bạn có thể xem hình nó ở đây.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 6**

Xạ Thiên lang

Văn Tĩnh theo Bạch Phác lên lầu thành, trông ra thấy tinh kỳ Mông Cổ rờm rợp khắp núi đồi, che kín cả chân trời, binh sĩ nhiều gấp đôi gấp ba hôm nọ, dàn hàng dày đặc, đứng im phăng phắc. Dưới sông, chiến thuyền và mẩu hạm rùng rùng theo dòng xuôi xuống, đối mặt với thủy quân nhà Tống.

Trên đầu thành, người ta đun hơn một trăm vạc to dầu hỏa, làm bốc ra mùi hôi thối rất khó thở. Lăn gỗ và đá tảng chất đống như núi, mấy chục vạn dân Hợp Châu đều được huy động, đàn ông trai tráng đổ hết lên mặt thành phòng thủ, phụ nữ, bô lão và trẻ em đẩy xe dốt trâu, vận chuyển đá bắn.

Đôi nhịp hồ già bay lên phiêu phưởng, trống vàng rền vang như sấm động, lính Mông Cổ rống to như sét nổ ngày xanh, sông núi cùng rung chuyển. Mấy trăm chiếc thuyền nhẹ bèn lửa rần rật chở đầy củi khô dầu hỏa trôi xuống hạ lưu, lao vào thủy sư Đại Tống, đâm phải thuyền lớn, lập tức bắt cháy bùng bùng. Lữ Đức chỉ huy quân sĩ vừa dập lửa vừa di chuyển đội hình.

Sử Thiên Trạch đứng ở mũi thuyền, ngẩng mặt nhìn thủy trại của quân Tống, thấy rất phân tán, bèn khua đại kỳ. Lưu Chính truyền lệnh cho binh sĩ mượn chiều nước lao thẳng xuống hạ lưu, muốn tiên hạ thủ vi cường, đâm vỡ đội hình đối phương. Lữ Đức cũng phát lệnh, quân Tống bắn tên sang rào rào như châu chấu bay, hỏa pháo nổ rền, sĩ tốt Mông Cổ rên la thảm thiết, hàng loạt người trúng tiễn ngã nhào khỏi thuyền, mấy cỗ chiến hạm bị thiết sa hỏa pháo ném bắn cho vỡ vụn, xoay ngang xoay ngửa giữa dòng, rồi từ từ chìm xuống.

Đại quân Mông Cổ trên bờ sông cũng bắn nỏ bắn đá, cho thủy sư Tống ném mùi lợi hại. Tên qua đá lại, tiếng động ầm ầm điếc cả tai. Sau thời gian chùng tàn nửa cây hương, thuyền chiến của hai bên đâm sầm vào nhau, binh sĩ ngã nghiêng loạng choạng, những người còn đứng vững lập tức vung cung tên trường thương, chém giết toại bởi giữa đại giang, máu tươi chảy loang, nhuộm đỏ mặt nước.

Trên bờ, tiếng trống trận càng thêm dữ dội, đại quân Mông Cổ dậm chân thành thịch, rục rịch tiến. Ở đầu hàng, từng tốp hai mươi người nâng một cái khiên mặt bọc da trâu và lông chiên cao chừng năm trượng, dày chừng nửa thước, rầm rập tiến về phía thành trì. Theo sau là nỏ to và đại pháo gỗ.

Tên nỏ được tẩm dầu hỏa. Hỏa tiễn đốt ngòi dẫn, rít gió lao xuống thành, đâm vào đám khiên khiến chúng bén cháy xèo xèo. Những khúc gỗ to bọc lửa đổ ào ào xuống mặt khiên, đốt trụi cả da trâu và lông chiên, mặt khiên xạm đen dần trong ngọn lửa rần rật. Quân Mông Cổ rú lên thảm thiết. Cùng với tiếng bật lẫy tanh tách, máy bắn nỏ đá tới đầu thành, những mũi tên đá nặng cỡ hai mươi cân<sup>1</sup> tới tấp dội vào tường, phát ra tiếng động ầm ì, làm đất rung núi chuyển.

Lâm Mộng Thạch ra hiệu lệnh. Phá sơn nỏ được kéo lên, cỗ nỏ này có thể đẩy những mũi tên đá nặng bốn mươi cân bay xa một nghìn bộ, phải hai mươi người mới điều khiển được. Sau một tiếng trầm đục, hai mươi mũi tên lớn xé gió lao đi. Bụi bốc mịt mù. Rên la đau đớn. Những tấm khiên không lồ lần lượt vỡ vụn. Phá sơn nỏ bật lẫy liên tiếp năm lần, chiến binh Mông Cổ ngã rạp dưới mũi nỏ của quân Tống, hỏa tiễn tỏa đi vun vút sáng giữa không trung, mỗi lượt lửa lấp lóe, lại có người lăn lộn gào rú dưới chân thành, mùi thịt da cháy khét dần dần ùn lên trong không khí.

Lính Mông Cổ cũng ráo riết bắn nỏ, phản kích một cách vô vọng lên đầu thành cao vời vợi. Hậu quân bắt đầu dùng đến thang mây, hàng trước đổ hàng sau tiếp bước, ào ạt xung phong, họ tựa thang mây vào tường thành,

lũ lượt leo lên. Đá tảng và lăn gỗ của quân Tống ồ ồ đổ xuống, trét máu thịt đối phương lại trên tường thành. Hơn một trăm cái vạc đại được treo vào xích sắt, dốc nghiêng, dầu hỏa bỏng rẫy trút xuống người các chiến binh Mông Cổ, cháy qua lớp giáp sắt, cháy thấu da thủng xương, đun sôi nội tạng họ. Chẳng biết bao nhiêu binh sĩ đã ngã nhào khỏi thang trong những tiếng kêu thét rợn người.

Lại một trăm lính Mông Cổ khác đẩy cỗ xe húc khổng lồ đến dưới chân thành, lập tức hứng trọn một vạc đá trộn dầu hỏa từ trên cao trút xuống. Xe húc mất điều khiển, đổ nhào, súc gỗ nặng hàng vạn cân ấy bị tưới dầu hỏa, lập tức bén cháy bởi đám hỏa tiễn vương vãi dưới đất, rồi kèn còi càng lăn xuống sườn núi, để lại từng đám máu thịt dẹp lép sau lưng.

Quân đội Mông Cổ không kham nổi đành rút lui. Đúng lúc ấy, tiếng trống bịt da cá sấu trỗi lên dồn dập, đoàn quân đang từ từ lùi xuống bỗng lại ào thốc lên như nổi cơn điên.

Văn Tĩnh đứng xem, mỗi lúc một suy sụp, miệng không ngớt than thở, mấy lần muốn nôn ọe, thấy quân Mông Cổ rút lui, toan thở phào, nào ngờ sau một hồi trống, đối phương lại tiếp tục xung phong. Gã run rẩy thốt: “Chuyện gì vậy?”

Vương Lập trỏ tay ra xa, mắt tóe lửa “Hoàng đế Thát đến!”

Văn Tĩnh phóng mắt nhìn, trông thấy một lá cờ tiết mao cực lớn căng phồng trước gió.

oOo

Mông Ca đang ngự trên con ngựa tên gọi “Trục Nhật2” - thuộc dòng thần câu vùng Tây Vực, quan sát cuộc chém giết dưới thành, cơ mặt giật nhẹ, lặng lẽ không thốt một lời.

“Đại hãn!” Ngột Lương Hợp Thai dè dặt nói: “Cứ hùng hục tấn công thế

này chẳng phải là biện pháp hay, quân ta yếu về thủy chiến, không giành được ưu thế trên sông nước. Thành Hợp Châu lại chiếm được địa lợi, dễ thủ khó công...”

Đét một tiếng. Bị roi ngựa của Mông Ca quất mạnh lên lưng, Ngột Lương Hợp Thai ngạt thở.

“Ta mười sáu tuổi theo Bạt Đô Hãn tây chinh, tung hoành thiên hạ, đánh đâu được đó. Một thành Hợp Châu nhỏ nhoi liệu cản được ta chăng?” Khuôn mặt cương nghị của Mông Ca Hãn nóng bừng, hệt như mặt trời rực rỡ, khiến người ta không dám ngược nhìn: “Tốc Bất Đài tổ phụ người kiêu dũng biết chừng nào! Người là cháu đích tôn mà nói ra những lời nhục chí thế à?”

Ngột Lương Hợp Thai hổ thẹn xuống ngựa vái lạy, nói thật lớn: “Hạ thần xin dẫn quân tấn công cửa đông.”

Mông Ca không đáp, phóng mắt ra xa hỏi: “Người mặc áo bào xanh lam kia là Bá Nhan phải không?”

Ngột Lương Hợp Thai ngoái đầu nhìn, thấy Bá Nhan đang xách ngựa phi như bay, mỗi lần giương cung, lại bắn ngã một người trên đầu thành.

“Dạ vâng.” Ông ta đáp.

Mông Ca cười: “Nghe nói y có công lớn trong trận phá Kiếm Môn. Hôm nay trông thấy, quả nhiên kiêu dũng. Ta muốn gặp y.”

Lệnh truyền đi. Bá Nhan phi ngựa trở về, nhảy xuống vái lạy.

Mông Ca trầm giọng bảo: “Ngẩng đầu lên!”

Bá Nhan ngẩng đầu. Hai mắt Mông Ca sáng quắc, soi lên mặt y.

Bá Nhan không đổi sắc diện, điềm nhiên nhìn thẳng lại. Hai người đối mắt rất lâu, Mông Ca Hãn chột mím cười hỏi: “Người không sợ ta ư?”

Bá Nhan điềm tĩnh đáp: “Hạ thần vẫn lòng không thẹn, có gì phải sợ?”

“Hay cho câu vẫn lòng không thẹn!” Mông Ca Hãn chìa tay ra: “Đứng dậy, Thần Tiên tướng quân!”

Bá Nhan ngạc nhiên. Ngột Lương Hợp Thai nhắc: “Đại hãn phong tặng cho

người đó!”

Bá Nhan sực hiểu, Mông Ca ban cho y danh hiệu Thần Tiên, hàm ý “Mông Cổ đệ nhất thần tiên thủ”, chính là danh hiệu Triết Biệt đã từng mang ngày xưa. Nên biết Mông Cổ bình thiên hạ cũng nhờ tài kỹ xạ, danh hiệu đó quả thực không phải tầm thường.

Bá Nhan đứng lên đáp tạ. Mông Ca bảo: “Người từ nam xuống đây, công phá biết bao thành lũy, nhất định có điều đúc rút. Theo người, làm thế nào để hạ được Hợp Châu?”

Bá Nhan thoáng vẻ đắn đo: “Theo thiên kiến của vi thần, tốt nhất là không tấn công.”

“Không tấn công?” Mông Ca chưng hửng, nhưng lập tức lấy lại hứng thú: “Nói nghe thử.”

Bá Nhan thẳng thắn trình bày: “Đại hãn cũng thấy rồi đó, thành Hợp Châu hiểm yếu không thua gì Kiếm Môn, nhưng quy mô rộng lớn, binh mã đông đúc, phần lớn tướng giỏi lính tài của nhà Tống đều tập hợp ở đây. Nếu tấn công dồn dập, e rằng không hạ ngay được.”

“Ồ!” Mông Ca sầm mặt.

Bá Nhan liếc ông ta, tiếp tục nói: “Hiện đã phá được Kiếm Môn, hơn một nửa Lư Châu thuộc về chúng ta rồi. Hạ thần cho rằng nên lấy Lư Châu làm cơ sở, từng bước lập dinh lũy, phòng thủ cẩn mật mọi chỗ hiểm yếu, cắt đứt tuyến cứu viện đường bộ của Hợp Châu. Kế đó phái tinh binh sang phía tây phá Thành Đô, quét sạch đất Thục, gom lương thảo nuôi đại quân. Lại dựng trại trên sông, thao luyện thủy chiến, kết hợp hai đường thủy bộ, cắt đứt cứu viện đường thủy của quân Tống. Cứ thế, Hợp Châu cạn lương thảo, không đón được viện binh bên ngoài, lúc ấy chúng ta không đánh cũng lấy được.”

Mông Ca lắc đầu: “Kế sách đó tuy vẹn toàn nhưng mất nhiều thời gian quá,

không hợp với binh pháp tốc chiến tốc quyết của Mông Cổ ta. Nhớ thuở xưa hai lần tây chinh, tung hoành cả vạn dặm, trước sau chỉ mất có mấy năm. Nếu làm theo cách của người, chẳng lẽ mười năm sau mới phá được Tống triều hay sao?”

Bá Nhan toan nói “Tống triều có chỗ khác với Tây Vực.” nhưng thấy Ngột Lương Hợp Thai khẽ lắc đầu với mình, liền kìm lại.

Mông Ca ngẩng đầu chăm chú quan sát trận chiến khốc liệt dưới thành, trầm ngâm một lúc lâu rồi bảo: “Bất kể thế nào, bọn Tống kia đã sát hại vô số hảo hán của chúng ta, đợi đến khi vào được thành, ta sẽ triệt hạ tất cả, gà chó cũng không tha.” Ông ta nói bằng giọng chậm rãi, trầm hùng dị thường, nghe như tiếng sấm rền nơi chân trời. Bá Nhan và Ngột Lương Hợp Thai nhìn nhau, run rẩy, hiểu câu nói đó cũng chính là hiệu lệnh phá thành.

Mông Ca ngừng một lúc rồi quát: “Ngột Lương Hợp Thai! Ta cho người ba đội, mỗi đội một vạn quân để tấn công cửa đông.”

Ngột Lương Hợp Thai trù trừ: “Lúc này điều đâu ra ba đội, mỗi đội một vạn quân?”

Mông Ca nói “Ta cho người một vạn quân Khiết Tiết.”

Khiết Tiết là đội thân binh của Đại hãn Mông Cổ. Nghe ông ta nói vậy, mọi người đều sửng sốt. Ngột Lương Hợp Thai vội can: “Sao có thể thế được?”

“Sao không?” Mông Ca nhìn Bá Nhan: “Có Thần Tiên tướng quân ở đây, ai hại nổi ta?”

Bá Nhan nghe nói, bất giác trái tim sôi sục, nhiệt huyết dâng trào, liền quỳ mọp xuống đất, thề chết trung thành.

“Dóng ba hồi trống!” Mắt Mông Ca sáng quắc: “Thôi tù và!”

Cây dùi bằng xương dùi ngựa giáng xuống mặt trống da trâu, tiếng trống vang vọng đất trời, ba hồi đồng dục. Chiếc tù và sừng dê không lồ rúc lên không trung, chí khí bi tráng dâng tràn vũ trụ. A Thuật ngừng khua lệnh kỳ, dôi mắt nhìn bụi đất mờ mịt phía xa, “Cha định đánh cửa đông chẳng?” Gã trầm nghĩ. Ngột Lương Hợp Thai là thống soái, đồng thời cũng là phụ thân

gã, có thể nói là cha – con – đồng – đội.

Ngoảnh nhìn cây cờ tiết lông trắng to tướng của Mông Ca Hãn, A Thuật nhú mày, đôi mắt sáng thoáng tư lự: “Phía cửa đông thế núi nhấp nhô, khó triển khai binh mã, cho vài ngàn người chặn giữ, đợi sơ hở tập kích còn có thể xuất kỳ chế thắng. Nhưng ồ ạt tấn công thì thực không đơn giản. Chẳng lẽ... Đại hãn muốn mạo hiểm sao?”

Trong lúc gã mãi suy nghĩ, nơi cửa đông đã bắt đầu chiến đấu. Nỏ lớn kê sườn núi, tên đá bay rợp trời, binh sĩ Mông Cổ vung đao thương, dựng thang mây, chuẩn bị công thành. Trước cửa đông có một khe núi dài hẹp cực kỳ gập ghềnh, được tạo nên bởi tường thành và một gờ nhỏ gần đó. Quân Tống bắn tên xối xả, Mông Cổ bắt đầu có dấu hiệu rối loạn. Khiếp Tiết quân vốn dĩ đều là con cháu nhà quý tộc, tuy lanh lợi khỏe mạnh nhưng ngày thường chỉ theo hầu Mông Ca, ít kinh nghiệm chinh chiến, chưa biết đánh phá thành trì là gì, gặp mấy lượt công kích dữ dội, đã có người luống cuống chân tay. Chỉ thoáng chốc, hai vạn quân rối tung, chen chúc trong cái khe hẹp, trước hò sau đẩy, tiến thoái đều khó khăn, có người còn bị ép bẹp dí vào tường thành suýt chết. Ngột Lương Hợp Thai thấy vậy, thúc ngựa tiến lên, quát tháo hô gọi chỉnh đốn đội hình. Quân Tống nhận ra sự lúng túng của đối phương, càng đội tên tới tấp. Lính Mông Cổ thương vong nặng nề.

Lý Hán Sinh dẫn quân lao ra khỏi cửa đông, thừa lúc đối phương bắn loạn phóng tay chém giết. Lương Thiên Đức thúc ngựa đi đầu, đâm chết mấy người, trông ra xa thấy có người mặc giáp bạc óng ánh (chính là Ngột Lương Hợp Thai), biết giáp bạc là dấu hiệu của đại tướng Mông Cổ, bèn quăng trường thương đi, vỗ ngựa lao tới, giương cánh nỏ lớn lót sắt nặng ba trăm thạch, bắn liên tiếp chín phát, chiêu này gọi là Long sinh cứu tử<sup>3</sup>, sở trường của Lương Thiên Đức.

Trông thấy một chuỗi chín mũi tên hết như con rắn dài phóng về phía mình, Ngột Lương Hợp Thai vốn quen chiến trận, lập tức giục ngựa tránh, nào ngờ mỗi mũi tên một kinh đạo mạnh yếu, được nửa đường thì húc vào



nhau, lập tức bắn tỏa ra bốn phía như tiên nữ rắc hoa, chặn cứng mọi hướng tránh của Ngột Lương Hợp Thai. Vị đại tướng Mông Cổ trúng liền ba mũi, bị một trong số đó xuyên thủng mắt phải, ông ta ngã nhào khỏi ngựa...

oOo

Trời ngả hoàng hôn, vầng dương tàn úa phả ráng tà nhợt nhạt và từ từ chìm xuống. Gió mạnh rú gào giận dữ trong mây tím, người hét ngựa hí giữa núi đồi trập trùng. Mấy chục vạn quân bất chấp sống chết lẫn xả vào nhau dưới chân tòa thành trơ trơ, tường thành xám vàng nhuộm máu Mông Cổ, chuyển sắc đỏ gắt ghê người.

Mông Ca Hãn đứng bất động như một pho tượng, nhìn về nơi xa. Một con ngựa phi ào tới, kỵ sĩ không dám quấy rầy chủ nhân, dừng ngựa lại quỳ xuống đất.

Một lúc lâu sau, Mông Ca chậm rãi hỏi: “Có chuyện gì ư?”

“Bệ hạ, khí giới công thành đã cạn...”

“Còn gì nữa?”

“... Ngột Lương Hợp Thai... Ngột Lương Hợp Thai tướng quân... tử trận rồi.”

Mông Ca rúng động, ngựa mặt nhìn khoảng trời nhập nhoạng, nhắm mắt, từ từ thở hắt ra bằng một giọng khê đặc: “Tạm... thời... thu... binh!”

oOo

Trận đầu ra quân không tổn thất, đem lại rất nhiều sinh khí cho thành Hợp Châu vốn bị phủ chụp dưới đám mây lo âu. Lý Hán Sinh đứng ra mở tiệc, tướng lĩnh hân hoan yếm ẩm trong phủ Thái thú, vui vẻ chúc tụng nhau. Văn Tĩnh ngồi một mình trên bậc cấp, ngơ ngẩn thất thần, chăm chăm nhìn chung rượu trên tay. Hễ nhắm mắt lại là trông thấy máu tươi ngập ngựa, dường như còn trông thấy đôi tay ấy, đôi tay bấu chặt vào lỗ châu mai, bỗng đâu một lưỡi đao sắc bén chặt xuống, máu bắn tung tóe, người ấy rống lên thảm thiết, càng rơi càng xa, cuối cùng chìm lìm giữa những tiếng hò la dập

dồn như sóng, không còn nghe thấy đâu nữa.

“Vì sao?” Đầu óc gã trống rỗng: “Vì sao bọn Mông Cổ ấy ngu thế? Vì sao chẳng ai tiếc thương sinh mệnh của chính mình? Vì sao phải đổ bao nhiêu máu như vậy? Lẽ nào người và người không thể sống chung hòa thuận, nhất định phải tàn sát nhau mới được ư?”

Lật đi lật lại vấn đề nan giải khiến bao đại triết gia từ xưa tới nay vẫn phải đau đầu buốt óc ấy, trước sau Văn Tĩnh vẫn không sao cắt nghĩa nổi. Tiếng huyền não dưới vườn làm gã mở bừng mắt, mấy viên tướng uống say đang giằng kéo một vũ cơ lại ôm, Vương Lập vuốt râu tùm tùm, những người khác cũng cười theo âm ỉ.

“Ta mệt, về trước đây.” Văn Tĩnh đứng dậy, khoác tấm áo choàng gấm Thục lên vai, bước ra giữa những ánh mắt ngạc nhiên của đám tướng lĩnh. Đi qua con đường dài yên tĩnh, nghe văng vẳng tiếng bước chân tuần tiễu của đội vệ binh ở xa, Văn Tĩnh ngồi trong kiệu, cảm thấy nặng đầu, mệt mỏi, cái mệt thấm từ xương tủy ra.

Chợt nghe thấy một giọng lạnh băng như từ a tỳ địa ngục đưa lên: “Sư muội ta đâu?” Văn Tĩnh tỉnh người, toàn thân lạnh buốt.

Gã vén tấm rèm pha lê, nhìn ra ở đầu đằng kia con đường, một bóng người lơ mơ hiện rõ dần, thi thể lính gác nằm ngổn ngang đầy mặt đất, máu đã lạnh đông nơi vết thương trên cổ.

Bạch Phác nhảy xuống ngựa, sắc mặt tối sầm đáng sợ, chậm rãi thốt: “Cái thằng loạn trí này!”

“Sư muội ta đâu?” Giọng Tiêu Lãnh nghe nhiếp hồn như phù chú.

“Người muốn gặp ả ư?” Bạch Phác cười khẩy: “Vậy bó tay chịu trói, ta mang đầu người đi gặp ả.”

Mắt lóe lên những tia sắc nhọn, Tiêu Lãnh gằn từng chữ: “Một ngày không gặp nàng, ta giết một trăm người. Mười ngày không gặp nàng, ta giết một ngàn người. Nếu nàng có hề hấn gì, ta sẽ tận diệt cả thành Hợp Châu này.”

Trước sát khí yêu dị của y, đám lính gác mất sạch dũng khí, chẳng ai dám hé răng. Hải Nhược đao lướt tới, nước thép xanh lam ngưng tụ trong đêm, xóa mờ ánh trăng âm đạm.

Keng một tiếng. Bạch Phác xòe quạt nghênh đón đao phong, hai người giao thủ, chỉ thoáng chốc chiết liền sáu chiêu, bụi sắt rơi lả tả. Trong sáu chiêu ấy, cây thiết phiến thép luyện bị Hải Nhược đao chém tươi bời, Bạch Phác đành vứt chiếc quạt nát, giơ tay không đối địch. Mặc dù dùng tay không, y cũng không mấy may ngại ngần đao pháp lăng lệ của Tiêu Lãnh, xuất chiêu lanh lẹ biến ảo, gồm công gồm thủ, thi thoảng lẩn vào màn đao quang tìm cách cướp lấy bảo đao của Tiêu Lãnh.

Hai người giao đấu mười mấy hiệp, không phân thắng phụ. Bọn thị vệ cũng lấy lại bình tĩnh, rút đao xông tới, song chưa đến gần đã có hai người gục ngã, những người khác sững sờ, quây thành một vòng không dám tiến lên. Bạch Phác thét: “Tên kia giỏi thực, người còn rảnh rồi lo việc khác ư?” “Hừ!” Tiêu Lãnh phì mũi, “Cái giống giá áo túi cơm ấy thì càng nhiều càng tốt.” U Linh Áo Hình thuật của y phù hợp nhất cho lối quần chiến, di chuyển chớp nhoáng, khiến đối thủ không kịp trở tay.

Văn Tĩnh nhíu mày, đang cân nhắc xem có nên đến trợ trận không, chợt nghe thấy tiếng móng ngựa, gã ngoái đầu nhìn, một tốp gồm Lương Thiên Đức, Nghiêm Cương, Đoan Mộc và Lưu Kinh Thảo đang hót hải lao tới, kế đó lại nghe tiếng huyên náo, một đội binh sĩ đông đảo từ đầu kia con đường cũng đang ùn ùn đổ về. Lưu Kinh Thảo nhận ra Tiêu Lãnh, mắt đỏ hoe, không đợi ngựa đến nơi đã tung mình bật lên, Tùng Văn kiếm lộn một vòng, phóng thẳng tới. Tiêu Lãnh ngó thấy, biết hôm nay khó giải quyết êm xuôi, vội vàng đỡ mấy chiêu rồi đăng thân lên mái nhà. Lương Thiên Đức giương cung lấp tên, Long sinh cửu tử buông dây bay đi, Tiêu Lãnh đứng giữa lưng chừng không, múa tít Hải Nhược đao, tạo thành một bánh xe ánh xanh rờn rợn chặn liền tám mũi tên đang nhắm thẳng vào những chỗ yếu hại của mình, nhưng do hấp tấp, không phát huy được hết khả năng nên bị mũi tên thứ chín cắm vào bả vai.

Y đáp xuống mái lâu, hơi chao người. Bạch Phác cũng nhảy lên, hai bên chỉ trao đổi một chiêu, Tiêu Lãnh lại lắc mình bỏ chạy, Bạch Phác đuổi theo, thoáng cái mất dạng. Lưu Kinh Thảo và Nghiêm Cương bay lên mái

nhà, không thấy bóng hai người đâu nữa, nhìn quanh quất rồi hậm hực nhảy xuống.

Lương Thiên Đức thúc ngựa tới, ngoảnh nhìn Văn Tĩnh. Cha con chăm chú nhìn nhau một lúc, Văn Tĩnh cúi đầu. Mấy ngày nay nhiều việc đột ngột xảy ra, họ chẳng tìm được lúc nào ở riêng hai người. Thêm vào đó, Văn Tĩnh sợ bị cha chửi mắng vì vụ lén đi trốn hôm nọ, cũng cố ý tránh mặt lão. Lương Thiên Đức có bao điều muốn nói nhưng không cách nào nói được, lúc này mấp má môi toan gọi hỏi, nhưng cân nhắc một hồi, cuối cùng nén lại.

Văn Tĩnh bị cha nhìn, sợ quá, cúi đầu ngấm những ngón chân tự nhủ: “Ánh mắt bố như giết người ấy, phải như ngày xưa, nhất định mình đã bị ông ấy quật cho một trận rồi.”

Một bóng trắng chớp trên mái nhà. Bạch Phác theo đường cũ nhảy xuống, nhăn nhó: “Thằng cha đó lẩn như chạch, vừa rồi Bạch mỗ đánh trúng hấn một chưởng, nhưng hấn vẫn trốn được.”

“Không sao!” Vương Lập nghe ồn ã chạy tới, lúc này đã nắm rõ tình hình bèn nói: “Để ta truyền quân lệnh, cho sục sạo toàn thành, lật tung cả Hợp Châu lên. Tin chắc không để sống hấn!”

Bạch Phác lắc đầu: “Không ổn. Hiện nay chiến tranh đang lúc nước sôi lửa bỏng, chẳng biết ngày nào mới xong, khiến dân lao lực quá độ e rằng có hại.”

“Hà.” Vương Lập không bằng lòng, quay sang hỏi Văn Tĩnh: “Thiên tuế thấy thế nào?”

Văn Tĩnh đưa mắt sang Bạch Phác: “Bạch tiên sinh nói có lý đấy.”

Vương Lập chừng hững, sượng sùng rút cổ về.

Bạch Phác khề gật đầu với Văn Tĩnh: “Không cần lục soát, tự ta có cách ép hấn ra.”

oOo

“A Thuật!” Bá Nhan trèo lên quả đồi đen kịt, khề gọi người thiếu niên đang

đứng sững ở đó.

A Thuật run người, quay đầu lại, mặt còn hằn dấu lệ “Bá Nhan tướng quân.”

Mắt Bá Nhan rùng rục thần quang, y vỗ vai A Thuật bảo: “Đại trượng phu tung hoành trên chốn sa trường, chỉ mong trở về da ngựa bọc thây. Nếu em còn là một nam tử hán thì đừng khóc, có bản lĩnh hãy đánh xuống thành trì kia, rửa hờn cho vong linh cha em.”

“Vâng!” A Thuật quệt mạnh nước mắt.

“Chưa ăn cơm đúng không?”

Bá Nhan dỡ nửa con dê béo trên vai xuống, lấy hỏa thạch ra nhóm lửa, bắt đầu quay. Một lúc sau, mùi thịt thơm lịm dậy lên trong không khí.

Bá Nhan dùng ngọn tiểu đao bằng bạc xẻ một tảng thịt, quăng cho A Thuật: “Thực ra, đánh trận và trị quốc cũng giống như quay dê, lửa mạnh quá sẽ làm cháy thịt, lửa yếu quá thì thịt không chín.”

“Ừm!” A Thuật cắn một miếng thịt đùi ngọt lừ, nhả hơi nóng, xua bớt sương mù lạnh tê, lẩm bẫm “Lửa phải vừa độ mới quay được thịt ngon.”

“Đúng!” Bá Nhan nhìn doanh trại Mông Cổ sáng rực đèn đuốc, buồn rầu nói: “Đại hãn tính khí cương cường, lửa của người cháy quá mạnh!” A Thuật ngừng nhai, nghi hoặc nhìn Bá Nhan.

“Cháy quá mạnh...” Bá Nhan cười buồn, ném bầu rượu nóng cho A Thuật: “Thịt dê đã cháy, củi cũng hết rồi!”

oOo

Mông Ca thúc đại quân dốc sức tấn công bất kể ngày đêm. Ông ta cho dựng đài cao dưới thành Hợp Châu làm giá kê nỏ bắn lên đầu thành. Hai bên huyết chiến suốt một ngày, quân Tống dùng Phá sơn nỗ oanh tạc liên ba canh giờ mới bắn sụp được đài cao. Mông Ca lại ra lệnh đào địa đạo từ cửa đông nhưng bị quân Tống phát giác, Lý Hán Sinh sai tháo nước thải trong thành xuống, chìm chết hai trăm binh sĩ Mông Cổ. Sau đó, Vương Lập phái quân đuổi theo phản kích, đương đêm đột nhập doanh trại kẻ địch, A Thuật phát hiện ra, triển khai tấn công vu hồi, hai ngàn quân Tống bị đánh bẹp

như bánh bao nhân thịt, một đi không trở về. Kịch chiến mười mấy ngày, song phương vẫn ở thế giằng co, bất phân thắng phụ. Quân Mông Cổ thương vong nặng nề, quân Tống cũng tổn thất không nhẹ. Lính Mông Cổ sĩ khí mỗi ngày một giảm sút, thành Hợp Châu cũng nhà nhà cử tang, người người hờ khóc. Song Mông Cổ vẫn ngoan cường, còn quân dân Hợp Châu sợ hãi thảm kịch khi thành bị phá nên cũng liều mạng chống cự, nam phụ lão ấu đều không tụt lại sau.

Ngày ngày Văn Tĩnh lên thành đốc chiến, luôn phải chứng kiến những cảnh máu chảy thây phơi, muốn khóc mà không ra nước mắt, lòng đau như cắt. Đứng xem đã thảm, nhưng về phủ rồi, mỗi lần hồi tưởng cảnh tượng thảm khốc trên sa trường, gã không chịu nổi lại nôn thốc nôn tháo, đêm gặp ác mộng triền miên. Đến ngày thứ năm, tâm lực kiệt quệ, Văn Tĩnh phát bệnh nằm liệt giường. Đại chiến đang đến hồi dữ dội, chư tướng đều gánh trọng trách trên vai, chỉ thi thoảng ghé thăm rồi lại vội vã đi ra. Lương Thiên Đức ngại tai vách mạch rừng, cũng không tiện nói nhiều.

Được Nguyệt Thiên tận tụy chăm sóc hai ngày hai đêm, Văn Tĩnh bớt sốt. Không phải lên đầu thành nữa, đỡ tâm bệnh, gã lặng lẽ vận nội công, mồ hôi chảy ròng ròng. Được thuốc thang tẩm bổ, được Nguyệt Thiên hầu hạ, ba ngày sau, khỏi phong hàn, gã bắt đầu xuống giường đi lại.

Văn Tĩnh bình phục, nhớ ra mấy ngày rồi không gặp Ngọc Linh, chẳng biết nàng thế nào, cũng chưa thấy Bạch Phác đến thăm mà hỏi tin. Canh cánh trong lòng, mặc sức còn yếu, gã lần tìm đến thạch lao, chỉ thấy nhà giam trống rỗng, không một bóng người, Văn Tĩnh kinh ngạc vô cùng. Suy đoán lung tung, bỗng gã nghĩ ra: “Nhân lúc ta ốm, Bạch Phác đã hạ sát nàng rồi không chừng?”

Nghĩ tới đó, gã lạnh toát người, hùng hổ đi ra, tìm thẳng đến nơi nghỉ của Bạch Phác, vừa đúng lúc chạm mặt y, gã hằm hằm túm lấy, tức giận hỏi: “Tiêu cô nương đâu?”

Bạch Phác khẽ phất năm ngón tay, vạch nhẹ lên cườm tay Văn Tĩnh. Gã thiếu niên thấy tê dại, buông lỏng tay, nhưng vẫn thờ hỗn hển, nhìn Bạch Phác trừng trừng. Trước bộ dạng hung dữ của gã, Bạch Phác cau mày tự nhủ: “Thằng oắt này đúng là bị ma ám, tại sao lại thích thứ con gái đó kia chứ?” Văn Tĩnh chực lao tới lần nữa, Bạch Phác lùi một bước, xua tay bảo: “Đừng vội, nghe ta nói đã nào.”

“Ông... ông đã giết nàng rồi phải không?” Văn Tĩnh dẫn bước lên, nghiêng rặng, chỉ cần Bạch Phác đáp “Phải”, hẳn gã sẽ liều mạng với y.

Bạch Phác lắc đầu: “Mấy ngày em ốm, quả thực có chuyện xảy ra với con bé đó, nhưng ta không giết nó.”

Văn Tĩnh thờ nhẹ, nhưng nghe nói có chuyện xảy ra, lại dồn dập hỏi: “Nàng... nàng làm sao?”

“Dạo em ốm, không gặp được em, nó cứ như lên cơn, bỏ ăn bỏ uống. Bọn ta tìm một bà đến bón cơm cho, nào ngờ nó cắn đứt cả ngón tay bà ấy. Đêm hôm qua chẳng hiểu nó moi đâu ra một cái trâm, mở khóa trốn thoát, vừa may ta kịp thời đuổi theo...”

“Ông... ông làm nàng bị thương?” Văn Tĩnh cay mắt, thầm nghĩ: “Mấy ngày vừa rồi, nàng đã chịu đau khổ đến điều... Văn Tĩnh ơi Văn Tĩnh, người... người đúng là một gã ngu xuẩn.”

Bạch Phác bất lực gật đầu: “Em cũng biết mà, con bé đó võ công ghê lắm, hôm qua lại hung hăng lạ thường, nếu gượng nhẹ thì bắt sao được?”

Văn Tĩnh hỏi: “Cô ấy đang ở đâu?”

“Hừm...” Bạch Phác nói: “Lần này nó bị thương nặng đấy, ta đã mời đại phu, ở căn phòng phía tây đằng trước...”

Không đợi y nói dứt, Văn Tĩnh đã chạy thẳng đến căn phòng phía tây, xô cửa vào, trông thấy Ngọc Linh mặt vàng như nghệ, nằm thiêm thiếp trên cái sập gụ, cạnh đó có mấy nữ tì, nhưng đều đang đứng cách rất xa, co ro cúm rúm, không dám tới gần.

Văn Tĩnh bước đến ngắm Ngọc Linh, bất giác lệ tuôn ròng ròng, nước mắt lạnh giá rơi xuống mặt nàng. Cô gái từ từ tỉnh giấc, trông thấy Văn Tĩnh, đôi mắt ảm đạm bỗng sáng bừng, “Mình... mình đến rồi?” Nàng dịu dàng

nói, tuy không cử động được nhưng thần sắc hoan hỉ vô cùng, mắt lấp lánh cười, lệ châu cũng theo khóe mắt chảy ra.

Văn Tĩnh nắm chặt tay nàng, hai người say sưa nhìn nhau, ngàn lời vạn ý đọng đầy trong ánh mắt. Hồi lâu, Ngọc Linh lên tiếng, giọng êm dịu: “Vì sao không đến thăm em?”

Văn Tĩnh cay mắt: “Tôi... tôi ốm.”

“Á!” Ngọc Linh cố sức giãy giụa, nhưng kiệt sức, không dậy được: “Mình... mình không sao chứ?”

“Không sao, khỏi rồi.”

Ngọc Linh ngăm gã bảo “Sau này không được phép ốm nữa.”

Văn Tĩnh bối rối: “Hử, bệnh tật đâu do mình quyết định được?”

“Mặc kệ... khụ khụ... đằng nào... em cũng không... cho phép mình ốm.”

Ngọc Linh thổ huyết. Văn Tĩnh đương cuống quýt không biết làm thế nào, một cánh tay bỗng dưng thò ra, nhanh như cắt nhét một viên hoàn đan màu lam nhạt vào miệng Ngọc Linh, thuốc vừa vào là tan, người đó lại bấm huyết Thiên đột4 của nàng, thuốc lập tức trôi xuống.

Văn Tĩnh ngoái cổ nhìn. Bạch Phác, mặt không biểu lộ gì, đứng sau lưng gã.

Ngọc Linh cố sức khạc nhổ: “Phì... phì... ta, ta không uống cái thứ thối tha của nhà người, phì... phì...”

“Đừng nên xử sự theo cảm tính. Tùng Vận đan, cả thiên hạ chỉ có ba viên, uống vào sẽ tốt cho cô đấy.” Bạch Phác lạnh lùng nói, đoạn bảo đám tì nữ: “Ra ngoài hết.” Rồi y cũng đi ra, tiện tay khép cửa lại.

Văn Tĩnh nghe nói thuốc quý như thế, vội khuyên: “Em uống đi, đừng nhớ ra nữa.” Ngọc Linh lườm gã, bĩu môi bảo: “Mình cũng muốn giúp cái thằng dài lưng tốn vải đó hả?”

Văn Tĩnh đỏ mặt: “Không, tôi... chỉ lo cho em mà thôi.”

“Được rồi, mình bảo em uống, em cũng nể mặt hãn vậy.” Ngọc Linh nói, cảm thấy nơi ngực dễ chịu rất nhiều, thầm nhủ: “Cái thứ đan dược thối tha này hiệu nghiệm thật.” Nàng níu tay Văn Tĩnh: “Mình sẽ bên em cả đời chứ?”

“Tất nhiên...” Văn Tĩnh đáp.



“Nếu lần này em chết, mình có đi tìm người đàn bà khác không?” Ngọc Linh hỏi.

Văn Tĩnh vội bảo: “Đừng nói gở như vậy.”

“Mình biết không, mình chẳng đến thăm em, họ lại không báo cho em biết tin tức của mình, em... em chỉ nghe thấy tiếng quân Mông Cổ công thành, cứ tưởng mình đã tử trận rồi... chẳng nào...” Đôi mắt to của nàng lóe sáng: “Mình mà chết, em cũng không sống nữa.”

Văn Tĩnh chẳng ngờ nàng lại si mê đến vậy, ngực nóng ran, gã run giọng đáp: “Được. Không sinh cùng ngày cùng tháng cùng năm nhưng nguyện chết cùng năm cùng tháng cùng ngày.”

Ngọc Linh ngả đầu vào ngực gã: “Em luôn cảm thấy mình khác tất cả mọi người. Em biết lời mình là chân thành, mình mà nói dối tốt với em, nhất định mình sẽ đối tốt với em. Sư phụ và sư huynh tuy cũng nói thật lòng, nhưng họ rất ít mở lời.”

Văn Tĩnh thấy rối tung cả đầu: “Vậy ư? Tôi... tôi...” Gã đột nhiên thở dài: “Đáng tiếc, tôi bây giờ thân bất do kỷ, nếu không có chinh chiến, không có cái vỏ Hoài An vương này thì tốt biết bao. Quả thực tôi rất ghét đánh giết, chỉ muốn tìm một nơi yên bình, phong cảnh hữu tình, sống êm đềm ngày tháng.”

“Đưa em đi chứ?” Ngọc Linh hỏi.

“Đương nhiên là sẽ đi với em rồi.” Văn Tĩnh cười: “Cả cha nữa.”

Ngọc Linh chìa bàn tay trắng muốt “Nhất định thế nhé, không được nuốt lời đâu đấy.”

Văn Tĩnh cũng thò tay: “Nhất định.” Hai người toan đập tay, bỗng nghe thấy Bạch Phác gọi: “Thiên tuế, Vương Kinh lược sứ cầu kiến.”

Ngọc Linh cong môi tức giận: “Hừ, cái tên thối tha này dám nghe trộm.”

Văn Tĩnh chẳng còn cách nào khác, đành đứng dậy.

oOo

“Thiên tuế khí sắc kém tươi.” Vương Lập chào, rồi cùng các tướng ngồi xuống: “Mấy hôm trước thiên tuế sinh bệnh, chúng thuộc hạ không dám

quấy nhiễu người, nhưng tình hình mỗi ngày một cấp bách, quân Mông Cổ bất chấp thương vong vẫn tấn công dữ dội. Nếu bọn chúng đánh thêm vài ngày nữa, chỉ e...” Vương Lập nhìn quanh, mọi người đều im thin thít.

Văn Tĩnh cũng tắc tị, đưa mắt sang Bạch Phác. Bạch Phác trầm ngâm chốc lát, đứng dậy nói: “Thuộc hạ có một kế sách, may ra hữu hiệu.”

“Mời Bạch tiên sinh.” Văn Tĩnh thở phào, nhưng chẳng vui vẻ gì.

Bạch Phác nói: “Xin lên đầu thành xem.”

Mọi người lên đầu thành, Bạch Phác trở ra dãy đồi trọc nơi xa “Quân Thát rất giỏi hoạt, một là sợ chúng ta dùng hỏa công, hai là phải gấp rút chế tạo khí giới công thành, đã đem tróc sạch cây cối trên núi. Chim chóc mất nơi trú ngụ, lẽ ra phải bay hết đi nơi khác, nhưng các vị đã bao giờ nhận ra trong doanh trại Mông Cổ thì thoảng vẫn có chim bay lên bay xuống, cứ tập trung thành từng cụm, số lượng cũng rất nhiều không?”

“Ồ...” Vương Lập vuốt râu giả bộ hiểu.

Văn Tĩnh thì sáng mắt hỏi: “Phải chăng nơi có chim bay lên xuống chính là chỗ tích lương của đại doanh Mông Cổ?”

Bạch Phác gật đầu với gã tỏ ý tán thưởng, thầm nghĩ: “Cứ bảo thẳng nhóc ngây ngô, nhưng đôi lúc rất thông minh, còn bảo hẳn thông minh thì...” Ý không đủ thời gian nghĩ tiếp, lại nói: “Thiên tuế dạy rất phải, người Mông Cổ ăn thịt trâu thịt dê, nhưng trâu hay dê gì thì cũng phải nuôi bằng cỏ rạ. Thêm vào đó, hoàng đế Thát lần này thân chinh, đã huy động hàng chục vạn binh mã và dân phu người Hán ở phương bắc, những người đó đều sống bằng kê, bằng lúa mạch, tôi cho rằng những nơi chim chóc lên xuống chính là chỗ dồn trữ lương thảo của đại quân Mông Cổ, chỗ nào nhiều chim, chỗ đó càng nhiều lương.” Các tướng chăm chú quan sát, quả nhiên thấy đúng như vậy.

“Bây giờ này, mấy chục vạn nhân mã Mông Cổ đã tiêu dùng rất nhiều lương thảo, nếu đốt trụi đồng lương thảo đó, bọn họ không lui binh thì cũng chùn nhụt hẳn, giảm nhẹ sức ép cho chúng ta!” Bạch Phác nói với ánh mắt sáng ngời, khuôn mặt tươi tắn.

Vương Lập vuốt râu: “Nói nghe xuôi lắm, nhưng làm mới biết khó, mấy hôm trước tập kích quân doanh đã mất mạng cả đấy thôi.”

Bạch Phác cười: “Chớ tưởng kể gì cũng chỉ nên dùng một lần, tôi nghĩ cứ tiếp tục theo cách đó. Bọn Mông Cổ nhất định không ngờ nổi chúng ta vừa thảm bại đã đến tập kích nhanh thế, huống hồ lần này tiến hành thật kín đáo, đừng cho nhiều người đi quá, chỉ trăm người là đủ rồi.”

Vương Lập sửng sốt: “Một trăm người đột nhập, khác nào dâng mỡ miệng mèo, chả đúng mong muốn của quân Thát quá ư?”

“Vì vậy, một trăm người đó võ nghệ phải thực tinh thâm, biết ứng biến.”

Bạch Phác giải thích: “Hiện nay rất nhiều hào kiệt võ lâm Xuyên trung đang tận sức trong thành, đây chính là cơ hội lập công của họ. Bạch mỡ bất tài, xin đi hàng đầu.”

Vương Lập thầm nghĩ: “Vòn vẹn trăm người, chết cũng không tiếc, cứ để chúng thử xem.” Đoạn nói: “Được!” Văn Tĩnh không có ý kiến gì khác, cũng hòa theo khen phải.

Lương Thiên Đức can: “Không được. Còn tên sát thủ áo đen xuất quỷ nhập thần, chỉ Bạch tiên sinh mới đối địch được hắn, lúc ông đi vắng hắn thừa cơ giết người thì chí nguy.”

Bạch Phác giật mình, bần khoản ngẫm nghĩ: “Khó đây, hôm trước vây đánh tên ấy khiến hắn bị thương nặng, ta đã mấy lần bắn tin, đem sư muội hắn làm mồi nhử mà chẳng thấy động tịnh gì. Nhất định hắn đã tìm được một nơi vắng vẻ dưỡng thương rồi, chẳng biết bao giờ hắn sẽ thò mặt ra?”

Lương Thiên Đức nói: “Lương mỡ cũng vọc vạch chút ít công phu, tuy không đến mức tinh thâm, nhưng cũng tạm đối phó được, nguyện đi thay Bạch tiên sinh.”

Văn Tĩnh hoảng hồn nghĩ bụng: “Bố rồi trí rồi!” Gã toan lên tiếng ngăn cản, đã thấy hai mắt Lương Thiên Đức chĩa vào mặt mình, sợ quá thậm chí không đứng dậy nổi.

Bạch Phác mừng rỡ nhủ thầm: “Bọn võ sinh kia vốn là một lũ ô hợp, Lương tiên sinh có cái tài của đại tướng, sẽ dẫn dắt được chúng.”

Nghiêm Cương nói đồng dục: “Nghiêm mỡ cũng xin đi.” Lưu Kinh Thảo bước theo thỉnh mệnh, chỉ có Đoan Mộc Trường Ca không lên tiếng, Bạch Phác liếc lão, thầm nghĩ: “Người này võ nghệ vừa phải, được mỗi cái âm khí bức nhân, chẳng hiểu đang nghĩ gì? Lần này lành ít dữ nhiều, hắn

không muốn đi, ta cũng không miễn cưỡng.” Mọi người thỏa thuận xong, Vương Lập truyền lệnh xuống, chọn khoảng một trăm cao thủ giao cho Lương Thiên Đức dẫn đầu, chọn ngày đột kích doanh trại địch.

Trở về Trúc Hương viên, Văn Tĩnh mặt mày xám xanh. Biết gã có chuyện không vui, nhưng không tiện hỏi thẳng, Nguyệt Thiên thử dò dẫm mấy lần, Văn Tĩnh cứ ngơ ngơ ngẩn ngẩn, tinh thần để đâu đâu.

Chợt nghe báo Lương Thiên Đức cầu kiến, gã nhảy cẫng lên bảo: “Mau mau mời vào!”

Nguyệt Thiên nghĩ thầm: “Thiên tuế xưa nay suy nghĩ kín đáo, ngoài mặt luôn tỏ ra uể oải, ngoài vị cô nương áo đen ấy, rất ít khi ông ta quan tâm đến việc gì như thế này.”

Lương Thiên Đức vừa đến cửa, Văn Tĩnh đã kéo tuột cha vào phòng ngủ, đóng sập cửa lại.

Lương Thiên Đức sầm mặt: “Mày cuống cà kê lên làm cái gì thế?”

“Bố, con van bố đừng đi.” Văn Tĩnh nói: “Lần này nguy hiểm quá.”

Lương Thiên Đức toan nổi giận, nhưng nhìn bộ dạng sứt mẻ của con, liền dịu lại: “Nam tử hán đại trượng phu sinh ra trong trời đất quý ở hai chữ nhân nghĩa. Hiện tại ngàn vạn lê dân Hợp Châu tính mệnh như chỉ mảnh treo chuông, nếu thành bị phá, chắc chẳng ai may mắn thoát chết, so với điều đó, một chút nguy hiểm của ta thì có đáng gì?” Nói tới đây, lão nướng mày: “Nhớ thuở xưa...” rồi hồi tưởng một lần nổi giận năm nào gây liên lụy đến cả gia môn, thê nhi lần lượt ngộ hại, nếu không có người bạn là Huyền Âm đạo nhân thì cũng không giữ được cả đứa con thơ này. Dung nhan và giọng nói của người vợ quá cổ lợt qua óc, bất giác lão nhói ngực, đứng ngẩn ra một lúc. Lại nhìn Văn Tĩnh nước mắt lưng tròng, lão càng cảm thấy đau đớn, đưa tay gạt lệ cho con: “Thằng bé ngốc này, nam nhi đổ máu chứ không rơi lệ!”

Văn Tĩnh lau mặt qua quýt, nén khóc nói: “Bố, lần trước con lén lút bỏ trốn, thực không phải, sau này không dám làm bố giận nữa. Bố đừng đi, được không?” Tới đây, gã lại trào nước mắt.

Lương Thiên Đức lắc đầu bảo: “Người lớn cả rồi, đừng làm nũng thế. Lần trước ta cũng đoán được là tự con trốn đi, vì vậy không lo lắng lắm. Con

bấm tính mềm yếu, không gánh vác được trách nhiệm lớn lao, quả tình đã làm khó con.” Lão thầm nghĩ sống chết chưa biết thế nào nên nói năng hiền hòa hẳn, khiến Văn Tĩnh càng thêm muốn khóc.

“Con giả mạo Hoài An vương, thực vô cùng nguy hiểm. Sự việc bại lộ tất mang họa sát thân, chuyến đi này, nếu ta thất bại không trở về, Hợp Châu e rằng khó giữ, con... con hãy thay đổi y phục, mau rời khỏi đây!” Lương Thiên Đức thở dài: “Ta để con dấn thân vào việc thị phi, chẳng biết là đúng hay sai, năm xương già này đâu có rải trên núi Ba sông Thục cũng đành lòng, nhưng con tuổi còn trẻ, ngày tháng còn dài...” Lão đưa Văn Tĩnh cái gói cầm trên tay, hào khí ngút trời chốn sa trường bỗng biến sạch, ánh mắt đượm yêu thương, đúng vẻ mặt một người cha hiền từ.

Văn Tĩnh biết tâm ý cha đã quyết, không cách nào thay đổi được, gã đỡ lấy khăn gói, đứng ngăn người, những muốn khóc rống lên. “Bố, bố nhất định phải trở về.” Cuối cùng gã chỉ thốt ra được một câu như vậy.

Lương Thiên Đức nhìn con chăm chú, bật cười ha hả, đẩy cửa bước ra.

oOo

Gió thu hun hút lướt qua đầu thành, trên cao trăng sao nhàn nhạt. Văn Tĩnh để mặc tà áo bay phần phật, chăm chăm ngắm sang đại doanh Mông Cổ, ở đó đèn đuốc lốm đốm, như sáng thay màn sao trên trời.

Hốt nhiên, một ngọn lửa bùng cháy, càng lúc càng rờ ràng, càng lúc càng lan rộng, tựa vầng thái dương nóng bỏng, từ từ dâng lên khoảng trời phương bắc.

“Thành công rồi.” Chư tướng nhà Tống nhất loạt reo hò. Văn Tĩnh thì biết sau khi lửa cháy mới là lúc nguy hiểm nhất, tim đập bình bình như muốn phá ngực lao ra.

Bạch Phác nhìn vẻ căng thẳng của gã, đoán được phần nào, bất giác thở dài.

Lửa càng lúc càng lớn, trong doanh trại Mông Cổ, người hét ngựa hí cực kỳ hỗn loạn, bỗng đại môn bật mở, chừng hai mươi kỵ mã lao ra như tên bắn, gấp rút phóng về phía thành Hợp Châu. Kỵ binh Mông Cổ đeo sát đằng

sau. Bạch Phác bật kêu “Hơn một trăm người đã thiệt quá nửa?”

Văn Tĩnh mở to mắt tìm bóng cha, chợt thấy trong bọn có một người quay mình giương cung, rồi mấy tên kỵ sĩ Mông Cổ ngã ngựa, gã không tìm được reo lên hoan hô.

Truy binh càng lúc càng đông, tên bay như châu chấu, hơn hai mươi kỵ mã lại mất đi một nửa. Văn Tĩnh chẳng để tâm gì đến những người khác, chỉ chăm chăm nhìn cha, thấy ông già tụt lại sau, mỗi lần giương cung đều bắn liền mấy mũi, bách phát bách trúng, đoạn hậu cho mọi người, gã lo lắng vô cùng, chỉ hận không thể tiếp thêm đôi chân mình thúc ngựa cho cha, còn việc gã thúc ngựa liệu có nhanh hơn được không, gã chẳng hề nghĩ đến.

Đoàn người dần dần áp sát thành Hợp Châu. Văn Tĩnh kêu to: “Mở cửa thành!”

Chư tướng ngỡ ngác. Lý Hán Sinh nói: “Không được, quân Thát đuổi rất quá, nếu mở cửa, chúng sẽ thừa cơ xông vào.” Văn Tĩnh nín lặng.

Bên kia pháo nổ vang trời, đại quân Mông Cổ ủa ra khỏi doanh trại, ùn ùn tràn về phía Hợp Châu. Quân Tống nhất tề giương cung nỏ, bắn cũng dở, không bắn cũng dở, bắn thì sợ trúng người mình, không bắn thì quân Thát sẽ lại gần, tạm thời ngần ngại chưa quyết.

“Thả dây,” Bạch Phác hét to. Câu nói ấy đã nhắc nhở mọi người. Mười mấy sợi thừng từ đầu thành dòng xuống, toán đột kích cũng vừa về tới nơi. Lưu Kinh Thảo lập tức tung mình bắt lấy thừng, nhấp nhô chốc lát đã lên tới đầu thành. Nghiêm Cương tóm được một sợi theo ngay đằng sau. Lương Thiên Đức tụt lại bắn cung đoạn hậu, bắn ngã mấy tên Thát rồi quơ lấy một sợi thừng.

Xạ thủ Mông Cổ tràn tới, xối tiễn như mưa lên tường thành. Nghiêm Cương và ba hảo hán Xuyên trung trúng tiễn, rơi xuống. Nghiêm Cương bị thương vào bắp tay, chật vật leo lại, chợt thấy một đồng đội thất lực trúng tên đang loạng choạng, y bèn đưa tay ra dìu, nào ngờ mấy chục tên Mông Cổ đã đuổi kịp, loạn đao chém xuống, máu thịt tơi bời.

Lương Thiên Đức đu sợi thừng chao đi chao lại tránh tên, đu mấy lượt chỉ còn cách đầu thành chừng mười trượng. Văn Tĩnh cuống quýt, không bận nề hà thân phận thò tay kéo binh sĩ. Lương Thiên Đức sắp tới gần, chợt

nghe thấy một tiếng động lạ cực lớn, rồi một mũi tên bay tới, mạnh và nhanh vô cùng, khác hẳn những mũi tên bình thường. Lương Thiên Đức lơ lửng giữa lưng chừng trời, không tránh được, hự một tiếng, bị găm cứng vào tường thành<sup>5</sup>.

Văn Tĩnh hít một hơi lạnh buốt, gắng sức kéo thùng. Mũi tên thứ hai tới nơi. Lương Thiên Đức nghe lưng đau nhói, tuột tay ngã ngửa xuống dưới, còn lơ mờ trông thấy Văn Tĩnh với đôi mắt kinh hoàng. Lão ngáp ngáp miệng muốn nói, nhưng xung quanh tràn ngập tiếng người reo ngựa hí tựa núi đổ triều dâng, hơi nói thoát ra khỏi họng liền chìm lìm đi như bọt nước khuất dạng dưới lòng biển cả. Tấm thân hùng tráng vừa rơi bình xuống đất, đao thương nhọn hoắt từ bốn bề đã cấp tập xia vào.

Văn Tĩnh nhìn đầu thùng, run bắn, sau ngược mắt trông ra xa, nơi ấy có một viên tướng áo lam cười con ngựa đen tuyền đang giương cung lắp tên ngắm lên tường thành. Gã vụt thấy ngực trĩu nặng, hai mắt tối sầm, lão đảo ngã vật ra đất.

oOo

Mùi long não nồng nồng ngập đầy phòng ngủ lút gấm. Văn Tĩnh bàng hoàng tỉnh khỏi trạng thái hỗn độn, người ngâm ngâm đau như bị chạt đôi. Gã ngây dại nhìn bức trướng mẫu đơn điểm lệ trên đỉnh giường, nước mắt theo gò má lặng lẽ chảy xuống, từng giọt từng giọt một, thấm ướt chiếc gối ngọc trơn nhẵn tinh xảo.

“Thiên tuế bị bệnh gì vậy...” Tiếng nói chuyện của Vương Lập và lang trung từ ngoài cửa văng vẳng vọng vào, rồi xa dần xa dần. Tia nắng ban mai lọt qua khung cửa gỗ đàn hương chạm hoa, rơi xuống nền đá xanh trống rỗng, Nguyệt Thiên nhẹ nhàng bước trên nền đá đến bên giường, đứng một lúc, xong cũng với những bước chân nhẹ nhàng ấy, nàng lặng lẽ đi ra.

Văn Tĩnh ngồi dậy, lôi từ dưới gầm giường lên bọc khăn gói vải xanh Lương Thiên Đức đưa hôm nọ, mở ra xem, bên trong có bộ áo vải thô và khoảng một trăm lượng bạc. Gã nắm chặt một ché áo, trong đầu lại hiện

lên hình ảnh của cha, không tìm được nước mắt rùng rùng chảy. Gã mở khung cửa chạm hoa, nhảy ra ngoài.

“Đi đấy ư?” Có tiếng nói vang lên bên cạnh, không cần quay đầu Văn Tĩnh cũng biết đó là ai.

“Phải!” Gã chậm chạp đáp: “Bố mất rồi, tôi ở lại đây làm gì?”

Bạch Phác gạt đám lá trúc lòa xòa bước ra: “Có một người nữa đấy, em định bỏ mặc ư?”

Văn Tĩnh rùng mình, lạnh lùng nói: “Bạch tiên sinh quả nhiên cao minh, ngoài bố tôi ông còn kiểm thúc một người nữa, định dùng cô ấy để trói buộc tôi chăng?”

“Vì nước vì dân, cho dù bị người đời chỉ trích chửi mắng là đê tiện hạ lưu, ta cũng cam lòng.” Bạch Phác điềm tĩnh trả lời: “Hiện tại còn chưa chắc thắng, em chưa đi được.”

Văn Tĩnh nghiêng rặng với y, cười khẩy: “Đáng tiếc ông đã tính sai một nước, cô ta là người Mông Cổ, người Mông Cổ...”

Thấy gã khác hẳn ngày thường, Bạch Phác chưng hửng, giơ tay vỗ vai gã hỏi: “Em không sao chứ?”

Văn Tĩnh lắc mình tránh, nói giọng đanh thép: “Người Mông Cổ đã giết bố tôi, tôi còn thích cô ta được ư?” Gã vùng bước tới, nhìn Bạch Phác trừng trừng: “Còn ông, nếu ông không quán lấy cha con tôi, bố tôi có gì phải đến đây, có gì phải chết dưới thành này?” Gã giật Cừu Long ngọc lệnh ra khỏi thắt lưng, hần học ném vào Bạch Phác, gằn giọng bảo: “Mông Cổ và các ông, đều xấu xa!” Nói tới đây, lệ doanh tròng, gã điểm mặt Bạch Phác, ghen ngào lặ lại: “Các người, các người đều là kẻ xấu!”

Đoạn gã co chân chạy ra khỏi rừng.

Bạch Phác gọi với theo: “Em cảm hận, ta không cấm cản được, song có một chuyện ta cần báo cho em biết. Tiêu Lãnh đã ra mặt, giết chết mấy chục quân dân vô tội, ta vừa bắt tin, trong vòng ba canh giờ nữa, ở chùa Tàng Long phía đông thành, một mạng đổi một mạng, dùng tính mệnh sư muội hần đổi lấy tính mệnh hần, nếu quá giờ mà hần không đến, con tin mất tác dụng, ta quyết không nương tay.”

Văn Tĩnh hơi rùng mình, rồi lập tức cười khẩy: “Can hệ gì đến ta?” Gã



không ngoái đầu lại, cứ cắm cúi sải bước đi rõ nhanh, nhảy bật lên ngược hướng nắng mai, vạch một đường vòng cung đẹp mắt trên không, lướt qua bờ tường cao hơn một trượng.

“Thằng bé này, võ công tiến bộ lắm rồi!” Bạch Phác cười buồn, nhặt tấm Cửu Long ngọc lệnh lên, giắt vào thắt lưng, phất tay áo, đi sâu vào rừng trúc rậm.

oOo

Mông Ca nhìn chăm chăm ngọn lửa chưa tắt và những đụn khói nhẹ lập lò, mặt lạnh băng.

Ông giơ chân hất những xác dê bò đã cháy đen, quét mắt nhìn mấy chục người đang quỳ la liệt dưới đất, đó là đám quan viên lớn nhỏ có nhiệm vụ bảo vệ kho lương.

“Các người làm việc giỏi lắm!” Mông Ca nghiêng răng cười, nụ cười nanh ác lạ lùng: “Vì sao địch nhân vào được?”

Một người đứng đầu run rẩy thưa: “Hạ... hạ thần... đêm qua, còn... còn đi tuần một lượt, sắp xếp canh gác xong xuôi mới trở về lều nghỉ... vừa chớp mắt...”

Mông Ca sốt ruột, xua tay quát: “Chặt đầu tất cả.” Thị vệ nhất tề vung đao kiếm chém xuống, đầu người rụng đầy mặt đất, máu tươi rỉ theo chỗ trúng, tụ thành vũng.

Mông Ca lạnh lùng quay mặt đi hỏi: “Tuần sát đêm qua là ai?”

Một người bước ra khỏi hàng, lạy thưa: “Mặt tướng Na Bất Oát, tuần tiểu không trọn chức trách, chỉ biết lấy cái chết để tạ ân vạn tuế.” Nói đoạn, rút loan đao ra khỏi thắt lưng, cửa lên cổ, ngã gục xuống.

Mông Ca gật gật đầu: “Người này dám làm dám chịu, không đánh mất bản sắc hảo hán Mông Cổ. Hậu táng cho hắn.”

Ông ta hỏi Sử Thiên Trạch: “Hiện tại lương thảo còn dùng được bao lâu?”

Sử Thiên Trạch bẩm báo: “Hiện tại lương thảo chỉ đủ dùng ba ngày, đội tải lương phải sáu ngày nữa mới tới.”

“Ba ngày?” Mông Ca nhíu mày, nhìn lướt khắp chư tướng: “Theo các

người thì nên làm sao đây?” Thấy mặt Mông Ca chẳng lành, ai nấy len lén liếc nhau không dám đáp. Bá Nhan toan bước ra khỏi hàng, Sử Thiên Trạch đứng gần đó bèn nắm y lại. Bá Nhan nhìn sang, đương thắc mắc, một tướng đã tiến lên, người đó tên gọi An Đạc, chức Thiên phu trưởng. An Đạc nói to: “Lương thảo có ảnh hưởng đến sĩ khí toàn quân, hiện nay không tiếp vận kịp, xin Đại hãn hồi giá Lư Châu tính kế khác.”

Mông Ca không đếm xỉa đến, ngửa mặt lên trời lẩm bẩm: “Ba ngày? Ba ngày ư?” Ông ta ngoảnh lại, bay lên mình Trục Nhật, phóng đi giữa bụi đất mịt mù.

oOo

Văn Tĩnh đến trước cổng thành, thấy cửa lớn đóng chặt, canh gác sâm nghiêm, gã dừng bước thăm nhủ: “Ta thật hồ đồ, hiện tại đang đánh nhau, làm sao mà ra được?”

Lúc ấy một viên hiệu úy đang khuyết trán đình, trông thấy gã liền gọi: “Tên hèn hạ kia mau lại đây khuân đất.” Văn Tĩnh sừng sốt co chân chạy, hiệu úy bèn hô hoán, bảy tám tên lính Tổng chạy theo bắt. Văn Tĩnh lập tức thi triển Tam tam bộ, mấy người vồ hụt, đâm vào nhau ngã dúm dụi, chẳng hiểu ra sao. Họ lồm cồm bò dậy, gã thiếu niên đã mất dạng.

Văn Tĩnh chạy một thôi rồi đổ lại sau một bức tường, trông ra bên ngoài thấy vô số dân phu đang bị đánh roi thúc đi, đủ cả nam phụ lão ấu, khóc rên vánh trời.

“Thằng ranh!” Một giọng khản đặc cất lên sau lưng: “Mày cũng trốn bắt phu phải không?” Một bộ mặt già khòm răn reo như vỏ quýt hé ra dưới một cái lơ rỗng, ánh mắt đục ngầu mò mẫm trên mặt Văn Tĩnh.

Văn Tĩnh gật đầu, lão già bèn thò cái chân gày nhằng ra bảo: “Mày không nên trốn. Già đây là do quả thực không đi nổi nữa, lại không có tiền bạc biểu quan gia mua rượu uống, cũng không có gái đẹp hiến quan gia ôm ấp, bất đắc dĩ mới phải trốn, mày còn trẻ, gặp chuyện này không trốn được.”

Văn Tĩnh lặng thinh, rồi hỏi: “Bọn quan binh khốn nạn, ức hiếp người nghèo, ép họ làm những việc họ không muốn. Triều đình như thế đáng để

người ta bán mạng hay sao?”

“Già chẳng biết triều đình gì cả.” Lão nọ nói: “Già chỉ biết Mông Cổ đánh tới sẽ giết sạch đàn ông, cưỡng bức phụ nữ, cướp hết gà vịt, đốt trụi nhà cửa của chúng ta. Quan quân nhà Tống vẫn tử tế hơn, dầu thế nào, họ cũng giữ gìn tính mệnh của người Hợp Châu, gặp phải thời buổi này, giữ được tính mệnh là tốt lắm rồi...” Lão già chùng như trốn quá lâu, mãi mới tìm được người để tâm sự, cứ lắp bắp nói không ngừng. Văn Tĩnh nghe đoạn trước ngẩn ra, đến đoạn sau lão ta nói gì gã cũng không chú ý nữa, mang máng nhớ là có cho lão già một đồng bạc vụn, rồi lơ mơ bỏ đi.

Gã đi lững khững một lúc, trong đầu vẫn hiện lên bộ mặt tức cười đó, gã buốt óc, nắm tay đập mạnh vào tường, tay rướm máu, thần trí cũng tỉnh táo hơn, gã nghĩ: “Ta thực sự bỏ được nàng sao?” Nghĩ tới đây, Văn Tĩnh bất giác ngơ ngẩn ngược mắt nhìn, nhận thấy gần đó có một ngôi chùa nguy nga sừng sững, khí thế huy hoàng, thì ra trong lúc chân bước đưa chân, gã đã đến chùa Tàng Long ở phía đông thành.

“Đằng nào cũng đã tới, cổng thành không ra được, thôi thì ở lại xem diễn trò.” Văn Tĩnh lăm lăm định bước vào cửa, bỗng nghe loáng thoáng có tiếng nói, gã sững sờ nghĩ bụng: “Không nên chạm mặt họ thì hơn.” Gã bèn bước vòng qua bình phong, lơ mơ trông thấy bên tường một cây đại thụ vươn lên sừng sững, đứng trên đó có thể quan sát được mọi việc diễn ra trong chùa.

Nín thở, gã định thần nhìn kỹ. Bạch Phác đứng trước bồn hoa ở chái điện thờ, Ngọc Linh hai tay bị trói quặt ra sau, ngồi dưới đất, luôn mồm chửi mắng đối phương, miệng lưỡi nàng vốn sắc sảo, chửi người không kiêng kỵ gì. Bạch Phác tức giận đùng đùng, thi thoảng đáp lại nàng một câu, nhưng bị nàng nói cho cứng miệng, y càng thêm lúng túng, đành mặc kệ, ra về không bận tâm đến nữa.

Văn Tĩnh nghe nàng chửi ngông nói càn, tự dưng mỉm cười, nhưng thoáng cái kiềm chế lại ngay: “Ta vẫn thích cô ta ư? Người Mông Cổ đã giết cha ta, thù này không đội trời chung, ta còn có thể thích đàn bà con gái của họ sao?” Vừa nghĩ thế, trái tim gã như bị chìm vào hố băng, không sao ngoi lên được.

Đang mải tự tranh đấu, Văn Tĩnh chợt nhìn thấy một người áo đen cầm đao xanh lam xuất hiện trước Đại Hùng bảo điện.

Hết chương 6

### **Chú thích**

1 Cân Trung Quốc bằng một nửa cân mình.

2 Đuổi mặt trời

3 Rồng sinh chín con

4 Huyệt nằm chính giữa chỗ lõm sát bờ trên xương ức

5 Nguyên văn: [font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]梁天德身在半空，哪里避得开，闷哼一声，被生生钉在墙头

Tôi dịch câu này không thấy logic một chút nào, lại không nhận ra mình sai ở đâu. Sẽ sửa chữa ngay sau khi có điều kiện đối chiếu với bản gốc in sách.

**Phượng ca**  
Côn Luân  
Dịch giả: Alex  
**Chương 7**  
Mãn giang hồng

Bạch Phác mỉm cười:

- Người đến rồi đấy ư?

Tiêu Lãnh nhìn Ngọc Linh:

- Phải!

Bạch Phác trở quạt xuống đỉnh đầu cô gái, thong thả nói:

- Vậy người còn đứng đó làm gì, trở đao cửa cổ đi!

Tiêu Lãnh lắc đầu.

Bạch Phác cười khẩy:

- Sao, lẽ nào muốn sư mọi người phải ném đủ mùi khỗ sở mới chịu ra tay?

Tiêu Lãnh đáp:

- Hiện tại hai nước giao binh, ai vì chủ nấy, người dùng những thủ đoạn đó, ta cũng không có gì để nói cả.

Y ném Hải Nhược đao xuống bên cạnh. Bạch Phác ngăn người.

Hai mắt sáng quắc, Tiêu Lãnh nói:

- Hôm nay ta đến, không phải với tư cách dũng sĩ dưới trướng Mông Ca, mà với thân phận đồ đệ của Hắc Thủy nhất tuyệt. Người định thế nào đây?

Hắc Thủy nhất quái là biệt hiệu võ lâm đặt cho Tiêu Thiên Tuyệt, bản thân ông ta cũng không bận tâm, nhưng Tiêu Lãnh coi thầy mình như thần, lại bỏ chữ “quái” đi, gọi là Hắc Thủy nhất tuyệt.

Bạch Phác nhíu mày, trầm mặc hồi lâu, chậm rãi hỏi lại:

- Đồ đệ của Tiêu Thiên Tuyệt ư?

- Đúng! Ta không dựa vào bảo đao, chỉ mong đấu một trận đường hoàng công bằng. - Tiêu Lãnh trầm giọng đáp.

Bạch Phác nhìn đối thủ từ trên xuống dưới:

- Không giở nguy kế chứ?

- Không giở nguy kế! - Tiêu Lãnh buông từng tiếng dứt khoát.

Bạch Phác hít một hơi thật sâu, gật đầu:

- Tuy sư phụ không cho ta dùng kiếm, cũng không nhận ta, - y bỏ quạt xuống bên cạnh - nhưng Bạch Phác này mãi mãi là đồ đệ của Công Dương Vũ.

Tiêu Lãnh quần tẩm áo đen:

- Mời!

Bạch Phác phất tay áo:

- Mời!

Hai người đều tiến tới một bước. Gió thu se sắt lùa qua cành cây. Văn Tĩnh rùng mình.

oOo

Bình minh lên, tỏa ráng hồng khắp trời, lá cờ tiết lông trắng bay phàn phật theo gió. Trong đại doanh Mông Cổ, tiếng hồ già trỗi dậy bi hùng. Dứt ba hồi, mười vạn quân đội ngũ chỉnh tề đứng giữa núi sông, vây quanh một đài cao, vẻ mặt trang nghiêm, y giáp ngồi sáng.

Mông Ca bước lên đài, ngẩng mặt nhìn quanh, hỏi to:

- Chúng ta có phải là con cháu của Thành Cát Tư Hãn không?

Mười vạn quân nhất tề đáp lời, rung chuyển trời đất:

- Có!

- Con cháu Thành Cát Tư Hãn có thua trận bao giờ không? - Mông Ca lại hỏi.

- Không!

- Đã từng bất lực trước một thành trì nào chưa?

- Chưa!

Mông Ca nhìn mọi người hô đáp nghiêm trang, khí thế hùng tráng, bất giác nhiệt huyết trào sôi:

- Bọn chó Tống có những chiến binh uy mãnh thế này không?

- Không! - Tiếng đáp rền như sấm, từng lớp từng lớp dội đi xa.

- Bọn chó Tống cho quân đến đốt lương thảo, muốn chúng ta chết đói. -

Mông Ca quét mắt nhìn khắp mọi người - Các người có sợ không?

- Không sợ! - Toàn quân bừng bừng nhiệt tình, đồng thanh hô lớn.  
- Chúng ta còn lương ăn đủ ba ngày. Trong ba ngày, có đập vỡ được mai rùa đen bọn chó Tổng không?

Ba quân cười rần, nhao nhao thét:

- Đập vỡ mai rùa đen bọn chó Tổng!

Mông Ca khoát tay, mọi người trật tự. Giọng Mông Ca vang lên trầm trầm:

- Thời xưa có một viên tướng vượt sông, đốt cháy thuyền gỗ, phá hết lương thảo, chỉ để lại lương khô đủ ăn ba ngày, cuối cùng đánh bại được địch thủ đông hơn mình đến mấy chục lần. Đại quân chúng ta còn tinh nhuệ gấp mười viên tướng ấy, trong ba ngày, nhất định phá được Hợp Châu, giết sạch gà chó, lấy máu thịt quân Tổng làm no bụng chúng ta.

Sĩ khí dâng cao cực điểm, quân Mông Cổ đồng thanh hét vang:

- Đúng! Lấy máu thịt quân Tổng, làm no bụng chúng ta!

Mông Ca rút ống ra một mũi tên, quỳ một gối xuống, ngửa mặt lên trời:

- Ta, Bột Nhi Chỉ Cân Mông Ca, thề với trời đất trường tồn, thề với tổ tiên vĩ đại, không phá được Hợp Châu thì sẽ như mũi tên này!

Ông ta giơ cao hai tay, dụng lực bẻ. Mũi tên gãy làm đôi.

Đại quân Mông Cổ lặng im như chết, chỉ có tiếng gió vi vu lùa qua sơn cốc, thổi dài mũi của các tướng lĩnh bay kêu lạt phật. Bỗng một chiến binh quỳ xuống, liền đó, như sóng đại dương tràn từ núi ra khe, mười vạn quân nhất loạt quỳ lạy trời đất, đồng thanh hô vang, tiếng hô chấn động màng nhĩ:

- Không phá được Hợp Châu, thì sẽ như mũi tên này!

Sử Thiên Trạch quỳ dưới đất, lòng ngập nỗi ưu tư, ngoảnh nhìn Bá Nhan bên cạnh, thấy đôi mày rậm của y cau rúm. Hai người cùng một ý nghĩ: “Thành kiên cố khó phá, lương thảo không đủ, còn miễn cưỡng tấn công...”

Họ đương mãi nghĩ, Mông Ca đã đứng dậy, quét mắt nhìn khắp các tướng, gọi:

- An Đạc!

An Đạc bước ra khỏi hàng.

- Sáng nay người nói với trăm những gì? - Mông Ca cười gằn - Nói lại lần nữa xem!

An Đạc run lấy bấy, đáp gần như hụt hơi:

- Hạ thần hồ ngôn loạn ngữ, tội đáng muôn chết...

- Đao phủ! - Mông Ca hét to.

Một người lực lưỡng thân trên để trần, tóc chải ba búp, tay cầm rìu lớn đáp lời tiến ra.

Mông Ca dẫn từng tiếng:

- An Đạc nói bậy làm rối lòng quân. Chặt đầu hăn tế đại kỳ của ta!

An Đạc chưa kịp phân trần đã bị ấn dúi xuống đất. Đao phủ vung rìu chém xuống. Cái đầu đẫm máu lăn đi long lóc.

Thầy tế lượm đầu đặt lên mâm vàng, nâng cao lên trời.

Đại quân Mông Cổ hoan hô âm ỉ.

Mông Ca giơ thẳng cây cờ tiết mao - di vật của Thành Cát Tư Hãn.

- Nổi trống! - Ông ta nhìn về phía thành Hợp Châu, mắt sáng quắc.

Ngay lập tức, tiếng bước chân rầm rập của tướng sĩ át đi tiếng lanh lảnh của trống trận.

oOo

Tiêu Lãnh và Bạch Phác đấu được hơn trăm chiêu, chưởng phong khiến cỏ cây tan nát. Hạo Nhiên chính khí và Huyền Âm Li Hợp thần công ngập đầy không trung, vốn là hai loại chân khí tương khắc, chúng chạm nhau kêu xì xì. Theo đúng yếu lĩnh tiên phát chế nhân trong tuyệt học Hắc Thủy, Tiêu Lãnh thần tốc thi triển Như Ý Áo Ma thủ, cấp kỳ chiếm lấy tiên cơ, song thủ biến ảo bất định, như sấm rung chớp giạt, gió thổi mây bay.

Còn Bạch Phác vận dụng bộ pháp kỳ lạ, đứng sừng tại chỗ, vận dụng Tu Di Giới Tử chưởng tới mức xuất thần nhập hóa, song thủ múa như bướm lượn hoa rơi, nhịp nhàng thong thả, hết như một túi khí có tính đàn hồi, địch mạnh thì rút, địch yếu thì ra, thủ nhiều hơn công, nhưng không để mất khí độ tiêu sái.

Hai người dốc hết bản lĩnh bình sinh đặt cược cho một trận đấu sống mái. Văn Tĩnh xem đến hoa hết cả mắt, tim đập thành thạch. Gần một tháng nay, gã đã bước vào ngưỡng cửa công phu thượng thừa, kiến thức võ công vượt



xa thẳng bé ngờ nghếch đạo trước. Quan sát biểu hiện của hai người, gã dần nhận ra một số nguyên tắc, vừa xem vừa ẩn chứng với Tam tài Quy nguyên chương, mỗi lần rút tĩa được điều gì, lại cảm thấy mừng rỡ vô cùng. Tiêu Lãnh bị thương vừa khỏi, nay phải lao vào một trận đấu kéo dài thế này, vết thương có dấu hiệu tái phát, chương lực yếu dần, động tác cũng chậm hẳn đi.

Văn Tĩnh nghĩ bụng: “Tên áo đen sắp nguy rồi!”

Quả nhiên, chương lực của Bạch Phác đổ ra ào ạt, trong khoảnh khắc, tương quan công thủ lập tức hoán đổi.

Tiêu Lãnh xưa nay cực kỳ kiêu ngạo. Bình thời ngoài Tiêu Thiên Tuyệt, y không để ai vào mắt, lúc này bỗng rơi vào thế hạ phong dưới tay Bạch Phác, khó tránh khỏi tức giận. Y nương lông mày, chiêu thức đang cực nhanh biến thành cực chậm, hai cánh tay trầm xuống, song quyền nắm chặt. Chợt “vút”, mười ngón tay bung ra, năm đạo kinh khí sắc như đao phong xé gió lao đi, loáng thoáng lẫn tiếng động rền như tiếng sấm.

Văn Tĩnh cả kinh: “Lợi hại thật, Bạch tiên sinh đỡ thế nào đây?”

Lộ công phu đó gọi là Khinh Lôi chỉ - tuyệt kỹ sở trường của Tiêu Thiên Tuyệt thời trẻ. Khinh Lôi chỉ có thể đánh cho đối thủ tơi tả, nhưng cũng làm nội lực bản thân tiêu hao ghê gớm, vì vậy Tiêu Thiên Tuyệt ít khi sử dụng, về sau ông ta ngộ ra nhiều chiêu thức bậc cao hơn nên càng không dùng đến nữa. Tiêu Lãnh luyện công chăm chỉ, phải cái tư chất hơi kém, chỉ đạt được năm phần mười công phu của sư phụ, tới lúc luyện Khinh Lôi chỉ thì càng chậm vật, tiến bộ rất chậm, nhưng với trình độ của y hiện nay, nhìn khắp thiên hạ cũng ít gặp được địch thủ.

Trước Khinh Lôi chỉ, Bạch Phác lập tức thay đổi tư thái thông dong ban nãy. Vẻ mặt nghiêm túc, chiêu thức của y trở nên linh hoạt sắc sảo, phát ra tiếng gió vù vù, cương mãnh lạ thường, thi triển tuyệt học Ngọc Phủ Pháp Tà thủ của Cùng nho, sức đủ khai sơn phá thạch, còn lợi hại gấp mười Đại Khai Bi thủ.

Văn Tĩnh khẽ lắc đầu: “Định đấu sức chằng? Hơi dại! Có điều, nếu không biết dùng Tam tài Quy nguyên chương thì xem ra cũng chằng còn cách nào khác.”

Hai bên xuất thủ chậm đi, nhưng đã tới mức độ chân lực, hung hiểm hơn nhiều so với cách đả đấu rồi mắt ban nãy. Kinh lực vừa tràn ngập không gian nay đều thu liễm vào chưởng chỉ. Gân cốt hai người kêu răng rắc.

Bản lĩnh Tiêu Lãnh vốn nhỉnh hơn Bạch Phác một chút, song vết thương hôm nọ chưa bình phục hẳn, nay giao đấu một lúc lại toác ra, thành thử sút kém phần nào, liên tục bị chưởng lực mạnh mẽ của đối phương ép lui. Y thoáng nghĩ: “Võ công của Hắc Thủy vô địch thiên hạ, ta là đại đệ tử của Tiêu Thiên Tuyệt, quyết không thể thua đồ đệ của Cùg nho.”

Nghĩ vậy, y hú lên lanh lảnh, sử ra ba chiêu, đều theo lối lưỡng bại câu thương. Bạch Phác đã nắm chắc phần thắng, chẳng màng tranh phong với địch thủ, bèn ung dung lướt về sau hai thước. Tiêu Lãnh tiến lên một bước, biến chỉ thành chưởng, tát mạnh tới, gió nổi bụi bốc, thanh thế vô cùng đáng sợ. Bạch Phác muốn tránh cũng không tránh được, bèn khum tay đón. “Bùm”, hai người dồn lực chạm một chưởng. Bạch Phác cảm thấy lực dính tỏa ra từ chưởng tâm đối thủ, không dứt tay về được. Y giật mình nghĩ bụng: “Ồi! Hắc ta bất chấp sống chết, muốn tỉ đấu nội lực với mình...”

Y vội vã ngưng tụ chân khí chống đỡ Huyền Âm Li Hợp thần công của Tiêu Lãnh.

Hai người đều thúc động nội lực, thân hình vững như tượng đá, chỉ có râu tóc rung nhè nhẹ. Không khí bỗng lắng xuống, nghe thấy cả tiếng cành gãy lá rơi, liền đó một trận gió lướt qua, phát ra âm thanh xào xạc.

Mặt Tiêu Lãnh dần nổi khí xanh, còn Bạch Phác sắc diện đỏ rực. Nơi hai chưởng áp nhau, mồ hôi hóa thành hơi nước mờ mờ bốc lên.

Ngọc Linh theo dõi, biết rằng nội lực của hai người đều đã vùn chuyển đến mức cao nhất, sinh tử chỉ còn cách nhau trong gang tấc, bất giác sợ cồn ruột, thầm oán trách Tiêu Lãnh: “Làm cách gì chẳng được, lại đi giở lối đánh đôi bên cùng chết ấy ra?”

Bạch Phác kỳ thực cũng chẳng dễ chịu gì, tuy đã khiến Tiêu Lãnh bệnh tình tái phát, phần nào chiếm được thượng phong, nhưng cứ thế mãi thì đến lúc cuối, dù Tiêu Lãnh sức cùng lực tận, nhưng bản thân y cũng chẳng khá khẩm hơn là bao, Nghĩ vậy, y căng mắt quan sát tình hình đối phương, bỗng liếc thấy Ngọc Linh đang cố sức nhúc nhích di chuyển về phía mình,

y giật thót: “Con ranh!”

Ngọc Linh biết trận đấu đã đến lúc khẩn yếu, tuy bị trói, nhưng chỉ cần húc được đầu vào Bạch Phác, làm tăng ngoại lực tác động lên cơ thể y, chân khí y sẽ loạn, lúc ấy Tiêu Lãnh thừa cơ đẩy nội lực sang, Bạch Phác không mất mạng cũng trọng thương. Nàng vừa xô dịch vừa nghĩ bụng: “Để ta húc chết cái tên xấu xa nhà người!”

Bỗng nhiên, nhận ra khí xanh trên mặt Tiêu Lãnh đang từ từ biến thành màu tím, khoe miệng lại ứa máu, Ngọc Linh hoảng hồn: “Hồng rồi, nội công của anh ấy sắp tàn mất rồi.” Nhìn lại mình còn cách Tiêu Lãnh khá xa, nước mắt vòng quanh, nàng gọi to:

- Sư huynh, cố gắng giữ đi, em đến giúp anh đây!

“Rốt cục, cô ta vẫn giúp sư huynh, vẫn giúp người Mông Cổ!” Văn Tĩnh nhói lòng, đương do dự xem có nên tụt xuống ngăn cản nàng không, bỗng thấy một bóng đen nháng lên trước cửa chùa. Đoan Mộc Trường Ca xuất hiện. Quan sát tình hình hai người, lão ta mỉm miệng cười, vừa nhặt Hải Nhược đao vừa nói:

- Bạch tiên sinh, hà tất phải giằng co với hắn, để tôi giúp ông!

Ngọc Linh kinh hoàng chửi:

- Đồ vô liêm sỉ, lợi dụng cái khó của người khác, đúng là hạ lưu...

Nàng chưa dứt lời, ánh lam đã lóe sáng. Đoan Mộc hươ đao đâm vào thắt lưng Tiêu Lãnh. Bạch Phác than thầm: “Không ngờ tên gian ác này phải chết uất ức như thế...” Đang mãi nghĩ, y bỗng thấy bụng dưới nhói đau, đưa mắt nhìn xuống, gặp ngay nụ cười nanh ác của Đoan Mộc Trường Ca.

- Người...

Y chỉ thốt được một tiếng, máu đã ồng ộc tuôn ra khỏi miệng, phun đầy lên mặt Tiêu Lãnh. Nội lực Tiêu Lãnh tràn sang, đẩy khắp tứ chi bách hài của y. Hết như điều đứt dây, Bạch Phác bật ngửa ra sau, đập lưng lên con sư tử đá trong đại điện, mềm oặt người ngã bệt xuống.

Mọi việc xảy ra đột ngột quá, Tiêu Lãnh, Ngọc Linh và Văn Tĩnh đều sửng sờ. Một lúc lâu sau, Tiêu Lãnh quệt máu trên mặt, nhìn Đoan Mộc Trường Ca, siết chặt nắm tay, sát khí đằng đằng, chậm rãi hỏi:

- Ta và y giao đấu công bằng, tại sao người lại đánh trộm?

Đoan Mộc Trường Ca không đổi sắc mặt, bỗng nhiên nói mấy câu xì xà xì xồ, Văn Tĩnh nghe như vẹt nghe sấm. Tiêu Lãnh sững người:

- Người... người biết tiếng Mông Cổ...

Ngọc Linh cũng ngạc nhiên vô cùng.

- Đúng – Đoan Mộc Trường Ca cười khàn khạc – Ta vốn dĩ là người Mông Cổ, năm xưa phụng mệnh Oa Khoát Đài Đại hãn làm nội gián, thâm nhập nước Tống. Đáng tiếc Đại hãn mãi dẫn binh sang tây, ta sống ở Nam triều, thực không có đất dụng võ...

Nói tới đây, lão đưa mắt nhìn bầu trời xanh nơi xa, mặt thoáng buồn:

- Hai mươi năm, hai mươi năm rồi đấy! Bao nhiêu cỏ chăn đã khô, bao nhiêu dê cừu đã sinh sôi trên thảo nguyên, hai mươi năm... Ta chờ đợi biết bao khổ sở!

Tiêu Lãnh thả lỏng nắm tay, trầm giọng nói:

- Hành tung của Hoài An vương cũng do người tiết lộ phải không? Tại sao lại sai be bét, làm ta uống hơi tổn sức thế?

- Sai? – Đoan Mộc Trường Ca cười khẩy – Cái gã ở Thần Tiên độ là thật đấy, Hoài An vương hiện nay chỉ là một thằng ngốc giả mạo mà thôi.

- Giả ư? – Tiêu Lãnh thờ phào – Thảo nào trông nó rất quē mùa.

Ngọc Linh kinh ngạc lăm bẫm:

- Chàng không phải là thiên tuế?

Đoan Mộc Trường Ca xác nhận:

- Đúng đấy, đều do mưu mẹo của Bạch Phác. Tên đóng giả kia là một thằng bé nhà quē tình cờ gặp, tôi thấy nó ngơ ngơ ngẩn ngẩn, bèn kệ nó cái trang... Hà – Lão cười nhạt – Sớm muộn gì cũng bại lộ thôi, nếu trước trận tiền có người nhận ra thì quân Tống còn suy sụp nặng nề hơn nhiều so với việc biết tin Hoài An vương chết từ trước, tại Bạch Phác cả. Hừ, cái tên Song tuyệt tú tài này tự phụ thông minh, thực ra là đào hố chôn mình, ngu không thể tả.

Nói rồi, chừng như đắc ý, lão phá lên cười ha hả.

Hết sức khinh miệt những trò mưu mẹo gian trá ấy, Tiêu Lãnh lạnh lùng hừ mũi. Đoan Mộc Trường Ca nín cười, vuốt râu nói:

- Hiện nay hai bên giao binh đang đến hồi gay go, Bạch Phác chết đi, thành

này không còn ai là đối thủ của anh nữa, anh cứ thả sức mà hành động. Tên oắt con giả mạo kia chả bỏ bần tay, nhưng mấy kẻ như Vương Lập, Lý Hán Sinh, Lữ Đức, Lâm Mộng Thạch thì nhất quyết không thể tha được. Mấy tên đại tướng đó chết rồi, thành Hợp Châu chỉ còn cái vỏ mà thôi.

Lão ta nói tiếng Hán đã quen, mấy câu này cũng nói bằng tiếng Hán, Văn Tĩnh nghe thấy phát run, suýt nữa ngã nhào từ trên cây xuống. Đầu óc rối bời, hai thái dương phập phồng đập, gã tự nhủ: “Nếu thế... nếu thế... cha ta chẳng phải đã chết uống hay sao, bách tính trong thành chẳng phải...”

Đoan Mộc Trường Ca liếc mắt, nhìn thi thể đầy máu của Bạch Phác, nhủ thầm: “Dù người giỏi võ công hơn ta rất nhiều, nhưng cuối cùng cũng không địch nổi ta một chữ Nhẫn. Tới lúc nhà Tống bị phá, đại quân Mông Cổ theo giang ngàn xuống đông, ôm trọn Giang Nam phồn hoa, lão phu sẽ trở thành đại công thần hạng nhất.” Nghĩ tới chỗ đặc ý, nhìn xác Bạch Phác, lão lại cười ha hả. Bỗng liếc thấy một đốm nhấp nhánh, Đoan Mộc Trường Ca sáng mắt, vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ: “Tấm lệnh phù sao lại ở đây? Có nó rồi, Tiêu Lãnh giết hết đại tướng, ta thừa nước đục thả câu, thành Hợp Châu không đánh cũng hạ được.”

Lão chồm tới, đá hất Bạch Phác lên.

Tiêu Lãnh tuy đối đầu với Bạch Phác, nhưng hiểu võ thành tính, ba lần giao phong đã nhận biết trình độ của địch thủ, cũng thấy đôi phần mến tiếc, huống hồ lần này Đoan Mộc đến giúp, y thắng chẳng vẻ vang gì, nay lão ta còn quấy nhiễu xác chết, y không nhịn được quát lên:

- Người làm gì vậy?

Đoan Mộc Trường Ca cười:

- Tôi xem hãn chết thật chưa?

Nói rồi lão cúi lom khom, dứt lấy tấm Cửu Long ngọc lệnh nơi thắt lưng Bạch Phác.

“Y bị người đâm một đao, lại bị nội lực của ta chấn vỡ lục phủ ngũ tạng, làm gì có chuyện sống... Ồ!” Tiêu Lãnh bỗng biến sắc, nhận ra nét mặt Đoan Mộc Trường Ca hết sức kỳ dị. Vừa khiếp sợ vừa phẫn nộ, mắt lão chăm chăm nhìn xuống ngực, ở đó, một cánh tay đầm máu đâm xuyên thấu ra lưng.

Cổ họng phát ra những tiếng òng ọc, người mềm oặt, Đoan Mộc Trường Ca đổ nhào xuống mình Bạch Phác.

Bạch Phác dốc sức bảo vệ tâm mạch, đợi để đánh một đòn cuối cùng trước khi chết. Xuất thủ rồi, toàn thân tức thì buông lỏng, y thở hộc một tiếng, nhắm mắt tắt nghỉ.

Thấy y kiên cường như vậy, Tiêu Lãnh thở dài, im lặng một lúc, sau đó nhặt đao cắt dây trói cho Ngọc Linh. Cô gái chồm dậy, xoa bóp cổ tay, ngượng nghịu lên tiếng, vốn định nhận sai, nhưng cuối cùng chỉ thốt được mấy từ:

- Sư huynh, em...

Tiêu Lãnh cười buồn:

- Sau này em đừng tự tung tự tác nữa là được.

Y móc ra cái bình ngọc mỡ dê, uống hai viên Huyết Ngọc Hoàn Dương đan, xong ném cái bình sang cho Ngọc Linh:

- Em cũng uống mấy viên đi. Ta phải chạy đàng này có tí việc, sẽ về sớm thôi. Em cứ ở đây chờ ta.

- Việc gì?

- Giết người! – Tiêu Lãnh nói dứt câu, người đã ra khỏi cửa.

Ngọc Linh đương cầm cái bình ngăn ngõ, chợt nghe thấy sau lưng có tiếng động, nàng ngoái đầu nhìn, trông thấy một người mặc áo xanh đang đứng chắn trước Bạch Phác, vẻ mặt phức tạp.

- A! – Ngọc Linh vui mừng lao đến đấm gã – Cái đồ giả này, thế mà dám lừa em.

Văn Tĩnh lắc mình, tránh khỏi nắm đấm của nàng, lạnh lùng nói:

- Đừng có làm phiền tôi!

Trước vẻ lãnh đạm của gã, Ngọc Linh ngăn người:

- Mình giận gì vậy?

- Tôi – Văn Tĩnh dẫn lòng ngoảnh mặt đi – Tôi... tôi không muốn gặp cô nữa.

Tưởng như sét đánh ngang tai, Ngọc Linh sửng sốt. Nàng đưa tay sờ trán gã, dịu dàng hỏi:

- Mình ốm hả?

Văn Tĩnh không dám nhìn nàng, né đầu lúi ra sau. Ngọc Linh lại hiểu lầm:

- Ngốc quá! Em thích là thích chính con người mình, dù mình có là Hoài An vương hay không, tình cảm của em với mình vẫn không thay đổi.

- Nhưng... nhưng cô là người Mông Cổ! – Văn Tĩnh cảm uất bảo – Đem qua, cha ta đã chết dưới tay người Mông Cổ các người, ta... ta không thể thích cô được nữa. – Câu cuối này, gã buông ra hết sức khó khăn.

Ngọc Linh sửng sờ:

- Em là em, người ta là người ta...

- Cô từ bỏ sư huynh được chẳng? – Văn Tĩnh cười nhạt – Cô từ bỏ sư phụ được chẳng?

Ngọc Linh nghe vậy, bất giác ngẩn người.

- Em... em không biết nữa. – Nàng lẩm bẩm.

Văn Tĩnh vùng bước lên, hung dữ nhìn nàng:

- Cô có chịu bỏ sư huynh không, có chịu bỏ sư phụ không?

Trước bộ dạng dữ dằn của gã, Ngọc Linh cảm thấy túi thân vô cùng. Chẳng biết làm thế nào, thỉnh thoảng nàng giậm chân bảo:

- Em bỏ hay không là việc của em, mình đừng có giở cái kiểu hung hăng ấy ra ép em, em... em sẽ cho một trận đấy!

- Được, được lắm! – Văn Tĩnh tái mặt, lúi ba bước, run giọng bảo – Tôi chẳng qua chỉ là một thằng nhà quê nghèo khổ, còn cô là đồ đệ, là sư muội của bao nhiêu nhân vật tai to mặt lớn, tôi nào dám ép cô. Coi như tôi chưa nói gì cả, cô... cũng hãy coi như chưa hề quen tôi... - Mắt đỏ hoe, gã quay đầu lấy tấm Cửu Long ngọc lệnh bên thắt lưng Bạch Phác, nắm đến nóng sực trong tay, hai giọt nước mắt nhỏ xuống tấm áo lốm đốm máu của Bạch Phác.

- Khốn kiếp! Người... người thật vô lý! – Ngọc Linh không kìm nổi, lệ tuôn ròng ròng như chuỗi hạt đứt dây.

Văn Tĩnh ngừng mặt lên, không nhìn nàng, bước vùn vụt ra khỏi chùa.

- Đồ khốn – Ngọc Linh cuống quýt, muốn níu gã lại nhưng cảm thấy có phần không ổn, bèn gọi – Mình đi đâu đấy?

Văn Tĩnh cứ lảng lạng bước, bỗng một bóng người lạng tới trước mặt.

Ngọc Linh đứng đó, giàn giụa nước mắt nhìn gã.

- Mình... - nàng mới thốt được một tiếng, Văn Tĩnh như cơn gió, lại đã lướt vụt qua bên cạnh.

- Mình thật nhẫn tâm! – Tiếng thút thít ai oán vọng theo, Văn Tĩnh nghe mà nát ruột, những muốn ngoảnh lại khóc rống lên, nhưng nhớ tới cảnh cha chết thảm, trái tim liền trở nên sắt đá.

Rời khỏi cổng chùa Tàng Long, gã đi thẳng về phủ Thái thú ở phía đông thành. Trong phủ nhộn nhạo tiếng la hét, một binh sĩ lão đảo lao ra, kêu gào:

- Bớ người ta! Có kẻ sát nhân!

“Mình đến muộn rồi ư?” Tim trĩu nặng, Văn Tĩnh nhảy lên bờ tường. Trông thấy phía xa có một bóng đen đang vùn vụt lướt sang phủ Kinh lược, đoán chừng Lý Hán Sinh đã lảnh ít dữ nhiều, nhưng không còn thời gian tra xét nữa, gã băng mình đuổi theo. Đằng sau binh sĩ gào thét vánh trời, bắn tên tống tiễn, ánh chùng tưởng gã cũng là thích khách. Văn Tĩnh không dừng chân, lật tay hoặc bắt hoặc gạt, tên chệch hướng, lướt qua mình gã, ghim lên mái nhà. Binh sĩ ở dưới trở mắt nhìn.

Văn Tĩnh vừa chạy vừa lo sốt vó. Chưa đến phủ Kinh lược, mùi máu tanh nồng đã xộc vào mũi, gã vượt qua bờ tường. Trước mặt ngổn ngang xác chết.

“Thằng này thật càn rỡ.” Văn Tĩnh kinh hoảng: “Ngang nhiên chém giết, đánh thẳng vào trong rồi.”

Gã nhảy qua các tử thi, co căng chạy. Trong phủ vũ khí chạm nhau chan chát. Bỗng có tiếng gào khản đặc vọng ra, đoán chừng ai đó lại táng mạng dưới Hải Nhược đao, Văn Tĩnh cống quýt không kịp vòng qua cửa, bèn nhảy đại lên mái nhà. Trước sảnh là một cảnh tơi bời hỗn loạn. Mười mấy thị vệ gục ngã. Lâm Mộng Thạch và Lữ Đức không thấy đâu. Vương Lập mình mặc khôi giáp, một vết đao loáng trên ngực, xuyên thấu áo sắt, đâm thẳng vào giáp mềm bên trong, tuy chưa chạm đến thịt da nhưng lực đạo quá mạnh, hất văng ông ta đi. Vương Lập húc vào tường, mồm ứa đầy máu, vịn tay chặt vật xê dịch, tìm đường tháo thân.

Bốn tên hào kiệt Xuyên trung ngày thường theo hộ vệ Vương Lập hiện đang quần thảo với Tiêu Lãnh. Văn Tĩnh đưa mắt ngó quanh, vừa nhìn lại



thì thấy ba trong số họ đã đổ gục, chỉ còn Lưu Kinh Thảo cố gắng chống đỡ. Tiêu Lãnh đánh giết tới lúc hăng máu, ánh thép chớp chớp, bóng đao mịt mù, hấn xáp vào Lưu Kinh Thảo rồi tách ra thật nhanh. Họ Lưu lão đảo lùi lại sau, máu nhuộm đỏ áo, cánh tay nắm Tùng Văn kiếm đảo một cái trên không rồi văng ra ngoài một trượng. Tiêu Lãnh bước tới, đao quang chói ngời. Lưu Kinh Thảo mặt trắng nhợt, bất giác nhắm mắt than:

- Thôi rồi!

Tiêu Lãnh sắp sửa kết liễu đối thủ, bỗng nghe đằng lưng có tiếng rít tựa ám khí, y lập tức bỏ Lưu Kinh Thảo đấy, khoa chân rùn người, vạch đao chém về phía sau, chỉ gặp gạch ngói tươi bời, bụi cát li ti mù mịt. Trong màn bụi, một bóng áo xanh thấp thoáng xẹt đến gần, tựa hồ lao tới gấp quá nên đứng không vững, tâm trạng dường hoang mang quá nên tay khua loạn xạ, người đó phóng vù vào màn đao của Tiêu Lãnh, nhìn ra thì đúng là đang thi triển Nhân tâm hoàng hoàng<sup>1</sup>.

Nhân tâm hoàng hoàng ngoài vụng trong khéo, dựa vào cái rối rắm để thủ thắng. Tiêu Lãnh nhận thấy chưởng lực ào ạt, hết lớp này tới lớp khác đổ sang dồn dập, nhất thời không định rõ được bản lĩnh của địch thủ, đành vận dụng thân pháp né tránh, vạch đao theo những xoáy tròn liên tiếp nhau để yếm hộ toàn thân, song vẫn bị một đạo chưởng phong quét qua thắt lưng, gây tê ở Tiểu Yêu huyết.

Y lắc lư lùi lại, nhận ra Văn Tĩnh, vừa ngạc nhiên vừa tức giận, bắt đao quyết hét lên:

- Ra là người à! Đến đúng lúc lắm!

Hải Nhược đao chạy xè xè như cánh ong, sử chiêu Phần diệt thiên địa<sup>2</sup>, một chiêu trong Tu La Diệt Thế đao. Đao ảnh lồng lộng tựa lửa hỏa ngục chậm chậm cuốn đi, nó cuốn tới đâu, đất trời tan cháy tới đó.

Văn Tĩnh, tâm trạng bình thản, tư thế thông thả, thần trí trải rộng, nắm trọn mọi thay đổi dù nhỏ nhất xung quanh. Khi Hải Nhược đao cuốn đến nơi cũng là lúc gã lặn vào cảnh giới huyền ảo của Kình tâm thức, chân nhẹ bổng, hai cánh tay đánh như quay tơ, đầu ngón tay vạch lên, phát ra những tiếng ken két lạ lùng, nhẹ nhàng đẩy vào vùng đao ảnh mênh mang. Tiêu Lãnh cảm thấy mỗi lần xuất đao, Hải Nhược lại nặng thêm một chút, chưa

chạy hết chiêu, đao đã muốn tuột tay, y bàng hoàng tự nhủ: “Thằng nhóc ghê thật, dùng bộ pháp để giảm nhuệ khí ta, dùng chưởng phong dẫn dụ đao thế ta, thực sự không thể xem thường.”

Vốn dĩ không biết lùi bước trước thách thức, nay bị võ công của đối thủ khơi dậy ngạo khí, y hú lên dữ dội, đao pháp chợt biến, từ Phần diệt thiên địa chuyển sang Khí đoạn Tu Di, chiêu này chỉ gồm một đao, đao thế hết sức rõ ràng thần tốc, thoáng trông không có gì kỳ lạ, nhưng gồm thâm công lực một đời của người sử đao, người và đao hợp nhất, như dùng uy lực của thần Tu La xẻ lìa dây Tu Di hùng vĩ.

Khí đoạn Tu Di gần như là chiêu thức không thể kháng cự, uy lực mạnh yếu đều phụ thuộc vào công lực của người sử đao. Khi Tiêu Lãnh xuất chiêu, đao phong loang ra hơn năm thước, đao khí sắc bén như muốn cắt nát vạt áo đối thủ, Văn Tĩnh gấp rút lùi lại hơn một trượng, đao khí càng mạnh, khiến gã toàn thân nổi gai ốc, suýt tắc thở, chỉ đôi chút chậm chân, đao phong như chớp giạt đã bức tới gần, muốn chẻ gã làm hai.

Bỗng đâu một thanh đoản đao từ mé bên lướt tới, nước thép xanh óng nháy loạn xạ. Keng một tiếng rõ to, thế đao của Tiêu Lãnh thoát chững lại, người vừa tham chiến cũng không chịu nổi kinh lực vô song của y, đánh rơi đoản đao, tay rướm máu. Nhưng một thoáng trùng trùng đã đủ phá vỡ đệ nhất sát chiêu trong Tu La Diệt Thế đao. Khí đoạn Tu Di thực chất lợi hại vô cùng, song chẳng khác nào tát ao mò hết cá, không chừa cho địch nhân lối thoát, nhưng cũng bít kín đường lui cho mình, người sử đao dồn hết khí lực vào đao, toàn thân tựa quả trứng bị bóc vỏ, dứt một chiêu mà không khống chế được đối thủ, nếu gặp phải người cao cường như Công Dương Vũ, tất nhiên sẽ bị đối thủ thừa cơ đánh vào chỗ yếu hại, chết không có chỗ chôn. Năm xưa Tiêu Thiên Tuyệt giết bao nhiêu người bằng sát chiêu này, nhưng khi truyền thụ cho Tiêu Lãnh, lại nói:

- Chiêu này đã nhập ma đạo, không thể dùng bừa.

Văn Tĩnh tập trung thần trí ngự địch, chớp lấy khoảnh khắc Hải Nhược đao chững lại, gã lập tức nương thế phản kích. Bàn chân vốn dĩ di chuyển như ý, vận dụng Tam tam bộ đến mức cực diệu, lúc này gã khẽ lắc mình, áp sát mũi đao của Tiêu Lãnh, tiến đến nhanh như chớp, khép song chưởng sử

xuất Tam tài Quy nguyên - chiêu thứ ba trong Tam tài chương. Chiêu thức rõ ràng, không mây may màu mè tiểu xảo, nhưng chẳng khác nào cung cứng trương căng bắn ra mũi tên sắc nhọn: thiên thời – địa lợi – nhân hòa, khí của tam tài đều hóa vào một đòn Quy nguyên, dội thẳng lên ngực Tiêu Lãnh.

Hứng một chương ấy, Tiêu Lãnh lão đảo, giật lui đến hơn một trượng, y vẩy đao để lấy lại thăng bằng, khuôn mặt lộ vẻ kinh hãi và nghi hoặc ghé góm, ngó trân trân vào khúc đao gãy xanh rờn trước mặt. Còn Văn Tĩnh trụ lại, phóng mắt nhìn ra một nơi gần đấy. Ở nơi họ cùng nhìn đến, Ngọc Linh đang đứng sững, mắt nhìn lên trời. Trong chốc lát, ba người cùng đứng yên tại chỗ, không nhúc nhích, mặc gió lạnh hun hút lật tung vạt áo. Khỏe miệng Tiêu Lãnh ứa máu, máu chảy xuống tấm áo đen, thấm ướt khoảng ngực.

- Vì sao? - Tiêu Lãnh nuốt ực ngậm máu dâng đầy trong miệng, nhìn Ngọc Linh, hỏi bằng giọng khản đặc – Vì sao vậy?

Ngọc Linh đỏ lựng mặt, giật lùi trước ánh mắt buộc tội của y, rồi lặng thinh, nhìn sang Văn Tĩnh với vẻ âu yếm, mắt chứa chan tình ý êm đềm. Đến kẻ mù cũng nhận ra hàm ẩn trong ánh mắt đó. Tiêu Lãnh sững sờ hồi lâu, vừa đau lòng, vừa phẫn nộ, bỗng bật cười sảng sặc, chuỗi cười chạm đến vết thương nơi ngực, máu tươi trào ra khỏi miệng, song nỗi đau lòng còn dữ dội hơn nhiều, trái tim tan nát, y lão đảo chực khuỵu ngã.

- Em yêu hẳn? – Nhìn Ngọc Linh, y cười sầu thảm – Em yêu hẳn ư?

Đã đến nước này rồi, Ngọc Linh cũng chẳng bẽn lẽn làm gì nữa. Nàng bặm môi, gật đầu, mắt đỏ lên, dịu dàng nói:

- Sư huynh! Làm anh bị thương, lòng em đau đớn lắm. Có điều, anh giết ai khác thì thôi, nhưng anh giết anh ấy, em... em không thể để yên. Dù bị sư phụ xé da lóc thịt, em cũng không thể giương mắt nhìn anh hại anh ấy... - Nói tới đây, sức nhớ ra mình hết lòng vì người ta như vậy, mà cái kẻ oan gia ấy lại đối xử nhẫn tâm với mình dường kia, nàng không nén được tủi thân, hai hàng lệ lặng lẽ tuôn xuống.

Tiêu Lãnh thần trí đã mê sáng, Ngọc Linh nói gì, y không còn nghe thấy nữa, nổi ghen hờn giận ngạt như lửa, càng tích càng dày, mau chóng biến

thành một luồng oán độc, cảm thấy cả thiên hạ này đều đáng giết. Y hần học nhìn Văn Tĩnh, hai mắt tóe lửa. Nhận ra vẻ hung tàn quái gở ấy, Ngọc Linh thốt lên: “Nguy tai!” Nàng chưa dứt lời, Tiêu Lãnh đã bổ nhào đến Văn Tĩnh.

Văn Tĩnh dịch chân, xòe chưởng quét tới. Tiêu Lãnh né tránh, bồi trả một đao. Đao qua chưởng lại, hai bên đấu thêm một chặp nữa. Tiêu Lãnh thương cũ chưa khỏi, vừa rồi lại hứng một đòn Tam tài Quy nguyên, tạo nên thương mới, chưa đến mười chiêu, ngũ tạng đã nóng rực như lửa đốt, đao pháp chậm dần. Văn Tĩnh nhân cơ xẹt tới, tổng một chưởng vào lưng y, Tiêu Lãnh loạng choạng, ngã văng ra hơn năm thước. Y chống đao dậy, máu chảy ròng ròng khỏi miệng, biết mình không còn là đối thủ của Văn Tĩnh nữa, bất giác cười chua chát. Ngọc Linh nhìn cảnh ấy, lòng đau như cắt, khóc nói:

- Sư huynh! Đừng đánh nữa mà, anh em mình đi đi!

- Ta không phải sư huynh cô! – Tiêu Lãnh vẫn mắt, găm gù tiến về phía nàng, bộ dạng như con sói đói muốn ăn thịt người.

Văn Tĩnh lắc mình tới chắn trước mặt Ngọc Linh. Đúng lúc ấy phía xa dậy tiếng binh mã. Lệ sa như mưa, Ngọc Linh quỳ xuống van vỉ:

- Sư huynh! Em xin anh!

Nước mắt lăn trên nền đá xanh, chảy thấm xuống những kẽ trũng.

Tiêu Lãnh nhìn dấu lệ trên đất, hơi hơi tỉnh, lòng mang máng hối hận: “Vì sao ta lại đối xử với nàng thế này? Dù nàng sai đến đâu, ta cũng không nên đối xử với nàng như thế.” Thương và yêu dâng trào trong tim, sát cơ tạm thời lắng xuống, y cười buồn, điểm đao tung mình lên mái nhà.

- Chớ để hãn thoát!

Từ phía sau, Lưu Kinh Thảo kêu lên yếu ớt và kinh hãi, dợm chân toan đuổi theo. Ngọc Linh bèn băng đến chặn đường.

- Tránh ra! – Văn Tĩnh quát.

- Mình... - Ngọc Linh rớm lệ - hãy bước qua xác em đã.

Văn Tĩnh nhìn thầy chết đầy đất, nghiêng răng quạt chưởng tới. Nào ngờ Ngọc Linh cứ đứng trơ trọi, chẳng đỡ chẳng tránh. Vung chưởng tới cách ngực nàng ba tấc, Văn Tĩnh nhói lòng, rũ tay xuống. Lúc ấy binh sĩ đã ủa

vào phủ, vây hai người vào giữa.

- Không được vô lễ! - Lâm Mộng Thạch rẽ đám đông bước lên, lướt mắt qua thảm cảnh xung quanh, cau mày, quỳ một gối xuống lạy – Mạt tướng đến cứu giá muện! Xin thiên tuế giáng tội.

Văn Tĩnh lặng thinh. Ngọc Linh nhìn gã rồi quay mình đi ra. “Keng!” Quân sĩ hoành đao thương chặn đường.

- Để... - Văn Tĩnh chấp tay sau lưng, ngửa mặt lên trời thở dài – Để cô ấy đi!

Đao thương thu lại, chừa ra một lối nhỏ, Ngọc Linh chậm rãi bước, thân hình run run, đi xa dần giữa hai hàng dài binh khí.

- Kinh lược sứ trúng một đao, chạm tới lục phủ! – Lưu Kinh Thảo nhịn đau, bắt mạch cho Vương Lập. Lúc ấy mặt Vương Lập đã vàng như nghệ, hai mắt nhắm nghiền, hôn mê từ lâu rồi.

Lâm Mộng Thạch biến sắc, chực nói lại thôi. Văn Tĩnh nhìn sang y, mắt lóe sáng:

- Lâm thống chế muốn nói gì cứ nói đi!

Tiếng trống lẫn với tiếng hò la như triều dâng âm âm vọng tới. Lâm Mộng Thạch nhăn mặt:

- Chúng tiến quân bằng cả hai đường thủy bộ. - Y gục đầu. - Lại công thành nữa rồi!

Khóe miệng Văn Tĩnh rịn ra một nụ cười méo mó:

- Ông lên trước đi. Ta theo ngay đây!

Gã nói bằng giọng bình tĩnh đến nỗi Lâm Mộng Thạch thấy gai cả người, y cúi đầu lui ra.

Văn Tĩnh thả lỏng năm tay, phủi bụi đất trên mình. Nhiệt huyết bỗng đâu bùng bùng, toàn thân nóng sực.

oOo

Vận xong bộ giáp tủa tử giát vàng, Văn Tĩnh khoác thêm tấm áo choàng thêu măng xà màu tím, tấm áo tung lên nhẹ theo cử động. A hoàn bưng đến chiếc khôi bạch ngọc nặng trĩu, Nguyệt Thiên đón lấy, giúp Văn Tĩnh

trùm lên mái tóc đen nhánh. Văn Tĩnh nhìn vào gương đồng, theo dõi chiếc khôi ngọc từ từ sụp xuống, tưởng chừng trong đó chứa đựng cả ngàn vạn sinh linh thành Hợp Châu.

- Thiên tuế! – Nguyệt Thiên dịu dàng nhắc – Xong rồi.

Văn Tĩnh nhắm mắt, rồi lại mở bừng, ánh nhìn sáng rực, lộ vẻ kiên nghị lạ thường.

oOo

Trên trời, đạn pháo tên bắn đan ngang dọc, tiếng dây cung bật khô khốc khiến màng nhĩ người ta lùng bùng.

Dưới thành, quân Mông Cổ hết lúa mạch trong vụ gặt thu, gặt rạp vạt này lại đến vạt khác, đốt trụi tốp này lại đến tốp khác, như sóng đại dương vỗ không ngừng nghỉ vào tường thành kiên cố.

- Thiên tuế! – Lâm Mộng Thạch, vai cảm nguyên một đoạn tên gãy, máu nhuộm đỏ một bên giáp sắt, nghiêng răng nói – Hôm nay quân Mông Cổ chỉ tiến không lui, khí thế khác hẳn ngày thường, tựa như mất trí cả lũ!

Văn Tĩnh lặng thình, chăm chú nhìn xuống chiến trường mờ sắc máu. Thành linh, quân Mông Cổ la rầm trời, mấy chục tên lính lách được qua một chỗ hổng trên hàng phòng thủ đối phương, lập tức xông vào lầu thành, múa binh khí vù vù hết sức kiêu dũng, đón nện quân Tống tới bờ. Lâm Mộng Thạch cả kinh biến sắc, chực cắt người lại vây chẵn, đúng lúc ấy, Văn Tĩnh đã lướt đến như con đại điểu, vung tay nắm lấy bồi tâm một người ném văng đi. Một tên lính Mông khác quét thương tới, Văn Tĩnh nghiêng mình tránh rồi nắm ngay lấy cán thương, mượn lực đối phương lẳng hăn quay vòng, quét ngã liền sáu kẻ địch, kể đó lại lật tay phải ra sau, ánh kiếm lạnh giá kéo theo một màn mưa máu, hất cái đầu với khuôn mặt còn nguyên nét kinh hãi của một viên Bách phu trưởng xuống khỏi thành. Nên biết, khi Văn Tĩnh thi triển Tam tam bộ thì cũng là lúc gã biến phạm vi bốn mươi lăm bước xung quanh thành lãnh địa tung hoành của mình.

Quân Mông Cổ nhìn lên tường thành. Trông thấy một bóng người ẩn hiện như ma quỷ, liên tục hất người bên mình rơi xuống rào rào, họ nhất loạt

thét lên kinh hoàng, nghe điếc cả tai.

Ngay lập tức, Bá Nhan tế ngựa xông ra phát tiễn liên châu. Một lượt mười mũi tên bay vùn vụt về phía Văn Tĩnh. Văn Tĩnh lòng sáng như gương, dùng thần trí ngự địch, không cần nhìn, nhanh như chớp dịch chuyển liên sáu bước trước-sau-trái-phải, tránh được sáu mũi tên, còn bốn mũi thì dùng trường kiếm gãy đi. Bốn mũi tên thuận thế bật lên cao, găm thành một hàng trên rầm thành.

Bắn mười mũi không trúng phát nào, Bá Nhan vô cùng kinh ngạc, gò ngựa nín lặng. Quân Tống đã khốn đốn nhiều ngày vì Thần Tiễn tướng quân, nay thấy thế đồng loạt cất tiếng reo hò, sĩ khí dâng cao. Phía Mông Cổ thì ù xù, thế tấn công cũng giảm sút. Chỗ hồng lập tức được bít lại.

Văn Tĩnh vẫy kiếm cho ráo máu, tách sĩ tốt thành hai hàng, giơ kiếm lên trước gió, vận khí đan điền nói to:

- Hôm nay đánh một trận. Thành còn người còn! Thành mất người mất!

Quân sĩ đứng trên cao dưới thấp đều nghe rõ mồn một. Tất cả cùng khuất phục trước uy thế của Văn Tĩnh, cất tiếng hô vang:

- Người còn thành còn, sống chết với thành!

Sóng âm như cơn lốc tràn đi xa, vang vọng giữa núi Ba sông Thục, ngân nga mãi không dứt.

oOo

Lá cờ tiết lông trắng chậm chậm tiến lên, Mông Ca ngựa đầu nhìn:

- Đứa nào thế kia? – Ông ta hỏi.

Một viên thư lại người Hán lễ phép thưa:

- Hoài An Vương ạ!

- Hơ! – Mông Ca nói – Nó đẩy ư? Cái tên miệng còn hơi sữa mà cũng có chút bản lĩnh nhỉ! Truyền chỉ của trẫm, phá được thành rồi, nhất định phải bắt sống kẻ ấy, trẫm muốn tự tay chặt đầu nó!

Đoạn ông ta giơ tay, gầm lên:

- Nổi trống!

Tiếng trống gấp gấp trời dậy. Mưa máu tủa lên đầy trời.

oOo

Những cỗ chiến thuyền khổng lồ đâm sầm vào nhau trên sông, sáu chiếc tàu to tướng của quân Tống bị thuyền lâu Mông Cổ theo dòng xuôi xuống đâm ngay giữa mạn, thủng một lỗ, nước tràn vào ồ ồ, lính thủy nhao nhao nhảy khỏi thuyền hồng thoát thân. Cung thủ Mông Cổ xả tên như mưa, nước sông loang máu.

oOo

- Thiên tuế! – Tiếng tên lính truyền lệnh vang lên hỗn hển – Thủy quân Mông Cổ mạnh quá, Lữ Đô đốc không cự được.

Văn Tĩnh đưa mắt nhìn ra phía sông chốc lát rồi nói:

- Không cần chống cự nữa, cứ để nó tiến!

Tên lính truyền lệnh lộ vẻ nghi hoặc.

oOo

Ngấn người một lúc lâu, Lữ Đức xem chừng sức hiểu, gật đầu bảo:

- Báo với thiên tuế, ta đã rõ rồi.

Trước sức tấn công của thủy sư Mông Cổ, hạm đội Tống triều trở nên chệch choạc. Sử Thiên Trạch dẫn người dồn đuổi đám tàn quân. Lưu Chính theo dòng xuống, áp sát dần cửa sông Hợp Châu, kê nỏ pháo bắn bùm bùm vào cửa.

Bỗng nhiều người rú lên chói tai. Trên đầu thành, Phá sơn nỗ đã hãm chờ rất lâu bắt đầu khai hỏa, đá tên bắn xuống, mỗi đợt sáu phát, thuyền chiến Mông Cổ trúng tên vỡ toang, cảnh tượng hỗn loạn. Lữ Đức kéo tốp tinh binh sống sót thoát khỏi đám loạn quân, phối hợp từ xa với nỏ pháo trên thành, điều động ba trăm chiến thuyền qua lại ngang dọc giữa trận thế Mông Cổ tựa như vào chỗ không người. Sử Thiên Trạch đành bỏ cuộc truy đuổi, dốc sức cứu viện. Đồi bên đại chiến chừng hai canh giờ, Lữ Đức mới



rút lui. Thủy sư Mông Cổ tổn thất nặng nề, tàu chiến vỡ mất sáu phần mười, mười cỗ thuyền lâu<sup>3</sup> chìm cả, Lưu Chính bị một mũi tên nổ xuyên qua bắp đùi, buộc phải lùi thủy quân lên thượng du.

Mông Ca chỉ huy Sĩ Thiên Trạch thậm tệ. Cân nhắc một lúc, ông ta quyết định tập trung bộ binh đánh mạnh vào cửa bắc. Văn Tĩnh thấy vậy bèn hạ lệnh cho hai ngàn khinh kỵ theo cửa nam chạy ra ngoài, đánh vu hồi vào sườn Mông Cổ, dùng cung cứng nổ mạnh tấn công khiến kẻ địch trở tay không kịp.

Mông Ca chẳng ngờ quân Tống còn dám công kích, gấp rút hạ lệnh cho năm nghìn quân A Tốc<sup>4</sup> nghênh chiến. Quân A Tốc là đội kỵ binh do Mông Ca đưa từ thảo nguyên miền nam Nga La Tư tới đây, tiến lui thần tốc, tinh nhuệ dũng mãnh, song quân Tống chỉ cốt quấy nhiễu, chiếm được chút ưu thế là lập tức vòng qua thành rút về. Quân A Tốc đuổi đến cùng. Tới cửa đông, trên thành đã sắp sẵn tên cứng đá nặng, thế là, hỏa pháo hỏa tiễn, con lăn đá vùn vùn trút xuống, người hét ngựa hí nhốn nháo, đội kỵ binh tóc vàng mắt xanh mình vận giáp sắt thương vong nặng nề. Toán khinh kỵ đang bỏ chạy cũng ngoái lại bắn cung xối xả, quân A Tốc luống cuống vô cùng, vội vàng thoái lui, kiểm điểm nhân số thì đã mất đến ba phần mười, sĩ khí cũng vì thế mà giảm hẳn.

Mông Ca nổi cơn lôi đình, thay đổi trận pháp, cắt hai đội, mỗi đội một vạn người phòng thủ hai cánh, còn đích thân mình vẫy cờ tiết lông trắng đốc thúc tám đội, mỗi đội một vạn người, luân phiên tấn công cửa bắc. Đại quân như sóng lớn cuộn cuộn chảy về phía nam, lớp này chưa lặn, lớp khác đã trào lên, thay nhau xung kích, lính canh cửa bắc tử thương thâm, tường thành đá nhám như đã biến thành một cái thớt, binh sĩ hai bên tiến lui dịch chuyển trên đó, để lại hàng đồng xác người nát nhừ.

oOo

Một viên tướng khê báo:

- Thiên tuế, con lăn và đá bắn gần hết rồi.

- Tạm dừng đi! - Văn Tĩnh gạt mồ hôi lặn máu trên trán, thấp giọng gọi –

Lâm Thống chế! Lữ Đô đốc!

Lâm Mộng Thạch và Lữ Đức tiến lên đợi lệnh. Văn Tĩnh nghiêm nghị nói:

- Quân Thát người đông thế nhiều, sĩ khí mạnh mẽ, cần phải tước dần khí thế của chúng đi. Các ông mau cùng ta tuyển lấy tám trăm tinh binh, bốn trăm cung thủ, bốn trăm đao thủ, nấp trên đầu thành, tạo thế lưới giăng. Sau đó, ta trở cờ lệnh chỗ nào thì các ông để hồng chỗ ấy, cho quân Thát đánh vào, lưới vây giăng sát chỗ hồng... - Mắt sáng quắc, gã nhìn thẳng mặt hai người – Các ông làm được chứ?

Lữ Đức và Lâm Mộng Thạch chưa nghe đến dạng trận pháp như thế bao giờ, ngập ngừng bảo:

- Ngộ nhỡ...

- Hiện thời thắng bại chỉ trong gang tấc mà thôi. – Văn Tĩnh cắt ngang – Hoàng đế Thát đã dốc hết vốn liếng đánh một canh bạc, dùng xa luân chiến pháp kéo dài cuộc tấn công này, chi bằng thử dùng cách của ta, đã là đánh bạc thì làm gì có chuyện không may may sơ sẩy... – Ngừng một lúc, gã hỏi – Thế nào, các ông có điều binh được không?

Hai người bị khích, đồng thanh đáp:

- Tất nhiên!

- Hay lắm! – Văn Tĩnh giơ cờ lệnh, trầm giọng nói – Hãy xem hiệu lệnh của ta đây!

Gã chậm chậm nhắm mắt, trút bỏ hết tạp niệm, mừng tượng quân Mông như mũi đao của Tiêu Lãnh, tuy thiên biến vạn hóa, nhưng gã đã nắm được cái chiasm xoay xoay ấy rồi.

Không còn bị tên và đá uy hiếp, đại quân Mông Cổ lại rục rịch công thành.

Mông Ca sáng mắt:

- Sắp phá được rồi!

Văn Tĩnh bắt đầu phát cờ, một khoảng rộng chừng trăm thước giãn ra trên hàng phòng thủ.

Mũi tấn công sắc bén nhất của đại quân Mông Cổ là nhóm Phong Nhận lập tức trèo vào lầu thành, đồng đội phía dưới hoan hô rầm trời, song mấy chiến sĩ anh dũng còn chưa kịp xung sát, đã thấy bên đối phương tên nhô ra tua tủa, rồi loạn tiễn như mưa, đao quang như tuyết, thi thể và đầu người

rơi lộp độp xuống đoàn quân dưới chân thành. Chỗ hở lập tức bít kín.

Chưa đến nửa canh giờ, người Mông Cổ lại khai mở được một quãng rộng độ hai trăm thước, binh sĩ chen chúc đổ về đó.

- Cung hỉ hoàng thượng, phá được Hợp Châu rồi! – Quân thần quỳ tâu rồi xưng tụng - Vạn tuế!

Mông Ca chực cười lớn, xảy đầu toán binh sĩ trèo thành lại rơi xuống như mưa, người thì bị tên xuyên thấu xương, người thì chết ra quỷ không đầu. Mông Ca đương vui vẻ lại nổi giận:

- Chuyện gì thế kia?

Chưa nói dứt, đã thấy chỗ hổng được lấp kín.

Cứ như thế mấy lần, đại quân Mông Cổ tổn hại nặng nề. Văn Tĩnh chuyên trở cờ đến những nơi tập trung nhiều tướng sĩ kiêu dũng nhất của bên địch, dần dần lính Mông Cổ đâm chờn, rất nhiều người tiến đến sát chân thành rồi mà không dám trèo lên nữa. Văn Tĩnh thừa cơ ra lệnh trút con lăn và đá cối xuống, quân Mông Cổ tức thì rục rịch muốn lùi, tám vạn người ùm ìe xô đẩy, lộn xộn bát nháo hết cả.

Mấy lần tướng thắng cuối cùng lại thua, Mông Ca nổi giận ùng ùng, thúc chân vào bụng ngựa. Trục Nhật vô cùng thông minh, hiểu ý chủ nhân phóng vụt ra, dám tùy tướng không ngăn cản kịp.

Mông Ca phi đến dưới thành, vung roi ngựa quật sĩ tốt. Những hàng lính đang ngần ngừ chưa quyết, ăn phải roi đều không dám lùi xuống nữa, tiếp tục liều chết tiến lên, đối mặt với tên với đá.

Thấy đối phương bỗng chốc khôi phục sĩ khí, Văn Tĩnh ngạc nhiên vô cùng, bèn chăm chú quan sát thật kỹ, nhận ra một tướng quân Mông Cổ vận y giáp hoa lệ đang tế ngựa khua roi, phóng tới vèo vèo, thần uy lẫm lẫm. Đại quân gặp ông ta đều rú lên bài hãi, tránh rạp sang hai bên như cỏ ngả trước gió. Bá Nhan đang đứng đằng xa cũng trông thấy, tái mét mặt, hươ trăm mã đao dẹp đám sĩ tốt xung quanh, phi về phía chủ.

Văn Tĩnh phát lệnh kỳ. Phá sơn nổ lại khởi động, rít lên những tiếng chói tai, tên đá chứa kình phong bật theo hướng Mông Ca.

Đại hãn Mông Cổ chợt cảm thấy buốt óc, vội khiến ngựa tránh, song Phá sơn nổ một loạt bắn đến hai mươi mũi tên, vừa dày vừa gấp, sức mạnh như

phiến đá nặng trăm cân nhằm mặt xô thẳng tới, Mông Ca không tránh kịp, đành giật cương gấp, con thần câu lập tức tung vó chồm dậy, hứng cả loạt đá vào ngực, chết ngay tại chỗ. Mông Ca cũng bị xung lực cực lớn hất văng đi xa năm trượng, lộn một cái ngã chúi đầu xuống đất, chưa hết đà, lăn thêm năm thước nữa mới dừng lại được.

Bá Nhan phi bỏ hơi tai, tim gan như muốn vỡ. Tới nơi, y móc chân vào bàn đạp, nhào mình xuống ôm lấy Mông Ca, tể ngựa ra khỏi trận. Văn Tĩnh thấy thế, lệnh cho Phá sơn nổ phát loạt thứ hai, khối đá khổng lồ vù vù đuổi theo. Bá Nhan khua trăm mã đao chém lại sau, đá tóe lửa vỡ tung, đại đao tuột tay bay mất, hổ khẩu cũng rách toạc, Bá Nhan ngã ngựa, lăn một cái rồi guồng dậy ôm Mông Ca chạy thật nhanh. Khi loạt tên phá núi thứ ba căng lên, y đã vượt ra ngoài tầm bắn.

Tiếng chiêng trời dậy, vang vang khắp trời Hợp Châu. Đại quân Mông Cổ rút mạnh về như nước triều. Văn Tĩnh tiến tới trước, chăm chú nhìn theo lá cờ tiết trắng biến mất dần nơi xa, bỗng cảm thấy mệt mỏi vô cùng. Gã buồn bã thở dài, chống trường kiếm xuống đất, ngựa mặt nhìn lên bầu trời nhuộm đỏ rồi từ từ quỳ gối. Ánh dương rơi rớt chảy qua bộ khôi giáp vẫn vẹn của gã, hòa làm một với sắc máu đọng loang lổ. Máu lăn ròn ròn theo sống kiếm, thấm xuống kẽ đá, biến mất tăm...

“Kết thúc rồi!” Gã thầm gọi: “Bố ơi!”

oOo

Đại tướng, mưu thần, phi tử, lũ lượt quỳ đợi bên trong và bên ngoài trướng vàng. Mông Ca nằm trên thảm lông, cạnh gối là phi tử người Sắc mục5 đẹp nhất của ông ta. Một viên đại phu Mông Cổ đang tỉ mỉ xoa lên người Đại hãn thứ thuốc cao có hòa sữa dê, thuốc cứ xoa xong lại bị máu từ trong chảy ra xối bật đi. Bỗng đâu một luồng gió tà rờn rợn từ ngoài trướng thi thút luồn vào, đèn đóm thoạt tắt thoạt sáng, chập chà chập chờn, Mông Ca khê rùng mình, mở bừng hai mắt. Viên đại phu giật thót, lờ tay đánh đổ thuốc xuống đất, chất thuốc trắng sữa nhoe nhoét hết cả ra.

Mông Ca bãi hoải, mắt nhìn không rõ, chỉ thấy nhờ nhờ những bóng người,

há miệng muốn nói nhưng không ra tiếng. Lần lần trông thấy đồng cỏ Nãi Man mênh mang nơi quê nhà, bò dê đông đúc, sông Oát Nan sóng vỗ ì oạp, uyển chuyển chảy đi; trông thấy vàng mặt trời sắp lặn đỏ ối trên bình nguyên Nga La Tư, từng đoàn chiến binh nhìn về trời tây cất tiếng hát khúc ca du mục hùng tráng; trông thấy núi non trung nguyên nhấp nhô; trông thấy đầu người Sặc mọc chất thành đống trên dậm đường chinh chiến... Hãn nghĩ tới đoạn khoái ý, tiếng cười sin sít bật ra khỏi cái cổ bị trọc. Bỗng đâu, cảnh sắc trước mắt vụt thay đổi, những đồi xương trắng, những sông máu đỏ, thi thể la liệt chân thành Hợp Châu. Mông Ca thắng thốt, buốt lộng óc, tưởng chừng có một tảng đá từ trên trời rơi xuống, càng lúc càng lớn, tựa ngọn Thái sơn đè bẹp đầu mình, toàn thân run rẩy dữ dội, cổ họng rít lên khò khè thảm thiết.

Mọi người nghe mà sồn gai ốc, một phi tử đánh bạo kê tay đến gần mũi Mông Ca, bỗng tái mặt ngất đi. Đại phu kinh ngạc chạm lên bàn tay nhợt nhạt của vị vương hãn, thấy tay lạnh ngắt, y rùng mình.

Ngoài trướng, gió lạnh quay cuồng, đèn đuốc trong trướng ngả nghiêng mấy lần, cuối cùng phụt tắt.

oOo

Văn Tĩnh uống hết chén rượu mạnh, nhìn theo Vương Lập thương nặng chưa khỏi đang được thuộc hạ dìu đi, nhớ lại chiến sự hôm nay, tưởng như chuyện đã xa lắm rồi, chợt nghe thấy Lữ Đức vỗ bàn ca:

“Tóc dựng mái đầu,

Lan can đứng tựa.

Trận mưa vừa dứt

Ngóng trời xa uất hận kêu dài

Hùng tâm khích liệt.”

Các tướng hòa theo:

“Ba mươi tuổi cát bụi công danh,

Tám ngàn dậm dầm sương dãi nguyệt

Chớ lỏng lời kéo nữa bạc đầu

Ích gì rên xiết.”

Lâm Mộng Thạch nổi vào, giọng rền như chuông, mạnh mẽ hùng hồn:

“Mối nhục Tĩnh Khang chưa gọi hết,

Hận thù này bao giờ mới diệt

Cưỡi cỗ binh xa, giẫm Hạ Lan nát bét”

Các tướng hòa theo, khí thế hào hùng như nuốt cả sơn hà:

”Đói, vùng lên ăn thịt giặc Hồ

Khát, cười chém Hung Nô uống huyết.”

Đại sảnh lắng lại một thoáng, mọi người cùng nhìn Văn Tĩnh, ra ý đợi gã ca câu cuối cùng: “Rồi đây giành lại cả giang san. Về châu cửa khuyết.”

17431744 nhưng Văn Tĩnh chỉ cười buồn, lẳng lẳng nâng chén uống cạn.

- Thiên tuế! – Lữ Đức giơ cao chung rượu – Lần này trở về Lâm An, nếu có việc gì dùng đến Lữ mỗ xin cứ nói. Lữ mỗ dẫu gan óc lầy đất cũng không dám từ nan.

Văn Tĩnh chưa lên tiếng, Lâm Mộng Thạch đã chen lời:

- Nói năng kiểu gì thế? Còn gọi là thiên tuế nữa ư? Hoài An vương dụng binh như thần, thiên tài trời sinh, đáng làm mười phiên vương, mười thiên tuế.

- Đúng đấy! – Các đại tướng nhao nhao rộ lên – Hôm nay đã trừ được giặc ngoài, chỉ cần vạn tuế ra lệnh, chúng thần sẽ kéo sang đông, vào Lâm An, đoạt lấy long đình...

Đại sảnh ồn ào như chợ vỡ, mọi người không uống cũng say, mê man khoái chí.

Đêm đã khuya, tiệc rượu tàn. Văn Tĩnh ngồi kiệu trở về Trúc Hương viên, chợt nghe thấy phía xa có tiếng nhốn nháo vọng lại, càng lúc càng rõ, dần dần nhận ra là tiếng than van ai oán dậy đất, kẻ khóc chồng, người hờ con, người gọi cha... Một nỗi bi thương xói lòng, Văn Tĩnh không nén nổi, bật khóc rầm rức, lệ tuôn lã chã.

oOo

Đêm đen như mực, bóng một con ngựa gầy lòa nhòa ẩn hiện, tiếng hí thê

thiết vọng lên trời khuya. Ngọc Linh ngồi trên mái lều thành Hợp Châu, gió hắt cuốn mưa phùn quét ngang má. “Sư huynh bị thương nặng thế, không biết đã đi đâu rồi?” Nước lạnh buốt chảy trên mặt nàng, chẳng rõ nước mưa hay nước mắt: “Ta làm anh ấy bị thương, sư phụ chắc sẽ từ ta. Ta là người Mông Cổ, cái gã của nợ ấy cũng ghét bỏ ta. Trời đất rộng lớn dường này, nhưng có chỗ nào cho ta? Có chỗ nào cho ta đây?” Đang miên man suy nghĩ, bỗng nàng nghe thấy phía xa có tiếng xe ngựa lọc cọc. Người Mông Cổ đang rút quân. Lại tiếng con hát gảy mã đầu cầm ai oán, thảm não cất khúc bi ca:

Chim ưng trên đồng cỏ rộng, bay từ nơi thái dương mọc, đôi cánh che lấp bầu trời, bóng rợp phủ trùm mặt đất, sói lang phủ phục, dê vàng sợ run.

Sông dài ơi, vì sao người thấm ướt lông vũ của ưng?

Núi cao ơi, vì sao người ngăn trở đường bay của ưng?

Chớp ơi, vì sao người giật đứt đôi cánh vàng óng ấy?

Bi thương quá đổi bi thương!

Biển đang gào thét, vùi lấp thảo nguyên

Núi đang sụp đổ, biến thành bình địa

Trời xanh vĩnh cửu ơi, vì sao nữ gọi người con trai cao ngạo trở về?

Dư âm tiếng ca bay đến tai Bá Nhan. Y ngồi trên ngựa, chăm chú dõi nhìn đèn đuốc le lói phía thành Hợp Châu, bất động.

A Thuật đột nhiên chạy đến, dừng lại sau lưng y, đôi mắt rục lên trong đêm:

- Bá Nhan tướng quân!

- A Thuật à! – Bá Nhan ngoái đầu, dẫn từng chữ - Chúng ta sẽ còn trở lại đây.

- Vâng – Mắt A Thuật lóe lên sắc nhọn – Chúng ta sẽ còn trở lại!

Bá Nhan ngửa mặt hú dài, tiếng hú văng vẳng truyền đi xa. Ba quân đều kinh hãi. Y giật ngựa quay đầu đi cùng A Thuật, mưa gió mù mịt tấp vào mặt. Họ chìm dần trong bóng tối bao la.

oOo

Lại một buổi ban mai. Mặt trời rực rỡ nhô cao, bữa sáng ngồn ngộn trên bàn đã nguội tanh nguội ngắt. Nguyệt Thiên khẽ càu nhàu:

- Cái ông thiên tuế này toàn ngủ nướng thôi!

Nàng không nhịn được, đến gần phòng ngủ bằng gỗ tử đàn, lén đẩy cửa nhìn trộm vào, bất giác sững sờ. Trong phòng vắng lặng không một bóng người, trên giường chăn gối rất ngay ngắn, tấm Cửu Long ngọc lệnh óng ánh trong veo cũng nằm đó. Nàng nhìn ra ngoài khung cửa sổ chạm hoa, chim hót véo von, trúc khua xào xạc, nắng nhảy nhót như vụn vàng, rắc xuống sàn đá xanh lặng lẽ.

oOo

Sông lớn chảy về đông, nước trôi cuồn cuộn muôn đời không ngưng nghỉ. Hai bên sông, núi đồi sừng sững xanh ngút ngàn, thi thoảng nổi lên một vùng lá đỏ, trông rất thích mắt.

Văn Tĩnh vận áo vải thô, đi dọc triền sông, nhìn giang sơn ngàn đời, cảm thấy tương lai như mộng, bất giác tức cảnh sinh tình, ngâm ngợi:

“Giang hành kì thiên lý,  
Hải nguyệt thập ngũ viên.  
Thủy kinh Cù Đường hiệp,  
Toại bộ Vu sơn diên,  
Vu sơn cao bất cùng,  
Ba quốc tấn sở lịch.  
Nhật biên phàn thù la,  
Hà ngoại ý khung thạch...”<sup>8</sup>

Long đong suốt quãng đường, gã ngâm nga không ngơi miệng, đến một bến sông, thấy buồm cột san sát, mấy làn khói tỏa trên đầu thuyền.

Một ông lão ở nhà thuyền gần đó trông thấy Văn Tĩnh mặc trang phục đi đường, tiến đến cười chào:

- Quý khách muốn đi thuyền ư?

“Đi đâu đây?” Văn Tĩnh cảm thấy con đường trước mặt thật tối tăm, bất giác sinh dạ băn khoăn: “Biết đi đâu đây?”



Ông lão lại hiểu lầm, bèn bảo:

- Thuyền này chỉ đến Quý Châu, nếu cậu muốn xuôi sang đông thì hãy ngồi thuyền đến Quý Châu rồi đổi.

- Tại sao ạ?

Ông lão giải thích:

- Tam Hiệp hiểm trở nước xiết, không thể gồng sóng mà đi, già chẳng dám mạo hiểm. Sóng to gió cả bình thường già còn chèo chống được, chứ vào eo sông rồi chẳng có bản lĩnh ấy đâu.

Văn Tĩnh cười hỏi:

- Vậy đến Quý Châu thì bao nhiêu lượng bạc?

Ông già hỏi:

- Cậu bao cả thuyền hay ngồi chung với hành khách khác?

- Bác nói rõ hơn xem?

- Bao cả thuyền tức là một mình một thuyền, giá năm lượng bạc. Ngồi thuyền chung tức là nhiều khách một thuyền, giá chia theo đầu khách.

Văn Tĩnh sợ ở Hợp Châu có người đuổi theo, chỉ muốn đi sớm chùng nào hay chùng ấy, bèn móc ngực áo ra hai nén bạc vụn, đưa cho ông già:

- Cho cháu bao cả thuyền đi!

- Ta trả mười lượng! – Phía sau có giọng con gái cất lên lạnh lạnh – Ta bao thuyền này!

Văn Tĩnh giật thót, đứng đực ra.

Ông lão cười:

- Già là người làm ăn, phải trọng chữ tín. Người đến trước phục vụ trước, cậu khách đây đã bao...

- Hai mươi lượng! – Người ấy lại nói rành mạch.

Ông già sửng sốt.

- Sao, vẫn chưa được ư? Bốn mươi lượng. – Cô gái tiếp tục. Ông già toát mồ hôi.

- Ngọc Linh! – Văn Tĩnh từ từ quay lại, nhẵn mặt – Sao cô phải đối đầu với tôi thế?

Ngọc Linh vận áo xanh biếc, lưng đeo bao lụa, đứng óng ả bên sông, nghe hỏi vội liền nhướng cặp mày liễu:

- Thứ người được gọi thẳng tên ta thế sao?

Văn Tĩnh tắc họng:

- Tôi...

- Tôi gì mà tôi, ta không nghe người nói nữa. – Ngọc Linh hừ mũi, bước lên thuyền. Văn Tĩnh cuống quýt:

- Cô đừng đi vội. – Nói rồi gã giơ tay ra níu, Ngọc Linh trở tay, giở Như Ý Áo Ma thủ gô lên cổ tay gã. Văn Tĩnh nghe đau nhói, lập tức rút tay lại, rồi lắc mình đến chắn trước mặt Ngọc Linh:

- Cô nghe tôi nói đã!

Ngọc Linh xuất thủ nhanh như chớp, võ chưởng tới, chưởng phong ào ạt ép Văn Tĩnh thoái lui. Nhưng khi nàng toan quay gót, gã đã lại chắn lên trước mặt. Ngọc Linh thét:

- Người muốn chết ư?

- Tôi... - Văn Tĩnh hổ thẹn, chẳng biết nên mở lời thế nào. Ngọc Linh nhón chân, xòe hai tay phất về phía gã. Văn Tĩnh thi triển bộ pháp né tránh, Ngọc Linh thu tay về, gã lại nhào lên.

- Cái thằng đê tiện này! – Ngọc Linh nổi giận, tay dấm chân đá. Văn Tĩnh đành lắc mình tránh. Hai người thoát tiến thoát lui bên sông. Văn Tĩnh một mực vận dụng chiêu bài né tránh, mau chóng rơi vào thế hạ phong. Chưa đến mười chiêu, xẹt một tiếng, tay áo gã bị Ngọc Linh giật rách một mảnh, bắp tay lộ ra, hiện lên dấu răng rõ rệt. Ngọc Linh trông thấy, nhớ lại những cảnh êm đềm trong nhà lao, đứng sững ra như bị sét giáng.

Thấy nàng bần thần nghẹn ngào muốn khóc, Văn Tĩnh không hiểu ra sao, hoang mang tiến nhanh lại gần:

- Em... Đừng khóc! Tôi không tránh nữa, em muốn đánh thì đánh đi. Chỉ cần em đừng khóc, đánh chết tôi cũng được! – Gã ưỡn ngực lên, nhắm mắt lại, tư thế sẵn sàng “để em đánh”.

- Đồ... ngốc! – Ngọc Linh lệ đang hoen mi, bỗng bật cười khanh khách, rồi vừa khóc vừa nói – Sư huynh bị thương nặng thế, sư phụ sẽ không cần em nữa, không cần em nữa...

Nàng khóc rất thảm thiết. Văn Tĩnh cũng muốn khóc theo, buột miệng bảo:

- Anh... anh cần em!

Ngọc Linh ngẩng đầu, mắt mờ nước:

- Ai mong mình thương, mình giết chết Đại hãn, danh vang thiên hạ, sắp trở về Lâm An hưởng phúc, mỹ nữ đề huề, em thì đáng gì đây?

Văn Tĩnh lắc đầu:

- Đối với anh, muôn vàn mỹ nữ hay giàu nghiêng thiên hạ đều không sánh nổi một mình em!

- Được lắm! – Ngọc Linh lườm gã – Gã gốc này cũng mồm mép lừa người giỏi!

Văn Tĩnh cuống quýt, mắt hoe đỏ:

- Anh nói câu nào cũng là chân tình.

Ngọc Linh cong môi, nín cười nhếch:

- Dẫu vậy, em vẫn là người Mông Cổ. Người Mông Cổ đã giết cha mình, lẽ nào mình không hận em?

Văn Tĩnh thở dài:

- Trước nay anh chỉ biết người Tống thương vong, nhưng đêm qua nghe bà con khóc than mới nhận ra, dưới thành Hợp Châu cũng có rất nhiều người Mông Cổ thiệt mạng. Họ cũng có vợ con, có cha mẹ anh em, vậy mà máu nhuộm tha hương, hài cốt ly tán, bao nhiêu thân nhân vì thế mà đã khóc đến thắt gan đứt ruột. Tự cổ chí kim, chiến binh cũng là hung khí... Cái hận một mình anh có thấm gì so với nỗi bi thương lớn lao của cả thiên hạ này? Thế thì... - Nói tới đây, gã sa lệ, than – Anh còn hận em làm gì nữa?

Ngọc Linh buồn rầu nắm tay Văn Tĩnh, giơ tay áo chậm nước mắt.

- Được rồi được rồi! Đừng khóc nữa! - Văn Tĩnh dịu dàng khuyên nhủ.

Sau câu ấy, hai người đã giải tỏa hết những mắc mứu trong lòng, họ tựa vào nhau. Im lặng một lúc lâu, Văn Tĩnh mỉm cười hỏi:

- Đồ tình quái này, sao em lại đến được đây?

- Sao mà không đến được? – Ngọc Linh bĩu môi – Em đang ngồi buồn bên sông, bỗng nghe thấy gã dở hơi nào đó bô lô ba la, hát vô sơn hữu sơn ...

Văn Tĩnh phì cười:

- Vu sơn chứ!

- Em cứ thích nói là hữu sơn đấy! – Ngọc Linh nghịch ngợm cãi, chớp chớp mắt – Mà vừa rồi mình bảo cái gì có đáng gì có thấm gì ấy nhỉ?

Văn Tĩnh thắc mắc:

- Đâu?

Ngọc Linh sốt ruột:

- Thôi, tóm lại em là một đứa con cù bơ cù bất không cha không mẹ, không sư phụ, chẳng ai cần em cả.

Văn Tĩnh sực hiểu, cười ha hả. Ngọc Linh ngượng nghịu, dấm gã thùm thụp rồi vùi đầu vào ngực tình lang, cảm thấy chẳng niềm vui nào bằng.

Tiếng kèn rúc bên sông khiến hai người yêu đang đắm say sực tỉnh. Văn Tĩnh ngửa mặt cười dài, nắm tay Ngọc Linh bước về phía thuyền mộng đang neo đợi...

Hết chương 7

### **Chú thích:**

22502251 Lòng rối bời bời

22542255 Thiêu rụi trời đất

22582259 Loại nổi tiếng nhất trong các loại thuyền chiến Trung Quốc, xuất hiện đầu tiên ở nước Việt thời Chiến Quốc. Thuyền cao vài trượng, có nhiều tầng, trông như một kiến trúc, còn có cột chèo, buồm (buồm cũng là một chi tiết mới mẻ so với thuyền bè cùng thời). Xem hình: Thuyền lâu thời Hán

22642265 Túc người Scythia, một bộ lạc gốc Iran sống ở miền nam nước Nga

22682269 Thời nhà Nguyên, các tộc người được chia như sau: a/ Mông Cổ, b/ Sắc Mục (các dân tộc ở Trung Á và Tây Á, bao gồm cả người châu Âu như Nga, Hung...), c/ Hán nhân (cư dân cũ của nước Kim, bao gồm cả người Khiết Đan, Nữ Chân, Cao Ly, lẫn người Hán), d/ Nam nhân (cư dân cũ của nước Tống, chủ yếu là người Hán).

22722273 Tất cả những đoạn mấy người này hát hợp lại là toàn bộ bài từ Mãn giang hồng của Nhạc Phi (Bản dịch Nam Trân)

22762277 Túc là vạn tuế.

22802281 Phần đầu bài thơ Giang hành kí thiên lý của Lý Bạch (Bài này

còn một tên khác là Từ Ba đông ngồi thuyền đến eo Cù Đường lên đỉnh cao nhất của núi Vu đề thơ)

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### Chương 8

Cô vân xuất tự [1]

Gió nồm hây hây, trời đã vào vụ cuối xuân. Ven sông, hoa đào tàn dần, phủ xuống dòng Hán giang 2 mênh mang, thông thả trôi về nam.

*Xuân tàn con nước những đau lòng  
Chống gậy tiêu dao đứng bãi sông  
Bông liễu điên cuồng bay trước gió  
Hoa đào khinh bạc chảy xuôi dòng.*

Đỗ Phủ sáng tác bài Tuyệt cú mạn hứng<sup>3</sup> này khi đang sống khốn quẫn ở đất Thục, bài thơ nhắc chuyện hưng vong nhân thế, ngụ ý được mất khó lường. Người ngâm thơ là một nhà nho già, lúc ấy đương đứng bên sông, đôi mắt tóc pha sương, khuôn mặt răn reo. Sau lưng ông, một cánh đào rụng xuống như bông tuyết, theo sóng dập dềnh trôi đi.

Một người áo đen đã đứng ở đấy từ rất lâu rồi, nghe mấy câu thơ bèn liếc mắt nhìn những đóa hoa tươi tắn phủ đầy cây, bỗng nóng nảy thốt:

- Cái hoa rừng chết tiệt! Bông nào bông nấy toe toét, cười trông phát ghét!

Rồi y phất tay áo. Trên tán cây bên cạnh, hoa đào rụng xuống như mưa, một con chim giật mình lao vụt lên trời, bay vòng vòng kêu chiêm chiếp.

Nhà nho nghe động tinh ngoái lại, thấy gần đó có một vật đen nhem ngời chồm hồm, đôi mắt xanh lè to tướng. Ông ta hoảng hồn, tưởng mình hoa mắt bèn dụi dụi rồi nhìn lại thật kỹ thì không thấy vật ấy đâu nữa. Đương ngờ ngác, bỗng ông ta rú lên, chú người quay mình đi, không may đang đứng ven sông nên hụt chân ngã xuống, nước ngập đến thắt lưng.

Từ rừng hoa đào đi về phía tây chừng hai trăm bước là đường cái quan, bên đường có một quán trọ, tuy rất đơn sơ song cũng rộng rãi. Một gã chạy việc đương đứng ngáp ngoài quán, nhìn về hướng tiếng rú đằng sông, cười nhạt:

- Lão Diệp lại lên cơn rồi, chẳng để cho người ta nghỉ nữa.

Một gã khác cười:

- Chắc là nhớ vợ. Các cụ dạy rất đúng: học trò dài lưng tốn vải. Tọng cho lắm chữ nghĩa vào, có bà vợ cũng không kham nổi!

Đám phục vụ bận bịu suốt sáng, vốn dĩ rất mệt, nhưng nghe những chuyện gió trăng ấy đều phá ra cười, hào hứng hẳn lên. Một người tùm tùm bảo:

- Kể cũng kỳ, lão Diệp tuy già xấu nhưng lại có cô vợ khá đằm, dạo xưa tôi từng gặp rồi. Bây giờ cô ả đã đi theo giai, chẳng biết thằng cha nào được hưởng phúc!

Một gã giễu:

- Cái phúc ấy thì giống hèn mọn nhà anh có tu mười kiếp nữa cũng không với tới, đừng có mơ!

Gã nọ bị một phen tên tò giữa bao nhiêu người, đỏ bừng mặt cười khẩy:

- Xin chú! Lại chuột chù chê khi hôi. Lòng vả lòng sung cả...

Đương mãi nói, bỗng nghe trong nhà thét ra:

- Tiểu nhị đâu, cho thêm mâm rượu nữa nào!

Gã giật nảy mình, vắt cái giẻ lau cái bản lên vai, đổi ngay ra nét mặt vui vẻ:

- Đến ngay đến ngay!

Rồi gã chạy ào đi, lao qua tấm rèm cửa bám đầy những đất vàng. Trên rèm viết bốn chữ lệ “Quán cổ Nghi Thành”.

Trong quán chật ních, không khí hết sức ồn ã. Một người đàn ông râu quăn đón lấy mâm rượu, đặt cạch xuống bàn làm đồng bát đĩa linh kinh nảy tung tung. Gã bày ra hai bát men to, rót đầy rượu, cười bảo:

- Có câu: nể thần nể cả cây đa! Tiếng tăm như Một phong quyền Tiêu Phóng Hạc và Đả đỉnh thần Phùng Khuy mà vừa nhìn thấy danh thiếp của Vân đại hiệp là tỏ vẻ cung kính hết sức, Hàn Tranh tôi đi đưa thiếp cũng được thơm lây... - Nói rồi mặt mày rạng rỡ, gã cầm bát rượu nốc một hơi cạn sạch.

Ngồi bên kia bàn là một người đàn ông gầy gò nhỏ thó, bút bút sợi râu cằm:

- Những tưởng sau Hoài An vương, trên đời chẳng còn anh hùng nữa. Lần

này Vân Vạn Trình chiêu tập đại hội, kể cũng như điểm thêm một chút hào khí cho thế đạo.

Hàn Tranh lại uống bát nữa, cười bảo:

- La lão ca! Người ta thường nói, anh hùng đời nào chẳng có. Hoài An vương cố nhiên là giỏi rồi, nhưng tôi thấy Vân đại hiệp cũng chẳng kém. Cứ ngẫm mà xem, quân mình đánh Thát đều lấy một chọi mười, mấy nghìn hào kiệt tập trung ở Hợp Châu làm gì không giúp được ông ta tróc thẳng đến sào huyệt giặc? – Hàn Tranh nói vào hứng, lại rót thêm bát nữa, uống ừng ực ừng ực. Tửu lượng gã rất khá, uống liền ba bát mà mặt không đổi sắc.

Người họ La chừng như có tâm sự, gõ gõ năm ngón tay lên cạnh bát, thờ dài:

- Hàn lão đệ tuổi trẻ nhiệt tình, thực khiến La Tùng ta ngưỡng mộ. Nhớ dạo ở Hợp Châu, ta cũng từng đánh vài ba trận với quân Thát. Dụng binh trên chốn sa trường phức tạp hơn đơn đả độc đấu nhiều. Ta nghĩ, lính Thát thật sự rất lợi hại!

Hàn Tranh đã uống hơn nửa bát rượu, nghe vậy đặt cạch bát xuống, lớn tiếng bảo:

- La huynh nói làm người ta nản quá. Bao nhiêu năm nay quân Thát giao chiến với Đại Tống, cuối cùng thì sao? Chỉ biết nhìn đất nước tươi đẹp này mà tức nổ đom đóm mắt chứ có gì hơn đâu!

Người họ La cụp mắt, giơ tay mở ngực áo, để lộ một đường sẹo đao đen xì từ chỗ tim kéo xuống đến thắt lưng, cười buồn:

- Hồi ở Hợp Châu có Trấn Nhạc tướng quân Tôn Hạo và Loạn vân thương Ngải Minh, ai trong hai người đó mà chẳng giỏi gấp mười La Tùng này? Về sau ra sao? Tôn huynh chết giữa đám tên bay đạn lạc, Ngải huynh còn thê thảm hơn, cả đời dùng thương mà mất mạng dưới rừng thương. La mỗ lĩnh một đao, năm liệt giường cả tháng trời, cứu được tính mệnh kể cũng là may lắm...

Tiếng ào ào trong quán hơi dịu đi, mấy chục cặp mắt quay lại nhìn vết sẹo.

La Tùng khép áo, cầm bát rượu uống một hơi, ánh chừng tửu khí bốc, hai



mắt đỏ ngầu. Hàn Tranh cúi đầu uống rượu, chẳng nói chẳng rằng. Chợt nghe bên ngoài cửa có tiếng tiểu nhị chào mời, ai nấy ngẩng đầu nhìn. Một người đàn ông và một người đàn bà bước vào. Người đàn ông cao gầy, trán rộng mày dài, mắt sáng miệng tươi trông rất dễ gần. Người phụ nữ nước da trắng mịn, nét mặt thanh tú, tuy vận áo thô thâm cỏ nhưng vẫn rõ ra nhan sắc trời sinh, tay dắt một đứa bé tóc xõa, mặt hồng hào, mắt đen láy đang nhìn lướt rất nhanh khắp mặt mọi người.

Người phụ nữ xinh đẹp liếc quanh, cau mày bảo:

- Đương gia, ở đây bán thiu quá! Đổi chỗ khác đi.

Người đàn ông gật đầu:

- Được!

Họ toan quay ra thì đứa nhỏ cong môi kêu:

- Không! Chân con mỏi dừ rồi.

Người đàn ông trợn mắt, đứa bé rụt đầu lại:

- Mẹ ơi!

Thiếu phụ xoa đầu nó, cười bảo:

- Được được! Theo ý con, mình không đi nữa. – Rồi ngoảnh sang tên phục vụ, nàng lạnh lùng nói – Sao ngây ra như phỗng vậy? Mau đi dọn một cái bàn cho chúng ta!

Thấy một người đương nói nói cười cười lại có thể trở mặt nhanh thế, gã tiểu nhị ngạc nhiên vô cùng, may mà đã tiếp xúc với bao nhiêu khách từ nam ra bắc rồi, phản xạ ít nhiều cũng linh hoạt, gã liền cười xòa:

- Xin lỗi bà, quán nhỏ người đông, chỉ có cách ghép bàn ghép ghế ngồi thêm... - Đang nói, chợt nhận ra vẻ mặt đe dọa của người phụ nữ, tim gã đập thình thình, giọng yếu hẳn đi.

Người đàn ông khẽ nắm tay vợ, cười bảo:

- Vậy nhờ anh!

Gã tiểu nhị mừng rỡ vâng dạ luôn miệng. Thiếu phụ trừng mắt nhìn chồng, trách:

- Đồ ngốc! Hết như cục bột ấy, mặc tình người ta nhào nặn, họ nói đông, mình đổ có dám nói tây... - Nàng lăm bằm mãi, nhưng anh chồng cứ cười cười, chẳng ừ chẳng không .

La Tùng đã chăm chú quan sát người đàn ông từ khi họ bước vào quán, lúc này nghe anh ta bị cô vợ oán trách kỳ kèo, y bèn vịn bàn đứng dậy, chỉ tay vào chiếc ghế dài bên cạnh mình, tươi cười mời:

- Nếu tôn giá không chê, xin đến đây ngồi.

Người đàn ông sáng mắt, cười đáp:

- Đa tạ ý tốt của huynh đài, chúng tôi đành quấy quả một chút! – Đoạn dắt vợ con tới gần, thông thả ngồi xuống.

Hàn Tranh uống đã hơi nhiều, kể cả giơ bát rượu lên bảo:

- Hàn Tranh bất tài, hiệu xưng Phiên giang thủ. – Xong trở La Tùng giới thiệu – La huynh đây biệt hiệu La Đoạn thạch, luyện tập thứ công phu ít có. Hiên khang lệ xem chừng cũng là con nhà võ, chẳng hay cao danh quý tính là gì?

Người đàn ông liếc thiếu phụ, hơi lúng túng, vòng tay đáp:

- Hào hán đừng khách sáo! Tên tuổi chúng tôi thấp kém thực không đáng nói ra.

Hàn Tranh nghe giọng điệu lấp liếm, rất không bằng lòng:

- Người này hành sự dút dát, chán quá!

Gã cười ha hả, cầm bát rượu dốc vào họng. La Tùng nhìn người đàn ông, lòng nghi hoặc: “Trông bề ngoài thì nhang nhác, khổ nổi năm đó thân phận mình thấp hèn, chỉ được ngó từ xa có hai lần, cũng không rõ lắm.”

Hàn Tranh lại uống cạn hai bát rượu to, chuyển choáng đưa mắt nhìn cặp vợ chồng họ:

- Nói như vậy tức là, không phải huynh đài đến đây để tham dự “Quần Anh minh4”?

Người đàn ông lắc đầu. Đưa bé thành linh chen ngang:

- Quần Anh minh có biểu diễn gấu chó phải không? – Nó nói nhanh quá, ông bố không赶上 kịp, ra ý bực bội. Đưa bé lè lưỡi rúc vào lòng mẹ.

Hàn Tranh thoát tiên không phản ứng gì, nhưng chỉ chốc lát là biến sắc, đập bàn tức giận:

- Mà nói gì vậy? Quần Anh minh là nhóm họp của các anh hùng hào kiệt Đại Tống, ai bảo là biểu diễn gấu chó? – Gã vừa nói vừa dậm một chân lên ghế đầu. - Nếu ba người nhà các người không giải thích cho rõ ràng, e rằng

hôm nay không ra được khỏi cái cửa này.

Người đàn ông hoảng hốt, vội vã van lơn:

- Hào hán bớt giận! Trẻ con nói năng linh tinh, chỉ là đùa thôi mà.

Nghe giọng y nhát chết quá, Hàn Tranh dịu nét mặt, nhưng trong bụng càng thêm khinh bỉ.

Thiếu phụ vuốt má con, cười hỏi:

- Tiêu nhi! Người lớn bàn luận, trẻ con sao lại nói leo?

Đứa bé bĩu môi:

- Tại mẹ đẩy thôi? Mẹ chả bảo toàn gấu chó nện nhau còn gì!

Hàn Tranh không nhịn được nữa, đứng thẳng dậy, mắt môi mắt lợi quát:

- Con mẹ mày! Thằng khi nói lại tao nghe! Ai là gấu chó?

Người đàn ông cuống cuống toan kéo đứa trẻ lại đánh, nhưng thiếu phụ đã nhanh tay ôm con vào lòng, mắng mỏ:

- Thằng hư đốn dám nói năng bậy bạ, xem ta trừng trị mày thế nào đây! – Đoạn giơ tay tát khê lên má nó, nhưng liền đó nàng giãn nét mặt, bật cười khúc khích. Đứa trẻ cũng cười khanh khách.

Ông bố thấy hai mẹ con thông đồng với nhau, chẳng biết làm thế nào, đành đứng dậy vòng tay nói với Hàn Tranh:

- Lời trẻ dại không biết tính suy, mong hào hán lượng thứ.

Mặt Hàn Tranh vẫn xám xanh. La Tùng vẫy tay cười:

- Thôi nào, trẻ con nói năng có cân nhắc gì đâu, bỏ qua đi!

Hàn Tranh cười khẩy:

- La huynh nói thế là sao? Thằng bé này rõ ràng có ý chửi Quần Anh minh của chúng ta là Cầu Hùng hội5, phép tắc đâu thế? Con hư bởi cha dong, người làm cha cái kiểu gì vậy? – Gã vừa nói vừa nhòai người sang, dí ngón trỏ vào mũi người đàn ông. Anh ta luống cuống cúi đầu lấp bắp.

Thiếu phụ thấy chồng chịu nhục, dựng đôi mày liễu, toan can thiệp, chợt một giọng khàn khàn cười lên:

- Tổ sư bố con gấu! Sư huynh xem, thế đạo thời nay biến đổi cả rồi, vô duyên vô cớ lòi đầu ra lắm kẻ khốn kiếp như vậy? Rõ ràng là phường nhát chết giá áo túi cơm, lại khăng khăng tự xưng anh hùng hào kiệt, nay chống đây mai phản kia. Ha ha, đúng là hóng gió bắt bóng, theo đóm ăn tàn, mặt

trơ như thốt!

Một giọng khác lành lạnh:

- Sư đệ nói chí phải.

Mọi người nhìn theo hướng tiếng nói, thấy trong góc nhà có hai đạo sĩ, một người mặt trắng không râu, một người mặt đen mồm to, mũi khoằm khoằm, chính là người lên tiếng lúc đầu. Tên đạo nhân mặt trắng đang cười hùa theo, đôi mắt hình tam giác nhìn xoáy vào thiếu phụ. Nàng khó chịu, hừ khê ngoảnh đi.

Hàn Tranh đương tức đầy một bụng, nghe vậy bước vòng qua bàn, hung hãn hỏi:

- Thằng mọi mũi trâu<sup>6</sup>, người thử nhắc lại lần nữa xem?

Đạo sĩ mặt đen cầm bát rượu, cười bảo:

- Ông quên mất, gấu chó không hiểu tiếng người. Ông có nói một trăm một vạn lần cũng chưa chắc nó hiểu.

Hàn Tranh nhịn không nổi, chẳng đợi đối phương dứt lời đã nhảy xổ tới, đâm thẳng vào ngực trái hấn ta. Đạo sĩ mặt đen ngồi im không nhúc nhích, chỉ hơi rùn vai tránh khỏi quyền, tay phải vẫn cầm bát rượu đưa lên mồm, thong thả uống.

Hàn Tranh thâm kinh hãi, chuyển quyền thành chưởng giang thẳng cánh tát vào mặt đạo sĩ. Hấn lại giơ tay trái gạt đi, cười hì hì bảo:

- Công phu mèo què của con mà cũng đòi giữ Hương Dương Xú Dương<sup>7</sup> cái gì? Hà hà, ông khuyên con nên cuốn gói về quê giữ cho kỹ cái giường của con dâu đi, kéo bị đũa khác nó ngủ thay mất thì không được dễ chịu lắm đâu... - Hấn vừa cười nói vừa nhẹ nhàng múa tay trái, vô hiệu hóa thế tấn công của Hàn Tranh.

Thấy một kẻ tu đạo mà nói năng tổn đức độ địa như vậy, Hàn Tranh càng tức giận, liên tiếp xuất hiểm chiêu, nhưng đều bị tên đạo sĩ phẩy tay hóa giải. Gã vừa hời hợt vừa thẹn, rống lên một tiếng thật to, tung liên hoàn cước. Đạo sĩ mặt đen vẫn ngồi yên xoay trở bất tiện, thành ra không cản kịp. Một chân ghế đầu bị đá gãy rắc. Hàn Tranh xoay người thét:

- Đứng lên ông xem! – rồi lẳng chân đá ngang, ba chân ghế còn lại gãy cả.

Ai nấy cho rằng đạo sĩ mặt đen ắt phải đứng dậy, không ngờ hấn cứ ngồi

vững như đồng, tay cầm nguyên cái bát, lưng rượu trắng còn lại không một chút gợn, vẫn phẳng lặng như gương. Mọi người kinh ngạc nhìn kỹ thì nhận ra hãn đã xuống tấn, hai chân chống chắc tựa đóng đinh.

Hàn Tranh vừa xấu hổ vừa giận dữ, thâm hiểu đối phương võ công cao hơn mình nhiều quá, song trước cặp mắt chăm chú của bao nhiêu người, đã đâm lao đành theo lao, gã nghiêng rặng, giơ chân quét ngang hai chân đạo sĩ, nghĩ bụng ông mày thua thì thua, nhưng nhất định phải bắt mày đứng lên. Đang mải nghĩ, bỗng thấy đạo sĩ mặt đen ngửa cổ dốc hết rượu vào họng rồi vung tay phải ném thẳng cái bát vào mặt mình, Hàn Tranh vội vàng né sang trái. Đúng lúc đó đạo sĩ mặt đen lại đá móc chân phải lên, ngực Hàn Tranh thành ra ngửa đón ngay đầu mũi chân hãn. Hứng cú đá nặng như một cú chùy, gã Phiên giang thủ hực lên, bắn vù ra ngoài một trượng, miệng phun máu toe toét, ngất lịm đi.

La Tùng chạy rảo tới đỡ Hàn Tranh, trừng mắt nhìn đạo sĩ mặt đen:

- Bàn không cước?

Tên đạo sĩ đứng thẳng dậy, cười đáp:

- Kể ra người cũng còn có mắt, nhận biết được chiêu thức của đạo gia ta! Thằng họ La kia, người đập đầu lạy ta ba cái, ta sẽ bỏ qua mọi chuyện, nếu không cước này... - rồi nhấn nhẹ chân, nền đá xanh nứt vỡ, hãn cười ha hả - sẽ dần người làm mấy khúc, biến người thành một phiến đá vỡ8 thật sự đấy.

La Tùng nhìn hãn từ đầu đến chân, cười nhạt:

- La mỗ dầu mấy khúc cũng là đá cứng. Còn túc hạ, dầu nguyên vẹn gấp mười cũng chỉ là bãi phân chó mà thôi.

Mọi người cười ồ. Trên mặt tên đạo sĩ, khí xanh thoáng nổi rồi tan ngay, hãn cười khà khà, rùn người tổng quyền phải vào ngực La Tùng. Họ La chuyển mình tránh, bóp lấy cổ tay đối phương, nhưng y chưa kịp hành động gì, quyền trái của đạo sĩ cũng đã tới nơi, cổ tay phải thì giăng về như con trăn ngoắt đầu. La Tùng, vẫn trong tư thế tấn, bị lôi ngay đến trước năm đấm của tên đạo sĩ, y cả kinh biến sắc, giơ chân đá vào thân dưới hãn ta.

Đạo sĩ mặt đen cười:

- Đến vừa khéo! – Đoạn quay cánh tay. La Tùng hạ bàn không vững, bị hấn ném vù đi. Đạo sĩ mặt đen lắc mình theo, tóm lấy bối tâm La Tùng, cười khẩy – Sư huynh, đỡ này! – rồi hấn khoa tay lẳng La Tùng đi lần nữa.

Đạo sĩ mặt trắng thong thả đứng dậy, giơ tay đón lấy La Tùng, cười hì hì bảo:

- Quả cầu da này liệng sướng thật, ta cũng chơi cho vui.

Trong lúc hấn nói, La Tùng đã lại bay vèo đến chỗ đạo sĩ mặt đen. Đường đường một hán tử mình cao sáu thước như y mà bị người ta đùa nghịch như đồ chơi, thực xấu hổ không để đâu cho hết. Chủ khách trong quán đều cảm thấy bất bình, nhưng khiếp sợ trước võ công của hai tên đạo sĩ, đều không dám đứng ra can thiệp.

Đạo sĩ mặt đen bắt lấy La Tùng, cười lớn:

- Ai bảo con tự xưng hòn đá, ha ha, dùng con chơi cầu cũng khá vừa tay.

Nghe hấn ta nhục mạ, La Tùng giận lòi mắt, bỗng đâu người nhẹ hẫng đi, thì ra lại bị tung sang phía đạo sĩ mặt trắng rồi. Tên đó cười nói:

- Sư đệ, chúng mình chơi xổ số nhé. Ném thẳng này đi, ai cướp được trước sẽ không phải trả tiền cơm hôm nay.

Đạo sĩ mặt đen hưởng ứng:

- Trò đó hay đấy!

Đạo sĩ mặt trắng cười hi hi, hất tay, La Tùng liền bay vù ra ngoài quán. Hai đạo sĩ cố ý phô trương, cử động nhanh như chớp lướt đi theo. Song chưa áp lại gần, mắt họ đã hoa lên, ở khoảnh đất bằng phẳng phía trước bỗng mọc ra một người, nhẹ nhàng bắt lấy La Tùng. Chính là người đàn ông nhu nhược đi cùng vợ con ban nãy. Đạo sĩ mặt đen vô cùng kinh ngạc, thành linh lại thấy chân phải căng một cái, thì ra bị ai đó móc chân. Vốn dĩ hấn đương chạy rất nhanh nên mất đà, chân phải hẫng lên phía sau, chân trái choãi về đằng trước, toan đứng thế Kim kê độc lập để trụ vững thân hình, ai ngờ người kia lại thuận thế móc tiếp, lần này thì dụng kình rất mạnh, treo hấn lộn ngược lên rồi rảy ngã.

Cũng may tên này võ công thiện nghệ, đầu chưa chạm đất, hấn đã chống hai tay nhảy ngược trở lại, bộ mặt đen cháy chuyển màu xám đất, nhìn trái ngó phải, đôi mắt tóe lửa. Chợt nghe một giọng trẻ con cười hỏi:

- Mẹ ơi! Dưới đất có xương hay sao ấy nhỉ?

Đạo sĩ ngoảnh nhìn, chính là đứa bé ngồi trong lòng thiếu phụ xinh đẹp. Mẹ nó bảo:

- Tiêu nhi! Con nói vớ vẩn, dưới đất làm gì có xương?

Đứa bé đáp:

- Thế thì lạ thực! Không có xương thì đạo trưởng đen úp mặt xuống đất làm gì vậy?

Trong phòng bỗng lặng đi, rồi tất cả cùng phá lên cười như vỡ nhà. Thiếu phụ xoa đầu con, tủm tỉm bảo:

- Tiêu nhi! Con tò mò quá đấy. Đạo trưởng là người xuất gia, chỉ ăn chay chứ không gặm xương đâu.

Đứa bé lại nói:

- Mẹ chả đã dạy, con cứ coi nó như A Hắc đi cơ mà!

Người xung quanh không nhịn được góp chuyện:

- A Hắc là ai?

Đứa bé cười đáp:

- A Hắc là con chó mực to của nhà cháu, trông đen như đạo trưởng đây.

Mọi người vốn dĩ căm ghét đạo sĩ mặt đen, nghe vậy cùng cười nghiêng ngả. Bộ mặt đen của tên đạo sĩ chuyển sang tím bầm, hắc học lên, khép song quyền đẩy về phía hai mẹ con. Thiếu phụ vẫn cười tủm tỉm nhìn con trai, tựa hồ không hay biết gì hết. Anh chồng cau mày, vội buông La Tùng xuống, chạy ào tới giữ tay đạo sĩ mặt đen. Thiếu phụ nhướng mày vẻ sốt ruột.

Bị nắm cổ tay phải, đạo sĩ sử chiêu Phao chuyên dẫn ngọc, quyền phải lôi về phía sau, quyền trái tống lên phía trước. Nào ngờ kéo kéo đẩy đẩy, đôi phương không những không nhúc nhích, mà còn lật chưởng tóm luôn lấy cổ tay trái hắn, tên đạo sĩ không suy tính nhiều, phi luôn Bàn không cước vào người đối thủ. Song hắn vừa giơ chân đã bị người đàn ông dẫm lên bấp vể. Đau muốn chết, hắn định giơ nốt chân trái, bỗng cảm thấy hai luồng nóng ấm từ song chưởng của người đó chảy vào mình, thân thể liền nhũn nhẽo uể oải, không còn chút khí lực nào nữa.

Thấy bạn mình yếu thế, đạo sĩ mặt trắng gầm lên, chạy ào tới, song chưởng

êm ru vỗ vào lưng người đàn ông. Chưởng vừa nhanh vừa tàn độc, chưa ai kịp cất tiếng kêu, người đàn ông đã lắc mình dịch chuyển, đổi vị trí với đạo sĩ mặt đen. Đạo sĩ mặt trắng đẩy song chưởng tới nơi, sợ làm sư đệ bị thương, vội thu kinh lực, bỗng đâu một luồng nóng ấm từ lưng đạo sĩ mặt đen lại theo chưởng chảy ngược vào người hắn, dòng thẳng đến ngũ tạng. Đạo sĩ mặt trắng cảm thấy gân cốt rã rời. Rồi “bịch bịch”, hai anh em một trước một sau khuyu gối ngã vật xuống chân người đàn ông.

Thiếu phụ kêu ôi chà, cười nói:

- Nhị vị đạo trưởng đa lễ thể, không sợ đương gia ta tổn thọ hay sao?

Hai đạo sĩ xấu hổ cắn uất, khốn thay kinh mạch đã bị khống chế, không sao mở lời được, chỉ biết trợn mắt tức giận mà thôi. Người đàn ông liếc vợ, thở dài, buông chưởng khỏi hai đạo sĩ. Họ giãy giụa muốn vùng dậy, nhưng nội kinh đối phương chưa dứt, khiến tứ chi họ mềm nhũn, không thể đứng lên ngay được.

Đạo sĩ mặt trắng nội lực rất khá, nhắm mắt vận khí chốc lát, sau thốt ra một tiếng trầm trầm, đứng dậy, đảo tròn mắt, nhìn đứa bé chăm chăm, cười nhạt:

- Tiểu thí chủ, sư đệ ta đùa bỡn tên họ La chứ đâu có động đến người. Vì sao người thò mặt ra ngáng chân y? Ở đời này cái gì cũng phải có lý của nó, tiểu thí chủ hãy giải thích cho rõ ràng đi.

Mọi người nghe vậy rất kinh ngạc. Vừa rồi hai bên giao thủ quá nhanh, chẳng ai nhìn kịp, chỉ nghĩ thiếu phụ lén ra tay kéo ngã đạo sĩ mặt đen, không ngờ người xuất thủ lại là con trai nàng.

Thằng bé lè lưỡi cười khanh khách:

- Ông đừng đổ oan cho người tốt, tôi bé thế này, làm sao mà ngáng chân hắn được?

Tất cả đều cảm thấy phải lẽ, nhao nhao phụ họa:

- Đúng đó, người đường đường là một hán tử cao bảy thước, tại sao lại vu khống cho một đứa trẻ?

Đạo sĩ mặt trắng tức giận nhìn thằng bé, da mặt từ trắng đổi xanh, từ xanh đổi đen bầm.

Người đàn ông chột nhướn mày, nghiêm nghị nói:



- Tiêu nhi! Làm thì đã làm rồi, không được trí trá!

Đứa bé bĩu môi, lườm ông bố rồi nói với tên đạo sĩ mặt trắng:

- Ủ ầy! Cái lão mặt đen kia không trêu ghẹo gì ta, nhưng người thì nhìn mẹ ta khiến mẹ ta khó chịu.

Đạo sĩ ngăn người, mặt thoát xanh thoát đỏ. Ông bố nhìn con trai, thở dài, mắt lộ nét buồn.

Thiếu phụ tươi cười ôm con thật chặt, lòng mừng vô hạn: “Chỉ có con là tinh tường, luôn nhận ra tâm trạng của mẹ, giúp mẹ xả giận.” rồi liếc chồng, lại nghĩ: “Cái gã ngốc Văn Tĩnh không ngờ cũng giúp ta sinh hạ được đứa con thông minh tinh quái nhường này. Con thật giống ta, quyết không để người khác bắt nạt.” Nghĩ tới đây, nàng nắm bàn tay nhỏ của con, thầm nhủ: “Thời gian trôi đi nhanh quá, Tiêu nhi đã mười tuổi rồi!”

Cặp vợ chồng ấy chính là Lương Văn Tĩnh và Tiêu Ngọc Linh. Sau chiến dịch Hợp Châu, hai người mua một con thuyền sang đông, mấy tháng sau cập thẳng cảnh Lư sơn. Đôi vợ chồng trẻ lên bờ du ngoạn, nhận thấy sơn thanh thủy tú, ngắm mãi không hết. Lúc đó Tiêu Ngọc Linh đã mang thai hai tháng, người đã hơi nặng nề, Lương Văn Tĩnh cho rằng không thể phiêu bạt mãi được nữa, bèn dừng chân ở một cái làng tên là Bạch Thủy Loan dưới chân núi Lư.

Tám tháng sau, Ngọc Linh trở dạ, nào ngờ khó đẻ, dù võ công cao cường nhưng nàng cũng lăn lộn dờ sống dờ chết. Khó khăn lắm đứa con mới ra, song không khóc không vùi gì hết, chỉ nhắm mắt ngủ, miệng nhoẻn cười. Bà đỡ cù nách, cào lòng bàn chân, thử hết mọi cách, đứa trẻ chỉ cười khanh khách. Ngọc Linh sinh nở tuy vất vả, song nhìn con tươi tắn như vậy cũng cảm thấy bớt khổ sở phần nào, nàng ôm đứa trẻ sơ sinh, lòng ngập tràn thương yêu. Bà đỡ thì lắc đầu quầy quậy, nói rằng chưa từng gặp kiểu cười ấy bao giờ, thật là bất thường, còn kể trong vùng có câu tục ngữ “Cười dữ khóc lành”. Ngọc Linh tính tình nóng nảy, nghe nói năng bậy bạ như vậy tức giận vô cùng, bất chấp mới sinh trong người mệt nhọc, liền chồm dậy xô bà ta ngã ngửa, tay dấm chân đá. Cũng may nàng còn yếu, Văn Tĩnh lại cố sức can ngăn, nếu không chắc bà đỡ đã mất mạng ngay ở đấy rồi.

Văn Tĩnh hết lời khuyên nhủ vợ, lại đền tiền và tiễn bà đỡ, lúc quay về nhà,

người đã mệt nhoài. Lần đầu làm cha, nhìn vợ ôm con ngủ, y thấy người lâng lâng như mơ, vui mừng khôn xiết, bất kể nhọc mệt, ngồi giở sách tra điển nghĩ cho con một cái tên thật hay. Nhưng đâu phải lúc nào cũng ước gì được nấy, y càng vắt óc nghĩ, càng không nghĩ ra cái tên vừa ý. Ngọc Linh nghe chồng lâu bâu phiền quá, bèn đem họ hai người ghép lại đặt tên con là Lương Tiêu. Văn Tĩnh cảm thấy tên không hay lắm, song nhắc đến cả hai vợ chồng, nên cũng vui vẻ đồng ý.

Thời gian hạnh phúc thấm thoắt trôi, như nước suối trong Bạch Thủy Loan, chảy qua cửa nhà bé Lương Tiêu. Được cha mẹ chăm sóc, thằng bé mỗi ngày một lớn, thông minh nghịch ngợm vô cùng, đuổi mè đánh chó, chọc gà bắt vịt, làm bà con làng xóm than phiền không ngớt. Mỗi lần Văn Tĩnh định đánh đòn là Ngọc Linh lại bênh con, tính y vốn hiền lành, không nỡ kỳ kèo vợ nên lần nào cũng thờ dài cho qua.

Thấy con trai mỗi ngày một tinh quái, Văn Tĩnh cho rằng phải dạy nó học, không chừng biết đọc sách, hiểu lý lẽ, nó sẽ kiếm chế bớt. Ngọc Linh lại nghĩ khác, nàng mang huyết thống Mông Cổ, ưa vũ lực, chỉ muốn con trai giỏi võ, không để ai bắt nạt. Vì vậy khi Lương Tiêu lên bốn, nàng bắt đầu rèn con. Thằng bé có khả năng thiên bẩm, chiêu thức gì cũng thành thạo rất nhanh, chẳng bao giờ phải tập đến lần thứ ba. Ngọc Linh mừng ra mặt.

Hai mẹ con tính tình đều nóng nảy, học hành bất kể tuần tự. Mẹ thì sốt sắng dạy, chỉ mong con trai mau chóng luyện thành, con thì hăm hở học, chỉ mong được mẹ vui mừng ngợi khen. Trong vòng hai, ba năm, Lương Tiêu đã tập tành như thật mọi chiêu thức của phái Hắc Thủy. Ngọc Linh vô cùng hài lòng, thi thoảng lại nắc nỏm khen con trước mặt chồng. Văn Tĩnh hết sức thờ ơ, bởi y nhận ra võ nghệ của Lương Tiêu chỉ thuần hình thức, luận đến nền tảng võ học thì kém xa y lúc bé, mất căn bản như thế, luyện đến đâu cũng chỉ được chút màu mè bên ngoài chứ rất khó thành tài. Tuy hiểu rõ, song không nỡ làm vợ cụt hứng, lại nghĩ con trai bẩm tính hiếu động bướng bỉnh, nay khả năng tầm thường may ra sẽ hạn chế những phiền phức, y chỉ cười, tùy vợ con muốn làm gì thì làm.

Y như rằng, Lương Tiêu năm được chút võ công, cao bay, thấp chạy, bơi lội dưới nước... ở đâu cũng gây tai vạ; tìm trứng chim, bắt thỏ, mò cá... đều

nghiêm nhiên thành thần. Trẻ con trong làng thường ôm tay chân thâm tím đến nhà khóc ụa. Kỳ thực không chỉ bọn chúng sợ hãi, mà người lớn cũng e ngại đứa bé ngỗ nghịch. Hàng ngày Văn Tĩnh đi làm đồng về, việc đầu tiên là xin lỗi chòm xóm, nhứt hết cả đầu. Cũng may Lương Tiêu còn nhỏ, chỉ mắc những lỗi vặt, chưa từng phạm tội gì lớn.

Cứ như vậy, Ngọc Linh dạy con ba năm ròng rã, sốt ruột sốt gan cho chóng xong, cuối cùng, dù là đồ đệ của một bậc thầy võ học, cũng đến lúc nàng cảm thấy không dạy nổi nữa, bèn giục chồng truyền Tam tài Quy nguyên chương cho Lương Tiêu. Văn Tĩnh bình sinh rất ghét cật sức nạt người, luôn phản đối các hành động của con trai, nay nghe vợ gợi ý bèn từ chối. Ngọc Linh tức giận vô cùng, làu bàu cự nự nhiều lần, Văn Tĩnh bị thúc ép, cái khó ló cái khôn, liền nghĩ ra một kế. Tam tài Quy nguyên chương chuyển hóa từ Cửu cung đồ, tinh vi ảo diệu, chỉ người ham đọc sách và ngộ tính cao như y mới thẩm thấu được. Nói đâu xa, Bạch Phác giỏi võ là thế mà mười mấy năm trời cũng chưa xong phần nhập môn. Lương Tiêu khác hẳn tính cha, bắt chim mò cá thì giỏi nhất hạng, nhưng nhắc tới chi hồ giả dã là vò đầu bứt tai. Văn Tĩnh đã dạy nhận mặt chữ nhiều lần, nhưng nó không tập trung học, cứ buông sách xuống là quên sạch sành sanh.

Bị vợ bức bách quá, Văn Tĩnh dứt khoát tương kế tựu kế, miệng nói truyền thụ võ công, nhưng định bụng sẽ giảng giải các nguyên lý trong Cửu cung đồ. Một hôm, y gọi Lương Tiêu vào phòng, mô tả Tam tài Quy nguyên chương, song bỏ qua phần chiêu thức, chỉ nhấn mạnh vào mặt học vấn hàm ẩn trong chương pháp.

Y thâm tính, Lương Tiêu một là không học được môn công phu này, hai là, muốn học được thì phải ngoan ngoãn đọc sách để nắm vững mọi lý lẽ sâu xa ảo diệu trong đó. Cứ thế, thuận nước đẩy thuyền, biết đâu có thể dạy con lẽ thánh hiền, đạo nhân nghĩa, từ từ rèn cặp cho thẳng bé bỏ hết những thói hư tật xấu, trở về đường ngay.

Lương Tiêu luyện võ từ nhỏ, đã đánh mất nhiều thú vui bình thường của con trẻ. Nó vốn ghét học võ, chỉ vì muốn mẹ vui lòng nên cắn răng chịu đựng. Nay lại đến cha truyền dạy công phu, thực hết sức tức bực, nó ủ rũ đi vào phòng. Văn Tĩnh cố ý gây khó dễ, không đả động gì đến Cửu cung đồ,

vừa mở bài đã đưa ra các quy tắc đánh quyền. Lương Tiêu trước nay luyện tập, thường chỉ biết đâm dứ và xuống tấn, chưa từng thấy ai nói còn phải đọc sách vở quý quái gì, càng nghe càng rối, thoát đầu gắng gượng bấm bụng, về sau thấy khô khan không chịu nổi, tai dỏng về phía cha mà mắt thì nhìn chăm chăm lũ chim nháy nhót trên cây ngoài cửa sổ.

Văn Tĩnh thấy vậy, buồn phiền vô cùng: “Thằng bé này sao chẳng giống ta. Rốt cục mà có phải là con ta không?” Tới đây, sực nhận ra mình nghĩ bậy, có lỗi với vợ, y lập tức tự trách mắng một thôi một hồi, đoạn hỏi:

- Tiêu nhi! Hình như con xem thường lộ chương pháp này?

Lương Tiêu gãi đầu:

- Cha ơi, môn ấy có đánh được ai không?

Văn Tĩnh lắc đầu:

- Chương pháp này hậu phát chế nhân, là công phu cứu mình và cứu người, không phải đánh người.

Lương Tiêu cười bảo:

- Mẹ dạy tiên hạ thủ vi cường. Ra tay sau thì gặp họa rồi!

Văn Tĩnh nói:

- Tiêu nhi! Con không biết đẩy thôi, trên đời có rất nhiều loại võ công, chẳng phải loại nào cũng là tiên phát chế nhân cả đâu. Tam tài Quy nguyên chương tuy xuất thủ sau, nhưng không hề thua kém những loại xuất thủ trước. – Ngẫm nghĩ một lúc, y nói – Thế này nhé, võ nghệ con rất khá rồi đúng không? Ta đứng im đây, không động một ngón tay cũng có thể đẩy con ngã.

Lương Tiêu chớp mắt phì cười. Văn Tĩnh cũng cười:

- Con không tin? Nào, con đụng được vào một chéo áo của ta thì kể như ta thua.

Lương Tiêu hiểu thẳng thành tính, nghe vậy cười nói:

- Được... - chưa dứt lời nó đã bổ nhào tới, cốt để cha trở tay không kịp, nào ngờ lao vào khoảng không. Lương Tiêu ngược mắt tìm, đã thấy cha thu vạt áo đứng nguyên chỗ cũ, tùm tùm cười, như thể chưa từng động đậy. Nó rất lấy làm lạ, xốc lại tinh thần, vụt thò tay túm vạt áo Văn Tĩnh.

Lương Tiêu lao đến khá mạnh. Văn Tĩnh khẽ nhích người, trụ chân quay

một vòng, nhẹ nhàng tránh đi. Thằng bé vồ trượt, mất đà, tức thì ngã sấp mặt như chup ếch, lòng rất không phục, bèn chồm lên lần nữa. Văn Tĩnh đã luyện Tam tam bộ tới mức như ý, trong bốn mươi lăm bước, Lương Tiêu không sao chạm được vào bóng y, lại còn bị y tá lực đả lực, hất ngã lên ngã xuống. Bản tính quật cường, càng thua nó càng muốn đánh tiếp, ngã rồi nghiêng răng bò dậy, bò dậy rồi ngã, lật quật đến tận lúc trời nhọ mặt người. Ngọc Linh xót con, không tìm được kéo nó lại, dịu dàng bảo:

- Thôi nào thôi nào! Tiêu nhi, hôm nay đến đây thôi, mai hẵng thi tiếp.

Lương Tiêu cả người bầm tím, thần thờ một lúc, bỗng lao vụt vào phòng ngủ.

Một lát sau, trong phòng có tiếng nước nở vọng ra, Ngọc Linh nóng ruột mắng:

- Đồ ngốc! Tại sao mình phải đấu thật thế, để nó năm lấy một lần mình có mất miếng thịt nào không?

Văn Tĩnh đáp:

- Thằng bé này quá hiếu cường, không rèn tính cho nó, sau này gặp phải nhân vật lợi hại thực thì làm thế nào?

Ngọc Linh cau kỉnh:

- Nếu cần rèn thì tôi sẽ rèn, chớ khiến anh phải đa sự! – Rồi bỏ nấu cơm tối, nàng hăm hăm trở về phòng ngủ, sập cửa thật mạnh. Văn Tĩnh ngơ ngác, đêm ấy đành nằm ở phòng khách.

Tình sương hôm sau, y còn đang mơ màng, chợt nghe thấy có người gõ cửa, bèn khoác áo ra xem, thì chính là Lương Tiêu. Thằng bé không nhiều lời, lôi y ra sân. Nó lùi lại mấy bước và thỉnh linh lao bổ tới:

- Con bắt cha đây!

Văn Tĩnh đành xoay mình tránh. Hai cha con di chuyển giằng co suốt một buổi sáng, Lương Tiêu cố nhiên vẫn ngã, nhưng ngã ít hơn hôm trước nhiều. Văn Tĩnh thầm lấy làm lạ: “Con ta bướng bỉnh nhưng cũng là một đứa nhanh nhẹn thông minh, chỉ một đêm mà đã hiểu ra yếu lĩnh. Ủ, hôm nay đánh ngã nó khó hơn đây!” Nhìn con trai mặt mày thâm tím, y bỗng mềm lòng, cử động chậm lại cho Lương Tiêu tóm được vạt áo, đoạn than thở:

- Tiêu nhi! Con đã thắng, cha thua rồi!

Lương Tiêu bĩu môi:

- Cha cố ý nhường con. Mà con thì muốn học bản lĩnh của cha, con muốn học cái bản lĩnh không động tay mà vẫn đánh ngã được người ta cơ... - Mắt đỏ hoe, nó chực khóc.

Văn Tĩnh rất bất ngờ, sau mừng rỡ vô kể, y vội nói:

- Được! Có điều, cha bảo này, muốn học công phu của cha thì phải chịu khó đọc sách. Con đồng ý không?

Lương Tiêu đáp:

- Miễn là học được bản lĩnh thú vị ấy. Con đồng ý!

Văn Tĩnh vui mừng trong dạ, song gắng làm mặt nghiêm:

- Trước tiên phải học từ cơ bản. Tháng trước làng ta đã mời một vị phu tử đến dạy, nếu con thực tình muốn học, ngày mai bắt đầu cấp sách theo ông ấy.

Lương Tiêu nói:

- Ủ, con muốn học với cha!

Văn Tĩnh bảo:

- Ta còn cày cấy trồng trọt, lấy đâu ra thời gian dạy con đây? Hôm nay ta sẽ báo với phu tử để ngày mai con đi học.

Lương Tiêu hết cách, hôm sau nhăn nhó đến trường làng. Trước khi đi, Văn Tĩnh gọi nó lại, dặn dò cặn kẽ, nào là tôn sư trọng đạo, kính bạn yêu thầy... Ngọc Linh đứng bên nín cười im lặng, thầm nghĩ: “Đại ơi là đại, mình để nó đi học là đã mua phiền chuốc nã vào người rồi!” Nàng rắp tâm đợi xem trò vui, nên tạm thời không nói toạc ra.

Lương Tiêu đến trường. Đám bạn học đều đã từng điêu đứng vì nó, đưa cùng bàn thấy nó vào ngồi, lập tức khóc hu hu, nằng nặc đòi đổi chỗ, những đứa khác thì nấp nấp né né, không chịu ngồi cùng. Thầy đồ là người mạn ngoài được mời tới, không hiểu nguyên do, rất lấy làm lạ, sau nhìn Lương Tiêu xinh xẻo ngoan ngoãn cũng có bụng mẫn, bèn bảo đến ngồi cạnh bàn sách của mình.

Thầy đồ sắp xếp xong chỗ ngồi, liền cầm sách lên giảng bài. Lương Tiêu thoạt đầu rất hứng thú, vốn dĩ cho rằng phu tử sẽ trình bày những kiến thức

cao siêu trong Cửu cung đồ, chẳng ngờ tất thảy đều là luân lý cương thường, hiếu nghĩa nhân đức. Nó nghe chữ nọ xọ chữ kia, nhận thấy khác hẳn điều cha nói, nhả nạt được một lúc rồi lơ đãng dần, buồn ngủ dần trong tiếng đọc bài du dương trầm bổng.

Thầy đồ mãi mê giảng, chợt phát hiện ra có ai ngáy pho pho liền cúi xem, Lương Tiêu đang gục mặt trên bàn ngủ say sưa. Ông ta tức thì nổi giận, không nhiều lời, cầm roi vụt thẳng xuống người nó. Thăng bé đương mơ màng bỗng thấy đau nhói, chẳng nghĩ ngợi gì bèn nhảy ngay lên, thi triển tiểu cầm nã thủ cướp lấy roi của thầy giáo, ném toẹt xuống đất. Thầy đồ không ngờ học trò mà dám táo tợn chống lại mình, động cơn lôi đình ùng ùng chửi mắng:

- Đồ súc sinh! Đồ lộn giống! – Ông ta vừa mắng vừa ấn Lương Tiêu xuống, tụt quần nó toan quật cho một trận.

Lúc Lương Tiêu vứt roi đi, thần trí đã hơi tỉnh táo, lòng có phần sợ hãi, nhưng sau nghe thầy giáo mắng mỏ ác miệng như vậy, nó đổi ra phần uất. Lão già khốn kiếp này được đặng chân lân đặng đầu, cả gan lột quần mình! Nó bèn nhìn hướng cử động của thầy, rồi theo đúng nguyên tắc đi quyền mẹ dạy, tả thủ hóa giải thế tay lão, hữu chưởng thuận thế móc lên. Thầy đồ tuy một bụng thi thư, nhưng đâu đã học được bài quyền nào, lập tức mất đà, ngã chúi về trước, xô đổ ba cái bàn, ngất lịm đi.

Bọn trẻ con vẫn biết Lương Tiêu ngỗ nghịch, phần lớn đã len lén chuồn ra khỏi cửa ngay khi thầy đồ đánh nó, chạy đi báo với Văn Tĩnh. Văn Tĩnh đang cố làm xong buổi cày sáng, nghe tin kinh hãi đến đờ người, không kịp xỏ giày, cứ để hai ống chân trần lấm bùn chạy một mạch đến trường. Vừa vào cửa đã thấy Lương Tiêu đứng bên bàn, mặt mày hoang mang, thầy đồ thì nằm vật dưới đất, bất tỉnh nhân sự. Trước ánh mắt dữ tợn của cha, Lương Tiêu hoảng sợ vô cùng, toan tìm đường lẩn đi. Lúc Văn Tĩnh tóm lấy định đánh, Ngọc Linh cũng chạy tới nơi, giữ tay chòng lại. Văn Tĩnh không làm sao được, đành thở dài cứu tình thầy đồ, xin lỗi luôn miệng, nhưng hiểu rằng con trai không thể nào ở lại đây được nữa, đành phải dắt về nhà.

Thời Tống tôn ti rất nghiêm, tam cương ngũ thường đã ăn sâu vào lòng

người. Lương Tiêu đánh thầy thực là một tội lớn. Phu tử ngã trầy da, vừa đau vừa giận, và hơn hết là mất mặt vô cùng, ông ta nói rõ nếu không trừng trị Lương Tiêu thích đáng thì sẽ bỏ trường mà đi. Bô lão trong làng nhao nhao đến nhà, bắt Văn Tĩnh giao con trai để xử phạt thật nặng trước mặt mọi người. Nhưng Ngọc Linh nói, kẻ nào động đến một sợi lông của thằng bé, nàng sẽ lấy đầu kẻ ấy. Văn Tĩnh tiến thoái lưỡng nan, đành đóng cửa không tiếp khách.

Từ đó trở đi, người làng trở nên lạnh nhạt với nhà họ Lương. Bà đỡ bị Ngọc Linh đánh đòn dạy xưa vẫn ôm hận trong lòng, lúc này thừa cơ phao tin Lương Tiêu là quái thai, lúc mới sinh chỉ cười không khóc. Dân thôn ngày thường bị Lương Tiêu quấy nhiễu đã nhiều, lập tức đồn thổi, dần dần theo dệt thành chuyện thằng bé là tà ma chuyển kiếp, đến nỗi có người hắt đầy máu bản phân tưới vào cửa nhà họ Lương.

Văn Tĩnh ngại vợ con tức giận nên không cho ra ngoài. Bị cầm chân trong nhà, Ngọc Linh rồi rãi chằng có việc gì làm, bèn đem tiếng mẹ đẻ dạy Lương Tiêu, kể con nghe những truyền thuyết quê hương, hai mẹ con trò chuyện bằng ngôn ngữ Mông Cổ, lấy đó làm vui.

Một hôm, nhắc đến cảnh khói tỏa sa mạc, mặt trời lặn trên sông<sup>10</sup>, Lương Tiêu bỗng mơ màng nói:

- Mẹ ơi, người ở đây đã ghét bỏ mình như thế thì mình sang Mông Cổ vậy. Câu nói vô tình khơi dậy nỗi nhớ cố quốc của Ngọc Linh. Đợi Văn Tĩnh về, nàng bèn giải bày với chồng. Văn Tĩnh tự nhủ: “Con ta giống tính mẹ nó, ương bướng ưa gây sự, không chịu bó buộc bởi lễ giáo, cứ thế này mãi tất không được người đời dung nạp, sẽ gây ra đại họa... Ừ... chỉ cần nàng và con được sống bình an, không phải uất ức nữa, vất vả cách mấy ta cũng chịu...” Nghĩ đến đây, y xoa đầu con trai, cười hỏi:

- Sa mạc nhiều gió và cát, sống khổ lắm. Con có sợ không?

Lương Tiêu vỗ ngực đáp:

- Con không sợ. Khổ gấp trăm lần cũng thế, mà khổ gấp vạn lần cũng thế!

Văn Tĩnh nhìn Ngọc Linh, thấy nàng nín cười lắc đầu, bèn nói:

- Cũng đành, chúng ta mất chỗ dung thân ở đây rồi. Mẹ con em tính tình như vậy, còn ở Đại Tống ngày nào, tôi còn chưa được sống yên ngày đó.



Thôi thì ra sa mạc cho xong...

Lương Tiêu nghe vậy, mừng rỡ ôm choàng lấy cổ cha rồi hí hửng giúp mẹ thu xếp hành lý, chuẩn bị cho chuyến đi xa. Văn Tĩnh rao bán điền sản, từ biệt xóm giềng, dân làng nghe tin, ai nấy vui mừng khôn xiết, thậm chí còn đốt pháo trừ tà. Văn Tĩnh cũng không nói gì, quay hành lý lên lưng, dắt vợ con nhằm phương bắc mà tiến.

### *Hết chương 8*

#### **Chú thích:**

13161317 Trích từ cặp câu: Cô vân xuất tụ, khứ lưu nhất vô sở hệ; Lãng cảnh huyền không, tĩnh táo lưỡng bất tương can. Dịch nghĩa là: Cụm mây lẻ bay ra khỏi sơn cốc, đi hay ở chẳng liên can đến ai. Vầng trăng sáng treo trên trời cao, không dính dáng gì đến sự yên tĩnh hay náo loạn của trần thế. Cặp câu này trích trong bài “Thái căn đàm” của Hồng Ứng Minh thời nhà Minh, thuộc loại văn đọc để tu tâm dưỡng tính, tương tự U Mộng Ảnh của Trương Trào sau này.

Cô vân xuất tụ ngày nay thường được dùng với nghĩa là tuyệt giao, từ bỏ không màng đến ai hay việc gì nữa.

13241325 Còn gọi là Hán thủy, là sông nhánh bên tả của Trường Giang.

13281329 Đây là bài thứ 5 trong chín bài Tuyệt cú mạn hứng của Đỗ Phủ. Bản dịch thơ của Lãng Xet Tử.

Phiên âm Hán – Việt như sau:

Trường đoạn giang xuân dục tận đầu

Trượng lê từ bộ lập phương châu.

Điên cuồng liễu như tùy phong khứ

Khinh bạc đào hoa trực thủy lưu.

13421343 Liên minh của các người hùng

13461347 Hội những con gấu chó

13501351 “Mũi trâu” là từ tục chỉ các đạo sĩ, nguồn gốc của cách gọi này đến nay chưa rõ ràng, có người nói do cha đẻ của Đạo giáo hay cười trâu xanh, có người lại nói do cái mũi của các đạo sĩ có cái sừng như sừng con

trâu...

13541355 Hương Dương chắc là địa danh nào đó, tôi vẫn đang tra. Xú Dương là chơi chữ (Hương là thơm, Xú là thối).

13581359 Danh hiệu của La Tùng là La đoạn thạch bởi y luyện công phu phá đá. Ở đây đạo sĩ chơi chữ.

13621363 Ném gạch kéo ngọc

13661367 Dựa ý thơ trong bài Sứ chí tái thượng (Sứ giả đến vùng tái ngoại) của Vương Duy: “Đại mặc cô yên trực, Trường hà lạc nhật viên” (Ngọn khói tỏa trên sa mạc lớn, Mặt trời lặn dần xuống sông dài)

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 9**

Tuyệt vũ Phượng tường [1]

Hôm ấy họ vượt qua một cái lạch trên sông Trường Giang, tiến vào địa phận Hồ Bắc. Văn Tĩnh nhận ra thuyền nhà binh cắm đầy mặt sông, lại gặp rất nhiều nhân vật giang hồ cắp đao mang giáo. Y để tâm nghe ngóng mới biết sau khi Mông Ca chết, Hốt Tất Liệt đánh bại ấu đế A Lí Bất Ca, đoạt lấy tước hãn Mông Cổ, đổi quốc hiệu là Đại Nguyên, đóng đô ở Bắc Kinh đã mấy năm rồi. Gần đây, theo kế sách của hàng tướng nhà Tống là Lưu Chính, ông ta sai bỏ đại doanh ở Lục Bàn sơn, di chuyển quân đội từ Ba Thục đến Tương Phàn<sup>2</sup>. Quân Tống đóng ở Tương Phàn liên tiếp cấp báo về triều, sau đấy, không chỉ triều đình rầm rộ tăng binh mà Môn chủ Thần Ứng môn là Thiên nhân Điều vương Vân Vạn Trình cũng phát thiệp võ lâm, hiệu triệu giang hồ lập “Quần Anh minh” chiêu tập nghĩa quân chống giặc.

Văn Tĩnh hiểu ra nguyên do của sự nhậm nhíp ấy, ngẫm nghĩ: “Thục đạo hiểm trở, thuận lợi về địa thế. Tương Phàn bằng phẳng rộng rãi, chính là chỗ tung hoành của thiết kỵ Mông Cổ. Lưu Chính xuất thân thủy quân Đại Tống, tinh thông thủy chiến, hẳn theo bên kia đã mười năm, Mông Cổ ngày nay nói riêng thủy sư thì chưa biết thế nào, song nếu họ kết hợp cả hai đường thủy bộ thì quân mình khó bề chống đỡ ...” Lại nghĩ sắp đánh nhau to, sinh linh lầm than, Văn Tĩnh đâm ra buồn bã. Trong khi đó mẹ con Ngọc Linh chỉ náo nức những chuyện ồn ã, nằng nặc đòi đi xem Quần Anh minh bằng được.

Từ sau trận Hợp Châu, Văn Tĩnh đã phát ốm lên vì nợ nước thù nhà, chẳng hứng thú đâu mà bận tâm đến cái đại hội ấy, huống hồ ở đó đông người lắm tai mắt, ngộ nhỡ gặp phải người quen đất Thục thì rắc rối to, nên thoát tiên y kiên quyết phản đối, song chống đỡ được hai hôm, không chịu nổi vợ con eo sèo, cuối cùng y đành đồng ý đi xem, nhưng định rõ quy tắc: chỉ được

quan sát, không được sinh sự. Hai mẹ con hôn hờ hứa hẹn, nhưng Lương Tiêu bản tính khó sửa, chưa được một ngày đã xô xát với hai đạo sĩ.

Lúc này thấy con trai gậy vạ còn chối bay chối biến, Văn Tĩnh rất bức, song nhận ra hai đạo sĩ cũng chẳng phải hạng tử tế gì, bị Lương Tiêu chọc ghẹo kể như ác giả ác báo mà thôi, nên y không nói không rằng, chỉ lãnh đạm quan sát.

Đạo sĩ mặt trắng hơi lúng túng, liếc nhìn vợ chồng Văn Tĩnh, hừ mũi:

- Được lắm! Các người dám vô lễ với đạo gia, vậy hãy báo tên hiệu, đạo gia sẽ ghi nợ.

Văn Tĩnh còn cân nhắc xem nên trả lời thế nào, Lương Tiêu đã cười đáp:

- Cha ta tên Triển Thích, mẹ ta tên Cát Nữ, còn tên ta là Bích Tử.

Văn Tĩnh ngạc nhiên nghĩ bụng, thẳng nhóc lộn xộn quá, nói cái quái gì thế không biết? Đạo sĩ mặt trắng lặp lại:

- Triển Thích, Cát Nữ, Tị Tử<sup>3</sup>, hừm, cái tên này thì hơi kỳ cục ...

Lương Tiêu cười nói:

- Có gì đâu mà kỳ cục, tại người là một lão mũi trâu đó thôi.

Mọi người ngẩn ra, rồi phá lên cười khoái trá. Đạo sĩ mặt đen mắc lõm, trừng mắt quát:

- Đồ lộn giống...

Ngọc Linh từ từ đứng dậy, hỏi:

- Tên mũi trâu, người chửi ai đấy?

Dung mạo nàng cực đẹp, nhưng ánh mắt thì sắc lạnh vô cùng, đạo sĩ mặt trắng cảm thấy bất ổn, cung tay nói lớn:

- Non nước còn đây, ngày sau tất có dịp tái ngộ ba vị. – nói đoạn, hấn kéo sư đệ chạy vù ra cửa.

Văn Tĩnh quay lại giải huyệt cho La Tùng, nhìn sang Hàn Tranh đã cứng miệng, hôn mê bất tỉnh, y bất giác cau mày:

- Vị nhân huynh này bị thương nặng đấy!

La Tùng hậm hực:

- Tên đạo sĩ khốn kiếp xuất cước thực tàn độc... - cùng với lời nói, khuôn mặt y đổi ra âm đạm vô cùng.

Văn Tĩnh chìa tay về phía Ngọc Linh. Phu phụ tâm đầu ý hợp, Ngọc Linh

hiếu ngay, lườm chông bảo:

- Lại muốn làm người tốt nữa kia... - miệng thì lâu bầu vậ, song nàng vẫn lấy ra một bình ngọc mỡ dê, đổ hai viên Huyết Ngọc Hoàn Dương đan vào tay Văn Tĩnh.

Văn Tĩnh ấn huyết Đan trung của Hàn Tranh, đẩy Hạo nhiên chính khí sang. Họng Hàn Tranh phát ra tiếng lục khục, rồi y kêu “A!”, hàm mềm đi, Văn Tĩnh tống một viên đan dược vào, lại dùng nội lực đánh tan thuốc. Chừng thời gian cạn một tuần trà, sắc mặt Hàn Tranh hồng lên, gã từ từ mở mắt.

La Tùng mừng rỡ vô kể, đang định tạ ơn, chợt thấy hai bóng người lướt vào quán. Người đi đầu cất tiếng gọi:

- Hàn lão đệ!

Hàn Tranh vừa hân hoan vừa ngạc nhiên, bất chấp thương tích gằng gượng nhồm dậy đáp:

- Cận Phi huynh! – rồi nhìn ra mé sau Cận Phi, y càng hơn hở, - Vân công tử cũng đến ư?

Cận Phi tuổi ước ba mươi, mặt chữ điền, vai rộng tay dài, khí phách hùng dũng. Vị tiểu hậu chủ sau lưng y xem ra chưa đến mười lăm, dung mạo anh tuấn, nghe Hàn Tranh gọi, khuôn mặt trắng trẻo hơi đỏ lên, cậu thẹn thùng đáp:

- Hàn đại ca, lâu quá rồi không gặp!

Cận Phi nhìn sắc mặt nhợt nhạt của Hàn Tranh, ngạc nhiên hỏi:

- Hàn lão đệ, ai làm đệ bị thương vậy?

Hàn Tranh nhớ lại chuyện lúc trước, vừa thẹn vừa căm, đập chân nói:

- Con mẹ nó, thằng mọi mũi trâu chết bằm chết vằm!

Gã vừa bị thương bất tỉnh, giờ lại chửi người ta đâu ra đấy, làn hơi sung mãn, chính gã chưa cảm thấy lạ, nhưng La Tùng thì hết sức kinh ngạc, liếc Văn Tĩnh tự nhủ:

- Đan dược của người này thật thần kỳ.

Cận Phi nướng đôi mày rậm:

- Thằng mọi mũi trâu? Ý Hàn đệ nói đến một đạo sĩ mặt đen?

Hàn Tranh kinh ngạc:

- Sao kia? Cậ Phi huynh cũng chạm mặt tên đó rồi?

Cậ Phi lắc đầu:

- Tôi đang vâng mệnh sư phụ tìm bắt hãn. Đạo sĩ mặt đen ấy đi lẫn với vài đứa tòng đảng khác, nhưng được cái dễ nhận diện. Trên đường lên bắc, hãn đã đánh bị thương nhiều đồng đạo tới phó hội. Sư phụ sai tôi dẫn các sư đệ tỏa đi khắp nơi chặn bắt, nhất định phải tóm được chúng. – y nhìn sang La Tùng, - Vị này là ai?

Hàn Tranh cười:

- Đây là La Tùng huynh.

Cậ Phi hơi đổi sắc mặt, vòng tay nói:

- Thì ra là La Đoạn thạch. Cứu ngưỡng! Cứu ngưỡng!

La Tùng đáp lễ:

- Không dám, không dám! Uy danh Cậ huynh như sấm động bên tai.

Cậ Phi nghiêm chỉnh đáp:

- Cậ Phi thô lậu, chút danh phận hèn mọn trên giang hồ nào đáng kể chi! La huynh đã từng tham gia chiến dịch Hợp Châu, anh dũng không tiếc thân, giết giặc như chẻ tre mới thực sự đáng nể. Đạo ấy thầy tôi có việc bận nên không kịp đến Hợp Châu, giờ đây mỗi lần nhắc tới La huynh đều luôn miệng khen ngợi!

Trận Hợp Châu là sự kiện tâm đắc nhất trong đời La Tùng, khổ nỗi lần đầu ra sa trường đã trúng một đao, sau đó nằm liệt giường cả tháng trời, khi ngồi dậy đi lại được thì chiến dịch cũng kết thúc rồi, làm gì đến mức anh dũng không tiếc thân, giết giặc như chẻ tre, nay nghe Cậ Phi ca tụng y vừa sướng vừa ngượng, lúng túng bảo:

- Thực hổ thẹn, La mỗ ngu dốt chậm chạp, không đáng nhận lãnh lời khen vàng ngọc của Vân Điêu vương, – đang mải chuyện thì thoáng trông thấy cả nhà Văn Tĩnh dợm bước ra cửa, y gọi giật giọng. – Xin đừng đi!

Vừa nghe kể La Tùng đã từng tham chiến ở Hợp Châu, Văn Tĩnh đã bỏ vía, vội vội vàng vàng dắt vợ con bỏ đi. Lúc nghe La Tùng gọi, y càng rảo chân cho nhanh, nào ngờ mới được mấy bước thì một bóng người bỗng đâu xẹt tới trước mặt. Thiếu niên họ Văn chắn ngang đường.

- Bảo các hạ dừng lại, không nghe thấy hả? – cậu ta khum các ngón trái

thành trảo, chộp vào vai Văn Tĩnh.

Thế trảo hung dữ quá, Văn Tĩnh không kịp tránh, lập tức rùn vai xuống. Tay áo y phồng lên, phất qua ngực thiếu niên. Cảm nhận được luồng kinh phong lướt sát người, đề trữu trên ngực, thiếu niên hét to:

- Được! – rồi xoay chân đạp sang bên cạnh Văn Tĩnh, thò trảo chộp ngược lại. Văn Tĩnh quan sát thân pháp cậu bé, ồ lên kinh ngạc, đoạn y phẩy tay áo rộng ra sau, mượn trảo kinh trôi lên phía trước. Thiếu niên quát:

- Muốn chạy ư? – cậu ta dịch trái ba bước, dịch phải ba bước, bám sát Văn Tĩnh như bóng theo hình, các ngón tay khum khum như móc câu, nhắm nhắm đâm vào huyết Thận du của Văn Tĩnh.

Huyết Thận du là yếu huyết trên cơ thể người, là nơi dồn tụ tinh khí tiên thiên. Thiếu niên phát trảo rất kín, dùng toàn chiêu số có thể khiến người ta tuyệt hậu. Văn Tĩnh hết sức bất bình: “Kẻ hậu sinh này trông thì yếu ớt mà xuất thủ quá tàn độc!” Y lập tức trở mình, thi triển công phu Thiên toàn địa chuyển. Thiếu niên chộp hụt, lại bị đối phương kéo bật lên phía trước, chưa kịp đứng vững bỗng thấy cổ tay căng mạnh, thì ra đã bị Văn Tĩnh nắm lấy. Thiếu niên kinh hãi, tay trái vận kinh giật về, trảo phải xoay tròn, mỗ vào huyết Kỳ môn trước ngực Văn Tĩnh.

Cậu bé xuất thủ quá độc ác. Văn Tĩnh tức giận vô cùng, y không lắc mình tránh nữa mà vung chưởng cự lại. Chưởng đôi bên giao nhau, thiếu niên nhận thấy nội lực đối phương cuồn cuộn dồn sang như thác đổ, chột hự lên một tiếng, giật lui ba bước, khí huyết trào ngược trong ngực, mặt đỏ bầm tựa trát máu.

Mãi mới tìm được một lúc trận đấu chững lại, La Tùng vội chen vào giữa hai người nói to:

- Xin các vị dừng tay!

Văn Tĩnh nhìn cậu bé, cau mày hỏi:

- Ai dạy người Tam tam bộ vậy?

Thiếu niên họ Vân nghe người ta gọi đúng công phu của mình thì rất ngạc nhiên:

- Phượng Tường tiên sinh!

Văn Tĩnh gật gật đầu, xoay mình bỏ đi. Cậu bé liền chạy ào lên chặn

đường:

- Đi đâu? – rồi giơ tay cản. Hai người xô vào nhau, không rõ Văn Tĩnh dùng thủ pháp gì, chỉ thấy thiếu niên nọ lộn nhào trở lại, mặt đỏ lựng như uống rượu, đứng loạng choạng không vững. Cận Phi lao lên đỡ, vừa chạm vào người cậu bé đã thấy lực đạo ùn ùn đổ sang, cũng may hạ bàn của y khá chắc nên không ngã ra đất, y hãi hùng ngẩng đầu nhìn. Văn Tĩnh đã dắt vợ bé con đi xa rồi, La Tùng giậm chân kêu khố:

- Vân công tử, sao cậu lỗ mãng như vậy?

Thiếu niên họ Vân ngậy người:

- Hẳn ta không phải là đồng bọn của đạo sĩ mặt đen ư?

La Tùng nhìn Hàn Tranh. Hàn Tranh đỏ mặt, ho khan đáp:

- Làm gì có chuyện ấy! Vân công tử hiểu lầm rồi, ông ấy là ân nhân của Hàn mỗ!

Thiếu niên họ Vân kinh ngạc:

- Ân nhân ư? Thế... thế là thế nào vậy?

Hàn Tranh thở dài, kể vắn tắt đầu đuôi câu chuyện. Cận Phi nghe xong buồn phiền vô cùng, trừng mắt trách thiếu niên:

- Vân Thù, sao em không hỏi cho rõ ràng trắng đen mà đã xuất thủ bừa bãi?

Vân Thù đỏ mặt, đỏ đến tận mang tai, lúng búng đáp:

- Em, em...

Cận Phi nói:

- Em em cái gì, đuổi theo mau! Nhất định phải tạ lỗi với người ta.

Vân Thù vâng dạ luôn miệng. Đúng lúc ấy, ngoài cửa bỗng có một nhà nho già lao vù vào, toàn thân ướt đẫm, mặt trắng nhợt, kêu la liên hồi:

- Có ma, có ma!

Chủ quán tức giận:

- Lão Diệp, lão lên cơn gì thế? Có ma! Có ma! Có con ma cái mẹ lão ấy.

Nhà nho ngấn ra, bỗng khóc ồ ồ:

- Đúng là đã gặp ma mà, ghê lắm! Cho tôi một bát rượu đi, lạnh quá, lạnh quá!

Chủ quán xua tay gắt:

- Cút cút! Uống mà lười trả, ai dây vào lão cũng xúi quẩy hết.



Vân Thù sắp ra khỏi cửa, chợt cau mày quay lại, móc một đĩnh bạc ném cho chủ quán, cười nhạt:

- Miếng bạc này có đủ mua một bát rượu không?

Chủ quán tươi mặt, giơ tay đón lấy, luôn miệng nói:

- Quá đủ, quá đủ ạ!

Vân Thù nói:

- Đủ thì tốt! Lấy cho tiên sinh đây hai bát rượu, chỗ thừa thì mua giúp ông ấy một bộ quần áo sạch sẽ. – nói rồi cậu quay mình chực đi, ai dè nhà nho già nắm lại, trợn mắt bảo:

- Tôi... tôi gặp ma thật mà, cháu tin không?

Vân Thù vốn tính cả thẹn, thấy ông già có vẻ điên điên, cậu đỏ mặt, không nói được gì. Mấy tay phục vụ trong quán tiến đến gần, lôi nhà nho đi, cúi mình cười bảo:

- Vợ ông ấy bỏ theo người ta nên ông ấy cứ dở điên dở dại, xin công tử đừng để bụng.

Vân Thù nhìn nhà nho già, khẽ thở dài, quay mình bước ra cửa. Cận Phi, Hàn Tranh và La Tùng đương đứng chờ bên ngoài. Mỗi người một ngựa, phi suốt một thôi đường mà chẳng thấy bóng dáng nhà họ Lương đâu. Cận Phi thất vọng dừng ngựa hỏi:

- Vân Thù, khi đi người đàn ông ấy đã nói gì vậy?

Vân Thù đáp:

- Ông ta hỏi về thân pháp của em.

Cận Phi cau mày nói:

- Ờ nhỉ, thân pháp em dùng lúc đó không giống võ công của Thần Ưng môn. – y quắc mắt, vẻ nghiêm khắc.

Vân Thù nóng bừng mặt, cúi đầu:

- Đó... đó là võ công của Phượng Tường tiên sinh!

Cận Phi sắc mặt:

- Phượng Tường tiên sinh là ai?

Vân Thù lưỡng lự:

- Phải bắt đầu kể từ ngày ba mươi tháng chạp năm ngoái. Hôm ấy trời đầy tuyết, em và Phùng Tú tài, Chu Tú tài lợi tuyết đến Huệ sơn...

Cận Phi sầm mặt, hừ mũi:

- Lại Phùng Tú tài, Chu Tú tài! Hai tên hủ nho văn dốt võ dốt, chỉ giỏi kêu rên bất mãn, ngâm ngợi thơ thần thối tha, em cứ cặp kè với những quân khốn kiếp ấy thì có tiền đồ gì được hả?... Mà thôi, em kể tiếp đi.

Vân Thù ngượng ngùng đáp:

- Vâng... Hôm ấy trời rét cắt ruột, mặt đất đông cứng, tuyết rơi từa lông ngỗng, vỡ vụn dưới gót chân, chúng em đến khu suối trong Huệ sơn, ở đây mặt nước đã đóng băng cả rồi. Phùng Tú tài nổi hứng nói muốn khoét một lỗ lấy nước nấu trà. Vì vậy em tuốt kiếm đục băng để dẫn nước. Chu Tú tài nhìn suối tuôn ào ào, sức nghĩ ra điều gì, bỗng ngâm rằng: “Tuyền, tuyền, tuyền4!” vốn định tức cảnh làm một bài thơ, ai ngờ vừa ngâm xong câu ấy đã đứt mất tứ. Em và Phùng Tú tài đều nghĩ, ba chữ “tuyền” nghe thì bình dị chứ thực chất khí vận rất dào dạt, không phải cứ nhét bừa câu nào vào cũng phối được. Chúng em đương buồn phiền, thành linh có người sang sảng đọc nối: “Tuyền, tuyền, tuyền, Bích xuất cá cá trân châu viên, Ngọc phủ phách xuất ngoan thạch tủy, Kim câu đáp xuất lão long diên5!”

La Tùng tuy chẳng phải dân tinh thông bút mực, nhưng nghe xong cũng phải vỗ đùi tán thưởng:

- Thơ hay!

Vân Thù được lời như cởi tấm lòng, bèn mỉm cười với y. Cận Phi hỏi:

- Người đọc thơ chắc là Phượng Tường tiên sinh chứ gì?

Vân Thù gật đầu:

- Sư huynh đoán đúng lắm, chính là Phượng Tường tiên sinh! Chúng em nghe thơ là phục ngay, bèn hỏi tên hiệu, mời ông lại ngồi cùng. Phượng Tường tiên sinh cử chỉ đường hoàng, ăn uống chẳng hề khách sáo, cao đàm khoát luận khiến ai nấy ngưỡng mộ. Cứ thế, mọi người nhóm lửa trên đất tuyết, uống trà bình thơ, ôi, thời gian như tên bắn, thoáng chốc đã đến giờ Ngọ, Chu Tú tài nhìn nắng đổ xuống tuyết, cao hứng vô cùng, lại ngâm: “Tuyết, tuyết, tuyết!” Dứt câu ấy cũng mất tứ.

Hàn Tranh phì cười:

- Đầu voi đuôi chuột, đúng là một tên vứt đi.

Vân Thù sầm mặt, lạnh lùng bảo:

- Hàn đại ca, anh mắng tôi không sao, nhưng anh mà chửi bạn bè tôi, Vân Thù này sẽ tính sổ đến nơi đến chốn.

Hàn Tranh ngớ người, nín cười bảo:

- Vân công tử chớ trách, Hàn mỗ có tiếng ruột để ngoài da, cậu cứ coi như mồm tôi mọc ngược, nói chuyện thôi như đánh rắm ấy!

Lời lẽ y thô tục, song lại thuận tai Cận Phi và La Tùng, cả hai phá lên cười ha hả.

Vân Thù nghe Hàn Tranh tự trách, cảm thấy bất an, vội xoa dịu:

- Hàn đại ca đừng nói vậy kéo tôi đây hồ thẹn.

Hàn Tranh và La Tùng nhìn nhau, mắt đều ánh lên vẻ giễu cợt, cùng nghĩ:

- Cái cậu Vân Thù này xuất thân thế gia võ lâm, sao lại ưa thích văn vẻ như vậy?

Vân Thù kể tiếp:

- Nghe Chu Tú tài đọc ba chữ Tuyết, chúng tôi đều cảm thấy rất đột ngột, không họa theo được, đành ngong ngóng nhìn sang Phượng Tường tiên sinh. Tiên sinh mỉm cười, dong dạc đọc: “Tuyết, tuyết, tuyết, Xứ xứ quang huy minh hiệu hạo, Hoàng Hà tỏa đông tuyết tiêm lưu, Hách hách nhật quan tu bính liệt.”

La Tùng vỗ đùi đánh đét, khen ngợi:

- Khí phách làm sao!

Vân Thù mỉm cười:

- La huynh nói phải lắm, khí phách trong bài thơ này quả tình rất hiếm có.

Cận Phi xuất thân hàn vi, cô lậu quả văn, nghe vậy phát sốt phát rét, cau mày giục:

- Vân Thù! Em hãy nói vào ý chính, đừng lan man thơ thần nhăng cuội nữa!

Vân Thù cụt hứng:

- Vâng, về sau cũng chẳng còn gì nữa đâu, Phượng Tường tiên sinh ngâm thơ xong thì đứng dậy bỏ đi.

Cận Phi ngạc nhiên:

- Ôi, ông ta bỏ đi như thế, làm sao dạy em võ công được?

Vân Thù cười đáp:

- Sư huynh đừng sốt ruột, em còn chưa kể hết! Thấy Phượng Tường tiên sinh mặc áo mỏng, sợ ông nhiễm lạnh sinh bệnh, em bèn cởi áo choàng điếu thử ra, thi triển khinh công đuổi theo, khoác lên vai cho ông.

Cận Phi cười khẩy:

- Hay nhỉ! Tấm áo lông điếu sư nương tự tay may mà em đem cho người ta dễ dàng thế? Hừ, chả trách lúc quay về em lại nói dối sư nương, bảo là qua sông trôi mất! Khéo trí trá thực!

Vân Thù xấu hổ lí nhí:

- Cha dạy phải biết cứu khốn phò nguy. Người ta chịu lạnh, mình đâu thể ngoảnh mặt làm ngơ?

Cận Phi cười nhạt:

- Em xem ông ta ăn mặc phong phanh nhưng vẫn đi lại đứng ngồi, ung dung nói cười trong gió tuyết, có người bình thường nào sánh được không?

Vân Thù toát mồ hôi, nuốt nước bọt đánh ực:

- Sư huynh nói phải, nhưng em bị khuất phục bởi phong thái của ông nên lúc ấy chẳng suy nghĩ sâu xa gì cả. Về nhà rồi, em còn mãi hồi tưởng cảnh tượng ban ngày đến nỗi đêm trằn trọc không sao ngủ được. Hôm sau đẩy cửa trông ra thấy tuyết vẫn mù mịt, lòng lại rạo rức, em bèn khoác áo vào rồi đi một mình đến Huệ sơn, chỉ mong gặp được Phượng Tường tiên sinh. Vừa tới nơi đã thấy tiên sinh đứng ngay trước núi, như thể đoán được rằng em sẽ trở lại. Trông thấy em, ông cười: “Người đến đây à? Ha, hôm qua người mời ta thưởng trà, hôm nay ta mời người uống rượu.” Nói rồi ông cầm một cái hồ lô bảo: “Ta đem chiếc áo da người cho đổi lấy bầu rượu này, chúng ta đừng nên uống nhanh quá.” Ôi sư huynh ơi, tấm áo choàng to tướng bằng lông điếu đáng giá nghìn vàng mà ông ấy đem đổi chác với một bầu rượu, thực khổ, chả biết cao thấp gì cả.

Cận Phi hừ mũi, mặt tối sầm.

Vân Thù hoang mang, lắp bắp kể tiếp:

- Thế là, em với ông ấy ngồi xuống. Hai bên cạn xong một chén, Phượng Tường tiên sinh than: “Tiếc thực, có rượu mà thiếu mời, không nhâm nhi được hết cái ngon.” Ông nghĩ ngợi rồi móc ống tay áo ra một cái triện vàng đầu sư tử, cười bảo: “Đây là ấn quan của tri phủ Bình Giang Phàn Chương

Khôi, tên cầu quan họ Phàn đó chỉ ưa luồn cúi leo cao, tham ô biển thủ, đục khoét của dân, chặt vật mãi mới mua được phẩm hàm tri phủ này. Vừa khéo hai hôm trước là dịp ngự sử đến tuần sát, ta bèn tiện tay nhắc luôn cái ấn của hãn. Theo hình luật Đại Tổng, người nào để mất ấn quan, nặng thì xử trăm, nhẹ thì bãi chức. Bộ dạng tên cầu quan ấy lúc này chắc là buồn cười lắm, ha ha, khoái thật khoái thật, cạn chén nào!” Nói rồi tiên sinh cùng với em một chung. Ông thuật chuyện rất dừng dừng, em nghe mà kinh ngạc, nghĩ bụng nha môn tri phủ tuy chẳng phải đầm rồng hang hổ song cũng không phải nơi có thể tùy ý vào ra, lại ngắm ông già ngồi trong màn tuyết, mình mặc tấm áo đơn đã rách thòi cả ruột, bất giác em sực hiểu, đó là một dị nhân giang hồ.

Hàn Tranh và La Tùng bật cười, Cận Phi thì hàm hàm. Vân Thù nín bật, thấp thỏm liếc sư huynh, mặt như gấc chín.

Cận Phi mĩa mai:

- Em đã dám làm mà còn sợ người ta cười ư? Sau đó thì sao?

Vân Thù đành tiếp tục:

- Tiên sinh uống với em thêm chung nữa, rồi lấy ra một tập văn tự cầm cố, bảo rằng: “Ngưu Bách Vạn ở Vu Hồ vừa tham vừa ác, không chỉ đầu cơ tích trữ mà còn cho vay nặng lãi, lợi tức cực cao, khiến bao người khuynh gia bại sản, bán vợ đợ con. Sáu hôm trước, ta ôm sạch giấy nợ, kế ước ruộng đất và vàng bạc châu báu của hãn đi, châu báu thì phân phát cho dân chúng, còn văn tự ruộng đất này...” Tiên sinh vừa nói vừa vò trong tay, tập giấy liền nát vụn, ông nhếch mép: “Từ giờ trở đi, gia tài của Ngưu Bách Vạn đã mất đến chín mươi chín phần trăm, hãn yêu sự sản như mạng sống, ắt hãn tan nát ruột gan, muốn chết cho rồi. Ha ha, cái tên Ngưu Bách Vạn lòng lang dạ sói này! Chúng ta lại cạn một chén nào.” Tiên sinh nói xong, bèn uống với em một chén. Chứng kiến nội lực của ông lúc nghiêng tay, em càng cảm thấy kinh lạ. Cha mình bản lĩnh rất cao, tuy cũng có thể làm như vậy, nhưng chưa chắc đã thông dong tiêu sái bằng.

Cận Phi trầm ngâm:

- Hai chuyện em kể, ta đều có nghe đồn. Cái ông Phượng Tường ấy, tuy nói năng hành xử theo chiều hướng nghĩa hiệp, song cách thực hiện thì quanh

co góc gác, không được thẳng thắn.

Hàn Tranh tiếp lời:

- Đúng đấy! Tham quan ác nhân thì chém luôn một đao cho chết mẹ nó đi, hà tất bày vẽ rắc rối?

Vân Thù phật ý:

- Phàn Chương Khôi chỉ thích bợ đỡ để tiến thân, Ngưu Bách Vạn yêu tiền bạc như tính mạng, đối với chúng thì mất quan tước của cải còn khổ hơn là bị giết ấy chứ.

La Tùng cười:

- Vân công tử nói đúng lắm. Hai đứa đó cả đời vun vén, một sớm một chiều hóa trắng tay, chúng sẽ khốn đốn biết chừng nào!

Vân Thù được y phụ họa, bật cười:

- La huynh thực rất hiểu lòng người.

Cận Phi lạnh lùng nói:

- La huynh rất hiểu lòng người, còn ta thì là đầu đất hả? Hừ, bắt vào chuyện chính đi!

Vân Tùng nhợt mặt, lập cập đáp:

- Vâng, vâng. Là thế này, Phượng Tường tiên sinh cứ kể xong một chuyện hành hiệp tâm đức là lại cụng với em một ly, chẳng bao lâu rượu đã sạch bách. Sau đó ông đứng dậy, người nhuộm hơi men, chân bước liêu xiêu trên tuyết, vừa bước vừa nói cái lẽ tam tài, tiên thiên dịch số gì ấy, nghe rất sâu xa ảo diệu. Cũng may Chu Tú tài tinh thông dịch lý, ngày thường em theo học đã nắm được cả, nay biết Phượng Tường tiên sinh võ nghệ đầy mình, lại thấy bộ pháp của ông độc đáo quá nên em âm thầm theo dõi. Ông bước không nhanh cũng không chậm, như đi dạo trong vườn thêu, nhưng lạ là sự dịch chuyển ấy lại gây ra gió, khiến tuyết rơi xuống đều bị cuốn chum, quay rất lâu phía trên đầu ông như một lá cờ tiết lớn màu trắng.

Ba người kia giật mình nhìn nhau, cùng nghĩ:

- Chỉ bước đi mà kéo theo gió xoáy khiến hoa tuyết ngưng tụ, thực chưa nghe đến thứ võ công như thế bao giờ. Mà chẳng rõ có phải thật không, hay thằng bé này hứng chí nói càn, khoa trương khoác lác? – Ai nấy cùng đắm chiêu, tỏ vẻ nghi hoặc.

Vân Thù vẫn kể:

- Phượng Tường tiên sinh di chuyển như vậy khoảng một canh giờ mới dừng chân, cười hỏi: “Người nhìn rõ được mấy phần kiêu đi của ta?” Em cứ thực tình đáp: “Chưa được một phần mười.” Phượng Tường tiên sinh gật đầu: “Giỏi, giỏi lắm.” Ông trầm ngâm một lúc, lại nói: “Mấy năm nay, ta mãi tìm hai người. Một người lẽ ra là vợ ta, nhưng nàng đã lìa xa, trốn tránh ta khắp mọi nơi. Một người nữa lẽ ra là đồ đệ ta, nhưng năm xưa vì một chút suy nghĩ sai lệch, vô duyên vô cớ mà bỏ qua nó, ôi, đáng tiếc.” Nói xong ông nhìn em bảo “Đã hụt một lần thì cũng đành vậy, nhưng để hụt lần thứ hai thì mới thực là đáng trách.”

Cận Phi cau rúm mày. La Tùng cười nói:

- Vân công tử, chúc mừng cậu! Đoan chắc Phượng Tường tiên sinh đã có ý thu nhận cậu làm học trò.

Vân Thù lúng túng:

- La huynh khách sáo quá. Tôi cũng nhận ra ý tiên sinh. Song nước có phép nước, nhà có luật nhà, võ lâm có quy củ của võ lâm, tôi chưa bẩm với cha, làm sao dám tự tiện bái sư? Vì vậy tôi lặng thinh. Tiên sinh áng chừng đọc được ý tứ của tôi, bèn đứng dậy cười bảo: “Thôi, còn chưa mất hẳn hi vọng, ta tiếp tục tìm kiếm tên đồ đệ ngày xưa vậy. Nếu vẫn không tìm thấy, rằm tháng tám này, ta sẽ sang dãy Bạch Sa ở Yên sơn.” Nói rồi ông phất hai tay, cười lớn bỏ đi.

Cận Phi thở phào, nói rằng:

- Sư đệ! Suy cho cùng em cũng đã làm một việc đúng. Khoan bàn em có tự tiện bái sư hay không, cứ nhắc đến võ công Thần Ưng môn nhà ta cái đã. Võ công Thần Ưng môn bác đại tinh thâm, anh em mình hiện chưa xong nhập môn thì đành vậy, chứ mai này luyện tập cao hơn, chắc đâu đã thua kém Phượng Tường tiên sinh. Huống hồ ông ta hành xử quái đản, không phải là quân tử đường hoàng, cứ tránh cho xa thì hơn.

Vân Thù ngoài miệng vâng dạ, trong bụng lại nghĩ thầm:

- Quân tử đường hoàng thế nào chẳng biết, nhưng nhất định không thú vị bằng Phượng Tường tiên sinh. - đang mãi nghĩ, chợt nghe thấy Cận Phi nói:

- La huynh! Hàn lão đệ! Sắp đến giờ tụ hội rồi, mình không theo kịp nhà họ

đâu. Đây cũng gần Bách Trượng Bình, chúng ta thông thả đi đi.

Sau một thoáng trầm ngâm, La Tùng nói:

- Cậ lão đệ! Ta cứ băn khoăn mãi, không biết có nên nói ra hay không.

Người đàn ông áo vải đó quả thực... quả thực rất giống một người!

Cậ Phi tỏ vẻ chăm chú:

- Ai?

La Tùng kể tai y nói khẽ một cái tên. Cậ Phi kinh ngạc buột mồm:

- Có thể nào? Chẳng phải ông ta đã ốm chết từ lâu rồi hay sao?

La Tùng lắc đầu:

- Theo ta được biết, vụ ốm chết chỉ là do quan phủ nói thác thế thôi. Chưa chừng ông ta còn sống đấy.

Cậ Phi nhướng đôi mày rậm, cao giọng nói:

- Ngày nay triều cương thối nát, gian thần lộng hành, nếu người đó còn sống thì vì cớ gì không ra mặt?

La Tùng thở dài:

- Cậ lão đệ! Đại anh hùng đại hào kiệt suy nghĩ có chỗ khác biệt, hạng phàm phu tục tử như hai ta làm sao hiểu được?

Cậ Phi ngẫm nghĩ hồi lâu rồi bảo:

- La huynh nói phải. Việc đã quan trọng như thế, mình phải chia ra tìm họ để hỏi cho ngọn ngành. Nhưng chẳng may nhờ giờ liên minh thì thầy tôi sẽ không vui đâu. Vì vậy các vị đừng đi xa quá, hễ nghe thấy hiệu lệnh thì phải nhanh chóng về Bách Trượng Bình nhé.

Dặn dò đâu đấy, bốn người chia hướng lưng tìm. Vân Thù theo hướng đông, ngại sẽ khó xử khi gặp Văn Tĩnh nên cố ý lỏng cương, ruổi ngựa đi dềnh dàng. Bỗng chốc nghe thấy phía xa có tiếng nhạc sáo u u vọng tới, lòng động hiếu kỳ, cậu nghĩ bụng: “Tiếng sáo sậy này ở đâu ra đây? Người thời Đường có thơ rằng:

Trước núi Hôi, cát đường tuyết phủ ,

Bên thành Thụ, trăng ngõ sương sa .

Sáo lau đâu đó nghe vắng vắng ,

Đêm thâu lữ khách ngóng quê nhà<sup>7</sup>

Sáo bằng ống sậy là nhạc cụ vùng Tái Bắc<sup>8</sup>, nơi đây sao lại có âm thanh



mạn ngoài thế này? Ừm, giai điệu nghe buồn nhớ, phải chăng người thổi sáo gặp nỗi phiền muộn nào?” Vân Thù ưa làm việc nghĩa hiệp, liền lần mò đi theo tiếng nhạc. Lát sau, đến gần một gò đất, cậu trông thấy một người áo đen ngồi trên đỉnh gò, lưng quay về phía mình, mặt quay về hướng nam.

Vân Thù xuống ngựa, cao giọng gọi:

- Tiên sinh thổi nghe mê thiết quá! Chắc ông gặp chuyện gì đau lòng phải không?

Tiếng sáo im bật, người áo đen hừ mũi, lạnh lùng nói:

- Trời cao đất rộng, xưa nay vẫn là cái lò nung nấu thế nhân. Hai chữ đau lòng, trong đời người có ai thoát nổi? – Giọng nói đều đều, không chút âm sắc, nghe rất khó chịu.

Vân Thù trề người non dạ, chưa thắm thía nỗi khổ trần ai, không biết đối đáp ra sao trước những lời lẽ kỳ quái ấy. Chợt loáng thoáng đằng xa có tiếng tù và, cậu đổi sắc mặt, hấp tấp nói:

- Tiên sinh! Tôi bận chút việc, không thù tiếp được nữa. – đoạn quay đi, chạy mấy bước rồi bật cao, đáp xuống lưng ngựa.

Vân Thù chưa ngồi vững, một tiếng rít khê bỗng vang lên, nghe như tiếng mũi tên xé gió. Cậu bé còn đương thắc mắc thì lại thấy con ngựa mình cười vụt hí lên thê thảm, ngã vật xuống. Cậu vội lộn khỏi mình ngựa, trụ vững rồi đưa mắt nhìn kỹ, trên cổ ngựa có một lỗ nhỏ xíu, máu đương òng ọc chảy ra. Vân Thù ngó quanh, ở nơi đây ngoài người áo đen thì không còn ai khác, cậu nổi giận:

- Tiên sinh, tại sao tự nhiên ông giết con ngựa của tôi?

Người áo đen lạnh lùng hừ một tiếng, chậm rãi đứng dậy. Vóc người ông ta không cao, nhưng đứng trên gò nên trông khí thế rất oai phong, đầu đội trời chân đạp đất.

Ông ta thoáng ngẫm nghĩ, giọng chợt trầm xuống, nửa hỏi nửa đáp:

- Thăng ranh, ngươi là đệ tử của Vân Vạn Trình hay là môn nhân của lão Cùng nho?

Vân Thù ngạc nhiên:

- Vân Vạn Trình là cha tôi. Còn lão Cùng nho là ai, tôi có quen đâu?

Người áo đen cười nhạt:

- Giả bộ ngờ ngác lừa gạt hả? Tư thế tung mình lên ngựa của người là Xuyên Vân tủng của Thần Ưng môn, nhưng mấy bước trước đó thì là gì?

Vân Thù sức hiểu:

- Ông muốn nói đến Phượng Tường tiên sinh phải không?

Người kia tức giận hừ mũi:

- Phượng phượng gà gà cái khi gì? Thăng oắt con nhà người thực gian dối!  
- ông ta vụt dịch ra sau một bước, lúc trụ bộ thì đã ở dưới chân gò.

Thấy người ta giật lùi mà có thể bước xa đến mấy trượng như thế, Vân Thù đâm hoảng, chưa kịp định thần thì người đó đã đến ngay trước mặt, lật tay về sau tóm vào ngực cậu.

Vân Thù luống cuống vung chưởng chặt cánh tay người đó, chưởng võ trúng trảo, hung mãnh lạ thường, nhưng người áo đen không hề né tránh. Rìa chưởng chém tay như thể va vào thép nguội, Vân Thù vội vàng chuyển thế ứng trảo mổ xuống mạch môn đối phương, trảo lực cũng chứa vài phần hỏa hầu, sức phạt đứt tứ chi. Nào ngờ cổ tay người kia trơn như xoa mỡ, chuôi qua các đầu ngón tay Vân Thù, tốc độ không suy suyễn, xia thẳng đến ngực cậu bé.

Vân Thù thi triển Tam tam bộ vội vã thoái lui, nhưng người kia cũng tiếp tục chạy lùi nhanh như gió. Bất kể cậu bé biến hóa ra sao, năm ngón tay của người áo đen vẫn đều đặn ép dần đến từng tắc, từng tắc một. Khi Vân Thù lùi tới bước thứ mười cũng là lúc bị trảo đối phương chụp vào ngực. Nguy cấp quá, cậu hét lên một tiếng thật to, tung chân phải đá lên thắt lưng người áo đen, thực không ngờ vừa đá là trúng liền. Cậu bé mừng rỡ, song lập tức nhận ra chỗ chạm chân đang mềm nhũn đi, như thể chìm lút vào một đồng bông. Cậu còn chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao, người áo đen lại hừ khế, da thịt ông ta thành linh đàn hồi, lún chỗ này nảy chỗ kia, nhanh khôn tả. Vân Thù chỉ kịp nghe thấy một tiếng rắc, rồi cảm giác đau nhói chạy lan từ bẹn, chắc hẳn đùi phải đột ngột bật ngược nên đã bị chấn gãy rồi.

Cậu kêu lên thảng thốt, giật lui ra sau. Người áo đen nhoài tay theo, tóm lấy ngực áo cậu, bỗng dừng ngờ ngẩn, lẩm bẫm nói:

- Người chỉ học được chút màu mè bên ngoài thế thôi hử? – Giọng nói

thoáng vẻ bất ngờ, rồi ông ta vụt lẳng tay, quẳng Vân Thù xuống đất, thét:

- Thế còn Tam tài Quy nguyên chưởng đâu?

Vân Thù ngã chúi xuống bùn, mặt mũi lấm bẩn, máu chảy ròng ròng, nghe vậy nhin đau đáp:

- Tam tài Quy nguyên chưởng là cái gì? Tôi không biết.

Người kia cười nhạt:

- Thăng này bộ dạng gian giáo, cùng một hạng như lão Cùng nho kia. Hừ, người nói Vân Vạn Trình là cha người, phải không?

Thoạt tiên giọng ông ta rất kích động, nhưng nói được mấy câu lại khôi phục âm điệu lành lạnh đều đều, nghe không biết là vui hay giận. Thêm vào đó ông ta vẫn một mực quay lưng lại cậu bé, Vân Thù chưa nhìn rõ nhân dạng lần nào, buột miệng hỏi:

- Ông là ai? Có thù với cha tôi hay sao?

Người áo đen hừ mũi, bỗng phá lên cười ha hả. Vân Thù nghe giọng cười ồ ạt như nước triều, màng nhĩ chấn động, một luồng máu nóng phụt lên đỉnh đầu như muốn phá óc lao ra. Ngạt thở. Rồi tiếng cười lại thành linh tăt ngấm, người áo đen ngửa đầu nhìn trời, lạnh lùng nói:

- Người hỏi ta là ai ư? Hà, lão phu lâu ngày không xuất thế, xem ra thiên hạ đã quên ta rồi! – Đoạn lại hừ mũi, cao giọng hỏi – Hôm nay Vân Vạn Trình tổ chức đại hội ở Bách Trượng Bình phải không?

Vân Thù nhấm nhẩn:

- Phải thì sao?

Người kia nói:

- Hay lắm! Cái lão Cùng nho dạy người võ công chắc cũng đến Bách Trượng Bình đấy nhỉ?

Vân Thù sức hiểu, nghĩ bụng:

- Lão cứ một điều Cùng nho hai điều Cùng nho, lại hỏi bộ pháp của ta, phải chăng người lão đang tìm chính là Phượng Tường tiên sinh? Võ công lão cao cường như thế, không chắc tiên sinh thắng được. Làm người phải trọng chữ Nghĩa, Phượng Tường tiên sinh với ta tâm đầu ý hợp, Vân Thù dẫu chỉ còn một hơi thở, cũng quyết không làm những việc lỗi đạo bạn bè. Tên độc ác này càng ép ta khai nơi ở của tiên sinh, ta càng không thốt ra nửa chữ. –

nghe vậy, cậu nói to – Võ công của ta đều do phụ thân dạy, không liên quan gì đến người khác, cũng chẳng có Cùng nho nào ở Bách Trượng Bình cả.

Người kia nổi giận, định bụng tra khảo, song tính tình cao ngạo, không muốn dùng phương pháp hạ lưu đó, thầm nghĩ: “Thằng ranh cứ lái nhải Phượng Tường tiên sinh, lại khẳng khẳng rằng ngoài Vân Vạn Trình ra không còn ai dạy công phu cho nó. Chỉ toàn điều dối trá, chẳng câu nào đáng tin. Hừ, người bảo lão Cùng nho không ở Bách Trượng Bình, vậy sự thực chắc là ngược lại rồi. Nhưng mà, võ công của lão già ấy rất cao, xung quanh còn nanh vuốt của bao nhiêu tên người Tống nữa, nếu ta đường đột xông vào thì hung hiểm quá. Hừ, nhưng thế thì sao? Dầu là đầm rồng hang hổ, lão phu cũng không coi vào đâu.” Nghĩ rồi cười khẩy: “Được, lão phu sẽ đi lật tung cái của khí Bách Trượng Bình ấy lên.”

Vân Thù tức ngực, tự nhủ nếu để liên lụy đến cha thì thực là bất hiếu, nhưng nếu nói ra nơi hạ lạc của Phượng Tường tiên sinh thì bất nghĩa rõ ràng. Cậu còn đương bối rối chưa quyết, bỗng một làn gió tanh cực kỳ khó ngửi xộc vào mũi, kể đó là cảm giác lạ lùng sờn gai ốc chạy lan xuống từ đỉnh đầu, đọng lại ở thắt lưng; cuối cùng là cơn lạnh rờn rợn bò lên dọc cột sống. Vân Thù cảm thấy mỗi tắc da đều run rẩy tê dại, nhưng khốn nỗi huyết Đan trung đã bị khống chế, không làm sao quay đầu nhìn được, chỉ biết cơn gió tanh càng lúc càng nồng, rồi luồng khí nóng dày nặng thốc từng đợt vào tai. Cậu bé không nén được nỗi sợ hãi, lệ hoen đầy mi hòa với máu chảy ra từ mũi và miệng, rỏ xuống đất.

Hết chương 9

### **Chú thích:**

13961397 Tuyệt múa phượng bay.

14001401 Tức Tương Dương.

14041405 Bích Tử và Tị Tử phát âm tiếng Hán tựa tựa nhau, Bích là màu xanh ngọc. Tị là cái mũi. Đạo sĩ nghe nhầm.

14081409 Suối, suối, suối.

14121413 Bài thơ này trích trong Tây Hồ Du lãm chí. Tác giả là Quán Vân Thạch, người Tiền Đường. Truyện kể lúc uống rượu ông thường có hứng

làm thơ. Một hôm, mấy nhân sĩ cùng ngoạn cảnh, uống rượu ngâm thơ, muốn lấy Tuyền (suối) đặt vận để làm một bài. Ai đó ngâm được mấy chữ Tuyền, tuyền, tuyền rồi tắc. Chợt có người chống gậy tới, nghe vậy ứng khẩu ngâm rằng: “Tuyền, tuyền, tuyền, Bính xuất cá cá trên châu viên, Ngọc phủ phách xuất ngoạn thạch tủy, Kim câu đáp xuất lão long diên.” Mọi người nói: “Ngài chắc chắn là Quán công chứ không sai.” Quán Vân Thạch bèn đọc tiếp: “Nhiên nhiên nhiên.” (Tất nhiên rồi!). Sau đó cả bọn mời rượu, họ Quán uống say rồi đi. Tích này về sau được thuật lại trong Từ uyển tụy biên, do Phùng Kim Bá thời nhà Thanh soạn.

Dịch nghĩa tạm: Suối suối suối, Tuôn ra hạt nào hạt nấy như trên châu, Rìu ngọc bửa đá cứng, Câu vàng múc dãi rồng.

14181419 Ngày nay Ngư Bách Vạn được dùng như một danh từ chỉ hạng đại gia, nhà giàu. Ở đây có lẽ chỉ riêng vào một cá nhân nào đó. Tôi sẽ kiểm chứng nếu còn các đoạn liên quan về sau.

14221423 Bài thơ Dạ thượng Thụ Hàng thành văn dịch (Đêm lên núi Thụ Hàng nghe tiếng sáo) của Lý Ích đời Đường. Bản dịch thơ trên là của Phụng Hà.

Nguyên văn Hán Việt:

Hồi Nhạc phong tiền sa tự tuyết

Thụ Hàng thành ngoại nguyệt như sương

Bất tri hà xứ xuy lô địch

Nhất dạ chinh nhân tận vọng hương

Dịch nghĩa:

Cát ở trước ngọn Hồi Nhạc trông như tuyết

Ánh trăng ngoài thành Thụ Hàng như sương

Không biết ai thổi sáo sậy từ đâu

Làm cho lữ khách cả đêm nhớ nhà

14581459 Tái Bắc nằm ở phía bắc Trường Thành, gồm khu tự trị Nội Mông Cổ, khu tự trị người Hồi Ninh Hạ và tỉnh Cam Túc ngày nay.

**Phượng ca**  
Côn Luân  
Dịch giả: Alex  
**Chương 10**  
MI GIAN QUẢ KIẾM

Khi nhà họ Lương đến Bách Trượng Bình, người ngựa đang qua lại ồn ào náo nhiệt. Khu vực này có ba mặt giáp núi, mặt còn lại giáp rừng tùng đen kịt, một con đường đất đỏ không rộng không hẹp chạy xuyên qua rừng, in đầy những dấu chân người và ngựa.

Giờ ngọ. Ba hồi tù và vừa dứt, đám đông tề tựu lại quanh đài gỗ ở giữa Bách Trượng Bình, âm thanh ồn ào lao xao không ngớt, rất nhiều người là bạn cũ lâu ngày mới gặp, họ bá vai bá cổ, trò chuyện thân mật vô cùng.

Văn Tĩnh đứng tựa lưng vào một cây tùng già, đầu đội nón lá<sup>2</sup>, mặt mũi ỉu xìu. Sau sự việc ở quán rượu, y rồi gan rồi ruột chỉ muốn rời khỏi đây ngay, hiềm nỗi tính tình mềm yếu, không cưỡng lại được vợ con, đành mua lấy ba cái nón, mỗi người đội một cái để không ai nhận diện được.

Cái nón rất to, che lấp gương mặt nhỏ của Lương Tiêu, khiến nó thi thoảng phải giơ tay đẩy lên, phiền phức vô cùng. Thăng bé nhìn ngó chốc lát, chợt gọi:

- Cha ơi! Ông kia sao oai phong thế!

Văn Tĩnh nhìn theo hướng con chỉ, trông thấy trên đài gỗ có một người đàn ông chừng ngũ tuần, đầu đội khăn chữ “vạn”<sup>3</sup>, mũi khoằm, miệng rộng, râu quai nón đen sì rậm rịt, mình vận áo trắng, cửa tay và vạt áo viền vàng, trên ngực thêu cảnh nước trời và một con chim ưng sải cánh xòe vuốt, bay thấp thoáng giữa đám mây mù. Văn Tĩnh gật đầu:

- Chắc là Vân Vạn Trình. Thiên nhân Điều vương, danh bất hư truyền.

Ngọc Linh hừ mũi:

- Danh bất hư truyền cóc khô gì. Có câu “Người đẹp vì lụa, lúa tốt vì phân”, bữa nào em cũng may cho mình một bộ y hết, mặc vào rồi lên đứng trên bệ như thế, đảm bảo oai vệ hơn hẳn lão vứt đi kia.

Văn Tĩnh ngoảnh nhìn vợ, khuôn mặt nàng thanh tú, nụ cười dịu hiền, y

chợt thấy ấm lòng, cười bảo:

- Thế sao em hay mắng tôi dù khoác cái gì lên người cũng vẫn là một gã quê mùa?

Ngọc Linh lườm y:

- Em nói gì mình tin nấy à? Em nói mình là con lừa ngu xuẩn, nhưng thực tế mình có như vậy không?

Văn Tĩnh tủm tỉm:

- Tất nhiên là không. Vì ngày thường em toàn nói tôi còn ngu hơn lừa cơ!

Ngọc Linh sắp gắt lên tới nơi, bỗng nhận ra vẻ cợt đùa của chồng, bèn cầu nhàu:

- Hay nhỉ, khờ khạo như mình mà cũng biết nói năng vòng vo rồi đấy? Nhưng dẫu mình có ngốc nghếch đến đâu cũng vẫn hơn đút lão họ Vân kia. Mình còn nhớ chứ, hôm ở trên đầu thành, mình vận khôi giáp, trông uy nghi nổi bật... - chợt nhận ra sắc mặt chồng sầm tối, biết y không muốn nhắc lại chuyện xưa, nàng cười cười, bỏ lửng không nói nữa.

Mười năm nay, hai vợ chồng tuy đầu gối tay ấp, vai tựa má kề, song riêng chuyện giữ thành đạo ấy thì chẳng ai muốn nhắc đến. Ngọc Linh cao hứng nhất thời nên vô tình gọi lại, khiến Văn Tĩnh nhớ ngay tới người cha quá cố, lòng buồn rầu vô hạn. Bỗng Lương Tiêu kêu:

- Cha ơi, chúng ta tới gần thêm một tí được không? Ở đây chẳng thấy rõ gì cả. – nó vừa kêu vừa che tay trên mắt, nhưng trông ra xa.

Văn Tĩnh tức giận nhìn con, nói về dữ tợn:

- Không được! Con là cái thứ vui đâu đâu đấy, đến chỗ đông người thế nào chả gây chuyện!

Lương Tiêu bặm môi, đưa mắt sang mẹ cầu cứu. Ngọc Linh cười, ghé tai nó bảo:

- Con ngoan, hôm nay cha con đã gặp đủ phiền phức rồi, ta không dám chọc giận ông ấy nữa đâu.

Lương Tiêu thất vọng vô cùng, ủ rũ nghĩ:

- Mẹ sợ cha ư? Hèm, việc này còn quái gở hơn cả việc gà trống đẻ trứng nữa.

Văn Tĩnh ngẫm nghĩ chốc lát rồi hỏi:

- Ngọc Linh, theo em lúc nãy anh có làm nó bị thương không?

Ngọc Linh thắc mắc:

- Ai bị thương cơ?

Văn Tĩnh đáp:

- Thì thằng bé họ Vân đó. Anh chỉ mong thoát thân nên ra tay hơi nặng.

Ngọc Linh giễu:

- Đánh thì cũng đánh rồi, mình sợ lão Cùng nho sẽ tìm mình tính sổ hay sao?

Văn Tĩnh cười:

- Vậy là em cũng nhận ra?

Ngọc Linh đáp:

- Kẻ ngốc mới không nhận ra. Chỉ lạ một điều, lão Cùng nho đường đường chính chính, vì sao lại đổi tên thành Phượng Tường tiên sinh?

Văn Tĩnh nói:

- Chắc là tên giả để người du hí phong trần. Trong Phượng và Hoàng thì Phượng là con trống, Hoàng là con mái...

Ngọc Linh ngắt lời:

- Trống với mái, tương tự đực4 với cái! Mình nói thế là em hiểu rồi, Phượng là trống, Tường chiết tự ra chính là hai chữ Dương và Vũ. – nàng lờm Văn Tĩnh, âm ức bảo. – Đạo ấy lão quay em đến khổ, mình cũng là tông phạm, đều đáng bị ấn dúi xuống quất cho một trận.

Văn Tĩnh không ngờ chuyện đã nhiều năm mà nàng còn ghi hận trong lòng, y cười xòa:

- Em muốn quất thì quất anh đây này.

Ngọc Linh hăm he:

- Được, mình nghĩ em nói đùa hả? – đoạn giơ tay toan đánh, thấy Văn Tĩnh cử động như muốn né tránh, nàng bèn thu tay về, cười bảo:

- Em chẳng muốn đánh mình đâu, da cứng thịt dày, đánh đau tay lắm.

Lương Tiêu vẫn thản nhiên quan sát, đến lúc ấy chột chen vào:

- Không phải mẹ không muốn, mà là không nỡ.

Văn Tĩnh đỏ bừng mặt. Ngọc Linh phát con một cái, nghiêng răng dọa:

- Nhóc này, con thì hiểu cái gì! Ngứa ngứa muốn ăn roi hả?



Thằng bé cười khanh khách:

- Con ngựa đấy, con ngựa đấy. – rồi vừa cười vừa cù loạn lên trong lòng mẹ nó.

Có người ngoái lại nhìn, Ngọc Linh đâm ngượng, khẽ bảo:

- Ngoan nào, mẹ không bế nữa bây giờ.

Lương Tiêu sợ bị buông xuống, người nhỏ chân ngắn làm sao mà theo dõi được cảnh nhộn nhịp đằng kia, nó vội vã chỉnh đốn tư thế, nhìn thẳng ra phía trước.

Vân Vạn Trình đứng trên đài, trông xuống đám đông chen vai thích cánh bên dưới, cảm thấy nhiệt tình trào dâng trong lồng ngực: “Người ta nói mười năm nay Đại Tống đã quá quen với cuộc sống thái bình, ngựa tốt để béo bệu, cung cứng để rã dây, lòng người không được như xưa nữa. Nhưng cảnh Bách Trượng Bình đây làm gì đến nỗi thế?” Y đưa mắt ngó quanh, không thấy Cận Phi và Vân Thù đâu, khó chịu hừ một tiếng, lại nhìn lên đài, ngấm ngầm buồn rầu. “Ba vị lão hữu vẫn chưa tới, phải chăng trên đường đã xảy ra chuyện gì?”

Một ông già râu bạc đứng mé trái chừng như nhìn ra tâm tư của Vân Vạn Trình, cười bảo:

- Lão Điêu nhi, đã đến giờ rồi, không thể thất tín với hào kiệt trong thiên hạ. Ai vắng mặt thì thôi, mình không đợi nữa. Ha ha, lão già này sốt ruột lắm, muốn uống bốn bát rượu thề đây!

Vân Vạn Trình kinh ngạc:

- Ca ca đùa há? Rượu thề chỉ một bát là đủ, đâu cần những bốn bát?

Ông già râu bạc cười:

- Nói chuyện với lão Điêu nhi này chẳng thú vị chút nào! Đệ nghĩ xem, Nam thiên Tam Kỳ đến muộn nhé, có phải là đáng phạt nặng hay không? Kể về đả đấu, người ta thường nói “Nam thiên Tam Kỳ, mãn nhị vô địch5”, nếu ba người đến cả, chắc đệ không dám phạt roi, còn phạt rượu thì lại đúng với ước mong của họ quá. Vì vậy lão già này cứ giành uống mấy chén rượu thề của cái đám ấy cho chúng trở mặt lên, tới nơi mà không nhấp được một giọt rượu nào, ha ha, bọn Nam thiên Tam Kỳ ấy sẽ tức bằng chết.

Vân Vạn Trình nghe vô lý quá, nghĩ bụng: “Rượu thề làm gì có chuyện

uống thay?”

Biết lão già này chỉ đùa cợt thể thôi, lời lẽ không lấy gì làm thật, y cười cười, đưa mắt nhìn khắp đám đông, xua xua hai tay. Mọi người tức thì im lặng. Vân Vạn Trình trầm giọng nói:

- Các vị lặn lội đường xa tới đây, Vân mỗ đón tiếp có phần sơ suất, thực hổ thẹn vô cùng. Nay nhắc lại trận chiến Hợp Châu mười năm về trước! Đạo ấy nguyên một cơn giận Hoài An mà khiến Thiên Kiêu6 ngã ngựa, trời chuyển đất rung. Tiếc nỗi hiền vương đã cười hạc vân du, chẳng biết về sau ra sao nữa. Quân Thát xem thường nước ta, vẫn chú ý rèn quân nuôi ngựa, rắp tâm càn quét phương nam.

Ngọc Linh bất giác đưa mắt liếc Văn Tĩnh, thấy y cúi đầu trầm ngâm, hiểu rằng những lời nói kia đã gợi y nhớ lại chuyện cũ, nàng thở dài, nắm lấy tay chồng.

Vân Vạn Trình vẫn nói:

- Lần này quân Thát đã chuẩn bị binh lực tinh nhuệ, không đến thì thôi, mà đến thì thế tấn công tất như vũ bão. Chúng ta tuy chỉ là những kẻ bị phu thảo mãng, nhưng đều sinh ra và lớn lên ở đất Tống. Thử hỏi, các vị có thể nào giương mắt nhìn bọn Thát phá thành trì, hủy xã tắc, dẫm nát ruộng đồng, giết hại bách tính của chúng ta chẳng? – Những lời này được nói ra với giọng hùng hồn, các hào kiệt đều sôi máu, nhao nhao hét:

- Không thể.

- Được! – Vân Vạn Trình bật một tiếng như sấm nổ, trấn áp mọi tiếng hét xung quanh. Y vẫy tay – Mang rượu lên!

Mấy chục người đàn ông vạm vỡ ở trần khiêng tới mười vò mỹ tửu, đặt cách xuống đất. Rượu bắn tung tóe, hương men đê mê tỏa lan ngào ngạt.

Vân Vạn Trình hươu đao cửa ngón tay giữa, lần lượt nhỏ mười giọt máu vào mười vò rượu. Các anh hùng hào kiệt cũng tiến lên cắt máu. Đúng lúc ấy, có ba kỵ mã sấp ngựa phóng tới. Cận Phi tung mình xuống ngựa, chạy ào lên trước đài. Vân Vạn Trình nhướng mày, gay gắt hỏi:

- Sao giờ mới về?

Cận Phi hoảng sợ vái lạy:

- Sư phụ bớt giận, có việc đột xuất xảy ra nên chúng con đến muộn.

Vân Vạn Trình cau mày, chực tra xét cho kỹ càng, song còn ngần ngại vì đông người quá, lão già râu bạc nọ cười bảo:

- Thôi, chuyện xảy ra tất có nguyên nhân, lão Điều nhi đừng vội vắn vẹo. Thằng bé Cận Phi này lớn lên trước mắt ta, nói năng làm việc xưa nay đều rất thật thà!

Vân Vạn Trình cau có:

- Ca ca đừng nuông nó. Bây giờ mới chỉ là liên minh, nhược bằng giao chiến thật, chậm một chút há chẳng để lỡ quân cơ hay sao?

Ông già cười:

- Môn quy của đệ nghiêm khắc quá, ta nghĩ không ổn. Mà thôi, đệ muốn đánh muốn giết thế nào thì tùy, ta không ý kiến ý cò gì nữa. – nghe là nghe vậy, song nể vai vế của lão, Vân Vạn Trình cũng phải nhượng lời, thở dài bảo:

- Được rồi, Cận Phi, tha cho con lần này. Ờ mà, Vân Thù đâu?

Cận Phi kinh ngạc hỏi:

- Sư đệ vẫn chưa quay về ạ?

Vân Vạn Trình hừ một tiếng, hai mắt lạnh hẵn đi. Cận Phi lúng túng, toan giải bày thay sư đệ mấy câu, nhưng Vân Vạn Trình đã quay sang chỗ khác, chăm chú nhìn một hán tử gầy đen, hỏi to:

- Huynh đài cũng đến liên minh phải không?

Người đàn ông nọ giật mình, trả lời bằng một giọng rất đanh:

- Không liên minh thì làm gì?

Vân Vạn Trình mỉm cười:

- Được lắm, các hạ có thiệp mời không?

Người đàn ông trừng mắt, cười nhạt:

- Không có thiệp thì không đến được ư? Người đã gửi cho ta chưa?

Mắt loé sáng, Vân Vạn Trình kéo dài giọng:

- Đại Tổng còn nhiều chân nhân bất lộ tướng, phát sót thiệp là điều khó tránh khỏi. Các hạ không mang thiệp đến thì thôi, cố sao lại giấu thuốc bột trong tay áo?

Người đàn ông đen gầy nhướng đôi mày nhỏ, giật lui vài bước, cười ha ha một tràng dài rồi tung mình lên, nhấp nhô mấy cái lướt qua đám đông, thân

pháp cực kỳ nhanh. Lão già râu bạc kêu the thé:

- Con thỏ đế kia, chạy rồi ư? – lão toan bay theo, chợt thấy một cái bóng xẹt ngang trước mặt. Vân Vạn Trình xé gió bay đi, nhắm theo hậu tâm hán tử nọ. Thành linh tên ấy thét vang, xoay vọt một cái giữa lưng chừng không, tổng ngược song chường lại. Chiêu thức mạnh mẽ, có tính toán, đủ thấy công lực rất cao. Vân Vạn Trình bị chường phong đánh thốc mặt, đà phóng hơi chậm đi. Không ngờ võ công của gã gian tế lợi hại như vậy, ai nấy la lối ồm tỏi. Vân Vạn Trình rũ hai tay áo về phía sau như chim ưng xếp cánh, phóng vút qua không trung theo một đường bán nguyệt, vòng xuống sau lưng đối phương. Hán tử nọ phát chường hụt, thềm kêu bất diệp, chưa kịp biến chiêu, đã nghe thấy Vân Vạn Trình thét to:

- Trở lại mau! – liền đó hậu tâm đau nhói, toàn thân tê nhũn, hấn bắn vù về chỗ mấy vò rượu, rơi bịch xuống. Cận Phi lao đến ấn dúi hấn xuống, rung cho bột trắng rơi khỏi tay áo, lại tuốt mặt hấn, lột sạch hai hàng râu giả đi. Trong đám đông có người tinh mắt, nhận ra diện mạo của tên gian tế liền la thất thanh:

- Ma thiên Diêu tử7, Ma thiên Diêu tử đây mà!

Quần hào ồ lên. “Ma thiên Diêu tử” là một đại đạo độc hành ở Xuyên trung, khinh công cực cao, một đêm đi ngàn dặm, giết người cướp của, thủ đoạn độc ác. Giới hành hiệp suốt năm châu quận vùng Xuyên Thiểm đã mấy lần liên thủ bắt hấn nhưng đều hao binh tổn tướng, tay trắng ra về. Không ngờ hấn lại làm gián điệp cho người Nguyên.

Trong đám đông có kẻ cười nhạt:

- Điều hâu suy cho cùng cũng chỉ là một con chim con trong lồng, không bằng cả con ó, đâu đã biết mùi uy phong của đại ưng.

Một người khác cười tiếp lời:

- Phải đó, huống hồ còn là vua trong loài ưng, chao lượn thần tốc, thiên nhãn tinh tường!

Màn lẳng không truy đuổi vừa rồi chỉ diễn ra trong khoảnh khắc nhưng thần tốc vô cùng, thao tác y hệt chim ưng bắt sẻ. Lại thêm ban nãy tình thế nhộn nhạo như vậy mà Vân Vạn Trình vẫn để ý được từng chân tơ kẽ tóc, nhận ra gian tế, hai chữ “Thiên nhãn” kể cũng không ngoa.

Chẳng bao lâu, máu thề đã nhỏ xong, mười vò mỹ tửu đỏ sẫm sừng sánh. Cận Phi cùng các đệ tử Thần Ứng môn rót rượu chia cho mọi người. Vân Vạn Trình nâng cao bát, đồng dạc tuyên thệ:

- Hôm nay, tại đây, Vân Vạn Trình xin thề với trời đất, dâng tấm thân hèn bảo vệ Đại Tống, người còn nước còn, quyết tử cùng tổ quốc. – Y nói sao, quần hào nói vậy, trăm người như một, khí thế tràn mây.

Lập thệ xong, Vân Vạn Trình lại nói:

- Việc liên minh hôm nay đã vẹn, giờ phải tuyển ra một minh chủ...

Ngay lập tức có người hô.

– Suy tôn Vân đại hiệp làm Minh chủ.

Mọi người liền nhao nhao hòa theo.

Vân Vạn Trình xua tay:

- Phương lão ca đức cao vọng trọng, danh động Giang Nam, bất kể là võ công hay tiếng tăm đều trên Vân mỗ...

Ông già râu bạc đảo mắt:

- Khoan hẵng nào! Về tiếng tăm, lão phu và đệ kể cũng tám lạng nửa cân, còn võ công mà trên đệ á, nhắm mắt nói mò hay sao thế? Lão Điêu nhi, đừng rườm lời nữa, chức vị Minh chủ này ngoài đệ ra thì còn ai vào đây.

Vân Vạn Trình từ chối:

- Vân mỗ tài hèn đức mỏng, dù ca ca không nhận thì võ lâm rộng lớn, tất có người càng đáng được.

Ông già râu bạc cười nhạt:

- Ý đệ là Nam thiên Tam Kỳ há? Ba đứa ấy xưa nay phóng túng bừa bãi, lần này còn công nhiên đến muện, thực khiến người ta thất vọng. Chúng nó mà làm Minh chủ thì lão già này bất phục đầu tiên.

Vân Vạn Trình lắc đầu:

- Vân mỗ khởi xướng không phải để rắp ranh ngôi to. Cứ tùy mọi người bàn bạc rồi quyết định.

Lão già thổi phù một cái, râu bạc bay lơ phơ, nói lấy:

- Thương lượng cái của khi gì, việc này quyết định sớm rồi giải tán sớm, lão đương mong uống rượu đây.

Đám đông bên dưới cười rộ, một kẻ nói:

- Phải đấy, quyết định sớm giải tán sớm, mỗi người uống ba chén cho thoải mái.

Kẻ khác lại nói:

- Ba chén ít quá, uống ba ngày ba đêm mới gọi là thống khoái.

Lão già râu bạc cười:

- Hay! Lần này lão đã kéo tới mười xe rượu quý, xin được mời mọi người một châu túy lúy.

Nghe nói trước sau gì cũng có rượu uống, tất cả cùng rầm rộ hưởng ứng, một người gợi ý:

- Thế này đi! Hai vị cứ tỉ võ đoạt soái, ai thắng thì làm minh chủ.

Người khác tỏ ý khinh bỉ:

- Đại Tổng ta trọng lễ nghi, đâu thể động võ suy cử, hành xử như bọn Thát thế được.

Người lúc trước hô lên rằng:

- Chúng ta là con nhà võ, không tỉ võ thì viết chữ vẽ tranh à?

Ở đây toàn những kẻ hành tẩu giang hồ đã lâu, phần lớn đều một phường hiếu sự, thích xem những chuyện náo nhiệt, nghe vậy cười ồ:

- Phải phải, tỉ võ đoạt soái.

Lão già râu bạc mắng:

- Kệ các người muốn nói gì thì nói, lão già này không đời nào mắc lừa đâu, thắng thì lẳng nhăng, thua lại mất mặt!

Vân Vạn Trình nghe trên dưới đua nhau léo nhéo, tự nhủ: “Việc quan trọng như vậy mà láo nháo chẳng khác gì phường chèo. Cái lũ ô hợp này không rèn bằng binh pháp thì làm sao ra chiến trường được.”

Ngọc Linh hào hứng theo dõi, cười nói:

- Ngốc ơi! Sắp tỉ võ đoạt soái kìa, chi bằng mình cũng lên động chân động tay, nhờ đâu vớ được cái minh chủ.

Lương Tiêu vỗ tay khen phải. Văn Tĩnh nín lặng, Ngọc Linh lại gọi:

- Ê, ngốc ơi, mình bảo trông em thế này có làm được minh chủ...

Nàng đương dở câu thì có bốn tiếng tạch tạch rất nhanh như tiếng pháo nổ vang lên. Những người khác cũng ngoái đầu nhìn. Bốn cây tùng già thân to đến một vòng ôm đột ngột gãy rạp vào nhau, rồi một sức mạnh ghê gớm

nào đó lôi chúng đi xềnh xệch, xếp thành một bức tường như xếp chồng bài cửu8 cao hơn hai trượng, chẹn cứng lấy con đường đất đỏ chạy qua rừng.

Mọi người kinh ngạc theo dõi, chột hoa cả mắt. Một con hổ khổng lồ bỗng đầu hiện ra trên bờ tường cây, hai mắt lập lòe tựa lửa ma trời, mồm ngậm một người oặt đầu tóc tai bời rối, chẳng rõ còn sống hay đã chết.

Trên lưng con hổ tự dưng mọc lên một người, áo đen như pha mực, mắt sâu mũi cao, mặt trắng bệch, đôi mày xệch như hai lưỡi kiếm mỏng dần về thái dương, bộ dạng hung hãn.

Thoáng thấy người đó, Ngọc Linh tắt cười. Văn Tĩnh nhận ra tay nàng lạnh hãn đi, ngạc nhiên hỏi:

- Em sao thế?

Ngọc Linh thất thần, môi run run, không nói năng gì.

Con hổ đen nhún một cái nhảy khỏi tường cây, tiếp đất êm ru rồi lừ lừ tiến về phía mọi người. Ai nấy đều lộ vẻ lạ lùng, con hổ đi tới đâu, họ tự động giãn ra nhường đường tới đấy. Đến trước đài, con hổ dừng lại, người áo đen tuột xuống đất, ánh mắt như hai luồng chớp chĩa vào đám đông. Lão già râu bạc cau đôi mày rậm, thu lại vẻ cười cợt ban nãy, nhướng mày cất giọng sang sảng gọi:

- Tiêu Thiên Tuyệt, lâu nay vẫn khỏe chứ?

Van Tĩnh đã lờ mờ đoán ra lai lịch của người vừa xuất hiện, nhưng đến lúc nghe lão già râu bạc khẳng định thì mới thực choáng váng, mặt tái đi.

Tiêu Thiên Tuyệt đảo mắt, lạnh lùng hỏi:

- Người là ai?

Lão già râu bạc cười:

- Phương Lan9 bất tài, năm xưa đã từng có duyên hội ngộ các hạ ở núi Thiên Trụ.

Tiêu Thiên Tuyệt ngăn người:

- Núi Thiên Trụ? Hừ, chả nhớ nữa.

Phương Lan nóng mặt, buông một tiếng cười khẩy.

Ngọc Linh cứ run lên từng chập. Lương Tiêu ngồi trong lòng nàng, ngạc nhiên hỏi:

- Mẹ mệt hả?

Ngọc Linh cắn chặt môi, khẽ lắc đầu. Lương Tiêu thầm lấy làm lạ: “Lão áo đen vừa xuất hiện là mẹ ta khác hẳn, chẳng hiểu vì sao? Con mèo mun kia oai quá, lát nữa nghĩ cách xin mẹ thương lượng với lão cho ta cười nhờ một lúc.” Nó chưa gặp hổ bao giờ, nhất là giống hổ đen dị chủng như thế, nên tưởng là mèo to, thấy Tiêu Thiên Tuyệt cười “mèo” thì sinh lòng ngưỡng mộ, vừa dán mắt vào con thú vừa ngẫm nghĩ xem làm sao để mẹ đồng ý đi thuyết phục người ta cho mình cười con “mèo to” ấy.

Cận Phi nhìn người mặc trong hàm hồ, càng nhìn càng thấy quen thuộc, bất giác tim đập dồn dập, bật kêu:

- Tiểu sư đệ?

Người đó run khẽ, nghẹn ngào đáp:

- Đại sư huynh... - giọng nói khàn đặc, chẳng rõ kinh ngạc hay vui mừng, song vừa cất tiếng thì động đến vết thương, máu tươi tí tách theo xương trán chảy xuống. Hãi hùng và giận dữ, Cận Phi nhảy ào tới trước, chột thấy vai bị níu lại. Vân Vạn Trình nắm y đẩy sang một bên, vẻ mặt điềm tĩnh, cất giọng chào:

- Tiêu tiên sinh đại giá quang lâm, chẳng hay có việc gì?

Lãnh đạm dừng dừng như thể chưa nghe thấy, Tiêu Thiên Tuyệt đưa mắt quét khắp lượt đám đông, nường cao đôi mày lười mác, thét to:

- Lão Cùng nho, ra đây. – tiếng hét như sấm nổ, như lốc tuyết, dội vào óc mọi người khiến tất cả thần hồn chao đảo.

Khi không khí lắng lại, ai nấy cùng lấy làm lạ, chẳng hiểu lão gào lên như thế là ý gì. Tiêu Thiên Tuyệt đợi hồi lâu không nghe trả lời, dậm sốt ruột, tiếp tục thét:

- Tiêu mỗ ở đây! Lão Cùng nho, ra ta xem! – Lần này tiếng thét càng dữ dội, hồi vọng khắp bốn mặt núi, vô số âm thanh cùng bật lại:

- Ra ta xem! Ra ta xeeeeeeeeem!....

Ai cũng cảm thấy ù tai nặng ngực, khó chịu vô cùng. Bỗng có người rú lên đau đớn. Tất cả ngoảnh đầu nhìn, trông thấy Hàn Tranh hai mắt lồi tướng, máu ri rỉ tuôn ra bên mép, chúi về trước ngã sấp mặt xuống. La Tùng kinh hoảng đến gần, chạm vào mũi miệng gã thì thấy đã đoạn khí. Lúc trước Hàn Tranh bị đạo sĩ mặt đen đả thương, bệnh tình chưa khỏi, nay nghe



tiếng thét lộng óc của Tiêu Thiên Tuyết, nội thương tái phát nên hộc máu mà chết.

Không ai trả lời, Tiêu Thiên Tuyết đăm nóng nảy: “Ta đã bài binh bố trận xong xuôi, tại sao Cùng nho không ra mặt? Hẳn ta càng ngày càng nhát hay quả thực là không đến đây?” Lão nghĩ ngợi một lúc, đưa mắt nhìn Vân Thù, nghiêm nghị bảo:

- Thăng ôn mặt sửa gan lim! Nếu mày không khai lão ấy hiện ở đâu, ta vớ được đĩa nào sẽ giết luôn đĩa đó, giết bằng sạch mới thôi.

Vân Thù nghiêng răng nhắm mắt, chẳng nói chẳng rằng.

Phương Lan vuốt râu:

- Tiêu lão quái này, ông nói năng thực quái gở, thực là đại ngôn trơ tráo. Người ở đây chẳng một nghìn thì cũng tám trăm, riêng mình ông giết nổi chẳng?

Tiêu Thiên Tuyết lạnh lùng hừ mũi, con hổ đen ngẩng đầu, nhả Vân Thù vào tay lão.

Lão già không nói trắng ra nhưng mọi người đều hiểu, nếu động thủ thì Vân Thù sẽ phải thí mạng đầu tiên. Vân Vạn Trình siết chặt nắm tay, biết lúc này đây không được tỏ vẻ yếu mềm nên chỉ cười nhạt. Phương Lan ngại y tuôn ra những lời nặng nề khiến hai bên càng thêm căng thẳng nên nói tranh:

- Tiêu lão quái, ông chẳng gì cũng là cao thủ đương thế, bắt một đĩa nhỏ làm con tin mà không sợ mất mặt à?

Tiêu Thiên Tuyết liếc họ Phương, lạnh lùng nói:

- Thăng già này lôi thôi quá. Được, ta hăng thọt người để tế cờ.

Nhìn lão ta mắt rực hung quang, Phương Lan đăm chợn, người lạnh toát. Tiêu Thiên Tuyết nhếch mép, chuẩn bị ra tay, chợt có tiếng vó ngựa lộp bộp xa xa trên con đường đất đỏ, lão giật mình: “Phi ngựa mà vẫn giữ được nhịp điệu của bộ pháp, hẳn là cao thủ.” bèn nhướng cặp mày lưỡi mác, liếc mắt trông.

Một tràng cười vút cao, kể đó là một giọng ngâm hào sảng:

- Phong hỏa liên thiên lộ, Thiển thảo một mã đề10.

Lời ngâm chưa dứt, giọng khác đã nối theo:

- Tế Vũ thương cố quốc, Lạc Hồng tiểu ngã si11.

Trong đám đông có người reo to, vẻ hoan hỉ:

- Nam thiên Tam Kỳ!

Lại một tràng cười, rồi một ánh bạc lướt qua vòm không, bốn cây tùng chắn đường gãy gập, hai con tuấn mã theo nhau phá tường lao ra. Người đi trước áo trắng ngựa trắng, tay cầm một cây ngân họa kích dài hai trượng, khăn đai phấp phới, uy phong凛冽. Ai đó trách rằng:

- Đã là Nam thiên Tam Kỳ, sao chỉ có hai người đến?

Kẻ khác giễu cợt:

- Hai người là đủ rồi, anh chưa nghe thấy câu: Nam thiên Tam Kỳ, mẫn nhi vô địch há...  
Tiêu Thiên Tuyệt lộ vẻ thất vọng rõ rệt, hừ mũi, chống nạnh ngâm to:

- Nam thiên Tam Kỳ, mẫn tam mẫn tứ, đều là rắm chó!

Tiếng ngâm văng vẳng bay đi. Kỳ sĩ dẫn đầu bật cười, con ngựa trắng y cười chột phi nhanh hẳn lên, hai tai rạp ra sau, gió lùa qua bốn móng. Phương Lan chột dạ quát:

- Cơ Lạc Hồng, đừng hấp tấp!

Lão chưa dứt lời, kỳ sĩ và tuấn mã đã phóng thốc đến gần, Cơ Lạc Hồng trợn đôi mắt đẹp, hú vang:

- Tiêu lão quái nói năng bậy bạ, ăn kích của ta đây!

Y xoay họa kích vù vù, tiếng gió quạt ra vun vút. Trong vòng mười trượng chung quanh, ai cũng thấy nặng ngực ngạt thở.

Tiêu Thiên Tuyệt tay trái xách Vân Thủ, nhìn cây thiết kích lao tới, bộ dạng thản nhiên như không. Xem chừng lão ta không đỡ nổi, mọi người đều lộ vẻ vui mừng, cất tiếng reo hò, ai ngờ nhìn lại đã thấy Tiêu Thiên Tuyệt nắm tay phải vào cán kích tự khi nào, trừng mắt hô:

- Dừng! – rồi khẽ lắc người, hai chân lún đất đến nửa thước.

Cơ Lạc Hồng cảm nhận được một dòng lực tuôn theo cán kích xối thẳng vào phế phủ mình, kể đó chảy xuống con ngựa. Sau tiếng xương xô lạo rạo, hai đùi y gãy rời, người bắn vút đi như sao băng, húc gãy hai cây tùng xanh, máu hắt ra, vấy đỏ tấm áo trắng muốt. Con tuấn mã Đại Uyển vẫn phi như cũ, nhưng đến cách Tiêu Thiên Tuyệt ba thước, bỗng dừng bốn vó

mềm oặt, nó gục xuống chết, chưa kịp cả lần hí cuối cùng. Lúc này mọi người mới thốt thành tiếng, nhưng không phải reo hò nữa mà đã đổi ra kinh hãi.

Từ con ngựa thứ hai, một bóng người xám mờ bật lên, kéo theo tiếng rít lanh lảnh.

Thuyền kiếm<sup>12</sup> Mạc Tế Vũ!

Y phóng thốc tới, tay áo vạt áo bay phần phật, nhuộm kiếm láy ra mưa ánh mịt mù. Lộ kiếm pháp này có tên Phù dung Dạ vũ, là tuyệt học bình sinh của y, tiêu sái huyền mặc, hết như một bài thơ mô tả:

Tùy phong tiềm nhập dạ,

Nhuận vật tế vô thanh!<sup>13</sup>

Chứng kiến Cơ Lạc Hồng thua bại chỉ sau một chiêu, Vân Vạn Trình đã đủ buồn bực, nay thấy Mạc Tế Vũ lại vọng động xuất thủ, y bèn gọi giật:

- Khoan đã Mạc huynh! – rồi toan băng lên ngăn cản. Phương Lan đột nhiên níu lại. Vân Vạn Trình kinh ngạc:

- Ca ca...

Phương Lan lắc đầu, mắt thoáng nét đau đớn:

- Nam thiên Tam Kỳ, võ công thua nhưng nhân cách không thua!

Vân Vạn Trình thần thờ, nhớ ra ba người bản tính cô ngạo, hễ xuất thủ là quyết không nhận tương trợ, bất kể của tri kỷ hay người ngoài, y đành dừng bước, thở dài buồn bã.

Tiên Thiên Tuyệt đứng chắc như đóng đinh, đợi màn mưa kiếm hắt tới, lão hà khê một tiếng, trở đầu kích sắt ra múa. Mọi người nhìn thấy không khỏi kinh ngạc, áng chừng lão già định sử kiếm pháp bằng chính thứ binh khí kình cang nặng sáu mươi cân ấy, vậy mà trông linh hoạt nhẹ nhàng không kém gì thanh nhuộm kiếm mỏng như cánh ve của Mạc Tế Vũ. Người ta thường nói “dài tắc nào lợi tắc đó”, lợi thế độ dài đang được phát huy thuần thực đến cực điểm trong tay lão già. Trước mắt mọi người, Phích thiên kích trông như một cái que dài để dánh ve, còn Mạc Tế Vũ là một con ve xám đang giẫy loạn trên đầu gậy. Y chồm vờn đến trước mặt đối thủ hòng cướp lại Vân Thủ, nhưng đều bị Tiên Thiên Tuyệt đẩy lui.

Hơn mười chiêu trôi qua, chọt kiếm kích va nhau xoang xoảng. Thuyền

kiếm gãy làm bốn khúc. Tiêu Thiên Tuyệt hét vang, đâm xoẹt ngọn kích vào bụng dưới Mạc Tế Vũ, chưa ai kịp định thần, đà kinh đã đẩy văng y đi cùng cây kích cắm nguyên trên bụng. “Keng” một tiếng, Phích thiên kích đâm lút vào một phiến đá xanh, ghim luôn y ở đó. Cả Bách Trọng Bình vụt tịch mịch như chết, quần hào sững sốt quên cả thở.

Mạc Tế Vũ khạc máu, nắm cả hai tay nhổ họa kích ra, cắm phập nó xuống đất, bật ngón cái lên cười giòn:

- Nước đen cuồn cuộn, ngập khắp thiên hạ. Tiêu lão quái, tài lắm!

Y thâm bại mà vẫn tán dương đối thủ, mọi người đều lấy làm lạ. Tiêu Thiên Tuyệt hừ mũi, ngược mắt lên trời, vẻ mặt lãnh đạm. Vân Thù nghe ngực đau nhói, kêu ré lên:

- Mạc đại thúc! Cơ bá bá!... Con... con... - chưa dứt câu, nước mắt cậu đã chảy ròng ròng.

Mạc Tế Vũ cười nhẹ, lơ đãng nói:

- Con ngốc, còn nhớ kiếm pháp ta dạy con dạo trước không? – Trong lúc y nói, máu từ vết thương to như cái bát ở ổ bụng cứ tuôn ra xối xả, nhuộm sẫm nền đất đen.

Tự dưng nghe y hỏi câu ấy, Vân Thù ngẩn người, nghẹn ngào đáp:

- Con nhớ hết, không quên một chiêu nào.

Vân Thù vốn ưa thơ văn, gặp được Cơ Lạc Hồng và Mạc Tế Vũ chung sở thích, thi thoảng lại cùng nhau xướng họa, tương đắc vô cùng. Lạc Hồng và Tế Vũ vốn tính phóng khoáng, bình sinh không thu đồ đệ, nhân lúc cao hứng bèn truyền chút ít võ công cho Vân Thù. Nay thấy hai người bị thương chí mạng, Vân Thù hoài niệm ân tình cũ, lòng đau như cắt, chỉ muốn mình cũng chết phứt cho rồi.

Mạc Tế Vũ mắng:

- Ngốc quá, khóc gì mà khóc? Người ta sống ở trên đời, có ai là không chết? Chỉ tiếc Mạc đại thúc bản lĩnh không đủ, không cứu được con. Hà, đáng tiếc, đáng tiếc!

Cơ Lạc Hồng vịn vào một cái cây gãy, bỗng phá lên cười:

- Mạc lão tam, đệ chưa chết ư?

Mạc Tế Vũ cau mày:

- Lão nát rượu nhà anh còn chưa chết, tôi đã chết sao được?

Cơ Lạc Hồng nói:

- Nếu chưa chết, cố gì lại lèm bèm những điều thoái chí ấy? – Y ngừng lời, lạnh nhạt. – Không sợ mất mặt ư?

Mạc Tế Vũ ngớ ra, rồi phì cười:

- Lão nát rượu nhà anh nói có lý. Còn một hơi thở, còn phải chiến đấu.

Cơ Lạc Hồng bật ngón tay tán thưởng:

- Đúng, đó mới là khẩu khí nam nhi. - Nói đoạn y giầy giụa nhóm dây, bước lên mấy bước, Mạc Tế Vũ thấy y lão đảo chực ngã, bèn chống thiết kích lại đỡ lấy y. Cơ Lạc Hồng nhướng mày hỏi to:

- Tiêu lão quái, có phải người đã đánh Long lão đại bị thương?

Tiêu Thiên Tuyệt cười nhạt:

- Long Nhập Hải ấy hả?

- Đúng. - Cơ Lạc Hồng đáp.

Tiêu Thiên Tuyệt lạnh lùng nói:

- Ở Hoàng Hạc lâu, y xuất khẩu cuồng ngôn, vô lễ với ta. Hai bên đấu nhau ba chưởng, thẳng nhãi ấy cứng cỏi không ngã, nội lực cũng được.

Cơ Lạc Hồng và Mạc Tế Vũ phát hoảng. Long Nhập Hải là người đứng đầu trong Nam thiên Tam Kỳ, danh hiệu Thương khiêu đông nam 14, thương pháp độc bộ thời nay, chưởng lực vô địch khắp vùng đông nam. Ba người đã hẹn gặp mặt tại Hoàng Hạc lâu để cùng đi Bách Trượng Bình, không ngờ hôm qua khi họ tìm thấy y thì Long Nhập Hải đang nằm lăn lóc trước lầu, hôn mê bất tỉnh, nhìn thương tích thì dường như là do võ công của phái Hắc Thủy gây ra. Hai người cứu chữa rồi sắp xếp chỗ nghỉ cho y nên đến muộn. Tiêu Thiên Tuyệt còn nói Long Nhập Hải chỉ đỡ được ba chưởng, quả thật khiến người ta nản lòng, nhưng không ai chú ý rằng, bốn chữ “nội lực cũng được” có thể coi là lời bình phẩm cao nhất của lão già luôn ngạo nghễ với đời kia, người xứng với bốn chữ ấy của lão có nhiều đâu.

Cơ Lạc Hồng thoáng thần thờ, ngoảnh sang nhìn Tế Vũ:

- Mạc lão tam, đệ còn đi nổi không?

Mạc Tế Vũ cắn răng:

- Nói gì vậy? Dầu có liều cái mạng già này thì cũng phải cứu bằng được

thằng bé chứ.

Cơ Lạc Hồng cười:

- Hay lắm, nhân thể đòi lại công bằng cho Long lão đại luôn.

Nói đoạn hai người chống thiết kích, tập tễnh đi về phía Tiêu Thiên Tuyệt. Quần hào đều lộ vẻ bi phẫn, sùng sục dõm chân xông vào, Cận Phi còn bước hẳn lên, tóc tai dựng đứng, nhưng Vân Vạn Trình khoát tay ngăn lại, nghiêm khắc quát:

- Không được.

Cùng với tiếng quát, tay phải y siết thành quyền kêu răng rắc, móng tay cắm rách cả da, chảy cả máu.

Tiêu Thiên Tuyệt nhìn hai người đến gần, mắt lóe sáng, diêm tĩnh hỏi:

- Các người muốn cứu thằng bé họ Vân này hử?

Cơ Lạc Hồng đáp:

- Đúng.

Tiêu Thiên Tuyệt gật đầu, bỗng cao giọng:

- Ủ! Vậy ta trả người cho xong! - Đoạn lão trở tay ném một cái, phóng Vân Thù về phía Vân Vạn Trình. Vân Vạn Trình ngờ có sự giả trá nên xuống tấn, giơ hai tay đỡ lấy con, nhưng không thấy kinh lực gì hết, tự dưng đâm hoang mang.

Cơ Lạc Hồng và Mạc Tế Vũ ngấn ra. Cơ Lạc Hồng chột cảm thán:

- Lão quái khá lắm!

Mạc Tế Vũ cũng tấm tắc:

- Hôm nay thua thật thống khoái!

Cơ Lạc Hồng lắc đầu bảo:

- Đáng tiếc đáng tiếc, thống khoái mà thiếu mất rượu.

Mạc Tế Vũ cười ha hả:

- Đúng đúng, đánh sướng thế này thì thực nên uống một chầu to.

Hai anh em cứ người tung kẻ hứng như không, chẳng coi chuyện thắng thua sống chết vào đâu cả.

Phương Lan gọi:

- Cận Phi!

Cận Phi hiểu ý, rút ra hai bát rượu thề, khom mình đưa lên. Lạc Hồng và Tế

Vũ đón lấy uống cạn rồi quăng bát đi, nhìn nhau cười lớn, đang cười chợt nín bật, hai tấm thân cùng tựa vào cây thiết kích lạnh ngắt, chết trong tư thế đứng thẳng hiên ngang.

Tiêu Thiên Tuyệt theo dõi, vầng trán thoáng nét âm đạm. Trông bề ngoài lão thô lỗ vậ thôi, kỳ thực hành động rất tinh tế. Vừa rồi lão chặt cây bít đường, thoát tiên áp đảo những tay võ phu tầm thường, tiếp đó đưa Vân Thù ra làm con tin, buộc các cao thủ không dám liên công vây đánh, cuối cùng sẽ dùng phương pháp đơn đả độc đấu, giết chết từng người một, ép Vân Thù phải khai thật tung tích Công Dương Vũ, có thể gọi là kế xuất liên hoàn, mưu định kín kẽ. Ai ngờ Cơ Lạc Hồng và Mạc Tế Vũ cứng cỏi đến thế, lão già sinh dạ bùi ngùi, thả Vân Thù về cho họ được yên lòng nhắm mắt. Tình hình hiện tại thành thử đã thay đổi hẳn, Tiêu Thiên Tuyệt lợi hại đến đâu thì cũng chỉ một thân một mình, trong khi liên minh kia người đông thế mạnh, lại thêm các hảo thủ bậc nhất như Vân Vạn Trình, Phương Lan, dù lão dốc sức liều mạng, kết cục cũng chưa biết thế nào.

Nhận ra điều ấy, Văn Tĩnh lộ vẻ trầm ngâm. Ngọc Linh chợt nghiêng răng, thả Lương Tiêu xuống đất, gọi nhỏ:

- Ngốc này!

Văn Tĩnh giật mình:

- Gì vậy em?

Ngọc Linh nói:

- Nếu xảy ra loạn đả, mình phải dắt Tiêu nhi đi ngay nhé.

Văn Tĩnh thắc mắc:

- Tại sao?

Ngọc Linh nói, mắt đỏ hoe:

- Dốt thế nhỉ, ông ấy là sư phụ em, nếu ông ấy bị người ta vây đánh, em có thể khoanh tay đứng nhìn không?

Văn Tĩnh vội nói:

- Vậy sao được? Đã cùng đến thì phải cùng đi, hoặc ít nhất là cùng chết chứ.

Ngọc Linh giật điên, rít lên:

- Thế còn Tiêu nhi, mình bảo làm sao với nó đây?

Văn Tĩnh tức thì cứng họng, chưa biết nên quyết thế nào.

Hai vợ chồng nhìn nhau, ruột rối như tơ vò. Lương Tiêu thấy cha mẹ ghé tai thì thầm rồi cùng lộ vẻ buồn rầu thì lạ lắm. Đứng mãi dưới đất không nhìn được những gì đang diễn ra, nó đâm sốt ruột bèn len vào đám đông, chui qua rừng chân cẳng, lách lên hàng đầu thò cổ xem.

Vân Vạn Trình mặt mày tái nhợt, trước tiên giải huyết cho con, sau đó nắn xương khớp nó lại tử tế. Vân Thù hồ thẹn vô cùng, ấp úng nói:

- Cha ơi... con...

Ông bố vụt vung tay, tát thẳng con một cái lạch người, nói giọng sắc gọn:

- Đồ tội nợ, vì cái mạng hèn mọn của mày mà tao mất hai người anh em.

Vân Thù hứng cái tát, tối tăm mặt mũi đứng chết sững tại chỗ. Vân Vạn Trình trầm giọng tiếp:

- Lão ta khăng khăng bắt mày khai thật, rốt cuộc mày giấu chuyện gì vậy?

Vân Thù máy môi, nhưng chẳng biết mở lời thế nào, nghĩ bụng, nếu nói ra tung tích Phượng Tường tiên sinh thì thật bất nghĩa, mà không đáp lời cha thì lại thật bất hiếu. Vân Vạn Trình từng trải đã nhiều, nhìn Vân Thù cứ ngập ngừng chực nói lại thôi, tự nhiên cũng đoán được nguồn cơn, bèn xoa tay bảo:

- Nếu nói ra là bất nghĩa thì không cần nói nữa! – Đoạn y sai bước tới trước, nhẹ nhàng ôm lấy Cơ Lạc Hồng và Mạc Tế Vũ, đặt nằm xuống đất, nghĩ tới lúc cùng hai người hâm rượu hò hát, bàn văn luận võ, không kìm được rơm rớm nước mắt. Xong y quay lại, vẻ mặt nghiêm trang, cao giọng nói. – Tiêu lão quái! Vân mỗ bất tài, mong được lĩnh giáo tuyệt học của phái Hắc Thủy!

Quần hùng tức đầy một bụng, la lối ồm tỏi. La Tùng nói to:

- Lão tặc này chả phải ba đầu sáu tay, bên ta thì có đến mấy trăm mấy ngàn cây thịt, há không đè chết được lão ư?

Lời nói như tảng đá ném xuống làm dồn lên bao đợt sóng, Vân Vạn Trình chưa kịp ngăn cản, mọi người đã hùng hổ tuốt phăng đao kiếm ra. La Tùng xông lên trước tiên, Tiêu Thiên Tuyệt không đợi y xuất thủ, lập tức vẫy tay áo như quạt gió. La Tùng liền bắn vút ra ngoài mấy trượng, mắt đờ trệ, cổ đứt sát gốc, đầu lăn lông lốc đến trước mặt Lương Tiêu, còn nguyên cái



mồm há hốc và cặp mắt tức giận. Thằng bé hoảng hốt nhảy phắt đi, ngoác miệng suýt khóc.

- Lão già dùng ám khí... – Có ai đó nói. Bỗng con hổ đen gầm vang chồm tới, ẩn dúi hẳn xuống, tát một cú cắt lìa cuống họng. Quần hào lập tức tản rộng, phi đao, giáo, đá, bi sắt... lăm lăm trong tay. Tiêu Thiên Tuyệt cười nhạt, lắc mình phóng vụt vào đám đông, vồ một phát, khiến đầu một người tụt thẳng xuống lồng ngực. Lão già cứ thế di chuyển giữa biển người, ai nấy đều sợ đánh nhằm chiến hữu nên không dám ném ám khí, để lão một người một hổ tung hoành, nhanh chóng quật ngã bảy tám đối thủ nữa.

Thấy sư phụ bị vây, Ngọc Linh hét lớn băng lên. Văn Tĩnh chột kêu:

- Tiêu nhi đâu?

Ngọc Linh giật mình cúi xuống nhìn. Cậu con trai đã biến mất tăm. Nàng kinh hoảng vô cùng, dáo dác ngó trông thì thấy Lương Tiêu đang lăn lộn bò toài giữa đám đông, người đầy đất cát, chân tay luống cuống. Cũng may nó nhỏ bé, ai nấy bận chiến đấu nên tạm thời chưa nhận ra. Ngọc Linh cuống quýt khóc nói:

- Chết rồi, làm sao bây giờ, làm sao bây giờ...

Văn Tĩnh lạng mình xuyên vào đám đông, triển khai Tam tam bộ, bước đi giữa trận hỗn chiến hệt như vào chỗ không người, chỉ chốc lát đã đến cạnh Lương Tiêu, ôm lấy thằng bé rồi lướt lùi ra như hành vân lưu thủy.

Tiêu Thiên Tuyệt liếc mắt trông thấy, thoáng ngạc nhiên, bèn chuyển mình đuổi theo. Chợt một bóng trắng loáng sáng. Vân Vạn Trình lẳng không chụp xuống, Tiêu Thiên Tuyệt ngửa tay đón lên, trao chưởng giao nhau, phát tiếng gió rít. Vân Vạn Trình lộn người trở về. Tiêu Thiên Tuyệt nhăn mày, chống nạnh hét:

- Được! Lại hết cả đây, lão phu giết cho thống khoái!

Vân Vạn Trình giang tay hét to hơn, nghe như sấm động:

- Dừng!

Quần hào hết sức kinh ngạc, lần lượt hạ đao kiếm.

- Sao thế? - Tiêu Thiên Tuyệt cười khẩy.

Vân Vạn Trình quét mắt khắp lượt, cất cao giọng:

- Ý đông đánh ít không phải là hành động của hảo hán. Việc hôm nay cứ để

Vân mỗ giải quyết, ai nhúng tay vào sẽ trở thành kẻ địch của Thần Ưng môn.

Trước những lời nói đầy ắp hào khí ấy, quần hùng đang hăng máu bỗng đổi ra ỉu xìu, thả hết binh khí xuống. Tiêu Thiên Tuyệt cười nhạt. Phương Lan chen vào:

- Lão Điêu nhi, có mặt Minh chủ ta ở đây, há đến lượt người ra lệnh sao? – đoạn cười hì hì. – Tiêu lão quái, lại đây nào, chúng mình thử mấy chiêu.

Vân Vạn Trình sững sốt:

- Ca ca!!

Phương Lan nói:

- Phương mỗ là minh chủ, bất kể việc gì đều phải gánh vác trước tiên. Nếu cả ta mà cũng thua Tiêu lão quái thì các người càng không phải là đối thủ, đến lúc ấy hăng tậm dẹp hết oán cừu hôm nay, về luyện tập cho vững vàng hẹn ngày tái chiến. Tiêu lão quái, ông có đồng ý không? Nếu ông không đồng ý thì hãy bỏ ngoài tai những lời ta vừa nói, và không thỏa thuận được thì chúng tôi đành kề vai sát cánh đấu với ông đến cùng.

Tiêu Thiên Tuyệt ngẫm nghĩ: “Mình thả Vân Thù vì cái hứng nhất thời, không thể làm gì nó được nữa. Như vậy chỉ còn cách rung cây dọa khỉ, đại khai sát giới một phen cho lão nhà nho ấy biết. Hẳn ta có giao tình với Vân Thù, nghe tin này ắt đến tìm mình tính sổ. Song giết cái loại tầm thường thế kia thì vô vị quá, phải hạ nhiều nhiều cao thủ mới hiển lộ được bản lĩnh.”

Tính toán đầu đuôi xong, lão đưa mắt nhìn khắp lượt, cười khẩy bảo:

- Cũng được! Hạng sâu bọ này, giết chỉ tổ chuốc thẹn vào người.

Quần hào bị khinh thường, đều miết tay lên binh khí, lửa giận phùng phùng.

Phương Lan phất tay áo, chuẩn bị động thủ. Vân Vạn Trình bỗng gọi to:

- Khoan đã! Phương lão ca, huynh làm minh chủ từ bao giờ vậy?

Phương Lan phì một cái, râu bạc lơ phơ bay, trợn mắt tức giận nói:

- Lão Điêu nhi, trí nhớ đệ thế nào ấy nhỉ? Chẳng phải đệ bảo ta làm minh chủ đó ư? Sao, minh chủ nói mà đệ không vâng lời hả?

Vân Vạn Trình cười đáp:

- Tiểu đệ là người khởi sự, xét về lý, chức minh chủ phải do đệ nắm mới

đúng.

Phương Lan cầu nhàu:

- Có một dúm tuổi mà đòi làm minh chủ? Nói như dờ hơi ấy!

Cùng một ngôi vị mà hai anh em lúc trước đùn đẩy, bây giờ lại tranh giành, mọi người đều lấy làm lạ. Chỉ có số ít nhạy bén mới đoán ra tâm ý của họ. Hôm nay Tiêu Thiên Tuyệt vô cớ giết chết các nhân sĩ tham gia liên minh, về lý là không ai nuốt trôi được cục hận này, song nếu quần hùng ồ ạt xông vào tấn công, nhất định thương vong sẽ rất nặng nề; biết vậy nhưng nói trắng ra thì mất thể diện, còn đơn đả độc đấu thì chẳng ai xứng là đối thủ của lão ta. Phương Lan nhân hậu hiệp nghĩa, thấy Vân Vạn Trình định ra mặt, không nỡ nhìn y tiếp tục đâm đầu vào chỗ chết như hai người trong Nam thiên Tam Kỳ vừa rồi, bèn dứt khoát hi sinh tấm thân già để tạm thời kết thúc chuyện này, ngày sau tìm được cao nhân trợ giúp rồi báo thù cũng chưa muộn. Vân Vạn Trình đọc thấu tâm tư người anh em, tất nhiên không đời nào đồng ý.

Cứ thế chẳng ai nhường ai, Tiêu Thiên Tuyệt lạnh lùng bảo:

- Thôi cả hai đưa cùng lên, lão phu thành toàn cho một lượt.

Nhìn lão già mắt rực hung quang, Phương Lan sức nghĩ ra một kế, cười ha hả mà rằng:

- Được, lão Điêu nhi, chúng ta tử võ đoạt soái. – đoạn vung quyền sử chiêu Khiếu phong kinh vân, quyền trái như rồng, quyền phải như hổ.

Vân Vạn Trình diểm nhanh chân xuống đất rồi bật vút lên không. “Rắc” một tiếng, lá cờ lớn phía sau chỗ y vừa đứng bị quyền phong quật gãy làm đôi. Vân Vạn Trình khen “Hay!” đoạn vươn hai tay chộp xuống vai Phương Lan, thi triển chiêu Ngốc thứu thám trảo<sup>15</sup>. Phương Lan co mình cho trảo thức sượt qua người rồi đẩy song quyền lên, sử chiêu Nhàn vân dã hạc. Quyền trảo chạm nhau, kinh lực tỏa ra ràn rạt.

Hai người đều là nhân tài của võ lâm miền nam, hôm nay một bay một đứng toàn lực xuất thủ, thực như chim ưng và cáo già, bất phân thắng bại. Quần hùng trở mắt theo dõi, hò la ầm ĩ, vô tình quên băng nguy cơ đang bày trước mặt. Công phu của Thần Ưng môn rất trọng khí thế, ưu tiên khí thế, chiêu thức ồ ạt như sóng biển, sức tấn công bất khả đương cự. Vân Vạn

Trình đã nắm vững mọi biến hóa của võ công bản môn, cứ thế từ tầm cao đánh xuống, gây áp lực lên toàn thân đối thủ. Sau mấy vòng xoay vù vù, y ép được Phương Lan bộc lộ sơ hở, rồi lập tức lắc mình, phóng thật nhanh song trào vào đó.

Bị trào phong đè trĩu đỉnh đầu, Phương Lan nghệt thở, tấn bộ trầm xuống, lão vội vung chưởng che kín bên trên. Trào chạm chưởng nghe như tiếng gõ nện đá, vừa đục vừa nặng. Thế trọng của Vân Vạn Trình cộng thêm trào lực ngàn cân lừng lừng dồn xuống, lại “rắc” một tiếng, nền đài gỗ dưới chân Phương Lan không gánh nổi giáo lực của hai người, bục một lỗ lớn. Phương Lan bị thụt cả hai chân, toan vùng vẫy bật lên thì nghe thấy Vân Vạn Trình cười khê bên tai:

- Ca ca! Đắc tội vậy! – đoạn y nắm lấy huyết Đại chùy của Phương Lan. Lão già cảm thấy tê dại, toan mở miệng chửi rằng: “Đồ xấu xa nhá...” nhưng khi bật thành lời thì lại đổi ra một tiếng thở dài:

- Lão phu đã ngần này tuổi, đệ còn tranh với giành làm gì?

Vân Vạn Trình im lặng không đáp, đảo mắt quát to:

- Cận Phi nghe lệnh!

Cận Phi gạt đám đông chạy lên, cúi mình chờ đợi. Vân Vạn Trình móc trong ngực áo ra một con chim ưng đúc bằng sắt, trầm giọng nói:

- Từ hôm nay trở đi, con là chưởng môn đời thứ chín của Thần Ưng môn!

Cận Phi choáng váng ngẩng đầu, mắt hoen lệ, nhưng không tiếp lệnh. Vân Vạn Trình nhướn đôi mày rậm, dữ tợn quát:

- Muốn chống đối hả?

Cận Phi cắn răng đón lấy lệnh bài Thần Ưng, nghẹn ngào đáp:

- Đệ tử xin thề, nhất định không phụ công người dạy dỗ!

Nhìn người học trò quyết đoán nhanh nhẹn, Vân Vạn Trình than thầm:

- Kể về phong thái đại tướng, Phi nhi vượt xa Thù nhi! – rồi y quay nhìn, các đệ tử Thần ưng môn đang quỳ lạy lũ lượt, quây thành một vòng quanh thầy, xem chừng muốn khóc nhưng không dám, ai nấy im lặng, chỉ nét mặt là không giấu nổi bi thương.

Vân Thù thình lình hét to:

- Mọi người không cần đấu đá gì nữa! Tiêu Thiên Tuyệt, ta... ta sẽ nói cho

người biết Phượng Tường tiên sinh đang ở đâu. Tháng tám ông ấy...

Vân Vạn Trình biến sắc, tung chân đá ngã con trai, quát lên hung dữ:

- Giỏi cho thằng hèn nhát, lúc trước lão ấy ép buộc, sao mày không nói ngay?

Vân Thù ngấn người, cúi đầu lí nhí:

- Lão... lão ấy là kẻ thù của Phượng Tường tiên sinh, con dẫu chậm chạp ngu dốt cũng không thể bán rẻ bằng hữu.

Vân Vạn Trình hơi dịu nét mặt, gật gù:

- Đúng! Phải nhớ kỹ những câu ấy, chết cũng không được quên.

Vân Thù hổ thẹn gật đầu, khóe mắt ứa lệ.

Lại nói Văn Tĩnh mang Lương Tiêu quay về, Ngọc Linh ôm chầm lấy con, sợ run cầm cập, luôn miệng hỏi:

- Tiêu nhi, con có bị thương không?

Mặt mũi lấm lem bụi đất, Lương Tiêu cố sức trấn áp trái tim đang đập thình thịch, nhoèn cười:

- Không sao mẹ ạ.

Ngọc Linh tức giận mắng:

- Không sao cái gì! Con còn chưa biết sợ ư?

Lương Tiêu cười hì hì, mồ hôi đã ướt sũng lần áo trong, nhưng vẫn nói cứng:

- Con không sợ mà.

Ngọc Linh bồn chồn bảo chồng:

- Đương gia, bây giờ làm sao đây? Sư phụ nghi ngờ rồi, chúng ta mau linh đi thôi!

Văn Tĩnh dán mắt vào trường đấu, lắc đầu:

- Đã đến thì cứ xem cho trọn vẹn hăng.

Trước vẻ mặt khác lạ của chồng, Ngọc Linh không hiểu ra sao.

Nguyên là Văn Tĩnh thấy Tiêu Thiên Tuyệt coi mạng người như cỏ rác thì sinh lòng căm phẫn, khổ nỗi có vợ bên cạnh nên chưa tiện ra mặt, nay nghe Vân Vạn Trình nói lời già từ với con trai, vụt nhớ lại cảnh cha quyết biệt năm xưa ở thành Hợp Châu, máu trong người sôi sục, y vùng bước lên.

Ngọc Linh đã có bụng đề phòng, liền giữ tay y hỏi vội:

- Mình định làm gì?

Văn Tĩnh ngoái đầu nhìn, thấy vợ lộ vẻ lo sợ, đôi mắt đẹp rướm lệ, y bỗng nhói ngực, hào khí tiêu tan cả, xong đưa mắt sang con trai, thấy mặt mày nó ngơ ngác, hai chân y bỗng cứng đơ, đứng sững lại.

Vân Vạn Trình nhìn Vân Thù một lúc rồi dứt khoát tiến lên, ôm quyền nói:

- Tiêu tiên sinh, xin mời!

Tiêu Thiên Tuyệt ngấm y một lượt từ trên xuống dưới, lạnh lùng bảo:

- Được, nể sự gan dạ của người, lão phu nhượng người ba chiêu.

Vân Vạn Trình cười nhạt, đảo mắt liếc về phía Phương Lan, ông ta đương ngồi duỗi chân dưới đất, mắt ngật nổi lo lắng, y bất giác nghe nghèn nghẹn nơi cổ, hú một tràng lạnh lạnh, tung mình lên phóng trào, trào cuốn gió rít chụp xuống Tiêu Thiên Tuyệt.

Cận Phi theo dõi, tinh thần phấn chấn, buột miệng reo:

- Ủng hồn cứu đại thức!

Vân Thù vội hỏi:

- Đại sư huynh, Ủng hồn cứu đại thức là gì?

Cận Phi đáp:

- Đó là tuyệt kỹ trấn phái của Thần Ủng môn chúng ta, nội lực em chưa đủ nên chưa học được. – Y lộ vẻ chăm chú, chậm rãi nói. – Đây là Lạc nhận thức, lộ thứ nhất.

Vân Thù ngưng thần quan sát. Vân Vạn Trình hoặc chụp hoặc vỗ, trào thức ẩn chứa chưởng pháp, chiêu này tiếp chiêu kia, liên miên dày đặc. Y lao vút lên trời như chim ưng đập cánh, nhào lượn giữa vòm không, nhưng Tiêu Thiên Tuyệt chỉ lạnh lùng nhìn hướng trào rồi dịch trái một bước, dịch phải một bước, tưởng tiến lại lùi, biến thành một vệt bóng mờ trước trào đối thủ. Quần hào theo dõi mà táng đờm kinh hồn, có kẻ không nhin được phải thì thào:

- Cứ như gặp ma giữa ban ngày!

Ngọc Linh nghe thấy, nói nhỏ:

- Ngốc ơi, đây chính là cảnh giới U linh ảo ảnh, Bạch trú di hình của sư phụ...

Văn Tĩnh gật đầu, “Quả nhiên xuất thần nhập hóa, không để lộ chút dấu vết

nào cả.” Nghĩ vậy, y bất giác lo thay cho Vân Vạn Trình.

Vân Vạn Trình chân không chạm đất, đánh một hơi suốt mười mấy trượng mà chẳng đặng nổi một chéo áo của Tiêu Thiên Tuyệt. Đến lúc cảm thấy tức ngực, máu dồn lên hai má, biết đã núng thế, y thét lớn, điểm chân xuống đất, xoay mình sử Trích tinh thức, bóng trảo tràn ra mù mịt, mười ngón tay xé gió rin rít. Tiêu Thiên Tuyệt quay tít quanh mình y. Vân Vạn Trình nhìn thấy mấy Tiêu Thiên Tuyệt liền, vội vã định thần, lại biến trảo như hải âu đùa sóng, xuất lộ Trầm ngư thức, kinh lực nhồi đầy các đầu ngón tay, trong công có thủ, tùy cơ ứng biến.

Tiêu Thiên Tuyệt cười nhạt, hô lớn:

- Hết ba chiêu rồi! – đoạn thò song thủ ra khỏi tay áo.

Phương Lan lo cuống thét gọi:

- Lão Điều nhi, cẩn thận!

Vân Vạn Trình giật mình, tập trung tinh thần theo dõi. Tiêu Thiên Tuyệt vung hai bàn tay xanh xao, biến hóa mỗi lúc một nhanh, thoát đầu như sen trắng xòe cánh, thoáng chốc lại chụm hình hoa mai. Vân Vạn Trình chứng kiến, cảm thấy rạo rức khoan khoái, hào khí bình sinh trỗi dậy, y cất tiếng hú dài, liên tục biến trảo, Tê nham thức, Xung tiêu thức, Xuyên lâm thức, Tróc nguyệt thức, Thâu thiên thức, tát, chụp, quắp, kéo, có lúc còn lao vút lên như bay. Tiêu Thiên Tuyệt thì vẫn ung dung, xuất thủ cực êm. Hai người thoát tiến thoát lui, chiết giải vô cùng tinh diệu, quần hào nô nức khen hay.

Nhận ra người áo đen xuất sử Như Ý Áo Ma thủ, Lương Tiêu hết sức kinh ngạc. Lộ chưởng pháp này thuộc dạng tầm thường trong võ công của phái Hắc Thủy, nó học được lâu rồi, song Tiêu Thiên Tuyệt đã luyện tới cảnh giới cực cao, cử động nhẹ nhàng nhưng đầy sức nặng, lớp lang thứ tự, mỗi chiêu mỗi thức đều rất rõ ràng. Lương Tiêu luyện võ nhưng chưa hề vận dụng thực sự, kể cả khi chiết giải với mẹ cũng đều được nương tay nhường nhịn, chưa từng phải thi triển thực học. Hôm nay bỗng dưng nhìn thấy có người dùng võ công nhà mình quyết một trận sống mái với người khác, lòng nó xốn xang khó tả, bất giác đặt mình vào vị trí của Tiêu Thiên Tuyệt, mừng tượng nếu mình ở tình thế kia thì sẽ chiết chiêu thế nào, khắc địch

chế thắng thế nào, nên theo dõi rất phấn khởi say sưa. Thăng bé đương mê mải xem, Văn Tĩnh chợt thở dài:

- Sắp phân định rồi, Vân Vạn Trình sẽ bại thôi!

Lương Tiêu không tán thành, dẫu môi lên cười:

- Chưa chắc, con thấy người áo đen mới có vẻ chật vật...

Đúng lúc ấy Vân Vạn Trình xuất lộ cuối cùng Hoán nhật thức trong Ưng hồn cứu đại thức, y khum song trao vào trong, chuẩn bị đẩy bật ra ngoài, Tiêu Thiên Tuyệt bỗng cười khàn khạch:

- Ưng hồn cứu thức cũng chỉ đến thế mà thôi!

Lão thét vang như sấm nổ, khiến mọi người ù cả tai. Vân Vạn Trình thốt hoa mắt, Tiêu Thiên Tuyệt chuyển chưởng thành trảo, đâm thẳng vào mặt y. Hai mươi đầu ngón tay chạm nhau, phát ra một tràng ken két. Vân Vạn Trình lão đảo giật lui, lúc đứng vững lại, hai sọt máu ứa ra khỏi mắt y, chảy xuống mặt.

Văn Tĩnh thăm kêu khổ, nhắm mắt không nở nhìn, Lương Tiêu bỗng hét tướng:

- Khiêu tự quyết hay quá!

Biến cố bất ngờ xảy ra, mọi người đương nín thở theo dõi thì tiếng hét của thăng bé vang lên, cái giọng non nớt nghe đặc biệt lạnh lót trong không khí im ắng. Chẳng ai biết nó nói gì, song Tiêu Thiên Tuyệt thì hiểu rõ, chiêu thức lão dùng để chọc mù hai mắt Vân Vạn Trình chính là Khiêu tự quyết thuộc Như Ý Ảo Ma thủ, lão tức thì dừng bước, ngoái đầu nhìn xem.

Ngọc Linh sợ mất mật, xẹt ra sau lưng Văn Tĩnh, người run cầm cập, bình thường nàng không tin quỷ thần, thế mà lúc này tự dưng phải cầu thần khẩn Phật, chỉ mong sư phụ đừng trông thấy mình. Lương Tiêu không nhìn được những gì đang diễn ra trong vòng đấu, định càu nhàu thì bị mẹ thò tay bịt miệng lại. Văn Tĩnh cũng chẳng biết làm thế nào, hai vợ chồng áp lưng vào nhau, đều nghe được tiếng tim đập dữ dội của người kia, lưng đầm đìa mồ hôi.

Nào ngờ Tiêu Thiên Tuyệt chỉ liếc một cái rồi phẩy tay áo bỏ đi. Vân Vạn Trình hai mắt máu chảy ròng ròng nhưng tai còn thính, nghe bước chân đối thủ xa dần liền réo hỏi:



- Tiêu Thiên Tuyệt, vì sao người không giết ta?

Tiêu Thiên Tuyệt không ngoảnh đầu, lạnh lùng đáp:

- Người khoác danh Thiên nhân Điều vương, vậy ta hủy cặp vuốt người, chọc mù đôi mắt người, xem người còn hành tẩu giang hồ nhờ cái gì nữa?

Chân không chạm đất, lão già lướt đi như một cánh bướm đen, mỗi lúc một xa, con hổ gầm rít chạy theo, một người một thú mau chóng biến thành hai bóng mờ tối, khuất dạng ở phía cuối con đường.

Vân Vạn Trình đứng thẩn thờ một lúc, bỗng phá lên cười thê thảm. Vân Thù đến gần đỡ lấy y, đau đớn nói:

- Cha, cha đừng cử động mạnh, để con đi mời đại phu. – đoạn hỏi to. – Ai có thuốc cầm máu, ai có thuốc cầm máu không?

Các hào kiệt sức tĩnh, cùng thò tay vào ngực áo lấy thuốc trị thương. Đúng lúc ấy, thình lình có một tiếng động trầm đục, Vân Thù thót tim ngoảnh lại nhìn, đầu Vân Vạn Trình đã nứt toác, máu hắt ra như mưa. Y bầm tím cứng cõi, nay mắt mù ngón tay gãy, áng chừng không chịu nổi nhục nên nhân lúc con trai quay đi hỏi han đã vung chưởng tự đập vỡ óc, chết ngay tại chỗ. Ai nấy trông thấy đều kinh hãi cứng đờ cả người.

Vân Thù sững sốt, ôm xác cha khóc nức nở. Cận Phi đặt tay lên vai sư đệ, nước mắt giàn giụa, muốn an ủi mấy câu nhưng không biết nên nói thế nào. Phương Lan đã giải được huyết, đứng lên, mặt mũi xám xanh, nhướn mày sải bước đến gần, lôi Vân Thù dậy nghiêm khắc quát:

- Khóc cái gì? Khóc có giết được Tiêu Thiên Tuyệt không? – rồi lão trừng mắt nhìn Cận Phi. – Người cũng thế, từ nay về sau người đã là tông chủ một phái, phải nắm gai nếm mật, khổ luyện võ công, báo thù cho sư phụ!

Phương Lan xưa nay tính hay khôi hài, không ngờ lúc nghiêm khắc trông lại có vẻ uy nghi đặc biệt. Cận Phi sững sờ, cắn răng gạt nước mắt:

- Tiên bối dạy phải!

Vân Thù bóp hai nắm tay kêu răng rắc, vẫn khóc:

- Cha còn thua lão ma đầu ấy, chúng ta làm sao mà thắng được?

Cận Phi nghe thế cũng cảm thấy nản lòng. Phương Lan cười khẩy:

- Chưa chắc. Lão Điều nhi có món trảo công lợi hại, song vẫn chưa phải là tuyệt đỉnh cao thủ đời nay.

Vân Thù và Cận Phi đều tỏ vẻ bất phục, nhưng hồi tưởng võ nghệ của Tiêu Thiên Tuyệt, mặt bỗng u ám, không nói năng gì được nữa. Phương Lan nhìn thấu tâm tư họ bèn bảo rằng:

- Các cháu đừng ấm ức, lão già này nói thật đấy. Các cháu đã nghe thấy câu Tung cánh ngang trời, bay cao muôn trượng bao giờ chưa?

Cận Phi rất thạo giai thoại giang hồ nên đáp ngay:

- Phương tiên bối, ý bác là Cùng nho Công Dương Vũ phải không? Ông ấy võ công cực cao nhưng tính tình quái đản, rất khó gần...

Phương Lan gật đầu:

- Kể ra Công Dương Vũ tính hơi kỳ cục, nhưng lại là oan gia kiếp trước, địch thủ kiếp này của Tiêu lão quái. Nếu biết Tiêu Thiên Tuyệt xuất sơn, ông ta nhất định sẽ không dẫn lòng được mà đi tìm lão, may ra có cách ...

Cận Phi cau mày nghĩ bụng, việc này thực vô lý, đừng nói Công Dương Vũ hành tung bất định, mà dù có tìm được ông ta thì sao, mượn tay người khác trả thù cho sư phụ chẳng hóa đệ tử Thần Ưng môn bất tài lắm u? Ý đương nghĩ ngợi lung tung, Vân Thù bỗng lẩm bẩm, giọng run run:

- Phượng Tường tiên sinh, Phượng Tường tiên sinh...

Cận Phi nhìn sư đệ ngờ ngẩn, sợ gã buồn quá hóa lẫn, bèn khuyên nhủ:

- Vân sư đệ, hãy bớt đau thương...

Vân Thù không nói gì, vọt quay phắt đi, tập tễnh chạy đến gần một con ngựa, tung mình lên yên phi như bay về hướng bắc. Phương Lan, Cận Phi cùng la lên:

- Vân Thù, đi đâu thế?

Vân Thù không quay đầu, cứ thúc ngựa phóng điên cuồng, mỗi lúc một xa.

## *Hết chương 10*

### **Chú thích:**

24522453 Ngàn cân treo sợi tóc

24562457 Xem hình, đôi khi còn phủ thêm một cái mạng.

24642465 Một thứ mũ đội đầu, chế ra thời nhà Tống, trên hẹp dưới rộng, hình thù như chữ Vạn ([font="ms mincho, m s 明朝, monospace"]萬).  
Xem hình.

24782479 Như một lần lâu lâu trước đây đã giải thích, công dương trong Công Dương Vũ có nghĩa là “dê đực”, theo đó chữ công là chỉ giống đực.

24822483 Trời nam có ba kỳ nhân, chỉ cần hai trong số đó là đủ đánh bại tất cả những người khác.

24862487 Người thời Hán gọi Hung Nô ở phương bắc là Thiên chi kiêu tử (quân ngỗ ngược), gọi tắt là Thiên Kiêu, người đời sau dùng từ này để chỉ các dân tộc hung hăng ở phương bắc hoặc người đứng đầu của các dân tộc ấy.

24902491 Điều hâu trên trời cao.

24942495 Bài cửu tức đô mi nô

24982499 Chữ Lan mang nghĩa “sóng biển”, không phải là “hoa lan” như phụ nữ hay đặt.

25022503 Lửa trận suốt dọc đường, cỏ sồn không dấu ngựa

25062507 Tế Vũ thương cố quốc, Lạc Hồng cười ta ngậy

25102511 Thuyền kiếm là tên thanh nhuyễn kiếm của Mạc Tế Vũ, đồng thời là biệt hiệu giang hồ của y. Chữ “thuyền” ở đây có nghĩa là “ve”.

25142515 Theo gió lẩn vào đêm, Êm tiếng thấm vào mọi vật

25182519 Múa thương thách thức cả miền đông nam

25222523 Kèn kèn xòe vuốt

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### Quyển I - Chương 11

Chính truyện – Hoa Vũ Giang Nam

#### Huyết tiên phần thiên [1]

Nhân lúc mọi người còn mãi đau thương, Văn Tĩnh dắt vợ con lặng lẽ bỏ đi, ngẫm chuyện vừa rồi, lòng vô cùng buồn bã. Nhìn ra xa nước trời mờ mịt, núi non hiểm trở chẳng biết đâu là cùng, lại nghĩ con đường phía trước còn dài dằng dặc, y rầu rầu bảo vợ con:

- Nếu không đi nhanh, chỉ e không tìm được chỗ nghỉ.

Ngọc Linh cau mày, ngập ngừng nói:

- Ngốc này, chúng mình đừng lên bắc nữa, được không?

Văn Tĩnh chưa đáp, Lương Tiêu đã cuống cuống kêu:

- Mẹ, mẹ điên rồi à?

Trừng mắt nhìn con trai, Ngọc Linh mắng:

- Con mới là điên đấy! Ban này la hét cái quái gì hở?

Lương Tiêu nhõng nhẽo ôm mẹ làm nũng. Ngọc Linh không dịch nổi ngón nghề ranh mãnh của nó, đành bảo:

- Thôi được, theo ý con, chúng ta lên phương bắc vậy.

Lương Tiêu mừng rỡ, sức nhớ ra một chuyện bèn hỏi:

- Mẹ, vì sao ông già ấy cũng biết Như Ý Áo Ma thủ nhà mình?

Ngọc Linh nhìn chồng, thần thờ im lặng. Văn Tĩnh thương hại ôm nàng an ủi:

- Đừng lo, anh còn sống thì nhất định không để ai động đến mẹ con em.

Ngọc Linh rơm rớm, run rẩy nói:

- Em không lo cho bản thân, mà lo ông ấy sẽ làm hại mình...

Văn Tĩnh thở dài, lòng đan xen bao cảm xúc. Lương Tiêu nhìn thái độ khác lạ của cha mẹ, không hiểu nguyên do, cứ gãi đầu gãi tai sốt ruột.

Đúng lúc ấy, một giọng ẻo ợt vang lên:

- Cái cặp mèo má gà đồng kia hay nhỏ, quần lầy nhau giữa đường giữa sá, thực không biết xấu hổ là gì hết!

Lương Tiêu ngoảnh đầu nhìn. Đẳng xa có năm đạo sĩ, trong số đó có hai kẻ họ đã nhận mặt, người vừa lên tiếng chính là đạo sĩ mặt đen. Đạo sĩ mặt trắng cười hềnh hếch:

- Sư đệ đừng nói thế, cũng chỉ tại cô em xinh xắn quá cơ! Đối là ta, ngại gì giữa đường giữa sá, kể cả giữa chợ đông người cũng phải quần riết ấy chứ! Ha ha, thậm chí ngày ôm đêm ấp, chẳng lúc nào rời nữa kia.

Bọn đạo sĩ đều cười hô hố, nghe dâm dật vô cùng.

Ngọc Linh tức giận xám xanh mặt mày, nghĩ bụng: “Đã thế hôm nay cho các người ôm đùi Diêm vương!” đoạn nghiêng răng tiến lên. Văn Tĩnh nhìn sắc mặt vợ, chỉ e xảy ra án mạng bèn kéo nàng lại, nghiêm giọng nói với mấy đạo sĩ:

- Các vị là người tu hành, nên gìn giữ chút âm đức!

Ngọc Linh mắng:

- Đồ ngốc, đôi co với bọn chúng làm gì, cho mỗi đứa một đao là xong chuyện!

Lương Tiêu không hiểu lời nói của đám đàn ông kia, nhưng thấy mẹ giận cũng biết chẳng phải ý tốt đẹp gì, bèn hòa theo:

- Đúng, giết hết ném cho chó ăn!

Đạo sĩ mặt đen gập lại cừu nhân thì hơi ngượng, nhưng ý đông người, hăn quát to:

- Tiên sư thẳng tạt chúng! Hôm nay tao phải lột da mày... - đang nói thì một bóng người nháng lên trước mắt, tóm luôn vào thắt lưng hăn. Văn Tĩnh chỉ cốt thị uy nên năm hăn giơ lên quá đỉnh đầu, hét một tiếng rồi ném xuống thật mạnh, khiến đạo sĩ mặt đen ê ẩm cột sống, mông cũng muốn nứt ra làm mấy mảnh.

Thấy Văn Tĩnh thoát một cái là đến, thân pháp thần tốc lạ thường, các đạo sĩ kia đều kinh hãi, bèn soàn soạt rút kiếm. Bốn dòng hàn quang nhắm đâm vào bốn chỗ yếu hại trên mình Văn Tĩnh. Văn Tĩnh lập tức thi triển Tam tam bộ, tránh khỏi bốn mũi kiếm, rồi vỗ mỗi tên một chưởng.

Trước luồng chưởng phong ừn ừn, bốn đạo sĩ đều bay vụt về phía sau, song

vừa lùi xuống lại hợp lực xông lên, tiến thoái công thủ rất nhịp nhàng, như thể thi triển một trận pháp, phối kết mỗi lúc một ăn ý. Văn Tĩnh vốn nhân hậu, không muốn làm họ bị thương quá nặng nên xuất thủ có phần gượng nhẹ, thành ra lại bị bốn người kiềm hãm.

Đạo sĩ mặt đen ưỡn lưng bò dậy, tuốt kiếm tham chiến, trận pháp của các đạo sĩ càng thêm uy mãnh. Trong bọn có một đạo sĩ râu ria bờm xờm, người này võ công khá nhất, còn sử một thanh kiếm quý hiếm thấy, kiếm quang tới đâu, hàn khí lâm thâm chảy theo tới đó. Văn Tĩnh sồn da gà, giật mình lướt tránh.

Những tưởng Văn Tĩnh đánh vớ vẫn một lúc là sẽ đập tan tác bọn đạo sĩ trơ trên, bỗng dừng lại thấy y vận chưởng pháp rất nhanh, Ngọc Linh lấy làm kinh ngạc, định thần nhìn kỹ, nhận ra ngụ ý của y, liền thét to:

- Gã ngốc chết tiệt, thọt luôn hai đứa kia đi, xem chúng giở trò gì được nữa!

Văn Tĩnh vẫn không chịu ra sát chiêu. Ngọc Linh sốt ruột trách:

- Ngốc vẫn hoàn ngốc, lúc này mà còn làm người tốt với ai!

Đoạn nàng giậm chân băng lên, tả chưởng tát đạo sĩ mặt trắng, hữu chưởng nện đạo sĩ mặt đen. Nàng ghét nhất là hai tên này, nên xuất chưởng là tấn công chúng ngay, cũng không thèm bận tâm xem có thuận tay hay không.

Đạo sĩ mặt trắng ở phía đối diện với Ngọc Linh, trông thấy nàng phóng đến lập tức hươ kiếm ngăn cản. Đạo sĩ mặt đen thì quay lưng lại nên trúng ngay một chưởng lộn phộc ra xa, hộc máu mồm, đến lúc trụ vững được thì lục phủ ngũ tạng sôi ùng ục như bị đun trong vạc dầu, chưa nguôi cơn khó chịu, phần hông lại bị thúc một cái kêu lục cục. Tưởng Ngọc Linh đuổi theo, hăn định co cẳng chạy, bỗng nghe phía sau có tiếng cười giòn giã, biết ngay là Lương Tiêu thừa nước đục thả câu, hăn tức giận vô cùng, xoay người lại trừng mắt nhìn.

Thằng bé vẫy tay, cười hì hì bảo:

- Có bản lĩnh thì tới đây bắt ta!

Đạo sĩ mặt đen khoa chân bước, cảm thấy ổ bụng ngâm ngấm đau, hiểu rằng vết thương khá nặng, nhưng bị đứa oắt miệng còn hơi sữa kia khiêu khích thực không chịu nổi, hăn nuốt ực một ngụm máu, nhả mặt lao bổ vào Lương Tiêu. Thằng bé cười khanh khách, khom mình lườn qua bên

cạnh hẳn.

Ngọc Linh vừa tới, tình thế lập tức thay đổi, nàng múa đôi tay rần rạt như bướm bay, khiến người ta không kịp đề phòng. Một đạo nhân có nốt ruồi bên trên lông mày hơi mất bình tĩnh, bị nàng quét đầu ngón tay qua trán, máu chảy đầy mặt. Ngọc Linh xuất thủ không mấy may nường nhẹ, nhân lúc đối phương mờ mắt, nàng khít các ngón lại như kiếm, đâm thẳng vào tim hẳn. Văn Tĩnh ngó thấy cau mày, trở tay chặn lên cổ tay nàng. Ngọc Linh thét:

- Khốn kiếp, máu mủ chẳng thương, thương thiên hạ hàng xú!

Văn Tĩnh nói:

- Không được giết người!

Ngọc Linh tức giận:

- Nó chết mới hết tội!

Dứt lời, hai người quay về ứng phó đối thủ, nhưng vẫn tiếp tục đấu khẩu, mỗi lần Ngọc Linh ra tay tàn độc, Văn Tĩnh lại phân tâm ngăn cản, thành thử tấn công được chẳng hay chớ, tạo cơ hội cho bốn đạo nhân củng cố trận pháp.

Đạo sĩ mặt đen nghiêng răng nhọn đau, vừa lăn vừa bò, cố sống cố chết đuổi theo Lương Tiêu. Lăn bốn vòng đã mệt bở hơi tai, hẳn thở hồng hộc, đành tạm dừng nghỉ, nào ngờ thẳng bé thành linh ngoặt trở lại, thoi một quyền vào bụng dưới hẳn. Nó nhỏ người nhưng ra quyền rất nặng, đạo sĩ mặt đen đau gập cả bụng, Lương Tiêu liền bồi thêm một cước vào mang tai địch thủ, làm hẳn suýt nữa bay mất cằm.

Hứng một loạt tấn công liên tiếp, đạo sĩ mặt đen chưa kịp định thần, bỗng tay lại hẫng đi, thì ra thanh trường kiếm tùy thân cũng đã bị Lương Tiêu đoạt mất. Thẳng bé vung kiếm chặt xuống mặt trước ống chân hẳn. Tên đạo sĩ rú lên thất thanh, lăn lông lốc ra ngoài mây trượng, toan giãy giụa bò dậy thì thấy nơi cổ lạnh ngắt, trường kiếm đã kề cổ họng. Lương Tiêu cười rinh rích bên tai hẳn:

- Đầu hàng đi chứ?

Đạo sĩ mặt đen nghĩ bụng mình đường đường là cao thủ, nhất thời sa cơ núng thế bị một đứa ranh con làm nhục, càng ngấm càng giận, bỗng tức

ngực, ộc ra một vòi máu. Lương Tiêu không kịp tránh, quần áo vấy nhoe nhoét cả. Bộ quần áo này do mẹ mua vải may cho hôm kia, mới mặc được hai buổi, chẳng bé uất quá suýt khóc, bật chửi:

- Đồ khốn bô bán hết quần áo ta, đáng ăn quật. – đoạn nó trở đầu kiếm làm roi, quất mấy phát vào mông đạo sĩ.

Ai ngờ đạo sĩ mặt đen cứ trợn tròn hai mắt, chẳng mảy may nhúc nhích. Lương Tiêu rất ngạc nhiên, đá nhẹ vào chân hắn:

- Ê! Mũi trâu, không ho he gì nữa à?

Đạo sĩ mặt đen bị đá ngã khuỵu xuống, hai mắt vẫn trợn trừng. Lương Tiêu rợn người, cau mày bảo:

- Lão mặt đen, đừng giả vờ mà dọa ta, ta không mắc lừa đâu, nói mau!

Bỗng dưng, sau lưng có tiếng cười gằn:

- Vớ vẩn, người chết còn nói năng sao được?

Lương Tiêu nghe giọng rất quen, ngoái cổ lại nhìn, trông thấy Tiêu Thiên Tuyệt đang đứng giữa đường, con hổ đen ngồi bên cạnh. Thăng bé vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ:

- Lão đấy à! Lão chưa đi ư?

Tiên Thiên Tuyệt không đáp, đưa mắt theo dõi cuộc đả đấu phía trước, lông mày cau rúm. Lương Tiêu không còn gì để nghịch nữa, ngẫm nghĩ một tí rồi hỏi:

- Lão già, sao lão biết hắn chết rồi?

Tiên Thiên Tuyệt nghe nó gọi mình là “lão già”, rất không bằng lòng, bèn lạnh lùng bảo:

- Nếu chưa chết sao hắn không đáp lời ngươi?

Lương Tiêu ồ lên, bật cười:

- Lão chưa đáp lời ta!

Tiên Thiên Tuyệt nghe nó nói năng kỳ quặc, thoát tiên không để ý, lát sau sực nghĩ ra, bưng bưng nổi giận: “Thằng oắt này vòng vo tam quốc cốt để chửi lão phu là người chết, có nhẽ đâu thế?” Lão quắc mắt nhìn Lương Tiêu chăm chăm.

Lúc trước Lương Tiêu đã được chứng kiến thần uy của lão già, nay bị nhìn trừng trừng như vậy cũng sờ sợ, nhưng cố tỏ ra điềm nhiên. Cứ thế mãi,



Tiêu Thiên Tuyệt càng tức, nhúc nhích ngón tay, song lại nghĩ: “Ta là nhân vật danh giá, không nên xử sự như hạng tiểu nhân.” Hậm hực mà không trút giận được, lão đành hừ một tiếng rõ to.

Lương Tiêu nhìn con hổ đen. Nó đang lim dim như ngủ gật. Thăng bé thích lắm, cười bảo:

- Con mèo đen này ngoan thế, lão cho ta mượn cười một chốc được không?  
- Trẻ con tâm tính non dại, chưa biết mùi nguy hiểm, thấy con hổ có vẻ hiền lành, Lương Tiêu bèn đến gần xoa đầu nó. Con hổ là chúa sơn lâm, thị uy với khắp muôn thú, từ nhỏ tới lớn chỉ biết mỗi mình Tiêu Thiên Tuyệt, nào đã bị ai khinh mạn thế bao giờ. Lương Tiêu chưa kịp chạm tay vào, nó đã mở tròng cặp mắt to tướng, xòe móng, gầm lên một tiếng kinh khiếp. Có câu: “Mây theo rồng, gió theo hổ”. Tiếng gầm ấy phụt ra bao gió tanh, thốc vào mặt Lương Tiêu.

Vua của muôn loài vừa đại triển thần oai, mặt Lương Tiêu đã cắt không còn hột máu, nó nhìn trân trân vào cái mõm to đỏ lòm, hàm răng trắng nõn, cảm thấy lông tóc mình dựng đứng hết cả lên, chân mềm nhũn đi, suýt nữa ngã nhào ra đất. Tiêu Thiên Tuyệt ngấm bộ dạng khiếp vía của nó, đặc ý vô cùng: “Thằng oắt dám chửi lão phu là người chết, hừ, giờ biết lợi hại chưa?” Nghĩ xong, lão cười khẩy hỏi:

- Ranh con, không cười nữa à? Có giỏi thì lại đây cười đi!

Lương Tiêu đã sợ đến cùng cực, nhưng bị nói khích, tính ương ngạnh trỗi dậy, nó bèn đáp:

- Cười... thì cười... ai ngán đây? – Miệng nói cứng, nhưng thân hình vẫn run lên cầm cập, thăng bé ngạc nhiên tự nhủ: “Chỉ là một con mèo đen to thôi mà, mình sợ cái gì kia chứ?” Nghĩ vậy như được tiếp thêm can đảm, nó siết nắm tay, tròng tròng nhìn lại con hổ, quát lớn. – Mèo đen, mày dám ra vẻ hung dữ với tao, liệu hồn tao bứt hết râu bây giờ. – Nói là nói vậy, nhưng hai chân như nhồi toàn bông, vừa tê vừa nhũn, không bước nổi bước nào.

Mãnh thú thường kỵ nhất là đấu mắt với người, con hổ đen bị khiêu khích bởi cặp mắt Lương Tiêu, dã tính trỗi dậy, nó gừ khẽ, hai chân trước cào cào xuống đất. Con hổ này thuộc dòng dị chủng, sức mạnh bẩm sinh vô cùng to

lớn, lại được Tiêu Thiên Tuyệt rèn giũa, bản lĩnh chẳng kém gì các nhất lưu cao thủ, chỉ vờ một cái thì chắc mười Lương Tiêu cũng không đủ mạng mà dùng, chỉ hiềm chủ nhân chưa ra lệnh nên nó chưa dám khinh suất nhảy tới. Trước bộ dạng hung ác ấy, Lương Tiêu tự nhiên lùi lại một bước, không khỏi lộ vẻ khiếp nhược, nghĩ bụng: “Con mèo này dữ quá, đừng nên hùng hổ, phải mềm mỏng một chút.” Đoạn nó chu môi vờ về:

- Mèo ngoan, đừng giận nào! Mèo ngoan, đừng giận... - đoạn vực lại dừng khí, lấy bảy tiến tới một bước. Con hổ vụt cong mình, sẵn sàng lấy đà.

Lương Tiêu nhất quyết thuận phục “con mèo”, định thần bước tiếp, chợt nghe sau lưng có tiếng Văn Tĩnh run run gọi:

- Tiêu nhi, đừng... đừng động đậy.

Lương Tiêu ngoái cổ nhìn. Chẳng biết tự khi nào, Văn Tĩnh đã ở cách sau nó ba trượng, mặt mày nhợt nhạt, hai mắt mở lớn, nó gượng cười bảo:

- Cha ơi, lão già đây đánh cuộc là con không dám cười con mèo to này. Con phải cười cho lão ấy xem. Dẫu nó dữ tợn bằng mấy, con... con cũng không sợ.

Cổ họng khô ran, Văn Tĩnh cổ nuốt nước bọt, run giọng bảo:

- Con... đừng động đậy. Nghe cha đi, đừng động... – Mới nói được thế, giọng y đã yếu hẳn.

Nguyên là ban nãy y cùng Ngọc Linh liên thủ đối địch, hai vợ chồng đều phân tâm để bao quát đến Lương Tiêu, thấy nó vờn đạo sĩ mặt đen, còn đạo sĩ thì đã bị thương nặng, không đuổi kịp thằng bé, nên họ cũng hơi yên lòng. Việc bất ngờ xảy ra, đạo sĩ mặt đen tức uất mà chết, Ngọc Linh mừng rỡ, Văn Tĩnh thì nhăn mặt, đúng lúc đó Tiêu Thiên Tuyệt bước ra khỏi lễ đường. Hai vợ chồng kinh hồn táng đờm. Văn Tĩnh bỏ mặc bọn đạo sĩ, nhảy vọt khỏi vòng chiến, sau thấy Lương Tiêu chẳng hiểu biết gì, cứ tưởng hổ đen là một con mèo ốm rồi mặc tình chọc ghẹo, y mất hồn mất vía, đứng đực ra ngó, không dám tiến lên.

Lương Tiêu nghe cha nói, nướng đôi mày nhỏ, cong môi hỏi:

- Vì sao?

Văn Tĩnh hồn xiêu phách lạc, nói không ra hơi, chỉ nuốt nước bọt, mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt. Lương Tiêu hỏi:

- Cha ơi, vì sao ạ? – Nó đang nói, con hồ đen lại gầm tiếng nữa. Ngọc Linh vốn đã đuối thế trước mấy đạo sĩ, nghe tiếng hồ gầm càng thêm hốt hoảng, chiêu pháp trở nên rối loạn, bị trường kiếm của đạo sĩ mặt trắng chém sượt qua bắp tay tóe máu.

Tiêu Thiên Tuyệt nhìn thấy, rủ cặp mày lưỡi mác, nghiêm khắc hỏi:

- Thăng dờ kia, người không giúp Linh nhi, đứng ngăn ra đó làm gì hở?

Văn Tĩnh đương ngỡ ngàng, Tiêu Thiên Tuyệt đã lướt tới gần, vả vào mồm y một cái khô khốc. Lão còn muốn đánh tiếp, nhưng Văn Tĩnh đã khom mình, trườn ra xa một trượng. Tiêu Thiên Tuyệt đánh hụt, hơi lấy làm lạ, cười nhạt bảo:

- Trợn nhì! – Nhìn ra thấy Ngọc Linh hoang mang, bị bọn đạo sĩ vây đánh đến quỳnh quít chân tay, lão nổi nóng, phất áo nhảy vào vòng đấu. Lão già tâm địa hung ác thủ đoạn tàn độc, chỉ lắc mình mấy cái là bốn tên đạo sĩ rú lên rách phổi, rồi “keng keng”, bốn cánh tay cầm kiếm đều bị Tiêu Thiên Tuyệt xé đứt cả. Đau đớn không lời nào tả xiết, ba đạo sĩ lập tức ngã ngất, chỉ còn tên râu ria bồm xồm công lực tương đối tinh thâm là vẫn lăn lộn kêu gào được.

Văn Tĩnh hãi hùng. Ngọc Linh đứng chết sững, không biết mình đang ở đâu nữa. Cặp mày lưỡi mác của Tiêu Thiên Tuyệt rủ xuống rất thấp. Đạo sĩ râu ria nhận ra lão, nhịn đau van vãn:

- Tiêu... lão tiền bối, vãn bối... vãn bối là đệ tử của Hòa chân nhân.

Tiêu Thiên Tuyệt trợn trắng mắt, cười khẩy:

- Hòa chân nhân cái gì, chân nhân cái cục...

Đạo sĩ sợ hãi khóc lóc, dập đầu như tế sao:

- Hòa... Hòa chân nhân là tâm phúc của Tứ hoàng tử.

Tiêu Thiên Tuyệt cười khẩy:

- Hoàng đế chúng nó chọc vào lão phu còn bị bay đầu, sá gì hoàng tử hoàng tôn.

Tên kia cứng họng, vụt quay mình bỏ chạy. Tiêu Thiên Tuyệt phất tay áo, chẳng thấy thứ binh khí nào bay ra cả, chỉ thấy đầu tên đạo sĩ thành linh nhảy cao ba thước, máu trong cổ phụt thẳng lên trời, song thân mình vẫn tiếp tục chạy thêm chừng năm bước mới ngã nhào xuống đất.

Tiêu Thiên Tuyệt liếc sang ba đạo nhân nằm dưới đất, tay áo lại lay động. Văn Tĩnh vụt cướp đường vượt lên trước, nhanh như chớp vồ ra hai chưởng. Trong không trung vang lên một tiếng tạch, nghe như tiếng sấm. Văn Tĩnh lướt ra sau hơn một trượng, mặt xám ngoét. Tiêu Thiên Tuyệt trừng mắt quát:

- Tiểu tử gồm thực! Tiếp lão phu chiêu nữa! – rồi phóng vù đến trước mặt Văn Tĩnh, tả thủ thò ra khỏi tay áo, xoay trong không khí. Năm ngón hoặc duỗi hoặc cong, chọc hướng xuống dưới.

Văn Tĩnh vạch chân theo một vòng tròn, đẩy kinh chạy suốt hai cánh tay, chuẩn bị ứng phó. Ngọc Linh vụt lao vào chặn trước mặt y. Tay trái Tiêu Thiên Tuyệt dừng sững lại lưng chừng. Hai thầy trò nhìn nhau hồi lâu, lão già đột nhiên bật cười sảng sặc, vừa cười vừa quay phắt đi, nhắc chân đá một cú kết liễu hết bọn đạo sĩ đang mê man bất tỉnh.

Văn Tĩnh trông thấy, râu tóc dựng ngược, dướn người xông lên, nhưng bị vợ kéo giật lại. Tiêu Thiên Tuyệt ngoảnh mặt ra cười ha hả:

- Lão phu muốn giết người, người ngăn nổi ư?

Văn Tĩnh nghiêng răng không đáp. Ngọc Linh mềm nhũn cả chân, quỳ xuống sa lệ gọi:

- Sư phụ!

Tiêu Thiên Tuyệt ngược mắt lên trời, lạnh lùng bảo:

- Khóc cái gì? Hừ, sư phụ, sư phụ! Quý hóa quá nhỉ, còn nhận ta kia đấy! Tiêu mỗ vinh dự biết để đâu cho hết bây giờ.

Ngọc Linh rùng mình, dập đầu bình bình. Tiêu Thiên Tuyệt thấy nàng dập đầu rõ to, mà dập đến nhọt cả trán, bỗng mềm lòng, phất tay áo quát:

- Thôi, diễn trò nhiều thế làm gì!

Ngọc Linh ngừng đầu, nước mắt vòng quanh:

- Sư phụ... mọi sai lầm, đều ở Ngọc Linh. Mong sư phụ đừng gây khó dễ cho cha con anh ấy!

Tiêu Thiên Tuyệt cau mày cười nhạt, giọng thoáng vẻ ghen tuông:

- Cha con? Nghe thân mật quá nhỉ!

Ngọc Linh đỏ bừng mặt, sẽ sàng:

- Sư phụ! Linh nhi xuất giá đã nhiều năm, vẫn chưa bầm với người, thực có

lỗi.

Tiêu Thiên Tuyệt chậm rãi nhắm mắt, khuôn mặt vô cảm, hồi lâu lão mới lên tiếng:

- Người câu trước câu sau đều nhắc nhỡm đến bố con nó. Sao không hề hỏi han sư huynh người?

Ngọc Linh sững người. Lương Tiêu kêu lên:

- Mẹ, mẹ quen lão ấy à?

Ngọc Linh giật thót:

- Đúng là sợ quá hóa lẫn, chăm chăm lo cho Tĩnh lang, quên băng cả con trai. – đoạn đưa mắt nhìn, thấy Lương Tiêu đang đứng đờn đờn trước mặt con hổ, thầm lấy làm mừng là thằng bé vẫn chưa vọng động, nằng vội kêu van:

- Sư phụ, con trai con...

Tiêu Thiên Tuyệt khẽ thở dài, nhượng mắt bảo:

- Đồ súc sinh lông đen kia, cút ra xa nữa đi!

Con hổ ngoan ngoãn lùi sang một bên. Ngọc Linh vội gọi:

- Tiêu nhi lại đây!

Lương Tiêu lon ton chạy về, liếc Tiêu Thiên Tuyệt một cái rồi hỏi:

- Mẹ, sao mẹ quỳ vậy? – xong giơ tay kéo Ngọc Linh, nhưng lại bị mẹ dúi ngã, nó liền la oai oái. Ngọc Linh bảo:

- Tiêu nhi, mau bái kiến sư công!

Lương Tiêu đương uất ức, buột miệng:

- Sư công là cái quái gì chứ?

Tiêu Thiên Tuyệt biến sắc mặt, Ngọc Linh cuống quýt, ấn vào gáy con, nói vẻ nghiêm khắc:

- Sư công là sư phụ của mẹ!

Lương Tiêu bĩu môi:

- Đấy không bảo thì làm sao con biết được.

Ngọc Linh dở khóc dở cười, đành thưa:

- Sư phụ bớt giận! Ngọc Linh quản giáo không nghiêm, thằng bé này... rất ương ngạnh.

Lương Tiêu tươi cười nhìn Tiêu Thiên Tuyệt:

- Thì ra ông là thầy của mẹ cháu, cháu còn ngỡ ông học trộm công phu của mẹ cháu cơ đấy!

Ngọc Linh ngạt thở, lại vả cho nó hai cái bạt tai, nhưng chỉ là giơ cao đánh khê, kiểu gãi ngứa mà thôi.

Tiêu Thiên Tuyệt quan sát hai mẹ con đấu khẩu, nhớ lại dáng điệu nhõng nhẽo của Ngọc Linh thuở nhỏ, bỗng thấy ấm lòng: “Nếu Linh nhi và Lãnh nhi thành đôi thì tốt biết bao... Ôi! Lãnh nhi luôn ậm ờ lảng tránh, chưa bao giờ nói rõ việc gì đã xảy ra năm ấy... Đến giờ nội tình thế nào, ta vẫn còn bị bưng bít...” Nghĩ đoạn lão trừng mắt hung tợn nhìn Văn Tĩnh, tự nhủ: “Sau chiến dịch Hợp Châu, Lãnh nhi tổn hại kinh mạch nặng nề, không thể luyện được công phu thượng thừa của ta nữa. Tuy nó giấu giếm, song nhìn thương tích đủ biết là do Tam tài Quy nguyên chương gây ra. Tên này đỡ được chiêu Thiên vật nhận<sup>2</sup> của lão phu, hung thủ đích thị là hắn! Nhưng căn cứ vào hỏa hầu hiện nay thì mười năm trước hắn chưa thể là đối thủ của Lãnh nhi...” Nghĩ tới đây, lão chợt dạ: “Hay là con ranh Linh nhi phải lòng người ngoài, câu kết với tên này hãm hại Lãnh nhi, nếu không lúc ở Bách Trượng Bình, việc gì nó phải lánh mặt ta...” Dạo đó xem xét vết thương và thái độ của Tiêu Lãnh, lão đã đoán được bảy tám phần, lúc này đối chiếu tất cả mọi chi tiết, trái tim tự nhiên trĩu nặng.

Ngọc Linh hiểu rõ tính khí sư phụ, vốn muốn lôi Lương Tiêu vào cho không khí dịu đi, rồi tìm cách nói ngọt để xí xóa cho qua, ai dè mặt mày Tiêu Thiên Tuyệt mỗi lúc một khó đăm đăm, tim nàng bỗng dưng đập nhanh hẳn lên. Tiêu Thiên Tuyệt lãnh đạm hỏi:

- Tiểu Linh nhi, người biết tội chưa?

Ngọc Linh run bần bật, khóc nói:

- Linh nhi phản bội sư môn, tội đáng muôn chết!

Tiêu Thiên Tuyệt tuy đã đoán được phần nào, nhưng nghe nàng chính miệng thừa nhận vẫn không nén nổi cơn giận dâng tràn, lão siết chặt song quyền, cười bảo:

- Giỏi! Người giỏi lắm! – Tiếng cười ghê rợn, khiến chim chóc hai bên cây rừng hoảng sợ nháo nhào bay lên.

Tiêu Thiên Tuyệt cả đời cô độc tàn nhẫn, song rất yêu thương che chở học

trò, riêng nữ đệ tử này thì càng chiều chuộng nâng niu. Từ dạo nàng mất tích, ruột lão nóng như lửa đốt, ba năm ròng rã lặn lội lòng kiếm khắp Thần châu, đi nát không biết bao nhiêu đôi giày. Hiềm nỗi trời đất mênh mang, người đông nghìn nghịt, biết ở đâu mà tìm. Tiêu Lãnh lại bệnh nặng, Tiêu Thiên Tuyệt đành trở về núi, lòng vẫn chưa nguôi hi vọng, về sau còn vượt núi mấy lần nữa đi tìm. Trời cũng động lòng, cuối cùng đã để lão gặp Ngọc Linh ở Bách Trượng Bình. Tiêu Thiên Tuyệt mừng rỡ vô cùng, nào ngờ Ngọc Linh lại tránh mặt, lão già chua xót, đành phẩy tay áo bỏ đi, được một thôi đường vẫn bịn rịn không dứt, bèn lộn trở lại cốt hỏi cho ra nhẽ, khổ nỗi hỏi đến đâu lòng đau đến đấy. Lúc này máu nóng ngùn ngụt, lão vung tay nện xuống đỉnh đầu Ngọc Linh.

Nhìn vẻ mặt đáng sợ của Tiêu Thiên Tuyệt, Văn Tĩnh đoán chừng có chuyện chẳng lành, vừa thấy lão nhấc tay, y bèn bước ào lên toan phát chưởng, song Tiêu Thiên Tuyệt lại dừng tay nửa chừng, run run, lâu lắm cũng không hạ xuống. Văn Tĩnh căng thẳng quá, tim đập thành thịch, da đầu tê dại hết cả đi.

Tiêu Thiên Tuyệt hồi tưởng bao nhiêu chuyện, trước sau vẫn không hạ thủ được, lão đưa mắt sang Văn Tĩnh, cơn giận lại bùng bùng: “Dạo xưa Linh nhi vui vầy dưới gối ta ngoan ngoãn biết nhường nào. Hừ, tất cả là do cái thằng khốn nạn này đồ bùa mê thuốc lú. Ta không nỡ hạ sát con bé, nhưng cái đứa vừa mê hoặc Linh nhi vừa đánh Lãnh nhi bị thương thì dầu băm vằm thành muôn mảnh cũng không đủ để ta rửa hận!” Nghĩ tới đây, mắt tóe lửa, lão chực tiến lên xé xác Văn Tĩnh, nhưng vừa nhích chân thì Văn Tĩnh cũng đã di chuyển rồi.

Tiêu Thiên Tuyệt nghĩ bụng: “Hắn luyện được đến mức thu phát tùy cơ, hừ, lạ nhỉ?” đoạn quát hỏi:

- Thằng thối tha, mày đã làm Tiêu Lãnh bị thương phải không?

Văn Tĩnh chưa kịp đáp, Ngọc Linh đã cướp lời:

- Không can hệ gì đến anh ấy, tại con ngu muội khiến sư huynh bị thương. Sư phụ muốn giết, cứ giết con là được rồi!

Văn Tĩnh lắc đầu:

- Ngọc Linh, đại trượng phu dám làm dám chịu! Tiêu Lãnh là do Lương

Văn Tĩnh ta gia hại. Không liên quan gì đến em.

Ngọc Linh tái mặt, tức giận nói:

- Tầm bậy, là em...

Tiêu Thiên Tuyệt hừ mũi dợm bước. Ngọc Linh vội vã bổ nhào tới, ôm chặt lấy bắp chân lão. Tiêu Thiên Tuyệt tức điên, vùng lên thật mạnh, Ngọc Linh bèn dùng công phu chây ì, cứ trượt xềnh xệch theo chân sư phụ. Lão già giận dữ xám xanh mặt mày, đã quen ngạo thị võ lâm mà vấp phải những việc lật vạt thế này, lão cũng bó tay bất lực.

Lương Tiêu theo dõi câu chuyện một lúc, hơi hơi đoán ra là lão già này đang bắt nạt cha mẹ mình, lập tức nhặt một thanh trong số trường kiếm của bọn đạo sĩ, lẳng lẳng đâm một nhát vào đùi Tiêu Thiên Tuyệt, nghĩ bụng:

- Cho người què đi, xem còn lộng hành nữa thôi?

Nào ngờ vừa nhắc bảo kiếm đã thấy hồ khẩu đau nhói, thì ra thân kiếm bị Tiêu Thiên Tuyệt giẫm chân lên. Lương Tiêu ngẩng đầu, gập ngay đôi mắt sáng quắc giá băng của lão già, nó vội cười mơn:

- Tử công, giày ông bẩn quá, cháu gột cho ông ấy mà... - Thằng bé cầm lão ức hiếp cha mẹ mình, cố ý nói trại “sư công” thành “tử công”. Tiêu Thiên Tuyệt vốn muốn đá chết cái thứ nghiệt chủng, nhưng nghe gọi “tử công”, bỗng dưng mềm lòng hẳn: “Suy cho cùng nó vẫn là cốt nhục của Ngọc Linh. Ôi, thôi vậy!” Trầm ngâm một lúc, lão quay sang Văn Tĩnh, lạnh lùng hỏi:

- Người là đồ đệ của Công Dương Vũ?

Thấy lão già đương tức giận lại thành linh hỏi ngang sang chuyện khác, Văn Tĩnh ngỡ ngàng một thoáng rồi đáp:

- Người có dạy tôi một đêm, nhưng tôi chưa bái sư!

Tiêu Thiên Tuyệt cười khẩy:

- Tính khí Cùngho dở dờ ương ương, người không tự nguyện gọi thầy thì hẳn ta cũng chẳng đời nào gọi ý đâu. Song hẳn truyền công phu cho người, tức thị đã ngầm coi người là đệ tử rồi. – Lão thoáng cười nhạt, ngược mắt lên trời, thông thả tiếp. - Công Dương Vũ xấu tốt gì cũng là tông sư một phái, nếu biết tọa hạ đệ tử núp gấu váy vợ, chẳng rõ hẳn sẽ mất mặt tới cỡ nào?



Văn Tĩnh chưa bái sư nhưng rất kính trọng Công Dương Vũ, nghe vậy rùng mình quát to:

- Ngọc Linh, em buông tay ra!

Ngọc Linh trừng mắt nhìn y, vẫn ôm khư khư bấp chân Tiêu Thiên Tuyệt:

- Ngốc, mình chán sống rồi hay sao?

Tiêu Thiên Tuyệt cười mỉa: “Linh nhi thực sáng suốt, gã kia chẳng qua chỉ có cái dũng của kẻ thất phu mà thôi.” Sực nghĩ ra điều gì, lão bảo:

- Thằng dở, nếu ta toàn lực xuất thủ, mi chết là cái chắc, nhưng lão Cùg nho tất không phục, kết tội ta cậy lớn hiếp nhỏ. Tiểu Linh nhi cũng sẽ cố sống cố chết bảo vệ mi. - Lão gãy mũi chân, cầm thanh kiếm ban nãy của Lương Tiêu lên, tiện tay vạch xuống đất một vòng tròn trơn mịn. - Lão phu và người đánh cuộc một trận vậy?

Văn Tĩnh kinh ngạc hỏi:

- Cuộc thế nào?

Tiêu Thiên Tuyệt đáp:

- Tam tài Quy nguyên chường gắn liền với ba con số, bây giờ lão phu vẽ một vòng tròn, đứng vào đó. Cho người mặc sức công kích, nội ba chiêu lão phu nhất định không hoàn thủ. Nếu người ép được ta phải ra khỏi vòng, - lão cười nham hiểm, - ta sẽ bỏ đi, để người và Tiểu Linh nhi chim trời cá nước, đến đâu ở đâu thì tùy.

Văn Tĩnh ngẩn người. Ngọc Linh cũng nín thở, nhìn vòng tròn nghĩ bụng: “Vòng tròn này đường kính không quá hai thước, mấy năm nay võ công của Ngốc tinh tiến thần tốc, nội công cũng khá lên rất nhiều, so với mình còn có phần hơn...”

Tiêu Thiên Tuyệt liếc Văn Tĩnh, mắt lộ vẻ châm biếm:

- Người không dám ư?

Văn Tĩnh lắc đầu:

- Không phải không dám, mà chỉ e tiền bối quá đổi thiệt thòi.

- Ngốc nghếch! – Ngọc Linh thầm mắng, những muốn cản cho y một phát.

Tiêu Thiên Tuyệt hơi lấy làm lạ, ngắm Văn Tĩnh kỹ hơn, cười khẩy bảo:

- Điều đó người khỏi lo.

Văn Tĩnh nhìn sang vợ. Ngọc Linh tim đập thành thịch, hồi hộp tới mức gần

như nghẹn thở, mãi mới nhỏ nhẹ hỏi:

- Sư phụ! Người giữ lời chứ?

Tiêu Thiên Tuyệt tức đến nỗi đau nhói cả ngực, gằn giọng nói:

- Lão phu dọc ngang khắp giang hồ, lời nặng tọng núi, chưa từng đơn sai.

Ngọc Linh nóng bừng mặt, ngượng nghịu buông tay. Tiêu Thiên Tuyệt càng chua xót, nghiến răng bảo:

- Linh nhi, đã giao ước rồi đấy! Nếu y không động được vào lão phu, người sẽ phải theo lão phu về núi, cấm dềnh dàng, viện cớ chống đối nhớ.

Ngọc Linh tự nhủ, chẳng ngờ đơn giản như vậy, chỉ cần Tĩnh lang và Tiêu nhi bình an vô sự, ta dầu thịt nát xương tan cũng cam lòng, sá gì việc theo người về núi? Tính toán xong xuôi, lại cảm thấy Tiêu Thiên Tuyệt đối xử với mình quá tốt, còn mình thì toàn mắc lỗi với thầy, nàng xót xa kêu:

- Sư phụ... - nước mắt như chuỗi hạt đứt dây, tuôn ròn ròn xuống hai gò má.

Tiêu Thiên Tuyệt hừ mũi, bước vào vòng, gọi to:

- Tiểu tử! Lại đây!

Văn Tĩnh chăm chú nhìn Ngọc Linh, đoạn ôm quyền thi lễ với Tiêu Thiên Tuyệt, chuẩn bị xuất chưởng. Bồng Lương Tiêu gọi:

- Cha ơi! Khoan đã!

Mặt thẳng bé lộ vẻ ám muội kỳ lạ, nó giật tay áo cha thật mạnh. Văn Tĩnh không kịp được bèn cúi thấp xuống. Lương Tiêu bắt đầu thì thào:

- Lão già ấy võ công rất tà dị, mình đấu không nổi lão ấy đâu, giờ chạy là hơn.

Văn Tĩnh ngạc nhiên:

- Làm thế sao được?

Lương Tiêu bảo:

- Sao lại không? Bây giờ lão vào vòng tròn, chúng ta cứ vắt chân lên cổ chạy, lão nhao ra ngoài vòng là thua, còn không ra thì làm quái gì được chúng ta! – Nó thì thào bằng giọng rõ to. Tiêu Thiên Tuyệt nghe thấy trở mặt, bực tức nghĩ: “Thằng lỏi gian trá! Lão phu bàn soạn trăm phương ngàn kế mà sao bỏ sót mất nước ấy.” nhất thời hối hận vô cùng, “Cứ theo chủ ý của nó thì ta sẽ bị hãm trong cái vòng này, mất mặt biết chừng nào!” Càng

nghĩ càng giận, lão trợn trạo nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống thẳng bé.

Văn Tĩnh xem chừng cũng xuôi xuôi, song liếc sang Ngọc Linh, nhận thấy nàng có vẻ bồn chồn, ánh mắt hoang mang, y thở dài nghĩ: “Cho dù ta đồng ý dùng ngụy kế, Ngọc Linh cũng không dám lừa sư phụ nàng. Huống hồ mầm ác khó gây được quả lành, ác giả tất có ác báo.” đoạn vỗ vỗ lên đầu Lương Tiêu, cười bảo:

- Trẻ con đừng nói năng lung tung!

Lương Tiêu giãy nảy:

- Lung tung là lung tung thế nào?

Văn Tĩnh mỉm cười, kéo nó sang một bên:

- Ngoan đợi ở đây! Cha không thua đâu.

Thấy Văn Tĩnh giữ đúng giao hẹn, Tiêu Thiên Tuyệt cũng nhẹ cả người. Lương Tiêu bán tín bán nghi, bĩu môi lùi lại. Văn Tĩnh nhìn ra xa, ánh chiều dương nhạt dần, cảnh tượng rất quen thuộc, y sực nhớ: “Hôm đánh trận ấy, bầu trời cũng như hôm nay, trận chiến cũng tương tự cuộc đả đấu này. Thế sự mang mang, nhiều chuyện thực không tài nào né tránh nổi.” nghĩ đến đây, lòng bỗng thấy vô cùng sâu não. Một cơn gió lùa tới, thốc vào mặt, cỏ lá bay ào ào, Văn Tĩnh thở một hơi dài, nói lớn:

- Đắc tội! – Đoạn xòe song chưởng, ung dung quạt ra. Đưa chưởng đi nửa chừng, y bỗng lão đảo, chân giơ lên như múa, kinh khí dào dạt chảy. Chiêu Nhân tâm hoàng hoàng, tư thế thì loạng choạng nhưng thực chất lại có trình tự riêng, bởi khoảnh khắc ngả nghiêng đó cũng chính là thời cơ quyết thắng, ngã quá sớm sẽ khiến đối thủ đề phòng, ngã quá muộn lại bị đối thủ công phá. Trình độ cao hạ được phân định chính ở khả năng nắm bắt thời cơ này đây.

Đúng lúc song chưởng Văn Tĩnh tưởng tới mà chưa tới, Tiêu Thiên Tuyệt hụp lưng, khò người xuống. Chưởng đánh hụt thành mất đà, Văn Tĩnh toan dồn thêm kinh khí, bỗng Tiêu Thiên Tuyệt uốn người bay vọt lên, tấm áo đen lất phất, mềm dẻo vô cùng. Lương Tiêu thất thanh la:

- Lãng hư tam biến, Cửu tiêu thừa long5.

Thằng bé chưa luyện được lộ khinh công ấy, song đã từng xem mẹ biểu diễn rồi. Có điều tư thái của Tiêu Thiên Tuyệt thực chẳng khác nào rồng

thần bay khỏi bể, vẩy vàng sáng ngời ngời, so với cảnh giới của Ngọc Linh thì thật một trời một vực.

Tiên Thiên Tuyệt quay tròn trên không, phiêu diêu bất định, tiếp tục thi triển biến thứ hai Bạch vân thương cầu<sup>6</sup>. Lão già vận tấm áo đen như mực, khi xuất chiêu này, trông cả người chẳng khác nào một vầng mây mù. Nhìn đối thủ vút lên cao, Văn Tĩnh sức nảy ra một ý bèn bước ào vào chiếm luôn vòng tròn, cốt để Tiên Thiên Tuyệt không có chỗ đáp chân phải rơi ra ngoài vạch, nhưng chính lúc ấy lão già cũng hạ xuống. Hai bên cùng gắng giành lấy tiên cơ. Văn Tĩnh vốn đã giữ được một phần nhỉnh hơn, song Tiên Thiên Tuyệt tiếp đất với tư thế chẳng giống ai, hết như một cơn lốc xoáy tấp mặt y đau rát. Văn Tĩnh chưa trụ vững chân, thân hình đã bị cuốn vòng theo Tiên Thiên Tuyệt. Tư thế xoay vòng này, tình cờ sao, vừa khéo giúp y nhân cơ vận dụng Thiên toàn địa chuyển, một chiêu thức phá địch bằng lực quay.

Tiên Thiên Tuyệt chẳng mấy may xô dịch, vẫn giữ đúng hình dạng lạc đà xoay vù vù tại chỗ, chưởng phong của Văn Tĩnh hể tới nơi là bị đẩy chệch đi, lần nào cũng còn cách một li, không sao trúng được. Mẹ con Ngọc Linh đứng ngoài, chỉ thấy hai bóng người một xanh một đen càng xoay càng nhanh, dần dần nhòe nhoẹt đi không rõ ràng nữa. Cây cỏ bốn bề bị cuồng phong của họ xoắn lấy, bật gốc rào rào, quay quanh hai đấu thủ, múa may quay cuồng như ảo ảnh yêu ma, trông rất quái dị.

Văn Tĩnh bị cuốn theo động tác xoay của Tiên Thiên Tuyệt, liền vận dụng Thiên toàn địa chuyển, nhưng càng chuyển càng mất khả năng kiểm chế. Mỗi vòng xoay của Tiên Thiên Tuyệt lại kéo y xoay nhanh gấp đôi, chẳng khác gì một cơn ma gió, không thể nào ngừng được. Hết như cái quy xích<sup>7</sup> mà Tiên Thiên Tuyệt là trụ quay còn mũi chân y là cái chạc, rạch xuống đất đến lúc này đã được một rãnh sâu bốn tấc. Khí huyết nhộn nhạo trong ngực chỉ chực phun ra, Văn Tĩnh hoảng sợ than thầm: “Chết thôi, cứ thế này mãi thì cũng mệt đến kiệt sức mất!” Y muốn trụ vững thân mình, song vô kế khả thi.

Sau khoảng thời gian chừng tàn ba cây nhang, Tiên Thiên Tuyệt giảm tốc độ. Văn Tĩnh gân cốt rã rời, không đứng được, lão đảo húc vào lòng lão,

khép song chưởng thuận thế thi triển Tam tài Quy nguyên. Tiêu Thiên Tuyệt lại uốn mình. Văn Tĩnh cảm thấy đan điền trống không, kinh mạch mềm nhũn, chưởng áp tới ngực đối phương chỉ còn non nửa khí lực. Y chưa kịp thu thế, một tia hàn khí đã theo kinh mạch luồn vào tim, người bỗng sớn gai ốc. Giọng Tiêu Thiên Tuyệt vang lên trầm thấp bên tai y:

- Hết ba chiêu, cú này! - Lão già vận mình. Lực đạo ùn ùn đổ sang, Văn Tĩnh bắn văng ra ngoài một trượng, ngã bệt xuống.

Ngọc Linh thảng thốt chạy đến đỡ chông dậy, thấy sắc mặt y kiệt quệ, rớt rít hỏi:

- Ngốc, mình không sao chứ?

Văn Tĩnh hít mạnh mấy hơi, ngẫm soát xét trong mình hồi lâu rồi lắc đầu nói:

- Ta không sao, nhưng... - Y đưa mắt sang Tiêu Thiên Tuyệt, ủ rũ nói. - Ta... ta thua rồi, ta... - Mắt cay xè, y nghẹn ngào không nói được nữa.

Ngọc Linh giơ tay bịt miệng y, cười buồn:

- Thôi... Chỉ cần mình bình an là... em vui mà.

Văn Tĩnh giữ chặt cánh tay nàng, mắt ầng ậng nước. Ngọc Linh mím môi, vuốt ve khuôn mặt chông, gượng cười:

- Ngốc... ngốc ời! Đừng khóc...

Tiêu Thiên Tuyệt nhìn phát nhức mắt, túm nàng dậy bảo:

- Lại đây! – đoạn vận kinh kéo đi. Văn Tĩnh chưa hồi phục khí lực, cũng bị lôi theo đến ba thước, đôi tay rã rời, nắm không vững, ngã vấp mặt mồm nhoe nhoét máu. Lương Tiêu lao bổ đến vực y dậy, cảm tức nhìn Tiêu Thiên Tuyệt, nhổ một cái. Nước bọt bắn tung lên theo một đường cong, vừa nhanh vừa rít, rơi thẳng đến trước ngực Tiêu Thiên Tuyệt. Lão già ngăn người, nghĩ mình là nhất đại tông sư, đâu thể động thủ ngăn đỡ một bãi nước bọt, còn nếu tránh thì khác nào giết gà mà dùng đến dao mổ trâu, nhưng nếu không tránh... chưa kịp cân nhắc xong các khả năng, bãi nước bọt đã đáp xuống ngực áo lão.

Chùi cũng dở, không chùi cũng dở, lão đành để cục nước bọt đu đưa ở ngực áo, trừng mắt nhìn Lương Tiêu, mặt nổi khí xanh. Ngọc Linh biến sắc, lạt giọng kêu:

- Tiêu nhi! Không được vô lễ với sư công!

Lương Tiêu đã tích thêm một bãi nước bọt, nghe vậy bèn nuốt ngược trở vào:

- Mẹ đừng đi thì con không nhớ lão ấy nữa!

Ngọc Linh run rẩy, nước mắt ngập tràn.

Tiêu Thiên Tuyệt giành được toàn thắng nên rất vui vẻ, tạm gác chuyện

Lương Tiêu sang một bên, nhìn Văn Tĩnh cười nhạt:

- Tiểu tử, người biết vì sao người phải thua không?

Văn Tĩnh nín lặng. Tiêu Thiên Tuyệt nhìn mặt y thấy ngơ ngác quá, càng thêm đắc ý, cứ cười ha hả. Lương Tiêu phỉ nhổ:

- Ta biết, lão già trơ trên! Người nói nhượng cha ta, thực ra là chiếm lấy phần lợi về mình.

Tiêu Thiên Tuyệt ồ lên:

- Đâu nói thử nghe.

Lương Tiêu nói:

- Cha ta có dạy: Tam tài Quy nguyên chưởng chế ngự địch nhân bằng cách ra tay sau, người lại để cha ta xuất thủ trước, vì vậy... - Thắng bé chỉ hiểu lồm bồm nên dẫn giải đến đây thì tắc. Văn Tĩnh sực hiểu: “Uống cho ta mười năm luyện chưởng pháp, không ngờ lĩnh hội chưa bằng Tiêu nhi. Tam tài Quy nguyên chưởng vốn là công phu hậu phát chế nhân, ta lại động thủ trước cho đối phương tấn công sau. Văn Tĩnh ơi Văn Tĩnh, thực người ngu không để đâu cho hết.” Lương Tiêu nhảy cẫng lên, điểm mũi Tiêu Thiên Tuyệt chửi om sòm. - Lão già khốn kiếp! Đồ lừa đảo...

Ngọc Linh nghe thấy, tim đập chân run, luôn miệng ngăn con:

- Tiêu nhi, Tiêu nhi...

Tiêu Thiên Tuyệt cười sảng sặc:

- Nhóc con mắng đúng lắm! Lão phu chính là dân lừa đảo hạng nhất thiên hạ, sở trường gạt người trộ người. Đừng nói thắng bố mày, mà kể cả Công Dương Cùng Nho tự phụ thông minh kia cũng khó thoát khỏi bàn tay Như Lai của ta! – Lão quay phắt đi, lôi Ngọc Linh theo. Lương Tiêu thét lên, nhặt lấy thanh bảo kiếm bên cạnh, cắm cổ chạy lại. Tiêu Thiên Tuyệt chẳng hơi đâu giằng co với trẻ ranh, liền dẫn con hổ đen guồng gió lao đi, chỉ

thoáng chốc đã bỏ xa Lương Tiêu. Thằng bé chạy quáng chạy quàng, ngã phệt xuống, lúc ngẩng nhìn thì thấy mẹ mình và lão già kia đã ở xa đến mười mấy trượng rồi.

Ngọc Linh lòng đau như cắt, ngoảnh đầu gọi:

- Tiêu nhi! Trong đây vẫn còn quần sạch đấy. Ở gói giấy dầu bên cạnh có món đùi gà con vẫn thích ăn, còn nữa, buổi tối đừng hất chăn ra, ăn cơm đừng gây tiếng hột, còn... còn... còn... - Nước mắt như mưa, đầu óc rối loạn, nàng không biết phải nhắm nhủ thêm những gì. Lương Tiêu nhìn theo, bóng mẹ mỗi lúc một bé xíu rồi dần dần nhòa hẳn. Cuối cùng không nín được nó bật khóc, vừa khóc vừa đuổi theo:

- Mẹ ơi! Con không cần quần... không cần đùi gà... Mẹ ơi... - Bỗng thấy người nhẹ hẫng đi, thì ra Văn Tĩnh vừa ôm nó vào lòng, Lương Tiêu mừng húm. – Cha! Đuổi theo mau! Đuổi theo!

Văn Tĩnh nín lặng, đề khí đuổi theo. Chỉ hiềm Tiêu Thiên Tuyệt là nhân vật siêu quần, Văn Tĩnh mỗi đuổi mỗi xa, trông theo hai cái bóng tan dần trong trời chiều mênh mang, y tuyệt vọng vô cùng. Bỗng nhiên, một luồng hàn khí lan ra khỏi tim y, chạy khắp toàn thân, Văn Tĩnh rùng mình tự hỏi: “Sao thế này?” bèn dừng lại toan soát xét cho kỹ. Lương Tiêu gào to:

- Cha! Đi gì mà chậm hơn rùa bò thế? Chẳng thấy mẹ đâu nữa rồi...

Nghe con giục, Văn Tĩnh lại định dốc sức đuổi theo, song khí lạnh càng lúc càng dày, đầu óc y cũng dần dần mê man: “Ờ, không được dừng lại, ta... nhất định phải đuổi...” song chạy thêm mấy bước, đầu óc chỉ còn nghĩ được mỗi chữ “đuổi”, y loạng choạng đến bên một cái mả hoang, không trụ nổi nữa liền ngã sấp xuống đất, đề lên cả con trai. Thằng bé đau quá la oai oái.

Lương Tiêu chật vật mãi mới chui ra được, lay Văn Tĩnh thật mạnh, giục già:

- Dậy mau, đuổi.. đuổi... - Chạm đến da Văn Tĩnh, nó bỗng dưng la hoảng.

- Ối giời, cha, cha, người cha lạnh quá!

Cơn lạnh như sóng táp từng đợt vào mình Văn Tĩnh, toàn bộ kinh mạch co rút khiến y nhức nhối vô cùng, không hiểu nguyên do vì đâu. Thực ra Tiêu Thiên Tuyệt bụng dạ hẹp hòi, nhất quyết muốn lấy mạng y nên đã rắp tâm

tính kế, trước tiên nhân lúc xoay vòng thì tranh thủ làm suy giảm nội lực Văn Tĩnh, sau đó nhằm lúc kinh mạch y rỗng thì đẩy Thái âm chân khí vào tim. Thái Âm chân khí là luồng khí chí âm được lão luyện hóa từ Huyền Âm Li Hợp thần công, không gây thương tích ngay, nhưng như một con trùng độc, nó từ từ gặm nhấm dương khí trong tâm mạch người ta, chưa đầy hai canh giờ, Văn Tĩnh nhất định sẽ mất mạng. Lão chỉ ngại hai vợ chồng nghĩa nặng tình sâu, Ngọc Linh thấy Văn Tĩnh chết không chừng cũng tuyệt mệnh theo, vì vậy xong việc lão dắt nàng đi ngay.

Hồi lâu, dòng hàn khí trong người hơi dịu đi, Văn Tĩnh hé mắt, mê man nhìn Lương Tiêu. Y cố rặn ra một nụ cười, giơ tay lau nước mắt và đất cát cho con, ai ngờ ngón tay chẳng còn một chút khí lực nào, y thở dài:

- Tiêu nhi, cha... không xong rồi! – Giọng y rất yếu, Lương Tiêu nghe tiếng được tiếng mất, bèn mở mắt thật to, nghi hoặc gọi:

- Cha, cha! Cha bảo gì cơ?

Văn Tĩnh nhói tim, mình ra đi thế này, con nhỏ thành côی cút, chẳng biết mai này no hay đói, ấm hay lạnh, tốt hay xấu... Y cảm lòng không đậu, lệ tuôn đầm đìa như mưa, ướt đẫm cả khoảng đất vàng đang tì mặt.

Lương Tiêu cố sức lay gọi Văn Tĩnh, gào lên:

- Cha, cha khóc cái gì? Cha nói đi!

Văn Tĩnh nuốt một cái khó nhọc:

- Tiêu... nhi...

Lương Tiêu luống cuống ghé sát tai vào. Văn Tĩnh khò khè bằng những tiếng rời rạc:

- Đừng... ức hiếp người... tốt... - và vài ba câu nữa, nhưng chỉ vo ve như muỗi kêu, thằng bé không nghe rõ, nước nở hỏi:

- Cha nói gì chứ...

Văn Tĩnh nghe con trai khóc gọi, lòng đau như cắt, những muốn dặn dò thêm chút ít, hiềm nỗi hết cả hơi sức, thỉnh lình một luồng sáng trắng lóa lên trước mắt, rồi một bóng trắng mờ mờ cứ tuột đi xa mãi, chẳng thể với tới được. Y mấp máy môi song không thành tiếng, bỗng đâu trước mắt lại thấy đỏ dần lên, như mặt trời, như nước sông, rồi thấp thoáng hiện ra một bến đò ngang nho nhỏ ngoài thành Hợp Châu, nắng ban mai rực lửa, dòng



sông loang loáng vàng, tiếng tù và lạnh lót xuyên mây. Nghĩ mãi, nghĩ mãi, cuối cùng y thở ra một hơi nhẹ nhàng, từ từ nhắm mắt.

Gió đêm thốc vào mặt, Lương Tiêu ôm thân hình cứng đờ của cha, lòng dạ ngơ ngẩn. Chỉ trong một ngày, bao nhiêu chuyện bi thảm đã theo nhau xảy đến, thằng bé không tài nào sắp xếp được ngọn ngành, thậm chí quên cả khóc, nó chỉ cắn chặt môi. Máu rỉ qua kẽ răng, chảy xuống, nhỏ lên má Văn Tĩnh. Quý dị. Thê lương.

Gió rít mạnh hơn, ánh trăng dường ảm đạm. Lương Tiêu rùng mình ớn lạnh, chợt nhận ra nỗi đau. Nó kêu “ái” một tiếng, nôn nao trong ngực, ngã ngất đi.

Giữa cơn mê man, thằng bé cảm thấy thân mình đau lắm. Nó trợn to mắt nhìn, bốn bề đêm đen điểm vô vàn những đốm lửa xanh lè nhấp nháy, thì ra là một bầu chớ hoang. Chắc hiếm khi gặp một thi thể ngay sát mõm lại thốt nhiên sống dậy, chúng kinh ngạc giật lui, rồi tiếp tục gặm gù. Lương Tiêu sờ nắn cánh tay, thấy toàn máu là máu, lại ngoảnh nhìn xác cha, thấy đã bị banh xé tơi tả rồi. Nó nổi điên nhồm phất dậy. Một con chó đen to tướng mắt rực hung quang, lông cổ dựng đứng liền gừ một tiếng, đàn chó sủa ông ổng, xô trước đẩy sau ùn ùn lao vào. Lương Tiêu tung chân đá bật ngửa một con lông đen, song lại bị một con khoang xám đẩy ngã sấp từ phía sau, rồi hai con khác từ hai bên trái phải xông vào, đè nghiêng thằng bé xuống mà ghè những bộ răng nhọn hoắt xuống gáy nó. Lương Tiêu cuống quýt khua chân tay loạn xạ, tình hình nắm ngay được một vật cứng. Nó chẳng nghĩ ngợi nhiều liền nhặt lấy trở tay móc một cái, con chó khoang xám hộc lên, thân mình đứt thành hai mảnh, phần đầu và mõm vẫn nằm vắt trên đùi Lương Tiêu, phần thân và đuôi thì văng tít lên cao, sau rơi bịch ra ngoài một trượng. Bầu chớ giật mình, hực một tiếng rồi tản ra. Lương Tiêu thấy nóng ran ở gáy, như thể có chất lỏng gì đang chảy. Nó lại nhìn kỹ, nhận ra trong tay mình là một thanh bảo kiếm lóng lánh, chính là kiếm của tên đạo sĩ râu ria mà nó cầm theo để liều mạng với Tiêu Thiên Tuyệt, sau đó đánh rơi lúc Văn Tĩnh ngã.

Có kiếm bên cạnh, thằng bé tự dưng bạo dạn hơn, liền nhảy nhồm dậy vung kiếm quét ngang. Lại một con chó hoang đầu một nơi thân một nẻo. Kiếm

quang lấp lánh. Tiếng rú gào náo loạn. Người và vật quần nhau. Người xuất thủ thần tốc, kiếm sắc bén vô cùng, vật ngã dúm ngã dụi, lớp chết lớp bị thương. Dần dần, bị ngộp bởi mùi máu đồng loại, bầy chó ủ rũ cụp tai, bỏ chạy tan tác, song Lương Tiêu đương say máu, lại thi triển khinh công truy sát. Tiếng gầm thét, tiếng rú thảm vang thấu trời khuya.

Rất lâu sau, mây đen tan hết, trăng đã lên giữa trời, rọi sáng trưng cả khoảng núi. Lương Tiêu chống kiếm đứng trên cao. Gò hoang tịch mịch nổi rõ tiếng thở dồn dập của thằng bé. Bỗng đâu, sau lưng nó văng lại tiếng oảng oảng khe khẽ. Lương Tiêu ngoái nhìn. Một con cú bù xù đang lôi xác một con chó lớn. Lương Tiêu nghiêng răng nghiêng lợi thét:

- Đồ lông lá! – đoạn bước tới, vung trường kiếm toan chém xuống. Con chó nhỏ ngẩng đầu, mắt long lanh như ngấn lệ. Lương Tiêu nghẹn thở dừng tay, bất giác đưa mắt ngó quanh, khắp nơi máu thịt la liệt vương vãi, mùi tanh xộc mũi rất buồn nôn, nó bỗng bả hoải chân tay, không còn chút sức lực nào nữa, buông rơi trường kiếm rồi ôm con cú lên òa khóc. Vì sao khóc, nó không hiểu rõ, chỉ biết mình đang phải chịu một nỗi uất hận nặng nhất thế gian, huyết khí ứ trong ngực, không khóc không sao thông được.

Đương khóc thì thấy một vật mềm mềm lướt trên mặt, Lương Tiêu trở mắt nhìn, té ra con cú đang thè lưỡi liếm. Thằng bé đưa tay vuốt phẳng bộ lông rối tinh bù xù của con chó rồi thả xuống, đoạn cầm bảo kiếm, bắt chức phong tục của Bạch Thủy Loan đào một cái huyệt, đặt thi hài Văn Tĩnh vào đó, sau chặt một tấm gỗ dựng làm bia, nguệch ngoạc khắc tên cha. Nó thuộc tên mình, vì vậy viết chữ Lương không thể sai được, chữ Văn cố gắng lắm cũng viết xong, duy chữ Tĩnh thì hoàn toàn không biết viết, nó vò đầu bứt tai, cuối cùng đành để trống. Lương Tiêu trông tấm gỗ xuống trước mộ, nghĩ ngợi chốc lát lại đào thêm một cái hố lớn, vùi tất cả bọn chó xuống, rồi cũng dựng một tấm gỗ, nhưng không biết nên khắc gì, lại đành bỏ trống.

Thằng bé thần thờ đứng nhìn ngôi mộ hồi lâu, tự nhiên tức ngực, chỉ muốn bới tung mộ ôm cha lên, lại muốn xé cả lồng ngực mình mà moi tim ra. Nó đứng nhìn mãi, nước mắt lã chã, cuối cùng xé một mảnh áo ngoài bọc thanh trường kiếm, đeo vào vai đi xuống khỏi gò. Được mấy chục bước, nó

ngoái cổ trông tấm bia gỗ, chợt nghe thấy có tiếng oảng oảng bèn liếc mắt trông. Con chó nhỏ đang lẻo đẻo đi theo gần đấy, thấy Lương Tiêu ngoái lại thì vội vàng chạy lộn ngược, nấp vào một tảng đá lớn màu xám, giương cặp mắt long lanh lén ngó ra. Lương Tiêu ngoắt đầu đi mười mấy bước nữa, đột ngột ngoảnh phắt lại nhìn, thấy nó vẫn túc tắc theo sau, nhưng lúc này bốn bề đồng không mông quạnh, con cún xoay ngang xoay dọc tìm chỗ núp.

Lương Tiêu đến gần, ôm nó lên bảo:

- Nhóc con, cứ theo tao làm gì?

Cún con thấy thằng bé không có ác ý, bèn loay hoay rúc mãi vào lòng nó. Lương Tiêu tâm tính non thơ, bị rúc buồn buồn, không kìm được bật cười bảo:

- Thôi nào thôi nào! Tao mang mày theo là được chứ gì! Nói rồi nhìn lại mộ cha lần cuối, nó quỳ xuống, bắt chước cách người ta vẫn làm trong tiết thanh minh, cung kính dập đầu ba cái, sau đó ôm con chó nhỏ, đi về hướng mặt trời mọc.

Đó là năm Hàm Thuần thứ ba đời Tống Độ Tông, Lương Văn Tĩnh chết ở Tương Phàn, thọ ba mươi một tuổi.

### *Hết chương 11*

#### **Chú thích:**

15921593 Nước sôi lửa bỏng (tạm dịch lấy ý).

15961597 Lưỡi dao (đao) của trời.

16001601 Gối đây là đầu gối, thường có câu “Dưới gối có một/nhiều con trai/gái...”, gợi hình ảnh con cái còn nhỏ vui đùa bên mẹ cha, dùng chỉ thời ấu thơ với nghĩa thân thiết.

16041605 Trong phiên âm tiếng Trung, “sư công (thầy của mẹ mình, bằng vai với sư tổ)” là shigong, “tử công (ông chết tiết)” là sigong, phát âm không chuẩn hoặc nghe không rõ thì có vẻ tựa tựa nhau.

16081609 Ba biến chiêu thực hiện trong không trung. Biến chiêu thứ nhất là Cửu tiêu thừa long (cưỡi rồng lên chín tầng mây).

16121613 Đám mây trắng thoát cái biến hình giống con chó xanh. Xuất xứ từ thơ Đỗ Phủ, về sau được dùng như thành ngữ, với nghĩa tương tự

Thương hải tang điền hoặc Vật đổi sao dời.  
16161617 Quy xích tức là cái compa.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 12**

## **THIÊN QUÂN NHẤT CỤC**

Lương Tiêu bế con chó đi lang thang dọc đường cái, khát thì uống nước suối nước giếng, đói thì xông vào quán cơm quán rượu bốc thức ăn của người ta, hễ bị ngăn cản là nó vung quyền cước đấm đá. Võ công thằng bé cũng có đôi chút căn cơ, đủ sức khiến vài ba gã lực lưỡng không dám chèn vờn lại gần. Lương Tiêu hành sự ngang ngược, ai gặp phải cũng ngán ngấm. Ban ngày nó đứng đưng trước ánh mắt ghê lạnh của người đời, nhưng đêm xuống, nằm nhìn lên trăng sao trời trời, nhớ tới cha mẹ, không kìm được đau đớn, nó lại chúi vào một tảng đá hay thân cây khô nào đó mà khóc rấm rứt.

Cứ thế, thỏ lặn ác tà, chẳng biết bao nhiêu ngày tháng đã trôi qua, bao nhiêu nơi chốn đã bỏ lại. Hôm ấy, nó đến một thị trấn, theo lời người qua đường thì trấn đó gọi là Lư Châu.

Lương Tiêu mệt lử, ôm chó chui vào một mái hiên. Ánh dương rớt xuống, rọi ấm đôi chân đen nhẻm của thằng bé. Lương Tiêu bèn nhích ra gần nắng bắt chấy rận. Từ nhỏ đã luyện Như Ý Áo Ma thủ nên ngón tay nó rất linh hoạt, nhúp phát nào trúng phát ấy. Chỉ thoáng chốc đã bắt sạch chấy rận với bọ chét, Lương Tiêu nổi tính trẻ con, xếp đám chấy rận thành ba hàng, đếm sơ qua cũng khoảng hai ba mươi con, nghĩ bụng: “Nếu bày đủ một trăm, ngang dọc mỗi bề đều là mười, vuông chẵn chẵn, thế mới gọi là thú.” Nhưng không tìm đâu ra chấy rận trên người nữa, nó bèn với lấy con chó, cười bảo:

- Mày ngứa không, để bắt luôn cho cả mày nhé! Được con rận nào, Lương Tiêu lại đặt xuống đất ngay gần. Người đi đường trông thấy cau mày, tự nhủ thằng bé ăn xin kia thực dị hợm. Ai nấy đều tránh xa.

Lương Tiêu đương mê mải nghịch, bỗng có một vật ném bịch tới, làm bật tung đồng chấy rận nó vừa xếp ngay gần. Lương Tiêu định thần nhìn, thì

ra là một mẫu bạc vụn nặng cỡ hai lạng. Thằng bé tức điên, nhặt mẫu bạc, ngừng phất đầu lên xem. Giữa đường có một người đàn ông mặc áo tím, vừa cao vừa gầy, mặt vàng ệch, ba chòm râu đen lất phất, lưng khoác một bọc khăn gói vải xanh. Bắt gặp ánh mắt Lương Tiêu, y cúi đầu ho khục khặc rồi quay mình bỏ đi. Lương Tiêu nhả môi, đợi y đi được hơn chục bước, đột ngột bảo:

- Vứt mẹ nó bạc của mày đi, rồi vận sức nhắm ném thật mạnh vào lưng người đó.

Hết như mọc mắt sau lưng, hán tử nọ lật tay bắt lấy mẫu bạc, ngoái đầu kinh ngạc hỏi:

- Lỏi con, mi không phải là ăn xin hay sao?

Thấy người ta nhăm mình với hành khất, Lương Tiêu vừa giận vừa xấu hổ. Nhìn qua thủ pháp đỡ bắt thì người đó có vẻ biết võ công, nhưng ngó lại cái mặt bệnh hoạn, nó nghĩ chắc chẳng có gì đáng gờm, bèn chống nạnh nhấc:

- Ăn cái bà ngoại mày ấy!

Thằng bé lăn lộn đầu đường xó chợ đã lâu, học đủ mọi ngôn từ bậy bạ, câu này chẳng qua chỉ nắn gân đối thủ tí thôi, đợi người ta vặc lại là nó sẽ vào bài chửi.

Người đàn ông cười nhạt:

- Thằng oắt thật quái gở, hự hự, ta không cùng một hạng với mi, đoạn vừa ho sù sụ vừa ngoặt vào góc phố, biến mất.

Ngó theo tên ốm yếu mới lâm trận đã bỏ chạy, Lương Tiêu vô cùng đặc ý. Bỗng nhiên nhớ ra điều gì, nó chưng hửng, buột miệng chửi thề rồi cúi đầu nhìn, đám bọt rận dưới đất đã bị chân nó xéo lung tung lên cả. Lương Tiêu cúi kính vô cùng, nhắc trông tiệm tạp xường bên kia đường không có khách, nhân lúc chủ tiệm quay mình đi nó lập tức ôm chó chạy sang, giơ tay bứt đứt dây buộc, nhắc luôn một con gà quay. Chủ tiệm ngoái lại trông thấy, kêu be be, nhưng thằng bé chân tay lanh lẹ, đã chui tọt vào một ngõ hẻm rồi.

Vòng qua hai con phố, đoán chừng không ai đuổi theo, Lương Tiêu dừng lại. Nó xé hai cánh gà cho con chó, xong bê nguyên phần còn lại lên ngoạm nuốt nhồm nhoàm. Mới cắn được mấy miếng thì nghe phía xa có tiếng

huyền não, Lương Tiêu ngoảnh đầu nhìn. Một công tử to béo phục sức sang trọng đang kéo tay một thiếu nữ. Thiếu nữ dung mạo xinh xắn, ăn mặc giản dị, ánh chừng là con gái nhà lành, song lúc này mặt đỏ phừng phừng, nước mắt nước mũi chan chứa khiến dáng vẻ đổi ra nhếch nhác hẳn.

Lương Tiêu xé đùi gà, vừa nhai vừa nghĩ bụng: “Đứa con gái đó thì hay ho gì? Làm sao mà ngon bằng đùi gà?” Nó đương lạ thay cho tên công tử kia, chợt nghe gần đó có người nói:

- Mông Lợn lại tác oai tác quái rồi!

Một người khác phì mũi, lăm nhăm trong mồm:

- Đừng gọi hẳn là Mông Lợn, nhờ lọt vào tai hẳn thì khốn đó!

Công tử nọ người ngợm béo ị, bộ mông đặc biệt khổng lồ vênh hẳn lên phía sau. Hẳn vừa cười hí hí vừa lôi cô gái vào một tửu lâu. Người con gái ghì xuống đất khóc nức nở. Lương Tiêu trông cái vẻ khóc lóc ấy quen quen, sức nhớ ra khi mẹ mình bị Tiêu Thiên Tuyệt bắt đi, tình cảnh cũng như thế này. Ngực bỗng nóng ran, nó ngoảnh phắt sang nhìn, thấy gần đó có một quầy bán thịt, trên bàn bày tênh hênh một cái đuôi lợn, ngay cạnh là một ít hắc ín dùng để tẩy lông đang sôi lục bục. Người bán thịt thì nghển cổ theo dõi vụ âm ỉ kia.

Công tử Mông Lợn đương hí ha hí hửng, bỗng sau lưng người ta cười phá lên, hẳn bèn liếc mắt trông. Chẳng phát hiện được điều gì lạ, hẳn hừ mũi ngoảnh phắt đi. Nào ngờ mọi người lại tiếp tục cười rộ. Tiếng cười lần này khê hơn, như thể gặp phải một sự gì khôi hài lắm mà không dám cười to. Mông Lợn ùng ùng nổi giận, cặp mắt tí hí lóe sáng. Dân chúng thì nén cười, mặt mày nhăn nhúm khổ sở. Chợt một đứa bé rách rưới vác cái que chọc lò dài hơn ba thước chui ra khỏi đám đông, cười hí hí:

- Mông lợn to to béo béo, đeo một cái đuôi bên trên. Đuôi lợn ngoe ngoe nguẩy nguẩy, dính một cái thủ đặng trước.

Công tử nọ chắc cũng biết biệt hiệu thiên hạ đặt cho mình, xấu hổ ơ là xấu hổ, hẳn nhướn cặp mắt tí xíu lên quát:

- Đồ ăn mày, dám chửi ông nội mi ư?

Thiếu nữ nọ vẫn ngoa nguếch nước mắt bỗng bật cười khúc khích. Mọi người cứ nhìn chăm chăm vào lưng Mông Lợn. Hẳn sự tình ngộ liền quờ

tay ra sau, nắm ngay được một cái đuôi bèn ngắt xuống xem, thấy nó dính đầy hắc ín. Gã con nhà giàu tính tình hống hách chưa từng bị trêu người thế bao giờ, nay tức đến ứa gan, hấn đẩy cô gái ngã dúm, quát tướng lên:

- Thằng khố rách áo ôm! Mày làm phải không, rồi túm lấy nó. Đứa bé ăn xin cười hí hí, xoay mình để tay gã nọ sượt qua. Mông Lợn liền quay lại cho hai tên gia nô áo vải mỗi đứa một vả khiến chúng ngã nhào xuống đất, xong chửi bới om sòm, nô tài chó! Mù à, có kẻ tới chọc ghẹo lão tử mà chúng mày cũng không trông thấy à!

Thằng bé ăn xin tất nhiên chính là Lương Tiêu, nó chắm cái đuôi lợn vào hắc ín, chui qua đám người, lén dính lên mông công tử béo. Mông Lợn nổi cơn thịnh nộ đánh ngã hai tên tùy tùng rồi xắn tay áo xông vào Lương Tiêu. Hấn vốn là con nhà tướng, đã từng học thương bồng quyền cước mấy năm với danh sư, tuy hoang dâm lâu ngày khiến cơ bắp chảy xệ, không tìm lại được sự nhanh nhẹn ngày xưa nữa, nhưng cú chồm tới của hấn cũng thấp thoáng đường lối chương pháp. Trước tư thế hung hãn ấy, Lương Tiêu vội thấp mình xuống, luồn qua bên đùi Mông Lợn. Hai người một gầy một béo, một lớn một nhỏ, xoay vòng vòng như chó sói bắt thỏ. Mông Lợn chộp hụt, lập tức sử chiêu Yến song phi, tung mình đá cắt kéo, hơi co gối trái, đá xéo chân phải, gây ra tiếng gió vù vù nghe rất hãi.

Lương Tiêu bị ngọn cước quét qua đỉnh đầu, cảm thấy da đầu tê dại hấn đi. Mông Lợn đá lẳng chân trên cao, ép Lương Tiêu rùn thấp rồi hét lớn, thuận thế tung một cú đá móc, giơ chân quá mặt thẳng bé rồi đập ngược xuống thật mạnh. Lương Tiêu tránh không kịp, vội huơ que chọc lò lên chắn. Công tử béo coi thường cái que bé tí, vả chẳng chiêu thức hấn dùng đã quen nên cứ theo đà mà hạ chân, bỗng đâu nghe đầu gối lạnh ngắt, nửa cái bắp chân béo ú thân thuộc thình lình nhảy thót lên trước mắt. Mông Lợn chưa hết kinh ngạc, cảm giác đau nhói từ nơi chân đã chạy lan lên, hấn ngã ngửa người, ôm cái chân phải bị cắt sát đến gối la bài hãi.

Thì ra ‘thanh chọc lò’ của Lương Tiêu hoàn toàn không phải là một que sắt hay que gỗ tầm thường, mà chính là thanh bảo kiếm của đạo sĩ râu ria ngày nọ, chém sắt như chém bùn, sợi lông thối qua cũng đứt, chỉ vì bị Lương Tiêu quấn trong tấm vải rách nát, sau đó lại trét thêm nhiều bùn đất lên, lâu



dần kết bản trông như một que chọc lò. Mông Lợn đâu biết điều ấy, chân phật thẳng xuống lưỡi kiếm, kết cục tốt đẹp sao được.

Những người đứng xem đều kinh hoàng sửng sốt, hai tên gia nhân áo vải cũng há hốc mồm quên cả nhúc nhích. Thấy máu tươi chảy như tưới ra đất, Lương Tiêu bỗng dưng sợ hãi, vội ôm con chó luôn vào đám đông. Hai tên nô bộc lúc ấy mới hoàn hồn, tức giận gầm rú:

- Bắt lấy nó, nó đánh Vệ nội2! Một trong hai đứa bèn chạy tuốt theo, đứa còn lại đỡ Mông Lợn hôn mê bất tỉnh lên, dìu về phủ báo tin. Hàng phố lộn nhộn, chợ búa nháo nhác.

Gã công tử béo ấy vai vế nào phải tầm thường. Cha hắn là Hạ Quý, hiện trấn thủ Lư châu, chế sứ vùng Giang Hán nhà Tống, thân tín của tể tướng đương triều Giả Tự Đạo. Hạ Quý tài năng thuộc hạng tầm thường nhưng giỏi bợ đỡ thượng cấp, công danh phần lớn gặt hái được nhờ đầu gối, vì vậy dân chúng tuy ngoài miệng gọi Hạ Quý tướng quân, nhưng trong bụng đều thầm rửa là Hạ Quý tướng quân. Hạ Quý nắm trong tay binh hùng tướng mạnh, hoành hành khắp vùng Giang Hán không ai dám can thiệp, cậu con trai “Mông Lợn” thì lấy việc càn quấy bạo ngược và hãm hiếp đàn bà con gái làm vui, dân chúng kinh sợ thói dâm ô của hắn, căm hận mà không dám lên tiếng. Họ chưa bao giờ tưởng đến chuyện đột nhiên nảy nòi một thằng nhóc bá vợ, chém một nhát kiếm đứt lìa chân Mông Lợn. Chỉ hiềm dân tình bị bức bách đã quen, nay gặp việc này thì kinh hãi hơn là mừng rỡ, nghe tên hầu hò hét lập tức cùng vắt chân lên cổ chạy đuổi theo Lương Tiêu.

Lực lượng truy bắt càng lúc càng đông, phần nhiều trong số đó vận quần áo bình dân. Lương Tiêu tuy rất gan dạ song cũng không nén nổi hoảng hốt, nó luôn lách qua mọi nẻo to ngõ nhỏ, không ngờ đến đâu cũng bị chặn, đường lối ách tắc. Nó chạy ngược chạy xuôi, nhân lúc hỗn loạn, phóng luôn về phía cổng thành.

Vừa ra khỏi cổng đã nghe thấy tiếng vó ngựa, Lương Tiêu ngoái đầu nhìn. Mười mấy viên quân quan cưỡi khoái mã đang phi về phía nó, chắc hẳn bọn đây tứ la hét đã kinh động đến quan binh. Mà đám phủ nha đời nào bỏ lỡ cơ hội bợ đỡ hiểm hoi thế này, chẳng đợi đại soái phát lệnh, đám binh sĩ

đã tranh giành đuổi theo, cùng hò la cướp đường lao đi.

Lương Tiêu tuổi còn nhỏ, chạy không lại ngần ấy người lớn ngựa nhanh, xem chừng khó thoát, nhác thấy bên đường có một cây dẻ cao mấy trượng, nó bèn tung mình trèo lên, ngồi chồm hồm ở chạc ba, nhìn đám người ngựa mỗi lúc một tới gần, gãi đầu gãi tai không biết làm thế nào. Đương khi bối rối, Lương Tiêu bỗng thấy đau nhói ở lưng bàn tay, nó liếc mắt trông, thì ra vừa đụng phải một quả dẻ gai. Thẳng bẻ sức nảy ra một ý, lập tức xé áo quần quanh hai bàn tay, hái vài quả dẻ tua tua gai dồn sức ném xuống, trúng vào đầu một con ngựa. Chiến mã đau nhói chồm dậy, tên lính trên lưng ngựa bị hất ngã nhào.

Lương Tiêu cười khanh khách. Nó đứng thật vững, đưa hai tay thoăn thoắt lên xuống, liên tục hái dẻ gai ném thia lia ra khắp phía. Quả dẻ gai chứa kình lực, tự nhiên biến thành một thứ ám khí tuyệt hảo. Người thét ngựa hí vang lên om xòm quanh gốc cây, gây náo loạn một vùng.

Lương Tiêu ném được mấy hiệp thì số dẻ gai bên tay trái đã gần cạn, nó bèn vin lấy một cành cao khác. Trong lúc ấy bên dưới lại có thêm mấy người phi ngựa đến, người đi đầu chính là tên gia nô áo vải vừa rồi. Hắn đến gần, tức giận quát:

- Một lũ ăn hại, nó ném dẻ gai vào các người, các người lại không biết phóng đao thương vào nó ư?

Lời nhắc đã thức tỉnh bọn u mê kia. Gia nô của tế tướng cũng ngang ngựa một chức quan, tên đầy tớ thường khúm núm kính cẩn trước mặt chủ nhân bỗng trở nên hồng hách ngạo mạn với toán binh sĩ. Cả đám bèn phóng vũ khí lên cây rào rào. Đao thương bay loạn xạ, kêu uâng uâng không dứt, Lương Tiêu sợ hãi co mình vào chạc ba tránh, bị dẻ gai chi chít xung quanh đâm vào người lấm tẩm máu. Đột nhiên, một ngọn đơn đao bay sượt qua hông nó, Lương Tiêu toát mồ hôi, ngậm năm một quả dẻ gai, nhắm đúng hướng gã nô tài kia ném phụng xuống, trúng ngay vào góc mắt gã. Tên nô tài bưng mắt la oai oái. Nhỡ được quả dẻ gai ra, hẳn rờ rẫm vết thương, thấy hai tay toàn máu thì tức giận quát:

- Khoan đã!

Bọn lính dừng tay. Tên gia nhân trừng mắt nhìn lên:

- Con khi kia đã bị hãm trên cây rồi, có mọc cánh cũng không bay thoát. Giết khơi khơi thì dễ dàng cho nó quá! Ba thằng ngu này, ra canh mặt bắc! Bốn thằng hèn kia, ra giữ mặt nam. Còn lại lên ngựa hết, lấy đao ra chặt cái cây như bần đó, xem nó còn trốn vào đâu được?

Tất cả dạ ran, cùng tuốt phác đao, giật cương thật mạnh. Toán chiến mã hí vang, nhất tề tung vó chồm dậy.

Lương Tiêu cầm hai quả dẻ gai, ló đầu ra khỏi thân cây định ném, chợt “soạt” một tiếng, có mũi tên vừa lướt qua tai. Nó hé mắt trông. Tên gia nô chẳng biết đã móc đâu được một cánh cung, cười âm hiểm:

- Con khi ranh, động đậy nữa xem, lão tử bắn thủng mẹ mày ra!

Lương Tiêu quát quát thụt vào sau đám lá, vừa sợ vừa giận, nó siết chặt nắm tay, nghiêng răng nhủ: “Được lắm, đợi chốc nữa ta xuống, ta một sống một chết với ngươi.”

Lúc ấy, đám quân sĩ bên dưới cùng thét vang, phi ngựa vung đao ào ào lao tới. Người đi đầu mượn sức ngựa quét đao chém một nhát vào thân cây, sâu đến cả tấc. Kế đó bọn lính luân phiên công phá, thân cây mau chóng bị chém lẹm vào hơn phân nửa. Cuối cùng một tên dật ngựa phóng thốc lại, vận kinh xô mạnh. Cây dẻ gai đổ rầm. Lương Tiêu tay chân luống cuống ngã nhào xuống đất, nghe bốn bề người hú ngựa hí, nó hoảng hốt huơ trường kiếm chém loạn lên chẳng biết giới giăng gì. Nhìn thẳng bé kinh hãi, bọn lính cười sằng sặc, thúc ngựa nhảy xổ lên. Lương Tiêu hoảng loạn chỉ lo múa kiếm, quên cả lẩn trốn. Nó sắp bị ngựa đạp chúi xuống tới nơi thì một người bỗng đâu ào ra thét:

- Cút!

Hai con chiến mã rít vang, lộn nhào lên cao rồi rơi đánh thành xuống, tên lính cười bị ngựa đè gãy cả chân, kêu thét thảm thiết.

Người vừa xuất hiện hừ mũi, chân bước như gió, hai tay dật dinh lên xuống, chạy vù vù quanh Lương Tiêu. Liên tiếp những tiếng ngựa hí, rồi ngựa sùi bọt mép, nhất loạt bật ngựa, ai nấy lăn lông lốc như hồ lô. Người kia hất ngã bầy ngựa xong thì đứng chắn trước mặt Lương Tiêu, che mờm ho khê. Lương Tiêu gặp được nhân vật uy dũng như vậy thì kinh ngạc lắm, định thần rồi, nó chăm chú nhìn kỹ, bất giác kêu ré lên:

- Úi dà! Người đấy ư?

Người đó quay lại cười nhạt:

- Thằng quý con, còn ném bạc vào ta nữa thôi?

Lương Tiêu ngưỡng nghịu. Nguyên người đó chính là gã đàn ông ốm yếu mặt vàng ệch đã cho nó bạc lúc trước.

Tên gia nô kinh hoàng đứng dậy, trông thấy hai người nói chuyện, hẳn nghĩ bụng có cơ hội rồi đây, bèn giương cung nhắm bắn người mặt vàng. Người đó nghe tiếng gió, lật tay khua một cái, lạnh lùng bảo:

- Thằng nô tài gớm nhi! Y muốn giết phứt cho xong nên dồn khí vào mũi tên toan ném trả, chợt nghe mé bên có tiếng cười:

- Tần Thiên vương, tiền hạ lưu tình.

Không ngờ còn có kẻ ém sẵn ở đó, người mặt vàng ngạc nhiên nhướng cặp mày đen nhìn sang, thấy một hán tử râu ngắn thông thả từ lẽ đường đi ra. Người này không cao không thấp, đội mũ nhỏ mặc áo vải thô, khuôn mặt tròn hòa dịu, vai phải đeo một dây xích sắt to quấn làm nhiều vòng chen chúc rối rắm, trên cái xích găm mấy mũi dùi đâm ra tua tủa, nhấp nha nhấp nháy dưới ánh nắng, trông rất gớm ghiếc.

Người mặt vàng đếm số dùi sắt, vừa đúng bảy mũi, bèn hỏi:

- Thất tinh đoạt mệnh tóa phải không?

Hán tử râu ngắn cười ha ha, bật ngón cái khen ngợi:

- Tần Thiên vương nhãn lực tinh tường, cũng nhận ra cái thứ vô dụng này ư?

Người mặt vàng lạnh lùng nói:

- Xích thất tinh đoạt mệnh, quý ma cũng khó thoát! Cần câu cơm của danh bộ Giang Nam Hà Tung Dương, ai mà không biết chứ?

Hán tử nọ bước tới, cước bộ nặng và vững, cười bảo:

- Nói đúng lắm! Bất kể miệng đời khen chê, đối với Hà mỗ, xích sắt này chẳng qua chỉ là cần câu cơm, cũng như thớt của thợ mộc, búa của thợ rèn mà thôi. Ha ha, được nói chuyện với Bệnh Thiên vương Tần Bá Phù, quả tình thống khoái!

Lương Tiêu nghe vậy, liếc mắt nhìn người mặt vàng, thầm nhủ: “Người ta gọi hẳn là Bệnh Thiên vương! Thế mà hẳn dùng một tay kéo đổ bầy ngựa,

khí lực ghê gớm thực!” Lại nhớ lúc trước hoạnh hợe với y, Lương Tiêu đâm xấu hổ, “Thì ra chẳng phải hấn sợ ta, hấn coi thường ta thì có!”

Tần Bá Phù hỏi:

- Hà Tung Dương, người là người chốn cửa quan, đến đây cũng vì việc quan ư?

Hà Tung Dương cười nói:

- Tần Thiên vương tinh mắt lắm! Nước có phép nước, đứa bé này đã phạm tội, Hà mỗ phải làm hết chức trách thôi.

Tần Bá Phù mĩa mai:

- Phép nước hay là luật nhà của cái tên Hạ Quỳnh tướng quân kia? Hừ, dốc tuột hang ổ ra để dồn bắt một đứa trẻ, không sợ mất mặt ư?

Hà Tung Dương đáp:

- Hạ đại nhân là người cầm quyền. Bộ khoái như chúng tôi nếu không có hạng quyền quý chiếu cố đến thì làm việc sao được? Tần Thiên vương là người hiểu lý lẽ, chắc cũng thông cảm nhân tại công môn, thân bất do kỷ. Hấn vừa điềm đạm ra giọng khuyên nhủ, vừa đều đều bước lại gần, thoáng chốc chỉ còn cách hai người chưa đầy hai trượng.

Tần Bá Phù trước sau vẫn nhìn chăm chăm vào dây xích sắt trên vai đối phương, chợt “hừ” khê một tiếng:

- Hà Tung Dương, người mà nhích thêm nửa bước nữa thì đừng trách Tần mỗ trở mặt!

Hà Tung Dương dừng bước, vuốt râu cười lớn:

- Năm xưa Tần Thiên vương khiến cả giang hồ run sợ, những tay tép riu nghe đến tên các hạ đều táng đờm kinh hồn. Chẳng rõ hiện nay võ công tiến hay lùi?

Tần Bá Phù cười khẩy:

- Nói vậy là người muốn so tài với ta?

Hà Tung Dương xoa dịu:

- Đâu dám đâu dám. Thường nghe, giết người phải đền mạng, vay nợ phải trả tiền, thằng lỏi con này chặt đứt một chân Hạ công tử, ít ra cũng phải có gì đó bồi hoàn chứ.

Tần Bá Phù bảo:

- Được, tức là người muốn chặt một chân thằng bé?

Lương Tiêu giật thót, nghĩ tới tình cảnh Mông Lợn cụt chân kêu rống, bất giác đầu gối mềm nhũn. Hà Tung Dương cười:

- Tần Thiên vương yên tâm, cũng chả cần chặt chân đâu, nhưng phải về vệ môn một chuyến.

Tần Bá Phù lạnh lùng nói:

- Vệ môn cái quái gì? Vệ môn Lư châu chỉ là sân sau của nhà Hạ Quý. Tần mỗ há lại tiếp tay đẩy người vào cái vạc dầu ấy ư? Tiểu tử họ Hạ càn rỡ quấy rối đã nhiều, tiếng xấu đồn xa. Dù đứa bé này không xử trị, Tần mỗ đã đến Lư châu thì cũng không thể tha cho hẳn. Chặt một chân là may lắm rồi đấy. Nếu là Tần mỗ thì phải chặt đầu kia.

Hà Tung Dương xua tay:

- Tần Thiên vương nói vậy không thỏa đáng. Trời có đạo của trời, nước có luật của nước. Nếu cứ nổi khùng lên là rút dao ra thì thiên hạ này sẽ thành cái gì?

Tần Bá Phù nhướn đôi mày rậm, cao giọng quát:

- Gian nịnh cầm chịch, pháp luật bất chính. Se sẻ thì làm sao hiểu được cái chí của đại bàng, đoạn trợn mắt thét, Hà Tung Dương! Người vòng vo tam quốc cốt để cầm chân Tần mỗ cho tên nô tài hèn mọn kia đi cầu viện binh phải không?

Hà Tung Dương bị nói trúng tim đen, nhả mặt một cái song lại cười ngay:

- Tần Thiên vương hiểu lầm rồi, Hà mỗ chẳng qua chỉ muốn đàm đạo thêm về ý nghĩa luật lệ với ngài thôi, đâu có ý gì khác?

Tần Bá Phù thở dài, lắc đầu nói:

- Hà Tung Dương, người bắt được nhiều kẻ gian, Tần mỗ kính người ba phần nên mới trao đổi với người dăm câu. Hừ, bây giờ viện thủ của người tới rồi, Tần mỗ phải đi cho khỏi hao tâm tổn sức.

Hà Tung Dương biến sắc mặt, chăm chú lắng nghe, quả nhiên có tiếng móng ngựa lộp bộp rất nhỏ. Hẳn vốn dĩ là cao thủ dò tìm tung tích, thế mà lần này lại phát hiện động tĩnh sau người khác, bất giác rùng mình: “Lão ta thánh tai thực.” Đoạn ngẫm nghĩ tìm cách níu kéo đối thủ.

Tần Bá Phù ngoảnh cổ bảo Lương Tiêu:

- Ranh con, chúng ta đi!

Lương Tiêu bữu môi vẻ miễn cưỡng, song đại địch đã sắp tới nơi, ngoài Tần Bá Phù thì còn biết trông cậy vào ai nữa, nó đành ôm con chó lon ton đi theo y. Hà Tung Dương vô kể khả thi, tự dưng cười vống lên:

- Tần Thiên vương có việc gì mà gấp thế, nán lại đôi chút thì đã sao? Hãn vừa nói vừa tuột cuộn dây xích một trượng tám của mình xuống khỏi vai, co lại như con rắn rỏi quăng vù về phía Tần Bá Phù.

Tần Bá Phù không nhúc nhích, chỉ cau mày nhìn trừng trừng theo đầu xích, người đứng vững như bàn thạch. Xích sắt của Hà Tung Dương biến hóa khôn lường, tưởng chừng quét về phía Tần Bá Phù, thực ra là còn ẩn chiêu dự phòng, nếu Tần Bá Phù xuất thủ đón đỡ, Thất tinh tỏa nhất định sẽ quật vào Lương Tiêu, lúc đó Tần Bá Phù phải phân tâm chăm lo cho thằng bé, xích sắt nhân cơ hội đó sẽ trói y lại. Trì hoãn như vậy đợi đại binh tới, Tần Bá Phù dẫu anh hùng cỡ nào cũng không thể địch nổi hàng trăm hàng nghìn nhân mã.

Nhưng Tần Bá Phù không nhúc nhích, thành ra tất cả các chiêu dự phòng đều khó phát huy. Hà Tung Dương nghiêng răng hầy xích sắt, sau một hồi leng keng, Tần Bá Phù đã bị khóa cứng. Tên bộ đầu mừng rỡ vô kể, cứ ngỡ đối phương không né tránh thì chí ít cũng xuất thủ cự lại chứ làm gì có chuyện bó tay chịu trói. Nên biết sơi Thất tinh đoạt mệnh tỏa này đã trói bắt không biết bao nhiêu cường gian thảo khấu, bảy mũi dùi trên xích hễ chạm đến thân là sẽ đâm nghiêng vào thịt, tội nhân càng vùng vẫy, xích sắt càng siết chặt, dùi sắt xuyên sâu vào nội phủ, chỉ chốc lát là đi đời. Giang hồ vẫn đồn đại “Xích thất tinh đoạt mệnh, quỷ ma cũng khó thoát” là vì nguyên nhân ấy chứ chẳng phải là lời nói chơi dọa dẫm suông.

Hà Tung Dương vừa ra tay đã đắc thủ thì hoan hỉ vô cùng song không để lộ ra mặt, chỉ cười nhạt:

- Thiên vương có bụng nhường, Hà mỗ đành thất lễ, rồi hãn tươi tỉnh vịn thêm kinh vào tay. Thành linh Lương Tiêu múa kiếm lao bổ tới. Hà Tung Dương cười hềnh hếch, nương thế kiếm của nó nhún chân bay lên, đá xuống cổ tay thằng bé. Lương Tiêu kêu thét, thả rơi trường kiếm. Hà Tung Dương ban nãy chứng kiến Tần Bá Phù xô ngã cả bày ngựa, đã biết rõ bản

lĩnh y nên không dám sơ suất, trong lúc điểm chân đối phó Lương Tiêu thì cũng dồn sức giật xích, thầm nghĩ một khi bảy mũi dùi ăn sâu vào người, bất kể người là thiên vương lão tử gì gì đi nữa thì cũng đừng hòng thoát thân.

Ai ngờ siết xích lại mà Tần Bá Phù vẫn đứng yên. Thầm biết không ổn, Hà Tung Dương bèn chú ý nhìn, thì ra dùi sắt vẫn chưa đâm vào thân thể đối phương mà còn có chiều hướng cong đi, hăn buột miệng than: “Ngạnh công ghê thực!” Lúc ấy tiếng vó ngựa đã tới gần. Viện binh sắp đến mà hăn vẫn hoang mang. Làm bộ khoái đã lâu, đã trải qua đủ mùi sóng gió, nhưng hăn chưa bao giờ gặp một cường địch nào như thế này.

Lương Tiêu nghe tiếng vó ngựa rộ lên, lại thấy xa xa bụi đất mù trời thì rất hoảng hốt liền quay mình bỏ chạy, nhưng mới chạy được mấy bước, nó bỗng đứng sững lại, ngoảnh đầu nhìn Tần Bá Phù, nghĩ bụng: “Cái lão ốm o này đã cứu ta, bây giờ hăn bị kẻ thù xích cổ, ta bỏ trốn một mình sao được? Mẹ thường dạy, uống một giọt nước của người thì phải khơi cả dòng suối mà báo ân, dẫu không giúp được hăn cũng không thể lâm trận đào tẩu!” Nghĩ vậy nó bèn lấy lại bình tĩnh, cúi xuống nhặt kiếm, nhảy về chém vù xuống xích sắt.

Hà Tung Dương nhanh mắt trông thấy, lập tức thét vang, vẩy xích lên thật mạnh trước khi lưỡi kiếm kịp chạm vào. Tiếng kim loại va nhau xoang xoảng, lực đạo cuộn cuộn trong dây xích, Lương Tiêu tê tay không chịu được, suýt để tuột kiếm. Hà Tung Dương đón đỡ xong cũng hụt hơi, bỗng lại thấy tay căng ra như thể sắp bị đối phương kéo bật đi, hăn vội vàng ghì mình trụ bộ, nghiến răng trợn mắt, ngực phập phồng như cái ống bễ. Lúc này nếu Lương Tiêu vung kiếm đến lần nữa, nhất định sẽ chặt đứt xích dễ dàng, nhưng nó rút kinh nghiệm việc vừa rồi, không muốn xấp lại gần nữa mà lui ra sau, hoành kiếm đứng gác mé hậu cho Tần Bá Phù, mặt quay về hướng binh mã lao tới. Tiếng vó ngựa dội lại âm âm. Lòng bàn tay thẳng bé mướt mồ hôi, kiếm cầm lỏng lẻo.

Thấy Lương Tiêu xả thân tương trợ, Tần Bá Phù lộ vẻ hài lòng, y hỏi to:

- Nhóc con! Đám người ngựa ấy còn cách bao xa? Y bị xích sắt quấn cứng mà giọng nói vẫn rất hùng hồn, Lương Tiêu và Hà Tung Dương đều ngạc



nhiên. Lương Tiêu ước lượng rồi đáp:

- Khoảng một trăm bộ.

Tần Bá Phù nói:

- Được, khi nào còn cách mười bộ thì hẵng bảo ta. Hừ, để ta biến cái Thất tinh tủa này thành Mất tinh tủa đã.

Thấy thần thái y ung dung như vậy, Lương Tiêu cũng lấy lại bình tĩnh. Hà Tung Dương mặt mày tím tái, ghì chặt cả người vào xích tựa kéo co. Tần Bá Phù vẫn đứng im không nhúc nhích, nhưng những mũi dùi thì cong dần cong dần, ép lì xuống mặt Thất tinh tủa. Lương Tiêu trố mắt, “Đinh nhọn cũng không đâm nổi, lão bệnh tật này mình đồng da sắt chắc?”

Trong lúc ấy, đội nhân mã đã áp sát, hai tên quan binh quyết tranh công, cùng gầm ghè thúc ngựa sẵn số xông lên trước. Lương Tiêu càng nhìn càng hoảng, không cân nhắc lâu la, liền gào toáng:

- Còn cách mười bộ thôi!

Tần Bá Phù nhướng đôi mày rậm, cười bảo:

- Xích Thất tinh đoạt mệnh, quỷ ma cũng khó thoát! Xích đúng như người, toàn danh hảo cả!

Y vừa dứt lời, Lương Tiêu tưởng mình nhìn lầm, chỉ thấy tay áo Tần Bá Phù phồng căng, thân hình như lớn lên gấp đôi. Keng keng mấy tiếng, sợi xích dài trượng tám bằng sắt tinh luyện đứt làm ba đoạn. Hà Tung Dương mất đà bật ngựa ra sau, tay cầm đoạn dây đứt thở hồng hộc như trâu, không sao nhóm dậy được nữa.

Tần Bá Phù gồng mình, nắm lấy hai đoạn xích đứt, quay ngoắt lại hét: “Cút!” Hai đoạn xích ẻo lả bỗng duỗi thẳng đuồn trong không trung như hai ngọn thương, phóng vút ra khỏi tay y, đâm phụp phụp vào cổ hai con ngựa, đả lực quá mạnh, xuyên thấu cả sang hai tên quân kỵ trên lưng chúng. Máu tớp ra, tiếng người rú ngựa hí hâu như vang lên cùng lúc. Toán quân sĩ kinh hãi hét vang, nhao nhao thúc ngựa sẵn đến.

Tần Bá Phù xuất thủ đặc thủ, lấy xong mạng hai tướng, y rút nhanh lại sau, vung tay phải quơ một thân dê gãy dài hơn hai trượng to hơn một vòng ôm rồi hét to, lông mày dựng ngược, quét thân cây về phía đám quan binh đang xông tới. Người la ngựa hí, hàng kỵ mã đầu tiên đổ rạp. Tần Bá Phù

lướt nhanh về sau, lấy đà ném thân cây tới trước, lại quất ngã thêm mấy tay truy binh nữa. Xong xuôi y quay mình cắp lấy Lương Tiêu, chạy thật nhanh ra lề đường, hú lanh lánh tung mình lên bay lướt qua dải núi, biến mất tầm mắt dạng. Toán truy binh ngỡ ngác trước thần uy của y, trở mắt quên cả đuổi theo.

Tần Bá Phù vượt qua mấy ngọn đồi liền mới dừng bước. Y đặt Lương Tiêu xuống, vuốt râu mỉm cười:

- Ranh con! Ta hỏi ngươi, vừa rồi lúc ta đấu lực với Hà Tung Dương, sao ngươi không thừa cơ chạy trốn?

Lương Tiêu bĩu môi hừ một tiếng:

- Ngươi nói gì? Ta đây không bao giờ vứt bỏ nghĩa khí.

Trông thẳng bé khuôn mặt non tơ mà nói năng học đòi kiểu người lớn, chẳng ra ông chẳng ra thẳng, Tần Bá Phù cười khi khi:

- Oắt con ba hoa khoác lác! Hừ, mới bằng tí tuổi đầu đã hiểu nghĩa khí là cái gì? Ta thấy nó cứ ngây ngậy ngô ngô thế nào ấy!

Tuy ngoài miệng nhạo báng nhưng trong bụng Tần Bá Phù rất hài lòng, biết mình đã không cứu lầm người, y thích chí cười lên ha hả. Lương Tiêu chưa bị ai coi thường như thế bao giờ, nghe vậy tức giận vạch:

- Ngây ngậy ngô ngô, còn khá hơn cái bộ dạng dặt dẹo của ngươi!

Tần Bá Phù ngưng cười, lạnh lùng thốt:

- Thằng quý...

- Lão quý... Lương Tiêu đập luôn.

Tần Bá Phù sầm mặt:

- Thằng quý khốn kiếp...

- Lão quý ốm o...

Tần Bá Phù trợn mắt quát:

- Thằng quý khốn kiếp này! Sao đánh đá thế, không chịu kém miếng bao giờ à?

Lương Tiêu chửi:

- Lão quý ốm o này! Trông là biết ngày mai chết mẹ nó rồi, ăn mấy câu chửi thì đã nhằm nhò gì?

Vô tình bị nói trúng điều bình sinh kiêng kỵ, Tần Bá Phù xạm mặt gầm lên:

- Thăng thối tha, mà y thử rửa ta nữa xem?

Lương Tiêu đã từng chứng kiến họ Tần đại triển thần oai, thấy y đang hiền hòa bỗng dưng giở giọng hung ác, nó cũng hơi chợn, bèn bĩu môi bảo:

- Đuối lý thì trở mặt! Hừ, ta không thèm đấu khẩu với người cho mệt! Đoạn quay đi bảo, Bạch Si nhi<sup>4</sup>, đi nào!

Tần Bá Phù tức giận tóm lấy cánh tay thăng bé, vặn lại hằm hè:

- Thăng tiểu yêu, mà dám chửi ta là Đần à?

Lương Tiêu bị bẻ tay, đau suýt trào nước mắt, nói toáng lên:

- Lão già thần kinh này, ta gọi con chó chứ gọi người à? Ối chà!

Tần Bá Phù chưng hửng, vừa lúc có tiếng chó sủa oăng oăng, y bèn cúi đầu nhìn thì thấy một con chó con đen xám đang hung hăng bực tức, nhìn chủ nhân bị ức hiếp, lông lá nó dựng ngược hết cả lên, chĩa mõm về phía y mà sủa rất là dữ dội. Tần Bá Phù nóng mặt, thầm lấy làm thẹn liền buông Lương Tiêu ra. Nhưng y tự phụ thân phận, dù hiểu lầm thăng bé mà cũng không muốn nhận sai, chỉ im lìm ngồi xuống, điềm đạm bảo:

- Chắc con chó này tên là Bạch Si nhi hả? Đặt cái tên chẳng hay ho tẹo nào.

Lương Tiêu cúi kính:

- Ai bảo không hay? Nó mà tằm sạch thì còn trắng hơn cả tuyết ấy.

Tần Bá Phù phì cười:

- Thì ra cái tên Bạch Si nhi không phải hàm ý con chó ngu mà là con chó rất trắng ư? Ha ha, thú vị nhỉ, ta thấy con chó của mày bẩn như ma ấy, nên gọi nó là Hôi Si nhi<sup>5</sup> hay Hắc Si nhi mới đúng.

Lương Tiêu bĩu môi:

- Chó mang lông, người mặc quần áo. Chẳng lẽ người mặc đồ tím thì phải gọi người là Tử Si nhi ư?

Tần Bá Phù tức uất, vỗ đùi đánh đét đứng dậy quát:

- Cái đồ chưa ráo máu đầu, mà lại vòng vo để chửi người ta hả?

Lương Tiêu sợ hãi co rúm người. Tần Bá Phù sức nghĩ:

- Đứa bé này tuy ngỗ ngược nhưng dẫu sao vẫn là trẻ con. Tần Bá Phù ta thanh uy hiển hách, đâu thể đánh đồng thân phận với hạng sê non ra ràng?

Y nén giận, vẫy tay bảo:

- Thôi nhóc, việc đã qua rồi, người đi đường người, ta đường ta, không

dính lúu gì tới nhau nữa! Đoạn xoay mình bỏ đi. Được mấy bước, y thành linh quay phắt lại, nhíu mày, vẻ mặt nghiêm trang. Lương Tiêu tưởng y lại giở quẻ đối phó mình liền vội vàng thủ thế. Tần Bá Phù không nhìn đến nó mà cười vọng ra xa:

- Bọn nô tài chó má, trước mặt quân Nguyên thì co vùi rút cổ, đối phó với một đứa bé thì hùng hổ nghênh ngang.

Lương Tiêu lấy làm lạ, nhìn theo ánh mắt Tần Bá Phù thì thấy có bảy tám viên quan sai cặp đao mang giáo đang vòng theo triền núi đằng xa phóng tới như bay.

Tần Bá Phù nhếch mép, liếc thấy bên cạnh có một mỏm đá xanh cao cỡ năm thước, bèn thò tay ra bẻ luôn một mẫu, dễ dàng như bẻ đậu phụ hay gỗ mục. Y gặm lên, mẫu đá bay vút đi, đâm thốc vào ngực tên trưởng toán, hai chân hẫng hẫng lên, thân hình bắn ngược ra sau mấy trượng rồi rơi đánh bình xuống đất, vãi máu mồm tắt thở. Bọn còn lại cùng sững sờ, ghìm ngựa không dám tiến lên.

Tần Bá Phù lại với tay bẻ một mẫu đá nữa, bọn lính đờ mắt nhìn, run cầm cập. Một kẻ trong bọn thành linh rú vang, quáng quàng quay đi, đám còn lại hoảng hốt, không ngó ngàng gì đến xác trưởng toán nữa, đứa nào đứa nấy hốt hải như chó nhà táng cặp binh khí chạy biến đi, bụi bốc mùi mịt, thoáng cái không còn thấy tăm tích đâu nữa.

Nhìn theo nhóm lính sợ mất mật, Tần Bá Phù lấy làm đắc ý cười khàn khàn, chột liếc sang Lương Tiêu, y bỗng ngưng cười, nghĩ bụng: “Thường nghe, Làm ơn thì làm cho trót, đã gọt thì gọt cho trơn. Nay quan binh bố ráp khắp nơi, nó mà chạy lung tung thì chẳng khác nào dê vào đàn hổ, khó mà sống sót được. Phải cái ta còn có việc quan trọng, thằng này nói năng lại đáng ghét, có nên mang nó theo cùng không?” Y đương do dự cân nhắc, Lương Tiêu đã bẻ con chó bỏ đi. Tần Bá Phù lập tức thay đổi thái độ, quát lên: “Trở lại đây!” rồi thò tay tóm thằng bé lại.

Lương Tiêu vừa ngạc nhiên vừa cău kinh, đá chân loạn xạ, nhưng tay đối phương siết chặt như gọng kìm, nó vùng vẫy thế nào cũng không thoát được.

Tần Bá Phù ôm Lương Tiêu sải bước chạy, cước lực rất hùng hậu, vượt núi

băng đèo như chạy trên bình địa. Thằng bé nhiec mắng chửi bới om sòm, y chỉ một mực làm ngơ. Lương Tiêu la hét một hồi khô ran miệng lưỡi, im tiếng dần. Đi được hơn một trăm dặm, bóng tà dương chìm xuống phía tây, sắc trời nhuộm tối. Chẳng biết ấy là vùng nào, chỉ thấy bốn bề cỏ cây um tùm, thi thoảng vắng tới điệu suối chảy róc rách, tiếng được tiếng mất. Lại đi thêm một thoi đường, bên trời đông mặt trăng sáng ngời nhô lên vành vạnh, rạng rỡ huy hoàng. Lương Tiêu nhìn vầng trăng tròn trặn, bỗng nhớ tới gương mặt tươi cười của mẹ, hình ảnh của cha cùng thuở êm ấm ngày xưa, mắt nó cay cay, trái tim nóng sực, nếu không ngại người lạ, chắc nó đã òa lên khóc rồi.

Đúng lúc ấy Tần Bá Phù dừng chân, ném bịch Lương Tiêu xuống đất. Lương Tiêu đang cảm thương quá khứ tự nhiên ngã chổng vó, tâm trạng càng thêm buồn bực liền tức tối chửi:

- Lão dặt dẹo thần kinh hả, sao mạnh tay như vậy?

Tần Bá Phù nổi giận rủa:

- Ngã mà không chết luôn cho nhẹ nợ!

Lương Tiêu phát khùng, nhảy cẫng lên định vặc lại, chợt có tiếng sói gào trối dậy xa xa, âm thanh quái quỷ dị thường. Thằng bé rùng mình. Những ngày tháng phiêu bạt, nó đã từng bị sói hoang quây bắt ngoài đồng dã, đôi khi phải leo lên cây mới thoát được tai họa. Nay nghe từng tràng hú rên lạnh lốt vọng tới, bốn bề cây cối lắc lư, âm u vắn vẹo như bóng ma, nó bỗng sợ hãi, nép sát vào Tần Bá Phù.

Nhìn thằng bé lộ vẻ khiếp nhược, Tần Bá Phù bất giác phì cười, “Đúng là trẻ con!” Sau một hồi chạy đôn chạy đáo cũng đã mèn mệ, thảng đâu khí độc trong người bốc lên, y bật ho sù sụ. Lương Tiêu liếc sang, tự hỏi: “Lão ốm o vốn khỏe như trâu, sao bỗng nhiên phát bệnh thế này?” Nó ngược mắt quan sát, lại thấy Tần Bá Phù đã vượt râu trầm ngâm, chăm chú nhìn một vách đá bên tay trái. Lúc ấy ánh trăng hắt lên mặt đá, soi hiện những hốc gờ lồi lõm như khắc chữ. Tần Bá Phù ngẫm một lúc lâu rồi lẩm nhẩm đọc, “Nhân tâm thay đổi, sao phân biệt được trắng đen vuông tròn? Thế sự quý quái, khó tách rời chuyện hơn thua được mất.” Đó là đôi câu đối khắc trên vách đá, tuy âm vận thô lậu, song tả được cái tình người ấm lạnh, cái lẽ đời

lắt léo, Tần Bá Phù xúc động can tràng, đứng ngẩn ra nhìn.

Lương Tiêu ngồi mãi mới tỉnh trí. Nơi đây là một khe trũng giữa hai ngọn núi. Chính giữa khe đặt một phiến đá vuông vắn to tướng, mỗi chiều ước chừng mười trượng, bằng phẳng trơn nhẵn, lóng lánh dưới trăng như đồ đầy thủy ngân. Ai đó đã dùng dao kiếm đục đẽo lên bề mặt, vết tích để lại là mười chín đường dọc và mười chín đường ngang. Lương Tiêu nhìn kỹ, nhận ra đó là một bàn cờ. Bàn cờ xoay hai hướng Đông, Tây, phân cách bởi những viên đá tròn trặn, mặt lồi đáy bằng, chia hai màu trắng đen rõ ràng, nhìn kích cỡ thì mỗi viên chưa đến nửa thước, nhưng xem chất liệu thì trọng lượng cũng phải xấp xỉ mười cân một!

Lương Tiêu ngạc nhiên ngấm nghĩa. Tần Bá Phù bước đến chỗ có ánh trăng rọi sáng, gập gối ngồi kiêu quỳ, vẫy tay bảo:

- Nhóc lại đây!

Lương Tiêu hừ mũi đứng im. Tần Bá Phù mỉm cười xoa dịu:

- Vừa rồi ta xô người ngã và chửi mắng người, đều là sai cả!

Không ngờ đối phương biết xuống nước nhận lỗi, Lương Tiêu rất lấy làm kinh ngạc, liền đó lại nghi ngờ:

- Sao lão già bỗng trở mặt tốt ngay thế? Chỉ e là giả trá chi đây, ta phải cẩn thận mới được.

Lương Tiêu phiêu bạt giang hồ đã lâu, tinh thần cảnh giác rất cao, nhưng dẫu sao cũng vẫn là trẻ con sôi nổi. Mấy lần được Tần Bá Phù tương cứu, được nương tựa trong cảnh cô khổ, thằng bé ngoài miệng tỏ ra chống đối nhưng lòng đã cảm thấy rất gần gũi. Tần Bá Phù chỉ cần tươi mặt, nói năng ôn hòa một chút là Lương Tiêu hết hung hăng, trở nên dễ bảo. Lúc này nghe giọng y từ tốn hiền lành, tuy bụng còn nghi hoặc nhưng nó không bước bình nữa, bấu môi cúi đầu đi đến bên cạnh.

Tần Bá Phù vỗ đầu nó, cười bảo:

- Ngồi xuống!

Lương Tiêu hừ mũi tuân theo. Tần Bá Phù ngẩng đầu nhìn ánh trăng, ngân nga:

- Trăng soi giữa vòm không, đất trời vắng vặc sáng, tiết kiệm tiền củi lửa!

Lương Tiêu không nhin được buột miệng:

- Lão ốm... À, ông, ông đến đây làm gì vậy?

Tần Bá Phù cười đáp:

- Đến đánh cờ với người ta.

Lương Tiêu ngó quanh, lấy làm lạ hỏi:

- Sao chẳng thấy ai cả?

Tần Bá Phù đáp:

- Ta hẹn canh ba, bây giờ họ chưa đến đâu.

Lương Tiêu ồ lên, không hỏi nữa.

Tần Bá Phù ngắm khuôn mặt bé nhỏ của nó, bất giác nghĩ bụng, “Vách đá có mấy chữ hay thật: Nhân tâm thay đổi, sao phân biệt được trắng đen vuông tròn? Đứa bé này tuy dữ dằn quái gở nhưng tuổi còn non, tính khí chưa ổn định, nếu từ từ uốn nắn cho nó, biết đâu có thể biến hắc thành bạch, biến vuông thành tròn? Kế cũng là trừ ác giữ thiện, gây chút công đức.” Ý sực nảy ý thu nạp đồ đệ, toan hỏi cho ngọn ngành thân thế Lương Tiêu, bỗng bàng hoàng nhớ ra sắp tới giờ hẹn, y nhủ bụng, “Hết đêm nay biết đâu ta đã trở thành phế nhân, ốc không mang nổi mình ốc, sức đâu mang cọc cho rêu? Để mai xem thế nào rồi hỏi cũng chưa muộn.” Y bèn tập trung tinh thần, nhắm mắt điều tức.

Mãi không thấy Tần Bá Phù hé răng, Lương Tiêu đâm chán. Nhìn y ngưng thần vận khí, hơi thở nhẹ và dài, vòng ngực im lìm không phập phồng, nó thầm nghĩ, “Mẹ có dạy rằng, nội công càng cao thì hô hấp càng mảnh và lâu, lão quật quẹo này hầu như nín thở, lợi hại biết chừng nào!” Lại nhớ lúc Tần Bá Phù đại triển thần oai, nó sinh lòng ngưỡng mộ, “Bao giờ ta mới đạt được bản lĩnh như thế? Hẳn với lão sư công chết tiệt thì ai hơn ai nhỉ?” Cân lượng một hồi, cảm thấy Tiêu Thiên Tuyệt vẫn nhỉnh hơn, Lương Tiêu buồn nản vô cùng, liền nhặt một hòn đá rạch xéo tơi bời xuống đất để trút giận. Thành linh từ sau dãy đồi, một tràng cười dài vẳng ra, âm rền tựa chuông vàng Đại Lữ vang vọng khắp núi khắp rừng. Lương Tiêu vứt hòn đá đi, ngược mắt nhìn, bỗng sợ đến thót tim. Từ trong bóng đổ của quả núi, một người quái gở bước ra, thân hình kèn càng vạm vỡ, kinh hãi nhất là hẳn ta có hai cái đầu, một cái thẳng cắm trên cổ, một cái thì xeo xéo, đặt nghiêng trên vai.

Quái nhân chống gậy gỗ, vừa cười ha hả vừa bước thoăn thoắt như lưu tinh, thoảng cái đã tới nơi. Lương Tiêu sợ cứng cả người. Gió lạnh ở đâu tạt đến, thẳng bé rùng mình nhảy cẫng lên, siết chặt bảo kiếm, nhìn trừng trừng vào cái bóng, người run cầm cập.

Quái nhân bước đến chỗ tối ở mé đông thì dừng lại. Nơi đó đen kịt, ánh trăng không rọi tới, chẳng rõ mặt mũi hẳn ra sao, chỉ nghe thấy hẳn cười lên tiếng nữa, lúc lắc cái đầu lơ mờ bóng loáng không một cọng tóc. Lương Tiêu sờn gai ốc, hai chân mềm nhũn, nhất thời không biết nên gồng mình trụ lại hay cướp đường chạy trốn.

Đúng lúc đó, Tần Bá Phù dặng hắng mấy tiếng rồi nói khẽ:

- Phật giá đại sư từ xa tới, vãn bối nghênh tiếp sơ suất, mong được rộng thứ.

Lương Tiêu ngoái đầu xem. Tần Bá Phù đã ra khỏi trạng thái nhập định, nói năng rất lễ phép, đôi mắt hẹp dán chặt vào quái nhân, ánh nhìn đanh thép. Lương Tiêu thầm lấy làm lạ, “Lão ta không sợ ư? Lão nói đợi người, sao lại tòi ra con yêu tinh hai đầu này?”

Quái nhân cười:

- Thôi thôi! Người khỏi giả vờ khách sáo.

Tần Bá Phù đáp:

- Vâng, vậy không rườm lời nữa, mời tiên bối ngồi.

Hai cái đầu cùng gật, rồi cái đầu trên vai rơi bộp xuống đất. Khoảnh khắc ấy quỷ dị vô cùng, Lương Tiêu hét vang, co giò bỏ chạy. Chợt một giọng non nớt vẳng đến tai nó:

- Sư phụ, con đói quá!

Quái nhân hừ một tiếng vẻ bực bội:

- Thế là thế nào, vừa mới ăn xong còn gì? Con ngoan đừng làm ồn, đợi một chút thôi, ta sẽ dẫn con đi kiếm đồ ăn.

Cái giọng non nớt kia âm ừ, rồi im.

Lương Tiêu không nén được kinh ngạc, bèn ngoảnh lại nhìn trộm, lần này nhờ ánh trăng rọi sáng mồn một mới biết vật vừa rơi xuống không phải là đầu người mà là một tiểu hòa thượng béo quay cỡ năm sáu tuổi, đầu tròn vo, thi thoảng mút ngón tay chùn chụt, mắt tròn xoe cũng đang tò mò nhìn



nó. Lương Tiêu sức hiểu, lão kia là một hòa thượng cao to, thẳng tiêu này ngồi trên vai ông ta, nhác trông thì tưởng là mọc thêm một cái đầu người.

Nhác thấy phản ứng kỳ cục của Lương Tiêu, Tần Bá Phù hỏi:

- Ranh con, mày làm gì vậy?

Lương Tiêu nóng ran mặt mày, xấu hổ im lặng. Tần Bá Phù cũng không bận tâm chú ý nhiều, lại đưa mắt theo dõi hòa thượng. Đợi lão ta dềnh dàng ngồi xuống xong xuôi, y mới lên tiếng:

- Đạo sinh thời thầy tôi vẫn nhắc tới đại sư luôn.

Hòa thượng cười nói:

- Nhắc tới luôn ư? Ha ha, chắc chẳng được chuyện gì tốt đẹp. Ở mà người nói sinh thời, lẽ nào Huyền Thiên Tôn đã chết rồi ư?

Tần Bá Phù buồn rầu than:

- Vâng, lúc lâm chung người đã dặn tôi phải đấu một trận phân định thắng phụ với đại sư để dưới cửa tuyền người được yên lòng nhắm mắt.

Hòa thượng gật đầu:

- Chả trách người trăm phương nghìn kế mời ta đến. Ha ha, thì ra là vậy!

Tần Bá Phù vẫn nặng lòng vì cái chết của sư phụ, nghe thấy lão kia cười giễu thì rất khó chịu, liền cao giọng bảo:

- Lệnh sư phụ không thể không tuân. Lần này vãn bối không tự lượng sức nên mạo muội khiêu chiến, mong đại sư đừng thoái thác.

Hòa thượng cười ha hả:

- Thoái thác làm quái gì. Đấu thì đấu!

Tần Bá Phù hỏi:

- Đại sư mau mắn lắm, chẳng hay có đem cái hộp kia tới không?

- Hộp nào?

Tần Bá Phù thoáng cau mày, trầm giọng đáp:

- Thuần Dương thiết hạp!

Hòa thượng phì cười:

- Cái lỗ mồm người xưng xưng nói muốn làm thỏa lòng sư phụ, kì thực chỉ nhằm nhằm đoạt lấy cái hộp sắt ấy phải không?

Tần Bá Phù lắc đầu:

- Đó cũng là di mệnh của thầy tôi, mong đại sư lượng thứ.

Hòa thượng cười:

- Tuồng chó đen giữ mực! Đoạn mò tìm trong tay áo, lấy ra một cái hộp vuông mỗi cạnh dài cỡ năm tấc, đen loang loáng dưới trăng. Đây phải không?

Tần Bá Phù chăm chú nhìn cái hộp, mắt lóe sáng, chẳng nói chẳng rằng. Hòa thượng bảo:

- Năm xưa vì tranh giành vật này mà Huyền Thiên Tôn tử đấu với ta. Người thắng được hộp, kẻ thua phải tự phế võ công. Hôm nay người cũng muốn giao kèo như thế chứ?

Tần Bá Phù gật đầu:

- Đúng, sư mệnh nan vi. Nếu thua, vẫn bõ sẽ tự phế võ công. Đại sư đức cao vọng trọng, nhờ thua cũng chẳng cần tự huỷ làm gì, chỉ cần đưa hộp sắt cho tôi và... Y dờ cái dĩa sau lưng, lấy ra một vật. Lương Tiêu chú mắt nhìn kỹ. Đó là một tấm linh bài, trên viết mấy chữ theo thể Khải.

Tần Bá Phù vỗ vỗ tấm linh bài, nói rành rọt:

- Đây là bài vị của sư phụ. Nếu vẫn bõ may mắn thắng cuộc, mong đại sư khấu đầu ba cái trước bài vị này để linh hồn thầy tôi được yên ủi dưới suối vàng.

Hòa thượng lắc đầu:

- Người thu xếp đầu ra đấy, phải chẳng người tin chắc sẽ thắng được ta?

- Không phải, Tần Bá Phù thở dài, chỉ vì vẫn bõ từ nhỏ bơ vơ cô độc, được sư phụ thu nạp mới tránh khỏi kiếp chết chớ chết đường. Nếu không thể lo liệu cho người yên lòng nhắm mắt thì vẫn bõ đâu bằng giống chó lợn?

Hòa thượng trầm ngâm chốc lát rồi cầm cái hộp lên lắc lắc:

- Tình thật với người, đây là đồ giả đấy.

Tần Bá Phù kinh ngạc:

- Giả ư?

Hòa thượng đặt cái hộp xuống nền đá xanh, giáng một quyền. Nó vỡ tan tành sau tiếng cắc nho nho. Lão gom mớ mảnh vỡ ném cho Tần Bá Phù:

- Người không tin thì mở to mắt ra xem.

Tần Bá Phù đón lấy những mảnh vỡ, ngây ngẩn nhìn. Hòa thượng bảo:

- Tin chưa? Nghe đồn Thuần Dương thiết hạp là của Lã Động Tân, trong

chứa đan thư hỏa phù chữa yếu thành khoẻ, khiến khoẻ càng khoẻ hơn, giúp thoát thai hoá cốt, lại còn giấu thần công diệu quyết, giành được nó là có thể tung hoành thiên hạ. Mấy trăm năm nay người đời đã hăm hở tranh đoạt, song chỉ ngậm ngùi nhìn chứ chưa ai mở được ra. Nghe nói hộp Thuần Dương lửa nung không cháy, rìu bổ không vỡ, lí đâu hư hại bởi một quyền của hòa thượng ta?

Tần Bá Phù siết chặt hai nắm tay, vặn mở sắt cong queo cả đi, trầm giọng hỏi:

- Vậy ông tỉ thí và đánh cuộc với sư phụ tôi là vì cái gì?
- Tất nhiên là vì cái hộp sắt giả này! Huyền Thiên Tôn võ công tuy cao nhưng tham lam vô độ, nghe ta nhắc đến nó là đã nổi lòng chiếm đoạt bất kể thật hư, vì vậy mới hẹn ta đấu một trận đó.

Hòa thượng nói năng bừa bãi, không cân nhắc nặng nhẹ. Tần Bá Phù chỉ muốn vung quyền đánh, y tức giận nhiec:

- Người xuất gia chớ cuồng ngôn. Đại sư tuy tiện thể không sợ thiên hạ chê cười ư?

Hòa thượng cười khà khà:

- Kệ người mạng. Ta đây nhất ý cô hành, mặc người đời muốn đối xử thế nào thì tùy. Hơn nữa đâu phải ta chế tạo ra vật này mà là cái lão yêu nghiệt Lã Động Tân ranh ma tinh quái chỉ biết giả thần giả quỷ chọc gheo người đời kia cơ. Ta đem yêu thuật của lão làm mối nhử Huyền Thiên Tôn, chẳng qua cũng chỉ là vỏ quýt dày có móng tay nhọn, kẻ cắp gặp bà già đẩy thôi...

Tần Bá Phù giận tím mặt, toan cãi lý, chợt một tia sáng lóe lên trong óc:

- Ở phải, lão hòa thượng này xảo quyết vô cùng. Năm xưa đã lừa thầy ta, nay lại giăng bẫy khích cho ta cả giận mất khôn, không còn tâm trí đâu đối địch.

Y đi lại giang hồ đã lâu, từng trải nhiều trận chiến, nghĩ được như vậy nội hỏa tiêu tan, giọng điệu trở nên điềm đạm:

- Mời đại sư, đoạn y cầm lấy một quân cờ đá gần đấy.

Hòa thượng phẩy tay:

- Gượm đã, ai đi trước nhỉ?

Tần Bá Phù chưng hứng:

- À... mời đại sư quyết định.

Hòa thượng bảo:

- Được, để dùng một phương pháp cũ rích vậy, rồi lão nhắc một quân cờ nặng cỡ mười cân lên nói. Mặt lồi vừa bóng vừa sáng, có thể ví với cái đầu nhẵn của ta. Mặt để thì tro tro lạnh giá, hết như da mặt Huyền Thiên Tôn.

Tần Bá Phù kèm cơn giận, lạnh nhạt nhắc nhở:

- Đại sư là người xuất gia, nói năng nên giữ chút âm đức.

Hòa thượng cười rộ, ném quân cờ đi. Cạnh cờ vừa chạm đất liền quay lòng vòng lòng vòng. Lão lại cười:

- Khi nó ngừng quay, mặt lồi ngựa là ta đi trước, đáy bằng ngựa là phần túc hạ.

Tần Bá Phù theo dõi con cờ đá quay vù vù, ngẫm nghĩ, trận đấu hôm nay một li một tí đều liên quan đến thắng bại, đi được trước thì tốt hơn. Một lát sau, con cờ quay yếu dần. Lương Tiêu nhìn rất rõ, mặt lồi trên mặt bằng dưới, bất giác buột miệng, “Gay rồi!” Tần Bá Phù cũng tái mặt, vụt vung chưởng vỗ ra, một luồng đại lực phát trúng quân cờ, quân cờ to tướng bèn tăng tốc, xoay tiếp mấy vòng nữa thì gần như đảo thành lồi dưới đế trên.

Hòa thượng bẻ bai:

- Gớm nhỉ, giờ trò mèo hử? Rồi cũng phát tay áo lên vẩy ra một chưởng, quân cờ hứng luồng chưởng phong, lập tức xoay ngược lại. Tần Bá Phù đâu chịu thôi, tiếp tục đẩy chưởng ra. Hai người cùng tranh nước đầu, chưởng qua chưởng lại khiến quân cờ ngả ngả nghiêng nghiêng, xoay trở vù vù, biến ảo dưới trăng trông rất đẹp mắt.

Đương phen rồi rít, chú tiểu đầu tròn bật cười ha hả rồi phóng lên bàn cờ đá xanh:

- Vui quá! Vui quá, và nháy chồm chồm đến quân cờ xoay, thò tay tóm lấy. Hai người đối địch đều kinh ngạc, cùng đình thủ. Kinh lực dứt. Quân cờ bị nắm nên ngừng đà xoay, chú tiểu lấy làm lạ, gãi đầu lăm bằm:

- Sao không quay nữa, và cái kính ném đi. Quân cờ chạm đất, nhưng mặt đế ngựa lên.

Hoà thượng cao to vội vàng gọi:

- Con ngoan, xuống mau!

Chú tiểu chập chững nhảy xuống khỏi bàn đá, rên rầm:

- Sư phụ, con đói!

Hoà thượng cốc mạnh vào cái đầu trọc của nó, mắng mỏ:

- Chỉ biết ăn thôi! Sao vừa rồi không làm cho mặt lồi hươg lên? Đúng là nuôi ong tay áo. Thôi, Tần lão đệ, coi như người đi trước.

Tần Bá Phù nghe lão đột nhiên vứt bỏ thứ bậc, gọi mình là lão đệ thì rất ngạc nhiên, lại thấy lão đồng ý cho mình đi trước, vàng trán y thoáng nét cười. Hoà thượng nói:

- Chẳng may gặp phải Huyền Thiên Tôn thì vừa xong bất kể trên bàn cờ là trẻ con hay đàn bà hãn cũng thừa cơ hạ sát thủ rồi.

Tần Bá Phù vốn biết sư phụ đã từng gây nên những chuyện rất xấu xa nên cũng thăm lấy làm hồ thẹn. Y cầm một quân đen bên cạnh ném lên bàn cờ. Khi chạm mặt bàn nó phát ra một tiếng đánh lạnh khiến Lương Tiêu ù cả tai.

Hoà thượng cười lớn, phẩy tay áo. Một quân trắng vừa nhanh vừa rít lẳng không rơi xuống bên quân đen. Lương Tiêu rút kinh nghiệm, bịt chặt sẵn hai tai, nhưng chẳng nghe thấy chút âm sắc nào, nó bèn giương mắt nhìn kỹ, thấy quân cờ trắng đã ăn sâu vào mặt bàn đá như đóng đinh lên đó vậy. Tần Bá Phù rùng mình, hiểu ra vừa rồi khi hai bên tranh nước đi đầu, đối thủ đã kìm dư lực chứ không xuất hết, y nín lặng rồi thở dài:

- Tiền bối tuyệt thể thần thông khiến người ta phải thán phục! Chỉ vì trên đầu còn di mệnh của sư phụ, bằng không vẫn bối đã nhận thua ngay rồi. Y phất tay áo, lại một âm thanh đánh giòn bật ra. Lương Tiêu quên bịt tai, đầu óc váng vất, nó kinh ngạc tự nhủ, “Tiếng động này lạ quá! Vì sao hoà thượng ném lại không vang?”

Hoà thượng ném tiếp một quân, Lương Tiêu nhìn chòng chọc. Quân cờ không đi thẳng đến thẳng như quân cờ của Tần Bá Phù mà phóng cầu vòng, vòng vòng đáp xuống, vậy nên tuy hoà thượng ném rất nhanh nhưng khi chạm bàn cờ thì lực đạo cũng tiêu hao hết, không gây ra một tiếng động nào, nâng lên nặng mà hạ xuống rất nhẹ, chả trách Tần Bá Phù phải tự thán là không bằng.

Tần Bá Phù cầm quân đen, hoà thượng điều quân trắng. Hai đại cao thủ bài binh bố trận, bên vô thanh bên hữu thanh, đi được hơn ba mươi nước. Lương Tiêu không hiểu luật chơi, chẳng rõ ai thua ai thắng. Xem được một hồi thì thấy đỏi meo, nó sực nhớ lại từ lúc gặp nạn chạy trốn chưa có miếng gì vào bụng, bèn thò tay lục ngực áo móc ra một bọc to giấy dầu, bên trong có con gà quay ăn cắp được buổi ban ngày, do bận trêu ghẹo Mông Lợn nên gói tạm rồi nhét vào đấy.

Lương Tiêu xé thịt gà, cúi đầu cắn mấy miếng, chợt nghe bên cạnh có tiếng nuốt nước bọt ừng ực, nó ngẩng đầu trông, chú tiểu đang đứng cách đó năm sáu bước, mút ngón tay nhìn, mắt tròn xoe đảo như rang lạc, vẻ thèm thùng vô cùng. Lương Tiêu thấy nó núc ních đáng yêu cũng mến, bèn vẫy tay gọi:

- Trọc con, em muốn ăn thịt gà không, lại đây đi!

Chú tiểu ngần ngừ một thoáng, rốt cục không kìm được bụng đỏi bèn bước đến. Lương Tiêu xé nửa con gà béo dúi vào tay nó:

- Cho em!

Chú tiểu tươi mặt, mừng khôn xiết kể, ngồi phệt xuống cạnh Lương Tiêu, cũng chẳng màng cảm ơn cảm huệ gì, đưa luôn lên mồm ngoạm. Tần Bá Phù liếc thấy rất đẹp lòng:

- Thăng lỗi tuy bướng bỉnh nhưng phóng khoáng cởi mở, chính là người hợp với đạo ta.

Chú tiểu cả tay cả miệng hoạt động đều tích cực, vừa xé vừa nhai, động tác nhuần nhuyễn, chỉ một loáng nửa con gà đã ngót quá nửa. Nhìn nó ăn nhanh thế, Lương Tiêu chợt nổi lòng ganh đua, cũng tốc lực nhai nuốt, song vẫn kém xa cái miệng cái tay thoăn thoắt kia. Lương Tiêu chưa xong một nửa phần mình, chú tiểu đã xử đến hai mẫu xương cuối cùng. Như chưa đã thèm, đầu lưỡi nó nhắm nháp mùi vị rơi rớt trên khúc xương, đôi mắt tròn nhìn đắm đắm vào phần nửa con gà béo ngậy của Lương Tiêu.

Lương Tiêu lạ lẫm, tự nhủ, “Ừa, lẽ nào thằng này không biết nó là gì?” Nó đương phân vân xem có nên chia thêm cho chú tiểu một tí nữa hay không thì ở đằng kia, thế cờ bỗng thay đổi. Hai người giằng co đã lâu, cục diện đã dần dần rõ ràng. Hoà thượng cao cờ, đi như rồng cuộn hổ rình, tạo thành

thế trên dưới giao chinh, hãm cứng mũi giao long của Tần Bá Phù vào trong. Tần Bá Phù gặp nguy, bất giác bóp trán, trầm tư suy nghĩ. Hòa thượng chiếm được thế thượng phong, đắc ý cười hỏi:

- Tần lão đệ, người còn ngón gì nữa không? Thôi buông tay đi, cũng chẳng cần tự phế võ công làm chi, nếu người nhận thua thì đập đầu ba cái trước ta là được, người thấy...

Tần Bá Phù biết đối thủ cố ý châm chích để làm mình mất tập trung, bèn giả như không nghe, ngưng thần nghiên ngẫm. Hòa thượng chưa dứt câu, y đã cầm lấy một con cờ to, vung tay ném cắc một phát lên bàn cờ, lạnh lùng nói:

- Thắng bại chưa rõ, đại sư hoa ngôn xảo ngữ hơi sớm đó.

Hòa thượng nhìn bàn cờ, ngần ra một lúc, rồi cũng nhắc một con cờ lên, song không đặt xuống, lắc đầu than:

- Hay cho Nhất tử giải song chinh, hay cho Trấn thần đầu!

Trong cờ vây có một chiêu pháp gọi là “Trấn thần đầu”. Truyện xưa kể quốc thủ Cổ Sư Ngôn đời Đường phụng chỉ tiếp cờ vương tử Nhật Bản từ miền Đông sang. Lúc đầu Cổ Sư Ngôn tự phụ cao minh nên không dốc sức, đâu ngờ vương tử Nhật Bản vốn là Đông Doanh đệ nhất kỳ thủ, kỳ lực bất phàm. Hai người chơi đến nước thứ ba mươi hai, vương tử Nhật Bản xếp thành thế song chinh, rồi đắc ý khoanh tay quan sát Cổ Sư Ngôn, xem họ Cổ ứng phó ra sao. Cổ Sư Ngôn không hổ danh đại quốc thủ, đúng vào lúc nguy cấp nhất, y bình tĩnh suy nghĩ chốc lát rồi nhẹ nhàng đặt một nước cờ hóa giải thế hãm, phá tan cục diện mà vương tử Nhật Bản đặt ra. Nước cờ của Cổ Sư Ngôn xoay chuyển càn khôn, là tuyệt chiêu độc bộ thiên hạ cổ kim, vì vậy được mệnh danh là “Trấn thần đầu”. Tần Bá Phù rất tâm đắc với nước cờ ấy, sau khi y đặt nó xuống bàn, cục diện thông tỏ hẳn, núi san biển lấp, xóa bỏ hoàn toàn khả năng tất thắng của đối phương.

Hòa thượng thở dài thườn thượt:

- Tần lão đệ, võ công người chẳng qua hơn Huyền Thiên Tôn tí thôi, nhưng kỳ lực thì vượt xa lão ấy không biết mấy bậc mà kể!

Tần Bá Phù thản nhiên đáp:

- Không dám. Văn bối tự biết võ công thấp kém, không địch nổi Đại kim

cương thần lực của tiền bối, may mà cũng dành chút tâm tư cho các kỳ phố. Hòa thượng bật ngón tay cái:

- Đấu trí không đấu lực là cung cách của bậc trí giả. Nói đoạn lại đi một nước.

Tần Bá Phù đã nắm chắc phần thắng, chỉ xoay xở xem làm thế nào để thắng cho tiêu sái đường hoàng mà thôi. Y trầm ngâm chốc lát rồi cất tay. Quân cờ đen bay vù ra, đi chiêu tất sát, chuẩn bị khi đáp xuống là sẽ làm thịt mũi giao long bên quân trắng, buộc hòa thượng phải buông tay chịu thua. Nào ngờ quân cờ đen còn đang trên không, một viên cờ từ tay hòa thượng đã bay lên, đi sau mà đến trước, cờ đen huých trúng cờ trắng, rền một tiếng như sấm động và ngã bắn sang bên, tức thì nằm sai phương vị. Thành thử giao long của quân trắng không những vờn dài thêm, mà còn lấp đầy một khoảng đen ở góc trên bên phải.

Tần Bá Phù nhợt mặt, trầm giọng hỏi:

- Đại sư có ý gì vậy?

Hòa thượng lắc lư cái đầu bóng loáng, cười bảo:

- Tần lão đệ là bậc trí giả, đấu trí không đấu lực, ta là Ngu công, không sành đấu trí, chỉ giỏi đấu lực. Hà hà, nếu Tần lão đệ đủ kiên nhẫn, thử xô lại ta xem sao!

Tần Bá Phù nín bật. Chuyện đã đến thế này, cuộc cờ đã lộ rõ kết cục tất yếu, sau đây bất cứ bên nào đi quân cũng có thể nắm được càn khôn, nhưng thắng bại ra sao thì không còn nằm ở tài cờ mà phụ thuộc võ công cao hạ. Tần Bá Phù đành gắng gượng ném một quân lên, cờ trắng lại lập tức bay ra. Đôi bên va nhau, bụi đá bay lả tả, hai quân cờ cùng vỡ tan. Hòa thượng vỗ tay reo:

- Tuyệt, chơi thế mới khoái!

Lương Tiêu thấp thỏm theo dõi, tuy không hiểu cách chơi, nhưng cũng nhận ra nước cờ đang đến hồi quyết định. Hai người đều vận nội công tuyệt đỉnh để khiến cờ, chiếm lấy những phương vị có lợi. Các quân cờ bay ràn rạt trên không, mỗi lúc một gấp gáp, đen va trắng ầm ầm như sấm nổ, tiếng động truyền đi rền rĩ trong khe núi rỗng, nhưng quân trắng hoàn toàn không suy suyển mà quân đen thì vỡ vụn, gây nên một đám khói mỏng mù mịt



trong ánh trăng, rất lâu không tan.

Hòa thượng nói năng cử động rất thanh thơi, tay chân tùy nghi thu phát. Tần Bá Phù thì toàn thân căng thẳng, mặt mày nhợt nhạt, đi quân nào là như phải dốc hết sức lực quân ấy. Lương Tiêu võ công còn yếu, nhưng cũng nhận ra bên nào hơn bên nào kém, nó thầm nhủ cứ thế này mãi thì Tần Bá Phù sẽ thua chông vó, “Phải nghĩ cách giúp y mới được.” Nhác thấy chú tiểu, rồi lại đưa mắt nhìn quanh, nó bỗng sinh bụng ác. Gần bên có một bụi gai, tức thì Lương Tiêu tìm ra một kế, tay trái huơ huơ tảng gà quay lên trước mặt chú tiểu, che khuất tầm nhìn của nó, tay phải lén bẻ mấy mũi gai xuyên vào đùi gà, xong xé ra, cười đưa đến sát miệng chú tiểu:

- Mày còn muốn ăn nữa không?

Chú tiểu mắt sáng rỡ, gật đầu thật lực và tóm lấy đùi gà, chẳng buồn nhìn ngó gì, táp một miếng thật mạnh. Nhưng vừa bập vào, nó đã há ngoác miệng, khóc òa lên. Hòa thượng nghe thấy, tay vẫn ứng phó Tần Bá Phù, miệng thì hỏi to:

- Con ơi, ngoan nào, khóc gì thế?

Chú tiểu lúng ba lúng búng không nên lời. Hòa thượng lo cuống, rồi rít gọi nó, nhưng chú tiểu cứ ngoác mồm khóc the thé, không để ý gì đến lão. Ván cờ đang vào hồi khẩn yếu, hoà thượng không bút ra được, đành chỉ lăm bằm rên rầm mà thôi.

Lương Tiêu thấy hòa thượng bán loạn thì mừng lắm, bỗng lại thấy lão ta thét vang:

- Thôi, thua thì cho thua luôn! Đoạn lão phất tay áo, tung mình lên, chỉ một bước đã nhảy đến trước mặt chú tiểu. Nhờ ánh trăng, Lương Tiêu lờ mờ nhận ra đó là một người thân hình khôi vĩ, râu và mày đều trắng phơ phơ, rõ ràng là đã trọng tuổi. Tình thế đột ngột thay đổi, Tần Bá Phù không kịp ngừng tay, một quân đen rơi xuống bàn tạo thành thế tất thắng. Y bỗng cảm thấy tinh thần bại hoại, khí huyết ộc lên ngực, không kịp được liền ho đến gập cả bụng, như thể bị giun quấy.

Thấy y đau đớn như vậy, Lương Tiêu lo lắng chạy ào tới túm lấy hỏi:

- Lão dật dẹo, người không sao chứ?

Tần Bá Phù xua tay lia lịa nhưng không thốt được một tiếng, chỉ ho rũ rượi

như muốn khạc ra tất cả tim gan phèo phổi. Lương Tiêu cũng cuống cà kê, chẳng có cách gì, đành xòe tay vỗ bồm bộp lên lưng y cho thông luồng khí huyết.

Chợt hòa thượng bật cười khẩy, thông thả nói:

- Tần Bá Phù, ta đã nhìn lầm người. Không nhận ra người còn biết dùng thủ đoạn. Trước mặt thì đấu cờ với ta, nhưng sau lưng lại giấu quân yểm trợ.

Tần Bá Phù kinh ngạc, cố sức trấn áp luồng khí huyết nhộn nhạo và ngẩng đầu lên:

- Đại... đại sư, người nói vậy là... thế nào?

Hòa thượng xòe tay ra cười nhạt:

- Người xem, đây là cái gì?

Trong lòng bàn tay lão có bảy tám mũi gai mập mạp nhọn hoắt, trên thân gai có dính máu. Tần Bá Phù rất lấy làm lạ, thắc mắc hỏi:

- Đây là cái gì?

Hòa thượng già trả lời:

- Ta vừa móc từ mồm học trò ta ra đấy. Hừ, gai mọc trong đùi gà, thực sự đời ít thấy.

Tần Bá Phù sức hiểu, tức giận nhìn Lương Tiêu, hai mắt rục cháy. Lương Tiêu giật mình, mím môi giật lui. Tần Bá Phù nhoài theo, tát nó một cái nảy đom đóm. Cái tát chứa đầy nộ khí, tuy đã hết sức kiềm lực nhưng vẫn nặng vô cùng, Lương Tiêu loạng choạng rồi ngã lăn ra, ộc máu, văng cả hai cái răng, má trái dày lên như một chiếc bánh bao nở bung, máu tụ bầm tím. Từ nhỏ được mẹ cưng nựng, yêu chiều như châu ngọc, chưa bị ra tay tàn nhẫn như thế bao giờ, nó đờ người mất một lúc mới gào lên:

- Lão thói tha, sao người đánh ta? Nói chưa dứt, nước mắt đã tuôn ròng ròng.

Tần Bá Phù tức giận hỏi, khuôn mặt lạnh lùng:

- Thăng khốn kiếp, lão tử đang đấu với người ta, ai khiến mày đa sự?

Lương Tiêu rống trả:

- Ờ, lão tử đa sự đấy, lão tử đi đây. Cái đồ bệnh hoạn nhà người sống hay chết cũng chả dính dấp gì tới ta nữa. Đoạn đùng đùng ôm con chó bỏ đi. Tần Bá Phù tát xong, thấy mặt thăng bé sừng tưng lên, nghĩ mình ra tay

hơi nặng, vừa giận vừa thẹn, ho càng dữ dội, máu tươi ứa ra khóe môi. Lương Tiêu thấy bộ dạng y như vậy cũng ngập ngừng, cuối cùng bực bội hừ một tiếng, ôm Bạch Si nhi chạy mất dạng.

Lão hoà thượng cứ tưởng trẻ con đời nào nghĩ ra cách làm ác độc gây rối loạn nhân tâm như thế, nhất định phải do Tần Bá Phù giật dây. Sau nghe hai người cãi cọ lại tưởng là diễn kịch, lão chỉ đứng bên cười nhạt quan sát. Mãi đến khi Lương Tiêu hằm hằm bỏ đi, Tần Bá Phù tức tưởi ho ra máu, lão mới hiểu họ hoàn toàn không câu kết bèn nhướng mày hỏi:

- Người bị bệnh thật ư?

Tần Bá Phù mặt xám như tro, hỗn hển đáp:

- Bệnh... bệnh lật vật thôi!

Hoà thượng nhìn chăm chăm một lúc rồi mỉm cười:

- Xem chừng không phải là lật vật, có lẽ do luyện Cự linh huyền công quá mức mà ra. Chắc người cần Thuần Dương thiết hạp để trị nội thương phải không?

Tần Bá Phù nhăn nhó:

- Đại sư thật tinh tường! Biết tiên bối bản lĩnh cao cường, tôi tự răn mình phải tích cực tinh tiến nên luyện xong Hám nhạc công<sup>7</sup> lại hăm hở luyện Vô lượng công, kết quả tẩu hoả nhập ma, bị nội kinh phá ngược trở vào. Trường hợp của tôi đến Ác Hoa Đà Ngô tiên sinh cũng phải bó tay, ông ấy nói... hự hự... ông ấy nói...

Hoà thượng cười:

- Cái lão quái đản ấy nói, phải tự phế võ công mới thay đổi tình hình đúng không?

Tần Bá Phù sửng sốt:

- Tiên bối đoán việc như thần, Ngô tiên sinh quả có nói thế.

Hoà thượng lắc đầu:

- Khí độ hữu hạn mà đi luyện võ công vô lượng, khác nào ôm củi khô đứng hứng sét, không bắt cháy mới là lạ đó!

Tần Bá Phù nghe vậy tỉnh ngộ, ngơ ngẩn hồi lâu mới nói:

- Đại sư dạy phải, trận đấu này coi như vân bối đã thua, đoạn giơ tay vỗ vào ngực mình, định chấn tan khí hải, tự phế võ công. Thành linh một cây gậy

gỗ đen chìa ra, gác lên hai cánh tay y. Hai cánh tay bỗng nặng như đeo đá, không sao cất lên được.

Hoà thượng nói:

- Lần này coi như chưa hề thi cử. Ta không việc gì phải khấu đầu trước Huyền Thiên Tôn, người cũng không cần phế võ công. Đợi đến ngày người luyện thành Vô lượng công, chúng ta tái đấu cũng không muộn.

Tần Bá Phù nghe vậy, bất giác hào khí trời dậy, y nhường mày đáp:

- Được, sau này tái đấu.

Hoà thượng thu gậy về cười:

- Năm xưa Huyền Thiên Tôn dùng Cự linh huyền công gây nhiều tội ác, bản thân ta cũng chưa thoát được đặc tính của Kim cương phục ma, vì vậy mới dùng Thiên cân kỳ ép hẳn tự phế võ công. Không ngờ hẳn nhỏ nhen hẹp hòi, ăm ức nuôi hận suốt bốn mươi năm, đến giờ còn khăng khăng đòi phân tài cao hạ. Lão liếc mắt nhìn Tần Bá Phù, lại tiếp, nghe nói hẳn được nhà họ Hoa thu lưu, về sống ở Đào hoa u xứ, có lẽ được yên ổn mấy năm cuối đời, chắc cũng thanh thản nhắm mắt!

Tần Bá Phù nín lặng gật đầu.

Hoà thượng bảo:

- Người khác thầy người, khác hoàn toàn! Ha ha, thiện tai, thiện tai, gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, khuyến phụ sinh hổ tử! Lão cười khanh khách, thò gậy ra xóc chú tiểu lên vai, lướt đi vùn vụt, hai bóng người nhoà dần trong màn trắng.

Tần Bá Phù nhìn theo hút, lại bật ho rũ rượi, ho đến thổ huyết nóng bỏng. Hồi tưởng bộ dạng vùng vằng của Lương Tiêu lúc bỏ đi, y cảm thấy buồn bực, “Thằng bé này... sao ta lại ra tay nặng thế không biết! Chẳng rõ một cái tát ấy có khiến nó bị thương không?” Y gượng dậy, run rẩy bước đi, bỗng cảm thấy đầu óc quay cuồng, đứng liêu xiêu không vững, lòng chột kinh hoảng, “Hồng rồi, sao lại bị thương đến mức này?” Y đành ngồi xuống, xếp bằng vận công.

*Hết chương 12*

## **Chú thích**

20842085 Cuộc cờ Thiên Quân.

20882089 Vệ nội, dưới thời Đường là tên một chức quan thuộc cấm vệ quân, đến thời Tống, Nguyên thì dùng để chỉ con cháu nhà quan, nghĩa như “vương tôn, công tử”.

20922093 Thử đao có lưỡi cắm trên một cái cán rất dài. Xem hình.

21002101 Bạch si: óc bã đậu.

21042105 Con xám

21082109 Hộp sắt Thuận Dương.

21122113 Công phu lay núi.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex

### **Chương 13**

Nhất sinh sơ kiến

Lương Tiêu chạy được một quãng, mặt vẫn rát bỏng, mắt trái lệ chảy ròng ròng. Vừa đau vừa giận, nó ngoảnh đầu chửi ra rả một thôi một hồi nào là đồ bệnh tật, thằng xấu xa, tên khốn kiếp... chửi mãi chửi mãi, cuối cùng đau quá bật khóc tấ tấ tấ, phải ngồi xuống nghỉ. Lương Tiêu nức nở rất lâu, mãi đến khi Bạch Si nhi thành linh thè lưỡi liếm nước mắt trên mặt nó, Lương Tiêu mới nín khóc, cười khúc khích ôm con chó vào lòng:

- Mày ngoan quá, giá mày là người thì tốt biết bao.

Thằng bé nâng hai chân trước con chó cho nó đứng thẳng lên, xong vừa nựng vừa kéo dắt nó đi, nhưng được một đoạn, Bạch Si nhi không chịu nổi kêu la oảng oảng. Lương Tiêu đành ngậm ngùi thả nó xuống, ầm ức ngược mắt nhìn trời. Trăng treo giữa vòm không, núi non mờ trắng, gió hiu hiu đưa tới âm thanh rì rào của rừng cây, nghe lao xao như tiếng người tiếng ngựa.

Lương Tiêu sực nhớ lại tai họa lúc ban ngày, rùng mình nghĩ bụng, “Cái tên quật quẹo ấy đối địch với hòa thượng thế nào cũng thua. Thua thôi thì đi một nhẽ, chỉ sợ hấn thổ huyết mất sức, bị hòa thượng giáng cho một quyền chết toi.” Nó sờ bên má sưng tưng, bỗng đổi ra khoái trá, lẩm bẫm, “Ta nhớ hấn làm gì? Chết cho đáng kiếp!” Miệng tuy nói vậy, nhưng lòng vẫn mơ hồ một nỗi luyến lưu, Lương Tiêu tự nhủ, “Bây giờ mình lén trở lại, chắc chẳng ai ngờ đâu. Xem tình hình thế nào, xem hấn ta còn sống hay đã chết.” Nó cân nhắc một lúc, cuối cùng quyết định quay về. Đến gần khu bàn cờ, chợt nghe có tiếng người nói ào ào. Lương Tiêu nín thở tiến lên, vạch cây cối ra nhìn, bỗng giật bản mình!

Hòa thượng và chú tiểu đã đi mất từ đời nào. Tần Bá Phù khí sắc kiệt quệ đang ngồi xếp bằng. Trước mặt y có một người tay cầm xích sắt, mình vận áo thô đầu đội mũ nhỏ, mặt mày tươi hơn hớn, chính là Hà Tung Dương.

Lương Tiêu thót bụng. Hà Tung Dương cười rộ:

- Tần Thiên vương vẫn ổn chứ!

Tần Bá Phù thăm than khổ, nhưng biết không phải lúc tỏ ra yếu mệt, bèn gắng sức trấn áp huyết khí, lạnh nhạt nói:

- Đúng là chó săn, mũi thính chân nhanh thật.

Hà Tung Dương nhìn xoáy vào mặt Tần Bá Phù, hai mắt sáng quắc, cười đáp:

- Hà mỗ làm bộ khoái, tất nhiên mắt phải tinh tai phải thính, tay chân phải lanh lẹn. Về thuật truy tung thì cũng có chút sở đắc, nhớ năm xưa Thái hoa tặc Thu Mãn Nguyệt khinh công rất cao, ngày đi trăm dặm, đạp tuyết không để lại dấu tích, cuối cùng vẫn phải thúc thủ chịu trời... Hãn thao thao ôn lại chuyện đặc ý thuở xưa, hai mắt nhìn như đóng đanh vào mặt Tần Bá Phù để thăm dò hư thực. Tần Bá Phù nghe hãn xếp mình chung với hạng hắc đạo tép riu, biết rõ đối phương đang khích tướng mà vẫn không nén nổi căm giận, y bật ho sù sụ, ộc ra một bụm máu. Máu tươi rớt trên cỏ, ánh trăng rọi xuống nhoe nhoét.

Hà Tung Dương thấy vậy, chắc mẩm Tần Bá Phù bị thương nặng thật, liền tươi mặt cười rú lên:

- Quý thể quả thực không ổn rồi, ha ha, xem ra khí số Hà mỗ cũng không tệ.

Tần Bá Phù sầm mặt, lạnh lùng đáp:

- Có giỏi thì cứ lại bắt ta thử xem!

Hà Tung Dương vui vẻ đáp:

- Cung kính không bằng tuân mệnh. Đoạn rút soạt xích sắt ra khỏi thắt lưng. Thất tinh tỏa lúc trước đã bị Tần Bá Phù thi triển thần công chặn đứt, vốn dài một trượng tám giờ chỉ còn sáu thước.

Xích sắt quăng tới. Thân dưới Tần Bá Phù đã tê dại, không dịch chuyển được, y đành ngấm hương xích, sử xảo kinh búng vào đầu nó, sợi xích sượt lên khỏi ngực y. Hà Tung Dương thảng thốt, “Thằng cha này chưa bị thương nặng ư ...” Hãn ngại ngần không dám lao lên ngay, chỉ hừ khê, quật xích vào lần nữa. Người theo xích, xích sắt hóa thành một luồng sáng xanh tung hoành quanh Tần Bá Phù. Tần Bá Phù không còn sức chống đỡ, chỉ

biết dùng tay gạt xích đi. Mặc dù vậy, trong thời gian ngắn thì Hà Tung Dương cũng chưa làm gì được y.

Đấu được hơn chục chiêu, Hà Tung Dương nhận ra Tần Bá Phù chỉ hư trương thanh thế. Nhưng tính vốn cẩn thận, chưa nắm chắc được chín phần mười, hẳn không dám khinh suất mạo hiểm. Thành linh hẳn giờ chân lên, hất một con cờ đá về phía Tần Bá Phù. Tần Bá Phù hừ khê, tay trái đánh xích sắt, quyền phải gạt quân cờ. Lúc vận quyền y buộc phải dùng đến nội lực, tức thì ngực đau tức, cổ họng lờ lợ. Hà Tung Dương ra chiêu rất khéo, lại xoay mình đá tiếp một quân cờ khác. Tần Bá Phù gắng gượng đẩy đi, trong lúc đó xích sắt của Hà Tung Dương lại đã tới nơi. Tần Bá Phù vung về xuất thủ ngăn đỡ, xích sắt lướt qua cánh tay, y hự lên đau đớn, tay rú xuống mềm oặt, không cất lên được nữa. Hà Tung Dương cười rú:

- Tần lão đệ chưa nhận thua còn đợi đến bao giờ?

Lúc trước hẳn gọi họ Tần là Thiên vương, đến đây hứng chí quá nên đổi y thành lão đệ. Tần Bá Phù thét, cặp lông mày dựng ngược:

- Đồ chó săn, lấy đâu ra tư cách nói năng như thế?

Hà Tung Dương cười khẩy, khều một hòn đá, chưa kịp hất đi chợt nghe sau lưng có tiếng gió, hẳn trở mình vẩy ra một chưởng, quật trúng một phiến đá khiến nó vỡ vụn, xong ngoái đầu trông. Trong lùm cỏ có tiếng sột soạt, rồi Lương Tiêu nhảy xổ ra gào:

- Lão thối tha xem ta đánh đây, đoạn múa song thủ, lại hai phiến đá bay vù vù về phía họ Hà. Hà Tung Dương khoái chí đánh bật đi, cười bảo:

- Thăng lôi đến đúng lúc lắm! Đỡ công lão tử phải đi tìm mi.

Lương Tiêu chửi:

- Thăng cháu nội, để ông đánh cho mày tè ra quần! Đoạn nhặt đá lên ném vào mông hẳn.

Tuy công phu hàm dưỡng rất cao, Hà Tung Dương cũng phải nổi giận vì bị một đứa oắt thóa mạ như vậy, hẳn hầm hầm quát:

- Lôi con, mày muốn ăn roi phông? Đoạn bỏ Tần Bá Phù đấy, chạy ào về phía Lương Tiêu.

Lương Tiêu thét lên, rúc đầu vào đám cỏ. Hà Tung Dương ngăn người.

Lương Tiêu lại nghển đầu ra cười hỏi:



- Con của ta, con không dám đuổi bắt ông hả? Ha ha, cái loại lộn giống nhát gan như con thì chỉ hợp ở nhà bú vú mẹ thôi!

Giả như đó là cường địch cao thủ, họ Hà cũng nén lòng chịu đựng, nhưng để một đứa trẻ con chưa ráo máu đầu chửi bới độc địa đến thế thì còn trời đất nào nữa, hấn tím mặt, lao bổ tới thẳng bé. Lương Tiêu co giò bỏ chạy, Hà Tung Dương đuổi được mấy bước thì sức nghĩ ra, “Hồng, thằng nhãi này dụ ta đuổi để gã họ Tần kia có cơ hội nghỉ dưỡng, nếu hấn hồi phục được ba thành công lực thì lão phu đâu còn đối địch nổi.” Nghĩ tới đây hấn dụi mặt, lấy lại điềm tĩnh, nghĩ bụng không làm thì thôi, đã làm thì phải tới nơi tới chốn, trước tiên bắt Tần Bá Phù, sau đó bắt đứa trẻ kia cũng không muộn. Hấn liền xoay mình, Lương Tiêu vội vàng ném đá loạn xạ theo. Kể ra thằng bé còn nhỏ, sức còn yếu, ném trúng cũng chẳng đau đớn là mấy, nhưng để bị trúng, dù là một hòn, ngay trước mặt hạng cao thủ như Tần Bá Phù thì thật mất thể diện, chưa kể còn phải nghe Lương Tiêu chửi bới rất chối tai, Hà Tung Dương không chịu nổi, liền quát tháo ầm ỹ:

- Thằng khốn kiếp, lão tử phải đập cho mi một trận mới yên được, rồi bằng mình tới, quay xích sắt quật thẳng vào mặt Lương Tiêu. Lương Tiêu vội vàng giật lui, xích sắt đánh trúng một tảng đá ngay gần đấy, tóe lửa, đá bừa làm đôi. Tần Bá Phù toát mồ hôi, nhúc nhắc dậy ứng cứu, song hai chân tê nhũn, không đứng lên nổi, đành gọi:

- Nhóc con, không cần giúp ta, mau trốn đi!

Lương Tiêu vừa vấp chân lên cỏ chạy vừa đáp trả:

- Giúp người cái cóc khô gì! Hào hán dám làm dám chịu, chính lão tử chặt chân Mông Lợn, không dính dáng gì tới người.

Thấy thằng bé gặp cơn nguy hiểm mà vẫn cãi láo như vậy, Tần Bá Phù tức đến nổ mắt, chỉ muốn tóm được nó giáng cho mấy cái bạt tai.

Lương Tiêu chạy long tóc gáy, bỗng vấp phải một quân cờ ngã sấp mặt. Hà Tung Dương guồng tới, khoa xích sắt quấn lấy chân trái nó. Trong lúc nguy cấp, Lương Tiêu vung bảo kiếm chém về phía sau, kiếm gặp xích vang keng keng. Hồ khẩu tước máu, kiếm tuột tay bay văng vào đám cỏ rồi dăng xa. Giữa những tiếng keng keng, xích sắt cũng đứt mất một đoạn, nhả khỏi chân Lương Tiêu. Hà Tung Dương không ngờ kiếm sắc như vậy, đứng ngẩn

ra ngạc nhiên. Lương Tiêu lồm cồm bò dậy. Hà Tung Dương bật cười ha hả, nhào lên quăng xích sắt thật mạnh, quán luôn vào cổ Lương Tiêu. Tần Bá Phù trợn mắt la hét tức giận, nhưng không đủ sức làm gì cả.

Đúng lúc đó, chợt có một tiếng cộp, như đá vàng va nhau. Sợi xích sắt thành hình đối hướng, góc lại như măng xà mỗ vào thắt lưng Hà Tung Dương. Tên bộ khoái cả kinh:

- Quái thật! rồi vội vàng lắc tránh.

Lại cộp cộp mấy tiếng nữa, xích sắt quăng lên, vạch xuống trong không trung một đường bán nguyệt, vòng vào cần cổ hắn. Hà Tung Dương ngạc nhiên quá đỗi, nhưng dây xích mỗ tới rất hung hãn quái gở, hắn không kịp nghĩ nhiều, đành khom mình giật lui về phía sau. Tần Bá Phù xem đến đây đã hiểu, nhất định là có cao thủ ẩn thân đâu đó, dùng đá ném xích sắt khiến nó đối hướng, quán ngược lại Hà Tung Dương. Xích sắt lúc dựng đứng, lúc quẫy động như quái xà, cứ nhắm thẳng vào tên bộ khoái. Hà Tung Dương sợ muốn chết, la lối luôn miệng:

- Có ma, có ma... Hắn định quăng xích sắt đi, nhưng ngại nhờ có cao thủ đến mà rời bỏ binh khí tùy thân thì càng khó chống đỡ, giữ cũng dở mà bỏ cũng dở, rõ ràng tay cầm xích sắt mà người thì cứ né đông tránh tây, luống cuống vô cùng. Lương Tiêu nhồm dậy thấy vậy thì vừa buồn cười vừa kinh ngạc.

Âm thanh côm cộp vang lên liên miên không dứt, xích sắt bị dẫn động bởi một sức mạnh to lớn, nhào lộn đâm chia trên dưới quanh Hà Tung Dương, trông như một tấm lưới tinh quang khổng lồ. Bỗng Hà Tung Dương hét lên “Ồi chà”, sợi xích sắt vạch một vòng tròn rồi quành lại, quán chặt lấy hắn. Hà Tung Dương gào rú, giọng hoảng hốt:

- Có ma! Đoạn bất chấp xích sắt đeo mình, hắn vừa lăn vừa bò, chạy hộc tốc ra sau núi, loáng cái đã mất dạng.

Lương Tiêu xem đến đây, vẫn như còn nằm mộng, miệng há hốc. Tần Bá Phù thở dài:

- Ôn tương cứu của đại sư, Tần Bá Phù suốt đời không quên.

Một giọng cười sang sảng từ đằng xa vang lên. Lương Tiêu sức hiểu: “Thì ra là lão hòa thượng, hèn gì lợi hại như vậy.” Nó bèn ngoảnh đầu nhìn về

hướng tiếng cười, chỉ thấy tối như hũ nút, không biết hòa thượng nấp ở chỗ nào, có mỗi tiếng cười vọng ra:

- Người không cần cảm tạ ta. Người đáng cảm tạ là thằng nhóc kia kìa, ta đi theo nó, định xem xem có phải nó muốn rửa hận cái tát khi nãy không. Nào ngờ đến khoảnh khắc quyết định, nó lại xuất thủ cứu người. Khá lắm, khá lắm, ha ha, thằng ranh con khá lắm!

Lão cười một tràng dài, thoắt cái đã đi xa.

Tần Bá Phù liếc mắt nhìn Lương Tiêu, thong thả gọi:

- Tiểu quý...

Chưa dứt lời, đã thấy Lương Tiêu nhảy cẫng lên hung hăng hét:

- Lão quý... rồi quay mình bỏ chạy.

Tần Bá Phù cau quá, tức giận bảo:

- Thằng ma chành kia, quay lại đây... rồi tung mình nhảy lên, bỗng loạng choạng chới với. Nguyên là lúc giao thủ với hòa thượng, y đã bị nội thương, khi hành công lại bị Hà Tung Dương phá đám, thần trí còn tỉnh táo đều là nhờ cố sức áp chế, bây giờ nhảy lên mạnh quá, tức thì hai mắt tối sầm, ộc máu ngã ngất đi.

Trong cơn hôn mê, y cảm thấy thân thể nhẹ bỗng, lúc như sợi lông ngỗng bay trong không trung, lúc như con đò sục trôi trên sóng, thi thoảng va vào đá, người đau như dầm, nhưng mê man không sao mở mắt ra được. Chẳng biết lâu hay chóng, cuối cùng cũng hơi tỉnh táo, Tần Bá Phù nheo mắt trông, bốn mặt đều là gỗ nguyên chưa xẻ dựng san sát. Y dụi mắt nhìn kỹ, thấy mình đang ở trong một túp lều mái lợp cỏ, gỗ ken làm tường, kiểu như chỗ ở của người gác rừng, hiem nổi trống không, hình như đã bị bỏ hoang lâu rồi.

Tần Bá Phù kinh ngạc nghĩ: “Ai đem ta đến chỗ này? Thằng bé kia chẳng?” Trầm ngâm một chốc, chợt cảm thấy người ngộm đau nhức, y bèn lật áo lên xem, hóa ra toàn thân bầm dập, đoán chắc là Lương Tiêu đưa mình đến đây, do mình quá nặng nên nó phải lôi, va đập trên đường hẳn không tránh khỏi, chưa chết đã là may lắm rồi. Y lại ngờ vực, hay thằng oắt này nhân cơ hội mình hôn mê đánh mình trả thù cũng chưa biết chừng. Càng nghĩ càng giận, chỉ hận không tóm được nó lúc này mà nện cho hả. Nghĩ ngợi một

hồi, bình tâm lại, y nhắm mắt hành công. Nội lực y vốn tinh thâm, nếu hôm đó không bị Hà Tung Dương phá đám thì đã khỏe lại lâu rồi. Huyền công cửu chuyển, mồ hôi đầm đìa, ước chừng thương thế bình phục được ba bốn phần. Lúc này Hà Tung Dương có tìm đến thì y cũng tự vệ ngon lành, bèn đứng dậy định mở cửa xem xét thì nghe bên ngoài có tiếng bước chân vang lên. Ai đó đang đến.

Tần Bá Phù giật mình. Tiếng cười của Lương Tiêu vọng vào:

- Bạch Si nhi! Ăn chậm chậm thôi mà, tao cho mày hết thịt ngon, còn cái phao câu thì để dành cho lão già ốm o kia.

Tần Bá Phù lại nổi giận, “Xác xược thật, thằng nhóc này dám coi lão phu như chó mèo!” Kế đó nghĩ bụng, “Ờ, lão phu cũng thử trộ hăn một phen, xem tên oắt con này dày vò ta ra sao.” và nằm trở xuống, giả vờ như hơi thở rất yếu. Y vốn hình dung tiêu tụy, nên đỡ được khoản hóa trang.

Một lúc sau, cửa kêu cọt kẹt. Trước tiên là cái đầu, rồi cả người Lương Tiêu bước hăn vào trong phòng, tay ôm một gói giấy dầu. Tần Bá Phù lạnh lùng nhìn nó. Gặp cặp mắt trợn trừng của y, thằng bé giật thót, sau nhận ra y rất yếu ớt không nhóm dậy được thì nó dạn dĩ hăn lên, cười hì hì:

- Lão già oặt ẹo, người tỉnh rồi ư? Này, ăn đi.

Đoạn đến bên Tần Bá Phù, mở gói giấy ra, bên trong có một con gà sốt cay, hai con cá hun khói và một hồ lô rượu. Tần Bá Phù nhìn con gà cay thiếu mất một cái cánh, một cái đuôi thì bụng nóng ran lên, “Té ra thằng nhãi này chỉ nói năng bậy bạ chứ thực tình vẫn tử tế với ta hơn với con chó một tí.”

Đang định thò tay nhặt lấy, y chợt sinh lòng nghi ngờ, sầm mặt hỏi:

- Thằng kia, gà cá này ở đâu ra vậy?

Lương Tiêu bĩu môi:

- Ở đâu thì quan trọng gì, hăng biết ăn đi đã.

Nó càng giấu, Tần Bá Phù càng ngờ, sẵng giọng hỏi:

- Vậy là mày ăn cắp, đúng không?

Lương Tiêu bị nói trúng tim đen đâm bực, liền to tiếng:

- Thế thì sao nào? Người ăn hay không? Không ăn ta đem cho chó hết bây giờ.

Tần Bá Phù hăm hè bảo:

- Chí sĩ không vì miếng ăn mà nhục đến thân. Tần Bá Phù ta là người đường hoàng, đâu thể nhai nuốt những thứ như bần của người được. Nhóc con, mày ăn cắp của ai thì đem trả lại hết đi!

Lương Tiêu nhìn y, vẻ mặt hết sức quái gở, hồi lâu sau nó chợt cười nhạt:

- Người tài nhi? Nhờ ai lôi người đến đây để người khỏi vạ vật dưới đất? Được, người chê là đồ như bần, vậy ta phải ép người ăn cho người nhục nhã luôn thể.

Nó ý Tần Bá Phù bị thương chưa khỏi, xé luôn một cái đùi gà tống vào mồm y. Nào ngờ chưa đưa đến nơi bỗng thấy xương sống căng ra, vụt một cái đầu nặng chân nhẹ, người bị xách chống ngược lên. Nó định thần nhìn, tái mặt, sợ hãi nghĩ bụng, “Chết cha, lão này giả ốm lừa mình!” Tần Bá Phù tức giận cực điểm, ném mạnh nó xuống đất.

Lương Tiêu đau điếng. Tần Bá Phù nhướng mày dữ tợn:

- Mất mặt chưa?

Lương Tiêu giãy giụa la:

- Bắt nạt người ta!

Tần Bá Phù nghĩ, lúc mình hôn mê thằng bé đã kéo về đây, chắc nó cũng nhìn thấy hết bộ dạng nhục cười của mình, chưa chừng còn bị nó đá cho mấy phát, đâm cho mấy đâm, mất sạch mọi uy nghi. Y càng nghĩ càng giận, hùng hổ mắng:

- Bắt nạt ư? Chỉ vì mày là dạng miệng còn hơi sữa, nếu không lão tử đã đánh tuốt xác mày ra rồi! Nói xong lửa giận lại bốc phừng phừng, y lật tay xách bổng Lương Tiêu lên, quật đen đét vào mông nó. Ai ngờ đánh được một lúc lâu vẫn chẳng thấy nó hó hé gì cả, y rất lấy làm lạ bèn đặt nó xuống hỏi:

- Thằng khốn, sao mày không khóc?

Lương Tiêu cắn uất nhìn y, nghiến răng bảo:

- Người muốn lão tử khóc, lão tử càng không khóc!

Tần Bá Phù ngẩn người. Lương Tiêu lại gằn giọng:

- Ta còn nhớ rất rõ, người quất ta cả thảy là năm mươi bảy cái, bây giờ ta đánh không lại người, đợi khi nào ta luyện xong võ công, cũng sẽ dẫn người lên đùi, quất trả cho đủ số!

Tần Bá Phù nghĩ bụng, “Thằng khá thật, bị ăn đòn mà còn nhớ rành mạch thế!” Đoạn y bảo:

- Được, ngày nào người có nổi bản lĩnh đó, Tần mỗ sẽ nhận thua! Nhớ kỹ nhé, lão tử tên là Tần Bá Phù, đừng có đánh lầm người đấy!

Nhìn thấy thanh bảo kiếm sau lưng Lương Tiêu, y giật ra:

- Đây là thanh kiếm chém Mông Lợn phải không?

Rồi xé lớp vải rách nát, một luồng hàn khí thốc vào mặt. Tần Bá Phù buột kêu lên:

- Kiếm báu! Thằng ranh, mày lấy đâu ra vậy?

Lương Tiêu trừng mắt:

- Cái đồ thân tàn ma dại kia, người định cướp kiếm của ta ư?

Tần Bá Phù ngớ người:

- BỐ SƯ KHỈ! Đoạn ném trả kiếm cho Lương Tiêu, cười nhạt. Hình như mày cũng võ vẽ chút công phu nông cạn! Ai dạy mày vậy?

Lương Tiêu bĩu môi:

- Ông bà người dạy ta!

Tần Bá Phù sửng người, không hiểu nó nói thế là ý gì. Lương Tiêu ngấm ngầm khoái chí, “Cha ta là ông người, mẹ ta là bà người, ta đương nhiên là lão gia nhà người rồi!”

Tần Bá Phù nhẫn nại hỏi cặn kẽ thân thế Lương Tiêu, nhưng Lương Tiêu nói năng lung tung, mười câu thì đối trá đến bảy tám, hai ba câu còn lại cũng toàn châm chọc nhố nhăng. Được một lúc Tần Bá Phù mất hết kiên nhẫn, nổi cơn thịnh nộ, trợn mắt nghiêng răng, cấu véo Lương Tiêu một trận đau điếng. Thằng bé thâm tím mình mẩy, không nhịn được bật khóc, nó gạt nước mắt, ngấm ngấm quyết định, “Lão già chết bầm, người lại đánh ta nữa. Từ nay về sau, lão tử thề không đội trời chung với người. Người bảo một đấng ta làm một nẻo, người bảo vàng mười ta bảo cứt chó, trừ phi người đánh chết lão tử, nếu không ta còn chống đối người.” Tần Bá Phù thì đã coi Lương Tiêu như truyền nhân y bát, chỉ hiềm tự trọng thân phận nên chưa muốn nói rõ ra mà thôi. Y còn tin chắc vào câu ngạn ngữ của người xưa “Thương cho roi cho vọt”, vì vậy mới dùng vẻ uy nghi, dùng lời lẽ nghiêm khắc của một người thầy và động một cái là đánh đòn để giáo huấn

nó, vốn chỉ mong giờ cao đánh khê là có thể khiến tiểu tử này ngoan ngoãn vâng lời, mai sau trở thành một đại hiệp uy chấn giang hồ, giúp bản môn phát dương quang đại. Không ngờ Lương Tiêu bẫm tính ngang ngạnh, thà chết chứ không khuất phục, Tần Bá Phù càng chửi mắng tàn tệ, nó càng chống đối kịch liệt.

Hai người ở trong túp lều gỗ mấy ngày, Tần Bá Phù cũng bình phục đến bảy phần. Một hôm y bảo Lương Tiêu:

- Nhóc, ta đã khỏi rồi, nay ta sắp đi Lâm An, người đi cùng ta luôn.

Gần đây Lương Tiêu chỉ những muốn bỏ chạy, nhưng Tần Bá Phù võ công cao cường, lại giám sát nó chặt chẽ, rất khó thoát thân, nay nghe y nói vậy, nó nổi giận tức thì:

- Không đi!

Tần Bá Phù tát thẳng bé một cái, mắng rằng:

- Đâu do mày quyết định được?

Rồi mặc kệ Lương Tiêu khóc gào, y lôi nó theo, nhằm hướng đông mà chạy.

Lương Tiêu nghiêng răng cắn uất, trên đường đi giờ đủ mưa ma chước quỷ bỏ trốn đến cả chục lần, nhưng Tần Bá Phù võ công quá cao, lại giàu kinh nghiệm giang hồ, dầu Lương Tiêu chạy được đến mười lăm hai mươi dặm đường cuối cùng cũng bị y bắt trở về. Tần Bá Phù thấy nó ngỗ ngược như vậy thì rất buồn, nhưng vò đầu bứt tai thế nào cũng không hiểu nguyên nhân tại sao, mỗi lần bắt được nó y đều đánh một trận nên thân. Nhưng hôm nay đánh, mai Lương Tiêu lại chạy mất, mà thẳng bé thì rất xảo quyết láu cá, giỏi lập kế bày mưu, mỗi lần bắt một khó hơn. Tần Bá Phù thường mất rất nhiều tâm sức mới tìm được nó, lại không biết làm sao để nó nghe lời được, chỉ biết nện một trận cho đỡ tức là cùng. Cứ thế mãi, Tần Bá Phù dần dần hết hi vọng thu nó làm đồ đệ, tâm trạng càng lúc càng chán nản, suốt dọc đường chẳng nói chẳng rằng, mặt mũi ỉu xìu.

Hai người khó chịu gặm ghè nhau mãi tới tận địa giới Giang Nam. Núi đồi ẩn hiện, sông ngòi dọc ngang, người bản địa nói tiếng Ngô uốn éo, nghe rất ngấy. Lương Tiêu càng thêm bực bội, giả như gặp chí sĩ khảng khái của Yên Triệu, cao giọng hát một bài thì cũng có thể vui bớt phiền muộn, xả

bớt nổi ẩm ỨC, nhưng lúc này bốn bề đều là tiếng nói tiếng hát náo nê, thực khiến người ta sầu thảm, suýt chút nữa nó nổi tính hung chống đối Tần Bá Phù.

Hôm ấy, hai người co co kéo kéo, cuối cùng cũng đến được ngoại thành Lâm An. Tới gần cổng thành thì nghe thấy đằng trước có tiếng đả đấu vọng lại, Tần Bá Phù đoán chừng là dân giang hồ nào đó gây thù kết oán, trong lòng rất chán nản, không muốn gây chuyện nên định bụng đi vòng lối khác, nhưng Lương Tiêu rắp tâm gây rối, nghe Tần Bá Phù nói muốn đi đường vòng, nó bảo:

- Đường lớn không đi mà đòi đi đường nhỏ, ngu quá! Ta biết rồi, chắc người sợ gặp phải hạng cao thủ lợi hại như lão hoà thượng nọ, không bằng người ta thì mất mặt.

Tần Bá Phù sùng sộ nạt:

- Nói bậy nói bạ! Người như đại sư đó thiên hạ này chỉ đếm được trên đầu ngón tay, bọn rác rưởi kia đâu sánh được?

Lương Tiêu ngửa tay ra phân tích:

- Đếm được trên đầu ngón tay, cũng có nghĩa là nằm trong mười người võ công giỏi nhất. Người đánh không lại lão ta, tức thị võ công của người nằm ngoài mười người đó. Thế này vậy, ta tính luôn cả số ngón chân, biết đâu người cũng chiếm được một chỗ.

Tần Bá Phù xanh xám mặt mày, căm quá mà phải bật cười:

- Thế thằng quý nhà người thì thuộc hạng nào? Lão tử là nhân vật cái thế, đâu đến lượt mày bình phẩm? Thôi được, để ta xem xem đằng kia có thứ gì khá khẩm không! Rồi y phấn chấn cặp Lương Tiêu chạy băng băng về phía chỗ đả đấu.

Đi được hơn hai trăm bộ, bên lề đường trước mặt họ hiện ra hai người đang đánh nhau. Một người áo vàng đầu trọc, bên vai và ngực để trần, trang phục tăng Tạng. Người kia là một ông già áo xanh lam, tóc hoa râm, chân bước loạng choạng. Nhà sư Tạng vừa cười giễu vừa xuất thủ, cử động lúc nhanh lúc chậm, không muốn lấy mạng đối thủ ngay nhưng cũng không dễ dàng cho người ta thoát thân, giống kiểu mèo vờn chuột.

Tần Bá Phù quan sát, thầm lấy làm lạ: “Đại hoà thượng này lai lịch thế nào



đây? Còn ông già kia, Ưng trảo mạnh mẽ thế mà gặp phải hãn ta thì như gặp phải khắc tinh.” Thấy ông già sắp nguy, y tăng cước bộ phóng tới.

Nhà sư nhận ra có người đến, cử động cũng nhanh hãn lên, hãn huy chưởng vỗ vào lưng ông già khiến ông ta ngã chúi về đằng trước, sấp mặt xuống đất; rồi hãn cười hi hi, tiến lại gần thò tay vào ngực áo đối thủ định móc lấy vật gì. Tần Bá Phù không ngăn kịp bèn cau mày trợn mắt, thét vang như sấm. Nhà sư hơi ngạc nhiên, nhưng cũng không tỏ vẻ sợ hãi, hãn bật thẳng mình dậy, lạnh lùng nhìn y.

Tần Bá Phù rảo bước như bay, chỉ thoắt cái đã tới gần. Nhà sư vểnh râu, tổng quyền trái ra. Lương Tiêu ở xa ngoài một trượng mà cũng ngạt thở vì kinh phong tấp vào mặt. Tần Bá Phù vũ động tay áo rộng như cánh buồm đón gió. Tay áo căng phồng lên theo quyền kinh. Nhà sư còn đương kinh ngạc, tay áo đã bọc lấy năm đấm của hãn, thì ra Tần Bá Phù giấu chưởng bên dưới, âm thầm vỗ sang.

Quyền chưởng giao nhau. Nhà sư Tây Tạng ù cả tai, tim đập thon thót, mặt mày đỏ tía lên, hãn vội giật lui hòng giảm bớt chưởng lực. Tần Bá Phù liền thét lớn, vận kinh vào tay áo, tung quần lấy cổ tay hãn, nhà sư không lui được nữa, lực đạo đối phương ùn ùn đổ sang như triều cường. Ngay tức thì, Lương Tiêu nghe thấy một tràng dài như pháo liên châu nổ lạch tạch trong tay áo Tần Bá Phù. Mặt nhà sư từ đỏ đổi sang tím, từ tím biến thành đen, khi tiếng nổ thứ tám vang lên, khí đen trên mặt hãn đã dồn lên đến ba lần. Tần Bá Phù ngằm kinh sợ, chiêu Hồ lô Thốn kinh y đang sử thuộc loại độc chiêu, hễ va chạm với đối thủ là sẽ lập tức phát tác, đánh cho đối thủ kỳ ngã mới thôi, tuy y chưa bình phục hoàn toàn nhưng vẫn đủ sức phát huy đặc tính ấy, không ngờ nhà sư Tây Tạng đỡ được tám chưởng liền mà vẫn đứng yên không ngã, thật vượt quá dự liệu của y.

Đột nhiên nhà sư nhột mặt, hai mắt trợn tròn, râu ria dựng đứng, thét vang: “Bùm!” Tay áo vỡ tung. Nhà sư rút được tay, lùi ra nhanh như chảo chớp, trừng mắt nhìn Tần Bá Phù nói xì xà xì xồ, chẳng hiểu ngôn ngữ xứ nào. Hãn cũng không dám dừng lại lâu, nói xong lập tức xoay mình bỏ chạy.

Tần Bá Phù thầm than tiếc, chỉ tại y chưa khỏi bệnh, lực chảy không liên tục nên để tuột đối thủ. Y định đuổi theo thì chợt nhớ ra ông già áo xanh

đang bị thương, bèn quay lại xem. Mặt ông ta vàng như nghệ, hơi thở rất yếu. Tần Bá Phù bắt mạch, bỗng cau mày hậm hực thốt: “Tên hòa thượng khốn kiếp!” Bảy chỗ kinh mạch trên người ông già đều đã bị chấn đứt hết, hiển nhiên là nhà sư đã hạ độc thủ nhiều lần trước khi y xuất hiện, nhưng ông già quá cương cường, bị thương nặng mà vẫn gượng giao đấu.

Thấy ông già đã hết hi vọng sống, Tần Bá Phù vừa buồn vừa giận, toan nhóm dậy đuổi theo tên nhà sư để đòi lại công đạo. Thành linh ông già mở mắt, níu lấy tay y run giọng bảo:

- Tráng sĩ chậm bước, dám hỏi quý tính đại danh!

Tần Bá Phù vốn không muốn để lộ lai lịch, nhưng thấy ông già đã gần đất xa trời, không nỡ nói dối, đành đáp:

- Tại hạ Tần Bá Phù.

Ông già nghe xong, cặp mắt mờ đục lộ sắc mừng, cười nói:

- Té ra là Tần Thiên vương, lão hủ sắp chết gặp được túc hạ, sống đời này cũng không phải ân hận gì nữa.

Tần Bá Phù ngượng chín người, nếu không phải tại y ban đầu suy nghĩ sai lầm, trù trừ trì hoãn thì đã cứu được ông ta rồi, càng nghĩ càng buồn phiền, y rầu rĩ đáp:

- Huynh đài bị thương nặng lắm, đừng nói nhiều mất sức.

Ông già cười buồn:

- Lão không cứu được nữa rồi, chỉ hiềm còn một nguyện vọng vẫn chưa thực hiện được, đoạn thò tay vào ngực áo lấy một cuộn giấy, run rẩy giở ra, trên đó chỉ chít hình vẽ thành quách núi sông. Đây là sơ đồ đề điều tám trăm dặm của Đại Tổng, tên ác tăng kia đã trà trộn vào Bộ Binh để đánh cắp tấm bản đồ này, lão phu tình cờ bắt gặp, nghĩ kế đoạt lại. Không ngờ ác tăng võ công cao cường, ta chạy trốn tới đây vẫn không thoát khỏi độc thủ của hắn. Lão lại thở dài, tấm bản đồ này phải trả về cho Bộ Binh, nhưng chỉ e bọn canh gác bị thụt để tên ác tăng đó ăn cắp lần nữa, vậy nhờ Tần Thiên vương đến Thường Châu, gặp sư điệt ta là Cận Phi của Thần Ưng môn giao cho y liệu bề xử trí.

- Dám hỏi huynh đài và Thiên nhân Điều vương Vân Vạn Trình có quan hệ thế nào?

- Tiện danh Lục Vạn Quân, kẻ quá cố bất tài đó là sư đệ của lão. Nói đoạn hực một tiếng, người giật giật, rồi tắt thở. Tần Bá Phù nhắc tấm bản đồ để điều lên, nhìn Lục Vạn Quân, rầu rĩ nghĩ bụng: “Từ lâu đã nghe Thần Ứng môn hành sự trung nghĩa, tiêu biểu là Vân Vạn Trình. Ta chỉ là hạc nội mây ngàn, chứ y thì là trụ cột võ lâm. Một đạo nghe đồn y thất bại dưới tay Tiêu Thiên Tuyệt, ta vẫn tưởng là chuyện không đáng tin, nhưng nay Lục Vạn Quân bảo y ‘quá cố’, chắc mười mươi là sự thật rồi.”

Tần Bá Phù ngậm ngùi bảo Lương Tiêu:

- Mà y đợi một chốc nhé, ta đào huyệt chôn tạm người này. Mai kia chuẩn bị xong quan tài thì sẽ đưa ông ta về quê.

Lương Tiêu cười nhạt, Tần Bá Phù bực mình đẩy bật nó sang bên đường rồi bỏ đi đào huyệt. Lấp đất xong xuôi cho Lục Vạn Quân, y nhét tấm bản đồ vào ngực áo, kéo Lương Tiêu vào thành Lâm An.

Lâm An là đế đô, quả nhiên phong khí bất phàm, kiến trúc xa hoa, cột kèo chạm trổ, rèm che trướng rủ, hương thơm sức nức. Hai người đi qua những nơi giải trí và ca lâu thương xá, chỗ nào cũng réo rắt sáo đàn, dặt dìu xướng họa, lại có rất nhiều tiết mục tạp kỹ như tung hứng đi dây, chui vòng lửa, luồn cửa, nhào lộn... Tiếng rao hàng gọi khách, tiếng hò la cổ vũ náo nhiệt một vùng. Lương Tiêu háo hức nhìn ngó rồi định chúi đầu len qua đám đông để xem. Tần Bá Phù sợ nó thừa cơ chạy trốn nên luôn miệng quát gọi và lôi nó lại. Lương Tiêu vùng vẫy gào thét khiến ai nấy đều phải ngoảnh trông. Tần Bá Phù bực mình cốc vào đầu thẳng bé. Lương Tiêu đau đến ứa nước mắt, sức nghĩ ra một ý, nó lao bổ đến ôm chặt lấy đùi Tần Bá Phù la chối lói:

- Đồ giết người! Tên mẹ mìn này lừa tôi đem đi bán, còn định giết tôi nữa! Nó gào rú giữa đường, dân tình xúm cả lại chỉ trỏ bàn tán.

Tần Bá Phù tức ứa máu, cấu véo nó, hầm hầm bảo:

- Thăng vô lại, lừa mà đem đi bán cũng chả ma nào nó thềm đâu!

Nhiều người nhòm ngó quá, y đâm mất tự nhiên, rồi ngại Lương Tiêu lại gào la bậy bạ nữa khiến quan sai chú ý, y bèn nhắc bổng nó lên, rào bước xuyên qua đám người. Ngoặt qua nhiều đường to ngõ nhỏ, đến một con hẻm lát đá xanh, Tần Bá Phù đặt Lương Tiêu xuống, móc trong ngực áo ra

một miếng ngọc bội hình con hạc, buộc vào thắt lưng. Lương Tiêu mãi mới được thả lỏng, bèn thút thít vuốt mũi quệt mắt khóc rầm rức, trông thấy con hạc bằng ngọc trắng có lẫn vớt vàng, chạm trổ rất tinh xảo, cổ uốn chân cong, bộ dạng ử rữ như thể ốm đau, nó thầm chửi: “Cái thằng già, quặt queo một mình chưa đủ, đến ngọc bội cũng tạo dáng cò bợ dầm mưa, sớm muộn gì cũng chết!”

Tần Bá Phù lôi nó vào sâu trong hẻm, cuối hẻm có một tòa phủ đệ. Cửa lớn khép kín, đằng trước là cặp sư tử đá quỳ. Vòng gõ cửa gổ lên một cái đầu thú bằng đồng. Tần Bá Phù nắm vòng cửa đập sáu nhịp, ba nhanh ba chậm. Rất nhanh chóng, cổng mở. Một bộ mặt già nua chi chít nếp nhăn ló ra, nhìn Tần Bá Phù từ đầu đến chân, cuối cùng ánh mắt dừng lại ở con hạc ngọc, lão bật kêu “Úi chà!” và cười xòa:

- Tần Tổng quản đây ư?

Tần Bá Phù mắng:

- Lão bộp, mắt mũi kém đến thế à? Sao chỉ nhận ra ngọc không nhận ra người?

Lão già cười cười dẫn hai người vào:

- Ông bận bịu nhỉ, chả mấy khi thấy mặt. Dễ hai năm rồi không đến Thiên cơ biệt phủ ấy!

Tần Bá Phù nói:

- Một năm năm tháng!

Lão già vỗ trán đánh bộp:

- Đây, sắp xuống lỗ rồi, chẳng nhớ gì nữa. Tần Tổng quản nhớ kỹ thật!

Lương Tiêu nhìn hai người, vọt miệng hỏi:

- Tổng quản ư? Người chăn lợn hay chăn trâu?

Lão già tắt cười, Tần Bá Phù sầm mặt, và Lương Tiêu một cái:

- Chăn cái con khi ghè nhà mày!

Lương Tiêu lao bổ tới căn xé, mới một hiệp đã bị trói quặt hai tay lại đằng sau. Lão người ở chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, hỏi rằng:

- Thằng ăn xin đó là...

Lương Tiêu gào lên:

- ... là thằng bố mày!

Lão già há hốc miệng, Tần Bá Phù cười nhạt:

- Mặc kệ nó, thằng quý con này giỏi chọc giận người ta lắm!

Lương Tiêu bảo:

- Muốn không giận thì thả ta ra!

Tần Bá Phù đáp:

- Đừng có mơ!

- Mơ ư? Lương Tiêu cười nhạt, hừ, nếu nằm mơ thì ta đập chết người hàng ngàn lần... Nay, tử tế thì đừng động thủ!

Tần Bá Phù cốc vào đầu nó, chửi:

- Thân lừa ưa nặng, không ăn đòn không nên thân!

Hai người tiến dần vào trong, vẫn liên tục chửi bới giằng co lẫn nhau. Lão đầy tớ già cứ há hốc miệng, bụng bảo dạ: “Tần Thiên vương bình sinh nghiêm khắc uy nghi, sao lại đi cãi vã với thằng ăn xin này, hạ thấp cả thân phận của mình đi.”

Tần Bá Phù vào sảnh an tọa, lòng tức giận chưa nguôi. Con ở bưng trà xanh lên, y nhấp nhấp mấy ngụm, nén cơn nộ hỏa xuống bảo Lương Tiêu:

- Vào đến đây rồi, mà đừng hòng tác quái... ĐỪNG CÓ NGHỊCH CON CHÓ, nghe tao nói không?

Lương Tiêu ngó lơ không đáp lời, cứ mãi miết ôm Bạch Si nhi đùa giỡn.

Tần Bá Phù đứng phắt dậy, Lương Tiêu vội bỏ con chó ra:

- Nghe rồi nghe rồi, người nói hay hơn đánh rắm!

Tần Bá Phù gật đầu định ngồi xuống, lúc ấy mới nghe hết câu, lại gầm lên:

- Thằng đốn mạt, suốt ngày vòng vo để chửi người ta! Y kéo thốc Lương Tiêu đến gần, chợt nhận ra lão đầy tớ đang đứng trơ mắt ếch ngay đấy, nghĩ bụng giằng co với một thằng ranh con trước mặt người khác có phần không ổn, y lập tức buông Lương Tiêu ra và hỏi, lão bặc! Trong biệt phủ còn ai không?

Lão già hắng giọng, chực cất tiếng lại thôi. Tần Bá Phù trông bộ dạng dèn dứ, cau mày giục:

- Sao, có gì cứ nói đi!

Lão già liếc Lương Tiêu, chậm rãi đáp:

- Sáng nay hai vị thiếu chủ cũng đến. Uyên thiếu chủ đang ở trong phủ, còn

Dung thiếu chủ vừa dẫn cô Sương ra ngoài chơi! Ông cũng biết tính Dung thiếu chủ rồi đấy, gặp phải thằng nhãi linh tinh beng này chắc mọi việc sẽ rối tinh lên cho mà xem.

Tần Bá Phù cười:

- Khéo nhỉ, họ cũng đến rồi ư? Ha, thế mà lão không báo sớm!

- Thì ông cứ mãi nói chuyện với thằng ăn... ơ... chú bé này, tôi làm gì có cơ hội chen vào.

Tần Bá Phù đứng dậy bảo:

- Hay lắm! Ta phải gặp Thanh Uyên cái đã!

Xong y dẫn Lương Tiêu đi vào, được mấy bước sức nghĩ: “Thanh Uyên cao quý khoáng đạt, nho nhã tuấn tú, còn thằng ôn này lôi thôi bẩn thỉu, đầu tiện để gặp cậu ấy? Không chỉ khiến cậu ấy chướng mắt mà cũng làm lão tử mất mặt theo.” Đoạn bỏ Lương Tiêu ra và gọi:

- Lão bộc, lão chuẩn bị ít nước nóng tắm rửa cho nó! Hừ, chẳng ra cái thể thống gì, trông cứt chó còn sạch sẽ hơn! Y trừng mắt bảo Lương Tiêu, đừng có giở trò, phải ngoan ngoãn nghe lời! Tao chạy đàng này một tí rồi sẽ quay lại.

Lương Tiêu co rúm, vẻ như đã mất hết tinh thần, bị nhiếc cũng chẳng hé răng cãi cọ. Tần Bá Phù mỉm cười nghĩ, “Con khi này cũng có lúc biết mệt ư?” rồi y vội vã bỏ đi.

Lão bộc nhìn Lương Tiêu với vẻ không vui. Tuy lão là đầy tớ thật, nhưng chỉ toàn phục vụ những nhân vật phong lưu tiêu sái, thanh khiết cao quý, đời nào phải hầu tắm một thằng khố rách áo ôm thế này. Chỉ tại Tần Bá Phù ra lệnh, chứ không thì chả bao giờ lão thèm động một móng tay vào cái đồ rác rưởi ấy. Lão hừ mũi bảo:

- Đi nào!

Lương Tiêu gật đầu, bám theo sát gót. Lão bộc vừa bước mấy bước, bỗng cảm thấy sau lưng nóng rực, toàn thân mềm nhũn, tim đập thon thót:

- Úi giời ơi, thằng giặc con điếm huyết lão phu rồi ư?

Vốn lão cũng khá võ công, nhưng sống trong nhà giàu đã lâu, ít khi động chân động tay với ai, khó tránh khỏi mất cảnh giác, càng không ngờ là Lương Tiêu biết điếm huyết.

Lương Tiêu lật lão bộc ra, chừng như chưa yên tâm, nó đá thêm hai phát vào huyết Chí Dương của lão, xong nhìn theo hướng Tần Bá Phù vừa bỏ đi, nó hẳn học hừ mũi, ôm con chó ra khỏi sảnh đường, nhưng để tránh lộ tung tích, nó không đi về phía cổng lớn. Khi mới vào phủ nó đã quan sát để tìm đường trốn, nên bây giờ chạy một mạch đến gần tường, nơi có một giàn trường xuân xanh mướt. Lương Tiêu theo giàn trèo qua bức tường cao hơn hai trượng, nhảy xuống mặt ngoài ngõ, xong vắt chân lên cổ chạy thật nhanh.

Lần này chẳng biết nó chạy bao xa, chỉ biết ra khỏi thành Hàng Châu, con đường trước mặt dần dần rộng mở. Trời nước xanh trong, tư liễu phơ phất, cảnh sắc hài hòa. Trên mặt hồ san sát thuyền màu, tiếng cầm ca rộn rã không dứt. Lương Tiêu không hề hay biết đây chính là Tây Hồ nước tiếng nhân gian, chỉ biết nhìn ngắm thì thấy lòng dạt dào khoan khoái.

Thong thả bách bộ một lúc đêm buồn tiếu, Lương Tiêu quen lối đồng dã, chẳng nề bờ kè rặng liễu đông người qua lại, cứ thế đứng xả vòi xuống hồ, giữa tiếng gió hiu hiu và đàn sáo từng bừng. Cảnh tượng ấy quả thực rất nổi, du khách quanh hồ lắc đầu bất bình. Lương Tiêu đang khoan khoái xả thì nghe thấy sau lưng có người mắng, giọng lạnh lạnh:

- Ô quân súc sinh ở đâu ra thế này! Hạ lưu quá thế đáng!

Lương Tiêu cúi sườn ngoái nhìn, trông thấy một cô thiếu nữ vận áo trắng tinh, dắt theo một cô bé con nữa cũng áo trắng đang quay mình bỏ đi, đằng sau họ là sáu tên đại hán, ai ấy vai u thịt bắp, cổ nổi gân chằng chịt, rõ ràng đều là dân luyện võ.

Lương Tiêu giận sôi, kéo quần lên rón rén bám theo. Chợt đằng xa có tiếng trống la rộn rảng, du khách túm tụm tụ tập, thiếu nữ áo trắng cũng đi lại đó xem. Lương Tiêu rúc vào đám đông. Người ngợm nó bản thủ, chẳng ai muốn tranh đường, chỉ cau mày nhao nhao chửi mắng. Lương Tiêu chen lên hàng đầu một cách ngon lành, thò cổ ra nhìn. Giữa vòng người có một hán tử gầy gò thấp bé, tay trái cầm roi da, tay phải dắt con khỉ. Con khỉ nhỏ lạ lùng, dễ mà đặt vừa trong lòng bàn tay, lông vàng kim phủ kín thân mình, mũi hếch hướng trời, đôi mắt đỏ rực đảo đảo xung quanh.

Lương Tiêu giương mắt xem, bỗng trông thấy ngay cô con gái nhà kia đứng

phía đối diện. Cô ta tuổi cỡ mười bảy mười tám, da trắng mịn, mặt đẹp tuyệt, lông mày cong cong, vẻ người sáng sủa thông minh. Cô bé con đi cùng tuổi còn rất nhỏ, bộ điệu nhút nhát rụt rè, mặt mày xanh xao. Sáu gã vạm vỡ nọ đứng thành vòng bán nguyệt sau lưng họ, ngăn cách hẳn với đám đông. Lương Tiêu nghĩ bụng, “Vừa rồi đứa nào chửi mình ấy nhỉ?” Nó thắc mắc nhìn thiếu nữ, rồi lại nhìn cô bé con.

Gã diễn trò gõ thanh la phèng phèng:

- Tại hạ Trương Tam, người Xuyên trung! Nay mượn con súc sinh lông vàng này để kiếm ít lộ phí! Xin hãy xem: chỉ nhờ khéo miệng, khi mặc áo quan!

Con khi kêu khếch khếch, mở hộp lấy ra một tấm áo trào đỏ, vụt một cái choàng lên mình, mọi người thấy nó tinh nhanh thế thì nhao nhao khen ngợi.

Trương Tam lại rao:

- Nhờ biết làm thơ, khi đội mũ quan!

Con khi lắc lư đầu một lúc, lấy điệu bộ văn nhân ngâm ngợi, sau đó nhấc trong hộp ra một chiếc mũ triều thiên bằng giấy bồi, chụp lên đầu mình. Mọi người lại rào rào hoan hô. Trương Tam tiếp tục:

- Nhờ tài đập đầu, khi ngồi kiệu lớn!

Gã vừa dứt lời, con khi liền quỳ mọp xuống, khấu đầu lia lịa, sau đó lôi ra một cái kiệu giấy không có đáy, trùm vào quanh hông đi nghênh ngang.

Không khí bỗng lặng như tờ. Cô thiếu nữ áo trắng bật reo, giọng lạnh lạnh:

- Hay lắm!

Lương Tiêu nghe quen tai, nhủ bụng, “A chính ả này chửi mình!” Nó định đi sang gây sự, nhưng con khi diễn trò hay quá, nó không sao rời mắt được.

Trương Tam gõ thanh la:

- Sói phương bắc tràn xuống, khi lĩnh ấn tướng quân!

Con khi giơ một ngọn thương lên múa may loạn xạ. Trương Tam hô:

- Bất lực lại vô mưu, thua chạy ba ngàn dặm!

Con khi lập tức quăng thương đi, lăn lộn lung tung dưới đất, giả bộ như bỏ trốn. Trương Tam lại tiếp:

- Gặp giặc lệ như mưa, tình nguyện làm nô bộc!



Con khi dụi mắt khóc lóc, xong đập đầu lia lịa. Trong đám đông, rất nhiều người ngơ ngác nhìn nhau, lắc đầu.

- Lửa khói hun triều dã, trở tay nắm thực quyền! Trên ép vua nhu nhược, dưới hiếp đáp tôi trung.

Trương Tam ngâm ngợi, con khi cũng ưỡn ngực thót bụng làm ra vẻ kiêu ngạo oai phong. Quần chúng biến sắc, những người tinh tế hiểu chuyện thì lặng lẽ rút lui khỏi đám đông rồi linh đi mất.

- Bồng đầu sứ Hồ đến, cung kính như gặp cha. Sớm chiều cười đón ý, vẫy đuôi đi vòng quanh!

Con khi nghiêng nghẹo qua lại theo nhịp thơ, ngửa mũ bước lòng vòng thu tiền. Thi thoảng mới có người vút xuống một đồng xu, thiếu nữ áo trắng thì tung một nắm bạc to xúng xoàng. Lương Tiêu nhìn con vật lanh lẹn dễ thương thì thích lắm, định bụng chọc ghẹo, đợi con khi đến trước mặt thì vung tay hất rơi cái mũ quan trên đầu nó, con khi vội vàng chạy theo nhặt. Lúc ấy Trương Tam đang đọc đến câu:

- Không hiểu gì liêm sỉ, chẳng giữ đạo vua tôi! Thân mang danh tế tướng, thực khi đội mũ thôi!

Gã đảo mắt trông, liếc thấy con khi không còn mũ nữa, chẳng ăn nhập gì với “thực khi đội mũ thôi”, khiến kịch từ giảm hẳn âm vận, gã nổi giận kéo nó lại lấy roi nện tơi bời. Con khi bị đòn đau kêu oe oe, đôi mắt cứ xoáy lấy Lương Tiêu. Lương Tiêu gặp ánh mắt nó đăm lúng túng, đang định đến gần can thiệp thì cô bé con nhà nọ đã gỡ tay thiếu nữ chạy vù vào giữa vòng, ôm choàng lấy con khi, đưa lưng ra che đòn.

Trương Tam trở tay không kịp, roi sắp quất xuống đỉnh đầu cô bé, bỗng thấy tay căng ra. Thiếu nữ áo trắng đã nắm chặt cái roi, thở dài:

- Hiếu Sương, con lại trở chứng rồi!

Cô bé thả con khi, ngoắt nhìn Lương Tiêu thốt:

- Đồ xấu xa!

Lương Tiêu ngẩn người. Cô bé xia tay vào mặt nó, lắp bắp nói:

- Ta trông thấy hết, chính... chính người bắt nạt con khi! Người... người hất rơi cái mũ!

Cô bé mất bình tĩnh, khuôn mặt nhỏ tai tái chuyển màu đỏ ửng. Thiếu nữ

áo trắng lạnh lùng nhìn Lương Tiêu, kéo cô bé về bảo:

- Đừng chuyện trò với hạng súc sinh này!

Lương Tiêu lặng ngắt, thỉnh linh nhổ hai bãi nước bọt ra tay, quay phắt đi cào loạn xạ xuống đất. Thiếu nữ áo trắng thềm kinh ngạc, “Thằng súc sinh làm cái trò gì vậy, hay nó vốn bị điên?” Cô ta chưa nghĩ xong, Lương Tiêu đã quay lại, chạy ào đến gần họ. Mọi người không biết nó có võ nên đều không kịp phản ứng, chỉ nghe bộp bộp hai cái, mặt cô bé con tức thì in hình hai dấu tay đen nhem. Thiếu nữ cả kinh phất tay áo ra, kính lực ùn ùn tràn sang, Lương Tiêu nghe tức ngực, vội vã tung mình lộn một cái, lăn luôn vào đám đông!

Thiếu nữ áo trắng chực đuổi theo, chợt có bốn năm tên công sai rẽ đám đông xông tới, điểm mặt Trương Tam quát:

- Tên diễn trò giỏi thực, dám làm càn ngay dưới chân Thiên tử, chán sống rồi ư?

Đoạn chúng quăng xích sắt ra trói gô Trương Tam lại. Trương Tam vẫn bình thản như không, hai tay chống nạnh, cười lớn:

- Ta làm càn ư? Kẻ làm càn thực sự là cái thằng Giả Tự Đạo chuyên hiệp trên lừa dưới, bán nước cầu vinh ấy! Đồ khỉ đội mũ, khỉ đội mũ...

Tên trưởng nhóm tóm lấy gã, vả cho bảy tám cái liền. Trương Tam mồm miệng nhoe nhoét máu vẫn không chịu im, gã khóc rống lên:

- Ối Đại Tổng ôi, ba trăm năm diễn chương văn vật sắp bị chôn vùi trong tay hạng văn nhân gối mềm lưng dẻo...

Bọn công sai vừa lôi vừa kéo, tay đấm chân đá, đánh Trương Tam ộc máu mũi máu mồm.

Thiếu nữ trợn tròn cặp mắt phượng, định tiến tới can thiệp. Vừa lúc lại có mười mấy tên công sai khác ùn ùn chen vào, sáu hán tử tùy tùng vội vàng ngăn cô, luôn miệng khuyên lơn:

- Thiếu chủ, không được, không được...

Trương Tam thì gào thét liên hồi kỳ trận:

- Thái tổ Hoàng đế ôi! Dương Lệnh công ôi! Nhạc gia gia ôi! Hoài An vương ôi! Các ngài mở to mắt ra mà xem... xem kỹ vào... Đại quân Nguyên triều đang áp sát biên giới, Tống triều ở đây thì ca vũ thăng bình,

các ngài nhìn Tây Hồ đi, trong hồ thường có nước... ha ha... nhưng hồ này nước đâu? Chỉ toàn mồ hôi xương máu của dân thôi...

Bọn công sai cuống cả lên, xiết chặt xích vào cổ Trương Tam, buộc gã im miệng, Trương Tam quẩn quại vùng vẫy.

Thiếu nữ áo trắng đậm chân thét lớn:

- Tránh ra!

Sáu hán tử nọ cố sống cố chết ngăn cản, thiếu nữ vung tay bạt tai búa xua, bọn họ vẫn không chịu để cô ta thoát. Trương Tam bị đám công sai lôi xềnh xệch đi sáu bảy trượng, bỗng há miệng trợn mắt, người ngay đơ ra. Tên trưởng toán ghé tay vào mũi gã thì thấy đã tắt thở rồi, hẩn cau mày, lắc đầu cười:

- Chắc là một thằng điên, rồi ngoảnh sang bảo đồng bọn. Con khí của thằng này đâu? Dem ra vằn cho chết mẹ nó đi, đỡ bị đưa dờ hơi nào thu nhật về mà giở trò bậy bạ!

Đám công sai đồng thanh khen phải.

Thấy Trương Tam bị siết cổ chết, thiếu nữ tức giận vô cùng, lại nghe bọn chúng đòi giết con khí, cô ta vội ngó quanh tìm thì không thấy con vật đó đâu nữa.

Một kẻ la lên:

- Hình như thằng ăn mày nọ thừa lúc lộn xộn ẵm đi mất rồi!

Thiếu nữ chưng hửng, cô bé con thì sợ sệt thưa:

- Cô cô, con trông thấy thằng xấu xa đó ôm con khí chạy đi!

Khuôn mặt cô bé còn nguyên hai dấu tay đen nhem, thiếu nữ nhìn thấy lại tức đầy một ruột, cao giọng hỏi:

- Thằng súc sinh ấy đi hướng nào? Ta phải lóc thịt lột da nó, đoạn dắt đám thủ hạ chạy long xòng xọc tứ phía để truy tìm.

Lương Tiêu chạy được một thôi, không thấy ai đuổi theo, lại loáng thoáng nghe tiếng Trương Tam và sai nha cãi cọ chửi bới, bụng rất lấy làm tò mò, không nhịn được bèn lộn trở về, vừa lúc Trương Tam đang bị công sai nện cho máu me đầy mặt, mọi người đều chăm chú theo dõi. Con khí con thì nép mình ở một bên, không may may nhúc nhích, chỉ có cặp mắt rực lửa quay quay đảo đảo. Lương Tiêu mừng hóm, im lìm lần đến, nhân lúc mọi

người còn phân tâm, nó ôm choàng lấy con khi, nhét vào ngực áo, chợt nhận ra đằng xa cô bé con áo trắng đang trừng mắt nhìn mình, há miệng chực la, nó vội vàng dứ dứ nắm tay về phía đó, cô bé giật thót, không dám lên tiếng nữa.

Lương Tiêu dọa con bé xong xuôi liền chạy vù đi thật xa, đến dưới một cây liễu thì dừng chân, móc con khi ra xoa đầu vuốt ve, ai ngờ con khi khó chịu, cắn luôn một phát vào tay nó. Lương Tiêu bị đau, lỏng tay, con khi bèn nhảy vút ra, tung mình bật lên cây liễu bên cạnh. Lương Tiêu vội vàng giơ chân giẫm luôn vào sợi dây còn vòng trên cổ nó, con khi chạy tít chạy tít, nhưng vẫn loay hoay tại chỗ. Lương Tiêu sờ vào chỗ đau ở lưng bàn tay, tức ói máu, nhặt luôn sợi thừng lên buộc vào chân con chó, hạ lệnh:

- Bạch Si nhi, cắn nó mau!

Bạch Si nhi nghe lệnh phóng đến, nhe răng táp con khi. Con khi thấy chết phải chạy, tuy rằng rất lanh lợi, nhưng khổ cái là chạy chưa bao xa đã bị sợi dây ở chân con chó ghì cứng. Hai con vật một chạy một đuổi, sợi thừng bị kéo thẳng căng. Lương Tiêu đứng xem, cười lăn cười lộn. Thành linh con khi quay phắt lại, chạy vòng vòng quanh Bạch Si nhi. Nó chạy được ba vòng thì con chó bị quẩn riu bốn chân, ngã đánh uỳnh ra đất, ngóng Lương Tiêu sủa oăng oăng. Lương Tiêu trở mắt, bụng bảo dạ:

- Con khốn kiếp này gian xảo thật!

Con khi vàng tuy đã trói được con chó, nhưng chính mình cũng bị dính chặt vào đầu dây, không cựa quậy gì được nữa.

Người qua đường trông thấy hai con vật bị buộc dây nằm quay đờ ra đó thì đều cười ha hả. Bỗng một giọng oanh vàng cất lên:

- Thăng súc sinh!

Giọng rất trong, vừa nói vừa cười nghe lạnh lạnh như chuông. Lương Tiêu giật thót, không kịp bế cả chó với khi, vút tất đấy co giò chạy, nhưng vừa mới nhắc chân đã thấy hai đại hán đến chặn trước mặt, tay dang rộng định chụp lấy nó. Lương Tiêu hụp đầu xuống, sử chiêu Dĩ cầu phúc thực trườn đi sát đất, luồn qua dưới nách một người. Hai hán tử hợp kích, chắc mẫm bắt Lương Tiêu dễ như trở bàn tay, dè đâu thẳng lối sử dụng chiêu số vô lại như vậy. Họ còn đương ngỡ ngàng, chợt nghe bùm một tiếng, Lương Tiêu

đã nhảy tót xuống hồ. Thiếu nữ áo trắng nhăm nhăm đuổi theo, thấy vậy bèn dừng bước.

Lương Tiêu bơi oàm oạp như cá chép. Ra xa chừng năm sáu trượng, không ai đuổi theo, nó mới trở mình trời lên, quay mặt về phía bờ ngoác miệng chửi:

- Con mụ nanh nọc! Có giỏi xuống đây xem bố mày xử lý mày ra sao!

Thiếu nữ là con nhà quyền quý, nào đã bị ai nói nặng nói nhẹ bao giờ, nghe vậy choáng người thét:

- Người... người mắng... mắng ta là gì?

Lương Tiêu ỷ vào việc thiếu nữ không biết bơi, cứ hoa chân múa tay loạn xạ, đắc ý rủa:

- Con nanh nọc, con nanh nọc...

Thiếu nữ đỏ bừng mặt, gương quá hóa giận:

- Thằng súc sinh, người... người làm người ta tức chết! Cô nới áo tháo đai, chuẩn bị nhảy xuống. Đám tùy tùng phát hoảng, cố sức ngăn cản:

- Không được, thiếu chủ không biết bơi, đừng mắc lừa thằng lỏi đó.

Cô gái nghĩ cũng phải, bèn ra lệnh:

- Vậy được, các người xuống bắt nó!

Sáu người nghệt mặt, nhưng lệnh chủ khó cưỡng, đành cởi áo thoát hài nhảy xuống nước. Họ là hảo thủ võ công, nhưng bơi lội chỉ vào dạng tầm tầm. Lương Tiêu lớn lên ở Bạch Thủy Loan, đầm sâu suối cạn trong vịnh thân thiết với nó như phòng ngủ vậy, lúc này thấy đám người lớn vụng về loay hoay, nó không lùi mà lại tiến tới đón. Bảy người xoay trở vùng vẫy trong hồ, khiến làn nước xanh biếc sủi lên như sôi.

Giờn họ một lúc, Lương Tiêu thành linh trườn ra. Sáu người tái mặt giữ chặt lưng, lúc lắc chìm xuống. Thiếu nữ áo trắng giật mình hỏi:

- Sao thế? Có bị thương không?

Một đại hán cố sức ngoi đầu lên đáp:

- Không... khực...

Thiếu nữ hỏi:

- Thế các người làm sao vậy?

Đại hán đó sặc hai ngụm nước:

- Thuộc hạ...khực khực... thất lễ... khực khực...

Thiếu nữ dậm chân:

- Thất lễ gì? Mau tóm thằng súc sinh ấy đi!

Đột nhiên sáu đại hán ai nấy lỏng tay, quần đột nhiên tụt xuống đầu gối, thiếu nữ hoảng hồn vội vàng bịt mắt, còn một tay bịt mắt cô bé con.

Sáu người bối rối vô cùng, trần truồng lóp ngóp bò lên bờ, vội vàng vịn lại lưng quần, không dám thả ra nữa. Nguyên là Lương Tiêu thi triển Như Ý Ảo Ma thủ, tút hết dải lưng của họ. Thằng bé cười khàn khạch dưới hồ, thiếu nữ càng giận, giậm chân một lúc rồi cướp lấy một chiếc thuyền nhỏ, sáu người tuýt tụt còn dở tay vịn lưng quần, không sao ngăn cản kịp, đành chỉ giương mắt nhìn cô gái chèo ra giữa dòng.

Thiếu nữ chưa chèo thuyền bao giờ, mấy nhát đầu rất vụng về, khiến con thuyền cứ tròn trành xoay trở, nhưng sau mấy lần quạt nước, hình như đã tìm ra được yếu lĩnh, sử đôi mái chèo gạt nước rất nhịp nhàng. Lúc ngẩng lên thì không thấy bóng dáng thằng súc sinh đâu, cô ta đương kinh ngạc, chợt cảm thấy con thuyền rung lắc, vội sử chiêu Đông tề trấn nhạc xuống tấn, chiếc thuyền lún mạnh xuống nửa thước, dè lên đầu Lương Tiêu, đập cộp vào sọ dừa thằng bé khiến nó hoa cả mắt. Lương Tiêu không nản lòng, liền sử kinh đẩy lên mấy lần nữa, nhưng người nhỏ sức yếu, trong khi cô gái bộ pháp linh hoạt, trước sau vẫn dè nghiêng xuống con thuyền nhỏ. Hai người đấu được sáu bảy lần, Lương Tiêu nhô đầu lên thở, nhưng bị thiếu nữ áo trắng quét chèo qua góc trán đau rát, nó nổi giận ngụt xuống, tuốt bảo kiếm ra đâm một nhát thủng đáy thuyền.

Cô gái thấy nước chảy vào thuyền thì hoảng kinh thất sắc, vừa may gần đó có một cỗ du thuyền lộng lẫy, trên thuyền rộn rã tưng bừng, không khí rất náo nhiệt. Thiếu nữ chẳng kịp nghĩ ngợi gì, phóng luôn sang. Lương Tiêu bám theo, đục tiếp cỗ du thuyền, nước tràn vào đáy khoang, con thuyền tròn trành, hành khách náo loạn.

Tây Hồ giờ này lắm thuyền du, thiếu nữ áo trắng tung mình nhảy sang thuyền khác, Lương Tiêu theo sát không rời. Thiếu nữ nhảy cao bật thấp, thoắt đây thoắt kia, mỗi lần cô đáp xuống, Lương Tiêu lại xoi thủng một con thuyền, nhưng cả hai chẳng hề hé răng, như thể có thoả thuận vậy.

Chưa bằng thời gian tàn một cây hương, tiếng ca vũ khắp mặt hồ đã biến thành tiếng réo cha gọi mẹ, mấy chục con thuyền ngả nghiêng chao đảo, chèo bơi tứ tán.

Thiếu nữ bị Lương Tiêu đuổi chạy lung tung, lúc đầu tức lắm, nhưng thấy những tên quan to tác oai tác phúc, nhàn nhã hưởng lạc đều bị ướn như chuột lột, lại cảm thấy khoái chí vô cùng, vì vậy nhắm nhắm nháy đến những chiếc thuyền sang trọng nhất. Con thuyền dưới chân vừa chìm, thiếu nữ ngoảnh nhìn quanh quất, trông thấy gần đó có một con thuyền trướng vàng hoa lệ khác hẳn bình thường, đoán chừng là của đại thần trong triều, cô bèn nhún chân đáp xuống. Người còn ở trên không, đã thấy một cây sào tre đâm thẳng vào mặt, kinh lực hùng hậu. Cô gái giật thót, vội huy chưởng chặt xuống cây sào, tay chạm sào mà hệt như bị sét đánh, vai trái tê rần, cô liền mượn lực đàn hồi từ thân sào, lộn người bốc lên đỉnh thuyền.

Đằng mũi thuyền vang tiếng cười:

- Khinh công giỏi lắm!

Thiếu nữ chú mắt nhìn kỹ, đằng ấy có một nhà sư to béo mặc tăng bào hở ngực hở vai, tay cầm sào, trên mép mọc mấy cọng râu dựng ngược hệt như lông một con dím xù. Người vừa vỗ tay khen ngợi là một quý công tử ăn vận sang trọng đang phe phẩy chiếc quạt, trông rất có dáng. Hai bên trái phải chàng có hai người, người bên trái là một đạo sĩ khoác áo bào đỏ rực, râu đen bay bay; người bên phải thuộc tộc Hồ, tóc vàng mắt xanh, mình mặc y phục hoa hòe hoa sói, vừa cao vừa gầy in như cây tre miễu.

Thiếu nữ hơi ngạc nhiên, bốn người trang phục đều khác thường, ngoài công tử quý lệ, ba người kia cùng mạnh mẽ, dồi dào thần khí, hiển nhiên là có võ công. Quý công tử cứ nhìn xoáy vào cô, ánh mắt khiến người ta nhột nhạt, cô bèn bắt chéo hai tay, đôi mày liễu dựng ngược, quát hỏi:

- Vô lễ, nhìn cái gì mà nhìn, người còn biết ngượng không vậy?

Công tử phì cười:

- Cô nương dung mạo tựa thiên tiên, tại hạ cầm lòng không đậu nên mới ngắm!

Thiếu nữ vốn cao ngạo, không để mắt tới những người đàn ông tầm thường, nay nghe gã công tử nói giọng khinh cợt như vậy thì rất lấy làm

bực mình, chợt thấy dưới nước loáng động bóng người, đoán chừng Lương Tiêu đã đến, cô tự nhủ, “Thằng tiểu yêu xuất hiện vừa lúc, để hẳn đục chìm cái thuyền này, dìm bọn nó chết hết đi!” Chợt người Hồ cười khẩy, nói bằng tiếng Hán rất chuẩn:

-Ồ thằng lỏi rắc rối!

Công tử vẫn nhìn thiếu nữ chăm chăm, cười hì hì bảo:

-Cô nương đừng sợ! Cô cứ nghỉ ở đây, thằng nhỏ đừng hòng đục thủng được thuyền này, nói rồi y gập soạt cái quạt. Đạo nhân áo đỏ liền cười tiếp lời:

-Vâng, mời các vị thưởng thức công phu xiên cá của bản đạo.

Người Hồ nhệch miệng:

-Trong hồ này làm quái gì có cá?

Đạo nhân áo đỏ trả Lương Tiêu:

-Chả cá thì gì kia? Đoạn hẳn phóng cây sào xuống thẳng bé, đà phóng vừa chuẩn vừa độc, xem chừng Lương Tiêu khó tránh được. Trong lúc khẩn cấp, thiếu nữ vội rút chiếc trâm ngọc cài đầu, phi vào cây sào. “Rẹt” một tiếng, cây trâm tuy nhỏ nhưng đã đẩy cây sào chệch mục tiêu đến cả thước, khiến nó xẹt qua dưới nách Lương Tiêu, mang theo một ít máu.

Tự dưng thấy nách nóng ran lên như thể thủng một lỗ to lắm, Lương Tiêu vội vàng đổi hướng, bơi vào bờ. Đạo nhân áo đỏ phát bực, nhưng tự phụ thân phận, ra chiêu không trúng thì không xuất thủ nữa, chỉ hậm hực trừng mắt nhìn thiếu nữ, hừ mũi bảo:

-Nội lực khá lắm, bản đạo còn muốn được lĩnh giáo.

Thiếu nữ vốn đã sinh ác cảm, cũng chẳng màng chú ý đến lời hằn, chỉ phất tay áo, lướt sang một cỗ du thuyền gần đấy. Công tử cười ha hả:

-Mỹ nhân đã đến thì hẳn nán lại chốc lát, vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu.

Nhà sư Tạng hiểu ý, vươn tay chộp theo vai cô gái. Cô phất áo xuống cỗ tay hằn, nhà sư Tạng tự phụ thần công, đẩy khí chạy suốt cánh tay. Đôi bên chạm nhau, hai người cùng chấn động. Thiếu nữ lướt ra sau mấy thước, nhà sư Tạng cảm thấy nhu kinh theo cánh tay mình chạy ngược vào người, bán thân tê nhũn, nhất thời không sao đề khí được. Thiếu nữ cười nói:

-Có đi có lại mới toại lòng nhau, để ta trả người một chiêu!



Cô lao đi như ngọn sóng, bay qua mấy cỗ du thuyền, phóng thẳng vào bờ. Nhà sư đang trong tư thế tiếp chiêu, thành ra bị lờm, hấn chực đuổi theo, chợt công tử lạnh lùng bảo:

- A Than, ở đây tai vách mạch rừng, khoan hành động!

Nhà sư hiểu chủ nhân trách mình làm việc kém cỏi, rất lấy làm buồn rầu, chỉ vâng khẽ rồi lui sang một bên.

Lương Tiêu lên bờ lập tức vén áo xem nách, trên da có một vết máu, may chỉ bị thương vào phần mềm, không có ảnh hưởng gì lớn. Thành linh thấy hai tên thị tòng vòng qua hàng kè trồng liễu chạy tới, Lương Tiêu vội vàng lui biển vào đám đông. Đương mãi chạy bỗng húc vào một người. Người này mình đồng da sắt, Lương Tiêu húc một cái mà ê ẩm cả đầu, mắt hoa mày váng, bèn ngược lên xem, không ngớt than khổ, chẳng hiểu thế là thế nào nữa.

Người nọ không để Lương Tiêu kịp chạy, tóm ngay lấy cổ nó, hai mắt trợn lên còn to hơn cả mắt trâu, tức giận quát:

- Này thằng tồi, mày trốn có nghề lắm!

Lương Tiêu bực bội cố sức giãy giụa. Hai người hầu đuổi tới nơi, tay kéo quần, miệng la chói lói:

- Tần Tổng quản đến đúng lúc quá, nếu không thằng súc sinh này đã thoát mất rồi!

Tần Bá Phù nhìn hai tên bộ dạng kỳ cục, cau mày hỏi:

- Các người làm cái trò gì vậy?

Hai người nhăn nhó nhìn nhau, một người hăn học đáp:

- Đều tại thằng khốn kiếp này cả, rồi nộ hoả bốc lên, gã tát Lương Tiêu một cái nổ đom đóm. Thành linh một cánh tay thò ra nắm lấy cổ tay gã. Đại hán sừng người, cúi đầu chào:

- Uyên thiếu chủ!

Lương Tiêu liếc mắt trông, chẳng biết tự lúc nào bên cạnh Tần Bá Phù đã mọc ra một người đàn ông, tuổi hơn ba mươi, mặt đẹp như ngọc, vẻ người tuấn tú vô cùng, đôi mắt tựa hai đầm nước trong xanh trông thấu tận đáy. Y nhìn Lương Tiêu chăm chú khiến thẳng bé nóng ran cả ngực, nó thầm nghĩ, “Ánh mắt ông này giống cha quá.” Tim bỗng trào lên chua xót, cảm lòng

không đậu, nó tự nhủ, “Cha cũng không đẹp bằng...” Người đàn ông thấy nó ngẩn ngơ nhìn lại mình thì mỉm cười:

- Ra là cậu đấy! Nghịch quá thật!

Xong y ngoảnh ra những chiếc thuyền chìm ngoài hồ, cau mày bảo:

- Chuyện lôi thôi thế này, nhất định quan sai sẽ đến, bây giờ mà không đi ngay thì rầy rà to!

Tần Bá Phù gật đầu, ngoái trông cổ du thuyền đằng xa, bất giác nướng mày nhận ra nhà sư đó chính là người mình đã từng chạm mặt ở ngoại vi Lâm An. Chiếc thuyền thông dong lướt xa dần, áng chừng không đuổi kịp nữa, y cúi kính hờ mũi, xốc Lương Tiêu lên bỏ đi.

Được một đoạn, chợt nghe có người gọi, “Tần bá bá!” Tần Bá Phù quay lại, một người bé xíu chạy đến, lao bổ vào lòng y cười khanh khách. Nhận ra cô bé con mặc áo trắng, khuôn mặt lạnh lùng của Tần Bá Phù tươi lên, y âu yếm xoa đầu cô, cúi xuống thấp hơn, trông thấy cô đang ôm một con chó và một con khỉ, y cau mày hỏi:

- Sương nhi, sao bế mấy con vật này, không sợ bẩn à?

Cô bé cười:

- Không ạ!

Bạch Si nhi gặp được cậu chủ thì mừng quýnh lên, sửa au au tìm cách nhào sang Lương Tiêu. Cô bé đỏ mặt nói:

- Trả cho người, rồi giờ con chó cho Lương Tiêu. Thằng nhóc đón lấy, xoắn chặt cổ con chó để xả giận. Cô bé kêu lên, “Ồi ối!” và cuống quýt bảo:

- Đừng vạ nó!

Lương Tiêu vẫn chưa hả, cười khẩy đáp:

- Nó không phải bố người, ta hành hạ nó liên quan chó gì đến người!

Người đàn ông trung niên nghe thấy, rất lấy làm kinh ngạc, Tần Bá Phù thì khỏi phải nói, y nhắc bóng Lương Tiêu lên, phát đen đét vào mông nó. Lương Tiêu ngoác mồm chửi bới thậm tệ, chợt trông thấy con khỉ vàng óng trong lòng cô bé, nó hăm hăm bảo:

- Mẹ mày, con khỉ đó cũng là của ta, trả cho lão tử mau!

Thấy nó nghiêng răng nghiêng lợi, cô bé con bất giác thụt lui, chừng như sợ nó cướp mất, cô ôm con khỉ thật chặt.

Tần Bá Phù nổi giận:

- Thăng trời đánh thánh vật! Mà còn làm bộ hung hăng nữa cơ đấy, xong y vả cho nó một cái bạt tai, giật con chó ra đưa cho cô bé con. Cô bé nhẹ nhàng ôm lấy, vuốt ve cái cổ nhem nhức của Bạch Si nhi. Con chó lim dim đôi mắt vẻ khoan khoái. Lương Tiêu ngửa mắt, ức quá ứa lệ làu nhàu, “Chó chết, không có tí nghĩa tình nào...” trong lúc ấy, Tần Bá Phù đẩy tuốt nó về Thiên Cơ biệt phủ.

Lão bộc đã được giải huyệt, siết nắm tay gườm gườm nhìn Lương Tiêu. Thăng bé biết không tránh được đòn roi, dứt khoát lau khô nước mắt, ngẩng đầu ưỡn ngực bước, trong lòng quả quyết, “Đánh chết ta cũng không cúi đầu.” Dáng điệu ương ngạnh ấy khiến lão bộc càng thêm tức giận, lão nuốt nước bọt đánh ực, hậm hực nói:

- Uyên thiếu chủ! Thăng này không được dạy dỗ cẩn thận, xin thiếu chủ hạ lệnh để thuộc hạ nện cho nó một trận!

Người đàn ông trung niên xua tay cười:

- Thôi nào, lão tuổi tác thế rồi, hà tất đánh đồng mình với lũ trẻ con!

Y vừa dứt lời, lập tức có người cất giọng lạnh lạnh:

- Phải đánh! Đánh cho chết đi mới được!

Thiếu nữ áo trắng xông vào, theo sau là bọn tùy tùng. Cô túm lấy Lương Tiêu, rồi ngay lập tức rảy nó ra, nhìn đầu mỡ dính trên tay mình, cau mày nói:

- Thăng ôn con, bắn khiếp!

Lương Tiêu cười nhạt, thiếu nữ nhác thấy bộ dạng lì lợm đó càng thêm căm giận:

- Đồ súc sinh, muốn ăn đòn ư?

Lương Tiêu không chịu kém cạnh, gân cổ cãi:

- Mụ giặc cái, chính người muốn ăn đòn ấy!

Thiếu nữ biến hẳn sắc mặt, vung tay lên, nhưng được nửa chừng lại hạ xuống, trừng mắt nhìn thăng bé:

- Nếu không phải vì đang ở trước mặt anh ta... hừ... sau này người không được phép gọi ta là giặc... gì gì đó nữa, nếu không ta tát cho vỡ mồm!

Lương Tiêu trả đũa:

- Người chửi ta trước mà!

Thiếu nữ nghiêm mặt toan mắng tiếp, cô bé con đã chen vào:

- Đúng, cô mắng họ trước!

Thiếu nữ lườm cô bé:

- Giỏi nhỉ, Hiếu Sương ăn cây táo rào cây sung, lại đi giúp người ngoài cơ đấy, rồi cô đỏ mặt, hừ khẽ, ai bảo nó ấy... ấy... xuống hồ. Xong nhớ đến những hành động tinh nghịch của Lương Tiêu, cô không nhịn được cười gập cả bụng.

Lương Tiêu nhìn cô gái thoát giận thoát vui, rất lấy làm thắc mắc, lăm băm, “Có gì đáng cười đâu, người chửi người ta trước mà!”

Thiếu nữ nguôi giận, cười bảo:

- Thôi được, coi như ta sai! Ta đền cho người vậy, nhưng từ rày không được gọi ta là giặc... gì đó nữa nhé, ta có tên tuổi làng hoàng, tên ta là Hoa Mộ Dung. Người tên gì, bảo cho ta biết, ta không gọi người là súc sinh nữa!

Hoa Mộ Dung ác khẩu nhưng không ác tâm, hỉ nộ đều qua nhanh. Lương Tiêu thấy đối phương xuống thang, nghĩ bụng, “Vừa rồi đạo sĩ phóng sào trượt ta, cũng là nhờ cô ả trợ giúp. Hừ, tạm thời không chành choẹ với họ nữa!” Vì vậy nó thành thực đáp:

- Ta tên Lương Tiêu!

Hoa Mộ Dung lặp lại:

- Lương Tiêu! Tên quái nhỉ!

Lương Tiêu dậm quạu:

- Không thích thì thôi! Ai khiến người gọi!

Mọi người tùm tùm cười. Tần Bá Phù nhác thấy cô bé con chùng như muốn nói, nhưng dút dát không dám mở lời, bèn hỏi:

- Sương à, con định nói gì ư?

Cô bé đỏ lựng mặt, lí nhí:

- Con... con có thể nói cho Lương Tiêu biết tên con không?

Lương Tiêu trở mắt nhìn cô, chẳng hiểu ra làm sao, “Người nói tên làm gì, lão tử đâu có thích nghe?”

Tần Bá Phù cười đáp:

- Tất nhiên là được.

Cô bé con lấy hết dũng khí, quay về phía Lương Tiêu:

- Em tên Hoa Hiếu Sương, anh... anh gọi em là Hiếu Sương là được rồi.

Người đàn ông xoa đầu cô bé, cười bảo Lương Tiêu:

- Tại hạ Hoa Thanh Uyên...

Lương Tiêu hừ mũi, vênh mặt lên, Tần Bá Phù vả cho cái nữa. Thằng bé quay ngoắt sang căn xé cấu véo, nhưng bị kiềm lại ngay, Tần Bá Phù sầm mặt bảo:

- Thằng quý, đúng là không biết hay dở tốt xấu gì hết.

Chứng kiến tình trạng giữa hai người, ai nấy đều nhăn mặt.

Lương Tiêu hầm hè:

- Đúng, ta không biết hay dở tốt xấu, nhưng ta đường đường là một con người, các người dựa vào cái gì mà chi phối mọi việc của ta? Người ỷ võ công mà bắt nạt một đứa không cha không mẹ, hết đấm rồi đá, nếu... nếu mẹ ta có mặt ở đây, chỉ cần một đầu ngón tay thôi, người cũng có thể di chết người... Nói tới đây, tuy không muốn tỏ ra yếu đuối, nhưng nhớ lại những chuyện quá đổi thương tâm, Lương Tiêu không sao cầm được nước mắt, những giọt lệ như chuỗi hạt lăn ròn ròn qua khuôn mặt nhem nhuốc của nó.

Mọi người nhìn nhau, Tần Bá Phù từ từ lỏng tay, thả nó ra. Hoa Thanh Uyên vỗ vai Lương Tiêu, thở dài:

- Tiểu huynh đệ, gặp được kẻ như có duyên. Nếu cậu không ghét bỏ thì cứ coi chúng tôi là người nhà.

Lương Tiêu chực buột mồm, “Ta là bố người, tất nhiên là người nhà của người rồi!” nhưng chạm phải ánh nhìn với đôi mắt trong sáng của người đó, câu nói lếu láo tức thì nuốt ực trở vào. Hoa Hiếu Sương bật cười:

- Hay quá, vậy là em có thêm một anh trai!

Lương Tiêu trừng mắt nhìn cô bé, nói cộc lốc:

- Có quý mới làm anh mày!

Mặt Hiếu Sương vụt trắng bệch.

Tần Bá Phù tức quá chỉ muốn cho nó một trận, nhưng nén được, nghĩ bụng, “Tiểu tử này hung hăng ương bướng, lúc nào cũng chỉ nhằm nhằm bỏ đi, ta

cứ mãi đối xử thô bạo cũng không phải là cách hay.”

Lúc đó Lương Tiêu và Hoa Mộ Dung lại bắt đầu đấu khẩu. Hoa Mộ Dung không địch nổi Lương Tiêu về khoản mồm mép, sắp sửa chuyển sang động chân động tay, Tần Bá Phù lắc đầu thở dài:

- Thôi vậy thẳng khốn, mày đã không muốn theo bọn ta, tùy mày muốn làm sao thì làm!

Lương Tiêu mừng rỡ lau sạch nước mắt, hỏi to:

- Thật chứ?

Tần Bá Phù bực bội hừ mũi, ủ rũ đáp:

- Lão tử nói hết rồi, mày không chịu vâng lời, ta có ép buộc trăm ngàn lần cũng vô ích. Tuy vậy mày đã đến đây thì không thể khơi khơi bỏ đi như thế, kéo người đời chê cười họ Tần này bất cận nhân tình. Mày phải tắm rửa sạch sẽ, ăn một bữa cơm rồi mới được đi.

Lương Tiêu đảo mắt:

- Ờ, thoả thuận nhé, xong bữa cơm phải thả ta đi!

Tần Bá Phù đành gật đầu. Lương Tiêu liếc mắt nhìn y:

- Người là người lớn, không được lừa gạt nhé!

Khuôn mặt vàng ệch nổi màu tím rịm, Tần Bá Phù cúi kính quát:

- Phì, lão tử thêm lừa mày? Mày xứng ư?

Lương Tiêu mừng rơn, cười hi hi. Tần Bá Phù sai người đun nước thơm và đưa Lương Tiêu xuống nhà ngang. Lương Tiêu đi xuyên qua hậu đường, bước qua một cái cửa hẹp, nhận ra toà phủ đệ này so với bên ngoài thì thực là riêng một góc trời, các hành lang chạy thông suốt, một dòng nước uốn lượn theo lối đi, hai bờ nối nhau bằng những nhịp cầu, trên bờ và trong đình xếp đầy đá Thái Hồ vươn cao sừng sững, lối đi nhỏ trắng xám vòng lên ngọn giả sơn rồi dẫn xuống một ngôi thủy đình.

Lương Tiêu bước theo người hầu, vừa đi vừa ngắm, tấm tắc luôn miệng, được hơn trăm bộ thì đến nhà ngang, nó tắm rửa đã đời bằng nước thơm, xả sạch cái ghét bụi đất chấy rận trên người. Lúc trèo núi quay trở ra, đã có người mang quần áo mới đặt sẵn trước cửa, quần hơi dài, Lương Tiêu phải xắn mấy gấu mới vừa.

Ra khỏi cửa, gặp ngay một nha hoàn trở mắt nhìn mình, Lương Tiêu tự

kiểm từ trên xuống dưới, thấy chẳng có chỗ nào không ổn, bèn hỏi:

- Người nhìn cái gì?

Nha hoàn cười khúc khích:

- Không có gì, chỉ là vì một đĩa nhóc kết đất nhảy vào, lúc nhảy ra lại là một đĩa nhóc trắng bóc.

Lương Tiêu gãi đầu không hiểu, nha hoàn giục:

- Cậu đừng gãi đầu nữa, Uyên thiếu chủ đang đợi cậu dùng cơm ở Lưu Bôi thủy các.

Lương Tiêu rất không muốn chạm mặt Tần Bá Phù, nó chu môi, miễn cưỡng đi theo một lúc, bỗng hỏi:

- Này, chị.. này, chị tên là gì?

Nha hoàn cười đáp:

- Chúng tôi là con cái nhà nghèo, không có tên tuổi, nhưng ở đây mọi người hay gọi tôi là Cúc Hương.

Lương Tiêu khen:

- Chị Cúc Hương xinh thật đấy!

Nha hoàn bĩu môi:

- Tôi mà xinh, Dung thiếu chủ mới xinh!

Lương Tiêu cười nhạt:

- Chị bảo Hoa Mộ Dung ấy hả? Chẳng khác quỷ dạ xoa mấy tí!

Cúc Hương cau mày, chưa kịp đáp, sau lưng bỗng có tiếng mắng:

- Thằng khốn, người lại bôi xấu người ta đấy!

Cúc Hương tái mặt, ngoái đầu nhìn. Hoa Mộ Dung đang đứng trợn mắt dưới tán trà mi, hai tay chống nạnh, mặt hầm hầm, bên cạnh cô là Hoa Hiểu Sương, đã thay bộ áo màu lục nhạt, miệng chum chím cười.

Lương Tiêu ra vẻ kinh ngạc:

- Ta tưởng người không có đây!

Hoa Mộ Dung giận dữ:

- Hừ! Người biết rõ ta ở đằng sau nên cố ý nói bậy nói bạ, mà cho dù là không có mặt ta...

Thình lình Lương Tiêu quay hẳn lại, Hoa Mộ Dung bỗng đổi giận làm vui:

- Ôi dà, thì ra thằng quỷ đã tắm táp sạch sẽ rồi, ngoan quá đi mất, sau này

cứ thế nhé, đừng ở bẩn nhé!

Cô gái xưa nay yêu thích bề ngoài, thấy Lương Tiêu khôi ngô, nổi bực bội trong lòng tiêu tan, không nỡ trách mắng nó nữa.

Hiếu Sương bế một con chó trắng như tuyết, chỉ có các kẽ móng là màu đen, Lương Tiêu sáng mắt, gọi:

- Bạch Si nhi, rồi thò tay sang vuốt, nhưng con chó co rúm mình, Lương Tiêu vuốt tiếp, con chó bỗng sủa oăng oăng. Lương Tiêu cúi quá mắng:

- Chó chết, mày dám phản bội... rồi xoắn lấy cổ nó.

Hoa Mộ Dung cười gập cả bụng, giơ tay cản Lương Tiêu:

- Đó là cái sai của người!

Lương Tiêu ức phát khóc:

- Các người dụ dỗ chó của ta, sao lại bảo ta sai?

Hoa Mộ Dung nín cười:

- Để ta kể người nghe chuyện Dương Bố đánh chó.

Lương Tiêu đang vùng vằng giận dữ, nghe bảo có chuyện bèn dỏng tai lên.

Hoa Mộ Dung kể:

- Ngày xưa ngày xưa có một người tên là Dương Bố, mặc một tấm áo trắng đi khỏi nhà, nào ngờ trời không chiều lòng, bỗng đổ mưa tầm tã, y bèn bỏ áo trắng, thay một chiếc áo đen trở về nhà. Con chó không nhận ra, sủa cắn y rất dữ dội. Dương Bố giận lắm, bèn lấy gậy ra nện. Người anh là Dương Chu trông thấy bảo rằng, “Em sai rồi, nếu con chó này lúc đi là chó trắng, lúc về biến chó đen thì em có nhận ra không?”

Lương Tiêu ngăn người, kể đó nổi điên:

- Con mụ nanh nọc giỏi thật, nói xiên nói xẹo rốt cục để chửi ta là chó!

Nó hậm hực nhìn Hoa Mộ Dung, cô gái thì đã chiếm lại được ưu thế, chỉ cười chế giễu. Hoa Hiếu Sương không hiểu hai người đang tranh cãi, liền nói chen vào:

- Cô ơi, con đã đọc truyện này trong “Liệt tử”. Lư Trọng Huyền đời Đường có chú giải rằng, “Biết giữ lễ lối thì dạy được cả hải âu, để mất luân thường thì chó nhà cũng sinh loạn!”

Hoa Mộ Dung vuốt má cô bé, cười bảo:

- Trí nhớ con tốt lắm, vì vậy phàm gặp những chuyện thị phi thì trước hết



phải tự xem xét bản thân, đừng vội trách cứ người khác! Nếu biết giữ lễ lối thì thuần dưỡng được cả chim chóc, nhưng có một số kẻ, là người hăn hoi mà dạy dỗ thế nào cũng không nghe lời. Cô vừa nói vừa liếc mắt nhìn Lương Tiêu.

Nói đến sách vở thì Lương Tiêu là dạng mít đặc, mù tịt trước những cách nói văn vẻ, vì vậy không hề đáp trả. Trong lòng rất tủi bực, nó lầm lì đi một lúc, đến cuối hành lang thì gặp một cái hồ nhỏ, khắp hồ thả đầy sen, lá xanh to chen nhau san sát, phủ kín mặt nước, thân sen vươn thẳng, đỡ lấy những đoá hoa đỏ hoặc trắng. Hoa Mộ Dung kéo Hoa Hiếu Sương đi qua ngôi thuỷ tạ, bước sang lầu các. Lương Tiêu chần chừ chốc lát rồi cũng đi theo.

Tần Bá Phù và Hoa Thanh Uyên đang chờ trong các, thấy cậu bé xinh đẹp tiến vào, đều ngẩn ngơ một lúc mới nhận ra là Lương Tiêu. Tần Bá Phù vỗ đùi đánh đét, cười bảo:

- Nhóc, mày chịu khó gọt gàng một tí thì dẫu sao cũng được cái bộ dạng giống người.

Hoa Thanh Uyên cười theo:

- Ủ, trước đây là vàng chưa luyện, ngọc chưa mài, là trân châu lẫn lộn bụi trần, sống sạch sẽ một chút thì tốt hơn!

Lương Tiêu ngênh ngang ngồi xuống, đưa mắt khắp bàn, thấy toàn những vệt sốt vang gà quay béo, ngó sen trắng củ ấu hồng, chân ngỗng, khô nai, cua gạch, tôm nõn, ngoài ra còn rất nhiều thứ quả tươi, khô hoặc ngào đường mà nó không biết tên. Bụng sôi ùng ục, nó không khách khí gì, lập tức xé luôn một cái đùi gà tống vào mồm.

Hoa Mộ Dung cau mày:

- Người chưa ăn cơm bao giờ à?

Lương Tiêu ăn luôn miệng, nhồm nhoàm sì sụp. Hoa Mộ Dung trông bộ dạng thô lỗ rất lấy làm ghét, kiên nhẫn hỏi tiếp:

- Ta hỏi người, ăn cơm thì phải dùng cái gì?

- Dùng tay chứ dùng cái gì, Lương Tiêu vừa đáp vừa định lấy thêm đồ ăn, bỗng bị Hoa Mộ Dung đập đũa vào tay, nó ôm tay đứng bật dậy, sắp sửa nổi nóng. Hoa Thanh Uyên ngồi bên ấn nhẹ xuống vai nó, Lương Tiêu không tự chủ được, ngồi phịch trở lại ghế. Hoa Thanh Uyên cười, cầm đũa

gắp một cái đùi gà nhồi vào bát cho, lại kéo một âu canh đến gần bảo:

- Từ từ mà ăn, đừng hấp tấp.

Y nói năng ôn tồn, Lương Tiêu bất giác nhớ lại những bữa cơm ngày xưa, nó và mẹ đùa giỡn ồn ào, cha thì lúc nào cũng hiền hoà điềm đạm, nhưng giờ cha đã bị chôn vùi dưới đất sâu, không thể nhắc mình ngồi im, không thể gắp thức ăn xới cơm cho mình, không thể dạy mình ăn uống nhỏ nhẹ nhai nuốt thong thả nữa, nghĩ tới đây, bất giác lòng chua xót, nó cúi đầu nín lặng.

Lương Tiêu đột nhiên ỉu xiu, ai nấy cùng lấy làm ngạc nhiên. Hiếu Sương ngồi cạnh, giật áo nó hỏi:

- Tiêu ca ca, anh không khoẻ ư?

Lương Tiêu sức tỉnh, vội vàng kéo áo chấm khoé mắt ướt nhoèn, cố gắng làm bộ hung dữ, trợn mắt nhìn Hiếu Sương:

- Mà... mà gọi tao là gì?

Hiếu Sương đỏ bừng mặt, Lương Tiêu hừ mũi. Tính còn trẻ con, thoáng một cái nó lại quên băng ưu sầu, suy nghĩ cởi mở hơn, hai tay khua khoảng vợ lấy thức ăn khắp bàn, gà vịt béo ngon, ngó sen củ ấu tươi, ngọt mặn đúng độ, cay chua vừa tầm, Lương Tiêu chưa bao giờ ăn một bữa khoái khẩu đến thế, tâm trạng hứng phấn hẳn lên. Anh em họ Hoa đều ưa sạch sẽ, thấy nó ăn uống luộm thuộm, Hoa Mộ Dung cau mày, không ăn nữa, Hoa Thanh Uyên cũng chỉ nếm qua mấy miếng rồi thôi.

Tần Bá Phù theo dõi một lát, bỗng thở dài than:

- Lương Tiêu, mày hư lắm, nhưng đầu óc thông minh, nếu mày chịu nghe lời ta, ta sẽ đem hết công phu truyền cho!

Mọi người thảy đều ngạc nhiên, Hoa Mộ Dung nôn nóng hỏi:

- Tần đại ca, thế là thế nào? Giống lưu manh vô lại này đâu xứng học bản lĩnh của huynh?

Tần Bá Phù xua tay:

- Mọii thôi đi!

Vẻ mặt và giọng điệu y rất nghiêm trang, Hoa Mộ Dung im lặng.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Vô công của người có ra gì!

Ai nấy sững sốt, họ Tần tím mặt, ấn mạnh tay phải, năm đầu ngón tay lập tức lồm xuống mặt bàn gỗ đàn. Hoa Thanh Uyên thấy không ổn, cười chen vào:

- Lương Tiêu, chắc cậu không biết, danh tiếng Bệnh Thiên vương Tần Bá Phù trên giang hồ có thể nói là sấm động bên tai.

Lương Tiêu vẫn lắc đầu:

- Võ công lão ấy dở tệ!

Tần Bá Phù đổi sắc mặt mấy lần, chột phá lên cười ha hả:

- Rồi rồi, mà nói xem, võ công lão phu dở tệ ở chỗ nào?

- Người thua hoà thượng kia.

Tần Bá Phù ngăn người:

- Điều đó không đủ làm bằng, vị tiền bối ấy là nhân vật đỉnh cao trong võ lâm, ta đấu không lại cũng chẳng có gì là lạ.

- Rồi, coi như đỉnh cao, vậy người thắng được Tiêu Thiên Tuyệt không?

Tần Bá Phù thần người, nghĩ ngợi một lúc, lắc đầu đáp:

- E rằng không.

Lương Tiêu đập tay nói về hờn oán:

- Đấy, thứ võ công không địch được Tiêu Thiên Tuyệt, ta không học.

Tần Bá Phù dẹp sự tự ái để nhắc đến chuyện nạp đồ đệ, nào ngờ bị cự tuyệt, thực mất mặt vô cùng, không nhịn được, y tóm chặt lấy hai cánh tay Lương Tiêu, tức tối hỏi:

- Khoan nào, Tiêu Thiên Tuyệt là đại cao thủ cái thế võ lâm, muốn thắng được đâu có dễ? Vì có gì mà mà nhất định phải thắng lão ta?

Lương Tiêu một mực lắc đầu, tuy không nói nhưng mắt đỏ hoe, Tần Bá Phù thấy vậy, ngỡ ngàng nới lỏng tay. Lương Tiêu vùng dậy, cầm đầu cầm cổ chạy ra khỏi thủy tạ. Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, ai nấy đều ngạc nhiên.

Lương Tiêu chạy ào đi, được một đoạn, tay ôm đầu rúc vào góc tường khóc rưng rức. Khóc mãi lòng mới nhẹ nhõm được một chút, nhưng hễ nhớ lại lời Tần Bá Phù, nó đều không kìm nổi nước mắt, tự nhủ, “Tiêu Thiên Tuyệt lợi hại như vậy, võ công của ta thì không thắng nổi ai, lẽ nào đời này kiếp này không trả được thù, không cứu được mẹ ư? Nếu thế thì ta sống cũng

còn ý nghĩa gì đâu?” Lương Tiêu tuyệt vọng, nhìn hòn giả sơn lồi lõm chất ngất, nghĩ thầm, “Đã hết cách, thôi thì húc đầu vào đây mà chết vậy.”

Nó đứng dậy, đang định đâm đầu vào vách đá thì chợt nghe thấy tiếng chó sủa, rồi có người reo lên:

- Tiêu ca ca, anh ở đây à!

Lương Tiêu ngoảnh ra, thấy Bạch Si nhi hớn hờ chạy lại, Hiếu Sương thì đứng cười chúm chím ở đằng sau. Lương Tiêu vội quay ngoắt đi, tự nhủ, “Tuyệt đối không để con ranh trông thấy ta khóc.”

Nó lau khô nước mắt rồi hắng giọng:

- Mà đến đây làm gì?

Hoa Hiếu Sương đáp:

- Mọi người đang tìm anh, cũng may Bạch Si nhi rất khôn, thoáng một cái đã dò thấy anh rồi, cô bé cười dịu dàng, nhìn Lương Tiêu chăm chú. Tiêu ca ca, mắt anh đỏ đấy, khóc phải không?

Bị cô bé nhận ra, Lương Tiêu ngượng quá hoá giận, lườm cô quát:

- Bậy bạ, lão tử đâu có khóc, rồi hậm hực bỏ đi. Lúc nó bước ngang qua, Hiếu Sương bỗng níu lấy nó, Lương Tiêu liền xô một phát khiến cô bé loạng choạng. Nó đi một lúc cảm thấy mình hơi nặng tay, nghĩ cũng bất nhẫn, bèn liếc trộm lại, thấy Hiếu Sương đứng tựa lưng vào tường, mặt mày xanh tái.

Lương Tiêu cầm lòng không đậu, quay hẳn lại càu nhàu:

- Đi đi chứ? Đứng đó làm gì?

Hoa Hiếu Sương bặm miệng, đôi mày nhỏ cau cau, vẻ như nén đau. Lương Tiêu hừ mũi, bĩu môi hỏi:

- Đấy có một cái là giận rồi hử? Đồ nhỏ nhen! Nó đi tiếp, được mấy bước chợt nghe sau lưng có tiếng động khẽ vội ngoái nhìn, cô bé hai mắt nhắm nghiền, ngã dụi xuống đất.

Lương Tiêu kinh hãi thò tay ra xem, thấy hơi thở rất yếu, nó toát mồ hôi, “Con bé này chắc chưa quen dãi dầu, bị ta đánh một cái mà đã chết rồi ư?”

Tim đập thành thạch, nó định bỏ chạy, nhưng hai chân như dính keo, chỉ di chuyển một bước rồi không động đậy được nữa. Nó nghĩ, “Con nhỏ đối xử với ta không tệ, còn gọi ta là ‘ca ca’, ta nữ nào để mặc nó chết? Nhưng nếu

không chạy, ngộ nhờ... ngộ nhờ không còn cứu được, cô nó bố nó hỏi đến, ta biết ăn nói thế nào? Nếu họ biết do ta hạ độc thủ, mù giặc cái với lão bệnh tật kia lại không xé xác ta ra ư?” Thăng bé hoang mang loay hoay một lúc rồi nghiêng răng quyết định, “Xé thì xé, đằng nào ta cũng không muốn sống nữa.”

Lương Tiêu bèn cõng Hoa Hiếu Sương theo hành lang chạy ra, chợt trông thấy Cúc Hương đang lững thững gần đó liền gọi toáng lên:

- Chị ơi, cứu với, cứu với! Gọi người, gọi người mau! Thăng bé bối rối, nói năng chẳng ra đầu ra đũa gì.

Cúc Hương thấy vậy, kinh hãi không kịp hỏi han, dẫn Lương Tiêu chạy thẳng vào một sương phòng, va ngay phải Hoa Thanh Uyên và mấy người kia. Hoa Thanh Uyên cả kinh thất sắc, chẳng nói chẳng rằng, đón lấy con gái, lần trong ngực áo cô bé một cái bình ngọc nhỏ, dốc ra hai hoàn thuốc vàng óng, cậy răng cô đẩy vào. Mọi người hoảng hốt, chăm chăm theo dõi gương mặt nhỏ trắng xanh.

Lương Tiêu đương thấp thỏm nghĩ xem có nên cướp đường tháo chạy hay không, chợt nghe Hiếu Sương hự khẽ một tiếng, nó liền ngẩng đầu lên xem. Cô bé mở mắt, khe khẽ gọi:

- Tiêu... ca ca, đừng...

Lương Tiêu tưởng cô bé tố cáo, tim nổi như trống lệnh, bắt đầu co chân lên chuẩn bị chạy, lại nghe tiếp:

- ... đừng khóc...

Lương Tiêu sửng sốt ngăn người, Hiếu Sương nhỏ nhẹ tiếp:

- Có chuyện gì không... vui, cha và... em sẽ giúp anh.

Cô bé mê man chưa tỉnh, sau câu này còn nói lảng nhãng một thôi một hồi nữa, hơi thở đều đặn dần, mới từ từ thiếp vào giấc ngủ.

Mọi người thở phào, Hoa Thanh Uyên đưa cô bé cho Hoa Mộ Dung rồi quay sang Lương Tiêu vẫn đứng sững như trời trồng:

- Tiểu huynh đệ, vất vả cho cậu quá! Con bé đột nhiên biến mất làm tôi sợ chết khiếp, không ngờ lại đổ bệnh, y lau mồ hôi trán, nếu chậm một chút nữa thôi thì chắc... Nói tới đây, y nín bặt, khuôn mặt tái mét.

Lương Tiêu há hốc mồm, không biết nên đáp lại ra sao, hai tay luống

cuống. Tần Bá Phù đập nó một cái thật mạnh, cười ha hả:

- Thăng ranh nhà người ăn nói bừa bãi ở Lưu Bôi thủy các, lão tử đã định tính sổ với người, không ngờ người chạy đi, lại làm được một việc tốt thế đấy. Y vỗ bồm bộp vào vai vào lưng Lương Tiêu, thăng bé vừa đau vừa tức, nhưng không dám hó hé gì.

Hoa Mộ Dung đưa Hiếu Sương về phòng ngủ, nghe vậy cũng cười bảo:

- Lương Tiêu, người đã cứu Hiếu Sương, sau này ta không gọi người là súc sinh nữa.

Lương Tiêu thầm than khổ, trong đầu luẩn quẩn mãi một câu, “Ta đánh con bé ngất, ta đánh con bé ngất...” Nó nghĩ, làm người ta ngất xỉu rồi lại chạy đi tìm người chữa, nếu nói ra chẳng khác nào tự lấy gậy quật lưng mình, tự giơ tay vả vào má mình, nhưng ăn roi ăn tát cũng không sao, trước sau gì cũng mất mặt, nó ngập ngừng rất lâu, cuối cùng vẫn nén lại, nghĩ bụng, “Tạm thời không kể thật làm gì, đằng nào con nhóc tình dật chả tố cáo kia chứ.”

Nó đang nghĩ ngợi, chợt nghe Tần Bá Phù nói:

- Thanh Uyên, xin lỗi cậu. Tôi theo lời Ngô tiên sinh đi gặp nhà sư ấy. Không ngờ Thuần Dương thiết hạp của ông ta là giả, thật uổng công.

Hoa Thanh Uyên lắc đầu:

- Nghĩa tình của Tần huynh, cha con đệ khắc cốt ghi tâm, xem ra ý trời không thể cưỡng cầu.

Tần Bá Phù vê vê sợi râu:

- Cậu nghĩ được vậy cũng tốt. Ôi, chỉ có điều Sương nhi vẫn phải chịu khổ.

Hoa Thanh Uyên buồn bã. Tần Bá Phù lại bảo:

- Lục Vạn Quân nhờ tôi đi Thường Châu gặp Cận Phi.

Hoa Thanh Uyên biết ý, cười đáp:

- Tần huynh an tâm, đệ sẽ lo liệu mọi việc ở đây.

Tần Bá Phù cau mày:

- Ở được thì ở, phải đi thì đi, cứ để thuận theo tự nhiên, sau này ngu huynh cũng không can thiệp nữa, nói xong liếc Lương Tiêu một cái, ủ rũ thở dài, phất tay áo bỏ đi.

Lương Tiêu còn đang hoảng hốt, nghe một thôi một hồi những lời bí hiểm

ấy cũng không màng tìm hiểu cho rõ, cứ mãi nghi liệu Hoa Hiếu Sương có tổ giác mình hay không, mình có nên chạy trốn trước hay không. Nó vắt óc cân nhắc một hồi, cảm thấy không ổn, “Đường đường là trang hảo hán, đánh người rồi bỏ chạy chả hoá để thiên hạ chê cười sao?” Ngần ngừ mãi không biết nên làm thế nào, thằng bé quyết định tạm lưu lại phủ tùy tình hình rồi tính sau.

## **Hết chương 13**

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex , Chuck

### **Chương 14**

Thái Ất phân quang

Đêm ấy Lương Tiêu không tài nào chợp được mắt, vừa sợ Hiếu Sương tố giác, muốn lén lút bỏ trốn, vừa sợ đi như thế thì bị người đòi phi nhỗ. Nó trần trọc trở mình, cuối cùng trời cũng sáng, nó sẽ sàng đi đến trước dãy phòng nhà họ Hoa, nghiêng tai lắng nghe, bên trong không có động tĩnh gì, chắc hẳn mọi người vẫn đang ngủ.

Nó đợi một lúc thì thấy mấy nha hoàn đi đến, trong bọn có cả Cúc Hương, Lương Tiêu vội chào:

- Chị ạ!

Cúc Hương cười:

- Cậu đây ư, nấu ở đây làm gì thế?

Lương Tiêu đỏ mặt hỏi:

- Con bé... khục... Hiếu Sương tỉnh chưa?

Cúc Hương tùm tùm:

- Cậu quan tâm đến tiểu thư nhà chúng tôi thế cơ à?

Đám tớ gái huých nhau cười rúc rích. Lương Tiêu tuy không hiểu ngầm ý của họ, nhưng cũng biết người ta đang giễu cợt mình, nó sắp khoằm mặt thì cánh cửa xịch mở, Hoa Thanh Uyên bước ra. Lương Tiêu lập tức nghiêm chỉnh lại, cúi đầu đợi y đánh mắng.

Trông thấy thẳng nhóc, họ Hoa ngẩn ra một chút rồi cười ngay:

- Lương Tiêu, cậu đến thăm Sương nhi hả? Đến đúng lúc lắm, con bé vừa thức! Y xoa đầu Lương Tiêu, hồ hởi bảo, yên tâm đi, em nó đỡ nhiều rồi.

Lương Tiêu nghĩ bụng, “Té ra mới ngủ dậy, chưa kịp cáo giác!” lại không quen người khác sờ soạng vuốt tới vuốt lui, nó rụt cổ tránh Hoa Thanh Uyên, rồi không màng nghi lễ, đi vòng qua y để vào phòng. Đúng là phòng con gái, hương thơm sực nức khiến gân cốt người ta mềm nhũn cả. Lương Tiêu vén rèm, thò đầu vào nhìn. Hiếu Sương đang ngồi trên chiếc giường



gỗ đàn, Hoa Mộ Dung chải tóc cho cô bé, chải xong thì vén gọn hai mai ra sau tai.

Lương Tiêu đâm ngại, toan rút chân về tháo lui. Hiếu Sương đã kịp trông thấy, nhoẻn cười gọi:

- Tiêu ca ca!

Lương Tiêu lúng túng nghĩ, “Lẽ ra phải khóc và làm ầm ĩ lên mới đúng, xưng hô thân thiết thế với mục đích gì nhỉ?”

Vì đã bị nhìn thấy, nó đành ngượng ngập tiến vào phòng. Hoa Mộ Dung trừng mắt mắng mỏ:

- Khuê phòng con gái mà người cũng xông bừa vào được, chẳng hiểu lễ nghi gì hết cả, nói rồi cô nắm cánh tay Lương Tiêu lôi đến gần mình, lấy lược cào mớ tóc rối của nó, vừa chải vừa nhieéc. Con nhà đẹp đẽ mà tối ngày để cho luộm thuộm dơ dáy thế này, thật chẳng ra làm sao!

Lương Tiêu bị cô gái kẹp chặt lấy, đầu gần như cụng sát đầu Hiếu Sương, cảm thấy được cả hơi thở của cô bé. Nhìn nhau một lúc lâu, Lương Tiêu bỗng hạ quyết tâm, thì thào:

- Người cứ mách đi, ta không sợ đâu!

Hoa Hiếu Sương thắc mắc:

- Mách gì kia?

Lương Tiêu đâm quạu:

- Thì việc hôm qua đó, người quên tiết rồi ư? Hừ, ta cũng đã nghĩ kỹ, quá lắm thì bị cô người cha người với cả lão ốm o kia nện cho một trận là cùng, ta chẳng sợ!

Hoa Mộ Dung nghe lọt, kinh ngạc hỏi:

- Người chẳng sợ cái gì?

Lương Tiêu hít một hơi, chưa kịp nói, Hoa Hiếu Sương đã ấp bàn tay mềm lên miệng nó. Lương Tiêu giật thột, trợn mắt nhìn cô bé. Hiếu Sương cười:

- Không trách anh đâu.

Lương Tiêu bị kẹp chặt không cục cựa được, lại bị bịt miệng không nở nói, chỉ ú ớ. Hoa Hiếu Sương ghé sát tai nó bảo:

- Em không nói, anh cũng không được nói. Đây là chuyện của trẻ con tại mình, đừng để người lớn họ biết!

Làn hơi nóng hồi của cô bé khiến Lương Tiêu tê ran cả tai, thỉnh thoảng nó bật cười khùng khục. Hoa Hiếu Sương buông tay, hai đứa mở to mắt nhìn nhau rồi cùng cười ha hả.

Hoa Mộ Dung thấy kỳ quái quá, không nhịn được hỏi:

- Máy đứa cười gì?

Hiếu Sương nháy mắt:

- Chuyện riêng của bọn con, không cho cô biết đâu, đoạn cô bé nắm tay Lương Tiêu, tùm tùm gật đầu với nó. Lương Tiêu gật lại, thầm nhủ, “Chí phải, đây là chuyện trẻ nít, dính dáng khi gì đến người lớn. Muốn đánh muốn mắng là quyền con bé, đâu liên quan đến cô nó bố nó.” Hai đứa tự nhiên thành đồng minh, Lương Tiêu bỗng thấy thân thiết với Hiếu Sương hơn nhiều.

Hoa Mộ Dung thắc mắc buông Lương Tiêu ra, ngấm cả hai chốc lát rồi càu nhàu:

- Bọn con? Hai đứa oắt đang nghịch gì đây, xong trừng mắt nhìn Lương Tiêu. Người giở trò ma hả?

Như ý nàng thì cho rằng chính Lương Tiêu đang bày chuyện ranh mãnh. Lương Tiêu ngoắt đầu đi bĩu môi không đáp, nhưng mắt vẫn liếc Hoa Hiếu Sương. Hai đứa như có thoả thuận ngầm, cùng cười hì hì. Hoa Mộ Dung không hiểu gì hết, dậm chân bình bịch.

Lương Tiêu cười một lúc, chợt bảo:

- Hiếu Sương, ta đi đây!

Cô bé xịu mặt nín lấy nó:

- Sao thế?

- Hôm qua đã nói rồi thôi, tắm táp ăn xong bữa cơm là đi.

Hoa Thanh Uyên đứng bên ngoài nghe thấy, vén rèm bước vào, thở dài hỏi:

- Cậu vẫn muốn đi à?

Lương Tiêu gật đầu, nhưng không hiểu sao, trái tim không cương quyết như hôm qua nữa. Nó liếc trộm Hiếu Sương, cảm giác trống trênh như mất mát một thứ gì. Hoa Thanh Uyên vỗ vỗ vai nó, bảo:

- Mỗi người một chí, cậu đã muốn đi, ta cũng không ép uống. Song cậu còn nhỏ, biết đi đâu bây giờ?

Lương Tiêu buồn bã lắc đầu đáp:

- Tôi cũng không biết.

Thấy thằng bé luôn khăng khăng đòi đi, ai cũng tưởng nó có đích đến rồi, nay nghe thú nhận như vậy, tất cả đều ngỡ ngàng. Hoa Mộ Dung hiểu ra Lương Tiêu là trẻ mồ côi, nàng tuy thẳng thắn bỏ bã nhưng bản tính hiền hậu, tức thì sinh mỗi cảm thương, mắt đỏ hoe lên. Hoa Thanh Uyên im lặng một lúc lâu, thở dài:

- Lương Tiêu, Tần đại ca đi Thường Châu rồi. Trước lúc lên đường có dặn, trong vòng ba năm, nếu cậu suy nghĩ lại thì cứ đến đây tìm anh ấy, đề nghị hôm qua vẫn có hiệu lực.

Lương Tiêu nghĩ thầm, “Lời từ chối bá sư của ta cũng vẫn có hiệu lực.” xong nhìn Hiếu Sương nói cộc lốc:

- Ta đi đây!

Hai đứa tuy mới chơi với nhau, nhưng vừa rồi đã gần gũi thêm rất nhiều. Hiếu Sương cay mắt, lệ chực trào ra khoé mi.

Hoa Thanh Uyên bùi ngùi:

- Thế này vậy, chúng tôi cũng phải về Quát Thương Sơn, tiện đường sẽ tiễn cậu một đoạn.

Hoa Hiếu Sương tươi mặt, chuyển buồn thành vui:

- Con cũng muốn tiễn Tiêu ca ca!

Hoa Thanh Uyên vuốt má cô bé, cười bảo:

- Tất nhiên, mọi người cùng về mà! Sắp được gặp mẹ, con vui không?

Hiếu Sương thích lắm, tươi cười nhìn Lương Tiêu. Thằng bé nghĩ bụng, “Ta... ta hung dữ với con nhỏ thế, sao nó cứ tử tế với ta?” Nghĩ ngợi chán chê, lòng dạ bối rối, cuối cùng nó chỉ kết luận được là có gì đó không hợp lẽ thường mà thôi.

Xong bữa sáng, Hoa Thanh Uyên bảo lão bộc chuẩn bị xa mã, để hai người hầu đánh xe, còn mình thì cưỡi ngựa, thông thả ra khỏi thành. Ở ngoại vi Lâm An, núi đồi ngút ngàn, ngoằn ngoèo uốn lượn như con rắn dài, trên đường cái quan cỏ thơm tươi tắn khoe sắc, sạch tinh như mới gột. Xa xa bên lề đường nổi lên lừng lừng một cái đình cho lữ khách trú chân. Hoa Thanh Uyên đến trước đình thì xuống ngựa, vén rèm xe gọi Lương Tiêu:

- Cổ nhân dựng đình làm nơi ly biệt. Tiểu huynh đệ, chúng ta tiễn cậu tới đây thôi!

Hiếu Sương bế con khi lông vàng nhìn Lương Tiêu, rưng rưng muốn khóc. Lương Tiêu liếc Hoa Thanh Uyên, lại ngó Hiếu Sương, nhủ bụng, “Ngoài cha mẹ, xưa nay chưa ai đối xử tốt với ta.” Bất giác nghe lòng trào lên chua xót, nó đâm bịn rịn, nhưng hồi sáng đã tuyên bố đầu ra đấy rồi, không xuống xe cũng chẳng còn cách nào. Hoa Mộ Dung dắt cháu gái xuống theo. Cô định dặn dò Lương Tiêu mấy câu, chợt sau xe nổi lên tiếng vó ngựa gấp gáp. Gần như lập tức, bốn kỵ mã xuất hiện. Phi tới nơi, bọn này dừng quanh cỗ xe, một tên trong bọn cười ha hả:

- Mỹ nhân, đúng là nhân sinh hà xứ bất tương phùng!

Lương Tiêu và Hoa Mộ Dung kinh ngạc nhìn xem. Kẻ vừa lên tiếng chính là gã công tử sang trọng họ đã gặp hôm qua trên Tây Hồ, sau lưng gã là ba người bộ dạng cổ quái chỉ gặp một lần là không bao giờ quên nổi. Đạo sĩ áo đỏ thúc ngựa tiến lên nịnh nọt:

- Thiên tuế, người quên nói một về rồi!

Công tử cười:

- Ý người là thiên lý nhân duyên nhất tuyến khiên?

Đạo sĩ bật ngón tay cái, cười hí hí:

- Thiên tuế anh minh!

Công tử tủm tỉm:

- Tức là ta và cô nương đây thực có duyên phận nhỉ!

Nghe mình bị đem ra làm trò cười, Hoa Mộ Dung sinh bực, nói vẻ khinh bỉ:

- Chó chết, thối không ngửi được! Quý mới có duyên với người.

Bốn người cùng gò cương xuống ngựa, công tử bảo:

- Bé con đánh đá quá! Nghe đồn phụ nữ phương nam nhu mì, mấy hôm nay ta cũng thử vài cô, toàn hạng khùng khịu ù lì rõ ngán ngấm. Nàng là mỹ nhân Giang Nam mà thẳng thắn chẳng kém đàn bà con gái ở phương Bắc chúng ta. Hiếm thấy, hiếm thấy!

Người Hồ tóc vàng chen vào:

- Chúa công nói vậy phải chẳng là muốn nạp nàng vào trướng?

Công tử cười đáp:

- E rằng cô nương đây không bằng lòng.

Người Hồ nịnh:

- Chỉ cần chúa công thích thì giang sơn gấm vóc Đại Tống lấy còn dễ như nhắc món đồ trong túi, sá gì người con gái này?

Chủ tớ họ nói cười suông sã, coi Hoa Mộ Dung như thứ cá chậu chim lồng. Thiếu nữ bất bình đến run hết cả người, đang định tìm lời thoá mạ, chợt Lương Tiêu cười hì hì bảo:

- Con súc sinh lông vàng chỉ giỏi bợ chủ!

Người Hồ đổi sắc mặt, trừng mắt nhìn xem, lúc ấy Lương Tiêu đã nhân cơ Hiếu Sương không đề phòng mà giành lấy con khỉ, vừa vượt bụng nó vừa hỏi:

- Mà nhìn tao làm gì? Nhìn thế nào thì cũng vẫn là đồ súc sinh thôi!

Mặt người Hồ nổi khí xanh, đôi mày dựng ngược.

Con khỉ cứ đập quẫy giẫy giữa trong tay Lương Tiêu. Hiếu Sương cuống quýt gọi:

- Tiêu ca ca! Đừng bắt nạt nó, đừng bắt nạt nó!

Lương Tiêu cười bảo:

- Muốn ta không bắt nạt nó cũng được. Nhưng ta hỏi em, ở đây có mấy con súc sinh cả thảy? Nếu em nói đúng, ta trả nó cho em.

Hiếu Sương ngớ người, xoè hai ngón tay đáp:

- Hai con!

Lương Tiêu bảo:

- Sai rồi, sai rồi!

Nó vạch ngón tay đi một vòng, trước tiên trở Bạch Si nhi:

- Một, sau đó chỉ công tử và ba tên tùy tùng. Hai, ba, bốn, năm, tính thêm cả con vật lông vàng ta đang bế đây, tổng cộng là sáu con!

Hiếu Sương lấy làm lạ, trở bốn người kia hỏi:

- Họ cũng là súc sinh ạ?

Lương Tiêu nghiêm chỉnh gật đầu:

- Chính xác. Cả bốn đều là súc sinh.

Hiếu Sương ngơ ngác, Hoa Mộ Dung cười ngặt nghẽo, Hoa Thanh Uyên tuy tế nhị nhưng không kìm được cũng phải tủm tỉm. Bốn tên kia cùng xạm

mặt, người Hồ tóc vàng mắt bình tĩnh đầu tiên, hấn nhảy phốc tới, đánh vòng cánh tay trái lên, các ngón tay cong cong móc câu chộp thẳng vào mặt Lương Tiêu. Lương Tiêu rụt cổ lắc mình tránh, Hoa Thanh Uyên kịp thời chần lên trước nó, giơ hữu chưởng hất cánh tay người Hồ. Người Hồ cảm thấy một luồng nhu kinh vừa mạnh vừa dính đẩy dạt tay mình ra, trước ngực sơ hở một khoảng lớn, Hoa Thanh Uyên lập tức sử chiêu Kim sinh quý thủy, vung tả chưởng chém thẳng vào.

Người Hồ hoảng hồn điểm chân trái xuống đất, chân phải lảo đảo, uốn mình đi như con rắn. Hoa Thanh Uyên chém hụt, còn hơi ngỡ ngàng, người Hồ đã đá chân phải tới mặt y. Trước lối võ công quái dị, Hoa Thanh Uyên ngấm ngầm kinh hãi, bật ngửa ra sau, liên tiếp xuất sử Ất mộc trấn thổ, Nê uẩn Thái Bạch, Mậu kim đoạn mộc, Tân sinh ly hỏa, Nam minh đoạn thiết, năm chiêu này là tuyệt học bình sinh trong Ngũ Hành tiếp dẫn quyền của y. Ngũ hành tương khắc tương sinh, nhất khí quán chi, tiếng rằng năm chiêu, kỳ thực nhìn cách thức xuất thủ chỉ như một chiêu. Người Hồ biết rằng lợi hại, không dám ngạnh đấu, bèn vận mình tránh khỏi đường quyền đối phương, dịch bộ vị về bên trái y, song cánh tay lại vòng sang đâm một cú vào sườn phải Hoa Thanh Uyên, nơi ngón giữa hấn thò thụt một cái dùi to sặc sỡ, lấp lóe sáng theo tay quyền.

Võ công hai người, một chính quy một tà dị, chỉ thoáng chốc đã trao đổi qua mười hiệp. Hoa Thanh Uyên càng đấu càng kinh lạ, người Hồ cũng mỗi đấu mỗi ngạc nhiên, lần này hấn xuống nam chưa gặp ai là đối thủ xứng tầm, nào ngờ trước lộ quyền pháp của Hoa Thanh Uyên, không chỉ khó chiếm được thượng phong mà còn có nguy cơ bị khắc chế. Hai người dùi dằng mãi không phân thắng bại, nhà sư Tây Tạng bèn xì xồ nói gì đó với chủ nhân. Gia đình họ Hoa thấy đều không hiểu lời hấn, Lương Tiêu thì giật mình, họ nói tiếng Mông Cổ, thứ tiếng nó đã quen dùng từ bé với mẹ. Công tử sang trọng nghe xong, khuôn mặt thoát tươi tỉnh thoát sa sầm, cười hỏi Lương Tiêu:

- Thăng lỗi, tên áo tím đi chung với mày là ai vậy?

Nghe nhắc đến Tần Bá Phù, Lương Tiêu nhếch mép bảo:

- Cái lão dật dẹo đó hở? Lão ta chết ngum củ tỏi từ đời nào, xương cũng bị

chó gặm mất tiêu rồi!

Mọi người nghe nói giật nảy mình, Hoa Mộ Dung giận dữ quát:

- Lương Tiêu, sao ngươi lại rửa anh ấy?

Lương Tiêu cười nhạt:

- Ta cứ rửa đấy, ai bảo hăn ngày nào cũng đánh đòn ta?

Nể tình Lương Tiêu vừa nói kháy bọn kia giúp mình xả giận, Hoa Mộ Dung không tiện nặng lời thêm, chỉ ôn tồn bảo:

- Thương cho roi cho vọt. Tần đại ca đánh người là muốn tốt cho người thôi.

Lương Tiêu hỏi:

- Ô hay nhỉ, thế ta đánh người một ngày mười tám bận, người có vui không?

Hoa Mộ Dung mắng:

- Nói nhăng nói cuội! Người mới vui ấy!

Lương Tiêu giễu cợt:

- Hăn đánh ta thì tốt cho ta, còn ta đánh người thì xấu? Có nhẽ đâu thế?

Hoa Mộ Dung nói về suy nghĩ:

- Bởi vì, người là kẻ xấu, còn ta là người tốt.

Lương Tiêu trừng mắt nhìn Mộ Dung, xong nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất.

Công tử sang trọng tỏ ra hứng thú với cuộc đối đáp ấy, cứ phe phẩy quạt cười suốt. Gã là người suy nghĩ thâm trầm, tất nhiên không tin Tần Bá Phù đã chết, cười một lúc rồi hỏi:

- Thăng nhỏ, vậy là mày với hăn không đi chung một đường à?

- Đương nhiên là không. Lương Tiêu đáp.

Công tử dở:

- Thế mày nói cho ta biết, hăn đã đi lối nào?

- Ta chả đã nói đấy ư? Hăn bị chó gặm rồi.

Công tử sầm mặt. Nhà sư quát bảo:

- Thăng ôn, thiên tuế chúng ta nghiêm túc hỏi mày, mày cũng phải trả lời nghiêm túc.

Lương Tiêu cười hình hích:

- Ta nghiêm túc đấy chứ, chỉ e là kẻ nghe ta nói không được nghiêm túc mà thôi.

Lương Tiêu một mực ăn nói nhõ nhăng, nhà sư cúi lằm, trừng mắt toan ra tay, Hoa Mộ Dung thình lình chen vào:

- Các người tìm Tần đại ca có việc gì?

Công tử ồ lên:

- Ra là hãn họ Tần?

Đạo sĩ áo đỏ biến sắc mặt, ghé tai công tử xì xà xì xồ một hồi, đại ý rằng: trên giang hồ rất ít cao thủ họ Tần, họ Tần mà thắng được nhà sư Tây Tạng đó hãn chỉ có một người, tên là Tần Bá Phù, người này võ công cực cao, bản đồ đề điều lọt vào tay y, muốn lấy về thực không đơn giản.

Lương Tiêu nhận ra phát âm, nghĩ bụng, “Họ đều nói tiếng Mông Cổ, chắc là người Mông Cổ cả?” Nó không biết bọn kia có chuyện cơ mật nên nói tiếng Mông Cổ để nó và người nhà họ Hoa không hiểu được. Nó chỉ biết nghe thứ tiếng ấy, bất giác nhớ đến mẹ, cảm thấy thân thiết vô cùng, tự nhiên cũng sinh thiện cảm với mấy người kia.

Công tử nghe xong mỉm cười với Hoa Mộ Dung rồi dùng tiếng Hán bảo nàng:

- Cô này, cái anh Tần đại ca ấy ăn cắp một thứ rất quan trọng của ta, nếu không trả lại nguyên vẹn thì không hay đâu.

Lương Tiêu tự nhủ, “Thằng cha trơ trẽn, rõ ràng là chúng ăn cắp lại đồ vấy cho lão già.” Nó nhìn cả bốn, lòng khinh bỉ.

Hoa Mộ Dung lạnh lùng bảo:

- Tần đại ca xưa nay hành xử quang minh lỗi lạc, có lý gì ăn cắp đồ của các người, chưa chừng chính các người vừa ăn cướp vừa la làng kia.

Nàng chỉ đoán mò như vậy, dè dặt nói trúng tim đen đối phương. Công tử lại tưởng Hoa Mộ Dung đã nắm rõ chân tướng sự việc, mắt bỗng rực hung quang, khàn giọng bảo:

- Cô nương đừng nói đùa, vay nợ trả nợ là cái lẽ bất di bất dịch ở đời. Tần huynh lấy đồ của tại hạ, tại hạ lo lắng lắm, nay muốn phiền cô nương làm con tin đi cùng tại hạ mấy hôm, hãn Tần huynh sẽ mang vật đến đổi lại người. Y xoáy mắt khắp người Hoa Mộ Dung, ánh nhìn sàm sỡ.



Cô gái nghiêng chặt hàm răng ngà:

- Được, có giỏi thì lại đây thử xem.

Công tử cười hì hì:

- Vậy thì, cung kính không bằng tuân mệnh.

Y đưa mắt ra hiệu, nhà sư Tây Tạng rảo bước tới trước, nói to:

- Nữ thí chủ, A Than xin lĩnh giáo! Đoạn cong tay như vuốt chim chộp vào vai Mộ Dung.

Trảo hấn chưa tới nơi, công tử sang trọng chột nhấc:

- A Than tôn giả, đừng làm nàng bị thương.

A Than nghe xong thoáng do dự, động tác thành ra ngập ngừng. Hoa Mộ Dung không khách khí, lập tức thò chưởng vỗ lên lưng bàn tay hấn. A Than dính chưởng, tuy có thần công Mật tông hộ thể nhưng vẫn đau thấu xương cốt, vội thu ngay tay lại, ngón cái ngón trỏ chụm vòng, nhẹ nhàng bung ra.

Hoa Thanh Uyên đang bận giao đấu bỗng liếc thấy, giật mình nhắc em gái:

- A Dung cẩn thận, tên đó biết dùng ấn pháp Mật tông!

Hoa Mộ Dung nghe nhưng không hiểu, chỉ thấy kinh lực đối phương kéo sang cương mãnh dị thường, tính nàng xưa nay hiếu cường, không chịu tỏ ra khiếp nhược, liền đẩy song chưởng tới đón. Kinh lực va nhau, Hoa Mộ Dung lướt ngược về sau cả trượng, người lão đảo, đôi má đỏ bừng. A Than giật lui ba bước, mỗi bước để lại trên nền đất vàng một dấu chân, trụ vững rồi, nghe trong ngực râm râm, hấn ngấm ngấm kinh sợ, “Con bé này mạnh thật!” Đợi cho hơi thở đều đặn lại, hấn thét vang, “Sa!” đồng thời khép chặt song chưởng như lưỡi kiếm, thi triển Kim cương bảo kiếm ấn.

Lương Tiêu hết sức thích thú trước thứ võ công cổ quái, buột miệng reo lên. Hoa Mộ Dung cúi kính trợn mắt nhìn nó, lẩm nhẩm chửi, “Thằng ôn khốn kiếp đi cố vũ địch nhân.” Nàng vốn đã coi Lương Tiêu như người trong nhà nên càng thêm tức giận, lập tức vịn mình, sử xuất công phu Phong tụ vân chưởng, phất áo tung chưởng như gió thổi mây bay, tư thế tha thướt, vì đẹp mắt quá nên không giống võ công mà gần với vũ đạo hơn.

Lương Tiêu trông thấy lo cuống, hấp tấp báo:

- Hiếu Sương! Cô em bị người ta đánh liếng xiếng như con khi, chân co chân duỗi, thua đứt đuôi đi rồi.

Hoa Hiếu Sương cả kinh nhú mày, tự dưng đâm ra lo lắng. Hoa Mộ Dung càng bực, vừa đánh trả vừa ngoái lại mắng:

- Thằng ranh nhé, người mới là con khi khốn kiếp.

Công tử ngấm nàng mặt hoa da phấn, võ công siêu thoát, lúc tức giận trông càng thêm vẻ yêu kiều, bỗng đem lòng mê đắm. Lại thấy A Than tôn giả liên tiếp hạ độc thủ, y cau mày, sợ con bò tót kia làm lì húc bừa làm giai nhân bị thương, bèn trầm giọng gọi:

- Hỏa chân nhân!

Đạo sĩ mặc áo đỏ hiệu ý, lắc mình chạy đến gần hai người, dang đôi cánh tay như bạch hạc lượng xí chụp xuống Hoa Mộ Dung. Cô gái đấu với một nhà sư đã chật vật lắm rồi, tự nhiên thấy Hỏa chân nhân xô đến, vụt kêu lên kinh hãi, lướt ra sau hơn trượng. Đạo sĩ và hòa thượng quyết bắt sống nàng, một tả một hữu cùng xáp lại hợp công.

Hoa Thanh Uyên đã chiết giải hơn trăm hiệp với người Hồ tóc vàng. Võ công y vốn cao, nhưng người Hồ toàn né chỗ mạnh đánh vào chỗ yếu của y, cố ý du đấu, khó mà khắc chế trong thời gian ngắn, thoạt nghe em gái kêu thét, y hoảng sợ, để lộ sơ hở trước ngực. Người Hồ cả mừng, đẩy ngay song quyền vào. Hoa Thanh Uyên khẽ hừ một tiếng, mắt loé sáng, quyền trái xoay vòng, quyền phải từ từ kích thẳng ra, đà quyền chậm như đeo đá. Tầm. Hữu quyền người Hồ đâm vào kinh phong tả quyền của Hoa Thanh Uyên hệt như đâm xuống đầm nước sâu, không có chỗ tá lực, hấn thềm kêu bất diệ, song thu tay về không kịp. Quyền phải của Hoa Thanh Uyên đã tới nơi. Chiêu Hậu thổ yểm thủy này là tuyệt chiêu trong Ngũ Hành tiếp dẫn quyền pháp, hữu quyền chứa sức nặng ngàn cân, xô đổ được cả đá tảng. Người Hồ trúng quyền giật lui ba bước, ngực ngâm ngấm đau, bí thở, mặt đỏ tía lên.

Hoa Thanh Uyên đẩy lui được đối thủ, song cũng toát mồ hôi, vừa rồi cố gắng hết sức nguy tạo sơ hở dụ địch, chẳng may không giữ vững được đến cuối thì chắc bị thương bởi tay người Hồ rồi. Y quay nhìn em gái, Hoa Mộ Dung lúc ấy chỉ có nước tránh né chứ không còn sức nào mà hoàn thủ nữa, y nhướng mày quát:

- Kiếm đâu!

Hai tên thị tòng dạ ran, cùng tuốt bảo kiếm sau lưng ném lại. Hoa Thanh Uyên đón một thanh, còn một thanh đánh tay gãy sang, gọi:

- A Dung!

Y vừa gọi vừa băng mình theo kiếm, hai thanh kiếm gần như bay song song, trong khoảnh khắc đã đến chỗ giao đấu. Hoa Thanh Uyên đâm sột sột mấy nhát liền, đạo sĩ và hoà thượng quáng quàng nhảy tránh. A Than vịn mình, một vòng kim cô bật ra dưới tấm tăng bào, Hoả chân nhân cũng rút trên lưng xuống một thanh kiếm cổ tùng vắn.

Hoa Mộ Dung bắt lấy kiếm, thấy vậy cười nhạt. Hai anh em giao kiếm với nhau rồi lập tức tách ra, một người khảy vào vòng kim cô, một người kích trúng kiếm tùng vắn. A Than tôn giả và Hoả chân nhân cảm thấy hồ khẩu nóng ran, suýt đánh rơi binh khí. Chưa kịp hiểu rõ nguyên do, đôi trường kiếm lấp loá tinh quang của đối phương đã xia tới ngực, không làm sao được, cả hai cùng vội vàng lắc tránh. Lúc ấy người Hồ đã kịp điều hoà hô hấp, chạy vù theo sang, trên tay xuất hiện một thanh loan đao lưỡi liềm. Ba tên hung ác dàn hàng chữ nhất, đứng đối diện với hai anh em họ Hoa.

Hoa Thanh Uyên cười ha hả, thỉnh linh cong ngón tay bắn vào kiếm, đồng dạ bảo:

- Nhất nguyên phục thuỷ thái hư sinh.

Hai huynh muội cùng lao tới trước, song kiếm như hợp làm một, đâm mỗi đối thủ một nhát thần tốc, mỗi nhát kiếm chứa đủ lực đạo của cả hai người. Ba tên kia dốc toàn lực, mỗi tên tiếp một chiêu.

Hoa Mộ Dung lạnh lạnh thét:

- Phá khai hỗn độn phân lưỡng nghi.

Xoẹt. Hai kiếm chạm nhau rồi tách ra luôn, như song long cười mây, hoá thành một trời kiếm ảnh. Song kiếm thoát hợp thoát tách, hợp như một kiếm, tách thì lay láy tinh quang. Đấu được mấy chiêu, khoảng cách để thi triển chiêu pháp giữa ba người hẹp lại. Hoa Thanh Uyên nhắc:

- A Dung! Càn khôn trầm phù vô nhật nguyệt. Diên đảo âm dương động Côn luân.

Kiểm thế của họ cùng biến đổi, cương nhu giao hoán, kiếm pháp của Hoa Mộ Dung trở nên cực dương cương, đại khai đại hợp, kiếm chiêu của Hoa

Thanh Uyên thì âm nhu, tinh xảo khinh linh như gió đùa bông liễu. A Than và đồng bọn chưa kịp chống đỡ, Hoa Mộ Dung lại đảo kiếm pháp thành âm nhu, Hoa Thanh Uyên đổi về dương cương. Ba tên kia không biết đó là lối biến hoá thông thường âm quá hoá dương, dương quá hoá âm trong tiên thiên bát quái, nhất thời không hiểu ra sao, tay chân luống cuống hết cả.

Lương Tiêu đặt hết tâm trí vào trận đấu, vô cùng thắc mắc:

- Thứ kiếm pháp gì đây nhỉ?

Một tên tùy tùng đáp:

- Thái Ất phân quang kiếm.

- Thái Ất phân quang? Lương Tiêu lẩm bẩm, mắt vẫn dính chặt vào đấu trường.

Được một lúc, loan đao người Hồ bỗng bị trường kiếm của Hoa Thanh Uyên kéo xéo đi, lướt qua bả vai A Than tôn giả, hốt lẹm mất một vạt thịt. A Than đau thấu tim gan, biết rõ đồng bọn không cố ý, nhưng vẫn không nhin được rống lên:

- Cáp Lý Tư! Rồi làu nhàu một hồi toàn tiếng Thổ Phiên.

Cáp Lý Tư là tên của người Hồ nọ, hấn mang dòng máu lai giữa người Thiên Trúc và người La Mã cổ, gia tộc đời đời làm nghề buôn, thông hiểu phương ngữ các vùng, nghe A Than dùng thứ ngôn ngữ ác độc nhất để mạ lị mình thì bưng bưng nổi giận, muốn dùng tiếng Thổ Phiên để đáp trả, nhưng bật mấy câu đều không dẻo miệng bằng A Than, đành tiện đâu chửi đấy, lúc tiếng Thổ Phiên, lúc tiếng Thiên Trúc, lúc lại tiếng La Mã. A Than nghe rối rắm, tuy biết hấn chửi mình, nhưng không biết là chửi những gì.

Hoa Thanh Uyên thấy hai đối thủ phân tâm, liền hô to:

- Phong vân biến sắc khí tắc không!

Tiếng hô dứt, kiếm như sấm vang chớp giạt cũng đổ tới nơi, hai tên không kịp né tránh, đều trúng một kiếm vào tay và chân, máu hắt ra như tưới. Hoa Mộ Dung hét vang, giọng lạnh lót như phượng hót:

- Nhược hữu nhược vô bất lưu ngân, cùng lúc trường kiếm múa tít, quyết đuổi tận giết tuyệt.

Đến lúc ấy, ba tên hung nhân đều đã váng đầu hoa mắt, kiếm pháp của huynh muội họ Hoa như thần tiên đề bút, đến đi đều không lưu vết tích.

Hoa Thanh Uyên càng đánh càng dẻo tay, hào khí bừng bừng, y xướng lên như long ngâm, hoà với tiếng phượng véo von của em gái:

- Hoá công tẩy tịnh thiên ban xảo. Vạn tượng hỗn nguyên thị thái chân.

Ngay lập tức, giữa hai thanh kiếm lơ mờ hiện ra một quầng tròn, ở giữa chia âm dương, trông như hình thái cực, kiếm chạy loăng quăng dày đặc trong đó. Người Hồ, đạo sĩ và hoà thượng chẳng khác nào những lá thuyền nhỏ trôi sục giữa ba đào, tiến ngừng đều theo đợt sóng, muốn sang đông thì bị hất sang tây, muốn sang tây thì bị hất sang đông, chiêu pháp lộn xộn, không còn khả năng chống đỡ nữa.

Hoa Thanh Uyên tính tình mềm yếu, thấy ba người giãy giụa chí chết trong vòng Thái cực kiếm, bỗng động lòng thương:

- A Dung, tới điểm là ngừng thôi!

Dứt lời, y thu kiếm lùi lại sau. Hoa Mộ Dung vốn muốn khoét cho mỗi tên mấy cái lỗ nữa, nhưng lộ kiếm pháp này cần hai người thần ý hợp nhất mới thi triển được, huynh trưởng không còn sát cơ, nàng cũng vô phương tiếp tục, đành lùi sang một bên. Ba tên hung nhân thần trí bắn loạn, hươ binh khí lung tung beng, mãi đến khi công tử sang cả nọ luôn mồm chửi mắng, họ mới bừng tỉnh, thông tay xuống thờ hồng học như trâu.

Hoa Thanh Uyên nhìn công tử, gằn giọng bảo:

- Nhà ngươi dung túng cho thuộc hạ hành hung, thật là đáng ghét.

Y vừa nói vừa rảo bước lại gần, công tử thất kinh thụt lui. Hoa Thanh Uyên liền vươn tay tóm lấy, nắm được vạt áo của gã lôi lại, vung chưởng tát một cái. Công tử vừa sợ vừa tức, hằm hằm quát mắng:

- Người dám đánh ta?

Gã chưa dứt lời, Hoa Thanh Uyên lại tát cho một cái bạt tai nữa:

- Sao mà không dám nào?

Ba tên thủ hạ trông thấy rụng rời, khổ nỗi chưa lấy lại được hơi sức, chỉ cùng rống lên. Họ nói tiếng Mông Cổ, Lương Tiêu nghe ra là “Tứ vương tử”, nó nghĩ bụng, “Vương tử là con trai của Đại hãn Mông Cổ. Kẻ này được gọi là Tứ vương tử, hẳn là con thứ tư của Đại hãn? Nhưng tại sao con trai Đại hãn không ở ngoài thảo nguyên mà chạy tới đây thế này?”

Tứ vương tử ăn liền hai cái tát, má đỏ bầm lên, cuối cùng hiểu ra hoàn cảnh

của mình lúc này không phải như khi tác oai tác phúc thường nhật, liền im miệng ngay, chỉ có đôi mắt rục rịch, cắn uất nhìn Hoa Thanh Uyên.

Hoa Thanh Uyên tự dừng hơi chùn trước cái nhìn ấy, bèn thả gã ra nói:

- Hôm nay giờ cao đánh khế, tạm thời tha cho người. Sau này còn dung túng thủ hạ nói bậy làm càn mà bị ta bắt được thì sẽ không nhẹ nhàng như thế này đâu.

Nói rồi y ngoảnh đầu đi, thấy A Than và Cáp Lý Tư mặt mày trắng nhợt, vạt áo trước nhuộm đỏ, hiển nhiên do mất máu quá nhiều, y móc trong áo ngực ra một bình thuốc, dốc lấy bốn viên hoàn đan, ném cho bọn họ:

- Thuốc này cầm máu hiệu nghiệm đấy.

Hoa Mộ Dung trách:

- Ca ca chỉ giỏi tốt không phải lỗi, cẩn thận làm ơn trả oán đó.

Hoa Thanh Uyên nhăn nhó lắc đầu, chưa kịp phân vua gì, bỗng nghe tên Tứ vương tử xì xà xì xồ sau lưng. Y không hiểu, bèn ngoái đầu lại nhìn. Hoả chân nhân lập tức nhảy bổ tới vẩy song thủ ra, liền đó xuất hiện mười mấy viên đạn bạc như hai năm mưa tưới xuống đầu y. Hoa Thanh Uyên hoảng kinh thất sắc, múa song chưởng liên tiếp nhằm vỗ bạt năm ngân đạn đó đi. Nào ngờ ngân đạn chạm chưởng phong lập tức phát nổ, hoá thành vô vàn đốm lửa xanh vẩy vùng tứ tán, một vài đốm lọt qua kẽ hở chưởng phong, bắn vào ngực y. Hoa Thanh Uyên giật lui nửa bước, nhăn nhúm mặt mày, lộ rõ vẻ đau đớn.

## **Hết chương 14**

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex , Chuck

### **Chương 15**

Thiên Cơ hữu nguyệt

Sự việc thay đổi đột ngột, nhà họ Hoa đều kinh hãi đến cứng cả người. Hoả chân nhân bốc mình lên, vung kiếm xả thẳng xuống mặt Hoa Thanh Uyên. Hoa Mộ Dung vội băng tới giơ kiếm đỡ hộ, nhưng lúc ấy A Than và Cáp Lý Tư phục xong linh đan của Hoa Thanh Uyên thì đã khôi phục được khí lực, cùng nhào lại đối phó Hoa Mộ Dung, tách lìa hai anh em nàng.

Hoả chân nhân xáp vào Hoa Thanh Uyên, kiếm xé gió vù vù, ép y phải giật lùi liên tục. Hai tên gia nhân liền cầm cổ chạy đến. Hoả chân nhân chém ra sột sột, đâm trúng vào hông họ khiến cả đôi ngã nhào. Thấy thuộc hạ gặp nguy, Hoa Thanh Uyên nhịn đau đánh liền hai nhát, xuất kiếm không theo chương pháp nào nhưng vẫn cản được tên đạo sĩ. Hai người hầu biết đã đến lúc nguy nan, cố gắng bò dậy, tập tễnh đến cạnh Hoa Thanh Uyên, liều chết bảo vệ chủ.

Hoa Thanh Uyên đánh thêm được mấy chiêu nữa thì ngực đau dội lên như bị hàng chục con dao băm xé, toàn thân rã rời song không dám khụy xuống, y biết rõ nếu mình gục ngã thì mọi việc hỏng bét, nên gắng gượng chống trả. Chợt Lương Tiêu cười hì hì bảo:

- Hoa Thanh Uyên, đầu hàng mau đi!

Hoa Thanh Uyên thắc mắc nhìn sang, thấy Lương Tiêu đang cặp Hiếu Sương đi về phía công tử sang trọng nọ. Người Hiếu Sương cứng đờ, dường như đã bị điểm huyết. Hoa Thanh Uyên cả kinh la:

- Cậu... định làm gì vậy, Lương Tiêu?

Đúng lúc xao lãng ấy, suýt nữa y bị Hoả chân nhân đâm một kiếm xuyên tâm.

Lương Tiêu bảo:

- La với chả ó! Đồ lừa ngu xuẩn, ta đã bắt được con gái ngươi đây rồi, ngươi còn chưa chịu đầu hàng ư?

Thằng bé dứt lời, nhà họ Hoa thấy đều hãi hùng tức giận, ba tên hung ác cũng phân tâm lơ đãng, ngoái lại nhìn. Tứ vương tử còn ngờ ngàng, Lương Tiêu đã cười hi hi, nói bằng tiếng Mông Cổ:

- Ta cũng là người Mông Cổ đây!

Tứ vương tử nghe giọng Lương Tiêu rất lưu loát thì ngẩn người, gã cau mày:

- Mà nói sõi lắm! Nhưng đã là người Mông Cổ, sao còn kéo bè kéo cánh với đám người Hán?

Lương Tiêu bĩu môi:

- Ta đâu phải đồng bọn của chúng. Ta bị tên họ Tần tóm được, ngày nào hẳn cũng đánh đập ta khổ sở!

Tứ vương tử lộ vẻ nghi hoặc:

- Vậy ư? Nghe ta hỏi đây, mà là người bộ tộc nào ở Mông Cổ?

Lương Tiêu đáp phứa:

- Ta ở bộ tộc Bột Nhi Chỉ Cân.

Ai nấy choáng người lên. Nên biết Bột Nhi Chỉ Cân là dòng họ hoàng gia, chỉ dành riêng cho gia tộc của Thành Cát Tư Hãn.

Lương Tiêu thấy thái độ Tứ vương tử có phần khác lạ, trống ngực đập thành thành. Tứ vương tử chằm chằm nhìn thẳng bé hồi lâu, bỗng bật cười nói:

- Oắt con, mà thuộc bộ tộc Bột Nhi Chỉ Cân thật đấy à?

Lương Tiêu gật đầu:

- Mẹ ta nói mẹ là người nhà Bột Nhi Chỉ Cân, vậy nên ta cũng thuộc bộ tộc ấy.

Lương Tiêu nói vậy chẳng phải nói dối. Họ của người Mông Cổ đều đặt theo hiệu bộ tộc. Tính theo phổ hệ, Bất Lý vương tử - cha Tiêu Ngọc Linh - là cháu dòng đích của Thành Cát Tư Hãn. Khi Oa Khoát Đài làm hãn, người Mông Cổ phát động phong trào “trường tử xuất chinh”, buộc con trai cả của tất cả các gia tộc phải tòng quân. Bất Lý theo Bạt Đô hãn vượt qua Hung Gia Lợi làm cỏ châu Âu, nhưng y không phục Bạt Đô. Từ đó Bạt Đô nuôi hận trong lòng. Về sau, Bất Lý hòa theo con cháu Oa Khoát Đài làm phản, bị Bạt Đô và Mông Ca bắt rồi xử tội chết, thê tử đều bị biếm làm nô tỳ.



Tiêu Ngọc Linh là con vợ lẽ của Bất Lý, mẹ nàng là người Hồ do Bất Lý cướp được từ Tây Vực về. Một lần Bất Lý uống rượu say xong đánh đập bà ta cho đến chết. Khi chính y mất mạng, Ngọc Linh còn rất nhỏ, bị vùi dập hành hạ khổ sở. Sau này nàng theo họ Tiêu của thầy, đổi tên thành Tiêu Ngọc Linh. Ngọc Linh căm ghét cha cùng cực nên chưa bao giờ nhắc nhóm chuyện xưa, vì vậy ngoài mấy người rất thân, hầu như không ai biết lai lịch gốc gác nàng.

Tứ vương tử bán tín bán nghi, móc xích với chuyện trước đây, nghĩ bụng, “Đứa trẻ này tuổi còn nhỏ, chưa chắc biết nói dối. Cho dù nó không phải người cùng bộ tộc mình thì giữa chúng ta vẫn có quan hệ rất gần. Hiện nay Nguyên - Tống giao chiến, Hồ - Hán không đội trời chung, Tần Bá Phù chắc hận dòng tộc ta lắm mới đến phủ vương công nào đó cướp đứa bé này rồi ngược đãi hành hạ nó. Hừ, nhà Bột Nhi Chỉ Cân nắm cả thiên hạ trong tay, tôn quý vô cùng, đâu chịu để người Tống sỉ nhục như thế?” Bằng ấy ý nghĩ lướt qua óc, nét mặt công tử tức thì hoà hoãn lại, gã mỉm cười.

Lương Tiêu trở Hoa Thanh Uyên, rồi trở Hoa Hiếu Sương:

- Con bé này là con gái hẳn ta, cũng là cháu gái ả kia. Chỉ cần người dùng nó uy hiếp họ, họ dám không nghe lời người ư?

Tứ vương tử thấy Hiếu Sương đẩy vể kinh ngạc sợ hãi khóc lóc liên hồi thì càng thêm chắc chắn. Cứ cho là thằng oắt định giở trò đi, nhưng nước mắt con bé không thể nào là giả được.

Hoa Mộ Dung tức đến ứa lệ, múa trường kiếm chạy ào tới, chửi Lương Tiêu là “khốn nạn”, là ”súc sinh”, nghĩ bụng dẫu không cứu được cháu gái thì cũng phải giết chết Lương Tiêu để xả mối căm hờn. Nàng nổi giận mà dáng điệu vẫn yêu kiều khả ái, tứ vương tử càng thêm mê mẩn, bụng bảo dạ, “Cô gái áo trắng này tính tình cứng cỏi, ta mà ép buộc nàng, tất nàng thà chết không theo, thế thì mất hứng lắm. Chi bằng dùng con bé con làm điều kiện để nàng quy thuận ta, cho ta mặc sức xoay vần.” Quyết định thế rồi, gã bèn đón lấy Hiếu Sương từ tay Lương Tiêu. Nhận ra thân thể cô bé cứng đơ, gã cười bảo thằng nhóc:

- Người còn nhỏ mà rất biết trông trước ngó sau. Thế này đi, ngoan ngoãn theo hầu bản vương, ta sẽ cho người tha hồ hưởng phúc.

Lương Tiêu hỏi:

- Có trà sữa cừu để uống không? Có ngựa con để cưỡi không?

Tứ vương tử hơi ngẩn người, đoạn cười ha hả:

- Có hết có hết, còn có dê non và ngựa Ba Tư nữa đó!

Lương Tiêu hớn hở vỗ tay cười mãi, bộ dạng ngây thơ ra mặt. Tứ vương tử cũng phì cười, xong đảo mắt, cao giọng nói:

- Bắt tất cả lại cho ta!

Ba tên thủ hạ nghe lệnh cùng nhảy phốc ra. Tứ vương tử toét miệng hỏi Hoa Mộ Dung:

- Cháu nàng ở trong tay ta rồi, còn không ngoan ngoãn quy thuận?

Hoa Mộ Dung tức không để đâu cho hết, nàng chực chửi mắng thật ác, nhưng liếc nhìn Hiếu Sương, trái tim nàng đau nhói, cơ hồ sa lệ. Tứ vương tử quan sát, biết lòng nàng đã dao động thì rất lấy làm đặc ý, lại niềm nở bảo Hoa Thanh Uyên:

- Võ công người được đấy! Nếu đồng ý quy phục bản vương thì ta cũng nể mặt mỹ nhân mà bỏ qua chuyện vừa rồi, lại để Hoả chân nhân giải độc trị thương cho người nữa.

Hoa Thanh Uyên chống kiếm, hừ một tiếng, trừng mắt im lặng. Tứ vương tử cười:

- Ta là Thoát Hoan, con trai thứ tư của hoàng đế nhà Nguyên. Lần này ta xuống nam đạo xét tình hình, có lấy được một tấm địa đồ, nhưng bị tên họ Tần ngang đường cướp mất. Nếu người cầm thì mau trả lại đây. Còn nữa, ta muốn tuyển em người làm thê thiếp, ta đường đường là một vương tôn công tử, cũng không đến nỗi dàu vò sỉ vả nàng đâu!

Hoa Thanh Uyên sừng sốt, nhướn mày quát:

- Hoa mỗ chỉ là dân đen nhưng cũng biết liêm sỉ lễ nghĩa, quyết không làm những việc bán nước cầu vinh.

Thoát Hoan cười:

- Đúng là thân lừa ưa nặng! Người thì trúng U minh độc hoá của Hoả chân nhân, con gái người sống chết ra sao thì do ta quyết định, nếu người ương bướng...

Không đợi gã tuôn hết, Hoa Thanh Uyên trầm giọng bảo:

- Chết thì chết, khỏi múa mép. Đoạn nhìn Hiếu Sương, trán hần lên nổi đau đớn, y nghẹn ngào nói. Sương nhi! Kiếp này cha có lỗi với con. Con chưa ra đời thì đã vì cha mà mang trọng bệnh, nay lại để con rơi vào tay ác tặc, cha... cha... Tới đây thì y tắc họng, nước mắt dâng ngập bờ mi.

Hiếu Sương ngăn ngắt khóc không thành tiếng, bỗng lại giật người lên như sắp ngất đi. Hoa Mộ Dung nghiêng răng, ném bảo kiếm xuống thét lớn:

- Thoát Hoan! Ta theo người, người... thả cha con họ ra.

Hoa Thanh Uyên kinh hoàng quát:

- Dung! Em nói những gì thế?

Hoa Mộ Dung không đáp, chỉ cười méo xẹo. Thoát Hoan nhìn xoáy vào lúm đồng tiền của nàng, hí hửng bảo:

- Người Hán có câu hay thật: Kẻ thức thời mới là trang tuấn kiệt. Mỹ nhân không then là bậc anh hùng trong đám quần thoa, khiến bản vương càng thêm kính ngưỡng. Bản vương sẽ yêu thương chiều chuộng nàng, không bao giờ lạnh nhạt với nàng. Ha ha, A Than, mau thay ta mời mỹ nhân dời gót lại đây.

A Than vâng dạ, nhưng sợ có điều bất trắc, cứ trôn trôn nhìn Hoa Mộ Dung, mặt lộ vẻ nghi ngại. Cô gái nhắm nghiền mắt, hai hàng lệ lăn xuống gò má. A Than vẫn trù trù. Thoát Hoan đâm bực:

- Ở hay? Ngày thường huênh hoang khoác lác lắm cơ mà, nay có chút việc còn con cũng không dám làm...

Gã đang thao thao, chợt cảm thấy bên hông tê dại, toàn thân cứng đờ, liền đó là hơi kim loại lạnh ngắt trên cổ, rồi hai tay nhẹ bỗng. Hiếu Sương đã bị kéo đi mất. Tiếng Lương Tiêu cười khanh khách vang lên phía sau:

- Đẳng ấy diễn kịch khéo lắm, lừa được tất cả bọn họ rồi.

Hiếu Sương đáp hụt hơi:

- Tiêu ca ca... Em... em không diễn đâu, em... thấy cha bị thương nặng, bị đau, cầm lòng không đậu nên muốn khóc.

Lương Tiêu sốt ruột:

- Được rồi, được rồi, lôi thôi quá.

Thoát Hoan nào ngờ tình thế xoay chuyển đột ngột như vậy, cả đời tài trí nhanh nhẹn mà bị hai đứa ranh con che mắt bằng một thủ đoạn tầm thường.

Gã tức uất, không tìm được chửi toáng lên:

- Quân chó chết, đồ dòi bọ...

Thoát Hoan xuất thân quý tộc Mông Cổ, học tiếng Hán lôm bôm, loanh quanh chỉ nói được bằng ấy câu thôi. Ba thủ hạ thấy chủ bị khống chế cứ đứng nghệt mặt ra. Người nhà họ Hoa mừng rỡ quá sức, Hoa Mộ Dung cười qua hàng lệ:

- Lương Tiêu... ta... ta...

Nàng vốn định nói ta trách lầm người, nhưng xúc động quá đâm ghen hộng, nước mắt tuôn ròng ròng, song không phải vì buồn khổ như lúc trước mà đã đổi ra vui mừng. Hoa Thanh Uyên phá lên cười:

- Giỏi, giỏi lắm... Vừa nói được đến thế, y đã rún người ngã vật xuống đất. Cất được gánh nặng trong lòng, thần trí cũng thả lỏng, y không còn sức để gắng gượng nữa.

Hoa Mộ Dung vội đỡ lấy y. Hiếu Sương đâm bổ tới, cuống quýt gọi:

- Cha ơi! Cha!

Lương Tiêu hốt hoảng níu cô bé lại rồi chìa tay bảo Hỏa chân nhân:

- Đưa đây!

Hỏa chân nhân ngơ ngác hỏi:

- Đưa cái gì?

Lương Tiêu chẳng buồn nói thêm, xô Thoát Hoan ngã dúi, rồi bắt chước bộ dạng ban nãy của Hoa Thanh Uyên, vận đủ khí lực tát gã một cái nảy đom đóm mắt. Thoát Hoan gãy văng mất hai cái răng, mồm miệng đầy máu, vẫn lằm bằm chửi:

- Đồ chó chết, đồ thối tha...

Lương Tiêu cười khẩy:

- Đưa đây!

Hỏa chân nhân ngơ người ra. Tay Lương Tiêu lại giơ lên hạ xuống. Thoát Hoan hứng tiếp một cái bạt tai nảy lửa, vừa giận vừa sợ, liền kêu rống lên như lợn bị chọc tiết:

- Hỏa chân nhân, người điếc à?

Lương Tiêu còn vung tay chuẩn bị đánh nữa, Hỏa chân nhân vội ngăn:

- Mà đòi thuốc giải phải không? Đây đây! Đoạn móc ra một túi cầm đưa

cho thẳng bé, dặn, loại trắng thì xoa ngoài, loại đen để uống.

Lương Tiêu sờ nắn, nhận ra là hai cái lọ ngọc, bèn lấy ra một cái, chĩa miệng lọ về phía Thoát Hoan bảo:

- Không tin được cái giống mũi trâu nhà người. Cứ cho hẳn uống thử hai viên xem thế nào.

Hỏa chân nhân tái mặt la:

- Không, không được! Đây là phương thuốc dĩ độc trị độc.

Lương Tiêu cười mát:

- Đâu người đưa cái của khi U minh độc hỏa kia đây, ta đốt hẳn xong rồi chữa cho hẳn.

Hỏa chân nhân nổi giận:

- Bậy.. bậy bạ!

Lương Tiêu mưu mẹo ghê gớm, hành động tàn độc, lập tức vung kiếm chém một nhát. Thoát Hoan rú lên đau đớn, ngón út đã bị đứt lìa, máu tươm ra. Lương Tiêu cười hì hì:

- Chặt thêm một bàn tay nữa nào.

Hỏa chân nhân sợ nó cương quyết dứt khoát nói sao làm vậy, vội bảo:

- Thôi thôi, ta đưa! Đoạn miễn cưỡng quăng sang một cái túi da.

Lương Tiêu bắt lấy, thấy cái túi bên ngoài may bằng da bò chưa thuộc, bên trong là da dê có gắn mười mấy viên tròn óng ánh bạc, nó hỏi:

- Cách dùng sao đây?

Hỏa chân nhân thoáng ngập ngừng, thấy Lương Tiêu lại hùng hổ muốn xuất thủ, đành mau chóng nói ra. Lương Tiêu cười cười, nhét cả vào ngực áo,

- Những món hay hay như vậy, dùng cho con lợn ngu xuân này nó phí đi.

Thoát Hoan buột chữ, liền ăn ngay một cái tát, đành câm họng, nhưng trong lòng vẫn mừng rỡ là chưa bị lừa thiêu.

Lương Tiêu ném túi cầm cho Hoa Mộ Dung:

- Tên mũi trâu đã đưa đạn bạc cho tôi, chứng tỏ thuốc của nó là đúng.

Hoa Mộ Dung thầm khen thẳng bé suy nghĩ chu đáo, nhưng ngoài mặt thì trừng trợn bảo:

- Người đa nghi quá!

Xong nàng cởi áo cho Hoa Thanh Uyên, thấy trên ngực y có một khoảng đen bầm sưng rất to. Nàng cẩn thận xoa thuốc rồi cho y uống, một lúc sau, vết thương dần dần mềm xuống, Hoa Thanh Uyên lơ mơ tỉnh lại, nhưng thần sắc vẫn nhọc mệt vô cùng. Cáp Lý Tư quát Lương Tiêu:

- Thằng giặc con! Thuốc giải đã đưa rồi, còn không thả Tứ vương tử ư?

Lương Tiêu cười đáp:

- Người tưởng ta ngu lắm sao? Mẹ ta dạy, cơ hội đến chớ tha đối thủ. Ta chưa giết con lợn này đã là tử tế với các người lắm rồi. Đoạn nó quay sang nhà họ Hoa giục, mọi người bị thương, hãy đi trước đi!

Hoa Mộ Dung vội bảo:

- Ta ở lại giúp người!

Lương Tiêu lờm nàng:

- Khỏi cần cô lo! Vừa rồi ai mắng tôi là súc vật, hừm... tôi nghe rõ lắm đấy nhé!

Hoa Mộ Dung đỏ mặt, hừ mũi bảo:

- Mắng thì mắng chứ, ta sợ gì người.

Hoa Thanh Uyên lấy bấy gượng dậy nói, giọng khàn khàn:

- Lương Tiêu! Cậu còn nhỏ, việc gì khác tôi không can thiệp, nhưng việc giết người thì cậu nhất thiết đừng nhúng tay vào! Dẫu một kẻ đáng chết đến đâu, cũng cứ để người khác xử tội hănh! Nếu cậu không hứa, tôi sẽ ở lì đây!

Giọng y tuy yếu ớt, nhưng ánh mắt hết sức kiên quyết. Lương Tiêu làu bàu:

- Tôi không giết là được chứ gì, ông đa sự thế!

Hoa Thanh Uyên gật đầu:

- Vậy thì tốt, hôm nay cậu vất vả quá rồi! Mong rằng sau này có dịp gặp lại!

Lương Tiêu chợt rớm lệ, cúi đầu đáp:

- Hẹn... hẹn gặp lại. Nó lén ngược mắt lên, dõi theo Hoa Mộ Dung đang dắt Hiếu Sương đi. Cô bé con vừa bước vừa ngoái đầu nhìn, mãi cho đến khi lên xe vẫn vén rèm ngó ra.

Cỗ xe chạy xa rồi, A Than không nhìn được giục:

- Thả người đi chứ?

Lương Tiêu đảo mắt, thấy mấy con ngựa của bốn tên kia dừng bên lề

đường, bèn nắm tóc Thoát Hoan lôi ra đằng ấy. Không ai hiểu nó định làm gì, thành linh thẳng bé hươ kiếm lên, chém đứt sạch gân chân của ba trong bốn con. Ba tên kia bàng hoàng sức hiểu, thì ra Lương Tiêu sợ bọn chúng phi ngựa đuổi theo cỗ xe, nên cố ý nán lại hủy hoại mấy con ngựa, trì hoãn thời gian, tên nào tên nấy thầm chửi nó là quân gian trá. Hỏa chân nhân liếc nhìn thanh trường kiếm của Lương Tiêu, bỗng tái mặt kêu:

- Thằng lỏi, mày lấy đâu ra thanh kiếm đó?

Lương Tiêu cười:

- Nhật được!

Hỏa chân nhân trợn trắng mắt quát:

- Nhật được ở đâu?

Lương Tiêu bĩu môi:

- Can hệ gì đến ngươi!

Hỏa chân nhân gằn giọng:

- Thanh Huyền Nguyên kia vốn dĩ là của bản đạo! Bản đạo sai bốn đại đệ tử xuống nam làm chút việc và cho chúng mượn thanh kiếm ấy. Ai ngờ bốn đứa đi mà không đứa nào trở về... Hãn trừng mắt nhìn Lương Tiêu như muốn ăn tươi nuốt sống thẳng bé.

Lương Tiêu liếc chuôi kiếm, quả nhiên thấy khảm vàng hai chữ uốn éo quái dị, chữ đó thì nó trông thấy lâu rồi, nhưng không đọc được thể cổ triện, nay nghe Hỏa chân nhân nói mới gắng gượng nhận ra được chữ “nguyên”, bụng bảo dạ, “Thì ra hãn là đồng bọn với đám mũi trâu xấu xa kia, hừ! Ta không đời nào kể thật sự tình.”

Thằng bé giằng co với bốn tên xấu xa một lúc lâu lâu, ước tính thời gian thì nhà họ Hoa chắc đã đi được khá xa rồi, nó bèn dắt ngựa, lôi Thoát Hoan đi thêm hơn hai mươi trượng, định bụng trước lúc bỏ đi sẽ chém chết tên khốn kiếp này, nhưng nhớ tới lời Hoa Thanh Uyên thì không sao xuống tay được. Nó thầm giận mình vô dụng, bèn phũ phàng dận Thoát Hoan một cái, rảy hãn xuống đất, xong ôm con chó phóng lên yên, vung kiếm quật vào mông ngựa. Tuấn mã bị đau, tung vó phóng đi như bay.

Lương Tiêu phi được hơn một dặm, chợt nghe có tiếng động bèn ngoái lại nhìn, tức thì kinh hoàng táng đờm. A Than và Hỏa chân nhân đang đuổi tới

gần, mỗi bước chân vươn dài đến tám thước. Hỏa chân nhân nóng lòng đoạt lại kiếm báu nên chạy hết tốc lực. Chỉ thoáng chốc, hai người đã cách Lương Tiêu chưa đầy mười trượng, A Than chợt rống lên, vung tay ném kim cô vào yên cương, nghĩ bụng muốn đánh ngã người thì phải đánh ngã ngựa trước.

Lương Tiêu rủa thầm. Chân vẫn kẹp bụng ngựa, nó rạp mình xuống rút kiếm ra chọc vòng kim cô, tức thì cảm thấy hồ khẩu như muốn rách toạc, cả cánh tay tê dại. Kim cô bị cản đối hướng, cựa qua căng ngựa. Tuấn mã đau đớn chồm thẳng dậy, Lương Tiêu không kịp trở tay, suýt nữa bị hất ngã nhào. Chỉ một tích tắc chậm trễ đó, Hỏa chân nhân đã băng đến như sao sẹt, kiếm trước người sau, đâm vào chân ngựa. Lương Tiêu vẫy tay trái, mấy đốm sáng bạc tãi thẳng vào mặt tên đạo sĩ. Hỏa chân nhân chực phất tay áo, sức nhớ ra một chuyện liên vội vàng thu thế bay giật ngược, đoạn giờ kiếm lên gạt, mấy đốm bạc lập tức biến thành một đám lửa xanh rớt là tả xuống đất, chính là U minh độc hỏa. Lúc này A Than cũng đuổi tới nơi. Còn cách Lương Tiêu chừng một trượng, hấn gầm vang, đằng không lao lên, dang tay tấn công thẳng bé. Lương Tiêu cảm thấy thân thể như bị đè nặng, ngực nôn nao muốn ói, bèn xoay mình tung nốt nắm U minh độc hỏa còn lại ra.

A Than tôn giả một là không nghĩ ra lai lịch của những viên đạn bạc, hai là tự phụ thần công hộ thể của Mật tông, ngoài đôi mắt là chỗ yếu hại ra, toàn thân đều như thịt đồng da sắt, đao thương không xâm hại được, thấy nắm đạn bạc bay tới bèn cố ý vờn giỡn, không mấy may né tránh, kệ cho nó đánh trúng vào người. Gần như ngay lập tức, tiếng thét thê thảm của hấn vút lên, khắp mình lún phún lửa xanh. A Than ngã vật xuống đất, lăn lộn gào rú không ngừng.

Hỏa chân nhân nghe sau lưng có tiếng la hét như thế cũng hơi kinh hoảng, nhưng chỉ chăm chăm nghĩ đến bảo kiếm của mình nên mặc kệ đồng đội, cứ guồng chân chạy đuổi, thấy đuôi ngựa đã phấp phới trước mắt bèn nắm ngay lấy, dụng lực giật một cái. Lương Tiêu liền trở gươm chặt đứt đuôi ngựa. Phải cái Hỏa chân nhân nhanh như chớp, đã xuất kiếm đâm trúng chân ngựa rồi. Tuấn mã hí vang, mất thăng bằng đổ nhào. Lương Tiêu lộn



mình xuống, thấy lão đạo sĩ đang ào ào chạy tới, nó vội vung kiếm đón, Hỏa chân nhân cũng giơ kiếm đấu lại. Binh khí đôi bên giao nhau. Kiếm Tùng vẫn không sắc bén bằng kiếm Huyền Nguyên, tức thì gãy đôi. Hỏa chân nhân vút luôn kiếm gãy đi, đợi Lương Tiêu cúi đầu tránh, hấn tay không xông luôn vào vùng lưỡi kiếm sáng choang, chụp lấy cổ tay thẳng bé. Sắp tóm được cả người cả kiếm, hấn chọt chọt dạ, lật tay chụp một cái, bỗng đâu vớ ngay được một cây trâm vàng hình con phượng. Hấn vội buông Lương Tiêu ra, ngoái đầu nhìn. Hoa Mộ Dung đang chĩa kiếm lao tới, đâm liền mấy nhát, Hỏa chân nhân vội vàng giật lui. Lương Tiêu thoát nạn trong gang tấc, vui mừng reo lên, vung vẩy kiếm chạy tới tiếp ứng.

Bản lĩnh Hỏa chân nhân xấp xỉ Hoa Mộ Dung, đấu tay không đã thiệt rồi, lại thêm bên kia có Lương Tiêu mưu mô trí trá xông vào quấy nhiễu, thực là phiền phức! Hấn chiết vội chiết vàng mấy chiêu, biết rõ hôm nay khó mà giành được kết quả tốt đẹp, lại nhác thấy A Than nằm thở thoi thóp đằng xa, nếu không được cứu chữa thì chắc chắn là chết, con lừa trọc đó có mất mạng thì hấn cũng chẳng thiệt thòi gì, khổ nỗi nếu con lừa trọc đó chết bởi U minh độc hoá, chẳng may Thoát Hoan truy cứu thì hấn tránh sao khỏi bị hiềm nghi. Vô vàn ý nghĩ lướt qua óc, tên đạo sĩ vụt nhảy vút ra, xốc lấy A Than, trợn mắt nhìn Hoa Mộ Dung và Lương Tiêu một cách hăn học rồi nhảy lên hụp xuống, lao như bay theo hướng ngược lại con đường ban nãy. Hoa Mộ Dung nhìn theo hút Hỏa chân nhân, thu kiếm về, cười nhạt:

- Đánh không xong thì trốn chạy, thật chẳng ra làm sao!

Lương Tiêu định thần hỏi:

- Cô quay lại làm gì thế?

Hoa Mộ Dung đưa mắt nhìn nó:

- Quay lại xem người đóng vai anh hùng!

Lương Tiêu đỏ mặt ngậm câm, hồi tưởng tình cảnh lúng túng như gà mắc tóc vừa rồi của mình, tính là cầu hùng cũng còn chưa xứng, nói gì đến hai chữ anh hùng. Hoa Mộ Dung cười thầm, kéo nó lên ngựa:

- Ca ca và Hiếu Sương đang lo lắng cho người đấy. Mau đi với ta lại đằng đó, để họ trông thấy bộ dạng đầu bù tóc rối mặt mày lấm lem này cho họ yên tâm.

Lương Tiêu cay mắt, cúi đầu không đáp. Hoa Mộ Dung thấy nó ngoan ngoãn bất thường thì rất lấy làm lạ, “Phải chăng vừa rồi suýt lâm nguy nên sợ quá...” Nàng đắm mũi lòng, không cười nói gì nữa.

Hai người phóng ngựa đi một lúc, gặp cỗ xe đang dừng xa xa bên đường cái quan. Họ chưa lại gần, từ trong rừng Hiếu Sương đã trông thấy và lao bổ ra, ôm choàng lấy cổ cô mình, nhưng mắt thì nhìn Lương Tiêu, mặt mày tươi rói, cười chúm chím chào:

- Tiêu ca ca!

Lương Tiêu nghe cô bé xưng hô thân thiết thế thì đỏ mặt, cúi đầu ừ khê. Hiếu Sương lại nói:

- Em cứ tưởng không bao giờ được gặp anh nữa!

Lương Tiêu càu nhàu:

- Không bao giờ gặp nữa? Rửa tở chết đi à?

Cô bé chững hững. Hoa Mộ Dung trừng mắt với Lương Tiêu, đoạn bảo cháu gái:

- Hiếu Sương, thằng ranh này là đồ vong ân bội nghĩa, có biết tốt xấu gì đâu. Con cứ mặc kệ nó.

Ba người đi vào rừng. Hoa Thanh Uyên đang ngồi xếp bằng. Thấy Lương Tiêu vẫn lạnh lặn, y mỉm cười rạng rỡ. Lương Tiêu ngần ngừ một thoáng rồi hỏi:

- Vết... vết thương của ông còn đau không?

Hoa Thanh Uyên cười:

- Nhờ cậu lấy được thuốc giải, chỉ một dạo nữa là không hề hấn gì nữa đâu.

Lương Tiêu nghĩ bụng, “Nếu không phải vì tiền tôi, chắc ông cũng không ra khỏi thành chuyển ấy, càng không phải đụng đầu với bọn người xấu! Tôi có mất mạng thì cũng phải lấy được thuốc giải cho ông.”

Lương Tiêu nghĩ vậy nhưng không thổ lộ, lại nói sang chuyện khác:

- Hoa đại thúc, kiếm pháp của chú lợi hại lắm, khiến bọn ác độc đó không có cả cơ hội đánh trả nữa!

Thằng bé cùng Hoa Thanh Uyên trải qua hoạn nạn, bỗng chốc thấy gần gũi, ba chữ “Hoa đại thúc” bật ra rất tự nhiên.

Hoa Mộ Dung cắn nhả:

- Cái đó cố nhiên. Lộ kiếm pháp ấy là Thái Ất phân quang, dùng để đối phó với lũ khốn kiếp ấy chẳng khác nào giết gà mà dùng đến dao mổ trâu.

Lương Tiêu sáng mắt, vội hỏi:

- Vậy nhất định là thắng được Tiêu Thiên Tuyệt chứ?

Hai anh em họ Hoa đưa mắt nhìn nhau, cau mày trầm ngâm chốc lát, xong Hoa Thanh Uyên nói:

- Ta chưa có may mắn chứng kiến võ công của Tiêu Thiên Tuyệt. Nhưng mà, năm xưa quả thực có người đã dùng lộ kiếm pháp này đấu với ông ta một lần...

Vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, Lương Tiêu nôn nóng hỏi:

- Thắng chứ ạ?

Hoa Thanh Uyên lắc đầu:

- Thái Ất phân quang kiếm tuy áp chế được công phu Hắc Thủy của Tiêu Thiên Tuyệt, nhưng không thể giết chết ông ta, y thờ dài. Thêm vào đó, sở học của cùng một môn phái mà do những người khác nhau sử ra thì cảnh giới đã khác nhau rồi. Hai đại cao thủ đấu với Tiêu Thiên Tuyệt năm xưa, võ công cao gấp mười lần ta, song cũng chỉ thắng họ Tiêu tầm một chiêu nửa thức thôi.

Lương Tiêu nghĩ ngợi một hồi, chợt hỏi:

- Hoa đại thúc, chú có thể dạy tôi kiếm pháp này không?

Hoa Thanh Uyên chưa đáp, Hoa Mộ Dung đã chen vào:

- Không được.

Lương Tiêu tái mặt, nghiêng răng nghiêng lợi, quay mình bỏ đi. Hoa Thanh Uyên vội níu lấy nó, song y bị thương chưa khỏi, người còn yếu mệt, bị lôi theo thẳng bé suýt ngã nhào. Lương Tiêu đành đứng lại. Hoa Thanh Uyên trừng mắt với em gái, rồi ôn tồn bảo:

- Lương Tiêu, con đừng vội. Chỉ vì ta không có quyền quyết định là liệu có được phép dạy con hay không...

Lương Tiêu ngẩn người. Hoa Thanh Uyên lại nói:

- Nếu con thực lòng muốn học, ta sẽ xin giúp...

Hoa Mộ Dung xen vào:

- Thế vẫn không ổn. Lộ công phu này cần hai người hợp sức thi triển, đấu

mẹ ừng thuận để anh truyền cho nó thì một mình nó học cũng có tác dụng gì đâu?

Hoa Thanh Uyên cau mày:

- Nói cũng phải!

Lương Tiêu ngẫm nghĩ rồi đề xuất:

- Không ngại, chỉ cần chú đồng ý dạy, sau này tôi có vợ, sẽ cùng luyện với...

Hoa Mộ Dung mắng:

- Nói không biết ngượng mồm!

Lương Tiêu gân cổ cãi:

- Có gì mà ngượng? Cha... cha mẹ tôi cũng cùng luyện võ đấy.

Hoa Thanh Uyên hỏi:

- Cha mẹ con hiện ở đâu?

Lương Tiêu nín thình.

Đoán chừng thẳng bé có nỗi khổ khó nói, Hoa Thanh Uyên cũng không ép uổng, chỉ bảo:

- Không kể thì thôi vậy. Ta hỏi câu này: con có đồng ý về ở với chúng ta không?

Lương Tiêu ngẩng đầu lên:

- Chú bằng lòng dạy tôi kiếm pháp thì đi đâu cũng được.

Hoa Mộ Dung dọa:

- Học công phu là gặp nhiều vất vả lắm đấy.

Lương Tiêu ưỡn ngực:

- Khổ tới mức nào cũng chịu được.

Thấy Lương Tiêu đồng ý ở lại, Hiếu Sương vui mừng khôn xiết.

Mọi người chuyện trò một lúc. Lương Tiêu lại hỏi:

- Hoa đại thúc, nếu đơn đả độc đấu thì chưa có ai thắng được Tiêu Thiên Tuyệt à?

Hoa Mộ Dung bĩu môi:

- Không hẳn đâu.

Lương Tiêu thắc mắc:

- Là sao?

Hoa Mộ Dung xòe bốn ngón tay ra bảo:

- Thiên hạ tàng long ngọa hổ, theo ta được biết, có ít nhất bốn người không thua lão ấy.

Lương Tiêu chăm chú nghe. Hoa Mộ Dung cười tiếp:

- Có điều, họ không mát tính như Tần đại ca và ca ca ta đâu. Nếu người đến gặp, họ không đời nào thèm thu đồ khỉ nghịch ngợm như người làm đồ đệ cả.

Lương Tiêu rối rít:

- Đừng có dềnh dàng, nói mau nói mau.

Hoa Mộ Dung cười cười rồi nghiêm chỉnh nói:

- Người thứ nhất là một đại cao thủ ở hải ngoại, tinh thông võ công thiên hạ...

Lương Tiêu kinh ngạc, buột miệng cắt ngang:

- Tinh thông võ công thiên hạ, thế hóa ra là biết cả Thái Ất phân quang kiếm à?

Hoa Mộ Dung cau mày:

- Đời nào.

Lương Tiêu vặn:

- Đã không biết thì sao có thể nói là tinh thông võ công thiên hạ?

Hoa Mộ Dung tự biết mình nói sai, ngượng ngịu bảo:

- Thằng ranh này chỉ giỏi vạ vạ người khác. Ta nói ông ấy tinh thông hết võ công thiên hạ chẳng qua chỉ để nhấn mạnh rằng ông ấy biết rất nhiều thứ võ công. Kiểu như bảo người ương ngạnh hư đốn nhất trần đời, đâu có nghĩa là trên đời này không còn ai hư đốn ương ngạnh hơn người?

Lương Tiêu làm gì không biết Hoa Mộ Dung châm chích mình, nhưng chưa nghĩ ra nên phản bác thế nào, vì dù đáp hay không đáp thì cũng thành tự nhận mình là kẻ hư đốn ương ngạnh. Nó bĩu môi âm ức.

Hoa Mộ Dung chiếm được ưu thế, ngấm ngầm đắc ý, lại tiếp:

- Người thứ hai, là một nhà sư...

Lương Tiêu sực nhớ lại một chuyện. Hoa Mộ Dung nhận ra sự biến đổi trên khuôn mặt nó, gật đầu cười:

- Đúng, chính là hòa thượng lang bạt đấu cờ với Tần đại ca đấy. Nhưng ta

không rõ pháp hiệu của lão ấy.

Lương Tiêu hỏi:

- Sao lại gọi là hòa thượng lang bạt? Lão ta có bản lĩnh cao cường gì?

Hoa Mộ Dung đáp:

- Lang bạt là vì chùa lớn hay chùa nhỏ lão cũng không ở, hành động thì quái đản, không tuân theo quy củ nhà tu. Còn bản lĩnh ấy hả, cũng khỏe lắm đấy.

- Khỏe mà cũng tính là bản lĩnh ư?

Hoa Mộ Dung nói:

- Người đừng xem thường sức mạnh. Đã nghe câu “lấy một địch mười” chưa? Nếu quyền cước của người mà có sức nặng ngàn cân thì thiên hạ ai chống cự nổi?

Lương Tiêu ngẩn người, không trả lời được, lại hỏi:

- Thế người thứ ba là ai?

Hoa Mộ Dung cau mày, khuôn mặt lộ vẻ khinh bỉ, nàng hừ mũi:

- Kẻ thứ ba rất giỏi kiếm pháp, nhưng không đứng đắn, chuyên quyến rũ mỗi chài con gái nhà lành, không nên nhắc đến thì hơn.

Lương Tiêu bối rối:

- Quyến rũ mỗi chài con gái nhà lành là thế nào?

Hoa Mộ Dung lườm nó:

- Đó là hành động cực kỳ hạ lưu vô liêm sỉ, sau này người không nên nghĩ đến, càng không được làm. Nếu ngược lại thì không chỉ ta mà cả thiên hạ đều xem thường người.

Lương Tiêu gãi đầu vắt óc suy nghĩ một lúc vẫn không hiểu, lúc trông lại thì thấy Hoa Mộ Dung chống tay vào má, mắt ngược lên trời, bèn hỏi:

- Có bốn người kia mà, một người nữa là ai?

Hoa Mộ Dung buồn bã thở dài, đôi mắt thoáng nét xa vắng, nàng rầu rĩ trả lời:

- Người thứ tư thì ta biết, nhưng không thể nói tên của ông ra được.

Lương Tiêu bĩu môi:

- Không nói thì thôi, ai thèm quan tâm? Tôi học được Thái Ất phân quang kiếm rồi sẽ đánh bại tất cả bọn họ.

Hoa Mộ Dung nín lặng, ngẩn ngơ nhìn ra xa. Lương Tiêu không còn biết đấu khẩu với ai, đâm cụt hứng.

Nghỉ một hồi lâu, vết thương của Hoa Thanh Uyên đã đỡ hơn, mọi người lại lên đường. Hôm sau họ đến Tấn Vân, tìm một khách sạn để trọ. Hoa Thanh Uyên phục mấy tễ thuốc bổ để phục hồi nguyên khí. Lương Tiêu ở không buồn tình, ngồi nghịch chó nghịch khỉ với Hiếu Sương. Cô bé đặt tên con khỉ là Kim Linh nhi. Lương Tiêu nghe vậy, tức thì nổi cáu:

- Chó của tớ tên Bạch Si nhi, đằng ấy lại đặt tên con khỉ là Kim Linh nhi, chẳng phải là cố ý chọc phá người ta ư?

Hiếu Sương nói:

- Có sao đâu ạ. Bạch Si nhi – Kim Linh nhi, đối nhau chan chát còn gì.

Kim Linh nhi vẫn nhớ thù cũ, không thèm ngó ngang tới Lương Tiêu. Bị thằng bé trêu ghẹo, nó chỉ nghiêng răng nghiêng lợi. Khi Lương Tiêu dậm chân đùng đùng, chực đánh mắng nó, Hiếu Sương bèn ôm con vật lại thật chặt. Lương Tiêu vốn bừa bãi ngang tàng, nhưng không dám nổi giận với cô bé này, sợ nó phát bệnh thì khốn, đành chỉ chống nạnh trợn mắt nhìn Kim Linh nhi một cách hết sức tức tối mà thôi.

Họ nghỉ ngơi vài ngày rồi lại rục rịch lên đường. Vừa đi vừa nghỉ thêm mười mấy hôm nữa thì vào tới vùng núi Quát Thương. Ngọn cao ngọn thấp nối dãy, vắt ngang từ đông sang tây, thế núi mềm mại uyển chuyển như giọng nói êm ái của người Ngô.

Đoàn người dắt ngựa đi bộ theo những bậc đá ở sườn núi. Đi được chừng nửa canh giờ, giữa mây khói bảng lảng thấy hiện ra mái xanh vách đất, gần đó có vài khoảnh ruộng bậc thang ngay ngắn và mấy nông dân đang lom khom cày cấy. Chợt có người ngẩng đầu nhìn, trông thấy bọn họ thì kêu lên. Đám nông phu lần lượt đứng thẳng dậy, bỏ cày bừa đẩy tươi cười chạy tới đón. Đi đầu là một người đàn ông da đen tái, hai mắt sáng quắc, vái chào Hoa Thanh Uyên thật thấp:

- Dương Lộ cúi lạy thiếu chủ!

Hoa Thanh Uyên giơ tay đỡ ông ta, cười hỏi:

- Dương quản sự chớ đa lễ, mọi việc trong cung thế nào?

Dương Lộ thưa:

- Tất cả vẫn ổn, đoạn ngắm kỹ Hoa Thanh Uyên, ông ta nhận xét, thiếu chủ đường như khí sắc kém tươi?

Hoa Thanh Uyên đáp:

- Mấy hôm trước bị cảm xoàng, bây giờ không hề hấn gì nữa rồi.

Y chuyển dây cương cho đám nông phu:

- Chúng ta vào núi thôi.

Dương Lộ gật đầu cất tiếng gọi ai đó. Một nông dân liền tung một con bò câu ra, nó xoải cánh bay xập xập vào trong núi.

Lương Tiêu giật áo Hiếu Sương hỏi nhỏ:

- Họ làm gì vậy?

- Báo tin cho bà nội đấy, Hiếu Sương trả lời.

Lương Tiêu ồ lên, chợt trông thấy có hai nông phu đi ra từ khu nhà tranh vách đất, dắt theo mấy con thú lạ màu vàng nghênh ngang, tựa tựa trâu, lại nhang nhác ngựa, bước lộp cạp lộp cạp. Lương Tiêu biến sắc, xoẹt một cái núp ra sau lưng Hiếu Sương, run run hỏi:

- Quái vật gì đấy?

Mọi người cười ồ, Hoa Mộ Dung chống nạnh phì một cái:

- Thằng nhóc này, người mà cũng có lúc biết sợ hãi?

Hoa Thanh Uyên nén cười hỏi:

- Tiêu nhi, con đã nghe chuyện Gia Cát Khổng Minh chưa?

Lương Tiêu ló đầu ra nhìn trộm con thú, gật đầu đáp:

- Tôi có nghe cha kể rồi.

Hoa Thanh Uyên nói:

- Đây chính là Mộc ngưu và Lưu mã mà Gia Cát Khổng Minh chế tạo để tải lương qua Thục đạo đó, dùng đi đường núi tiện lắm.

Lương Tiêu kinh ngạc hỏi:

- Có Mộc ngưu Lưu mã thật hay sao?

Hoa Thanh Uyên gật đầu:

- Núi non phía trước rất hiểm trở, chúng ta dùng nó để cưỡi và chở hàng thì thuận tiện vô cùng.

Lương Tiêu mạnh dạn thò tay ra sờ, thấy cứng trơ trơ, quả đúng là con thú bằng gỗ phết sơn vàng, nó đỏ mặt ngượng nghịu. Nhưng tính còn trẻ con,



chỉ lát sau thằng bé đã tự nhiên như không có chuyện gì xảy ra, nó tỏ vẻ rất hứng thú với con thú gỗ, ôm lấy chúng hỏi han đủ điều, Hoa Thanh Uyên đều giải đáp cặn kẽ. Lương Tiêu mau chóng học được cách điều khiển, nó cười con thú gỗ ngó nghiêng khắp nơi, hết sức đắc ý.

Bốn người cưỡi Mộc ngư Lưu mã theo đường núi mấp mô đi sâu vào bên trong. Được một thoi đường, lối đi trở nên gập ghềnh hiểm trở, trời sục theo thể núi, lúc thì mém vách cao chật ngất, lúc thì chớm vực sâu thăm thẳm, lúc len qua rừng rậm, lúc xuyên trong lòng thung, nhưng con thú gỗ đi vừa nhanh vừa vững, Lương Tiêu tấm tắc khen lạ.

Xuyên qua một sơn cốc, trước mặt họ thấp thoáng vươn lên hai ngọn núi hùng vĩ, kẹp hai bên dòng sông uốn lượn nhịp nhàng, đối mặt nhau qua đôi bờ nam bắc. Hiểu Sương hỏi Lương Tiêu:

- Tiêu ca ca, anh thấy hai ngọn núi đó giống cái gì nào?

- Giống cái ngón tay, Lương Tiêu đáp.

Hoa Mộ Dung giễu:

- Hừ, người đời đều có mười ngón tay, mỗi người có hai ngón tay hả?

Lương Tiêu âm ức cãi:

- Thì tám ngón kia người ta gập lại, không được ư? Ờ, theo cô là không giống ngón tay, vậy chứ giống cái gì?

Hoa Mộ Dung cười khẩy:

- Đồ đầu đất, toàn ăn bốc nên đương nhiên chỉ nghĩ được đến ngón tay!

Lương Tiêu ngoẹo đầu nhìn kỹ, ngậm ngừng nói:

- Phải chăng... giống đôi đũa?

Hoa Mộ Dung cười:

- Vậy mới đúng đó. Hai ngọn núi này gọi là Thạch Trứ phong.

Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Đã giống đôi đũa thì phải gọi là Thạch Khoái, sao lại gọi là Thạch “Trứ”?

Hoa Mộ Dung liếc sang Lương Tiêu, mắt đầy nét khinh bỉ. Lương Tiêu hiểu là nhất định mình lại nói sai gì nữa đây, nhưng không biết sai ở chỗ nào, lòng buồn bực vô cùng. Hoa Hiểu Sương cười chen vào:

- Tiêu ca ca, chữ “Trứ” không phải là “Trư” trong trâu bò lợn gà đâu, mà là

cách gọi khác của “Khoái” đó.

Nói đoạn cô bé dừng Mộc ngữ Lưu mã, bảo Lương Tiêu xòe bàn ra rồi viết lên đó từng nét của chữ “Trứ”. Lương Tiêu sinh lòng ghen tị, “Tại sao cái gì nó cũng biết, còn ta thì mù tịt cả?”

Hiếu Sương viết xong ngoảnh đầu đi, dỗi mắt nhìn hai ngọn núi, dịu dàng nói:

- Có điều, cái tên Thạch Trứ phong tầm thường quá, nghe thật vô vị.

Lương Tiêu thầm reo vừa hợp ý ta, rồi liếc mắt nhìn Hoa Mộ Dung, cao giọng bảo:

- Đúng đó, nên gọi là Nhị Chỉ phong mới phải.

Hiếu Sương lắc đầu:

- Nhị Chỉ phong cũng không hay. Em nghĩ, gọi là Phu Phụ phong mới sát. Ngọn to cao ở mé nam là cha, ngọn thấp nhỏ hơn ở mé bắc là mẹ, kẻ vai đứng bên nhau, vĩnh viễn không chia cách.

Hoa Thanh Uyên giật mình, đăm đăm nhìn Hiếu Sương, mắt in rõ nét bàng hoàng.

Hoa Mộ Dung cười:

- Con bé ngốc nghếch, con lại nổi tính ngậy đại rồi đấy ư? Gọi là Phu Phụ phong không ổn tí nào, con biết tại sao không?

Hiếu Sương ngơ ngác lắc đầu. Hoa Mộ Dung giải thích:

- Con xem, giữa hai ngọn núi có dòng suối chảy qua, vì dòng suối đó mà hai ngọn núi lúc nào cũng buồn rầu nhìn nhau, mãi mãi không nhích lại gần nhau được. Lẽ nào con muốn cha mẹ phải nhìn nhau như thế, cả đời không qua lại được với nhau ư?

Hiếu Sương đỏ bừng mặt, lén nhìn sang cha. Lúc ấy Hoa Thanh Uyên đang trân trân ngắm hai ngọn núi xanh, mặt mày trắng nhợt.

Hoa Mộ Dung lại nói:

- Nếu muốn ví với người thì đặt tên là Oán Lữ phong, nghe thích hợp hơn. Từ xưa tới nay đã bao nhiêu cặp tình nhân hữu duyên vô phận, yêu nhau mà không lấy được nhau. Có bài thơ cổ viết thế này:

Xa xa chòm ngữ tinh, xinh xinh chòm chức nữ.

Thon thon múa đôi tay, dặt dìu trên khung cử.

Cả ngày không hé môi, lệ như mưa giàn giụa.

Ngân hà trong và cạn, được mấy lượt lại qua?

Ấm ắp một dòng sông, đăm đăm nhìn không nói.

Hai ngọn núi đó chính là Ngưu Lang và Chức Nữ, chỉ vì sông sâu cách trở nên dù trông thấy nhau mà vĩnh viễn không gặp bao giờ.

Truyền thuyết về Ngưu Lang và Chức Nữ đã lưu truyền ngàn năm, hai chòm sao đơn côi mỗi đêm lấp lánh đôi bờ Ngân hà đã gây nên nhiều thốn thức, đã làm ngậm ngùi bao trái tim nữ nhi. Hiếu Sương ngâm câu cuối cùng mấy lần, đột nhiên sa lệ. Hoa Mộ Dung hoảng hốt ôm cháu gái vào lòng, dịu dàng vỗ về:

- Sương nhi, cô chỉ nói đùa thôi mà, có gì con lại coi là thật chứ?

Lương Tiêu không hiểu hàm nghĩa của bài thơ, nhưng truyện chàng chăn trâu và nàng dệt vải đó thì nó đã nghe cha kể mãi rồi. Nhìn Hiếu Sương sụt sùi, thằng bé lấy làm bực lắm, hừ mũi bảo:

- Ngưu Lang và Chức Nữ thật vô dụng, anh chỉ biết nhìn ả, ả cũng chỉ biết nhìn anh, hệt như đôi chim khờ khạo. Phải tay ta, ta sẽ đổ đất lấp chặt Thiên hà rồi đi qua là xong.

- Người mới là con chim khờ khạo đó, Hoa Mộ Dung nói. Ngân hà là vô tận, người có biết nó sâu ngàn nào, rộng cỡ nào không? Chỉ giỏi ba hoa khoác lác, không biết ngưỡng mồm.

Lương Tiêu cười khẩy:

- Ờ, thì cho là vô tận đi. Vậy cái cầu Ô Thước cho Ngưu Lang Chức Nữ bước qua để gặp nhau vào ngày mừng bảy tháng bảy, theo cô thì cần phải có bao nhiêu con chim hỉ thước mới kết thành đây? Chim còn biết nối cầu, người lại không biết lấp sông ư? Lẽ nào làm người mà không bằng con chim?

Giọng thằng bé đầy ý châm biếm, Hoa Mộ Dung tức đến bợt cả mặt, nhưng Lương Tiêu lập luận rất chặt chẽ, nàng không tìm ra điểm nào để bắt bẻ, đành dẫu môi tức giận mà thôi. Ba người cứ vừa đi vừa cãi cọ như vậy. Hoa Thanh Uyên trước sau không nói một lời, chỉ sắc mặt là liên tục biến đổi.

Trong lúc họ trò chuyện, hai ngọn núi đã áp lại gần. Lương Tiêu không phải dạng tinh mắt, tới lúc ấy mới nhận ra trên núi có người. Trên đỉnh núi

ở mé bắc có một cây thông già, tán cành sum sê rậm rạp, dưới gốc cây có hai ông lão râu bạc ung dung ngồi đánh cờ. Kế bên họ là một tiểu đồng tóc để trái đào, đang loay hoay trông lò đun trà, từ cái ấm đồng khói trắng tỏa lên nghi ngút rồi loãng dần vào không trung. Ngọn núi ở mé nam tứ phía đều là vách đá dựng đứng, trơn nhẵn không có chỗ đặt chân, nhưng trên đỉnh núi cheo leo đó lại có một lão già áo xám đang ngồi buông câu, dây câu dài hơn trăm thước thả xuống cái đầm sâu dưới chân núi. Lương Tiêu kinh ngạc tự nhủ, “Cao thế kia thì câu thế nào được cá?” Nó đang bắn khoán thì nước trong đầm bỗng oạp oạp, một con cá chép xanh nhảy căng lên khỏi mặt nước, vạch một vòng cung trong không trung rồi vừa giãy tanh tách vừa bay vút lên mấy chục trượng, rơi vào tay lão già.

Một trong hai ông đánh cờ cười bảo:

- Chúc mừng nhé, Đồng lão tam châu chục cả ngày, cuối cùng cũng mở hàng rồi!

Gió hun hút giữa hai ngọn núi, cuốn tiếng nói đi tới trăm thước, khiến người ta nghe rõ mồn một từng chữ từng lời. Lão già câu cá phì mũi đáp:

- Tu lão tứ! Đúng là nói không biết ngượng mồm, đệ năm lần bảy lượt reo hò khua khoảng làm cá của lão phu giật mình chạy đi hết còn gì.

Lão già đánh cờ thứ hai lên tiếng:

- Mình không sát cá thì thôi, sao lại trách người khác?

Đồng lão tam hừ mũi, giọng tự phụ:

- Tả lão nhị, nói đến câu cá, ngoài Minh lão đại ra thì chẳng ai sánh kịp đệ đâu!

Tả lão nhị cười bảo:

- Bốc phét, hôm nao rồi thi thử một cái là biết.

Đồng lão tam nói to:

- Thử thì thử, đũa nào thua làm con.

Đến bờ suối, ngay dưới chân núi, mọi người cùng xuống Mộc ngư Lưu mã. Lương Tiêu ngồi chưa đã, cứ quỵển luyến ôm ấp con trâu ngựa gỗ không rời.

Hoa Hiếu Sương tiến lên, cất tiếng chào Đồng lão tam:

- Chú công công! Đoạn quay sang hai lão đánh cờ gọi, Nguyên công công,

Cốc công công.

Ba ông lão vẫn đứng đờ đẫn. Lương Tiêu tức khí:

- Mấy lão kia hợm hĩnh quá, làm như thần tiên không bằng! Hứ, có cái quái gì là ghê gớm đâu.

Hoa Thanh Uyên cười bảo:

- Lương Tiêu, con hiểu lầm rồi. Ở đây gió to, Sương nhi trung khí bất túc, tiếng nói không đưa được tới nơi đâu. Đoạn y chống tay vào sườn, cười gọi. Ba vị Hạc lão, lâu nay vẫn khỏe chứ?

Giọng y sang sảng, nghe như rỗng găm hồ rỗng, vang vọng mãi trong núi không tan. Lương Tiêu ngấm ngấm thán phục, “Hoa đại thúc giỏi thật, cha mình chưa chắc đã bằng.”

Ba lão già nghe tiếng nhóng mắt nhìn xuống, thái độ hờ hững, không thèm nhồm dậy. Duy có Đồng lão tam là lạnh lùng đáp lời:

- Bây giờ người mới tới đây ư? Có đi đứng thôi mà cũng chậm!

Hoa Thanh Uyên vòng tay cười xòa:

- Đồng lão dạy phải lắm, nhất định lần sau Thanh Uyên sẽ nhanh hơn.

Lương Tiêu nổi giận nghĩ, “Mấy lão già thô lỗ thật. Có gì Hoa đại thúc phải lễ phép với bọn họ?”

Đồng lão tam ngoảnh mặt sang nhìn Hiếu Sương, nhướng mày ném vù con cá chép xuống:

- Cho con này Sương nhi!

Con cá vẫn chưa chết, nó lắc đầu quẫy đuôi, xé gió lao thẳng xuống chỗ Hiếu Sương. Cô bé giật mình, không tưởng được lão già đùa giỡn đột ngột thế, chưa biết nên đón hay nên né tránh, Lương Tiêu đã kịp trông thấy, bước ào lên trước, thi triển Quyển Tự quyết trong Như Ý Ảo Ma thủ, dang hay tay ra rồi ôm lại, ẵm gọn con cá dài hơn một thước, xoay sang đưa cho Hiếu Sương.

Hiếu Sương đỡ lấy, chạy nhanh tới bờ đầm thả cá xuống. Con chép đã sắp tắt thở, lúc này quẫy mấy cái, lấy lại sức sống, lặn vào làn nước. Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Hiếu Sương, sao em lại thả nó?

Cô bé nhìn con cá tung tăng bơi lội, vui vẻ đáp:

- Cá mà xa nước thì cá sống sao nổi.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Nói hay nhỉ, dễ thường em không ăn cá đấy?

Hiếu Sương ngần người, mặt đỏ như gấc chín:

- Em ăn chứ, nhưng mà... nhưng mà... Thấy thương thương...

Lương Tiêu lườm một cái sắc lẹm, càu nhàu trong bụng, “Ông bố thì quá tốt, cô con cũng tốt quá.”

Đồng lão tam hỏi:

- Thanh Uyên! Đứa trẻ kia là ai thế?

Nghe ra giọng lão không có gì tốt lành, Hoa Thanh Uyên ngần ngại đáp:

- Nó tên là Lương Tiêu. Tần đại ca đem nó tới Lâm An.

Đồng lão tam hỏi:

- Võ công của nó là do người dạy hả?

- Không đâu. Hoa Thanh Uyên lắc đầu.

Đồng lão tam hừ mũi:

- Đây là Như Ý Áo Ma thủ của Tiêu Thiên Tuyệt, cỡ người không dạy nổi thật.

Lương Tiêu bụng bảo dạ, “Lão già mắt cú, ta chỉ để lộ nửa chiêu mà lão cũng nhận ra ư?”

Hoa Thanh Uyên ngớ người, toan quay lại hỏi Lương Tiêu, chợt thấy Đồng lão tam giật móc câu lên mắc vào vách đá rồi tung mình ra như một cánh hạc lớn màu xám, áp sát vách núi băng băng trượt xuống, dây câu mau chóng duỗi hết ra. Gần tới nơi, thành linh lão già ném cần câu đi, lộn nhào một cái đáp xuống bờ đầm, lắc mình đến trước mặt Lương Tiêu, khoằm các ngón tay chộp cứng lấy ngực thẳng bé, trào phác rất tinh vi ảo diệu. Lương Tiêu nổi giận:

- Thằng khọm già, người tóm ta làm gì?

Nghe chửi, Đồng lão tam choáng người tái mặt một lúc mới hỏi được:

- Tiểu tử, mày là học trò Tiêu Thiên Tuyệt phải không?

Lương Tiêu hằm hằm hỏi lại:

- Ai là học trò của cái quân khốn kiếp ấy?

Xong nó phùng má nhổ nước bọt đánh toẹt. Đồng lão tam vội hất đầu tránh.

Hoa Thanh Uyên hốt hoảng chực chạy lên khuyên giải, nghĩ thế nào lại dừng bước, đưa mắt cho em gái, ra hiệu bảo nàng can ngăn. Hoa Mộ Dung thì vẫn ấm ức vụ Lương Tiêu làm mình đuối lý lúc cãi cọ ban nãy nên chỉ giương mắt nhìn, mong thằng bé bị hành hạ cho hả cơn giận nên không nói năng gì, rắp tâm xem nó chịu nhục một phen.

Một già một trẻ đấu mắt hồi lâu, cuối cùng Đồng lão tam dịu nét mặt, thả Lương Tiêu ra, cau mày hỏi:

- Thằng nhỏ, vì sao mày gọi Tiêu Thiên Tuyệt là quân khốn kiếp?

Lương Tiêu đáp:

- Thì đúng lão ta là quân khốn kiếp mà!

Đồng lão tam càng thêm ngạc nhiên, tự nhủ nếu Lương Tiêu là hàng con cháu Tiêu Thiên Tuyệt thì không đời nào thóa mạ như thế. Lão thần người suy nghĩ. Nhè lúc đối thủ phân tâm, Lương Tiêu căn luôn một phát vào mu bàn tay lão già. Họ Đồng giật nảy, vội vã vận kinh. Nội công lão thâm hậu, rằng Lương Tiêu bị chấn ngược đau điếng, nhưng nó gàn bướng, khư khư không buông. Đồng lão tam khó khăn lắm mới rảy được thằng bé ra, lưng bàn tay đã in một dấu răng rớm máu. Vừa cúi kính vừa kinh ngạc, lão mắng mỏ:

- Thằng ngớ ngẩn, mày điên à?

Lương Tiêu hăm hè nói:

- Người mà còn bảo ta là học trò Tiêu Thiên Tuyệt, ta căn rụng tay người cho mà xem!

Đồng lão tam cau đôi mày rậm, tức giận hỏi:

- Người không phải là môn nhân hần ta, vì sao lại học công phu của hần?

Lương Tiêu trợn mắt:

- Thì dính dáng gì đến người!

Đồng lão tam sầm mặt hăm dọa:

- Người mà không nói rõ, đừng hòng đi qua Thạch Trứ phong này.

Lương Tiêu lấy sức húc đầu vào lão ta, nhưng da thịt Đồng lão tam cứng như thép đúc, không mảy may sây xước, Lương Tiêu húc mấy lượt thì đầu váng mắt hoa, lão đảo suýt ngã.

Đằng xa bỗng có tiếng cười khà khà:

- Đồng Chú, già đầu rồi mà mặt dày thế, ai lại dùng vũ lực để đối phó với trẻ con, không xấu hổ ư?

Mọi người đưa mắt trông ra, thấy Tu lão tứ đã hạ sơn tự lúc nào, đang thông thả tiến lại gần. Tả lão nhị vẫn ngồi trên đỉnh núi, chăm chú vào thế cờ trước mặt, tựa hồ những gì đang xảy ra ở đây chẳng mấy may dính dáng tới lão.

Đồng lão tam bị châm chọc, thẹn quá bảo:

- Tu Cốc, đệ khỏi ba hoa đi, có giỏi thì lại mà hỏi nó này!

Tu Cốc cười hì hì đi đến trước mặt Lương Tiêu, ngọt ngào hỏi:

- Cháu bé, cháu nói cho ông biết, Tiêu Thiên Tuyệt có quan hệ thế nào với cháu?

Khuôn mặt lão vốn phúc hậu, nở nụ cười trông càng thêm hiền từ. Lương Tiêu thấy lão ra mặt châm chích Đồng Chú để bênh vực mình thì sinh bụng quý mến, nghe giọng lão lại càng thêm ấm lòng, nó đáp liền:

- Lão ấy là kẻ thù của ta!

Tu Cốc nhú mày, song lại cười ngay:

- Trẻ con là không nên nói dối nhé! Lão lấy mấy viên kẹo gừng ra khỏi tay áo, ôn tồn dỗ dành, cháu ngoan kể thật nào, ông sẽ cho kẹo ăn.

Đã nói rất thật mà vẫn bị người ta cho là dối trá, Lương Tiêu vô cùng tủi nhục. Nó thình lình hất mạnh tay, Tu Cốc tuy là cao thủ võ học nhưng không tránh khỏi bất ngờ, kẹo gừng bị đánh văng hết đi. Đồng Chú cười hô hố:

- Tu lão tứ, đệ giả làm người tốt có được kết quả gì không? Sói đội lốt cừu rồi cuối cùng vẫn lộ cái đuôi sói ra thôi mà.

Mặt Tu Cốc đỏ bừng bối rối.

Trên đỉnh núi, Tả lão nhị im lặng nãy giờ, lúc này mới lên tiếng:

- Hai lão già sống quá nửa đời người rồi mà vẫn không khá khẩm hơn tí nào. Hừ, thẳng nhóc không chịu nói thì mình đuổi nó đi là gọn nhất.

Hoa Thanh Uyên giật thót, vội vã xen vào:

- Khoan đã Tả lão. Tôi có hứa với cháu bé đây là sẽ dẫn nó vào trong cốc.

Đồng Chú, Tu Cốc cùng cau mày, đưa mắt nhìn nhau. Tả lão nhị cười nhạt:

- Cậu là thiếu chủ cơ cung, tất nhiên không coi mấy lão già lâm cầm này ra gì. Cậu quyết thế nào thì làm theo thế ấy vậy, đừng bận tâm đến lời Tả



Nguyên ta nữa.

Hoa Thanh Uyên toát mồ hôi trán, vội vã phân trần:

- Tả lão quá lời rồi, Thanh Uyên thật không có ý ấy.

Thấy y bối rối khó xử quá, Lương Tiêu tự ái, vênh mặt nói:

- Hoa đại thúc, chú cần gì phải nhún nhường với mấy lão già đó. Không cho tôi vào thì tôi ra. Nói rồi nó quay mình bỏ đi, nhưng tay Đồng Chú như gọng kìm sắt, Lương Tiêu giãy thế nào cũng không vùng thoát được.

Đồng Chú đe:

- Mày mà không khai thật thì đừng hòng rời khỏi đây.

Hoa Thanh Uyên còn chưa biết xử trí thế nào thì Hiếu Sương bước lên, nắm tay áo Đồng Chú van vỉ:

- Chú công công, ông... ông thả Tiêu ca ca ra được không?

Đồng Chú chưng hửng:

- Tiêu ca ca ư, rồi liếc mắt sang Lương Tiêu, hiểu ra cô bé nhắc đến ai, lão lắc đầu quầy quậy. Không được không được... Đang nói, nhác thấy đôi mắt to của Hiếu Sương rần rần, lão ngăn người. Tuy không nể mặt Hoa Thanh Uyên nhưng rất yêu chiều cô bé con này, lão vội rầy Lương Tiêu ra, vuốt má cô bé dỗ dành. Sương nhi ngoan... Sương nhi giỏi! Đừng khóc, đừng khóc con! Chà, con xem này... Ông chả đã thả nó ra rồi đấy ư?

Mắt Hiếu Sương vẫn rơm rớm, nhưng miệng đã nhoẻn cười. Lương Tiêu dợm chân bỏ đi, cô bé vội níu lại:

- Tiêu ca ca, anh không muốn học kiếm pháp nữa à?

Lương Tiêu ngăn người chưng lại, bụng bảo dạ, “Ờ đúng, ta đến để học công phu kia mà. Nếu luyện thành kiếm pháp, đánh bại được Tiêu Thiên Tuyệt thì một chút uất ức túi nhục có đáng gì đâu?” Nghĩ được thế, nó không bước tiếp nữa.

Hiếu Sương cười cười, kéo Lương Tiêu đi qua trước mặt Đồng Chú. Lão già kinh ngạc tự nhủ, “Lạ quá, một đứa bé ngoan ngoãn như Sương nhi sao lại khẳng khẳng bảo vệ một thằng nhóc thế này nhỉ?” Liếc thấy Lương Tiêu nghênh ngang vênh váo cố ý đánh mắt về phía mình, lão đăm cáu. Hoa Thanh Uyên thở phào, vòng tay nói:

- Chắc Đồng lão đã nhìn nhầm, làm sao nó là đệ tử của Tiêu Thiên Tuyệt

được?

Đồng Chú trợn mắt cười khẩy:

- Nhầm sao được mà nhầm? Cái thời lão phu giao thủ với Tiêu lão quái, người còn ở trường chạy rông kia!

Hoa Thanh Uyên bị mắng ngược quá, lắp bắp:

- Vâng... vâng!

Đồng Chú cười nhạt:

- Thôi, người đã khăng khăng bảo bọc nó như vậy, lão phu cũng chán chẳng muốn can thiệp nữa. Hừ, cỡ thằng ranh mới tí tuổi đầu, chắc chưa thể gây nên sóng gió gì ngay đâu. Đoạn lão phất tay áo đi thẳng đến chân núi, năm lấy cần câu cá bằng một tay, tay kia trở đầu cần câu, chân trái đạp trên vách đá, thoáng cái đã đặng không lên cao hơn một trượng, lại trở đầu cần câu thì lên tiếp được mấy trượng nữa. Cứ như thế thoát bật lên thoát hụp xuống, trong chớp mắt đã phi thân tới đỉnh. Ở đó, lão quay về hướng đông, hai tay chống nạnh, ngửa mặt hú dài.

Lương Tiêu thích thú nghĩ, “Lão già tuy đáng ghét nhưng trèo núi ngộ thật.” Nó đang lẩn mẩn nghĩ, chợt thấy giữa hai ngọn núi có một cỗ thuyền rồng nương theo dòng lặc lư trôi xuống, hình dạng có phần khác với thuyền thường, thuyền thường phân biệt rõ ràng đầu và đuôi, còn con thuyền này cả đầu và đuôi đều là đầu rồng, cùng ngoác miệng trừng mắt trông thập phần uy mãnh.

Phía đầu thuyền có một người chừng bốn mươi tuổi, khuôn mặt thanh tú bất phàm, đang ấn hai tay lên hai sừng rồng<sup>3</sup>. Y không hề chạm đến mái chèo, nhưng thuyền cử động hết như vật sống, sáu bơi chèo sắt ở hai cánh thuyền khoát nước đều đặn, đưa thuyền tiến lên. Khi thuyền rồng gần cập bờ, Hoa Thanh Uyên vòng tay cười chào:

- Diệp Chiêu huynh! Phải phiền đến đại giá của huynh thật choáng váng quá!

Người đó cũng cười đáp:

- Uyên thiếu chủ nói đùa rồi.

Hoa Mộ Dung bế Hiếu Sương lên thuyền. Lương Tiêu nhảy lên theo, cố ý đẩy kính xuống chân làm con thuyền chao đi một cái. Diệp Chiêu phì cười:

- Bé con, cậu muốn lật thuyền ư?

Hoa Mộ Dung trừng mắt nhìn Lương Tiêu:

- Nó chỉ thích bới chuyện ấy mà. Đoạn vui vẻ hỏi Diệp Chiêu, Diệp đại ca, tẩu tẩu có khỏe không?

Diệp Chiêu đáp:

- Khỏe, khỏe lắm! Cám ơn Dung thiếu chủ hỏi thăm.

Đợi mọi người lên thuyền cả rồi, Diệp Chiêu quay mình đi xuống cuối thuyền lay chiếc sừng rồng mấy lượt rồi buông nhanh tay ra, sáu mái chèo sắt cùng khua nước, đưa chiếc thuyền rồng trở ngược dòng chạy lên, chỉ có điều đuôi thuyền giờ đã trở thành đầu thuyền.

Lương Tiêu rất ngạc nhiên, nhào mình qua mạn thuyền nhìn xuống. Hoa Mộ Dung gọi:

- Người làm gì thế? Khéo không ngã lộn cổ xuống nước bây giờ.

Lương Tiêu thắc mắc:

- Lạ thật, bên dưới không hề có người chèo thuyền.

Hoa Mộ Dung bật cười:

- Loại thuyền này tên là Thiên Lý, do một bậc thầy toán học thời cổ là Tổ Xung Chi chế tạo ra. Chỉ khi khởi động hoặc đổi hướng mới cần đến sức người, còn những lúc khác đều di động nhờ sức nước.

Lương Tiêu hỏi:

- Tổ Xung Chi là ai? Có giỏi võ không? À... toán học là gì? Có phải là một môn công phu rất lợi hại không?

Hoa Mộ Dung cười ngật nghễo, lúc trước nàng đã phải thua mồm mép thằng bé, vốn vẫn ấm ức trong lòng, đến giờ coi như cũng có dịp trả đũa, nàng chực buông lời khích bác, Hoa Thanh Uyên đã cười xen vào:

- Toán học không phải võ công, nhưng chứa đựng những nét ảo diệu riêng. Tổ Xung Chi là bậc tông sư toán học thời Ngũ Hồ loạn Hoa<sup>4</sup>. Ông là người đầu tiên nghĩ ra cách chia vòng tròn, tính được tỷ lệ giữa chu vi đường tròn và đường kính<sup>5</sup>, lại căn cứ vào sự di chuyển của mặt trăng mặt trời mà soạn ra lịch Đại Minh vẫn dùng tới ngày nay. Cổ Thiên Lý thuyền di chuyển không cần sức người này cũng là phát minh của ông ấy đấy.

Lương Tiêu ngỡ ngàng vỗ tay khen:

- Tôi hiểu rồi, ông ấy cũng như Gia Cát Lượng, đều thông minh tuyệt đỉnh!  
Hoa Thanh Uyên cười:

- Đúng vậy!

Trong lúc họ nói chuyện, Thiên Lý thuyền đã đi luôn qua giữa hai ngọn Oán Lữ, từ từ tiến vào sâu trong dãy núi. Lòng sông dốc dần lên phía trên, luồng chảy cũng xiết hơn. Được một lúc, chợt có tiếng nước đổ ầm ầm, thuyền ngoặt qua một khúc quanh, đằng trước hiện ra sáu ngọn thác lóng lánh trắng xóa, hệt như sáu tấm rèm pha lê buông trên vách đá. Bọt cuồn cuộn dưới chân thác gầm gừ như sấm nổ, đến những phiến đá cũng không cự nổi, bị nước đẩy văng đi xa. Nhưng luồng chảy càng xiết thì sáu bơi chèo sắt càng khua nhanh hơn, đưa Thiên Lý thuyền tiến ngược lên trong dòng sông cuồn cuộn.

Qua khỏi thác nước, Thiên Lý thuyền tiến vào một khe núi. Hai bên là vách đá sừng sững, hơi ăn lõm vào phía trong, hình dáng như lòng vỏ sò. Càng đi vào sâu khe núi càng hẹp. Vách đá này có màu rất lạ, trơn nhẵn và loáng ánh ngọc trai, vừa khéo một tia nắng chiều xiên chéo vào đây, hắt lên vách đá rồi phản chiếu trở lại, khiến trong khe bỗng bừng lên một thứ bụi sáng vàng óng, khiến người ta hoa cả mắt.

Mọi người đi trong khe vỏ sò màu chừng nửa canh giờ, Lương Tiêu bắt đầu sốt ruột, bèn hỏi:

- Hoa đại thúc, còn bao xa nữa ạ?

Hoa Thanh Uyên chưa kịp trả lời, hốt thấy Thiên Lý thuyền đã bơi ra khỏi miệng khe. Phía trước mở ra bao la thoáng đãng, nước sông chảy dồn về một cái hồ, bên hồ là núi non xanh ngắt sừng sững, mây mù vờn quanh, mấy chục con hạc trắng kêu lên lạnh lót, thông thả bay vòng vòng trong nắng chiều. Diệp Chiêu ghìm sừng rồng, cất giọng sang sảng ngâm:

Nước nổi trời tây hoa trong sương  
Mây bay hạc lượn tựa tiên phương  
Núi chiều như rượu say lòng khách  
Khà,

Hát tràn lồng lộng buổi chiều buông.

Tiếng ca phóng khoáng rành rọt vang vọng hồi lâu trong núi.

Hoa Thanh Uyên đứng dậy trở tay ra xa:

- Tiêu nhi, con xem kìa! Đó chính là Thiên Cơ cung, nằm trong Thê Nguyệt cốc<sup>6</sup>.

Lương Tiêu dõi mắt nhìn, thấy ở nơi gần với bờ nước có ba ngọn thác ồ ạt như trút từ trời cao xuống, trước mỗi thác nước có một bánh xe là lạ hình rồng cuộn đang quay chậm chậm, dẫn động mấy ngàn trục đồng nhỏ mảnh, thoắt ẩn thoắt hiện trong làn nước, trông như một bày giao long đang quần quýt nhau. Lương Tiêu trở mắt xem rồi la lên lạc cả giọng:

- Đây là cái gì thế ạ?

Hoa Thanh Uyên đáp:

- Đó là Thiên Xu, Thiên Tuyền và Thiên Ki. Mấy bánh xe không lồ đó đã quay như thế trước Thê Nguyệt cốc cũng được ba trăm năm rồi.

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Để làm gì ạ?

- Kể ra thì dài lắm, Hoa Thanh Uyên mỉm cười, lát nữa con khắc hiểu.

Nước hồ phẳng lặng dần, Thiên Lý thuyền chậm chậm trôi xuống, thong thả đi qua giữa ba bánh xe.

Phía trước xuất hiện hai vách núi chọc trời, sừng sững thâm u, trên vách đá có hai hàng chữ đục theo lối hành thảo rất kỳ công, tuy thấp thoáng nhưng vẫn có thể nhìn rõ. Hàng bên phải viết "Hoành tận hư không, thiên tượng địa lý vô nhất khả thị nhi khả thị giả duy ngã." Hàng bên trái viết, "Thụ tận lai kiếp, Hà đồ Lạc thư vô nhất khả cứ nhi khả cứ giả giai không."<sup>7</sup>

Hai hàng chữ vận bút mạnh mẽ, chữ nào chữ nấy vuông vức, mỗi cạnh phải tới mấy trượng, nét cuối cùng chạy thẳng xuống làn nước, khí thế hùng vĩ.

## *Hết chương 15*

### **Chú thích:**

25042505 Để biết rõ về con này nên đọc Tam Quốc Diễn Nghĩa, hình của nó tham khảo ở đây.

25102511 Trong tiếng Trung thì chiếc đĩa có thể gọi là Khoái hoặc Trứ (khẩu ngữ hay dùng Khoái hơn). Lương Tiêu ít chữ, không biết từ Trứ,

thành ra nghe chệch sang từ nó biết là Trư (con lợn)

25142515 Chính là cái bánh lái. Thuyền này chắc giống tàu thủy thời cận và hiện đại.

25182519 Ngũ Hồ loạn Hoa có nghĩa là Năm tộc Hồ làm loạn Trung Hoa, tên chỉ một giai đoạn trong lịch sử Trung Quốc, còn gọi là thời kỳ Ngũ Hồ thập lục quốc. Giai đoạn này kéo dài từ năm 304-439 CN.

25222523 Tức số Pi.

25262527 Khe đọng ánh trăng.

25302531 "Vận trời đa đoan, chỉ nên trông vào bản thân, đừng dựa vào thiên văn địa lý. Triết giả đã mất, chẳng ai nói rõ được chuyện tương lai, đừng nên tin bói toán chiêm bốc." Cặp câu này ý nói đừng cầu viện những chuyện huyền hoặc bên ngoài như tượng trời, phong thủy, đừng khư khư tin vào sách vở bói toán. Quan trọng là phải tự tu, tự rèn mình. Lúc ấy Phật hay Đạo, mệnh hay số cũng ở trong lòng mình, trong tay mình hết.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex , Chuck

### **Chương 16**

Mê trận vô hình

Thiên Lý thuyền cập vào một cồn đá, mọi người lên bờ. Một sơn cốc rộng rãi trải ra phía trước, vây bọc tứ phía là những ngọn núi cao chạm chân mây, sơn cốc này cũng là lối duy nhất đi lại được, ngoài ra không còn chỗ nào khả dĩ đặt chân. Nền cốc bằng đá phiến sét, đây đó ngổn ngang đá tảng và lĩa chia thông xanh, những tảng đá kích cỡ không đều, lớn thì to ngang một quả đồi, nhỏ cũng nặng tới vài vạn cân. Năm đan xen với chúng là vô số thạch tượng, pho nào pho nấy cao gấp mấy lần người bình thường, điêu khắc hết sức tinh xảo, chỉ khác là hình thể to lớn lạ thường, còn thì từng nụ cười, từng cái nhíu mày, từng biểu hiện vui buồn mừng giận... đều hết như người thật. Có tượng đứng, có tượng ngồi, tượng thì nhấp nhồm, tượng nhảy tưng, lại có tượng cau mày tư lự, tượng ngửa mặt cười dài, có tượng gõ chuôi kiếm mà hát, tượng múa bút gảy đàn tỳ bà, thực muôn hình vạn trạng, mỗi pho mỗi dáng, càng trông theo càng thấy ngút ngàn.

Lương Tiêu đã gặp đủ sự lạ ngoài kia, tưởng chừng không còn biết bờ ngõ trước những chuyện mới mẻ nữa, vậy mà đến đây cũng phải hít một hơi thật sâu đặng lấy lại bình tĩnh:

- Lại cái gì thế này?

Hoa Thanh Uyên nghiêm trang đáp:

- Đây là Bát bách thánh hiền tượng, diễn tả tám trăm bậc thánh nhân, hiền triết, đại tướng và dị sĩ được lưu danh trong sử sách từ xưa tới nay.

Y trở một bức tượng phục sức mũ cao áo dài, diện mạo cổ kính khác thường, đang trong tư thế cúi nhìn xuống thiên hạ:

- Đây là Hoàng đế Hiên Viên.

Lại trở một bức tượng già lão mặt to trán cao, hai mắt sâu hoắm, tay cầm cái cốc đào thuốc, y nói:

- Kia là Viêm đế Thần Nông.

Rồi tới một ông cụ tai to mày râu, râu dài quá rốn, cười con trâu xanh:

- Đó là Lão Tử Lý Nhĩ, người đã viết cuốn Đạo Đức Kinh dài hơn năm nghìn chữ.

Xong y chuyển hướng sang một người già vận áo nhà nho đang chấp tay giờ cao như khăn:

- Còn kia chính là Văn thánh Khổng Khâu<sup>1</sup>.

Lương Tiêu vừa nghe vừa nhìn theo, bỗng dưng cảm thấy các pho tượng không hề đứng yên mà cứ từ từ xô dịch, như tinh tú trên trời chẳng lúc nào ngừng vẫn chuyển, hiềm nỗi không dễ nhận ra mà thôi. Trong lúc Hoa Thanh Uyên chỉ trở giới thiệu thì pho tượng Hoàng đế đã lần lần khuất lấp sau một tảng đá to như quả đồi. Lương Tiêu buột miệng thốt lên kinh ngạc.

Hoa Mộ Dung cười bảo:

- Nhìn ra rồi phải không? Người mà đoán được tại sao thì ta chịu là tài.

Lương Tiêu bậm môi, ngẫm nghĩ chốc lát, thành linh vỗ tay kêu toáng:

- Tôi biết rồi.

Hoa Mộ Dung hỏi:

- Đâu nói thử nghe!

Lương Tiêu trở ngược về phía ba bánh xe khổng lồ mà họ vừa bỏ lại đằng sau:

- Nguyên lý chuyển động của những pho tượng này tương tự Thiên Lý thuyền. Sức nước đẩy bánh xe, bánh xe dẫn động trục đồng, sau đó, tôi chưa rõ là bằng cách gì, nhưng các trục đồng đã khiến tượng đá di chuyển.

Nét kinh ngạc hiện rõ trên vầng trán thanh tú của Hoa Mộ Dung, nàng tùm tùm nói:

- Khá nhỉ, nhìn người thì không thấy thông minh mấy, chắc lại mèo mù vớ cá rán đây thôi.

Hiếu Sương chen vào:

- Tiêu ca ca thông minh quá ấy chứ! Cô bé nói xong, đôi má ửng ửng hồng.

Lương Tiêu được khen hơi lòng hơi dạ, toét miệng cười với Hiếu Sương, rồi hỏi:

- Thế trục đồng đẩy tượng đá dịch chuyển bằng cách nào?

Hoa Thanh Uyên ngẩng nhìn sắc trời, nói:



- Điều ấy phức tạp lắm, sau này hãy hay, chúng ta vào cung trước đã! Quay sang Lương Tiêu, y dặn, nhất thiết phải đi theo đúng bước chân ta nhé.

Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao ạ?

Hoa Mộ Dung căn nhắc:

- Đừng gặng hỏi làm gì, nói người cũng không hiểu đâu. Đoạn, một tay dắt Lương Tiêu, một tay dắt Hiếu Sương, nàng bước theo anh trai. Hoa Thanh Uyên lúc đi thẳng, lúc bước chéo, xuyên qua luồn lại giữa những thạch tượng và đá tảng.

Đi được chừng một trăm bộ, Lương Tiêu thốt nghĩ, “Cớ sao ta phải đi theo ông ấy? Không nói cho ta biết duyên do ư? Hừ, ta sẽ tự xem xem có gì quái lạ.” Nhắm lúc Hoa Mộ Dung sơ ý, nó vùng khỏi tay nàng chạy sang mé trái. Hoa Mộ Dung túm vội theo, nhưng trượt, nàng kêu lên thất thanh, mặt mày tái mét. Lương Tiêu sợ bị đuổi theo, liền cầm đầu cầm cổ chạy. Chạy tới hơn một trăm bộ, nó chực ngoảnh lại xem động tĩnh, chợt nghe hai chân hẫng một cái, bèn cúi đầu nhìn. Vực sâu muôn trượng nằm ngay bên dưới. Thằng bé hoảng hồn ghìim chân, bỗng đâu người lại bật lên cao, bên tai gió rít vù vù, trước mặt bỗng bình mây trắng, nó nhìn xuống mặt đất, chỉ thấy núi non điệp trùng, sông hồ dày đặc, còn bản thân mình thì đang rơi tòm xuống như một vệt sao băng, gió trướng quần quanh, lạnh cắt da cắt thịt. Vừa nghe hơi giá thấm vào người, nó đã thấy mình đứng trong bão tuyết, bốn bề mênh mang, bông tuyết quay cuồng, gió cùng gào rú.

Máu trong người như đông cứng, Lương Tiêu guồng chân chạy để đẩy lùi cái lạnh. Chạy mãi không biết bao xa, mặt đất bỗng rung chuyển, truyền đi âm thanh ì ãm như sấm động, rồi ngay tắp lự, một khe nứt hiện ra, từ đó phụt lên một lưỡi lửa ngùn ngụt bỏng rẫy dài đến mấy trăm trượng. Mồ hôi Lương Tiêu rỏ tong tong, tim gan như muốn vỡ, nó chực cất tiếng nhưng miệng lưỡi khô rang, không thốt được nên lời. Thằng bé sắp phát điên vì bầu không khí hàn thử tương xung đó, chợt thấy xa xa có bóng người lay động, liền vội vàng phi theo. Một đôi nam nữ đang sóng vai bước, nói cười vui vẻ trong luồng lửa. Lương Tiêu căng mắt nhìn, ngạc nhiên xen mừng rỡ, nó gào tướng lên, lạc cả giọng:

- Cha ơi, mẹ ơiiiii!

Văn Tĩnh và Ngọc Linh chẳng mảy may đoán hoài, cứ mãi mê cười nói với nhau. Lương Tiêu vừa khóc vừa gọi, đuổi theo ráo riết, nhưng không tài nào bắt kịp hai người.

Chạy được một đổi, bỗng thấy họ thình lình đứng lại, Lương Tiêu mừng quỳnh, chụp luôn áo Văn Tĩnh khóc rưng rức. Sụt sịt đôi hồi, thẳng bé ngẩng đầu nhìn, qua làn nước mắt mờ lung, nó nhận ra mình đang nắm phải một người mặc áo đen kịt, mặt mày trắng bợt. Chẳng Tiêu Thiên Tuyệt thì còn là ai nữa? Nỗi vui mừng thoát chuyển thành hoảng loạn, Lương Tiêu hét to một tiếng, thân thể rã rời bải hoải, hai mắt tối sầm chực ngã ngất đi. Chợt có người túm lấy lưng nó ghì lại phía sau, ảo ảnh trước mắt vụt tan biến, thay vào đó là những pho tượng và đá tảng đứng im lìm.

Lương Tiêu ngã phệt xuống đất, thở hồng hộc, như thể vừa kịch chiến đến hàng ngàn chiêu. Nó ngoái đầu trông, bắt gặp Hiếu Sương đang nhìn mình với vẻ mặt lo âu, xung quanh tịnh không bóng người. Nó lấy làm lạ hỏi:

- Chỉ có đấng ấy thôi à?

Hiếu Sương toan trả lời, nhác trông pho tượng Tư Mã Thiên ở mé trái đang từ từ dịch sang phía tây, còn tượng Ban Cố thì đang di chuyển sang phía nam, cô bé giật mình kéo Lương Tiêu giục:

- Đi mau, đi mau!

Lương Tiêu ngạc nhiên, chợt nghe bên tai vang tiếng binh khí giao nhau, giáp khua loảng xoảng, cảnh vật trước mắt nhoà đi, bỗng đâu chất ngất máu chảy thây phơi, cung điện nguy nga lũ lượt sụp đổ, thoát đó biến thành bình địa cháy đen... Bất đồ, tay trái nó lại bị giật một cái, ảo ảnh tan biến. Hiếu Sương còn chưa kịp hoàn hồn:

- Khiếp quá, suýt nữa đến em cũng rơi vào rồi.

Cô bé kéo Lương Tiêu đi, lúc rẽ đông lúc rẽ tây; được chừng mười mấy bộ, cô dừng lại bên chân một quả đồi, ngồi xuống bảo:

- Chỗ này là trận nhẫm của Thái Sử cảnh, mình có thể nghỉ tạm ở đây khoảng nửa canh giờ.

Lương Tiêu nôn nóng hỏi:

- Rốt cục là đang xảy ra chuyện gì thế?

Hiếu Sương nhìn nó, nói về buồn buồn:

- Chúng mình bị hãm trong Lưỡng Nghi Áo Trần trận rồi.

Lương Tiêu nhìn trận thế xung quanh, bỗng nhớ tới một câu chuyện cha đã kể, bàng hoàng hỏi:

- Những pho tượng này lập nên trận pháp tương tự Bát Trận đồ phải không?

Hoa Hiếu Sương gật đầu:

- Không chỉ tượng mà mỗi gốc cây ngọn cỏ ở đây đều chứa đựng ý nghĩa và vai trò riêng. Vừa rồi anh cảm thấy lúc nóng lúc lạnh là vì anh đã rơi vào Âm Dương cảnh. Mấu chốt của Âm Dương cảnh là tượng Trâu Diến<sup>3</sup>.

Lương Tiêu băn khoăn:

- Vì sao đấng ấy cũng vào đây thế?

Hiếu Sương đáp:

- Em thấy anh rơi vào, muốn kéo anh trở ra, ai ngờ bất cẩn nên sa chân theo. Cũng may trước đây em có đọc sách, biết được đôi chút biến hoá của trận pháp.

Cô nhặt một viên đá nhọn, vạch ra vô số ký hiệu kỳ quặc trên đất, viết rồi lại xoá. Lương Tiêu tò mò hỏi:

- Hiếu Sương, đấng ấy làm gì vậy?

Hoa Hiếu Sương đáp:

- Em đang thử suy luận đường hướng của trận pháp.

Lương Tiêu kinh ngạc rõ rệt:

- Đấng ấy lại còn biết cả cái đó cơ à?

- Ngày thường ở nhà, em chẳng có việc gì làm ngoài đọc sách cả. Hiếu Sương cười, trận pháp này gắn liền với những điều ghi chép trong sách đấy.

Lương Tiêu ngẫm nghĩ một thoáng rồi lại hỏi:

- Hiếu Sương này, vì sao tớ lại trông thấy những cảnh tượng cổ quái kỳ dị ấy nhỉ?

Hiếu Sương nhíu mày:

- Không biết thật hay giả, nhưng theo lời bà nội kể thì Lưỡng Nghi Áo Trần trận là một loại thế gian phi thực, biết biến đổi theo tâm trạng con người, biết ảo ảnh hóa muôn hình muôn vẻ của hồng trần. Nếu bị sa lầy quá sâu trong trận thì những gì mình nghĩ đều hiện hình trước mắt hết. Người càng

nóng nảy xốc nổi thì càng dễ sinh ảo tượng, lần lượt ném trái những cảm giác hi vọng rồi bế tắc, ngỡ ngàng rồi cut hứng, vui vẻ rồi tư lự, hoan lạc rồi sầu bi, mừng rỡ rồi đau khổ, cứ thế cho đến lúc phát điên. Tại sao lại như vậy, em chịu không giải thích cho minh bạch được, nhưng nghe bà nói, cái lẽ huyền cơ của trận pháp này là khởi phát từ lòng người. Người nào mà tĩnh tâm, dầu không hề hay biết đến nguyên lý của trận thì vẫn đi qua được. Song le, người như thế lòng thường tịnh như nước, có thể sánh với thần tiên, họ vượt trận cũng không đáng ngại cho mình.

Lương Tiêu tỏ vẻ trầm tư:

- Vì sao Thiên Cơ cung phải ẩn kín ở đây? Và vì sao phải lập nên trận pháp này nữa?

Hiếu Sương đáp:

- Em cũng không rõ. Nghe cha kể thì từ cuối đời Đường, gia tộc em đã dọn tới đây rồi.

Cô bé vừa nói vừa viết, không hề ngơi tay, Lương Tiêu ngấm ngấm thần phục. Hiếu Sương tiếp:

- Hồi ấy, trong thiên hạ, có rất nhiều kẻ xấu nổi lên chém giết, cơn tao loạn này kéo dài hơn một trăm năm trời. Bọn chúng đi tới đâu thì sát nhân, phóng hỏa, thiêu đốt thư tịch tới đó, thành thử không chỉ mạng người mà học vấn của tiền nhân đều bị chúng hủy hoại mất hết.

Cô bé mừng tượng lại thăm cảnh thời xưa, không khỏi ghê rợn, hai mắt đỏ hoe lên, hỏi Lương Tiêu:

- Tiêu ca ca, em không thể hiểu nổi, tại sao những kẻ xấu ấy hành động như vậy?

Lương Tiêu vốn định hỏi cô bé đúng câu đó, ai dè bị hỏi ngược lại, nó chưng hửng một thoáng rồi đáp:

- Tớ nghĩ thế này. Lúc đầu có rất nhiều người tốt, kiểu như đảng ấy, mọi người đều an vui, không tranh cãi không sinh sự, nhưng đột nhiên có một kẻ xấu như tớ xuất hiện, tớ bắt nạt đảng ấy, cướp đồ ăn thức uống của đảng ấy. Đảng ấy muốn sống, đành phải đi cướp của người khác, người khác lại đi cướp người khác nữa, cứ thế, trên đời thành thử toàn kẻ xấu. Về sau, kẻ xấu phát hiện ra là hai kẻ xấu thì mạnh hơn một kẻ xấu, vì thế đũa này lập

bằng, tên kia họp nhóm, bè phái dần dần nhiều lên, kẻ đó kéo nhau đi đánh chém, giết chóc, phóng hỏa, cướp bóc... Nói tới đây, Lương Tiêu không nghĩ ra thêm được tội ác nào nữa, đành ngừng lại.

Hiếu Sương ngẫm nghĩ, đoạn lắc đầu:

- Anh nói sai rồi.

- Sao lại sai? Lương Tiêu hỏi.

Hiếu Sương vừa cúi sát xuống đếm nét bút vừa đáp:

- Em không đời nào cướp giật giết chóc.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Đẳng ấy mà không cướp thì chỉ còn nước chết đói chết rét hoặc bị người khác giết hại mà thôi.

Hoa Hiếu Sương đáp nhanh:

- Có chết cũng không bao giờ làm thế. Rồi kéo tay Lương Tiêu, cô khẩn khoản nói, Tiêu ca ca cũng không phải là kẻ xấu mà.

Lương Tiêu bĩu môi:

- Tớ là kẻ xấu đấy. Làm người tốt chỉ tổ bị kẻ khác bắt nạt, mà tớ xưa nay chỉ có bắt nạt kẻ khác thôi.

Đôi mày nhỏ mảnh của Hiếu Sương nhíu lại. Cô bé thành linh lắc tay Lương Tiêu, dịu dàng van vỉ:

- Tiêu ca ca, em không muốn anh làm người xấu! Anh đừng làm người xấu anh nhé!

Lương Tiêu nghe phiền phức quá mà không biết đối đáp thế nào, đành nói:

- Tớ chẳng muốn phải chết đói chết rét.

Hiếu Sương thủ thủ:

- Thì chúng mình cùng chết, chứ em không nỡ lòng nào làm việc xấu đâu.

Lương Tiêu sững người im bật. Hiếu Sương bèn bảo:

- Thôi, tạm thời đừng nhắc đến chuyện này nữa. Nhưng bất kể ra sao anh cũng không được làm người xấu đâu đấy!

Lương Tiêu nóng mặt toan phản bác, Hiếu Sương đã nói:

- Tiếp tục về gốc gác nhà em nhé. Khi thiên hạ đại loạn, ông tổ của Thiên Cơ cung, vốn là một người nhìn xa trông rộng, nhận thấy thời thế quá nhiều nhượng, bèn quyết định thu gom hết mọi sách vở cất vào một chỗ.

Lương Tiêu ngắt lời:

- Xong rồi cất vào Thiên Cơ cung hả?

- Hồi ấy làm gì đã có Thiên Cơ cung. Chỉ có Thê Nguyệt cốc, trong cốc toàn đá tảng nhẵn lì. Ông tổ nhà em không những học rộng hiểu nhiều mà võ công cũng rất cao siêu. Trong lúc bọn xấu đang làm mưa làm gió thì người dẫn gia tướng đi thu gom đủ mọi thứ sách vở, đồ cổ, thư họa và đưa cả đến Thê Nguyệt cốc. Nhưng mãi tới khi tạ thế, người vẫn chưa hoàn thành được công trình này, đành giao phó lại cho con trai. Thuở ấy, thiên hạ chia cắt thành mười mấy quốc gia, kẻ xấu đánh giết càng lúc càng ghê gớm, rất nhiều người trong gia tộc em đã ngã xuống để giữ gìn sách vở giữa màn khói lửa đó.

Hiểu Sương rớm lệ:

- Cuối cùng, đến con trai của ông tổ cũng... cũng bị kẻ xấu giết chết.

Nói tới đây, nước mắt cô bé lăn dài. Lương Tiêu vỗ vỗ vai cô, Hiểu Sương không kìm nén nổi nữa, gục mặt vào đầu gối Lương Tiêu khóc thút thít. Lương Tiêu vụng về đỡ lấy vai cô bé, nhưng không biết nên khuyên giải cách nào.

Sụt sịt một lúc, Hiểu Sương ngẩng đầu lên gạt lệ, ngượng nghịu phân trần:

- Em từ nhỏ đã có cái tính mau nước mắt, nghe kể những chuyện như thế này em chỉ muốn khóc thôi. Tiêu ca ca, anh đừng cười em nhé.

Lương Tiêu nghĩ bụng, “Con bé buồn cười thật.” Nó bật cười khan, được mấy tiếng, không hiểu tại sao, nó bỗng nín bật.

Hiểu Sương kể tiếp:

- Đến đời thứ ba. Ông tổ đời ấy là một người rất thông minh, ông vừa tiếp tục thu thập thư tịch, vừa nghiên ngẫm nội dung trong đó, chắt lọc được rất nhiều điều bổ ích. Để bảo vệ sách vở an toàn hơn, ông thiết kế trận pháp này, vẽ thành sơ đồ, cùng con cháu các gia tướng đời trước chỉnh sửa và xây dựng. Nhằm tiết kiệm nhân lực, ông còn chế ra Mộc ngư Lưu mã và Thiên Lý thuyền đặt vận chuyển đá gỗ. Nhưng thạch trận quá lớn, lớn đến nỗi cả đời con trai ông làm cũng không xong. Mãi tới ba thế kỷ trước đây, gia tộc em mới hoàn thành ba bánh xe Thiên Cơ, lại thêm một trăm năm nữa thì mới dựng xong Thiên Cơ cung.

Hiếu Sương càng kể càng hứng khởi, hai lúm đồng tiền thoát ẩn thoát hiện trên đôi má. Cô bé cúi đầu tính toán thêm một chốc nữa, đoạn nhoèn cười:

- Ổn rồi, Tiêu ca ca, em tính ra rồi!

Cô nhảy lên, kéo Lương Tiêu theo, sang trái bảy bước, sang phải tám bước, đi vòng qua mười pho tượng thì dừng lại, tiếp tục cúi nhìn và tính toán một lúc rồi nói:

- Chỗ này là Huyền Dịch cảnh, là trận trong trận, lấy Phục Hi làm mẫu chốt, một nơi rất quan trọng đây. Tiêu ca ca, anh phải nắm chặt lấy em nhé! Lương Tiêu đã biết hơn thiệt, nghe vậy bèn bám cứng lấy bàn tay bé nhỏ của Hiếu Sương. Hai đứa sóng vai đi vòng qua một cây thông già ba người ôm mới xuể, vừa bước được mấy bước thì bỗng nhiên một trận gió nhẹ hiu hiu lùa tới, Hiếu Sương thảng thốt kêu:

- Không ổn rồi, đây là mắt Tốn4, em tính sai rồi.

Cô bé kéo Lương Tiêu nhảy sang trái ba bước, chợt thấy tượng Chu Văn Vương và tượng Không Tử đang xấp lại gần nhau, cô giậm chân, nói giọng như khóc:

- Hông rồi, hoàn toàn biến đổi rồi.

Thì ra trong lúc các tượng đá di chuyển liên tục thì hai đứa đã bước nhầm một bước, trận hình thay đổi, phải căn cứ vào vị trí hiện tại mà suy luận lại trận pháp, bằng không ắt càng lúc lún càng sâu.

Văng thái dương sắp lặn, trời bắt đầu nhá nhem, Hiếu Sương bưng mặt khóc òa lên:

- Tại em, tại em cả. Nếu em không kém cỏi thì làm gì đến nỗi bị hãm ở đây.

Lương Tiêu vội an ủi:

- Đừng lo. Hoa đại thúc nhất định sẽ đến tìm chúng ta.

Nó vừa nói vừa buồn phiền nghĩ bụng, phải trách ta mới đúng. Nếu ta không chạy lung tung thì việc gì em phải theo vào đây.

Được Lương Tiêu hết lời khuyên nhủ, một lúc sau Hiếu Sương gạt nước mắt, lắc đầu phàn nàn:

- Thạch trận này chu vi đến mấy chục dặm, biến hóa quái dị, thật chẳng biết bây giờ bọn mình đang bị hãm ở chỗ nào. Kể cả bà nội, nếu không rõ nơi em đứng bà cũng không dám chạy bừa vào trận đâu.

Hai đứa vô kế khả thi, ngồi thừ ra một lúc, trong trận đột nhiên có gió nổi lên, rú rít thê thiết. Hiểu Sương bỗng rùng mình, bật ho sù sụ. Lương Tiêu hỏi:

- Đẳng ấy rét à?

Hiểu Sương đáp ừ, răng đánh cầm cập. Lương Tiêu nghĩ bụng, “Gió to thì to thực, nhưng làm gì đến nỗi lạnh thế đâu.” Nó choàng tay ôm cô bé vào lòng, nhận ra thân thể cô cứ lạnh dần đi thì kinh ngạc quá đỗi, lại giơ tay thăm mũi, chỉ thấy hít vào mà không thở ra, bất giác kinh sợ hỏi:

- Đẳng ấy sao thế này?

Hiểu Sương ngắc ngứ qua hai hàm răng:

- Trong ngực áo.. có... thuốc.

Lương Tiêu nghe nói, vụt nhớ lại chuyện hôm nào ở Thiên Cơ biệt phủ, vội vã thò tay vào bọc cô bé, móc lấy cái bình ngọc, nghiêng bình dốc ra một viên thuốc, thuốc màu vàng nhạt, y hệt như viên thuốc ngày nọ, bèn cho cô bé uống. Hiểu Sương thở hộc, đón lấy cái bình, uống thêm một viên nữa.

- Thuốc này là thuốc gì? Lương Tiêu hỏi.

Hiểu Sương yếu ớt đáp:

- Đây là Kim Phong Ngọc Lộ hoàn, do Ngô gia gia cho em.

Lương Tiêu cau mày:

- Hiểu Sương, đẳng ấy... đẳng ấy bị bệnh à? Ban nãy, ban nãy... làm người ta sợ hết hồn đấy.

Hiểu Sương gượng cười:

- Không sao đâu anh, em lớn lên một cái là đã phải uống thứ thuốc này rồi, uống liên tục đến nay, hễ phát bệnh thì cứ uống vào là khỏi.

Lương Tiêu vẫn lo ngại, toan hỏi cho kỹ hơn, chợt phía xa có tiếng sáo vắng tới, tuy chập chờn mơ hồ nhưng vẫn có thể nhận rõ được, nó sức nghĩ ra một chuyện, liền vui mừng bảo:

- Đẳng ấy cứ mãi tính toán đầu đầu làm tớ cũng lẫn thẩn theo. Không suy luận được thì sao không kêu toáng lên?

Hiểu Sương ngờ ngàng đáp:

- Ừ nhỉ, sao em tối dạ thế không biết, chỉ cần hét to, cha và cô trước sau gì cũng nghe thấy.



Lương Tiêu đứng dậy cất tiếng hú. Nó còn nhỏ, sức còn yếu, nhưng hú hồi lâu, người thối hình như cũng mang máng nghe thấy, nhịp sáo lạnh lốt vút cao lên hoan hỉ. Một lát sau có tiếng xé gió, rồi một người tiêu sái lướt tới, miệng ngâm ngang cây sáo ngọc, khuôn mặt rất đẹp, vóc người dong dong, râu dài phất phơ, chính là Tả Nguyên, ông lão áo trắng trên đỉnh Oán Lữ hồi chiều. Hiểu Sương mừng rỡ reo:

- Nguyên công công!

Nhận ra giọng cô yếu ớt, Tả Nguyên cau mày hỏi:

- Lại phát bệnh nữa à?

Hiểu Sương gật đầu. Tả Nguyên ngần ngừ chốc lát rồi ôm lấy cô bé, không thèm liếc Lương Tiêu lấy một cái, quay ngoắt đầu đi thẳng. Lương Tiêu vội vàng bám theo, nhưng Tả Nguyên thân pháp cực cao, chỉ chớp mắt đã không thấy tăm hơi đâu nữa. Lương Tiêu sững sờ nghĩ bụng, “Lão già cố ý bỏ rơi ta ư?” Nó ấm ức vô cùng, nhưng cũng biết trận pháp hết sức cổ quái nên không dám chạy linh tinh, bèn đứng trơ ra ở đó. Một lúc sau vẫn không có ai đến, Lương Tiêu bụng bảo dạ, “Chả lẽ Hoa đại thúc và mấy người đó đã quên mình rồi? Chắc cái lão áo trắng đó căm ghét ta, cố ý vứt ta lại đây, khiến ta chết đói, mà không chết đói thì cũng buồn chán chết mất!” Bất giác không kìm được, nó ngồi xõm xuống khóc hu hu.

Rền rĩ đôi hồi thấy lòng nhẹ nhõm, Lương Tiêu gạt nước mắt, chực nhóm dậy, bỗng thấy thấp thoáng bóng người, tức thì nó giật mình la:

- Ai?

Người kia im lìm bất động, Lương Tiêu ngược mắt trông, bất giác phì cười, thì ra trăng treo chênh lệch giữa hai ngọn núi, phớt ánh sáng qua các tượng đá, in xuống mặt đất những hình sẫm dài ngắn to nhỏ khác nhau. Lương Tiêu nhìn tượng đá một lúc, lại ngắm các bóng đổ, “Chẳng biết ai tạc lỗ tượng này mà giống thật thế.”

Các tượng đá liên tục xê dịch, bóng đổ cũng đều đặn di chuyển như đèn kéo quân. Lương Tiêu rảnh rang tâm buồn tình, bèn ngồi chồm hõm quan sát, thoát tiên là một cái bóng cầm quyển sách, nghiêng mình đưa cánh tay lên tựa hồ đang ngâm ngợi thi cú, không bao lâu sau thì dịch ra xa; cái bóng thứ nhì tiến đến trước mặt nó, hai tay đánh đàn xa như đi bộ; một lát sau,

cái bóng thứ ba lướt tới chỗ Lương Tiêu, vung tay nhắc chân, vẩy năm ngón tay. Lương Tiêu xem đến đây, một ý nghĩ chợt lóe lên trong óc, ba cái bóng cùng nháng hiện trong đầu, rồi ngay tắp lự xâu chuỗi với nhau.

Lương Tiêu nháy mắt lên xuýt xoa:

- Đây chẳng phải là một chiêu võ công thì là gì?

Nó ngó sang những pho tượng khác, bỗng bàng hoàng sực hiểu, thì ra mỗi pho tượng khi giơ tay, giơ chân hoặc ngửa mặt nhìn đều chứa đựng một đường quyền rất tinh tế, phối hợp cùng nhau thì tạo thành võ công. Lương Tiêu cố hình dung mấy chiêu, cảm thấy tinh vi ảo diệu, cực kỳ lợi hại, trong lòng vô cùng ngạc nhiên.

Nguyên tám trăm pho tượng đá này là một câu đố phức tạp do tiền nhân để lại, trải qua bao thế nguyệt vẫn đứng ở đây, mãi cho đến nay mới có người lần ra sự bí ẩn bên trong.

Hai trăm năm trước, sau khi trải qua đủ mọi truân chuyên, Thiên Cơ cung truyền được đến đời thứ bảy, cũng là thời điểm xuất hiện một kỳ tài võ học là Hoa Lưu Thủy. Người này mười bảy tuổi trở thành đệ nhất cao thủ của Thiên Cơ cung, ba mươi tuổi thì nhìn khắp giang hồ đã khó tìm ra địch thủ. Cũng tới đời ông ta, võ công Thiên Cơ cung lập riêng được thành một phái. Trong vòng năm trăm năm cho đến lúc đó, chỉ luận về võ công thì Hoa Lưu Thủy là đại cao thủ độc nhất vô nhị của Thiên Cơ cung.

Giữa thời loạn, nhà họ Hoa coi bảo tồn sách vở là nhiệm vụ của mình. Cũng vì thế, luyện võ tuy cần nhưng chỉ là thứ yếu, mọi người trong cung dồn hết sức lực vào thu lượm điển tịch và xây dựng Lương Nghi Áo Trần trận. Đến năm Hoa Lưu Thủy ba mươi tuổi thì đã hoàn tất việc khơi sông mở núi, chế tạo bánh xe, trồng cây gây cỏ, chiếu theo sơ đồ thì đã đến lúc kết nối các cơ cấu bí mật, lắp đặt các cột đá di động.

Hoa Lưu Thủy võ công xuất quỷ nhập thần, song đệ tử trong cung không một ai kế thừa được y bát của ông. Ngoài mặt vẫn bình thường nhưng lòng ông thì vô cùng tiếc hận. Nhìn những cột đá vươn thẳng, bỗng nhiên ông nảy ra một ý tưởng kỳ lạ là khắc những cột đá thành tám trăm bậc thánh hiền, đồng thời đem những công phu lợi hại nhất của đời mình phổ vào tượng đá, chỉ cốt xem xem thế hệ sau có ai nhận ra chỗ ảo diệu ẩn chứa bên

trong không. Nếu có người khám phá được thì tức là khả năng lĩnh ngộ của họ không kém gì ông, xứng đáng tiếp truyền y bát.

Việc điêu khắc tám trăm pho tượng đã lấy đi hầu hết sức lực của vị đại cao thủ. Lúc hoàn thành công trình, Hoa Lưu Thủy đã già lụ khụ. Nhìn đám con cháu kẻ thì nghiên ngẫm số học, kẻ thì miệt mài lao động, mấy chục năm trời không một ai nhận ra bí mật trong tượng, ông cụ như chết cả cõi lòng, nhưng bẫm tính vô cùng kiêu ngạo, đã không ai khám phá được, ông cũng không chịu gợi ý, cương quyết ôm theo bí mật đó vào quan tài, lúc hấp hối chỉ trăng trối một câu:

- Ra đố dễ, giải đố khó. Người đời sau muốn nhìn ra thâm ý của lão phu thì phải có thiên tư trác tuyệt, hoặc ít nhất phải có cơ may hơn người.

Đám con cháu nghe vậy đều không hiểu đầu cua tai nheo ra sao, cứ tưởng ông già sắp gần đất xa trời nên nói năng lẫn thẩn, vì vậy không để ý đến. Thật vậy, tám trăm pho tượng nếu chỉ nhìn thôi thì đúng là không có gì khác lạ, phải chấp nối tất cả hình dáng, tư thế của chúng mới có thể tạo thành võ công; lại cũng bởi những pho tượng này vẫn chuyển liên tục theo Lương Nghi Áo Trần trận nên mọi người thường chú ý đến việc nghiên cứu trận pháp, tính toán vị trí của các pho tượng chứ hoàn toàn không liên tưởng đến võ công. Mấy trăm năm rồi, chưa một ai phát hiện ra bí mật.

Lương Tiêu vốn không hiểu trận pháp, lại thêm mấy hôm nay nôn nóng báo thù nên chỉ miên man với võ công, hai là nhờ may mắn tình cờ có bóng trăng rọi xuống, hiểu ra được chỗ khéo léo hàm chứa trong đó rồi chịu khó suy luận, cứ theo cùng một phương pháp mà nhìn mãi ra, bạt ngàn tượng đá, pho nào cũng chấp thành võ công tuyệt diệu. Thằng bé rạng rỡ mặt mày, quẳng hết mọi lo phiền đi. Lương Nghi Áo Trần trận liên tục chuyển động, tám trăm pho tượng cứ đều đặn trôi qua bên cạnh nó như nước chảy, chẳng khác nào một kho báu sống về võ học, cầu gì được nấy, giúp nó lĩnh hội từng chút, từng chút một.

Lương Tiêu mê mải luyện công, thời gian trôi rất nhanh, chẳng mấy chốc đã đến chính Ngọ ngày hôm sau. Thằng bé tập trung cao độ, lòng hoàn toàn không vướng bận. Chưa ra được khỏi trận, cũng chưa bị lạc lối, nhưng bụng thấy đói meo, nó sửu luôn một chiêu Hàm quan hóa Hồ5, bắt chước tư

thế Lão Tử khi cưỡi trâu xanh, tay này ôm ngực, tay kia chống đất, ngồi một lúc; kế đó dùng tư thế Quảng Thành Tử đảo thích đan lô6, uốn hông ra đá hất chân lên, rồi duỗi hai tay, lần lượt diễn tả Mặc Địch giá thê7, Lỗ Ban thác lương8; lại ngồi xồm đẫy mạnh về phía trước, mô phỏng động tác Liệt Tử9 di san, miệng ngậm, lưỡi uốn cong lên, theo đúng kiểu Hàn Phi kết thiết10; cuối cùng bắt chước Mạnh Kha chi dũng11, uốn ngực thót bụng, đứng ngửa mặt lên, rất có khí khái kiểu “khó khăn nào cũng vượt qua12” . Bài Đại hiền tâm kinh này tương tự Bát đoạn cầm13 của Đạo gia, nhưng cao minh hơn, ưu việt hơn.

Lương Tiêu đánh xong mấy lượt, hai má ửng đỏ mồ hôi, thân thể sung mãn, chân khí như hạt ngọc lăn khắp các kinh mạch, cảm giác đối ngẫu dần dần tan biến. Đương khi tập luyện, chợt có tiếng bước chân vang lên, nó bèn ngoái đầu trông, nhận ra Tả Nguyên đang hí hửng tiến đến gần. Thấy Lương Tiêu ngoảnh nhìn, ông lão ngẩn người, “Vì sao nó nghe được tiếng bước chân ta?” rồi lại nghĩ, “Lão phu đa nghi đấy thôi, rõ ràng chỉ là tình cờ.” Tả Nguyên đâu biết Lương Tiêu đang tu luyện tâm pháp tới ngưỡng thông hiểu hết những lẽ huyền bí ảo diệu của trận pháp, tiếng gió bay có động trong vòng một trượng nó còn nắm bắt được nữa là.

Lương Tiêu nhận ra lão già, liền thu thế, lạnh lùng theo dõi. Tả Nguyên cứ tưởng nó sẽ mừng quýnh lên, van nài cầu khẩn mình một phen. Nào ngờ Lương Tiêu lãnh đạm khác hẳn suy đoán của lão, lão ngạc nhiên, nhãn mặt hỏi:

- Nhóc con, có muốn lão phu dẫn ra không?

Lương Tiêu còn cảm lão hồi đêm đã vớt mình lại trong trận đá, nên bĩu môi đáp:

- Ta không ra!

Tả Nguyên đâm bực, nghĩ bụng, “Nhân lúc ở đây không có ai, ta ép thằng bé này khai thật quan hệ của nó với Tiêu Thiên Tuyệt nào.” Nghĩ là làm, lão vụt thò tay chụp lấy vai Lương Tiêu.

Lương Tiêu nghe tiếng gió, lập tức sử chiêu Thủy Hoàng dương tiên14, lật tay quét ngang, thoát một cái, đầu ngón tay chỉ còn cách hông lão già chừng nửa tấc. Chiêu xuất vừa nhanh vừa mạnh. Tả Nguyên hết sức thắc

mắc, nhưng không đợi ngòi kinh ngạc, lão khua luôn cây sáo ngọc, đâm xéo vào cánh tay Lương Tiêu, trảo phải vẫn vươn ra chộp tới vai nó. Lương Tiêu chột đời tư thế như say rượu, loạng choạng mấy bước đã thoát khỏi trảo thủ của đối phương, cánh tay hất lên rồi chặt xuống, chiêu này tên gọi Xích tinh trăm xà, lấy từ tích truyện Hán Cao tổ Lưu Bang say rượu chém rắn trắng, nhìn qua thì chân bước nhẹ như không song thực tế sát cơ ẩn tàng.

Tả Nguyên thầm biết lợi hại, bèn lay cây sáo ngọc, điểm vào mạch môn Lương Tiêu. Lương Tiêu trừng mắt thét lớn, vừa thét vừa làm điệu bộ phi ngựa chiến, nhảy phóc lên, song trường múa tới trước, mũi chân đá chéch, theo đúng tư thế Võ Vương huy qua<sup>15</sup>. Thằng bé nghênh mặt ra vẻ phần nộ trông hết sức tức cười, nhưng tay khua chân đá thì vô cùng tinh diệu, Tả Nguyên thầm kinh ngạc, “Võ công của Tiêu Thiên Tuyệt nghiêng về lối tà dị, đâu có những chiêu số chí đại chí cương, áp đảo thiên quân thế này?” Lão càng đấu càng thấy khó hiểu. Lương Tiêu thì cứ hô hoán hò hét, liên tục sử xuất Thần Nông huy sừ<sup>16</sup>, Hiên Viên đăng nhạc<sup>17</sup>, Nghiêu trí thiên hạ<sup>18</sup>, Vũ Vương khai sơn<sup>19</sup>, Thuấn vũ can thích<sup>20</sup>, Thương Thang cầu vũ<sup>21</sup>, Thoái tị tam xá<sup>22</sup>, Vấn đỉnh trung nguyên. Tám chiêu liên tiếp đều là công phu phổ trong các pho tượng thuộc Đế Vương cảnh, gồm cương lẫn nhu, tiến thoái khó lường, ôm cái thế bao trùm vũ trụ, chứa cái hướng nuốt chửng bốn phương.

Tả Nguyên tự trọng thân phận, vốn không muốn ăn thua với một đứa trẻ nên chưa dùng đến nội lực, nào ngờ chiết liền tám chiêu mà vẫn không bắt được nó, ngược lại, thằng nhóc càng đánh càng thêm dũng mãnh, kỳ chiêu diệu chước đổ ra liên miên, lão già thấp thỏm trong lòng, một tay hóa giải chiêu Thái Tông định Đường<sup>23</sup>, tay kia giắt sáo ngọc vào thắt lưng, đánh ra một lộ Bàn Vũ chưởng, song chưởng cất lên nhẹ như lông hồng, hạ xuống vững nặng tựa Thái sơn. Lương Tiêu tiếp được hai chiêu thì đã phải thoái lui liền mười bước, bị dồn đến chân một tảng đá lớn. Nó lập cập giở ngón Tôn Quyền sát hổ hết sức cương mãnh hòng lật lại tương quan, nhưng kinh lực không đủ, chiêu thức chưa trọn đã bị một chưởng của đối phương đẩy lui. Tả Nguyên cười nhạt, vung hữu chưởng nhẹ nhàng đập xuống đầu

Lương Tiêu. Đúng lúc đó, chợt có người kêu lên:

- Tả lão, xin nương tay!

Tả Nguyên nhíu mày, đoạn thu chưởng lùi ra sau. Lương Tiêu giương mắt nhìn, thấy Hoa Thanh Uyên đang đứng đằng xa, nó mừng rỡ reo lên:

- Hoa đại thúc, sao bây giờ chú mới tới, làm tôi bị người ta hành hạ đến khổ!

Hoa Thanh Uyên liếc Tả Nguyên, rồi lắc đầu đáp:

- Trận pháp bao la, con lại vô cớ chạy loạn lên, tìm con đâu có dễ!

Lương Tiêu trề môi, trở Tả Nguyên bảo:

- Lão này hồi đêm đã tìm thấy tôi rõ ràng, nhưng cố ý không dẫn tôi ra.

Tả Nguyên chột dạ, cười nhạt bảo:

- Nói bậy nói bạ, đêm qua con bé Sương phát bệnh, ta lo mang nó ra khỏi trận nên quên băng người. Ngoài mặt nói vậy, nhưng trong bụng lão nghĩ, “Tôi vạ đều tại cái thằng ranh nhà mày, lão phu phải để mày nếm chút mùi cay đắng chứ.”

Lương Tiêu cật vấn:

- Tại sao về sau lão không trở lại cứu ta? Đúng là cố ý hại ta mà.

Tả Nguyên lạnh lùng đáp:

- Thạch trận lúc nào cũng chuyển động, ta ra khỏi trận rồi muốn quay vào tìm người thì phải bắt đầu lại từ đầu. Ngừng một lát, lão tiếp. Và chẳng, ban nãy ta có thổi sáo mấy lần để đánh tiếng, người đâu có trả lời.

Hoa Thanh Uyên gật đầu xác nhận:

- Đúng đấy!

Lương Tiêu nghĩ bụng, “Xem chừng bọn họ có tìm ta thật. Chắc tại ta mãi miết quan sát các pho tượng nên không nghe thấy.” Nghĩ vậy nó hết ngờ vực, ngượng nghịu nhìn xuống, nhưng lòng bất mãn với lão già thì vẫn còn, nó bèn kéo chéo áo Hoa Thanh Uyên bảo:

- Hoa đại thúc, tôi chỉ đi theo chú thôi, không đi với lão già này nữa, để phòng lão lại hại tôi đi lạc đường.

Hoa Thanh Uyên thấy nó để bụng như vậy, bất giác phì cười.

Ba người đi cùng nhau một quãng, Tả Nguyên chợt hỏi:

- Ranh con, ban nãy mày dùng thứ công phu gì thế?

Nghe vậy, Lương Tiêu sực hiểu Tả Nguyên chưa nắm được bí mật ảo diệu của tượng đá, nó bĩu môi tảng lờ, bụng bảo dạ, “Người không phải là người tốt, ta không nói cho người biết đâu.”

Tả Nguyên cụt hứng, mặt mày sa sầm. Ngẫm cho kỹ, lão cảm thấy võ công của Lương Tiêu dường như có cùng một gốc với nhà mình, tuy nội lực còn non yếu nhưng uy lực thì không thể xem thường, bất giác lão thấy bực bội vô cùng.

Ba người đi trong thạch trận chừng bảy tám dặm mà vẫn chưa đến tận cùng, Lương Tiêu ngấm ngấm kinh sợ, “Trận pháp này lớn phát khiếp, nếu đi lạc thì quả thực khó lòng tìm ra.” Nghĩ tới những khổ sở lúc trước, trong lòng vẫn còn hãi hùng, nó nắm cứng chéo áo của Hoa Thanh Uyên, không dám bước chệch mảy may.

Đi được nửa đường, Tả Nguyên im lìm rẽ về hướng đông bắc. Vẳng mặt lão, Lương Tiêu thoải mái hẳn lên, bèn tíu tíu hỏi Hoa Thanh Uyên về những bí ẩn của trận pháp. Phải cái Lương Nghi Áo Trần trận đúc kết tâm huyết bảy đời nhà họ Hoa, nguyên lý hết sức xảo diệu, Hoa Thanh Uyên không thể nói cho minh bạch trong một chốc một lát, đồng thời sợ bị phân tâm mà bước sai, y đành nhắc đi nhắc lại rằng chuyện đó để sau hãy hay. Lương Tiêu ỉu xiu, đang định kể cho Hoa Thanh Uyên biết những bí mật trong thạch tượng, thấy vậy lại đổi ý, tự nhủ, “Không nói vội, để sau này ta luyện thành sẽ đem ra dùng, khiến ông ta kinh ngạc một phen.” Nghĩ vậy mặt nó tươi hơn hớn, Hoa Thanh Uyên thấy thẳng bé tự nhiên cười toét thì rất lấy làm lạ, nhưng y vốn rộng rãi khoan hòa, chỉ cười đáp lại mà không vặn hỏi gì cả.

Đi hơn ba dặm nữa thì ra được bên ngoài. Lương Tiêu chú mắt nhìn kỹ, đằng trước là những vách đá chất ngất vây quanh một lũng núi dài rộng cỡ vài chục dặm, có mấy ngòi nước chảy dồn về một con suối trong vắt, suối này lại nổi thông hai cái hồ nhỏ, bên hồ um tùm cỏ cây hoa lá, thấp thoáng phía sau là mái cong của những lầu các đình đài. So với cảnh tượng hùng vĩ ở bên ngoài thì trong cốc này giản dị hơn nhiều, có một đài cao dựng bên hồ nước, từ trên xuống dưới và khắp bên phải bên trái đài này còn rất nhiều đồ vật quái lạ.

Lương Tiêu ngạc nhiên cùng cực, Hoa Thanh Uyên bèn dặt nó lên đài, cười bảo:

- Đây là Linh Đài, đoạn chỉ một quả cầu tròn cổ quái được đẩy xoay bằng sức nước, y giới thiệu. Đó là Hồn Thiên nghi, dùng để đo sự vận hành của tinh tú trên trời.

Lại trở một vật bằng đồng trông như cái vò, bên trên có tám con rồng ngậm châu, bên dưới có tám con cóc bằng đồng, y nói:

- Kia là Địa Động nghi, dùng để dự báo núi lở, sóng thần, động đất và núi lửa. Chiếc giá đồng hình tam giác bên trái nó là Lượng Thiên xích, dùng đo độ cao của núi. Cái ống tròn ở bên phải Địa Động nghi tên là Định Hải châm, đo độ sâu của sông biển, nếu dùng chung với Ba Động nghi thì bằng cách xem dòng chảy, người ta sẽ suy đoán được liệu sắp có hạn hán hay lũ lụt.

Hoa Thanh Uyên trở rất nhiều khí cụ và kết cấu muôn hình vạn trạng, giải thích cho Lương Tiêu nghe từng thứ một, trong đó có rất nhiều đồ vật ngộ nghĩnh, tỉ dụ như cái đồng hồ nước xứ Ba Tư nửa canh giờ lại kêu một tiếng, với hình nhân thủy ngân ca múa theo nhịp, lại có quả cầu pha lê đổ đầy thủy ngân, trên mặt cầu khắc chi chít con số, Hoa Thanh Uyên gọi nó là Âm Dương nghi, cho biết khí hậu nóng hay ẩm, mát hay lạnh.

Linh Đài chứa đựng biết bao trí tuệ của các bậc trí giả và thợ khéo từ xưa đến nay. Những điều tai nghe mắt thấy ở đây vượt quá mọi sự tưởng tượng của Lương Tiêu. Lòng chứa chan khâm phục, nó không nhịn được nhảy phắt lên ngồi trên một cỗ xe đồng chỉ nam mà Hoàng Đế dùng để đánh Xuy Vu. Xe đồng chỉ nam cứ mỗi lần điều khiển cơ quan thì có thể tự động chạy lên mấy trượng, người đồng bên phải có cánh tay luôn trở về hướng nam, người đồng bên trái thì vung hai tay gõ trống boong boong.

Lương Tiêu chơi một lúc xong tụt xuống xe, chợt nổi tính nghịch ngợm, nó lại nhảy tót lên Hồn Thiên nghi. Quả cầu này cao quá đầu người, bên trong có một quả cầu khác mô phỏng thiên hà, bề mặt khắc hình các sao, vị trí của mỗi sao đều ứng với vị trí thật của nó trên trời. Lương Tiêu dẫm một chân lên trục cầu, một chân đập vào mặt cầu thiên hà, nó quay lục cục lục cục, tức thì vị trí của các sao rối tinh cả lên.



Hoa Thanh Uyên không ngăn cản kịp, còn đang bàng hoàng sửng sốt thì nghe có tiếng quát danh gọn, một bóng người từ tầng trên lướt xuống như bay, vung tay nắm lấy Lương Tiêu ném bịch xuống đất. Thằng bé ngã nhào, mắt nổ đom đóm, nó dụi mắt, nhận ra một ông lão áo vàng, tóc bạc má hóp đang nhìn mình vẻ giận dữ. Lương Tiêu tức giận bò dậy, vung quyền thoi vào ngực lão ta. Hoa Thanh Uyên giơ tay giữ nắm đấm của nó, lễ phép nói với người kia:

- Minh lão, đều tại Thanh Uyên cả. Xin ông chớ trách nó.

Ông già áo vàng hừ mũi, không thèm liếc y lấy một cái, vẫn nhìn Lương Tiêu:

- Người là ai? Sao dám khuấy tung Hồn Thiên nghi của lão phu lên? Nếu không chinh lại được thì đừng hòng đi xuống!

Lưng Lương Tiêu vẫn còn ê ẩm, nó cúi kính bảo:

- Ta cứ không chinh lại đấy!

Ông già thò tay chộp Lương Tiêu lại gần, hai mắt lóe sáng. Lương Tiêu chưa kịp giãy giụa thì đã bị xách bổng lên. Ông già nói:

- Nếu người không nghe, lão phu sẽ ném người xuống.

Linh Đài cao chừng chục trượng, cộng thêm kinh lực của ông già, đầu Lương Tiêu có mười cái mạng thì cũng chết ngay tại chỗ. Nhưng thằng bé bẩm tính bướng bỉnh, khăng khăng thà chết không thua, nó hét:

- Ta cứ không chinh, người không ném được ta xuống thì là đồ hèn!

Biết ông già đã nói là làm, Hoa Thanh Uyên vội năn nì:

- Minh lão, đứa bé này nghịch ngợm, ông đừng chấp nó. Hồn Thiên nghi cứ để Thanh Uyên lo cho.

Lương Tiêu gào lên:

- Hoa đại thúc, chú việc gì phải hạ mình với lão già này?

Hoa Thanh Uyên dở khóc dở cười, nhưng vẫn nín thở tập trung tinh thần, giữ nguyên tư thế nghiêm trang cung kính, nhủ thầm, “Con à, cũng vì con cả thôi.”

Ông già liếc xéo Hoa Thanh Uyên, cười nhạt bảo:

- Người càng ngày càng tồi tệ, dám dẫn người ngoài vào quấy phá Linh Đài. Hừ, nếu người mà làm cung chủ thì e rằng Thiên Cơ cung sẽ bị hủy

hoại trong tay người thôi.

Hoa Thanh Uyên đỏ bừng mặt, ấp úng đáp:

- Minh lão... Minh lão dạy phải lắm.

Ông lão lạnh lùng nhìn Hoa Thanh Uyên, ra ý khinh bỉ, rồi quẳng Lương Tiêu sang một bên, phất tay áo oai vệ bỏ đi.

Lương Tiêu lồm cồm bò dậy, chực đuổi theo, nhưng ông già đi nhanh như chớp, bóng áo vàng thoắt biến mất sau rừng hoa đỏ cây xanh. Thăng bé dậm chân càu nhàu:

- Hoa đại thúc, thế mà chú không cản đường, tôi sẽ tính sổ với lão ta.

Hoa Thanh Uyên nhăn mặt:

- Thôi, tiên sinh đó võ công cao cường lắm, đến ta đây cũng không địch nổi, huống hồ con.

Lương Tiêu hừ mũi:

- Cái chiêu lão ấy dùng để chụp tôi, tuy hơi nhanh, nhưng tôi có cách để phá. Nói đoạn nó đảo chân xuất quyền, người hơi ngửa về sau, song thủ múa lên như hái hoa, chính là chiêu Trang Chu mộng điệp, sau đó uốn mình nhảy lên, Trang Chu mộng điệp biến thành Kê khuyến thăng thiên, chiêu này bắt nguồn từ điển tích Hoài Nam vương Lưu An đời Hán<sup>24</sup>. Vẫn ở trên không, Lương Tiêu hất chân đá móc, song chưởng chém xéo xuống, chính là chiêu Hứa Thận đồ long. Hoa Thanh Uyên xem xong hai chiêu, cảm thấy biến hóa rất kỳ diệu, quả nhiên có thể khắc chế được thủ pháp của ông già vừa rồi, đến chiêu thứ ba thì phản kích càng thêm sắc bén, y lấy làm quái lạ, đợi Lương Tiêu đáp xuống rồi hỏi:

- Con biết cách phá chiêu, sao lúc đó không chống đỡ?

Lương Tiêu ngẩn người, gãi đầu lúng búng đáp:

- Tại... lão ta xuất thủ quá nhanh, tôi chưa nghĩ ra, cũng không kịp trở tay.

Hoa Thanh Uyên cười:

- Thế thì còn nói chuyện gì? Người ta thường bảo, nhanh chân thì được, chậm chân thì trượt, chiêu thức của con dầu lợi hại cách mấy mà công lực không sánh bằng thì chỉ cần đối phương lẹ hơn, con sẽ mất cơ hội xuất thủ.

Lương Tiêu bần khoản:

- Làm thế nào để trở nên nhanh hơn?

- Chỉ có cách cần cù khổ luyện, luyện đến một mức độ nhất định tự khắc sẽ thuần thục, muốn nhanh được nhanh, muốn chậm được chậm.

Lương Tiêu im lặng suy nghĩ, lòng thầm hạ quyết tâm, nhất định phải luyện thành công phu, sau này sẽ tóm lấy lão già đó ném văng xuống cho nát đít.

Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng sau một vụ âm ỉ như thế, thằng bé cũng tiu nghỉu, chẳng còn lòng dạ nào mà chơi nghịch được nữa, bèn lẳng lẳng theo Hoa Thanh Uyên xuống đài. Hai người đi xuyên qua một vạt rừng, đằng trước dương liễu xanh xanh ôm quanh nhà cửa, tường trắng uốn lượn chạy dài đến mấy dặm liền. Họ bước qua một khuôn cửa vuông, có mùi thơm rất lạ tràn tới, khắp nơi ngan ngát những hoa nghìn tía muôn hồng, đó đây dập dìu nào ong nào bướm.

Hai người đi xuyên qua mấy căn thủy tạ, thảng gặp tùy tùng hoặc thị nữ, họ đều mỉm cười chào hỏi Hoa Thanh Uyên, không hề có sự phân biệt chủ tớ, Lương Tiêu hâm mộ lắm, “Ai cũng quý Hoa đại thúc, nếu ta được một nửa cái tính hiền lành dễ mến của ông ấy thì tốt biết bao.”

Hai người đi gần đến một ô cửa tròn, trước cửa chạm đôi câu đối, Lương Tiêu nổi hứng đọc:

- Chân...tục, à, ở giữa là những chữ gì đây? Rồi nhìn sang cột đá bên trái, nó cau mày. Điều... tâm, ơ, người này không biết viết hay sao ấy nhỉ?

Hoa Thanh Uyên nín cười bảo:

- Tiêu nhi, chữ dạng cuồng thảo thế này, không phải ai cũng viết được đâu. Ghép lại, đọc là, “Chân thủy tẩy trần tục, Thanh âm địch phàm tâm.” Ừ, hàng chữ nằm ngang trên kia con có đọc được không?

Lương Tiêu đưa mắt nhìn, đoạn xướng lên:

- Tâm thủy mộ... Rồi tự biết đọc sai, nó đỏ mặt xấu hổ.

Hoa Thanh Uyên thở dài bảo:

- Đó là Cầm Tâm Thủy Tạ.

Lương Tiêu nhìn thật kỹ, nhận thấy những con chữ tự nhiên phóng khoáng, có vẻ rất hợp với tính cách mình, lại trở vào phần lạc khoản dưới câu đối, đọc từng chữ một:

- Lạc hồn Cuồng Sinh tửu thư.

Hoa Thanh Uyên chữa:

- Đại khái là đúng rồi đó. Nhưng không phải lạc hồn, mà là lạc phách, cũng không phải tửu thư, mà là túy thư<sup>25</sup>.

Lương Tiêu đắc ý cười đáp:

- Lạc hồn lạc phách, tửu thư túy thư gì cũng như nhau cả thôi.

Hoa Thanh Uyên mỉm cười, chợt nghe trong cửa có tiếng đàn văng ra, y không nói năng gì nữa, dắt Lương Tiêu bước vào ô cửa tròn.

Đi một lúc thì đến cuối nhà thủy tạ, nơi đó đặt một lò hương tử kim khói trắng nghi ngút, mùi long diên hương tràn ngập không gian. Một người đàn bà vận áo thâm đang ngồi xếp bằng, đôi tay thon trắng muốt đặt đều trên cây dao cầm<sup>26</sup>. Hoa Mộ Dung đứng bên trái bà ta, Hoa Hiểu Sương thì đang tựa vào lòng một thiếu phụ tuyệt đẹp vận áo lam. Mọi người trông thấy Lương Tiêu, đều mỉm cười, nhưng không nói gì.

Người đàn bà chơi đàn trông chưa quá ba mươi tuổi, khuôn mặt băng giá, mắt như nước hồ thu, cao nhã diễm lệ, nói là thiên hương quốc sắc cũng không quá, tuy rằng phục sức giản dị, nhưng hình dung nghi biểu vẫn toát ra một vẻ tôn quý đài các khiến người ta ngưỡng mộ.

Tiếng đàn dạo đầu dịu dàng phiêu hốt, như phù dung dầm sương, như ngọc lan chúm chím khiến trái tim rung động. Thấy Hiểu Sương mỉm cười với mình, Lương Tiêu chực gọi chào, chợt tiếng đàn vút lên như vách đá cao vạn trượng, hiểm trở cheo leo không thể trèo tới nơi, thẳng bé bỏng giật bắn mình. Người thiếu phụ nhíu mày, bịt hai tai Hiểu Sương lại. Tiếng đàn càng lúc càng lạnh lốt, chạy tuốt tới cung Vũ<sup>27</sup>, chấp chới đến tận chân mây. Tờ lòng Lương Tiêu cũng bị kéo căng lên. Đột ngột, tiếng đàn chùng lại, từ đỉnh cao chót vót lặn tòm xuống vực sâu thăm thẳm, trái tim Lương Tiêu cũng rơi theo, tâm trạng tán loạn tê mê bởi hai thái cực đó.

Tiếng đàn bồi hồi một lúc ở âm vực thấp, đoạn từ từ bốc cao, thoát tiên tí tách như mưa đổ rừng hoa, dần dần khúc đầu Hán Sở chiến trường, nghe ra tiếng sắt tiếng vàng chen nhau; qua một lúc lâu, đàn trỗi lên như bình ngọc nứt vỡ, rền rĩ như sét chạy ngang trời, loáng thoáng phong lôi nổi trận bồi bồi, Lương Tiêu nghe mà trào sôi khí huyết, tim đập tựa trống dồn. Đúng lúc đó, tiếng đàn lại trĩu xuống, xong đổi ra trầm lắng khoan thai, gợi lòng vợ nhớ chồng, gợi lời uyên ương già biệt, khúc đầu Tư Mã Phụng Cầu,

nghe ra như oán như sầu phải chăng? Cứ khoan nhạt thế một hồi, cuối cùng âm thanh lặng tắt. Mọi người bàng hoàng nhận ra, sáu dây đàn đã đứt hết tự bao giờ.

Người đàn bà áo thâm ngơ ngẩn nhìn dây đàn đứt hồi lâu, thầm nhủ, “Ly Sầu dẫn ơi Ly Sầu dẫn, đàn mãi cũng chỉ gánh lấy đau thương đứt ruột mà thôi.” Bà nhói tim, đẩy dao cầm sang một bên, ngược nhìn lên, bắt gặp Lương Tiêu đầm đìa nước mắt, bà bỗng ồ một tiếng, bụng bảo dạ, “Nó còn nhỏ vậy mà cũng hiểu được tiếng đàn ư?”

Mọi người thấy Lương Tiêu giọt vắn giọt dài, thấy đều kinh ngạc. Hoa Mộ Dung hỏi:

- Vì sao người khóc?

Lương Tiêu nghe hỏi bưng tỉnh, vội vàng chùi nước mắt, cao giọng đáp:

- Có ma nào khóc đâu, mắt... mắt lão tử vương hạt bụi.

Hoa Mộ Dung cười thềm, đoạn bắt bẻ:

- Nói dối mà không biết cách, ai ở đây cũng trông thấy người khóc mà.

Lương Tiêu thẹn quá hoá giận, chửi vung lên:

- Ủ ta khóc đấy! Khóc cho chết cụ cô đi!

Hoa Mộ Dung nổi giận vung quyền. Người đàn bà áo thâm mỉm cười khoát tay, cô gái đành hạ năm đấm xuống, trừng mắt hậm hực nhìn Lương Tiêu.

Bà nọ chăm chú ngắm thẳng bé, cười hỏi:

- Hiểu Sương cứ nhắc Tiêu ca ca mãi, ra là người đó phải không?

Lương Tiêu liếc nhìn Hiểu Sương, gật đầu. Người đàn bà bèn vẫy tay bảo:

- Lại đây nào!

Thấy thái độ bà ta thân thiện, vả chăng mọi người không ai ngăn cản gì, Lương Tiêu bèn bước tới. Thành linh, người đàn bà vụt thò hữu thủ ra, bàn tay mềm như một cánh bướm lớn màu trắng phất vào huyệt Khúc trì nơi khuỷu tay thẳng bé. Lương Tiêu không nghĩ ngợi nhiều, lập tức thi triển Đàn tự quyết trong Như Ý Áo Ma thủ, ngửa tay co ngón lại rồi búng vào mạch môn người đàn bà. Trước đây Tiêu Thiên Tuyệt đã dùng chiêu này đâm mù mắt Vân Vạn Trình. Công lực Lương Tiêu còn non, nhưng chiêu thức rất tinh diệu, rất đáng chú ý.

Người đàn bà mỉm cười, bàn tay chấp chới như bướm lượn nhành hoa, lướt

qua ngón tay Lương Tiêu, rồi xòe hai ngón trắng muốt xoáy nhẹ vào huyết “Thiếu uyên” của thằng bé. Lương Tiêu vội thò cả tay phải ra hỗ trợ tay trái, hữu thủ sử Phong tự quyết đẩy lui hai ngón tay đó, tả thủ sử Câu tự quyết, năm ngón tay tựa bừa cào móc vào huyết Thái dịch của người đàn bà, song cánh tay bà ta như vô hình, thoát một cái đã thoát ra khỏi hai bàn tay thằng bé. Lương Tiêu định nhảy theo, năm ngón tay của bà nọ đã như gió phất tới ngực nó, không biết làm thế nào, Lương Tiêu đành liên tục giơ Phá tự quyết, Niệp tự quyết ra chiết giải.

Hai người đứng cách nhau qua cái kệ đàn, ba bàn tay múa may chờn vờn. Người đàn bà ngồi ngay ngắn, tuy chỉ dùng một cánh tay nhưng rất bay bổng thư thái, thiên biến vạn hoá, trong khi Lương Tiêu thở hồng hộc. Chỉ trong một thời gian ngắn, hai mươi tư tự quyết của Như Ý Áo Ma thủ, gồm Câu, Khuyên, Khiêu, Hoàn, Đàn, Phá, Nữ, Niết, Thôi, Nã, Huy, Phát, Tiệt, Phách, Điểm, Sáp, Niêm, Chiết, Phong, Án, Ti, Trảo, Triền, Niệp<sup>28</sup> đều đã được Lương Tiêu lần lượt đem ra dùng hết, nhưng nó vẫn không sao thoát thân nổi. Trong thoáng chốc đã chiết giải đến trăm chiêu, cuối cùng Lương Tiêu sử Triền tự quyết, thò song thủ vịn cổ tay người đàn bà. Bà ta nướng đôi mày thanh tú, giơ tay giật cánh khuỷu Lương Tiêu. Một luồng đại lực ồ ạt đổ sang đẩy thằng bé ngồi phệt xuống, khiến nó trượt đi hơn một trượng trên sàn đá xanh, cuối cùng lưng xô đánh bình vào lò hương tử kim. Lương Tiêu hoa mắt váng đầu, chực buột chữ, chợt nghe Hoa Thanh Uyên kêu lên với người đàn bà nọ, giọng gấp gáp:

- Mẹ!

*Hết chương 16*

### **Chú thích:**

17381739 Người Trung Quốc ưa sự so sánh nhịp nhàng, có đôi có cặp. Bên cạnh Khổng Khâu (tức Khổng Tử) được tôn xưng là Văn thánh nhân, có bộ Luận Ngữ để đời thì còn Tôn Vũ (tức Tôn Tử) được xưng tụng là Võ thánh nhân, có bộ Binh pháp lưu danh thiên cổ.

17421743 Trận nhãn là hạt nhân của một trận pháp, ví dụ như mắt bão

trong cơn bão, chỉ cần phá được trận nhãn thì sẽ hóa giải được cả trận pháp.  
17461747 Còn gọi là Trâu Tử, người nước Tề, năm sinh năm mất chưa rõ, có thể là từ 324-250 tr.CN, sống cùng thời với Công Tôn Long, Lỗ Trọng Liên. Trâu Tử là nhân vật nổi tiếng nhất trong những người nghiên cứu kết hợp hai thuyết âm dương và ngũ hành, là người đầu tiên vận dụng thuyết âm dương ngũ hành vào giải thích các hiện tượng xã hội nói chung.

17501751 Ý là điểm năm trúng quẻ Tốn trong trận bát quái.

17541755 Qua cửa Hàm Quan hóa người Hồ: Lão Tử “quá Hàm quan, hoá Hồ thành Phật” là một trong nhiều câu chuyện liên quan đến nguồn gốc nhà Phật được lưu truyền rộng rãi ở Trung Quốc. Truyện kể Lão Tử thấy nhà Chu suy vi nên bỏ đi, lúc qua cửa Hàm Quan, quan coi cửa là Doãn Hỷ có gợi ý ông viết một thứ gì đó truyền lại, Lão Tử bèn làm cuốn Đạo Đức Kinh nổi tiếng. Truyền thuyết kể ông sống đến một trăm sáu mươi hoặc hai trăm tuổi, song lẽ còn một thuyết khác nói ông không qua đời mà đã đến Ấn Độ, thành Phật và lập ra Phật giáo, giáo hoá dân Ấn Độ, tức là “Lão Tử hoá (thành người) Hồ”. Trong Tây Du Ký, chương 52, Thái Thượng Lão Quân có nhắc về việc ông “quá quan hoá Hồ” để kể lai lịch Kim Cương trát và con yêu ở động Kim Đâu cho Tôn Ngộ Không biết. Sau đó ở một chương cũng trong Tây Du (mình quên mất chương nào rồi), để chứng tỏ địa vị của Phật giáo cao hơn Nhiên Đăng Cổ Phật, ông cũng nhắc lại với Quan Âm câu chuyện mình qua cửa Hàm Quan.

17581759 Quảng Thành Tử đá tung lò luyện đan.

17621763 Mặc Địch dựng thang mây.

17661767 Lỗ Ban ráp kẻo mái.

17701771 Liệt Tử, họ Liệt, tên Khấu hoặc Ngự Khấu, người nước Trịnh (có lẽ là dưới thời Trịnh Mục Công), nhà tư tưởng đầu thời Chiến Quốc. Ông tôn sùng sự vô vi thanh tịnh trong tư tưởng, tiêu dao phiêu hốt trong hành động. Sách xưa chép ông đi mây về gió, nhằm nhấn mạnh sự tiêu sái của ông. Trên thực tế thì Liệt Tử sống vô cùng khổn khổn. Đời sau, Trang Tử có chép rằng: Tử nhà nghèo, mặt mũi hiện vẻ đói ăn. Tuy thế ông rất có cốt cách, quan to nhà Trịnh đưa lương thực tới biểu, ông đều kiêu từ. Sở học của Liệt Tử lấy gốc từ Hoàng Đế và Lão Tử. Tác phẩm tiêu biểu của

ông là Xung Hư Kinh. Truyện Ngũ Công đời núi chính được thuật trong sách này.

17741775 Hàn Phi nói ngọn. Hàn Phi (tức Hàn Phi Tử), nhà tư tưởng cuối đời Chiến Quốc đầu Tần, chủ trương pháp trị. Theo Sử ký Tư Mã Thiên thì ông có tật nói ngọng, không thạo biện thuyết nhưng giỏi viết sách.

17781779 Cái dưng của Mạnh Kha. Mạnh Kha tức Mạnh Tử, là người phát dương quang đại đạo học của Khổng Tử.

17821783 Câu này nguyên là [font="ms mincho, m s 明朝, monospace"] [font="pmingliu, 新細明體, serif"]雖干[font="pmingliu, 新細明體, serif"]萬人[font="pmingliu, 新細明體, serif"]吾往矣 tuy thiên vạn nhân ngô vãng hĩ (dù có khó khăn đến đâu ta cũng bền gan tiến lên phía trước), một câu của Mạnh Tử trong thiên Công Tôn Sửu (thượng), sách Mạnh Tử, phần nói về chữ dưng. Alex chưa tìm được câu dịch sát nghĩa và đượm màu cổ kính, nên tạm để như vậy. Ai có góp ý mong chỉ bảo.

17981799 Bát đoạn cầm là sách dạy khí công dưỡng sinh trong tư thế đứng và tư thế ngồi, mỗi tư thế gồm tám nội dung vận động nên gọi là bát đoạn. Sách này chưa rõ ai là tác giả.

18021803 Thủy Hoàng phất roi.

18061807 Võ Vương khua mác.

18101811 Thần Nông vung cuốc.

18141815 Hiên Viên trèo non.

18181819 Vua Nghiêu trị nước.

18221823 Vũ Vương mở núi.

18261827 Vua Thuấn cầm khiên múa búa.

18301831 Vua Thang cầu mưa.

18341835 Lui quân chín mươi dặm. Đây nhắc chuyện con trai Tấn Hiến Công là Trùng Nhĩ, gặp nạn được Sở Thành Vương cứu mang. Sau này Trùng Nhĩ lấy lại được nước Tấn, trở thành Tấn Văn Công, khi hai nước dấy lửa binh đao, Tấn Văn Công nhớ ơn năm xưa của Sở Thành Vương, ra lệnh cho lui quân lại ba xá (một xá tương đương ba mươi dặm).

18381839 Đường Thái Tông bình định đất nước.

18421843 Theo Liệt tiên truyện, Hoài Nam vương Lưu An luyện tiên đơn



xong ống, bay được lên trời. Gà chó ngó qua khe cửa, trông thấy cũng bắt chước ống và bay lên trời như chủ.

18461847 Tên cuồng sinh ngơ ngẩn viết trong khi say.

18501851 Dao cầm tức Cổ cầm của Trung Quốc, ban đầu có 5 dây: Cung – Thương – Dốc – Chủy – Vũ, sau này thêm dây Văn dây Võ nên gọi là Thất huyền cầm.

Trong tích truyện về Bá Nha gặp Tử Kỳ có nhắc đến sự ra đời của Cây đàn này như sau: Xưa vua Phục Hy thấy năm sắc sao rơi xuống cây ngô đồng, chim phượng hoàng tới đậu ở cây, thấy ngô đồng là loại gỗ quý, hấp thụ tinh hoa của trời đất có thể chế nhạc cụ được, liền hạ cây xuống chặt làm ba khúc. Đoạn ngọn tiếng quá trong mà nhẹ, đoạn gốc tiếng quá đục mà nặng, chỉ có đoạn giữa tiếng trong, tiếng đục phân minh liền lấy để dùng. Vua đem ngâm nơi dòng nước 72 ngày xong đem phơi ra gió cho thật khô. Sau đó vua sai người thợ khéo là Lưu Tử Kỳ đẽo thành Dao cầm.

Dao Cầm dài 3 thước 6 tấc 1 phân ứng theo 361 độ chu thiên trong năm. Mặt trước rộng 8 tấc ứng với 8 tiết, mặt sau rộng 4 tấc ứng theo bốn mùa, bề dày 2 tấc ứng theo lưỡng nghi. Đàn gồm 12 phím ứng với 12 tháng trong năm, sau thêm một phím nữa ứng với tháng nhuận. Trên mắc 5 dây ngoài ứng theo ngũ hành, trong ứng với ngũ âm: Cung – Thương – Dốc – Chủy – Vũ. Đàn có sáu điều “kỵ” và bảy điều “không”. Sáu điều “kỵ” là kỵ rét lớn, nắng lớn, gió lớn, tuyết rơi lớn; gặp lúc ấy người ta không dùng. Bảy điều “không” là không đàn đám tang, không đàn trong lúc lòng nhiều loạn, không đàn trong lúc bận rộn, không đàn trong lúc thân thể không sạch, không đàn trong lúc y quan không tề chỉnh, không đàn trong lúc không đốt lò hương, không gặp được tri âm. Lại còn có thêm tám “tuyệt” là : thanh, kỳ, u, nhã, li, tráng, lu, trường. Trong tám tuyệt ấy gọi đủ cả các tình cảm, vì vậy tiếng đàn có thể đi đến tuyệt vời.

18581859 Vũ là một trong năm cung của âm nhạc cổ Trung Quốc gồm Cung – Thương – Dốc – Chủy – Vũ. Vũ là âm giai cao nhất tương đương với nốt La ngày nay.

18621863 Hai mươi tư quyết trong Như Ý Áo Ma thủ là hai mươi tư động tác của cánh tay, bàn tay và ngón tay, gồm: móc (Cầu), quây (Khuyên),

khều (Khiêu), vây (Hoàn), búng (Đàn), bỗ (Phá), vặ (Nữu), véo (Niết),  
đầy (Thôi), năm (Nã), khoa (Huy), phẫ (Phất), chặt (Tiệt), chém (Phách),  
nhấn (Điêm), chọc (Sáp), tuốt (Niêm), bẻ (Chiết), khóa (Phong), ấn (Án),  
xé (Ti), chộp (Trảo), xoắn (Triền), vê (Niệp).

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex và các thành viên Tàng Thư viện. StormRaider

### **Quyển 1 - Chương 8**

Thiên cơ hữu nguyệt

*(về tổng thể thì đây là chương 15, nhưng trong phần chính của truyện thì đây mới là chương 8. Phần đầu Thiên Kiêu Thiết Huyết có 7 chương)*

*Đây là truyện được dịch tiếp với dịch giả của tàng Thư Viện , nên không ăn khớp với những hồi trên của Alex, các bạn nên để ý chút, nhưng truyện vẫn lôi cuốn chúng ta vào từng khúc , từng hồi, gây cần và thích thú*

Biến cố phát sinh, người nhà họ Hoa thấy đều kinh hãi ngớ người, Hỏa chân nhân lại tung người nhảy vọt lên, cử kiếm lao đến trước mặt Hoa Thanh Uyên. Hoa Mộ Dung hoảng hốt tiến lên vung kiếm chống cự, nhưng lúc này A Than và Cáp Lý Tư phục linh đan của Hoa Thanh Uyên, khí lực khôi phục, cũng lao đến, hai người cùng kìm chế nàng để cô lập Hoa Thanh Uyên. Hỏa chân nhân vừa xuất thủ, kiếm thế liên tiếp công tới khiến Hoa Thanh Uyên phải không ngừng thoái hậu. Hai thị tì thấy vậy vội ra sức tiến lên, lại bị Hỏa chân nhân đâm hai kiếm trúng vào chân và bụng, song song lùi lại. Hoa Thanh Uyên thấy hai người nguy cấp, gắng gượng chịu đau chém ra hai kiếm, xuất thủ tuy không vào chương pháp nào nhưng cũng chặn được Hỏa chân nhân. Hai thị tì biết đây là lúc khẩn yếu quan đầu, lại cố gắng ra sức, hộ vệ hai bên y.

Hai bên giao thủ vài chiêu, Hoa Thanh Uyên cảm thấy ngực như có hàng chục thanh tiêu đao cắt vào, toàn thân bất lực, nhưng cũng không dám lùi lại, trong lòng biết rõ rằng chỉ cần hiện giờ lơ lửng một chút là vạn sự sẽ tiêu tan. Chính trong lúc đau khổ, lại nghe Lương Tiêu cười hi hi nói:

- Hoa Thanh Uyên, ông có hàng không ?

Hoa Thanh Uyên mông lung nhìn lại, thấy Lương Tiêu đang nắm Hiếu Sương tiến về phía công tử mặc hoa phục, Hiếu Sương toàn thân vô lực,

chắc đã bị điểm huyết. Hoa Thanh Uyên kinh hãi, thất thanh nói:

- Lương Tiêu, cậu ... làm gì vậy ?

Trong lúc phân thần liền bị Hỏa chân đâm trúng một kiếm.

Lương Tiêu cười nói:

- Gọi cái gì ? Đồ con lừa, con ông đã bị ta bắt rồi, ông có chịu đầu hàng không ?

Lời này vừa nói ra, người nhà họ Hoa đều hãi nộ, ngay cả ba tên hung nhân cũng phải xuất thủ chậm lại, phân thần nhìn qua. Tứ vương tử đang lúc kinh nghi, Lương Tiêu lại cười hi hi một tiếng, dùng tiếng Mông Cổ nói:

- Ta cũng là người Mông Cổ.

Tứ vương tử thấy y nói vô cùng trôi chảy, nhíu mày nói:

- Người nói tiếng Mông Cổ tốt lắm. Nếu người là người Mông Cổ, tại sao lại cùng nhóm với đám người Hán này ?

Lương Tiêu bĩu môi nói:

- Ta không cùng nhóm với bọn chúng. Ta bị tên họ Tần đó bắt được, hẳn ngày ngày đánh đập, khiến ta phải chịu đau khổ.

Tứ vương tử nghi hoặc nói:

- Hào a, ta hỏi người, người thuộc bộ lạc nào của Mông Cổ ?

Lương Tiêu thuận miệng đáp:

- Ta thuộc bộ tộc Bột Nhĩ Chích Cân.

Lời đó vừa nói ra, chúng nhân đều cảm thấy kỳ lạ. Bột Nhĩ Chích Cân là dòng họ của hoàng tộc, do chính hoàng kim gia tộc của Thành Cát Tư Hãn độc quyền sử dụng. Lương Tiêu thấy tứ vương tử thần tình cổ quái, tim liền đập bình bịch. Tứ vương tử im lặng một hồi lâu, đột nhiên cười nói:

- Cậu bé, người thực thuộc bộ tộc Bột Nhĩ Chích Cân sao ?

Lương Tiêu gật đầu nói:

- Mẹ ta nói bà là người thuộc bộ tộc Bột Nhĩ Chích Cân, vậy ta cũng là người Bột Nhĩ Chích Cân.

Lương Tiêu nói dối nhưng không phải không có căn cứ. Người Mông Cổ tính bộ tộc theo số, nếu tính phổ hệ thì phụ thân của Tiêu Ngọc Linh là Bất Lí vương tử, đích đích tôn của Thành Cát Tư Hãn. Vào thời Oa Khoát Thai đại hãn (Việt Nam gọi là Ô Hợp Thai ???), Mông Cổ phát động “trường tử

xuất chinh”, mệnh lệnh cho tất cả trưởng tử trong các bộ tộc Mông Cổ đều tòng quân đánh về phía tây. Bất Lí theo Bạt Đô hãn đánh tới Hungary, hoành tảo châu Âu nhưng cuối cùng lại không tuân phục Bạt Đô, khiến Bạt Đô hoài hận tại tâm. Về sau, Bất Lí theo con của Oa Khoát Thai phản loạn, bị Bạt Đô và Mông Ca truy đuổi giết chết, thê tử bị biếm xuống làm nô tì. Tiêu Ngọc Linh là con gái của vợ lẽ Bất Lí, mẫu thân là người Hồ lấy Bất Lí ở Tây vực, về sau Bất Lí say rượu, cùng với mẫu thân Ngọc Linh ấu đã một trận chí tử. Khi Bất Lí chết, Ngọc Linh tuổi vẫn còn nhỏ đã phải chịu nhiều khinh miệt, về sau theo sư phụ họ Tiêu nên đổi tên thành Tiêu Ngọc Linh, bà đối với phụ thân có nhiều thống hận nên thường không muốn đề cập đến vãng sự, trừ những người cực kỳ thân cận, ngoài ra ít ai biết được lai lịch chân chính của bà.

Tứ vương tử bán tín bán nghi, xem tình hình tự nghĩ: “Hài tử này niên kỷ rất nhỏ, không có khả năng nói dối. Dù y không phải là người cùng bộ tộc thì cũng có liên hệ lớn. Hiện giờ Tống Nguyên giao chiến, Hồ Hán lương lập, Tần Bá Phù đó rất hận bộ tộc của ta, biết đâu đã bắt cóc hài tử này để vũ nhục. Hừ, bộ tộc Bột Nhĩ Chích Cân giàu trên thiên hạ, tôn quý vô bì, đâu thể để người Tống khi nhục.” Nghĩ vậy, thần sắc liền tỏ ra hòa hoãn, khẽ lộ ra tiểu ý.

Lương Tiêu chỉ Hoa Thanh Uyên, lại chỉ Hoa Hiếu Sương, nói:

- Con bé này là con gái hãn, cũng là cháu gái nữ nhân kia, chỉ cần dùng thị để uy hiếp bọn họ, chúng đâu dám không nghe lời ngài.

Tứ vương tử thấy Hoa Hiếu Sương kinh hãi khóc không ngừng, trong lòng không nghi ngờ gì: “dù rằng bé có hý vọng quý thân thì nước mắt của con bé này cũng tuyệt không phải là giả”.

Hoa Mộ Dung tức giận phát khóc, miệng chửi loạn “xú tiểu quý, tiểu súc sinh”, tay vung trường kiếm lăm le lao đến, trong tâm dù không cứu được cháu gái thì cũng phải giết được Lương Tiêu để giải hận. Tứ vương tử thấy cô nổi giận bộ dạng rất khả ái, thầm nghĩ “Vị bạch y nữ này bản tính cương liệt, nếu ta bức quá tất thị quyết tử không theo, sẽ hỏng việc lớn. Nếu như dùng tiểu nữ hài này hiếp bách chắc có thể khiến cô ta phục tùng” liền tiếp lấy Hiếu Sương từ tay Lương Tiêu, thấy cô toàn thân vô lực, liền nhìn

Lương Tiêu cười cười nói:

- Tuổi người còn nhỏ mà đã có kiến thức, tốt lắm, cứ theo bản vương, bảo đảm hưởng phúc bất tận.

Lương Tiêu cười nói:

- Có trà sữa dê uống, có ngựa nhỏ cưỡi không ?

Tứ vương tử nghe vậy cười ha hả nói:

- Có hết có hết, còn có thịt dê ăn, ngựa Ba Tư cưỡi.

Lương Tiêu đại hỉ, vỗ tay cười. Tứ vương tử thấy y thiên chân lưu lộ, không kìm được phá lên cười, quay lại cao giọng nói:

- Tất cả dừng tay cho ta.

Ba tên thủ hạ nghe tiếng liền lùi lại, Tứ vương tử hướng về phía Hoa Mộ Dung cười hi hi nói:

- Cháu gái nàng đang nằm trong tay ta, nàng vẫn không chịu phục chăng ?

Hoa Mộ Dung tức giận không kìm được, nhưng muốn mắng chửi Lương Tiêu, nhưng nhìn thấy Hoa Hiếu Sương lại không nói ra lời, cơ hồ rơi lệ. Tứ vương tử thấy vậy đại đắc ý, lắc đầu tự thưởng, lại hướng về Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Võ công người không thấp, nếu chịu theo bản vương hiệu lệnh, ta sẽ nể mặt mũi nhân bỏ qua những việc trước đây, bảo Hỏa chân nhân giúp người liệu độc trị thương.

Hoa Thanh Uyên chống kiếm xuống đất, thở ra một hơi, tức giận không nói gì, tứ vương tử cười nói:

- Ta là Thoát Hoan, con thứ tư của Đại Nguyên hoàng đế, lần này đi về phía nam xem động tĩnh, lấy được một bức địa đồ lại bị gã họ Tân cướp mất, người đi lấy về lại cho ta. Ngoài ra, người gả muội tử làm cơ thiếp cho ta, ta đường đường là một vương tử, sẽ không làm cô ta hổ nhục.

Hoa Thanh Uyên nghe vậy thất kinh, kể đó trợn mắt nói:

- Hoa mỗ chỉ là thảo dân nhưng cũng biết lễ nghĩa liêm sỉ, tận trung báo quốc.

Thoát Hoan cười ha hả nói:

- Đúng là cứng đầu. Người trung “U minh độc hỏa” của Hỏa chân nhân, nữ nhi lại đang nằm trong tay ta, nếu người không chịu nghe lời ...

Hoa Thanh Uyên không đợi y nói hết, trầm giọng ngắt lời:

- Chết thì chết, bắt tất nhiều lời.

Rồi nhìn Hoa Hiếu Sương một cái, trong mắt suất hiện thần sắc thống khổ, cao giọng nói:

- Sương nhi, gia gia đối với con không tốt, từ khi con sinh ra đã mắc trọng bệnh, bây giờ lại rơi vào tay cường tặc, gia gia ... gia gia ...

Nói đến đây âm thanh tắc nghẹn, trong mắt xuất hiện lệ quang, Hoa Hiếu Sương khóc không thành tiếng, người bỗng run lên một cái, có vẻ như đã ngất đi. Hoa Mộ Dung nghiêng răng hạ kiếm xuống, hét lên:

- Thoát Hoan, ta đi với người ... mau tha cho cha con họ.

Hoa Thanh Uyên kinh hãi nói:

- A Dung, đừng có nói bậy.

Hoa Mộ Dung cười thảm một tiếng, im lặng không nói. Thoát Hoan hai mắt đảo đi đảo lại trên người cô, cười lớn nói:

- Người Hán nói đúng, kẻ thức thời mới là trang tuấn kiệt, mỹ nhân đây là nữ trung hào kiệt, khiến bốn vương càng tôn kính, bốn vương nhất định sẽ thương yêu nàng, quyết không bạc đãi. Ha ha, A Than, thỉnh mỹ nhân qua đây.

A Than dạ một tiếng nhưng chưa dám bước lên, nhìn Hoa Mộ Dung lộ vẻ do dự, Hoa Mộ Dung nhắm chặt hai mắt, đôi dòng lệ tuôn ra trên má. Thoát Hoan thấy A Than tỏ vẻ chần chừ, bất giác tức giận nói:

- Sao ? Hàng ngay người lớn tiếng lắm mà, hôm nay chỉ có việc con con đã ...

Nói chưa xong, đột nhiên sống lưng lạnh toát, toàn thân cứng đờ ra, trên cổ xuất hiện thêm một thanh kiếm kề vào, lại nghe Lương Tiêu đứng phía sau đang cười hi hi, sau đó tay bị bóp một cái, Hiếu Sương đã bị gã đoạt lại. Lại nghe Lương Tiêu cười cười nói:

- Hiếu Sương, muội giả vờ giống thật, lừa được tất cả bọn chúng.

Hiếu Sương vừa sụt sịt vừa nói:

- Tiêu ca ca, muội ... muội ... không giả vờ, muội thấy gia gia bị trọng thương, trong lòng lo lắng, không nhịn được khóc lên.

Lương Tiêu không nhịn được nói:

- Tốt rồi, tốt rồi, không có việc gì đâu.

Kịch biến phát sinh, Thoát Hoan vốn tự cho mình là nhất thế tinh minh, không ngờ bị hai đứa tiểu quỷ dùng thủ đoạn lừa gạt, cơ hồ tức muốn nổ ngực, không nhẫn nhịn được thóa mạ:

- Tử tiêu cầu, xú ma thi ...

Y xuất thân là quý tộc Mông Cổ, không học được nhiều tiếng Hán, chửi đi chửi lại cũng chỉ có vài câu đó. Ba thủ hạ thấy Thoát Hoan bị bắt giữ vô cùng kinh hãi. Người nhà họ Hoa thấy vậy vô cùng mừng rỡ, Hoa Mộ Dung mắt vẫn còn đọng nước, cười nói:

- Lương Tiêu, người ... người ...

Vốn muốn nói đã hiểu lầm y, nhưng quá kích động cổ họng khô cứng, lại không nhịn được muốn rơi lệ, bất quá lần này là do quá vui mừng, so với trước đó thật bất đồng. Lại nghe Hoa Thanh Uyên cười lớn nói:

- Tốt, tốt ...

Nói xong mấy tiếng đó bỗng nhũn người ngồi phệt xuống, nguyên lai y trong lòng trút được gánh nặng, thần trí nhất thời thả lỏng không trụ được nữa. Hoa Mộ Dung vội chạy lại đỡ lấy. Hoa Hiếu Sương lo lắng gọi:

- Gia gia.

Người lại quy xuống. Lương Tiêu hoảng hốt giữ lại, chìa tay về phía Hỏa chân nhân quát:

- Đưa đây.

Hỏa chân nhân ngạc nhiên không hiểu nói:

- Đưa cái gì ?

Lương Tiêu không nói nhiều, tóm lấy Thoát Hoan, học theo cách của Hoa Thanh Uyên, vận hết khí lực, dấn vào mang tai y một cái. Thoát Hoan gãy mất hai cái răng, mồm đầy máu, vẫn rên rĩ nói:

- Tử tiêu cầu, xú ngu thi ...

Lương Tiêu cười lạnh nói:

- Đưa đây.

Hỏa chân nhân vẫn đứng yên, Lương Tiêu lại giơ tay lên, Thoát Hoan vô cùng đau đớn, vừa kinh vừa nộ, gào lên như lợn chọc tiết:

- Hỏa chân nhân, người điếc à ?



Lương Tiêu hoa tay như muốn đánh tiếp, Hỏa chân nhân vội nói:

- Giải được phải không, có đây, có đây.

Y lấy một cái túi gấm ném ra, nói:

- Viên trắng xoa, viên đen uống.

Lương Tiêu lấy trong túi hai bình ngọc, giơ tay mở nắp đưa vào miệng Thoát Hoan nói:

- Ta không tin lão mũi trâu đó, ngươi hãy uống thử trước đi.

Hỏa chân nhân sắc mặt đại biến, vội nói:

- Không được, không được. Thuốc này là dĩ độc công độc.

Lương Tiêu cười lạnh nói:

- Vậy thì ngươi đưa “U minh độc hỏa” để ta đánh hẳn rồi sẽ dùng thuốc này cứu lại.

Hỏa chân nhân sợ hãi nói:

- Việc này sao ... sao có thể ...

Lương Tiêu tâm ngoan thủ lạt, tay lại vung kiếm, Thoát Hoan tức thì kêu thảm một tiếng, ngón tay út đã bị chém đứt mất một đoạn, máu tươi vọt ra.

Lương Tiêu cười hi hi nói:

- Lần sau ta sẽ chặt cả tay hẳn.

Hỏa chân nhân sợ hãi lại xuất kiếm, vội vàng nói:

- Được được, ta đưa.

Rồi lấy từ trong người ra một cái túi da, Lương Tiêu tiếp lấy, thấy cái túi đó bên ngoài bọc da trâu, bên trong lót lông dê, trong có mấy viên đạn hoàn màu trắng, liền hỏi:

- Dùng như thế nào ?

Hỏa chân nhân hơi do dự, thấy Lương Tiêu đối tư thế chuẩn bị chém xuống, vội giải thích cách dùng. Lương Tiêu ôm bụng cười lên không ngớt, nói:

- Thuốc tốt như vậy, dùng thử trên người con lợn ngọc này thật là phí.

Thoát Hoan định chửi mắng lại, có điều đã bị đánh một lần nên đành im miệng, trong lòng như bị hỏa thiêu.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex và các thành viên Tàng Thư viện. StormRaider

### **Chương 8 - Hồi 1**

Thiên cơ hữu nguyệt

Lương Tiêu cầm cái túi gấm ném cho Hoa Mộ Dung, cười nói:

- Lão mũi trâu khiếp sợ đưa ngân hoàn cho ta, thuốc này chắc là thật rồi.

Hoa Mộ Dung trừng mắt nhìn y một cái, nói:

- Người thật lắm mưu mẹo.

Trong lòng thầm khâm phục y tâm tư cẩn mật, cúi xuống cởi áo cho Hoa Thanh Uyên, thấy vết thương đã biến thành một vệt màu đen, sưng tấy lên, cô cẩn thận cho bôi bên ngoài uống bên trong, qua nửa khắc thời gian miệng vết thương đã chuyển sang màu hồng, Hoa Thanh Uyên từ từ tỉnh lại, thần sắc thập phần yếu ớt. Cáp Lí Tư hướng về phía Lương Tiêu hét:

- Tiểu tặc, thuốc giải đã đưa rồi, mau thả tứ vương tử.

Lương Tiêu cười nói:

- Người tưởng ta cũng giống con heo ngốc này sao ? Mẹ ta đã nói, đã đặc thế thì không được nhường người, ta chưa cắt đầu con heo ngốc này là tốt cho các người rồi đấy.

Rồi hướng về phía người nhà họ Hoa nói:

- Các vị bị thương rồi, đi trước một bước đi.

Hoa Mộ Dung vội nói:

- Ta ở lại giúp cậu.

Lương Tiêu trợn mắt nhìn cô một cái, nói :

- Không cần cô lo lắng, lúc này ai vừa thóa mạ ta là tiểu súc sinh thế nhỉ, hừ ... ta nghe rõ lắm.

Hoa Mộ Dung đỏ mặt, hứ một tiếng nói :

- Mắng thì cứ mắng, ta không sợ người đâu.

Đột nhiên thấy Hoa Thanh Uyên chống tay run run đứng dậy, khó nhọc nói:

- Lương Tiêu, ta thì không nói, nhưng cậu còn nhỏ tuổi, ngàn vạn lần không thể giết người. Cho dù tên này đáng chết thì cậu cũng không thể giết

hắn. Nếu cậu không đáp ứng ta nhất định sẽ không đi.

Giọng nói của ông tuy hư nhược nhưng mục quang thập phần kiên quyết.

Lục Tiệm không chịu được vội nói:

- Ta sẽ không giết người, ông không cần phải nói thêm nữa.

Hoa Thanh Uyên gật đầu nói:

- Tốt lắm, hôm nay đã nợ cậu nhiều, chúng ta sau này sẽ còn gặp lại.

Lương Tiêu khước mắt hơi ướt, cúi đầu nói:

- Sau ... sau này sẽ gặp.

Kín đáo nhìn theo, thấy Hoa Hiếu Sương níu tay Hoa Mộ Dung, đi một bước lại ngoái đầu lại một lần, tiến về phía chiếc xe ngựa, sau khi lên xe vẫn còn dăm dăm nhìn lại.

Mắt thấy chiếc xe đã đi xa dần, A Than không nhịn được kêu lên :

- Thả người được chưa ?

Lương Tiêu đảo mắt một cái, thấy bốn con ngựa buộc ở mép đình, liền xoắn tóc của Thoát Hoan kéo hẳn đi về phía mấy con ngựa, chúng nhân đang không hiểu ý định của y, đột nhiên thấy Lương Tiêu huy kiếm, chém đứt gân chân ba con tuấn mã.

Ba người đột nhiên đại ngộ, nguyên lai Lương Tiêu sợ chúng dùng ngựa đuổi theo cỗ xe nên cố ý lưu lại phía sau để diệt mấy con ngựa, kéo dài thời gian, không kịp được thăm chửi Lương Tiêu gian trá. Hỏa chân nhân liếc nhìn thanh trường kiếm trong tay Lương Tiêu, thần sắc chợt biến đổi, kêu lên:

- Tiểu tử, thanh kiếm này ngươi lấy ở đâu ?

Lương Tiêu cười nói:

- Nhật được.

Hỏa chân nhân đảo mắt, cao giọng nói:

- Nhật được ở đâu ?

Lương Tiêu phẩy tay nói:

- Tự lo việc thối tha của ngươi đi.

Hỏa chân nhân tức giận nói:

- Thanh “Áo nguyên” đó vốn là vật của bản đạo, bản đạo lệnh cho bốn đại đệ tử xuống phía nam hành sự, thanh “Áo nguyên” đã đưa cho bọn chúng,

không ngờ chúng một đi không trở về ...

Nói đến đây trợn mắt nhìn Lương Tiêu, tưởng như muốn nhào đến cắn xé.

Lương Tiêu đưa mắt nhìn thanh kiếm một cái, thấy quả thật trên kiếm đã dùng kim ti khám lên hai chữ quái dị quanh co ngoằn nghèo, y tuy nhìn thấy nhưng không nhận ra được hai chữ cổ triện đó. Nghe Hỏa chân nhân nói vậy, miễn cưỡng nhận ra một chữ là chữ “nguyên”, bất giác nghĩ thầm: “Nguyên lai hãn cùng bọn với đám lỗ mũi trâu mà ta đã gặp, hừ, vạn vạn lần không thể nói thật sự tình”. Y đã đùa cợt với đám hung nhân này một lúc lâu, tính toán thời gian, tin rằng Hoa Thanh Uyên đã đi được một quãng xa, liền dắt con ngựa còn lại, cùng Thoát Hoan đi xa thêm hơn hai mươi trượng, y vốn định trước khi đi thì cho một kiếm giết hãn, nhưng nhớ lại lời Hoa Thanh Uyên, một kiếm đó không chém xuống nổi. Trong lòng ngầm tức giận bản thân không đủ dũng khí, liền đá mạnh Thoát Hoan một cái, trong lúc hãn đang lăn trên mặt đất, bộ dạng liền như chó con nhảy lên lưng ngựa, vung kiếm chích vào cổ ngựa một cái, tuấn mã đau đớn chạy đi như bay.

Lương Tiêu chạy được một lúc, đột nhiên nghe tiếng động, quay đầu lại nhìn, bất giác kinh hãi, chỉ thấy A Than và Hỏa chân nhân mỗi bước vượt tám xích, đang nhanh chóng bắt kịp. Hỏa chân nhân muốn đoạt lại bảo kiếm, đang dốc hết sức lực. Trong nháy mắt, hai bên chỉ còn cách nhau chưa đầy mười trượng, A Than đột nhiên gầm lên một tiếng, Kim cương quyền thoát thủ bay ra, đánh người trước hết đánh ngựa, liền nhắm vào con ngựa Lương Tiêu đang cưỡi phóng đến.

Lương Tiêu chửi thầm một tiếng, hai chân kẹp chặt bụng ngựa, cúi rạp người xuống xuất kiếm, đỡ thẳng vào cái vòng đó, bỗng thấy hổ khẩu như muốn rách ra, cánh tay đau nhức. Kim cương quyền bị y cản trở liền bay lệch đi, cắt qua chân ngựa. Con tuấn mã đau đớn không chịu được, dựng người kêu lên thảm thiết, Lương Tiêu nhất thời không để ý, chút nữa đã bị hất văng xuống. Tận dụng một chút trì hoãn đó, Hỏa chân nhân đã vọt tới như lưu tinh, chặn ngay phía trước, kiếm đâm một nhát vào người, rồi lại đâm vào chân ngựa. Lương Tiêu giơ tả thủ, mấy điểm ngân quang liền bắn tới nghênh đón Hỏa chân nhân, Hỏa chân nhân vốn định vung tay áo quét

đi, đột nhiên nhớ ra một việc, vội hoảng hốt thu thế phi thân lùi về phía sau, cử kiếm chặn lại, mấy điểm ngân quang đó liền biến thành một đám mây màu lục rơi xuống đất, hóa ra chính là U minh độc hỏa. Lúc này A Than đã phi thân đến, gầm lớn một tiếng, lẳng không xuất chiêu, hai cánh tay đột nhiên lớn lên, từ ngoài một trượng đã đánh về phía Lương Tiêu. Lương Tiêu cảm thấy đại lực áp tới, lồng ngực như muốn nổ tung, liền quay người ném ra toàn bộ số U minh độc hỏa trong tay.

A Than tôn giả không biết lai lịch loại ngân quang đó, y tự thị có Mật tông thần công hộ thể, trừ hai mắt yếu hại, còn lại toàn thân đao thương bất nhập, mắt thấy ngân quang bắn tới lại nảy ra ý muốn khoe khoang, liền không thèm tránh né, bất kể nó là thứ gì. Trong nháy mắt liền nghe y thất thanh kêu thảm, toàn thân lửa xanh cháy bùng bùng, lăn lộn trên mặt đất, đau đớn vô cùng.

Hỏa chân nhân nghe tiếng kêu thảm thiết phía sau bất giác kinh hãi, nhưng y muốn lấy lại bảo kiếm, không kể gì đến đồng bạn nữa, vẫn co chân đuổi theo đến phía sau ngựa, thấy đuôi ngựa tung bay liền đưa tay chụp lấy, dụng lực kéo lại, Lương Tiêu liền hồi kiếm chặt đứt đuôi ngựa. Nhưng Hỏa chân nhân đã xuất kiếm như điện chém vào chân ngựa, tuấn mã hí lên thất thanh, xiên xiên ngã xuống. Lương Tiêu tung mình nhảy xuống ngựa, thấy Hỏa chân nhân phi thân tới liền phản thủ một kiếm, Hỏa chân nhân vung kiếm đón đỡ, nháy mắt hai kiếm giao kích, Tùng Văn kiếm không chịu nổi kiếm phong của Áo Nguyên kiếm, tức thì gãy làm đôi. Hỏa chân nhân ném đoạn kiếm gãy tới, đợi Lương Tiêu cúi đầu xuống tránh liền dùng không thủ nhập bạch nhận, chụp vào cổ tay y. Mắt thấy cả kiếm lẫn người sắp vào tay mình, Hỏa chân nhân bỗng phát sinh cảnh giác, hồi thủ đánh về phía sau một quyền, chặn đứng một cái thoa tử kim phượng, vội bỏ qua Lương Tiêu, quay đầu nhìn lại, đã thấy Hoa Mộ Dung nhất kiếm hoành không đâm về phía lão, Hỏa chân nhân bị cô liên hoàn xuất kiếm, bức phải lùi lại không ngừng. Lương Tiêu tưởng chết lại sống, mừng rỡ kêu lên một tiếng hay, vung kiếm tiến lên tương trợ.

Hỏa chân nhân và Hoa Mộ Dung võ công vốn không hơn kém nhau bao nhiêu, tay không đối địch với cô vốn đã lâm nguy, lại có Lương Tiêu quý

đầu quý não, không ngừng quấy nhiễu, nhất thời không tìm được phiên não, vội vàng đánh bừa bảy tám chiêu, biết rằng ngày hôm nay không thể làm gì được họ. Liếc mắt nhìn ra, lại thấy A Than đang nằm ở đằng xa, tình trạng nguy cấp, nếu không cứu trợ ngay thì hẳn có thể sẽ chết, con lừa đó có chết lão cũng chẳng quan tâm, nhưng nếu chết vì “U Minh độc hỏa” thì đến lúc Thoát Hoan truy cứu e rằng lão khó thoát khỏi hiềm nghi. Trong nháy mắt lão đã suy tính xong, liền nhảy vọt về phía sau hơn một trường, một tay cặp lấy A Thân, trừng mắt cừu hận nhìn hai người một cái rồi phi thân quay về đường cũ.

Hoa Mộ Dung thấy Hỏa chân nhân đã đi xa liền thu kiếm, cười lạnh một cái nói:

- Đánh không lại liền chạy trốn, cũng khá đấy.

Lương Tiêu định thần lại, nói:

- Cô quay lại làm gì ?

Hoa Mộ Dung lờm y một cái, cười lạnh nói:

- Quay lại để xem bộ dạng anh hùng của ngươi.

Lương Tiêu nghĩ đến tình hình lúc này, hai chữ anh hùng không dùng được mà phải là cẩu hùng mới đúng, tức thì hai má đỏ bừng, không nói nên lời.

Hoa Mộ Dung trong lòng cười thầm, đẩy y lên ngựa nói:

- Ca ca và Hiếu Sương lo lắng về ngươi, ngươi và chúng ta cũng từng quen biết, nếu chúng ta cứ thế bỏ cái tên đầu đất thối tha này mà đi thì sao có thể yên tâm được.

Lương Tiêu khước mắt đỏ lên, cúi đầu không nói. Hoa Mộ Dung thấy bộ dạng y kì quái, trong lòng ngạc nhiên: “Có lẽ y vừa sống lại từ cõi chết, vẫn còn sợ hãi ...” bất giác cảm tình nổi lên, không bỡn cợt y nữa.

Hai người cười ngựa đi một lúc, đã thấy chiếc xe ngựa đang dừng lại bên đường, chưa kịp đến gần thì Hiếu Sương đã từ thùng xe nhảy ra, vừa cười vừa chạy lại, hai tay ôm lấy cổ của cô cô mình, mắt thì nhìn Lương Tiêu, trong mắt đầy tiểu ý, mừng rỡ gọi “Tiêu ca ca”. Lương Tiêu nghe tiếng gọi của cô đầy thân thiết, đỏ mặt cúi đầu không nói tiếng nào. Lại nghe Hoa Hiếu Sương nói:

- Mọii tưởng không còn được gặp huynh nữa.

Lương Tiêu nói:

- Tốt lắm, không gặp lại nữa, chẳng lẽ ta là ma sao ?

Hoa Hiếu Sương giật mình, Hoa Mộ Dung trừng mắt nhìn y một cái, nói:

- Hiếu Sương, tên tiểu tử này là một kẻ vô tình, không biết tốt xấu là gì, con đừng để ý đến hắn nữa.

Ba người vào thùng xe, thấy Hoa Thanh Uyên đang ngồi vận công, y thấy Lương Tiêu vô sự, bất giác tươi nét mặt cười nhẹ. Lương Tiêu hơi do dự, hỏi:

- Ông ... vết thương ... còn đau không ?

Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Nhờ cậu lấy được giải dược, đã không còn gì đáng ngại nữa.

Lương Tiêu trong lòng nghĩ: “nếu ông không phải vì đưa tiễn ta thì cũng không ra khỏi thành lúc đó, không gặp phải lũ bại hoại để bị thương nguy đến tính mệnh, như vậy đâu cần giải dược”. Y trong lòng nghĩ vậy nhưng tuyệt không nói ra miệng, lại nói:

- Hoa đại thúc, kiếm pháp ông sử dụng thật là lợi hại, có thể phá được liên hoàn của mấy tên đại ác nhân đó.

Y và Hoa Thanh Uyên cùng trải qua hoạn nạn, trong lòng sinh ra cảm giác thân cận, ba chữ “Hoa đại thúc” tự nhiên buột miệng nói ra.

Hoa Mộ Dung mỉm cười nói:

- Điều đó là đương nhiên. Lộ Thái Ất phân quang kiếm đó dùng đối phó với bọn hỗn đản ấy thật là đại tài tiểu dụng.

Lương Tiêu hai mắt sáng lên, vội hỏi:

- Vậy có nhất định thắng được Tiêu Thiên Tuyệt không ?

Hoa Thanh Uyên và Hoa Mộ Dung nhìn nhau một cái, nhíu mày trầm ngâm một lúc rồi từ từ nói:

- Ta chưa từng được thấy võ công của Tiêu Thiên Tuyệt, bất quá năm đó đã có người dùng lộ kiếm pháp này đánh với y một trận ...

Lương Tiêu vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, không nhịn được hỏi:

- Có thắng không ?

Hoa Thanh Uyên lắc đầu nói:

- Lộ kiếm pháp này tuy khắc chế được Hắc Thủy ma công của Tiêu Thiên

Tuyệt, nhưng không giết được y.

Nói đến đó, ông thở dài một tiếng, nói:

- Hà huống một môn công phu nhưng do từng người khác nhau xử ra thì cũng không cùng kết quả, năm đó người đấu với Tiêu Thiên Tuyệt là hai đại cao thủ, võ công cao hơn ta nhiều lần, cũng chỉ thắng được y một chiêu nửa thức.

Lương Tiêu suy nghĩ một lúc, đột nhiên lại hỏi:

- Hoa đại thúc, ông có thể dạy ta kiếm pháp đó được không ?

Hoa Thanh Uyên chưa kịp trả lời, Hoa Mộ Dung đã chen vào nói:

- Không được.

Lương Tiêu biến sắc mặt, nghiêng răng quay người bỏ đi, Hoa Thanh Uyên vội kéo y lại, nhưng thương thế chưa lành, khí lực hư nhược, bị y vùng mạnh ra suýt thì ngã, Lương Tiêu cũng phải dừng chân lại. Hoa Thanh Uyên trừng mắt nhìn muội muội một cái, nói:

- Lương Tiêu, cậu đừng vội. Kì thực có dạy được hay không, ta cũng không tự quyết định được.

Lương Tiêu giật mình, lại nghe Hoa Thanh Uyên nói:

- Nếu cậu thực sự muốn học, ta có thể giúp cậu xin ...

Hoa Mộ Dung nói:

- Cũng không thể được. Dù mẹ có đồng ý truyền cho y, lộ công phu này cũng cần hai người đồng thời sử dụng, y chỉ học một mình thì sao có thể dùng được.

Hoa Thanh Uyên nhú mày nói:

- Nói cũng đúng.



## Phượng ca

### Côn Luân

Dịch giả: Alex và các thành viên Tàng Thư viện. StormRaider

### Hồi 2

Lương Tiêu nghĩ ngợi một lúc, nói:

- Không sao, chỉ cần ông chịu dạy cho ta, tương lai ta cưới thê tử sẽ cùng y luyện tập ...

Hoa Mộ Dung đỏ mặt gắt lên:

- Đồ mặt dày.

Lương Tiêu mặt cũng đỏ đến tận mang tai, vội vàng nói:

- Mặt dày gì chứ ? Ta ... cha mẹ ta cũng cùng luyện võ công mà.

Hoa Thanh Uyên nói:

- Lương Tiêu, cha mẹ cậu đâu ?

Lương Tiêu im lặng không nói. Hoa Thanh Uyên biết y có điều bí ẩn, không tiện cất vấn liền nói:

- Không nói cũng được, ta chỉ hỏi cậu, cậu có muốn cùng về nhà với chúng ta không ?

Lương Tiêu nói:

- Nếu ông chịu dạy ta kiếm pháp thì ta sẽ đi cùng.

Hoa Mộ Dung dọa y:

- Muốn học công phu đó, chỉ sợ người sẽ phải chịu nhiều gian khổ.

Lương Tiêu ưỡn ngực nói:

- Ta không sợ khổ.

Hoa Hiếu Sương nghe y đáp ứng, bất giác vô cùng hoan hỉ.

Mọi người cười nói một trận, Lương Tiêu lại hỏi:

- Hoa đại thúc, đơn đả độc đấu không có ai thắng được Tiêu Thiên Tuyệt sao ?

Hoa Mộ Dung bĩu môi cười nói:

- Chưa chắc.

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Tại sao ?

Hoa Mộ Dung giơ bốn ngón tay nói:

- Thiên hạ tàng long ngọa hổ, theo ta biết có ít nhất bốn người không kém gì y.

Cô thấy Lương Tiêu thần sắc chuyên chú, cười nhẹ nói:

- Bất quá bọn họ không tốt như Tần đại ca và ca ca ta, dù có gặp được thì bọn họ cũng không thu một con khỉ ngoan cố như người làm đồ đệ đầu.

Lương Tiêu nóng nảy nói:

- Bọn họ là ai, nói mau đi.

Hoa Mộ Dung cười một tiếng, nghiêm mặt nói :

- Thứ nhất là một cao thủ ở hải ngoại, ông ta tinh thông võ công trong thiên hạ ...

Lương Tiêu vô cùng kinh ngạc, không kìm được ngắt lời:

- Tinh thông võ công trong thiên hạ, vậy ông ta cũng biết Thái Ất phân quang kiếm ?

Hoa Mộ Dung nhú mày nói:

- Ông ta không biết.

Lương Tiêu nói:

- Nếu đã không biết, sao có thể gọi là tinh thông võ công thiên hạ.

Hoa Mộ Dung biết đã nói hớ, xấu hổ giận dữ nói:

- Tiểu quỷ chỉ biết nói linh tinh, ta nói ông ta tinh thông võ công thiên hạ, bất quá có ý nói là nói võ công của ông ta rất rộng, cũng giống như nói người cứng đầu thế gian không ai bằng, có phải thực sự trên thế gian không có ai cứng đầu hơn người không ?

Lương Tiêu biết lời nói của cô có ý châm chích, nhưng không biết phản bác cách nào, vô luận nói có hay nói không đều sẽ tự nhận là cứng đầu, nhất thời khép miệng lặng im, sầu muộn vô cùng.

Hoa Mộ Dung chiếm được thượng phong, âm thầm đắc ý, tiếp tục nói:

- Người thứ hai ấy à, là một vị hòa thượng.

Lương Tiêu trong lòng chấn động, Hoa Mộ Dung thấy thần sắc của y, gạt gù cười nói:

- Đúng vậy, người đầu cờ cùng Tần đại ca chính là Dã hòa thượng đó. Có điều pháp hiệu của ông ta, ta cũng không biết rõ.

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Tại sao lại gọi ông ta là Dã hòa thường ? Ông ta có bản lĩnh đặc biệt gì ?

Hoa Mộ Dung nói:

- Gọi ông ta là Dã hòa thường vì ông ta miếu lớn không vào, miếu nhỏ không ở, hành vi quái đản, không giữ thanh quy. Nói về bản lĩnh của ông ta thì là khí lực cực lớn.

Lương Tiêu gất lên:

- Khí lực lớn cũng tính là bản lĩnh sao ?

Hoa Mộ Dung nói:

- Người chưa hiểu hết về khí lực. Khí lực có cả chục loại, nếu người mỗi quyền mỗi cước đều có sức mạnh của vạn người thì thiên hạ còn ai địch lại được ?

Lương Tiêu giật mình không đáp được, lại hỏi tiếp:

- Người thứ ba thì sao ?

Hoa Mộ Dung nhíu mày, mặt lộ thần sắc khinh bỉ, lạnh giọng nói:

- Người thứ ba đó kiếm pháp cực giỏi, phẩm cách lại rất không đoan chính, chuyên dẫn dụ con gái nhà lành, không đáng để nói tới.

Lương Tiêu hỏi:

- Dẫn dụ con gái nhà lành như thế nào ?

Hoa Mộ Dung trợn mắt nhìn y nói:

- Đó là việc cực kì vô sỉ hạ lưu, sau này người không được nhắc đến nữa, nếu không ta sẽ không ngó ngang gì đến người, người trong thiên hạ cũng sẽ không ngó ngang gì đến người nữa.

Lương Tiêu gãi đầu một lúc nhưng vẫn không hiểu, liếc một cái thấy Hoa Mộ Dung đang tay chống cằm nhìn lên trời, đành hỏi:

- Có bốn người tất cả, vậy còn một người nữa là ai ?

Hoa Mộ Dung nhè nhẹ thở dài, trong mắt xuất hiện thần sắc cô độc, cười khố nói:

- Người thứ tư tuy ta biết nhưng không thể nói tên y được.

Lương Tiêu bĩu môi nói:

- Không nói thì thôi, ai cần chứ. Đợi ta học xong Thái Ất phân quang kiếm, nhất định sẽ đánh bại bọn họ.

Hoa Mộ Dung không nói gì, nhìn về xa xa xuất thần. Lương Tiêu không còn người để đấu khẩu, mất hết cả hứng thú.

Nghỉ ngơi nửa ngày, thương thế của Hoa Thanh Uyên đã khá nhiều, mọi người lại tiếp tục lên đường. Ngày hôm đó đi đến Tấn Vân, sau khi tìm khách sạn nghỉ lại, Hoa Thanh Uyên uống thuốc bổ xong liền bồi dưỡng nguyên khí. Lương Tiêu buồn chán, cùng với Hiếu Sương đùa với con khỉ và chó. Hiếu Sương đã đặt tên cho con khỉ là Kim linh nhi, Lương Tiêu nghe vậy, quên cả buồn bực nói:

- Con chó của huynh tên Bạch si nhi (con ngu ngốc), muội lại đặt tên là Kim linh nhi (con linh hoạt, thông minh), có phải là đặt ngược để trêu huynh không ?

Hiếu Sương nói:

- Có gì không tốt, Bạch si nhi, Kim linh nhi, vừa đúng hợp thành một đôi. Kim linh nhi vẫn nhớ thù cũ, nhìn Lương Tiêu chẳng chút cảm tình, Bị Lương Tiêu đùa nghịch, nó liền nhe răng ra dọa. Lương Tiêu tức giận định mắng chửi, Hiếu Sương vội ôm nó vào lòng. Lương Tiêu tuy cứng đầu càn rỡ nhưng đối với tiểu nha đầu này lại không dám phát tác, chỉ sợ cô lại phát bệnh, đành hai tay chống nạnh nhìn con khỉ trừng mắt ra oai.

Sau khi nghỉ ngơi vài ngày, mọi người lại tiếp tục lên đường. Lúc đi lúc nghỉ, sau gần mười ngày đã đi vào vùng Quát Thương sơn, chỉ thấy núi non trùng điệp, trải dài từ đông sang tây, thế núi uyển chuyển mềm mại.

Những người dùng con đường đá này để vượt núi đều phải đi bộ dắt ngựa. Đi được nửa đường đã thấy mây trắng ần ần hiện hiện như bức tường, trong đó lại có nhà cửa ruộng vườn mười phần chính tề, lại có nông phu nông phụ lom khom trồng trọt. Bỗng có một nhân sĩ trông thấy bọn họ liền cất tiếng gọi, những người nông dân đều ngừng tay đi về phía này, bỏ nông cụ xuống vừa cười vừa tiếp đón phía trước, người đi đầu da xạm đen, hai mắt có thần, hướng về phía Hoa Thanh Uyên cúi chào nói:

- Dương Lộ kính chào thiếu chủ.

Hoa Thanh Uyên đưa tay đỡ y đứng dậy, cười nói:

- Dương quản sự không cần đã lễ, trong cung vẫn bình an chứ ?

Dương Lộ cười nói:

- Thừa không có việc gì đáng ngại.

Lại nghe y nói:

- Khí sắc thiếu chủ có vẻ không được khỏe lắm ?

Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Vài hôm nay có chút mệt mỏi, nhưng hiện giờ thì không còn vấn đề gì rồi.

Ông đưa cương ngựa cho mấy người nông dân nói:

- Bọn ta đi vào núi đây.

Dương Lộ gật đầu, hô lên một tiếng, chỉ thấy một người nông dân thả ra một con chim bồ câu trắng, nó liền kêu vang rồi dang cánh bay về phía sau núi.

Lương Tiêu kéo áo Hiếu Sương hạ giọng hỏi:

- Đó là gì vậy ?

Hiếu Sương nói:

- Nó dùng để đưa tin cho bà nội.

Lương Tiêu đang định thuận miệng nói tiếp, bỗng thấy hai nông phu từ trong một tòa nông xá cưỡi hai con quái thú màu vàng chạy vọt ra, không ra trâu, cũng chẳng giống ngựa, đi tới chỗ y. Lương Tiêu nhìn thấy biến sắc, vội lùi ra sau người Hiếu sương run giọng hỏi:

- Đó là quái vật gì vậy ?

Mọi người đều cười vang, Hoa Mộ Dung ôm bụng nói:

- Tiểu quý, người cũng có lúc sợ hãi sao ?

Chỉ có Hoa Thanh Uyên nhin được cười, ông nói:

- Tiêu nhi, cậu đã nghe sự tích về Gia Cát Khổng Minh chưa ?

Lương Tiêu nhớ lại sự tích về thú gỗ liền gật đầu nói:

- Nghe nhiều lần rồi.

Hoa Thanh Uyên nói:

- Đó chính là trâu gỗ ngựa máy đã giúp Gia Cát Lượng vận lương, rất thích hợp với đường núi.

Lương Tiêu cả kinh nói:

- Đó chính là trâu gỗ ngựa máy à ?

Hoa Thanh Uyên gật đầu nói:

- Con đường phía trước hiểm trở, chúng ta sẽ dùng chúng để chuyển người

chuyển đồ, mời phần tiện lợi.

Lương Tiêu cố gắng dùng cảm sờ vào bề mặt con vật, chỉ cảm thấy vổ cùng cứng rất, quả nhiên đúng là thú bằng gỗ, bất giác hơi đỏ mặt xấu hổ. Có điều y tính trẻ con, chỉ mặt lát liền gạt bỏ xấu hổ sang một bên, đối với mấy con thú gỗ đó lại trở nên vô cùng hứng thú, liên tục hỏi này hỏi nọ, Hoa Thanh Uyên cũng nhất nhất giải đáp, không bao lâu Lương Tiêu đã học được cách điều khiển, liền nhảy tót lên ngồi trên thú gỗ, thập phần đắc ý.

Bốn người cười trâu gỗ ngựa máy, theo con đường núi đi sâu vào trong đại sơn. Được một lúc đường đi chợt trở nên vô cùng hiểm trở, thế núi lên xuống bất định, lúc thì men theo vách đá cheo leo, lúc thì xuyên qua sơn cốc âm u, lúc lại luồn qua rừng cây rậm rạp, có điều mấy con thú gỗ đó bước đi vững chắc nhanh nhẹn, Lương Tiêu bất giác không ngừng tán phục.

Xuyên qua một hiệp cốc, từ xa đã thấy hai đỉnh núi xanh mướt, ở giữa có khe suối chảy qua, nam bắc đối nhau. Hoa Hiếu Sương nói với Lương Tiêu:

- Tiêu ca ca, huynh có thấy hai ngọn núi đó giống gì không ?

Lương Tiêu nói:

- Giống như hai ngón tay.

Hoa Mộ Dung cười nói:

- Ha, mọi người đều có mười ngón tay, người chỉ có hai ngón tay sao ?

Lương Tiêu vô cùng bất phục nói:

- Tám ngón khác không nhìn thấy thì sao ? Người nói không phải ngón tay, vậy thì là gì ?

Hoa Mộ Dung cười lạnh nói:

- Đầu óc kém cõi như người chỉ biết dùng tay để ăn là giỏi, đương nhiên chỉ biết nghĩ đó là ngón tay rồi.

Lương Tiêu ngoẹo đầu nhìn cô, trầm ngâm nói:

- Không phải sao ... vậy nó giống đôi đũa ?

Hoa Mộ Dung cười nói:

- Cũng gần đúng. Hai ngọn núi đó gọi là Thạch Trứ phong (đôi đũa đá).

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Hình dáng của chúng giống như hai cái đũa, sao lại gọi là Thạch trứ (con

lợn đá) ?

Hoa Mộ Dung lờm y một cái, hai mắt lộ thần thái khinh bỉ. Lương Tiêu trong lòng biết đã nói hớ gì đó, nhất thời tỏ ra sầu muộn. Bỗng nghe Hoa Hiếu Sương cười nói:

- Tiêu ca ca, chữ “trư” này không phải là lợn mà chỉ đôi đũa.

Nói xong, cô liền ngừng con ngựa máy, nắm lấy tay Lương Tiêu, viết lên chưởng tâm của y một chữ, chính là chữ “trư”. Lương Tiêu trong lòng ghen tị: “Tại sao y biết rõ như vậy mà ta lại một chút cũng không hiểu ?”

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex và các thành viên Tàng Thư viện. StormRaider

### **Hồi 3**

Hoa Hiếu Sương viết xong, quay đầu nhìn hai ngọn núi phía xa, nhẹ giọng nói:

- Bất quá, cái tên Thạch Trứ phong quả là bình đạm, hơn nữa nghe cũng không hay lắm.

Lương Tiêu thầm kêu chính hợp ý mình, liền lờm Hoa Mộ Dung một cái cao giọng nói:

- Đúng vậy, gọi là Nhị Chỉ phong (núi hai ngón tay) là hay nhất.

Hoa Hiếu Sương lắc đầu nói:

- Nhị Chỉ phong cũng không hay, theo muội nên gọi là Phu Thê phong (núi vợ chồng) mới phải. Núi bên phía Nam trái cao lớn đúng là bố, núi bên phía Bắc nhỏ thấp chính là mẹ, kề vai cùng đứng, vĩnh viễn không bao giờ rời nhau.

Hoa Thanh Uyên toàn thân chấn động, ngăn người ra nhìn Hiếu Sương, trong mắt lộ thần sắc kinh hoàng.

Hoa Mộ Dung cười nói:

- Cô bé ngốc, con nhầm rồi. Gọi là Phu Thê phong rất không ổn, con có biết tại sao không ?

Hoa Hiếu Sương im lặng lắc đầu, Hoa Mộ Dung nói:

- Con xem, giữa hai ngọn núi có một con suối, vì có dòng nước này mà hai ngọn núi phải đứng từ xa mà nhìn nhau, vĩnh viễn không thể cầm lấy tay nhau. Con có muốn bậc cha mẹ phải đứng nhìn, cả đời không được gặp nhau không ?

Hoa Hiếu Sương lập tức đỏ mặt, lén liếc nhìn phụ thân, thấy Hoa Thanh Uyên đang nhìn trân trời vào hai ngọn núi đó, sắc mặt trắng bệch.

Lại nghe Hoa Mộ Dung nói tiếp:

- Nếu đem so với người thì gọi là “Oán Lữ phong” (núi giận hờn) hoặc giả chính xác hơn. Tự cổ đã có nhiều oán lữ, người hữu tình nhưng không thể



trở thành quyển thuộc. Thơ cổ đã có câu:

“Điều điều khiên ngư tinh, kiêu kiêu hà hán nữ.

Tiêm tiêm trạc tổ thủ, trát trát lộng ky trữ.

Chung nhật bất thành chương, khắp thể linh như vũ.

Hà hán thanh thả thiên, tương khứ phục ki hứa ?

Doanh doanh nhất thủy gian, Mạch mạch bất đặc ngữ.”

(Tạm dịch:

Xa xa kìa sao Ngư, sáng sáng Ngân Hà nữ.

Nhỏ nhỏ tay trắng ngần, rì rào khung cửỉ gỗ.

Trọn ngày không thành lời, khóc nghẹn lệ như mưa.

Ngân Hà xanh lại nông, ngăn trở xa thế hử ?

Nhờn như một dòng nước, cách biệt không ra lời.)

Hai ngọn núi đó tựa như Ngư lang Chức nữ, chỉ vì bị ngăn cách bởi một con sông mà kết quả là phải xa cách cả năm, không được gặp mặt.

Truyền thuyết Ngư lang Chức nữ đã được lưu truyền từ ngàn năm, mỗi đêm hai ngôi sao lạnh trên dải Ngân Hà đó không biết đã khiến bao nhiêu người phải thở ngán than dài, không biết đã làm bao nhiêu thiếu nữ phải thương tâm. Hoa Hiểu Sương đọc lại bài thơ cổ đó mấy lần, bất giác nước mắt rơi xuống. Hoa Mộ Dung thấy cô rơi lệ nhất thời hoảng hốt, ôm cô bé vào lòng ôn tồn nói:

- Sương nhi, nói vui thôi mà, con tưởng thật à ?

Lương Tiêu đối với hàm nghĩa của thơ cú không hiểu rõ lắm, nhưng truyện Ngư lang Chức nữ đã nghe phụ thân nói qua, y thấy Hoa Hiểu Sương rơi lệ, cảm thấy vô cùng bất nhẫn, hừ lạnh nói:

- Ngư lang Chức nữ thật là vô dụng, anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, như một đôi chim ngọc vậy. Nếu là ta, ta sẽ lấy đất lấp sông Ngân Hà, vậy thì có thể vượt qua rồi.

Hoa Mộ Dung nói:

- Người mới là con chim cực ngọc, Ngân Hà vô biên, người có biết nước Ngân Hà sâu bao nhiêu, rộng bao nhiêu không ? Chỉ biết tỏ vẻ, chẳng làm được gì.

Lương Tiêu cười lạnh nói:

- Hay lắm, nếu Ngân Hà vô cực, mừng một tháng bảy Ngưu lang Chức nữ gặp được nhau trên thước kiều thì cần bao nhiêu con hỉ thước mới đắp thành được thành thước kiều ? Nếu loài chim còn có thể bắc thành cây cầu đó, chẳng lẽ con người lại không thể lấp sông Ngân Hà sao ? Nếu không, chẳng lẽ người lại không bằng chim ư ?

{Chú thích: với những bạn không biết truyện Ngưu lang Chức nữ, xin tóm tắt như sau: Chức nữ là tiên nữ trên trời, xuống hạ giới tắm, bị Ngưu lang là người thường bắt gặp giữ lấy áo không trở về thiên giới được nên ở lại lấy Ngưu lang sinh một đứa con trai, vì nhớ nhà nên nhân lúc Ngưu lang đi vắng lấy lại áo bay về trời. Ngưu lang đuổi theo lên trời gặp được vợ, nhưng Vương Mẫu nương nương không bằng lòng nên vạch ngón tay giữa hai người tạo thành dòng sông Ngân Hà vô cùng vô tận, từ đó Ngưu lang và con trai ở một bên cầm gầu múc nước Ngân Hà đổ đi hy vọng 1 ngày múc cạn nước để qua sông, Chức nữ ở bên kia dệt cửi, tiếng khóc khiến loài chim ô thước/hỉ thước cảm động, hàng năm cứ đến ngày mừng một tháng bảy lại kết với nhau thành cây cầu ô thước bắc giữa hai bờ Ngân Hà để Ngưu lang Chức nữ đi lên mà gặp nhau, hết ngày mỗi người lại phải về phía bờ của mình. Ngưu lang Chức nữ gặp nhau thường khóc nên ngày mừng một tháng bảy thường có mưa ngâu, loài ô thước kết cầu để hai người đi trên đầu nên đầu thường dệt xuống.}

Nó nói có lý, Hoa Mộ Dung tức giận đến mức mặt trắng bệch, nhưng lần này Lương Tiêu lập luận nghiêm mật, cô không tìm được cách nào phản bác nó, đành phát tiết bằng miệng. Ba người đứng bên đường tranh luận không ngừng, Hoa Thanh Uyên sắc mặt lúc sáng lúc tối, thủy chung không nói lời nào.

Trong lúc đấu khẩu thì đã đi gần tới hai ngọn núi, Lương Tiêu mục lực không tốt, đến lúc đó mới nhìn thấy trên đỉnh núi có người. Trên đỉnh ngọn phía Bắc có một cây tùng cổ thụ, tán lá xum xuê, hai vị lão nhân râu bạc đang ngồi dưới gốc cây, thản nhiên đấu cờ, bên cạnh còn có một đồng tử đang đốt lò nấu trà, phía trên cái bầu trà bằng đồng khí trắng tỏa ra nghi ngút bốc lên trời. Ngọn núi phía nam bốn phía đều là vách đá, nhẵn bóng không có chỗ đặt chân, nhưng trên đỉnh núi lại có một lão giả áo đen đang

cầm cần câu cá, dây câu dài hơn trăm xích thả xuống hồ nước dưới núi. Lương Tiêu thấy vậy cả kinh, trong lòng nghĩ: “Cao như vậy làm sao câu cá ?” Vừa nghĩ như vậy bỗng nghe tiếng nước vang lên, một con cá chép xanh từ hồ vừa bay vọt lên vừa vung vây tạo thành một đường cong trên không trung, bay lên khoảng mười trượng rồi rơi vào tay của lão giả đó.

Một trong hai ông già đánh cờ cười nói:

- Chúc mừng chúc mừng, Đồng lão tam bó tay đã nửa ngày trời, bây giờ đã mở hàng được rồi đấy à ?

Lúc ấy trên hai ngọn núi cương phong cuộn cuộn, lời nói của lão giả đó vẫn vượt qua khoảng cách hơn một trăm xích, từng câu từng chữ đều rõ rõ ràng rành rọt rơi vào tai mọi người. Lão giả câu cá cười lạnh nói:

- Hừ, Tu lão tứ, người còn mặt mũi để nói à, người ba lần bảy lượt kêu lớn hô nhỏ, đuổi hết cá lão phu đang câu đi mất.

Lão giả đánh cờ còn lại nói:

- Người không biết tự trách mình, thật là quái nhân.

Đồng lão tam hừ lạnh một tiếng, nói:

- Tả lão nhị, luận về câu cá, trừ Minh lão đại, ai có thể hơn ta được.

Trong giọng nói đầy vẻ đắc ý tự phụ. Tả lão nhị đó cười nói:

- Ba hoa khoác lác, thừa thời gian vô ích thì ta biết.

Đồng lão tam cười lạnh nói:

- Tốt lắm, thua thì bắt đầu nói những nói càn ư.

Đi đến mép núi, mọi người đều xuống khỏi trâu gỗ ngựa máy, Lương Tiêu ngồi mới được một lúc, chưa đủ thỏa thích, nhưng làm thế nào con ngựa gỗ cũng không đi. Hoa Hiếu Sương tiến lên một bước, hướng về phía Đồng lão tam nói:

- Chú công công.

Lại hướng về hai ông già đánh cờ nói:

- Nguyên công công, Cốc công công.

Không ngờ ba người nghe mà như không nghe, Lương Tiêu tức giận nói:

- Ba lão đầu này thật vênh vang quá, bọn họ tưởng là thần tiên chăng ? Hừ, có gì là ghê gớm chứ.

Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Lương Tiêu, cậu hiểu nhầm rồi, hiện giờ gió đang lớn, Sương nhi trung khí không đủ, lời nói không đến nơi được.

Liên hít một hơi, cười dài một tiếng rồi nói:

- Tam vị hạc lão, từ lúc chia tay đến nay vẫn khỏe chứ ?

Âm thanh lẳng lẳng như long ngâm hồ khiếu, vọng đi vọng lại trên núi không dứt. Lương Tiêu trong lòng bội phục: “Hoa đại thúc thật lợi hại, chỉ sợ cha ta cũng không hơn được y.”

Ba vị lão giả đó nghe tiếng liền nhìn về phía y, nhìn thì nhìn nhưng không đứng dậy. Chỉ có Đồng lão tam lạnh nhạt nói:

- Người về rồi đấy à ? Thật là chậm chạp.

Hoa Thanh Uyên vòng tay cười nói:

- Đồng lão đã nói vậy, lần sau Thanh Uyên xuống núi sẽ cố gắng đi nhanh hơn.

Lương Tiêu nghe vậy nổi giận nói:

- Mấy lão đầu tử đó đều hung dữ, Hoa đại thúc cần gì phải khách khí với bọn họ ?

Đồng lão tam quay đầu lại nhìn Hiếu Sương một cái, mắt hơi cười, hạ cần câu trong tay xuống nói:

- Sương nhi, cho con này.

Con cá trong tay ông ta liền lắc đầu quẫy đuôi, như một viên đạn bay đến Hiếu Sương. Hiếu Sương không ngờ ông ta đột nhiên hí lộng, trong lòng kinh hãi, không biết đón lấy như thế nào. Lương Tiêu đứng bên thấy vậy tiến lên một bước, sử ra “Quyển tự quyết” trong Như ý ảo ma thủ, hai tay một lật một ôm, đỡ lấy con cá dài hơn một xích đó rồi quay người đưa cho Hiếu Sương.

Hiếu Sương nhận lấy, vội chạy ra mép hồ thả nó xuống nước, con cá đó lúc đầu tưởng như đã chết, không động đậy gì, nhưng nó thoát chết được thả ra bỗng nhiên lại có sinh khí, bơi vào trong hồ. Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Hiếu Sương, sao muội lại thả nó ?

Hoa Hiếu Sương thấy con cá đó bơi lội tung tăng, trong lòng sung sướng, cười vui vẻ nói:

- Bắt cá rồi khỏi nước, nó không chết sao ?

Lương Tiêu cười lạnh nói:

- Nói như vậy, muội chưa từng ăn cá sao ?

Hiếu Sương giật mình nói:

- Muội có ăn, bất quá ... bất quá ...

Mặt cô chợt đỏ lên:

- Muội thấy nó đáng thương ...

Lương Tiêu trong lòng cười lạnh: “cha là hảo nhân, con gái cũng là hảo nhân”.

Bỗng nghe Đồng lão tam lại nói:

- Thanh Uyên, tiểu hài nhi này là ai ?

Hoa Thanh Uyên thấy ngữ khí của ông ta bất thiện, ngần ngại nói:

- Nó là đứa trẻ Tần đại ca đưa cùng đến Lâm An, tên là Lương Tiêu.

Đồng lão tam nói:

- Võ công của nó là do người dạy ư ?

Hoa Thanh Uyên lắc đầu nói:

- Không phải.

Đồng lão tam hừ lạnh nói:

- Như ý ảo ma thủ của Tiêu Thiên Tuyệt, người cũng chẳng dạy nổi.

Lương Tiêu giật mình nghĩ: “Lão đầu này mắt tinh thật, ta chỉ lộ ra nửa chiêu, lão đã tìm ra lai lịch ư ?”

Hoa Thanh Uyên nghe vậy cả kinh, đúng lúc định quay lại hỏi Lương Tiêu, bỗng thấy Đồng lão tam cầm cái lưỡi câu giơ lên, móc vào trên tảng nham thạch, tung mình một cái liền như một con hạc lớn màu đen, bám sát vào mặt vách đá phiêu nhiên hạ xuống, trong nháy mắt dây câu hết giữa lưng chừng không, Đồng lão tam đột nhiên bỏ cần câu, lật người hạ xuống cạnh hồ, thân ảnh rung lên một cái đã đến trước mặt Lương Tiêu, co tay xuất trảo. Trảo đó tinh vi mỹ diệu, ngực Lương Tiêu bị tóm chặt, bất giác tức giận nói:

- Xú lão đầu, ông tóm ta làm gì ?

Đồng lão tam bị câu thóa mạ “xú lão đầu” làm tức run lên, biến sắc nói:

- Tiểu tử, ngươi là môn nhân của Tiêu Thiên Tuyệt sao ?

Lương Tiêu cũng đại nộ, hét lên:

- Ai là môn nhân của lão quái đản đó chứ ?

Liên phùng mang trợn mắt phun ra một bãi nước bọt, Đồng lão tam vội nghiêng đầu tránh qua. Hoa Thanh Uyên đại kinh, định tiến lên khuyên giải nhưng lại hồ nghi, vội liếc muội tử một cái, ra hiệu cho cô tiến lên ngăn cản. Không ngờ Hoa Mộ Dung vẫn hận bị Lương Tiêu chiếm thượng phong lúc nãy, chỉ muốn nó mất mặt để tiêu khử sự bức tức trong lòng nên không chịu lên tiếng, tồn tâm đứng xem tiểu tử này lộ ra cái xấu của mình.

Một già một trẻ trừng mắt nhìn nhau một lúc, Đồng lão tam sắc diện dần hòa hoãn, thả Lương Tiêu ra nhú màu nói:

- Cậu bé, sao cậu lại gọi Tiêu Thiên Tuyệt là lão quái đản ?

Lương Tiêu nói:

- Lão ấy vốn như vậy.

Đồng lão tam cảm thấy ngạc nhiên, thầm nghĩ Lương Tiêu nếu là hậu bối của Tiêu Thiên Tuyệt thì tuyệt sẽ không nhục mạ y, bất giác trong lòng hoài nghi, không ngờ Lương Tiêu thừa lúc ông ta phân thần liền cắn một cái lên vai ông. Đồng lão tam cả kinh, vội vận kinh, nội công của ông ta liền chấn cho răng Lương Tiêu đau nhức, có điều y chết cũng không nhả ra. Đồng lão tam khó khăn lắm mới thoát ra được, trên vai đã xuất hiện một vết cắn rỉ máu, nhất thời vừa kinh vừa nộ, cao giọng hét lên:

- Tiểu tử thối, ngươi điên à ?

Lương Tiêu hậm hực nói:

- Ông còn nói ta là môn nhân của Tiêu Thiên Tuyệt, ta sẽ cắn tay ông tiếp.

Đồng lão tam nhướng đôi mày rậm, tức giận nói:

- Người không phải môn nhân của hã, sao lại biết dùng công phu của hã ?

Lương Tiêu trừng mắt nói:

- Ông quản được sao ?

Đồng lão tam sắc mặt trầm xuống, cao giọng nói:

- Người không nói mình bạch việc này thì đừng mong vượt qua Thạch Trứ phong.

Lương Tiêu ra sức đẩy ông ta, nhưng Đồng lão tam như mình đồng da sắt, chẳng nhúc nhích tẹo nào, Lương Tiêu đẩy vài lần liền đầu hoa mắt váng,

chỉ muốn ngã lăn ra.

Bỗng nghe từ xa có người cười ha hả nói:

- Đồng Chú, ông càng già da mặt càng dày, ra tay đối phó với một đứa trẻ, không ngại mất mặt sao ?

Mọi người quay đầu nhìn sang, chỉ thấy Tu lão tứ không biết từ lúc nào đã xuống núi, đang phiêu nhiên tiến lại. Chỉ còn mỗi mình Tả lão nhị vẫn ngồi trên đỉnh núi, ngưng thần nhìn thế cờ, tựa hồ những việc dưới núi với ông ta hoàn toàn vô can.

Đồng lão tam bị ông ta trêu chọc, vừa hổ thẹn vừa tức giận nói:

- Tu Cốc, ngươi chỉ biết lăm lòi, nếu đổi lại là người thì người có tra hỏi nó không ?

Tu Cốc cười hi hi đi đến trước mặt Lương Tiêu, ôn tồn nói:

- Cậu bé, cho ông biết, Tiêu Thiên Tuyệt là người thế nào với cháu ?

Ông ta mặt mũi hiền từ, cười lên đầy vẻ hòa khí. Lương Tiêu thấy ông ta ra tay trêu chọc Đồng Chú, ăn nói lại dễ nghe, bất giác trong lòng dịu lại, buột miệng nói:

- Hẳn là đại cừu nhân của tôi.

Tu Cốc nhướng mày, lại nói:

- Cậu bé đừng nói dối – vừa nói vừa lấy trong tay áo ra một quả ô mai, ôn tồn nói – nếu cháu chịu nói thật, ông sẽ cho cháu quà.

Lương Tiêu nói thật lại bị ông ta bảo là nói dối, trong lòng có ủy khuất liền sinh ra tức giận, đột nhiên vung tay đánh ra, Tu Cốc tuy tự thị là võ học cao thủ nhưng không ngờ nó lại ra tay, bị đánh cho chân tay luống cuống.

Đồng Chú cười ha hả nói:

- Tu lão tứ, ngươi chẳng phải là hảo nhân sao ? Tại sao cậu bé lại đánh ngươi ?

Tu Cốc sắc mặt lúc hồng lúc trắng, mười phần tức giận.

Trên đỉnh núi, Tả lão nhị này giờ vẫn im lặng, đột nhiên lên tiếng:

- Hai lão già các ngươi lớn tuổi rồi mà chẳng có chút tiến bộ nào, hừ, nếu tiểu tử đó nhất định không nói thì đuổi nó đi.

Hoa Thanh Uyên cả kinh, vội nói:

- Tả lão xin đừng nói vậy, tôi đã hứa trước với hài tử này, nhất định đưa y

vào cốc.

Đồng Chú, Tu Cốc đưa mắt nhìn nhau, đều nhú mày. Tả lão nhị cười lạnh nói:

- Người là thiếu chủ trong cung, chẳng để bọn lão già chúng ta vào đâu, người nói gì thì sẽ được đó, ta có nói ra cũng chỉ như đánh rắm mà thôi.



## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch giả: Alex và các thành viên Tàng Thư viện. StormRaider

### **Hồi 4**

Thiên cơ hữu nguyệt

Hoa Hiểu Sương viết xong, quay đầu nhìn hai ngọn núi phía xa, nhẹ giọng nói:

- Bất quá, cái tên Thạch Trứ phong quả là bình đạm, hơn nữa nghe cũng không hay lắm.

Lương Tiêu thầm kêu chính hợp ý mình, liền lờm Hoa Mộ Dung một cái cao giọng nói:

- Đúng vậy, gọi là Nhị Chỉ phong (núi hai ngón tay) là hay nhất.

Hoa Hiểu Sương lắc đầu nói:

- Nhị Chỉ phong cũng không hay, theo muội nên gọi là Phu Thê phong (núi vợ chồng) mới phải. Núi bên phía Nam trái cao lớn đúng là bố, núi bên phía Bắc nhỏ thấp chính là mẹ, kề vai cùng đứng, vĩnh viễn không bao giờ rời nhau.

Hoa Thanh Uyên toàn thân chấn động, ngẩn người ra nhìn Hiểu Sương, trong mắt lộ thần sắc kinh hoàng.

Hoa Mộ Dung cười nói:

- Cô bé ngốc, con nhầm rồi. Gọi là Phu Thê phong rất không ổn, con có biết tại sao không ?

Hoa Hiểu Sương im lặng lắc đầu, Hoa Mộ Dung nói:

- Con xem, giữa hai ngọn núi có một con suối, vì có dòng nước này mà hai ngọn núi phải đứng từ xa mà nhìn nhau, vĩnh viễn không thể cầm lấy tay nhau. Con có muốn bậc cha mẹ phải đứng nhìn, cả đời không được gặp nhau không ?

Hoa Hiểu Sương lập tức đỏ mặt, lén liếc nhìn phụ thân, thấy Hoa Thanh Uyên đang nhìn trân trời vào hai ngọn núi đó, sắc mặt trắng bệch.

Lại nghe Hoa Mộ Dung nói tiếp:

- Nếu đem so với người thì gọi là “Oán Lữ phong” (núi giận hờn) hoặc giả

chính xác hơn. Tự cổ đã có nhiều oán lữ, người hữu tình nhưng không thể trở thành quyến thuộc. Thơ cổ đã có câu:

“Điều điều khiên ngư tinh, kiêu kiêu hà hán nữ.

Tiêm tiêm trạc tổ thủ, trát trát lộng ky trử.

Chung nhật bất thành chương, khắp thế linh như vũ.

Hà hán thanh thả thiển, tương khứ phục ki hứa ?

Doanh doanh nhất thủy gian, Mạch mạch bất đắc ngữ.”

(Tạm dịch:

Xa xa kìa sao Ngư, sáng sáng Ngân Hà nữ.

Nhỏ nhỏ tay trắng ngần, rì rào khung cửi gỗ.

Trọn ngày không thành lời, khóc nghẹn lệ như mưa.

Ngân Hà xanh lại nông, ngăn trở xa thế hử ?

Nhờn nhờ một dòng nước, cách biệt không ra lời.)

Hai ngọn núi đó tựa như Ngư lang Chức nữ, chỉ vì bị ngăn cách bởi một con sông mà kết quả là phải xa cách cả năm, không được gặp mặt.

Truyền thuyết Ngư lang Chức nữ đã được lưu truyền từ ngàn năm, mỗi đêm hai ngôi sao lạnh trên dải Ngân Hà đó không biết đã khiến bao nhiêu người phải thở ngán than dài, không biết đã làm bao nhiêu thiếu nữ phải thương tâm. Hoa Hiếu Sương đọc lại bài thơ cổ đó mấy lần, bất giác nước mắt rơi xuống. Hoa Mộ Dung thấy cô rơi lệ nhất thời hoảng hốt, ôm cô bé vào lòng ôn tồn nói:

- Sương nhi, nói vui thôi mà, con tưởng thật à ?

Lương Tiêu đối với hàm nghĩa của thơ cú không hiểu rõ lắm, nhưng truyện Ngư lang Chức nữ đã nghe phụ thân nói qua, y thấy Hoa Hiếu Sương rơi lệ, cảm thấy vô cùng bất phẫn, hừ lạnh nói:

- Ngư lang Chức nữ thật là vô dụng, anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, như một đôi chim gốc vậy. Nếu là ta, ta sẽ lấy đất lấp sông Ngân Hà, vậy thì có thể vượt qua rồi.

Hoa Mộ Dung nói:

- Người mới là con chim cực gốc, Ngân Hà vô biên, người có biết nước Ngân Hà sâu bao nhiêu, rộng bao nhiêu không ? Chỉ biết tỏ vẻ, chẳng làm được gì.

Lương Tiêu cười lạnh nói:

- Hay lắm, nếu Ngân Hà vô cực, mừng một tháng bảy Ngưu lang Chức nữ gặp được nhau trên thước kiềng thì cần bao nhiêu con hỉ thước mới đắp thành được thành thước kiềng ? Nếu loài chim còn có thể bắc thành cây cầu đó, chẳng lẽ con người lại không thể lấp sông Ngân Hà sao ? Nếu không, chẳng lẽ người lại không bằng chim ư ?

{Chú thích: với những bạn không biết truyện Ngưu lang Chức nữ, xin tóm tắt như sau: Chức nữ là tiên nữ trên trời, xuống hạ giới tắm, bị Ngưu lang là người thường bắt gặp giữ lấy áo không trở về thiên giới được nên ở lại lấy Ngưu lang sinh một đứa con trai, vì nhớ nhà nên nhân lúc Ngưu lang đi vắng lấy lại áo bay về trời. Ngưu lang đuổi theo lên trời gặp được vợ, nhưng Vương Mẫu nương nương không bằng lòng nên vạch ngón tay giữa hai người tạo thành dòng sông Ngân Hà vô cùng vô tận, từ đó Ngưu lang và con trai ở một bên cầm gầu múc nước Ngân Hà đổ đi hy vọng 1 ngày múc cạn nước để qua sông, Chức nữ ở bên kia dệt cửu, tiếng khóc khiến loài chim ô thước/hỉ thước cảm động, hàng năm cứ đến ngày mừng một tháng bảy lại kết với nhau thành cây cầu ô thước bắc giữa hai bờ Ngân Hà để Ngưu lang Chức nữ đi lên mà gặp nhau, hết ngày mỗi người lại phải về phía bờ của mình. Ngưu lang Chức nữ gặp nhau thường khóc nên ngày mừng một tháng bảy thường có mưa ngâu, loài ô thước kết cầu để hai người đi trên đầu nên đầu thường dệt xuống.}

Nó nói có lý, Hoa Mộ Dung tức giận đến mức mặt trắng bệch, nhưng lần này Lương Tiêu lập luận nghiêm mật, cô không tìm được cách nào phản bác nó, đành phát tiết bằng miệng. Ba người đứng bên đường tranh luận không ngừng, Hoa Thanh Uyên sắc mặt lúc sáng lúc tối, thủy chung không nói lời nào.

Trong lúc đấu khẩu thì đã đi gần tới hai ngọn núi, Lương Tiêu mục lực không tốt, đến lúc đó mới nhìn thấy trên đỉnh núi có người. Trên đỉnh ngọn phía Bắc có một cây tùng cổ thụ, tán lá xum xuê, hai vị lão nhân râu bạc đang ngồi dưới gốc cây, thản nhiên đấu cờ, bên cạnh còn có một đồng tử đang đốt lò nấu trà, phía trên cái bầu trà bằng đồng khí trắng tỏa ra nghi ngút bốc lên trời. Ngọn núi phía nam bốn phía đều là vách đá, nhẵn bóng

không có chỗ đặt chân, nhưng trên đỉnh núi lại có một lão giả áo đen đang cầm cần câu cá, dây câu dài hơn trăm xích thả xuống hồ nước dưới núi. Lương Tiêu thấy vậy cả kinh, trong lòng nghĩ: “Cao như vậy làm sao câu cá ?” Vừa nghĩ như vậy bỗng nghe tiếng nước vang lên, một con cá chép xanh từ hồ vừa bay vọt lên vừa vù vẩy tạo thành một đường cong trên không trung, bay lên khoảng mười trượng rồi rơi vào tay của lão giả đó.

Một trong hai ông già đánh cờ cười nói:

- Chúc mừng chúc mừng, Đồng lão tam bó tay đã nửa ngày trời, bây giờ đã mở hàng được rồi đấy à ?

Lúc ấy trên hai ngọn núi cương phong cuồn cuộn, lời nói của lão giả đó vẫn vượt qua khoảng cách hơn một trăm xích, từng câu từng chữ đều rõ rõ ràng rành rọt rơi vào tai mọi người. Lão giả câu cá cười lạnh nói:

- Hừ, Tu lão tứ, người còn mặt mũi để nói à, người ba lần bảy lượt kêu lớn hô nhỏ, đuổi hết cá lão phu đang câu đi mất.

Lão giả đánh cờ còn lại nói:

- Người không biết tự trách mình, thật là quái nhân.

Đồng lão tam hừ lạnh một tiếng, nói:

- Tả lão nhị, luận về câu cá, trừ Minh lão đại, ai có thể hơn ta được.

Trong giọng nói đầy vẻ đắc ý tự phụ. Tả lão nhị đó cười nói:

- Ba hoa khoác lác, thừa thời gian vô ích thì ta biết.

Đồng lão tam cười lạnh nói:

- Tốt lắm, thua thì bắt đầu nói nhăng nói càn ư.

Đi đến mép núi, mọi người đều xuống khỏi trâu gỗ ngựa máy, Lương Tiêu ngồi mới được một lúc, chưa đủ thỏa thích, nhưng làm thế nào con ngựa gỗ cũng không đi. Hoa Hiếu Sương tiến lên một bước, hướng về phía Đồng lão tam nói:

- Chú công công.

Lại hướng về hai ông già đánh cờ nói:

- Nguyên công công, Cốc công công.

Không ngờ ba người nghe mà như không nghe, Lương Tiêu tức giận nói:

- Ba lão đầu này thật vênh vang quá, bọn họ tưởng là thần tiên chăng ? Hừ, có gì là ghê gớm chứ.

Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Lương Tiêu, cậu hiểu nhầm rồi, hiện giờ gió đang lớn, Sương nhi trung khí không đủ, lời nói không đến nơi được.

Liên hít một hơi, cười dài một tiếng rồi nói:

- Tam vị hạc lão, từ lúc chia tay đến nay vẫn khỏe chứ ?

Âm thanh lẳng lẳng như long ngâm hồ khiếu, vọng đi vọng lại trên núi không dứt. Lương Tiêu trong lòng bội phục: “Hoa đại thúc thật lợi hại, chỉ sợ cha ta cũng không hơn được y.”

Ba vị lão giả đó nghe tiếng liền nhìn về phía y, nhìn thì nhìn nhưng không đứng dậy. Chỉ có Đồng lão tam lạnh nhạt nói:

- Người về rồi đấy à ? Thật là chậm chạp.

Hoa Thanh Uyên vòng tay cười nói:

- Đồng lão đã nói vậy, lần sau Thanh Uyên xuống núi sẽ cố gắng đi nhanh hơn.

Lương Tiêu nghe vậy nổi giận nói:

- Mấy lão đầu tử đó đều hung dữ, Hoa đại thúc cần gì phải khách khí với bọn họ ?

Đồng lão tam quay đầu lại nhìn Hiếu Sương một cái, mắt hơi cười, hạ cần câu trong tay xuống nói:

- Sương nhi, cho con này.

Con cá trong tay ông ta liền lắc đầu quẫy đuôi, như một viên đạn bay đến Hiếu Sương. Hiếu Sương không ngờ ông ta đột nhiên hí lộng, trong lòng kinh hãi, không biết đón lấy như thế nào. Lương Tiêu đứng bên thấy vậy tiến lên một bước, sử ra “Quyển tự quyết” trong Như ý ảo ma thủ, hai tay một lật một ôm, đỡ lấy con cá dài hơn một xích đó rồi quay người đưa cho Hiếu Sương.

Hiếu Sương nhận lấy, vội chạy ra mép hồ thả nó xuống nước, con cá đó lúc đầu tưởng như đã chết, không động đậy gì, nhưng nó thoát chết được thả ra bỗng nhiên lại có sinh khí, bơi vào trong hồ. Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Hiếu Sương, sao muội lại thả nó ?

Hoa Hiếu Sương thấy con cá đó bơi lội tung tăng, trong lòng sung sướng, cười vui vẻ nói:

- Bắt cá rời khỏi nước, nó không chết sao ?

Lương Tiêu cười lạnh nói:

- Nói như vậy, muội chưa từng ăn cá sao ?

Hiếu Sương giật mình nói:

- Muội có ăn, bắt quá ... bắt quá ...

Mặt cô chợt đỏ lên:

- Muội thấy nó đáng thương ...

Lương Tiêu trong lòng cười lạnh: “cha là hảo nhân, con gái cũng là hảo nhân”.

Bỗng nghe Đồng lão tam lại nói:

- Thanh Uyên, tiểu hài nhi này là ai ?

Hoa Thanh Uyên thấy ngữ khí của ông ta bất thiện, ngần ngại nói:

- Nó là đứa trẻ Tần đại ca đưa cùng đến Lâm An, tên là Lương Tiêu.

Đồng lão tam nói:

- Võ công của nó là do người dạy ư ?

Hoa Thanh Uyên lắc đầu nói:

- Không phải.

Đồng lão tam hừ lạnh nói:

- Như ý ảo ma thủ của Tiêu Thiên Tuyệt, người cũng chẳng dạy nổi.

Lương Tiêu giật mình nghĩ: “Lão đầu này mắt tinh thật, ta chỉ lộ ra nửa chiêu, lão đã tìm ra lai lịch ư ?”

Hoa Thanh Uyên nghe vậy cả kinh, đúng lúc định quay lại hỏi Lương Tiêu, bỗng thấy Đồng lão tam cầm cái lưới câu giơ lên, móc vào trên tảng nham thạch, tung mình một cái liền như một con hạc lớn màu đen, bám sát vào mặt vách đá phiêu nhiên hạ xuống, trong nháy mắt dây câu hết giữa lưng chừng không, Đồng lão tam đột nhiên bỏ cần câu, lật người hạ xuống cạnh hồ, thân ảnh rung lên một cái đã đến trước mặt Lương Tiêu, co tay xuất trảo. Trảo đó tinh vi mỹ diệu, ngực Lương Tiêu bị tóm chặt, bất giác tức giận nói:

- Xú lão đầu, ông tóm ta làm gì ?

Đồng lão tam bị câu thóa mạ “xú lão đầu” làm tức run lên, biến sắc nói:

- Tiểu tử, ngươi là môn nhân của Tiêu Thiên Tuyệt sao ?

Lương Tiêu cũng đại nộ, hét lên:

- Ai là môn nhân của lão quái đản đó chứ ?

Liên phùng mang trợn mắt phun ra một bãi nước bọt, Đồng lão tam vội nghiêng đầu tránh qua. Hoa Thanh Uyên đại kinh, định tiến lên khuyên giải nhưng lại hồ nghi, vội liếc muội tử một cái, ra hiệu cho cô tiến lên ngăn cản. Không ngờ Hoa Mộ Dung vẫn hận bị Lương Tiêu chiếm thượng phong lúc này, chỉ muốn nó mất mặt để tiêu khử sự bức tức trong lòng nên không chịu lên tiếng, tồn tâm đứng xem tiểu tử này lộ ra cái xấu của mình.

Một già một trẻ trừng mắt nhìn nhau một lúc, Đồng lão tam sắc diện dần hòa hoãn, thả Lương Tiêu ra nhú màu nói:

- Cậu bé, sao cậu lại gọi Tiêu Thiên Tuyệt là lão quái đản ?

Lương Tiêu nói:

- Lão ấy vốn như vậy.

Đồng lão tam cảm thấy ngạc nhiên, thầm nghĩ Lương Tiêu nếu là hậu bối của Tiêu Thiên Tuyệt thì tuyệt sẽ không nhục mạ y, bất giác trong lòng hoài nghi, không ngờ Lương Tiêu thừa lúc ông ta phân thần liền cắn một cái lên vai ông. Đồng lão tam cả kinh, vội vận kinh, nội công của ông ta liền chấn cho rằng Lương Tiêu đau nhức, có điều y chết cũng không nhả ra. Đồng lão tam khó khăn lắm mới thoát ra được, trên vai đã xuất hiện một vết cắn rỉ máu, nhất thời vừa kinh vừa nộ, cao giọng hét lên:

- Tiểu tử thối, ngươi điên à ?

Lương Tiêu hậm hực nói:

- Ông còn nói ta là môn nhân của Tiêu Thiên Tuyệt, ta sẽ cắn tay ông tiếp.

Đồng lão tam nhướng đôi mày rậm, tức giận nói:

- Ngươi không phải môn nhân của hãn, sao lại biết dùng công phu của hãn ?

Lương Tiêu trừng mắt nói:

- Ông quản được sao ?

Đồng lão tam sắc mặt trầm xuống, cao giọng nói:

- Ngươi không nói mình bạch việc này thì đừng mong vượt qua Thạch Trứ phong.

Lương Tiêu ra sức đẩy ông ta, nhưng Đồng lão tam như mình đồng da sắt,

chẳng nhúc nhích tẹo nào, Lương Tiêu đẩy vài lần liền đầu hoa mắt váng, chỉ muốn ngã lăn ra.

Bỗng nghe từ xa có người cười ha hả nói:

- Đồng Chú, ông càng già da mặt càng dày, ra tay đối phó với một đứa trẻ, không ngại mất mặt sao ?

Mọi người quay đầu nhìn sang, chỉ thấy Tu lão tứ không biết từ lúc nào đã xuống núi, đang phiêu nhiên tiến lại. Chỉ còn mỗi mình Tả lão nhị vẫn ngồi trên đỉnh núi, ngưng thần nhìn thế cờ, tựa hồ những việc dưới núi với ông ta hoàn toàn vô can.

Đồng lão tam bị ông ta trêu chọc, vừa hổ thẹn vừa tức giận nói:

- Tu Cốc, người chỉ biết lảm lời, nếu đối lại là người thì người có tra hỏi nó không ?

Tu Cốc cười hi hi đi đến trước mặt Lương Tiêu, ôn tồn nói:

- Cậu bé, cho ông biết, Tiêu Thiên Tuyệt là người thế nào với cháu ?

Ông ta mặt mũi hiền từ, cười lên đầy vẻ hòa khí. Lương Tiêu thấy ông ta ra tay trêu chọc Đồng Chú, ăn nói lại dễ nghe, bất giác trong lòng dịu lại, buột miệng nói:

- Hẳn là đại cừu nhân của tôi.

Tu Cốc nhướn mày, lại nói:

- Cậu bé đừng nói dối – vừa nói vừa lấy trong tay áo ra một quả ô mai, ôn tồn nói – nếu cháu chịu nói thật, ông sẽ cho cháu quà.

Lương Tiêu nói thật lại bị ông ta bảo là nói dối, trong lòng có ủy khuất liền sinh ra tức giận, đột nhiên vung tay đánh ra, Tu Cốc tuy tự thị là võ học cao thủ nhưng không ngờ nó lại ra tay, bị đánh cho chân tay luống cuống.

Đồng Chú cười ha hả nói:

- Tu lão tứ, người chẳng phải là hảo nhân sao ? Tại sao cậu bé lại đánh người ?

Tu Cốc sắc mặt lúc hồng lúc trắng, mười phần tức giận.

Trên đỉnh núi, Tả lão nhị này giờ vẫn im lặng, đột nhiên lên tiếng:

- Hai lão già các người lớn tuổi rồi mà chẳng có chút tiến bộ nào, hừ, nếu tiểu tử đó nhất định không nói thì đuổi nó đi.

Hoa Thanh Uyên cả kinh, vội nói:



- Tả lão xin đừng nói vậy, tôi đã hứa trước với hài tử này, nhất định đưa y vào cốc.

Đồng Chú, Tu Cốc đưa mắt nhìn nhau, đều nhíu mày. Tả lão nhị cười lạnh nói:

- Người là thiếu chủ trong cung, chẳng để bọn lão già chúng ta vào đâu, người nói gì thì sẽ được đó, ta có nói ra cũng chỉ như đánh rắm mà thôi.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### **Hồi 5**

Hoa Thanh Uyên toát mồ hôi lạnh, hoảng sợ nói :

- Tả lão thật quá lời, Thanh Uyên tuyệt không có ý này.

Lương Tiêu thấy ông khó xử, bất giác sinh ngạo khí, ngẩng đầu nói:

- Hoa đại thúc, ông không cần phải khách khí với những lão già này, không cho ta qua thì ta đi đường khác.

Nói rồi xoay mình bước đi, có điều Đồng Chú tay như móc sắt, không thể thoát ra được mà đi. Đồng Chú cười nhạt nói:

- Người không chịu nói thật thì đừng mong mà bỏ đi được.

Hoa Thanh Uyên thấy vậy cũng bó tay không biết làm sao. Đúng lúc đó Hoa Hiểu Sương đột nhiên bước lên một bước, níu lấy ống tay áo Đồng Chú nói:

- Chú công công, ông ...ông thả Tiêu ca ca ra được không ?

Đồng Chú nghiêm nghị hỏi:

- Tiêu ca ca à ?

Quay đầu nhìn Lương Tiêu một cái, hiểu ra nguyên nhân liền lắc đầu nói:

- Như vậy không được ...

Ông ta nói chưa hết câu đã thấy trong đôi mắt to của Hoa Hiểu Sương hai dòng lệ ứa ra, bất giác giật mình, ông ta tuy chẳng coi thể diện Hoa Thanh Uyên vào đâu nhưng lại hết sức yêu quý cô bé này, thấy vậy đành buông Lương Tiêu ra rồi xoa mặt cô bé, liên tục dỗ dành:

- Sương nhi ngoan ... Sương nhi tốt, đừng khóc, đừng khóc, cháu nhìn kìa, chẳng phải Chú công công đã thả nó rồi sao ?

Hoa Hiểu Sương nhoèn cười sau làn nước mắt, thấy Lương Tiêu định bỏ đi liền vội níu nó lại nói:

- Tiêu ca ca, bộ anh không muốn học kiếm pháp sao ?

Lương Tiêu giật mình, đột nhiên dừng lại, thầm nghĩ:

- Đúng vậy, ta tới đây để học bản sự, nếu học được kiếm pháp để đánh bại Tiêu Thiên Tuyệt thì sá gì một chút khuất nhục chứ ?

Nghĩ vậy hai chân liền không rời đi thêm được nửa bước.

Hoa Hiếu Sương vừa cười vừa kéo Lương Tiêu vượt qua chỗ Đồng Chú, ông ta vô cùng ngạc nhiên:

- Thật là kỳ lạ, Sương nhi là một đứa trẻ thông minh, tại sao lại để ý đến thằng bé này chứ ?

Lại thấy Lương Tiêu dương dương tự đắc, cố ý lườm nguýt chằm chọc mình thì bất giác thở phì phì làm râu tóc tung bay. Hoa Thanh Uyên thấy vậy thở ra nhẹ nhõm, hướng về phía Đồng Chú vòng tay nói:

- Đồng Lão chắc đã nhìn nhầm, nó làm sao là đệ tử của Tiêu Thiên Tuyệt được ?

Đồng Chú trợn mắt cười nhạt nói:

- Ai nhìn nhầm chứ ? Lúc mà lão phu cùng Tiêu lão quái giao thủ thì người vẫn còn trần truồng ôm đít chạy loạn lên ấy chứ.

Hoa Thanh Uyên bị ông ta nói mặt đỏ đến mang tai, ngậm miệng nói:

- Cái đó ...cái đó ...

Đồng Chú cười lạnh nói:

- Tốt lắm, người đã bảo vệ cho nó, lão phu cũng không quản nữa. Hừ ! Nó tuổi còn nhỏ, dù sao cũng chẳng thể gây ra sóng gió gì.

Ông ta phát tay áo, đi thẳng tới chân núi, một tay nắm giữ chiếc cần câu, một tay chuyển động cán cần câu, chân trái đạp vào mặt vách đá một cái phóng lên cao hơn một trượng, lại chuyển cán câu bay lên cả trượng nữa. Lên xuống nhấp nhô một lúc đã tới đỉnh núi, Đồng Chú hai tay chống nạnh, hướng về phía Đông cất tiếng hú dài.

Lương Tiêu nhìn thấy thế thì hứng thú, thầm nghĩ:

- Lão già này tuy hung ác nhưng cách lão leo núi rất đẹp mắt.

Trong lúc suy nghĩ, đột nhiên giữa hai ngọn núi một cỗ thuyền rồng từ từ xuất hiện, xuôi dòng tiến tới, chiếc thuyền này không giống với thuyền rồng bình thường, thuyền rồng bình thường thì đầu đuôi khác nhau, còn chiếc thuyền rồng này đầu thuyền đuôi thuyền đều hình đầu rồng, há miệng trợn mắt trông rất uy mãnh.

Một người khoảng bốn mươi tuổi đứng ở đầu thuyền, dung mạo thanh kì, hai tay nắm hai cái sừng trên đầu rồng, có điều không thấy y chèo lái gì,

chiếc thuyền đó đang tự hoạt động, mỗi bên có sáu mái chèo nhịp nhàng chuyển động đẩy thuyền tiến tới. Hoa Thanh Uyên nhìn thấy thuyền rồng đã gần đến bờ, vòng tay cười nói:

- Diệp Chiêu huynh, phiền huynh đại giá, thật là ngại quá.

Người đó cười nói:

- Uyên thiếu chủ lại đùa rồi.

Hoa Mộ Dung ôm Hiếu Sương lên thuyền, Lương Tiêu cũng lên theo, lúc đặt chân xuống cố ý vận kinh làm thuyền rồng chột rung lên một cái. Diệp Chiêu bật cười nói:

- Tiểu huynh đệ, cậu định làm lật thuyền sao ?

Hoa Mộ Dung trừng mắt nhìn Lương Tiêu một cái rồi nói:

- Nó thích sinh chuyện ấy mà.

Cô lại hướng về Diệp Chiêu cười nói:

- Diệp đại ca, chị nhà có khỏe không ?

Diệp Chiêu cười ha hả nói:

- Khỏe lắm, khỏe lắm. Đã được Dung thiếu chủ quan tâm.

Y thấy mọi người đã lên thuyền hết liền xoay mình đi về phía đuôi thuyền, chuyển động gần mười cái trục . Đột nhiên sáu mái chèo bằng sắt hai bên thuyền đồng thời khoa lên, đẩy chiếc thuyền rồng cứ thế ngược dòng quay trở về, bất quá đuôi thuyền giờ đây biến thành đầu thuyền. Lương Tiêu thấy vậy cả kinh, chồm qua mạn thuyền ngó xuống xung quanh. Hoa Mộ Dung gọi nó:

- Người làm gì vậy ? Cẩn thận kéo rơi xuống nước.

Lương Tiêu nói:

- Kì quái, phía dưới chẳng có ai chèo thuyền sao ?

Hoa Mộ Dung bật cười nói:

- Đây là thiên lý thuyền do đại gia về toán học là Tổ Xung chế tạo từ thời xưa, thuyền này chỉ lúc phát động hay chuyển hướng mới phải cần tới nhân lực, sau đó hoàn toàn dùng sức nước để hoạt động.

Lương Tiêu nói

- Tổ Xung là ai ? Võ công ông ta có giỏi không ? Toán học là cái gì ? Có phải là một loại võ công lợi hại không ?

Hoa Mộ Dung cười gập cả người lại, lúc trước cô cãi lý với Lương Tiêu bị bị thua thiệt một trận vẫn âm ức trong lòng, đến bây giờ mới có được cơ hội này, đúng lúc đang định buông lời trào phúng thì Hoa Thanh Uyên đã nói:

- Toán học tuy không phải là võ công nhưng thực ra rất ảo diệu. Tổ Xung là tông sư toán học thời Ngũ Hồ loạn Trung Hoa, ông ta đứng đầu sáng tạo ra kỹ thuật vẽ hình tròn, tính ra tỉ số hình tròn, lại dựa vào sự vận hành của mặt trời mặt trăng mà làm ra lịch Đại Minh được dùng cho đến bây giờ. Chiếc thiên lý thuyền không dùng sức người này chính là do ông ta phát minh ra.

Lương Tiêu bồng võ tay nói:

- Ta biết rồi, ông ta và Gia Cát Khổng Minh cùng một loại, đều là những người rất thông minh.

Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Cậu nói đúng rồi đấy.

Trong lúc nói chuyện, thiên lý thuyền đã đi xuyên qua Oán Lữ song phong, tiến vào khu núi đồi thanh tĩnh, lòng sông hơi dốc lên nên nước chảy siết. Đột nhiên nghe tiếng nước rì rầm, sau khi chuyển qua một khúc quanh liền thấy trước mặt hiện ra sáu thác nước, xanh như quỳnh đẹp như ngọc, lại giống như sáu bức rèm thủy tinh mắc lên hai bờ vách núi cao, dưới chân thác sóng nước cuồn cuộn, gầm thét như sấm, nhiều tảng đá cũng không chịu được bật tung lên. Có điều nước càng càng chảy siết thì sáu mái chèo cũng khua động nhanh hơn, đẩy thiên lý thuyền ngược dòng tiến tới.

Qua khỏi vùng thác nước, chiếc thiên lý thuyền thuận theo dòng suối quanh co đi vào một đạo hiệp cốc. Hai bên hiệp cốc là vách núi cao vút lõm vào bên trong, hình dạng như cái vỏ sò, càng lên cao thì càng hẹp lại; màu sắc vách núi rất đặc biệt, trong ngần sáng bóng như châu ngọc, đúng lúc này một tia sáng lúc chiều tà nghiêng nghiêng chiếu xuống mặt đá rồi lại được phản xạ, nhất thời không gian hiệp cốc màu sắc lung linh khiến người nhìn hoa cả mắt.

Ở trong hẻm núi hình con sò đầy màu sắc này được nửa thời thần, Lương Tiêu ngòai mãi không chịu được, bèn hỏi:

- Hoa đại thúc, chừng nào mới tới nơi ?

Đúng lúc Hoa Thanh Uyên định trả lời, đột nhiên thiên lý thuyền ra khỏi hẻm núi, không gian phía trước bỗng mở rộng, nước suối từ trên núi đổ vào vào một hồ nước, ven bờ hồ là núi xanh bao quanh, mây mù vần vũ, khoảng chục con bạch hạc đang kêu lên thanh thoát, phiên nhiên bay lượn trong ánh hoàng hôn. Hoa Thanh Uyên đứng dậy, chỉ ra xa nói:

- Tiêu nhi, cậu nhìn, đó là Tê Nguyệt cốc của Thiên Cơ Cung.

Diệp Chiêu tay nắm chiếc sừng rồng, chột cất tiếng ca:

“Thủy tiếp tây thiên vụ lý hoa

Vân phi hạc vũ thị tiên gia

Mộ san như tửu san nhân túy

Ha, nhất khúc cuồng ca động văn hà.”

(Tạm dịch:

“Nước tiếp mây trời nơi Tây Thiên

Mây bay hạc múa chốn tiên gia

Núi có rượu sơn nhân cứ say

Ha, một khúc cuồng ca động chiều tà”)

Giọng ca mạnh mẽ và trong sáng, vọng lại giữa núi đồi mãi không ngừng.

Lương Tiêu cố dỗi mắt nhìn ra xa, chỉ thấy nơi bờ hồ có ba ngọn thác như từ trên trời đổ xuống, ba cái vòng tròn lớn hình rồng đang từ từ xoay chuyển trước thác, kéo theo cả trăm nghìn cánh tay bằng đồng dài nhỏ chuyển động trong nước lúc ẩn lúc hiện như có vô số rồng rắn cuốn quýt.

Lương Tiêu nhìn thấy ngẩn người ra, thất thanh la lên:

- Đó là cái gì vậy ?

Hoa Thanh Uyên nói:

- Đó là Thiên Xu, Thiên Tuyền và Thiên Cơ . Ba cỗ đại luân này đã chuyển động như thế suốt ba trăm năm trước Tê Nguyệt cốc.

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Chúng dùng để làm gì ?

Hoa Thanh Uyên mỉm cười nói:

- Chuyện này dài lắm ! Từ từ rồi cậu sẽ hiểu.

Nước hồ chảy chậm, thiên lý thuyền từ từ cập bến, xuyên qua ba cỗ bánh

xe tròn đang từ tốn xoay vòng, chỉ thấy trước mặt có hai vách núi chọc trời, thâm nghiêm đối diện, trên vách đá có hai hàng chữ thảo như được búa thần khắc vào. Bên phải là “Hoành tận hư không, thiên tượng địa lý vô nhất khả thị nhi khả thị giả duy ngã.” bên trái là: “Thụ tận lai kiếp, hà đồ lạc thư vô nhất khả cứ nhi khả cứ giả giai không.”

(Dịch:

Rộng tới vô cùng, chuyện trời đất không có chuyện nào mà ta không biết  
Hiểu hết chuyện đời, lẽ biến hóa chẳng điều gì không thể không đoán ra)  
Hai hàng chữ đó mạnh mẽ cứng rắn tuyệt luân, mỗi chữ tới mấy trượng  
vuông, nét chữ cuối cùng viết thẳng vào trong nước hồ, khí thế kinh người.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### **Chương 9 - Hồi 1**

Mê trận vô hình

Chiếc thiên lý thuyền cập vào một phiến đá lớn, mọi người rời thuyền lên bờ. Trước mặt là một sơn cốc âm u rộng lớn, bốn bề núi cao bao bọc, đỉnh núi cao tận trong mây, khiến người ta không thể dừng chân mà phải đi vào trong cốc. Đá cốc có nhiều đá nhỏ, loạn thạch thương tùng rất không chỉnh tề, tảng đá lớn thì không thua hòn núi nhỏ, đá nhỏ chẳng khác vụn quân. Ẩn giữa cây tùng tảng đá là vô số tượng người bằng đá, cao như một người nhỏ, điêu khắc sống động tinh vi, trừ thể hình đều to lớn, còn thì mừng, giận, bi thương, lo lắng, kẻ cười người khóc đều không khác gì người thật, hoặc đứng hoặc ngồi, hoặc đi hoặc chạy, hoặc nhíu mày trầm tư, hoặc ngửa mặt lên trời cười dài, hoặc múa kiếm hát ca, hoặc viết chữ thối sáo, quả là trăm ngàn tư thế phong thái khác nhau kiểu nào cũng có, chỉ nhìn lướt qua mà như vô cùng tận.

Lương Tiêu tuy thấy việc kì quái cũng không lấy làm lạ, nhưng bất giác cũng phải hít vào một hơi lương khí, ngạc nhiên nói:

- Còn đây là cái gì ?

Hoa Thanh Uyên nghiêm mặt nói:

- Đó là tượng tám trăm vị thánh hiền, được điêu khắc từ xưa đến nay, sử sách gọi là tám trăm vị tiên thánh hiền triết, danh tướng kì nhân ...

Ông chỉ một pho tượng đá mũ cao áo dài, dung mạo kì cổ, có khí thế bao trùm thiên hạ, nói:

- Đó là Hiên Viên Hoàng đế.

Lại chỉ pho tượng một lão nhân trán cao mặt lớn, hai mắt trũng sâu, tay cầm một bình thuốc, nói:

- Đó là Thần Nông Viêm đế.

Lại chỉ pho tượng một lão nhân mày dài tai to, râu dài quá bụng, cười một con trâu xanh, nói:



- Đó là Lão Tử Lý Nhĩ, người đã viết Đạo Đức chân ngôn dài hơn năm nghìn từ.

Chuyển tay chỉ tượng một lão giả mặc nho phục đang vòng tay cúi chào, nói:

- Đây là Văn thánh Không Khâu.

Lương Tiêu vừa nghe vừa nhìn, bỗng thấy những tượng đã đó vốn hoàn toàn bất động đột nhiên lại từ từ di động, tuy nhiên rất khó phát hiện ra, giống như trăng sao trên trời không lúc nào không dịch chuyển, trong lúc đang nói, tượng đá của Hoàng đế đã đi khuất sau một núi đá. Lương Tiêu lập tức kinh ngạc kêu lên.

Hoa Mộ Dung cười nói:

- Người nhìn ra được cái gì ? Đoán ra nguyên cơ mới được coi là giỏi.

Lương Tiêu căn môi, trầm tư suy nghĩ một lát, đột nhiên vỗ tay cười nói:

- Ta biết rồi.

Hoa Mộ Dung cười nói:

- Sao, nói ta nghe.

Lương Tiêu chỉ vào ba chiếc cự luân phía sau lưng, nói:

- Đạo lý này cũng cùng một kiểu với thiên lý thuyền! Sức nước làm chuyển động cự luân, cự luân làm chuyển động những cánh tay đồng, sau đó những cánh tay đồng dùng cách gì đó để chuyển động các tượng đá.

Hoa Mộ Dung nhíu mày lấy làm kỳ lạ, mỉm cười nói:

- Giỏi lắm, không nhìn ra người cũng có lúc thông minh, mèo mù phen này lại bắt được chuột.

Hiếu Sương chen vào cười nói:

- Tiêu ca ca vốn là rất thông minh.

Nói xong hai má ửng hồng.

Lương Tiêu rất thích người khác khen mình, liền hướng về phía Hiếu Sương mỉm cười hỏi tiếp:

- Có điều huynh vẫn không biết những cánh tay bằng đồng đó làm cách nào chuyển động được tượng đá.

Hoa Thanh Uyên ngẩng nhìn sắc trời, nói:

- Chuyện này không phải dễ nói cho mình bạch, ngày sau sẽ nói tiếp, trước

hết chúng ta vào là tốt nhất.

Ông lại nói với Lương Tiêu:

- Nhất định phải đi theo đúng bước chân của ta.

Lương Tiêu lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao ?

Hoa Mộ Dung nói:

- Không cần phải hỏi lý do, có nói người cũng không hiểu.

Nói rồi, một tay kéo nó, một tay kéo Hiếu Sương cùng đi theo phía sau Hoa Thanh Uyên. Chỉ thấy Hoa Thanh Uyên lúc thì đi thẳng, lúc thì đi ngang, tới lui vòng vèo giữa các pho thạch tượng và đám loạn thạch, đi được khoảng chừng trăm bước Lương Tiêu bỗng nhiên nghĩ ngợi: "Tại sao ta phải đi theo cô ta chứ ? Không nói cho ta biết, hừ, ta phải thử xem có gì cổ quái." Nó thấy Hoa Mộ Dung không để ý, đột nhiên vùng thoát khỏi tay của cô, chạy một bước về phía trái. Hoa Mộ Dung chụp nó lại không kịp, nhất thời biến sắc mặt thất thanh kinh hãi kêu lên.

Lương Tiêu sợ bị người truy cản nên co chân ra sức chạy, chạy chừng trăm bước, đúng lúc nó định quay đầu nhìn lại bỗng dưới chân nhẹ bỗng, cúi đầu nhìn xuống chỉ thấy vực sâu vạn trượng, bất giác thất kinh định thu chân lại, có điều trong lúc đang nghĩ thì thân mình lại tự dưng không bay lên, bên tai tiếng gió gầm thét, trước mắt mây trắng trôi vùn vụt, nhìn xuống chỉ thấy rừng núi trung điệp, sông hồ dọc ngang, cảm giác bản thân như một ngôi sao chổi đang từ trên trời lao xuống, trên không trung gió quất vào người lạnh thấu xương, vừa nghĩ đến lạnh thì đột nhiên lại thấy đứng giữa gió tuyết, bốn bề mênh mông chỉ có mưa tuyết gió gào.

Lương Tiêu máu huyết như đóng băng, nó chạy loạn lên để kháng cự lại cái lạnh, không biết đã chạy xa bao nhiêu chợt mặt đất chấn động, phát ra âm thanh sấm sét, chỉ trong nháy mắt mặt đất nứt ra một đường dài, từ đó phun ra một lưỡi lửa cao cả trăm trượng, nóng bức vô cùng khiến Lương Tiêu mồ hôi toát ra như mưa, nó sợ mất mật định kêu lên mà miệng lưỡi khô cứng không phát ra được một chút âm thanh. Hoàn cảnh lúc lạnh lúc nóng khiến nó như muốn phát điên, bỗng thấy từ xa có bóng người chuyển động, vội chạy tới thì lại thấy một cặp nam nữ đang cười nói trong ánh lửa,

Lương Tiêu nhận ra giọng nói, vừa kinh ngạc vừa vui mừng thất thanh gọi: "Cha, Mẹ!". Văn Tĩnh và Ngọc Linh vẫn không để ý đến nó mà chỉ cùng nhau vui vẻ chuyện trò, Lương Tiêu vừa khóc vừa gọi, điên cuồng đuổi theo không rời nhưng thủy chung vẫn không thể tới gần.

Truy đuổi một hồi thì hai người này đột nhiên đứng lại, Lương Tiêu cả mừng, níu lấy áo Văn Tĩnh khóc lớn, khóc được hai tiếng liền ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy mờ ảo đang bám vào tay một người áo đen như mực, mặt trắng như giấy, không phải Tiêu Thiên Tuyệt thì là ai? Lương Tiêu vừa mới mừng xong rồi lại kinh sợ, tâm lực kiệt quệ, bất chợt hét lên một tiếng, hai mắt tối đen sấp ngất đi, bỗng thấy sau lưng bị nắm chặt, có người ôm lấy nó lùi về phía sau, các ảo ảnh trước mắt đột nhiên tiêu biến hết, chỉ còn cỏ cây đất đá và các thạch tượng im lặng đứng đó.

Lương Tiêu tưởng như đã cùng người đấu quá trăm ngàn chiêu, ngời phệt xuống đất thở như trâu rống. Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Hiếu Sương sắc mặt lo lắng, nhìn lại thấy bốn phía không một bóng người, bất giác ngạc nhiên nói:

- Chỉ có mình muội sao?

Hoa Hiếu Sương chưa kịp trả lời, bỗng thấy pho tượng Tư Mã Thiên phía bên trái từ từ di động về phía tây, còn pho tượng Bàn Cổ đi về phía nam, trong lòng kinh hãi kéo Lương Tiêu nói:

- Đi nhanh, đi nhanh thôi.

Lương Tiêu đang cảm thấy kì quái, trong tai bỗng vang lên tiếng quân kêu ngựa hí, trước mắt mờ đi một cái đã thấy đang đứng trong núi mây biển máu, cung điện nguy nga sập đổ như tuyết lở, chỉ trong khoảnh khắc đã biến thành đồng gạch vụn.

Đúng lúc đó tay trái của nó lại bị nắm chặt, ảo tượng lại biến mất. Hoa Hiếu Sương kinh hãi run rẩy nói:

- Nguy hiểm quá, muội chút nữa cũng bị kéo vào đó.

Cô kéo Lương Tiêu lúc sang đông lúc sang tây, đi được khoảng mười bước thì ngồi xuống một ngọn núi nhỏ, nói:

- Chỗ này là con mắt của trận Thái Sử Cảnh, có thể ở đây được nửa thời thần.

Lương Tiêu không nhịn được, hỏi:

- Việc này cuối cùng là thế nào ?

Hoa Hiếu Sương nhìn nó rồi buồn rầu nói:

- Chúng ta bị vây khốn trong trận “Lưỡng Nghi Ảo Trần”.

Lương Tiêu nhìn trận thế bốn bề, đột nhiên nhớ lại phụ thân nó đã nói về việc này, hoảng sợ nói:

- Có phải là các thạch tượng này là một trận pháp như bát trận đồ không ?

Hoa Hiếu Sương gật đầu nói:

- Không chỉ các pho tượng, mỗi cành cây ngọn cỏ ở đây đều được sắp đặt có tính toán, vừa rồi huynh cảm thấy lúc nóng lúc lạnh, đó là vì anh bị hãm trong cơ quan của tượng Trâu Diễn gọi là “Âm Dương cảnh”.

Lương Tiêu suy nghĩ nói:

- Nhưng tại sao Hiếu Sương muội lại tiến vào trong này ?

Hoa Hiếu Sương nói:

- Muội thấy huynh bị hãm trong trận không ra được, định kéo huynh ra, không ngờ không cẩn thận nên cũng bị hãm vào trong trận, may mà em có đọc qua sách này, nên biết vài biến hóa của nó.

Cô lại lấy mấy hòn đá bén nhọn vẽ lên đất một đồ hình kì quái, vẽ rồi lại xóa. Lương Tiêu thấy kì quái, hỏi:

- Hiếu Sương, muội làm gì vậy ?

Hoa Hiếu Sương nói:

- Muội đang thao diễn trận pháp.

Lương Tiêu lấy làm lạ nói:

- Muội cũng hiểu thứ này à ?

Hoa Hiếu Sương nhoẻn miệng cười, nói:

- Muội hàng ngày ở suốt trong nhà, ngoài chuyện đọc sách ra thì chẳng có việc gì khác để làm, trận pháp cũng đều là đọc trong sách.

Lương Tiêu nghĩ một lúc rồi lại hỏi:

- Hiếu Sương à, tại sao huynh lại nhìn thấy nhiều chuyện cổ quái như vậy ?

Hoa Hiếu Sương khẽ cau đôi chân mày nhỏ nói:

- Muội cũng chỉ nghe bà ngoại nói, không biết đúng hay không. Muội nghe nói Lưỡng Nghi Ảo Trần trận, được gọi là ảo trần vì có khả năng theo lòng

người mà biến hóa, ảo hóa vạn sự trên đời, nếu bị hãm trong trận thì trong lòng nghĩ gì tại trận sẽ được thấy cái đấy. Người nào xúc nổi bùng bột thì càng dễ sinh ra ảo tượng, sẽ phải trải sáng tối, kinh ngạc, đau khổ, vui buồn đủ loại tư vị đến mức phát điên. Nguyên nhân tại sao thì muội cũng không rõ, có điều nghe bà ngoại nói huyền cơ của trận này là do lòng người dẫn phát, nếu có người trong lòng không có ý niệm gì thì dù không hiểu trận lý vẫn có thể vượt qua. Bất quá những người vạn niệm như không thì đều đã như tiên như phật, cho dù có qua được thì cũng chẳng có hại gì.

Lương Tiêu nghĩ ngợi rồi nói:

- Tại sao nơi ẩn tàng của Thiên Cơ cung lại có loại trận pháp này ?

Hoa Hiếu Sương nói:

- Muội nghe cha nói, bọn muội xuất hiện từ thời nhà Đường suy sụp.

Cô vừa nói vừa viết, tuyệt nhiên không chậm lại chút nào, Lương Tiêu nhìn thấy trong lòng thầm ngạc nhiên, lại nghe cô nói:

- Lúc đó khắp thiên hạ có rất nhiều người xấu gây cảnh chém giết, đánh nhau đã hơn một trăm năm, bọn họ giết người phóng hỏa, thiêu hủy sách vở thư tịch, không những rất nhiều người chết mà bao nhiêu học vấn của tiền nhân lưu lại cũng bị bọn họ hủy đi.

Cô lại tưởng tượng tình hình bi thảm lúc đó, trong lòng buồn rầu hai mắt đỏ lên, nhìn Lương Tiêu nói:

- Tiêu ca ca, muội vẫn không hiểu, tại sao bọn người xấu đó lại muốn làm những chuyện như vậy chứ ?

Lương Tiêu vốn là hỏi cô, không ngờ cô hỏi ngược lại, giật mình nói:

- Huynh nghĩ sao à ? Ban đầu có nhiều người tốt giống như muội, tất cả đều hòa bình, không ai tranh đấu, nhưng đột nhiên xuất hiện một kẻ xấu như huynh, huynh khi phụ muội, cướp lấy đồ ăn của muội, muội muốn sinh tồn thì phải cướp của người khác, người khác lại cướp của người khác nữa, cứ thế khắp thiên hạ sẽ đều là người xấu. Sau đó một người xấu phát hiện ra rằng hai người xấu hợp lại thì mạnh hơn một người xấu, nên bọn họ hợp thành một nhóm, bọn ta một nhóm, mọi người xúm lại đánh nhau, người đánh nhau càng đến càng nhiều, về sau sẽ bắt đầu chiến tranh, giết người, phóng hỏa, ...

Nó nói tới đó, lại nghĩ nó cũng có đủ thứ xấu xa này, đành phải dừng lại.

Hoa Hiếu Sương nghĩ ngợi rồi lắc đầu nói:

- Huynh nói không đúng.

Lương Tiêu nói:

- Tại sao không đúng ?

Hoa Hiếu Sương cúi đầu vừa viết vừa nói:

- Mọi người không thể cướp của người, giết người được.

Lương Tiêu cười nhạt nói:

- Mọi người không cướp của người khác thì cũng sẽ bị đói bị lạnh mà chết, hoặc bị người khác giết mà thôi.

Hoa Hiếu Sương buột miệng nói:

- Mọi người không chết đâu.

Cô nắm lấy tay Lương Tiêu, chân thành nói:

- Tiêu ca ca không phải là người xấu.

Lương Tiêu bĩu môi nói:

- Huynh là người xấu. Làm người tốt chỉ để bị người khác ăn hiếp, huynh trước nay chỉ ăn hiếp người khác thôi.

Hoa Hiếu Sương nhăn tít đôi chân mày bé bỏng của cô, đột nhiên lắc tay Lương Tiêu, giọng cầu khẩn nói:

- Tiêu ca ca, mọi người không muốn huynh làm người xấu ! Đừng làm người xấu huynh nhé ?

Lương Tiêu bị cô nói đến bực mình, không biết làm thế nào, đành phải nói:

- Nếu ta vì thế mà chết đói chết lạnh thì sao ?

Hoa Hiếu Sương nói:

- Thì chúng ta cùng chết, mọi vạn vạn lần không thể làm việc xấu được.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### Hồi 2

Lương Tiêu ngăn người không nói được gì. Hoa Hiếu Sương thấy vậy thì nói tiếp: "Thôi tạm không nói chuyện này nữa. Thực ra thì Tiêu ca ca cũng đâu phải là người xấu." Lương Tiêu cảm thấy mặt nóng bừng, không biết phải bác bỏ cô gái nhỏ này bằng cách nào, chỉ lắng nghe Hoa Hiếu Sương lúc này lại nói thêm: "Giờ mình lại nói tiếp về lai lịch của bọn em. Chính vào thời thiên hạ đại loạn đó, ông tổ Thiên Cơ cung vốn là người có học vấn, ông hiểu rõ thế gian đang rối loạn nên quyết ý thu tập điển tịch và tàng trữ tại một địa phương." Lương Tiêu ngắt lời cô: "Kết quả là ông tổ này đã tàng trữ hết điển tịch vào Thiên Cơ cung chứ gì?"

Hoa Hiếu Sương vừa cười vừa nói: "Lúc đó vẫn chưa có Thiên Cơ cung mà chỉ có Tê Nguyệt cốc thôi, trong cốc chỉ toàn là đại thạch đầu. Vị tổ này không những học vấn cao mà vũ công cũng rất lợi hại, trong lúc bọn người xấu đấu đá nhau thì ông đã dẫn gia tướng thu tập các loại thư tịch, đồ cổ, tranh họa, thư pháp, sau đó gom tất cả về Tê Nguyệt cốc. Cho đến khi vị tiên tổ này từ trần công trình này vẫn chưa hoàn tất, vì thế nhi tử của vị tổ này lại tiếp tục công việc của phụ thân, lúc bấy giờ thiên hạ phân chia thành nhiều nước và bọn người bại hoại xấu xa lại càng ngày càng gây chiến nhiều hơn và lợi hại hơn, trong lúc chiến đấu để bảo vệ thư tịch nhiều người trong phe mình đã bị giết chết." Cô nói tới đây thì ngó chừng đã sắp muốn khóc, "Cho đến sau cùng, vị ...vị tiên tổ đã...cũng đã bị kẻ bại hoại xấu xa sát tử ..." Cô nói mà lệ chảy dài, Lương Tiêu vỗ nhẹ vai cô, Hoa Hiếu Sương cũng đã không còn chịu nổi nữa, phụng trên đầu gối Lương Tiêu khóc lớn. Lương Tiêu tay đặt trên vai cô gái nhỏ này, lóng ngóng không biết phải làm gì để an ủi cô cả.

Khóc được một hồi thì Hoa Hiếu Sương ngừng đầu lau nước mắt, bồi hồi nói: "Em vẫn hay khóc ngay từ nhỏ, hễ nghe đến chuyện buồn như thế thì em lại muốn khóc. Tiêu ca ca, anh không được cười em đó." Lương Tiêu

ngĩ thầm, "Thật tình chuyện này ta nên cười cô mới đúng." Nó nghĩ vậy rồi cũng chỉ cười được hai tiếng thì ngừng mà không hiểu tại sao.

Hoa Hiều Sương tiếp tục : "Đến đời vị tiên tổ thứ ba lại là người cực thông minh, một mặt kế tục công trình sưu tập đồ thư, một mặt lại chăm chú nghiên cứu học vấn trong đó và đã lĩnh hội được nhiều điều hữu dụng. Để bảo vệ những thư tịch này cho an toàn, ông mới thiết kế trận pháp này, vẽ thành họa đồ rồi cùng con cháu các gia tướng toàn lực xây dựng; để tiết kiệm nhân lực thì ông lại chế tạo ra mộc ngư, lưu mã, và thiên lý thuyền, dùng để vận chuyển gỗ đá, nhưng thạch trận này quá lớn nên cho đến đời nhi tử của ông tổ thứ ba này vẫn chưa hoàn tất được. Cho tới ba trăm năm trước đây thì Thiên Cơ Tam Luân mới được dựng xong, rồi tới hơn trăm năm sau đó thì Thiên Cơ cung mới được kiến lập." Hiều Sương nói đến mức cao hứng, trên má cô vẫn còn hai ngón lệ, cô cúi đầu tính toán rồi bước hai bước, xong thì lại cười và nói: "A ! Tiêu ca ca, em đã tính ra rồi."

Cô nhảy lên và kéo Lương Tiêu qua trái bảy bước, qua phải tám bước, đi qua mười thạch tượng mới dừng lại tính toán cho thông suốt rồi nói: "Chỗ này là cơ quan mấu chốt của trận "Huyền Dịch cảnh" của tượng Phục Hy, chính là trận trung chi trận, là nơi cực kỳ khẩn yếu. Tiêu ca ca, anh phải nắm em cho chắc đấy !" Lương Tiêu đã nếm đủ mùi khổ rồi nên nghe nói thế thì vội nắm chặt bàn tay nhỏ bé của cô. Cả hai sóng vai đi ngang qua cây cổ tùng to bằng ba người ôm, vừa bước được hai bước thì bỗng có ngọn gió nhẹ thổi qua môn man trên mặt, Hiều Sương kinh hãi kêu lên: "Không hay rồi, đây là mắt cung Tốn, em đã tính sai mất." Cô kéo Lương Tiêu chạy ba bước về hướng tả thì hốt nhiên thấy tượng Văn Vương và tượng Khổng Tử như đang sáp lại gần nhau, Hiều Sương giật mình kêu lên: "Chết rồi ! mọi thứ đều đã biến thành khác rồi." Trong âm thanh của cô mang âm hưởng giống như sắp khóc đến nơi. Thì ra các thạch tượng vẫn luôn luôn di động nên người trong trận chỉ đi trật một bước là trận hình toàn biến, cho nên cần phải tính toán trở lại y theo tình cảnh hiện tại của các thạch tượng bằng không thì càng ngày càng bị lún vào sâu hơn không lối thoát.

Hiều Sương thấy mặt trời sắp lặn trời càng lúc càng tối dần thì khóc và



than: "Tất cả đều tại em, lỗi tại em hết, nếu em đã chẳng khoa trương thì mình đã chẳng bị vây khốn trong trận như thế này." Lương Tiêu vội an ủi: "Hiếu Sương đừng lo lắng, Hoa đại thúc chắc chắn là sẽ tìm được bọn mình mà." Trong bụng nó thì nghĩ: "Kỳ thật là lỗi ở ta, ta mà không chạy loạn xạ cả lên thì cô bé này cũng đâu phải chạy vào để cứu ta ra." Nó áo nã trong lòng và an ủi hoài Hiếu Sương lúc đó mới lau nước mắt lắc đầu nói: "Thạch trận này chu vi tới cả chục dặm, biến hóa lại kì quái em thật không biết hiện giờ mình đang bị lạc tại đâu nữa. Ngay cả nãi nãi trong trường hợp này cũng không biết ở phương vị nào nên cũng không dám xông bừa."

Cả hai không còn cách nào đành phải chán nản ngồi đó được một lúc thì đột nhiên trời nổi gió, những cơn gió này hú lên như gươm rú và lạnh lẽo thấu xương. Hiếu Sương toàn thân run rẩy và ho lên không ngừng làm Lương Tiêu thấy vậy hỏi: "Lạnh hả?" Hiếu Sương chỉ "A" lên một tiếng, răng đánh vào nhau lách cách. Lương Tiêu tự nhủ: "Tuy gió lớn nhưng cũng đâu có lạnh dữ vậy kìa." Đưa tay kéo cô vào lòng, thấy người Hiếu Sương càng ngày càng lạnh giá thì kinh hãi xem lại thì thấy cô hơi thở lúc còn lúc mất thì hoảng sợ kêu lên: "Em sao vậy..." Hiếu Sương lúng búng trong miệng rồi rạc khó khăn: "Trong ngực áo ...có...thuốc." Lương Tiêu nghe thế thì nhớ lại rất rõ ngày nọ ở Thiên Cơ biệt phủ cô cũng giống như thế này nên vội vàng dứt tay vào ngực áo cô thì lần tìm được một bình ngọc, nghiêng bình lấy ra một hạt thuốc, chỉ thấy màu vàng sáng bóng, giống hệt viên thuốc hôm đó, liền đưa cho cô uống. Hiếu Sương thở một hơi khẩu khí, tiếp lấy bình thuốc uống thêm một viên nữa.

Lương tiêu tò mò hỏi: "Thuốc này gọi là gì vậy?" Hiếu Sương yếu ớt trả lời: "Thuốc này là do Ngô gia gia cho em gọi là Kim Phong Ngọc Lộ hoàn." Lương Tiêu cau mày hỏi: "Hiếu Sương ... lại ngã bệnh à? Mới đây ...làm anh sợ quá." Hiếu Sương vừa cười vừa đáp lời nó: "Đừng lo chuyện này, em đến đúng giờ là phải uống thuốc, vừa rồi quên mất, nhưng đã uống rồi thì sẽ không sao." Lương Tiêu vẫn còn cảm thấy lo muốn hỏi thêm cho kỹ hơn nhưng hốt nhiên nghe từ xa xa truyền lại tiếng sáo, mơ hồ như có như không, mỏng mảnh như sợi tơ rớt vào tai, thì trong đầu nó chợt lóe lên một ý tưởng, mừng rỡ reo lên: "Em chỉ lo tính tới tính lui làm anh cũng hồ

đồ luôn, tuy tính không ra nhưng chả lẽ mình không la lên được hay sao ?" Hiếu Sương run lên gật đầu : "Em ngu thật, miễn là mình chỉ cần la thật to, thế nào gia gia hay cô cô sớm muộn cũng nghe tiếng của mình."

Lương Tiêu đứng lên cất tiếng hú dài, nó tuy tuổi nhỏ khí nhược nhưng hú lên một hồi lâu thì người thổi sáo đoán chừng đã nghe thấy nên tiếng sáo nhạc nghe đã rõ ràng hơn làm nó mừng rỡ vô cùng. Một lát sau nó nghe một âm thanh phá không và một người miệng còn đang thổi sáo thật là tiêu sái xuất hiện. Lão nhân này mặt ngọc thân cao, râu dài trông hết sức phiêu sái chính là lão nhân áo trắng ở trên ngọn Oán Lữ song phong Tả Nguyên. Hiếu Sương hân hoan kêu lên: "Nguyên công công !" Tả Nguyên nghe thanh âm của cô yếu ớt thì cau mày lại hỏi: "Lại phát bệnh phải không ?" Hiếu Sương gật đầu. Tả Nguyên không dám trì nghi, hốt nhiên bế Hiếu Sương lên và cũng không thèm nhìn Lương Tiêu cái nào xoay đầu bỏ đi. Lương Tiêu vội vàng theo gót ông ta nhưng thân pháp Tả Nguyên cực lệ chỉ hai ba bước sau là đã không còn tung tích, Lương Tiêu đành phải dừng lại thầm nhủ: "Lão già này cố ý bỏ rơi ta chớ gì ?" Nó tức càn hông nhưng lại biết trận pháp này cổ quái nên không thể nào đi loạn được. Nó cô đơn một thân một mình đứng ngây ra tại chỗ đó. Qua một lúc, không thấy ai quay lại, bất giác tự hỏi: "Chẳng lẽ bọn Hoa đại thúc bỏ rơi ta ? Hoặc giả lão đầu tử bạch y đó thống hận ta, cố ý để ta lại đây để ta chết đói, dù không chết đói thì cũng buồn bực mà chết ?" Trong nháy mắt không tìm được quỳ xuống đất hu hu khóc lớn.

Khóc một hồi thì tâm tình nó khá hơn, Lương Tiêu lau nước mắt toan bò dậy thì hốt nhiên thấy có bóng người di động trên mặt đất nên thất kinh hồn vía la lớn: "Ai đó ?" Bóng người đó lại đứng im lìm và khi Lương Tiêu nhìn thấy rõ hơn thì nó bật cười ha hả, nguyên lai trăng tà giữa hai ngọn núi nên ánh sáng chiếu xuống thạch tượng tạo nên bóng tượng lẫn lộn vào nhau. Lương Tiêu nhìn qua ngó lại thạch tượng rồi lại nhìn bóng tượng trên mặt đất trong bụng nghĩ: "Không biết vào thời khắc nào thì thạch tượng sẽ giống y như bóng của nó."

Nó lại thấy thạch tượng vận chuyển không ngừng, ánh trăng cũng chuyển động không ngừng như đèn tẩu mã, Lương Tiêu mỗi một buồn bã liền ngồi

xuống xem, chợt thấy một chiếc bóng cầm lấy quyển sách nghiêng người nâng tay lên tựa như đang ngâm tụng thi cú; Không lâu sau thì lại chạy sang một bên và chiếc bóng thứ hai lại tiến ra, một tay trước một tay sau giống như đang bước đi; Chiếc bóng thứ ba lúc này tiến lên vẩy tay nhắc chân, năm ngón tay đánh chéo xuống; Lương Tiêu xem đến đây phúc chí tâm linh, ba chiếc bóng này lại xẹt ngang trong đầu nó như một chuỗi liên lạc.

Lương Tiêu nhảy dựng lên la "Ồ" một tiếng: "Cái này không phải là một chiêu vũ công sao?" Nghĩ vậy nó bèn quan sát các pho thạch tượng khác và hoảng nhiên đại ngộ : Nguyên lai mỗi pho thạch tượng đều cử tay đưa chân, cúi người lắc đầu đều ẩn tàng quyền lý cực vi diệu nếu dùng liên lạc với nhau thì trở thành vũ công. Lương Tiêu bắt chước các chiêu này đánh ra chỉ thấy cảm giác vi diệu và cực kỳ lợi hại, trong lòng nó nhất thời hết sức kinh ngạc và kỳ lạ.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### **Hồi 3**

Mê trận vô hình

Nguyên lai tám trăm thạch tượng này chính là một câu đố tuyệt đại mà tiền nhân đã lưu lại, trải qua bao năm tháng nằm tại đây mãi tới hôm nay mới có người hiểu thấu sự huyền bí ở trong. Hai trăm năm trước Thiên Cơ cung đã trải qua hàng trăm kiếp nạn, cuối cùng truyền xuống đời thứ bảy thì sản sinh ra một bậc võ học kỳ tài tên là Hoa Lưu Thủy, người này lúc mười bảy tuổi đã là Thiên Cơ cung đệ nhất cao thủ; Tới ba mươi tuổi thì nhìn khắp giang hồ khó tìm ra địch thủ. Cũng tới đời vị này thì võ công của Thiên Cơ cung mới trở thành một nhà riêng biệt. Luận về võ công thì người này có thể nói là vị đại cao thủ số một của Thiên Cơ cung trong năm trăm năm qua.

Trong thời loạn thế Thiên Cơ cung đã dành lấy nhiệm vụ thủ hộ điển tịch thì đối với người trong cung mà nói tất nhiên không thể không nhắc đến võ công, nhưng việc thu tập điển tịch và xây dựng "Lưỡng Nghi Ảo Trần" trận mới là việc quan trọng hơn cả. Cho tới khi Hoa Lưu Thủy ba mươi tuổi thì việc mở núi khai sông, xây dựng cự luân đã hoàn tất, chiếu theo đồ hình để lắp ráp cơ quan và thiết lập thạch trụ di động.

Hoa Lưu Thủy một thân võ công xuất thần nhập hóa nhưng đệ tử trong cung lại chẳng ai đủ sức kế thừa y bát. Ông ta tuy không nói ra nhưng lòng thì rất không thỏa mã về điều này, một hôm đứng nhìn thạch trụ thì lại sinh ra ý tưởng muốn từ thạch trụ mà khắc thành tám trăm vị thánh hiền rồi gửi gắm pho võ công tối lợi hại vào các thạch tượng. Chỉ hy vọng trong đám hậu nhân sẽ có người nhìn ra sự ảo diệu bên trong, nếu ai khám phá được thì ngộ tính người đó tất không thấp, hoặc giả có thể thừa kế y bát.

Khắc cả tám trăm bức thạch tượng này cuối cùng cũng đã làm vị đại cao thủ sức cùng lực tận. Khi hoàn thành thì Hoa Lưu Thủy cũng đã lớn tuổi nhưng khi nhìn lại thế hệ sau, thấy kẻ thì học số thuật, người thì mãi lo

kiếm sống, hơn cả chục năm như thế không ngờ vẫn không có ai nhìn ra bí mật trong tượng nên lão nhân này không khỏi nản lòng, nhưng vốn tính tình kiêu ngạo nên nhất định chỉ dẫn cứ để vậy mà mang luôn bí mật này vào quan tài, trước khi chết chỉ nói một câu: "Ra câu đố dễ, giải câu đố mới khó, đời sau nếu có ai khám phá được chân ý của lão phu thì không những là kẻ tài giỏi thiên phú mà còn là kẻ hết sức có phúc phận."

Đám tử tôn nghe xong thì cũng không để lòng, chỉ cho đó là lời mê sảng trong lúc gần đất xa trời. Thật vậy, tám trăm thạch tượng trông qua thì chẳng có gì kì đặc mà phải kết hợp nhiều tư thế mới trở thành vũ công; Bởi vì thạch tượng cùng với trận Lương Nghi Áo Trần vận chuyển không ngừng nên chúng nhân dồn cả tâm sức vào để nghiên cứu trận pháp, chủ yếu tập trung vào phương vị của thạch tượng và hoàn toàn không nghĩ gì đến vũ công, kể cho đến nay đã hơn một trăm năm mà vẫn không một ai phát hiện được bí mật của thạch tượng.

Lương Tiêu nguyên bản không hiểu gì về trận pháp và gần đây lại thêm luôn nghĩ về việc báo thù nên trong lòng luôn chỉ muốn học vũ công, thứ hai nữa nó lại có cơ duyên để ánh trăng rơi xuống đúng lúc nên nó mới minh bạch được điều quan yếu của thạch tượng. Từ chỗ đã thông suốt một điều đưa đến thông suốt mọi điều, nó liền theo cách đó tập trung vào quan sát thạch tượng, không chiêu nào không phải là vũ công tuyệt diệu. Nó mừng rỡ không cùng, bao nhiêu tâm sự lo lắng trong lòng đều tiêu tan không còn một mảy. Chính vì trận pháp Lương Nghi Áo Trần không ngừng vận chuyển nên tám trăm thạch tượng cứ như dòng nước chảy ngang qua bên nó thật linh động như cả một bảo khố vũ học, vô cùng vô hạn chờ nó lĩnh ngộ.

Nó y theo đó mà luyện công mặc kệ thời gian trôi qua như phi tiễn, bất giác đã đến chính Ngọ ngày hôm sau. Lương Tiêu chuyên chú luyện vũ công lòng không chút ngăn ngại, tuy vẫn không có cách ra khỏi trận pháp nhưng nó lại không bị thạch trận mê hoặc nữa. Lúc nó cảm thấy bụng đói liền thuận tay sử chiêu "Hàm Quan Hóa Hồ", y theo tư thế của Lão Tử cười thanh ngưu, một tay ôm ngực, một tay chống đất, rồi ngồi đó một lúc; rồi nó lại sử thế "Quảng Thành Tử Đảo Thích Đan Lô", duỗi người đá ra; Sau

đó hai tay dang rộng liên tiếp sử hai chiêu "Mặc Định Giá Thê" và "Lỗ Ban Thác Lương"; Rồi lại rùn xuống đẩy ra phía trước đổi thành "Liệt Tử Di San", trong miệng uốn lưỡi nín thở đó là "Hàn Phi Kết Thiệt"; cuối cùng nó mô phỏng "Mạnh Kha Chi Dũng", khuynh vai nén bụng, thẳng đầu đứng sừng sừng, có khí thế coi ngàn vạn người như không. Tới khoảng "Đại Hiền Tâm Kinh" thì tương tự công phu đạo gia "Bát Đoạn Cầm", nhưng cao minh đầy đủ hơn nhiều.

Lương Tiêu luyện tới luyện lui nhiều bận, chỉ thấy trong miệng luôn tạo ra nước miếng, toàn thân sung túc, chân khí lưu chuyển như mình châu chạy trong kinh mạch, cảm giác đói bụng như tan biến mất. Đang tập luyện bỗng nhiên nó nghe tiếng cước bộ liền quay lại nhìn thì thấy Tả Nguyên đang cười cười bước tới, thấy nó nhìn lại thì nó chăm chăm hỏi: "Người có thể nghe được cước bộ của ta à ?" Nó xoay chuyển tư tưởng rồi đáp: "Lão già đa tâm dữ vậy, rõ ràng là chuyện tấu xảo thôi mà." Thật khó mà ngờ Lương Tiêu tu luyện tâm pháp mới từ hôm qua tới giờ đã tiến tới cảnh giới thông huyền, trong vòng một trượng gió thổi cỏ lay nó cũng cảm thấy được.

Lương Tiêu thấy lão liền thu lại chiêu thế, lãnh đạm nhìn lão. Tả Nguyên vốn dĩ cho là khi gặp nó sẽ vui mừng phát khóc, ít nhất cũng hướng về phía lão cầu xin, không ngờ Lương Tiêu lại lạnh lùng như vậy thì hết sức ngạc nhiên, kinh ngạc nhíu mày, nói: "Thằng nhỏ, người tưởng lão phu tới để dẫn người ra đó à ?" Lương Tiêu hận lão đem qua bỏ rơi nó lại trong thạch trận nên trề môi đáp lại: "Ta không ra đâu !" Tả Nguyên nổi khí tức nhưng lại suy nghĩ "Nhân quanh đây không có ai sao mình không bức bách tiểu tử này phải nói ra can hệ của nó với Tiêu Thiên Tuyệt chứ ?" Hốt nhiên thủ trào nhắm vai của Lương Tiêu chụp tới. Lương Tiêu nghe tiếng gió, liền sử chiêu "Thủy Hoàng Dương Tiên" tay vung ngang ra, nháy mắt đầu ngón tay đã đánh tới cách eo lưng của lão độ nửa thốn. Tả Nguyên thấy một chiêu này như gió giạt lửa tấp thật không thể tưởng tượng nổi. Lão lạ lùng kinh dị vội vung ngọc địch lên đánh xuống tay của Lương Tiêu, tay phải vẫn tiếp tục phóng tới chụp vai của nó. Lương Tiêu chột giống như kẻ say rượu, lão đảo hai bước lộn ra khỏi trào thế của lão, cánh tay nó đang vung ra biến

thành chặt xuống, chiêu này chính là "Xích Tinh Trảm Xà" lấy ra từ điển tích Hán cao tổ Lưu Bang say rượu trảm bạch xà, nhìn thì thấy chân đạp xuống hư phù, thực ra lại ẩn tàng sát cơ.

Tả Nguyên đã biết lợi hại, ngọc địch nhắm mạch môn Lương Tiêu điểm tới. Lương Tiêu trừng mắt quát lớn, trong lúc quát động tác liền như đang cưỡi chiến mã, vươn người tới, song chưởng múa ra trước, đầu bàn chân đá xéo ra, đó là chiêu "Vũ Vương Huy Qua." Tả Nguyên thấy nó khuôn mặt nhỏ rướn tới, lại cố làm ra vẻ phần nộ, trông cực kỳ hoạt kê, nhưng tay đánh chân đá lại thập phần tinh diệu thì lòng không khỏi thấy kì lạ, nghĩ thầm: "Tiêu Thiên Tuyệt vũ công vô cùng qui dị, không hiểu hẳn ta ở đâu có được chiêu số chí đại chí cương có thể đẩy lùi cả thiên quân thế này?" Lão càng đấu càng có cảm giác mê hoặc. Lương Tiêu la hét quát tháo liên tiếp sử "Thần Nông Huy Sừ", "Hiên Viên Đăng Nhạc", "Nghieu Trí Thiên Hạ", "Vũ Vương Khai San", "Thuấn Vũ Can Thích", "Thương Thang Cầu Vũ", "Thối Tị Tam Xá", "Vấn Đình Trung Nguyên" một hơi tám chiêu, đều là công phu nằm trong "Đế Vương Cảnh" thật là cương nhu tinh tế, tiến thối mạc trắc, có khí thế bao trùm trời đất, nuốt chửng cả thế gian.

Tả Nguyên tự thị thân phận, vốn không muốn cùng một đứa nhỏ hơn thua nên chưa nhiều nội lực, nào ngờ nó sử ra một mạch tám chiêu mà lão vẫn không bắt được nó, ngược lại thấy nó càng thêm bạo gan, đánh ra hết kỳ chiêu này lại tới kỳ chiêu khác liên miên không dứt thì trong lòng bắt đầu mất kiên nhẫn, hốt nhiên một tay hóa giải chiêu "Thái Tông Thịnh Đường" của Lương Tiêu, một tay giắt ngọc địch vào eo lưng rồi sử luôn bài "Bàn Vũ Chưởng" đánh tới, song chưởng khi bắt đầu đánh ra nhẹ như lông hồng, khi đến nơi nặng tựa Thái Sơn. Lương Tiêu tiếp được hai chiêu thì đã phải thối lui mười bước, bị lão bức thoái đến dưới tảng cự thạch. Nó cấp tốc sử chiêu "Tôn Quyền Sát Hổ", hết sức cương dũng chém phạt ngược lại, nhưng vì kinh lực không đủ nên vừa xuất chiêu thì đã bị chưởng của đối phương đánh lùi. Tả Nguyên buông tiếng cười lạnh lẽo, hữu chưởng múa lên rồi nhẹ nhàng phiêu hốt đạp xuống đầu Lương Tiêu. Đúng vào lúc này đột nhiên có tiếng người kêu lên: "Tả lão, hạ thủ lưu tình!" Tả Nguyên cau mày, thu chưởng lui lại. Lương Tiêu trợn mắt nhìn lại thì thấy Hoa Thanh

Uyên đang đứng ngoài xa, nó mừng rỡ kêu lên: "Hoa đại thúc, sao bây giờ mới xuất hiện ? Hại ta bị lão này đấm đá !" Hoa Thanh Uyên đưa mắt nhìn Tả Nguyên rồi mới lắc đầu nói : "Trận pháp này rộng lớn vô cùng, cháu không nên chạy lung tung lên như thế, tìm ra cháu hoàn toàn không dễ chút nào !" Lương Tiêu ngoát miệng chỉ vào Tả Nguyên nói: "Lão già này đêm qua rõ ràng đã tìm ra cháu nhưng lại cố ý không dẫn cháu ra." Tả Nguyên tuy trong miệng thì nghiêng răng nhưng ngoài mặt lại cười nói : "Nói bậy, đêm qua Hiếu Sương phát bệnh ta phải cấp tốc mang nó ra khỏi trận pháp nên mới quên người." Trong lòng lão lại nghĩ : "Toàn là tại tiểu tử người gây họa nên lão phu đương nhiên muốn người phải chịu khổ đau." Lương Tiêu nói: "Vậy sao sau đó người không trở lại dẫn ta ra? Rõ ràng là người muốn hại ta." Tả Nguyên thản nhiên đáp: "Thạnh trận này bất cứ lúc nào cũng luôn luôn biến hóa, sau khi ta đã xuất trận rồi, muốn trở lại tìm người ta phải bắt đầu tìm lại từ đầu." Lão lại vội thêm, "Cần nói cho người rõ thêm, mới đây ta đã dùng tiếng sáo để tìm người nhưng không nghe người đáp lại một tiếng nào." Hoa Thanh Uyên gật đầu: "Không sai !"

Lương Tiêu thầm nghĩ: "Xem ra bọn họ đi tìm ta không phải là chuyện giả. Chắc là ta mãi mê lo xem xét các thạch tượng nên không còn hay biết gì khác cả." Nghĩ vậy thì bao nhiêu chỗ nghi ngờ đều tiêu tan hết, nó có vẻ xấu hổ nên cúi gầm mặt nhưng trong lòng đối với lão già thì vẫn còn bất mãn, nó kéo chéo áo Hoa Thanh Uyên nói: "Hoa đại thúc, cháu chỉ đi theo chú, nhất định không theo lão già này để tránh lão gạt cháu đi lạc." Hoa Thanh Uyên thấy nó nhỏ nhen như vậy thì cũng phải bật cười.

Ba người sánh vai cùng bước, Tả Nguyên bỗng hỏi: "Tiểu oa nhi, vừa rồi người đã dùng công phu gì vậy?" Lương Tiêu nghe hỏi thì tỉnh ngộ rằng Tả Nguyên không hề biết đến bí mật của các thạch tượng, nó thầm nghĩ: "Lão già người vốn không phải là hảo nhân, ta cần gì phải nói cho người nghe chứ?" Nó chu mỏ lên làm bộ không nghe. Tả Nguyên hỏi phải kẻ điếc, mặt xạm lại, lão thấy vũ công Lương Tiêu sử dụng cùng với vũ công của lão như cùng có một xuất xứ, tuy nội lực bất túc nhưng uy lực vẫn không thể coi thường, bất giác lão lại cảm thấy buồn bực vô cùng.

Ba người đi trong thạch trận khoảng chừng bảy, tám dặm lộ trình vẫn chưa



nhìn thấy ra đến ngoài, làm Lương Tiêu phải thềm kinh hãi: "Trận pháp này quả nhiên dễ sợ thật, bị lạc đúng là không dễ gì tìm ra." Nó nghĩ tới vừa rồi phải qua một cơn khổ đau, cho đến lúc này vẫn còn sợ hãi, bèn níu chặt góc tay áo của Hoa Thanh Uyên, càng không dám nghĩ tới chuyện chạy loạn ra ngoài dù chỉ nửa bước.

Đi được một đổi đường, Tả Nguyên không nói một lời nhắm hướng đông bắc bỏ đi. Lương Tiêu thấy lão khuất dạng thì cảm thấy khoan khoái, hỏi han Hoa Thanh Uyên về sự kỳ diệu của thạch trận, nhưng "Lưỡng Nghi Ảo Trần trận" vốn là tâm huyết bảy đời của họ Hoa kết tụ lại, đạo lý vô cùng tinh vi nên Hoa Thanh Uyên không thể trong nhất thời giải thích cho mình bạch, lại sợ bị phân tán tâm thần sẽ đi trật đạp sai nên chỉ luôn mồm nói là sau này sẽ giải thích thêm. Lương Tiêu tức mình nên lúc đầu đã muốn kể cho Hoa Thanh Uyên về bí mật của các thạch tượng nhưng lại đổi ý, thầm nghĩ: "Là ông không nói trước, đợi ngày sau ta luyện thành, đem ra sử dụng cho ông thất kinh một phen." Nghĩ vậy nên vẻ mặt nó lộ vẻ cười đắc ý. Hoa Thanh Uyên thấy nó bỗng dừng cười vô cớ, trong lòng thấy kì quái nhưng vốn tính ý khoan hòa nên cũng đáp lại bằng một nụ cười và cũng không hỏi gì hơn.

Lại đi thêm độ ba dặm nữa thì cuối cùng họ cũng ra khỏi thạch trận, Lương Tiêu ngó xung quanh chỉ thấy phía trước vách núi chập chùng, bao quanh một thung lũng chu vi vài chục dặm, nhiều dòng suối nhỏ trên vách núi đổ về một dòng suối lớn xanh trong, dòng thanh Khê này nối liền hai hồ nước nhỏ, bờ hồ có nhiều hoa cỏ cây cối, ẩn hiện phía sau là những mái lầu các cong cong. So với cảnh tượng hùng vĩ của bên ngoài cốc thì trong cốc lại bình đạm đơn giản hơn nhiều, chỉ có điều là ở bờ hồ có một tòa đài cao, xung quanh lại có những vật kì quái lạ lùng nó chưa từng thấy bao giờ.

Hoa Thanh Uyên thấy Lương Tiêu thập phần hiếu kỳ nên dẫn nó lại tòa đài cao, vừa cười vừa nói: "Đài này gọi là Linh Đài." Y chỉ vào một quả cầu cổ quái đang được khu động bằng thủy lực và giải thích: "Đó là Hồn Thiên Nghi, dùng để tính toán vận hành của tinh tú". Rồi lại chỉ vào một cái bình bằng đồng trên có tám con rồng đang ngậm châu, bên dưới có tám con cóc bằng đồng rồi giải thích: "Đó là Địa Động Nghi, dùng để đo lường khi núi

lở và sóng thần hay khi có động đất và hỏa sơn. Bên trái có cái tam giác đồng, chính là Lương Thiên Xích, dùng để đo độ cao của núi, bên phải là trục đồng tên là Định Hải Châm, dùng để đo mực sâu của sông biển, nếu dùng chung với Ba Động Nghi thì có thể theo dõi hiện tượng của thủy lưu để tính ra lúc nào có thủy hạn và tai tình." Hoa Thanh Uyên lại chỉ mọi khí giới thiên kỳ bách quái và nhất nhất đều giải thích cho Lương Tiêu nghe, thật đúng là không thiếu vật sự lạ lùng đẹp mắt, như vật mỗi nửa thời thần lại kêu lên một tiếng, có hình nhân nhỏ bằng bạc ca vũ là cái Thủy Chung của Ba Tư, hay Thủy Tinh Cầu chứa đầy thủy ngân, trên mặt khắc đầy số tự, Hoa Thanh Uyên gọi đó là "Âm Dương Nghi", dùng để đo độ nóng lạnh.

Tòa Linh Đài quả thật đã tụ tập trí tuệ của vô số các bậc trí giả cổ kim. Lương Tiêu tuy tận mắt thấy tai nghe mà cơ hồ vẫn không tưởng tượng nổi, trong lòng thẳng bé bối phục không biết đến mức nào mà kể, không nhin được nhảy lên ngồi trên chiếc xe chỉ nam bằng đồng mà Hoàng Đế dùng để phá Xi Vưu. Cổ xe chỉ nam này mỗi lần điều động cơ quan lại tự chạy được tới mấy trượng, phía hữu có đồng nhân tay luôn luôn chỉ đúng phương nam, phía tả có đồng nhân hai tay đánh trống, tiếng vang cong cong.

Lương Tiêu ngấm nghĩa một hồi mới nhảy xuống rồi bỗng máu nghịch của nó nổi lên, liền nhảy tuốt lên Hồn Thiên Nghi. Hồn Thiên Nghi bên trong có một quả thiên cầu, bên trên khắc đồ cảnh của tinh tú, mỗi vì tinh tú trên thiên cầu đều nằm đúng phương vị thật, Lương Tiêu một chân đặt vào trụ cầu, một chân đạp vào giữa thiên cầu làm nó lật chuyển, các vì tinh tú lập tức hỗn loạn phương vị cả lên.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### Hồi 4

Hoa Thanh Uyên trở tay không kịp, hết sức kinh sợ thì chợt nghe một tiếng quát giận dữ và một đạo thân ảnh như bay từ trên đài hạ xuống vung tay nắm lấy tay Lương Tiêu ném xuống đất mạnh đến mức đầu hoa mắt váng, trỗi dậy nhìn thì thấy một lão giả mặc hoàng bào, râu tóc bạc phơ, hai gò má gầy gò đang nhìn nó với cặp mắt giận dữ. Lương Tiêu máu nóng nổi dậy múa quyền nhắm vào ngực lão giả đánh tới thì Hoa Thanh Uyên đã đưa tay phong trụ quyền thế của nó và hướng vào người này nói cung kính nói : "Minh lão, lỗi chính là do ta ! Xin người đừng quở trách nó."

Hoàng bào lão giả hừm một tiếng không thèm nhìn y lại nhìn xéo sang Lương Tiêu nói: "Người là ai, dám làm rối loạn Hồn Thiên Nghi của lão phu, hừ ! Người mà không sửa lại được thì đừng hòng đi xuống !" Lương Tiêu thấy sau lưng ngấm ngấm đau đớn, nổi giận nói: "Ta không sửa lại thì sao ?" Hoàng bào lão giả trong mắt bắn ra tinh quang chớp ngời đưa tay chụp lấy nó, Lương Tiêu tránh không kịp nên bị hoàng bào lão giả nắm lấy đưa lên cao, nói lớn : "Người mà không sửa được lão phu sẽ quăng người xuống đài."

Linh Đài cao ước chừng mười trượng, nếu hoàng bào lão giả từ trên ném mạnh một cái thì có mười Lương Tiêu cũng phải mất mạng tại chỗ. Nhưng tiểu tử này thiên sinh quật cường, bộ dạng nó giống như tà chết chứ không chịu thua ngang bướng hét lên: "Không sửa, người có gan thì ném ta đi." Hoa Thanh Uyên vốn biết lão giả này nói là làm nên hoảng hốt kêu lên: "Minh lão, tiểu hài này nghịch ngợm lão không phải hạ mình tranh cãi với nó, chuyện Hồn Thiên Nghi sẽ do Thanh Uyên làm lại cho."

Lương Tiêu hét lớn: "Hoa đại thúc, ông sao phải ba lần bảy lượt hạ mình với lão đầu tử này chứ ?" Hoa Thanh Uyên không biết nên khóc hay nên cười nhưng thật ra thì y đang ngưng thần nín thở, cúi đầu thông tay, lòng nghĩ "Hài tử, mọi sự ta đều vì người cả." Hoàng bào lão giả nhìn xéo sang

Hoa Thanh Uyên, cười nhạt: "Người càng ngày vô lễ, đem ngoại nhân vào mà không báo trước cho ta hay, vào Linh Đài phá phách loạn xạ. Hừm, nếu người là cung chủ thì Thiên Cơ cung sợ là đã bị hủy hoại bởi tay người rồi!"

Hoa Thanh Uyên mặt đỏ tới tận chân tóc, ấp úng nói: "Minh lão ... Minh lão giáo huấn rất đúng." Hoàng bào lão giả lạnh lùng nhìn y, tỏ vẻ khinh miệt, rồi ném Lương Tiêu sang một bên, ống tay áo phiêu phưởng bốc lên bỏ đi. Lương Tiêu lồm cồm bò dậy muốn đuổi theo nhưng chỉ thấy một bóng vàng xẹt đi như thiểm điện thoáng cái đã biến mất sau cây cối, nó dậm chân nói: "Hoa đại thúc, sao ông không ngăn lão lại để cháu tính sổ với lão." Hoa Thanh Uyên cười khô: "Thôi đi, vị lão tiên sinh này vũ công cực cao, đừng nói là người mà ngay cả ta còn đánh không lại ông ta."

Lương Tiêu nói: "Lúc này lão ấy ra chiêu chụp cháu, tuy lẹ nhưng cháu có cách để phá." Nói rồi liền chuyển bộ múa quyền, nó ngửa người ra, song thủ như đang hái hoa, sử chiêu "Trang Chu Mộng Điệp", sau đó lại uốn mình nhảy lên không biến thành chiêu "Kê Khuyển Thăng Thiên", chiêu này lấy từ điển tích Hoài Nam Vương Lưu An đời Hán, Lương Tiêu đang ở giữa không trung lại khoa chân đá ngược lại và song chưởng đánh xéo xuống như đang vượt nước chém sóng, chiêu này gọi là "Hứa Thận Đờ". Hoa Thanh Uyên nhìn hai chiêu trước thấy biến hóa kỳ diệu, quả nhiên có thể khắc chế thủ pháp của lão giả nọ, chiêu thứ ba dùng để phản kích, cực kỳ lăng lệ, nên cảm thấy quái lạ, chờ cho Lương Tiêu hạ xuống liền hỏi: "Người hiển nhiên là biết cách phá nhưng sao lại không làm?"

Lương Tiêu cũng tự lấy làm lạ, gãi đầu: "Cái này ... Lão già đó xuất thủ lẹ quá chừng, cháu chưa kịp nghĩ thì đã không còn dịp để ra chiêu." Hoa Thanh Uyên mỉm cười: "Vậy là đúng rồi! Cái này gọi là một nhanh hơn ba chậm, chiêu thức của người rất lợi hại nhưng công lực lại không bằng; Chỉ cần đối phương nhanh hơn là người không có cơ hội xuất thủ." Lương Tiêu nói: "Muốn nhanh thì phải làm sao?" Hoa Thanh Uyên đáp lời: "Chỉ có dụng tâm khổ luyện, luyện đến một mức độ nhất định thì tự nhiên chiêu thế sẽ trôi chảy, nhanh chậm lúc đó sẽ tùy tâm xuất phát." Lương Tiêu im lặng không nói gì nhưng lòng đã ngầm hạ quyết tâm, nhất định sẽ khổ luyện

công phu để lần tới nó sẽ năm lão đầu nhi nọ, ném lão mòng mòng cho lão phải bể đứt ra làm tám miếng mới hả. Nghĩ tới đó nó lại hứng chí trở lại, không nghĩ đến chuyện náo loạn nữa, theo Hoa Thanh Uyên ra khỏi Linh Đài. Hai người đi xuyên qua một khoảng rừng, phía trước dương liễu xanh tươi làm nổi bật nhà cửa san sát, tường trắng quanh co dài tới mấy dặm. Xuyên qua một cái cửa vuông thì mùi hương lạ tỏa lên, trước mắt toàn là màu tím, những cánh hoa như đàn bướm giữa cuồng phong, không ngừng bay lượn đuổi nhau.

Hai người đi xuyên qua hai nhà thủy tạ, thỉnh thoảng lại gặp tùy tùng, thị nữ, thấy Hoa Thanh Uyên đều cười gọi hỏi thăm, hoàn toàn chẳng có gì là phân biệt chủ tớ, Lương Tiêu lấy làm ngưỡng mộ: "Ai ai cũng thích Hoa đại thúc, ta mà có được chừng một nửa tính tình dễ gần này của ông ta thì tốt biết chừng nào." Hai người đến một cái cửa tròn, trước cổng chạm hai câu đối, Lương Tiêu hứng khởi nhắm đọc luôn: "Chân ... tục, à, mấy chữ giữa là chữ gì đây?", nó lại nhìn về cột đá phía tả rồi cau mày, "Điều ... tâm, a, người này không biết viết sao vậy cà?"

Hoa Thanh Uyên cố nhin cười: "Tiêu nhi, hai hàng chữ thảo này không phải ai cũng viết được. Phải đọc là Chân thủy tẩy trần tục, thanh âm địch phàm tâm (nước trong tẩy trần tục, âm sáng rửa phàm tâm), à, chữ nằm ngang kia người có nhận ra không?" Lương Tiêu nhìn qua đáp: "Tâm thủy mộc ..." nó tự biết ngay là mình sai, hết sức xấu hổ, mặt đỏ lên tới mang tai.

Hoa Thanh Uyên than: "Chữ này đọc là tố cầm tâm thủy tạ ." Lương Tiêu dương hai mắt lên nhìn kỹ thì thấy những chữ này đóng mở hoàn toàn không bị ngăn ngại câu thúc, thật là thích hợp với vị của nó, thuận tay chỉ vào phần lạc khoản của hai câu đối, đọc ra từng chữ: "Lạc Hồn Cuồng Sinh tửu thư." (Thơ rượu của Lạc Hồn Cuồng Sinh). Hoa Thanh Uyên cười : "Lần này người đọc gần đúng rồi đó, nhưng không phải là lạc hồn mà là lạc phách , không phải tửu thư mà là túy thư ." Lương Tiêu đắc ý đáp lời: "Lạc hồn lạc phách, tửu thư túy thư gì cũng giống nhau mà." Hoa Thanh Uyên cả cười, bỗng nghe từ trong cổng có tiếng đàn vọng lại nên không tiện nói thêm, kéo Lương Tiêu sải bước tiến vào cửa tròn.

Đi một đoạn không xa thì tới cuối nhà thủy tạ, ở đó có một lư hương vàng đang tỏa khói trắng, khói hương từ từ tan vào không khí xung quanh, mùi thơm ngát. Một nữ tử mặc áo lụa đen đang ngồi xếp bằng, bàn tay mềm mại trắng như tuyết đang khảy dao cầm. Hoa Mộ Dung đứng bên tả nữ tử đó, Hoa Hiếu Sương thì đang tựa vào người một mỹ phụ y phục màu lam. Mọi người thấy Lương Tiêu thì mỉm cười nhưng không nói gì.

Lương Tiêu nhìn nữ tử đang khảy đàn niên kỷ độ chừng chưa tới tam tuần, khuôn mặt như băng tuyết, đôi mắt như nước mùa thu, thanh dật tú mỹ có thể gọi là bậc quốc sắc, tuy y phục giản đơn nhưng từ trên xuống dưới đều toát ra khí chất ung dung cao quý làm người nhìn phải vô cùng ngưỡng mộ.

Đầu tiên tiếng đàn nhỏ nhẹ phiêu hốt như đóa phù dung tấm tức khóc giọt sương mai, như đóa hương lan ngậm cười, nhưng lại có hiệu lực làm khiên động lòng người; Lương Tiêu nhìn thấy Hoa Hiếu Sương đang cười với nó thì toan gọi chào nào ngờ tiếng đàn bỗng vươn cao, như vách núi cao ngàn trượng cao không thể tưởng tượng, Lương Tiêu nghe thấy trong lòng chấn động. Mỹ phụ áo lam nhú mày bịt tai Hiếu Sương lại. Tiếng đàn càng lúc càng cao hơn như tiếng chim thanh vũ, chót vót như mây trời, không thể nào cao hơn nữa. Nhịp tim Lương Tiêu cũng theo đó mà trở nên khẩn trương. Bỗng dừng tiếng đàn hạ xuống tựa như từ ngọn núi cao vạn thước rơi thẳng xuống hố sâu vạn trượng, tâm tình Lương Tiêu cũng rơi theo tiếng đàn, thoáng chốc đã sinh ra mê loạn.

Tiếng đàn trở nên ngập ngừng một lát rồi từ từ nhanh hơn, lúc đầu như mưa rơi xuống rừng hoa, dần dà biến thành tiếng đao thương, trở đi lập lại, rồi tiếng đàn trở nên kịch liệt, tựa như núi Côn Lôn nát vụn, như tiếng sấm sét trong không trung, hàm ẩn lòng phẫn nộ. Máu huyết Lương Tiêu nhộn nhạo, tim đập thành thịch. Lúc này tiếng đàn bỗng nhiên buông lỏng, chuyển thành thông thả như người vợ trầm ngâm ngóng đợi, như nhi nữ nói lời chia ly, mang vẻ buồn khổ thể lương không nói thành lời; cứ như thế một hồi lâu, cuối cùng khi tiếng đàn im bật mọi người mới bừng tỉnh, đều không biết tại sao sáu sợi dây đàn đã bị đứt ra từng khúc.

Nữ tử mặc y phục đen thấn thờ nhìn chiếc đàn đứt dây hồi lâu, trầm tư: "Ly sầu lại thêm ly sầu, qua qua lại lại rồi cuối cùng cũng đứt ruột mà thôi."

Trong lòng đau xót, đẩy dao cầm sang một bên chột nhìn thấy Lương Tiêu nước mắt dàn dụa trên má thì không kềm được ngạc nhiên kêu lên một tiếng trong trẻo, giọng thắc mắc: "Đứa bé này còn nhỏ thế mà nghe hiểu được sao?"

Chúng nhân thấy Lương Tiêu thương tâm khóc như thế thì đều lấy làm lạ, Hoa Mộ Dung hỏi: "Sao người lại khóc?" Lương Tiêu nghe vậy thì giật mình, vội vàng quệt nước mắt, chống chế: "Ai khóc chứ? Lão tử ... lão tử chắc có hạt cát lọt vô mắt ..." Hoa Mộ Dung buồn cười, gạt phăng: "Chuyên gia lừa đảo không dùng cách lừa dối này được đâu, ở đây ai cũng đã thấy rõ ràng là người khóc." Lương Tiêu đang buồn bã lại xấu hổ nên tức giận mắng: "Ta khóc ra sao? Khóc đám tang người à?" Hoa Mộ Dung tức tối, quyền trắng như phấn đưa lên thì nữ tử áo đen mỉm cười khoát tay, Hoa Mộ Dung phải hạ tay xuống nhưng cũng trừng mắt hậm hực nhìn Lương Tiêu.

Nữ tử áo đen ngưng thần nhìn Lương Tiêu mỉm cười: "Hiếu Sương nhắc tới Tiêu ca ca là người phải không?" Lương Tiêu nhìn sang Hiếu Sương một cái rồi gạt đầu. Nữ tử áo đen vẫy tay gọi nó: "Lại đây." Lương Tiêu thấy thần sắc thân thiện và không ai nói gì thì bước tới, bất ngờ hữu thủ của hắc y nữ tử như cánh bướm ngọc bay ra phất vào huyệt khúc trì của nó. Lương Tiêu không kịp suy nghĩ sử ra "Đạn Tự Quyết" trong "Như Ý Áo Ma Thủ", lật tay búng ra nhắm vào mạch môn của nữ tử bắn tới, Tiêu Thiên Tuyệt đã từng dùng tuyệt chiêu này bắn mù hai mắt Vân Vạn Trình. Lương Tiêu tuy công lực thô thiển nhưng chiêu thức tinh diệu không thể coi thường.

## **HẾT CHƯƠNG 9**

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### Chương 10 - Hồi 1

Khả thị duy ngã (Chỉ có thể dựa vào chính mình)

Nữ tử áo đen cười nhẹ, tay như hồ điệp xuyên hoa, nhanh nhẹn tránh khỏi chỉ lực của Lương Tiêu, hai ngón tay trắng như tuyết nhẹ nhàng điểm tới "Thiếu Uyên" huyệt của Lương Tiêu. Nó cấp tốc dùng hữu thủ sử "Phong Tự Quyết" ngăn hai ngón tay của nàng, tả thủ sử "Câu Tự Quyết", năm ngón như lưỡi bừa, móc lại nhằm huyệt "Thái Dịch" của nữ tử, nhưng cánh tay nữ tử tựa như không phải làm bằng xương thịt, chớp nhoáng đã từ giữa song thủ của nó thoát ra. Lương Tiêu toan lùi lại thì năm ngón tay của nữ tử đã nhẹ nhàng như gió nhắm vào ngực nó phẩy tới, nhưng nó không chịu kém liên tiếp sử hai chiêu "Phá Tự Quyết" và "Niệp Tự Quyết" để hóa giải. Hai người cách xa giá đàn, ba cánh tay xoắn vào nhau. Nữ tử vẫn thản nhiên ngồi một chỗ, tuy chỉ dùng một tay nhưng phiêu hốt không chừng, thiên biến vạn hóa làm Lương Tiêu không có thì giờ để thở, nó đã dùng nhị thập tứ quyết của "Như Ý Huyền Ma Thủ" gồm có câu quyền, thiêu hoàn, đạn phá, nữu niết, thôi nã, huy phát, tiết phách, điểm sáp, niêm chiết, phong án, tê trào, triền niệp, sau một lúc liên tục sử ra vẫn vô phương thoát thân. Chỉ trong khoảnh khắc nó đã đánh hơn trăm chiêu, Lương Tiêu lại sử Triền Tự Quyết, song thủ nó nhắm vào cổ tay của nữ tử để vịn. Đôi mày xinh đẹp của hắc y nữ tử khẽ động, co tay lại đẩy vào khuỷu tay Lương Tiêu, nó chỉ thấy một đạo đại lực tràn tới như nước lũ, tức thì bị đẩy ra xa hơn một trượng, ngã ngồi trên nền đá xanh, lưng lại đụng vào lư hương vàng bình một cái. Lương Tiêu đầu váng mắt hoa, ngoát miệng toan mắng chửi thì chợt nghe Hoa Thanh Uyên hướng về nữ tử áo đen hấp tấp gọi: "Mẹ!" Lương Tiêu nghe vậy thì trông nó giống như vừa nuốt vào mấy chục con nhái, miệng há ra không ngậm lại được, chỉ ngẩn ra nhìn trần trối nữ tử y phục đen. Nữ tử này đoán được nó đang nghĩ gì mỉm cười nói: "Không sai, lão thân là Hoa Vô Xuy, cung chủ Thiên Cơ cung." Lương Tiêu lấy làm lạ:



"Bà...bà là bà nội của Hiếu Sương?" Hoa Vô Xuy gật đầu: "Ừ."

Lương Tiêu định thần trở lại: "Bà...bà so ra trẻ hơn nữ nhi của bà? Bà không thể già sao?" Hoa Mộ Dung nghe lời nó giống như có kim châm, muốn nhân cơ hội này để trêu chọc cô thì tức giận lắm nhưng đang có mẫu thân ở đó nên không tiện phát tác. Hoa Vô Xuy hơi rung lên vì bật cười: "Thế gian thực có tuổi thanh xuân vĩnh viễn sao? Ta bất quá tu luyện huyền công cũng có chút ít thành tựu, đại khái là so với người thường thì có trẻ hơn một ít nhưng sinh lão bệnh tử vẫn theo lẽ tự nhiên. Lẽ tự nhiên bao trùm tất cả, không có lối thoát!" Trong giọng nói tiếng cười có âm hưởng của sự cô độc triền miên bất tận, Lương Tiêu nhìn kỹ quả thấy ở đuôi mắt bà có nếp nhăn rất nhỏ khó mà nhìn thấy.

Hoa Vô Xuy nhìn Lương Tiêu một lúc bỗng nhiên nói: "Tiêu Thiên Tuyệt có ba đại đệ tử, hai nam một nữ." Câu nói này hết sức đột ngột, Lương Tiêu nghe được thì ngạc nhiên vô kể, không biết tại sao bà ta lại đề cập tới việc này, bỗng lại nghe Hoa Vô Xuy nói: "Đại đệ tử Tiêu Lãnh người Khất Đan, đồng tộc với Tiêu Thiên Tuyệt, lúc trước ở Khố Nhĩ Lí Đài, với một ngọn Hải Nhược Dao áp phục quần hùng Tây Vực, chính là đệ nhất dũng sĩ dưới trướng của Mông Ca Hãn. Nhị đệ tử Bá Nhan, là người Mông Cổ Bát Lạt Bộ, tinh thông binh pháp, kiêu dũng tuyệt luân, trợ giúp Hốt Tất Liệt bình định chư vương, là trọng thần của triều Nguyên, thống suất thiên quân vạn mã; Còn tam đệ tử là Tiêu Ngọc Linh, theo lời đồn là hậu duệ của hoàng tộc Mông Cổ."

Lương Tiêu không hiểu tại sao bà ta lại đột nhiên giải thích chuyện này, lòng cảm thấy kì quái. Lại nghe Hoa Vô Xuy mỉm cười nói: "Lúc trước ta đã dùng Xuyên Hoa Điệp Ảnh Thủ đấu hơn một trăm chiêu với Tiêu Thiên Tuyệt, đối với Như Ý Ảo Ma Thủ của y tuy không hiểu tâm pháp nhưng chiêu thức thì vẫn nhớ rõ. Công phu "Như Ý Ảo Ma Thủ" của người tuy hỏa hầu còn thấp nhưng chiêu thức biến hóa so với Tiêu Thiên Tuyệt là một. Nếu không phải do đích truyền quyết khó đạt đến mức này. Có người nói Tiêu Thiên Tuyệt vũ công chuyên về quỷ dị, thực ra đã coi thường y. Nghe nói tam đại đệ tử của y, Tiêu Lãnh thiện về quỷ dị ngoan độc, Bá Nhan thiện về cương mãnh sắc nhọn, chỉ có Tiêu Ngọc Linh thiện về linh

động phiêu dật, như ta thấy vừa rồi thủ pháp của người chuyên về phiêu dật linh động, đúng là người đã được Tiêu Ngọc Linh chân truyền!"

Khuôn mặt nhỏ của Lương Tiêu trắng bệch, căn môi: "Hay lắm, bà biết nhiều điều nhỉ?" Hoa Vô Xuy cười: "Không sai, ta biết nhiều điều." Lương Tiêu lớn tiếng: "Bà cũng giống như mấy lão đầu tử không cho ta đi, đúng vậy không?" Hoa Vô Xuy cười: "Nói vậy cuối cùng là người đã thừa nhận?" Lương Tiêu tuy trăm lần không muốn thừa nhận Tiêu Thiên Tuyết là sư công nhưng đã bị mọi người nhìn thấy cả, vả lại cũng chẳng còn cách nào khác đành chu mỏ nói: "Thừa nhận thì thừa nhận." Hoa Vô Xuy cười nhẹ: "Kì thật ta không hoàn toàn biết chắc." Lương Tiêu ngẩn ra, lại nghe Hoa Vô Xuy nói: "Tam đại đệ tử của Tiêu Thiên Tuyết tên tuổi vang dội thiên hạ không ai không biết, ta thật đã cùng Tiêu Thiên Tuyết giao thủ, nhưng sở trường của ba đại đệ tử của y là ta tự nghĩ ra, nói Tiêu Ngọc Linh chuyên về linh động phiêu dật chẳng qua là do ta đã thấy công phu của người nên mới nói như vậy!" Bà ta vừa nói đuôi mắt vừa lộ vẻ cười cười, Lương Tiêu không nhịn nổi phải thất thanh la lên: "Bà...bà là kẻ lường gạt."

Hoa Vô Xuy cười: "Đúng vậy, chỉ nên trách người quá ngu ngốc nên bị ta lừa." Rồi bà tiếp lời: "Người muốn học Thái Ất Phân Quang Kiếm sao?" Lương Tiêu buột miệng nói: "Đúng vậy." Hoa Vô Xuy cười: "Ta có thể dạy người" Lương Tiêu cả mừng: "Hay quá, đa tạ." Hoa Vô Xuy khẽ lắc đầu, thở dài: "Bất quá..." Lương Tiêu trong lòng trầm xuống, hấp tấp hỏi: "Bất quá thế nào?" Hoa Vô Xuy thản nhiên nói: "Bất quá người quá ngu dốt, dù có cố gắng cả đời cũng luyện không thành!" Lương Tiêu như bị sét đánh, kêu lên: Bà...bà nói gì...ai quá ngu dốt, ta ... ta ..." Nó từ nhỏ đã hay gây chuyện thị phi nên kiêu thóa mạ nào cũng đã bị chửi qua, nhưng chưa từng có ai nói nó "quá ngu dốt", mà người nói nó thông minh thì lại nhiều. Câu này của Hoa Vô Xuy, quả thực nó nằm mơ cũng không nghĩ tới. Hoa Thanh Uyên thấy vậy toan nói nhưng Hoa Vô Xuy đã xua tay, ông hơi biến sắc nhưng đành ngồi im.

Lương Tiêu trầm mặc hồi lâu rồi bất ngờ nói lớn: "Ta không ngu, chỉ cần bà dạy ta nhất định sẽ học được, chỉ cần bà hỏi một câu, ta nhất định sẽ trả lời được." Hoa Vô Xuy cười: "Tốt lắm, vậy để ta hỏi người. Ừm, trước Tê

Nguyệt cốc có một bức tường đá, trên mặt có khắc mười bài toán kể ra cũng không phải cực khó, người mà giải được thì đúng là thông minh, người muốn học món công phu gì ta sẽ dạy hết cho người." Hoa Thanh Uyên và Hoa Mộ Dung nghe câu này thì há miệng cứng lưỡi, mỹ phụ áo lam cũng tròn mắt, chỉ có mình Hiếu Sương không hiểu rõ ý bà nội nên chỉ nhìn tổ mẫu với thần sắc ngớ ngẩn.

Lương Tiêu gãi đầu suy nghĩ cả hồi lâu mới hỏi: "Bài toán là cái gì?" Chúng nhân không nhìn được bật cười, Hoa Vô Xuy cũng phải mỉm cười nói với nó: "Điều đó mà cũng không biết, lại còn nói người không ngu dốt ư?" Lương Tiêu trong lòng biết là mình không ngu dốt, nhưng câu đó sai lầm thế nào nó cũng không thể giải thích rõ ra được. Tâm khí nó vốn cao ngạo, không dễ dàng chịu nhận thua, liền lên tiếng đáp ứng: "Bài toán thì bài toán, ta nhất định không thua." Hoa Mộ Dung không nhịn được lên tiếng: "Cái này không phải là hơn thua, mà là..." bỗng thấy ánh mắt Hoa Vô Xuy nhìn sang, đột nhiên im bật. Ánh mắt Hoa Vô Xuy lại xoay chuyển, vừa cười vừa nói: "Người là đứa hài tử có rất nhiều đảm khí, tốt lắm, chúng ta kích chường làm tin, không được nuốt lời." Vừa nói lại đưa cánh tay thon trắng như ngọc ra. Lương Tiêu hăng hái, cùng bà ta kích chường nói: "Ai mà nuốt lời thì đúng là con chó con." Ẩn ước lại nghe Hoa Mộ Dung lầm bầm trong miệng, hình như mắng nó: "Tiểu tử không biết sống chết." Bất giác trừng mắt nhìn lại cô, trong lòng nghĩ: "Người mới là không biết sống chết." Đang nghĩ tới đây thì bỗng nghe có tiếng bụng sôi ục ục. Hoa Vô Xuy nghe âm thanh này thì cười nói: "Ta quên mất người đói bụng đã một đêm rồi." Bà liền gọi một thị nữ đưa Lương Tiêu đi ăn cơm.

Lương Tiêu nghênh ngang ra khỏi cửa, Hoa Mộ Dung liền kêu lên: "Mẹ..." Hoa Vô Xuy trừng mắt nhìn cô, mục quang quét sang mỹ phụ áo lam, mỹ phụ này đứng lên kéo Hoa Hiếu Sương nói: "Hiếu Sương, chúng ta về thôi." Hoa Hiếu Sương cười: "Mẹ, chúng ta cùng đi ăn cơm với Tiêu ca ca đi." Mỹ phụ áo lam thấy Lương Tiêu thô dã vô lễ thì lòng hết sức không vui, toan từ chối nhưng lại thấy Hoa Hiếu Sương đang cười tít mắt vô cùng hứng chí thì lòng bất nhẫn không muốn trái ý cô, chỉ nói: "Hay lắm."

Hoa Mộ Dung chờ cho hai người đi xa mới cau mày nói: "Mẹ, mẹ cố ý làm

khó nó à? Cho dù tiểu tử đó có một trăm năm cũng không thể nghĩ đến chuyện giải cho ra Thiên Cơ Thập Toán !" Hoa Thanh Uyên cũng nói: "Không sai, mười bài toán không thua gì thiên lý, đừng nói đến trong Thiên Cơ cung không ai giải được hết mà phóng mắt tìm cả thiên hạ cũng không có ai giải được." Sắc diện y đầy vẻ sầu khổ hồi lâu, cực kỳ bối rối.

Hoa Vô Xuy ngồi xếp bằng nhắm mắt, cười nhạt: "Chẳng lẽ các con muốn dạy cho nó "Thái Ất Phân Quang Kiếm" ư ?" Huynh muội hai người nhìn nhau, Hoa Thanh Uyên nói: "Tính nó vốn không xấu, vả lại đã cứu mạng hài nhi." Hoa Mộ Dung cũng nói: "Đúng vậy, tuy nó cứng đầu, nhưng khi có chuyện khẩn yếu quan đầu xảy ra thì nó lại xử sự rất hợp với nhân tâm..." Nói chưa dứt lời thì Hoa Vô Xuy bỗng mở mắt ra cười nhạt: "Nếu không phải là duyên cớ đó, chỉ bằng vào chuyện nó biết công phu của Tiêu Thiên Tuyệt cũng đủ cho ta giết nó rồi, làm gì phải vòng vo với nó? Con phải biết, ngày trước Tiêu Thiên Tuyệt xông vào Quát Thương sơn, trấn thủ tại chân Thạch Trứ phong, liên tiếp đả thương lục đại cao thủ của cung ta, thúc phụ của con là Hoa Vô Tưởng đã chết yếu trong tay hắn. Hừ, nếu không nhờ có Thái Ất Phân Quang kiếm thì ai có khả năng bức hắn phải bỏ đi chứ? Ta làm sao có thể đem môn trấn cung tuyệt học để dạy lại cho truyền nhân của hắn ?" Mắt bà rơm lệ, so với dáng vẻ ôn hòa nhã nhặn trước đó thì thật là một người khác biệt hoàn toàn.

Hoa Mộ Dung nói: "Cho dù là vậy, nhưng có câu: giết gà cần gì đến dao mổ trâu, mẹ hà tất phải phí công lớn lao như thế, tiểu tử đó đối với số thuật nhất khiếu bất thông, tùy tiện đưa ra một đề mục là đủ, cần gì phải dùng tới Thiên Cơ Thập Toán làm khó nó ?" Hoa Vô Xuy liếc nhìn cô rồi lạnh lùng nói: "Cái này gọi là vạn vô nhất thất, nếu không đưa ra đề mục đặc biệt, con vốn không biết xấu tốt, nói không chừng lại bí mật dạy nó lừa ta thì sao ?" Hoa Mộ Dung bị bà ta nói ra tâm cơ thì mặt đỏ tới mang tai. Hoa Vô Xuy nói: "Nói đến đây thôi, bây giờ ta cần phải nhập định ngay. Các con truyền lệnh xuống rằng trong cung bất kể là ai cũng không được chỉ dẫn cho tiểu tử đó một chút học vấn hoặc vũ công nào, nếu kháng lệnh thì cứ y theo cung quy mà xử trí." Bà lại nhìn sang con gái, cười nhạt nói: "Cả hai

con cũng không ngoại lệ!" Nói xong nhắm mắt lại, Hoa thị huynh muội không kịp nhìn nhau rồi song song rời khỏi Cầm Tâm thủy tạ.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### Hồi 2

Hoa Mộ Dung ra khỏi cổng tròn, nói với giọng sần sần: "Ca ca, hiện giờ mình làm sao cho phải?" Hoa Thanh Uyên than: "Mẫu thân tâm ý đã định, tuyệt không thể canh cải. Nhưng chúng ta có thể khuyên Lương Tiêu dẹp bỏ ý muốn học kiếm pháp." Hoa Mộ Dung lắc đầu: "Tiểu tử này tuy còn nhỏ nhưng tính tình cực kỳ cố chấp, chỉ sợ huynh khuyên nó không được đâu." Hoa Thanh Uyên cười khở: "Huynh cần phải hết sức mình rồi sau đó mới an phận theo số trời." Khi quay sang hỏi một nha hoàn thì biết Lương Tiêu đã đi về Họa Mi Hiên phía tây bắc để ăn cơm, họ liền cất bước đi về phía trước.

Gần đến cổng thì họ nghe Lương Tiêu la: "Muội nhìn huynh gì vậy ? Hừm, cho là cách ăn cơm của huynh không thoải mái à?" Tiếp đó họ lại nghe tiếng của Hoa Hiếu Sương: "Tiêu ca ca, anh ăn cơm kiểu gì thật kì quái!" Lương Tiêu nói: "Kì quái thế nào ?" Hiếu Sương cười: "Anh dùng tay bốc, chẳng có ai khác ăn kiểu này cả mà?" Lương Tiêu cười nhạt: "Ăn kiểu này thật là thống khoái, ta không học các kiểu cách làm bộ, kiểu cách thì ta lại không ăn được." rồi lại hừm một tiếng, bỗng thích thú hỏi: "Thấm thấm mặc áo lam này, có phải bà là mẹ của Hiếu Sương không?"

Lại nghe giọng của mỹ phụ áo lam: "Đúng vậy! Ta họ Lăng tên là Sương Quân." Khẩu khí lãnh đạm tựa hồ có ý không vui, có lẽ vì không thích kiểu hỏi thô dã của Lương Tiêu. Lại nghe Lương Tiêu cười: " Hai người thật là giống nhau." Lăng Sương Quân đáp: "Chuyện này cũng tự nhiên thôi, người không giống mẹ người sao?" Lương Tiêu đáp lời: "Mẹ tôi nói tôi rất giống cha, cha tôi lại nói tôi giống mẹ, cuối cùng thì giống ai tôi cũng không biết nữa." Rồi không nghe gì nữa.

Hoa Thanh Uyên chần chừ ngoài hiên một lúc lâu, cuối cùng mới bước vào trong thì thấy Lương Tiêu đang ngồi ngẩn ra, hai mắt hơi đỏ, nó thấy y bước tới thì nhảy lên: "Hoa đại thúc, ông tới rồi tốt quá, mau đưa cháu đi

xem mấy cái đề toán mệt mỏi đó đi!" Hoa Thanh Uyên bị nó hỏi như vậy, bao nhiêu ngôn từ nghĩ ra trước đó đều không nói ra được nữa, đành trì hoãn: "Cần gì phải gấp vậy? Hay là người hãy nghỉ ngơi một hôm thì tốt hơn!" Lương Tiêu níu lấy áo y, kêu âm ỹ: "Không được, không được, cháu muốn đi xem, cháu muốn đi xem." Hoa Thanh Uyên cảm nó không được đành phải đưa nó đi, đi được khoảng một dặm lộ trình thì tới "Lường Nghi Áo Trần" trận, đến trước một vách đá xanh cạnh đó nói: "Ở đây rồi." Lương Tiêu thấy vách đá có khắc đủ loại dấu hiệu kì quái, cái chấm cái tròn, cái ngang cái dọc, và nhiều chữ viết nhưng nét chữ khó đọc, hàm nghĩa lại cao thâm, Lương Tiêu nhìn hết một lượt nhưng không hiểu gì cả, trên chỗ khắc văn chương lại có một khối loang lổ, lan cả vào văn tự làm nét chữ trở nên mơ hồ không rõ ràng.

Lương Tiêu nhìn một lúc lâu, khi hết còn kiên nhẫn được nữa mới hỏi: "Hoa đại thúc, mấy cái này cuối cùng là cái gì?" Hoa Thanh Uyên than: "Cái này được gọi là Thiên Cơ Thập Toán, chính là mười đề toán do các cao nhân nhiều đời trước của Thiên Cơ cung ghi lại." Lương Tiêu hỏi: "Tại sao cháu lại chẳng hiểu chút gì?" Thần sắc Hoa Thanh Uyên âm đạm: "Tiêu nhi, người nhất định phải học kiếm pháp hay sao?" Lương Tiêu gật đầu. Hoa Thanh Uyên thở dài và trầm mặc một lúc rồi nói: "Nếu người hoàn toàn giải được thập đạo toán đề, ta không cần người, nhưng ta chỉ sợ..." Y muốn nói lại thôi, nhìn quanh không thấy ai, liền hạ giọng nói, "Nếu người có chỗ không minh bạch hãy tới Thiên Nguyên Các để tìm đọc bút kí của các toán học đại gia cổ đại, nếu vẫn không giải được thì vạn lần không nên miễn cưỡng." Lương Tiêu gật đầu nói: "Cháu nhất định giải được." Hoa Thanh Uyên chỉ biết cười khổ, vỗ vỗ lên đầu nó rồi lặng lẽ bỏ đi.

Lương Tiêu xem xét cho đến chiều, trời đã tối đen, trong đầu nó hỗn độn một mớ vẫn không ra đầu mối. Nó trở về phòng ngủ thẳng một giấc, hôm sau sáng sớm đã trở dậy, hỏi một thị nữ vị trí của Thiên Nguyên Các. Thị nữ này liền đưa nó tới trước một tòa lầu các nguy nga và nói: "Chỗ này đây." Lương Tiêu thấy tòa Thiên Nguyên Các này chu vi hơn năm mươi trượng, cao chín tầng thì lòng kinh dị. Cô thị nữ này nói: "Trong này chứa dịch học, toán kinh, thiên văn lịch pháp. Lấy Thiên Nguyên Các làm trục

chính, hướng đông thì có Trùng Hư Lôu , chứa cả chục vạn sách của đạo gia; Hướng tây thì có Ban Nhược Viện chứa bản gốc Phật Đà kinh của Thiên Trúc, bản dịch của Trung Thổ, học thuyết và kinh điển bí mật của Thiên tông; Phương nam thì chính là Đại Trí Phủ để chứa văn chương của các tác giả và kinh truyện của các triết nhân; Hướng bắc là Phong Tao Tiểu Trúc , trong đó là thi văn cổ kim; Tây nam là Xuân Thu Lư , nơi thu tàng sử tịch, đông nam là Dược Vương Đình , đúng như tên gọi, là nơi cất giữ sách y học từ rất xưa đến nay, bất quá thời đó Thần Nông nếm bách thảo, cả hai ngành y và nông đều tinh thông nên trong đó có cả điển tịch của nông, lâm, ngư, mục; Tây bắc là "Cửu Châu Viên , chứa bản đồ của sơn hà địa lí, tư liệu về điều thú mọi nơi, đông bắc chính là Linh Đài , thu tập sơ đồ của các máy móc cơ quan trong thiên hạ và các loại mô hình, nhưng người không nên đến đó vì Minh tiên sinh chăm coi chỗ đó, rất dữ và khó chịu"

Lương Tiêu đồng tình với điều này, tức tối: "Tỉ tỉ nói phải đó, Minh lão đầu này không phải là hảo nhân, trước đây đã ném ta lộn mèo, hừ, ta sớm muộn gì cũng phải báo thù". Người thị nữ cười nói: "Nguyên lai là người đã chịu khổ đầu rồi, ôi, nhưng chuyện chê bai như thế này người không nên để cho người khác nghe đấy!" Lương Tiêu hừ một tiếng: "Nghe thì nghe, ta không sợ." Người thị nữ bĩu môi: "Ta chẳng hơi đâu màng đến chuyện của người, người có khổ thì đừng than." Lương Tiêu cười: "Ta không hề than khổ, à, tỉ tỉ tên gì, sau này ta sẽ tìm tỉ tỉ cùng chơi." Người thị nữ nói: "Được chứ, ta ở về phía tây tại phường Chúng Hương, người cứ hỏi Mai Ảnh thì ai cũng biết." Cô cười khúc khích rồi bỏ đi không nói gì thêm.

Lương Tiêu vào trong các thì thấy mùi sách vở xộc lên mũi, hòa lẫn trong đó là mùi long não, sách cũ sách mới trùng trùng điệp điệp mọi nơi, sắp cao như gò đồng, trong các có hai người đàn bà đang phủ bụi, họ không hề máy may để ý đến người qua lại. Lương Tiêu nhìn đông ngó tây, tới giá sách thuận tay kéo ra một quyển. Quyển này cũ kỹ, vàng nhem, bìa trước đã bị hư rách, có bốn chữ "Dịch Tượng Biệt Giải." Xem qua một lúc Lương Tiêu cũng không nhận ra được văn tự trong đó, nó bèn rút ra một quyển khác mới hơn, Lương Tiêu không nhận ra trên đó có hai chữ "Tiềm Hư" nhưng lại nhận ra tại lạc khoản ba chữ "Tư Mã Quang", nghĩ thầm: "Tư Mã



Quang này là ai?" Nó nhíu mày, đầu nó to ra như cái đầu vôi vàng bỏ xuống, lại kéo ra một quyển nữa, thì ra là "Thế Tích Thập Di" không rõ do ai viết, Lương Tiêu cảm thấy sách này có những biểu tượng giống như trên thạch bích, cả những kiểu chữ cũng tương tự nhưng xem xét cả nửa thời thần vẫn không tìm ra đầu mối. Nó lại kéo thêm ra quyển "Động Thủy Cửu Toán" và mặc dù các biểu tượng tuy quen mắt nhưng xem qua xem lại vẫn không có kết quả gì.

Lương Tiêu hết đạo sang hướng đông lại vòng về hướng tây thì vàng dương đã lặn về tây, tuy đã mở xem hơn hai chục quyển sách nhưng thật ra nó không hiểu được một quyển nào. Lòng nó hết sức tức tối, hận chỉ muốn phóng hỏa đốt rụi cái phòng toàn quái thư này. Nó tức giận trở về phòng, cả đêm trằn trọc buồn bực. Sáng hôm sau nó lại đi xem sách nhưng lần này vận khí nó càng tệ, toàn tìm thấy những quyển khó hiểu hơn, khoan nói tới nội dung mà ngay cả loại văn tự gì nó cũng không nhận ra.

Cứ như thế cả chục hôm, Lương Tiêu hai mắt đỏ ngầu, người gầy đét, nhiều lần đã muốn bỏ dở nhưng lại nghĩ tới cừu hận nên nó lại cố hết sức mình. Nó làm sao biết được những điển tịch này đều là tâm huyết cả đời của các vị tông sư về dịch học, các đại gia về toán học cổ chí kim, thành quả, học vấn của những đại gia này truyền lại cho đời sau đều vô cùng sâu rộng, đọc bộ một thời, mọi người đều nghe tới duy chỉ là không hiểu được tận tường, tựa như một ngọn núi lớn nằm giữa không trung, Lương Tiêu đứng dưới đất nhìn lên thấy đỉnh núi mà không biết làm sao leo lên.

Chớp mắt lại thêm mấy ngày nữa trôi qua, Lương Tiêu cuối cùng cũng nghĩ ra một ít đường lối, nó lựa ra những cuốn sách cũ kỹ rách nát nhất ra, trực giác nhận ra rằng những quyển sách cũ này giải thích cho những quyển mới hơn. Tuy thực tế không hoàn toàn đúng như vậy nhưng nó từ các cuốn cổ thư đúng là đã tìm ra được không ít căn bản về toán học, chỉ có điều những cuốn này thật là cổ xưa nên văn tự cũng khó hiểu bí hiểm hơn, phần nhiều đều là cổ triện kim văn. Lương Tiêu từ nhỏ đã không thích đọc sách, tuy có thể miễn cưỡng nhận ra được vài mặt chữ nhưng làm sao có thể đọc hiểu minh bạch được những áng cổ văn này? Nhưng nó vốn tự phụ nên khi không có ai chịu dạy thì nó cũng không chịu nhún mình đi cầu xin ai. Thấm

thoát thì đã mấy tháng nữa trôi qua, trong đầu nó lúc nào cũng hiện lên bảy tám cái quái đờ quái tự nhưng nếu hỏi hàm nghĩa của chúng thì nó lại không nói được.

Hôm đó Lương Tiêu xem xong nửa quyển Thiên Thư, chán nản nhìn lên trần nhà, thần sắc ngơ ngẩn thì thoáng nghe có tiếng người hô hoán. Nó quay đầu lại nhìn thấy Hoa Hiểu Sương. Hoa Hiểu Sương thấy nó hai má gầy rộc, hai mắt vô thần, đầu tóc rối bù thì lòng cô đau xót, chụp lấy tay nó, giọng cô run rẩy: "Tiêu ca ca, huynh bệnh rồi hả ?" Cô đưa tay sờ trán nó nhưng không thấy nóng tay thì mới cảm thấy an tâm: "Thật lâu không thấy huynh đâu cả, hôm qua muội nghe Mai Ảnh tí tí nói huynh ở Thiên Nguyên Các, muội vội đến tìm, gọi huynh mà huynh không để ý đến!" Lương Tiêu ồ lên một tiếng nhưng vẫn cúi đầu đọc sách, Hoa Hiểu Sương thấy nó thần tình lãnh đạm và có vẻ chán chường nên mới ngồi cạnh nó rồi nhìn đồ văn trong sách, chợt nói: "Tiêu ca ca, hóa ra là huynh đang đọc Cửu Cung Chú Sơ?"

Lương Tiêu giật mình, nhìn cô hỏi "Hiểu Sương, em đọc sách này có hiểu gì không?" Hoa Hiểu Sương gật đầu: "Trước đây em có học một ít nhưng đầu óc em thật là ngu ngốc không hiểu nhiều về toán cho nên lúc mình ở trong Lương Nghi Áo Trần trần em đã tính sai đường ra" Cô cười với vẻ xấu hổ và nói: "Nói về toán thuật thì trong Thiên Cơ cung nãi nãi là người lợi hại nhất."

Lương Tiêu suy nghĩ một lúc rồi chỉ vào trang nhất của đồ hình hỏi: "Con rùa đen này là cái gì?" Hoa Hiểu Sương đáp: "Cái này là Cửu Cung đồ, cũng gọi là Lạc Thư, trong truyền thuyết thì nơi rồng công đồ hình là sông Hoàng Hà, linh qui công đồ hình là sông Lạc Thủy, vì vậy mà cái trước gọi là hà đồ, còn cái sau gọi là lạc thư. Chính vì vậy mà Cửu Cung đồ dựa trên hình mu rùa, tám hướng đều có số, cộng lại đều ra mười lăm." Cô dừng lại rồi tiếp: "Có người cho là Lạc Thư vốn là tổ của toán thuật, nhưng nãi nãi nói toán thuật chia ra làm hai phần xưa và nay riêng biệt. Toán thuật thời xưa có tam tổ, Hà Đồ, Lạc Thư và Ngũ Hành. Hà Đồ hóa thành bát quái, bát quái phát triển thành sáu mươi tư quái, nhưng trong mỗi quái đều có chứa tiểu cửu cung.

Cô lại thuận tay vạch tới vạch lui rồi giải thích: "Nhưng trong cửu cung cũng chia ra âm dương và chẵn lẻ, chính ra là lấy từ nguyên tắc âm dương của hà đồ, cửu cung đồ có bốn mươi lăm phương vị, mỗi phương vị lại bao hàm cả bát quái." Cô vừa giải thích vừa tính toán, thoi diễn đạo tương sinh của hà đồ và lạc thư, sau đó lại vạch ra hai đồ hình và giải thích, "Ngũ hành cũng có thể biến thành cửu cung, đồ hình bên tả gọi là lạc thư ngũ hành thành số, bên hữu đó gọi là lạc thư ngũ hành sinh số, từ hai số này mà cửu cung biến ra bát quái. Cứ như vậy mà tương hỗ nhau tiếp tục thoi diễn đến vô cùng..." Cô cứ từ cái dễ đưa dần tới cái khó, miệng nói tay vẽ. Lương Tiêu vốn là người cực thông minh, nghe giải thích khoảng hai thời thần dĩ nhiên hiểu không phải là ít, nó cầm quyển sách lên đọc, chỉ thấy không còn hoàn toàn không hiểu chút gì nữa, mừng đến mức xoa má rờ tai cô rồi lại đưa ra một quyển sách khác hỏi: "Còn cái này nói gì?" Hoa Hiểu Sương nhìn qua cười đáp: "Cái này cùng với cổ toán thuật rất khác, đây chính là kim toán thuật đó. Cửu Chương Toán Thuật có thể nói là gom mọi thành tựu của cổ toán thuật lại, kim toán thuật bắt nguồn từ Lưu Hưởng đời Hán, Trương Hành đời Hán cùng Lưu Trung của Tào Ngụy viết ra, nhưng chân chính tự thành một phái thì phải chờ đến Tổ Xung Chi, đại gia toán học thời Bắc Triều, ông ta từ hình vuông mở rộng ra vòng tròn, tính được tỉ số vòng tròn. Sau đó trong Động Thủy Cửu Toán, có người lại từ phương pháp đó suy diễn biến hóa, vẽ hình tương hợp để tìm được những số chưa biết. Người ta nói dòng họ muội nhiều đời trước có người dùng phương pháp này để tính ra tới tầng trên thứ chín, tầng "Thiên" (tác giả: chính là toán thuật Âu châu tính lũy thừa chín của số X, có người cũng dùng cách này để giải bài toán chín ẩn số) , và tầng dưới thứ chín, tầng "ám quỷ" (tương đương với căn bậc chín của X), rồi từ đó về sau tầng tổ của muội là Nguyên Mậu Công lập ra và phát triển đoạn pháp (tác giả: tương tự dùng phương trình tuyến tính của toán học đời sau để giải ra ẩn số) theo số hình chia ra, dần phát triển thành "Thiên Nguyên Chi Thuật", rồi tầng tổ mới dùng "Thiên Nguyên Thuật" biến hóa thành tứ nguyên, mới có thái âm, thái dương, thiếu dương, thiếu âm là tứ đại số." Nói tới đây cô nhè nhẹ thở dài, yếu ớt nói "Thật là không may làm sao, phần này quá khó em không hiểu

nhiều lắm." Cô giải thích tới chỗ này thì cảm thấy chóng mặt, hơi thở khó khăn, liền tự đưa tay vào ngực áo lấy Kim Phong Ngọc Lộ hoàn ra uống một viên.

*{StormRaider: đoạn trên hơi khó hiểu, tớ sẽ cố giải thích trong hiểu biết của mình.*

*"trong truyền thuyết thì nơi hoàng long cầm theo bản đồ bay lên gọi là sông Hoàng Hà, nơi rùa thần lấy lại bản đồ lặn xuống gọi là sông Lạc Thủy": theo truyền thuyết thì vua Phục Hy nhìn thấy tượng đá của con Long Mã ở bên bờ sông Hoàng Hà, trên lưng nó có văn như đồ hình, ông ta căn cứ vào đó để tạo ra Bát quái, nền tảng của Dịch học lưu truyền đến bây giờ, gọi là Hà đồ. Đời vua Vũ nhìn thấy tượng đá con Linh Qui bên bờ sông Lạc Thủy, trên lưng có đồ hình, liền từ đó sắp đặt thứ tự thành 9 loại, là số của trời đất, gọi là Lạc Thư. Bát quái chắc mọi người biết rồi, còn Lạc Thư hay còn gọi là Cửu Cung đồ thì như sau:*

*4 9 2*

*3 5 7*

*8 1 6*

*khi ở trên lưng Linh Qui thì đầu đội 9; chân đạp 1; sườn trái 3; hông phải 7; vai mang 2/4; chân đi 6/8*

*“ông ta từ hình vuông mở rộng ra vòng tròn, tính được tỉ số vòng tròn. Sau đó trong Động Thủy Cửu Toán, có người lại từ phương pháp đó suy diễn biến hóa, vẽ hình tương hợp để tìm được những số chưa biết” : đoạn này nói về cách tính số Pi. Từ xưa (và có lẽ cả hiện nay) người ta tính số Pi bằng cách lấy một n-giác đều, tính chu vi (n x độ dài một cạnh) rồi chia cho độ dài đường chéo để lấy tỉ lệ. Khi n tăng đến vô cùng thì n-giác đều biến thành đường tròn, và tỉ số trên biến thành số Pi thực. Tổ Xung Chi bắt đầu việc này bằng hình vuông, tức là n = 4. Sau đó có người phát triển với n lớn hơn, qua đó tính được số Pi chính xác hơn.*

*“tính ra tới tầng trên thứ chín, tầng “Thiên” (tác giả: chính là toán thuật Âu châu tính lũy thừa chín của số X, có người cũng dùng nhằm cách*

này để giải bài toán chín ẩn số) , và tầng dưới thứ chín, tầng “ám quẻ” (tương đương với căn bậc chín của X)”: cái này tớ cũng không rõ lắm. Mũ 9 của X thì cứ nhân lên là được, còn căn bậc 9 của X thì hiện nay hình như dùng logarit để tính, có lẽ thời cổ tính bằng cách dò dần giống như cách tính số Pi nói trên.

“dần phát triển thành "Thiên Nguyên Chi Thuật , rồi tầng tổ mới dùng "Thiên Nguyên Thuật" biến hóa thành tứ nguyên, mới có thái âm, thái dương, thiếu dương, thiếu âm là tứ đại số”: có lẽ ở đây nói đến phương trình tuyến tính (phương trình một biến) bậc 4 đối xứng qua trục tung, phương trình loại này có 4 nghiệm đối xứng, hai âm hai dương ( $-x_2 < -x_1 < 0 < x_1 < x_2$ ) nên gọi là thái âm, thiếu âm, thiếu dương, thái dương chăng ?

Theo bạn trongnghiabk: hiện nay có nhiều cách tính số pi độ chính xác cao, giả sử như công thức Leibnitz về chuỗi  $\pi/4 = 1 - 1/3 + 1/5 - 1/7 + \dots$  hay công thức tích phân trong đoạn (0,1) của  $f(x) = 1/(1+x^2)$  bằng giá trị  $\pi/4$  .....

Cách tính số pi thời cũ huynh giải thích bị sai( có thể ko rõ), thật ra là vẽ hình tròn bán kính 1, sau đó vẽ 2 hình đa giác đều nội tiếp và ngoại tiếp hình tròn. Chu vi đường tròn bằng trung bình của 2 chu vi đa giác , mở rộng ra đa giác có số cạnh càng lớn thì độ chính xác của chu vi hình tròn càng cao. Từ chu vi hình tròn chia cho đường kính hình tròn ta được số pi.

Theo như đề nghị đề toán thứ 10 "Nguyên Ngoại Chi Nguyên". Đại ý chính là muốn tìm một phương pháp giải dùng một chiều bất kỳ, biến hóa từ "Thiên Nguyên Chi Thuật" và tứ nguyên , đây đều là cách giải phương trình ,pt tuyến tính đến pp bậc 4 và Nguyên Ngoại chi nguyên có thể là cách giải bất kỳ phương trình nào .

theo như giới thiệu thì ông này sử dụng đoạn pháp để giải phương trình rất giống với cách giải hiện nay của máy tính, giới hạn dần phạm vi của nghiệm phương trình, thu hẹp khoảng cách nghiệm càng ngày càng nhỏ( cách này có trong bộ môn Phương pháp tính mà đệ quên mất rồi), số phép tính càng cao thì nghiệm càng chính xác.

Bằng cách này thì máy tính có thể giải được mọi pt cấp thấp, trừ những

*bài vô nghiệm.)*

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### **Hồi 3**

Khả Thị Duy Ngã

Lương Tiêu nhin không được hỏi: "Hiếu Sương, ta vốn đã muốn hỏi muội điều này...em rốt cuộc là bị bệnh gì vậy?" Hoa Hiếu Sương lắc đầu đáp: "Muội không biết, cha mẹ cũng không nói. Thời gian đầu bệnh hết sức trầm trọng, cha và cô cô đã đem em tới Lao Sơn gặp Ngô gia gia, Ngô gia gia đúng là bậc thần y, nhưng cũng hết sức lợi hại!" Cô vừa nói vừa cười rồi tiếp: "Khi về lại thì bệnh đã đỡ hơn nhiều, nhưng thỉnh thoảng thì hay bị chóng mặt, Ngô gia gia không muốn muội phải sợ hãi nên nói là sẽ chữa lành." Nói tới đây cô hiện lên vẻ suy nghĩ rồi hỏi: "Tiêu ca ca đã từng thấy biển chưa?" Lương Tiêu lắc đầu, vẻ không hiểu, Hoa Hiếu Sương mỉm cười: "Biển thật là lớn, nhìn không thấy bờ. Có cầu ở trên ngọn Lao Sơn nhìn mặt trời mọc trên biển mới gọi là đẹp, nhưng cô cô nói sáng sớm gió lạnh không cho em đến đó." Nói đến chỗ này cô hơi cau mày có vẻ tiếc nuối, Lương Tiêu thương hại nói: "Không sao đâu, tương lai ta sẽ đưa muội đến đó xem."

Hoa Hiếu Sương sáng mắt lên cười: "Thật chứ?" Lương Tiêu đáp: "Thật, ta sẽ không quên lời hứa mà." Vừa nói vừa dùng ngón út móc ngón út của Hiếu Sương nói: "Ngựa vàng ngựa bạc, đứa nào nói mà không làm là con chó con." Hai đứa nhỏ nhìn nhau một lúc rồi buông tay ra cùng cười, Hiếu Sương tiếp tục giảng giải, nghiêm nhiên là một cô giáo nhỏ, Lương Tiêu thì ngoan ngoãn lắng nghe, nghiêm nhiên từ một đứa nhỏ ngang bướng phá phách đã biến thành một học sinh hết sức chăm chỉ.

Từ đó trở đi Hiếu Sương mỗi ngày đều đến "Thiên Nguyên Các", Lương Tiêu có gì không hiểu đều hỏi cô. Nhưng căn bản cũng là may mắn cho nó vì những điều này không phải thật khó, Hiếu Sương vốn gia học uyên nguyên, lại biết hết phần lớn các loại cổ triện minh văn nên đều giải được cả. Hai đứa nhỏ ngôn hòa ý thuận không hề gây gổ, cứ như thế với nhau

trải qua nhiều tháng, Lương Tiêu chung qui đã minh bạch sự tình, nguyên là trong Thiên Cơ thập toán, bốn đề đầu là cổ toán thuật, sáu đề sau là kim toán thuật, cả mười đề toán đều là tuyệt đại nan đề, không đề nào lại không gây khốn đốn cho các vị trí giả cổ kim.

Lương Tiêu vốn thuộc loại người cực thông minh, bất luận kể về võ công hay học vấn, đã không học thì thôi nhưng một khi đã nhập môn thì lại học rất nhanh, đến mức như tự trời buộc lại với vấn đề thành một khối không thể thoát ra. Thời gian trôi nhanh, thấm thoát đã hơn nửa năm. Hoa Vô Xuy vốn dĩ cho là Lương Tiêu chỉ trong vòng mười ngày nửa tháng là biết khó mà lui, nào ngờ một năm đã trôi qua nhưng tiểu tử này lại vẫn chưa bỏ đi, lòng lấy làm ngạc nhiên thêm nên âm thầm phái người theo dõi, biết được Hiếu Sương thường đến Thiên Nguyên Các để giúp nó thì không khỏi nổi cơn đại nộ. Chỉ vì Hoa Hiếu Sương tuổi nhỏ đa bệnh không thể trừng phạt chỉ cấm cô gái nhỏ này không được phép tiếp cận Lương Tiêu nửa bước. Hiếu Sương tuy buồn bã vì bị ngăn cấm nhưng biết tổ mẫu ngôn xuất như sơn nên cô cũng không biết làm gì khác hơn.

Nhưng lúc này Lương Tiêu đã thoát li khỏi cảnh giới hoàn toàn không biết gì, bước ra khỏi vùng mây mù sâu thẳm và thấy trước mắt nó là một thế giới mới mẻ, nhưng không có Hiếu Sương làm nó thấy khó khăn bất lực. Nó vốn có khiếu về toán học, chỉ cảm thấy toán thuật kỳ diệu hơn võ công nhiều, càng khó khăn thì lại càng cần phải vượt qua, nên trong một thời gian dài nó quên hết mọi ưu phiền và giải trí chỉ chuyên tâm vào đó. Vật đổi sao dời, lại bốn năm trôi qua, Lương Tiêu y theo lời của Hiếu Sương cứ tuần tự tiệm tiến, bắt đầu từ hà đồ lạc thư mà đọc, đọc tới Quỷ Cốc Toán Kinh của Quỷ Cốc Tử đời Chiến quốc, Tôn Tử Toán Kinh của Tôn Vũ, Dịch Kinh của Trịnh Huyền, đại hiền của bao nhiêu triều đại vương bát xửa, Thái Huyền của Dương Hùng, Tiềm Hư của Tư Mã Quang, Cửu Chương Toán Thuật của đời Hán, Ngũ Tào Toán Kinh, Trương Khâu Kiến Toán Kinh, Chuế Thuật của phụ tử Tổ Xung Chi, nó tuần tự từ cổ toán thuật tiến nhập kim toán thuật, trước sau đọc hết Tập Cổ Toán Kinh, Đồng Uyên Cửu Toán, Số Thuật Cửu Chương, Trác Viên Hải Kính, lại có cả mấy chục quyển Thiên Cơ Bút Kí của tổ tiên Thiên Cơ cung lưu lại. Nhưng



Thiên Cơ Thập Toán quả nhiên vẫn nan giải, nó phải tham duyệt qua cách làm lịch, cơ quan toán học, cách trôi diễn biến hóa của trời đất, vận hành của nhật nguyệt, nguyên lí của kiến trúc cấu tạo. Chỉ vì muốn giải một điều mà nó phải đọc vô số thứ khác.

Năm thứ năm, khi tiết trời đang vừa chớm đông, mai vẫn chưa tàn lụi thì Lương Tiêu giải được đề toán thứ nhất "Thiên Địa Sanh Thành Giải", từ "Thiên Địa Dĩ Hợp Chi Vị", phản lại là "Thiên Địa Vị Hợp Chi Số", rồi tính ra tới "Thiên Địa Sanh Thành Chi Số". Tam đại số này vốn đã có đồ hình truyền lại, nhưng làm sao để phản hồi để trở về dạng nguyên thủy, biến ngược lại thành "Thiên Địa Sanh Thành Chi Số" thì chưa ai biết tới, nói tóm lại cũng là từ trong chánh phản biến hóa của cửu cung bát quái mà ra.

Sau khi giải xong đề số một thì Lương Tiêu giống như mũi tên bắn ra không thu lại được, liên tiếp giải luôn hai đề "Thái Huyền Lưỡng Nan", hai nan đề này xuất xứ từ Thái Huyền Kinh của Dương Hùng Đích, Trương Hành đời Hán theo căn cơ số thuật của Thái Huyền Kinh chế tạo ra "Hậu Phong Địa Động Nghi", nên phức tạp tinh thâm và hết sức khó khăn. Tháng sau nữa, Lương Tiêu giải ra luôn đề toán thứ tư "Song Thủ Thập Chỉ Đề" (Tác giả: Chính là cách chuyển đổi giữa hai hệ nhị phân và hệ thập phân của số học sau này do đại toán học gia người Đức Lai Bốt Ni Tư [Leibniz] ba trăm năm sau đề xuất); Đề toán thứ năm là "Nhị Thập Bát Túc Chu Thiên Giải" (Tác giả: Nan đề về việc tính âm lịch). Sau đó là "Trì Hà Đồ", đây chính là toán đề về hình học, dùng Diễn Đoạn Pháp để tính thể tích của đất đá dùng để dùng trong việc trị thủy sông Hoàng Hà, sự tính toán vĩ đại không thể tưởng, Lương Tiêu phải tính toán ròng rã hơn bốn mươi ngày mới xong. Đề số bảy "Quý Cốc Tử Vấn" được giải nhanh chóng bằng Đóa Tích Thuật (Tác giả: Toán Học thời Tống Nguyên là phương pháp số học tinh diệu giải được số học cao cấp).

Đề số tám và chín đều thuộc về toán thiên văn, thập phần phức tạp và khó khăn, lúc này đã phải dùng đến toán học đương thời mà Thiên Nguyên Tứ Nguyên thuật đang ở ngôi vị tối cao, đề số tám là "Tử Ngộ Tuyến Chi Hoạch" phải tính ra chính xác chiều dài của tử ngọ tuyến, không những phải

tính toán mà còn phải ra hiện trường để đo đạc thật là hết sức cực khổ; Đề số chín là "Nhật Biến Kỳ Toán", dùng Tứ Nguyên thuật để đơn giản hóa tốc độ xoay của mặt trời, nhưng sau đó khi tính lại phải vượt ra khỏi giới hạn của Tứ Nguyên biến thành Ngũ Nguyên, tính sao cũng không xong, Lương Tiêu đành phải tự mình tham ngộ, chuyên chú với đề toán này ròng rã ba tháng mới sáng tỏ, cuối cùng nó cũng đã giải tới đề số mười, "Nguyên Ngoại Chi Nguyên". Đại ý chính là muốn tìm một phương pháp giải dùng một chiều bất kỳ.

Lương Tiêu giải suốt ba tháng mà hoàn toàn không được gì, nhưng nó đã gần mức đến thì làm sao có thể cam tâm chịu thua nên liền vùi đầu ngày đêm vào việc đọc điển tịch, vừa nghiên cứu vừa tính toán. Thoáng chốc lại thêm nửa năm trôi qua, Lương Tiêu chỉ còn da bọc xương, chỉ cần dùng tí sức là tim đã đập thành thịch, hô hấp khó khăn, cuối cùng một ngày nọ nó ngã bệnh. Lúc này trong Thiên Cơ cung ai ai cũng đều biết về câu chuyện Thiên Cơ Thập Toán này, việc nó tận tâm tận lực để giải đề thì trừ Mai Ảnh là người đến để chăm sóc cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của nó ngoài ra không một ai quan tâm tới cả ngược lại chỉ chờ cho tiểu tử này biết khó mà rút lui; Lương Tiêu tâm khí cực cao ngạo, cho rằng sẽ liên tiếp giải được hết cả mười đề Thiên cơ thập toán, lại vừa biết rõ lòng người, còn một đề chưa giải xong thì nó nhất quyết không hề tiết lộ ra một tí gì, vì thế nên không một ai biết nó đã liên tiếp giải xong chín đề. Huỳnh muội Hoa Thanh Uyên đến thăm viếng cũng cho là nó vì tận tâm tận lực trong thời gian dài lại không được gì nên uất ức quá sinh bệnh, hai người than vãn than dài, cứ khuyên dỗ nó hoài: "Người chỉ mới vừa nhập môn thì có không giải được cũng là điều phải thôi mà." Hai người không tiện nói thẳng ra là Hoa Vô Xuy đã lập kế để gạt nó, nên phải cố nói thật khéo léo. Lương Tiêu thì không hiểu ý họ chỉ nói những bài thập toán này đều có thể giải được, lòng lại canh cánh, ngay cả khi đang nằm trên giường bệnh mà trong tâm nó thì đã ngấm ngấm tiếp tục tìm cách giải.

Kì thật Thiên Cơ cung tên gọi là Thiên Cơ, lấy toán học làm căn bản của việc lập cung. Chỉ cần nhìn lâu dài của tàng thư các được xây theo hình thái cực bát quái và Thiên Nguyên Các độc chiếm vị trí thái cực cũng đủ biết

cung chủ đối với toán học xem trọng như thế nào rồi.

Thiên Cơ thập toán vốn là do các đại toán học tông sư các đời của Thiên Cơ cung để lại, mặc dù trong các danh đề có cả cổ lẫn kim, nhưng phần nhiều là những đề mà các vị tông sư này khi sinh tiền không tìm ra giải pháp, khắc lại trên thạch tượng để chờ cho người đời sau giải đáp. Nhưng khi bài thứ tám được khắc lên thì cả trăm năm sau vẫn không ai giải được cho mãi đến khi "Thương Minh Thần Toán" Hoa Nguyên Mậu ra đời. Hoa Nguyên Mậu là bậc thiên sinh kì tài sau khi giải bài số tám thì lần lượt cho ra hai đề toán, đề thứ chín do chính ông ra đề và sau đó tự giải lấy. Cho tới lúc ấy, tinh hoa toán học của Hoa Nguyên Mậu phải nói là tự cổ chí kim chưa từng có ai có thể sánh bằng nhưng ông vẫn không hài lòng, nghĩ ra "Nguyên Ngoại Chi Nguyên" muốn tìm ra phương pháp giải bằng một chiều bất kỳ, vốn không phải là toán, mà là một sự tự thách đố.

Hoa Nguyên Mậu khổ tâm suy nghĩ trước thạch bích hết năm năm, hao tổn tâm huyết cuối cùng vẫn không tìm ra giải đáp cho đề toán này, sau rồi tinh khí suy kiệt hộc máu mà chết lúc mới ba mươi tám tuổi, để lại hai người con, một trai một gái, lúc này trưởng nữ Hoa Vô Xuy mới tới tuổi cập kê. Lương Tiêu lúc mới đầu thấy trên thạch bích này một khối loang lổ màu nâu chính là do khi Hoa Nguyên Mậu khi lâm tử ói máu ra phun lên mà thành. Do các tông sư đời trước sợ rằng người đời sau đầu cơ thủ xảo nên mới che lấp đi đường lối đã qua, rồi để lại lời tổ huấn: Giải đáp được toán đề trên thạch bích, chỉ được nói ra nghĩa lý của kết quả, nhưng không được nói ra phương pháp giải. Sau khi Hoa Nguyên Mậu chết, Hoa Vô Xuy lại bắt đầu, giải được tới đề thứ tám thì gặp phải Tứ Nguyên Chi Thuật thì cảm thấy vô cùng khó khăn sâu rộng không nghĩ là tiếp tục nổi. Giả như có ai biết được Lương Tiêu liên tiếp giải luôn chín đề thì chỉ sợ là Thiên Cơ cung sẽ xảy ra một cơn trời long đất lở.

Lương Tiêu không biết điều này, lòng nặng nề, suy nghĩ đến kiệt sức, bệnh tình mỗi ngày một nặng, châm cứu uống thuốc gì cũng không hiệu quả. Chúng nhân thấy vậy chỉ cho là số nó rồi sẽ phải chịu điều bất hạnh. Hoa Hiểu Sương nghe qua lời thị nữ kể lại thì tuy không hiểu rõ ngọn ngành nhưng lại đến khóc lóc với Hoa Vô Xuy, Hoa Vô Xuy tuy thiên tính lương

bạc nhưng cũng bị lương tâm cắn rứt phần nào, cuối cùng cũng bằng lòng cho Lăng Sương Quân đưa Hiếu Sương sang thăm nó. Hoa Hiếu Sương vào phòng, thấy Lương Tiêu bệnh nặng đến độ chẳng còn hình dạng, thì không nhìn được, chụp lấy tay nó mà lệ tuôn như suối, Lăng Sương Quân lòng đau xót, quay lưng đi không nỡ nhìn.

Lương Tiêu nghe tiếng khóc mở mắt nhìn thì thấy một thiếu nữ đứng trước mặt mình đang khóc lóc, nhìn một hồi lâu mới nhận ra đó là Hoa Hiếu Sương. Hai bím tóc cô đã không còn, thân thể đã cao hơn nhưng ốm yếu, mặc chiếc váy bách điệp, sắc mặt vẫn trắng xanh như xưa, ngũ quan đã thay đổi và phát triển trở thành phân minh hơn, không còn bé nhỏ nữa. Lương Tiêu thấy cô như vậy thì gắng gượng mỉm cười, môi hơi động đậy, Hoa Hiếu Sương trở mắt nhìn, Lương Tiêu lại động môi, Hoa Hiếu Sương cố gắng nhưng cũng chỉ nghe loáng thoáng: "Hiếu Sương, đỡ ta tới cạnh thạch bích." Hoa Hiếu Sương sa nước mắt than: "Tiêu ca ca, anh vẫn phải làm toán sao?"

Lương Tiêu than: "Không có đề toán...đã không làm toán, không...toán...ta...thật không vui." Hoa Hiếu Sương không nhìn được thất thanh khóc rống lên, cô khóc hồi lâu rồi mới gạt lệ, kể lại cho Lăng Sương Quân nghe điều Lương Tiêu nói. Lăng Sương Quân tuy thấy không ổn nhưng lại không muốn trái ý con gái, phải cho người mang Lương Tiêu tới trước thạch bích. Lương Tiêu tựa vào ngực Hoa Hiếu Sương, ngơ ngẩn nhìn lên phiến thạch bích, trong lòng trống rỗng, bỗng nhiên lại sinh ra một tư tưởng: "Nếu ta được chết dưới đề toán thứ mười này thì cũng không còn gì tiếc nuối nữa." Lúc này bao nhiêu cừ hận quá khứ đều bỏ sang một bên, nó run rẩy nhặt một nhánh cây khô rồi vạch lên mặt đất. Hoa Hiếu Sương không nhìn được hỏi: "Tiêu ca ca, đề này thứ mấy?" Lương Tiêu "A" lên một tiếng: "Đề mười." Hoa Hiếu Sương ngay khi còn bé đã yếu đuối nhiều bệnh nên Hoa Vô Xuy và mọi người sợ cô quá lao tâm nên không cho cô biết toán đề này có thể làm khô kiệt tâm huyết con người, chính vì vậy cô vẫn không biết Lương Tiêu đang rơi vào hoàn cảnh lợi hại này, nghe nói vậy thì chỉ thuận miệng đáp một tiếng, nghĩ một thoáng rồi cô lại nói: "Tiêu ca ca, trên đời này có chuyện gì mà thập toàn thập mỹ đâu?"

Lương Tiêu trở mắt lắng nghe Hoa Hiếu Sương nói: "Cứ theo như chuyện thời cổ xưa, thủy thần Cộng Công bị bại trong tay hỏa thần Chúc Dung, đã giận dữ phá núi, làm trời đất từ đó trở thành méo lệch đi. Chính vì vậy mà vầng thái dương lúc nào cũng trôi ra từ hướng đông rồi trượt về hướng tây. Huynh nhìn lại xem, vầng nguyệt thường chẳng tròn, thái dương lại cũng có lúc bị chuyện thiên cầu nuốt mất trời xảy ra. Đó tại vì do trời đất nghiêng lệch, nhật nguyệt còn có lúc khuyết, Tiêu ca ca, trên đời này có chuyện gì mà thập toàn thập mỹ đâu?" Điều cô nói này Lương Tiêu chưa hề được nghe qua bao giờ, bất giác nó run lên.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### Hồi 4

Ngã Thị Duy Ngã,

Hoa Hiếu Sương thấy thần sắc Lương Tiêu như bị mê hoặc thì nói thêm: "Muội từ nhỏ đã có bệnh, thường vẫn hay so sánh với mọi người, thấy mình khiếm khuyết điều gì thì cảm thấy không thống khoái chút nào. Mẹ nói với em, con người ...ai cũng có ít nhiều điều đáng tiếc, không thể có được tất cả những điều gì mình muốn, ngay cả hoàng đế cũng vậy thôi. Một vị lão tiên sinh thời xưa đã nói rất hay Đại thành nhược khuyết, kì dụng bất tế, đại doanh nhược xung, kì dụng vô cùng . Tri túc thường nhạc, cầu toàn tất hủy ni! (1) Cô lại nói tiếp Phiêu phong bất chung triêu, sậu vũ bất chung nhật (2), nếu anh muốn giải đề gấp rút thì cũng giống như gió mưa của trời đất, không thể nào kéo dài mãi mãi được, Tiêu ca ca, anh không nên cố chấp như thế, hiện tại anh không giải được thì mai này anh sẽ từ từ giải ra thôi mà."

Lương Tiêu chưa bao giờ nghĩ tới đạo lí này, nghe xong mẫu thuyết thoại này của cô thì chột đại ngộ, nhất thời ngẩn ra như si ngốc. Lúc này bỗng thấy Hoa Thanh Uyên vội vã chạy tới, sắc diện nhợt nhạt, thấy Lương Tiêu thì liền quay sang Lăng Sương Quân quát lên: "Nàng trở thành hồ đồ rồi sao? Sao lại mang nó ra đây chứ? Nàng định hại nó chết à?" Lăng Sương Quân bị chồng quát mắng thì cúi đầu nói: "Tại thiếp cả, thiếp sẽ đưa nó về lại." Hiếu Sương toan nói chen vào thì Lăng Sương Quân đã đặt tay lên miệng cô ngăn lại, rồi ngồi xuống đỡ Lương Tiêu lên, đưa tiểu đồng đứng cạnh muốn giúp nhưng bị nàng đẩy ra.

Hoa Thanh Uyên sợ hãi, ngăn nàng lại vội vã nói: "Sương Quân, thế không được, ta nhất thời đã nổi nóng." Lăng Sương Quân hai mắt đỏ lên, cười nhạt: "Bao nhiêu năm là vợ chồng, thiếp chưa từng thấy thấy chàng nóng nảy một lần..." Hoa Thanh Uyên biết nàng muốn nói gì nên vội vã: "Cũng tại ta không phải, phải đánh phải mắng gì đều tùy ở nàng, bằng không thì ta

sẽ quì xuống tạ lỗi với nàng được không?" Lăng Sương Quân cắn môi, bất ngờ cao giọng: "Hoa Thanh Uyên, chàng tưởng chỉ cần mang ra bộ mặt giả nhân giả nghĩa đó là có thể bịt miệng được mọi người ư?" Hoa Thanh Uyên mặt đỏ rần, ấp úng nói không ra lời, Hoa Hiếu Sương vốn đã thương tâm vì Lương Tiêu lại thấy cha mẹ lại gây gổ như thế thì trong lòng nôn nóng, bất giác cô thấy váng đầu chóng mặt, cơ hồ không thể đứng vững nữa, bỗng đúng lúc này thì lại nghe Lương Tiêu than dài: "Thôi, đi về thôi, ta không giải nữa." Hoa Hiếu Sương mừng rỡ, thất thanh kêu lên: "Tiêu ca ca, anh đã suy nghĩ thông suốt thật chứ?" Lương Tiêu nhắm mắt lại, một lát sau mở ra nói: "Ta đã nghĩ thông rồi, không giải nữa." Hoa Thanh Uyên nhìn nó chăm chú rồi ôm nó vào lòng, cười: "Chỉ cần cháu đã thấu hiểu thì ta có bị đánh đập la mắng gì cũng không sao." Vừa nói vừa nhìn sang Lăng Sương Quân, thấy nàng đang cau mày, ngực phập phồng thở gấp và vẫn chưa hết giận, thì chỉ biết ngoan ngoãn bồng Lương Tiêu đi trước quay về.

Một khi tâm bệnh Lương Tiêu đã không còn thì nó thuyên giảm hết sức mau lẹ, chẳng lâu sau thì nó đã có thể tự mình đi được rồi. Kì thật nó đã may mắn thoát nạn trong đường tơ kẽ tóc khi không còn phải đương đầu với đề toán "Nguyên Ngoại Chi Nguyên" này, nếu nó theo đường lối của Thiên Nguyên Tứ Nguyên để thôi diễn thì căn bản là không thể giải được đề toán độc đáo này, vì tới hơn bốn trăm năm sau, nước Pháp Lan Tây ở tây phương mới xuất hiện một bậc toán học kì tài, dùng toán thuật tây phương làm nền tảng, thử qua các phương pháp khác rồi cuối cùng mới giải được, nhưng cũng chỉ là giải ra trên nguyên lý chứ không phải đã tính ra bằng số, nếu dùng sức một người thì không thể được vì phải tốn cả mấy trăm năm cũng không tính xong, phải mượn tới cơ giới để trợ lực mới làm được điều này. Hoa Nguyên Mậu là kì tài một đời đành phải chịu chết một cách oan uổng.

Lại thêm ba bốn tháng nữa trôi qua, Lương Tiêu đã bình phục phần lớn, thầm nghĩ: "Mấy năm qua ta chỉ nghiên cứu toán học còn vũ công thì hoàn toàn để cho hoang phế, chỉ sợ cho đến hết đời cũng không bằng Tiêu Thiên Tuyệt." Nó không giải xong Thiên Cơ Thập Toán dĩ nhiên không thể nghĩ đến chuyện học Thái Ất Phân Quang Kiếm, hà huống đã kích chường làm

tin nên dù Hoa Vô Xuy có nguyện ý truyền thụ nó cũng không mặt mũi nào để học, nghĩ như vậy thì lòng nó sinh ra thù lương: "Ta đã làm hết sức mình nhưng thiên tư ta chỉ tới mức này, mong cha ta ở chốn hoàng tuyền đừng quở trách. Ôi, ta tự nghĩ mình không phải ngu ngốc, vô luận đề toán nào viết trên đó, từ đầu cho tới đề mục áp chót, chín toán đề đó đều khó khăn phi thường, nhưng ta cũng đã nhất nhất giải xong hết. Theo chuyện này mà nói thì đệ thập đạo toán đề căn bản không có cách giải. Hiếu Sương đã nói đúng, trên đời này không có việc gì là thập toàn."

Gần đây Hoa Thanh Uyên lúc đầu thường đến thăm nó, nhưng đến rồi đi rất vội vã, thần sắc lo âu, dường như có nhiều tâm sự. Sau khi Lương Tiêu đã khá hơn thì ông ta ít đến. Còn Hoa Hiếu Sương sau ngày đó thì không thấy tới lần nào. Lương Tiêu ngờ ngẩn hai ngày, cảm thấy tịch mịch và phiền muộn nên nảy ra ý nghĩ muốn đi dạo. Những năm tháng của nó ở đây chỉ biết tới lui có Thiên Nguyên Các và tấm thạch bích, còn các địa phương khác không hề biết tới.

Khi bước ra khỏi phòng, Lương Tiêu vì tâm thần lơ đãng nên thần xui quỷ khiến thế nào không biết lại đến trước thạch bích, nó bật cười đưa tay vỗ vào thạch bích: "Chung qui ta vẫn không thể quên được. Bất quá Hiếu Sương đã nói đúng, hiện tại ta không giải được thì ngày sau chả lẽ ta lại không giải được sao? Giả như ta đã chết đi, thì ngay cả ngày sau cũng chẳng có." Nó nghĩ ra điều này thì trong lòng khoáng nhiên được khai sáng, chợt đưa mắt nhìn thấy từ xa là Lương Nghi Áo Trần trận đang vận chuyển không ngừng thì động tâm: "Năm ấy ta bị vây khốn trong trận, phải chịu mặc người đặt đẽ. Bây giờ ta đã thông hiểu chu thiên vạn tượng, âm dương dịch lí, có còn sẽ bị vây khốn nữa chẳng?" Nghĩ tới đây thì nó lại muốn thử, bèn xem xét kỹ lưỡng trận pháp cho đến khi đã thấy rõ hết mới bước vào trận, giống như đi dạo chơi nơi khoáng dã, tới lui tùy ý, lòng thích thú vui sướng khôn xiết.

Nó nhìn thạch tượng xung quanh, nhớ lại đêm ấy đã sở ngộ được vũ công. Những năm sau này trừ những lúc hiếm hoi ngồi tĩnh tọa luyện khí ngoài ra nó không hề rèn luyện, hơn nữa nó học chỉ một đêm, hiểu công phu của chừng trăm thạch tượng, số còn lại thì không đủ thì giờ tìm hiểu. Nó liền



đưa tay duỗi chân, luyện môn "Đại Hiền Tâm Kinh" ngày trước, nào ngờ chỉ luyện được khoảnh khắc thì bất ngờ như có điện chớp lửa xẹt, nó nhận thức ra được những điều kì diệu trước đây chưa hề biết tới, cảm xúc này làm nó sững sờ hồi lâu, nhìn lại thạch tượng, thì thấy rằng những gì nó lãnh hội được bây giờ so với trước đây cao minh hơn gấp mười lần.

Kì thực đạo lý thập phần đơn giản, vũ công của Thiên Cơ cung dùng số thuật làm nền tảng, mặc dù Hoa Lưu Thủy vũ công lợi hại, nhưng vẫn không thể thoát li khỏi căn cơ này. Nếu như Hoa Nguyên Mậu đã phát hiện ra bí mật của các thạch tượng tất nhiên đã trở thành một nhất đại cao thủ, chỉ vì ông say mê với toán học và đối với vũ công thiếu phần hứng thú, nhưng chính vì vậy mới lưu lại được cho đời sau nhiều môn toán pháp tinh diệu. Lương Tiêu giả như không hiểu thấu được pháp ý này của Hoa Lưu Thủy thì làm sao có đủ tài năng để giải ra được cửu đạo toán đề trong vòng năm năm ngắn ngủi như thế được.

Lương Tiêu càng suy tưởng càng phát giác ra các thạch tượng này ảo diệu vô cùng, tức thì chìm đắm đam mê, ngày ngày ở trong trận pháp để tham thấu vũ công của các thạch tượng.

Thấp thoáng đã mấy mùa trăng trôi qua, Lương Tiêu cứ theo tám trăm pho tượng thánh hiền luyện cho đến khi hết sạch, hốt nhiên phát giác ra nguyên lai thạch trận có điều ảo diệu khác, chỉ nhìn thạch tượng thì giữa tượng này và tượng kia luôn luôn có một chút không quán thông, nhưng đợi cho đến khi các thạch tượng vào đúng phương vị trong trận pháp thì lại biến hóa dung nhập vũ công vào trong, tiền chiêu hậu thức liên lạc như áo trời không thấy đường kim, phát huy cực đại uy lực. Nó phát hiện ra được chỗ này thì đối với sự trí xảo của vị tiên bối lập tượng nó thực sự bội phục hết chỗ nói.

Lưỡng Nghi Áo Trần trận do Thiên Cơ Tam Luân thôi chuyển, cũng từ đó mà sinh ra Cửu Bàn Chuyển Pháp, thay nhau biến hóa, Lương Tiêu từ sự vận chuyển này của trận pháp, biến hóa thành một kiểu thân pháp mới. Nó tập luyện bộ thân pháp này được khoảng chục hôm thì một ngày nọ khi nó bước tới một bước, hốt nhiên lại nghĩ: "Một bước này giống như biến hóa của cửu cung, so ra còn xảo diệu hơn." Nghĩ rồi nó lại bước thêm, có bao giờ nó dám nghĩ đoạn đường bốn bước này lại do chính nó bước ra, thật là

một sự đại chấn kinh. Hốt nhiên nó đã nghĩ ra một môn công phu mới.

Thuở thơ ấu Lương Tiêu tuy hư đốn ngang bướng nhưng trí nhớ cực tốt, chuyện gì qua tai nó là không bao giờ quên, một ngày nọ, Lương Văn Tĩnh giảng thuật tinh nghĩa của "Tam Tài Quy Nguyên Chương", Lương Tiêu không muốn nghe nhưng cũng nhớ được gần hết, bây giờ nó ráng nhớ lại cũng được hai ba thành. Ngày ấy nó nghe phụ thân giảng giải hoàn toàn không hiểu gì, lúc này chỉ cần nghĩ sơ qua thì đã thấy tình huống có nhiều tư vị vô cùng, nó liền vạch lên mặt đất cửu cung đồ, y theo lời dạy Văn Tĩnh thôi diễn cả nửa thời thần thì nghĩ ra được sự ảo diệu của "Tam Tam Bộ"; Nhiên hậu nó dùng "Tam Tam Bộ" làm nền tảng, theo đó thôi diễn ra "Tứ Tứ Bộ", "Mai Hoa Bộ", "Thiên Cương Bộ", "Đại Diễn Bộ", "Phục Hi Bộ", rồi tiến thẳng cho tới "Cửu Cửu Quy Nguyên Bộ", lúc này đã tới cùng, Lương Tiêu kinh hãi nghĩ thầm: "Thiên hạ không ngờ lại có bộ pháp này, so với thạch trận thì thân pháp này tựa hồ như lợi hại hơn một ít, đáng tiếc ta tuy hiểu rõ nghĩa lí nhưng công lực lại thiếu bạc không thể thi triển "Cửu Cửu Quy Nguyên Bộ" cho đến nơi đến chốn."

Nó giải được tới đây chỉ thấy trong lòng thư giãn vui sướng, hứng khởi chạy ra khỏi thạch trận, thấy khói nước mênh mêng, vài chiếc thiên lí thuyền lượn lờ trên mặt hồ, đang tung lưới bắt cá, những thuyền nhân vô tư và nhàn nhã đang cùng nhau xướng họa ca lên những thi từ, tiếng ca bay bổng thanh thoát như xuyên thủng tầng mây, phá nát không gian, âm hưởng vang vọng khắp mặt hồ.

Lương Tiêu lắng nghe hồi lâu rồi ngẩng đầu nhìn hai vách đá. Chỉ thấy trên vách núi hai hàng chữ lớn vẫn y nhiên như cũ: "Hoành tận hư không, thiên tượng địa lí vô nhất khả thị nhi khả thị giả duy ngã. Thụ tận lai kiếp, hà đồ lạc thư vô nhất khả cứ nhi khả cứ giả giai không." Lương Tiêu trong lòng ngâm đi ngâm lại vài lần, hốt nhiên hiểu ra: "Cái gọi là thụ tận lai kiếp, nghĩa là chết là hết, tương lai là điều không ai hiểu được. Hà đồ Lạc thư nghĩa là bói toán tiên tri đều là mộng tưởng; Cái gọi là hoành tận hư không tức là nói đến trên trời dưới đất biến hóa thay đổi rất nhiều, chẳng có sự vật nào có thể dựa vào một cách chân chính, thủy chung có thể dựa vào chính là chỉ có bản thân mình. Cái thụ tận lai kiếp, hoành tận hư không, bất quá

muốn nói: Tiêu Thiên Tuyệt tuy nhìn giống như ta không thể đánh thắng, nhưng tương lai vị tất không có khả năng ta sẽ hơn hẳn, nhưng chìa khóa để thắng hẳn không phải ở người khác mà ở chính ta. Thật đáng tiếc năm năm qua của ta, chỉ muốn học kiếm pháp của người khác, hăng hái dán cái mặt nóng vào cái mông đít lạnh. Hà, chả lẽ ta không thể dựa vào khả năng của chính mình, luyện tập đến mức có thể đả bại võ công của Tiêu Thiên Tuyệt sao? "Nghĩ thông suốt đạo lí này, nó bỗng nhiên thấy được một cảnh giới mới mẻ, liền phát sinh hào khí và không nhịn được cười lên ha hả. Nghe tràng cười này mới biết giọng nó đã khàn đi không ít, rờ mép thì thấy đầy lông tơ đâm vào tay, nguyên lai năm năm trôi qua lúc nào nó không hay, thằng bé trong lứa tuổi thơ ngày nào nay đã trưởng thành nên một thiếu niên anh tuấn.

Hết Khả Thị Duy Ngã, Hồi 4

(1) *Tạm dịch:*

*Đại thành giống như thiếu, dùng hoài không hoại, đầy tràn giống như rỗng, dùng hoài không hết.*

*Biết đủ thì vui hoài, cầu toàn sẽ hư mất!*

(2) *Tạm dịch:*

*gió (lốc) không khi nào thổi suốt cả buổi sáng, mưa (rào) không khi nào trút suốt cả ngày*

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: distantreader

### Chương 11 - Hồi 1

#### BIẾN KHỞI TIÊU TƯỜNG

Lương Tiêu tâm tình chấn động, thầm nghĩ: “Ta không giải được Thiên Cơ thập toán, lưu lại nơi này cũng chỉ để người ta chê cười.” Y vừa nảy lòng muốn bỏ đi, lại thầm nghĩ: “Hiếu Sương tấm lòng rất tốt, năm đó sợ quấy rầy ta nghiên cứu toán học nên không đến gặp ta nữa, không biết quái bệnh của cô ấy bây giờ thế nào ? Ta nếu bỏ đi, không biết đến khi nào mới được gặp lại cô, người khác không gặp cũng được, nhưng nhất định phải tới chào Hiếu Sương và Hoa đại thúc mới được.” Nghĩ vậy, liền đến gặp Mai Ảnh hỏi cho rõ, biết được Hoa Hiếu Sương ngụ tại “U thiện uyển” ở phía nam, y nghiên cứu toán học đã lâu, bản tính đã trở nên trầm tĩnh hơn rất nhiều chứ không còn khinh phù vội vã như lúc còn nhỏ nữa, nhớ Hoa Hiếu Sương thích sạch sẽ, liền tắm rửa, tìm một bộ quần áo sạch sẽ thay vào, sau eo lưng đeo lệch một thanh bảo kiếm, kiểm tra lại một lượt rồi mới đi tìm cô.

Không lâu sau đã đến ngoài “U thiện uyển”, liền thấy trước cửa dựng một cái bia bằng hán ngọc trắng, phía trên khắc hai dòng chữ thảo phóng túng: “Khúc kính thông u xử, thiện phong hoa mộc thâm” (Lối nhỏ vào chốn vắng, thiên phòng hoa cỏ đầy). Từng chữ đều như rồng bay phượng múa, phiêu dật bất phàm, nhìn đến phần lạc khoản thì lại là Lạc phách cuồng sinh. Lương Tiêu nhìn đến khoan khoái, bất giác thầm nghĩ: “Chữ viết của người này thật siêu thoát, tên lại gọi là Cuồng sinh, tưởng tất phải là một nhân vật cực kì tiêu sái hào phóng, không hiểu có còn sống trên đời hay không ? Nếu có cơ hội, quả thực muốn được cùng quen biết với ông ta.”

Thiên Cơ cung lấy núi xây nhà nên cây cối, khối đá đẹp đẽ có ở khắp nơi, U thiện uyển này lại càng đẹp đẽ, cây cỏ núi non cao vút, trong rừng có một lối nhỏ đi lát đá, uốn lượn không ngừng. Lương Tiêu đi được một lúc thì thấy một tòa tiêu lâu, tiến đến gần có thể thấy tấm biển đề bốn chữ khái “Thính vũ linh phong” (Lắng gió nghe mưa), bất giác nghĩ thầm: “Hiếu

Sương ở đây sao ?” Đúng lúc đang suy nghĩ, bỗng nghe trên lầu truyền lại một tiếng rên, Lương Tiêu nghe đã quen, đúng là thanh âm của Hoa Hiểu Sương, bất giác trong lòng kinh hãi: “Dường như trên lầu có kẻ xấu.” Y định phá cửa tiến vào, nhưng lại sợ kinh động đối phương, để mất tiên cơ, liền tung mình nhảy lên mái ngói, tiến đến cửa sổ, chưa kịp đứng vững lại thì tiếp tục nghe trong lầu truyền ra tiếng rên nho nhỏ. Lương Tiêu đổi ý, nhẹ nhàng chọc thủng giấy dán cửa sổ, liền ngửi thấy mùi thảo dược nồng nặc bay ra. Định thần nhìn lại, chỉ thấy Hoa Hiểu Sương đang ngồi xếp bằng, ngồi phía sau cô là một lão đầu vừa lùn vừa béo, cả người toàn thịt, cổ tròn như một quả bóng. Chỉ thấy ông ta hai mắt trợn tròn, đôi râu chừ bát màu xám dựng lên, thần sắc có vẻ mười phần khẩn trương. Bên phải đặt vài chục cái bồn bạc nhỏ, trong đó đổ đầy một chất thuốc lỏng màu lục, bên trái đặt một cái hỏa lò hình vuông, trên lò đặt một cái lưới bằng tơ đồng tím, trên võng có đủ loại kim châm lớn nhỏ, bị lửa bên dưới nung nóng, phát ra ánh sáng hồng hồng.

Lão đầu béo ú xuất thủ như điện, đột nhiên cầm lên một cái kim châm hồng rực, tẩm vào một cái bồn thuốc rồi châm vào huyệt “Phong Phủ” của Hoa Hiểu Sương, năm ngón tay nhẹ nhàng vé kim châm. Hoa Hiểu Sương vừa được châm vào liền rên lên một tiếng, lông mày run lên, hiển nhiên mười phần thống khổ.

Lương Tiêu nhìn thấy vậy trong lòng run lên, nộ khí xông lên tới đỉnh đầu, không kịp nghĩ kỹ, bình một tiếng phá cửa sổ lao vào, tới trước mặt lão đầu béo phì đá ra một cước, lão đầu đó đang toàn thần vé kim châm, không ngờ lại có một cước phóng đến, lập tức biến thành một quả cầu da, bị đá lăn long lóc ra xa trên mặt đất.

Lương Tiêu không cần biết ông ta sống hay chết, quay người định nhổ hết kim châm trên lưng Hoa Hiểu Sương, không ngờ tay y chưa kịp tới gần thì quyền phong đã nổi lên rồi trên mặt bị giáng cho một quyền. Lương Tiêu lão đảo ngã xuống đất, đảo mắt nhìn lại thì thấy chính là lão đầu béo ú đó, tức thì giận dữ gầm lên một tiếng xông tới, đúng lúc định xuất quyền thì đột nhiên Hiểu Sương ngoảnh mặt qua, giọng hư nhược nói:

- Tiêu ca ca, không được động thủ ...

Lương Tiêu giật mình, lại thấy lão đầu mập đó hai mắt trướng lên giận dữ, thần sắc quả thật vô cùng tức giận, nhưng không ngờ lại hàm hừ ngời xuống, không nhanh không chậm, tay lại vê kim châm. Sau khi vê đủ cả năm ngón tay, lão đầu mập liền rút kim châm ra, lại lấy một cái kim châm đỏ rực khác, tẩm vào một cái bồn thuốc màu vàng nhạt rồi châm vào “Đại chuy huyết” của Hiếu Sương, lần châm này cực nhanh, chỉ vê một cái rồi rút ra ngay, cứ như vậy lúc nhanh lúc chậm, không lâu sau đã châm hết các yếu huyết toàn thân Hiếu Sương.

Lương Tiêu thấy lão đầu mập này nhận huyết hạ châm cực kì chuẩn xác, bình sinh chưa từng thấy, lại nhớ lời Hiếu Sương lúc nãy nên không dám động thủ tiếp, nhất thời ngăn người ra đứng ở đó. Lúc này, Lăng Sương Quân nghe tiếng động trên lầu liền vén rèm đi vào, thấy Lương Tiêu nằm quyền trờng mắt đứng bên cạnh, bất giác sắc mặt đột biến, trầm giọng nói:

- Qua đây.

Lương Tiêu hơi do dự rồi đi qua, Lăng Sương Quân kéo y ra khỏi phòng, mục quang chớp động, gằn giọng hỏi:

- Người đến đây làm gì ?

Lương Tiêu thật thà nói:

- Tôi đến gặp Hiếu Sương.

Lăng Sương Quân nhíu chặt mày, trong lòng cực kì tức giận:

- Người là một đứa tiểu tử thô dã, nếu đến tìm người, tại sao không quang minh chính đại mà đến, lại phá cửa sổ nhảy vào, chút nữa làm hỏng đại sự.

Lại nghe Lương Tiêu hỏi:

- Lão đầu mập đó ở đây làm gì ?

Lăng Sương Quân phất tay áo vẻ không nhẫn nại được, nói:

- Ngô tiên sinh chính là đang dùng “Viêm dương bách thảo tảo hồn châm” chữa bệnh cho Hiếu Sương.

Rồi lại kéo Lương Tiêu nói:

- Xuống lầu rồi nói.

Xuống đến dưới lầu, Lương Tiêu lại hỏi:

- Thăm thăm, cuối cùng là Hiếu Sương bị bệnh gì ?

Lăng Sương Quân nhìn y, trong lòng cười lạnh nhưng không trả lời. Lương

Tiêu đang định truy vấn, bỗng nghe có tiếng người bước xuống lầu lộ cộp, rồi lão đầu béo đó lao vọt xuống, hai mắt trợn trừng nhìn Lương Tiêu. Lãng Sương Quân quay sang Lương Tiêu nói:

- Người mau đến ra mắt, đây là “Ác Hoa Đà” Ngô Thường Thanh, Ngô tiên sinh.

Lương Tiêu đã biết ông ta là đại phu trị bệnh cho Hiếu Sương, oán hận với ông ta hoàn toàn tiêu tan, lại sinh hảo cảm, liền dạ một tiếng rồi cung cung kính kính gọi một tiếng:

- Ngô tiên sinh.

Ngô Thường Thanh hai mắt trợn lên, quát:

- Về gặp mẹ người đi.

Tay vung quyền đánh vào ngực Lương Tiêu, Lương Tiêu vội đưa hai tay ra trước ngực đỡ quyền. Ngô Thường Thanh một quyền không trúng, tức thì nổi giận, vừa chửi mắng vừa huy quyền, chiêu thức tuy không tinh diệu nhưng khí lực thì mười phần trầm trọng, Lương Tiêu quấy nhiễu ông ta trị bệnh, trong lòng hổ thẹn nên không dám hoàn thủ, chỉ biết chống đỡ, chưa hết mười chiêu đã trúng ba quyền, quyền kinh xâm nhập vào người đau đớn tới tận tim gan. Lùi lại một lúc, lưng đã chạm vào tường, không nhẫn nại được nữa kêu lên:

- Lão béo chết tiệt, úi a, ông còn đánh ... còn đánh nữa thì ta phải hoàn thủ đấy.

- Tốt lắm – Ngô Thường Thanh lùi lại một bước, trợn tròn mắt cao giọng nói – lão tử xem người hoàn thủ thế nào ?

Nói xong, cánh mũi đột nhiên máy động, mắt lộ vẻ vui mừng kêu lớn:

- Thế nào ? Thế nào ?

Bỗng nghe Lãng Sương Quân ở trên lầu cười nói:

- Ngô tiên sinh, ông thử đoán xem.

Ngô Thường Thanh nhắm mắt, lắc đầu suy nghĩ một lúc, đột nhiên vỗ tay cười nói:

- Đúng rồi, đúng rồi, tiểu đoàn long. Ha ha, tiểu đoàn long.

Hiển nhiên không thèm nhìn tới Lương Tiêu nữa, thân người tròn trùng trục như quả cầu da nháy mắt đã lăn lên lầu. Lương Tiêu trong lòng lo lắng cho

Hiếu Sương, đành nhẫn nhịn theo lên lầu, đã thấy ba người đang ngồi quanh một cái bếp lửa hình tròn, trước mặt mỗi người đều có một cái chén bằng gốm đỏ. Trên bếp lò có một cái ấm bằng đồng đang sôi, Hiếu Sương dựa vào người mẫu thân, tay mân mê một cái chén trà vuông chừng hai thốn, nước trà rướm thành từng sợi nhỏ chảy ra tay cô, nhỏ tong tong vào cái chén bằng gốm đỏ. Lãng Sương Quân cầm cái ấm bằng đồng lên, rót nước sôi ra, nước sôi vào chén gốm tỏa thành từng vòng nhỏ, hương trà tỏa khắp trên lầu, hòa lẫn với mùi thảo dược.

Hiếu Sương thấy Lương Tiêu liền vui mừng gọi một tiếng, Ngô Thường Thanh hơi ngạc nhiên, nhìn Lương Tiêu nhú mày nói:

- Người là Lương Tiêu mà Hiếu Sương thường thường nói đến ư ...

Đúng lúc đó hương trà thoảng qua mũi, hấp dẫn vô cùng, không nhịn được quên mất những lời định nói, quay lại thấy trước mặt chén gốm bốc lên khí trắng, liền xoa tay liên tục, bộ dạng thèm thuồng đến nhỏ dãi. Lương Tiêu trong lòng vô cùng kinh hãi ngạc nhiên: “Không phải là uống trà sao ? Sao lại kì quái như vậy ?” Lại trừng mắt nhìn lão đầu nghĩ “Chẳng lẽ lão béo này vô cùng nghèo khổ, không có tiền mua trà ?” Bỗng nghe Hiếu Sương cười nói:

- Tiêu ca ca, anh thấy khí trắng đó giống cái gì không ?

Lương Tiêu định thần nhìn lại, quả thật thấy khí trắng từ chén trà bốc lên tụ lại trong không trung không tan đi, hình dáng giống như một con bạch hạc đang vươn cổ giương cánh, cứ bay lên hết lại tụ tập lại thành hình, bất giác ngạc nhiên nói:

- Quái thật.

Hiếu Sương cười nói:

- Quái là phải, đó là “Cô hạc ngọc tuyền” chỉ có ở Tê Nguyệt cốc, chất nước vô cùng hoàn mỹ, có thể xưng là thiên hạ vô đối, lại dùng để pha với “Tiểu đoàn long”, quả thực là ...

Ngô Thường Thanh giơ ngón tay cái, ngoác miệng cười nói:

- Là cử thế vô song, ha ha, cử thế vô song.

Nói xong tít mắt cười, vui mừng không thể tưởng được. Hiếu Sương đưa chén trà trong tay cho Lương Tiêu, Lãng Sương Quân liền đưa một cái chén



gồm đồ đến trước mặt Lương Tiêu. Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Cái này để làm gì.

Hoa Hiếu Sương yên nhiên nói:

- Cái này gọi là “Phân trà”, anh cứ bỏ một ít trà vào trong chén, rồi mẹ sẽ rót nước sôi vào.

Lương Tiêu ồ lên một tiếng, tiện tay lấy một nửa số trà bỏ vào chén, Ngô Thường Thanh tức giận nói:

- Người tưởng là ăn cơm sao ? Bỏ nhiều như vậy, không sợ bị trời phạt ư ? Nói xong lộ vẻ đau khổ, lấy lại một ít trà dư. Lương Tiêu không kìm được kêu lớn:

- Đây không phải là trà sao ? Lấy nhiều lấy ít thì có gì quan trọng ?

Ngô Thường Thanh hai mắt trắng dã, tức giận nói:

- Người là đứa trẻ con thì biết gì ?

Rồi vô cùng cẩn thận bỏ số trà vừa lấy lại đang cầm trong tay xuống, nói:

- “Tiểu đoàn long” này lấy từ Phúc Kiến, chính là cực phẩm về trà, dù một nhúm nhỏ cũng đáng giá trăm lượng vàng, vốn chỉ cung cấp cho hoàng cung đại nội. Hiện giờ muốn có được trà này cũng không dễ dàng, dù có là hoàng đế lão tử có được cũng phải cực kì quý trọng. Nghe nói đại quan của trong Xu mật viện, Trung thư tỉnh và hoàng đế của Nam Giao cũng chỉ có được bốn chén, bốn người ngồi uống còn phải tranh nhau. Vì vậy trong phép “Phân trà” này thì “Tiểu đoàn long” là chỗ mấu chốt, có người còn viết thơ để ca ngợi chỗ tinh diệu của Phân trà đó.

Ông ta nói đến chỗ đặc ý, hai mắt vốn nhỏ liền híp lại thành hai đường nhỏ, lắc đầu quày quật nói:

- Phân như phách như hành thái không, ảnh lạc hàn giang năng vạn biến. Ngân bình thủ hạ nhưng khào cao, chú thang tác tự thể phiếu đào.

(Tạm dịch: Cuốn quýt như hoa giữa tầng không, rơi xuống sông lạnh hóa vạn biến. Tay hạ bình bạc luôn vui sướng, rót nước ngâm thơ tựa giấy đào)

Lương Tiêu nghe ông ta nói vui tai, liền uống một hớp. Ngô Thường Thanh lờm y cười nói:

- Tư vị thế nào ?

Lương Tiêu tuy thấy tư vị cũng không tệ nhưng bĩu môi cố ý nói:

- Uống chẳng ngon chút nào, chẳng khác gì nước đá nguội.

Ngô Thường Thanh mắt nhỏ trợn trừng, gầm lên như sấm:

- Thối lắm, thối lắm, miệng người chỉ phù hợp với phân trâu, nước đá nguội thôi.

Nói xong liền vung tay đoạt lại chén trà của Lương Tiêu, đổ lại vào trong bình. Lương Tiêu nổi giận, định đứng dậy, nhưng nhìn Hiếu Sương lại đành nhẫn nại ngồi đó, cười lớn nói:

- Ngô tiên sinh, tôi không thường uống trà, hiện tại muốn biết lại tư vị của nó, có thể cho tôi uống một hớp nữa không ?

Ngô Thường Thanh liếc y một cái, cười nhạt nói:

- Muốn uống ư ? Hừ, bằng vào câu người nói lúc này, lão phu một hớp cũng không cho người uống.

Một tay liền bưng miệng bình trà, đề phòng Lương Tiêu trộm uống.

Lương Tiêu đầy ngực tức giận, nhưng chỉ biết tức giận chứ không dám nói gì, Hoa Hiếu Sương che miệng cười một trận, lấy một chén đưa cho y, mỉm cười nói:

- Tiêu ca ca, uống của muội cũng được.

Lương Tiêu tiếp lấy, chậm chậm uống hai hớp, cảm thấy thanh khiết ngon miệng, sự tức giận trong lòng bỗng tan biến mất như làn khói.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### Hồi 2

## BIẾN KHỞI TIÊU TƯỜNG

Bốn người cứ thế ngồi thưởng trà, không ai nói gì, Ngô Thường Thanh cách uống thật sự cổ quái, mỗi hớp trà nhất định phải nhắm mắt lắc đầu, mê đắm một lúc, thở phào một hơi, lại hớp thêm ngụm khác. Lương Tiêu cảm thấy buồn chán, liền hỏi:

- Hoa đại thúc đi đâu rồi ?

Lăng Sương Quân không muốn nói chuyện với hần lăm, nghe vậy thì nhạt nhẽo trả lời:

- Giờ ngộ hôm nay là “Khai Thiên Đại Điển” nên ông ấy đang rất bận rộn.

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Khai Thiên Đại Điển ?

Lăng Sương Quân khẽ nhú mày nói:

- Người không biết sao?

Lương Tiêu cảm thấy mờ mịt, những ngày này hần chỉ lo luyện công, đối với việc trong cung thì chẳng biết gì cả, hơn nữa mọi người cũng chẳng ai đoái hoài tới hần, việc lớn nhỏ nào cũng chẳng nói với hần. Bỗng nghe Hoa Hiểu Sương nói:

- Tiêu ca ca, như chính cái tên đã nói lên, Khai Thiên Đại Điển là đại lễ để khai mở trời xanh, tái sinh vạn vật, cũng là đại lễ bỏ cái cũ để lập nên cái mới.

Lương Tiêu nửa hiểu nửa không, đúng lúc định hỏi thêm thì chợt đằng xa vang lên tiếng đồng hồ nước của Ba Tư, liên tiếp kêu liên ba tiếng. Một thị nữ bước vào bẩm:

- Phu nhân, tiểu thư, Ngô tiên sinh, Cung chủ mời các vị qua bên đó.

Lăng Sương Quân khẽ gật đầu, kéo tay Hiểu Sương nói:

- Ngô tiên sinh, đã đến giờ, chúng ta đi thôi.

Ngô Thường Thanh cười hắc hắc đáp:

- Thong thả, thong thả, các người cứ đi trước một bước, lão phu phải uống xong trà, hắc hắc, trà ngon như thế này, làm sao bỏ phí được?

Lăng Sương Quân biết lão già này tuy y thuật thần thông nhưng lại coi trà như tính mạng, lúc này vạn lần không thể bỏ “Tiểu đoàn long” xuống được, đành cười nói:

- Vậy cũng được.

Bà lại nhìn qua Lương Tiêu, thầm nghĩ:

- Tên tiểu tử này chẳng hiểu lễ số, cực kì đáng ghét, đại lễ trịnh trọng như vậy mà để hăn đến, nói không chừng sẽ phá quấy, như vậy chẳng những có gì hay mà còn sẽ rất bất lợi.

Nghĩ vậy liền tỏ ra quên mất, không gọi hăn mà tự mình kéo Hoa Hiểu Sương đi luôn. Bà đi rất nhanh, Hoa Hiểu Sương chỉ kịp quay đầu nhìn lại một cái thì đã đi khuất đằng sau cánh cửa.

Trong phòng chỉ còn lại Lương Tiêu và Ngô Thường Thanh, không có Hoa Hiểu Sương, Lương Tiêu trong lòng buồn bã như mất đi cái gì, cúi đầu xuống uống hết trà trong chén, không gây tiếng động nào. Ngô Thường Thanh uống trà một lúc nữa, bỗng liếc mắt qua hăn hỏi:

- Tiểu tử, người không muốn đến Khai Thiên Đại Diễn sao?

Lương Tiêu lắc đầu đáp:

- Chẳng ai gọi tôi cả, tôi đến làm gì ?

Ngô Thường Thanh cười nhạt nói:

- Tiểu tử nhà người đúng là một cục đá như bần, vừa thối vừa cứng.

Lương Tiêu mĩa mai lại:

- Lão béo nhà người, đích thị là con giò trắng như bần, vừa thối vừa béo.

Ngô Thường Thanh đang thưởng thức trà vị, nghe hăn nói thì khẩu vị đảo lộn, nhổ cả trà ra chén, giận dữ nói:

- Tên tiểu tử hỗn láo, người không biết nói gì khác sao ?

Lương Tiêu đáp:

- Là do ông chửi người trước.

Ngô Thường Thanh nhìn hăn, không động thủ mà chỉ cười lạnh nói:

- Tiểu tử nhà người cũng có khí phách, không giống như lũ phàm phu tục tử, chỉ biết nghe mắng mà không dám nói lại.

Lương Tiêu đáp:

- Phàm phu tục tử thì có gì không tốt chứ? Đồ ăn uống của ông không phải tất cả đều là từ những phàm phu tục tử mà ra sao?

Ngô Thường Thanh ngơ ngác, không biết cách nào để phản bác hẳn, đành phải đánh trống lảng, cười lạnh nói:

- Hừ, Hiếu Sương thường nói với ta về tên tiểu tử vô lại nhà ngươi, mỗi lần nói tới ngươi đều thập phần cao hứng.

Lương Tiêu trong lòng ấm lên, vui vẻ nói:

- Cái đó là tất nhiên, ta và cô ấy là bằng hữu cực tốt mà.

Ngô Thường Thanh lần đầu tiên mỉm cười nhẹ nhàng, gật đầu nói:

- Như thế thì tốt, sau này ngươi thường đến ngồi đây, chộc cho con bé vui, đối với bệnh của nó sẽ cực kì có lợi.

Lương Tiêu ngơ ngác, trầm giọng hỏi:

- Ngô tiên sinh, Hiếu Sương rốt cuộc bị bệnh gì?

Ngô Trường Thanh hớp một ngụm trà, nhìn lên mái ngói một lúc lâu rồi lạnh lẽo nói:

- Căn bệnh này gọi là “Cửu Âm Tuyệt Mạch”, thiên sinh âm khí quá nhiều, dương khí yếu nhược. Âm hàn độc khí tích tụ trong cửu đại âm mạch, lúc nào cũng có thể lấy đi tính mạng của nó.

Lương Tiêu nghe đến câu cuối cùng, kinh hãi đến mức nhảy dựng lên, thất thanh hỏi?

- Ông nói sao? Cô ấy tại sao lại sinh ra chứng bệnh kì quái đó à?

Ngô Trường Thanh tuy dễ nóng giận nhưng vốn là một người thẳng thắn, không thích dối lừa, nghe Lương Tiêu hỏi vậy thì tùy tiện nói:

- Điều này phải nói từ lúc mang thai, năm đó mẹ nó bị trúng một chưởng chí âm chí hàn của người ta, khi đưa đến chỗ ta thì chỉ còn thoi thóp thở. Lão phu kiểm tra mạch môn, phát giác bà ấy không những có hàn độc mà còn có dấu hiệu mang thai vài tháng.

Nói đến đây, ông ta nhíu chặt đôi mày, thở dài nói:

- Nếu biết sẽ như hiện giờ, lão phu đã chỉ cứu người mẹ, không cứu thai nhi, để khỏi tạo ra tội nghiệt. Lúc đó ta hỏi tên tiểu tử Hoa Thanh Uyên có nên cứu thai nhi hay không, hẳn bụng dạ mềm yếu, ngay lập tức nhờ ta cứu

cả hai. Lão phu là nhân vật nào chứ, đương nhiên sẽ không nói ra là không cứu được, nhưng cũng tự biết là muốn việc này lưỡng toàn kì mĩ thì cực kì khó khăn miễn cưỡng, đành đem hết bản lĩnh toàn thân ra, ôi, cuối cùng cũng bảo vệ được tính mạng hai mẹ con họ, giải quyết được một vấn đề tưởng chừng không thể giải quyết của y đạo, nhưng không ngờ tàn dư âm độc lại tụ vào trong người thai nhi, hình thành “Cửu Âm Tuyệt Mạch”.

Ông nói đến đây đột nhiên cau mày giận dữ, vỗ đùi chửi lớn:

- Xui xẻo, con mẹ nó thật là xui xẻo.

Lương Tiêu lòng như lửa đốt, nóng nảy hỏi:

- Tiên sinh y thuật cao minh, thế nào cũng có thể chữa khỏi cho cô ấy đúng không?

Ngô Thường Thanh mặt tối sầm lại, trừng trừng nhìn hẳn, chằm chằm hớp một ngụm trà rồi từ từ nói:

- Âm độc đó có từ lúc hoài thai, ngoan cố không chịu tiêu tan. Hơn mười năm nay, lão phu dùng đủ mọi cách, sử dụng vô số dược vật nhằm giúp con bé dịch kinh tẩy tủy, khu trừ hàn độc, nhưng cũng chỉ đủ để duy trì tính mệnh cho nó. Ôi! Lão phu trị bệnh xưa nay có đầu có đuôi, nó đã sinh ra trên đời này thì lão phu một ngày chưa chết còn phải cứu nó một ngày, ngoại trừ cách đó thì chẳng còn cách nào khác.

Lương Tiêu nghe vậy ngẩn người ra, bỗng nhướng mày cao giọng nói:

- Lão béo chết tiệt, ông lừa dối người ta!

Ngô Thường Thanh vỗ đùi giận dữ nói:

- Ta mà lừa tên thối tha nhà ngươi, lừa ngươi thì sẽ không thể uống trà nữa!

Lương Tiêu thấy bộ dạng ông ta như vậy, biết rằng lời vừa rồi là không giả dối, trong lòng như đổ vỡ, thâm than thở:

- Tại sao trên thế gian này, người tốt đều bạc mệnh, gia gia vốn là người lương thiện lại phải chết không minh bạch, Hiếu Sương đối tốt xử tốt với người, trên người lại mắc phải tuyệt chứng, chẳng lẽ ông trời muốn người tốt chết hết cả sao ?

Hắn càng nghĩ càng tức giận, đột nhiên xuất một chưởng, chưởng này tích đầy uất hận, cơ hồ dùng hết toàn lực, chỉ nghe một tiếng lách cách rất to vang lên, vách tường bên của tiểu lâu đã bị đánh thủng, vụn gỗ văng ra, bụi

bay tứ phía, rơi cả vào chén trà bằng gốm tím. Ngô Thường Thanh bất chấp trà nóng bỏng tay, vội lấy tay che lên miệng chén gốm, giận dữ nói:

- Tiểu tử thối, người điên à? Bị điên à?

Lương Tiêu trở mắt nhìn bàn tay mình, hơi giật mình. Nguyên lai hẳn ta ngày nào cũng tập võ học của thạch trận cùng với võ công Hắc Thủy, thời gian tuy ngắn ngủi nhưng nội công vẫn đại tiến, có điều hẳn vốn đang trong lúc trầm mê nên không biết điều đó.

Đang ngậy người ra, Ngô Thường Thanh bỗng đứng lên, tát hẳn một cái vào mặt, la lớn:

- Thăng điên, người uống nhầm thuốc à?

Lương Tiêu đau đến đầu váng mắt hoa, liền từ từ tỉnh ra, nhưng lại không trả đòn được, trong lòng nhất thời bức bối vô cùng. Ngô Thường Thanh đã chế xong một lần nước trà, kể từ nước thứ hai trở đi tư vị giảm sút nhiều, lại nghĩ đến lúc này có bụi rơi vào trà, ông ta quý trà như mạng, nhất thì tức giận vô bì, trừng trừng nhìn Lương Tiêu râu dựng cả lên.

Hai người bốn mắt đối nhau như hai con gà chọi một lúc, Lương Tiêu cố lắm mới giữ được bình tĩnh, đột nhiên nhớ lại một chuyện, hỏi:

- Ngô tiên sinh, ông có nghe qua thuần dương thiết hạp (cái hộp sắt thuần dương) chưa?

Ngô Thường Thanh chưa hết tức giận nói:

- Có nghe qua, thì sao?

Lương Tiêu nói:

- Tôi nghe người ta nói, trong thiết hạp có kim đơn bùa lửa của Lã Đồng Tân, có thể cứu người chết sống lại, khiến xương trắng tái sinh, không bệnh nào không chữa được, thoát thai hoá cốt. Tần Bá Phù để lấy được cái hộp sắt này đã phải đánh một trận quyết liệt với đại hòa thượng. Ngô tiên sinh, không biết sách thuốc bùa lửa gì gì đó có thể chữa được bệnh của Hiếu Sương hay không?

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### Hồi 3

## BIẾN KHỞI TIÊU TƯỜNG

Ngô Thường Thanh vuốt râu cười nhạt, đợi Lương Tiêu nói xong mới lè nhè nói:

- Lão đạo sĩ Lã Đồng Tân răm chó đó được bao nhiêu cân lượng chứ? Cứu sống người chết, xương trắng tái sinh, phì, con mẹ nó. Thường nghe người ta nói: “Bệnh đến như núi đổ, bệnh đi như rút tơ”, bệnh đến bệnh đi đâu phải là công phu một ngày một đêm. Đáng giận thế nhân chỉ muốn tránh khó lấy dễ, bệnh nặng phải mất nhiều năm mà lại muốn thuyên giảm trong một ngày, không nghe y lời của lang y, không uống thuốc thang mà lại đi cầu thần phật cúng đồng cốt, vẽ bùa đạo sĩ. Hừ, kết quả bệnh lại hoàn bệnh, chết vẫn cứ chết, vận may thì chẳng đến mà chỉ tự mua dây trói mình. Ông ta mắng chửi đến mức hứng khởi, càng mắng càng lên giọng, hận không nói được cho cả thiên hạ cùng nghe.

Lương Tiêu ngập ngừng nói:

- Nhưng tôi nghe Tần Bá Phù nói, hẳn muốn chiếc hộp đó, tất cả vì Ngô tiên sinh đã đề cập đến Thuần Dương Thiết Hạp.

Ngô Thường Thanh liếc xéo hẳn, cười hắc hắc nói:

- Lão tử bảo người cời truồng, người cời hay không?

Lương Tiêu nhú mày đáp:

- Đương nhiên là không.

Ngô Thường Thanh nói:

- Chính là như vậy. Ngày đó Tần Bá Phù luyện công tẩu hỏa nhập ma, tới cầu ta chữa trị. Ta vừa bắt mạch liền nhận ra vì “Cự Linh Huyền Công” của hẳn quá bá đạo, cách chữa trị tốt nhất là phế bỏ võ công đó, nếu không có dùng đan dược cũng chẳng kết quả gì. “Cự Linh Huyền Công” nguyên là võ công của đạo môn, sư phụ của Tần Bá Phù là Huyền Thiên Tôn chính là một đạo sĩ. Vì vậy hẳn không tin lời lão phu, lại còn đem phép chu thiên



bàn vận (quy luật vận hành của trời đất) của đạo môn ra tranh luận với lão phu. Lão phu nghe đến bực mình, liền nói: “Cự Linh Huyền Công cái rắm ? Người biết Lã Đồng Tân không ? Ông ta được gọi là thần tiên sống, nghe nói ông ta có truyền lại “Thuần Dương Thiết Hạp”, trong đó có sách thuốc bùa lửa, có thể trị bách bệnh, người thử tìm xem, biết đâu có thể chữa được chứng tật này. Hừ, tên họ Tần này nhìn tưởng thông minh, thật ra ngu như trâu ngựa, nghe được như vậy lập tức hoan hỉ, bất quá tính ra hăn cũng còn có lương tâm, hỏi lão phu: “Nếu có thể trị được bách bệnh, liệu có thể trị được bệnh của Sương cô nương không?” Lão phu bị hăn hỏi đi hỏi lại, mất cả kiên nhẫn, nói bừa: ‘Đương nhiên là được, đến làm mẹ người còn được ấy chứ, tìm được Thiết Hạp rồi hãy nói.’ Nghe ta nói vậy, hăn mừng đến vãi đái ra quần, nhảy nhót bỏ đi. Hừ, cho dù Thiết Hạp có thể chữa bệnh như thần, lại thật sự có thể tìm ra nó, trước nay chưa từng có ai mở được Thiết Hạp, e rằng nó thật ra chỉ cục sắt mà yêu đạo dùng để bày trò lừa người mà thôi.

Ngô Thường Thanh nửa đời hành nghề y, hận nhất là bọn đồng cốt đạo sĩ, thóa mạ không ngừng, Lương Tiêu tưởng có thể từ ông ta hỏi rõ về Thuần Dương Thiết Hạp, không ngờ lại chọc cho ông ta nói sượng miệng. Đột nhiên có một thị nữ gạt tấm màn ra tiến lại, rụt rè bậm:

- Ngô tiên sinh, cung chủ thỉnh ngài qua bên đó!

Ngô Thường Thanh nghe thấy giật mình:

- Hồng rồi, mãi nói chuyện với thằng nhóc chết tiệt này, chút nữa thì nguy đến đại sự.

Đột nhiên ngừng nói, đứng dậy hậm hực nhìn Lương Tiêu, nói:

- Xú tiểu tử, người đi với ta qua bên đó.

Lương Tiêu nhú mạnh đôi mày nói:

- Bắt buộc phải đi sao ?

Ngô Thường Thanh hăng giọng đáp:

- Người vốn là bằng hữu của Sương Nhi, thịnh hội thế này không đi không được.

Liền không cho tranh cãi gì nữa, kéo Lương Tiêu thuận chân bước ra ngoài, nhưng đi được hai bước thì quay lại, cầm chén trà gốm tím một hơi uống

cạn, ngay cả lá trà cũng dùng tay vết sạch vào miệng, vừa nhai tóp tép vừa nói:

- Không được lãng phí, không được lãng phí.

Uống trà xong, Ngô Trường Thanh kéo theo Lương Tiêu, đi thẳng đến dưới Linh Đài, từ xa đã thấy hàng trăm người hoặc đứng hoặc ngồi, tụ tập trên đài. Hai người theo bậc thang tiến lên, được nửa chừng thì Hoa Thanh Uyên tiến đến nghênh đón, chấp tay cười chào:

- Ngô tiên sinh an hảo!

Đoạn quay sang Lương Tiêu cười nói:

- Người cũng đến ư ?

Lại nắm tay hắn nói:

- Hoa đại thúc gần đây bận rộn luyện võ công, không đến thăm người được. Thấy người khí sắc rất tốt, dường như bệnh tật đã thuyên giảm ?

Lương Tiêu ấm lòng, cười đáp:

- Cám ơn đại thúc quan tâm, cháu hoàn toàn khỏe mạnh.

Hoa Thanh Uyên nghe vậy cười lớn, cực kì hoan hỉ.

Ba người sóng vai lên đài, Lương Tiêu đưa mắt nhìn quanh, nhận ra Hoa Vô Xuy ngồi ở chính nam, bà thấy Ngô Thường Thanh liền nở nụ cười rồi nói:

- Ngô tiên sinh an hảo!

Nhưng Lương Tiêu thì dù đứng ngay trước mặt cũng không thèm nhìn đến. Hoa Mộ Dung đứng sau lưng bà ta, tay cầm một thanh cổ kiếm bao đen, bên trái vài xích là hai mẹ con Hoa Hiếu Sương đang ngồi ngay ngắn. Hoa Hiếu Sương thấy Lương Tiêu, mặt cười rạng rỡ. Năm người ngồi phía dưới, bảy người khác ngồi phân biệt thành bên trái ba người, bên phải bốn người, ngồi đầu tiên bên tay phải là thủ vệ của Linh Đài chính là lão già họ Minh, ngồi dưới lão là Tả Nguyên, hai người ngồi sau lần lượt là Đồng Chú và Tân Bá Phù. Sắc mặt Tân Bá Phù rất tốt, nhìn thấy Lương Tiêu, hơi nhíu mày, khẽ gật đầu nhưng không tiến lại chào hỏi. Phía bên trái người ngồi đầu chính là Tu Cốc, hai người ngồi sau lần lượt là Diệp Chiêu cùng Dương Lộ. Nhìn khí độ của bảy người này khác hẳn những người khác, chắc là có thân phận tôn quý, lại nhìn quanh nam nữ đông đảo, ai cũng tỏ vẻ trang

nghiêm.

Hoa Thanh Uyên dẫn hai người đến bàn đầu tiên, lệnh cho gia nhân lấy ghế cho hai người ngồi xuống. Lương Tiêu thấy phần lớn người trẻ tuổi đều phải đứng, người ngồi toàn là những lão nhân lớn tuổi đáng kính, thâm tâm cảm thấy nếu ngồi thì quả thật không hợp lẽ, liền nói:

- Hoa đại thúc, cháu còn nhỏ, đứng một chút không sao đâu.

Hoa Thanh Uyên không ngờ hẳn thay đổi thành một kẻ hiếu sự như vậy, trong lòng ngạc nhiên, bất giác cười nói:

- Được lắm, nghe cháu nói như vậy, Hoa đại thúc thật hoan hỉ!

Vỗ vỗ lên vai hẳn, quay người đi về phía bên phải Hoa Vô Xuy.

Lương Tiêu nhập vào đám đông, chen đến đứng cạnh một thiếu niên trông có vẻ vui tính. Không lâu sau, chiếc đồng hồ nước Ba Tư kêu một tiếng, tiếng nói chuyện liền nhỏ dần rồi trở nên yên tĩnh. Hoa Vô Xuy gật đầu, liền thấy lão già họ Minh từ từ đứng dậy, một tay vuốt râu, cất giọng ngân vang ngâm:

- Cao cầm danh chi hữu tiền văn,  
Cô dẫn viên hàng dạ chánh phân;  
Nhất lệ tiện kinh liêu quyết phá,  
Diệp vô nhàn ý đảo thanh vân.

(Tạm dịch:

Chim cao tên đã từng nghe tới  
Nửa đêm cô độc vườn dài cổ  
Một tiếng kêu vang phá hư không  
Ý chí bay lên tới mây xanh)

Giọng ngâm thư thái chậm rãi nhưng trong sáng khoáng đạt, Tê Nguyệt Cốc lớn như thế mà cũng có tiếng vọng lại. Vừa ngâm xong, Tả Nguyên cũng đứng dậy, trường thanh cùng hòa:

- Thụy khinh toàn giác tùng hoa đọa,  
Vũ bãi nhàn thính giản thủy lưu.  
Vũ dực quang minh khi tích tuyết,  
Phong thần sái lạc chiêm cao thu.

(Tạm dịch:

Lúc ngủ vẫn biết hoa từng rơi,  
Trong mưa vẫn nghe tiếng suối chảy.  
Lông cánh trắng đẹp như tuyết tụ,  
Đạo theo thần gió gấm mùa thu.)

Tiếng ngâm nhỏ dần, lại nghe Đồng Chú tiếp lời:

- Từ hương viễn cách hoa đình thủy,

Trục ngã lai tê câu lĩnh cân.

Tầm quý đạo lương trường bất bão,

Vị tăng hồi nhãn hướng kê quần.

(Tạm dịch:

Rời quê Hoa Đình Thủy xa xôi

Đuổi ta đến đậu (ở) Câu Lĩnh Vân

Tự thẹn (lúa)gié (lúa)mạch thường không đủ (no)

Chưa từng (phải) quay đầu nhìn đàn gà)

Tần Bá Phù cười nhẹ, đứng dậy hòa theo:

- Hữu sí đê thùi tả hỉnh thương,

Khả liên phong mạo thậm ngang tàng.

Diệc tri bạch nhật thanh thiên hảo,

Vị yếu cao phi thả dưỡng sang.

(Tạm dịch:

Cánh phải rũ xuống, chân trái đau

Yếu ớt (nhưng) ngang tàng thật đáng thương

Đã biết hôm nay trời xanh thăm

Dẫu muốn bay cao (lại) phải dưỡng thương)

Tu Cốc cười ha ha nói:

- Bài thơ đó của Tần lão đệ tuy nói về con hạc bị bệnh nhưng đã biến đổi  
được không khí tang thương.

Trầm tư một chút rồi vượt râu đọc:

- Ô diên tranh thực tước tranh khoa,

Độc lập trì biên phong tuyết đa.

Tận nhật đập băng kiều nhất túc,

Bất minh bất động ý như hà.

(Tạm dịch:

Quạ điều tranh ăn, sẻ tranh tổ

Độc lập ven thành nhiều gió tuyết

Cuối ngày đập băng, co một chân

Không hót không động (chẳng hiểu) ý thế nào)

Tần Bá Phù vỗ tay cười nói:

- Độc lập gắng sức hay lắm, quả nhiên không hề mất phong thái.”

Lương Tiêu nghe thấy kì quái, thúc khuỷu tay sang thiếu niên bên cạnh hỏi:

- Này, mấy lão đầu tử đó làm quái cái gì thế ?

Thiếu niên đó nghe hẩn ngôn ngữ thô suất, trong lòng không vui, nhưng thấy hẩn đã nói chuyện với Hoa Thanh Uyên, dĩ nhiên phải có thân phận, đành nén cơn giận mà nói:

- Các hạ chắc là khách quý từ bên ngoài tới chẳng ? Ngâm thơ tỏ rõ chí hướng của Thiên Cơ bát hạc chính là thường lệ trước khi tiến hành Khai Thiên Đại Điển. Chỉ tiếc là sáu năm trước “Linh Hạc” Thu Sơn Thu bá bá bị bệnh mất, Thu gia mỗi đời chỉ có một người nối dõi, Thu bá bá lại cả đời không lấy vợ, nên Thu gia sau này không có người kế thừa, bây giờ chỉ còn lại thất hạc thôi!

Nói xong vô cùng buồn bã. Lương Tiêu đột nhiên tỉnh ngộ, nghĩ thầm thì ra là như vậy, thảo nào mà năm lão nhân vừa rồi ngâm thi cú, chẳng ai không liên quan đến hạc cả.

Thiếu niên đó chỉ lão già họ Minh, nói:

- Vị đó là “Hoàng Hạc” Minh bá bá, đơn danh chỉ một chữ Quy...

Hẩn đem thân phận của thất hạc nhất nhất kể qua một lượt, Lương Tiêu giờ biết được Tả Nguyên là “Bạch Hạc”, Đồng Chú là “Thanh Hạc”, Tần Bá Phù là “Bệnh Hạc”, Tu Cốc là “Đan Đỉnh Hạc”, Diệp Chiêu là “Trì Hạc”, còn Dương Lộ là “Hắc Cảnh Hạc”. Thiếu niên nói xong, lại nghe tiếng ngâm của Dương Lộ vang lên:

- Ác đỉnh tiên mao phẩm cách tuần,

Toa đình nhàn hạ trọng nan quần.

Vô đoan nhật mộ đông phong khởi,

Phiêu tán xuân không nhất phiến vân.

(Tạm dịch:

Lông đầu bóng mượt phẩm chất thuần,

Nhàn rồi ăn no thích tụ bầy.

Không lo chiều tối gió đông nổi,

Bay lượn (trong) trời xuân tựa đám mây.)

Lão là người cuối cũng trong bát hạc, ngâm thơ đến đây là kết thúc.

Hoa Vô Xuy thấy thất hạc đã ngâm xong, thần sắc uy nghiêm, mở miệng nói:

- Hôm nay ...

Lời nói chưa dứt, bỗng nghe Minh Quy cao giọng nói:

- Khoan đã.

Hoa Vô Xuy ngạc nhiên hỏi:

- Minh huynh còn có gì muốn nói ?

Minh Quy điềm nhiên đáp:

- Ngày trước Linh Hạc chết, khiến cho bát hạc điêu linh. Tuy nhiên chúng ta và lão huynh đệ đó tình thâm ý trọng, vẫn không thể quên được. Minh Quy bất tài, nguyện thay Thu Sơn lão đệ ngâm một bài, ngoài để hoài niệm, còn để giữ đủ số cho Tiên thiên bát hạc.

Đôi mày ngài của Hoa Vô Xuy hơi nhú lại, gật đầu nói:

- Xin theo ý Minh huynh.

Minh Quy suy nghĩ một chút rồi cao giọng ngâm:

- Thanh vân hữu ý lực do vị,

Khởi liêu đề hồi đặc sở y.

Hạnh niếm sí nhân phong vũ khốn,

Khởi giáo thân hãm đạo lương phi.

(Tạm dịch:

Mây xanh có ý, lực không đủ,

Há tính toán luôn cúi (đế) tuân theo.

Cho dù bị khốn trong mưa gió,

Há chịu hãm mình trong lúa thơm.)

Ngâm xong lại nói:

- Thu lão đệ một đời tắm mưa gội gió, cô độc khổ muộn nhưng cốt cách mườì phần thanh cao, tuy giờ đã mất nhưng tinh thần như sao sáng vẫn như còn mãi trên trời, soi sáng tục nhân chúng ta.

Nói xong quì xuống hướng lên trời, bái một bái. Bọn Đồng Chú sắc mặt đều lộ vẻ bi thương, lần lượt quì lạy, chốc lát mọi người đều quì xuống một lượt.

Hoa Vô Xuy không nghĩ rằng Minh Quy lại khơi lại cố sự quan trọng này, cảm thấy ngoài ý muốn của mình, bất giác nhíu mày. Minh Quy đứng dậy lại nói:

- Cung chủ, Thu lão đệ lúc chết rất không minh bạch, không biết bao nhiêu năm rồi, đã có kết quả gì chưa ?

Hoa Vô Xuy lắc đầu đáp:

- Ngày đó chẳng phải đã nói rõ rồi sao, Thu Sơn uống thuốc độc tự tận, còn có kết quả gì nữa ?

Minh Quy nói:

- Nhưng vì sao đệ ấy lại tự tận ? Cung chủ liệu có biết không ?

Hoa Vô Xuy bất giác sầm mặt, hừ một tiếng cao giọng đáp:

- Làm sao ta biết được ?

Lời nói vừa dứt, Tả Nguyên, Đồng Chú, Tu Cốc ba người nhìn Hoa Vô Xuy đều có vẻ bi phẫn.

Hoa Vô Xuy trong lòng biết không ổn, nhưng không ổn chỗ nào thì không thể nói ra, chỉ có thể đè nén nộ khí, từ từ nói:

- Hôm nay là Khai Thiên Đại Điển, việc này sẽ nói sau, mời Minh lão ca tạm lui xuống.

Minh Quy cười một tiếng, nói:

- Nói hay lắm, nói hay lắm.

Rồi chuyển thân ngồi xuống, lục hạc thấy ông ta ngồi thì cũng bắt đầu tuân tự ngồi xuống.

Hoa Vô Xuy chống xuống tay vịn, đứng dậy nói:

- Hôm nay các vị từ trời nam đất bắc đến đây, quả đã gắng sức, hiếm có hơn là Bá Phù lại quay về, sáu năm qua rồi, “Thiên Cơ Thất Hạc” mới tập trung cả về một chỗ, bình thường khó được ...

Nói tới đây, Minh Quy bất thần chặn lời nói:

- Cung chủ nói sai rồi, phải là Thiên Cơ Bát Hạc.

Hoa Vô Xuy nhường mào, định phản bác thì lại nghe Tả Nguyên nói lớn:

- Không sai, Thu huynh tuy người đã mất nhưng anh linh vẫn còn.

Đồng Chú, Tu Cốc đều gật đầu nói:

- Tả lão nhị nói có lý



## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### **Hồi 4**

## **BIẾN KHỞI TIÊU TƯỜNG**

Hoa Vô Xuy sắc mặt nặng nề như nước, trầm mặc một lúc lâu, đột nhiên bình tĩnh nói:

- Chư vị nói đúng lắm, là lão thân lừa dối, đúng là lần tụ hội của Thiên Cơ bát hạc.

Nói xong thở dài một hơi, rồi nói tiếp:

- Gia phụ mất sớm, bỏ lại chúng ta bơ vơ, gia đệ lại còn nhỏ tuổi, lão thân vạn bất đắc dĩ, lúc ấy đang tuổi cập kê cũng phải chấp chưởng sự tình của Thiên Cơ cung. Vốn tưởng sau vài năm sẽ nhường lại cho đệ ấy, ai ngờ đệ ấy phúc mỏng phận bạc, chưa kịp làm cung chủ, vì đấu với cường địch mà bị trọng thương không cách nào chữa trị.

Bà nhớ đến vong đệ mắt chột đỏ lên cơ hồ rơi lệ, chậm rãi nói:

- Ngày đó trong cung quần long vô chủ, lão thân bất đắc dĩ phải nhận lĩnh chức vụ cung chủ, đến nay đã hơn ba mươi năm. Trời cao còn thương Thiên Cơ cung huyết mạch chưa tuyệt, con trai ta Thanh Uyên đã trưởng thành, toán học võ công đều có thành tựu. Vậy nên lão thân định nhường chức vụ cung chủ lại cho Thanh Uyên. Không biết các vị có gì dị nghị không ?

Nói rồi mục quang thông thả nhìn lướt qua trên đài.

Lương Tiêu bỗng đại ngộ:

- Hóa ra bỏ cũ lập mới, thay đổi vũ trụ, ý tứ chính là thay đổi cung chủ.

Nghĩ đến Hoa Thanh Uyên sẽ là cung chủ, lòng hân không khỏi cao hứng.

Hoa Vô Xuy thấy trong trường tịch không có âm thanh, liền nói:

- Thanh Uyên.

Hoa Thanh Uyên ứng tiếng tiến lên, cúi đầu quì lạy. Hoa Mộ Dung dâng lên trường kiếm vỏ đen vào tay Hoa Vô Xuy, Hoa Vô Xuy xoay chuôi kiếm, trầm giọng nói:

- Thanh Uyên, chuôi kiếm này chính là tín vật của cung chủ. Chuyển giao quyền lực, quyền binh nằm ở đây, khi nắm lấy chuôi kiếm, người sẽ là Thiên Cơ Cung cung chủ đời thứ mười hai, từ này về sau, hiệu lệnh mọi người.

Hoa Thanh Uyên im lặng một lúc, cuối cùng dạ một tiếng, đang định đưa tay đón chuôi kiếm, bỗng có người cao giọng kêu lên:

- Khoan đã!

Mọi người đều cả kinh, quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một người khoảng ba mươi tuổi, mình mặc gấm tím, vẻ mặt anh hùng, chân không chạm đất từ đám đông tiến ra, cười nói:

- Tại hạ là Minh Tam Thu, chủ sự tiền trang ở Tô Nam, thiết nghĩ để Uyên thiếu chủ làm cung chủ thì rất không thỏa đáng.”

Hoa Vô Xuy nhíu mày, mặt hơi tái xanh lại, thu hồi cổ kiếm, ý lên một tiếng rồi nói:

- Minh chủ sự nghĩ có việc gì không thỏa đáng ?

Tinh quang trong mắt sáng rực chiếu thẳng vào Minh Tam Thu. Minh Tam Thu không chút rung động, khẽ cười rồi nói:

- Trước hết, Uyên thiếu chủ đại nghịch bất hiếu!

Lời đó nói ra, hàng trăm người liền xì xầm bàn tán. Hoa Vô Xuy trừng mắt, cười lạnh hỏi:

- Điều đó có thể nói nhặng nói bừa được sao ? Minh Tam Thu, nếu người không thể giải thích minh bạch thì sẽ theo cung quy mà xử trí!”

Minh Tam Thu cười đáp:

- Không dám, vốn trong ba điều bất hiếu thì không có người nổi dôi là tội nặng nhất. Hoa Thanh Uyên giờ chỉ có một con gái, lại bị “Cửu Âm Độc Mạch”, tính mạng như chỉ mảnh treo chuông, sau khi y chết đi thì ai sẽ kế thừa huyết thống của Thiên Cơ cung ?

Hoa Hiếu Sương như bị người ta đánh một quyền vào ngực, sắc mặt trở nên thê thảm, cúi đầu xuống, Lăng Sương Quân mặt trắng bệch như tờ giấy. Lương Tiêu bất giác trong lòng sinh lửa giận, đối với Minh Tam Thu vô cùng bất mãn.

Hoa Vô Xuy chẳng mấy may đổi sắc, thản nhiên nói:

- Đó là việc trong nhà của con trai ta, hẳn có thể tử, ngày sau sinh thêm con trai con gái, chuyện đó có gì là khó!

Hoa Thanh Uyên cả người run lên, đang định đứng dậy nói nhưng thấy Hoa Vô Xuy khẽ xua tay, đành thở dài đứng sang một bên.

Minh Tam Thu cười nói:

- Không đúng, nếu đúng như cung chủ nói, vậy tại sao Hoa Hiếu Sương đã gần mười lăm mà phu thê thiếu chủ vẫn chưa có thêm đứa con nào?

Hoa Mộ Dung không thể nhẫn nhịn được nữa, cao giọng hét lên:

- Minh Tam Thu, người chẳng qua chỉ là một tên chủ sự nhỏ nhoi, dám nói những lời như thế không sợ vô lễ sao ?

Minh Tam Thu cười đáp:

- Dung thiếu chủ đã hiểu lầm, tại hạ chỉ nghĩ cho tiền đồ của Thiên Cơ Cung mà thôi, phải biết Thiên Cơ Cung bên trong có điển tịch thiên hạ, ngoài có tiền trang lương điền, người trong cung không tới hai ngàn thì cũng một ngàn bảy tám trăm, nếu đột nhiên quần long vô chủ thì tiền tài tính mạng chỉ là chuyện nhỏ nhưng điển tịch trong cung nếu tổn thất nhỏ gì thì còn mặt mũi nào đi diện kiến Thiên Cơ Cung liệt tổ liệt tông ?

Hoa Vô Xuy nhìn Hoa Thanh Uyên rồi nói:

- Việc này Uyên nhi tự có cách an bài, không cần Minh chủ sự nhọc công quan tâm, nếu người không có chuyện gì khác thì xin mời lui xuống.

Minh Tam Thu cười khẽ, vẫn không di động, miệng lại nói:

- Tại hạ còn có điều muốn nói!

Hoa Mộ Dung nhíu mày, cao giọng nói:

- Người, người còn muốn nói cái quái gì nữa đây ?

Minh Tam Thu chỉ cười không nói, Hoa Vô Xuy sắc mặt âm trầm khó hiểu, trong lòng nghĩ: “Bình thường người này tại Tô Nam lo liệu tiền lương, chí khí rất nhỏ, không đáng để trong mắt. Tại sao hôm nay đột nhiên lại trở nên ngông cuồng như vậy ? Phải chăng hẳn có chỗ dựa ?” Càng nghĩ càng thấy nghi ngờ, nhìn qua Minh Quy, Minh Quy chính là tộc trưởng của họ Minh, Hoa Vô Xuy vốn muốn bảo ông ta đứng ra ngăn cản, không ngờ Minh Quy tay vẫn vuốt râu, thần sắc lạnh nhạt, đối diện tình hình trước mắt như không thấy gì. Bà ta bất giác trong lòng nổi giận, có điều không muốn để

mất phong độ, liền lạnh lùng nhìn Minh Tam Thu, thản nhiên nói:

- Được lắm, Minh chủ sự cứ nói!

Minh Tam Thu vòng tay cười đáp:

- Đã làm phiên cung chủ. Như Tam Thu được biết, người được lựa chọn làm cung chủ phải có võ công cùng toán học hơn người mới có thể kế vị, không biết có đúng như vậy hay không ?

Hoa Vô Xuy còn chưa đáp lại, Tả Nguyên đã chen vào nói:

- Không sai! Đúng là có qui củ này, chính là vì năm đó nhiều người kế thừa nên đã được đặt ra. Kể từ đời ông tổ Linh Thông, trong vòng mười đời, người nhà Hoa gia dần dần ít đi, năm đời gần đây mỗi đời chỉ có một người nối dõi, vì vậy qui củ này lâu nay không được nhắc đến.

Hoa Vô Xuy nghe lão nói quả đúng là sự thật, không cách nào phản bác, đành nói:

- Tả nhị ca nói đúng lắm.

Minh Tam Thu cười nói:

- Tốt lắm, quả thực có qui củ đó, vậy thì Uyên thiếu chủ lại càng không thể làm cung chủ.

Hoa Vô Xuy sắc diện càng âm trầm, trừng mắt nhìn hăn hỏi:

- Lại vì sao nữa ?

Ngữ khí ẩn chứa sự tức giận.

Minh Tam Thu nhìn Hoa Thanh Uyên, cười nói:

- Chính là vì vô luận toán thuật hay võ công, Hoa thiếu chủ đều không thể coi là Thiên Cơ Cung đệ nhất.

Hoa Vô Xuy ngắt lời nói:

- Không sai, Thanh Uyên công lực đúng là không bằng lão thân, nhưng tiến bộ thần tốc, nửa năm một năm nữa trong Thiên Cơ Cung sẽ không có địch thủ.

Minh Tam Thu một tay chống nạnh, đột nhiên cười dài, tiếng cười hùng hồn không dứt, chấn động khiến tai của mọi người cứ ong ong, Hoa Vô Xuy trong lòng hơi giật mình, cất cao giọng hỏi:

- Có gì đáng cười ?

Minh Tam Thu nghiêm sắc mặt, nói to:

- Thật là đạo lý không ra đạo lý, phép tắc không ra phép tắc! Cung chủ tính tới tính lui cũng chỉ tính người họ Hoa, nhưng không hiểu trong hai nghìn người của Thiên Cơ cung thì họ Hoa chiếm bao nhiêu phần ?  
Chúng nhân nghe vậy đều nhìn nhau lộ vẻ sửng sốt.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### Chương 12 - Hồi 1

#### THIÊN ĐỊA PHẢN PHỤC

Hoa Vô Xuy nhìn Minh Tam Thu một lúc lâu, không những không giận mà còn cười nói:

- Nói như vậy, Minh chủ sự tự tin thắng Thanh Uyên sao?

Minh Tam Thu cười đáp:

- Cung chủ anh minh!

Hoa Mộ Dung thấy hãn chỉ là một tên chủ sự nhỏ nhoi mà dám buông lời ngông cuồng, không nhịn được phi thân lên phía trước, la lớn:

- Cuồng đồ vô tri, cô nương xem người có được bao nhiêu cân lượng!

Chưởng giấu trong tay áo, chính là công phu “Vân Chưởng Phong Tụ”.

Minh Tam Thu cười ha hả, huy động song chưởng, tay áo phiêu phất. Hoa Mộ Dung thấy thế thất kinh, không ngờ chiêu Minh Tam Thu dùng ra cũng là “Vân Chưởng Phong Tụ” bí mật bất truyền của Hoa gia, chỉ có điều chưởng lực nhiều cương thiếu nhu. Minh Tam Thu một tay quét một tay đập, hai cổ tay Hoa Mộ Dung bị ống tay áo hãn quấn lấy, vội vã lùi lại vài bước, tung cước đá ngang. Minh Tam Thu dùng ngón tay trái điểm tới Khiêu Hoàn huyết ở đầu gối Hoa Mộ Dung, ống tay áo bên phải quét chéo, phất vào đầu cô, chiêu “Trường yên lạc nhật cô thành bễ” này, tay áo như khói sương, chưởng phong như mặt trời tà, có cả thủ lẫn công, cực kì lợi hại. Hoa Mộ Dung hoảng hốt vội thu chân đưa lên cao thành thế Kim kê độc lập, sử chiêu “Bích vân nhiễm nhiễm hành cao mộ”, tay áo bên phải thẳng ra, dùng cương kình để khắc chế tụ kình của hãn ta, chưởng trái nhẹ nhàng huy động, dùng nhu kình khắc chế cương kình của hãn. Không ngờ Minh Tam Thu hai chân trụ lại, toàn thân quay một vòng, chưởng phải đổi chỗ cho tay áo trái, tay áo trái lại đổi chỗ cho chưởng phải, trong nháy mắt tấn công liền ba chiêu, cái xoay đó cực kì đột ngột, hoàn toàn không theo đường lối của phong tụ vân chưởng. Hoa Mộ Dung tay chân luống cuống,

chợt thấy trước mắt hoa lên, chưởng phải của Minh Tam Thu đã dừng lại trước yết hầu của nàng ba phân. Chúng nhân chứng kiến Minh Tam Thu trong vòng sáu chiên đã chế trụ được Hoa Mộ Dung, hoan hô âm âm. Hoa Vô Xuy mặt như phủ một lớp sương, đột nhiên tiến lên phía trước một bước.

Không ngờ Minh Tam Thu đột nhiên cười ha ha, thu chưởng lùi lại hai bước, thông tay đứng thẳng. Hoa Mộ Dung định thần lại, la lớn:

- Thân pháp vừa rồi của người không phải là Vân Chưởng Phong Tụ.

Minh Tam Thu cười đáp:

- Ta có nói là sử dụng Vân Chưởng Phong Tụ đâu?

Hoa Mộ Dung trầm nghĩ:

- Đúng rồi, cái chuyển mình hồi nãy rõ ràng là “Bắc Đẩu Thất Bộ” của Minh gia, nhưng lúc hẩn hóa nhập với Vân Chưởng Phong Tụ quả thật kín đáo không thấy tăm tích.

Có điều tính tình cô quật cường, không thể nhận thua, liền kêu lớn:

- Được, vừa rồi là ta khinh địch, chúng ta đấu lại.

Minh Tam Thu khoanh tay cười nói:

- Đâu cần vậy, cô là một nữ hài tử, động thủ động cước thì còn thể thống gì?

Hoa Mộ Dung giật mình, giận dữ nói:

- Người nói cái gì?

Minh Tam Thu cười nói:

- Nữ tử không có tài năng chính là một cái phúc, , đúng lí ra nên khâu chỉ luồn kim, thị hầu cha mẹ, ha ha, võ công dù có giỏi gấp mười lần đi chăng nữa chẳng phải cũng chỉ là tài liệu để sinh con thôi ư.

Hắn bề ngoài là nói với Hoa Mộ Dung nhưng ánh mắt lại liếc vào Hoa Vô Xuy.

Hoa Vô Xuy tái mặt, bà tuy là nữ lưu nhưng đã thống lĩnh Thiên Cơ Cung hơn ba mươi năm, cai quản quần hùng, không hề thua đấng mày râu, giờ lại bị một tên hậu sinh tiểu bối khiêu khích như vậy, liền hừ lạnh một tiếng rồi định bước ra, không ngờ mục quang Minh Tam Thu chợt chuyển sang Hoa Thanh Uyên cười nói:

- Uyên thiếu chủ, Hoa gia chỉ có huynh là con trai duy nhất, huynh dám cùng ta một trận quyết đấu không?

Hắn mỗi lúc đều bức ép, lời nào nói ra cũng bất ngờ, Hoa Vô Xuy thầm nghĩ: “Không sai, hôm nay giúp Thanh Uyên đoạt chức vị, nếu ta nhúng tay vào không những làm mất phong độ của Thanh Uyên mà mắc vào lời nói của tên họ Minh này.” Bà nghĩ vậy trong lòng liền sinh ra do dự, dừng chân không tiến ra nữa.

Hoa Mộ Dung thấy Minh Tam Thu cả gan đại ngôn, không coi ai ra gì, tức giận đến mờ mắt, lại vung tay áo xuất chưởng. Không ngờ Hoa Thanh Uyên thân hình chợt động, mọi người chưa kịp nhìn ông nhấc chân như thế nào thì đã thấy ông vượt hơn một trượng, đưa tay nắm vai Hoa Mộ Dung, thở dài nói:

- Mộ Dung, muội lùi lại đi!

Hoa Mộ Dung bị ông kéo một cái, không tự chủ được phải lùi lại ba bước, chuyển thành đứng sau ông, trong lòng tuy không muốn, nhưng không dám trái lời, đành ngoan ngoãn lùi lại. Minh Tam Thu thấy thân pháp Hoa Thanh Uyên như vậy, trong lòng thầm run, giơ ngón tay cái lên cười lớn:

- Hay lắm, như vậy mới có khí lượng làm cung chủ!

Hoa Thanh Uyên ôm quyền nói:

- Đâu có gì, Minh huynh võ công kì tuyệt, Hoa mỗ vô cùng bội phục.

Minh Tam Thu cười đáp:

- Uyên thiếu chủ không cần khách khí, hôm nay Minh mỗ tạm làm hòn đá thử vàng, thử ra xem Uyên thiếu chủ có bản lĩnh làm cung chủ hay không.

Hắn nghiêm mặt cao giọng nói:

- Uyên thiếu chủ, luận văn trước hay luận võ trước?

Hoa Thanh Uyên hơi do dự, bỗng nghe Hoa Mộ Dung nói:

- Luận võ trước, ca ca, thay muội bạt tai hắn hai cái thật mạnh vào.

Hoa Thanh Uyên nghĩ một lúc, thở dài nói:

- Vậy thì theo lời muội ấy đi!

Minh Tam Thu cười lạnh trong lòng: “Hoa Thanh Uyên này đúng như lời đồn, nhu nhược không quyết đoán, gặp việc thì chẳng có một chút chủ ý nào cả.” Lập tức ôm quyền cười nói:



- Uyên thiếu chủ, mời!

Hoa Thanh Uyên cũng ôm quyền nói:

- Mời.

Hai người thân hình cùng lúc rung lên, vạt áo không gió mà lay, nhưng chân vẫn vững như bàn thạch, không di chuyển một phân. Lần ti đấu nội lực này, hai bên ngang ngửa.

Hoa Vô Xuy trong lòng biết Hoa Thanh Uyên vốn là người hòa hoãn, ngày thường ít khi động thủ với người khác, nhưng nội lực rất hùng hậu, trong đám tiểu bối không có địch thủ. Nhưng thấy hai người nội lực tương đương, trong lòng trầm xuống, hướng về Minh Quy cười lạnh nói:

- Minh lão ca, chúc mừng chúc mừng, huynh quả nhiên dạy dỗ được đứa cháu tốt!

Minh Tam Thu đúng là cháu ruột của Minh Quy, bởi vì cha mẹ mất sớm nên Minh Quy thu dưỡng, danh là chú cháu, thực chất chẳng khác cha con.

Minh Quy điềm nhiên cười nói:

- Cung chủ quá khen, hãn có lợi hại thế nào thì cũng chỉ là một tên chủ sự nhỏ nhoi mà thôi!

Giọng điệu lão mỉa mai, Hoa Vô Xuy giả như nghe mà không hiểu, chỉ cười nhạt một tiếng, không nói thêm nữa. Trong lúc đối thoại, hai người trên đài đã giao thủ, quyền qua cước lại, đánh đến mức khó phân biệt được. Hoa Thanh Uyên càng đấu trong lòng càng kinh hãi, tên Minh Tam Thu này chiêu thức nào cũng là đường lối Thiên Cơ Cung, nhưng cao diệu uyên bác, vượt trên dự tính. Hai người đấu được bốn mươi chiêu, mọi người đã tranh luận liên hồi, khắp Linh Đài vang tiếng ồn ào. Hoa Mộ Dung không nhin được nói:

- Mẹ, đó chẳng phải là võ học của toàn bộ Thiên Cơ cung sao. Chiêu này là “Ngũ Hành Tiếp Dẫn Quyền”, nửa chiêu vừa rồi là “Xuyên Hoa Điệp Ảnh Thủ”, chiêu đó là “Phong Tụ Vân Chưởng”. Ối chà! Lại có “Bàn Vũ Chưởng” của Tả gia, “Linh Xu Định Huyền Chỉ” của Đồng gia, “Bát Liễu Hồi Phong Thuật” của Dương gia, “Thương Long Phiên Giang Thối” của Mạc gia, “Dương Xuân Dung Tuyết Kính” của Diệp gia, “Bi Hoan Li Hợp Quyền” của Tu gia, hả? Chiêu đó là gì vậy?

Lúc này Hoa Thanh Uyên bị Minh Tam Thu tấn công liên tục, dần dần không trụ lại được, rơi vào hạ phong. Minh Tam Thu cười to một tràng dài, quyền nhanh như sao bay điện xẹt, bức ông phải lùi lại không ngừng. Hoa Vô Xuy mặt nhăn lại, se giọng trả lời:

- Đó là chiêu thức của nhà ta gọi là “Hiên Viên Cửu Thức”, thích hợp cho nam tử tu luyện, con chưa học qua.

Bà tuy vẫn giữ được giọng nói bình tĩnh nhưng trong lòng nổi sóng, thấy trăm chiêu vừa rồi của Minh Tam Thu không ngờ đã sử dụng ra toàn bộ ba mươi sáu môn tuyệt học của Thiên Cơ Cung, hơn nữa chiêu nào cũng tinh diệu, không ít độc môn tuyệt học của Hoa gia cũng bị hãn sử ra nhàn nhã thuần thực, không kém gì Hoa Thanh Uyên. Nhưng Hoa Thanh Uyên vẫn không biết điều đó, lấy ít đấu nhiều nên đều bị Minh Tam Thu gặp chiêu phá chiêu, nhất nhất khắc chế.

Bỗng nhiên, Minh Tam Thu sử chiêu “Lục Hào Tán Thủ”, tay trái xuất hư chiêu, Hoa Thanh Uyên không biết liền đánh ra “Lục Giáp Chưởng” chặn lại, Hoa Vô Xuy trong lòng chìm xuống, thầm kêu không hay, quả nhiên thấy tay phải Minh Tam Thu đột nhiên đánh ra, một chiêu “Thiên Long Quyền” đánh thẳng vào vai Hoa Thanh Uyên. Hoa Thanh Uyên bước lùi vài bước, luống cuống cả lên. Hoa Mộ Dung bước vội tới trước, giúp ông đứng vững, nói:

- Anh, có sao không?

Hoa Thanh Uyên im lặng vận nội lực, thấy không có trở ngại gì, lắc đầu nói:

- Không sao, Minh chủ sự đã hạ thủ lưu tình rồi!

Rồi đứng thẳng dậy, hướng Minh Tam Thu cung tay nói:

- Các hạ võ công tinh thâm, Hoa Thanh Uyên thua tâm phục khẩu phục. Tại hạ võ công kém cỏi, thực không dám đảm nhận chức vụ cung chủ.

Minh Tam Thu thấy sắc mặt của ông ta có vẻ vui mừng, trong lòng cảm thấy lạ, trầm ngâm do dự, rồi cũng cung tay cười nói:

- Đã được nhường nhịn.

Mọi người nghe hai câu đối thoại đó đều đồng loạt ồ lên một tiếng, ồn ào loạn xạ.

Hoa Vô Xuy bỗng bước lên trước một bước, lông mi dựng ngược, cao giọng hỏi:

- Minh Tam Thu, ba mươi sáu lộ võ công đó làm sao người luyện được?

Minh Tam Thu cười nói:

- Đó là ba mươi sáu lộ võ võng ư?

Hoa Vô Xuy trừng mắt, nói lớn:

- Còn không phải sao? Trong võ công của người vừa rồi đã đem “Thiên Cương Đồ Thủ Tam Thập Lục Tuyệt” dùng ra hết, lão thân tận mắt nhìn thấy rõ ràng, người còn chối ư?

Bà quay sang hướng Tả Nguyên nói:

- Tả nhị ca, trong bát hạc huynh là người có kiến thức đệ nhất, huynh nói sao?

Tả Nguyên cười nói:

- Đúng là như vậy.

Hoa Vô Xuy cười lạnh một tiếng, nhìn Minh Tam Thu nói:

- Trong Thiên Cơ Tam Thập Lục Tuyệt, trừ Minh gia nhà người tam tuyệt còn có cửu tuyệt là bí mật bất truyền của Hoa gia chúng ta và thập bát tuyệt là công phu gia truyền của các họ Tả, Đồng, Thu, Tu, Diệp, Dương. Hai mươi bảy môn tuyệt học đó người học từ đâu?

Minh Tam Thu cười nhẹ không đáp, Tả Nguyên bỗng đứng dậy cười nói:

- Cung chủ nói sai rồi, Minh hiền điệt tuy sử dụng tam thập lục chiêu, nhưng theo lão được thấy, chỉ có một môn tuyệt học được sử dụng hết, đó chính là Đông Lân Tây Trảo, kết hợp xảo diệu, không thể nào tìm ra sơ hở.”

Minh Tam Thu vỗ tay cười đáp:

- Nói đúng lắm, tại hạ dĩ nhiên không thể biết đủ tam thập lục tuyệt, chỉ biết nhất tuyệt, đó chính là “Đông Lân Tây Trảo Công.

Hoa Vô Xuy hơi biến sắc, nhìn Tả Nguyên một lúc rồi chậm rãi nói:

- Tả huynh mục quang sắc bén, lão thân tự thẹn không bằng!

Bà ta nhìn Tả Nguyên, rồi lại nhìn Minh Quy, chỉ thấy hai người thản nhiên nhìn bà ta cười cười. Hoa Vô Xuy vốn dĩ thông minh, trong lòng chợt sáng tỏ, từ từ ngồi xuống ghế, điềm nhiên nói:

- Minh lão đại, Tả nhị ca, các người phải biết lão thân chưa truyền vị xong thì vẫn còn dư đại quyền sinh sát chứ?”

Minh Quy phủ áo đứng thẳng dậy, cười khẩy đáp:

- Hoa Vô Xuy, người thông minh cả đời nhưng lại nhất thời hồ đồ, người nghĩ chỉ có hai chúng ta thôi sao?

Hoa Vô Xuy thần sắc đại biến, trong sát na, chỉ thấy Tu Cốc, Đồng Chú trước sau đứng dậy, còn Diệp Chiêu, Dương Lộ, Tần Bá Phù ngồi im không nói gì.

Tứ lão cùng vỗ tay một tiếng, nửa số người trên trường bước lên, đều là hậu nhân của năm họ đó. Hoa Vô Xuy sắc mặt chuyển sang trắng bệch, cố gắng giữ bình tĩnh, cười lạnh nói:

- Minh Quy, ta muốn biết rõ, tại sao các người lại làm vậy?

Minh Quy cười đáp:

- Nói một cách đơn giản, từ xưa đến nay, kẻ thắng làm vua.

Tả Nguyên tiếp lời:

- Không sai, chúng ta đã nhẫn nhịn quá lâu rồi!

Tu Cốc chột nhìn Hoa Thanh Uyên, hơi cảm thấy hổ thẹn, thở dài nói:

- Huyết mạch của Hoa gia đã đoạn, sớm lập ra chủ nhân mới thôi.

Hoa Vô Xuy nhin không được cao giọng nói:

- Nói láo, Thanh Uyên không phải chính là huyết mạch Hoa gia ư?

Đồng Chú cười lạnh đáp:

- Hãn không phải họ Hoa, hãn họ...

Chưa kịp nói xong, trước mắt hoa lên, mặt đã bị Hoa Vô Xuy tát một cái nặng nề, Minh Quy cùng Tả Nguyên thấy vậy, một người dùng chưởng, một người dùng sáo, tả hữu giáp kích Hoa Vô Xuy. Tần Bá Phù chột nhảy ra, soạt một tiếng xuất chưởng, Tả Nguyên thấy đại lực đánh tới, rút chưởng về chống cự. Chỉ nghe “chát chát” hai tiếng, Hoa Vô Xuy đối Minh Quy, Tần Bá Phù đối Tả Nguyên, trao đổi một chưởng đều lịch bịch lùi lại.

Hoa Vô Xuy quay người rút kiếm, đột nhiên hét lớn:

- Thanh Uyên, Thái Ất Phân Quang.

Hoa Thanh Uyên tay nắm chuôi kiếm, trên mặt lộ vẻ do dự. Đồng Chú bước lên trước một bước, ngang nhiên nói:

- Được lắm Hoa Vô Xuy, người muốn dùng công phu của người ngoài để đối phó với chúng ta ư? Nếu người muốn vậy – ông ta chỉ vào tim cười nhạt nói – thì thử đâm Đồng lão tam vào đây xem xem máu ta hồng hay đen.

Hoa Vô Xuy giật mình, mũi kiếm hơi hạ xuống, Đồng Chú đối diện chúng nhân, hoàn toàn quay lưng lại bà, nói lớn:

- Hoa Vô Xuy, người có biết tại sao bốn lão đầu tử chúng ta đồn mưu tính kế phản kháng người không? – ông ta dừng một chút rồi lại nói – chính vì không ngờ kẻ ngoại nhân đó đã hại chết đệ đệ của người.

Hoa Vô Xuy giận dữ quát:

- Người nói nhảm nhí gì vậy?

Đồng Chú cười lạnh đáp:

- Năm đó nếu không phải người đó sinh cường, kết thù với Tiêu Thiên Tuyệt, Tiêu Thiên Tuyệt đã chẳng đến Thiên Cơ Cung, làm sao dẫn đến trọng thương không thể chữa trị được? Nếu để con trai hãn làm chim cưu cướp tổ chim sẻ (ý nói Hoa Thanh Uyên không phải gốc họ Hoa, nếu làm chủ Thiên Cơ cung thì là người ngoài cướp ngôi) thì mấy lão đầu tử bọn ta sống cùng bằng vô dụng.

Hoa Thanh Uyên thần sắc biến đổi, ngơ ngẩn nhìn mẫu thân, những việc Đồng Chú nói ông mới nghe lần đầu.

Đồng Chú quay người lại, trừng mắt nhìn Hoa Vô Xuy nói:

- Ta hỏi lại người, vì sao Linh Hạc Thu Sơn lại chết?

Hoa Vô Xuy giận dữ nói:

- Ta đã nói lúc trước rồi, hãn uống thuốc độc tự tận.

Đồng Chú cười lạnh nói:

- Đệ ấy vì sao uống thuốc độc tự tận, e rằng người cũng biết rõ.

Hoa Vô Xuy sắc mặt hơi đổi, lạnh giọng đáp:

- Đồng Chú, người càng lúc càng hồ đồ rồi!

Đồng Chú cười nói:

- Ai cũng biết rằng, Thu Sơn đối với Hoa Vô Xuy người tình cảm sâu đậm, vì thế cả đời không lập gia thất. Hừ, sau này người lãng nhãng với tên ngoại nhân kia, đệ ấy không ngờ si niệm vẫn không dứt. Ngày này sáu năm

trước, trước lúc đệ ấy tự tận đã đi tìm người, có đúng hay không?

Ánh mắt mọi người đều nhìn về Hoa Vô Xuy, Hoa Vô Xuy mục quang lóe lên, một lúc lâu mới nói:

- Không sai. Hẳn đúng là đã tìm ta, nói với ta nhiều lời vô lễ.

Bà vốn rất không muốn nói ra việc này, nhưng trước tình thế như vậy, không thể không nói cho rõ ràng minh bạch.

Đồng Chú sắc mặt chuyển trắng, nhìn trời cười lớn hai tiếng, hận thù nói:

- Như vậy, người lúc đó đã không lưu tình, la mắng Thu Sơn một trận có phải không?

Hoa Vô Xuy đáp:

- Đó là lẽ dĩ nhiên. Chỉ bất quá, vì thanh danh của Thu huynh, ta thủy chung không nói ra.

Đồng Chú lại cười to một tràng dài, cười rồi lại cười, mắt chột rơi lệ, rít giọng nói:

- Thanh danh, hắc hắc, thanh danh, sợ đó chỉ là vì thanh danh của Hoa Vô Xuy người. Thu Sơn đối với người một lòng yêu thương, trời cao chứng giám, người đối với đệ ấy lại ác độc như vậy. Đáng thương Thu Sơn tài hội họa thế gian có một, lại bị hủy trong tay của người đàn bà bạc tình phụ ơn như người...

Trong bát hạc, Đồng Chú và Thu Sơn gần gũi nhau nhất, đối với cái chết của Thu Sơn vô cùng đau khổ, nói xong lệ đã tuôn đầy má, bỗng nghiêng rãnh nói:

- Hoa Vô Xuy, sáu năm trước, khi biết tin Thu Sơn chết lão phu đã hạ trọng thệ, chưa lật đổ Hoa gia thì tuyệt đối không bỏ cuộc.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### Hồi 2

## THIÊN ĐỊA PHẢN PHỤC

Hoa Vô Xuy thấy mọi người tại đó không ai không biến sắc, trong lòng bà thầm run sợ, lạnh giọng nói:

- Đồng Chú, việc Thu Sơn gặp ta hoàn toàn bí mật, người biết được từ đâu?

Đồng Chú nói:

- Người không cần quan tâm.

Hoa Vô Xuy nói:

- Được, ta không quan tâm, sáu năm trước người đã biết chuyện này, nhưng tính người nóng như lửa, làm sao có thể nhẫn nhịn một thời gian dài như vậy?

Đồng Chú nghe bà nói xong, tự biết mình đã nói hớ, cao giọng đáp:

- Nói tóm lại, sáu năm qua ta luôn suy nghĩ âm mưu quỷ kế này, chỉ mong đường đường chánh chánh thẳng người một phen, lễ Khai Thiên Đại Điển này, lão phu đợi đã lâu.

Hoa Vô Xuy khuôn mặt như có hàn sương che phủ, cười lạnh đáp:

- Thế nào gọi là đường đường chánh chánh? E rằng chỉ là con ròi cho người khác mà thôi.

Đồng Chú kinh ngạc, mắt không tự chủ liếc qua Minh Quy. Hoa Vô Xuy cười nhạt, nhìn Đồng Chú, nhạt nhẽo nói:

- Đồng lão tam, người tính tình nóng như lửa, dũng cảm có thừa, nhưng tâm cơ nông cạn, lộ hẳn ra ngoài. – lại quay sang nhìn Tu Cốc, cười lạnh nói - Tu lão lục người mặt mũi hiền lành, lòng dạ mềm yếu, không có chủ kiến; Tả lão nhị tuy có vài phần tâm kế nhưng khí lượng hẹp hòi nhỏ mọn, không làm được đại sự.

Bà ta nói đến đây, mục quang chuyển hướng Minh Quy, hai người bốn mắt chạm nhau như tóe lửa trong không trung, lại nghe Hoa Vô Xuy cười lạnh lùng nói:

- Chỉ có Minh lão đại nhà ngươi, đảm lược có thừa, kế mưu thâm trầm, cục diện ngày hôm nay sợ rằng ngươi đã lập mưu từ lâu rồi đúng không?

Minh Quy cười nhạt, đẩy vế thản nhiên nói:

- Kì thực Đồng lão tam nói vậy tuy không sai, nhưng không phải là nguyên nhân chính. Nói cho cùng, Hoa Thanh Uyên võ công không bằng Tam Thu, làm sao làm cung chủ? Thường nghe nói: hoàng đế thay nhau làm, năm sau tới nhà ta. Hắc hắc, Hoa gia chấp chưởng Thiên Cơ Cung hơn bốn trăm năm, phải chăng hôm nay cũng nên thoái vị nhường hiền?

Hoa Vô Xuy hừ lạnh một tiếng, nói:

- Cuối cùng người cũng bộc lộ chân tâm.

Minh Quy cười ha hả đáp:

- Người chỉ là nữ lưu, chỉ vì nam nhân Hoa gia chết hết mới miễn cưỡng được làm chức cung chủ đó. Ba mươi năm trước, Thiên Cơ Cung đã nên đổi chủ, nhưng thấy người tài trí cao diệu, không ai hơn được nên ai cũng phải nhẫn nhịn cho tới ngày hôm nay, có thể nói là đối với Hoa gia của người đã hết lòng rồi ư?

Hoa Vô Xuy cười nhạt nói:

- Chỉ sợ không đơn giản như vậy, cái môn Đông Lân Tây Trảo công gì đó, với thiên tư của người nếu không đủ ba mươi lăm năm công phu thì không nghĩ ra được, có điều ta thật cảm thấy kì quái, người làm sao học được độc môn công phu của Hoa gia?

Minh Quy ung dung nói:

- Người còn nhớ việc Tiêu Thiên Tuyệt năm xưa tới đây không?

Hoa Vô Xuy:

- Chuyện đó thì có quan hệ gì ở đây?

Minh Quy nói:

- Năm đó dưới chân Thạch Trử song phong, cao thủ Thiên Cơ Cung được dốc toàn bộ ra giao thủ với lão, tất cả tuyệt chiêu bọn họ tung ra lão phu ghi nhớ, mặc dù không nhớ được hết nhưng cũng được năm, sáu thành. Huống chi ba mươi năm nay ta đều lưu tâm, không lúc nào ngừng. Còn về tâm pháp, Hoa gia tuy trước giờ đi riêng một hướng, đáng tiếc nhà họ Hoa tuy chỉ thông hiểu ba mươi sáu môn tuyệt học mà không biết rằng võ học của



Thiên Cơ cung có tương thông với số học, từ cái này có manh mối để dò ra cái kia. Bất quá người chân chính hiểu rõ được điều này không phải là lão phu mà là Tam Thu cháu ta!

Lão lão nhải kể ra mưu kế được tính trong nhiều năm, không chút hồ thẹn. Mọi người quay sang nhìn Minh Tam Thu, chỉ thấy hắc khuôn mặt vẫn cười không đổi, bất giác đồng loạt nghĩ thầm: “Ngày thường thấy hắc khiêm tốn hòa nhã, không ngờ có thể tự sáng tạo võ công. Quả thật là người không thể nhìn theo bề mặt, nước biển không thể đo bằng đấu.”

Hoa Vô Xuy nhíu mày, cười lạnh nói:

- Minh Quy, ta tuy biết ngươi là một kẻ lòng dạ thâm sâu, nhưng thật không ngờ ngươi tâm kế như vậy, ba mươi năm trước đã bắt đầu mưu tính kế hoạch.

Minh Quy cười hắc hắc không đáp, Hoa Vô Xuy quay qua nhìn nhóm Tả Nguyên nói:

- Lão ta nói gì các ngươi đều đã nghe rõ cả, lão bất quá chỉ muốn đoạt vị trí cung chủ, các ngươi đi theo lão, cuối cùng cũng là người của Minh gia làm cung chủ, đối với các ngươi có lợi gì?

Tả Nguyên cười đáp:

- Hoa Vô Xuy, ngươi chẳng cần phải dùng kế li gián. Tam Thu tài khí hơn người, luận võ thì có tài như tổ công Lưu Thủy, luận toán có tài như tổ công Nguyên Mậu. Trí mưu tâm kế của y Hoa Thanh Uyên làm sao có thể bì được, chim khôn chọn cây mà đậu, chỉ có nhân vật như vậy mới có thể lãnh tụ quần luân, đưa Thiên Cơ Cung phát dương quang đại.

Ba lão còn lại đều thấy hữu lí, liên tục gật đầu.

Hoa Vô Xuy tức giận nói:

- Được lắm, Thiên Cơ cung chúng ta trước giờ ẩn mình không ra ánh sáng vì coi bảo vệ điển tịch là chính, người nói muốn phát dương quang đại ư? Làm gì có cái lý đó. Đừng quên rằng Diệp Chiêu, Dương Lộ, còn có Bá Phù, họ còn ở về phía ta! Hươu chết về tay ai còn chưa rõ.

Nói đến đây quay sang nhìn Diệp Chiêu, Dương Lộ. Diệp Dương hai người tuy cùng Hoa Thanh Uyên giao hảo, nhưng trong lúc này, tâm sinh lòng do dự, quay sang nhìn nhau, không biết làm thế nào mới phải. Hoa Vô Xuy

trong lòng tức thì lo lắng: “Nhìn lại thì trừ Bá Phù còn nghĩ đến ân xưa, một lòng trung thành, chỉ còn có ‘Thái Ất Phân Quang Kiếm’ là có thể dựa vào, được lắm, hôm nay đã tới lúc người sống thì ta chết.” Nghĩ vậy liền nắm chặt kiếm trong tay.

Đột nhiên nghe Minh Tam Thu cười dài một tràng, cao giọng đáp:

- Cung chủ đã nhỏ nhen rồi, Minh Tam Thu tuyệt không muốn dùng sức mạnh đoạt ngôi vị, càng không muốn cho Thiên Cơ Cung máu chảy thành sông, nếu không thì với một quyền lúc này Uyên thiếu chủ không chết cũng đã bị thương. Kì thật nói đi nói lại, nếu chức cung chủ vốn được chọn trên huyết thống thì ta cùng các vị thúc bá nhất định không chấp nhận, chức vị cung chủ này phải dành cho người có năng lực, chỉ có cách đem võ công toán thuật khiến chúng nhân khâm phục mới có thể làm Thiên Cơ cung chủ. Bây giờ ta may mắn thắng Uyên thiếu chủ nửa chiêu, nếu cung chủ không phản đối, ta lại cùng với huynh ấy so bì toán thuật. Nếu như Minh mỗ thua cuộc thì sẽ quay người bỏ đi không bao giờ bước vào Thiên Cơ cung nữa bước. Còn nếu như ta lại may mắn thủ thắng, cung chủ nói sao?”  
Mấy câu này của hãn quang minh chính đại, chúng nhân đều đồng ý gật đầu, có kẻ la lớn:

- Không sai, hôm nay nếu không có khả năng dùng kĩ thuật áp đảo toàn trường, ngày sau làm sao mọi người phục tùng?

- Đúng vậy, phong thủy không ngừng lưu chuyển, Hoa gia cũng nên nhường lại rồi.

- Dùng toán thuật phân định thắng thua, thắng thì làm chủ!

Thế rồi đám đông nghị luận ồn ào, huyên náo không dứt.

Hoa Vô Xuy mắt thấy đại thế thay đổi, trong lòng chỉ biết thở dài. Lại nghe Hoa Thanh Uyên thở dài nói:

- Không cần phải so bì, chỉ xin Tam Thu làm cung chủ rồi thì đừng làm khó ta Hoa gia chúng ta...

Minh Tam Thu nghiêm mặt nói:

- Điều này không cần Hoa huynh phải nói, ta lấy đầu ra đảm bảo, ăn mặc cuộc sống của Hoa gia nhất thiết sẽ được duy trì như cũ, không giảm bớt nửa phần, có điều phải giao ra chính đại tuyệt học của Hoa gia cùng Thái

Ất Phân Quang Kiểm kiểm phõ.

Hoa Vô Xuy cười lạnh: “Được lắm, cuối cùng người cũng lòi cái đuôi hồ li ra rồi!

Minh Tam Thu cười nói:

- Khi đã là cung chủ, mà không biết trấn cung tuyệt kỹ thì còn ra thể thống gì nữa?

Hoa Vô Xuy thấy hấn đắc ý ngạo mạn, như thể chức vụ cung chủ đã là vật trong túi áo, tức thì không nén được giận dữ, lớn tiếng nói:

- Thanh Uyên, đấu với hấn, hứ, tài như tổ công Nguyên Mậu? Ta phải xem thử người liệu có một nửa bản sự của tiên phụ không?

Hoa Thanh Uyên bản tính đậm bạc, đối với chức vụ cung chủ tuyệt chẳng hứng thú, nhưng không muốn làm buồn mẫu thân, đành phải vâng dạ. Minh Tam Thu cười nói:

- Như vậy mới đúng, thắng bại một cách lỗi lạc. Uyên thiếu chủ, ta với người ra đề thế nào đây?

Hoa Vô Xuy cao giọng nói:

- Khoan đã, lão thân vẫn là cung chủ, đề mục đương nhiên do lão thân đưa ra!

Minh Quy hắng lạnh một tiếng, nói:

- Nếu người trước tiên ra “Nhật Biến Kỳ Toán”, sau ra “Nguyên Ngoại Chi Nguyên”, ai cũng phải đánh rắm bỏ đi thôi. Lại nói người trước nay không theo quy củ, biết đâu không nói trước cách giải toán cho con trai người!

Hoa Vô Xuy mặt phấn tái mét, đang định phản bác thì nghe Minh Tam Thu cười nói:

- Không sao, chỉ cần không phải Nguyên Ngoại Chi Nguyên, đề ra khó đến mức nào thì tùy bà!

Lương Tiêu nghe đến đây, trong lòng kịch chấn, không tin vào tai mình, cả buổi mới hiểu ra: “Nguyên lai bọn họ không giải ra ‘Nguyên Ngoại Chi Nguyên’?” Hấn từ lúc sinh ra, tuy đã phải chịu đủ loại khổ sở nhưng chưa bị người khác lừa gạt như thế này, nghĩ rằng ai cũng biết, chỉ mỗi mình ngu muội, vô cơ phải chịu năm năm khổ sở, cuối cùng còn suýt mất mạng, hấn càng nghĩ càng thấy tức giận, nhất thời mũi cay cay, mắt đỏ lên, nước mắt

không tìm được thi nhảy rơi xuống, trước mặt nhòa đi, quay đầu nhìn trời, chúng nhân xung quanh biến thành mờ ảo chẳng khác gì nhau, trong lòng thầm gào lên: “Toàn là giả dối, toàn là giả dối, Hoa Vô Xuy đã lừa ta, Hoa Mộ Dung đã lừa ta, Hoa Đại Thúc cũng vậy, đối với ta đều giả dối...” Nhất thời, hấn bi phần vô bì, cảm thấy ai cũng vô cùng đáng ghét, không muốn lưu lại thêm một khắc nào, phất tay áo xoay người định bỏ đi, ai ngờ vừa quay đầu thì bỗng nhìn thấy Hiều Sương đang chăm chú nhìn Hoa Thanh Uyên, thần sắc lo sợ, trong lòng chua xót: “Ở Thiên Cơ cung này, cũng chỉ có muội ấy đối với ta thật lòng, dạy ta phân biệt toán số, lại chỉ dẫn cho ta mọi điều, giải thoát ta khỏi nỗi khổ của Thiên Cơ thập toán, hiện giờ muội ấy bị ác nhân khi nhục, nếu ta bỏ muội ấy ra đi thì chẳng phải vô tình vô nghĩa sao?” Nghĩ tới đây chân chợt dừng lại, do dự không đi nữa.

Hoa Vô Xuy nhìn Minh Tam Thu, thần sắc âm trầm bất định, hồi lâu mới nói:

- Người dám chắc như vậy chứ?

Minh Tam Thu cười đáp:

- Nhất ngôn kí xuất, tứ mã nan truy!

Hoa Vô Xuy thấy hấn nắm chắc như vậy, cảm thấy do dự, từ tốn nói:

- Được, nói không sai lời, hãy tính ‘Nhật Biến Kỳ Toán’, nếu người tính ra, lão thân tự nhiên sẽ không nói gì nữa.

Minh Tam Thu cười khẩy, nhận lấy giấy bút bàn tính Minh Quy đưa cho.

Hoa Vô Xuy lạnh giọng nói:

- Được lắm, giấy bút đều chuẩn bị sẵn sàng.

Minh Tam Thu cười cười không đáp, múa bút như bay, xoạt xoạt xoạt, khoảng nửa thời thần thì dừng bút cầm tờ giấy mực còn chưa ráo, hai tay đưa lên Hoa Vô Xuy nói:

- Mời cung chủ xem qua.

Hoa Vô Xuy đón lấy kiểm tra. Ánh mắt mọi người đều đổ dồn về tờ giấy còn chưa ráo mực, trong lòng đều biết tờ giấy trắng mỏng manh này sẽ quyết định số phận Thiên Cơ cung về sau, không ai chớp mắt, cực kì căng thẳng.

Hồi lâu, chợt thấy Hoa Vô Xuy hai mắt nhắm lại, thở dài một hơi, tựa như

già đi mười tuổi, một lúc sau mới từ từ mở mắt, thở dài rồi nói:

- Quả nhiên đạo có đạo vô thường, phép có phép vô thường (ý nói việc gì cũng có thể có ngoại lệ, bất ngờ). Không ngờ trong Thiên Cơ cũng xuất hiện một kì tài như thế này, Minh Tam Thu, coi như người lợi hại,... từ giờ trở đi...

Nói tới đây, nhìn những người họ Hoa, trong hòng nghẹn lại, không thể nói tiếp. Mọi người thấy tình hình như vậy, biết được Minh Tam Thu giải ra Nhật Biến Kì Toán, nhất thì hoan hô rầm rộ ồn ào không dứt, trên Linh Đài bỗng trở nên lộn xộn.

Minh Tam Thu trong lòng vạn phần đắc ý, lại muốn lập uy, hướng về Hoa Thanh Uyên ôm quyền cười đáp:

- Hoa huynh, huynh cũng mau giải đi, tránh sau này có người kêu ta trắng không công bằng.

Khẩu khí thay đổi, từ “Uyên Thiếu chủ” ban đầu trở thành “Hoa huynh”. Hoa Thanh Uyên hơi giật mình, lắc đầu nói:

- Ta giải không ra!

Minh Tam Thu cười hi hi nói:

- Hoa huynh chưa thử, làm sao biết được hay không? Được rồi, Hoa huynh, bài thứ tám “Tử Ngộ Tuyến Chi Hoặc” chắc huynh giải ra được rồi, ta có hai cách giải, không biết Hoa huynh giải theo cách nào?

Hắn giọng điệu thành tâm cầu giáo, Hoa Thanh Uyên ngập ngừng một chút rồi lại nói:

- Ta chưa giải ra.

Minh Tam Thu giả vờ ngạc nhiên, cười nói:

- Vậy còn đệ thất toán “Quý Cốc Tử Vấn” dùng đóa tích thuật, tính toán cũng không khó lắm, Hoa huynh chủ là đại gia dùng đóa tích thuật, Hoa huynh chắc cũng biết nhiều, chúng ta cùng trao đổi để học tập lẫn nhau được chăng?

Hoa Thanh Uyên càng thêm lúng túng, hạ giọng:

- Ta... ta cũng chưa giải được.

Thanh âm càng nói càng nhỏ. Minh Tam Thu cố tình nhíu mày nói:

- Nói như vậy, cuối cùng thì Hoa huynh giải được bao nhiêu bài?

Hoa Thanh Uyên chưa kịp đáp lại, Hoa Mộ Dung nhin không nổi giận dữ nói:

- Tên họ Minh kia, thắng thì đã thắng rồi, tại sao phải khinh người quá như vậy...

Nói tới đây, cô vốn tâm cao khí ngạo biết bao, mắt liền đỏ lên, ghen giọng nói không ra lời. Hoa Thanh Uyên mặt đỏ như máu, toàn thân run lên, trong đôi mắt tuần tú, ẩn hiện ánh lệ.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### Hồi 3

#### THIÊN ĐỊA PHẢN PHỤC

Minh Tam Thu thấy bộ dạng Thanh Uyên như vậy, trong lòng cảm thấy cực kì thỏa mãn, cười ha hả nói:

- Dung tiểu thư không cần phải giận dữ như vậy, ta chỉ tùy miệng hỏi như vậy thôi mà!

Nói xong lớn tiếng cười mãi, bỗng nghe một người lạnh nhạt nói:

- Chỉ là một bài “Nhật Toán Kỳ Biến” nhỏ nhoi, có gì mà đặc ý chứ?

Minh Tam Thu nghe nói giật mình, chỉ thấy một thiếu niên eo đeo bảo kiếm bước ra khỏi đám đông, bước dài tiến tới, hắn không nhận ra Lương Tiêu liền nhường mày cao giọng quát:

- Người là tử đệ của họ nào? Đang lúc thương lượng đại sự trong cung, có phần cho người chỗ mồm vào hay sao?

Trong ngôn từ nghiêm nhiên đã lấy giọng cung chủ.

Hoa Thanh Uyên sợ hấn nổi giận, vội vàng nói:

- Tiêu nhi! Mau lui xuống đi.

Lương Tiêu cười lạnh, không để thêm ý đến, thân nhiên đi tới trước bàn, bước thẳng về phía trước, bày giấy lụa, cầm bút chấm mực đỏ rồi mực đen, xoay xoay viết ra một đề toán, cao giọng nói:

- Bài này được gọi là “Bài toán trâu và rận”, cần tìm số trâu cha, trâu mẹ, trâu già, trâu trẻ, trâu đen, trâu trắng, trên mình có bao nhiêu rận, cực kì đơn giản, Minh Tam Thu, người chắc có thể giải được chứ.

Bài toán này cần tìm sáu ẩn số, tương đương với “Lục Nguyên thuật”, tình thâm ảo diệu, trước giờ chưa từng có. Minh Tam Thu nhận lấy, ngưng thần đọc kĩ hồi lâu, mặt dần tái đi, hắn cố giữ bình tĩnh, nhạt nhẽo nói:

- Đề toán kiểu gì thế này? Đề ý thì loạn xạ, văn từ thô tục không chịu nổi! Làm sao giải ra được?

Nói xong tiện tay vứt đề toán qua một bên.

Lương Tiêu nói:

- Điều đó thì chưa chắc.

Nói xong cầm bút chấm mực, tay phải múa bút như điện, tay trái mở giấy như bay, giải thẳng xuống một đường. Hoa Mộ Dung nhìn dáng điệu tên tiểu tử này như vậy, trong lòng biết tất có hy vọng, không kìm được lau sạch nước mắt rồi chạy ra sau lưng hắn xem thực hư thế nào, chỉ thấy cách giải của Lương Tiêu rất tinh vi, lúc đầu cô còn miễn cưỡng hiểu được một chút, càng về sau càng hoàn toàn không hiểu được, chỉ biết cách đó cực kì cao minh, nhịn không được mở miệng la to:

- Mẹ, người mau lại đây xem này!

Hoa Vô Xuy nghe cô gọi gấp liền cất bước đi tới, thoáng nhìn từ xa thần sắc đã đại biến, vội vàng đến bên cạnh, nín thở quan sát đề toán Lương Tiêu. Minh Tam Thu vốn định cùng với bà thảo luận về việc nhường vị, bỗng thấy Hoa Vô Xuy chẳng thềm quay lại, trong lòng thấy kì lạ, cũng tiến lại quan sát, vừa nhìn một cái không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. Hắn cùng Hoa Vô Xuy đều là đại gia toán thuật trong thời, cách giải của Lương Tiêu kì diệu, tự nhiên nhìn một cái là biết ngay, quả thật từ trước đến nay, chưa ai nghĩ tới, chỗ ảo diệu của nó khiến hai người nhìn đến ngỡ ngẩn.

Lương Tiêu một mạch giải xong liền cười nói:

- Minh chủ sự, đề toán này chẳng phải dễ dàng sao?

Minh Tam Thu nhún mày, trầm ngâm nói:

- Như vậy sao? Quả thật không khó, chỉ cần thêm một lúc, là có thể giải ra.

Hoa Vô Xuy trong lòng giận dữ:

- Người hiện tại đã thấy cách giải pháp nên mới dám nói như thế, nếu chỉ cho đề mục, bằng vào người liệu có làm ra không?

Bà đang nghĩ làm sao để bắt bẻ lại hắn, bỗng nghe Lương Tiêu cười nói:

- Ta vốn biết người là một tên vô lại như vậy mà!

Rồi lại hạ bút viết một đề khác, tên gọi “Bắc Đẩu toán đề”, đề này hỏi về bảy ẩn số Thiên Khu, Thiên Toàn, Thiên Cơ, Thiên Quyền (lòng gáo), Ngọc hành, Khai Dương, Dao Quang (chuôi gáo). Minh Tam Thu vừa nhìn thấy đề mục, bất giác trong lòng kêu khổ: “Sao lại nhiều ẩn thế này chứ? Đề này



quyết không thể giải được!” Nhưng vẫn ngoác mồm ra nói:

- Được lắm, người giải trước xem thử, có thể chúng ta có cùng kết quả?

Lương Tiêu Cười nói:

- Người mưu ma chước quỷ, muốn xem cách giải của ta, sau đó nói là chỉ cần nghĩ một lúc là có thể giải được phải không?

Minh Tam Thu đỏ mặt, yên lặng không đáp. Lương Tiêu cười nói:

- Giả ngốc ư? Ta hỏi lại người một câu, người có giải được không? Nếu không đáp chính là giải không được.

Lương Tiêu liên tục bức ép, Minh Tam Thu sắc mặt đột nhiên biến đổi, cao giọng nói:

- Giải không ra thì sao? Chẳng lẽ người giải ra được?

Lương Tiêu đáp:

- Người nói như vậy đúng là tự nhận mình giải không được rồi! Được lắm, ta sẽ giải nhanh cho người xem, tránh cho người làm cóc ngồi đáy giếng, không biết trời cao đất rộng!

Minh Tam Thu vốn tranh đoạt chức vị cung chủ, nghe nói như thế, lại nghĩ đến câu “Cóc ghè đòi ăn thịt thiên nga”, không kìm được trừng trừng nhìn Lương Tiêu, trong lòng giận dữ cực độ.

Chỉ thấy Lương Tiêu cầm tờ giấy giải toán vứt đi, mười ngón tay bấm đốt, chỉ tính thầm trong lòng, thẳng đường mà giải, chưa hết một thời thần, bảy nghiệm Bắc Đẩu đã tìm ra cả, cách giải tuyệt diệu, từ xưa đến nay, chưa ai sánh được. Minh Tam Thu cùng Hoa Vô Xuy thấy thế đều mặt trắng bệch như tờ giấy, mọi người ở đó tuy không hiểu rõ nhưng cũng bị thần tình của hai người này khiến cho khiếp sợ, cùng chăm chăm nhìn Lương Tiêu, nhất thời quên cả hít thở.

Hoa Vô Xuy trong lòng vừa buồn rầu lại vừa vui mừng, ngẩng đầu lên trời lẩm bẩm: “Gia gia, phải chăng người biết được Hoa gia hôm nay có khó khăn, đặc phái thiếu niên này đến tương trợ? Phải chăng người trên trời cao tốn bao công sức cuối cùng cũng giải được “Nguyên Ngoại Chi Nguyên”, sau đó thông tri âm dương, truyền cho thiếu niên này?” Bà từ chỗ chết tìm được đường sống, lại nghĩ đến thuyết số mệnh, nhìn trời xanh mênh mông gần như si dại. Minh Tam Thu vẫn hoàn toàn không hiểu tại sao lúc việc

lớn sắp thành lại lòi ra thiếu niên này, nhất thời trong lòng hỗn loạn, chỉ có một ý niệm quanh quẩn trong đầu: “Thiếu niên này cuối cùng là thần thánh phương nào?”

Trong lúc hoang mang, chợt nghe Lương Tiêu cao giọng nói:

- Những phương pháp giải này đều là do khi ta muốn giải "Nguyên Ngoại Chi Nguyên" mà nghĩ ra, có thể giải được đến mười hai ẩn số. Hay lắm, lại thêm một đề “Hỏi mười hai con giáp”.

Hắn vừa ra đề vừa giải, viết đến hơn mười trang giấy bỗng lắc đầu than rằng:

- Đề này rộng lớn khó khăn, ta giải tới đây rồi không tìm được bước kế tiếp nữa, ôi, “Nguyên Ngoại Chi Nguyên”, đúng là to lớn không giải được.

Hắn âm thầm một hồi, ngược mắt nhìn Minh Tam Thu, thấy hắn thần trí đang để đâu đâu, tiện nói:

- Người giải bài thứ bảy “Quý Cốc Tử Vấn” hay lắm phải không? Đóa tích thuật khác với thiên nguyên thuật, thiên biến vạn hóa, vô cùng vô tận, hừ, ta tiện ra một đề toán rồi so cách giải với người.

Nói rồi lại ra một đề.

Minh Tam Thu sắc mặt như tro tàn, trong lòng nghĩ: “Toán thuật của hắn đã đạt đến mức đó sao? Cổ kim không có. Hắn ra đề nào cũng vạn lần khó khăn, so toán thuật với hắn thật chỉ tự chuốc lấy nhục nhã! Không đấu nữa!” Nghĩ đến đây, miệng bỗng đắng nghét, thở dài nói:

- Không cần phải đấu nữa. Tiểu huynh đệ toán học thông thần, Minh Tam Thu cam bái hạ phong.

Lời này vừa nói ra, ai cũng thất kinh.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: BadLuckGuy

### Chương 13 – Hồi 1

THẮNG GIẢ VI VƯƠNG (Kẻ thắng làm vua)

Lương Tiêu ha hả cười lớn, cao giọng nói:

- Nói như vậy, chức Thiên Cơ cung chủ đó chẳng phải chỉ chờ ta đến làm thôi sao?

Mọi người không ai không biến sắc, Minh Quy lông mày nhíu lại, trong mắt phát ra tinh quang xạ lên người Lương Tiêu.

Tả Nguyên cười nhạt nói:

- Tiểu tử này bất quá chỉ là người ngoài, cho dù toán thuật siêu quần nhưng sao có thể làm cung chủ được?

Mọi người lao nhao khen đúng, Lương Tiêu cười nói:

- Hay lắm, các người có thể đoạt quyền của Hoa gia, tại sao người ngoài lại không thể làm chức Thiên Cơ cung chủ đó, chẳng lẽ các người cứ mở mồm là thao thao bất tuyệt “Kẻ thắng làm vua, kẻ mạnh chiếm quyền” chỉ là đánh rắm thôi ư?

Mọi người nghe vậy thấy đều giật mình: “Không sai, Minh gia thay Hoa gia chẳng phải là kẻ mạnh chiếm quyền ư? Tại sao người ngoài lại không thể làm kẻ mạnh chiếm quyền?” Nhất thời nghị luận ầm ĩ. Minh Quy đảo mắt ra hiệu cho Minh Tam Thu rồi cười hắc hắc nói:

- Cậu bé, cứ cho là toán học của người lợi hại, võ công chắc gì đã đủ ngồi lên chức vị cung chủ?

Minh Tam Thu hiểu rõ ý chú mình, hét một tiếng phách chường tới Lương Tiêu, quát lớn:

- Không sai, để ta lại xem xem bản sự của người tới mức nào.

Hoa Vô Xuy sớm đã lưu tâm, một chưởng liền chặn lại, Minh Tam Thu công lực yếu hơn, phải lùi lại một bước. Không ngờ Minh Quy thừa cơ hai người động thủ, đột nhiên phóng tới vung tay xuất trảo đánh tới Lương Tiêu. Tần Bá Phù thấy vậy, cười dài một tiếng, thân mình rung lên rồi song

chương cùng xuất ra, đúng là phát sau mà đến trước. Chương chỉ gặp nhau, kinh phong bộc phát, hai người nhanh như chớp trao đổi một chiêu, Tần Bá Phù chân đạp đất vững như bàn thạch, Minh Quy người đang trên không, không có chỗ tá lực, lộn người một vòng rồi rơi xuống đất, lại tiếp tục lịch bạch lùi thêm ba bước, đạp vỡ ba phiến đá xanh, mặt lúc đỏ lúc trắng, trong nháy mắt đã thay đổi ba lần, khí huyết như trào lên, bất giác trong lòng vô cùng kinh hãi: “Gã họ Tần này không ngờ lợi hại như vậy, lão phu đã nhìn nhầm rồi!” Trong Thiên Cơ bát hạc thì Tần Bá Phù xếp hàng thứ tư, bình thường vô cùng hòa nhã khép mình, có điều luận chân tài thực học quả thì hẳn thực ra không dưới Hoa Vô Xuy. “Cự Linh huyền công” đúng là võ lâm nhất tuyệt, cất tay nhắc chân đều có uy lực to lớn bạt lấp núi non.

Tần Bá Phù cười dài nói:

- “Phi Hồng Trảo” của Minh huynh quả nhiên sắc bén, Tần mỡ lại muốn lĩnh giáo thêm một hai chiêu.

Hắn tiến lên một bước, hai tay bằng bần đánh ra. Minh Quy cảm thấy khí như dâng trào, không dám ngạnh tiếp, nghiêng mình tránh qua rồi phi trảo móc vào eo lưng Tần Bá Phù. Tần Bá Phù huy chương đánh xuống, chương trảo giao nhau, đầu ngón tay Minh Quy đau nhói, trảo thể đột nhiên thay đổi, chụp tới cổ tay Tần Bá Phù. Nháy mắt, hai người đều xuất tuyệt học, cuốn vào nhau giao đấu trong một góc.

Minh Tam Thu thấy Minh Quy không chiếm được thượng phong, Hoa Vô Xuy lại đang hầm hừ nhìn mình, liền nhíu mày, cười ha hả nói:

- Hãy khoan động thủ.

Minh Quy theo lời lùi ra, Tần Bá Phù không tiện truy kích, cười nhạt rồi dừng tay. Hoa Vô Xuy liếc xéo Minh Tam Thu, lạnh lùng nói:

- Người còn muốn nói gì nữa?

Minh Tam Thu cười nói:

- Cung chủ chớ tức giận, gia thúc chỉ thử công phu của vị tiểu huynh đệ này mà thôi. Theo ta thấy, mọi người đều là người của Thiên Cơ Cung, không thể vì người ngoài mà tổn thương hoà khí, nếu có bất đồng thì phải bình tâm tĩnh khí để lý luận một phen.

Hắn đặc biệt nhấn mạnh hai chữ “người ngoài”. Hoa Vô Xuy cười nhạt nói:

- Người lật lọng nhanh lắm, động thủ cũng là người, bình tâm tĩnh khí lại cũng là người.

Bà quay sang Lương Tiêu, lòng hơi mê hoặc: “Không ngờ sáu năm ở đây thiếu niên này lại nghiên cứu toán học đến mức đó, thật khiến người ta không thể tưởng tượng.” Nghĩ đến đó, bà ta mỉm cười nói:

- Lương Tiêu, người chẳng phải muốn học Thái Ất Phân Quang kiếm hay sao? Lão thân đáp ứng truyền cho người.

Nói xong hai tay chấp ra phía sau, mỉm cười không nói.

Hoa Thanh Uyên vui mừng quá sức tưởng tượng, vội nói:

- Tiêu nhi, sao còn chưa báỉ sư?

Hai chú cháu nhà họ Minh mặt đều xám như tro, biết rằng Lương Tiêu một khi báỉ sư thì sẽ là đệ tử của Thiên Cơ Cung, theo như lý luận của Minh Tam Thu liền có cơ hội làm cung chủ. Hai người đều nghĩ: “Hoa Vô Xuy làm như vậy rõ ràng là muốn làm cá chết lười tan, thà đem chức cung chủ cho tiểu tử này còn hơn để Minh gia đắc thủ!”

Toàn trường nhất thời hoàn toàn yên lặng, mọi người đều nhìn Lương Tiêu xem chú ý của y. Không ngờ Lương Tiêu lắc lắc đầu, nói:

- Ta không muốn học.

Mọi người trong Hoa gia đều kinh ngạc. Bọn người Minh Tam Thu lại vui mừng bất ngờ. Hoa Vô Xuy tức giận quá mức, ngược lại biến thành cười, nói:

- Lương Tiêu, người lao tâm khổ tứ, học toán thật mất năm năm, chẳng phải là vì để học môn võ công đó sao?

Không nhắc đến chuyện đó thì y cũng không lật lại nữa, nhưng nhắc đến sự lao khổ trong năm năm đó, Lương Tiêu hận không thể liều sống liều chết với Hoa Vô Xuy, nhưng y tự biết võ công thấp kém, thầm nghĩ: “Món nợ này ngày sau sẽ tính. Hừ, nói cho cùng thì ai làm cung chủ thì với ta cũng chẳng liên quan gì.” Lập tức lại lắc đầu nói:

- Không học là không học.

Liền không quản tình thế quần bách của Hoa Vô Xuy, quay mình định bước đi, không ngờ vừa quay người lại cùng Hoa Hiếu Sương bốn mắt gặp nhau. Hoa Hiếu Sương trước đó vì phụ thân chịu nhục mà thương tâm rơi lệ, lúc

này trên mặt vẫn còn nước mắt, nhưng vừa nhìn thấy Lương Tiêu thì mọi buồn bực đều vút ra khỏi chín tầng mây, trong lòng chỉ còn sự vui mừng, không tìm được tươi mặt mỉm cười. Cô tuy yếu đuối bệnh nhược, nhưng nét cười vô cùng xinh đẹp, tựa như mây tan trăng lộ, mềm mại như hoa ngậm sương, vẻ đẹp động lòng không thể tả hết.

Lương Tiêu nhất thời ngây người, rồi lồng ngực ần ứoc nhói đau: “Chú cháu họ Minh âm hiểm xảo trá, nếu ta bực bội buông tay bỏ đi, chỉ sợ từ nay về sau không, Hiếu Sương sẽ không thể cười như vậy được nữa.” Nghĩ đến đó, bất giác sóng lòng dào dạt, quay người lớn tiếng nói:

- Hay lắm, đã là kẻ thắng làm vua, có phải chỉ cần toán học, võ công đều thắng thì có thể làm cái chức Thiên Cơ cung chủ chết tiệt đó không?

Minh Tam Thu thấy Lương Tiêu cực kỳ tự tin, trong lòng ớn lạnh, nhưng hăn vô cùng tự phụ, lại bị câu nói đó của Lương Tiêu kích động lòng cầu thắng, liền không để ý đến Minh Quy ra hiệu, đầy tự tin nói:

- Không sai, nếu có người thắng cả hai môn thì trở thành cung chủ.

Lương Tiêu tháo bảo kiếm đeo sau lưng đặt sang một bên, cười đáp:

- Hay lắm, chúng ta lại tỷ thí võ công.

Mọi người thấy y công nhiên khiêu chiến, không khỏi kinh hãi: “Tiểu tử này đúng là điên thật rồi, dù hăn luyện võ công từ trong bụng mẹ, cũng không phải là đối thủ của Minh Tam Thu.

Minh Tam Thu ngầm đánh giá Lương Tiêu một hồi, đột nhiên cười nói:

- Tiểu huynh đệ, quân tử nhất ngôn?

Lương Tiêu mỉm cười nói lớn:

- Khoái mã nan truy.

Tần Bá Phù biết rõ căn cơ của Lương Tiêu, không nhẫn nại được, lớn tiếng kêu lên:

- Tiểu tử thôi! Người hồ đồ rồi sao? Toán thuật thì không nói, luận võ công người có bao nhiêu cân lượng? Dám đến đây lộ ra cái xấu ư?

Hoa Thanh Uyển cũng nói:

- Lương Tiêu, chuyện này quan trọng, không thể sinh cường.

Lương Tiêu chỉ mỉm cười, tuyệt không đáp lời. Hoa Vô Xuy thấy Lương Tiêu tự tin tràn ngập, thầm tính toán: “Thằng bé này còn nhỏ mà có tài hơn

người, không thể dùng thường tình mà đánh giá, có lẽ đã có chiêu số gì đó để bất ngờ giành thắng lợi? Cho dù nó không thắng được thì chỉ cần nó tiếp tục đem việc này làm náo loạn lên, cuối cùng thì ta vẫn có lợi.” Lập tức không nói tiếng nào, chỉ lạnh nhạt đứng nhìn.

Minh Tam Thu thấy nhiều người chen vào, chỉ sợ Lương Tiêu hối hận đổi ý, vội tiến lên một bước, vòng tay cười nói:

- Tiểu huynh đệ, xin chỉ giáo!

Lương Tiêu trái lại không thêm hồi lễ, cười đáp:

- Nói đúng lắm, đúng lắm, để ta chỉ điểm cho ngươi hai chiêu là được.

Minh Tam Thu trong lòng tức giận, ngoài mặt lại mỉm cười, song chưởng lúc thu lúc phát, sử ra chiêu “Thiên Tâm Chiết Diệp”, đó là chiêu thức trong “Huyền Hình Chưởng”. “Huyền Hình Chưởng” là tuyệt học đứng đầu trong chín đại tuyệt học của họ Hoa, lấy “Huyền bí trong huyền bí, chưởng xuất vô hình” làm yếu quyết, biến hoá vô phương. Minh Tam Thu vừa xuất thủ đã dùng môn võ công thượng thừa này chính là muốn đánh nhanh thắng nhanh, thắng y một cách sung sướng lâm ly.

Lương Tiêu thấy hấn đánh tới liền cười lớn một tiếng, thân mình lùi lại, năm ngón tay trái xòe ra, buông trước ngực rồi điểm nhẹ vào cổ tay và eo lưng Minh Tam Thu một cái, tay phải xuyên qua giữa hai bàn tay Minh Tam Thu, phất vào giữa ngực hấn. Cái phất đó như một nét bút tinh diệu, Minh Tam Thu theo chưởng thế vòng lại, đánh vào mạch môn của Lương Tiêu, dưới chân đá ngang ra, buộc Lương Tiêu phải lùi lại.

Lương Tiêu sử xong chiêu “Thái Bạch Tuý Tử” đó, gấp rút thu tay về, đột nhiên y y a a khóc lớn, hai tay như lau nước mắt, lão đảo ngã về phía trước, quần lầy Minh Tam Thu đang phóng tới, chiêu “Cùng Đồ Đương Khố” này gần giống “Bắc Đẩu Thất Bộ” của Minh gia nhưng tinh ảo phức tạp, kỳ quái hơn nhiều. Tâm pháo lại càng kì lạ, dựa trên truyện đại văn hào Nguyễn Tịch nhà Tấn đóng ngựa dong xe gặp phải đường cùng ngõ cụt, phải khóc lóc trở về, một chiêu này chính là dùng ý rõ đại của Nguyễn Tịch. Minh Tam Thu thấy Lương Tiêu lúc cười lúc khóc, như điên như cuồng, nhưng cất tay nhắc chân đều có uy lực vô cùng to lớn, bất giác trong lòng lạnh run, vội trấn nhiếp tinh thần, biến liền ba chiêu mới có thể hóa

giải chiêu thức đánh tới.

Mọi người thấy vậy biết rằng Lương Tiêu xuất thủ cao minh, tuyệt không tầm thường, bất giác không ngớt kỳ quái: “Tiểu tử này nội lực bình thường, chiêu thức sao lại kì diệu ghê gớm?” Hoa Hiếu Sương vốn vô cùng lo sợ, bây giờ nhìn Lương Tiêu không rơi vào hạ phong, liền vui mừng, vội nói:

- Tiêu ca ca thật lợi hại! Ai đã dạy anh ấy thế? Cha, có phải là cha không?

Hoa Thanh Uyên lắc đầu nói:

- Ta sao có thể dạy được như vậy?

Lăng Sương Quân cũng nhíu mày thầm nghĩ: “Vừa rồi nó bị Ngô tiên sinh đánh, tại sao chưa từng thấy nó đánh ra những chiêu này?” Đưa mắt nhìn qua, đã thấy đôi mắt ti hí của Ngô Trường Thanh trừng trừng nhìn lên đài, mặt trương lên như gan lợn.

Đánh hết mấy chiêu, Minh Tam Thu hai tay như gió cuốn lại, bằng bần đánh ra một chiêu “Động Thiên Thạch Phi”, chiêu này trong vụng có xảo, kinh lực ẩn vào bên trong, khi gặp phản kích thì tức thời phát ra huyền ảo trăm phần, chính là sát thủ cực kỳ lợi hại, Hoa Thanh Uyên thấy vậy, thất thanh kêu lên:

- Tiêu nhi cẩn thận.

Lương Tiêu nghe tiếng, chưa kịp đổi ý đã đã thấy chưởng Minh Tam Thu đánh đến, hai ngón tay liền chụm lại quét vào mạch môn của hắn, chiêu “Xuân Thu Trực Bút” này như Khổng phu tử viết Xuân Thu, mỗi chữ viết xuống đều chỉ rõ thiện ác. Minh Tam Thu thấy Lương Tiêu rơi vào bẫy, hai tay liền tách ra, nháy mắt đánh liền năm chưởng, phảng phất như khai mở cổng trời, quần tiên du ngoạn, chưởng phong nổi lên, không phân biệt trước sau hùng hậu đánh tới Lương Tiêu. Chỉ bất quá Minh Tam Thu vô cùng tự phụ, thấy Lương Tiêu chiêu thức tinh kì liền muốn dùng chiêu thức tinh xảo hơn đánh bại y để khiến chúng nhân tâm phục, vì vậy chiêu thức tuy kỳ ảo nhưng nội lực không quá mạnh.



## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: aizen

### Hồi 2

Mọi người thấy vậy thất thanh la lên . Lương Tiêu ngược lại không hoảng không vội, xoay mình một cái, tay phải như cầm bút lông, tay trái như đang viết, chiêu “Khuất Tử Phú Tao” [xem chú thích 1] này mang cốt cách của Khuất Nguyên ngâm thơ bên bờ sông, vừa thương tâm mà cũng vô cùng đẹp đẽ. Lương Tiêu lúc dùng tay áo lấy nhu chế cương, lúc lại dùng bút lông tấn công buộc địch tự cứu, trong lúc mắt mọi người hoa lên thì đã hóa giải được năm chưởng liên hoàn của Minh Tam Thu, sau đó ngả người về phía sau sử ra chiêu “Tổng Ngọc Lâm Phong” [xem chú thích 2], chân phải hư hư thật thật đột ngột đá vào khuỷu tay phải Minh Tam Thu. Một cước này sử dụng toàn lực, Minh Tam Thu đau tận xương tuỷ, vừa xấu hổ vừa tức giận không chịu nổi, mắt hấn ý nghĩ khinh địch, liền cười dài một tiếng, thân pháp nhanh hấn lên, bay lượn lòng vòng trên không như không còn thấy nhân ảnh đâu nữa, xuất thủ lại càng biến hóa khó nắm bắt, kỳ công tuyệt kỹ “Đông Lân Tây Trảo” liền biến rộng sông dài ào ạt đánh ra.

Lương Tiêu bình sinh lần đầu cùng giao phong với cao thủ như thế này, thấy thế công của hấn đột nhiên trở nên lảng lẽ, lòng hơi hoảng loạn, nhưng đã vào thế cười hổ, đành dùng võ công trong “Thánh Văn Cảnh” hoá giải mấy chiêu, bỗng bị một chiêu “Lạc Hoa Đao” của Minh Tam Thủ bất ngờ quét đứt dải buộc tóc trên đầu. Hiểu Sương thấy vậy, thất thanh kêu lên, chợt lại thấy Lương Tiêu thân hình rung lên một cái đã thoát khỏi phạm vi chưởng lực, mới dám thở phào hít một hơi không khí. Nhưng qua mấy chiêu đó, Minh Tam Thu đã nắm rõ Lương Tiêu cao thấp đến đâu, liền không ngần ngại gì nữa, muốn tốc chiến tốc thắng, lập tức chiêu chiêu hiểm độc đều nhằm vào chỗ yếu hại của Lương Tiêu. Tần Bá Phù cùng Hoa Thanh Uyên đứng xem mà kinh tâm động phách, cùng vận công lực khắp người, chỉ cần Lương Tiêu gặp nguy hiểm thì lập tức tiến lên tương trợ.

Lương Tiêu không chống đỡ được, chỉ dựa vào “Áo Trần Thân Pháp” tránh

đông né tây. Minh Tam Thu vội vàng cầu thẳng, tiến lên mấy bước, quát lớn một tiếng liên hoàn xuất ra “Phượng Vĩ cước”, cước ảnh rợp trời, hoa mắt người xem. Lương Tiêu không tìm được cách nào, liền rùn người xuống trốn vào phía sau Hồn Thiên Nghi, thấy Minh Tam Thu đuổi tới thì đột nhiên đẩy Hồn Thiên Nghi một cái, quả cầu lớn bằng đồng liền từ từ quay tròn, Minh Tam Thu bị trượt chân một cái, cước lực liền bị trượt sang một bên.

Minh Quy thấy vậy nhướng mày, cười nhạt nói:

- Tiểu tử này công phu chân thực cũng bình thường, nhưng công phu dưới chân thì hạng nhất.

Lời này nói ra có ý trào phúng Lương Tiêu chỉ giỏi chạy trốn. Hoa Vô Xuy cũng cười nhạt, điềm nhiên nói:

- Tôn Tử có câu: “việc binh không có thể cố định, nước không có hình dạng cố định, dựa vào biến hoá của địch mà thủ thắng, mới là thần”. Lại có câu “Lùi phải sao cho không thể đuổi kịp, chạy phải sao cho không thể bắt kịp”, có thể thấy binh gia thánh hiền cũng nói khi gặp địch mạnh phải nhanh chóng thoái lui. Cứ đứng đó chịu chết thì quả thực là ngu ngốc không thể chịu được.

Minh Quy thấy bà ta dẫn lời của thánh hiền khó mà phản bác, đành cười nhạt nói:

- Được, để xem nó chạy được đến bao giờ?

Hồn Thiên Nghi trên Linh Đài tổng cộng có hai mươi tám tinh cầu bố trí theo vị trí của hai mươi tám tinh tú trên bầu trời, kỳ thực những tinh cầu này chính là “Hồn Thiên nhị thập bát tú trận”. Lương Tiêu vốn tinh thông thiên tượng, theo đúng trận lý mà di chuyển, Minh Tam Thu đuổi được hai vòng cơ hồ lạc cả bước, tâm niệm máy động liền hiểu rõ ý đồ của Lương Tiêu, thầm chửi tiểu tử gian hoạt, liền theo trận pháp mà truy đuổi.

Lương Tiêu luận về tâm tư đỉnh ngộ hơn Minh Tam Thu không chỉ một bậc, có điều dùng trận pháp tuy xảo diệu nhưng khinh công thua kém quá xa. Hai người chạy được một trăm bước, Minh Tam Thu cuối cùng cũng bắt kịp, hét lớn một tiếng, hai tay phóng chưởng liên hồi. Lương Tiêu muốn tránh cũng không được, liền trốn vào phía sau một quả cầu đồng, thấy hẳn

đánh tới lại đẩy quả cầu đó một cái. Phải biết về hình thể, hình cầu rất ít chịu lực, Hồn Thiên Nghi này không những tất cả đều hình cầu mà còn trơn nhẵn vô cùng, bị đẩy một cái liền đem chướng lực của Minh Tam Thu trút hết lên trời. Hai người giao thủ chưa được mười hiệp thì toàn bộ những quả cầu đồng đều bị Lương Tiêu chuyển động, vù vù bay qua lại không ngớt, Minh Tam Thu cứ sơ ý là bị cầu đồng quay tròn đập trúng đến loạng choạng.

Hai người như gió giạt lửa cháy chạy vòng quanh trong trận mấy vòng, Minh Tam Thu rốt cuộc vẫn không bắt được Lương Tiêu, trong lòng tức tối, đột nhiên hét lên lanh lảnh, đưa tay đẩy một quả cầu đồng, Hồn Thiên Nghi lập tức tăng tốc độ, tiếng kêu ong ong. Trong nháy mắt, chỉ thấy Minh Tam Thu thân pháp như điện, lúc ẩn lúc hiện trong trận, nhìn thì tưởng là truy bắt Lương Tiêu mà thực ra là xô đẩy những quả cầu đồng, không chỗ nào không tác động vào, chỉ nghe tiếng vang ong ong điếc tai không ngừng, những quả cầu đồng bị chuyển động quá nhanh liền biến thành một vệt hình ảnh, không còn nhìn rõ bóng dáng thực nữa.

Hoa Hiếu Sương lo lắng cho Lương Tiêu, hai mắt mở to mắt tập trung tinh thần theo dõi, nhìn tới lúc này thì bị những quả cầu đồng làm hoa cả mắt, cảm thấy chóng mặt, vừa định nhắm mắt hít thở thì bỗng nghe mọi người đồng thanh hô lên, vội mở mắt nhìn lại, chỉ thấy Minh Tam Thu lại chặn trước mặt Lương Tiêu, quyền cước liên hoàn đánh ra, cô liền lấy tay che miệng, trong lòng phập phồng lo sợ.

Lương Tiêu thấy Minh Tam Thu quyền cước đánh tới, lại dùng bài cũ, đưa tay đẩy quả cầu đồng, không ngờ vừa chạm vào thì đầu ngón tay đã bồng lên, không những không thể thay đổi hướng của quả cầu đồng mà còn bị cản lại một cái. Lương Tiêu lúc này mới biết, thì ra Minh Tam Thu tiên hạ thủ vi cường, tác động khiến cho mình không thể chuyển động các quả cầu đồng, làm mình không có cách nào tránh né. Mọi người nhìn thấy vậy bất giác đối với võ công và tâm kế của Minh Tam Thu đều sinh lòng kinh hãi thán phục.

Minh Tam Thu mưu kế thành công liền hét lớn một tiếng, vung tay chụp tới. Lương Tiêu lăn lộn tránh né, liều mạng thoát được, nhưng Minh Tam

Thu thủ pháp cực nhanh, mắt không kịp nhìn, tai cũng không kịp nghe. Đúng lúc sắp đắc thủ, bên tai đột nhiên truyền lại tiếng kim loại va đập. Minh Tam Thu giật mình quay đầu nhìn sang, tức thì cả kinh thất sắc, thì ra quả cầu đồng khổng lồ đã rời ra khỏi trục đỡ, kêu âm âm bay tới. Nguyên lai, Hồn Thiên Nghi vốn dùng để đo đạc thiên tượng, chỉ để làm mẫu nên vận chuyển chậm chạp, lúc kiến tạo hoàn toàn không tính tới việc dùng để tỉ đấu võ công, vì vậy các cơ quan được chế tạo mười phần tinh tế, đột nhiên bị vận động nhanh như vậy liền thi nhau gãy rời.

Minh Tam Thu thấy uy lực như vậy, không còn tâm trí đâu dả thương địch nhân mà vội vàng tránh né. Có điều lúc này cả hai mươi tám quả cầu đồng đó bay loạn đầy trời nhưng đều nhắm vào hãn bản tới, Minh Tam Thu Minh Tam Thu liên tục tránh né, tránh qua hai quả cầu thì bị quả cầu đồng thứ ba đập một cái trầm trọng lên ngực, cả người lão đảo vừa kịp đứng vững lại thì lại bị hai quả cầu đồng nữa đập vào trước ngực và vào sau lưng. Tuy là những quả cầu đồng này đều rỗng bên trong nhưng kích thước đều rất to lớn, mỗi quả nặng không dưới trăm cân, lại thêm lực quay nên sức va đập cũng đến ba bốn trăm cân. Cho dù Minh Tam Thu nội công cao cường nhưng bị trúng liền ba quả cầu liền thấy máu trào lên miệng, tai ong ong không ngớt. Lương Tiêu lúc đó đang lăn trên mặt đất lại biến thành chiếm được tiện nghi, thấy khí thế của mấy quả cầu đồng như nước lũ, chỉ nghe trên đầu gió rít âm âm, tiếng va đập vang lên điếc tai, khó khăn lắm mới lăn được tới chỗ không có tiếng gió, ngẩng đầu nhìn lên thấy mọi người đều mặt trắng bệch, mấy quả cầu đồng hầu hết đều đã rơi xuống lăn lóc đầy mặt đất, nhưng không thấy bóng dáng Minh Tam Thu đâu. Lương Tiêu giơ chân đá bay một quả cầu đồng, tung mình đứng dậy cười lớn nói:

- Thắng bại đã phân, Minh Tam Thu làm ác phải chịu báo ứng, không có được kết cục tốt đẹp.

Vừa nói xong, năm sáu trái cầu đột nhiên tản khai, Minh Tam Thu hiện ra, đầu tóc dựng ngược, sắc mặt đỏ gay, miệng còn vết máu, tuy biết trong người đau đớn nhưng thấy bộ dạng đặc ý của Lương Tiêu liền không kìm được lớn tiếng mắng chửi:

- Con mẹ người đứng là nằm mơ giữa ban ngày.

Hắn ta từ lúc xuất hiện thủy chung vẫn nhún nhường giữ lễ, lúc này đột nhiên buông lời thô tục chửi mắng, mọi người không ai không kinh ngạc sửng sờ.

Lương Tiêu thấy hắn bộ dạng như cô hồn dã quỷ, kinh hãi nhảy dựng lên, lại cười lớn nói:

- Người tốt không sống lâu, tai họa lại kéo dài tới nghìn năm, người đúng là con mèo hai chân, có tới chín tính mạng.

Minh Tam Thu giậm dũ gầm lên một tiếng, xoạt xoạt liên tục đánh ra ba chưởng vào Lương Tiêu, lộ “Dương Quan Tam Điệp Thủ” [xem chú thích 3] này chưởng sau mạnh hơn chưởng trước. Có điều hắn liên tục bị cầu đồng đánh trúng, thụ thương không nhẹ, tuy nhờ nội công tinh thâm miễn cưỡng áp chế nhưng lúc xuất chiêu không thể nhanh nhẹn như trước nữa.

Lương Tiêu thấy hắn đánh tới, nhanh nhẹn tránh qua, đưa mắt nhìn lại bỗng phát giác chưởng này của Minh Tam Thu có ẩn tàng ý nghĩa của cửu cung, lúc chuyển người lại biến thành bát quái, biến hóa cực kì cao minh. Biến hóa này nếu đổi lại là lúc Minh Tam Thu di chuyển nhanh nhẹn tự nhiên, còn Lương Tiêu chỉ sợ tránh né không kịp thì chắc chắn không kịp nhìn thấy, nhưng Minh Tam Thu trước mắt y hiện giờ quyền cước rất chậm chạp, Lương Tiêu nhìn thêm mấy chiêu, đột nhiên tỉnh ngộ: “Nguyên lai là như vậy. Võ học của Thiên Cơ cung không tách rời khỏi toán học, thằng cha này toán học cũng khá, có thể đem căn cơ toán học của ba mươi sáu tuyệt học đó dung hội quán thông, tạo ra thành cái môn võ công Đông Lân Tây Trảo tạp nham đó.

Y hiểu được đạo lý này liền như bật lửa dò đường, đưa mắt quan sát võ công Minh Tam Thu một lượt. Bỗng thấy Minh Tam Thu chuyển bước, trong lòng thầm nghĩ rồi thấp giọng lẩm bẩm:

- Tới Minh Di, đạp Quy Muội, tiến Trung Cung, chuyển qua vị Kim ở hướng tây.

Minh Tam Thu tuy bị nội thương nhưng thính lực vẫn tốt, nghe mấy tiếng đó bất giác giật mình, thì ra một câu đó của Lương Tiêu đã nói ra hết bốn bước biến hoá tiếp theo của hắn, trong lúc kinh hoàng vội vàng biến chiêu. Lương Tiêu thấy hắn nhắc tay thì mỉm cười, lại lẩm bẩm:

- Người to lại to, đi ra của Tồn ở hướng đông nam, lại qua cửa Khám ở góc tây bắc, rồi về vị Thổ ở trung ương.

Minh Tam Thu vô cùng kinh hãi, tiếp tục biến chiêu, không ngờ cứ giờ chân là Lương Tiêu lại đem biến hóa phía sau nói hết ra. Mọi người chỉ thấy Lương Tiêu một tay chống nạnh, miệng lầm nhảm đọc, Minh Tam Thu thì huy quyền xuất cước, chạy đông chạy tây, nhưng thủy chung không đánh ra được một chiêu nửa thức, tức thì nhất tề nhìn nhau, thầm kêu cổ quái. Chỉ có Hoa Vô Xuy nhĩ lực thông huyền, nghe được những lời đó, bất giác phải nhẹ nhẹ gật đầu: “Tiểu tử này không chỉ toán học nhất thiên hạ mà còn tâm tính giáo hoạt, nếu nói to lên thì Minh Tam Thu có thể chỉ cho đó là hư trương thanh thế, y lầm bầm như vậy ngược lại khiến hãn không sao hiểu rõ được.”

Minh Tam Thu biến liền chín chiêu đều bị Lương Tiêu bằng miệng phá giải, bất giác thúc thủ vô sách. Lương Tiêu chiếm được tiện nghi, bất ngờ sử ra một chiêu “Y Doãn Canh Thổ” (Y Doãn cày ruộng), dựa theo truyện Y Doãn trước khi đi tìm vua Thang của nhà Thương thì chỉ là một nô lệ làm đất, vì vậy chiêu đó một vung một đè, có thể vung bừa cày ruộng. Minh Tam Thu chống đỡ không được, phải lùi nửa bước. Lương Tiêu lại sử chiêu “Thái Công Thuỳ Điếu” (Thái Công hạ cần câu) tay phải tìm mồi câu, tay trái hạ cần. Minh Tam Thu lúc này trong lòng rối loạn, thấy Lương Tiêu dưới sườn trái có vẻ sơ hở, trong lòng nhất thời phấn chấn liền sử chiêu “Phù Sai Lục Tuyệt” (Phù Sai sáu lần cự tuyệt), phóng chưởng đánh thẳng vào Trung Cung. Không ngờ Thái Công câu cá thực ra là câu người (người dịch: câu này nói đến việc Khương Thái Công ngồi câu cá nhưng lưỡi câu thẳng chứ không có móc, mục đích không phải là câu cá mà là chờ đợi Chu Văn Vương), chiêu đó của Lương Tiêu chính là kế dụ địch, lập tức quyền phải đẩy ra, dùng tá lực đả lực phá giải tuyệt chưởng của Minh Tam Thu, còn chưởng trái đánh ra kích trúng ngực hãn. Minh Tam Thu lùi liền hai bước, ngực đau không chịu nổi. Mọi người thấy hãn trúng chưởng, bất giác kinh hãi kêu ầm cả lên.

**Chú thích: (theo mienlitangcham)**

1. “Tao” ở đây là Ly Tao, thơ của Khuất Nguyên thời Chiến quốc)

2. Tống Ngọc là 1 nhà thơ thời Nam Tấn, nổi tiếng đẹp trai (Phan An, Tống Ngọc), còn lâm phong lấy trong cụm từ ngọc thụ lâm phong (cây ngọc đón gió) câu này thường dùng để nói về một mỹ nam tử.

3. Ba dịp Dương Quan. Dương Quan là một cửa ải ở biên giới tỉnh Thiểm Tây. Vua Đường Huyền Tông đã phổ nhạc bài “Dương Quan Tam Điệp” từ bài “Tống Nguyên nhị sứ An Tây” của Vương Duy :

Vị thành chiêu vũ ấy khinh trần,  
Khách xá thanh thanh liễu sắc tân!  
Khuyến quân khánh tận nhất bôi tửu,  
Tây xuất Dương Quan vô cố nhân.

Nghĩa:

Trời mai mưa ướt Vị Thành,  
Xanh xanh trước quán, mấy cành liễu non.  
Khuyến người hãy cạn chén son,  
Dương Quan tới đó không còn ai quen.

Đại thi hào Nguyễn Du trong tác phẩm: "Đoạn trường tân thanh", lúc Kiều tiên Thúc Sinh trở về quê cũ huyện Vô Tích, tỉnh Giang Tô với vợ cả là Hoạn Thư, có câu:

Tiền đưa một chén quan hà,  
Xuân đình thoát đã dạo ra cao đình.  
Sông Tần một dải xanh xanh,  
Loi thoi bờ liễu, mấy cành Dương Quan.

Thời xưa, người ta tiễn nhau thường bẻ cành liễu đưa cho người đi. Cũng từ đó Dương Quan không chỉ là tên một cửa ải mà còn mang nghĩa tiễn biệt.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: aizen

### Hồi 3

Lương Tiêu một chiêu đắc thủ, lòng tin tăng lên gấp bội, cười dài một tiếng thừa thắng truy kích, khởi đầu bằng “Chu Công Thổ Bộ” [xem chú thích 1], rồi liên tiếp sử ra toàn là chiêu thức tấn công, đại khai đại hợp, “Quản Trọng Xạ Câu”, “Tôn Vũ Huy Quân”, “Hoàn Bích Quy Triệu” [xem chú thích 2], “Liên Pha Phụ Kinh”, “Trương Lương Thập Lý”, “Hàn Tín Điểm Bình” “Gia Cát Huy Phiến” “Vân Trường Vũ Kích”, đều là công phu trong “Tương Tương cảnh” (người dịch: tương tương nghĩa là cùng nhau), văn võ tương sinh, hỗ trợ lẫn nhau, cương nhu tinh tế đã đến mức vi diệu, đánh Minh Tam Thu tránh phải né trái, thối lui không ngừng. Lương Tiêu đánh đến mức hưng phấn, không nhịn được cười một tràng dài, tiếng cười phá không vang tới tận trời xanh. Mọi người mắt nhìn tai nghe đều ngạc nhiên kinh hãi.

Minh Tam Thu tự phụ “Đông Lâm Tây Trảo” là môn kỳ học, không ngờ bị Lương Tiêu khắc chế đến mức không còn sức hoàn thủ, đấu chí tiêu tan, nội thương phát tác càng nhanh, đấu được hơn hai mươi chiêu thì chiêu thức càng loạn xạ. Lương Tiêu thấy vậy, đột nhiên sử một chiêu trong “Ẩn Dật cảnh” là “Hứa Do Tẩy Nhĩ” [xem chú thích 3], tay trái gạt “Ngũ Nhạc Tán Thủ” của Minh Tam Thu, thuận thế lắc đầu một cái sử ra chiêu “Phi Phát Nhập Sơn”. Lúc này dây buộc tóc của y đã bị đánh đứt, đầu tóc xoã ra, sử ra chiêu này vô cùng phù hợp, những sợi tóc đen theo gió tung bay quét vào mắt của Minh Tam Thu. Minh Tam Thu trước mắt hoa lên, vội ngã người về phía sau. Chợt nghe Lương Tiêu quát lớn một tiếng, quay người xuất chưởng vỗ vào ngực hấn.

Minh Tam Thu lại trúng phải một kích trầm trọng, lùi lại năm bước, lão đảo mấy cái, không vững, lòng bàn tay nóng như bị lửa thiêu. Hoa Vô Xuy thấy vậy, lớn tiếng quát:

- Thắng bại đã phân, không cần phải tranh tài nữa.



Toàn trường im lặng, Minh Tam Thu run người lên, trong đầu lòng bùng: “Ta giấu mình ẩn nấp, khổ luyện nửa đời người, chẳng lẽ rốt cục lại thế này sao? lại thế này sao...” Nghĩ đến đây, ý niệm độc ác nổi lên: “Cho dù không làm được cung chủ, lão tử cũng phải giết thẳng tiểu tử thối này cho hả giận.” Đột nhiên rống lên một tiếng:

- Ai nói thẳng bại đã phân?

Rồi nhắm hướng Lương Tiêu xông đến. Mọi người đều thấy cử chỉ đó rất mất phong độ, Tần Bá Phù không nhẫn nại được quát lên:

- Cái gì, thua rồi còn muốn đánh tiếp sao?

Lương Tiêu bước lùi lại, tiếp tục cười nói:

- Không sao! Đánh nữa cũng thua thôi.

Thuận theo thế tới của Minh Tam Thu, sử ra chiêu “Thương Hiệt Tạo Tự” [xem chú thích 4] lẳng không điểm mấy cái, chiêu pháp đơn giản không màu mè, Minh Tam Thu vừa định hóa giải, Lương Tiêu mười ngón tay liên tục búng ra, biến hoá “Trương Chi Lộng Thảo” (người dịch: chữ Thảo, một kiểu chữ phóng túng của Trung Quốc) lên xuống phóng khoáng, biến thành ung dung tiêu sái. Minh Tam Thu đỡ được nửa chiêu, Lương Tiêu lại biến thành “Hy Chi Tả Nga” (Hy Chi tả ngỗng). Truyền rằng “Thư Thánh” Vương Hy Chi rất thích ngỗng, lại rất thích chữ ngỗng, một chữ ngỗng có thể viết theo cách thiên biến vạn hoá. Lương Tiêu mô phỏng như thần, ngón trở máy động, xuất thủ vừa đẹp vừa mạnh. Kế đó tay trái đánh xuống ba lần, phát vào những yếu huyệt trước ngực Minh Tam Thu, chiêu “Diện Ích Tam Mao” (mặt râu ba chòm) này bắt nguồn từ cổ sự danh họa Cổ Khải Chi vẽ tranh cho Bùi Khai. Bùi Khai mặt vốn không có râu, nhưng lúc Cổ Khải Chi vẽ đã cao hứng thêm vào ba chòm râu dài, khi mọi người nhìn vào, đều không ngờ bức hoạ có thần hơn rất nhiều, tài vẽ như thế nào tưởng có thể nghĩ ra được.

Minh Tam Thu thấy y phát tới, bất đắc dĩ đưa ngang tay đỡ, nhưng không ngờ chiêu đó của Lương Tiêu chỉ là hư chiêu, tay phải lại ra một chiêu “Hoạ Long Điểm Tình” (vẽ rồng thêm mắt), một ngón tay đột ngột điểm tới tròng mắt hấn. Minh Tam Thu vội vàng ngửa mặt lên, tuy tránh được cái hoạ mù mắt, nhưng xương gò má bị đầu ngón tay quét phải đau đớn vô bì.

Lộ công phu đó của Lương Tiêu lấy từ “Thư Họa cảnh”, lấy chỉ pháp điểm huyết làm chủ, tiêu sái phiêu dật, ý cảnh cao diệu. Minh Tam Thu tâm hư khí nhược, đánh tiếp được hai mươi chiêu đã phải lùi hơn mười bước, bị Lương Tiêu bức đến mép Linh Đài, chợt nghe Lương Tiêu cười nói:

- Con trai ta, sao còn chưa chịu thua?

Minh Tam Thu đã mất hết bình tĩnh, nghe vậy định chửi lại nhưng hơi vừa đưa lên ngực đã thấy ngâm ngấm đau, chỉ đành tạm thời nhẫn nhịn. Lại đánh thêm hai chiêu nữa, bỗng thấy Lương Tiêu một chỉ phóng tới giống như thiên thần phóng bút, nhất thời không cách nào phá giải, bất giác ngậm thời dài: “Thôi rồi” Đang định cúi đầu nhận thua, chợt nghe Minh Quy quát lớn:

- Linh Tê Phân Thủy Công!

Minh Tam Thu từ nhỏ thường nghe ông ta chỉ dạy, nghe tiếng tự động vận nội lực vào song chưởng đánh nhanh ra. Môn “Linh Tê Phân Thủy Công” này thuần túy dựa vào nội công thâm hậu để đả thương đối thủ từ xa, giống như con linh tê dùng để rẽ nước, bức đối phương không cách nào tiếp cận. Minh Tam Thu nội công đã đến cảnh giới “Sắt khí thành lôi, trọng lâu phi huyết” (quát lên như sấm, đối phương nghe mà thổ huyết), song chưởng vừa xuất, Lương Tiêu liền cảm giác kinh khí hùng mạnh như vỡ đê tràn tới, vội vàng thu tay nhảy lùi lại.

Minh Tam Thu một chiêu đẩy lui địch, thầm mừng mình ngu xuẩn. Kỳ thật hẳn tuy bị thương nhưng nội công vẫn hơn xa đối thủ, chỉ vì thấy Lương Tiêu chiêu thức tinh diệu, nảy lòng hiếu thắng muốn dùng chiêu số thượng thừa để chế trụ, không ngờ lại sớm bị thương, sau lại bị Lương Tiêu lấy võ công trong thạch trận để phá quyền lý của “Đông Lân Tây Trảo công”. Võ công trong thạch trận vốn là do Hoa Lưu Thủy sáng tạo ra, võ công của Thiên Cơ cũng không loại nào vượt ra ngoài được. “Đông Lân Tây Trảo công” của Minh Tam Thu vốn dĩ kém hơn một bậc, nhưng hẳn vô cùng tự thị, toán học thua xa Lương Tiêu thật đã mất mặt vô cùng nên nhất tâm muốn võ công không có nửa điểm thua kém, thấy Lương Tiêu chiêu thức càng tinh kì thì hẳn lại càng không phục, vô hình chung đã bỏ sở trường dùng sở đoản, tự nhiên càng đánh càng thua.

Minh Quy đứng ngoài thấy rõ, cuối cùng không nhịn được lên tiếng đề tỉnh. Minh Tam Thu theo đó mà làm, quả nhiên cứu vớt bại cục, lập tức dùng nội công vô thượng từ xa công kích Lương Tiêu, giơ tay nhắc chân đều như phát ra sấm sét. Lương Tiêu tự phụ chiêu thức tinh diệu nhưng nhất thời không có cách nào tiếp cận đối thủ thì cũng không thể thi triển ra. Hoa Vô Xuy mặt trầm xuống, cười lạnh nói:

- Họ Minh kia, đây là tỷ võ hay quần ẩu?

Minh Quy vuốt râu, cười nói:

- Lão phu bất quá chỉ nói miệng, người nếu muốn chỉ điểm cho tiểu tử kia thì tùy người chỉ điểm, lão phu quyết không nhiều lời.

Ông ta vờ như đại lượng, thực ra thừa biết nội công không giống như chiêu thức, muốn chỉ điểm ngay tại chỗ cũng đâu thể chỉ trong chốc lát mà luyện được. Hoa Vô Xuy ngoài cách tức giận không làm thế nào khác được.

Minh Tam Thu đánh đã ổn định, nháy mắt đã xoay chuyển tình thế, trở thành ép Lương Tiêu đến tận mép đài. Đột nhiên vận đủ kinh lực, hóa giải chưởng của Lương Tiêu rồi trầm giọng quát:

- Xuống đi.

Song quyền cùng xuất, quyền phong mãnh liệt, Tần Bá Phù ở ngoài xa ba trượng mà cũng thấy kinh khí ập vào người, sau khi kinh hãi liền cùng Hoa Thanh Uyên song song lao tới. Minh Quy, Tả Nguyên, Đồng Chú, Tu Cốc bốn người nhảy ra chặn đường, chỉ nghe mấy tiếng khô khốc vang lên, sáu người quyền chưởng qua lại, cương phong bốn bề, Hoa, Tần hai người cho dù bản lĩnh cao nhưng cũng không chịu nổi “Tứ Hạc” liên thủ hợp kích, đều phải lùi lại. Vừa đứng vững, bỗng nghe Lương Tiêu cười hi hi nói:

- Quyết không chịu xuống.

Mọi người mắt hoa lên, Lương Tiêu thân hình chóp lên một cái, Minh Tam Thu song quyền đánh vào khoảng không, lại thấy đằng sau chưởng phong nổi lên, Lương Tiêu không biết lúc nào đã lườn ra sau lưng hắn, vung chưởng đánh tới, đành phải vội vàng quay người chống cự. Hoa Vô Xuy thấy vậy trong lòng kịch chấn, sắc mặt đại biến, thàn hỏi: “Môn công phu này, nó học từ đâu?”

Chỉ thấy Lương Tiêu chuyển đông tránh tây, mỗi bước xuất ra đều vô cùng

loạn xạ, những chỗ đặt chân đều ra ngoài suy nghĩ của mọi người, Linh Đài rộng lớn như vậy bỗng như chỉ vuông một thốn, do Lương Tiêu xuất quỷ nhập thần tùy ý đi đến. Minh Tam Thu không nắm rõ được, bất đắc dĩ phải thu lại nửa phần kinh lực, thủ chỗ yếu hại. Lương Tiêu, không còn bị uy hiếp, tiến thoái công thủ càng trở nên kì ảo.

Minh Quy nhìn một lúc, chỉ thấy thân pháp của Lương Tiêu mười phần quen thuộc, đột nhiên tâm niệm máy động, hai mắt trợn lên thất thanh la to:

- Tam Tài Quy Nguyên Chưởng! Nó dùng được Tam Tài Quy Nguyên Chưởng!

Lời này nói ra, mọi người đều xao động. Hoa Vô Xuy cười nhạt nói:

- Cũng nhìn ra rồi sao?

Minh Quy kinh nghi bất định, hỏi:

- Người dạy nó ư?

Hoa Vô Xuy cười nhạt nói:

- Đúng thì sao, không đúng thì sao?

Bà ta thấy hai người đánh đến khó phân định, Lương Tiêu dựa vào thân pháp tuyệt diệu, tránh đông né tây, nhưng chỗ chân chính tuyệt diệu của “Tam Tài Quy Nguyên chưởng” thì chưa phát huy được một phần mười, thường phải lấy võ công trong thạch trận để bổ sung vào. Bà ta bất giác tự nghĩ thầm: “Việc hôm nay chính là thời điểm phi thường, phải dùng ra thủ đoạn phi thường. Lộ võ công này do tặc nhân đó sáng tạo ra, Thanh Uyên, Mộ Dung thật vạn lần không được cho học, nhưng tiểu tử này không phải người trong Thiên Cơ cung, học để đối phó chú cháu Minh gia, có thể coi là dĩ độc công độc.” Nghĩ đến đó, bà ta cười nhạt nói:

- Minh lão đại, lúc này ông nói lão thân có thể tùy ý chỉ điểm cho nó, tốt lắm, ta sẽ chỉ điểm cho ông xem.

Nói xong nhìn vào trường đấu, cao giọng gọi:

- Lương Tiêu nghe rõ đây.

Lương Tiêu nghe tiếng giật mình, suýt bị một chưởng của Minh Tam Thu đánh trúng, tai nghe Hoa Vô Xuy nói:

- Tam Tài Quy Nguyên, ngưng khí bên trong, du thần bên ngoài, xem xét rõ hư thực của địch, tùy theo mà động, đó là yếu quyết công thủ.

### **Chú thích: (theo mienlitangcham)**

1. Chu Công Thổ Bộ: Chu Công nhà cơm. Chu Công là em của Võ Vương Cơ Phát nhà Chu. Khi Cơ Phát mất, Chu Công đã trị nước thay cháu mình (đang còn nhỏ). Chu Công không những có tài về chính trị còn có đức tính quý trọng kẻ sĩ người hiền. Khi tắm gội hay đương ăn cơm, nghe có kẻ sĩ đến, ông liền bới tóc hay nhả cơm ngay để ra đón tiếp. Sách "Sử ký" có chép: Chu Công răn ông Bá Cầm rằng: "Một buổi tắm gội, ta phải bới tóc ba lần, một bữa ăn ta phải nhả cơm ba lần để đứng dậy ra tiếp kẻ sĩ. Thế mà còn lo không thu phục được người hiền trong thiên hạ đấy!"

"Chu Công thổ bộ" ý nói Chu Công trọng vọng kẻ sĩ.

2. Hoàn Bích Qui Triệu: Trả ngọc về nước Triệu (tương tự như câu Châu về Hợp Phố) ý nói vật về chủ cũ. Trích từ điển tích Tần Tương Vương lấy mười lăm toà thành trì để đổi lấy trấn quốc chi bảo của Huệ Văn Vương nước Triệu là Hoà Thị Bích. Triệu Vương phái Lạn Tương Như hộ tống Hoà Thị Bích đến bá kiến Tần Vương, Lạn Tương Như mang ngọc bỏ trốn nhưng Tần Vương lại để cho Lạn Tương Như mang ngọc trở về nước.

3. Hứa Do tẩy nhĩ: Đời thượng cổ có ông Hứa Do là một ẩn sĩ ở trong đầm Bái Trạch. Vua Nghiêu nghe tiếng là người giỏi, mời ra xin nhường cả thiên hạ. Hứa Do từ chối, lui về ẩn ở núi Trung Nhạc, phía nam sông Dĩnh Thuỷ. Sau, vua Nghiêu lại tìm đến, cố mời Hứa Do làm tổng quản cả chín châu. Hứa Do không muốn nghe chuyện nữa, bỏ ra bờ sông Dĩnh Thuỷ rửa tai. Ngay lúc bấy giờ Sào Phủ đang dặt trâu xuống bờ sông, gặp Hứa Do đang rửa tai, hỏi:

- Vì việc gì mà anh phải rửa tai?

- Vua Nghiêu mời ta ra cầm quyền thiên hạ, ta không muốn bẩn tai ta.

Sào Phủ nghe nói, liền dặt trâu lên quăng sông trên cho trâu uống.

Hứa Do hỏi vì sao, Sào phủ nói:

- Ta sợ trâu ta uống phải nước bẩn của tai anh!

Nhưng rồi lại cười bảo:

- Anh đã làm gì để đến nỗi vua Nghiêu biết anh là người hiền trong thiên hạ để đón anh ra làm vua?

4. *Thương Hiệt là vị Sử quan của vua Hoàng Đế, là người sáng tạo ra chữ viết của Trung Quốc)*

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: aizen

### **Hồi 4**

Lương Tiêu nghe được kinh ngạc vô cùng: “Lão thái bà nói cũng có đạo lý, chẳng lẽ cũng biết lộ công phu này?” Y trong lòng nghi hoặc, nhưng đáng tiếc đang lúc giao thủ nên không có cách nào hỏi rõ, nghe bà ta nói có lý nên cũng không có hại gì .

Lại nghe Hoa Vô Xuy nói tiếp:

- Tam Tài Quy Nguyên chưởng lấy tâm pháp làm thượng, bộ pháp là thứ, chưởng pháp là hạ, người tuy biết bộ pháp, chưởng pháp nhưng không biết tâm pháp. Tâm pháp có ba phần là “Kính Tâm”, “Vô Vọng”, “Thái Hư”, hai tầng đầu thuộc cảnh giới “Duy Ngã”, tầng thứ ba “Thái Hư” thuộc cảnh giới “Vô Ngã”. Cái gọi là “Duy Ngã” tức là coi vạn vật như không, chỉ có bản thân, chính là như cá lội dưới nước nhưng không biết đến hồ nước, chim bay lượn nhờ gió nhưng không biết là có gió.

Lương Tiêu nghe đến đó tâm niệm nhất động, chuyển thân tránh qua một chiêu “Huyền Hình chưởng” tay trái của Minh Tam Thu rồi lại một bước tránh tiếp một chiêu “Thiên Long quyền” tay phải, lớn giọng hô lên:

- Hoàn tận hư không, thiên tượng địa lí vô nhất khả thị khả thị giả duy ngã (xa tận chân trời, mọi việc không gì ngoài dựa vào chính ta).

Hoa Vô Xuy vui mừng nói tiếp:

- Đúng! Ta có mấy câu khẩu quyết, có thể giúp người trấn định tinh thần, dưỡng khí toàn thân.

Rồi không tị hiềm cứ nói ra trước mặt mọi người. Lương Tiêu ấn chứng lại với những gì đã nghĩ trước đây, đầu óc như được soi sáng, tức thì tỉnh ngộ.

Minh Quy nghe bà ta nói như nước chảy, trong lòng hết sức tức giận, chỉ là lời lúc trước nói ra, không thể thu lại được. Ông ta thấy Lương tiêu ngưng thần lắng nghe, bất giác thầm nghĩ: “Thế cũng tốt, nhân khi thăng nhóc phân thần, giết luôn không kịp trở tay”. Chú cháu ông ta tâm địa liên thông, Minh Tam Thu cũng nghĩ như vậy, sử ra toàn những chiêu hiểm độc, đúng

là kinh khí tràn ngập không gian, mạnh như sấm nổ chớp giạt.

Lương Tiêu được Hoa Vô Xuy chỉ điểm, “Du thần bên ngoài, ngưng khí bên trong”, tai vẫn nghe khẩu quyết, trong tâm lĩnh ngộ, đối với Minh Tam Thu coi như không nhìn thấy, bước chân từ tam tam hoá tứ tứ, tứ tứ chuyển sang mai hoa, rồi tiến thẳng tới “Lục Lục Thiên Cương bộ”, đi đến tùy ý, cuối cùng như biến thành trăng sao trên trời. Minh Tam Thu tuy chiêu thức dừng mãi nhưng nhất thời không làm gì được y.

Hoa Vô Xuy thấy Lương Tiêu đỉnh ngộ như vậy hết sức kinh ngạc, miệng vẫn không dừng lại liên tục truyền thụ cho Lương Tiêu khẩu quyết liệu địch phá địch, tuy chỉ nói những chỗ trọng yếu nhưng vào tai Lương Tiêu đều rất hợp với sở tâm. Hoa Vô Xuy chưa nói hết, y đã dùng bộ pháp dụ địch vào bẫy rồi phản kích. “Tam Tài Quy Nguyên chương” gặp mạnh thì càng mạnh, đối thủ càng dùng toàn lực công kích thì y càng có thể thừa cơ tận dụng. Minh Tam Thu nội thương phát tác, tâm khí càng nóng nảy, chiêu nào chiêu nấy đều sử dụng toàn lực, như thiêu thân lao vào lửa, chính hợp với ý Lương Tiêu.

Minh Quy nhìn vào lo lắng vô cùng, mắt nhìn đấu trường, tai vẫn chăm chú nghe Hoa Vô Xuy nói khẩu quyết, chỉ hi vọng nghe được đầu mối, theo đó phá giải. Chợt nghe bà ta nói “Hư tất tĩnh, tĩnh tất động, động tất được”, nhớ ra ba câu đó xuất phát từ chương thứ nhất trong “Thiên Đạo” của Trang Tử, lập tức cau mày suy nghĩ, có điều “Tam Tài Quy Nguyên chương” quyền lý huyền diệu, Minh Quy như đứng từ xa xem lửa cháy, tuy hiểu rõ xuất xứ của khẩu quyết nhưng dù nghĩ đến nỗ đầu cũng không tìm được chút ý nghĩa thực sự nào trong đó.

Lương Tiêu ngược lại hiểu rõ quyền lý, lời vừa vào tai liền sinh diệu ngộ. Hai người đánh thêm mấy chiêu, Minh Tam Thu một quyền đánh trượt, thu thế không kịp, Lương Tiêu thấy rõ liền hét lớn một tiếng, song chưởng cùng đánh ra, một chiêu “Tam Tài Quy Nguyên” đánh vào huyệt Thần Đạo sau lưng Minh Tam Thu. Minh Tam Thu nghe tiếng gió phải vận toàn thân khí lực nhảy ra hơn một trượng tránh né. Lương Tiêu một chiêu đánh vào khoảng không, sợ bị phản kích, lập tức lui về sau, nhưng Minh Tam Thu một chiêu đó đã động vào nội thương, trong ngực khí huyết phun trào, cơ



hồ không đứng vững được nữa. Hoa Vô Xuy thầm cảm thấy đáng tiếc: “Hài tử này thua vì công lực không đủ, nếu không một chưởng vừa rồi có thể không chế càn khôn.”

Lại đấu vài chiêu nữa, Lương Tiêu thấy được sơ hở, chọt từ bên phải công đến, Minh Tam Thu vừa quay người đỡ, Lương Tiêu đã chuyển sang bên trái, Minh Tam Thu quay sang bên trái thì y đã lại chuyển về bên phải. Trong nháy mắt hai bên đã xoay chuyển cả chục vòng, Minh Tam Thu liên tiếp đánh ra mười quyền đều trượt, ngực đau dữ dội, chọt cổ họng ngọt lịm, miệng trào ra một búng máu.

Hoa Vô Xuy trông thấy vậy, không nhịn được biến sắc: “Tiểu tử này đúng là kỳ tài, lúc nãy ta nói ‘Đả thương địch một lần rồi liên tiếp đánh vào chỗ bị thương, có thể khiến từ chỗ bị chảy máu một lần mà biến thành chảy máu không dứt.’ Không ngờ nó vừa học đã dùng được ngay, hơn nữa vận dụng hết sức khéo léo.” Nghĩ đến đó liền sinh ra vô cùng cố kị: “Nếu ta có thể dùng được nó thì tốt, nếu không sau này trở thành kẻ địch của ta thì thật là mầm mống đại họa.”

Hoa Hiếu Sương thủy chung để tâm, cực kì lo lắng cho tình hình của Lương Tiêu, mắt thấy Minh Tam Thu lão đảo sắp ngã, không kìm được hỏi:

- Cha, Tiêu ca ca nhanh thêm một bước là có thể thắng rồi, tại sao lại chậm chạp như vậy, khiến người ta xem mà lo lắng.

Hoa Thanh Uyên lắc đầu nói:

- Con thấy vậy thôi, giờ mới bắt đầu là lúc khẩn yếu. Lúc này hai bên đều sức cùng lực kiệt, đừng nói là một bước, dù nhanh thêm nửa bước cũng không làm nổi. Con thấy họ càng đánh càng chậm, kỳ thực so với lúc nãy đánh nhanh như chớp thì còn hung hiểm hơn nhiều.

Hoa Hiếu Sương tim đập thành thạch, nín thở nhìn lên đấu trường, bất tri bất giác nắm vạt áo mẫu thân chặt đến mức đầu ngón tay trắng bệch.

“Tam Tài Quy Nguyên chưởng” cực kì hao tổn nội lực, Lương Tiêu nội lực vốn đã ít, đánh đã lâu nên đan điền đã hoàn toàn trống rỗng. Minh Tam Thu thì bị Lương Tiêu dùng chiến thuật tiêu hao khiến cho tinh thần thể lực đều cạn kiệt, máu liên tục trào lên cổ họng, khổ không kể xiết. Hai người đều

có cái khó riêng, tỷ đấu ý chí trở thành quan trọng hơn cả tỷ đấu võ công. Lại đấu thêm mười hiệp, Lương Tiêu phát hiện sơ hở liền đánh về phía trước, Minh Tam Thu nghe tiếng gió, đang định tránh né, không ngờ đầu óc nặng trĩu, hai mắt tối sầm, khiến hắn không nhắc nổi chân, tim đau nhói, miệng không nhin được thốt ra một búng máu, toàn thân run lẩy bẩy, từ từ khuỵu xuống, hai tay chống đất, thở gấp liên tục.

Lương Tiêu đánh trúng đối phương một chưởng, bị lực phản chấn lùi lại năm bước, ngồi bệt xuống đất, thở khò khè như trâu, hận không thể lăn ra ngủ một giấc không đứng dậy nữa.

Trận đấu này đã hơn hai trăm hiệp, đầy thăng trầm biến hóa quỷ dị khiến người xem mắt hoa đầu váng. Linh Đài lớn như vậy mà lại vô cùng tĩnh lặng, trừ tiếng thở dốc của Lương Tiêu và Minh Tam Thu không còn nửa âm thanh nào khác.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: StormRaider

### Chương 14 – Hồi 1

#### XẢ THÂN TỰ HỒ (Xả thân nuôi hồ)

Đột nhiên chiếc đồng hồ nước Ba Tư kêu vang, báo hiệu đã đến giờ Dậy. Lương Tiêu nghe tiếng chuông, thần trí nhẹ nhõm, hít một hơi dài rồi loạng choạng đứng dậy. Minh Tam Thu thấy vậy cũng muốn đứng dậy, có điều chỉ mới động dậy đã thấy nội phủ như bị dao cắt, đau đớn không chịu được, chỉ đành trơ mắt nhìn Lương Tiêu từng chút từng chút một đứng dậy.

Lương Tiêu đứng dậy được trước, trong lòng vui mừng cuồn liệt, không ngờ đứng chưa vững đã cảm thấy chân mềm nhũn ra, lão đảo ngả về phía trước. Lúc này mỗi cử động của hai người đều khiến người xem thấp thỏm, cái lão đảo đó của Lương Tiêu khiến Hoa Mộ Dung kinh hãi thất thanh kêu lên, thấy y cố gắng đứng vững lại được mới thở phào một hơi, tim vẫn còn đập thình thịch: “Xú tiểu tử này, dọa người ta chết khiếp.”

Hoa Vô Xuy thất Lương Tiêu đứng vững, trầm ngâm một chút rồi tiến lên một bước, chầm chậm nói:

- Chúc mừng túc hạ, từ nay về sau người chính là chủ nhân Thiên Cơ cung! Mọi người nghe vậy đều thất kinh, nghĩ tới việc từ nay về sau phải theo hiệu lệnh của thiếu niên lười nhác này, nhất thời đều ngăn người ra. Tần Bá Phù lại nghĩ: “Lão tử trước đây muốn thu y làm đồ đệ, hiện giờ lại trở thành thượng cấp của lão tử, chẳng phải là lỗ bịch ư?” Rồi lại nghĩ: “Năm xưa ta đánh y khổ sở, không biết tiểu tử này có đem lòng báo thù.” Nghĩ đến đó lông mày nhíu chặt, thầm cảm thấy buồn rầu. Hoa Mộ Dung lại thầm nghĩ: “Ta trước đây thường tranh cãi với tiểu tử này, không ngờ y lại trở thành cung chủ, không biết có định tìm ta đòi nợ không.” Nhất thời trong lòng bối rối, vô cùng phiền muộn. Ngược lại Hoa Thanh Uyên mặt đầy mừng rỡ, tiến lên một bước hướng tới Lương Tiêu vòng tay nói:

- Lương Tiêu, à, không không, Lương đại cung chủ, chúc mừng, chúc mừng.

Hoa Hiếu Sương nghe thấy câu đó mới dám tin Lương Tiêu quả thực đã trở thành Thiên Cơ cung chủ, tức thì trong lòng mê mẩn, ngơ ngẩn nhìn y, cười đến tận mang tai.

Lương Tiêu hơi thở dần bình thường, trên mặt cũng có một chút huyết sắc, nghe vậy liền mỉm cười nói:

- Hoa đại thúc, ông nhầm rồi.

Hoa Thanh Uyên giật mình, lại nghe Lương Tiêu cao giọng nói:

- Chúc cung chủ này, ta không thềm làm!

Lời này vừa nói ra, mọi người nghe thấy đều ngạc nhiên, Minh Quy không kìm được hét lên:

- Sao có thể như vậy được? Người đã không thềm ngôi vị cung chủ, tại sao lại ra tay tranh đoạt?

Lương Tiêu cười nhạt nói:

- Nói một cách rõ ràng ngắn gọn, ta chỉ muốn các người biết là kẻ mạnh chưa chắc đã chiếm quyền, kẻ thắng chưa chắc đã làm vua.

Mọi người thấy đều giật mình, lại nghe Lương Tiêu cao giọng nói:

- Chư vị, nếu quả thực là “Kẻ mạnh chiếm quyền, kẻ thắng làm vua” thì Thiên Cơ cung chủ tất phải do Tiêu Thiên Tuyệt làm mới đúng!

Trong lòng Lương Tiêu, Tiêu Thiên Tuyệt là thiên hạ vô địch, mọi người đều có thù hận với Tiêu Thiên Tuyệt, nghe câu đó không khỏi biến sắc.

Đồng Chú không nhịn được rít giọng hét lên:

- Tiêu Thiên Tuyệt đại gian đại ác, sao có thể đem so với chúng ta được? Xú tiểu tử, người không làm cung chủ thì thôi, không được làm nhục danh dự ba trăm năm của Thiên Cơ cung chúng ta.

Lương Tiêu nói:

- Nói hay lắm, Tiêu Thiên Tuyệt là đại gian đại ác thì chú cháu họ Minh đó cũng bụng đầy quỷ kế, sao có thể gọi là người tốt? Nếu đổi lại là ta, thà để Hoa Thanh Uyên Hoa đại thúc làm cung chủ, mọi người hòa về một mối còn hơn là để họ Minh đó trèo lên đầu đánh rắm.

Trừ mấy kẻ chủ mưu, còn mọi người đối với lời bình luận đó của Lương Tiêu đều có bảy tám phần đồng ý, thấy rằng nếu để Lương Tiêu là người ngoài làm cung chủ thì chi bằng để Hoa Thanh Uyên làm còn hơn. Trong

nháy mắt, Diệp Chiêu, Dương Lộ nhìn nhau một cái rồi cùng đứng dậy, đến trước mặt Hoa Thanh Uyên vái chào, đồng thanh nói:

- Diệp Dương hai nhà, tùy Thanh Uyên huynh điều khiển.

Tần Bá Phù cũng vái nói:

- Ba trăm tráng sĩ của Thiên Cơ biệt phủ đều xin nghe lệnh.

Hoa Thanh Uyên vội vàng đỡ ba người đứng dậy, lúng túng nói:

- Cái này... cái, cái này...

Trong lúc cấp bách không tìm được lời nào để nói. Đám người trẻ tuổi trong Thiên Cơ cung đều yêu quý Hoa Thanh Uyên, trước đây thì lệnh cha khó cãi, nhưng lúc này dư luận biến đổi, con của Đồng Chú là Đồng Phóng là người đầu tiên bước ra, trầm giọng nói:

- Cha, hiện giờ ngoại xâm cường thịnh, Hán thất yếu nhược, Thiên Cơ cung chúng ta lấy bảo vệ điển tịch làm trọng, chính là đang ẩn thế không ra, nếu được Hoa huynh là người điềm đạm không tham hư danh lãnh đạo thì đúng là phúc khí của chúng ta.

Con cả của Tu Cốc là Tu Thiên Tứ cũng nói:

- Không sai, ân oán của đời trước đã là quá khứ. Nếu lấy nhân phẩm mà luận thì đương nhiên Hoa huynh đứng đầu.

Con Tả Nguyên chết sớm, nhưng cháu là Tả Hận thấy vậy cũng tiến lên một bước, hướng về vái một cái nhưng không nói gì. Mọi người trong lòng thầm đồng ý, nhất thời không phân họ tộc, đồng loạt vái lạy.

Tả, Đồng, Tu ba người không ngờ hậu nhân đều bày ra tình trạng như vậy, nhất thời quát mắng không được, mà không quát mắng cũng không được, trong lòng vô cùng bối rối. Con trai của Minh Quy là Minh Tam Diệp đối với việc phụ thân coi trọng đường huynh, truyền thụ y bát vốn rất bất mãn, thấy vậy cũng tiến lên, vòng tay nói với Minh Quy:

- Phụ thân, đại thế đã mất, Thanh Uyên huynh độ lượng như biển, hiện giờ quay đầu vẫn còn kịp.

Hoa Thanh Uyên không tham quyền vị, thấy mọi người đột nhiên đồng loạt ứng cử mình, vừa ngoài ý muốn, lại vừa lo lắng, vội muốn phân biện thì chợt thấy Hoa Vô Xuy mắt sáng rực nhìn tới, đành cúi đầu xuống, lời cự tuyệt ra đến cổ họng lại phải nuốt vào. Hoa Vô Xuy mỉm cười nói:

- Lương Tiêu đã có ý tốt như vậy, lão thân vô cùng cảm kích.

Vừa định thi lễ, Lương Tiêu đã rảo bước tránh qua, lạnh nhạt nói:

- Không dám, ta giúp Hiếu Sương chứ không phải giúp bà.

Hoa Vô Xuy sợ y phá được “Thiên Cơ thập toán” thì không còn đất mà lùi, nhưng bà ta thông minh vô cùng, vẫn cười nói:

- Thì ra là vậy, vậy bà cháu ta đồng lòng, vẫn muốn cảm tạ.

Lương Tiêu hai mắt nhìn lên trời, chính là đang cười nhạt.

Hoa Vô Xuy thần sắc nhẹ bớt, đột nhiên quay người nhìn Minh Quy cười nói:

- Lão thân tác chủ, nếu Minh huynh tình ngộ hối lỗi thì việc này kết thúc ở đây.

Minh Quy thở dài một tiếng, thăm hại nói:

- Lão phu tính toán mọi đường, cuối cùng vẫn không chống lại được ý trời. Bỏ đi, Tam Điệp, con qua đây.

Minh Tam Điệp không biết có việc gì, trong lòng bối rối, trù trù tiến đến. Minh Quy cầm tay hắn, đem “Hoàng Hạc ngọc bội” tượng trưng cho thân phận giao cho hắn, nói:

- Bây giờ ta đem ngôi vị “Hoàng Hạc” giao cho con, về sau trên dưới họ Minh đều do con cai quản.

Mọi người thấy Minh Quy muốn nhường vị trí bát hạc đều cảm thấy quái dị, Minh Tam Điệp trước tiên giật mình, sau đó vô cùng mừng rỡ, đúng lúc định nói mấy câu khiêm nhượng thì bỗng thấy mạch môn xiết chặt, đã bị Minh Quy chế ngự.

Minh Quy một chiêu chế ngự con trai, không chút chần trừ hét lên:

- Đi.

Tay vung lên, Minh Tam Điệp lẳng không đánh tới Hoa Vô Xuy. Hoa Vô Xuy vốn phòng bị nghiêm mật nhưng không thể ngờ Minh Quy lại lấy con trai ra làm binh khí, nếu đỡ lại thì Minh Tam Điệp không chết cũng bị thương, bất đắc dĩ đành phải nhảy lùi lại. Minh Quy đem con trai mình quay nửa vòng trên không, quay đến đâu mọi người dạt ra tới đó. Hoa Vô Xuy đang định lao lên thì lại nghe Minh Tam Quy rít lên quát:

- Tiếp lấy.

Rồi đột nhiên ném Minh Tam Điệp về phía bà ta, cái ném đó thế như Thái Sơn áp đỉnh, Hoa Vô Xuy bất đắc dĩ phải dừng lại đưa tay lên dùng nhu kình giải khai, nhưng cũng không thể hoàn toàn tiêu giải hết được. Minh Tam Điệp bị chấn đến mồm miệng hộc máu, ngất xỉu đi.

Minh Quy thân hình rung lên, nhảy tới trước mặt Lăng Sương Quân, thực ra lão dùng con trai mình mở lối, bản ý chính là nhằm vào mẹ con Lăng Sương Quân, hai chiêu đó đúng là bất ngờ, Lương Tiêu tính hết được việc thiên hạ cũng không nghĩ tới Minh Quy lại có thể quái đản như vậy. Lăng Sương Quân thấy thế vung chưởng chém tới, Minh Quy đảo tay chụp vào mạch môn của bà. Bỗng thấy sau lưng có âm thanh ám khí nhỏ bé phá không bay tới, lập tức phất tay áo ngược lại, quét bay mấy cái kim châm, chính là Ngô Thường Thanh vội vã phóng ra. Lăng Sương Quân lợi dụng lúc Minh Quy phân tâm liền kéo tay phải của Hiếu Sương nhảy lùi lại. Minh Quy phi thân chụp tới, bắt được tay trái của Hoa Hiếu Sương. Hai người mỗi người một tay, đều dùng lực kéo, Hiếu Sương mặt lộ vẻ đau đớn, Lăng Sương Quân trong lòng đau nhói, đành phải buông tay.

Minh Quy chụp Hiếu Sương đẩy tới trước mình, đúng lúc Hoa Vô Xuy đuổi tới, thấy vậy đành dừng chân rít lên:

- Người điên rồi à?

Minh Quy mắt lộ hung quang, âm trầm nói:

- Ai điên? Hừ, người nói chỉ cần ta tỉnh ngộ hối lỗi thì việc này bỏ qua ư? Phì, người tưởng ta ngu ngốc sao? Hoa Vô Xuy, người còn nằm trong tã ta đã biết người rồi, bản tính của người ta còn không rõ ư? Ngoài miệng thì người nói dễ nghe lắm, trong lòng lại nghĩ đến những cách độc ác nhất để hành hạ người khác. Chém rắn phải chém đầu, người còn có thể bỏ qua cho bọn Tả lão nhị, Đồng lão tam, nhưng tuyệt đối không bỏ qua cho Minh Quy ta. Người sớm tưởng mọi việc đã xong, muốn đổi phó lão phu ư, hừ, lão phu sao có thể chịu nhục trong tay người được?

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: StormRaider

### **Hồi 2**

#### **XẢ THÂN TỰ HỔ (Xả thân nuôi hổ)**

Minh Quy tay sử kình, hai mắt trợn lên nhìn mọi người, rít giọng quát lên:

- Tất cả mau tránh ra.

Hoa Hiếu Sương cánh tay đau đớn, nhưng sợ cha mẹ lo lắng nên cố gắng chịu đựng, trên mặt mồ hôi chảy ròng ròng. Nhóm Tả Nguyên thấy Minh Quy làm như vậy là quá đáng, Đồng Chú nói:

- Minh lão đại, thường nghe nói: “Hổ dữ không ăn thịt con”, huynh lấy con trai làm binh khí, coi như không nói tới. Nhưng đứa bé gái này sinh ra đã ít phúc khí, tính mạng lúc nào cũng như trứng mỏng, thật sự không nên hành hạ nó như vậy.

Tu Cốc cũng nói:

- Minh lão đại, mọi việc có thể thương lượng, thả đứa bé đó ra, mọi người sẽ bàn thêm.

Tả Nguyên lại không nói gì, mặt xám ngoét, hiển nhiên thất bại ngày hôm nay đã khiến ông ta tiêu tan hết nhuệ khí.

Minh Quy đảo mắt nhìn ba người, cười nhạt nói:

- Ba người các người đều chịu đau khổ. Thêm cả Thu lão tứ, Diệp lão thất, Dương lão bát ba tên tử quý đó, cùng lão phu năm xưa tất cả bảy người, không ai không mong làm con rể của Thiên Cơ cung, không ngờ bị người ngoài qua mặt.

Hoa Vô Xuy biến sắc, trầm giọng nói:

- Họ Minh kia, việc quá khứ còn muốn lôi lên sao?

Minh Quy cười nhạt nói:

- Người sợ rồi sao, hừ, lão phu lại muốn nói ra. Tối hôm đó, sáu cái bị thịt này uống hết rượu, khóc lóc bên bờ hồ như một đám đàn bà.

Ba người Tả Nguyên thấy lão nói đến những việc bí ẩn đó, mặt đều đỏ lên, nhưng đó đều là sự thật, không thể phản bác được lão ta.



Minh Quy nói tới đó, mặt lộ ra thần sắc hồi tưởng, hậm hực nói:

- Lão phu ngược lại không thể khóc nổi, những thương tâm đó chỉ giấu trong lòng. Lúc đó ta tự nhủ đời này không đấu lại kẻ đó, liền quyết ý đem việc thắng bại giao lại cho đời sau. Hừ, ta tuy không thắng được hẳn nhưng con ta vị tất đã không đấu thắng được con hẳn.

Lão nhìn Minh Tam Điệp đang mê man, thở dài nói:

- Đáng tiếc là vợ ta sinh được đứa con này giống như một khúc gỗ mục không thể đẽ gọt, ta chỉ còn có thể đem toàn bộ tâm tư gửi lên mình Tam Thu. Nó tuy không phải là người thân của ta, nhưng là do ta tâm huyết một tay tài bồi.

Lão nói tới đó, cười cuồng dại mấy tiếng rồi trừng mắt nhìn Hoa Vô Xuy nói:

- Người nói xem, nếu không có thằng nhóc phá đám đó thì người có đấu lại ta không?

Hoa Vô Xuy bây giờ mới biết nguyên nhân sâu xa của biến loạn ngày hôm nay, trầm mặc một lúc rồi nói:

- Đã hơn ba chục năm, không ngờ người vẫn canh cánh không quên, bỏ đi, lão thân đáp ứng người, chỉ cần người thả Sương nhi, vô luận làm hay không làm cung chủ, ta cũng đều không làm khó người.

Minh Tam Thu cũng chống tay đứng dậy, khó khăn nói:

- Bá phụ, cô bé này quả thật vô can, Hoa Vô Xuy đã nói vậy, người nên thả nó ra đi.

Minh Quy cười nhạt nói:

- Ta không tin được nữ nhân này, bà ta từ lúc còn nhỏ đã chấp chương Thiên Cơ cung, trăm bề dựa vào bảy người chúng ta. Nhưng vừa nhìn thấy kẻ đó thì đã coi chúng ta như rẻ rách. Tam Thu à Tam Thu, người tuy tài trí không thấp, nhưng lòng dạ lại không ác độc, cuối cùng cũng không làm được việc lớn. Hắc, có điều đến lúc khẩn yếu, người chẳng qua chỉ là một con cờ của lão phu, tuy không ngồi lên được ngôi vị cung chủ nhưng đánh bại được Hoa Thanh Uyên thì cũng đã hoàn thành được tâm nguyện của lão phu, đối với lão phu không còn gì hữu dụng nữa.

Minh Tam Thu nghe vậy thần trí hoảng hốt: “Nguyên lai ông ta khổ tâm

dạy ta ba mươi năm, bất quá chỉ là đem ta làm một con cờ dùng xong thì vứt đi.” Trong ngực đau đớn, lại phun mạnh ra một ngụm máu rải đầy mặt đất.

Minh Quy thấy vậy hơi nhú mào, nhưng chỉ thoáng qua, cơ hồ không ai thấy được. Hoa Vô Xuy thấy lão khắc bạc tàn nhẫn như vậy, bất giác lòng lạnh buốt, đột nhiên tâm thần chớp động, buột miệng kêu lên:

- Ta biết rồi, Thu Sơn tuyệt đối không phải tự tử mà là chết về tay người, phải không?

Minh Quy giật mình, cười ha hả nói:

- Hoa Vô Xuy giỏi lắm, người làm sao đoán ra được?

Lời đó vừa nói ra, mọi người liền huyên náo ầm ỹ. Đám người Đồng Chú đều lộ ra thần sắc ngơ ngẩn. Hoa Vô Xuy trong lòng tức giận vô cùng, nhưng ngoài mặt lại không biểu hiện ra chút gì, chỉ lạnh nhạt nói:

- Những năm đó, Thu Sơn đã bộc lộ với ta không phải chỉ một, hai lần. Hừ, y tuy là kẻ si tình đệ nhất trong thiên hạ nhưng cũng là kẻ nhu nhược đệ nhất trong thiên hạ. Ta cự tuyệt y bao nhiêu lần mà y chưa từng tự sát một lần, ngày đó y đến tìm ta, tuy cử động vô lễ, bị ta quát lui, nhưng bằng vào tính khí nhu nhược của y, chỉ sợ không thể có dũng cảm tự sát...

Nói đến đó, cổ họng Hoa Vô Xuy hơi nghẹn lại. Thu Sơn đối với bà ta một lòng si mê, bà ta không phải tuyệt nhiên không động tâm, chỉ bất quá tính bà ta kiên nghị, không muốn lộ ra trước mặt mọi người.

Minh Quy gật đầu cười nói:

- Nói đúng lắm, Thu Sơn tuy nhu nhược không có khả năng, nhưng nếu để khiêu khích tranh chấp thì lại là một con cờ tuyệt diệu. Ngày đó ta nói với y là đã nghe người nói người có tình cảm với y. Thằng ngốc đó tương tư đến điên cuồng, nghe vậy sao có thể không tin, vội vã mừng rỡ đến tìm người. Ha ha, kết quả tự nhiên không thể vui vẻ rồi. Ta biết y mỗi lần thất bại đều mượn rượu để giải sầu, liền đi trước một bước, bỏ vào rượu của y một chút Hạc Đỉnh Hồng. Hắc, sau đó ta lại đem cái chết của y đổ lên mình người. Ba người Tả Nguyên vốn cùng Thu Sơn đồng bệnh tương liên, nghe thấy vậy sao có thể không tức giận đầy bụng, thay ta xuất lực.

Nói xong lại ha ha cười lớn, vô cùng đắc ý. Những lời này chưa nói hết,

trên Linh Đài đã náo loạn âm ỉ như sóng như triều. Đồng Chú thì vừa hồ thẹn vừa tức giận, đột nhiên ngực đau nhói lên, ọc ra một ngụm máu.

Minh Quy mặc kệ mọi người chửi bới, cười nhạt mấy tiếng rồi tay giữ Hiếu Sương đi về phía trước, mọi người ném chuột sợ vỡ òa, không ai dám chặn đường lão. Lãng Sương Quân tim như bị dao đâm, thất thanh khóc lớn. Ngô Thường Thanh tức giận nói:

- Minh Quy, Sương nhi thân mang trọng bệnh, lúc nào tính mạng cũng nguy cấp, nó có mệnh hệ gì thì lão phu... lão phu bầm người ra làm vụn mảnh.

Minh Quy cười lớn, ngang nhiên tiến tới. Lúc này, Lương Tiêu đột nhiên cầm kiếm lên, tiến lên chặn đường. Minh Quy trầm mặt, âm u nói:

- Xú tiểu tử, ngươi muốn làm gì?

Lương Tiêu cài kiếm vào eo lưng, dài bước tiến đến, y vừa đánh bại Minh Tam Thu, dư uy còn chưa hết. Minh Quy không kịp được lùi lại nửa bước, giữ chặt sau lưng Hiếu Sương, rít giọng nói:

- Ngươi còn tiến tới một bước, chúng ta ngọc đá cùng tan.

Hoa Thanh Uyên vội nói:

- Lương Tiêu, không được lỗ mãng.

Lương Tiêu nghe vậy dừng bước, ánh mắt dừng trên mặt Hoa Hiếu Sương. Hoa Hiếu Sương cũng nhìn y, đôi mắt to ươn ướt lệ. Hai người đối mặt một lúc, Lương Tiêu nhú mày, mỉm cười nói:

- Minh lão nhi, ta và ngươi làm một cuộc giao dịch.

Minh Quy lạnh nhạt nói:

- Giao dịch gì?

Lương Tiêu nói:

- Ngươi thả Hiếu Sương. Ta làm con tin của ngươi.

Lời đó vừa nói ra, mọi người đều ngạc nhiên. Minh Quy không tin thiên hạ lại có việc tiện nghi như vậy, cho rằng Lương Tiêu gian trá, chớp mắt âm trầm nói:

- Thằng nhóc, ngươi muốn hí lộng trước mặt lão phu ư? Hừ, còn sớm mười năm!

Lương Tiêu cười ha hả, đột nhiên vung chưởng đánh vào ngực, máu miệng

phun ra ướt cả áo.

Mọi người liền la lên mấy tiếng kinh hãi, Hiếu Sương thất thanh kêu lên:

- Tiêu ca ca, anh... anh làm gì vậy?

Lương Tiêu nhin đau mím cười, cao giọng nói:

- Minh lão nhi, Hiếu Sương lúc nào tính mạng cũng nguy hiểm, nếu đột nhiên phát bệnh thì người có khống chế một người chết cũng vô dụng. Ta hiện giờ bị trọng thương, cho dù có quý kế võ công gì thì cũng không dùng ra được, mọi việc đều do người làm chủ.

Mọi người nghe vậy thấy đều ngẩn người ra. Hoa Hiếu Sương nước mắt lưng tròng thi nhau tuôn ra, theo hai gò má trắng như tuyết của cô chảy xuống. Hoa Thanh Uyên trong lòng lo lắng, cao giọng kêu gọi:

- Lương Tiêu, không được sính cường, mau mau lùi lại.

Đột nhiên tiến lên hai bước, vung tay chụp tới muốn kéo Lương Tiêu về, nhưng Lương Tiêu bộ pháp chuyển động, Hoa Thanh Uyên một trào chụp hụt, mắt thấy y tiến đến gần Minh Quy, không khỏi lòng như lửa đốt, nhưng không dám cử động nữa.

Minh Quy nhìn thấy rõ chưởng đó của Lương Tiêu đánh rất mạnh, tất nhiên đã bị trọng thương, nhất thời mấy ý niệm chuyển qua trong đầu rồi cười nanh ác nói:

- Tốt lắm.

Liền đưa tay chụp mạch môn của y. Lương Tiêu lại rút tay lùi lại một bước, cao giọng nói:

- Chậm đã. Người nếu muốn bắt ta thì phải thả Hiếu Sương, như vậy được chứ?

Minh Quy thâm nghĩ: “Tiểu tử này rất cẩn thận.” liền gật đầu cười nói:

- Được, lão phu thề với trời, lấy một đổi một, tuyệt không xảo trá, nếu không thì trời tru đất diệt, chết dưới đao thương loạn tiễn.

Lương Tiêu mới gật đầu nói:

- Như vậy là tốt nhất.

Nói xong từng bước tiến lại, ba người lúc này đã rất gần nhau, mọi người muốn can thiệp cũng không kịp, chỉ còn có thể giậm chân đứng nhìn. Hoa Hiếu Sương lệ đầy mặt, liên tục nói:

- Đừng qua... đừng qua...

Minh Quy đưa tay chụp lấy Lương Tiêu, đột nhiên cười ha hả nói:

- Lão phu phát thệ mà người cũng tin ư?

Nhất thời mọi người ầm ĩ cả lên, Tần Bá Phù rít giọng nói:

- Minh Quy, người không bằng loài chó lợn, lừa dối cả đứa bé mười mấy tuổi ư?

Hắn nói vô ý, nhưng người nghe lại có lòng, Minh Quy nghe sao biết thế, nhưng Hoa Vô Xuy mặt lại nóng lên, liếc xéo hắn một cái. Những người khác đều cảm thấy phần nộ, thi nhau chửi bới, Minh Quy có hai người trong tay thì trong lòng ổn định, đột nhiên cười ha hả nói:

- Tiểu tử, người giúp đưa nha đầu bệnh hoạn này, phải chăng là thích nó? Hắc, không nhìn ra tuổi người còn nhỏ như vậy mà cũng giống Linh Hạc Thu Sơn, là một loại đa tình.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: StormRaider

### Hồi 3

#### XẢ THÂN TỰ HỒ (Xả thân nuôi hồ)

Lương Tiêu lắc đầu nói:

- Ta chỉ biết Hiếu Sương thật lòng đối xử tốt với ta, ta tự nhiên phải thật lòng đối xử với cô ấy.

Câu nói đó của y từng chữ từng chữ đều phát ra từ nội tâm, vô cùng thành khẩn, Hoa Hiếu Sương ngơ ngẩn nhìn Lương Tiêu như ngây như dại. Hoa Thanh Uyên cho dù tính tình bình hòa, lúc này cũng không khỏi tức giận sôi máu, mặt tím lại, thất thanh quát lớn:

- Minh Quy, người phát thệ mà không giữ lời, không sợ trời tru đất diệt ư?

Minh Quy cười nói:

- Trời đất là cái rắm gì? Tiểu súc sinh nhà người cứ chửi đi, hai người ổn thỏa hơn một người nhiều, cho dù ta có lỡ tay làm chết một đứa thì vẫn còn một đứa.

Nói xong ha hả cười, nắm hai đứa trẻ rảo bước xuống Linh Đài.

Hoa Thanh Uyên mắt thấy Minh Quy tiến nhập “Lưỡng Nghi Áo Trần trận” nhất thời thúc thủ không có cách nào, lo lắng nói:

- Tại sao, tại sao chứ?

Rồi đi loạn mấy vòng giống như kiến bò trong chảo nóng. Hoa Vô Xuy không kịp được gắt lên:

- Loạn quá, con là chủ nhân một cung, sao có thể lâm nguy là loạn?

Liền quay mình quát lệnh mọi người:

- Lập tức mở trọng tâm trong cung, nghịch chuyển Lưỡng Nghi Áo Trần trận.

Hoa Thanh Uyên nghe vậy giật mình, thất thanh nói:

- Nếu làm như vậy chẳng phải Tiêu nhi và Hiếu Sương sẽ bị nguy hiểm ư.

Hoa Vô Xuy thở dài nói:

- Hiện giờ chỉ còn cách đánh cược một phen. Minh Quy lúc nào còn chưa

chạy được khỏi Thiên Cơ cung thì lúc đó còn chưa dám làm hại hai đứa bé. Nếu để hãn thoát thân ra ngoài mới vô cùng nguy hiểm. Cho dù ba người bị hãm trong trận thì sau một lúc, với trí kế của Lương Tiêu không chừng sẽ có một tia sinh lộ.

Hoa Thanh Uyên nghe có lý, vội đi mở cơ quan.

Minh Quy đi lại trong trận đã nhiều năm, vô cùng thành thục, liền chạy như gió, chạy được khoảng hai dặm thì bỗng cảm thấy không đúng, quay đầu nhìn bốn phía phát hiện ra thạch trận đã bị nghịch chuyển, không khỏi thất thanh kêu lên:

- Hoa Vô Xuy con mụ xấu xí đó, dám làm như vậy sao?

Lão biết rõ trong Thiên Cơ cung chỉ có Hoa Vô Xuy có thể dùng tới phương thức hiểm độc này, trong lúc hoảng hốt mất hết cả phong độ, liền chửi loạn cả lên. Hoa Hiếu Sương nghe đến mức khó chịu, đưa tay bịt lấy hai tai.

Minh Quy chửi mắng một hồi, đột nhiên trầm tĩnh trở lại, nhìn Lương Tiêu cười nhạt nói:

- Thằng nhóc nhà ngươi muốn lợi dụng cơ hội bày trò sao?

Liền xoay tay điểm huyết Hiếu Sương đặt sang một bên, tay trái túm Lương Tiêu, tay phải bẻ một cành cây vạch trên mặt đất tính toán trận pháp.

Thạch trận tuy lúc chính lúc nghịch, biến hóa vô cùng nhưng thạch tượng trong trận thì không hề biến đổi, nếu là nhà toán học cao mình thì có thể thông qua những thạch tượng chạy qua để tính toán toàn diện trận pháp. Minh Quy lúc này bị hãm trong “Thích khách cảnh”, lòng như lửa đốt, liền định thần nhìn một pho “Dự Nhượng tiêm xí” [xem chú thích 1], dụng tâm tính toán. Dự Nhượng là người nước Tấn đời Xuân Thu, vì thay chủ nhân báo thù mà nấp trong nhà xí để ám sát Triệu Tương Tử, nhưng bại lộ bị bắt. Có điều Triệu Tương Tử là nhân vật khí độ to lớn, vì cho rằng Dự Nhượng trung thành với chủ cũ mà khảng khái thả ông ta ra. Sau đó Dự Nhượng lại hai lần nữa ám sát Triệu Tương Tử nhưng đều thất bại, lần cuối cùng bị quân sĩ bắt lại vẫn ngang nhiên bất khuất, vung kiếm tự sát. Trong “Thích khách cảnh” này đều là tượng những thích khách nhân nghĩa, tượng nào cũng thu mình chờ phát động, khí thế lẫm liệt.

Minh Quy một tay tính toán, một tay giữ chặt hậu tâm Lương Tiêu. Phải biết là Minh Tam Thu từ nhỏ do ông ta bồi dưỡng lại bị Lương Tiêu đánh bại nên tâm lý Minh Quy đối với thiếu niên này vô cùng úy kỵ, phải nắm trong tay thì mới có thể yên tâm. Lương Tiêu nhìn Hoa Hiểu Sương, thấy cô hai mắt rớm lệ, chăm chú nhìn mình, ánh mắt vô cùng thâm lương buồn rầu. Lương Tiêu liền mỉm cười với cô. Hoa Hiểu Sương thấy vẻ cười của y nhẹ nhàng bình thản, trong lòng ấm lại, yên tâm hơn nhiều.

Minh Quy liếc mắt nhìn thấy, cười nhạt nói:

- Hai đứa trẻ con các người nếu muốn đầu mày cuối mắt thì bây giờ là đúng lúc đấy.

Hai người đều hồ thẹn cúi đầu xuống. Minh Quy cười nhạt, lại cúi đầu xuống tính toán một lúc, bỗng nghe Lương Tiêu nói:

- Tính sai rồi.

Minh Quy buột miệng nói:

- Đánh rắm.

Nhưng lại đổi ý, nghĩ: “Tiểu tử này toán học không có đối thủ, có thể là sai thật.” Nghĩ tới đó liền tính toán lại, quả nhiên trong lúc vội vã đã nhầm lẫn, tính sai hai bước, nhất thời kinh nghi bất định, cười âm trầm nói:

- Thằng nhóc, người có ý chỉ điểm ta, không sợ ta ra khỏi thạch trận thì việc đầu tiên là trút lên đầu người sao?

Lương Tiêu cười nói:

- Đẳng nào chẳng chết, trước khi chết mà vẫn chọc được được người thì cũng là một việc khoái hoạt.

Minh Quy trong lòng hồ nghi, nhìn y một lúc vẫn không nhìn ra được gì. Nhưng lão tính ra được phương vị hiện giờ, dù sao cũng vô cùng sung sướng, cười dài một tiếng, vừa định đứng dậy thì bỗng thấy tay Lương Tiêu đột nhiên vung lên, khuỷu tay huých vào eo lưng mình. Minh Quy vốn nghĩ y bị trọng thương, không còn khí lực, hoàn toàn không tưởng đến lúc này Lương Tiêu còn có năng lực chống cự, bất giác trong lòng vừa kinh hãi vừa tức giận, vội ấn vào yếu huyệt ở bối tâm Lương Tiêu, đúng lúc này lão phát giác lưng lạnh toát, rồi một cỗ sát khí lừng lừng hùng dũng đánh tới. Minh Quy trong lòng chấn động: “Hồng rồi, có mai phục.” Vội định chuyển



mình, Lương Tiêu thừa cơ phát lực, quát lớn một tiếng đã thoát khỏi tay Minh Quy.

Minh Quy một phút phân tâm đã bị Lương Tiêu thoát khỏi tay, trong lòng tức giận vô cùng, nhưng sau lưng lão ta sát khí mурi phần mãnh liệt, buộc lão phải quay lại chống cự, không ngờ vừa quay mình nhìn thì sau lưng đến bóng quỷ cũng không có, chỉ có một pho thạch tượng từ từ đi tới, quỳ xuống dâng cá, chính là một pho tượng Chuyên Chư. Chuyên Chư là đại thích khách của nước Ngô thời Xuân Thu, đem thanh đoản kiếm Ngư Trường nhét vào bụng con cá tứ lự để ám sát Ngô vương Liêu. Pho tượng đó nâng khay cúi người, đoản kiếm chuẩn bị xuất, khí thế lẫm lẫm quỳ đi.

Minh Quy nhìn đến kinh nghi bất định: “Chẳng lẽ lão phu khẩn trương quá độ, sinh ra ảo giác.” Vội vàng quay mình, đã thấy Lương Tiêu ôm Hiếu Sương chạy như bay, đã đến gần thạch tượng của thích khách của nước Yên là Cao Tiệm Li, bất giác lửa giận bùng lên, quát lớn:

- Xú tiểu tử, chạy đi đâu?

Liên tung mình rảo bước đuổi theo. Lương Tiêu ôm theo một người, thân pháp chậm hẳn, thấy sau lưng tiếng gió nổi lên, Minh Quy đã đuổi đến gần, nhất thời không thể tránh né liền quay người dùng chiêu “Vũ Dương Phấn Kích” [xem chú thích 2] đâm ra một hư chiêu. Minh Quy thấy thấy Lương Tiêu chiêu thức tinh diệu mãnh liệt, trong lòng lại có úy kỵ, thân hình liền chậm lại. Lương Tiêu thừa cơ lùi tới sau tượng Cao Tiệm Li. Minh Quy lại quát một tiếng, nhảy ra sau thạch tượng, vừa kịp thấy lưng của Lương Tiêu liền vung tay chụp tới, ai ngờ chiêu “Phi Hồng Trảo” chưa kịp đánh hết thì lại có một cỗ sát khí tạt vào mặt, lạnh lẽo thấu xương, khiến lão dựng hết lông tóc, vội vàng dùng thế công, dốc sức nhảy lùi lại. Vì sự can thiệp này mà một trảo đó của lão uy lực giảm mạnh, chỉ có ngón giữa vạch vào chân phải Hiếu Sương, tạo thành một vết máu. Minh Quy lùi lại hai bước, tim đập thành thịch, rít giọng gào lên:

- Cao nhân phương nào, lén lén lút lút định làm gì?

Mãi không có người đáp lời, lão chuyển qua thạch tượng, nhưng thần nhìn bốn phía nhưng chẳng thấy ai, chỉ có một pho thạch tượng, tay phải mở

tranh, tay trái giữ chủy thủ, dụi mắt nhìn kỹ thì chính là bộ dạng Kinh Kha ám sát Tần Thủy Hoàng, hết bản đồ lộ ra chủy thủ. Kinh Kha đó điêu khắc như người sống, hai mắt lẳng lệ tuyệt luân, giống như chim ưng bắt thỏ. Minh Quy cùng tượng đá bốn mắt nhìn nhay, tuy biết rõ là vật chết nhưng trong lòng cũng ớn lạnh. Lão liên tiếp gặp việc quái dị, bực tức vô cùng, quay ra nhìn thì thấy Lương Tiêu đỡ Hoa Hiếu Sương đã chạy tới phía sau một pho thạch tượng. Minh Quy rảo bước chạy lên, lại thấy sau tượng trống không, chẳng thấy bóng dáng hai người đâu.

Lương Tiêu đỡ Hoa Hiếu Sương chạy được gần ba trăm bước, đột nhiên không chống cự nổi ngã lăn ra đất, phun ra hai ngụm máu. Hoa Hiếu Sương chống tay đẩy lưng y lật người lại, lo lắng nói:

- Tiêu ca ca, anh bị thương có nặng không?

Nói chưa dứt nước mắt đã sớm chảy ra. Lương Tiêu thở dốc cười nói:

- Không có gì đáng ngại.

Đưa tay vào ngực áo lấy ra một cái nghiên mực, nói:

- Mọii xem, chưởng đó của ta đều đánh lên cái nghiên này.

Hoa Hiếu Sương tức thì vừa kinh hãi vừa mừng rỡ. Nhưng cái nghiên mực đó sớm đã nứt nẻ, lúc này bị Lương Tiêu bóp mạnh liền vỡ ra làm mấy mảnh. Lương Tiêu trong lòng thầm thở dài: “Đáng tiếc, ta lại tin Minh lão nhi, xuất thủ mạnh quá.” Nguyên lai, Lương Tiêu lợi dụng lúc mọi người đang ồn ào chửi mắng liền lấy cái nghiên mực dùng để giải toán bỏ vào trong áo, sau đó vung chưởng tự đánh mình, cố ý bị Minh Quy bắt đỡ để có thể đồng hành, dò xét cơ hội cứu Hiếu Sương. Nhưng Minh Quy già thành tinh, lừa được lão ta không phải dễ, vì vậy chưởng đó của Lương Tiêu cực mạnh, sau khi đánh vỡ nghiên mực vẫn thương tới nội phủ. Chiêu khổ nhục kế đó quả thật vô cùng nguy hiểm, chỉ cần Minh Quy nhất thời đoán ra, đánh chết y tại chỗ, hoặc giữa đường điểm huyết y thì Lương Tiêu đều xuống sông Nại Hà. May là Minh Quy quá ư cẩn thận, thủy chung vẫn dùng tay nắm chặt y nên Lương Tiêu mới có thể tận dụng cơ hội. Trên đường đi, Lương Tiêu không tỏ vẻ gì nhưng trong lòng không ngừng tính kế. Đợi lúc đi vào Thích khách cảnh, mắt thấy Minh Quy tính sai mấy bước liền giả ý thay lão sửa sai, khiến lão hồ ly đó yên tâm vui mừng, lại nhìn

thấy thạch tượng Chuyên Chư đến gần sau lưng Minh Quy liền thừa cơ sử ra một chiêu “Chu Hối huy chùy”. Theo phương vị của thạch trận thì sau chiêu “Chu Hối huy chùy” đó chính là chiêu “Chuyên Chư hiển lư”.

Lương Tiêu bị Minh Quy giữ chặt hậu tâm, sử ra chiêu “Chu Hối huy chùy” vốn không thể biến chiêu, nhưng y nắm thời cơ cực chuẩn, một chiêu đó vừa xuất ra thì pho thạch tượng của Chuyên Chư cũng vừa đi đến, hô ứng với chiêu trước đó thay y sử ra chiêu “Chuyên Chư hiển lư” đánh tới. Minh Quy vốn là cao thủ võ học, là người tâm linh mẫn tiệp dị thường, lúc này lại đang chạy trốn nên như chim sợ cành cong, lúc nào cũng đề phòng. Thạch tượng xuất chiêu, sát khí tự sinh, Minh Quy phân tâm một chút đã bị Lương Tiêu chạy thoát khỏi tay.

Sau đó, Lương Tiêu thấy Minh Quy đuổi đến, bất đắc dĩ dùng lại cách cũ, sử ra một chiêu “Vũ Dương phấn kích”. “Vũ Dương phấn kích”, “Tiệm Li kích trúc” [xem chú thích 3], “Đồ cùng chủy hiện” vốn là ba chiêu liên hoàn, một lượt tạo thành. Lương Tiêu sử xong “Vũ Dương phấn kích” liền lùi vào sau thạch tượng Cao Tiệm Li, thạch trận vận chuyển không lúc nào dừng, hai pho thạch tượng Cao Tiệm Li, Kinh Kha tiến về phía trước, vừa khéo thay y xuất ra hai chiêu phía sau. Tuy là thạch tượng nhưng bằng vào uy phong khí thế của hai vị đại hào sĩ tung hoành cổ kim đó cũng khiến Minh Quy sợ đến lùi lại không ngớt. Nhớ năm đó Hoa Lưu Thủy thiết lập tám trăm thạch tượng vốn muốn truyền lại võ học, vạn lần không nghĩ tới mấy trăm năm sau truyền nhân cách thế của ông ta lại có trí tưởng tượng trùm trời, dùng uy thế của thạch tượng để chấn kinh cường địch.

**Chú thích: (theo mienlitangcham)**

1. *Dự Nhượng tiềm xí (Dự Nhượng nấp trong nhà xí, trích trong “Thích khách liệt truyện”)*

*Dự Nhượng là người nước Tần, trước kia đã thờ họ Phạm và họ Trung Hàng, nhưng không ai biết đến. Dự Nhượng bỏ sang thờ Trí Bá, Trí Bá rất yêu quý và tôn trọng. Đến khi Trí Bá đánh Triệu Tương Tử, Triệu Tương Tử cùng mưu với các nước Hàn, Ngụy, giết Trí Bá. Sau khi đã giết Trí Bá, họ chia đất Trí Bá làm ba phần. Triệu Tương Tử rất oán Trí Bá, nên sơn đầu lâu của Bá làm đồ đựng rượu.*

Dự Nhượng trốn vào trong núi nói:

- Than ôi! Kẻ sĩ chết vì người tri kỷ! Người con gái làm dáng vì kẻ yêu mình. Nay Trí Bá biết ta, ta phải liều chết báo thù để đền ơn, có thể hồn phách của ta mới khỏi xấu hổ !

Dự Nhượng bèn đổi họ tên làm người bị khổ dịch lên vào cung dọn nhà xí, trong người giấu cái chủy thủ muốn để đâm Tương Tử. Tương Tử vào nhà xí thấy chột dạ, bắt hỏi người khổ dịch đang dọn nhà xí, thì ra đó là Dự Nhượng, khám trong người có binh khí. Dự Nhượng nói:

- Ta muốn báo thù cho Trí Bá.

Tả hữu muốn giết, Tương Tử nói:

- Hẳn là người có nghĩa, ta chỉ cần thận trách hẳn là đủ. Và chẳng, Trí Bá chết không có con cái gì, mà người làm tôi của nó lại muốn báo thù, vậy người này là một người hiền trong thiên hạ.

Cuối cùng tha cho đi ít lâu sau, Dự Nhượng lại sơn mình làm người hủi, nuốt than làm người câm, khiến không ai nhận ra hình dạng. Nhượng đi hành khất ở ngoài chợ, người vợ không nhận ra. Đi gặp người bạn, người bạn nhận được nói:

- Anh có phải Dự Nhượng đấy không?

- Chính tôi.

Người bạn khóc và nói:

- Có tài như anh nếu gửi mình làm tôi thờ Tương Tử, thì Tương Tử thế nào cũng yêu mến gần gũi anh. Khi Tương Tử đã yêu mến gần gũi anh thì anh làm điều anh muốn, thế chẳng dễ hơn sao? Bây giờ làm hủi hoại thân thế thế này muốn để báo thù Tương Tử, chẳng phải khó khăn sao?

Dự Nhượng nói:

- Mình đã đi mình làm tôi người ta, rồi lại tìm cách giết họ, như thế là mang hai lòng để thờ vua. Và chẳng điều tôi muốn làm là hết sức khó nhưng tôi muốn làm thế này là để cho hạng tôi thờ vua mang hai lòng ở trong thiên hạ sau này phải hổ thẹn?

Sau khi đi rồi, được ít lâu Tương Tử sắp ra đi, Dự Nhượng nấp ở chỗ cầu Tương Tử phải đi qua. Tương Tử đến cầu con ngựa sợ hãi, Tương Tử nói:

- Đây chắc là Dự Nhượng rồi?

Sai người hỏi thì quả là Dụ Nhuận. Tương Tử bèn trách Dụ Nhuận:

- Nhà người chẳng phải đã từng thờ họ Phạm và họ Trung Hàng đó sao? Trí Bá diệt họ, thế mà người chẳng báo thù cho họ lại còn gửi mình làm tôi Trí Bá. Nay Trí Bá đã chết rồi sao nhà người lại một mình vì hãn báo thù sâu sắc như vậy?

Dụ Nhuận đáp:

- Tôi thờ họ Phạm và họ Trung Hàng, họ Phạm và họ Trung Hàng đều xem tôi là hạng người thường, cho nên tôi báo đáp theo lối hạng người thường. Còn như Trí Bá đối đãi với tôi xem như người quốc sĩ, cho nên tôi phải báo thù theo lối người quốc sĩ.

Tương Tử thở dài, ngâm ngùi khóc mà rằng:

- Than ôi Dụ Nhuận! Nhà người vì Trí Bá báo thù, nay danh cũng đã thành rồi. Quả nhân tha cho nhà người thế cũng đã đủ rồi? Nhà người hãy tự liệu lấy; quả nhân không tha cho nhà người nữa.

Bèn sai lính vây bắt. Dụ Nhuận nói:

- Tôi nghe “bậc vua sáng không che cái tốt đẹp của người, kẻ trung thần có cái nghĩa phải chết theo danh”. Trước đây nhà vua đã tha cho tôi, thiên hạ không ai không khen nhà vua hiền. Việc ngày hôm nay tôi cố nhiên xin chịu chết; nhưng xin nhà vua cho tôi cái áo của ngài để tôi được thỏa ý định báo thù, tuy chết cũng không ân hận. Đó không phải là điều tôi dám mong mỏi, nhưng cũng xin bày gan ruột như vậy.

Tương Tử bèn khen là người có nghĩa và sai người cầm áo đưa cho Dụ Nhuận. Dụ Nhuận tuốt kiếm nháy lên đâm ba lần và nói:

- Ta có thể chết để báo ơn Trí Bá được rồi?

Rồi phục gươm mà tự sát. Hôm Dụ Nhuận chết, các chí sĩ nước Triệu nghe tin đều sụt sùi.

2. Vũ Dương Phấn Kích:

Tần Vũ Dương là tráng sĩ nước Yên, mười ba tuổi giết người mà mặt không đổi sắc. Là người đi cùng Kinh Kha ám sát Tần Thủy Hoàng Doanh Chính.

3. Tiệm Ly kích trúc:

Tần Thủy Hoàng bị Kinh Kha ám sát hụt nên rất tức giận, ra lệnh bắt giết bạn bè của Kinh Kha trong đó có Cao Tiệm Ly. Tần Thủy Hoàng tiếc chàng

*gảy đàn trúc giỏi nên đặc cách tha chết, chỉ làm mù hai mắt. Sau đó vua Tần sai Cao Tiệm Ly gảy đàn trúc, lần nào cũng khen hay, dần dần vua Tần ngồi gần hơn. Cao Tiệm Ly đổ chày vào đàn trúc, khi Tần Thủy Hoàng lại gần bèn giơ đàn lên đánh nhưng đánh trượt. Tần Thủy Hoàng bèn giết Cao Tiệm Ly, suốt đời không gảy đàn trúc của 6 nước nữa.*

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: StormRaider

### **Hồi 2**

#### **XẢ THÂN TỰ HỒ (Xả thân nuôi hồ)**

Minh Quy tay sử kình, hai mắt trợn lên nhìn mọi người, rít giọng quát lên:

- Tất cả mau tránh ra.

Hoa Hiếu Sương cánh tay đau đớn, nhưng sợ cha mẹ lo lắng nên cố gắng chịu đựng, trên mặt mồ hôi chảy ròng ròng. Nhóm Tả Nguyên thấy Minh Quy làm như vậy là quá đáng, Đồng Chú nói:

- Minh lão đại, thường nghe nói: “Hồ dữ không ăn thịt con”, huynh lấy con trai làm binh khí, coi như không nói tới. Nhưng đứa bé gái này sinh ra đã ít phúc khí, tính mạng lúc nào cũng như trứng mỏng, thật sự không nên hành hạ nó như vậy.

Tu Cốc cũng nói:

- Minh lão đại, mọi việc có thể thương lượng, thả đứa bé đó ra, mọi người sẽ bàn thêm.

Tả Nguyên lại không nói gì, mặt xám ngoét, hiển nhiên thất bại ngày hôm nay đã khiến ông ta tiêu tan hết nhuệ khí.

Minh Quy đảo mắt nhìn ba người, cười nhạt nói:

- Ba người các người đều chịu đau khổ. Thêm cả Thu lão tứ, Diệp lão thất, Dương lão bát ba tên tử quỷ đó, cùng lão phu năm xưa tất cả bảy người, không ai không mong làm con rể của Thiên Cơ cung, không ngờ bị người ngoài qua mặt.

Hoa Vô Xuy biến sắc, trầm giọng nói:

- Họ Minh kia, việc quá khứ còn muốn lôi lên sao?

Minh Quy cười nhạt nói:

- Người sợ rồi sao, hừ, lão phu lại muốn nói ra. Tối hôm đó, sáu cái bị thịt này uống hết rượu, khóc lóc bên bờ hồ như một đám đàn bà.

Ba người Tả Nguyên thấy lão nói đến những việc bí ẩn đó, mặt đều đỏ lên,

nhưng đó đều là sự thật, không thể phản bác được lão ta.

Minh Quy nói tới đó, mặt lộ ra thần sắc hồi tưởng, hậm hực nói:

- Lão phu ngược lại không thể khóc nổi, những thương tâm đó chỉ giấu trong lòng. Lúc đó ta tự nhủ đời này không đấu lại kẻ đó, liền quyết ý đem việc thắng bại giao lại cho đời sau. Hừ, ta tuy không thắng được hẳn nhưng con ta vị tất đã không đấu thắng được con hẳn.

Lão nhìn Minh Tam Điệp đang mê man, thở dài nói:

- Đáng tiếc là vợ ta sinh được đứa con này giống như một khúc gỗ mục không thể đẽ gọt, ta chỉ còn có thể đem toàn bộ tâm tư gửi lên mình Tam Thu. Nó tuy không phải là người thân của ta, nhưng là do ta tâm huyết một tay tài bồi.

Lão nói tới đó, cười cuồng dại mấy tiếng rồi trừng mắt nhìn Hoa Vô Xuy nói:

- Người nói xem, nếu không có thằng nhóc phá đám đó thì người có đấu lại ta không?

Hoa Vô Xuy bây giờ mới biết nguyên nhân xa xa của biến loạn ngày hôm nay, trầm mặc một lúc rồi nói:

- Đã hơn ba chục năm, không ngờ người vẫn canh cánh không quên, bỏ đi, lão thân đáp ứng người, chỉ cần người thả Sương nhi, vô luận làm hay không làm cung chủ, ta cũng đều không làm khó người.

Minh Tam Thu cũng chống tay đứng dậy, khó khăn nói:

- Bá phụ, cô bé này quả thật vô can, Hoa Vô Xuy đã nói vậy, người nên thả nó ra đi.

Minh Quy cười nhạt nói:

- Ta không tin được nữ nhân này, bà ta từ lúc còn nhỏ đã chấp chưởng Thiên Cơ cung, trăm bề dựa vào bảy người chúng ta. Nhưng vừa nhìn thấy kẻ đó thì đã coi chúng ta như rẻ rách. Tam Thu à Tam Thu, người tuy tài trí không thấp, nhưng lòng dạ lại không ác độc, cuối cùng cũng không làm được việc lớn. Hắc, có điều đến lúc khẩn yếu, người chẳng qua chỉ là một con cò của lão phu, tuy không ngồi lên được ngôi vị cung chủ nhưng đánh bại được Hoa Thanh Uyên thì cũng đã hoàn thành được tâm nguyện của lão phu, đối với lão phu không còn gì hữu dụng nữa.



Minh Tam Thu nghe vậy thần trí hoảng hốt: “Nguyên lai ông ta khổ tâm dạy ta ba mươi năm, bất quá chỉ là đem ta làm một con cờ dùng xong thì vứt đi.” Trong ngực đau đớn, lại phun mạnh ra một ngụm máu rải đầy mặt đất.

Minh Quy thấy vậy hơi nhúu mày, nhưng chỉ thoáng qua, cơ hồ không ai thấy được. Hoa Vô Xuy thấy lão khắc bạc tàn nhẫn như vậy, bất giác lòng lạnh buốt, đột nhiên tâm thần chớp động, buốt miệng kêu lên:

- Ta biết rồi, Thu Sơn tuyệt đối không phải tự tử mà là chết về tay người, phải không?

Minh Quy giật mình, cười ha hả nói:

- Hoa Vô Xuy giỏi lắm, người làm sao đoán ra được?

Lời đó vừa nói ra, mọi người liền huyền não âm ỉ. Đám người Đồng Chú đều lộ ra thần sắc ngơ ngẩn. Hoa Vô Xuy trong lòng tức giận vô cùng, nhưng ngoài mặt lại không biểu hiện ra chút gì, chỉ lạnh nhạt nói:

- Những năm đó, Thu Sơn đã bội lộ với ta không phải chỉ một, hai lần. Hừ, y tuy là kẻ si tình đệ nhất trong thiên hạ nhưng cũng là kẻ nhu nhược đệ nhất trong thiên hạ. Ta cự tuyệt y bao nhiêu lần mà y chưa từng tự sát một lần, ngày đó y đến tìm ta, tuy cử động vô lễ, bị ta quát lui, nhưng bằng vào tính khí nhu nhược của y, chỉ sợ không thể có dũng cảm tự sát...

Nói đến đó, cổ họng Hoa Vô Xuy hơi nghẹn lại. Thu Sơn đối với bà ta một lòng si mê, bà ta không phải tuyệt nhiên không động tâm, chỉ bất quá tính bà ta kiên nghị, không muốn lộ ra trước mặt mọi người.

Minh Quy gật đầu cười nói:

- Nói đúng lắm, Thu Sơn tuy nhu nhược không có khả năng, nhưng nếu để khiêu khích tranh chấp thì lại là một con cờ tuyệt diệu. Ngày đó ta nói với y là đã nghe người nói người có tình cảm với y. Thằng ngốc đó tương tư đến điên cuồng, nghe vậy sao có thể không tin, vội vã mừng rỡ đến tìm người. Ha ha, kết quả tự nhiên không thể vui vẻ rồi. Ta biết y mỗi lần thất bại đều mượn rượu để giải sầu, liền đi trước một bước, bỏ vào rượu của y một chút Hạc Đỉnh Hồng. Hắc, sau đó ta lại đem cái chết của y đổ lên mình người. Ba người Tả Nguyên vốn cùng Thu Sơn đồng bệnh tương liên, nghe thấy vậy sao có thể không tức giận đầy bụng, thay ta xuất lực.

Nói xong lại ha ha cười lớn, vô cùng đắc ý. Những lời này chưa nói hết, trên Linh Đài đã náo loạn âm ỉ như sóng như triều. Đồng Chú thì vừa hổ thẹn vừa tức giận, đột nhiên ngực đau nhói lên, ọc ra một ngụm máu.

Minh Quy mặc kệ mọi người chửi bới, cười nhạt mấy tiếng rồi tay giữ Hiếu Sương đi về phía trước, mọi người ném chuột sợ vỡ òa, không ai dám chặn đường lão. Lăng Sương Quân tim như bị dao đâm, thất thanh khóc lớn. Ngô Thường Thanh tức giận nói:

- Minh Quy, Sương nhi thân mang trọng bệnh, lúc nào tính mạng cũng nguy cấp, nó có mệnh hệ gì thì lão phu... lão phu bầm người ra làm vạn mảnh.

Minh Quy cười lớn, ngang nhiên tiến tới. Lúc này, Lương Tiêu đột nhiên cầm bảo kiếm lên, tiến lên chặn đường. Minh Quy trầm mặt, âm u nói:

- Xú tiểu tử, ngươi muốn làm gì?

Lương Tiêu cài kiếm vào eo lưng, dài bước tiến đến, y vừa đánh bại Minh Tam Thu, dư uy còn chưa hết. Minh Quy không kìm được lùi lại nửa bước, giữ chặt sau lưng Hiếu Sương, rít giọng nói:

- Ngươi còn tiến tới một bước, chúng ta ngọc đá cùng tan.

Hoa Thanh Uyên vội nói:

- Lương Tiêu, không được lỗ mãng.

Lương Tiêu nghe vậy dừng bước, ánh mắt dừng trên mặt Hoa Hiếu Sương. Hoa Hiếu Sương cũng nhìn y, đôi mắt to ươn ướt lệ. Hai người đối mặt một lúc, Lương Tiêu nhú mày, mỉm cười nói:

- Minh lão nhi, ta và ngươi làm một cuộc giao dịch.

Minh Quy lạnh nhạt nói:

- Giao dịch gì?

Lương Tiêu nói:

- Ngươi thả Hiếu Sương. Ta làm con tin của ngươi.

Lời đó vừa nói ra, mọi người đều ngạc nhiên. Minh Quy không tin thiên hạ lại có việc tiện nghi như vậy, cho rằng Lương Tiêu gian trá, chớp mắt âm trầm nói:

- Thăng nhóc, ngươi muốn hí lộng trước mặt lão phu ư? Hừ, còn sớm mười năm!

Lương Tiêu cười ha hả, đột nhiên vung chưởng đánh vào ngực, máu miệng phun ra ướt cả áo.

Mọi người liền la lên mấy tiếng kinh hãi, Hiều Sương thất thanh kêu lên:

- Tiêu ca ca, anh... anh làm gì vậy?

Lương Tiêu nhin đau mím cười, cao giọng nói:

- Minh lão nhi, Hiều Sương lúc nào tính mạng cũng nguy hiểm, nếu đột nhiên phát bệnh thì người có khống chế một người chết cũng vô dụng. Ta hiện giờ bị trọng thương, cho dù có quỷ kế võ công gì thì cũng không dùng ra được, mọi việc đều do người làm chủ.

Mọi người nghe vậy thấy đều ngăn người ra. Hoa Hiều Sương nước mắt lưng tròng thì nhau tuôn ra, theo hai gò má trắng như tuyết của cô chảy xuống. Hoa Thanh Uyên trong lòng lo lắng, cao giọng kêu gọi:

- Lương Tiêu, không được sính cường, mau mau lùi lại.

Đột nhiên tiến lên hai bước, vung tay chụp tới muốn kéo Lương Tiêu về, nhưng Lương Tiêu bộ pháp chuyển động, Hoa Thanh Uyên một trái chụp hụt, mắt thấy y tiến đến gần Minh Quy, không khỏi lòng như lửa đốt, nhưng không dám cử động nữa.

Minh Quy nhìn thấy rõ chưởng đó của Lương Tiêu đánh rất mạnh, tất nhiên đã bị trọng thương, nhất thời mấy ý niệm chuyển qua trong đầu rồi cười nanh ác nói:

- Tốt lắm.

Liền đưa tay chụp mạch môn của y. Lương Tiêu lại rút tay lùi lại một bước, cao giọng nói:

- Chậm đã. Người nếu muốn bắt ta thì phải thả Hiều Sương, như vậy được chứ?

Minh Quy thầm nghĩ: “Tiểu tử này rất cẩn thận.” liền gật đầu cười nói:

- Được, lão phu thề với trời, lấy một đổi một, tuyệt không xảo trá, nếu không thì trời tru đất diệt, chết dưới đao thương loạn tiễn.

Lương Tiêu mới gật đầu nói:

- Như vậy là tốt nhất.

Nói xong từng bước tiến lại, ba người lúc này đã rất gần nhau, mọi người muốn can thiệp cũng không kịp, chỉ còn có thể giậm chân đứng nhìn. Hoa

Hiếu Sương lệ đầy mặt, liên tục nói:

- Đừng qua... đừng qua...

Minh Quy đưa tay chụp lấy Lương Tiêu, đột nhiên cười ha hả nói:

- Lão phu phát thệ mà người cũng tin ư?

Nhất thời mọi người âm ỉ cả lên, Tần Bá Phù rít giọng nói:

- Minh Quy, người không bằng loài chó lợn, lừa dối cả đứa bé mười mấy tuổi ư?

Hắn nói vô ý, nhưng người nghe lại có lòng, Minh Quy nghe sao biết thế, nhưng Hoa Vô Xuy mặt lại nóng lên, liếc xéo hắn một cái. Những người khác đều cảm thấy phần nộ, thi nhau chửi bới, Minh Quy có hai người trong tay thì trong lòng ổn định, đột nhiên cười ha hả nói:

- Tiểu tử, người giúp đưa nha đầu bệnh hoạn này, phải chăng là thích nó? Hắc, không nhìn ra tuổi người còn nhỏ như vậy mà cũng giống Linh Hạc Thu Sơn, là một loại đa tình.

## Phượng ca

### Côn Luân

#### Hồi 4

Minh Quy không biết chỗ ảo diệu của thạch tượng, cho dù nghĩ đến nát óc cũng không nhìn rõ được sự việc quái dị đó, trợn mắt nhìn Lương Tiêu bỏ chạy, sự kinh hãi còn lớn hơn nỗi buồn bực trong lòng.

Lương Tiêu hơi thở đã ổn định, cúi đầu xuống bỗng thấy ống quần Hoa Hiếu Sương đỏ thẫm, trong lòng kinh hãi liền đưa lên xem, chỉ thấy bắp chân cô có một miệng vết thương vừa dài vừa sâu, máu chảy không ngừng. Hoa Hiếu Sương trước đó vô cùng kinh hãi nên không cảm thấy đau đớn, bây giờ đưa mắt nhìn thấy, bất giác đau không chịu được, thấp giọng rên rỉ. Lương Tiêu đưa tay phong tỏa huyết mạch của cô, xé áo buộc lại. Đột nhiên thân mình y run lên, quay đầu nhìn, tức thì miệng lưỡi líu lại, những lời định nói không phát ra được.

Hoa Hiếu Sương thấy Lương Tiêu thần tình cổ quái, theo ánh mắt y nhìn qua, thấy trên đường đầy những vết máu đỏ đập vào mắt. Nhất thời hai người bốn mắt nhìn nhau, đều nghe thấy cả tiếng tim đối phương đang đập. Hoa Hiếu Sương biết Minh Quy xảo trá, quyết không bỏ qua dấu vết này, chậm chễ chút nào thì nguy cơ càng đến gần chừng đó, liền trầm ngâm một chút rồi ngừng đầu lên nói:

- Tiêu ca ca, huynh đi trước đi, để muội ở đây được rồi. Minh Quy gia gia muốn dùng muội để uy hiếp cha, nhất định không hại muội đâu.

Tuy cô cố gắng bình tĩnh nhưng trong lòng khổ không kể xiết, vừa nói dứt mắt đã đầy lệ, nếu không phải vì sợ Lương Tiêu lo lắng thì đã sớm gục đầu vào ngực y khóc to lên rồi.

Lương Tiêu thoáng qua mấy ý niệm, nháy mắt đã có quyết định, gật đầu nói:

- Cũng được.

Hiếu Sương tuy có lòng xả thân nhưng trong thâm tâm vẫn mong Lương Tiêu có thể đột nhiên có mưu kế kì diệu, lại đem mình thoát khỏi nguy hiểm, tuyệt không ngờ Lương Tiêu lại nhanh chóng đáp ứng như vậy, vừa giật mình bỗng thấy huyết Thần Phong tê đi, cơ thể không thể động đậy.

Hoa Hiếu Sương cả kinh, định hỏi lại nhưng một hơi khẩu khí đó nghẹn trong cổ họng, không nói ra được.

Lương Tiêu cởi áo ngoài của Hoa Hiếu Sương, nhặt một cành cây khô treo cái áo lên đó rồi cầm trước mặt. Hoa Hiếu Sương đột nhiên tỉnh ngộ, vội muốn kêu lên nhưng không phát ra được âm thanh, lại muốn ngăn trở nhưng không cử động được cả đầu ngón tay. Lương Tiêu thâm tình nhìn cô, cúi người xuống cười nói:

- Ngoan nhé, nằm tại chỗ này, huyết đạo một lúc là tự giải.

Chợt thấy trên mặt Hoa Hiếu Sương nước mắt ròng ròng, bất giác khóe mắt đỏ lên, cười lớn nói:

- Hiếu Sương, muội đáp ứng ta một việc được không?

Nước mắt Hoa Hiếu Sương mờ cả hai mắt, cơ hồ không còn nhìn rõ hình ảnh Lương Tiêu nữa, nhưng trong lòng hiểu rất rõ lần này chia tay có thể trở thành vĩnh biệt, nhất thời thực sự hận không thể chết luôn được thì tốt, trong lúc mơ hồ bỗng nghe Lương Tiêu thấp giọng nói bên tai:

- Bất luận như thế nào, muội đều phải yêu quý bản thân mình, tương lai lúc nào rảnh rồi ta sẽ quay lại Thiên Cơ cung thăm muội.

Hoa Hiếu Sương nghe từng chữ mà trong lòng như bị tê liệt đi từng phần, sự thống khổ đó bình sinh chưa từng gặp. Lại nghe Lương Tiêu cười cười nói:

- Không tin ư, lại đây.

Nói xong tay chìa ra ngón út thành cái móc, móc với ngón út của Hoa Hiếu Sương, nói:

- Móc vàng móc bạc, nói mà không giữ lời là chó con.

Hoa Hiếu Sương nghe vậy sớm đã nước mắt như mưa, nhưng trăm nghìn lời đảo qua đảo lại trong lồng ngực mà không thể nói ra một chữ nào.

Lúc này, từ xa đã truyền đến tiếng động nho nhỏ, Lương Tiêu lòng biết cường địch đã tới gần, đưa mắt nhìn lên đã thấy phía tây mặt trời đã lặn hết, phía đông trăng khuyết sáng lên, quả thật thời gian trôi nhanh, đã quá hoàng hôn.

Minh Quy theo vết máu truy tới, bỗng nghe thấy tiếng bước chân vang lên, trong lòng mừng rỡ, vội chạy tới thì thấy bên một pho tượng có vạt áo

chuyển động, chính là áo của Hoa Hiếu Sương. Lão tinh thông toán học, Hoa Vô Xuy nghịch chuyển trận pháp chỉ nhờ bất ngờ mà vây được lão một lúc, lúc này đã hiểu rõ phương vị, không thể làm khó lão ta nữa, tức thì trong lòng cười nhạt, nhanh chóng đuổi theo.

Lương Tiêu chạy loạn trong trận mấy trăm bước, cảm thấy đầu nhẹ bỗng, chân mềm nhũn, khí lực không còn. Trận chiến trên Linh Đài đã khiến y tổn nhiều nguyên khí, sau đó lại vung chưởng tự đánh, thương thế chồng chất thêm, y duy trì được đến bây giờ toàn là dựa vào huyết khí ngoan cường. Lại chạy mấy bước, y trượt chân một cái, ngã lăn ra đất, tai nghe Minh Quy cười dài rách cả tai, biết là không cách nào tránh khỏi kiếp nạn, liền cười nói:

- Được lắm, cho lão đây.

Liền dốc tàn lực đem cành cây khô ném tới Minh Quy.

Minh Quy thấy thế tới của cành cây liền biết mọi việc đã nằm trong tay, liền tung chưởng đánh bay cành cây rồi rít giọng nói:

- Xú tiểu tử, người tìm cái chết.

Tung mình nhảy tới, túm chặt tâm khẩu Lương Tiêu nhắc lên, năm ngón tay phải hợp lại thành trảo chụp vào mặt y, ác độc nói:

- Tiểu nha đầu ở đâu?

Lương Tiêu khóe miệng rõ máu nhưng trong lòng lại hoàn toàn vui vẻ. Minh Quy thấy y mặt đầy nét cười, trong lòng càng tức giận, mắt lóe lên, liền vận kinh vào ngón tay, vừa định xiết trảo thì bỗng nghe một tràng tiếng bước chân như có nhiều người đang đi tới. Cơn thịnh nộ của Minh Quy quá lớn, vốn định đem Lương Tiêu xé nát ra, lúc này nghe tiếng động bất giác biến sắc, xách Lương Tiêu lên rảo bước chạy ra khỏi trận.

Chạy được khoảng hai thời thần thì ra đến ngoài trận. Minh Quy đã có bài học lớn, liền phong bế huyết đạo mấy chỗ của Lương Tiêu rồi mới chạy tới gần vách núi, gạt cây cỏ để lộ ra một cái thạch động. Lương Tiêu thấy lão ta từ thạch động đó kéo ra một cái thiên lý thuyền, bất giác tán thưởng:

- Minh lão nhi, lão quả thật là bậc tiên tri, tính cả cách bỏ chạy giữ mạng.

Ngữ khí của y trào phúng, nhưng Minh Quy lại không nổi giận, chỉ thản nhiên nói:

- Tiểu tử, dạy khôn cho người biết nhé, cái gọi là thỏ có ba hang chính là dù tính toán có chắc thắng thì cũng phải lưu lại một đường thối lui.

Lương Tiêu cười nói:

- Đã thụ giáo rồi.

Minh Quy lạnh nhạt nhìn y, thầm nghĩ: “Cứ để người cười mấy tiếng, đợi rồi lão tử sẽ dạy cho người khóc không ra tiếng nữa thì thôi.” Lão đưa thuyền xuống nước, đem Lương Tiêu vào khoang rồi chuyển động sừng rồng, từ từ đi về phía hạ du.

Qua một lúc, Lương Tiêu ẩn ước thấy phía sau thuyền có nhiều bóng đen xì, trong lòng biết người trong Thiên Cơ cung đã phát giác hành tung Minh Quy liền đuổi theo phía sau, bất giác trầm tư: “Không biết huyệt đạo của Hiếu Sương đã giải chưa? Cô ấy bệnh tật yếu ớt, tuy không bị mê loạn trong trận pháp của thạch trăn nhưng nếu bị vây trong trận rồi nhất thời phát bệnh thì chẳng phải không có ai chiếu cố ư?” Y nghĩ đến mức lo lắng, lập tức nhắm mắt vận công để xung phá huyệt đạo. Nhưng y đã mất rất nhiều nguyên khí, thủ pháp của Minh Quy lại xảo diệu nên thử liền mấy lần đều không giải được. Đột nhiên thấy trước mắt tối lại, thì ra thiên lý thuyền đã đi qua hồ nhỏ, tiến vào Thái Bối hiệp. Lương Tiêu thấy đường thủy đã đi một nửa mà hy vọng chạy thoát ngày càng ít, bất giác buồn phiền, ngoác miệng chửi mắng.

Chửi được mấy câu, Minh Quy đột nhiên bỏ sừng rồng, chuyển mình đi tới, Lương Tiêu tưởng lão muốn động thủ xử lý mình, ai ngờ Minh Quy lại từ trong khoang lấy ra một cái cần câu, tay nắm Lương Tiêu nhắc lên, điểm á huyệt của y rồi kẹp chặt bên sườn. Lương Tiêu chỉ nghe tiếng gió vù vù, thân mình đã lửng không bay lên. Thái Bối hiệp hình thế quanh co, ánh trăng không rọi đến, Minh Quy đưa chông cần câu vào vách trái hiệp cốc, bay lên hơn một trượng rồi đung đưa một chút rơi sang vách phải, lại chông cần câu vào vách phải một cái bay lên hai trượng rơi sang vách trái, chính là dùng ra cách leo Oán Lữ phong của Đồng Chú. Cứ lúc trái lúc phải như vậy một lúc lâu thì đã lên tới đỉnh hiệp cốc. Trong hiệp cốc tối đen không có ánh sáng, bốn chiến thiên lý thuyền đuổi theo phía sau không biết Minh Quy đã dùng kế kim thiền thoát xác, vẫn theo dòng đuổi theo sau chiếc



thuyền không đó, lúc đi qua bên dưới hai người, Lương Tiêu nghe tiếng thiếu nữ khóc ngắt quãng, đúng là Hoa Hiếu Sương, bất giác thở phào một hơi, lòng như cất được một tảng đá nặng.

Minh Quy thu cần câu lại, nhìn bóng mấy chiếc thuyền đã chạy qua cười nhạt. Lương Tiêu trong lòng biết cơ hội sống sót đã hoàn toàn mất hết, bất giác thất vọng vô cùng. Minh Quy cặp Lương Tiêu chạy một lúc rồi đột nhiên dừng lại, ném mạnh y xuống đất, giải á huyết cho Lương Tiêu rồi độc ác nói:

- Xú tiểu tử, còn gì để nói nữa không?

Lương Tiêu tự biết phải chết, chỉ nhắm hai mắt không nói gì. Chợt nghe Minh Quy cười nói:

- Bất quá nếu người muốn sống thì cũng dễ thôi, ta hỏi người, lúc người chạy trốn cuối cùng thì trong thạch trận đã phát sinh việc gì? Sát khí đó từ đâu phát ra, nếu người chịu nói thì ta tha cho người khỏi chết.

Lương Tiêu hừ lạnh một tiếng, quay đầu không đáp. Minh Quy mặt lộ sắc giận, cười ha hả nói:

- Người không nói cũng được, ta lại hỏi người, võ công của người là học từ đâu, “Tam Tài Quy Nguyên chương” là ai dạy cho người?

## Phượng ca

### Côn Luân

#### Hồi 5

Lương Tiêu cầu nhàu một tiếng rồi nghiêng răng nhắm mắt, không nói tiếng nào. Minh Quy tức giận giơ chân lên định đá vào Thái Dương huyết của Lương Tiêu, nhưng lại sinh ra do dự trầm tư nghĩ: “Vô luận thế nào cũng phải khiến tiểu tử này nói ra chỗ ảo diệu của Tam Tài Quy Nguyên chương, tìm hiểu tường tận thì tương lai có gặp thẳng cha đó cũng có cách khắc chế.” Năm xưa lão thất bại nặng nề dưới “Tam Tài Quy Nguyên chương”, bao năm nay vẫn canh cánh trong lòng, vì vậy lo rằng tương lai tất yếu sẽ giao thủ với lộ chương pháp đó, nếu có thể từ Lương Tiêu nắm được điều ảo diệu thì đã tính là thêm được mấy phần thắng, vì vậy trầm ngâm không quyết. Lại thầm nghĩ: “Trong trạch trận có cỗ sát khí vô danh rất cổ quái, phải hiểu cho rõ ràng. Nhưng tiểu tử này tính tình cương liệt, cương bức chỉ sợ không thể thành công. Phải uyển chuyển lừa gạt nó, trước hết phải thủ tín với nó, rồi từ từ lung lạc để nó nói ra.” Lão chuyển qua mấy ý niệm trong đầu, đột nhiên thở dài, tìm một gốc cây đại thụ ngồi xuống, cười nói:

- Tiểu quý, người thực sự thích con nha đầu bệnh hoạn của Hoa gia đó sao?

Lương Tiêu hừ lạnh một tiếng, nói:

- Ta thích hay không thì liên quan gì đến lão?

Minh Quy cười nói:

- Người toán học siêu phàm nhập thành, võ công tiền đồ vô lượng, con người cũng phong lưu tuấn tú. Chỉ cần người tình nguyện thì danh hoa trên thế gian đều tùy người hái, mỹ nhân trong thiên hạ đều tùy người thân cận. Nếu người hiểu rõ lạc thú trên mình nữ nhân thì cái con tiểu nha đầu bệnh thoi thóp đó đáng bao nhiêu?

Lương Tiêu thân nhiên nói:

- Lão khích bác cũng vô dụng, Hiếu Sương là bằng hữu cực tốt của ta, ta có chết vì cô ấy cũng không hối hận.

Minh Quy nhìn y một lúc, ánh mắt thay đổi mấy lần, đột nhiên gật đầu nói:

- Tiểu tử, người có chỗ chưa biết, đám nữ nhân họ Hoa đó đều là loài nhện

hóa thân, người đối với bọn chúng tốt trăm lần thì bọn chúng cũng không thêm cảm kích. Người đã nhìn thấy nhện chưa?

Lương Tiêu nói:

- Tự nhiên là thấy rồi.

Minh Quy thở dài nói:

- Loài nhện vô cùng không biết ơn, sau khi con đực con cái giao hợp thì con nhện cái ăn thịt con nhện đực, nhện cái sinh nhện con thì nhện con lại ăn thịt mẹ nó. Năm xưa Nguyên Mậu công đột nhiên tạ thế, chị em Hoa Vô Xuy cô khổ không có chỗ dựa, toàn nhờ lão phu dùng lực dùng trí, một tay phù trì Hoa Vô Xuy ngồi lên ngôi vị cung chủ. Ai ngờ mù ngồi vững ngôi cao rồi liền trăm mưu ngàn kế loại bỏ bọn chúng ta. Lão phu quá nửa đời giữ tòa Linh Đài đó, chẳng làm được việc gì. Người nói xem, mù chẳng phải là nhện ư?

Lương Tiêu lắc đầu nói:

- Hiếu Sương khác với Hoa Vô Xuy.

Minh Quy cười nhạt nói:

- Năm xưa Hoa Vô Xuy còn bày ra bộ dạng khả ái, công phu lừa người ta rơi nước mắt còn gấp chục lần con nha đầu bệnh hoạn đó. Người nhìn xem, hiện giờ mù như thế nào?

Lương Tiêu im lặng không nói, trong lòng lại nói: “Lời này không sai. Hoa Vô Xuy dùng Thiên Cơ thập toán làm khó ta, quả thật âm hiểm vô cùng.”

Minh Quy chìm đắm trong ân oán ngày trước, nhìn về phương hướng Thiên Cơ cung, thần sắc âm trầm bất định, hồi lâu mới quay đầu lại, nghiêm nghị nói:

- Thăng nhóc, người kỳ tài trùm trời, nếu cùng lão phu bắt tay thì với tài trí của hai chúng ta, một cái Thiên Cơ cung nhỏ bé tính vào đâu, ngay cả giang sơn của Đại Tống triều cũng chưa chắc đã không đoạt được. Lão phu tuổi quá sáu mươi, thời gian không còn nhiều, tương lai cai quản bờ cõi, hưởng thụ vinh hoa chẳng phải chính là người ư?

Lương Tiêu chột nghe câu này thất kinh, nhưng y vẫn là thiếu niên khí thịnh, bị Minh Quy tâm bốc như vậy, bất giác có mấy phần đặc ý.

Minh Quy thấy y động tâm, lại cười nói:

- Tiểu tử, kẻ gọi là nam tử hán đại trượng phu vạn lần không thể chịu dưới người khác, phải oanh oanh liệt liệt làm đại sự kinh thiên động địa một phen.

Nói xong liền giải khai huyết đạo cho Lương Tiêu, cười nói:

- Hiện giờ đã thoát hiểm cảnh, nếu người nguyện đi cùng lão phu, lão phu tự nhiên cao hứng, còn nếu người muốn đi lão phu cũng tuyệt không ngăn cản.

Hành động đó quả thật ra ngoài ý tưởng của Lương Tiêu, y trong lòng suy nghĩ, nhìn Minh Quy một lúc rồi lớn tiếng nói:

- Không đúng, lão nhất định có quỷ kế gì đó.

Minh Quy cười nói:

- Nếu ta muốn giết người thì chỉ cần một chưởng, cần gì phải có quỷ kế. Nếu nhất định phải nói đạo lý ra, thì lão phu coi người là một nhân tài, Tam Thu còn thua xa người, ta chỉ là yêu tài mà thôi.

Lương Tiêu nói:

- Lão chẳng phải đã nói Minh Tam Thu chỉ là một con cò, hừ, ta cũng là một con cò của lão thôi.

Minh Quy cười nhạt, ngạo nghễ nói:

- Dụng tâm của lão phu, người bình thường sao có thể hiểu rõ.

Lương Tiêu hơi giật mình, đột nhiên nói:

- Đúng rồi, lão càng nói như thế, Minh Tam Thu sẽ càng hận lão. Hận càng hận lão thì Hoa Vô Xuy càng không muốn làm khó hắn.

Minh Quy hừ một tiếng, không bình luận gì.

Lương Tiêu thầm nghĩ: “Minh lão nhi tuy gian trá nhưng nói đến đấu trí đấu lực ta chắc gì đã sợ lão.” Y tuy thông minh nhưng dù sao cũng ít kinh nghiệm đường đời, nhất thời đầy tự tin nói:

- Vậy càng tốt, ta cũng không muốn lưu lại Thiên Cơ cung, cùng đường với lão, coi như bạn đồng hành.

Minh Quy đảo mắt, cười nói:

- Hảo tiểu tử, người quả nhiên không phải cá trong ao...

Đột nhiên ngừng nói, lắng tai nghe ngóng như có động tĩnh, lập tức nhíu mày nhắc Lương Tiêu lên, chạy như bay trong Quát Thương sơn, đến lúc

trời sáng mới dừng lại nghỉ ngơi. Minh Quy bỏ đi một lúc, nói là kiếm đồ ăn, thật ra là âm thầm quan sát, thấy Lương Tiêu tuyệt không có ý bỏ trốn, trong lòng yên tâm nhưng cũng không dám đi xa, liền dùng viên đá bắn rơi hai con trĩ đem về ăn cùng Lương Tiêu. Lão sợ lộ hành tung, chuyên đi vào những chỗ hiểm trở, nhưng công lực thâm hậu nên đưa Lương Tiêu vượt núi băng rừng vẫn nhanh như bay.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Mạnh Thường Quân

### Chương 01 – Hồi 1

#### TẬP 2: THUẦN DƯƠNG QUYỂN

#### HOA ÁM LIỄU MINH (Hoa đi Liễu tới)

Ngày hôm sau, thế núi đã dần bằng phẳng, hai người ra khỏi khu Quát Thương Sơn, tiếp tục đi về phía bắc. Dọc đường cũng có cao thủ của Thiên Cơ cung xuất hiện, nhưng Minh Quy xảo kế trăm đường, luôn chạy được trước. Lão vì lấy lòng Lương Tiêu mà hết mực quan tâm, thậm chí giúp y vận công trị thương, thỉnh thoảng lại thăm dò khẩu khí của y, quanh co hỏi về những điều huyền bí trong Tam Tài Quy Nguyên chương và võ công trong thạch trận. Lương Tiêu đoán ra tâm ý của lão, một mực giả câm giả điếc, Minh Quy âm thầm tức giận: “Xú tiểu tử, để xem người được bao nhiêu năng lực, có chống lại được công phu nhãn nại của lão phu không. Hừ, đợi khi xong việc, lão tử sẽ xé người làm tám mảnh ném xuống sông cho cá ăn.” Lão trong lòng cay độc nhưng ngoài mặt lại tỏ vẻ tươi tỉnh, tuyệt không lộ ra chút nào.

Hai người đều có ý định quý quyết, cứ đi như vậy hơn một tháng đã vượt qua sông Phú Xuân, làn sóng của Thái Hồ hiện ra trước mắt. Hai người thuê thuyền qua hồ rồi đi dọc sông lên phía bắc. Minh Quy vì muốn tránh sự truy lùng của Thiên Cơ cung nên đi thuyền mấy ngày liền không lên bờ. Lương Tiêu nhàn rỗi vô sự liền nói chuyện phiếm với Minh Quy. Minh Quy ngoài toán học không bằng Lương Tiêu, còn thì sở học vô cùng phong phú, Tam phần, Ngũ điển, Bát sách (tám quẻ), cửu khâu (chín đời)(người dịch: đây đều là những sách cổ, là nền tảng của Nho học, cũng là nền tảng của các sách khác sau này. Tam phần là sách của 3 vua Phục Hy, Thần Nông, Hoàng Đế, Ngũ điển là năm quyển sách của Thiệu hao , Chuyên Húc , Cao Tân , Đường Ngu. 25 quyển sách này đến đời Ân thì bị phá hủy, sự kiện đó gọi là “khử tịch”, cũng là điều kiện ra đời của Kinh Thi) không gì không

biết, nói gì cũng có dẫn chứng từ điển tịch, chương cú. Lương Tiêu nghe mà lạnh lẽ gật đầu, cảm nhận được rõ người này bị Hoa Vô Xuy áp chế nhiều năm, quả thật là rất không được phát huy được tài năng của mình.

Hôm đó thuyền gần đến Tô Châu, Minh Quy nói:

- Qua khỏi Thái Hồ, thế lực của Thiên Cơ cung không còn đáng ngại, chúng ta có thể tạm ổn định tại Tô Bắc, cùng mưu đại sự.

Lương Tiêu thương thế đã thuyền giảm quá nửa, cả ngày chỉ ngồi tính kế chạy trốn, nghe vậy chỉ cười. Bỗng nghe lái thuyền đến báo tin, nói là lương thực đã cạn. Minh Quy không dám lộ mặt lúc ban ngày, bèn dặn dò người lái thuyền cuối ngày sẽ bàn lại.

Thời gian dần về đêm, chiếc thuyền nhỏ rẽ sương khói nhích lại gần bờ, bỗng nghe thấy trên bờ có tiếng huyền áo, Minh Quy lo lắng vội bảo lái thuyền quay lại giữa sông, đồng thời kéo Lương Tiêu vào trong khoang thuyền vén rèm nhìn ra, từ xa thấy trên bờ tối đen mờ ảo, có nhiều bóng người náo động, chợt nghe một giọng vừa thô vừa to nói:

- Mẹ kiếp, ở đây không có lấy một đại phu nào ra hồn à? Nuôi đám phế vật các người có tác dụng thối tha gì chứ?

Tiếp đó liền nghe thấy hai tiếng đôm đốp giống như ai đó bị tát.

Lại nghe giọng một người phụ nữ hơi nghẹn ngào nói:

- Đại Lang, anh đừng trách họ, ở nơi hẻo lánh này kiếm đâu ra đại phu giỏi? Hơn nữa, vết thương này đâu phải đại phu tầm thường có thể chữa trị được?

Giọng vừa to vừa thô nói:

- Cô chỉ nói là giỏi, nếu không phải cô chọn đoạn đường thủy đó để truy cản nữ tặc kia thì Tinh nhi làm sao bị thương được? Lại còn tam thúc của cô nữa, bình thường toàn thổi phồng lên tận chín tầng mây, đến khi có việc thì đến cái bóng cũng chẳng thấy. Hừ, con mẹ nó mấy chục hán tử mà không bắt được một con bé.

Nữ tử tức giận nói:

- Được lắm, họ Lôi kia, người giận cá chém thớt phải không? Tinh nhi là do tôi sinh ra, nó bị thương đến thế này, anh tưởng không đau lòng ư? Việc chia quân thành ba đường chính là anh đồng ý, đại ca dẫn người theo

đường bộ, chúng ta đi đường thủy, tam thúc quen hành sự một mình một đường. Lại nói cha nào con nấy, hừ, nếu chẳng phải thằng con quý tử của anh thấy sắc đẹp nảy ý đồ, ra tay yếu ớt thì đâu bị người ta ra nông nổi này? Cái giọng vừa thô vừa to đó nói:

- Thế nào là cha nào con nấy? Cô thử nói xem, bao nhiêu năm qua ta đối xử không tốt với cô ở chỗ nào?

Nữ tử đó hừ lạnh nói:

- Nói ra thì bất tiện, chứ năm đó anh vừa nhìn thấy tôi chẳng phải đã trợn mắt há miệng ra, nước trà đổ hết cả ra tay đó sao, còn không biết...

Giọng nói vừa thô vừa to kia dường như hơi quẫn bách, vội ngắt lời, nói:

- Nhị nương, việc đó mà cô cũng nói ra trước mặt người khác làm gì?

Nữ tử lại hừ một tiếng, vừa định châm biếm tiếp, chợt nghe trong khoang thuyền bên mình truyền lại tiếng rên rỉ nho nhỏ, nữ tử đó thất thanh kêu lên:

- Trời ơi, lại phát tác rồi. Đại Lang, nếu vẫn không có cách gì thì Tinh nhi chỉ sợ... chỉ sợ khó qua được đêm nay...

Nói xong lại khóc thút thít.

Giọng vừa thô vừa to đó hơi trầm ngâm, nói:

- Ta có cách, Nhị nương, cô ở lại trên bờ, lái thuyền đâu, ra khơi.

Nữ tử đó ngạc nhiên nói:

- Anh định làm gì?

Giọng thô ráp đó nói:

- Cô đừng quan tâm, tạm thời chờ đợi.

Nói xong liền vội giục lái thuyền chống thuyền rời bờ. Không lâu sau thuyền đã ra đến giữa sông, chỉ còn cách thuyền mà Lương Tiêu và Minh Quy thuê rất gần, chỉ thấy trên chiếc thuyền đó ánh lửa chớp lên, trong khoang thuyền đã đốt đèn, vì rèm thuyền đã cuốn lên một nửa nên có thể nhìn rõ tình hình trong khoang thuyền. Chỉ thấy trên đệm gác một cái chân người, từ đầu gối trở xuống đều xanh lét, da thịt sưng phồng lên, nhìn to hơn chân người bình thường nhiều.

Lại nghe một nam tử nhỏ tuổi nói:

- Cha, người... người cầm đao làm gì vậy?



Giọng nói vừa thô vừa to kia thở dài nói:

- Tinh nhi, đã không còn cách nào khác nữa rồi.

Thanh niên kia đột nhiên tỉnh ngộ, kêu lên:

- Trời ơi, không được.

Giọng nói vừa thô vừa to thở dài nói:

- Tinh Nhi, huyết Phục Thổ của con đã bị trúng “Thoa La chỉ” của Đại Tuyết Sơn, từ đầu gối trở xuống máu đã đông cứng lại, xem ra đã hỏng rồi, nếu cứ để như thế chỉ sợ không chỉ bắp chân mà cả chân cũng đều bị hư nát.

Thanh niên kia nói:

- Nửa chân cũng là chân, cả chân cũng là chân, có gì phân biệt?

Giọng nói vừa thô vừa to nói:

- Nói thì như vậy, nhưng thương thế cổ quái như vậy nếu để vỡ nát ra thì chỉ sợ thêm một canh giờ nữa ruột gan tim phổi của con cũng theo đó mà hỏng hết, lúc đó thì kể cả dù Đại La Kim Tiên cũng không thể cứu được con đâu. Con ngoan của ta, người ta nói: bị rắn độc cắn vào tay thì tráng sĩ chặt tay, con là đứa hảo hán tử của Lôi gia thì cũng phải ra vẻ hào kiệt chứ.

Người thanh niên vội nói:

- Con... con thật không muốn làm thằng què, cha, con không lấy họ Lôi nữa, đổi tên thành Sở Tinh cũng được... cậu ba võ công cái thế, nhất định sẽ cứu được con...

Giọng nói vừa thô vừa to rít giọng nói:

- Con bà nó, tiểu tử bị thịt, bị thương một chút liền không nhận cả tổ tông ư? Ít nói lời lăng nhăng đi...

Lôi Tinh bất thành linh kêu lên:

- Mẹ... mẹ... cha muốn chặt chân con...

Tiếng kêu thảm thiết truyền ra xa trên mặt sông.

Nữ tử trên bờ nghe thấy vừa kinh hãi vừa tức giận, nhưng cô không giỏi bơi lội, không có cách nào ra đó ngăn cản, nóng nãy đến mức hai chân giậm thành thạch, cũng kêu lên:

- Tinh nhi, Tinh nhi... con không sao chứ... Lôi Chấn, anh gây tội nghiệt gì vậy? Còn không dừng tay...

Nói chưa hết thì đã nghe một tiếng kêu dài thảm thiết xé rách màn đêm trùng trùng. Nữ tử đó chân lão đảo, đột nhiên ngồi bệt xuống đất.

Lương Tiêu thấy trong khoang thuyền có ánh hàn quang, cái chân bị thương đó đã bị chặt làm hai, máu chảy ra xanh lét tràn ra đệm. Thanh niên Lôi Tinh đó kêu thảm một tiếng rồi ngất đi. Trong khoang thuyền nhất thời yên tĩnh, chỉ có tiếng thở phì phò của người có giọng nói thô kệch, hiển nhiên ông ta tự tay chặt chân con trai yêu, trong lòng đau đớn không ít.

Người có giọng nói thô ráp đó ngưng máu, trị thương cho con trai xong liền khua chèo trở lại bờ. Thuyền vừa cập bến đã thấy nữ tử kia nhảy ngay vào khoang thuyền, tai nghe mấy tiếng đôm đốp, chắc là đã tát cho người có giọng thô ráp kia mấy cái. Người đó bị tát cũng không nói gì. Nữ tử tát mấy cái xong cũng hiểu rõ nỗi khổ tâm của chồng mình, liền khóc lên ồ ồ:

- Sớm biết thế này... thì chẳng đi nữa, đều là tại cái Thuần Dương Thiệp Hạp đó...

Lương Tiêu nghe đến bốn chữ “Thuần Dương Thiệp Hạp” tim đập thành thịch liền giông tai lên nghe ngóng.

Nữ tử đó chưa nói hết, giọng thô kệch kia đã chặn lại, tức giận nói:

- Nhị nương, cô nói lảng nhãng gì đó...

Tựa hồ nhất thời tức giận không nói tiếp được. Nữ tử đó biết mình đuối lý, bị chồng quát như vậy cũng không nói lại, chỉ khóc thút thít. Giọng thô kệch đó lớn tiếng gọi:

- Ta và Nhị nương tiếp tục đuổi theo con tiện nhân đó. Các người hộ tống thiếu gia về bảo, nếu có sơ suất gì, hừ, cẩn thận cái đầu các người đó.

Mọi người đồng thanh vâng lệnh. Lại nghe nữ tử đó hậm hực nói:

- Không sai, chính là tại con tiểu tiện nhân họ Liễu đó, không bằm vụn nó ra thì tôi không thể hả giận.

Hai người bàn tính bỏ thuyền đi về phía bắc, còn đám người còn lại cũng lên ngựa lên xe bỏ đi.

Lương Tiêu chưa nghe được tin tức về Thuần Dương Thiệp Hạp rất bức tức, nhưng hấn nghĩ lại, cả hòa thượng và Ngô Thường Thanh đều nói rằng chiếc hộp đó không đáng một đồng, chẳng có chút gì kỳ diệu cả. Nghĩ vậy liền quay đầu lại, chỉ thấy Minh Quy đang vượt râu trầm ngâm, liền hỏi

- Lão già, ông có biết những người đó làm gì không?

Minh Quy cười nhạt nói:

- Bọn vụn vặt trên giang hồ, quản đến làm gì?

Lương Tiêu nghe vậy liền không hỏi thêm nữa. Minh Quy giục thuyền lên bờ, trù tính lương thực, hai người nghỉ lại cả đêm trên bờ sông.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Mạnh Thường Quân

### Hồi 2

HOA ÁM LIỄU MINH (Hoa đi Liễu tới)

Hôm sau, thuyền vào Cô Tô, chỉ thấy núi ôm lấy hồ, cầu liền với nước, thuyền bè lượn quanh như một bức họa. Lương Tiêu nhìn đến say sưa, rời khỏi khoang thuyền đứng trên đầu thuyền, lại nghe tiếng cười đùa vui vẻ, ngừng đầu nhìn lên chỉ thấy lầu các hai bên bờ toàn là nữ lang trang điểm rực rỡ. Những cô gái đó thấy y nhìn đến đều đua nhau vẫy tay mời gọi. Lương Tiêu thấy kỳ quái, cũng cười đáp lại, những cô gái đó thấy y đáp ứng liền hi hi cười vang, tay vẫy khăn hồng ngọt ngào gọi y lên đó.

Lương Tiêu không biết lai lịch đối phương, liền hỏi Minh Quy:

- Bọn họ gọi ta làm gì thế?

Minh Quy cười quý bí, nói:

- Gọi để dẫn người vào chốn ôn nhu, êm đềm, thưởng thức mùi son phấn son đó!

Lương Tiêu nhúu mày nói:

- Minh lão nhi, ông có gì nói thẳng ra, đừng múa may chữ nghĩa, nói vòng vo với ta, ông biết rõ ta không hiểu mà.

Minh Quy cười nói:

- Nơi đây chính là kỹ viện, những cô gái đó đều là gái phong trần.

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Tại sao gọi là gái phong trần?

Minh Quy cười nói:

- Việc đó nói thì không rõ ràng được, phải tự mình trải qua mới có thể hiểu rõ.

Lương Tiêu nghe vậy ngửa ngáy trong lòng, liền nói:

- Thật vậy chứ? Thế thì ta phải thử qua một lần mới được.

Minh Quy liếc y, thầm nghĩ bản thân mình suốt dọc đường đã dùng đủ mọi cách để lung lạc tiểu tử này để y bớt đi cảnh giác rồi tiết lộ ra bí mật. Mà

ngập trong tửu sắc thì người đời rất dễ hồ đồ, chỉ cần khiến tiểu tử này tay ôm mỹ nhân, miệng uống rượu ngon thì bất luận hỏi gì e rằng hẳn cũng đều nhất nhất khai ra hết. Nghĩ đến đây liền mỉm cười, giục thuyền cập bờ.

Trong lúc thuyền chạy, trên một chiếc cầu đá đằng xa có một người một ngựa đi tới. Minh Quy chính là một hành gia biết nhìn hàng, chỉ liếc qua một cái đã không khỏi thán khen. Chỉ thấy con ngựa đó toàn thân trắng như tuyết, cốt cách thần tuấn, đúng như trong sách viết: “Đầu ngẩng như ưng, đuôi rủ sáng láng, ngực nở hai khối, dáng như rồng, cơ bắp như lan.” Tiến đến gần, Minh Quy đã có thể nhìn thấy con ngựa này không phải toàn màu trắng mà trên lông còn có mấy điểm đỏ thẫm như trên khuôn mặt mỹ nhân không thể thiếu phấn son.

Người dắt ngựa là một cô gái áo xanh, đầu đội mũ tre rộng vành rủ xuống che lấp khuôn mặt, chiếc áo màu xanh biếc dùng liễu điều thắt lại, hiện rõ eo thon nhìn chỉ muốn ôm chặt lấy. Chỉ là con ngựa trắng kia quả thật quá đẹp, Minh Quy chỉ cố nhìn ngựa, còn nữ tử đó lại không thèm nhìn tới. Nữ tử áo xanh đó thấy những cô gái hai bên bờ và Lương Tiêu đùa cợt liền cảm thấy hứng thú, dừng ngựa dựa vào cầu đứng lại quan sát.

Thuyền cập bờ, Minh Quy lại thay đổi chủ ý, tự nghĩ mình đã lớn tuổi, cùng một thiếu niên như Lương Tiêu sống vai tới thanh lâu không khỏi cảm thấy hổ thẹn. Hơn nữa nếu có mình ở một bên, tiểu tử đó sẽ luôn đề phòng, tất không chịu buông lỏng hành vi, chỉ bằng cứ ẩn nấp theo dõi lại càng dễ hành động. Nghĩ xong liền lấy ra một túi vàng lớn, cười nói:

- Lương Tiêu à, lão phu hơi buồn ngủ, người hãy đi một mình, ta sẽ đợi ở trên thuyền, người cứ thoải mái đi nhé. Nếu không đủ tiền thì quay lại tìm ta.

Lương Tiêu trong lòng vô cùng kinh ngạc: “Lão già này lại để ta một mình lên bờ, quả là kỳ quái? Nhưng lão cho ta tiền bạc, để ta vui chơi, nếu ta bỏ lão đi thì không khỏi bị coi là vô ơn.” Y cùng Minh Quy chung sống nhiều ngày, dọc đường Minh Quy lại có ý lấy lòng, Lương Tiêu vốn là người trọng tình nghĩa nên đã biến thành bạn đồng hành với Minh Quy, muốn y dứt bỏ trong nháy mắt thật cũng có chút khó khăn.

Lương Tiêu tâm thần không ổn định, sau khi lên bờ cứ cúi đầu mà đi, bỗng

nghe bên tai tiếng nhạc ngựa vang lên, một con bạch mã cao to, đang sát vai cùng hãnh mà đi. Lương Tiêu ngược mắt lên chỉ thấy một ống quần màu xanh phấp phới, cũng không để ý, đi thêm chục bước nữa thì thấy một tòa lầu cao to bằng gỗ, trên lầu rất nhiều cô gái đang đứng, trang điểm hút mắt. Lúc này lập tức có một tên khóa kế (người đón khách ở lầu xanh) tiến tới đón hãnh tiến vào.

Vào triều Tống chỗ nào cũng có lầu kỹ viện, không khác gì nhau. Dưới lầu là hoa sảnh để uống rượu. trên lầu mới là nơi kỹ nữ tiếp khách. Kỹ nữ chia thành quan và tư, quan kỹ thì địa vị hơi cao hơn, còn tư kỹ thì hơi mất tự do. Nhưng bất luận là quan hay tư thì đều là bán nụ cười để mua vui, trong chốn phồn hoa vẫn không tránh khỏi ẩn chứa sự thê lương.

Lương Tiêu nói rõ mục đích, tên khóa kế liền dẫn y lên lầu, bảo mẫu niềm nở ra đón. Minh Quy tuy nham hiểm mưu mô nhưng lớn lên ở Thiên Cơ cung nên là người thanh nhã, Lương Tiêu đi cùng lão nên không khỏi quần áo chỉnh tề. Bảo mẫu đó lọc lõi hiểu đời, liếc một cái đã biết Lương Tiêu ít tuổi lắm tiền, không am hiểu thế sự, liền vồn vã cười hỏi:

- Công tử muốn tìm một vị cô nương như thế nào nhỉ?

Lương Tiêu thấy bảo mẫu lớn tuổi đó lại giả vờ yếu điệu ân cần sớm đã có mấy phần không vui, nghe hỏi cũng không có chủ ý gì, liền nói:

- Tuỳ theo ý của thím.

Bảo mẫu lớn tuổi đó nghe y gọi mình là thím cũng hơi ngạc nhiên rồi đột nhiên che miệng cười phá lên một tràng, Lương Tiêu bị bà ta cười, không biết vì sao cũng đỏ bừng mặt lên. Bảo mẫu đó cười một trận thỏa thích, thấy bộ dạng quần bách của Lương Tiêu chợt động tâm, vội nói:

- Công tử thật là thú vị, mọi người ở đây kiếm sống gian nan, một năm trời cũng ít được cười sáng khoái như vậy, công tử thật khéo miệng quá, khiến lão thân thật là thích thú.

Bà ta nịnh nọt đã quen, Lương Tiêu nghe đến sung sướng, đến mức cũng coi những lời mình vừa nói là rất hay ho, liền nói:

- Thím thật khách khí rồi!

Bảo mẫu miệng cười ha ha, trong lòng lại nhìn Lương Tiêu thấp xuống xuống mấy phần, âm thầm cười nhạt, tính toán xem có thể móc được trên

người con gà béo này bao nhiêu tiền. Lập tức đưa tay vẩy khăn, gọi mấy nữ tử ít tuổi ra ngồi vây lấy Lương Tiêu, oanh yến cười nói. Lương Tiêu lúc trước nhìn những cô gái này từ xa thấy người nào cũng rực rỡ như hoa như gấm, nhưng nhìn gần thì đều là trang điểm dày cộm, miệng cười nói đầy vẻ giả dối, khiến người ta cảm thấy khó chịu không quen.

Bảo mẫu thấy y thận trọng liền cười nói:

- Công tử chưa quen, mọi người đừng nói chuyện nữa, hát một khúc được chứ?

Lương Tiêu chính đang phiền não, nghe vậy vội nói

- Hay lắm, hát đi, hát đi nào.

Kỹ nữ nghe vậy liền cười thêm một trận rồi lích kích lấy ra đàn sáo sênh phách, nghiêm mặt đánh đàn ca hát. Chỉ nghe một nữ tử áo hồng gõ phách hát:

- Đứng tựa lầu cao gió hắt hiu, mong hết xuân sầu, ảm đạm chờ ngày qua. Mây cỏ ánh chiều tàn nhẫn soi tới, lời nào ai hiểu ý người tựa lan can. Muốn được điên cuồng uống say một trận, chúc rượu hát ca, hoan lạc ấy cũng thành vô vị. Mở lòng đối với người không hề hối hận, vì người mà thân mình tiêu tụy. (Người dịch: tài năng thơ ca của tứ có hạn, dịch chỉ được đến thế, bà con chịu khó đọc tạm vậy -.-)

Bài từ “Điệp luyện hoa” này là do Liễu Vĩnh sáng tác, Liễu Vĩnh tuy là đại gia về thi từ nhưng một đời phóng lãng, lưu lạc tường hoa ngõ liễu, trở thành người mà văn nhân chính phái không muốn nhắc đến, có điều thi từ của ông ta trong công có thẳng, trong cái nghiêm ngặt lại có cái đơn sơ, nông sâu tùy ý, cảnh giới sâu xa, đã lưu truyền cực rộng, nên mới có lời nói rằng: “nơi nào có nước giếng thì nơi đó có thi từ của Liễu Vĩnh”. Kỹ nữ áo hồng đó tuy giọng hát cũng bình thường nhưng vì hát lên là bài của bậc đại gia danh tiếng nên cũng thâm thúy sâu sắc, đi vào lòng người. Lương Tiêu nghe hai câu: “Mở lòng đối với người không hề hối hận, vì người mà thân mình tiêu tụy” bất giác thầm cảm thương nhân sinh thế thái, mắt hơi đỏ lên cơ hồ sắp khóc.

(Người dịch: Liễu Vĩnh, còn gọi là Liễu Kỳ Khanh, là một nhà làm từ nổi

tiếng

đời Tống . Thưở thiếu thời ông hay lui tới chốn Bình Khang, làm nhiều bài từ tả cuộc sống của các kỹ nữ thưở đó và mỗi đồng cảm với họ . Tương truyền khi ông chết, các kỹ nữ góp tiền chôn cất, tổ chức "hội viếng Liễu")

Kỹ nữ áo hồng hát xong, đột nhiên sấn vào Lương Tiêu cười ngọt ngào nói:  
- Xin mời công tử trao thưởng.

Lương Tiêu giật mình, nhớ lại lời Minh Quy liền đưa tay vào thắt lưng định lấy túi tiền ra, nào ngờ hồi lâu vẫn không lấy ra được. Bảo mẫu thấy vậy, há miệng cười nói:

- Công tử, cũng không cần nhiều, chỉ cần một chút bạc lẻ là được, tở muội bọn họ đàn hát khô cả cổ, chỉ cần để mua ít hoa quả giải khát thôi mà.

Lương Tiêu vẫn giữ tay trong lưng áo, sắc mặt mườì phần cổ quái. Bảo mẫu nhìn mãi không vui, lại cười nói:

- Công tử phải chăng ánh mắt cao vời, nhìn các tở muội đây không vừa ý?

Lương Tiêu vội nói:

- Không phải, cái này, ta ra ngoài một lát sẽ quay lại ngay.

Bảo mẫu đó tất nhiên sinh nghi, mặt trắng bệch, giữ tay lại nói:

- Công tử nghe hát xong rồi cứ thế bỏ đi sao?

Lương Tiêu mặt đỏ bừng, trán nổi gân xanh, vội vã nói:

- Không phải, cái này, cái này...

Đưa tay định đẩy bảo mẫu đó ra, nhưng nữ nhâ này quen việc phong trần chứ chăng phải kẻ hậu bối, liền đưa tay nắm chặt tay áo Lương Tiêu, vẫn cười nói:

- Cho dù ít cũng được, một hai lượng bạc coi như cho tở muội bọn họ ăn bánh vẽ lót lòng, nhìn mơ đỡ khát đi.

Lương Tiêu trong lòng rối loạn cùng cực, ngượng ngập nói:

- Thím à, ta đi rồi sẽ quay lại, thím không cần phải giữ ta.

Bảo mẫu nhìn ra cửa, nắm chặt không buông, đột nhiên lớn giọng gào lên:

- Trời ơi! Vị công tử này ăn mặc chỉnh mà hành sự chăng ra phép tắc...

Còn chưa dứt lời đã nghe trên đầu có một thanh âm vô cùng trong trẻo yêu kiều cười nói:

- Bảo mẫu bà hiểu nhầm rồi, hănh không phải không có phép tắc mà là



không có ngân lượng đó.

Mọi người nghe tiếng nhìn lên, chỉ thấy trên xà nhà chính sơn đỏ có một nữ tử áo xanh đầu đội mũ tre đang ngồi, áo xanh phủ lên mặt xà nhà, hai chân dài đưa qua đưa lại đầy vẻ nhàn nhã, một đôi hài thêu màu xanh nhạt rất hợp với chiếc áo màu xanh, trên hài thêu một đôi chim sẻ bằng tơ vàng, hình dáng đế giày như đài hoa sen, không giống như giày của Trung Thổ.

Luơng Tiêu đột nhiên nhớ ra, trước lúc vào đây đã đi sát vai cùng với cô gái này, liền ý lên một tiếng ngạc nhiên nói:

- Cô... phải chăng là cô lấy trộm túi tiền của ta?

Nữ tử đó cười hi hi, nói:

- Tiểu sắc quý nhà người ăn mặc chỉnh tề mà nói năng chẳng có phép tắc gì cả, ta là một cô gái nhỏ thì ăn trộm cái gì, đó gọi là lấy mà không báo.

Luơng Tiêu không kìm được tức giận nói:

- Đánh rắm.

Tiếp đó trong lòng kinh hãi, nữ tử đó lấy trộm túi tiền mà mình nghiễm nhiên không biết gì, thủ pháp thật kỳ diệu, đúng là quý thần không hay biết.

Nữ tử đó tuyệt không tức giận, cười nói:

- Hơn nữa, túi tiền của người cũng chẳng có bao nhiêu ngân lượng, hai ba trăm lượng bạc chỉ giúp mấy cô nương này nhìn mơ đờ khát, ăn bánh vẽ lót lòng thôi.

Cô ta đem lời của bảo mẫu biến đổi rồi nói lại, khẩu khí học giống y hệt nhưng giọng nói thì trong trẻo gấp mười, như tiếng chim vàng anh hót, tiếng họa my líu lo.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Mạnh Thường Quân

### Hồi 3

HOA ÁM LIỄU MINH (Hoa đi Liễu tới)

Lương Tiêu phần nộ vô cùng, đẩy bảo mẫu ra rồi giậm chân nhảy lên xà nhà. Đột nhiên nghe cô gái đó cười hi hi rồi trước mắt y lướt qua một cái bóng màu xanh. Lương Tiêu còn chưa kịp hoàn hồn thì trên trán đã bị đánh rất mạnh, đau đớn vô cùng, đành rơi xuống mặt đất, sờ lên trán đã thấy mấy vết máu bầm lớn, thậm chí còn động chạm đến tuyến lệ khiến khoé mắt cay xè, nước mắt như sắp trào ra.

Cô gái đó vẫn ngồi trên xà ngang, tay cầm một cành liễu màu xanh ngọc bích, chắc là mới ngắt từ trên mũ xuống, miệng thì cười khẩy nói:

- Tiểu sắc quý, người nhất định là từ nhỏ đã không có mẹ, không ai dạy dỗ, hôm nay ta sẽ thay mẹ người dạy dỗ cho người, ồ, con trai của ta, có đau lắm không?

Lương Tiêu vô cố bị cô ta gây sự, đương nhiên đã phần nộ vô cùng, hai câu nói đó lại đả động đến nỗi đau tận đáy lòng y. Y không kìm chế nổi liền cầm lấy hai cái ghế ném về phía xà nhà. Cô gái tung hai cước đá bay hai cái ghế rồi cười nói:

- Được lắm, người lại dám chọc vào ta ư, xem ta đánh cho người thăng thiên luôn nhé.

Liền chống tay xuống xà nhà, nhẹ nhàng bay xuống. Lương Tiêu tận dụng lúc cô ta rơi xuống liền xông lên, định nhân lúc cô ta đang lơ lửng trên không, không có điểm tựa để đánh cho cô ta trở tay không kịp

Cô gái đó cười hi hi, không đợi Lương Tiêu tiến đến gần đã đột nhiên vung ra một cành liễu dài cuốn vào bậu cửa sổ ngọc thủ giật một cái, thân mình đã nhẹ nhàng như chim yến bay lệch đi ba xích, tránh được đòn tấn công của Lương Tiêu rồi cười khanh khách nói:

- Đánh một tên tiểu sắc quý như người chỉ bản tay cô nương.

Rồi nhẹ nhàng xuyên qua cửa sổ ra bên ngoài, hướng về phía giữa phố.

Lương Tiêu thấy thân thủ cô ta cao minh, trong lòng cũng ớn lạnh, nhưng làm sao cũng nuốt không trôi cục tức trong cổ họng, liền nhảy theo ra ngoài cửa sổ. Cô gái đó đang trên không trung bỗng thấy Lương Tiêu đuổi theo thì cười khúc khích rồi huýt sáo một tiếng, chỉ nghe tiếng vó ngựa vang lên rồi một con ngựa trắng bất ngờ từ góc phố chạy ra, không nghiêng không lệch đỡ lấy cô ta. Cô gái áo xanh giục ngựa chạy mấy trượng rồi quay đầu cười nói:

- Tiểu sắc quý, người dám đuổi theo ta không?

Lương Tiêu đã chậm mất một bước, đành rơi mặt đường, cao giọng nói:

- Đuổi thì đuổi! Sợ người sao?

Cô gái áo xanh cười nói:

- Cần thận chạy gãy cái chân chó của người.

Nói xong liền giục ngựa chạy trên đường, người đi đường đều kinh hãi né tránh, không ngờ cô gái áo xanh đó kỹ thuật cưỡi ngựa rất tinh diệu, gặp vật thì né tránh, gặp người thì nhảy vọt qua, xuyên qua trên con đường hẹp đó mà không xô phải bất kỳ ai.

Lương Tiêu chạy được gần hai mươi bước thì nghe thấy con ngựa trắng đó hí vang một tiếng ở đầu phố rồi biến mất. Đuổi theo đến chỗ ngoặt thì bốn phía đều không thấy ngựa, y không cam lòng liền túm một hán tử bán bánh bột lọc tra hỏi thì mới biết nó đã chạy về hướng đông rồi. Y liền đuổi theo về hướng đông, đuổi được chừng hai dặm bỗng thấy cô gái áo xanh đây về ung dung đang cưỡi ngựa đi chậm rãi, đang đi gần tới đầu một cây cầu. Lương Tiêu liền rảo bước chặn trước mặt. Còn cách ba trượng, cô gái áo xanh đã nhìn thấy y, liền cười hi hi nói:

- Tiểu sắc quý, chưa nản lòng há?

Lương Tiêu hừ lên một tiếng tức giận, chân càng guồng mạnh. Cô gái áo xanh mỉm cười, chỉ cầm dây cương lên, con ngựa trắng đã hiểu ý, lập tức khởi thế, bốn vó giậm mạnh, liền như sao băng nhảy vọt qua mặt sông khoảng năm trượng sang bờ bên kia, rồi không ngừng lại mà tiếp tục tiến vào một ngõ nhỏ.

Lương Tiêu nhìn đến há hốc miệng, nhưng không nản lòng, cũng rảo bước đuổi theo, quanh qua rẽ lại một lúc cũng tới được ngõ đó, chỉ thấy con phố

dài vô cùng đông đúc, hai bên đường đều là hàng quán, gấm vóc vàng ngọc nhìn hoa cả mắt, còn có rất nhiều tôm cá bắt từ hồ về, đang nhảy tanh tách như mời gọi người mua.

Lương Tiêu nhìn vọng xung quanh, mắt chợt sáng lên, chỉ thấy con ngựa trắng đó đang đứng trong một bầy ngựa, đang đứng nghỉ ngơi ở đầu phố, bên cạnh nó là một tửu lâu nhìn ra mặt nước, khí thế hoành tráng.

Lương Tiêu đi đến trước lầu, chợt nghe cô gái áo xanh cười khanh khách nói, cô ta nói:

- Tiểu sắc quý, chân của người cũng nhanh đấy!

Lương Tiêu định thần nhìn qua, chỉ thấy cô ta đang ngồi gần một cửa sổ bên sông, một tay chống cằm, một tay nghịch những cành liễu trên cái mũ đội đầu. Lương Tiêu thấy trong lầu có rất nhiều người mà lại bị liên tục gọi là tiểu sắc quý, bất giác mặt đỏ đến mang tai, vội nói:

- Nha đầu trộm cướp kia, việc gì mà suốt ngày người gọi ta là tiểu sắc quý vậy?

Cô gái áo xanh cười nói:

- Người không cần phải giữ mặt, vào lầu xanh tìm kỹ nữ không phải là tiểu sắc quý thì là cái gì?

Cô ta có ý bôi nhọ Lương Tiêu nên nói ra rất to, nam tử trong tửu lâu đều quay đầu nhìn qua, miệng mỉm mỉm cười, ánh mắt lại đầy thâm ý khiến cho vừa thẹn vừa giận.

Chợt nghe một giọng sang sảng cười nói:

- Cô nương nói sai rồi, người mà không phong lưu thì uống làm kẻ thiếu niên. Vị tiểu ca tuổi còn nhỏ, chính là trong tuổi phong lưu, vào lầu xanh tìm kỹ nữ thì có gì là không được. Tuy nói phóng túng là thuộc tính cách nhưng cũng phải sống cho thung dung tự tại chứ.

Lương Tiêu trong lòng cảm kích, đưa mắt nhìn sang thì thấy ở góc lầu có gần mười tráng hán ngồi ở hai chiếc bàn, người nào cũng quần áo gọn ghẽ, mặt đầy râu, bên người đủ loại cung cứng tên dài, tỏa ra sát khí. Người vừa nói là một trung niên hán tử cao to trong đám đó, cho dù đang ngồi cũng cao hơn người khác một cái đầu, đội mũ tre mặc áo gấm màu lam đã chuyển sang xanh, mắt hồ râu báo, lông mày kéo dài tới tận tóc mai, khoe

mắt khắc sâu mấy nếp nhăn đầy vẻ phong sương.

Cô gái áo xanh nhìn hán tử, hừ lạnh nói:

- Tự lo việc thối tha của người đi.

Giọng cô ta như tiếng chuông bạc, vì vậy dù mở miệng chửi người mà cũng rất dễ nghe. Đám hán tử nghe vậy đều có vẻ giận dữ, nhưng hán tử áo lam kia lại không tức giận, cười nói:

- Được lắm, được lắm, cứ coi như Nhan mỗ nhiều lời, có điều người khác trên hoa gheo nguyệt thì liên quan gì tới cô nương.

Cô gái áo xanh cười nhạt nói:

- Gặp việc bất bình trên đường thì ai chịu bỏ qua. Hừ, bọn đàn ông thối tha các người cậy có chút tiền bản thủ liền không coi đàn bà, con gái ra gì.

Hán tử áo lam kia cười nói:

- Không đúng, từ xưa đến nay trên trời dưới đất đều có luật lệ, nam nữ khác nhau, nữ nhân lưu lạc đến chỗ trăng hoa đó cũng là ý trời như vậy, không thể cưỡng lại được.

Cô gái áo xanh cười nhạt nói:

- Nói nghe hay lắm, sao không đem những lời đó về mà nói với mẹ người? Lời này của cô độc ác vô cùng, hán tử áo lam cho dù dày công hàm dưỡng cũng không khỏi biến sắc, một hán tử ngồi bên cạnh liền rít lên:

- Láo xược.

Cô gái áo xanh cười nhạt nói:

- Láo xược? Hừ, ta có láo xược thế nào thì cũng còn hơn nhiều đám rắm thối các người.

Cô ta vẫn chưa dứt lời, đám hán tử đã tức giận đến xanh mặt. Mấy người liền định đứng dậy, hán tử áo lam kia bỗng xoa tay, ha ha cười nói:

- Bỏ đi, đường đường là nam tử hán đại trượng phu, đâu phải như đám đàn bà con gái.

Nói xong liền cầm bình rượu lên tự rót tự uống một chén. Những hán tử còn lại thấy đầu lĩnh như vậy cũng đành lần lượt ngồi xuống.

Cô gái áo xanh đã chuẩn bị sẵn sàng, đột nhiên thấy đối phương lại khuất phục, liền đặc ý trong lòng. Lại quay sang phía Lương Tiêu cười nói:

- Tiểu sắc quý, nói gì đây? Người có phải là đại trượng phu không? Có

muốn giống đám đàn bà con gái như ta không?

Lương Tiêu nghe hai người đối đáp, trong lòng không ngớt tán đồng những gì hán tử áo lam kia nói, còn đang trầm ngâm chưa quyết thì bỗng nghe cô gái áo xanh khiêu khích như vậy, quả thật không thể nhẫn nại được nữa, lại nhìn cục diện bên trong lâu liền nói:

- Có bản lĩnh thì ra ngoài động thủ, nếu không sẽ làm hỏng bàn ghế.

Cô gái áo xanh cười nói:

- Người có bản lĩnh thì sao không tiến vào? Đứng ì trước cửa như vậy, người khác sẽ nghĩ người đang canh cửa đó!

Lương Tiêu hừ lạnh một tiếng, đột nhiên nghĩ lại, lập tức nổi giận: “Được lắm, đứng canh cổng, chẳng phải là chửi ta là chó canh cổng sao?” Vừa tức vừa vội, liền xông thẳng vào cửa đến trước mặt gái áo xanh.

Cô gái áo xanh không đợi y ra tay, đã cười hi hi nói:

- Đừng vội, cô nương hiện giờ muốn rượu, không có hứng đánh nhau!

Lương Tiêu thầm nghĩ: “Đâu phải do người quyết định.” Liền đập mạnh tay lên bàn của cô ta, nói:

- Trước hết trả lại túi tiền của ta, những món nợ khác ra ngoài tính sau.

Cô gái áo xanh cười nói:

- Người bồi tiếp ta uống mấy chén thì ta trả lại túi tiền của người.

Lương Tiêu thấy cô ta không có gì hoảng hốt lại càng tức giận, chỉ muốn động thủ, nhưng thấy bộ dạng tươi cười yêu kiều của cô ta lại cảm thấy có thảng cũng chẳng vẻ vang gì. Trong lúc do dự chưa quyết, lại nghe hán tử áo lam cười nói:

- Tiểu huynh đệ, uống thì uống, có mỹ nhân bồi tiếp mà không uống chẳng đáng tiếc ư?

Cô gái áo xanh cười nói:

- Đúng đấy, cuối cùng người cũng nói được một câu tiếng người.

Cô không lúc nào quên châm chọc đối phương, nhưng hán tử áo lam vẫn giữ được trầm tĩnh, chỉ cười nhạt rồi cầm chén rượu trong tay uống cạn.

Lương Tiêu thầm nghĩ: “Tặc nha đầu này cứ cười cười nói nói, nếu ta nóng giận động thủ thì chẳng phải sẽ bị người ta cười cho là đê hèn sao? Hừ, uống rượu thì uống, xem người còn giữ được trò gì?” Liền ngồi xuống. Cô

gái áo xanh cười nói :

- Biết nghe lời đấy.

Rồi gọi một bình rượu, rót đầy chén cho Lương Tiêu, yêu kiều nói:

- Mời.

Nói xong cầm chén uống cạn. Lương Tiêu thấy cô ta uống đầy vẻ hào khí, cũng không chịu thua kém, một hơi cạn chén. Cô gái áo xanh đó lại rót đầy một chén rượu, cười nói:

- Tiểu nhị, trong quán có đàn không?

Tiểu nhị đó cười nói:

- Sao lại không có, bản quán không chỉ có rượu ngon nhắm tốt mà các loại nhạc khí cũng đều có đủ.

Liền quay vào lấy ra hai cái đàn làm bằng gỗ hồng đưa cho cô gái áo xanh. Cô gái áo xanh lại đưa cho Lương Tiêu. Lương Tiêu ngỡ ngác không hiểu, tiện tay nhận lấy rồi nói:

- Làm gì vậy? Nhờ ta dùng đàn đánh vào mông ngươi hả?

Cô gái phì một tiếng, rồi lại cười khúc khích nói:

- Tiểu sắc quý, ngươi đã cùng cô nương uống rượu thì hãy mau hát một bài cho cô nương nghe giải sầu. Ừm, vậy thì hát cái gì mà “Mở lòng đối với người không hề hối hận, vì người mà thân mình tiêu tụy”...

Hán tử áo lam nghe đến đó cười hắc một tiếng, ca giọng nói:

- Quả là nha đầu độc ác.

Lương Tiêu tức đến lông mày dựng ngược, đập cây đàn vỡ thành bốn mảnh rồi rít giọng nói:

- Tặc nha đầu, ngươi tưởng ta thật sự không dám đánh ngươi sao?

Cô gái áo xanh vẫn ngồi im bất động, nhấm nhẳng nói:

- Sao hả? Ngươi có thể gọi những nữ tử đó ra uống rượu hát ca để mua vui cho ngươi, tại sao ta lại không thể gọi ngươi uống rượu hát ca mua vui chứ? Ngươi hát hay không? Nếu không hát thì đừng mong ta trả lại túi tiền nhé.

Lương Tiêu tức giận nghiến răng, vừa định phát tác thì bỗng nghe ngoài tửu lâu có một giọng khàn khàn nói:

- Chủ thượng, đây là “tửu lâu say không về” rồi.

Lương Tiêu cảm thấy quen quen, không kìm được ngẩng đầu lên nhìn, vừa

nhìn ra liền vô cùng kinh hãi. Không ngờ ngoài cửa có một người đang đứng, toàn thân mặc đạo bào màu hồng, đội mũ kim quan, chính là Hỏa chân nhân. Bên cạnh hẳn còn có ba người là Thoát Hoan, Cáp Lý Tư và A Than tôn giả. Lương Tiêu tim đập thành thịch: “Không ổn rồi, đúng là oan gia ngõ hẹp. Bọn chúng có bốn người, ta chỉ có một người, ít không địch lại nhiều.” Nghĩ tới đó liền nhìn ngang nhìn ngửa tìm đường chạy trốn.



## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Mạnh Thường Quân

### Hồi 4

Hoả Chân Nhân chỉ vào đôi câu đối trước cửa, cười nói:

- Chủ thượng nhìn này, câu đối này có chỗ nào tuyệt diệu?

Thoát Hoan nhìn câu đối rồi lắc đầu ngâm:

- “Khuyến quân canh tiến nhất bôi tửu, dữ nhĩ đồng tiêu vạn cổ sàu” (Khuyên người hãy cạn chén son, Mối sàu muôn thuở ta cùng phá tan), ừm, mấy chữ này hả, cũng khá đẹp đó!

Hoả Chân Nhân cười nói:

- Chữ đương nhiên là đẹp, nhưng trong câu đối này có chỗ bí mật khác, chủ thượng nhìn lại xem!

Thoát Hoan trầm ngâm một chút rồi vỗ tay nói:

- Đúng vậy, quả nhiên là có bí mật khác. Câu đối phía trên lấy từ câu “Khuyến quân canh tiến nhất bôi tửu, Tây xuất Dương quan vô cố nhân” (Khuyên người hãy cạn chén son, Dương Quan tới đó không còn ai quen) trong bài “Dương quan tam điệp” (Ba lần Dương Quan) của Vương Duy; còn câu phía dưới là câu cuối “Hô nhi tương xuất hoán mĩ tửu, Dữ nhĩ đồng tiêu vạn cổ sàu” (Rượu ngon cạn chén vui chung, Mối sàu muôn thuở ta cùng phá tan) trong bài “Tương tiến tửu” (Mời uống rượu) của Lý Thái Bạch. Ha ha, không ngờ có thể đem hai câu thơ nổi tiếng ghép thành một câu đối, hiếm thấy, thật hiếm thấy.

Hắn giải được điều bí ẩn trong câu đối liền phe phẩy quạt giấy, đắc ý vô cùng.

Cô gái áo xanh vốn nghĩ rằng Lương Tiêu sẽ tức giận nên chuẩn bị để đánh nhau một trận, ai ngờ Lương Tiêu lại cúi đầu cụp mắt, còn không phát ra tiếng động nào, bất giác thầm cảm thấy kỳ quái, nhưng cũng chỉ cho là Lương Tiêu đuối lí, không tìm ra lời để đối đáp, bất giác thấp giọng cười rồi nói:

- Thôi được, tiểu sắc quỷ người tạm thời hãy rút đi! Lần này bản cô nương

trong lòng vui vẻ nên tha cho người một lần, nếu không, hừ, đã đánh cho người xuống Thái Hồ cho rùa ăn rồi.

Lương Tiêu ngược mắt lên, cười nhạt nói:

- Con rùa có phải là cha người không mà người hiểu kính nó như vậy?

Cô gái áo xanh hừ một tiếng, nói:

- Được lắm, người dám chửi xỏ ta hả?

Lương Tiêu nói:

- Ta hỏi con rùa có phải là cha người không, sao lại là chửi người? Chẳng lẽ nó thực sự là cha người ư?

Cô gái áo xanh biết đã trúng kế, không thể chịu được yêu kiều hét lên:

- Đánh rắm, ai là cháu đích tôn của loài rùa chứ?

Lương Tiêu cười khẩy nói:

- Người đương nhiên không phải là cháu đích tôn của loài rùa, mà người là cháu gái của loài rùa.

Cô gái áo xanh lúc chiếm được ưu thế thì ung dung tự tại, lúc thất thế lại vô cùng nóng giận, lập tức đứng dậy đập bàn quát lớn:

- Tiểu sắc quý, chán sống rồi hả?

Đúng lúc định động thủ thì bỗng nghe bên ngoài từ lâu có tiếng ngựa hí, cô gái áo xanh run lên, không để ý tới Lương Tiêu nữa mà phi thân ra ngoài từ lâu hét lên:

- Kẻ nào dám động vào ngựa của ta?

Nguyên lai Thoát Hoan thấy con ngựa trắng này đẹp đẽ liền bảo A Than tôn giả kéo qua để xem xét, ai ngờ con ngựa trắng đó sức khỏe kinh người, A Than không kéo được mà còn bị nó đẩy sang một bên. A Than vừa định vận thần lực thì bỗng thấy bóng xanh lướt qua, cô gái áo xanh đã chống nạnh đứng trước mặt.

Thoát Hoan cười khan nói:

- Hoá ra là ngựa của cô nương, ha ha, ta thấy ngựa không buộc dây cương, còn tưởng là ngựa không có chủ!

Người Mông Cổ vốn lấy ngựa để bình thiên hạ, rất thích ngựa hay ngựa quý, Thoát Hoan tuy là hoàng tộc tôn quý nhưng cũng không ngoại lệ. Có điều giữa ban ngày ban mặt nên không dám hành động lỗ mãng, chỉ nhìn

con ngựa trắng đó nuốt nước bọt, luôn miệng nói:

- Ngựa tốt! Ngựa tốt!

Nói xong cười ha ha vài tiếng rồi đem thuộc hạ đi vào trong, đối mặt nhìn hán tử áo lam kia liền nhú mày, ánh mắt có vẻ khiếp sợ, sau đó lại như không có chuyện gì, ngồi xuống một chỗ. Hán tử áo lam kia ngược lại không thèm ngược mắt động mày, chỉ thản nhiên uống rượu.

Cô gái áo xanh đợi bốn người đi vào trong thì ôm cổ con ngựa trắng, nhẹ giọng nói:

- Yên chi, vừa rồi bị kẻ xấu trêu chọc phải không? Đợi ta giúp người rửa nhục nhé!

Vừa quay người thì lại thấy Lương Tiêu bước ra cửa gọi mình:

- Định chạy hả?

Cô gái áo xanh đang lúc giận dữ, liền tức giận nói:

- Tiểu sắc quỷ cút ra!

Tay áo xanh phất lên, Lương Tiêu liền cảm thấy một cổ hàn khí tràn đến, cả người như đứng trong hồ băng, bất giác kêu oái lên rồi bước lùi nửa bước, run run nói:

- Người... ám toán hại người!

Cô gái áo xanh cười nhạt nói:

- Người chưa chết cứng còn là may, hừ, ta biến người thành một cột băng đông cứng, để xem người còn lải nhải được không?

Lương Tiêu vô cùng tức giận, vung tay định xuất chưởng thì đột nhiên có một cánh tay chặn lại, đẩy y ra. Lương Tiêu quay đầu nhìn lại thì ra là Minh Quy. Lương Tiêu nói:

- Minh lão nhi, ông đến rồi đấy à? Tại sao không để ta giáo huấn cô ta?

Minh Quy cười nói:

- Cái phất tay vừa rồi của cô ta chính là “Băng Hà huyền công”, nếu đánh thực sự thì người không phải là đối thủ đâu.

Cô gái áo xanh nghe vậy liền quay đầu lại cười nhạt nói:

- Lão già nhà người cũng có chút hiểu biết đó!

Minh Quy cười hắc hắc rồi lôi Lương Tiêu ngồi xuống bên mình. Thì ra lão ta ngoài miệng nói không đi nhưng luôn âm thầm theo dõi, đến lúc nhìn ra

môn phái của cô gái áo xanh, sợ Lương Tiêu thua thiệt nên mới ra mặt. Lương Tiêu trong lòng không phục nhưng bị Minh Quy giữ chặt không thể cựa quậy, đang bực tức thì bỗng thấy cô gái áo xanh đó rảo bước về phía Thoát Hoan rồi ngồi xuống ngay bên trái hắn, liền nghĩ thầm: “Nha đầu này có vẻ muốn tìm tên vương tử Mông Cổ kia gây sự thì phải! Hừ, chớ lại cản chớ thôi.” Thoát Hoan gọi tiểu nhị lại, cười ha ha nói:

- Nơi này của các người gọi là “say cũng không về”, vậy chắc là có rượu ngon rồi?

Tiểu nhị tươi cười đáp:

- Rượu ngon quả không ít, có điều không biết khách quan muốn uống rượu ngon bình thường hay... hay là “rượu ngon tuyệt đẹp”

Thoát Hoan ngạc nhiên nói:

- Ta mới nghe nói tới rượu tuyệt ngon, còn rượu này lại gọi là tuyệt đẹp, không biết có nguyên nhân ra sao?

Tiểu nhị cười nói:

- Cái... cái rượu tuyệt đẹp này là lấy theo tên của mỹ nhân, gọi là “ngũ mỹ nhân tửu”!

Thoát Hoan vỗ tay cười nói:

- Tuyệt lắm, ta chỉ nghe nói núi Thái Sơn có “Ngũ đại phu tùng” nhưng lần đầu tiên nghe nói tới “Ngũ mỹ nhân tửu”, uống rượu như thưởng thức mỹ nhân, ha ha, thống khoái, thống khoái. Có điều “Ngũ đại phu tùng” kia là vì từng che mưa cho Tần Thủy Hoàng nên mới vang danh, còn “Ngũ mỹ nhân tửu” này thì dựa trên chuyện gì?

Tiểu nhị cười bồi nói:

- Nói ra thì cũng chẳng có gì kì diệu cả, loại rượu này... vốn theo cách nấu rượu “Nữ nhi hồng” của Thiệu Hưng, nhưng so với “Nữ nhi hồng” chôn mười tám năm có chỗ không giống, loại “Ngũ mỹ nhân tửu” là được chôn năm lần của mười tám năm, chẳng phải là năm... năm cô gái đẹp trang điểm đẹp để chờ gã chồng sao?

Nguyên theo phong tục của người Giang Nam, khi sinh con gái liền cất mấy vò rượu rồi chôn xuống đất, đợi con gái lớn lên lấy chồng thì mới đào lên để thết khách chia vui, vì vậy thời gian chôn thông thường là mười tám

năm. Thoát Hoan sống ở phương bắc đã lâu, tuyệt không hiểu “Nữ nhi hồng” là như thế nào, nhưng cũng giả vờ như hiểu rõ, vỗ tay khen ngợi. Chợt nghe cô gái áo xanh cười nhạt nói:

- Năm lần mười tám năm, phải là bà cụ chín mươi tuổi rồi, ta thấy phải gọi là “rượu bà lão”!

Thoát Hoan cười ha ha nói:

- Cô nương không biết đây thôi, rượu phải lâu mới ngon, nữ nhân phải trẻ tuổi mới tốt, phải giống như cô nương đây mới có thể làm nam nhân vui lòng.

Hắn tự cho lời vừa nói là cao siêu nên không kìm được phe phẩy quạt giấy đắc ý cười lớn.

Lúc này tiểu nhị đã bưng một vò “ngũ mỹ nhân tửu” lên, chưa đến gần mà mùi rượu mê người đã bay tới. Lúc đi qua trước mặt cô gái áo xanh, cô ta đột nhiên thò chân ra, tiểu nhị không nhìn thấy, lập tức vấp phải lão đảo, vò rượu vọt khỏi tay, cô gái áo xanh liền đưa tay ra bắt lấy. Tiểu nhị vừa kinh hãi vừa phẫn nộ, hét lên be be:

- Nữ... nữ khách quan làm gì vậy?

Cô gái áo xanh nói:

- Chẳng lẽ rượu này chỉ cho nam nhân uống, không cho ta uống sao?

Tiểu nhị nói:

- Cô nương... cô nương có bảo tôi đâu!

Cô gái áo xanh nói:

- Lúc này ta không muốn uống, bây giờ lại muốn uống!

Tiểu nhị vốn đã nói lắp, hiện giờ khẩn cấp lại càng lắp bắp hơn:

- Khách... khách quan, cô... sao chẳng có đạo lý gì thế!

Thoát Hoan cố ra độ lượng, phe phẩy chiếc quạt nói:

- Không sao, không sao, vò rượu đó coi như tại hạ mời cô nương vậy, mọi người hãy làm bạn của nhau đi!

Cô gái áo xanh vuốt ve vò rượu, cười nói:

- Ai thèm làm bạn với người chứ? Ta không uống nữa, đỡ lấy!

Liền phất tay áo, đem vò rượu ném thẳng vào phía A Than. A Than thấy bình rượu bay đến vừa nhanh vừa mạnh, chỉ mỉm cười vận khí vào bay tùy

tiện tiếp lấy, không ngờ vò rượu đó đột nhiên lại vỡ thành mấy mảnh, bắn ra bốn phía. A Than sợ bị rượu đổ vào mặt làm mất cả uy danh nên vội biến chưởng thành quyền, dùng ấn quyết đánh ra. Nếu là rượu bình thường thì sẽ bị quyền đó sẽ đánh văng ra, cho dù có bắn vào người cũng không bị thương, nhưng quyền đó của A Than lại nghiêm nhiên đánh trúng một khối băng. Chưởng băng va chạm, băng vỡ ra thành từng mảnh, những người ngồi quanh bàn đều không kịp né tránh, mảnh băng bắn lên da thịt đều đau đớn vô cùng.

Nguyên cô gái áo xanh vốn luyện “Băng Hà huyền công” có thể biến nước thành băng, cô ta đoạt lấy vò rượu của tiểu nhị xong liền tận dụng lúc nói chuyện để vận công, biến rượu trong vò thành băng rồi chấn vỡ cái vò, sau đó phất tay một cái thì vò rượu liền vỡ ra, A Than không biết điều đó nên trúng một vết đau.

Cô gái áo xanh mưu kế thành công liền cười nhẹ nói:

- Vò “bà lão chết cồng” đó mùi vị thế nào?

Nói chưa dứt lời đã phi thân chạy ra cửa, đột nhiên trước mắt có bóng người thoáng qua, Lương Tiêu đã chặn ở trước mặt. Cô gái áo xanh không ngờ y lại phá rối đúng lúc quan trọng nhất, liền tức giận tràn đầy gầm lên:

- Chó khôn không chặn đường.

Rồi dùng chiêu “Lưu Phong Hồi Tuyết”, ngọc chưởng nhẹ nhàng đánh ra. Minh Quy kêu lên:

- Tiểu tử cẩn thận, đó là “Phiêu Tuyết Thần Chưởng” của Đại Tuyết Sơn.

Lương Tiêu đã từng ném mùi, biết chiêu đó lợi hại liền dùng ra “Mai hoa bộ” trong “Tam Tài Quy Nguyên chưởng” tránh khỏi chưởng đó rồi cười nói:

- Chó khôn thì giữ cửa, còn chó ngu đi cắn người.

Cô gái áo xanh mắng chửi:

- Đánh rắm, người mới là chó ghê! Mau tránh ra cho ta!

-----  
GHI CHÚ:

1. Dương Quan là một cửa ải ở biên giới tỉnh Thiểm Tây. Đường thi có bài "Tống Nguyên Nhị sứ An Tây" của Vương Duy là một bài thơ tiễn biệt rất

đặc sắc. Vua Đường Huyền Tông lấy vào Nhạc phủ phổ thành một bài hát gọi là "Khúc Dương Quan tam điệp" (ba dịp Dương Quan) dùng để hát khi tiễn biệt nhau.

Dương Quan tam điệp

Vị thành chiêu vũ ấy khinh trần,  
Khách xá thanh thanh liễu sắc tân!  
Khuyến quân khánh tận nhất bôi tửu,  
Tây xuất Dương Quan vô cố nhân.

Nghĩa:

Ba lần Dương Quan

Trời mai mưa ướt Vị Thành,  
Xanh xanh trước quán, mấy cành liễu non.  
Khuyên người hãy cạn chén son,  
Dương Quan tới đó không còn ai quen.

(Bản dịch của Ngô Tất Tố)

2. Lý Bạch còn được người đời biết đến nhờ mảng " thơ say" của ông. Thơ và Rượu đã đi đôi với nhau như hình với bóng. Thơ của ông có chất men ngấm ngấm tạo ra những dòng suối tuôn trào triền miên vô tận . Nổi tiếng phải nói là bài Tương Tiến Tửu (Mời uống rượu) của ông:

Tương Tiến tửu

Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai

Bôn lưu đảo hải bất phục hồi

Quân bất kiến cao đường minh kính bi bạch phát

Triêu như thanh ty mộ thành tuyết

Nhân sinh đắc ý tu tận hoan .

Mạc sử kim tôn không đối nguyệt !

Thiên sinh ngã tài tất hữu dụng

Thiên kim tán tận hoàn phục lai .

Phanh dương tế ngư thả vị lạc ,

Hội tụ nhưt ẩm tam bách bôi .

Sâm phu tử

Đan khâu sinh

Tương tiễn tửu  
Bôi mặt đình !  
Dữ quân ca nhứt khúc  
Thỉnh quân vị ngã khuynh nhĩ thính .  
Chung cổ soạn ngọc bất túc quý,  
Đã nguyệt trường tuý bất dụng tỉnh !  
Cổ lai thánh hiền giai tịch mịch  
Duy hữu ẩm giả lưu kỳ danh.  
Trần vương tích thời yển Bình Lạc,  
Đấu tửu thập thiên tứ hoan hước  
Chủ nhân hà vị ngôn thiếu tiền,  
Kính tu cô thủ đối quân chước.  
Ngũ hoa mã  
Thiên kim cừ  
Hối nhi tương xuất hoán mỹ tửu  
Dữ nhĩ đồng tiêu vạn cổ sầu

\*\*\*

Hải Đà dịch:  
Mời uống rượu  
Bạn chẳng thấy:  
Nước sông Hoàng từ trời cao đổ xuống  
Chảy ra khơi cuồn cuộn chẳng quay về  
Gương lầu cao sáng soi sâu bạc tóc  
Sớm tơ xanh chiều tuyết trắng lê thê  
Đời đặc ý cho niềm vui tận hưởng  
Chén vàng kia đừng cạn dưới trăng ngàn  
Trời sinh ta tất có nơi hữu dụng  
Tiêu hết đi rồi lại có nghìn vàng  
Giết bò dê để tìm vui lạc thú  
Uống một lần ba trăm chén như không  
Bác Sầm, Đan! đừng bao giờ ngưng lại  
Rượu dâng lên hãy hát khúc nghe cùng



"Chuông trống giữa tiệc ngon chẳng quý  
Tinh làm chi, thích chí say dài  
Thánh hiền bật tiếng xưa nay  
Chỉ dân uống rượu mới hoài lưu danh!  
Bình Lạc có Trần vương yến tiệc  
Rượu vạn đồng, mặc sức vui cười  
Chủ sao bảo thiếu tiền chơi  
Mau mua rượu cùng bạn đời nâng ly!  
Ngựa năm sắc, áo cừu bông ấm  
Hãy đem đi đổi lắm rượu ngon  
Rượu ngon cạn chén vui chung  
Mối sầu muôn thuở ta cùng phá tan"

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Mạnh Thường Quân

### Hồi 5

Lương Tiêu cười hi hi nói:

- Chó ghê thì chó ghê.

Vừa nói vừa tránh né đòn tấn công của cô ta, đột nhiên người lão đảo một cái, dùng ra chiêu “Nhân Tâm Hoàng Hoàng” trong “Tam Tài Quy Nguyên chưởng”. Chiêu này xử ra đột ngột mà xảo diệu, cô gái áo xanh không lưu tâm một chút, suýt nữa đã để y thừa cơ lao vào lòng, lập tức phải lùi lại không ngừng. Lương Tiêu thừa thế đang ngã xuống liền lăn luôn xuống đất, cô gái áo xanh vừa giơ chân lên đá vừa hét:

- Ta đá con chó rơi xuống nước nhà người.

Nhưng Lương Tiêu lăn lộn lại không phải là cách lăn lộn bình thường mà là chiêu “Chúc Long Nhập Miên” trong “Đại thần cảnh” của võ học trong thạch trận. Truyền thuyết nói rằng Chúc Long là đại thần chuyên cai quản vào ban đêm, ông ta ở một nơi rất thâm sâu âm u, lúc ông ta mở mắt ra thì đó là ban ngày, còn lúc ông ta khép mắt lại thì lại là lúc ban đêm, hô hấp của ông ta hóa thành cuồng phong, tiếng ngáy hóa thành sấm rền, vì vậy chiêu này uy lực rất mạnh mẽ, trong lúc lăn lộn vẫn tiềm ẩn sát cơ. Cô gái áo xanh vừa xuất cước đã thấy từ bắp chân trở xuống bị cuốn chặt, lập tức vội vàng rút chân về.

Lương Tiêu cười ha ha, chiêu biến thành “Trần Đoàn cao ngọa” (Trần Đoàn ngủ dài), “Chung Ly túy chẩm” (Chung Ly say nằm), “Trang Sinh mộng điệp” (Trang Sinh mơ bướm), “Thích Già nhập diệt” (Thích Ca nhập định), lăn lộn như rồng như rắn. Cô gái áo xanh xuất cước đá không được, cúi người xuống đánh cũng không xong, lại không thể cũng lăn lộn như y, nhất thời thật không biết đối phó thế nào với loại võ công vô lại này.

Thoát Hoan sớm đã dẫn người xông lên. Lương Tiêu sáu năm trước chỉ là một đứa trẻ, hiện giờ thân hình đầy đủ, mặt mũi cũng thay đổi, bốn người nhất thời không ai nhận ra. Ba người A Than thấy Lương Tiêu đã xuất thủ

nên đều tự trọng thân phận mà đứng ngoài xem, có điều bọn họ đều là kẻ từng trải, nhìn tình hình không khỏi ớn lạnh: “Tiểu tử này xuất chiêu thức khôi hài vô lại nhưng thực ra lại đều là võ học đỉnh cao, đáng tiếc là công lực không đủ nên khó mà chiến thắng.”

Cô gái áo xanh bị chiêu thức vô lại của Lương Tiêu làm cho quay mòng mòng, tức giận mệt mỏi, đột nhiên nhảy lùi lại phía sau, gầm lên:

- Có bản lĩnh quang minh chính đại thì đứng lên giao đấu! Không được dùng chiêu thức chó má vô lại đó.

Lương Tiêu nói:

- Được thôi.

Liền cười hi hi, chống tay trái, lấy hai chân làm trục, bật người rời khỏi mặt đất, xoay người một cái, lập tức từ thế nằm trên đất biến thành đứng thẳng dậy. Chiêu đó chính là “Đà Loa công” trong Hắc Thủy võ công, nguyên lý giống như đĩa trẻ đang chơi quay, con tay đầu tiên nằm trên mặt đất, nhưng chỉ cần có ngoại lực tác động, dùng dây kéo hai vòng thì càng quay càng nhanh rồi đứng hẳn lên. Mọi người thấy Lương Tiêu lộ ra công phu đó, bất kể là địch, là bạn hay là khách uống rượu bàn giao đều cảm thấy vô cùng thích thú, đồng thanh tán thưởng.

Lương Tiêu cười ha ha, vái chào cảm ơn mọi người, bỗng nhìn tới đám người Thoát Hoan liền nghĩ thầm: “Không ổn, ta chỉ cầm đầu tranh chấp với nha đầu này, nếu cứ giữ chặt cô ta không thả ra thì chẳng phải là tiếp tay cho bọn ác nhân này sao?” Cô gái áo xanh thấy võ công của y có chỗ thú vị, không kìm nổi cười khanh khách rồi tiện thể châm biếm nói:

- Chó cũng học người đứng lên ư?

Lương Tiêu cười nói:

- Ta quên mất!

Lại tỏ vẻ muốn lăn lộn ra đây. Cô gái áo xanh tức giận nói:

- Không được vô lại!

Rồi sợ y lại đem lại “Vô lại chó má quyền” ra, liền vội sử chiêu “Tuyệt Mãn Yên Sơn” vung chưởng đánh tới, chiêu đó không chỉ có hàn khí nặng nề mà còn đem theo kinh lực hùng mạnh đáng sợ, chưởng còn cách tám xích mà quần áo Lương Tiêu đã bị chưởng lực thổi bay phấp phới. Khí thế

tung hoành của chưởng này giống như trong thơ của Lý Thái Bạch có nói: “Nhật nguyệt chiếu chi bất cập thử, duy hữu bắc phong hiệu nô thiên thượng lai, Yên Sơn tuyết hoa đại như tịch, phiến phiến xuy lạc Hiên Viên đài” (Trời trăng lánh chốn này chẳng, Chỉ nghe gió bắc hung hăng thét gào. Núi Yên Chi tuyết rơi như bão, Đài Hiên Viên sụy đổ tung bay.)

Mọi người thấy thanh thế như vậy đều biến sắc, không ai ngờ trước đó cô gái áo xanh chưa dùng toàn lực, lúc này mới dùng đến tuyệt kỹ bình sinh. Minh Quy cũng từ từ đứng dậy, lông mày nhú chặt. Nhưng Lương Tiêu không hề hoảng hốt, vòng tay cười nói:

- Mát quá, mát quá!

Rồi dùng ra một chiêu “Thiên Toàn Địa Chuyển” nghênh đón chưởng phong bắt đầu xoay tròn kia.

Trong nháy mắt, cô gái áo xanh đã chạy vòng rất nhanh quanh Lương Tiêu, song chưởng như tuyết lượn tầng không, đánh ra sáu chưởng. Lương Tiêu tiếp liền sáu chưởng đó, cô gái áo xanh cảm thấy trong chưởng lực của y có hàm chứa âm kinh, tuyệt đối chẳng khác gì nội kinh của phái mình, trong lòng ớn lạnh: “Tiểu tử này cũng biết ‘Phiêu Tuyết thần chưởng’ ư?” Cô không biết chiêu “Thiên Toàn Địa Chuyển” chuyên dùng để mượn lực, mười phần hàn kinh của cô đã bị Lương Tiêu mượn mất hai phần rồi dùng thế xoay tròn để trả lại đường cũ.

Cô nương áo xanh đó có nội lực tinh tế cường mạnh, Lương Tiêu dù có cách mượn lực nhưng vẫn phải chịu lực tấn công, vừa đấu vừa lùi, trong nháy mắt đã lùi đến còn cách Hoả Chân Nhân sáu xích. Cô gái áo xanh không ngừng bị Lương Tiêu trêu ghẹo, càng đánh càng tức giận, đánh đến chưởng thứ bảy thì đột nhiên vận toàn bộ công lực lên. Vừa định đánh ra thì đột nhiên nghe Lương Tiêu cười nhẹ, trước mắt hoa lên rồi Lương Tiêu đột nhiên biến mất, nhưng chưởng lực của cô ta đã không còn thu lại kịp, đánh thẳng vào hướng Hoả Chân Nhân. Ý nghĩ lướt qua trong đầu, cô gái áo xanh bỗng thừa cơ đẩy thẳng chưởng đánh vào Hoả Chân Nhân. Hoả Chân Nhân vốn đang giữ cửa lớn để đề phòng cô ta chạy thoát, thấy tình trạng này hoàn toàn ra ngoài dự liệu, đành phải giơ chưởng lên đỡ, nhưng trong lúc ngăn ngại nội lực chỉ kịp vận được bốn thành. Trong nháy mắt,

chỉ cảm thấy kinh lực của đối phương như băng đao tuyết kiếm, xuyên qua chưởng của mình tống vào, tức thì kêu loái một tiếng rồi ngã lăn ra. Hơn nữa ông ta lấy “lửa” làm chủ, bị chưởng đó đánh cho như bị tắt ngấm, trong tim lạnh buốt, mặt trắng bệch, răng đánh vào nhau lách cách không ngừng. Cô gái áo xanh một chưởng phá được chưởng ngại chặn cửa liền tung mình nhảy ra ngoài, cười hi hi vừa định nhảy lên ngựa thì bỗng nghe bên tai một tiếng găm rồi quyền kinh của A Than đã đánh tới như trời giáng. Cô gái áo xanh cả kinh, cúi đầu tránh qua, lại thấy phía trước bóng người chớp lên, rồi Cáp Lý Tư một quyền đâm tới, đầu quyền phát ra ánh sáng ngũ sắc. Cô gái áo xanh vung chưởng đánh hờ rồi co người lùi lại, không ngờ Cáp Lý Tư đánh ra đó là kỳ công “Cổ Du Già”, cánh tay kêu cách một tiếng lại dài ra thêm nửa xích, đầu quyền chỉ còn cách đầu mũi của cô có hai thốn. Cô gái áo xanh không kịp phòng bị, hết sức lùi lại thì “Minh Vương ấn” của A Than lại từ phía sau kích tới. Hai người bọn họ không thềm để ý đến thân phận, ngang nhiên hợp kích, cô gái áo xanh lại không rõ thực hư nên trong nháy mắt đã bị bức vào chỗ nguy hiểm. Trong lúc kinh hoàng, bên tai đột nhiên truyền đến một tiếng cười nhẹ rồi cổ tay bỗng bị xiết chặt, đã bị Lương Tiêu kéo sang một bên. Cô gái áo xanh đang hoảng loạn liền bị y kéo đi, nhưng thu thế không kịp nên xô thẳng vào lòng Lương Tiêu. Lương Tiêu không ngờ cô ta lại nhào tới mạnh như vậy, sợ cô ta thừa cơ giở trò nên vội vàng lùi lại nửa xích. Chớp mắt đột nhiên thấy mọi người đồng thanh kêu lên, cúi đầu nhìn xuống chỉ cảm thấy tim như ngừng đập, hai mắt trở ra nhìn cô gái áo xanh khó mà rời đi được.

Thì ra cái mũ tre của cô gái áo xanh đã bị đụng rơi mất, lộ ra khuôn mặt xinh đẹp lộng lầy vô cùng. Lương Tiêu tuy đã thấy không ít cô gái đẹp nhưng so với cô gái áo xanh này thì đều không bằng, có lẽ những gì diễm lệ, lộng lầy trên thế gian này đều đã bị cô ta chiếm hết. Nhất thời xung quanh người nào cũng nín thở đứng đờ ra, hồn phách như bay ngược lên trời không thu về được. Cô gái áo xanh vừa xấu hổ vừa giận dữ vô cùng, liền tát một cái vào mặt Lương Tiêu. Lương Tiêu nghiêng người tránh qua, tay lại vận kinh, cô gái áo xanh tức thì cả người mềm nhũn, hét lên:

- Tiểu sắc quỷ, buông ta ra!

Lương Tiêu cười nhạt nói

- Người bảo buông thì buông!

Thoát Hoan cả đời háo sắc không biết mệt mỏi, có vô số cơ thiếp nhưng chưa từng thấy người nào tuyệt sắc như cô gái áo xanh này. Hắn khó khăn lắm mới thu hồi được ba hồn sáu phách, cảm thấy trong lòng ngứa ngáy không chịu nổi, vội ra đưa mắt hiệu cho A Than và Cáp Lí Tư. Hai người hiểu ý, đồng thời tiến lên, một người tấn công Lương Tiêu, một người tấn công cô gái áo xanh. Không ngờ Lương Tiêu chột đảo mắt, đột nhiên buông tay ra, cô gái áo xanh thấy trảo của Cáp Lí Tư như gió đánh tới, không kịp nghĩ ngợi liền vung chưởng trái đánh ra, gạt trảo của Cáp Lí Tư rồi chưởng phải vung lên đánh vào ngực lão. Cáp Lí Tư suy bụng ta ra bụng người, tuyệt nhiên không nghĩ rằng Lương Tiêu lại có thể thả mỹ nhân tuyệt sắc trong tay ra, liền cảm thấy một trận hàn khí tràn tới, trong lúc cả kinh vừa định biến chiêu thì bóng người trước mắt lại chớp lên, Lương Tiêu không biết bằng cách nào đã thoát khỏi tay A Than, như chớp lao tới. Cáp Lí Tư trái phải đều có địch, còn chưa kịp thoát khỏi chưởng pháp tinh xảo của cô gái áo xanh thì đã bị một chiêu “Tam Tài Quy Nguyên” của Lương Tiêu đánh trúng bụng. Cáp Lí Tư ứng biến nhanh chóng, vừa trúng chưởng đã cấp tốc dùng ra “Cổ Du Già”, thân mình cong lại giảm được một nửa chưởng lực của Lương Tiêu, nhưng một chưởng đánh vào ngực của cô gái áo xanh thì không cách nào tránh khỏi, liên tục lùi về phía sau năm bước rồi rắc một cái đạp gãy cái bàn ngũ tiên, bộ mặt trắng giờ lại như phủ đầy máu.

A Than thấy Cáp Lí Tư bị thương liền cảm thấy hoảng loạn, Lương Tiêu đã cùng cô gái áo xanh kia lại song song đánh đến. Lão một chọi hai, liên tục phải đối phó với những chiêu nguy hiểm. Cô gái áo xanh lại trút được giận, vừa ra sức hạ sát thủ, vừa kêu lên:

- Tiểu sắc quỷ, người thật xảo quyệt không thua gì quỷ đấy! Trước hết dụ ta đánh bị thương đạo sỹ kia, rồi lại lập kế đánh cho gã rợ hồ này trở tay không kịp. Đánh cũng được, ta phải giết chết lão hoà thượng này mới được. Lương Tiêu cười nói:

- Nha đầu quỷ quái người cũng không ngu đần, nếu không đôi mắt mê hồn

của ta chắc phải móc ra mất.

Cô gái áo xanh lờm y một cái, nói:

- Còn đôi mắt mê hồn cái gì! Phì, quả nhiên là tiểu sắc quỷ, không biết xấu hổ.

Cô ta nói xong không cầm lòng được yêu kiều cười lên thành tiếng, liền như trăm hoa đua nở, mặt nước sáng bừng lên, khiến cho mọi người nhìn thấy đều hồn xiêu phách lạc, không cách nào kìm chế được.

Bên phía Hoả Chân Nhân hàn khí đã mất đi phần lớn, liền định thần nhìn qua, ánh mắt nhìn tới mặt Lương Tiêu bất giác biến sắc, thất thanh kêu lên:

- Con chuột nhắt kia, thì ra là người!

Chưa dứt lời, A Than đã bị một chiêu “Tam Tài Quy Nguyên” của Lương Tiêu, loạng choạng đi, không ngờ cô gái áo xanh đã đứng ngay bên cạnh, lưng lại trúng thêm một chiêu “Tuyết Mãn Yên Sơn”, không còn chịu nổi nữa phun ra một búng máu rồi lăn long lóc xuống đất, kêu thảm một tiếng rồi rơi thẳng xuống sông.

Thoát Hoan trộm gà không được còn mất năm gạo, ba đại hộ vệ nháy mắt đã bị giải quyết, kinh hãi đến sắc mặt xanh lét, nhưng thấy Hỏa Chân Nhân còn chút sức chiến đấu liền vội nói:

- Chân nhân hộ giá!

Hoả chân nhân miễn cưỡng cầm kiếm đứng dậy, miệng nói:

- Chủ thượng nhận ra thằng thiếu niên này không?

Lão vừa nói như vậy, Thoát Hoan lập tức nhận Lương Tiêu, trong lòng vừa hối hận vừa tức giận: “Sớm biết là y thì mọi người đã cùng xông lên chặt y ra thành mấy mảnh, chứ đâu để hãn đánh bại từng người?”

Lại thấy cô gái áo xanh vỗ tay cười nói:

- Hay lắm, bốn kẻ đã mất ba, chỉ còn lại một, tiểu sắc quỷ người tự đùa nghịch với hãn, cô nương không thể bồi tiếp.

Nói xong liền đi về phía con ngựa Yên Chi. Lương Tiêu tiến lên một bước đưa tay giữ lại, nói:

- Đừng vội, bây giờ không còn kẻ nào vướng chân vướng tay nữa, đã đến lúc thanh toán món nợ giữa hai chúng ta, người muốn bỏ đi thì có bắc thang lên trời cũng không thoát đâu.

Cô gái áo xanh nhú mày liễu, cười nhạt nói:

- Tính nợ thì tính nợ, trước hết hãy nói cách thanh toán nợ đi.

Lương Tiêu nói:

- Mọi người nói chuyện sòng phẳng nhé, người lấy trộm túi tiền của ta thì phải trả, người lấy roi đánh ta thì bây giờ phải ngoan ngoãn để ta đánh lại.

Cô nương áo xanh gất lên:

- Người tưởng bỏ đấy à!

Hai người không ai nhường ai, đều tỏ ra tức giận. Bốn người bọn Thoát Hoan vốn muốn bỏ chạy, nhưng thấy bọn họ cãi nhau bất giác lại đứng lại nhìn ngó, hy vọng: “Nếu hai người bọn chúng đánh nhau đến lường bại câu thương thì thật là tốt quá.” Hoả Chân Nhân lấy ra hai cái ám khí, chỉ đợi hai người động thủ với nhau thì sẽ đánh lén.

Minh Quy đột nhiên cười ha ha, tiến lên hỏi:

- Dám hỏi cô nương có phải họ Hàn không?

Cô gái áo xanh nhìn lão rồi ngạc nhiên nói:

- Ai nói ta họ Hàn?

Minh Quy cười nói:

- Lão phu chỉ là tùy tiện hỏi như vậy thôi, cô nương là môn hạ Đại Tuyệt Sơn, tưởng tất có quan hệ với “Tuyệt Hồ Hàn Linh Tử.

Cô gái áo xanh nhú mày lạnh giọng nói:

- Người biết sư thúc ta ư? Hay lắm, vậy bây giờ người ở đâu?

Minh Quy nhú mày nói:

- Thật trùng hợp, ta cũng đang muốn tìm bà ta.

Cô gái áo xanh lộ ra vẻ thất vọng, hừ nhẹ một tiếng.

Lúc này mọi người vây quanh đó không dưới mười vòng, ai cũng chăm chú nhìn cô gái áo xanh. Cô gái áo xanh đó trong lòng không vui liền khẽ hất đầu mũi chân lấy chiếc mũ tre đội lên. Mọi người lập tức có cảm giác “Mây đen che lấp mặt trời, gió phá trăm hoa”, mấy trăm nam nhân đồng thanh thở dài, ngược lại biến thành một cảnh tượng hoành tráng. Cô gái áo xanh giậm chân hét:

- Tiểu sắc quỷ, còn không nhường đường thì đừng trách ta độc ác!

Lương Tiêu chỉ khoang tay cười nhạt.



Mọi người thấy vậy đều nảy ra ý muốn bảo vệ người đẹp. Một thư sinh bước ra chỉ vào Lương Tiêu quát:

- Người là đấng nam tử mà râu, đường đường là tấm thân sáu thước lại làm khó vị cô nương này, tiểu sinh thật muốn đưa người đi gặp quan phủ... ái ôi...

Trong tiếng kêu khóc, thư sinh đã bị Lương Tiêu nhẹ nhàng chụp lấy ngực áo nhấc lên, quát:

- Đi!

Rồi ném một cái rơi xuống sông Tô Châu. Mọi người thấy vậy, những kẻ muốn ra mặt đều khiếp sợ.

Lúc này chợt nghe thấy một tiếng chuông vang lên, tiếng đầu tiên chưa dứt thì tiếng thứ hai đã nổi lên. Tiếng trước hòa tiếng sau, cao rồi lại cao hơn, chốc lát liền như có hơn mười quả chuông lớn đồng thời kêu vang trong thành Cô Tô. Lương Tiêu nghe đến tâm thần bất định, quay đầu lại nhìn thì chỉ thấy phía sau mọi người đã tự tránh sang một bên mở ra lối đi. Ở đó có một quả chuông đồng khổng lồ miệng rộng hơn tám xích, cao gần hai trượng, phía dưới lại sinh ra một đôi chân dài đang chạy chằng về phía này.

-----  
GHI CHÚ:

1. (nguồn: vietlyso.com) Trần Đoàn người đời Tống, ở huyện Hào Châu (nay là Tây Nam huyện Hào, tỉnh An Huy) tự Đồ Nam, hiệu Hy Di tiên sinh, còn tên hiệu là Phù Dao Tử.

Đầu đời Tống, ông ẩn cư ở Hoa Sơn, nghiên cứu tinh thông Chu Dịch, soạn các sách Chi huyền thiên; Tiên thiên đồ. Tương truyền, ông theo Tăng Văn Sam học được thuật phong thủy. Sau đó Trần Đoàn lại truyền cho Ngô Khắc Thành. Ở mãi tỉnh Tứ Xuyên ông có nhiều học trò theo học. Trong sách Phong thủy khu nghi của Tống Chử Vịnh có nói: "Ở đất Thục có một trường phái. Gọi đó là trường phái Hy Di tiên sinh được Trần Đoàn truyền cho. Cũng lấy Tý, Hợi là Nước; Ty, Ngọ là Lửa... Còn lấy Nhâm là Lửa. Sách của Trần Đoàn mở rộng những tri thức về Bát quái, Tin tức, Âm nhạc, theo núi để định vị trí huyệt táng. Lấy một Quái tượng làm gốc để định luật lẫn (1), ở trên sinh ra âm thanh, ở dưới cũng phát ra âm thanh. Đại loại dùng

Lâm chung (2) cũng như Hoàng chung (3). Năm, tháng, ngày, giờ nào sinh vượng khí thì dùng Quái đó. Giả dụ như quẻ Ích, quẻ Kiên chờ quẻ Đại hữu chẳng hạn. Học thuật của Trần Đoàn lan rộng vùng Đông Xuyên, viết 10 thiên sách về sự ứng dụng của âm luật với Quái. "Hào, có âm, có dương, có tiêu, có phá, có sinh, có hợp" còn Phương pháp xem tướng Đất (4) là do Trần Đoàn sáng tạo, nhờ sự vận dụng học thuyết Dịch Lý. Trần Đoàn là tổ sư của học phái Lý Khí.

Dịch học là nền học vấn tinh thâm, rộng lớn trong văn hoá truyền thống: Trần Đoàn là người đem lý luận Phong thuỷ và Dịch học liên kết chặt chẽ với nhau. Một mặt làm cho Dịch học thâm thấu sang cả lĩnh vực Phong thuỷ nhuộm màu sắc huyền bí. Mặt khác sự trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác ngày càng thêm hỗn loạn, phức tạp. Quả là một điều phi thường mà sự bình sinh rồi bết. Mặt khác, theo nhiều thư tịch còn nói rằng Trần Đoàn là vị tổ sư của môn Tử Vi học ngày nay.

Tóm lược, Trần Đoàn là một nhà Nho tinh thông Nho, Y, Lý, Số, kiêm thuật sỹ, tu tiên, luyện phép trường sinh. Tác phẩm chính yếu của ông gồm 114 thiên về y học, dược học và phương pháp trường sinh học. Ông hay đi vào rừng hái thuốc và luyện tập, thư giãn ở những nơi thông thoáng, mát mẻ, khí trời trong lành. Và thấy chỗ nào sạch đẹp, an toàn, ông thường ngủ ngay tại đó để thư giãn và dưỡng sinh. Có chỗ ông ngủ vài ngày, có chỗ vài tháng, có chỗ vài năm.

Chuyện kể rằng một người tiều phu vào rừng đốn củi, thấy có một xác người nằm trên cỏ bụi và lá cây bám vào, mà người không thối nát, lấy làm lạ, bèn lại gần để xem xét kỹ, thì thấy ông bừng tỉnh dậy nói: "Tôi đang ngủ say, bác đến làm động không khí nên tôi tỉnh dậy, thật tiếc quá"! Hỏi ra thì giấc ngủ này của ông đã được gần 10 năm. Vì vậy có dịp tu dưỡng và gần gũi quan sát thiên nhiên, nên ông tìm ra những quy luật của tự nhiên và sự vận hành của Vũ trụ và quan hệ tới sinh mạng của con người, nên ông lập ra những phương pháp, để hỗ trợ cho nghề y như sô Tử vi, số Tiền định, số Tử bình.v.v...Nhưng vì khiêm tốn, mặc dù nhà Tống mấy lần mời ông ra làm quan, ông đã về kinh đô mấy tháng rồi lại trốn, bỏ đi tu, và để lại thư xin cho ông được tự do ngao du sơn thủy.

Không màng danh lợi, ông cũng không nêu tên ông trong những tác phẩm của mình, nhưng người đời sau thông hiểu y, lý và định lý thì nhận ra, hình bóng của ông và ghi nhận rằng ông là tổ sư của khoa số Tử vi .

Vì cách sống ngao du sơn thủy của ông nên người ta không rõ được năm sinh và tuổi thọ của ông - Nhưng chắc chắn mọi người biết ông sống từ cuối triều đại nhà Đường sang đầu triều nhà Tống. Và sách truyện có chép rằng, một lần ông đi chơi xa về, gọi mấy người học trò ở nhà vào bảo hãy khoét ở núi Hoa Sơn một chỗ hình lưng ghế, rồi ông tựa lưng vào đó, tay chống lên đầu gối, đỡ lấy cằm và nói: "Ta hoá ở đây", và ông tắt thở. Tính lại, kể cả những năm ông ngủ ở trong rừng là được 118 năm, nên người đương thời nói ông thọ 118 tuổi.

Kể ra tuổi thọ 118 năm đối với một nhà nho y, chuyên luyện phép trường sinh, kiêm Chiêm tinh lý số, thì không có gì là quá đáng, vì hiện nay trên thế giới có người sống hơn 100 tuổi, số ấy cũng không ít.

Điều đáng ca tụng, Trần Đoàn vốn là người tính tình khiêm tốn, thanh thản, không màng lợi, không màng danh, mà học thức uyên thâm, cao quý đáng làm gương cho hậu thế noi theo.

(1) Luật là: tiếng cổ, nay gọi là âm luật hay âm nhạc. Phép này dùng 12 luật Âm Dương, mỗi bên đều là 6. Dương 6 là luật Âm là 6.

(2) Lâm Chung: Âm 6 là Lã - Số 1 là Lâm chung. Vị trí ở cung Mùi. Tháng 6 là quý hạ, âm thanh rõ. Từ hải chú thích: Lâm Chung sinh từ Hoàng Chung, 3 phần bỏ 1, Luật dài 6 tấc. Tháng 6 khi đến thì ứng luật vào Lâm Chung

(3) Hoàng Chung: Dương 6 là Luật. Số 1 là Hoàng Chung. Bắt đầu ở Tý tới Thìn thì Luật tới điểm cao nhất. Hoàng Chung bắt đầu của Luật, dài 9 tấc. Tháng 11 khí Dương đã sinh, nên ứng với luật Hoàng Chung.

(4) Nguyên văn: Tướng địa. Ở Việt Nam quen gọi là "xem đất". Môn khoa học tướng đất còn gọi là Kham dư - Phong thủy. Môn này ở Việt Nam có Tả Ao được nhiều người nhắc đến là một người thầy Phong thủy, thầy địa lý nổi tiếng.

2. Chung Ly ở đây có lẽ là Chung Ly Quyền, một trong bát tiên.

Tương truyền sau khi đấu đao. Bát tiên được Ngọc Hoàng Thượng Đế giao

nhiệm vụ trừ yêu diệt quái mang lại bình an cho con người. Trong một lần vượt biển trừ yêu, thuyền chở Bát Tiên bị sóng to gió lớn nhấn chìm xuống tận thủy cung. Gặp gỡ các Long vương, Bát Tiên cùng uống rượu say bí tỉ sanh ra cái cọ. Trong lúc say rượu, Bát Tiên đã thi triển những đòn thế tuy ngất ngưỡng đâm xiêu nhưng vô cùng lợi hại nên Long Vương đã không làm gì được đành để họ ra đi. Trận đánh giữa biển đã in bóng lên bầu trời nên có người theo dõi và kịp ghi lại những đòn thế siêu quậy của tám vị tiên say rượu, trở thành Túy Quyền hay Túy Bát Tiên quyền.

Chung Ly Quyền, tự Vân Phòng, người đất Hàm Dương, làm tướng đời Hán, nên còn gọi là Hán Chung Ly. Chung Ly râu dài, mặt sáng, mình cao tám thước nên được vua Hán phong làm Nguyên soái đi đánh quân Phiên. Lý Thiết Quả thấy Chung Ly ham chinh chiến nên khiến cho thất trận chạy lạc vào núi gặp đệ tử ông Đông Huê. Ông ấy mời cơm chay rồi nói : "Công danh như bọt nước, phú quý như đèn trước gió. Thừa dịp này, tướng quân nên đi tu, ham chi phú quý."

Chung Ly hỏi: "Luyện phép chi được sống lâu?"

Đông Huê đáp : Trống lòng là đừng lo chi cả, đặc bụng là không đam mê sắc dục, lo gì không trường thọ.

Chung Ly Quyền xin thọ giáo. Sau gặp Chính Dương chân nhân truyền thêm phép tiên và đặc đạo. Tay cầm cây Long tu phiến.

3. (nguồn: diễn đàn AVSN) Trang Tử tên là Trang Chu, lúc trẻ năm ngũ thường thấy mình hóa thành bướm, bay liệng đi chơi. Khi giật mình thức giấc thì vẫn thấy mình là Trang Chu, không biết Trang Chu hóa bướm hay bướm hóa Trang Chu. Mộng điệp là ý nói giấc ngủ say.

Trang Tử là một nhà hiền triết Trung Hoa, sinh khoảng 369 năm trước Công nguyên. Nam hoa Kinh là một kiệt tác của Trang Tử, tác phẩm này đã đặt Trang Tử vào ngôi vị đệ nhất tài tử trong văn học sử của Trung Hoa. Bước vào Nam Hoa Kinh là chúng ta sẽ nghe Trang Tử nói về mộng. Như cánh bướm, chim bằng, cái bóng, ốc sên... Dưới đây là bài thơ ngụ ngôn "Hồ Điệp Mộng" lừng danh của ông.

Tích giả, Trang Chu mộng vi hồ điệp, Hủ hủ nhiên hồ điệp dã.

Tự dụ thích chí dư!

Bất tri Chu dã.  
Nga nhiên giác, tắc cừ cừ nhiên Chu dã.  
Bất tri Chu chi mộng vi hồ điệp dư?  
Hồ điệp chi mộng vi Chu dư?  
Chu dữ hồ điệp tắc tất hữu phân hĩ.  
Thử chi vị vật hóa.

[Trang Tử, Tề Vật Luận]

Xin tạm dịch:

Có một lần Trang Chu mơ hoá bướm  
Lượn bay như cánh bướm  
Rất là thích thú!  
Chẳng biết bướm là Chu  
Chợt tỉnh dậy thấy Chu lại là Chu  
Không biết trong mơ Chu biến thành bướm?  
Hay trong mơ bướm biến thành Chu?  
Nhưng giữa Chu và bướm phải có sự khác biệt.

4. Thích Già nhập diệt: nói về việc đức phật Thích Ca Mâu Ni thiên định để tìm chân lý.

Thích Ca Mâu Ni là hoàng tử con của vua Tịnh Phạn (Suddhodana) và Hoàng Hậu Ma-Da (Maha Maya). Sau khi từ bỏ giàu sang đi tìm đạo, Ngài nhận thấy rằng không ai có thể dẫn dắt Ngài đến thành tựu vì những vị mà Ngài đã học vẫn còn nhiều vướng mắc, chưa thoát khỏi vô minh. Từ đó Thái tử không tìm thầy học đạo nữa, mà tự mình đến chỗ thanh vắng để tự suy nghĩ tìm tòi chơn lý.

Sau 6 năm tu khổ hạnh, thân mình của Ngài chỉ còn da bọc xương, hơi thở yếu ớt, gần như cái chết sắp đến mà Ngài vẫn chưa đạt được cứu cánh. Bỗng nhiên có một ông tiều đến gần chỗ Ngài đang thiên định, mang theo một cây đàn, lên dây đàn, đàn một khúc rất hay, đến lúc hay nhất thì dây đàn bỗng đứt, tiếng đàn im bặt. Ông tiều nối lại dây đàn, lên dây cho đúng, rồi lại đàn, đàn đến khúc hay nhất thì dây đàn lại đứt. Đứt rồi lại nối, nối rồi lên dây trở lại và đàn. Làm ba hiệp như vậy. Thái tử đang trì định phải bực bội tình hồn than rằng:

- Ông đàn thì hay mà lên dây chi cho cao quá, đến khúc hay thì dây đứt, cái hay ấy phải hết mùi, rất đáng tiếc!

Ông tiều liền đáp rằng:

- Cái đàn của tôi cũng như cái tu của Ngài. Dây đàn tôi lên cao quá, nên đến chỗ hay thì đứt thì cái hay của tiếng đàn chẳng hữu ích chút nào; còn cái tu của Ngài, nếu cái cao siêu huyền bí đạt được cơ bất diệt đi nữa thì nó cũng phải chết theo Ngài, còn chi hữu ích cho đời. Tôi cũng lấy làm tiếc vậy!

Lão tiều nói xong, liền xách đàn đi mất. (Trong Kinh cho rằng ông tiều ấy là một vị Phật hóa thân đến cảnh tỉnh Thái tử). Thái tử suy nghĩ mãi lời nói của ông tiều, liền tỉnh giác, biết mình lầm theo lối tu khổ hạnh, làm suy giảm trí thức và mệt mỏi tinh thần. Sau đó Ngài tìm đến một gốc cây Bồ đề to lớn, cành lá sum suê, trái cỏ làm nệm, ngồi tham thiền, phát đại thệ rằng: "Nếu không thành đạo thì nhứt định không rời khỏi chỗ ngồi này."

Trải qua 49 ngày đêm thiền định, Ngài liền ngộ đạo, biết được nguyên nhân sanh tử của con người, tìm được con đường giải thoát chúng sanh thoát vòng luân hồi khổ não. Ngài đắc quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lúc đó, Thái tử được 35 tuổi, lấy hiệu là: Thích Ca Mâu Ni.

5. (nguồn: thovietnam.avn.vn) Đây là bài “Bắc phong hành” của Lý Bạch:

Bắc phong hành

Chúc long thê hàn môn,

Quang diệu do đán khai.

Nhật nguyệt chiếu chi hà bất cập thử,

Duy hữu bắc phong hào nộ thiên thượng lai.

Yên sơn tuyết hoa đại như tịch,

Phiến phiến xuy lạc Hiên Viên đài.

U Châu tư phụ thập nhị nguyệt,

Đình ca bãi tiếu song nga tời.

Ý môn vọng hành nhân,

Niệm quân Trường Thành khổ hàn lương khả ai.

Biệt thời đề kiếm cứu biên khứ,

Di thử hổ văn kim bính cách xoa.

Trung hữu nhất song bạch vũ

Dịch:

Bài hành gió bắc

Cửa nhà nghèo đuốc rờng nào đến

Buổi mai về nắng sớm cũng giăng

Trời trăng lánh chốn này chẳng

Chỉ nghe gió bắc hung hăng thét gào

Núi Yên Chi tuyết rơi như bão

Đài Hiên Viên sụy đổ tung bay

Đất trời vào tháng mười hai

U Châu thiếu phụ mảy ngài buồn xo

Mãi âu lo không còn đùa nữa

Nhớ trượng phu tựa cửa ngóng trông

Chàng còn ở tận Trường Thành

Người đi đi mãi vắng tanh đường về

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Chương 2 – Hồi 1

Lương Tiêu trong lòng kinh ngạc, định thần lại một chút mới nhìn rõ, thì ra không phải cái chuông không lồ có chân mà là có người đội cái chuông khổng lồ ấy mà đi. Chỉ có điều chuông to người nhỏ, che lấp một nửa người y nên không nhìn thấy đầu mặt lưng eo đầu cả.

Cái chuông đó đến rất nhanh. Tiến đến gần thì người vác cái chuông đó lại là một hoà thượng lớn tuổi, thân hình hùng vĩ, mặt mũi hồng hào, râu tóc trắng như tuyết, ngũ quan đầy đặn, dáng vẻ hòa bình. Chỉ thấy một tay ông ta đỡ chuông, tay kia cầm một chiếc gậy gỗ mun, thân mình như sao băng thẳng đến trước tử lâu. Lương Tiêu nhìn thân hình vị hoà thượng này thấy rất quen nhưng nhất thời không thể nghĩ ra là đã từng gặp ở đâu rồi.

Lão hoà thượng đứng lại, nhìn những người xung quanh cười nói:

- Náo nhiệt! Náo nhiệt!

Giọng nói sang sảng, nói xong giơ chiếc gậy lên đập vào chuông, chỉ nghe thấy vang lên “Bong” một tiếng chuông vang rền, những người xung quanh thi nhau bịt tai lại. Lão hoà thượng gõ đến tiếng chuông thứ ba thì mọi người đã bỏ chạy tán loạn, chẳng còn một ai. Lão hoà thượng cười hì hì nói:

- Thanh tịnh hơn rồi!

Liền xoay tay đặt chiếc chuông xuống đất, gần như chặn hết cửa lớn của tử lâu. Ông chủ tử lâu thấy vậy kêu trời ầm ĩ:

- Đồ ngu, người đem cái cửa nợ to đùng này vứt trước cửa quán của ta, không để cho ta làm ăn nữa hay sao?

Nhưng lại thấy khí thế ông ta ghê gớm nên ngoài miệng chửi bới mà không dám xông lên đánh.

Lão hoà thượng cười hì hì nói:

- Thiệt tai! Thiệt tai! Hoà thượng nghỉ lấy sức, thuận đường muốn xin thí chủ bố thí chén rượu uống.



Lương Tiêu nghe câu nói này, trong lòng liền sáng tỏ:

- Ai ya! Là ông ta!

Nhận ra vị hoà thượng này chẳng phải ai xa lạ mà chính là tăng nhân vô cùng lợi hại năm xưa đã đấu cờ với Tần Bá Phù trong thung lũng. Tối hôm đó trời tối tăm, Lương Tiêu không nhìn rõ khuôn mặt ông ta, mặc dù biết rằng vị hòa thượng này tuổi tác không còn trẻ nhưng hoàn toàn không nghĩ tới ông đã già đến như vậy nên vô cùng kinh ngạc, lại thầm nghĩ: “Tại sao lại chỉ thấy có một mình lão, còn đứa bé hoà thượng đầu to tròn đâu rồi?” Liền nhìn khắp bốn phía nhưng không thấy đâu.

Ông chủ tửu lâu vốn dĩ đang khó chịu, nghe những lời nói đó liền nói với vẻ chẳng tử tế gì:

- Không có không có, một giọt rượu cũng không có!

Vị hòa thượng cũng không bực tức, cười nói:

- Hoà thượng cứ một phần rượu là một phần khí lực, nếu không có rượu thì cái chuông này e rằng nhắc không nổi!

Ông chủ quầy rượu thấy ông ta vô lại như vậy, tức giận đến mờ mắt quay mòng mòng, vẫy đám tiểu nhị nói:

- Đi, đi, khiêng chuông ra chỗ khác đi!

Bốn tên tiểu nhị liền tiến lên, đồng thời dốc sức đến nỗi đỏ mặt tía tai nhưng chỉ như chuồn chuồn đập cây. Lại có thêm hai người thực khách đến giúp đỡ, thử liền bảy tám lượt mà cái chuông đồng cũng chỉ lắc lư chút ít.

Một tên tiểu nhị tinh mắt thì thầm với ông chủ tửu lâu:

- Trông giống cái chuông trong chùa Hàn Sơn tự!

Ông chủ quán lập tức mặt cắt không còn giọt máu. Chiếc chuông lớn của chùa Hàn Sơn nổi tiếng khắp thiên hạ, tương truyền chiếc chuông đó là do Thập Đắc thiền sư thời nhà Đường đúc, nặng đến ngàn cân. Trương Kế thời nhà Đường từng nói: “Thuyền ai đậu bến Cô Tô, Nửa đêm nghe tiếng chuông chùa Hàn Sơn” (1), đủ thấy tiếng chuông vô cùng vang vọng. Tuy nhiên chùa Hàn Sơn cách thành mấy chục dặm, vị hoà thượng này lại đem cái vật ngu ngốc nhất trần đời này vác tới đây, đúng là không khác gì người thần. Ông chủ quán rượu khiếp sợ vạn phần, trong lòng liên tục kêu khổ.

Thoát Hoan nhìn thấy lão hoà thượng thần uy như vậy trong lòng có ý muốn dụ dỗ, liền vỗ tay cười lớn nói:

- Ta mời đại sư uống rượu, thế nào?

Lão hoà thượng liếc nhìn hắn, nói:

- Người quen biết hòa thượng ư?

Thoát Hoan ngó ra, rồi lại cười:

- Dám hỏi pháp hiệu của đại sư?

Lão hoà thượng cười nói:

- Người đã không quen biết hòa thượng, tại sao lại muốn mời hoà thượng? Người ta thường nói: “Vô duyên có tỏ ra ân cần, không phải là kẻ gian thì cũng là phường trộm cắp!”

Thoát Hoan nóng bừng mặt, gượng cười nói:

- Cái đó, cái đó, từ xưa anh hùng đồng cảm với anh hùng...

Lão hoà thượng không đợi hắn nói hết, ha ha cười nói:

- Đáng cười, đáng cười, trăm năm nay lang sói nắm quyền, nhãi nhép hoành hành, anh hùng ở đâu chứ?

Câu nói này khiến Thoát Hoan không phục, cao giọng nói:

- Câu nói này của đại sư là rất không đúng, Thái tổ của nhà Đại Nguyên hùng tài đại lược, thôn tính biết bao nhiêu nước mà không tính là anh hùng hay sao?

Lão Hoà Thượng cười nói:

- Thiết Mộc Chân ư? Chẳng qua chỉ là loại chùi dít chưa sạch, chó đại gặp người là cắn bừa thì coi là loại anh hùng gì ?

Thoát Hoan đối với vị tăng tổ phụ này coi như thần thánh, nghe vậy thì vô cùng phẫn nộ, nhất thời quên mất sự lợi hại của hoà thượng, quát lên:

- Con lừa ngu xuẩn nhà ngươi dám nhục mạ tiên tổ...

Phát hiện lời liền lập tức im bặt. Lão hoà thượng liếc nhìn hắn, đặc ý cười không nói gì. Cáp Lí Tư thấy tình hình bất lợi vội vàng tiến lên một bước, chấp tay thi lễ với lão hoà thượng, nói:

- Dám hỏi đại sư có phải là Cửu Như thiền sư không?

Lão hoà thượng nhìn chiếc nhẫn đá quý rất to trên ngón tay giữa của hắn, cười nói:

- Đá Xà nhân ma? Người là con trai của Hạ Xú Xà? Hắc, chẳng lẽ là da thịt hãn ngựa ngáy, còn muốn đến Trung Nguyên để ăn đòn ư?

Cáp Lí Tư da mặt co giật, trầm giọng nói:

- Gia phụ đối với lời đại sư năm đó vẫn luôn ghi nhớ không quên, từng nhiều lần dặn dò văn bối, nếu như gặp được đại sư thì hẳn rằng nhiều là năm năm, ít là ba năm, nhất định sẽ tới Trung Nguyên gặp đại sư.

Hãn ngừng lại một lát rồi lại nói tiếp:

- Ông còn nói, đại sư lòng dạ rộng rãi, không như bọn văn bối kiến thức nông cạn.

Hãn biết rõ lão hoà thượng này thần thông quảng đại nên mới nói thêm câu nói đó để kiềm chế lão, tránh lão kiếm người của mình gây phiền phức.

Cửu Như cười ha hả, cây gậy gỗ mun đột nhiên vung lên, điểm hướng vào ngực Cáp Lí Tư. Cáp Lí Tư không ngờ ông ta không tự giữ thân phận, thân nhiên ra tay, vừa định né tránh thì ai ngờ dưới chân rung chuyển, cây gậy gỗ mun đột nhiên trầm xuống, tới bàn chân hãn thì vừa quét vừa hất. Cáp Lí Tư đứng không vững, thuận đà ngã lăn ra, cây gậy gỗ mun lại vung lên đập vào gáy hãn. Cáp Lí Tư cảm thấy lực nặng như núi, toàn thân không còn nghe theo sự điều khiển của mình nữa, chỉ nghe “Bốp” một tiếng đã bị chiếc gậy gỗ ấn xuống đất, vỡ đầu chảy máu. Đám người Thoát Hoan thấy vậy đều mặt vàng như đất.

Cửu Như vẫn cười hì hì nói:

- Không phải cha người nói sai mà là người nhớ nhầm rồi. Người ta thường nói: “bóp những quả cà chua đã nát”, hoà thượng thích bắt nạt nhất chính là đám văn bối vô dụng như người.

Cổ tay khê xoay, chiếc gậy hất vào cằm Cáp Lí Tư, Cáp Lí Tư không tự chủ được bay thẳng về phía Thoát Hoan. Hoả chân nhân và A Than hai người cùng tiến lên muốn đỡ lấy hãn, ai ngờ tay vừa chạm vào đều cảm thấy nặng như núi, đừng nói đến hai người bọn họ trên người đang có thương tích, cho dù không bị thương chút nào thì cũng không đứng vững được. Trong nháy mắt, cả hai người đều ngã ngửa ra phía sau, chỉ nghe một tiếng kêu thất thanh, ba người cân nặng hơn bốn trăm cân nặng nề đè lên người Thoát Hoan. Thoát Hoan lập tức kêu lên như lợn bị chọc tiết. Ba

người kia mặt cắt không còn giọt máu, cố gắng vùng dậy rồi đỡ chủ nhân đứng dậy. Chỉ thấy Thoát Hoan đau đến răng cắn vào môi, , kiểm tra cẩn thận liền phát hiện ra gãy mất hai chiếc xương sườn. Ba người không dám chậm trễ, nhắc Thoát Hoan lên phóng đi tìm đại phu.

Chủ quán rượu thấy Cửu Như lợi hại như vậy, trong lòng càng lo sợ, lấy ra một bình rượu, sợ sệt nói:

- Cho người! Uống hết rồi đi đi.

Cửu Như cười, như cá voi hút nước, một hơi uống uống rượu trong bình, rồi liếm mép nói:

- Rượu ngon, còn nữa không?

Chủ quán rượu vốn là một kẻ keo kiệt bủn xỉn nổi tiếng, nhìn thấy ông ta uống hết một bình rượu to như thế đã đau lòng ghê gớm, nghe vậy không kìm nổi giậm chân gào lên:

- Làm gì có chuyện như vậy, làm gì có chuyện như vậy...

Cửu Như cười nói:

- Hoà thượng đã nói rồi, một phần rượu là một phần sức lực, hiện giờ bất quá mới chỉ được nửa phần khí lực, sao nhắc nổi cái chuông kia?

Chủ quán rượu tức giận đến hai mắt trợn trắng, chỉ vào Cửu Như, lắp bắp nói không thành lời. Lương Tiêu không muốn nhìn thêm, đột nhiên lớn giọng nói:

- Lão hoà thượng, ông bản lĩnh cao cường, phải tìm đại cao thủ võ học để thi thố, ước hiếp một chủ quán rượu như vậy thì còn ra gì nữa?

Chủ tửu quán nghe rất lọt tai, luôn mồm kêu đúng. Lão hoà thượng đưa mắt liếc nhìn Lương Tiêu rồi đưa bình rượu lên miệng dốc hai cái, nhưng không rơi ra lấy được nửa giọt, bất giác thở dài rồi đột nhiên dùng chiếc gậy gỗ hất một cái vào cái vòng đồng trên đỉnh chiếc chuông. Bong một tiếng, chiếc chuông đã bay lên hơn ba trượng rồi lại từ trên cao rơi xuống, kinh phong quét vào khiến người ta đau cả mặt, những người đứng quanh đều kêu lên sợ hãi, ôm đầu chạy toán loạn. Cửu Như dài bước tiến lên, đỡ lấy cái chuông ổn định trên vai, cười ha ha với Lương Tiêu:

- Tiểu tử, từ đây đến tửu lâu nào là gần nhất?

Lương Tiêu bật cười nói:

- Được lắm, lại đi lừa rượu uống ư!

Cửu Như cười nói:

- Sai bét rồi, hoà thượng tuyệt không lừa rượu mà là xin bố thí! Không dùng cách này thì ai chịu cho hoà thượng trọc đầu rượu uống?

Lương Tiêu nghe thấy buồn cười, thầm nghĩ: “Vị hoà thượng này cũng thật thẳng thắn”. Chủ quán rượu trốn sau lưng Lương Tiêu, miệng hùm gan sứa nói:

- Làm gì có kiểu xin bố thí nào như thế này? Rõ ràng là trộm, là cướp...

Còn chưa nói hết, cô gái áo xanh đã túm lấy lưng áo ông ta đẩy sang một bên, cười nói:

- Lão hoà thượng, tôi mời ông uống rượu, được không?

Cửu Như dò xét nàng ta một lúc rồi lắc đầu cười nói:

- Cô bé con, người phải chăng cũng giống tên hoàng tử triều Nguyên kia, có mưu đồ gì? Có chuyện phải nói trước, rượu thì vẫn uống nhưng hoà thượng ta không đời nào nghe theo lời người.

Cô gái áo xanh mỉm cười:

- Ông vừa già vừa xấu, quý mới có mưu đồ với ông! Chỉ là thấy ông thèm đến đáng thương!

Cửu Như nhướng đôi lông mày trắng, cười lớn nói:

- Tuyệt vời! Tuyệt vời! Có câu nói này của người, hoà thượng không uống không được rồi!

Cô gái áo xanh đổi giận thành vui, nói:

- Hoà thượng nhà ông, được chút lợi lộc còn ra về ta đây, làm như ta ép ông uống không bằng.

Cửu Như cười nói :

- Được, được, coi như hoà thượng ta bắt nạt người!

Cô gái áo xanh nghiêm mặt nói:

- Người mà ta muốn mời thì không uống cũng phải uống, còn người ta không muốn mời ư, có đánh ta, giết ta thì ta cũng không mời hă!

Nói xong thì liếc Lương Tiêu một cái, khóe miệng có vẻ cười nhạt.

-----

GHI CHÚ:

1. Đây là bài Thơ là "Phong Kiều Dạ Bạc", là một bài Đường thi rất nổi tiếng. Nguồn gốc bài này là do Trương Kế đi thi bị trượt, chán nản quay về, nửa đêm ko ngủ được, nghe tiếng chuông chùa Hàn Sơn rồi làm thành bài thơ này, cũng vì vậy mà thành nổi tiếng. Nguyên tác như sau:

**Phong Kiều Dạ Bạc (Đêm đậu thuyền ở bến Phong Kiều)**

Lạc nguyệt ô đề sương mãn thiên  
Giang phong ngư hỏa đối sầu miên  
Cô Tô thành ngoại Hàn Sơn tự  
Dạ bán chung thanh đáo khách thuyền

**Dịch:**

Trăng tà bóng quạ kêu sương  
Lửa chài cây bến sầu vương giấc hồ  
Thuyền ai đậu bến Cô Tô  
Nửa đêm nghe tiếng chuông chùa Hàn Sơn  
*(Bản dịch của Tản Đà)*

Quạ kêu, trăng lặn, sương rơi  
Lửa chài, cây bãi, đối người nằm co  
Con thuyền đậu bến Cô Tô  
Nửa đêm nghe tiếng chuông chùa Hàn Sơn  
*(Bản dịch của Trần trọng Kim)*

***Cám ơn bác shrek\_coi đã cung cấp thông tin về bài thơ Phong Kiều Dạ Bạc***

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 2

Cửu Như gạt đầu nói:

- Thiện tai! Thiện tai! Cô bé con nói đúng lắm, hoà thượng vừa nãy là ra về.

Cô gái áo xanh mỉm cười nói:

- Hoà thượng ông hào khí ngút trời, bản cô nương rất thích, bất kể thế nào cũng phải mời ông uống mấy vò.

Nói xong từ trong ngực áo ra một túi tiền, mở túi ra bên trong châu ngọc lấp lánh chói mắt. Cửu Như khen ngợi:

- Cô bé con nhiều tiền thật!

Cô gái áo xanh cười nói:

- Hoà thượng, ta phải nói trước, số tiền này là ta đi ăn trộm được, ông có dám uống không?

Cửu Như ngậy người ra, nhú mày nói:

- Cô bé con ngày càng thú vị đấy. Không sao, không sao, hoà thượng lừa già dối trẻ không gì là không làm. Cho dù đó là vàng trộm được, bạc cướp được nhưng hễ có rượu thì cứ uống sợ gì.

Cô nương mặc áo xanh nghe vậy cười khanh khách, chỉ có điều cô ta đội chiếc nón lá nên mọi người tự hận kém phúc, không được nhìn gương mặt tươi cười của người đẹp. Lại thấy cô ta đưa cho chủ quán một thỏi vàng, yêu kiều nói:

- Lấy mười vò rượu “Lão thái bà” đến đây.

Chủ quán ngậy người ra nói:

- Rượu lão thái bà?

Tên tiểu nhị đứng bên cạnh nhỏ giọng nói:

- Chính... chính là... rượu Ngũ... ngũ mỹ nhân.

Chủ quán hồi lâu mới nghĩ ra, vội vàng đi lấy. Cô gái áo xanh cười nói:

- Hoà thượng, chúng ta vào uống thôi.

Lương Tiêu sớm đã giận xanh mặt, lạnh giọng nói:

- Nha đầu trộm cắp, người ức hiếp người quá vậy? Lấy trộm tiền của ta đi mời khách, người không sợ mất thể diện sao?

Cô gái áo xanh cười nói:

- Đồ keo kiệt, ta mời khách, người chi tiền, coi như là đã nể mặt người rồi.

Cửu Như thấy kì lạ nói:

- Hóa ra người bị trộm cũng ở đây. Cô bé con, người bị bắt tận tay, chắc là chân tay không đủ nhanh nhẹn rồi!

Cô gái áo xanh nói:

- Vậy thì đã làm sao? Ta trộm tiền mời khách uống rượu cũng còn hơn là để người đi phung phí cho đám kĩ nữ?

Cửu Như gật đầu nói:

- Nói rất đúng, nói rất hay, nói đến ếch cũng phải khóc hu hu.

Lương Tiêu định phản bác lại nhưng lại nhẫn nhịn được. Hắn tuy dễ nổi nóng nhưng lại là người coi thường tiền bạc, trọng nghĩa khí. Nói hắn keo kiệt quả thật là sai lầm. Lương Tiêu sớm đã nhìn thấy phong thái, võ công của lão hoà thượng này, vô cùng bá phục, ngoài miệng tuy không nói ra nhưng đã có lòng kết giao, thầm nghĩ: “Cho dù cô không mời ông ta, ta nếu có tiền cũng sẽ mời ông ấy uống mấy chén.” Nghĩ đến đây bèn nói:

- Cũng được, nha đầu trộm cắp, các người uống rượu xong, chúng ta sẽ lại tiếp tục tranh cãi.

Cô gái áo xanh vốn nghĩ Lương Tiêu bị nhục mạ như thế nhất định sẽ nổi cơn thịnh nộ, đánh nhau một trận to với mình. Không ngờ tiểu tử này lại tuyệt không hề tức giận, thật là nằm ngoài dự tính, nhất thời cô ta nhìn Lương Tiêu, mặt đầy vẻ nghi ngờ: “Chẳng lẽ tiểu tử này sợ võ công của lão hoà thượng nên mới không dám ra tay, hừ, sợ kẻ mạnh, bắt nạt kẻ yếu, đúng là đồ vô dụng.

Trong lòng liền vô cùng coi thường hắn. Bỗng nghe Cửu Như nói:

- Tiểu cô nương, chỗ rượu này rất cuộc có uống không?

Cô gái áo xanh liếc nhìn Lương Tiêu, cười nhạt nói:

- Đương nhiên phải uống rồi, không uống thì thật là uống phí.



Nói xong liền cùng Cửu Như sóng vai tiến vào “Quán say không về”. Lương Tiêu đang định bước vào, Minh Quy nói:

- Thôi bỏ đi, “Đại Kim Cương Thần Lực” của lão hoà thượng đó khắp thiên hạ khó tìm được đối thủ, một trăm người như người cũng không đấu được với ông ta.

Lương Tiêu cười nhạt nói:

- Ta không động thủ với bọn họ, nhìn thôi cũng không được sao?

Liền gạt tay lão ra, bước vào tửu lâu. Minh Quy chỉ đành vào theo, đã thấy Cửu Như đem chiếc chuông đồng đặt giữa đường rồi cùng cô gái áo xanh mỗi người ôm một vò rượu “Ngũ mỹ nhân” ngồi xuống đối diện nhau. Còn đám người do nam tử áo lam dẫn đầu đã không còn thấy đâu nữa, chắc đã lợi dụng lúc hỗn loạn bỏ đi rồi, bỏ lại hai chiếc bàn bát tiên trống. Lương Tiêu liền cùng Minh Quy tiến tới ngồi xuống một bàn trong đó.

Cô gái áo xanh đập vờ bần bặt nắp vò rượu, cười nói:

- Hoà thượng, ta là chủ, xin uống trước.

Rồi đưa vò rượu lên cái miệng nhỏ nhắn, ừng ực một hơi uống cạn, quệt rượu bên mép cười nói:

- Ta uống hết rồi...

Còn chưa dứt lời đã chột ngậy ra, chỉ thấy Cửu Như trước mặt đã bỏ xuống hai vò rượu không. Cô gái áo xanh cười nói:

- Hảo hoà thượng! Ông thật biết uống!

Hứng thú uống rượu liền nổi lên, bỏ chiếc mũ lá xuống bên cạnh, hai má trắng như tuyết như ngọc ửng lên màu hồng như hoa đào, càng thêm phần kiều diễm. Cửu Như lại mở thêm một vò rượu, cười nói:

- Cô bé con đẹp lắm, nhưng bản lĩnh uống rượu à? Còn lâu mới bì kịp hoà thượng!

Cô gái áo xanh không phục nói:

- Từ chân núi Thiên Sơn trở xuống, xưa nay làm gì có ai uống hơn được ta? Nói rồi cũng cầm lên một vò rượu.

Cửu Như cười nói:

- Chậm đã, có rượu mà không có thịt thì giống như tướng soái không có binh lính, không thể thành đại sự.

Cô gái áo xanh nói:

- Hoà thượng muốn ăn thịt thì cứ nói thẳng ra, việc gì phải lòng vòng?

Liên hướng về phía chủ quán nói:

- Chủ quán, nướng nguyên một con dê mang ra đây!

Cửu Như cười nói:

- Nướng cả con dê! Sảng khoái, sảng khoái.

Liên đem vò rượu trong tay uống cạn rồi nói:

- Cô bé con, ăn rồi uống rồi mà vẫn chưa hỏi tên của người!

Cô gái áo xanh mỉm cười nói:

- Ta họ Liễu.

Cửu Như nhướng mày, ồ lên một tiếng.

Ông chủ quán thấy cơ hội làm ăn tới, vội gọi người nhanh tay làm việc.

Không lâu sau, một con dê nướng thơm phức đã được đặt lên bàn, cô gái áo xanh liền đưa tay xé một miếng đưa vào miệng, khen ngợi:

- Con dê nướng này không giống với ở quê ta, cắn thấy giòn, nhai thấy mềm, ít gậy hơn một chút, lại thơm ngon hơn một chút.

Chủ quán cũng cười theo nói:

- Đương nhiên rồi, lúc nướng dê dùng nhiệt độ không giống nhau, các loại mỡ gà, vịt, lợn, bò bôi lên cũng liên tục thay đổi, trong bụng của dê lại còn ướp cả dương mai, quế, mơ, đào khô mười hai loại mút hoa quả.

Cô gái áo xanh nói:

- Thì ra cầu kì như vậy.

Cửu Như xé một cái chân dê, nhai nhồm nhoàm nói:

- Vẫn là đầu lưỡi con gái nhạy bén... hô hô, hoà thượng ta đây ăn không phát hiện những thứ đó.

Hai người cười nói vui vẻ, khoảng khắc đã uống hết số rượu đó. Cửu Như tay trái cầm vò rượu, tay phải nắm thịt dê, tay trái đưa lên tay phải hạ xuống rồi lại đến tay phải đưa lên tay trái hạ xuống, thật không thua gì mười người, ăn uống đều chiếm tới chín phần. Cô gái áo xanh trong lòng không phục, cố gắng uống hết hai vò rượu nặng, nhất thời hai má hồng rực,

mắt hạnh mơn màng, miệng cười duyên dáng, xinh đẹp tuyệt vời.

Lúc này đột nhiên nghe ngoài cửa truyền vào tiếng quát tháo, hơn mười vị hoà thượng xông vào, người nào cũng cầm gậy gộc. Đi đầu là một vị lão tăng dáng vẻ lẫm liệt, nhìn cảnh tượng trong quán tức giận đến cả người phát run, đưa gậy chỉ vào Cửu Như nói:

- Nghiệt chướng, người đến nghỉ chân lại còn ăn trộm chiếc chuông đồng trong chùa. Điều này chưa nói vội, người lại còn ngồi đây uống rượu ăn thịt với nữ nhi, thanh quy giới luật của Phật môn đã bị đồ yêu nghiệt nhà người huỷ hoại hết rồi.

Ông chủ quán rượu nhận ra đây chính là đại sư Hoằng Ngô, trụ trì chùa Hàn Sơn, vội vàng tiến tới nhưng chưa kịp giải thích gì đã bị lão hoà thượng một chưởng tát ngã, mắng nhiếc:

- Người cũng thật là hoang đường, lại đi bán rượu thịt cho người xuất gia, khiến cho Phật tử ở nơi Tây Thiên cũng phải xấu hổ?

Nói xong liền vung mạnh cây gậy đánh về phía Cửu Như.

Cửu Như tránh cây gậy đánh tới, đứng thẳng dậy, chúnng tăng vung côn múa gậy bao vây lấy ông ta. Cửu Như cười nói:

- Hoằng Ngô, người mở miệng là nói Phật Tử, vậy Phật ở đâu? Tổ ở chỗ nào?

Hoằng Ngô ngậy người ra, cao giọng nói:

- Phật ở lục dương trên đỉnh đầu người, Tổ ở chỗ giữa hai mắt của người! Phật phát ra sấm sét, bổ tung lòng dạ ngu dốt như đá sỏi của người, Tổ phát ra kim quang, đâm nát con mắt mê muội của người!

Cửu Như cười nhạt nói:

- Ta thấy người mới là đồ đầu óc ngu dốt, mắt mũi u mê!

Hoằng Ngô tức giận nói:

- Ăn nói xằng bậy!

Cửu Như cười ha ha nói:

- Người nhìn mà không thấy sao?

Hoằng Ngô nói:

- Cái gì?

Cửu Như chỉ chỉ vào mũi, cười nói:

- Người nghĩ không ra à?

Hoảng Ngô lại ngậy người ra nói:

- Cái gì?

Cửu Như ngửa mặt lên trời cười lớn nói:

- Tương lai không có tổ, quá khứ không phải phật, đông đảo chúng sinh đều chấp nhận trong lưới mê. Phật là cái gì? Tổ là cái gì? Tổ chính là ta, ta chính là Phật.

Ba mươi hai chữ đó, mỗi chữ đều giống như một tiếng chuông đồng vang rền chấn động tới tận lòng người. Hoảng Ngô giống như bị đánh một gậy nhớ đời, đứng ngây ra đó rồi rít giọng kêu lên:

- Cuồng tăng khá lắm, ăn nói hàm hồ, người ăn trộm chuông đồng, lừa lấy rượu uống, người có tư cách gì mà tự xưng là Phật Tổ chứ?

Cửu Như cười lớn, giơ cây gậy gỗ mun ra nhắc chiếc chuông đồng lên, rảo bước đi ra khỏi cửa. Hai vị hoà thượng vung gậy đánh tới, hai cây gậy gỗ đánh lên người Cửu Như tức thì gãy thành bốn đoạn.

Cửu Như gõ một cái vào chuông lớn, ngửa mặt cười dài, tiếng cười tiếng chuông kết hợp với nhau như giao long bay lượn xông thẳng lên trời. Chỉ nghe tiếng ông ta sang sảng đọc:

- Ấm bãi Thái Hồ vạn khoảnh tửu, cửu thiên do văn đề hồ hương  
Tuý ngọa hồng trần thân tự tại, tiểu khán chinh hồng thành nhất hành  
Thâu liễu càn khôn hung trung lưu, phiến đặc chân như tự lí tàng  
Ma ha Bàn nhược ba la mật, na quán thế nhân thuyết đoán trường

(Giải thích:

Chân như: bản thể của vũ trụ

Ma ha bàn nhược ba la mật: tiếng phạn, chỉ “có tài năng sẽ tới được đích”)

(Tạm dịch:

Uống hết vạn vò rượu Thái Hồ, chín ngày vẫn còn hương Niết bàn.

Say giữa trần đời thân tự tại, cười ngắm chim hồng bay thành hàng.

Trộm lấy càn khôn trong trí tuệ, lừa được nơi tàng trữ Chân như.

Có tài năng sẽ tới được đích, lo gì người đời nói chê bai)

Quần tăng đuổi theo, nhưng Cửu Như bước nhanh như gió, chốc lát đã

không thấy bóng dáng nữa. Hoảng Ngộ hồi lâu suy nghĩ về những lời Cửu Như vừa nói, trong đầu chợt lóe lên, bất giác ồ lên một tiếng, thầm nghĩ: “Hoà thượng đó giả ngây giả ngô nhưng mỗi câu nói đều vô cùng thâm thúy và sâu sắc, đó chẳng phải là điểm quan trọng để phá vỡ u mê trong lòng ta hay sao?” Nghĩ đi nghĩ lại tự thấy rằng nếu không hỏi được Cửu Như cho rõ ràng thì đời này làm hoà thượng cũng uổng phí, liền lập tức kêu lớn:

- Đuổi theo, mau đuổi theo!

Rồi vội vàng đuổi theo, đám hoà thượng chỉ cho rằng ông ta muốn đòi lại chuông đồng nên cũng đồng loạt vác gậy hùng hục đuổi theo.

Lương Tiêu thấy lão hoà thượng đã đi mất tăm liền đứng dậy đến trước mặt cô gái áo xanh, cười nhạt nói:

- Trợ thủ của cô đi rồi, xem lần này ai tới cứu cô?

Cô gái áo xanh lấy tay chống má, nghe hãnh nói cũng chẳng thềm ngẩng đầu lên. Lương Tiêu cho rằng cô ta coi thường mình, vung tay nói:

- Nói với người đó! Người sao không nhìn người?

Cô gái áo xanh gục đầu vào vai, lão đảo suýt ngã lăn ra, ngẩng đầu lên, đôi mắt say rượu lờ đờ, vẻ mặt kiêu diễm như hoa đào đang nở, uốn người đứng dậy lè nhè nói:

- Tiểu... tiểu sắc quý... ừm... người... người... muốn chết à?

Lương Tiêu cau mày, đưa tay ra kéo cô ta. Hãnh tính rất kĩ, trảo đó có sáu bảy hậu chước, đảm bảo cô gái áo xanh hết đường chạy thoát. Nhưng không ngờ rằng trảo đó lại nghiêm nhiên túm thẳng được cánh tay cô gái áo xanh, bao nhiêu biến hóa vô cùng đằng sau một chút cũng không dùng tới. Trong lúc Lương Tiêu giật mình thì đã cảm thấy cô gái áo xanh thuận thế ngã vào lòng mình, Lương Tiêu sợ cô ta giả trá liền vội vàng tránh ra, không ngờ cô gái áo xanh thân hình mềm nhũn, ẻo lả nép vào ngực hãnh không hề nhúc nhích.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 3

Lương Tiêu quần bách, lắc lắc cô gái nói:

- Này, nha đầu, cô làm sao thế? Mau tỉnh dậy đi, chúng ta đấu ba trăm hiệp! Này! Có nghe gì không hả... trời... cô ngủ thật à...

Mặc cho hăn có quát mắng thế nào thì cô gái áo xanh vẫn cứ ngủ gục trong lòng hăn, má ngọc ửng hồng, đôi mắt nhắm chặt, lông mi cong dài đen nhánh, hai hàng lông mày hiện lên chút gì đó muộn phiền.

Minh Quy đứng dậy mỉm cười nói:

- Tiểu nha đầu này đúng là không biết nặng nhẹ, loại rượu hàng trăm năm này có thể tùy tiện uống được sao? Mỹ nhân tất nhiên ai cũng yêu thích, nhưng cũng rất có thể làm tổn hại thân thể. Rượu “Ngũ mỹ nhân” uống vào thì dễ nhưng dư vị rất mạnh. Lão hoà thượng thần công tuyệt thế tự có cách hoá giải, hắc, tiểu nha đầu này có bao nhiêu bản lĩnh mà dám đấu rượu với ông ta?

Mặt lão đầy vẻ vui mừng trên tai nạn của người khác. Lương Tiêu dờ khóc dờ cười, cúi đầu nhìn cô gái áo xanh, chỉ thấy cô ta lúc say trông thật đáng yêu, khiến cho người ta phải động lòng, bất giác thầm nghĩ: “Con bé này thật cũng rất dễ nhìn, hừ, bất quá dễ nhìn hay không cũng chẳng liên quan gì tới ta cả.” Hăn còn đang lưỡng lự không biết nên quyết định như thế nào, bỗng nghe thấy Minh Quy cười khẩy nói:

- Lương Tiêu à, vốn là anh hùng yêu mỹ nhân, con bé này nhan sắc tuyệt trần, đúng là rất hợp với người!

Lương Tiêu ngẩn ra, mặt đỏ bừng mắng bâng quơ một câu rồi bước ra khỏi cửa, đưa tay dắt ngựa. Có lẽ do nhìn thấy Lương Tiêu ôm chủ nhân mình trong lòng cho nên con ngựa Yên Chi vô cùng ngoan ngoãn, đi theo sau hăn. Lương Tiêu mặc dù rất ghét cô gái mặc áo xanh này nhưng lại vô cùng thích con ngựa này, không kìm được liền đưa tay ra vuốt ve con ngựa. Lần thứ nhất con Yên Chi còn nghiêng người tránh né, nhưng lần thứ hai phát

hiện Lương Tiêu không hề có ác ý thì nó không tránh nữa, mặc cho hăn vuốt ve bộ lông mềm mại như gấm.

Lương Tiêu thích thú vô cùng, vốn muốn cười lên trên lưng ngựa thử coi, nhưng thấy nó ngẩng đầu duỗi chân bộ dạng phi phàm, bất giác thầm nghĩ: “Nó kiêu ngạo như thế, cười lên lưng chẳng phải là làm nhục nó sao!” Liên hết sức nhẫn nhịn không cười nữa.

Minh Quy nhìn thấy bộ dạng khổ sở của hăn, chỉ cho rằng hăn đã thích sắc đẹp của cô gái áo xanh, không kìm thầm mừng rỡ: “Hay lắm, tiểu tử này này đã có tình ý với con nha đầu kia, hắc hắc, lão tử trước dùng ra chút thủ đoạn khiến cho các người tình cảm mặn nồng không thể xa rời, sau đó lão tử sẽ bắt con nha đầu làm con tin. Hừ, tiểu tử nhà người khi đang yêu đương cuồng nhiệt, bị ta ép buộc như vậy thì còn điều gì mà không nói ra chứ!”

Lương Tiêu và Minh Quy sử dụng khinh công đến một nơi ít người qua lại thì mới dừng chân. Minh Quy chỉ về phía xa, nói:

- Đẳng kia có một khách sạn, chính hợp để nghỉ ngơi.

Lương Tiêu âm ừ một tiếng, Minh Quy lại cười nói:

- Con bé này uống những ba vò rượu trăm năm, say rất nặng, người hãy đưa nó vào khách sạn trước, ta đi mua chút thuốc cho cô ta uống cho tỉnh rượu.

Lương Tiêu nhìn lão vô cùng nghi hoặc: “Lão hồ ly đột nhiên tỏ ra ân cần, có vẻ rất không ổn.” Minh Quy hiểu ý của hăn, cười nói:

- Không cần phải lo lắng, ta chẳng qua muốn sớm giúp người giải quyết việc này, chúng ta còn sớm khởi hành cùng nhau mưu đại sự!

Lương Tiêu đối với hai chữ “đại sự” của lão chẳng có chút hứng thú gì, nhưng cô gái áo xanh ở trong lòng mình cứ liên tục cựa quậy thật khiến người ta chẳng thích thú gì. Hăn vốn còn chưa phương trưởng, ôm một cô gái xinh đẹp say khướt thế này bất giác máu chảy càng nhanh, mồ hôi toát ra cả người, nghe nói vậy cũng không nghĩ nhiều, liền đi về phía khách sạn.

Minh Quy nhìn theo bóng Lương Tiêu khẽ cười nhạt, quay người bước đi, tới một hiệu thuốc trên phố gọi lấy mấy vị thuốc. Lang trung vô cùng nghi

hoặc, không bốc thuốc mà nhỏ giọng hỏi:

- Khách quan, tha cho lão mạo phạm, mấy vị thuốc này mà kết hợp với nhau sẽ tạo thành một loại xuân dược cực mạnh!

Minh Quy cười nhạt nói:

- Bảo người bốc thuốc thì người cứ bốc, lắm lời làm gì?

Lang trung luôn mồm vâng dạ, trong lòng thầm nghĩ: “Lão này người già nhưng lòng vẫn chưa già, cũng không sợ kiệt sức sao.” Minh Quy lấy thuốc rồi bảo lang trung nghiền ra thành bột nhỏ, dùng giấy gói lại, đi trên đường không ngừng suy nghĩ dùng cách nào đánh thuốc, dùng cách nào để hai người đó gần gũi nhau, lại làm cách nào bắt cóc nha đầu kia làm con tin ép cho Lương Tiêu phải nói ra bí quyết võ công. Lão càng nghĩ càng thấy đặc ý, không kìm được ha ha cười lớn, không ngờ tiếng cười chưa dứt đã nghe có người hừ lạnh nói:

- Minh huynh có chuyện gì mà vui vẻ như vậy?

Minh Quy cả người run lên, quay đầu lại cười nói:

- Tần lão đệ đúng là đã không ngại gian khổ, lại có thể một mạch truy đuổi đến tận Tô Châu này!

Quả thật thấy Tần Bá Phù đứng cách đó năm trượng, cười nhạt nói:

- Lương Tiêu đâu?

Minh Quy cười ha hả, ánh mắt hiện lên vẻ chế nhạo, nói:

- Người thì không có, nhưng xương trắng thì có một bộ! Người có lấy không?

Tần Bá Phù tức muốn nổ mắt, gầm lớn một tiếng, loáng một cái đã thấy song chưởng đánh tới, Minh Quy một chưởng đón đỡ. Chưởng lực hai người tiếp xúc, thân mình Minh Quy chấn động mãnh liệt, bay lên mấy trượng. Tần Bá Phù không ngờ lão yếu như vậy, hơi ngẩn ra rồi lập tức tỉnh ngộ: “Tên tặc tử gian trá, lại mượn chưởng lực của lão phu để bỏ chạy?” Minh Quy mượn thế nhảy lên nóc lầu, bỗng cảm thấy bên mình nổi kinh phong, trong lòng kinh hãi liền xoay người tiếp một chưởng, chỉ cảm thấy kinh lực của đối phương vô cùng trầm ổn như một ngọn núi, liền liếc mắt nhìn qua thì thấy Hoa Thanh Uyên sắc mặt xanh xám, quát lên:

- Người... người thật đã giết Tiêu nhi, hôm nay nếu không giết người thì



đạo trời khó tha.

Vù vù vù đánh liên sáu chưởng, đều là trong lúc giận dữ mà đánh ra nên uy lực vô cùng mạnh mẽ. Minh Quy liên tục lùi lại, khó khăn lắm mới có thể đứng vững rồi phản công chút ít. Hai người võ công hơn kém không nhiều, trên nóc nhà lúc tiến lúc lùi, đánh đến khó phân thắng bại.

Tần Bá Phù cũng nhảy lên trên mái nhà, hẳn tôn trọng thân phận của Hoa Thanh Uyên nên chỉ đứng cạnh giữ trận. Đấu được gần hai mươi chiêu, Minh Quy ha ha cười lớn, đánh ra một chưởng. Hoa Thanh Uyên đang định hoá giải thì tay trái Minh Quy vung lên, đem bột xuân dược ném thẳng tới trước mặt ông. Hoa Thanh Uyên biết lão ta là kẻ gian trá, sợ rằng đây là thứ phẫn độc nên nín thở lùi lại. Tần Bá Phù nhìn thấy Minh Quy đánh lén hại người nên cũng không để ý đến quy tắc nữa, quát lớn một tiếng rồi múa chưởng tấn công. Minh Quy lấy chân móc, mấy viên ngói xanh bắn tới hẳn, nhưng “Cự Linh huyền công” quả vô cùng lợi hại, ngói bay đến nửa chừng bị chưởng phong của Tần Bá Phù bức tới nghiễm nhiên bay ngược trở lại. Minh Quy hoảng hốt tránh qua, ngẫu nhiên đúng lúc Hoa Thanh Uyên xông tới biến thành nghênh đón đám ngói đó. Hoa Thanh Uyên đành phải đối mặt với đám ngói, Hoa Thanh Uyên chỉ đành vung chưởng đánh bật ra. Minh Quy thấy cơ hội liền luôn đi bên người ông, tiện thể còn tung ra một chưởng đánh về phía Hoa Thanh Uyên. Hoa Thanh Uyên phía trước đối đầu với gạch ngói, phía sau có chưởng lực của Minh Quy, nhất thời bị làm cho chân tay rối loạn.

Minh Quy vừa thoát thân liền toàn lực sử dụng khinh công, chui vào tận cùng của con ngõ nhỏ. Tần Bá Phù, Hoa Thanh Uyên cố gắng đuổi theo, ba người kẻ chạy người đuổi trong thành Tô Châu. Minh Quy lợi dụng địa thế, liên tục dùng mách khéo khiến Hoa, Tần hai người đuổi hết nửa giờ mà vẫn không bắt được. Tần Bá Phù nổi giận, đem gạch đá bên đường đập nát vụn. Hoa Thanh Uyên tuy biết Lương Tiêu lành ít dữ nhiều nhưng trước sau vẫn còn một tia hy vọng, vì vậy mới quên mình ngàn dặm đuổi theo. Không ngờ trời cao vô tình, Lương Tiêu cuối cùng đã bị hại, nhất thời ông cảm thấy trong lòng chua xót ngội lạnh, đâm vào tường đất ven đường, rơi lệ lấm nhấm đọt:

- Vận trù cùng cơ, nan đoạn kì kì  
Khuất chỉ thông thần, bất tri vong niên  
Thượng thương thất thông, đố nhĩ kì tài  
Cô hồn phiêu diêu, an sở quy y  
Thế sự điên đảo, phu phục hà cực...

(Tạm dịch:

Tính toán mọi việc, khó tính việc mình;  
Bói toán thần diệu, không biết ngày tàn;  
Trời cao cam điếc, đố kỵ người tài;  
Cô hồn phiêu bạt, yên về chốn cũ;  
Việc đời điên đảo, báo thù khó sao...)

Ông còn chưa đọc hết nước mắt đã như mưa, nói không thành tiếng, mặc cho trên phố đông người cùng không thềm để ý tới.

Tần Bá Phù trong lòng cũng thảm khốc, nhưng bản tính hãn cứng cỏi, khoe mắt hơi cay đã kịp kìm chế lại, vỗ vỗ vai Hoa Thanh Uyên, thở dài nói:

- Thanh Uyên, khóc thì có tác dụng gì? Kế sách hiện giờ chính là tìm tên gian tặc đó, báo thù rửa hận cho Lương Tiêu mới đúng!

Hoa Thanh Uyên nghe vậy nghiêng răng gật đầu nói:

- Tần huynh nói đúng lắm, chúng ta lại truy tìm tên gian tặc đó!

Hai người trong lòng bùng bùng lửa hận, một mạch truy lùng.

Minh Quy thoát được hai người, trong lòng biết rằng cao thủ của Thiên Cơ cung tất sẽ lần lượt tới đây, bất giác thềm than xúi quẩy. Chạy một vòng lớn về tới khách sạn, chuẩn bị kéo Lương Tiêu chạy trốn, ai ngờ còn chưa đến nơi đã nghe thấy tiếng kêu gào, từ xa nhìn tới chỉ thấy chỗ khách sạn đó khói lửa ngút trời, người chạy ra chạy vào đều tới ven hồ lấy nước cứu lửa. Minh Quy nhìn tới trợn mắt há miệng, chỉ sợ Hoa, Tần hai người cũng bị hỏa hoạn kéo tới, liền vội co đầu quay đi, thềm nghĩ: “Trong ba mươi sáu kế chuồn là thượng sách, cũng chẳng thể để ý đến thềm nhóc ấy nữa.” Lão là người quyết đoán, nói là làm, liền một mạch trốn ra khỏi thành Cô Tô đi thềm lên phía bắc.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 4

Lại nói tới Lương Tiêu ôm cô gái áo xanh, gọi một gian phòng rồi đặt cô gái áo xanh xuống giường, lại kêu tiểu nhị mang nước nóng tới. Sau khi rửa mặt, hẳn nhất thời cảm thấy buồn chán vô vị liền ngồi cạnh cửa sổ, nghĩ tới tình hình lúc ôm cô gái áo xanh, chỉ thấy tim đập nhanh dần, hai tai nóng bừng, không ngừng liếc mắt nhìn trộm cô gái đang nằm trên giường.

Sau một lúc lâu, Minh Quy rốt cuộc vẫn không thấy quay lại. Bỗng thấy bên chiếc cầu vòm nhỏ bằng đá đằng xa có một con ngựa hoang phiêu đang phi tới, trên lưng là một ông lão râu dài, khoảng năm mươi tuổi, eo đeo bảo kiếm, lưng mang theo một chiếc cung khảm bạc. Ông ta nhìn về phía bên này liền lộ vẻ kinh ngạc, đột nhiên rút lấy một mũi tên, dùng lửa đốt lên, rồi tay cầm cung bạc, kéo thì như trẻ năm co, buông thì như mặt trăng đầy, chỉ nghe một tiếng rít to, mũi tên lửa xuyên phá không khí, trong không gian hình thành một ngọn lửa màu lục. Lương Tiêu cảm thấy vô cùng thích thú, thầm nghĩ:

Xin được ông ta một mũi tên để xem chơi, chắc là không tồi!”

Ông lão sau khi bắn đi một mũi tên lại tiếp tục rút ra một mũi tên bình thường khác, giương cung lắp tên, lần này là nhắm vào con ngựa Yên Chi đang đứng ở trước cửa khách sạn. Lương Tiêu vô cùng kinh hãi, chỉ nghe vù một tiếng mũi tên của ông lão râu dài đã rời khỏi dây cung. Lương Tiêu trong lúc cuống quýt liền ném chén trà đi vừa trúng ngay vào mũi tên dài. Mũi tên rơi xuống đất, ông già ngẩng đầu nhìn tới thì thấy Lương Tiêu tung mình nhảy xuống, thuận tay nhặt mũi tên lên nói:

- Trả lại cho ông.

Mũi tên bay về phía ông già râu dài, ông ta đưa cung gạt đi, chỉ trong chớp mắt đó Lương Tiêu đã thu mình lao tới trước đầu ngựa của ông ta, một

chiêu “Hy Hoà ngự nhật” trong “Đại thần cảnh” tung mình đá tới. Ông già đó cũng không chậm trễ, rời khỏi bàn đạp lườn xuống dưới bụng ngựa đá lại Lương Tiêu. Lương Tiêu tránh khỏi cước đó, thân mình nghiêng đi, xoáy vào cổ đối phương. Ông già đột nhiên lại trở lại yên ngựa, giậm chân đá xuống. Nhất thời hai người xoay quanh con ngựa hoang phiêu, lên lên xuống xuống đấu khoảng sáu bảy chiêu, Lương Tiêu không chiếm được một chút thượng phong nào, trong lòng kinh ngạc: “Kẻ này từ đâu tới? Ghê gớm thật!”

Đang định biến chiêu, đột nhiên tiếng vó ngựa vang lên dồn dập. Lương Tiêu liếc mắt nhìn qua, chỉ thấy ở phía đông mấy người cưỡi ngựa rầm rập phi tới, người đi đầu vang giọng hét lên:

- Sở lão đại... nữ tặc đó ở đây không?

Ông già trả lời:

- Ngựa ở đây, còn người... ái ôi...

Hóa ra chỉ chút phân tâm thì trán đã bị chỉ phong của Lương Tiêu sượt qua, vội kêu lên:

- Tiểu tử nhúng tay vào...

Lương Tiêu nhân cơ hội nhảy ra, đưa mắt nhìn xung quanh thì thấy bốn phương tám hướng có hơn mười người hướng về phía này phi tới như gió. Sở lão đại thoát khỏi tình thế khó khăn liền lắc người lên ngựa, lấp một mũi tên vừa định bắn không ngờ thì không ngờ “băng” một tiếng dây cung đứt làm đôi. Ông ta kinh ngạc rồi chợt hiểu ra rằng Lương Tiêu trước lúc dời đi đã lấy móng tay cửa hồng dây cung của lão.

Lương Tiêu thấy đám người khí thế hung hăng, đang cảm thấy kì lạ, chợt nghe một tiếng quát trong trẻo rồi một người đàn bà mặc áo vàng từ trên lưng ngựa nhảy xuống, lao vào khách sạn. Lương Tiêu tung người nhảy tới, chụp về phía người đàn bà áo vàng, quát:

- Đi đâu?

Người đàn bà áo vàng xoay người đánh ra một chưởng chặn thế trào của Lương Tiêu. Lương Tiêu nhìn kĩ thì đó là một người phụ nữ trung niên đáng vẻ xinh đẹp. Người phụ nữ xinh đẹp đó quát lên:

- Người là ai?

Lương Tiêu lại cảm thấy giọng nói của bà ta rất quen, đột nhiên nhớ ra người này chính là người đàn bà được gọi là “Nhị Nương” ở bên sông Vận Hà. Lúc đó con trai bà ta bị thương không cách nào cứu chữa, bị chặt một chân, người đàn bà xinh đẹp này có lẽ là oán giận chưa dứt nên lúc này vẻ mặt rất mệt mỏi. Lương Tiêu đảo mắt, cười hì hì nói:

- Nhị Nương, cái chân bị chặt của lệnh lang ổn rồi chứ?

Việc Lôi Tinh bị chặt chân rất ít người biết, người đàn bà áo vàng đó trợn mắt há miệng, kinh ngạc nói:

- Người... người làm thế nào mà biết được?

Vừa nói thân hình vừa khựng lại. Lương Tiêu thừa cơ xông vào phòng trước, chụp lấy cô gái áo xanh trên giường nhấc lên, vừa định vượt cửa sổ bỏ chạy thì bỗng nghe một tiếng quát trong trẻo, người đàn bà áo vàng đã như điện lao tới, trong tay có thêm một thanh trường kiếm, rít giọng giận dữ nói:

- Bỏ con khốn đó xuống!

Trường kiếm bay lượn, kiếm pháp tinh tế kì diệu, Lương Tiêu thật khổ sở vì không rảnh tay ứng chiến với kẻ địch, chỉ có thể hết tránh đông né tây. Tránh được không đến ba chiêu, bỗng nghe bức tường phía đông vang lên một tiếng nổ lớn. Bức tường đổ sập xuống, một người đàn ông to lớn như tháp sắt cười ngửa xông vào, tay cầm một cây chùy sắt nặng khoảng mấy chục cân, hai sợi dây xích to tướng quấn lấy bắp thịt trên cánh tay, rít giọng nói:

- Nhị Nương, nữ tặc ở đâu?

Giọng nói ồm ồm, chính là “Lôi Đại Lang” đã tự tay chặt gãy chân con trai mình bên dòng sông Vận Hà.

Người phụ nữ đang lo lắng vì Lương Tiêu quá nhanh nhẹn, bỗng thấy chồng tới thì mừng rỡ nói:

- Ở trên tay tiểu tử này!

Người đàn ông “A” lên một tiếng, chùy sắt quét một cái trên không, tường vách vỡ vụn, gạch ngói bay tứ tung. Lương Tiêu không dám ngạnh tiếp, liền dùng thế cá vượt long môn, đưa chân đạp lên chiếc xích sắt định mượn lực lao ra khỏi cửa. Người phụ nữ áo vàng đã sớm nhìn ra ý đồ của hắn,

trường kiểm xé gió chặn tới. Cái tung người này của Lương Tiêu đã dùng hết sức lực, hai tay lại không rảnh rồi, trong lúc cấp bách liền phì một tiếng phun một bãi nước bọt thẳng vào mặt người phụ nữ mặc áo vàng. Người phụ nữ áo vàng trước nay ưa sạch sẽ, mặc dù vô cùng tức giận nhưng cũng không thể không tạm thời tránh né sang một bên. Lương Tiêu tận dụng cơ hội này xông ra khỏi phòng.

Vừa mới ra khỏi cửa liền có hai người đàn ông tiến tới chặn đường. Lương Tiêu tung mình nhảy lên, giơ chân đá trong không khí, giống như đang lao nhanh trong cơn điên cuồng nhưng đó lại là chiêu “Tiếp Dư cuồng ca”, hai người kia không chống đỡ được, vội vàng lùi bước. Lương Tiêu có được khoảng trống liền vờn người tung cước đập vào một ngọn giả sơn trong sân nhảy lên mái nhà, co chân đứng thẳng, thân hình đón gió đứng đưa. Mọi người định xông lên đuổi theo nhưng đều bị hấn lấy chân đá cho gạch ngói bắn tung tóe, khiến những người liều mạng lao lên thì nhau bị đánh rơi xuống.

Tiếng rầm rầm vang lên, tường thủng phòng đổ, người đàn ông to lớn kéo ngựa ra khỏi phòng, mắng nhiếc:

- Đồ nữ tặc.

Chùy sắt vung ra, tiếng rầm rầm vang lên không ngớt, căn phòng bị thần lực của ông ta đánh sập một mảng. Lương Tiêu tung người tránh né. Người đàn ông vừa định lại vung chùy, ai ngờ dây chùy bị xà nhà giữ lại, ông ta kéo không ra liền tức giận ngoác miệng ra chửi bới. Lương Tiêu ha hả cười lớn. Lôi Đại Lang chửi mấy câu, đột nhiên gọi:

- Dùng “Hoả Lôi” bắt nó phải xuống.

Tiếng nói còn chưa dứt, đã thấy ba vật giống như ống pháo được ném tới vèo vèo. Lương Tiêu trong lòng biết tất có điều cổ quái liền vội vàng tránh né. Những ống pháo đó vừa chạm đất liền phát ra tiếng nổ như sấm, đẩy gạch ngói bắn tung tóe khiến căn phòng to lớn như thế bị bao trùm trong ngọn lửa bùng bùng.

Lương Tiêu vô cùng kinh hãi, vù vù lại có ba quả “Hoả Lôi” được ném tới, hấn vội vàng tung người nhảy ra, chỉ nghe sau lưng tiếng nổ liên tục vang lên, mảnh vụn bắn toé ra đập vào lưng đau đớn vô cùng. Nhìn xuống thì

thấy sáu bảy người tay cầm đao kiếm đang nhảy tới. Lương Tiêu mất đi lợi thế về địa hình, lại đang ôm cô gái áo xanh tay nện tay chân không rảnh, lập tức kêu khổ không ngớt.

Đột nhiên nghe tiếng hí vang, một cái bóng trắng lao tới như bay, Lương Tiêu vô cùng vui mừng, cao giọng hét lên:

- Yên Chi.

Con ngựa Yên Chi phi tới như bay, bốn vó sải rộng, tung ra hai cú đá hậu. Nó thông minh nhanh nhẹn, sức mạnh vô cùng, đá ra rất mãnh liệt, không khác gì cao thủ võ công, những người kia lại tập trung chú ý hết lên người Lương Tiêu nên lập tức có mấy người không thận trọng bị ngựa đá trúng, biến thành hồ lô lăn long lóc trên mặt đất. Con ngựa Yên Chi mở ra một lối thoát, tới bên cạnh căn phòng đỡ lấy Lương Tiêu từ trên không nhảy xuống rồi quay vó chạy vào một con ngõ nhỏ. Nào ngờ chạy chưa đầy trăm thước liền thì đã bị một bức tường cao khoảng tám thước chặn đường. Lương Tiêu kinh hãi, định ghì cương chuyển hướng nhưng con thấy Yên Chi vẫn cứ tung vó như bay, tuyệt không dừng lại, đột nhiên trong lòng máy động, nhắm mắt kêu lên:

- Yên Chi ngoan, ta tin tưởng người mà.

Con ngựa Yên Chi hí dài một tiếng như đáp lời, phi tới trước bức tường cao liền đột nhiên tung người vượt qua khỏi bức tường, sau khi hạ xuống mặt đất cũng không hề không ngừng lại chút nào, lại tiếp tục buông vó chạy tiếp. Lương Tiêu mở mắt ra vui mừng nói:

- Ngựa ngoan, ngựa ngoan.

Tán thưởng không ngừng, lại quay đầu nhìn, chỉ thấy khói đen dày đặc bốc thẳng lên bầu trời, chính là phòng ốc bị “Hoả Lô” bén lửa, lửa mượn thế gió bùng lên không thể nào dập tắt nổi.

Lương Tiêu âm thầm kinh hãi, thấy đằng xa phía trước đã là cổng thành, cổng thành đã treo cầu, không dưới mười người ngựa từ trước mặt xông đến. Lương Tiêu vừa định chuyển hướng thì bên trái lại có thêm năm người cưỡi ngựa, đằng sau, bên phải đều có người cưỡi ngựa bao vây đổ tới. Còn chưa kịp nghĩ lại, con ngựa Yên Chi lại không tránh không né, cứ chạy thẳng tới. Lương Tiêu kinh hãi, kêu lên:

- Ngựa ngoan, đừng ngu ngốc thế, phải đi về phía ít người.

Tiếng nói chưa dứt, con Yên Chi đã đi tới đầu cầu, khoảng cách giữa hai bên còn lại không đến mười trượng. Lương Tiêu khẽ nghiêng răng, đem cô gái áo xanh đặt ngang trên mình ngựa, rút kiếm cầm ở tay, đang định nghênh địch, ai ngờ con Yên Chi trong lúc phi nhanh đột nhiên đứng thẳng người lên, “hí” một tiếng như vàng đá va chạm, vang vọng tới trời xanh. Phải biết được nó vốn là con đứng đầu trong đám ngựa hoang ở phía bắc núi Thiên Sơn, sau đó được sư phụ của cô gái áo xanh dùng hết cách mới thu phục được. Con ngựa này bản tính hung dữ, có thể đánh nhau với cả hổ báo, những con ngựa bình thường khác đều sợ nó vô cùng, trong tiếng hí vừa rồi của nó đã thể hiện ra thần uy trấn áp ngàn vạn con ngựa khác. Mười con tuấn mã đối diện nghe thấy tiếng hí đột nhiên tứ tán, lắc đầu ngoáy đuôi, bỏ chạy thục mạng. Đám kỵ sĩ ghìm cương giữ ngựa, ghìm đến nổi mồm ngựa chảy máu vẫn không cách nào áp chế được. Một con ngựa thậm chí còn không biết gì nữa, đem theo chủ nhân ùm một tiếng lao thẳng xuống con sông bảo vệ xung quanh thành.

Lương Tiêu nhìn thấy nó oai phong như vậy, vừa kinh hãi ngạc nhiên vừa vui mừng yêu quý. Con Yên Chi đẩy lùi đám ngựa kia liền chạy vọt qua cầu. Đám người cưỡi ngựa trong lòng hiểu rõ nếu để cho con ngựa này chạy thoát thì có gọi người khắp thiên hạ cũng đừng mong đuổi kịp, liền vừa chạy như bay vừa theo Sở lão đại thi nhau giương cung bắn tên. Nhất thời sau lưng Lương Tiêu tiếng tên bay rào rào như tiếng mưa xối.

Con Yên Chi cũng biết tình thế nguy hiểm, liền hết tránh phải né trái tung vó phi như bay. Nhưng người bắn cung đa phần là cao thủ nên vẫn bị một mũi tên bắn trúng chân sau. Mũi tên bắn trúng lại là mũi tên ba cạnh, khi bị trúng tên máu tươi sẽ theo miệng vết thương chảy mãi không thôi. Con Yên Chi đau đớn, hí dài một tiếng. Lương Tiêu trong lòng vô cùng lo lắng, bỗng nghe có người cao giọng kêu lên:

- Không được bắn, đã nói rồi, con ngựa này thuộc về ta.

Tiếng kêu càng ngày càng lớn, khi nói đến chữ “ta” thì đã như sấm nổ bên tai. Người đó vừa kêu dừng thì cơn mưa tên cũng lập tức kết thúc.



## Phượng ca

### Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

#### Hồi 5

Lương Tiêu vội vàng quay đầu lại, chỉ thấy một người đàn ông áo xanh rảo bước như bay, cách sau ngựa không tới sáu thước. Lương Tiêu ngả người xuất kiếm. Người đàn ông cười ha ha, chân không dừng bước, ngón tay phải đưa ra, đỉnh một tiếng đã điểm trúng vào sống kiếm. Lương Tiêu hổ khẩu tê dại, trường kiếm suýt rơi khỏi tay. Người kia một chiêu không đánh bay được bảo kiếm của Lương Tiêu liền kinh ngạc kêu í một tiếng, tay trái cũng không ngừng lại, chụp tới đuôi con ngựa Yên Chi.

Bỗng nghe con Yên Chi hí dài rồi lao vọt về phía trước, vượt lên trước hơn bốn trượng. Người kia chụp vào không khí liền co căng đuổi theo, nhưng chỉ thấy con Yên Chi khập khiễng từng bước mà vẫn nhanh nhẹn vô cùng, thoáng một cái đã cách xa hơn hai chục trượng. Người đàn ông áo xanh đuổi không kịp, trong lòng vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Kinh ngạc vì con ngựa quý này đã bị thương mà vẫn có thể chạy nhanh như vậy, mừng vì con bảo mã này dũng mãnh vô cùng, càng muốn nhanh chóng có được nó.

Con ngựa Yên Chi chạy bước thấp bước cao được mấy chục dặm, mắt thấy đã bỏ rơi truy binh, Lương Tiêu không đành lòng để nó lại tiếp tục chạy, liền ghé vào bên đường rút mũi tên ra, xé vạt áo buộc vết thương lại. Định thần xem kỹ thấy trên mũi tên có khắc một chữ “Sở”, bất giác đưa mắt nhìn cô gái đang nằm trên lưng ngựa ngủ say như chết, thầm nghĩ: “Nữ tặc mà Lôi Đại Lang và Nhị Nương kia nói tới chẳng lẽ lại là cô ta sao?” Nghĩ đến thảm cảnh Lôi Tinh bị cha ruột chặt chân, bất giác suy nghĩ: “Tặc nha đầu này độc ác, bị kẻ thù đuổi bắt thật là đáng đời.” Liền thở dài, đặt cô gái nằm lên lưng ngựa rồi lấy dây cương buộc chặt lại, nói:

- Ngựa ngoan, ta không lo nữa đâu, người hãy mang theo chủ nhân của mình từ từ chạy thoát thân đi.

Nói xong quay người định đi thì nghe thấy phía sau vang lên tiếng vó ngựa nhè nhẹ, thấy con Yên Chi vẫn đi đằng sau bèn nói:

- Ngựa ngoan, ta nói ta không lo cho các người nữa là không lo cho nữa, nếu có trách thì hãy trách chủ nhân của người lòng dạ không tốt, thủ đoạn tàn bạo, kéo đến bao nhiêu kẻ thù như vậy.

Nói xong lại quay đầu bước đi nhưng con Yên Chi vẫn cứ đi theo. Lương Tiêu đi nhanh nó cũng đi nhanh, Lương Tiêu đi chậm nó cũng đi chậm. Lương Tiêu mặt dài như cái phản, định quát đuổi nó đi, nhưng con Yên Chi vẫn cứ bướng bỉnh tiến lại gần, thở phì phì về phía hắn. Lương Tiêu lại mềm lòng, đưa tay vuốt ve bõm nó, lại liếc nhìn cô gái mặc áo xanh, bất giác tim đập nhanh dần, cười khổ nói:

- Ngựa ngoan, ta ở lại vậy, nhưng chỉ là nể mặt người thôi, không liên quan tới việc của chủ nhân người.

Liên xoay người đỡ cô gái đó lên, da thịt hai người lại một lần nữa cận kề nhau, cảm giác không giống như những lần trước, tim Lương Tiêu đập càng nhanh. Loại tình hình này từ trước tới nay chưa từng xảy ra, cho dù hắn là người thông minh tuyệt đỉnh thì cũng không thể hiểu được sao lại có thể như vậy

Đi qua một khe núi nhỏ, phía trước mặt nước sương khói mịt mù, đây đã là Thái Hồ. Lương Tiêu đang định đi khỏi, chợt nghe tiếng vó ngựa vang lên rồi có người vui mừng nói:

- Ở đây rồi!

Lương Tiêu trốn tránh không kịp, quay lại nhìn thì thấy đó là một chàng trai nhỏ bé mặt mũi tuấn tú, đang giục ngựa đến gần, nhảy xuống ngựa cười nhạt rồi quát:

- Tiểu tử, người là gì của con tiện nhân này! Hừ, con tiện nhân bị thương rồi, đúng là tự gây nghiệp chướng, không thể sống...

Giọng y trong trẻo, mồm miệng lanh lợi, nói liên tục như pháo nổ, thấy Lương Tiêu không đáp lời thì bất giác nói:

- Người bị câm à? Bỏ nữ tặc xuống rồi cút đi thật xa.

Lương Tiêu lạnh nhạt không nói một lời, chàng trai nhỏ bé hai má ửng đỏ, cổ tay run run khó khăn đâm về phía Lương Tiêu. Lương Tiêu một tay đỡ Liễu Oanh Oanh đang ở sau lưng, thấy kiếm đâm tới bỗng dùng một chưởng đánh trúng sống kiếm của chàng trai nhỏ bé. Chàng trai nhỏ bé mũi

kiếm bị lệch đi, trước ngực bụng đều sơ hở, không khỏi sợ hãi thu kiếm lại, bảo vệ lấy toàn thân, đến lúc định thần nhìn lại thì thấy Lương Tiêu vẫn đứng nguyên ở chỗ cũ. Y trong lòng càng tức giận, lại đâm tới một kiếm nữa, kiếm thế càng tàn độc hơn. Lương Tiêu nhìn thấy y đâm kiếm tới liền đánh ra một chưởng, lại đẩy bật trường kiếm đi. Chỉ trong khoảng khắc, chàng trai nhỏ bé như chớp chém ra năm kiếm đều bị Lương Tiêu vận chưởng một chiêu là đánh bật ra.

Khi chàng trai nhỏ bé dùng đến chiêu thứ sáu thì đã tức giận đến điên cuồng, không để ý đến chiêu thức gì nữa, đột nhiên người và kiếm hợp nhất, mạnh mẽ lao tới. Chiêu “Chưởng Vận Thiên Hạ” này của Lương Tiêu xuất phát từ “Tung Hoàn Bài Hợp cảnh”, gọi là “trị thiên hạ như múa bàn tay”, chỗ kì diệu của chưởng pháp này là nhắc vật nặng như vật nhẹ, nhìn như tùy ý đánh ra mà thực chất lại vô cùng ảo diệu. Nếu như đối phó với cao thủ lợi hại thì cần phải kết hợp với thân pháp, tăng cường biến hoá, nhưng chàng trai nhỏ bé này võ công còn thua kém rất nhiều, vì vậy đứng yên cũng có thể phá được. Lúc này thấy chàng trai nhỏ bé vội vã liều mạng, Lương Tiêu mỉm cười sử dụng chiêu “Dịch Thu đầu tử”, hai ngón tay trái giống như nhật quân cờ, ấn xuống thân thanh kiếm. Dịch Thu chính là thần của cờ vây, một chỉ này hàm chứa đạo lý đánh cờ, ấn trúng vào chỗ ngắt quãng giữa lực mới và cũ của chàng trai nhỏ bé. Hổ khẩu chàng trai nhỏ bé đau nhói, trường kiếm rời tay bay mất. Lương Tiêu chợt đưa bàn tay phải chụp ra, tóm được ngực của chàng trai nhỏ bé, nhưng lại cảm thấy mềm mại trơn tru chứ không giống bình thường, trong lòng không khỏi kinh ngạc, tay liền hơi nới lỏng ra. Chàng trai nhỏ bé nhân cơ hội liền chêt gãy ra, “soạt” một tiếng, mấy lớp áo cùng bị xé rách, lại lộ ra một chiếc yếm thêu hoa màu hồng.

Lương Tiêu nhìn mà trong lòng chẳng hiểu gì cả, chàng trai nhỏ bé kia lại kêu thét lên một tiếng, mặt đỏ bừng bừng ôm lấy mặt lui lại hai bước. Lương Tiêu đột nhiên hiểu ra, buột miệng kêu lên:

- Ôi chà, thì ra người là con gái.

Người con gái giả nam kia mặt đỏ bừng bừng, dùng vạt áo rách che ngực, bặm môi trợn mắt nhìn Lương Tiêu, nước mắt bắt đầu trào ra trên khoé

mắt. Lương Tiêu còn định trêu thêm vài câu nữa, bỗng nghe tiếng hú dài từ phía đông truyền tới, rần rỏi hùng hồn, sung mãn dào dạt. Thiếu nữ đó nghe tiếng hú liền quay đầu vui mừng nói:

- Ông ơi, mau tới đây!

Lương Tiêu nhìn thấy cô ta đầy mặt vui mừng thì chợt sinh ý xấu, cười nhạt nói:

- Mẹ ngươi đến cũng chẳng có tác dụng gì.

Nói rồi lại đưa tay túm lấy ngực áo cô gái. Cô gái bị hấn túm được một lần xấu hổ muốn chết, há lại có thể để hấn một lần nữa đạt được mục đích, liền quát mắng:

- Tiểu dân tặc.

Một tay giữ lấy vạt áo, một tay ngăn cản trảo của Lương Tiêu. Không ngờ trảo đó của Lương Tiêu chỉ là hư chiêu, thấy cô ta toàn lực bảo vệ ngực, phần eo hoàn toàn sơ hở liền cười hì hì, búng tay điểm trúng trúng Khí Hải huyết của cô gái. Cô gái mất hết sức lực, bị Lương Tiêu ôm chặt vào lòng.

Cứ như thế, Lương Tiêu lưng công giai nhân, tay ôm mỹ nữ, đối lại là kẻ trêu hoa nhất định sẽ ngưỡng mộ hấn diễm phúc ngang trời. Nhưng Lương Tiêu thân đang gặp nguy hiểm, quả thực không có thời gian hưởng thụ cảm giác ôm hương đở ngọc này, chỉ nhìn người ngựa từ bốn phía đổ dồn tới. Lương Tiêu thấy phía bắc ít người liền vội vàng rảo bước chạy như bay về phía đó. Dẫn đầu phía bắc chính là người phụ nữ mặc áo vàng, vừa thấy Lương Tiêu liền vô cùng tức giận, yêu kiều quát lên rồi từ trên lưng ngựa nhảy xuống, múa kiếm đâm tới. Lương Tiêu cười hì hì, đưa thiếu nữ lên đón. Cách lấy người làm con tin ngăn chặn kẻ địch này là hấn học được từ Minh Quy.

Người phụ nữ áo vàng kiếm khí như cầu vồng khiến thiếu nữ kia da mặt đau đớn, kêu thét lên:

- Cô cô.

Mỹ phụ đó nhìn kỹ mặt mũi cô, không thể không thu hồi trường kiếm, kinh ngạc nói:

- Sở Uyển...

Còn chưa dứt lời, Lương Tiêu đã chạy thêm được hai trượng, phía trước có

bốn người múa kiếm ngăn chặn, Lương Tiêu dùng Sở Uyển làm vũ khí, tiện tay múa loạn lên. Mọi người vô cùng kiêng dè, bốn thanh kiếm sáng rực kêu xoèn xoẹt chỉ dám múa may trước mặt mình, khiến Sở Uyển sợ hãi nhắm chặt hai mắt lại, luôn mồm kêu thét. Người đàn bà áo vàng thấy vậy vội vàng xông lên, liên tục múa trường kiếm, chỉ nghe một tràng leng keng vang lên, bốn thanh kiếm đều bị bà ta đánh rơi xuống. Lương Tiêu cười nói:

- Cám ơn Nhị Nương.

Người đàn bà áo vàng “Phì” một tiếng, mắt hạnh tròn tròn. Lương Tiêu thấy người đến rất đông liền vỗ con ngựa Yên Chi, cười nói:

- Ngựa ngoan, lại vất vả chút nhé?

Liên tung người nhảy lên ngựa, con Yên Chi tung bốn vó, phi vào trong núi. Mọi người nghe được tin tức của người phụ nữ xinh đẹp đều biết Sở Uyển bị bắt làm tù binh, cũng không dám đuổi quá gấp, chỉ dám đi theo từ xa. Lương Tiêu dựa vào thế núi đảo một vòng, đi đến chiều tối. Hắn sợ vết thương của con Yên Chi xấu đi liền cõng Liễu Oanh Oanh xuống ngựa đi bộ. Sở Uyển bị đặt ngang trên lưng ngựa, tức muốn phát điên, dọc đường đi không ngừng chửi mắng “đồ súc vật, đồ vô lại”. Lương Tiêu lúc đầu cũng chẳng thèm để ý tới, nhưng lúc này bứt căng thẳng, nghe vài câu liền nổi giận trợn mắt nhìn cô ta. Sở Uyển cũng không chịu kém, trợn đôi mắt to nhìn lại mắng:

- Tiểu dân tặc.

Lương Tiêu nói:

- Được lắm, người còn chửi thêm một câu thì cả quần của người ta cũng xé đấy.

Sở Uyển bị hăm dọa chết khiếp, không dám nói gì nữa, khước mắt lại bắt đầu rơi lệ. Lương Tiêu bình tĩnh lại dần, thầm nghĩ: “Ta ôm theo một con tặc nha đầu, đã phiền toái rồi, hiện giờ lại thêm một mạng nữa, chạy trốn càng khó khăn.” Liên đỡ Sở Uyển xuống, giải huyệt đạo cho cô ta rồi quát:

- Biến đi mau.

Nói xong rảo bước bỏ đi. Sở Uyển ngậy người ra, đột nhiên nghiêng răng như đã hạ quyết định gì rồi chạy lên mấy bước kêu:

- Tiểu... tiểu tử, ừm, dừng lại! Ta có điều muốn nói.

Lương Tiêu cau mày nói:

- Vẫn muốn bị ăn đòn à?

Sở Uyển chạy lên trước mặt hắn, tay ngọc chống nạnh, mày liễu dựng ngược, gằn giọng nói:

- Người sao lại thả ta?

Lương Tiêu thấy cô ta vừa được tự do đã lên mặt ngay thì vừa tức giận vừa buồn cười, nói:

- Cô xấu xí quá, miệng lại lắm điều, ai gặp phải cô thì kẻ đó gặp xúi quẩy. Sớm thả cô ra cho may mắn.

Sở Uyển hai má đỏ bừng, trợn mắt nhìn Liễu Oanh Oanh, cắn môi nói:

- Ai xấu, cô ta... cô ta xinh hơn ta bao nhiêu chứ?

Lương Tiêu cười nói:

- Nói đúng lắm, cô ta xinh hơn cô.

Sở Uyển vốn cũng nghĩ như vậy, nhưng lại bị Lương Tiêu nói hẳn ra, trong lòng chua xót không chịu được, thất thanh mắng:

- Tiểu dân... hừ, người nói láo?

Cô ta vốn là cô gái trẻ xinh đẹp nhất trong gia tộc, ai ai cũng phải coi trọng, không ngờ lại thua Liễu Oanh Oanh. Người con gái càng xinh đẹp thì về mặt dung mạo càng dễ đổ kỵ, Sở Uyển không khỏi tức giận nói:

- Cô ta xinh đẹp thì đã sao, chẳng phải cũng chỉ là nữ tặc trộm gà bắt chó ư?

Lương Tiêu trong lòng nghi hoặc hỏi:

- Cô gọi cô ấy là nữ tặc, thế cô ấy đã ăn trộm của cô cái gì?"

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 6

Sở Uyển cười nhạt nói:

- Cô ta đã lấy trộm báu vật chấn trang của nhà chúng ta.

Lương Tiêu nói:

- Bảo vật gì vậy?

Sở Uyển có chút hoài nghi nói:

- Nữ tặc không cho người biết sao? Ừm, cái này... không thể nói cho người được.

Lương Tiêu nhớ ra những lời người phụ nữ áo vàng nói ở bờ sông Vận Hà, liền buột miệng nói:

- Là Thuần dương thiết hạp sao?

Sở Uyển ối chà một tiếng, thất kinh nói:

- Tiểu tặc, sao người biết được? Chiếc hạp... chiếc hạp đó đang ở trong tay người ư?

Lương Tiêu chỉ cảm thấy vui mừng như điên cuồng: “Cái này gọi là đi rách để giày không tìm thấy, giành được lại không tốn chút sức lực, ông trời giao chiếc hạp sắt đó rơi vào tay ta.” Sở Uyển thấy Lương Tiêu tươi cười càng chắc mẫm chiếc hạp sắt đang nằm trong tay hắn, nghĩ thầm: “Nhất định phải tìm cách lừa hắn ta giao chiếc hạp ra mới được.” Liền cười nhạt nói:

- Thế cũng đã đành, lúc nữ tặc này chạy trốn còn giết ba người làm vườn của Thiên Hương sơn trang, đốt cháy một vườn hoa lớn của Tam thúc công. Hừ, nghe nói cô ta dọc đường còn ăn trộm của các quan lại phú hộ, ngay cả nội cung của hoàng đế cũng bị cô ta ăn trộm không ít bảo bối. Đáng ghét nhất chính là mỗi lần cô ta ăn trộm xong đều để lại cái tên “Thiên Sơn Liễu Oanh Oanh”, thật là điên cuồng quá mức.

Lương Tiêu thầm nghĩ: “Thì ra tặc nha đầu này tên là Liễu Oanh Oanh” rồi chỉ mỉm cười nói:

- Ăn trộm xong để lại tên, đúng là có gan.

Sở Uyển phì một tiếng, tức giận nói:

- Người thì biết gì? Lần này Tam Thúc Công vô cùng giận dữ, mở cửa ra khỏi sơn trang chỉ để bắt nữ tặc này. Lão nhân gia người võ công cao cường, nếu người không giao người cho ta thì cái mạng nhỏ bé của người khó mà giữ được đấy!

Lương Tiêu thầm nghĩ: “Những nhân vật mà ta đã từng gặp chỉ có Tiêu Thiên Tuyệt và Cửu Như hoà thượng là có thể coi là võ công tuyệt thế. Tam thúc công của cô chắc cũng chỉ là tấm da trâu đáng giá hai xu tiền, tự thôi tự nổ thôi.” Nhưng ngoài miệng thì không nói ra mà chỉ cười cười. Sở Uyển nghe giọng nhìn mặt, cho rằng hắn đã dao động, bèn nói tiếp:

- Nếu người tham nhan sắc của nữ tặc này, ta khuyên người hãy bỏ cái ý định ấy đi. Biểu huynh của ta là Lôì Tinh cũng chính vì con hồ li tinh này mê hoặc mà cuối cùng mất đi một chân, phải làm một thằng què suốt đời.

Cô ta tuy nhắc tới thảm cảnh của anh họ mình nhưng giọng nói đầy vẻ vui sướng trên đau khổ của người khác, ngừng một lát lại nói tiếp:

- Người chắc là còn chưa biết, Thiên Hương sơn trang của chúng ta và “Lôì Công Bảo” của cô chú Lôì Chấn chính là hai thế gia võ học hiện nay, ngay cả “Tham Thiên Toan Nghê” Phương Lan

và “Thần Ứng môn chủ” Cận Phi mà gặp phải nhà chúng ta cũng phải cung kính. Hơn nữa, hiện giờ quan phủ đã vô cùng phẫn nộ, phái ra Giang Nam đệ nhất bộ đầu là Hà Tung Dương, người còn giúp đỡ nữ tặc này thì sẽ trở thành kẻ địch của cả thiên hạ.

Lương Tiêu nghe thấy ba chữ Hà Tung Dương không khỏi hừ lạnh lên một tiếng, thầm nghĩ: “Hà Tung Dương là kẻ vô cùng khốn nạn, người mà hắn muốn bắt thì lão tử nhất định phải bảo vệ tới cùng.” Quyết định như vậy rồi mím chặt môi, không nói một lời nào. Sở Uyển tự phụ tài ăn nói của mình không có gì có thể phản bác được, thường ngày chỉ cần cô đưa ra yêu cầu là người lớn luôn luôn chấp thuận, lần này cũng muốn dùng miệng lưỡi Tô Tần, Trương Nghi để bắt Lương Tiêu phải khuất phục. Nếu có thể khiến cho Lương Tiêu giao Thuần Dương Thiết Hạp và nữ tặc thì đúng là đã lập được công lao vô cùng to lớn. Cô ta càng thấy Lương Tiêu không nói thì



càng cho rằng những lời mình nói đã sinh hiệu quả, bèn tiếp tục nói:

- Người còn trẻ như thế này mà võ công đã cao cường như thế! Nếu như đi theo con đường chính đạo, nhất định có thể trở thành một đại hiệp, tại sao lại muốn hòa chung vũng nước đục với nữ tặc?

Lương Tiêu nhíu mày nói:

- Làm đại hiệp thì có gì hay ho chứ?

Sở Uyển nói:

- Làm đại hiệp thì có thể được mọi người kính trọng và ngưỡng mộ.

Lương Tiêu nói:

- Vân Vạn Trình có được coi là đại hiệp không?

Sở Uyển kêu í một tiếng, ngạc nhiên nói:

- Người cũng biết Vân đại hiệp?

Lương Tiêu nghe cô ta gọi ba chữ “Vân đại hiệp” thân mật bất thường, không khỏi đưa mắt liếc nhìn, thấy trên mặt Sở Uyển lộ ra thần sắc kỳ quái, giống như dụ dàng lại như mong mỏi, hai mắt nhìn về phía xa xăm nhẩm nói:

- Vân đại hiệp là một nhân vật đầu đội trời chân đạp đất của võ lâm phía nam, đến Tam thúc công khi nhắc tới tên ông ấy cũng phải khẽ gật đầu. Người biết không? Tam thúc công vốn rất coi thường thế sự, có thể được một cái gật đầu của ông ấy thì cả thiên hạ cũng có không quá ba, bốn người mà thôi.

Lương Tiêu cười nhạt nói:

- Vân Vạn Trình thì có gì lợi hại chứ? Chết chẳng yên lành.

Sở Uyển biến sắc nói:

- Người nói lảng nhãng, người mới chết chẳng yên lành.

Lương Tiêu cau mày định nổi giận thì thấy Sở Uyển ngậy người nhìn vào bóng đêm tối đen xa xa, trên mặt vẻ mờ mịt đã biến mất mà lại lộ thần sắc dụ dàng mong mỏi rồi nhẹ thở dài dụ giọng nói:

- Tuy nhiên Tam thúc công đã nói, Vân đại hiệp mặc dù không đến nỗi nào nhưng thua xa Vân công tử.

Lương Tiêu nói :

- Vân Công tử là ai?

Sở Uyển liếc hẳn, cười nhạt nói:

- Vân công tử chính là con trai của Vân đại hiệp, hừ, người không xứng đáng để được nghe tên của anh ấy.

Lương Tiêu phì một tiếng, nói:

- Chính là tên tiểu quỷ khóc lóc suốt mướt ấy à?

Sở Uyển nghe vậy ngó người ra, nhưng Vân công tử đó là người mà nàng ta hằng ngưỡng mộ, tuyệt đối không thể để cho người khác hạ nhục dù chỉ chút ít, liền không kìm được mắng:

- Người mới là tiểu quỷ ấy!

Nói xong lại thở dài, kể tiếp:

- Bỏ đi, tóm lại một trăm tên tiểu tặc như người cũng không thể so sánh được với Vân công tử. Lần trước huynh ấy theo Cận môn chủ tới Thiên Hương sơn trang mời ông nội ta rời núi. Đáng tiếc ông nội ta lòng dạ hẹp hòi, không chịu đồng ý mà còn nói cái gì là Đại Tổng đáng tồn tại thì sẽ tồn tại, đáng diệt vong thì sẽ diệt vong, Thiên Hương sơn trang chỉ lo cho mình không màng sự đời.

Lương Tiêu thầm cười nhạt: “Đúng là cha nào thì con ấy, lòng dạ cô thì có rộng rãi gì đâu cho cam.”

Lại nghe Sở Uyển kể tiếp:

- Vân Công tử nghe xong câu này bỗng đứng lên nói “Từ lâu đã được nghe danh ‘Phân Hương kiếm thuật’ của Thiên Hương thiên sơn trang lừng lẫy giang hồ, Vân mỗ ngưỡng mộ vạn phần, hôm nay may mắn xin được lĩnh giáo vài chiêu.” Ban đầu mọi người thấy anh ấy khẩu khí tuy lớn nhưng lại còn quá trẻ, trong lòng đều có phần xem thường. Ai ngờ mấy người anh họ đó lần lượt lên đấu mà không ai có thể tiếp được một kiếm...

Lương Tiêu lạnh nhạt nói:

- Đó là anh họ của cô vô dụng, chứ chắc gì tay họ Vân kia đã lợi hại.

Sở Uyển hừ nhẹ một cái như không thèm tranh cãi chuyện nhỏ nhoi, lại kể tiếp:

- Lúc đó Vũ cô cô của ta và chồng cũng đều ở đó, mắt nhìn thấy ông nội ta có thể bị bức phải ra mặt, Vũ cô cô đột nhiên đứng dậy nói: “Nô gia xuất

giá đã lâu, kiếm pháp của nhà mẹ đẻ chỉ nhớ được sơ sơ vài chiêu, nhưng có lòng thành, mong Vân công tử vui lòng chỉ bảo.”

Lương Tiêu nghĩ thầm: “Vũ cô cô mà cô ta nhắc tới chắc là người phụ nữ mặc áo vàng ấy rồi. Võ công của bà ta rất lợi hại, kiếm pháp lại vô cùng cao minh, nếu phải đấu thật với bà ta thì ta nhiều khả năng là không thắng được.” Nghĩ đến đó, không khỏi quan tâm tới diễn biến tiếp theo của câu chuyện.

Lại nghe Sở Uyển nói:

- Liên nghe Vân công tử nói “Tiền bối khách sáo rồi, chúng ta không nhất thiết phải dùng sức để đấu, so về chiêu thức, điểm tới là dừng.” Vũ cô cô cười nói “Vân công tử đã thương tiếc nô gia, nô gia sao có thể không nhận.” Liền đó hai người cùng cầm trường kiếm, vừa định giao thủ thì bỗng nghe đằng sau tấm bình phong bằng vải trắng có tiếng người thở dài nói: “Sở Vũ, con dùng chiêu ‘Ngọc địch hoành xuy’ đó, nếu hấn đâm vào huyệt ‘Thiên Tông’ trên vai con thì con sẽ chiết chiêu thế nào?” Vũ cô cô lập tức cả người cứng đờ, hồi lâu mới nói: “Hấn... hấn sao có thể đánh tới đó được?” Người kia nói “Con đừng hỏi vội, hãy hỏi chiết chiêu thế nào?” Cô cô suy nghĩ một chút rồi nói “Con dùng chiêu “Quốc Sắc Thiên Hương” đâm vào huyệt “Tình Minh” của hấn.” Người kia nói “Tấn công địch để tự cứu mình, cầu hai bên cùng chết, miễn cưỡng thì cũng chấp nhận được. Nhưng nếu hấn từ phương vị ‘Khôn’ xuất kiếm, đâm tới bên trái ‘Kỳ môn’ của con, con sẽ chống cự thế nào đây?” Cô cô không nhẫn nại được nữa nói “Có kiếm pháp như vậy

Lương Tiêu kinh ngạc nói:

- Làm gì có chuyện như vậy? Cô nhất định là đã bốc phét rồi.

Sở Uyển cười nhạt nói:

- Người không tin sao? Chuyện kì lạ còn ở phía sau cơ, bởi vì Vũ cô cô và Vân công tử đã giao hẹn trước là không đấu nội công chỉ so về chiêu thức, mà nhìn hai người trường kiếm qua lại từng chiêu từng thức đều không khác gì so với những điều người kia đã nói. Đến tận chiêu thứ mười hai, Vân công tử đột nhiên từ vị trí “Đại hữu” đâm ra một kiếm, mũi kiếm dừng lại trên huyệt “Quan Xung” của cô cô.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 7

Lương Tiêu kêu lên:

- Bốc phét! Bốc phét!

Sở Uyển cười nhạt nói:

- Người không tin cũng chẳng sao. Dù sao thì chuyện này cũng lan truyền khắp võ lâm phía nam rồi, người nghe ngóng một chút là biết ngay.

Lương Tiêu nghe cô ta nói vậy thì chẳng nói được gì nữa. Lại nghe Sở Uyển kể tiếp:

- Lại nói Vân công tử dùng ra chiêu kiếm đó không những không vui mừng mà mặt còn xám ngoét, nhìn chăm chăm vào bức bình phong bằng vải trắng, chậm rãi nói: “Các hạ rốt cuộc là ai?” Người kia cười nói: “Sự phụ của người chưa cho người biết sao?” Vân công tử thở dài nói: “Có đúng là Sở tiên bối không? Vân bối to gan, xin tiên bối chỉ giáo vài chiêu.” Người kia nói: “Lão phu đã thành gỗ mục tro tàn, lâu rồi không dùng đến binh đao, hai chữ chỉ giáo hồ thẹn không dám nhận. Tuy nhiên hôm nay các hạ tới đây không dễ, lão phu cũng nhàn rồi quá muốn cử động, thôi được, ta chỉ dám đứng sau bình phong lộ cái xấu, viết mấy chữ nguệch ngoạc, mời công tử nhận xét giùm”. Ông còn chưa dứt lời đã có người bưng tới một nghiên mực, lập tức người đó đứng sau bức bình phong bằng vải trắng viết lên đó ba câu ngắn, đọc là: “Lá liễu dài, lá đào nhỏ, vườn sâu chặn không ai tới.”

Lương Tiêu chen vào:

- Câu này thật kì lạ, chẳng khác gì nói cũng như không.

Sở Uyển mỉm cười nói:

- Những câu này từ ngữ mềm mại vô cùng, nhưng những chữ viết ra thì chữ nào bút lực cũng như mạnh mẽ vạn quân, ngang dọc móc phẩy đều dày đặc như trường kiếm, muốn xé giấy bay ra. Ôi, ta bản lĩnh kém cỏi, nhìn không hiểu ra điều gì, nhưng Vân công tử tinh thông kiếm đạo, trong một chốc đã

nhìn đến nhập thần, anh ấy cứ đờ đẫn đứng đó hồi lâu, sắc mặt ngày càng nhợt nhạt, đột nhiên lùi lại ba bước, phun òa ra một ngụm máu tươi, quy một chân xuống đất...

Sở Uyên nói đến đây, cổ họng nghẹn lại đột nhiên không nói tiếp được nữa, ánh mắt nhìn ra phương xa, lộ chút buồn rầu.

Lương Tiêu đang nghe chăm chú, không khỏi truy hỏi:

- Hẳn ta chết chưa?

Sở Uyên trừng mắt nhìn hẳn, tức giận nói:

- Có người chết ấy. Vân công tử điều tức một chút là lại bình thường rồi nói “Vãn bối ngu dốt, không phá được kiếm ý trong chữ viết của tiền bối, hôm nay thua một cách tâm phục khẩu phục.” Lại nghe người kia thở dài nói “Thật ra người bất quá mới được hai, ba phần võ công của lệnh sư mà đã muốn ngạo nghễ với anh hùng trong thiên hạ. Hắc hắc, sợ còn chưa đủ sức. Hơn nữa, kiếm pháp bất quá là vật chết, nhưng người thì lại sống, Phân Hương kiếm thuật là hay là dở còn do mỗi người khác nhau. Kiếm pháp của người chẳng phải cũng vậy sao!”

Lương Tiêu tán thưởng nói:

- Câu nói này rất có ý nghĩa.

Sở Uyên không kìm được mỉm cười, lại nói:

- Vân công tử nghe xong câu này hồi lâu không nói gì, nhưng người kia lại nói: “ Có điều Vân Vạn Trình có con trai như người cũng là có phúc, Vân lão Điều là người chính trực có thừa, nhưng cơ biến không đủ, luyện loại võ công chết cả đời thật là uổng phí. Ừm, đúng rồi, sư huynh họ Cận của người có khí phách của ông ấy, bề ngoài dường như chín chắn vững vàng nhưng bên trong lại chẳng có gì đặc sắc, chỉ như cái túi rơm không thể thành việc lớn được.” Cận môn chủ nghe xong câu này, sắc mặt có phần khó coi, Vân công tử thì bối rối vô cùng, rồi người đó lại nói: “Có điều người cũng không giống như vậy. Người cốt cách nhẹ nhàng, tiếng nói như ngọc, tiền đồ trước mắt vô cùng rộng mở, vô cùng rộng mở... Nói xong cười dài rồi thản nhiên bỏ đi.

Sở Uyên nói đến đây liếc nhìn Lương Tiêu, khoe miệng mỉm cười vô cùng đắc ý.

Lương Tiêu thầm nghĩ cô ta kể chuyện việc này vô cùng chi tiết, chắc là bịa đặt thì không ra nổi, nhất thời bán tính bán nghi, hỏi:

- Người đứng sau bức bình phong rốt cuộc là ai?

Sở Uyển hừ một tiếng, kiêu ngạo không trả lời. Lương Tiêu trầm ngâm nói:

- Chẳng lẽ chính là Tam thúc công mà cô nói đó?

Sở Uyển cười nhạt nói:

- Không sai, Tam Thúc Công lần này cũng tới rồi, người biết lượng sức thì mau đầu hàng đi.

Lương Tiêu bất giác cảm thấy do dự: “Liễu Oanh Oanh này chẳng thân quen gì với ta, lại còn có ngọn núi cao kia, ta vì cô ta mang tới một kẻ kẻ địch mạnh như vậy quả thật không đáng.” Sở Uyển thấy thần sắc của hắn dao động, trong lòng mừng thầm, lại cười nhạt nói:

- Người thử nghĩ xem, Vân công tử cũng không thắng được Tam thúc công của ta, người vẫn còn định lấy trứng chọi đá hay sao?

Lương Tiêu nghe câu này, sự kiêu ngạo trong lòng nổi lên bùng bùng, hừ lạnh nói:

- Cái tên họ Vân ấy là cái thá gì, Lương Tiêu ta dù có kém cỏi hơn mười lần cũng không thể thua hắn ta được.

Sở Uyển nghe câu này, vừa khó hiểu vừa sợ hãi, ai ngờ khéo quá hóa vụng. Lại nghe Lương Tiêu coi thường người trong lòng của mình, lập tức lửa giận bùng bùng chẳng thềm để ý gì nữa, quát:

- Dựa vào chút bản lĩnh kém cỏi của người thì xách xách dép cho Vân công tử cũng không đáng.

Lương Tiêu nổi giận, giơ tay định đánh. Sở Uyển nhìn hắn hung dữ như vậy, tim đập thình thịch, mắt đã rơm rớm lệ. Lương Tiêu thấy bộ dạng đáng thương của cô ta, cuối cùng cũng không đành lòng ra tay, chỉ tức giận hừ một tiếng rồi quay người nhảy lên ngựa, phi đi thật xa.

Lương Tiêu thúc ngựa đi một hồi, lại sợ vết thương của con ngựa Yên Chi tái phát liền dừng lại. Bỗng nghe Liễu Oanh Oanh trên lưng ngựa ú ớ một tiếng. Lương Tiêu quay đầu lại, chỉ thấy cô ta nhẹ nhàng trở mình, lông mày nhíu lại dường như có điều gì đó khó chịu. Lương Tiêu bế cô ta xuống,

đặt dựa vào lòng, chỉ thấy mỹ nhân như ngọc, má lúm đồng tiền sáng lên trong ánh trăng vắng vặc như một đoá hoa quỳnh trắng thanh khiết, đang đung đưa hé nở kiều diễm vô cùng. Lương Tiêu khó mà kiềm chế được tình cảm của mình, cúi đầu áp má lên trán nàng, chỉ thấy trắng muốt mềm mại, thần chí như bay bổng, trong lúc đang lòng hươu ý vượn thì một con gió lạnh thổi thẳng vào mặt. Lương Tiêu đột nhiên rùng mình: “Ta đang làm gì thế này?” Rồi lại thầm nghĩ: “Đúng rồi, việc chính quan trọng hơn, nhân lúc cô ta say rượu chưa tỉnh, ta trước hết hãy xem xem Thuần Dương Thiết Hạp ở đâu?” Lập tức tìm trên yên ngựa con Yên Chi một hồi, không tìm được hộp sắt mà lại thấy một chiếc hộp bạc, mở ra thì bên trong toàn là son phấn, trên nắp hộp còn một chiếc gương pha lê nhỏ, sáng tới mức có thể soi rõ lông mi lông mày. Pha lê này gốc ở rất xa phía tây, ở Trung Thổ khó mà có được, chỉ là một chiếc hộp bạc nhỏ để trang điểm nhưng giá trị thì không hề thấp chút nào.

Lương Tiêu xem xét chiếc hộp bạc hồi lâu nhưng không tìm thấy có điểm gì bất thường, đành bực tức trả lại chỗ cũ rồi đưa mắt nhìn Liễu Oanh Oanh, thầm nghĩ: “Chẳng lẽ ở trên người cô ta, phải lục soát mới được.” Hắn tuy có ý như vậy nhưng lúc ra tay thì chỉ thấy tim đập thành thịch, hai tay run run, không khỏi thầm nghĩ: “Lợi dụng lúc người khác gặp nguy nan thì không phải là hảo hán. Lát nữa đợi cô ta tỉnh dậy, ta sẽ công khai buộc cô ta phải đem thiết hạp dâng lên cho ta.” Lập tức lấy lại tinh thần, lưng công Liễu Oanh Oanh đi về phía bắc một lúc, bỗng ngửi thấy một mùi thịt thơm mê người, bụng Lương Tiêu sôi lên sùng sục, hắn ngược mắt nhìn lên, chỉ thấy ở góc rừng phía bắc lộ ra một góc miếu đồ, ẩn hiện ánh lửa bập bùng.

## HẾT CHƯƠNG 2

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Chương 3 – Hồi 1

Lương Tiêu đi đến trước miếu, chỉ thấy miếu thờ một pho tượng thổ địa, ở chính giữa miếu có một đống lửa đang cháy to. Ba gã nông dân cời trần, cười nói râm ran, một con chó thui lớn đang được quay trên cành củi khô, lửa hồng liếm lên từng thớ thịt, mỡ chảy tong tỏng, xèo xèo thành tiếng. Mùi thơm ngào ngạt bay vào tận mũi khiến hãn nuốt nước bọt ừng ực, lập tức sải bước tiến vào miếu, lên giọng nói:

- Chà, chà! Ba đứa chúng bay thật to gan, lại dám trộm chó của tiểu gia để ăn à, còn không mau theo ta lên quan phủ?

Hãn lúc còn nhỏ đã phiêu bạt giang hồ, cũng đầy kinh nghiệm trộm gà bắt chó, vì vậy nhìn bộ dạng ba gã kia liền biết ngay con chó này lai lịch bất chính nên cố ý lên giọng dọa chúng chạy để còn chiếm lấy thịt chó.

Ba gã thanh niên kinh hãi đều đứng cả dậy, nhưng thấy Lương Tiêu chẳng qua chỉ cô độc một mình thì mới yên tâm. Gã đứng đầu chau mày trừng mắt, cười nói:

- Nhóc con dọa người à, đây rõ ràng là chó hoang mà ông mày bắt được.

Ánh mắt hãn lướt tới sau lưng Lương Tiêu, hai mắt lại sáng lên nói:

- Hóa ra còn đem theo cả đàn bà.

Rồi đưa mắt nhìn hai người kia, cười nói:

- Thì ra thằng tiểu tử này là một tên trộm hoa đấy!

Một gã khác cười nham hiểm nói:

- Đã gặp đây rồi, mọi người cũng nên có phần chơi nhỉ!

Còn đang khua môi múa mép thì bỗng nhiên gáy bị túm lấy, đầu nặng chân nhẹ rồi cùng hai tên kia văng ra khỏi miếu, ngã toác đầu chảy máu, đều hôn mê bất tỉnh.

Lương Tiêu dùng biện pháp mạnh đánh ngất ba người, vừa định hạ Liễu Oanh Oanh xuống thì bỗng nghe xa xa nổi lên tiếng vó ngựa, bụi cát bốc lên, không dưới mười người. Lương Tiêu chau mày, bước ra khỏi miếu, chỉ thấy đằng xa hơn chục bóng đen đang phi như gió giật điện chớp về phía



này. Lương Tiêu vỗ con Yên Chi, con ngựa Yên Chi hiểu ý liền lặng lẽ đi vào rừng cây sau miếu. Lương Tiêu cũng Liễu Oanh Oanh lách mình nấp vào sau pho tượng thổ địa.

Chẳng mấy chốc, tiếng vó ngựa dừng lại trước cửa miếu, tiếng bước chân đi dần vào trong miếu, trong đó một giọng nói ồm ồm vang lên:

- Thằng tiểu tặc đó thật là xảo quyệt, không biết đã mang con tiện nhân kia chạy đi đâu rồi? Ồ, trong miếu hình như có người?

Nghe ra đó chính là Lôi Đại Lang. Lại có giọng sang sảng nói:

- Có điều không ngờ rằng con tiện nhân ấy lại có một kẻ cứng đầu như vậy giúp đỡ, thật là ngoài sự dự đoán.

Chính là Sở lão đại kia. Lôi Đại Lang cười nhạt nói:

- Giúp đỡ cái gì, ta thấy hẳn là sáng mắt vì gái, hừ bây giờ hai đứa nó không biết chừng lại đang vui vẻ với nhau ở xá nào rồi.

Một người khác cười nói:

- Nghe giọng điệu của Lôi huynh hình như đã bị con nữ tặc ấy làm động lòng rồi thì phải?

Lương Tiêu nghe rất quen tai, nghĩ một chút liền chấn động trong lòng:

- À, là Hà Tung Dương.

Hồi nhỏ hẳn đã từng gặp Hà Tung Dương nên vừa nghe đã biết ngay.

Lôi Chấn giận dữ hừ một tiếng, còn chưa đáp lời thì một người khác đã cười nói:

- Ai mà chẳng động lòng? Con nữ tặc ấy tuy tay chân không sạch sẽ nhưng đáng vẻ cũng không tồi đâu.

Hà Tung Dương cười:

- Chúng ta đều có thể động lòng, nhưng Lôi huynh nếu cũng động lòng, chỉ sợ Sở nhị nương làm sư tử Hà Đông gầm lên dọa cho huynh bốn vó chống ngược, lật cũng không lật lại được ấy chứ.

Mọi người cười ầm cả lên, có người nói:

- Thế chẳng phải là con rùa đen sao? Nói người khác còn giống chứ nói Lôi huynh là rùa đen thì nhất định không giống rồi.

Lôi Chấn không thể nhịn nổi nữa, ngoác mồm ra chửi:

- Hà Tung Dương, cái con bà người đấy, lời này mà Nhị Nương nghe được

thì bà ấy còn không lột da người ra ấy chứ!

Có người cười nói:

- Lột da Hà thần bộ thì có gì hay, chi bằng bảo Sở nhị nương lột da con nữ tặc kia đi để mọi người cùng ngắm cho nó đã.

Cả bọn đều là đàn ông, vì vậy lúc nói năng cười đùa lẫn nhau càng lúc càng bỉ ổi.

Đang cười nói, bỗng nghe Lôi Chấn í lên một tiếng, cao giọng nói:

- Ba người này sao thế nhỉ?

Lương Tiêu trong lòng chấn động, đột nhiên nghĩ tới một chỗ sơ hở, bất giác trán toát mồ hôi, sống lưng cũng ướt đẫm. Chợt trong miếu trở nên yên tĩnh rồi nghe một tên trộm cho rên lên một tiếng, chắc là được mọi người cứu tỉnh lại. Chỉ nghe Lôi Chấn hỏi:

- Ai đánh các người nên nông nỗi này?

Gã đó rên rỉ nói:

- Chúng tôi đang... đang nướng thịt chó... bỗng nhiên có một tên vô lại tới, không một tên trộm hoa, hấn công một nữ nhân...

Tiếng nói chưa dứt, mọi người đã ồn ào cả lên. Lôi Chấn tức giận nói:

- Chắc là thằng nhỏ đó rồi! – Rồi lại hỏi - Nó đi đâu rồi?

Chắc là hấn đã nóng ruột mà ra tay. Gã kia đau đớn kêu lên:

- Không biết, ối, mắt tôi hoa lên đã bị hấn đánh văng ra rồi...

Chỉ nghe Sở lão đại quát lên:

- Lên ngựa! Chúng nó nhất định chưa chạy xa đâu.

Lương Tiêu vừa thở phào một hơi thì bỗng nghe Hà Tung Dương cười hì hì nói:

- Chậm đã! Thịt chó hình như nướng chín rồi đấy.

Lương Tiêu trong lòng run lên, sống lưng lại toát mồ hôi.

Lôi Chấn không hiểu, nói:

- Hà Tung Dương, việc quan trọng trước mắt mà người còn lo thịt chó cái gì?

Hà Tung Dương cười khẩy nói:

- Con chó này bị nướng cháy đều là vì ba người này ngất đi nên không ai trông coi lửa. Nhưng nhìn chỗ nướng cháy khô kia thì hiển nhiên là chưa

được bao lâu, trong khoảng thời gian ngắn đó tiêu tử kia muốn im hơi lặng tiếng bỏ chạy chỉ sợ cũng không dễ đâu.

Lôi Chấn chợt tỉnh ngộ, ha ha cười nói:

- Hà Tung Dương, ai cũng nói người đầu óc quỷ quyệt, quả nhiên không sai. Gừng càng già càng cay, tiểu tặc gặp phải lão tặc, vẫn là lão tặc lợi hại hơn!

Hà Tung Dương nghe thấy trong lời của hắn có ý châm chọc, biết hắn hận bản thân mình vừa rồi đã chế nhạo hắn, lập tức trong lòng hơi bức bối. Nhưng hắn bản tính âm trầm, không tiện trở mặt với Lôi Chấn nên cười ha ha mấy tiếng rồi nói:

- Nếu mà đổi là ta, đã chạy không xa thì dứt khoát...

Bỗng tung người nhảy về phía tượng thổ địa. Rầm một tiếng, tượng thổ địa đổ xuống gập tới Hà Tung Dương. Hà Tung Dương rít lên một tiếng, lách người tránh qua.

Lương Tiêu cũng Liễu Oanh Oanh nhảy ra, chỉ thấy mọi người sớm đã đứng thành một vòng, đang tiến dần vào. Lôi Chấn nhìn thấy Liễu Oanh Oanh, mắt đỏ ngầu ngầu quát lớn:

- Chạy đâu?

Chuỳ sắt của hắn để trên lưng ngựa chưa kịp lấy xuống, bèn song quyền hợp lại, kinh phong phát ra, chính là “Bôn Lôi quyền pháp” của Lôi Công Bảo. Lương Tiêu thấy quyền phong của hắn mãnh liệt liền chân không chấm đất, lẳng không đá ra, hất thịch chó nhẫy mỡ văng về phía hắn. Thịch thịch rất nóng, Lôi Chấn không dám chạm vào nên né người tránh qua, vung tay áo hất khối thịch thịch lớn đó bay ra ngoài miếu. Lương Tiêu thấy chỗ sơ hở, vừa định nhảy ra ngoài miếu thì chợt thấy trước mắt bóng người vụt lên, một người tuốt kim kiếm, đầu mũi kiếm chia thành chín đóa kiếm hoa hư hư thật thật đâm về phía Lương Tiêu. Lương Tiêu biết đó chính là ông lão râu dài giương cung bắn ngựa liền lách người tránh qua, chỉ hơi chậm trễ thì đã bị mọi người vây chặt lại. Lôi Chấn tán thưởng nói:

- Sở Cung, chặn hay lắm.

Lương Tiêu thân bị trùng vây thì ngược lại trở nên bình tĩnh, rút kiếm cầm tay, hét dài một tiếng, lấy kiếm thay đao sử ra một chiêu “Sơn Băng Hải

Khiếu” trong “Tu La Diệt Thế đao”, tiếng hét hoà lẫn tiếng đao, uy thế kinh người. Sở Cung thấy thế sắc mặt nghiêm trọng nhưng không hề lùi bước, biến thành chiêu “Thất Tâm Hải Đường”, kim kiếm kết thành bảy vòng tròn. Chỉ nghe loảng xoảng, sắt vàng va chạm, Lương Tiêu một mạch phá vỡ sáu vòng kiếm thì thế đã cạn kiệt, cuối cùng bị vòng kiếm thứ bảy ngăn lại. Đường “Tu La Diệt Thế đao” này của hãn nếu do Tiêu Lãnh dùng ra tất uy chấn quần hùng, nhưng trong tay Lương Tiêu thì uy lực đã giảm đi quá nửa.

Lôi Chấn rất hận Liễu Oanh Oanh nên chẳng kể thân phận, phi thân xuất quyền, kinh phong tràn ngập, còn ẩn hiện tiếng sấm rền. Lương Tiêu vội vã vung kiếm chém nghiêng, tay Lôi Chấn liền trầm xuống quét lên sống kiếm. Thanh kiếm “Áo Nguyên” kêu lên leng keng rồi bay vọt ra khỏi cửa miếu. Lôi Chấn hét lên:

- Ném thêm ba quyền của ông đây!

Song quyền như gió như sấm liên tục đánh ra. Sở Cung cũng múa kiếm soạt soạt đâm vào các đại huyệt trước ngực Lương Tiêu. Lương Tiêu hai mặt có địch, trong lúc nguy kịch dùng ra chiêu “Huyền lương thích cổ”, lộn nhào một cái trên không, miễn cưỡng tránh được đòn hiểm của hai người, bỗng nghe vù một tiếng, một sợi dây sắt to như miệng bát quét tới, trên dây còn có bảy quả chùy gang, chính là “Thất Tinh Đoạt Mệnh sách”. Năm đó, sợi dây sắt này bị Tần Bá Phù phá huỷ, sau đó Hà Tung Dương đúc lại sợi nữa, nhưng hãn sợ Tần Bá Phù báo thù nên trốn tránh một mạch năm năm, may mà Tần Bá Phù không để tâm chuyện này. Đến tận nửa năm trước, Hà Tung Dương mới dám ra mặt, chẳng được bao lâu thì tiếp vụ án của Liễu Oanh Oanh. Hãn bỏ chốn quan phủ lâu năm, một lòng muốn lập công nên đã dốc hết sức truy đuổi.

Hà Tung Dương là người xảo trá, trước sau luôn đứng một bên nhìn, chỉ đến lúc Lương Tiêu thế nguy lực kiệt thì mới ra tay. Lương Tiêu thấy sợi dây quét tới bèn ra chiêu “Cửu Tiêu Thừa Long” trong “Lãng Hư Tam Biến”, nhào lộn trên không, mạo hiểm lướt qua phía trên sợi dây sắt. Hà Tung Dương trầm giọng quát lên, tóm lấy đoạn giữa của sợi Thất Tinh tác, sợi dây sắt dài một trượng tám liền vút gió góc lên, một chia làm hai như

song long rời biển cuốn tới Lương Tiêu. Lương Tiêu thấy vậy vội sử ra “Niệp tự quyết” trong “Như Ý Áo Ma thủ”, đưa tay đẩy thẳng vào bóng dây sắt, chỉ nghe choang một tiếng, hai đầu dây sắt đã bị hấn làm rời lại thành một cục. Tay phải Lương Tiêu vung nghiêng ra, dây sắt chịu lực xoay ngược rồi quét ngang ngược lại. Chiêu “Thuỷ Hoàng huy tiên” này vốn là từ “Đế Vương cảnh” trong Thiên Cơ thạch trận, khi đã xuất chiêu thì có cái khí thế của “Tân vương diệt sáu nước, uy nghiêm không ai sánh bằng”. Hà Tung Dương không khỏi trong lòng trầm xuống, năm xưa ở Kỳ Ao hấn ném khổ từ Cửu Như đã thành bệnh trong lòng, rất sợ bị dây trói lại, liền hoang mang vứt bỏ dây sắt, chơi trò lừa lười lẩn lộn, lẩn xuống đất bỏ chạy. Lương Tiêu còn chưa kịp rơi xuống đất đã thấy Lôi Chấn, Sở Cung đang xông lên. Trong lúc nguy cấp liền điểm mũi chân xuống đất, tay nắm lấy sợi Thất Tinh tác trên cao, mượn thế xoay chuyển để sử ra chiêu “Thiên Toàn Địa Chuyển”. Sợi thất tinh vốn đã hết lực, bị hấn quay như thế lập tức sống động trở lại, quét khắp bốn phía.

Hà Tung Dương thấy sợi thất tinh vào tay Lương Tiêu lại được sử ra thần diệu như vậy, bất giác vừa kinh sợ vừa khâm phục. Mọi người không cách nào tới gần, tức giận kêu la ầm ĩ. Lương Tiêu nhờ vào lợi thế của binh khí, liền từ từ lùi tới cửa miếu. Sở Cung nhú mày, kêu lên:

- Lôi Chấn.

Lôi Chấn giật mình, chỉ thấy Sở Cung nhảy ngược lại, nâng pho tượng đất hơn hai trăm cân lên, chột hiểu ý cũng nhảy theo tóm lấy một đầu, hét lên một tiếng:

- Đi.

Hai người đồng thời dùng lực, tượng thổ địa liền thiên thạch từ trên trời rơi xuống, lao về phía Lương Tiêu. Lương Tiêu vung dây một vòng, định quấn giữ bức tượng lại, nhưng hai đại cao thủ liên thủ cùng ném, lực mạnh biết bao, sợi Thất Tinh không những không giữ được bức tượng mà ngược lại còn bị bức tượng kéo đi, quét về phía hấn.

Lương Tiêu không còn cách nào né tránh, rầm một tiếng bức tượng đã trúng tường đất, xuyên thủng một lỗ to. Bị chặn như vậy, sợi Thất Tinh đã bị tán loạn, Lôi Chấn rảo bước tiến lên, chụp lấy một đầu sợi dây sắt.

Lương Tiêu không địch nổi thần lực của hắn, chỉ đành buông sợi dây ra rồi nhảy sang bên phải. Chợt thấy bên phải ánh kiếm loang loáng, trường kiếm của Sở Cung đâm đã tới. Lương Tiêu hai bên gặp địch đành phải lùi lại, nào ngờ phía sau nổi lên tiếng gió, liếc mắt nhìn lại thì thấy Hà Tung Dương hai tay như vuốt chim, một trước một sau chụp về phía Liễu Oanh Oanh. Đấu đến lúc này, Lương Tiêu ngoài cách lo lắng trong lòng cũng chẳng còn cách nào khác.

Cũng vào lúc này, bỗng nghe Hà Tung Dương lớn tiếng kêu “ối”, ngay sau đó sau lưng kêu bịch một tiếng như có người ngã xuống đất. Lương Tiêu cảm thấy trào phong sau lưng biến mất, nhất thời cũng không kịp nghĩ nhiều, liếc thấy cái lỗ mà bức tượng thổ địa làm thủng trên tường chẳng có ai cản trở bèn thừa cơ chui ra ngoài chạy vào rừng cây sau miếu. Đám người Sở Cung vội đuổi theo phía sau.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 2

Lương Tiêu tận dụng bóng đêm, chạy được vài trăm bước trong rừng, bỗng toàn thân chấn động, dừng lại cao giọng quát:

- Xuống cho ta.

Trong rừng im ắng, chẳng thấy ai trả lời. Lương Tiêu tức giận nói:

- Cô còn không xuống thì đừng trách ta đánh người.

Yên lặng một chút, chợt nghe sau lưng có tiếng Liễu Oanh Oanh lười nhác thở phào một tiếng như là ngáp ngủ, cười khẽ nói:

- Ngựa ngoan chạy nhanh lên, lũ ngốc kia vẫn đuổi theo đấy.

Lương Tiêu phì một tiếng, nói:

- Quả nhiên là cô đã tỉnh rồi. Hà Tùng Dương là do cô đã thương đúng phải không? Mau lăn xuống đi.

Liễu Oanh Oanh hai tay ôm lấy cổ của hắn, cười khanh khách nói:

- Tiểu quý tử tối kia, chẳng phải anh rất thích được công tôi sao? Con nha đầu họ Sở đó dùng hết cả cứng lẫn mềm mà anh đều không chịu bỏ tôi xuống, khiến tôi cũng vui vẻ trong lòng.

Lương Tiêu chờ người ra rồi nhảy căng lên:

Được lắm, cô sớm đã tỉnh rồi?

Liễu Oanh Oanh cười khúc khích nói:

- Chạy mau, đằng sau có người kìa!

Lương Tiêu giật mình, co căng bỏ chạy, trong chốc lát lại trở về đến ngoài miếu thổ địa. Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Cuối cùng vẫn là ngựa ngoan, chạy còn nhanh hơn cả con Yên Chi.

Lương Tiêu tức giận nói:

- Cô vốn giả say để lừa ta phải không?

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Tôi đâu có xấu đến thế?

Lương Tiêu tức giận hừ một tiếng, lại nghe Liễu Oanh Oanh thở dài nói:

- Tiểu sắc quỷ, lần này thì tôi không lừa anh, tôi thực sự say thật. Chỉ khi

đến khách san mới tỉnh lại một chút, vận công ép rượu ra mắt gần nửa tiếng, trong lúc ấy...

Nói đến đây, cô cười một cách thần bí, đưa tay sờ vành tai rồi ghé môi anh đào vào gần tai Lương Tiêu. Lương Tiêu trong lòng chợt sinh ra cảm giác kỳ lạ, chỉ nghe cô nói:

- Những việc anh làm, những lời anh nói lúc trên đường tôi đều nghe thấy hết rồi, hừ, thì ra đồ háo sắc nhà anh cũng không đến nỗi tồi lắm.

Lương Tiêu mặt đỏ bừng bừng, vội nói:

- Ta... ta chỉ muốn đợi cô tỉnh lại để đấu một trận công bằng. Nhân lúc người khác gặp nguy hiểm thì không đáng là hảo hán.

Liễu Oanh Oanh từ trên lưng hẫng xuống nhảy xuống, chấp hai tay ra sau, cười nói:

- Thế bây giờ anh muốn gì? Dìm tôi xuống nước à? Được thôi, lại đây.

Nói xong nhắm chặt hai mắt, bộ dạng như mặc cho người ta tùy ý giết mổ.

Lương Tiêu thấy vậy ngược lại sinh chần chừ, đành nói:

- Thế cũng được, cứ cho là cô say thật, nhưng đã tỉnh lại sao vẫn còn lừa ta!

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Nếu như mà tỉnh sớm quá thì sao mà nghe được lời nói từ đáy lòng của anh!

Lương Tiêu hung dữ trợn mắt nhìn cô, bỗng thấy xung quanh bóng người trùng trùng, Sở Cung, Lô Chấn mang theo gần mười cao thủ mặt lạnh như thép, từ bốn phía vây chặt vào. Hà Tung Dương cũng ở trong số đó, chỉ có điều mặt trắng bệch như tờ giấy, hiển nhiên đã bị nội thương.

Lương Tiêu nhíu mày, khẽ giọng nói:

- Tặc nha đầu, ta không thèm quan tâm đến cô nữa, chúng ta tự lo giữ mạng đi.

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Làm người tốt thì làm đến cùng, tiến Phật thì tiến đến Tây Phương. Tiểu sắc quỷ, anh làm người tốt thì làm đến cùng đi, tôi còn muốn anh công tôi, anh có công không hả?

Lương Tiêu tức giận nói:

- Công cái đồ quỷ sứ cô ấy! Cô tưởng tôi là thằng ngốc à?!



Liễu Oanh Oanh vỗ tay cười nói:

- Đúng rồi, anh chính là đồ đại ngốc!.

Tiếng cô vừa dứt thì liền nghe có người ha ha cười nói:

- Không sai, không sai! Đừng nói người ngốc, hoà thượng chạy đông chạy tây cũng ngốc một lần như người.

Mọi người nghe thấy tiếng giật mình, thi nhau quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Cửu Như ngồi xếp bằng dưới gốc cây, bên cạnh đặt quả chuông đồng lúc trước, tay trái cầm xiên thịt chó nướng đó, tay phải cầm kiếm Áo Nguyên của Lương Tiêu, cười hì hì xéo thịt ăn. Liễu Oanh Oanh ngạc nhiên nói:

- Lão hoà thượng, lẽ nào từ đầu đến giờ ông luôn theo sát bọn tôi sao?

Cửu Như cười nói:

- Không phải là từ đầu đến giờ, hai người đi ngựa chạy nhanh, hoà thượng còn phải vác theo chuông làm sao mà nhanh cho được, hà hà, nếu không phải tiểu tử này cùng con bé họ Sở kia mãi cười nói đùa tình thì lão hoà thượng có đuổi thế nào cũng không kịp!

Lương Tiêu tím mặt, hoảng hốt nói:

- Ai cười nói đùa tình chứ!

Liễu Oanh Oanh nhìn hẩn cười tủm tỉm. Lương Tiêu đã biết cô ta lúc đó đã tỉnh, lại càng quẫn bách.

Cửu Như cười nói:

- Hoà thượng ta đã làm cho người ta say thì tất nhiên cũng phải chịu chút trách nhiệm, có điều...

Lão nhìn Lương Tiêu, gật đầu nói:

- Thằng bé này không chịu lợi dụng lúc người ta nguy khốn! Hay lắm, hay lắm!

Lão nhìn Lương, Liễu hai người bốn mắt nhìn nhau vẻ mặt phức tạp, liền bỏ một miếng thịt chó vào miệng, cười nói:

- Các người không cần phải chú ý đến hoà thượng, cứ tiếp tục ôm ôm ấp ấp, chàng chàng thiếp thiếp đi. Mấy kẻ này cứ giao cho hoà thượng là được!

Rồi liếc bọn Sở Cung, cười nói:

- Các người muốn đi về hay là bỏ về?

Sở Cung biết thân phận của Cửu Như, mặt trắng nhợt nhưng vẫn không muốn dễ dàng rút lui, cứng giọng nói:

- Võ lâm có chia thành thứ bậc, đại sư địa vị tôn kính sao có thể ra tay với hạng vãn bối chúng tôi được. Gia thúc lát nữa sẽ đến, đại sư lo gì không có đối thủ?

Cửu Như cười đáp:

- Nếu nói như thế hẳn các người muốn bỏ mà về rồi! Nói hay lắm, hay lắm, hòa thượng sẽ một lòng giúp cho.

Sở Cung biến sắc, thất thanh nói:

- Đại sư chẳng lẽ không giữ quy củ võ lâm?

Cửu Như cười nói:

- Quy củ võ lâm nửa điểm hòa thượng cũng không hiểu, chẳng hay bao nhiêu tiền một cân? Người thử mua hai cân cho hoà thượng này ném thử xem mùi vị thế nào?

Nói đoạn vứt thịt chó trong tay cho Lương Tiêu rồi nói:

- Thịt chó này chưa đủ lửa, chín chưa kỹ, ăn chẳng có mùi vị gì cả, hai đứa các người nếu không tình tự với nhau thì nướng lại chỗ này, hoà thượng xong việc sẽ lại đến thưởng thức.

Nói xong tay phải chọt đưa lên, quả chuông khổng lồ bên cạnh bay vút lên trời hướng về một cao thủ đối phương úp xuống. Cái chụp này nhanh vô cùng, người kia chỉ thấy hai mắt tối sầm rồi lọt thỏm trong chuông. Cửu Như rảo bước tiến tới, giáng một quyền lên chuông, quả chuông vang rền nhưng hầu hết âm thanh lại bị giữ trong chuông, ngưng đọng chứ không hướng ra ngoài, dội qua dội lại, người trong chuông chỉ thấy ù tai hoa mắt, sùi cả bọt mép rồi ngất xỉu đi.

Một chụp một gõ đó như tiếng chuông lấy mạng, quần hào đồng thời hét lên, dạt ra bốn phía. Cửu Như cười nói:

- Lúc sớm không trốn, giờ thì đã muộn rồi.

Liền nhắc quả chuông khổng lồ lên, lại chụp lấy một người rồi dùng cách cũ đánh cho bất tỉnh. Cứ như vậy, chạy đông đuổi tây, trong chốc lát đã thấy bảy, tám người nằm sõng soài trên đất, chỉ còn lại ba người đang đứng.

Cửu Như cười khà khà, nhắc chuông đồng lên rồi chụp về phía Hà Tung Dương. Hà Tung Dương trúng một chuông của Liễu Oanh Oanh, thương thế không nhẹ nên không có sức mà tránh né. Cửu Như thấy hấn cử động khó khăn thì nhú mày, cười nói:

- Người bị thương rồi à? Hoà thượng không thèm đánh chó rớt xuống nước!

Nói rồi đẩy quả chuông bay sượt qua Hà Tung Dương, lại hướng về phía Sở Cung chụp tới. Quả chuông chuyển hướng trên không, bị trì hoãn không ít, Sở Cung lại đã phòng bị liền trợn mắt hét lớn, đưa kiếm đánh thẳng vào chuông. Chỉ nghe choang một tiếng, chuông kiếm va chạm, kim kiếm bị gãy làm hai đoạn. Sở Cung hổ khẩu chảy máu, nửa người tê liệt nhưng vẫn tỉnh là thoát được một mạng.

Cửu Như chụp không trúng liền cười khà khà rồi không để ý tới Sở Cung nữa, lại phi đến phía sau Lôi Chấn. Lôi Chấn thấy thế địch quá mạnh, đang muốn bỏ chạy, không ngờ chuông như từ trên trời rơi xuống, ầm một tiếng đã bị chụp lại. Cửu Như vung quyền đánh chuông rồi nhắc chuông lên, không ngờ Lôi Chấn bỗng nhiên lăn ra, song quyền đưa lên đánh vào bụng dưới của Cửu Như. Cửu Như thấy hấn vẫn chưa bất tỉnh thì í lên một tiếng, buột miệng khen ngợi nói:

- Tiểu tử nội lực không tồi.

Trong lúc nói cũng không hề động đậy. Lôi Chấn đánh trúng bụng dưới Cửu Như nhưng lại cảm giác chỗ tay đánh vào mềm mại như dòng nước, trong lúc kinh ngạc liền cố đẩy vào bốn đạo kinh lực nhưng chỉ như kiến lay cột, Cửu Như chẳng chuyển động chút nào. Lôi Chấn vô cùng sợ hãi, đang định thu thế thì chợt nghe Cửu Như cười dài rồi cơ bụng đột nhiên đẩy bật ra. Lần này bao nhiêu lực đạo Lôi Chấn đánh vào ông ta trả lại bằng hết. Điều khác biệt là bụng Cửu Như như là hồ lớn chứa nước, đem bốn đạo nội kinh của Lôi Chấn toàn bộ tích trữ lại rồi sau đó đột nhiên phát ra như nước vỡ đê, đẩy về phía ngược lại. Lôi Chấn kêu thảm một tiếng, bay văng ra hơn một trượng. Sở Cung tiến lên, vừa giữ vừa đẩy vào sau lưng hấn nhưng vẫn không hóa giải được thần thông của Cửu Như. Hai

người cùng lùi lại ba bước rồi ngồi phịch xuống, sắc mặt đều trắng bệch như tờ giấy.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 3

Lúc này những người khác lần lượt tỉnh lại, ai cũng ôm đầu rên xiết. Cửu Như xoa tay, cười khà khà nói:

- Thôi được rồi, tất cả cút đi cho ta.

Sở Cung đỡ Lôi Chấn đứng dậy, trừng trừng nhìn Cửu Như hậm hực nói:

- Đại sư nếu có gan thì hãy chờ ở đây một lúc.

Cửu Như hơi nhướng đôi lông mày trắng, cười nói:

- Hoà thượng cái khác chẳng to, chỉ có lá gan là không nhỏ.

Sở Cung mặt mũi xanh xám, cùng cả bọn dìu dắt nhau tập tễnh rút khỏi rừng bỏ đi.

Cửu Như thấy cả bọn đã đi xa liền quay vào miếu, thấy Lương Tiêu và Liễu Oanh Oanh mới chắt xong củi khô, còn chưa châm lửa. Liễu Oanh Oanh ngẩng đầu nhìn lão, cười:

- Làm khổ hoà thượng rồi!

Cửu Như lắc đầu nói:

- Tiểu cô nương người tửu lượng không tồi nhưng làm việc lại không thoải mái.

Nói đoạn xé hai mảnh vải hồng dùng để tế thần đốt cháy, rồi cầm hai thanh củi khô để lên, lại lấy ra một cái hồ lô lớn, uống một hớp rồi phun vào lửa, ngọn lửa bùng lên rồi lập tức cháy đượm. Thì ra trong hồ lô đựng một loại rượu cực mạnh. Lương Tiêu không nhịn được, nói:

- Đại hoà thượng, ông khinh nhờn thần linh, uống rượu ăn thịt như vậy, vẫn không sợ Phật Tổ trách tội phạt xuống địa ngục à?

Cửu Như uống một ngụm rượu, cười nói:

- Người thì biết gì? Thế giới này không có Tổ mà cũng chẳng có Phật. Cái gọi là tam thế chư Phật [người dịch: Phật có tam thế là quá khứ, hiện tại và tương lai] đều đã bị hoà thượng một hơi nuốt chửng rồi! Đã không có Phật Tổ thì còn tin gì nữa hả?

Lương Tiêu nhíu mày không hiểu. Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Tôi biết rồi, ông đã nuốt Phật Tổ giam vào trong bụng nên ông ăn uống no say họ cũng không nhìn thấy phải không?

Cửu Như lắc đầu:

- Sai rồi sai rồi, cái mà người nói chính là cảnh giới của hoà thượng ta ba mươi năm trước.

Liễu Oanh Oanh ngạc nhiên:

- Thế là thế nào?

Cửu Như cười:

- Điều đó còn không đơn giản sao? Có cái gọi là ăn uống bài tiết, Phật Tổ đã ăn được lẽ nào không bài tiết ra được? Tam thế chư Phật sớm đã hoá thành phân rồi!

Lão nhìn thấy bộ dạng há mồm trợn mắt của hai người thì mỉm cười nói:

- Trong bụng hoà thượng ta vốn đã chẳng còn gì, chỉ có hư không rộng lớn mà thôi!

Liễu Oanh Oanh nghe thế thì nhíu mày, bĩu môi nói:

- Hoà thượng nói buồn nôn chết đi được!

Lương Tiêu thì thiên tính nhanh nhạy, cảm thấy lời Cửu Như nói tuy thô tục nhưng ẩn chứa đạo lý rất sâu sắc. Trong lúc suy nghĩ, hần nhớ đến cha đã giảng cho mình câu chuyện truyền kì về Thiên Môn Lục Tổ là Tuệ Tăng đắc đạo, trong đầu chợt loé lên ánh sáng, buột miệng đọc:

- Bồ đề bản vô thụ, minh kính diệc phi đài, nguyên bản vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai (Tạm dịch: Cây Bồ đề vốn không thật sự có thân cây, gương sáng vốn không thật sự có giá đỡ, khởi nguồn vốn chẳng có vật gì, vậy thì nơi nào mới thật sự là cõi trần).

Bài kệ nổi tiếng nghìn xưa này chính là do Lục Tổ Tuệ Năng làm khi đắc đạo, từ đó truyền vào tư tưởng của Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn khai sáng ra phái Đốn Ngộ (người dịch: đốn ngộ = chợt hiểu ra chân lý).

Cửu Như nghe vậy, không nhịn được lộ vẻ vui mừng, vỗ đùi nói:

- Nói hay lắm, khởi nguồn vốn chẳng có vật gì, vậy thì nơi nào mới thật sự là cõi trần! Ha ha, nói hay lắm, nói tuyệt lắm!

Liễu Oanh Oanh ngạc nhiên hỏi:

- Hoà thượng ông bị điên à?

Cửu Như cười:

- Nếu như trên thế giới này đều là người điên, đột nhiên xuất hiện một người không điên, người nói xem sẽ ra sao?

Lương Tiêu cười nói:

- Thế thì thật là thảm, bọn điên kia đều sẽ cho rằng người đó là kẻ điên.

Cửu Như vỗ tay cười nói:

- Giỏi lắm, giỏi lắm.

Liễu Oanh Oanh cầm một cành củi khô lên đập đên đập xuống đất, tức giận nói:

- Hai người các người vào đùa với nhau từ lúc nào mà lại quay sang mắng tôi thế!

Cô nhìn cái hồ lô trong tay Cửu Như nói:

- Lão hoà thượng, ông chỉ biết uống một mình mà không mời tôi à?

Cửu Như cười:

- Hoà thượng quên mất.

Nói đoạn ném hồ lô qua, Liễu Oanh Oanh uống một ngụm, chỉ cảm thấy trong cổ họng như bị dao cắt, bất giác nhíu mày nói:

- Quả là rượu mạnh.

Cửu Như cười:

- Đó là bảo bối của hoà thượng, không dễ cho người ngoài uống đâu.

Lương Tiêu cười nhạt nói:

- Tặc nha đầu, cô còn dám uống à?

Liễu Oanh Oanh liếm cặp môi đỏ hồng, cười hì hì nói:

- Tôi cứ thích uống đấy, uống say rồi còn muốn anh công nữa!

Lương Tiêu giăng lấy hồ lô, nói:

- Không được uống nữa!

Liễu Oanh Oanh trầm mặt nói:

- Anh là cái gì của tôi chứ, tôi uống rượu anh cũng quản hả?

Liền giơ tay định giật lại, Lương Tiêu lùi về một bên rồi ngửi ngửi, mùi

rượu nồng nặc xông vào mũi, không thể chịu được cũng uống một ngụm, lập tức nhăn mặt thở ra một hơi dài, nói:

- Như là nuốt lửa ấy!

Liễu Oanh Oanh thừa cơ cướp lại hồ lô, uống một ngụm to rồi hé miệng cười, xinh đẹp không gì sánh được. Cô cũng chẳng thèm để ý đến bộ dạng của thực nữ gì gì, cứ tay bốc thịt chó, miệng uống rượu nặng, ăn uống no say như Cửu Như. Lương Tiêu đứng một bên nhìn chỉ cảm thấy bó tay chẳng biết làm thế nào.

Cửu Như lắc đầu cười nói:

- Nói về tự nhiên, cởi mở thì tiểu tử nhà người còn xa mới bằng con bé này.

Lương Tiêu hừ một tiếng, nói:

- Ai không tự nhiên chứ!

Rồi ngồi bệt xuống, cắt một miếng thịt chó nhai ngấu nghiến. Cửu Như lắc đầu nói:

- Người là giả vờ tự nhiên chứ không phải là tự nhiên thật.

Lương Tiêu ngăn người, lại nghe Cửu Như nói:

- Người có thể tự kiêm sở trường ba nhà, gặp những điều kỳ diệu, tính giác ngộ cao, võ công uyên bác, trừ Thích Thiên Phong của Đông Hải thì e là đời nay chẳng ai bằng được.

Lương Tiêu trong lòng thầm ngạc nhiên “Lão hòa thượng lại nhìn ra nguồn gốc của ta ư?” liền thuận miệng hỏi:

- Thích Thiên Phong là ai?

Cửu Như khẽ cười, nói:

- Đáng tiếc, người cũng giống như hãn làm người bị nhiều trói buộc nên đời này kiếp này cũng không thể đạt tới cảnh giới cao nhất.

Lương Tiêu nghe đến buồn bực, cười nhạt nói:

- Có quý mới tin ông.

Cửu Như nhướn lông mày trắng, bỗng ha ha cười lớn rồi ném hồ lô lớn trong tay cho Liễu Oanh Oanh, giơ chiếc gậy gỗ mun lên điểm tới ngực Lương Tiêu. Lương Tiêu giật mình, hai tay chống đất lộn một cái về phía sau.

- Hay lắm!



Cửu Như tiếng như chuông đồng, vươn người đứng dậy, giơ tay ra là chiếc gậy gỗ mun đã đến trên đầu Lương Tiêu. Ông ta xuất chiêu không hoa mỹ, nhưng gậy đánh ra liền như trời sập, uy thế không gì chống nổi. Chỉ nghe bộp một tiếng, đầu Lương Tiêu đã trúng một gậy. Cửu Như ra tay tuy nhẹ nhưng vẫn đánh cho hấn đầu óc choáng váng. Lương Tiêu cả kinh, định giơ tay lên thì lại bị một gậy vào tay, định giơ chân lên thì cũng ăn một gậy vào bắp chân. Cây gậy đó cứ như bóng theo hình, bất kể Lương Tiêu né tránh thế nào cũng đều vô ích. Trong tiếng quát tháo, chỉ thấy hai người một gậy nhanh như điện chớp, bay nhảy trong miếu đồ khiến người ta nhìn không chớp mắt. Liễu Oanh Oanh nhìn mà bội phục, thầm nghĩ: “Tiểu sắc quỷ võ công luyện đến mức này dĩ nhiên không tồi, nhưng lão hoà thượng thì thật như thần tiên rồi.” Liền tay chống cằm ngơ ngẩn nhìn tới mức xuất thần.

Hai người lấy nhanh đánh nhanh, đánh tới một trăm chiêu, Lương Tiêu cũng vừa vịn trúng đủ một trăm gậy, không hơn không kém. Cho dù Cửu Như nương tay đánh không đau nhưng trong mắt Liễu Oanh Oanh thì hấn cũng đã mất mặt, nửa điểm thể diện cũng không còn. Đến khi lại bị một gậy nữa thì chợt đứng lại, tức giận thở hồng hộc nói:

- Không đánh nữa!

Cửu Như thu gậy lại, cười nói:

- Đã phục chưa? Võ công người học được cả một bồ mà chẳng dùng được vào đâu.

Nói đoạn lại ngồi bên đống lửa, uống một ngụm rượu rồi vẫy tay nói:

- Lại đây, lại đây, người ngồi xuống đi!

Lương Tiêu vẫn đứng yên bất động.

Liễu Oanh Oanh trong lòng biết rõ Cửu Như muốn chỉ bảo cho Lương Tiêu, nhưng Lương Tiêu bị đánh một trận không còn mặt mũi nào, liền nửa giận nửa cười kéo hấn nói:

- Tiểu sắc quỷ, qua đây ngồi.

Lương Tiêu vùng vẫy một chút rồi hậm hực ngồi xuống. Cửu Như cười khàn khàn nói:

- Vẫn là mỹ nhân kế có tác dụng.

Rồi ném hồ lô cho Lương Tiêu, cười nói:

- Còn dám uống nữa không?

Lương Tiêu nói:

- Có con ông mới không dám!

Liền bưng lên uống một ngụm, rượu mạnh vào bụng vô cùng khó chịu, nhưng ngoài mặt vẫn không chịu tỏ ra yếu kém, bèn ra sức nhẫn nhịn uống thêm hai ngụm nữa.

Cửu Như cười:

- Tính giác ngộ của người thật ra cũng không tồi, chỉ tiếc là tham nhiều nên chẳng được, một mực học lại người khác, luyện đi luyện lại cuối cùng thì vẫn là công phu của người khác chứ chẳng phải bản lĩnh của người!

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Tại sao là công phu của người khác?

Cửu Như cười:

- Câu này hỏi đúng vào điểm chủ chốt. Học công phu của người khác thì nói chung cũng chỉ hạn chế trong đạo lý của người khác, chỉ biết bắt chước chứ không biết nâng cao, vì vậy cứ có đường lối là đi theo, luyện đi luyện lại cũng chỉ là cảnh giới “Võ Kỹ”. Nếu gặp kẻ lợi hại thì trong vài chiêu là nhìn ra được thực lực của người.

Liễu Oanh Oanh nghe thấy thú vị, liền chen vào nói:

- Hoà thượng, thế công phu của bản thân là gì?

Cửu Như cười đáp:

- Công phu của bản thân chính là đạo lý của chính mình, chỉ có mình hiểu rõ mà người khác không ai biết được, vì thế vận dụng ảo diệu thế nào đều do lòng mình, không bị bó buộc, biến hoá không hạn chế, đó là cảnh giới “Đạo”. Võ kỹ có hạn nhưng võ đạo thì vô bờ.

Lão nhìn Lương Tiêu cười hề hề nói:

- Võ công của người cũng không kém, nhưng có một cái vòng không to không nhỏ trói buộc người, nếu người hiểu được nó là cái gì thì có thể cưỡi sét lên trời, tùy ý biến hoá, còn nếu không hiểu ra thì có luyện cả đời cũng khó mà từ võ kỹ đạt đến võ đạo, chung quy cũng chỉ chạy trong cái vòng đó mà thôi.

Lương Tiêu ngạc nhiên nói:

- Thế cái vòng đó là cái gì?

Cửu Như đáp:

- Hoà thượng không nói được. Nếu như nói ra thì đó là công phu của hoà thượng chứ chẳng phải là công phu của người rồi. Cảnh giới của võ đạo như trăng sáng trên trời, thuỷ ngân dưới đất chẳng đâu không có, thuận theo tự nhiên. Những lời hoà thượng nói hôm nay chẳng qua chỉ là trồng xuống một hạt bồ đề, còn nở ra vạn đoá hoa bát nhã, hà hà, lại chẳng phải là việc của hoà thượng nữa!

Cửu Như chính là người lỗi lạc trong thiền lâm, mọi lời nói hành động đều ẩn chứa thiền cơ, nghiên cứu đạo thiền không chú trọng đường lối xưa cũ. Cho dù là đạo lý của Phật Tổ ở Tây Thiên thì cũng những thứ đã lỗi thời chẳng đủ dùng, chỉ có vượt trên cả Phật Tổ mới thực sự là có bản lĩnh. Vì vậy trong võ công cũng ra sức mong màu xanh sinh ra từ màu lam, tự sáng tạo ra cảnh giới mới. Đây thực sự là đại trí tuệ rung chuyển trời đất, Lương Tiêu trong lúc ngẩn ngui sao có thể hiểu rõ được, nhất thời cứ chống cằm suy nghĩ. Liễu Oanh Oanh uống hết ngụm rượu, cười khanh khách nói:

- Hoà thượng à, ông nói cảnh giới thế này, cảnh giới thế nọ, vậy tôi hỏi ông, ông là cái cảnh giới gì?

Cửu Như cười mỉm, nói:

- Cảnh giới của lão hoà thượng à?

Lão cầm hồ lô rượu, uống một ngụm lớn rồi bỗng nhiên gõ gậy xuống đất, sang sảng nói:

- Gậy đánh khắp mười phương thế giới, há miệng thổi vỡ cổng trời, đưa tay khuấy động cả biển Đông, chà! một cước đá đổ núi Tu Di!

Liễu Oanh Oanh lúc này cũng đã có mấy phần say, nghe thấy những lời đó thì che miệng cười nói:

- Nhìn lão quý đầu to nhà ông, tôi thấy là ông nói khoác thì có.

Cửu Như vỗ tay cười nói:

- Hay cho câu nói khoác.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 4

Lão còn chưa dứt lời thì ngoài cửa cũng có người nói:

- Hay cho câu nói khoác.

Cửu Như ha ha cười nói:

- Con sâu nói leo, người đã đến rồi!

Người kia nói:

- Lão già nghiện rượu, ta đã đến đây!

Cửu Như phì một tiếng, gõ xuống đất hát:

- Hồ ly hoang học sư tử gầm, Hoàng Hà chín khúc sông ngừng chảy, trên trời dưới đất tuyết ngập tràn, Nhị Lang chết cồng gọi Thiên Cầu.

Người kia cười đắc ý, cũng hát:

- Trời đất mênh mang như tất cả, quay đầu nhìn lại biến thành không, bốn chân giẫm nát ngôi lưu ly, hồ ly nhảy vào trong hang sư tử.

Tiếng hát chưa dứt, một ông lão áo đen mũ cao phất tay áo, mặt trắng như ngọc, râu đen như mực, mắt phượng mày dài, hình dáng khác người.. Liễu Oanh Oanh nhìn cũng động lòng, thầm nghĩ: “Người này hồi trẻ chắc chắn là một nhân vật rất anh tuấn”. Rồi liếc Lương Tiêu, bắt giác mỉm cười: “So với tiểu sắc quý này thì đẹp trai hơn nhiều. Nhưng không hiểu sao mình vẫn cảm thấy tiểu sắc quý dễ coi hơn, toàn làm cho người ta vui vẻ.” Lương Tiêu thấy cô chăm chăm nhìn mình, vẻ mặt cổ quái thì chợt thấy toàn thân rung động, trong lòng suy đoán loạn xạ: “Cô ta nhìn ta như thế, là trên mặt ta có vết bẩn hay là có việc gì đó không ổn?”

Lại nghe Cửu Như nhổ nước bọt, nói:

- Sao lại không phải là “Sư tử nhảy vào hang hồ ly” chứ? Lão sắc quý, người quen làm hồ ly rồi, sửa cũng không được ư?

Ba chữ “Lão sắc quý” nói ra đột ngột khiến Lương, Liễu hai người đều cảm thấy kinh ngạc. Ông lão mũ cao kia chỉ cười khẽ nói:

- Gầm thét bốn phía, chém giết mười phương là cảnh giới của hoà thượng người, Sở mỗ đây thân mình còn lo chẳng xong, sao làm nổi sư tử chứ.

Cửu Như phì ra nói:

- Nói như đánh rằm.

Ông lão mũ cao nói:

- Thối thật, thối thật!

Cửu Như hừ một tiếng, nói:

- Chưa giao đấu đã tự làm mất khí thế, chả trách lão sắc quỷ người chỉ làm được thiên hạ đệ nhị kiếm, không sao làm nổi thiên hạ đệ nhất.

Lương Tiêu nghe thấy hơi ngạc nhiên, ngấm nghĩa ông lão mũ cao thầm nghĩ: “Lão sắc quỷ này là thiên hạ đệ nhị kiếm, nhưng không biết thiên hạ đệ nhất kiếm là ai?” Lại thấy ông lão mũ cao khẽ cười nói:

- Lời này của lão hoà thượng người thật là vô vị. Làm người tối kị quá tham, việc gì mà cứ phải làm đệ nhất chứ? Đã là đứng ở đỉnh cao, tiến thì vách cao nghìn thước, lùi thì đất xa trời cao, đại thành nhược khuyết (thành công lớn vẫn có chỗ khuyết thiếu), cũng chẳng có gì hay.

Cửu Như cười:

- Ha ha, đại thành nhược khuyết cái con mẹ nó, hoà thượng thích nhất là lên trời xuống đất, mình ta độc tôn.

Ông lão mũ cao thản nhiên nói:

- Nhật nhạn chút trí khôn của phật Thích Ca thì có gì là bản lĩnh chứ?

Cửu Như cười khẩy nói:

- Thích Ca Mâu Ni mà dám nói như thế thì cứ để hoà thượng một gậy đánh chết vứt cho chó ăn.

Lương Tiêu và Liễu Oanh Oanh nghe mà phải quay lại nhìn nhau, đều nghĩ: “Lão hoà thượng này đến Thích Ca Mâu Ni còn không coi ra gì, chẳng phải quá cuồng vọng sao.”

Thì ra theo kinh Phật truyền lại, Thích Ca Mâu Ni sơ sinh là Xá Lợi vương gia, đưa ánh mắt đại trí nhìn khắp mười phương thế giới, mặt đất dâng lên hoa sen vàng dưới chân. Sau đó Ngài đi bảy bước về bốn phía đông tây nam bắc, tay chỉ trời tay chỉ đất dùng sư tử hống: “Trên dưới cho tới bốn phương không kẻ nào hơn được ta.” tạo thành phong cách một phái. Đệ tử Thiên Tông đời sau đều lấy vượt qua Phật Tổ làm nhiệm vụ, độc lập đi con đường riêng không khuất phục bởi bất cứ thần tượng nào. Đức Sơn thiền sư

từng viết kinh “Thóa Phậ” (phỉ nhổ Phậ), Đôn Hà thiền sư cũng có hành động “Thiêu Phậ” (đốt Phậ), đều là vì muốn phá bỏ chướng ngại trong lòng, cầu được viên mãn, vượt lên trên chư Phậ. “Đại thành nhược khuyết” lại là lời Lão Trang bàn về việc trốn đời cầu toàn. Cửu Như nghe thấy đương nhiên không vui.

Hai ông lão này nói năng đều mang hàm ý sâu sắc. Lương, Liễu hai người tuổi trẻ hiểu biết ít, đương nhiên nghe mà mơ mơ hồ hồ. Bỗng thấy Cửu Như quay người lại chỉ vào ông lão mũ cao, cười hì hì nói:

- Lão này họ Sở, tên là Tiên Lưu. Chữ Tiên trong thần tiên, chữ Lưu trong hạ lưu, ý là dáng vẻ như thần tiên nhưng tính vốn hạ lưu. Đừng nhìn lão dễ coi, thật ra chính là một lão sắc quý có danh tiếng, chuyên dụ dỗ con gái nhà lành, chia rẽ vợ chồng nhà người khác. Trên đến phi tử của Phiên vương, dưới tới viên ngọc trong nhà, nếu lọt vào mắt lão thì chưa từng có ai chạy thoát. Con bé con, người vốn xinh đẹp, nghìn vạn lần phải cẩn thận, đừng để lão ta lừa đấy nhé...

Sở Tiên Lưu mặt hơi trầm xuống, nhướn mày nói:

- Lão lừa trọc đầu nhà người lúc nào mọc ra cái lưỡi dài thế, toàn là nói năng vớ vẩn?

Cửu Như lờm lờm một cái, cười đắc ý nói:

- Hoà thượng biết rồi, lão sắc quý người ngoài mặt thì giả vờ tức giận, trong lòng lại chẳng nở ra từng khúc, đắc ý không ai bằng ấy chứ.

Liễu Oanh Oanh khổ sở nhin cười, đẩy đẩy Lương Tiêu khẽ nói:

- Lão ta là lão sắc quý, anh là tiểu sắc quý, một già một trẻ, chẳng lẽ anh và lão ta cùng giuộc?”

Lương Tiêu tức giận, trợn mắt nhìn cô, Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Tức giận cái gì? Tôi trêu anh cho vui thôi! Anh tuy là tiểu sắc quý nhưng không vô lễ với tôi, cho nên tiểu sắc quý nhà anh tuy là sắc quý nhưng vẫn còn chưa lớn.”

Lương Tiêu nhìn thấy vẻ cười như hoa, giọng như châu ngọc của cô thì trong phút chốc, mọi sự tức giận trong đầu đều tan biến hết, bất giác thầm mừng bản thân không biết tranh giành, chưa hết sức đã rút lui. Lại thấy Sở Tiên Lưu như là có tâm sự, ngưng nhìn nóc nhà, hồi lâu mới thở dài nói:

- Tuổi trẻ phóng dăng, chẳng thể quay đầu.

Cửu Như cười nhạt nói:

- Người chỉ một câu tuổi trẻ phóng dăng là xong việc, còn đám con gái bị người làm khổ thì nói sao hả?

Sở Tiên Lưu mặt lộ chút khổ sở, thở dài nói:

- Những chuyện phong lưu tội lỗi đó đừng nhắc tới nữa.

Cửu Như í lên một tiếng, cười nói:

- Lạ quá, lão già người sao lại thay đổi tính nết thế này, năm xưa oai phong lẫm liệt, bừa bãi biết bao. Hiện giờ lại nói những lời nhụt chí vậy? Hay là...

Sở Tiên Lưu chợt ngắt lời lão, nói:

- Lão hoà thượng, ông không cần lôi động kéo tây làm phân tán ta. Ta đến đây vì việc gì, hẳn ông cũng rõ.

Cửu Như cười:

- Hoà thượng hiểu gì chứ? Hoà thượng mơ hồ quá đi chứ.

Sở Tiên Lưu không nhịn được, mắng:

- Hoà thượng nhà người thật là đồ lười nhác vô lại đệ nhất trong thiên hạ.

Cửu Như liên tục xua tay nói:

- Sai rồi, sai rồi, nói đến lười nhác vô lại thì hoà thượng chỉ đứng thứ hai thôi.

Sở Tiên Lưu trong lòng thầm ngạc nhiên, nghĩ tới hoà thượng này cô độc cao ngạo, điên cuồng khinh đời, trước nay chưa từng cúi đầu với ai, hôm nay sao lại tự nhận đứng thứ hai? Bất giác cười nói:

- Hoà thượng ông tự nhận là thứ hai thì ai dám xưng thứ nhất chứ?

Cửu Như uống từ từ một ngụm rượu, thản nhiên nói:

- Kẻ đệ nhất lười nhác vô lại trong thiên hạ ấy à, chính là thằng đồ đệ không biết tự vươn lên của hoà thượng.

Sở Tiên Lưu cười:

- Người cô độc như ông cũng có đồ đệ sao?

Cửu Như nói:

- Có gì đáng cười chứ? Hoà thượng có cha có mẹ, sao lại không thể có đồ đệ?

Sở Tiên Lưu sững người, nói:

- Nói cũng phải, đúng là Sở mỗ thiên cận rồi. Nhưng mà nói đồ đệ lười nhác vô lại hơn cả lão hoà thượng ông thì ta vạn lần không tin.

Cửu Như tay vuốt chòm râu trắng, lộ vẻ khổ sở buồn bực, nói:

- Đấy gọi là mỗi vật lại có một vật hàng phục được, đậu phụ thêm nước kho. Hoà thượng mạng nhỏ phúc bạc, vốn muốn thu một đệ tử phòng tuổi già, nào ngờ thằng đó tham ăn lười làm, không kính trọng sư phụ, ngược lại còn ép ta ăn xin dọc đường để cho nó tiêu phá. Thử nghĩ hoà thượng hoành hành nửa đời, có bao giờ yếu thế đâu? Cuối cùng lại bị một thằng tiểu tặc cười lên đầu ỉa đái vung vãi, giết thì không được, bỏ cũng không được, chả khác nào củ khoai nóng bỏng trên tay. Hừ, lão sắc quỷ người nói xem, đó chẳng phải là kẻ đệ nhất lười nhác vô lại trong thiên hạ thì là cái gì?

Sở Tiên Lưu nửa tin nửa ngờ, nghĩ bụng: “Lão hoà thượng này nói nửa giả nửa thật, gương đồng kích tây. Người nói như thế ta nửa câu cũng không tin.” Lập tức cười cười nói:

- Hoà thượng người hà tất phải nói những lời vớ vẩn chả liên quan gì như thế. Cho dù kéo dài thời gian thế nào, cái gì nên tới rồi cũng sẽ tới.

Rồi chuyển ánh mắt nhìn qua Liễu Oanh Oanh, chậm rãi nói:

- Người chính là Liễu Oanh Oanh?

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Đúng vậy! Ông tìm tôi có việc gì sao?

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Thuần Dương Thiết Hạp là do người ăn trộm?

Liễu Oanh Oanh lắc đầu nói:

- Tôi chẳng biết Xuân Dương Thiết Hạp (hộp sắt dê ngu), Bốn Ngươi Kim Hạp (hộp vàng trâu ngốc) gì cả.

Sở Tiên Lưu trầm mặt, cao giọng nói:

- Vậy ta lại hỏi người, có phải người đã giết chết thợ trồng hoa của lão phu, đốt hết ruộng hoa của lão phu không?

Liễu Oanh Oanh lộ vẻ mặt kỳ quái, lắc đầu nói:

- Tuyệt không có việc đó.

Sở Tiên Lưu sắc mặt càng trầm xuống, từ từ nói:

- Cô bé con, người đã lưu huyết thư lên tường ở Thiên Hương sơn trang của



ta, bây giờ sao lại không dám thừa nhận ư?

Liễu Oanh Oanh lắc đầu nói:

- Lão già ông toàn nói năng cổ quái, tôi còn không hiểu ông nói gì cả?

Sở Tiên Lưu hừ lạnh một tiếng, nói:

- Thế thì người ăn trộm nhà giàu ở Giang Nam, lén vào đại nội cũng là giả sao?

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Cái đó lại không sai.

Sở Tiên Lưu gật đầu nói:

- Được lắm, nói thế thì nói người dâm dăng độc ác cũng không sai chứ?

Liễu Oanh Oanh vốn nghiêm mặt trả lời, nghe những lời này bất giác lông mày dựng đứng, lớn tiếng nói:

- Lão họ Sở kia, ông không được ngậm máu phun người.

Cửu Như gật đầu lia lịa nói:

- Không sai, không sai, bốn chữ dâm dăng độc ác người khác nói đều được, duy lão sắc quỷ nhà người nói thì chả ai phục cả.

Sở Tiên Lưu mặt như phủ một làn sương lạnh, xua tay nói:

- Lão hoà thượng ông chớ có xen vào! Con ranh kia, ta hỏi người, Lôi Tinh có phải là do người đá thương không?

Liễu Oanh Oanh nhú mày nói:

- Điều này thì không sai.

Sở Tiên Lưu lạnh nhạt nói:

- Vậy thì đúng rồi, tuổi còn nhỏ mà đã dâm tà ác độc như thế, kẻ xuất thân từ Tuyết Sơn quả nhiên đều là một loại.

Liễu Oanh Oanh thấy sư môn bị sỉ nhục thì tức đến run cả người, cao giọng nói:

- Người chỉ hỏi ta mà sao không hỏi xem gã họ Lôi kia đã làm những gì?

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Nha đầu người đáng vẻ hồ ly, tính tình rắn rết. Bây giờ người nói gì ta cũng không tin. Hừ, nể tình lão hoà thượng ta cho người hai lối thoát. Thứ nhất là đưa tang vật ra, tự phế võ công. Thứ hai thì để lão phu quyết định cho người luôn.

Liều Oanh Oanh nói:

- Vẫn còn một đường lối nữa là đánh ngã ông rồi lại đi tiếp.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 5

Sở Tiên Lưu nhìn cô rồi cười nói:

- Hay lắm, người cứ thử xem sao!

Rồi dang rộng hai tay để lộ phần trống trước ngực. Liễu Oanh Oanh vừa định đứng dậy thì Lương Tiêu chợt nắm lấy cổ tay trắng như tuyết của cô, khẽ nói:

- Lão già này e là đã trách nhầm cô rồi.

Sở Tiên Lưu liếc mắt nhìn gã, cười nhạt nói:

- Được lắm, tiểu tử người thử nói xem, ta nhìn nhầm cô ta chỗ nào?

Lương Tiêu cao giọng nói:

- Nói đến giết người phóng hoả, lừa bịp giả dối thì tôi không rõ. Nhưng nói cô ấy quyến rũ Lôi Tinh thì tôi lại không tin.

Liễu Oanh Oanh nghe vậy thì sững người, chăm chú nhìn hẳn.

Sở Tiên Lưu lạnh nhạt nói:

- Có gì làm chứng?

Lương Tiêu nhìn Liễu Oanh Oanh, nói:

- Tôi đã gặp gã họ Lôi đó, hằn hèn nhát trơ tráo, làm hồ thẹn tổ tông, tặc nha đầu này cho dù quyến rũ chó mèo cũng không thềm quyến rũ hẳn.

Liễu Oanh Oanh vô cùng tức giận, hung dữ đánh một chưởng vào lưng Lương Tiêu, mắng:

- Có anh mới đi quyến rũ chó mèo ấy!

Lương Tiêu đau quá rụt tay lại, nhú mày nói:

- Tôi chỉ ví dụ thôi, sao cô lại đánh người?

Liễu Oanh Oanh tức giận nói:

- Sao không so với cái khác, còn cố nói càn?

Nhưng trong lòng lại nghĩ: “Tiểu sặc quý này năng vợ vẫn nhưng kiến thức cũng cao đấy, hừ, Lôi Tinh là cái thá gì chứ, xách dép cho bản cô nương đây cũng không xứng.”

Sở Tiên Lưu lạnh nhạt nhìn hai người một chút rồi thản nhiên nói:

- Hai đứa bay vào hùa làm bậy, răn chuột một ổ, đương nhiên là nói tốt cho nhau rồi. Tiểu nha đầu, đừng có lằng nhằng nữa, hai con đường đó rốt cục người chọn đường nào?

Liễu Oanh Oanh có Lương Tiêu ủng hộ, trong lòng đã bình tĩnh hơn nhiều, liền cười nói:

- Chẳng phải là đã nói rồi sao, tôi chọn con đường thứ ba.

Sở Tiên Lưu mày dài nướng lên, sắc mặt chuyển sang âm trầm. Cửu Như cười khà khà, nói:

- Sở Tiên Lưu, người nghĩ hoà thượng là vật trang trí à?

Sở Tiên Lưu nói:

- Lão hoà thượng, ông thật sự muốn giúp kẻ xấu làm bậy ư?

Cửu Như xoa tay:

- Chậm đã, ai là kẻ xấu, ai làm bậy, điều đó còn rất khó nói đấy!

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Nha đầu này tránh nặng tìm nhẹ, không chịu thừa nhận việc giết người phóng hoả, đó là sợ ta đòi hộp sắt Thuần Dương. Còn về khoản dâm dăng độc ác thì chẳng phải là ta nói phét. Hoà thượng ông còn có điều chưa biết: ả ta chuyên quyến rũ đàn ông rồi sau đó làm cho tàn phế. Trên đường ả đi về phía bắc số người bị hại cũng không ít, nhẹ thì bị cắt chân cắt tay, còn nặng thì bị móc mắt cắt lưỡi, hừ, thủ đoạn thật là độc ác.

Cửu Như nói:

- Nói như vậy, những cô gái bị người làm hại cũng chẳng phải là ít đâu.

Sở Tiên Lưu nói:

- Điều đó không giống nhau.

Cửu Như nói:

- Sao lại không giống, cô ta dùng đao cứng chặt chân tay người ta, còn người lại lấy đao mềm để đâm trái tim người khác, phương pháp tuy có khác nhau nhưng chỉ là một mà thôi.

Sở Tiên Lưu biến sắc, nướng mày nói:

- Cửu Như hoà thượng, ông nhất định làm khó tôi sao?

Cửu Như cười nói:

- Hoà thượng dù ngu dốt nhưng hai mắt còn chưa mù. Con bé này tuy có

chút phóng túng nhưng tuyệt không phải là loại thâm tà ác độc như lão sắc quỷ người đầu.

Sở Tiên Lưu phì một tiếng, nói:

- Mắt ông sáng thì chẳng lẽ mắt tôi mù chắc? Ba người thợ trồng hoa của lão phu chết bởi “Băng Hà huyền công”, đó lẽ nào không phải võ công của Đại Tuyết Sơn?

Cửu Như lắc đầu nói:

- Băng Hà huyền công là công phu quái gì chứ? Chắc gì chỉ cô ta mới biết luyện!

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Ngoài điều đó ra, lão phu còn có chứng cứ khác!

Cửu Như cười hì hì nói:

- Hay lắm, nói ra nghe xem nào!

Sở Tiên Lưu trầm nghĩ: “Từ lúc gặp con lừa trọc này ta bao lần tức giận rồi, cứ tiếp tục thế này khó tránh khỏi bị lão ta xỏ mũi dắt đi mất.” Liền hừ lạnh một tiếng rồi chuyển qua Liễu Oanh Oanh, chậm rãi nói:

- Nghe nói sau khi người giết người đốt nhà, lừa bịp trộm cắp xong đều lưu lại tên tuổi để vang danh. Ta đã xem rồi, huyết tự trên tường của Thiên Hương sơn trang và vết mực trên cột của hành lang đại nội hoàng cung hoàn toàn giống nhau. Tiểu nha đầu, người đã thừa nhận ăn trộm châu báu trong đại nội, vậy năm chữ “Tuyết Sơn Liễu Oanh Oanh” có phải do người viết không?

Lương Tiêu không nhịn được liếc mắt nhìn sang, chỉ thấy Liễu Oanh Oanh mày ngài hơi rú, trầm tư không nói. Sở Tiên Lưu nói với vẻ không bằng lòng:

- Tiểu nha đầu, không nghe thấy à? Ta hỏi người đấy!

Liễu Oanh Oanh rùng mình một cái, lẩm nhẩm nói:

- Lạ thật, chữ trong hoàng cung là tôi lưu lại, nhưng chữ ở Thiên Hương sơn trang thì là ai lưu lại chứ?

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Việc đã đến nước này rồi người vẫn còn cố biện bạch ư?

Liễu Oanh Oanh không tức giận, nói:

- Tôi làm thì đã làm rồi, mà không làm thì đã không làm, cần gì phải biện bạch?

Sở Tiên Lưu nói:

- Tội chứng rành rành, ai chịu tin người chứ?

Liễu Oanh Oanh liếc sang bên vừa đứng vào Lương Tiêu. Lương Tiêu không biết vì sao, chỉ thấy máu sôi sùng sục, buột miệng nói:

- Tôi tin cô ấy!

Sở Tiên Lưu nghe thế thì sững người, Liễu Oanh Oanh nhìn bộ dạng hăm hở của Lương Tiêu thì mỉm cười, nụ cười sáng lên trong ánh lửa hồng rực khiến Lương Tiêu nhất thời nhìn đến ngơ ngẩn.

Sở Tiên Lưu thấy đôi trai gái nhỏ tuổi này liếc mắt đưa tình, rõ ràng không để mình trong mắt, cho dù ông ta đọc sách đã lâu nhưng cũng không tránh khỏi tức giận nói:

- Tiểu tử giỏi lắm, người tên là gì?

Lương Tiêu chấp tay cười nói:

- Kẻ bất tài là Lương Tiêu.

Liễu Oanh Oanh nghe thấy lại cười, thầm nghĩ: “Lương Tiêu? Tên anh ta quả là cổ quái! Lương Tiêu, Lương Tiêu...” Nhất thời quên mất cường địch trước mặt, nhắm mắt vân vê tà áo, lẩm nhẩm đọc tên Lương Tiêu ngơ ngẩn xuất thần.

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Chàng trai trẻ, cạm bẫy hồng nhan vào thì dễ mà ra thì khó đấy, tương lai bị con yêu nữ này lừa thì ngàn vạn lần đừng có hối hận.

Cửu Như cười:

- Luận hay, luận rất hay, quả nhiên là tướng quân trong tình trường, trạng nguyên trong nước mỹ nhân, nếu chẳng phải đã vấp ngã vài lần trong cạm bẫy hồng nhan thì sao có thể nói ra những lời khuyên như hay như thế! Hì hì, Sở Tiên Lưu, người đừng nói người khác, chính người nên cẩn thận thì hơn.

Sở Tiên Lưu lại bị lão trêu chọc, trở nên sốt ruột, phất tay áo hét lên:

- Hoà thượng thối, khua môi múa mép có gì là bản lĩnh!

Cửu Như cười:

- Khóc hay lắm, đã không khua môi máy mép thế thì động thủ động cước vậy!

Liền phát tay áo trúng vào chiếc chuông bên cạnh người, chỉ nghe “boong” một tiếng, chiếc chuông nghìn cân đã bay lên, gió mạnh ầm ầm mạnh mẽ phi thường. Sở Tiên Lưu nói:

- Hoà thượng giỏi lắm, cuối cùng cũng lộ mặt thật rồi ư?

Người vẫn đứng yên, năm ngón tay trái xoè ra, ấn lên chiếc chuông lớn, chỉ nghe boong một tiếng, chiếc chuông lớn đã quay vòng vòng loạn xạ trên không trước ngực lão. Tay phải Sở Tiên Lưu lại đẩy thêm một cái, quả chuông càng quay nhanh hơn rồi đột nhiên rời khỏi hai tay lão bắn vọt ra, xoay thành một vòng lớn trở lại trước mặt Cửu Như, kinh phong bốn phía đẩy củi than bắn tung lên, đống lửa lúc cháy lúc tắt. Lương Tiêu và Liễu Oanh Oanh thấy Sở Tiên Lưu ra chiêu này thì trong lòng đều nhảy dựng lên mấy cái.

Cửu Như ngồi im bất động, tay trái tiếp lấy chiếc chuông, ống tay áo rộng phát lên, củi than chưa kịp bắn ra ngoài đã lại rơi xuống đất, đống lửa cháy rực trở lại. Cửu Như cười nói:

- Không tồi, không tồi, chiêu này tên là gì thế?

Sở Tiên Lưu lạnh nhạt nói:

- Tùy ý đánh ra, có thể gọi nó là “Tịch Hề Liêu Hề” (trống vắng trở về trống vắng).

Cửu Như cười nói:

- Tịch hề liêu hề, độc lập bất cái, chu hành nhi bất đãi (trống vắng trở về trống vắng, cô độc không thay đổi, đi thành vòng tròn thì không thua)?

Nói đoạn phát tay áo rộng, lại đẩy quả chuông ra. Sở Tiên Lưu bất giác buột miệng khen ngợi nói:

- Hoà thượng giỏi lắm, thì ra cũng đọc Lão Trang?

Tịch hề liêu hề, độc lập bất cái, chu hành nhi bất đãi là từ “Lão Tử”, ý chỉ đạo là vật vô thanh vô hình, biến hoá không có nơi nhất định, chỉ cần thuận tự nhiên thì chuyển động như hình tròn vĩnh viễn không ngừng. Sở Tiên Lưu nội công xuất ra từ Huyền Môn, chiêu này mượn lực đánh lực, thuận theo kinh lực của Cửu Như rồi thêm vào lực quay tròn dẫn đường để đẩy về

chỗ cũ, trong đó có đạo lý tự nhiên nói trên, vì vậy mới gọi là: “Tịch hề liêu hề”.

Nhất thời, chỉ thấy Cửu Như dùng “Đại Kim Cương thần lực” đẩy quả chuông đồng, Sở Tiên Lưu thì lấy “Tịch hề liêu hề” ứng phó, quả chuông khổng lồ nặng nghìn cân cứ oong oong bay qua bay lại giữa hai người, không cách nào hạ xuống đất. Cửu Như tay dùng kinh lực, miệng vẫn không ngừng, cười nói:

- Sở Tiên Lưu, sao ngươi không dùng kiếm, nếu dùng kiếm may ra có thể khiến hòa thượng di chuyển đôi chút.

Sở Tiên Lưu cười nhạt:

- Trong thiên hạ đáng để ta dùng kiếm ra lác đác chỉ có vài người, hừ, lão hoà thượng ông còn chưa xứng.

Lương Tiêu nghe đến đây, không chịu nổi nói xen vào:

- Lời nói này thật cuồng loạn!

Cửu Như gật gù, cười khà khà nói:

- Tiểu tử ngươi còn có điều chưa biết, cái này chẳng liên quan gì đến nông cuồng cả. Lão ta dùng kiếm chẳng khác nào Bá Nha gãy đàn, nếu chẳng gặp người tri âm thì không dễ dàng dùng ra. Có điều có thể đem “Phân Hương kiếm thuật” luyện đến trình độ này, Sở Tiên Lưu lão cũng được gọi là có thể tính là trước sau chưa từng có.

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Lão hoà thượng, lời nói này của ông thật chẳng dễ nghe!

Cửu Như cười nói:

- Ngươi không phục không được, nghĩ xem bản lĩnh cả đời của ngươi còn có truyền nhân ư?

Sở Tiên Lưu thần sắc chợt ảm đạm, ghen lời không nói nữa. Hai người miệng thì nói chuyện mà tay vẫn ra đòn, chỉ thấy quả chuông đó càng quay càng nhanh, mang theo kinh phong vô hạn ép cho Lương, Liễu hai người phải lùi dần từng bước, miếu thổ địa cũng không chịu nổi gió lốc mãnh liệt như vậy, tường cột kêu lên rảng rặc, lắc lư như muốn đổ ụp xuống.



## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Chương 4 – Hồi 1

#### THUẦN DƯƠNG THIẾT HẠP

Sở Tiên Lưu nổi tiếng về kiếm pháp nhưng lại không mạnh về khí lực, lúc này phải bỏ thế mạnh dùng thế yếu nên thời gian chưa lâu đã cảm thấy khó khăn. Đấu thêm vài chiêu lão đột nhiên đẩy lùi quả chuông đồng ra rồi lớn tiếng nói:

- Khoan đã!

Cửu Như đặt vững quả chuông đồng trên vai, cười nói:

- Thế nào? Chịu thua rồi hả?

Sở Tiên Lưu cau mày đáp:

- Lão hoà thượng, ông một lòng muốn can thiệp chẳng quả là vì cái Thần Dương Thiếp Hạp đó đúng không?

Cửu Như chỉ cười hì hì. Sở Tiên Lưu thấy ông ta cười rất khoái trá thì trong lòng càng không nghi ngờ gì nữa, lắc đầu nói:

- Đáng tiếc lần này ông tính sai rồi, cái Thuần Dương Thiếp Hạp chính là đồ giả đấy.

Cửu Như gật đầu nói:

- Cái loại mưu kế vụng về ấy hoà thượng cũng từng dùng rồi.

Sở Tiên Lưu thở dài nói:

- Đây tuyệt chẳng phải là mưu kế gì, cái hộp sắt đó đúng là đồ giả.

Ông ta thấy ánh mắt Cửu Như đầy vẻ chế nhạo thì lại thở dài nói:

- Hoà thượng, ông có biết lai lịch cái Thuần Dương Thiếp Hạp này không?

Cửu Như cười nói:

- Nghe nói là của Lã Đồng Tân để lại, bên trong còn giấu linh đơn bùa lửa, kẻ nào chiếm được thì có thể luyện thành tiên đạo, có điều từ sau khi Lữ Đồng Tân qua đời chưa từng có ai mở được chiếc hộp đó cả.

Sở Tiên Lưu xua tay nói:

- Những gì mà ông nghe được chỉ là lời đồn thổi trên giang hồ mà thôi. Cái hộp đó do ai để lại thì hiện giờ chẳng thể nào biết được, chỉ là đạo danh của

Lữ tổ quá lớn nên mượn tên của ông ấy mà thôi. Có điều hơn một trăm năm trước cái hộp đó đã được mở ra một lần rồi.

Cửu Như nhướng đôi lông mày rậm, cười nói:

- Hay quá, hay quá, nói nghe xem nào.

Liễu Oanh Oanh và Lương Tiêu cũng rất tò mò, đều đổ dồn ánh mắt về phía Sở Tiên Lưu.

Sở Tiên Lưu vuốt râu trầm ngâm nói:

- Lão hoà thượng, ông đã nghe nói đến Tử Dương chân nhân chưa?

Cửu Như nói:

- Người nói tới Trương Bá Đoan Trương Tử Dương phải không? Sau thời Tĩnh Khang, Đạo môn chia thành hai tông phái Nam và Bắc. Vương Trùng Dương là người sáng lập ra Bắc Tông còn Trương Tử Dương là người sáng lập ra Nam Tông. Chủ trương của Bắc Tông là đi vào nhân gian để giúp người, còn Nam tông lại lấy việc thanh tu làm mục đích chủ yếu. Có điều nói ra thì Vương Trùng Dương sáng lập ra Bắc Tông là có bảy đệ tử phái Toàn Chân dưới quyền giúp sức, còn Trương Bá Đoan lại chỉ dựa vào sức lực của bản thân mình để sáng lập ra Nam Tông, đó mới thật sự gọi là lợi hại.

Sở Tiên Lưu không cười nữa, nói:

- Lão hòa thượng, mấy chữ “lợi hại” từ miệng ông nói ra thật không dễ dàng. Có điều Tử Dương chân nhân đúng là nhân vật kiệt xuất hàng đầu xưa nay, học vấn của tam giáo cửu lưu, bách gia chư tử không gì là không tinh thông, võ học trên người lại càng xuất thần nhập hoá, nổi tiếng một thời [người dịch: “tam giáo” = Đạo giáo, Phật giáo, Nho giáo; “cửu lưu” là 9 học phái lớn nhất thời Chiến Quốc, bao gồm: Nho gia, Pháp gia, Tung hoành gia, Đạo gia, Binh gia, Tạp gia, Âm dương gia, Mặc gia, Nông gia. Trong đó Nho gia là học phái của Khổng Tử, Pháp gia là học phái của Hàn Phi Tử, Tung Hoành gia là học phái về ngoại giao du thuyết, đứng đầu là Tô Tần, Trương Nghi, Đạo gia là của Lão Tử, Âm Dương gia là học phái về âm dương ngũ hành, đứng đầu là Trâu Diễn, Mặc gia là học phái về nhân trị của Mặc Địch, Tạp gia có lẽ là học phái pha lẫn ưu điểm các học phái khác của Tuân Tử, còn Binh gia và Nông gia do ai đứng đầu thì tở

chịu; “bách gia chư tử”: là từ dùng để gọi chung các học gia Trung Quốc thời Xuân Thu - Chiến Quốc, thời kỳ này các học thuyết nở rộ, có hàng trăm trường phái khác nhau nên gọi là bách gia chư tử (những người theo đường lối của trăm trường phái)]

Cửu Như cau mày nói:

- Lão sắc quý lãng nhăng quá, đang nói tới Tthuần Dương Thiết Hạp, tại sao lại quàng sang chuyện của Trương Tử Dương?

Sở Tiên Lưu vuốt râu cười nhạt, Lương Tiêu ngắt lời nói:

- Người mở chiếc hộp Thuần Dương Thiết Hạp đó chính là vị Tử Dương Chân nhân kia sao?

Sở Tiên Lưu nói:

- Tiểu tử nhà ngươi xem ra cũng không ngốc.

Cửu Như cười nhạt nói:

- Được lắm, lão sắc quý người hăn không ngốc, chính là chửi hoà thượng ta ngốc phải không?

Sở Tiên Lưu chiếm được lợi thế liền cười dài nói:

- Điều này lão phu không hề nói ra nhé.

Cửu Như hừ một tiếng rồi nói:

- Nói như vậy, chiếc hộp Thuần Dương Thiết Hạp đó cũng có chút ý nghĩa rồi. Trương Tử Dương đã mở chiếc hộp ra thì tại sao lại còn đóng vào?

Sở Tiên Lưu thở dài nói:

- Nói ra thì Trương chân nhân thần thông quảng đại, tài trí cũng cao, chỉ đáng tiếc là trong đời ông lại thu nhằm ba tên đồ đệ, có thể nói rằng đó là một việc đáng hối hận nhất trong cuộc đời ông. Trong sách cổ “Ngộ chân thiên” mà ông ta truyền lại cho đời sau có viết về “Ba truyện phi nhân” chính là chỉ chuyện này.

Cửu Như chép miệng nói:

- Lão sắc quý, người càng nói càng lan man, Trương Bá Đoan thu nhằm đồ đệ thì có liên quan gì tới người chứ?

Sở Tiên Lưu lắc đầu nói:

- Quan hệ vô cùng lớn, trong ba đồ đệ đó thì đại đồ đệ mang họ Sở.

Cửu Như vỗ tay cười nói:

- Hay thật, chẳng lẽ tên đại đồ đệ bất tài ấy chính là tổ tiên của nhà họ Sở các người?

Sở Tiên Lưu thờ dài nói:

- Thật đáng hổ thẹn, chính là tiên tổ. Còn đồ đệ thứ hai lại họ Lô.

Ánh mắt Cửu Như chớp lên, cười nói:

- Đại khái chính là tổ tiên của Lô Công Bảo đúng không?

Sở Tiên Lưu gật đầu nói:

- Đúng vậy. Đồ đệ thứ ba họ Phương, ông ta không có con cái nhưng nội công ông ta tu luyện lại rất có tiếng, gọi là “Băng Hà huyền công”.

Liễu Oanh Oanh kêu í lên một tiếng, kinh ngạc nói:

- Ông... ông nói cái gì?

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Người không cần phải giả vờ giả vịt, người họ Phương đó chính là tổ sư của Đại Tuyết Sơn các người. Những chuyện xưa cũ này chắc hẳn người cũng vô cùng tường tận.

Liễu Oanh Oanh lắc đầu nói:

- Sư phụ chưa từng kể cho ta.

Cô nói như vậy, Sở Tiên Lưu càng cho rằng cô chỉ cố gắng thoái thác, không nói lấy nửa câu chân thật, trong lòng càng tức giận, cao giọng nói:

- Tên họ Phương xấu xa ấy cũng là là tổ sư của môn phái người. Người vì một cái hộp sắt nhỏ nhoi mà đến cả tổ sư cũng không nhận hay sao?

Liễu Oanh Oanh lắc đầu nói:

- Sư phụ từng nói rằng, sư tổ của chúng ta là nam giới, nhưng chuyện đã qua rất lâu rồi nên tên họ là gì thì không ai hay biết.

Sở Tiên Lưu thấy vẻ mặt cô ta không có vẻ nói dối, trong lòng vô cùng khó hiểu: “Con bé này nếu không phải quả thật không biết thì chính là kẻ gian hiểm độc ác hiểm có trên nhân gian. Có điều thật ra thì chuyện xưa này cũng là do tiên tổ ta khi cuối đời lương tâm trời dậy mới viết vào trong kiếm phổ gia truyền để tự sám hối nhắc nhở con cháu. Chắc rằng tên họ Phương kia trong lòng hổ thẹn, không muốn để đám đệ tử biết được việc làm xấu xa của mình khi còn sống.” Ông ta do dự một lát rồi nói:

- Được lắm, ta sẽ nói tiếp. Lại nói Trương chân nhân phân biệt truyền thụ

võ công cho ba người, ba đồ đệ dần dần mỗi người đều có một sở trường riêng. Đại đồ đệ giỏi về dùng kiếm, nhị đồ đệ giỏi về quyền pháp, tam đồ đệ thì lại chưởng pháp cao minh. Nhưng võ công của ba người càng mạnh thì bản tính cũng theo đó mà dần dần bộc lộ ra.

Trương chân nhân phát hiện ra rằng ba người bản tính không đứng đắn thì vô cùng tức giận, vốn muốn phế bỏ võ công của họ. Nhưng tình thầy trò sâu đậm, Trương chân nhân bản tính lại rất mềm yếu lương thiện, mấy lần định làm nhưng lại không ra tay nổi. Một ngày nọ ba người lại vô cớ giết người, Trương chân nhân trong lòng nguội lạnh nên nhân lúc đêm khuya đã lặng lẽ bỏ đi.

Sở Tiên Lưu nói đến đây lại thở dài rồi nói:

- Chỉ vì Trương chân nhân sớm có cảnh giác, tuyệt không truyền thụ Huyền môn chính pháp cho ba người nên ba tên đồ đệ đó tu luyện thêm mười năm võ công đều không có tiến bộ gì đáng kể. Vì vậy đại đồ đệ đứng đầu tập hợp ba người lại thương nghị. Cả ba người bọn họ đều biết rằng Trương chân nhân nhờ đã giải được bí mật trong Thuần Dương Thiết Hạp mới hiểu rõ đạo lý, khai lập môn phái, còn những thứ võ công mà ông truyền thụ cho họ chẳng qua là những võ công tầm thường mà thôi. Thế là cả ba người đều nhất trí rằng chỉ có cách học được võ công trong hộp sắt mới có thể tung hoành thiên hạ. Lập tức cả ba người trăm mưu ngàn kế đi tìm Trương Chân nhân. Ôi, cũng là trời cao trêu người, ba người bọn họ không ngừng nghỉ tìm kiếm trong suốt ba năm, cuối cùng đã tìm được Trương Chân nhân tại dãy núi Tê Hà. Trương chân nhân thấy ba người tất nhiên vô cùng kinh ngạc, vốn định tránh đi, nhưng ba người khóc lóc như mưa, luôn mồm nói sẽ từ bỏ con đường xấu xa trước kia, khổ sở xin Trương chân nhân gầy dựng lại môn phái. Trương chân nhân tuy không bằng lòng lắm nhưng thấy ba người đã có lòng hướng thiện nên cũng không nỡ cự tuyệt. Nào ngờ ba người ăn có nói không, sớm đã có lòng cướp đoạt, nhân lúc Trương chân nhân buông lỏng cảnh giác liền đột ngột cùng làm phản, ra tay vô cùng tàn độc. Trương chân nhân không hề cảnh giác nên đã bị trọng thương, nhưng ông ta có thần công tuyệt thế nên sau khi bị trọng thương vẫn đánh ngã cả ba đồ đệ, đột phá vòng vây bỏ đi. Đại đồ đệ và nhị đồ đệ kia ráo riết đuổi

theo, cuối cùng đuổi kịp Trương chân nhân trong một sơn cốc. Trương chân nhân lúc đó đã trọng thương khó mà qua khỏi, không kịp giấu hộp sắt đi nhưng cũng không muốn chiếc hộp đó bị rơi vào tay kẻ ác gây nguy hiểm cho người đời, liền đóng chặt chiếc hộp lại rồi đột ngột ra đi.

Liễu Oanh Oanh nghe đến đây không nhịn được nói:

- Ba tên kẻ đó làm đồ đệ mà quên ơn phụ nghĩa, dù cho chó lợn cũng không như vậy.

Sở Tiên Lưu giật mình rồi gật đầu nói:

- Không sai, việc tiên tổ làm quả thật không đúng.

Liễu Oanh Oanh cười nhạt nói:

- Đâu chỉ là không đúng mà là vô cùng khốn kiếp. Tên họ Phương kia chẳng có quan hệ gì với bản cô nương cả, ta cũng không nhận cái loại tổ sư như lão.

Những lời nói này quả thật là kinh thế hãi tục. Phải biết rằng võ lâm rất trọng đạo thầy trò, lời Liễu Oanh Oanh vừa nói ra chẳng khác gì phản thầy diệt tổ. Sở Tiên Lưu thần sắc thay đổi, Lương Tiêu sợ ông ta sẽ nổi giận liền thầm tự phòng bị, ai ngờ về mặt Sở Tiên Lưu lại từ từ dịu ra, thở dài một hơi rồi nói:

- Người nói đúng là không sai. Tiên tổ đúng là vô cùng khốn kiếp, làm con cháu phải xấu hổ.

Cửu Như gật đầu nói:

- Lão sắc quý người này giờ lâu như vậy mà cuối cùng cũng nói được một câu nói của con người.

Sở Tiên Lưu trợn mắt nhìn ông ta, lại nghe Lương Tiêu nói:

- Trương chân nhân sau khi chết thì Thuần Dương Thiếp Hạp tất nhiên sẽ rơi vào tay của hai người đồ đệ kia đúng không?

Hắn quan tâm tới tâm tích của Thuần Dương Thiếp Hạp nên phải dò hỏi. Sở Tiên Lưu cười khổ nói:

- Cái đó lại thế này, tuy có được hộp sắt nhưng hai người bọn họ lại chẳng có cách nào mở ra. Hai người bèn nghĩ chiếc hộp này đã khó mở ra như vậy thì bên trong nhất định có một bí mật to lớn rung chuyển trời đất, bởi vì lòng tham bùng lên, lời ra tiếng vào liền bắt đầu đánh nhau. Nhưng võ công

của hai người ngang nhau, lại vốn học cùng thầy nên hiểu rất rõ bản lĩnh của đối phương. Nhất thời không ai thắng được ai, đánh đến lúc khó mà can ngăn được thì đại đồ đệ chợt nhảy ra, nói: “Lôi sư đệ, đệ và ta đều đã quên mất, nếu như bây giờ chúng ta đấu đến kẻ chết kẻ bị thương mà lại vừa đúng lúc Phương sư đệ tìm đến thì chẳng phải là ngê sò tranh nhau, ngư ông được lợi hay sao, dễ dàng bị hấn lấy mất trắng thành quả hay sao” Người họ Lôi kia nghe thấy có lý, hai người lập tức bỏ đánh nhau mà cùng nghiên cứu hộp sắt.

Lúc ông ta kể chuyện, trước sau đều dùng đại đồ đệ và nhị đồ đệ để gọi, đối với tổ tiên cũng không hề có ý kính trọng né tránh. Ba người còn lại đều thầm nghĩ: “Sở Tiên Lưu này cũng có thể coi là người hiểu rõ đúng sai.”

Lại nghe Sở Tiên Lưu kể tiếp:

- Hai người đó sợ rằng chuyện chiếc hộp sắt bị tiết lộ ra ngoài nên âm thầm trốn vào trong núi sâu, tập trung nghiên cứu cách mở, nhưng cuối cùng vẫn không tài nào mở được hộp. Hai người đều có ý đề phòng đối phương ôm hộp bỏ trốn, nghi ngờ ngày càng lớn dần, cuối cùng có một ngày lại đánh nhau to đến mức cả hai đều bị thương. Đại đồ đệ mắt thấy đó không phải là giải pháp, liền nói với nhị đồ đệ: “Chiếc hộp sắt này đã không cách nào mở ra được thì chúng ta liều mạng đánh nhau cũng vô ích, chi bằng chúng ta bốc thăm, người thắng sẽ được cầm chiếc hộp này nghiên cứu trong ba năm. Nếu trong vòng ba năm đó ai mở được hộp sắt đó thì chiếc hộp thuộc về người đó. Còn nếu không tìm ra được thì ba năm sau lại đổi cho người kia tìm hiểu.” Đồ đệ thứ hai nghĩ rồi nói: “Nếu cả đời chúng ta cũng không tìm ra điều bí mật trong hộp thì phải làm thế nào?” Đại đồ đệ nói: “Nếu chúng ta đều không có phúc phận thì cũng chẳng còn cách nào khác, chỉ đành giao việc mở hộp cho con cháu làm tiếp thôi.” Đồ đệ thứ hai cũng không có cách nào tốt hơn, đành phải đồng ý. Hai người lập tức thề với trời đất. Sau khi thề xong, hai người liền rút thăm, đại đồ đệ kém may mắn đã bị nhị đồ đệ tranh được Thuận Dương Thiết Hạp trước. Đại đồ đệ vì đã nói trước nên đành để nhị đồ đệ bảo quản chiếc hộp, ba năm sau sẽ lấy lại.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### **Hồi 2**

Lương Tiêu cau mày nói:

- Thường có câu: “Kẻ tham thường đi với nhau, khéo sao kẻ nào cũng vậy.” Nếu như nhị đồ đệ dùng thủ đoạn chiếm đoạt chiếc hộp thì phải làm thế nào?

Sở Tiên Lưu nói:

- Câu này hỏi không được thông minh cho lắm, nếu như mở được hộp sắt thì nhị đồ đệ luyện thành võ công trong đó, đánh bại đại đồ đệ, tất nhiên chẳng cần phải giở thủ đoạn. Nếu hộp sắt không mở được thì cũng chỉ là một thứ bỏ đi, giữ cũng chẳng có tác dụng gì. Nếu như thất nghĩa bội tín, đại đồ đệ có thể vì tức giận mà thông báo cho toàn thiên hạ biết. Những cao thủ thèm muốn có được hộp sắt này quá nhiều, ngay cả để cho tam đồ đệ biết được cũng đã không tốt rồi, chỉ e từ đó về sau sẽ sống không được yên. Và lại hai người làm việc tuy độc ác nhưng suy cho cùng vẫn là tôn sư của một phái, không thể nói mà không giữ lời được.

Ông ta thấy Lương Tiêu nửa tin nửa ngờ cũng không cố để tâm nữa, tiếp tục nói:

- Lại nói hai người sau khi chia tay đều giấu kín tên họ, sáng lập ra Thiên Hương sơn trang và Lôi Công bảo, cứ ba năm một lần trao đổi hộp sắt. Trong mấy chục năm, Thuần Dương Thiết Hạp hết lần này đến lần khác đổi chủ, nhưng cái hộp sắt này chất liệu đặc biệt, đao kiếm sắc bén cũng không thể làm tổn thương. Hai người muốn dùng lửa lớn hay búa nặng nhưng lại sợ sẽ làm tổn hại đến vật trong hộp, vì vậy mà cho đến mấy chục năm gần đây vẫn không thể mở ra được.

Cửu Như cười nói:

- Có lẽ chiếc hộp đó vốn chỉ là một cục sắt ngu ngốc dùng để lừa người?

Sở Tiên Lưu lắc đầu thở dài nói:

- Nói thì nói vậy thôi, nhưng lòng người cũng giống như chiếc hộp sắt kia, ngốc nghếch cứng đầu, không cách nào giải thoát được. Lấy hoà thương



ông mà nói, nhìn thì lòng dạ lỗi lạc, nhưng cũng hiếu kỳ trong lòng muốn giành được nó hay sao?

Cửu Như chỉ cười khà khà, vuốt râu không nói.

Sở Tiên Lưu lại nói:

- Vào thời của đại đồ đệ và nhị đồ đệ, hai người lại cũng giữ lời, hộp sắt của ba năm là trao đổi một lần, không hề giở trò. Nhưng sau khi hai người qua đời, võ công đời sau kẻ lên người xuống, dần chia thành cao thấp mạnh yếu. Những người có võ công cao không muốn giao hộp sắt ra, người có võ công yếu hơn cũng không chịu thua kém, buông lời uy hiếp. Hai bên tranh chấp không kết thúc được, chỉ đành lập lại một hiệp ước khác, cứ ba năm một lần đấu võ để đoạt hộp, bên nào võ công cao cường có thể giữ chiếc hộp lâu dài cho tới khi bị đánh bại mới thôi.

Cửu Như cười nói:

- Thật kỳ lạ, đã là như vậy thì tại sao còn lòi ra cái hộp giả đó chứ?

Sở Tiên Lưu cười khổ nói:

- Ta thời trẻ thích chơi bời lêu lổng, ham mê đàn ca tửu sắc, đối với việc trong nhà hoàn toàn không có hứng thú, sau khi biết lai lịch hộp sắt đó càng không muốn tham gia tranh giành. Nhưng gia huynh thời trẻ đấu võ thua Lôi Hành Không, uất ức mà mất, trước khi chết đã sai người gọi ta về sơn trang, dặn ta phải giành hộp sắt về. Ta không đành lòng nhìn huynh ấy ra đi mà trong lòng vẫn còn điều vương bận, chỉ đành nhận lời...

Nói đến đây, Cửu Như đột nhiên cười nói:

- Chậm đã chậm đã, để hoà thượng đoán xem. Nhớ năm xưa lão sắc quý nhà người danh tiếng lẫy lừng, một thanh thiết mộc kiếm uy thế chấn động thiên hạ. Lôi Hành Không tự biết là không thắng được người, nhưng lại không nỡ giao hộp sắt ra, khi chẳng còn cách nào hẳn đã làm ra một chiếc hộp giả để bưng bít người, đúng vậy không?

Sở Tiên Lưu gật đầu nói:

- Hoà thượng lần này lại thông minh ra nhiều đấy. Lôi Hành Không đó tham

lam ngu xuẩn, lại tự cho mình thông minh hơn người, tưởng rằng như thế có thể che dấu mọi việc. Kỳ thực làm sao có thể giấu được người khác chứ?

Ta phát hiện ra chiếc hộp là giả liền định tìm hẩn hỏi tội, không ngờ lúc đó xung quanh ta đã xảy ra một biến cố rất lớn khiến cho ta trong lòng nguội lạnh, xuất hiện ý nghĩ rời bỏ nhân thế. Ôi, kiếp phù sinh như một giấc mơ, chuyện sống chết còn chẳng thế nào có thể nắm bắt được thì hà tất phải để ý đến chiếc hộp sắt ấy là thật hay là giả? Thế là ta thu lại ý đồ muốn gây chiến, đã sai thì cho sai luôn, giữ chiếc hộp sắt giả đó ở lại bên mình.

Cứ như thế con cháu trong nhà đều cho rằng Thuần Dương Thiết Hạp đang ở chỗ ta, còn Lôi gia thì lại mừng rỡ lão phu đã trúng kế. Ba mươi năm trôi qua như thế, lòng tranh giành của hai nhà đều giảm mạnh, còn việc cháu gái ta là Sở Vũ cùng với Lôi Chấn kết thành vợ chồng phu thê thì lại là một chuyện vui bất ngờ.

Cửu Như chậm rãi thản nhiên nói:

- Lão sắc quỷ, người đem những việc bí mật đó nói ra với hoà thượng là có ý đồ gì?

Sở Tiên Lưu cười khở nói:

- Sở mỗ đem chuyện này nói ra thứ nhất là muốn lão hoà thượng ông hiểu rõ, cái hộp đó chưa từng có cách mở ra. Thứ hai là nó có nguồn gốc sai trái, lão hoà thượng ông vốn là người trí tuệ siêu thoát, việc gì phải dầm mình vào vũng nước đục.

Cửu Như cười nói:

- Lão sắc quỷ người để để giáo huấn ta, có điều người đoán không sai, lão hoà thượng lần này tới đây chính là vì cái Thuần Dương Thiết Hạp đó.

Lương Tiêu tim đập thành thịch, quay đầu nhìn lại thì thấy Liễu Oanh Oanh mím chặt môi, khuôn mặt tươi cười đã trắng bệch, rồi nghe Cửu Như lại cười nói:

- Ngày hôm đó, ta đi xin bố thí bên bờ sông Vận Hà, đột nhiên nhìn thấy cháu gái người là Sở Vũ, khi nó chưa lấy chồng ta đã từng gặp một lần nên nhận ra được. Lúc đó ta thấy nó đang khóc lóc trên bến sông, mồm miệng không ngừng nhắc tới Thuần Dương Thiết Hạp, lại nói cái gì nữ tặc họ Liễu. Hoà thượng tuy không định nghe trộm nhưng lời nói cứ chui vào tai, cũng chẳng biết làm sao được. Nghĩ lại năm xưa, hoà thượng từng dùng hộp sắt giả để lừa Huyền Thiên Tôn. Lão già ấy có tội phải chịu cũng đúng

thôi, nhưng đồ đệ của hãn Tần Bá Phù lại là một hán tử đường hoàng. Sáu năm trước hoà thượng không cẩn thận đã làm hãn bị thương, trong lòng cảm thấy day dứt không yên nên muốn giành cái hộp sắt đó để đưa cho hãn coi như để bồi thường, vì vậy liền đuổi theo cháu gái người một mạch đến Cô Tô. Không ngờ vừa tới chân núi Hàn Sơn, con sâu rượu trong bụng hoà thượng lại làm loạn, khổ sở không chịu nổi, đành phải dành thời gian giờ chút thủ đoạn, khà khà, khéo thế nào lại gặp con bé họ Liễu này.

Liễu Oanh Oanh cắn môi, đột nhiên lớn tiếng nói:

- Lão hoà thượng ông sớm đã có âm mưu rồi, cũng... cũng muốn tới đối phó với tôi sao?

Nói xong mắt đã đỏ lên. Lương Tiêu cũng nắm chặt hai tay, thầm nghĩ: “Lão hoà thượng nếu muốn gây bất lợi cho cô ấy thì ta cho dù đánh không lại lão cũng phải sống chết một trận với lão.” Cửu Như nhìn thấy bộ dạng này của hai người vội vàng xua tay nói:

- Cô bé con đừng khóc, đừng khóc. Hoà thượng ban đầu đúng là có ý đó, nhưng không ngờ cô bé con nhà người đã tinh quái, lại hào khí hơn người, rất hợp với tính cách của hoà thượng. Hoà thượng suy đi tính lại, đuổi theo một trăm tám mươi dặm nhưng vẫn không thể nào ra tay nổi.

Lương Tiêu nghe vậy thì thở phào một hơi. Liễu Oanh Oanh thì vẫn mắng:

- Hoà thượng ông ăn có nói không, tôi không để ý tới ông nữa.

Cửu Như cười xòa nói:

- Cô bé con đừng nói như vậy, người không để ý tới hoà thượng, hoà thượng không có người bố thí, sớm muộn gì cũng bị đám sâu rượu trong bụng cắn chết.

Liễu Oanh Oanh lau nước mắt, trừng mắt nhìn ông ta, hậm hực nói:

- Cắn chết cũng đáng đời.

Sở Tiên Lưu nhìn thấy hai người trở lại hoà hợp, trong lòng vô cùng không vui, nhíu mày nói:

- Lão hoà thượng, lời hay đã nói hết rồi, ông vẫn muốn tranh giành cái vũng nước đục đó ư?

Cửu Như cười nói:

- Không sai.

Sở Tiên Lưu tức giận nói:

- Ta nói rồi, cái hộp bị con bé này cướp là giả, cái hộp thật hiện đang ở Lôi Công bảo.

Cửu Như lắc đầu nói:

- Hòa thượng vốn vì hộp sắt mà tới, nhưng hiện giờ đã đổi ý rồi.

Sở Tiên Lưu nhíu mày nói:

- Đổi ý gì?

Cửu Như mỉm cười nói:

- Những thứ mà Sở Tiên Lưu người không thèm để ý tới, hoà thượng nếu lại liều mạng thì chẳng phải mất mặt hay sao?

Ánh mắt Sở Tiên Lưu thoáng vẻ kinh ngạc, nhìn Cửu Như một lúc rồi lắc đầu nói:

- Lão hoà thượng, tôi không giống như ông. Sở mỗ trong lòng nguội lạnh, đừng nói cái hộp sắt đó, cho dù là vạn sự vạn vật trên đời này ta cũng chẳng hề có hứng thú. Nếu như không phải vườn hoa của ta bị đốt, người làm vườn bị giết thì lần này ta cũng không xuất hiện để phải chịu đựng sự phiền toái của ông đâu!

Cửu Như cười hề hề nói:

- Biến cố gì thế? Để hoà thượng đoán xem, khà khà, nhìn bộ dạng xui quấy của người chắc không phải là nhân tình đã chết chứ?

Sở Tiên Lưu hai mắt tròn tròn, da mặt lúc xám lúc đỏ, tràn đầy giận dữ. Cửu Như kệ lão tròn mắt nhìn, vẫn cười hề hề. Sở Tiên Lưu bỗng phát tay áo, đánh giọng nói:

- Lão hoà thượng, Sở mỗ kính ông ba phần đã là nhẫn nhịn rồi. Được, miếu thổ địa này quá nhỏ, Sở mỗ chờ ông ngoài miếu.

Cửu Như thản nhiên nói:

- Một lời không hợp liền muốn phát điên. Nói cái gì trong lòng nguội lạnh, toàn là đánh rắm. Người muốn hoà thượng ra ư, hì hì, hoà thượng cứ không ra đây.

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Vậy thì chúng ta thử cười lừa xem hát, chờ xem.

Cửu Như nói:

- Ấy, lão sắc quỷ, người bảo hoà thượng chửi con lừa ư?

Sở Tiên Lưu không muốn giằng co lằng nhằng với ông ta nữa, giận dữ hừ một tiếng rồi phất tay áo đi ra khỏi miếu.

Liễu Oanh Oanh nhì thấy ông ta đi ra liền nói:

- Lão hoà thượng, ai làm người ấy chịu, ông không đáng vì tôi mà tạo thêm thù địch.

Cửu Như nhíu nhíu mày, lắc đầu nói:

- Hoà thượng lại không sợ thù địch gì, chỉ có điều người thật sự chưa làm việc gì trái với luân thường đạo lý chứ?

Liễu Oanh Oanh suy nghĩ một lát rồi lắc đầu nói:

- Không có!

Cửu Như cười dài, cao giọng nói:

- Hay lắm! Hoà thượng trong lòng không có gì vướng bận, lúc đánh đấm mới có khí thế.

Lời còn chưa dứt, đã nghe thấy ở ngoài miếu tiếng dây cung vang lên, hai quả hoả lôi bay vào bên trong miếu. Cửu Như dài người đứng dậy, cây gậy gỗ trong tay vung lên, hoả lôi bị bóng phong của ông ta đánh trúng đột nhiên chuyển hướng đập lên tường phía trước, lập tức nổ thành hai lỗ thủng trên tường. Cửu Như cười nói:

- Lão sắc quỷ, người không hề khá khẩm hơn, không dám dùng đao kiếm thật mà lại lấy pháo ra chơi đùa với hoà thượng ư?

Bỗng nghe Sở Tiên Lưu lạnh nhạt nói:

- Việc của Lôi Công Bảo chẳng liên quan gì tới Sở mỗ cả, hơn nữa cái loại kỹ năng vật vãnh này chẳng lẽ làm khó được ông sao? Nếu sợ rồi thì ra đây là được.

Cửu Như cười nói:

- Sợ cái gì. Hoà thượng nói không ra là sẽ không ra.

Trong lúc nói chuyện lại có hơn mười mũi hoả lôi được bắn vào trong miếu.

Cửu Như liên tục vung gậy gỗ mun vù vù, đều gạt hết ra. Bốn phía tiếng nổ ầm ầm, gạch vữa tán loạn, miếu thổ địa lung lay muốn sập. Liễu Oanh Oanh trong lòng lo lắng, vừa định lao ra thì không ngờ Cửu Như nắm lưng

cô giữ lại, cười nói:

- Người lớn đánh nhau, trẻ con chỉ cần đứng xem thôi.

Rồi đưa tay nhét cô vào trong chuông. Tiếp đó thấy Lương Tiêu cầm Áo Nguyên kiểm lên thì lại cười nói:

- Người cũng vào đi.

Rồi đưa tay tóm lấy, Lương Tiêu chưa kịp giãy giụa thì trước mắt đã tối om, cũng bị nhét vào trong chuông đồng, chen chúc với Liễu Oanh Oanh thành một cục. Mấy mũi hỏa lôi nổ trên mặt chuông, tiếng nổ rầm rĩ.

## Phượng ca

### Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 3

Liễu Oanh Oanh phải chen chúc với Lương Tiêu thì vừa xấu hổ vừa lo lắng, giơ tay dấm cho hấn một quyền muốn đẩy hấn ra khỏi chuông nên trên quyền có dùng chân lực nội gia. Lương Tiêu cảm thấy vô cùng đau đớn, huých khuỷu tay phản kích lại, nhưng trong chuông thì bé, chân tay hai người túm vào một chỗ đánh không ra được. Đột nhiên thân thể chấn động, trời đất chao đảo, thì ra chiếc chuông đồng bị Cửu Như đẩy lăn long lóc. Hai người đều không đề phòng, thân mình Liễu Oanh Oanh ngã ngửa ra, còn Lương Tiêu lại ngã về phía trước, hai người đột nhiên ôm chầm lấy nhau. Liễu Oanh Oanh tức giận nói:

- Tiểu sắc...

Chữ quý còn chưa nói ra, Lương Tiêu hơi không cẩn thận nên miệng đã khóa chặt môi son của nàng.

Hai người đều kinh hãi, Liễu Oanh Oanh giãy giữa mấy cái rồi kêu ứ một tiếng, thân mình đột nhiên mềm nhũn ra giống như một khối băng lạnh giá vừa tiến vào lòng Lương Tiêu trong chớp mắt đã tan thành một dòng suối mùa xuân. Lương Tiêu lúc công nàng ta chạy trốn, da thịt tiếp xúc sớm đã động tình, nhưng đối mặt ôm ấp thể này thì đây là lần đầu tiên, chỉ cảm thấy thân thể Liễu Oanh Oanh như hương ấm ngọc mềm, ấp áp láng mịn, mềm mại như không xương, từng đợt hương thơm thiếu nữ người ta ngây ngất. Lương Tiêu người như muốn nổ tung, trong lòng ngứa ngáy khó kìm chế nổi, hận không thể móc nó ra. Nhất thời hai người nam nữ trẻ tuổi đều tâm hồn bay bổng, chỉ biết rằng cho dù trời có sập xuống cũng chẳng chịu xa rời.

Đột nhiên, một tiếng nổ lớn vang lên, chiếc chuông lại rung lên. Thân hình Lương Tiêu ngã ngửa ra, Liễu Oanh Oanh lại đè lên người hấn, hai người trong lúc hoảng loạn, lại ôm chặt lấy nhau. Lương Tiêu mỗi tình chớm nở, lần đầu tiên tình yêu trỗi dậy, Liễu Oanh Oanh cũng thềm bằng lòng. Lúc này trong chuông chật hẹp lại ngập tràn tình ý dạt dào.

Cửu Như vạn lần không ngờ lại xảy ra biến cố như vậy, chỉ cố tập trung chống địch, tay trái lẩn chuông, tay phải vung gậy gỗ mun chỉ nam đánh bắc. Chỉ nghe tiếng vù vù không ngừng, hầu hết hoả lôi đều bị hất ra bay ra khỏi miếu, tiếng nổ ùng ùng không ngớt bên tai. Bỗng nghe mấy tiếng kêu thảm, thì ra đệ tử của Lôi Công bảo khi bắn hoả lôi lại bị hoả lôi nổ chấn thương. Chỉ nghe một âm trầm buồn thảm nói:

- Lôi Công bảo đã hết sức rồi, mong được xem bản lĩnh của Tiên Lưu công.

Cửu Như nghe thấy rõ ràng, cười nói:

- Lôi Hành Không người cũng đến rồi à?

Ha ha, tục ngữ có câu rất đúng: người không cần thể diện thì mọi chuyện đều có thể làm được.

Lôi Hành Không nghe xong không hiểu gì, chỉ cười nhạt một tiếng. Cửu Như lại gạt một mũi hoả lôi ra, cánh mũi hít hít, đột nhiên biến sắc mặt kêu lên:

- Không được, hỏng rồi, lão sắc quý, người làm thế này thật là quả vô liêm sỉ...

Miệng thì kêu la, mũi lại không ngừng người hít, hít vào thì sâu mà thở ra thì chậm. Sắc mặt nửa như say rượu nửa giống khó xử, ông ta đi loanh quanh mấy bước rồi đột nhiên hạ quyết tâm, dừng chân kêu lên:

- Bỏ đi, bỏ đi, hoà thượng nhịn không được rồi, coi như lão sắc quý người lợi hại.

Liền đẩy chuông âm âm lao ra ngoài miếu.

Lôi Chấn sớm đã chờ sẵn, thấy vậy lập tức múa lôi tinh chùy đánh tới Cửu Như. Cửu Như cười lớn, vung gậy đập thẳng vào thân chùy, chùy sắt bỗng chốc bắn ngược trở lại. Lôi Chấn hổ khẩu rách toang, chùy sắt bay vọt ra, đập gãy cành lá của hai cây đại thụ. Lôi Chấn bị thần lực đó kéo theo, như sao băng bay vọt về phía sau.

Đột nhiên một bóng người nghiêng mình nhảy ra, đỡ lấy Lôi Chấn trên không, tốc độ vẫn không hề giảm sút lướt đi trên mặt đất rồi xoay tay đẩy Lôi Chấn xuống một bên, chỉ thoáng một cái đã tới phía trước Cửu Như, quyền trái đánh ra, quyền còn chưa tới nơi thì quyền phong đã đánh cho chuông đồng kêu lên oong oong. Hai người ở trong chuông chỉ cảm thấy



đầu óc khó chịu, lửa lòng biến mất, cả hai đều nghĩ:

- Ta đang làm gì thế này?

Bỗng nghe bên ngoài chuông có người hừ lên đau đớn rồi Cửu Như khàn khàn nói:

- Lôi Hành Không, mười năm không gặp, người lại chẳng tiến bộ được bao nhiêu.

Đột nhiên vỗ chiếc chuông một cái, cười vang nói:

- Hai đứa nhóc này, còn không ra đi?

Cả hai người đều vô cùng xấu hổ lúng túng, nhưng nếu như không ra thì sẽ khiến người ta nghi ngờ. Lương Tiêu không biết làm thế nào đành chui ra trước, Liễu Oanh Oanh sửa lại quần áo một chút rồi mới chui ra. Chỉ thấy bốn phía lưa thưa có hơn mười người đang vây quanh.

Cửu Như thấy hai người mặt đỏ tía tai, quần áo không ngay ngắn thì trong lòng vô cùng kinh ngạc hoài nghi, lại thấy Liễu Oanh Oanh trầm nghiêng tóc rối, vẻ tình ý trên mặt còn chưa tan hết, bất giác tình ngộ cười nói:

- Kì lạ thật, hoà thượng không thận trọng một chút đã dễ dàng trở thành bà mối rồi. Khà khà, hai người tương lai thành vợ chồng, chén rượu cảm ơn mai mối này hoà thượng không thể không uống rồi.

Liễu Oanh Oanh vô cùng xấu hổ ngượng ngùng, giậm chân tức giận nói:

- Đồ lừa lọc đáng ghét kia, tất cả đều tại ông, còn nói lung tung nữa tôi... tôi sẽ túm cái đầu lọc của ông mà đánh đấy.

Cửu Như lắc đầu nói:

- Có câu rằng: “người quân tử không bắt nạt trong phòng tối”, “người con gái thùy mị duyên dáng phải nghiêm khắc tự bảo vệ mình”. Như thế tiểu tử họ Lương người chẳng phải người quân tử mà nha đầu nhà người cũng không được coi là thực nữ. Khà khà, tự mình không đủ chín chắn, lại còn trách hoà thượng cái gì?

Ông ta mồm miệng chẳng úy kỵ gì, nói rõ trước mặt mọi người khiến Liễu Oanh Oanh mặt hoa trắng bệch, chỉ có điều chột dạ nên mắng không được mà giải thích cũng không xong, nhất thời mím môi nói không ra lời. Lương Tiêu đưa mắt nhìn thấy cô mặt như hoa sen, hai má đỏ bừng, nghĩ tới tình hình lúc trong chuông lại cảm thấy toàn thân nóng bừng, tim đập dồn dập.

Mọi người nghe nói nhìn hình đã đoán được chút ít manh mối. Sở Vũ nghĩ tới thảm cảnh của đứa con trai, nhất thời mắt như phun lửa, nghiến răng nói:

- Tiểu tiện nhân thật không biết xấu hổ, ra sức dụ dỗ đàn ông.

Liễu Oanh Oanh biến sắc mặt, quát:

- Bà chửi ai?

Sở Vũ cười nhạt nói:

- Chính là chửi người, người trước dụ dỗ con trai ta, bây giờ lại dụ dỗ tên tiểu tử này.

Lương Tiêu định xông lên thì bị Liễu Oanh Oanh giơ tay đẩy ra, cười nhạt nói:

- Được lắm, Lôi Tinh đã là con bà, chúng ta sẽ nói chuyện rõ ràng nhé. Hừ, đứa con bảo bối của bà cậy mình có chút võ công, trước mặt mọi người đã giở trò thô bạo với con gái người đánh cá bên bờ Thái Hồ, bị ta nhìn thấy. Ta vốn dĩ định lấy cái đầu chó của hã, ai ngờ hã còn có mấy phần thông minh, trúng một Toa La chỉ của ta liền nhảy xuống nước thoát thân. Hừ, vậy ta hỏi bà, bà sinh con trai ra chỉ chuyên dạy nó đi làm nhục gái nhà lành hay sao?

Sở Vũ tức giận đến mức mặt đỏ như máu, rít giọng nói:

- Người... người ngậm máu phun người. Người đã đánh người bị thương lại còn muốn huỷ hoại thanh danh của người ta nữa sao?

Liễu Oanh Oanh tay chống nạnh, giọng nói càng lúc càng cao, trong trẻo sắc bén như chuông bạc ngân vang:

- Chuyện này ư, những người nhà thuyền tận mắt nhìn thấy trên Thái Hồ nếu không được một trăm thì cũng đến tám mươi. Nếu như lưỡi của bà vẫn chưa đứt, tai của chưa điếc thì chi bằng đi nghe ngóng, xem xem con trai quý báu của bà có danh tiếng gì?

Sở Vũ lập tức nghẹn lời, cùng Lôi Chấn nhìn nhau, trong lòng thấp thỏm. Hai người bọn họ biết rõ tính xấu của con trai. Sở Vũ từ nhỏ đã nuông chiều con trai, Lôi Tinh được mẹ cưng chiều nên lớn lên thói phong lưu đã trở thành bản tính, từng nhiều lần làm nhục nha hoàn thị nữ, nhưng đều bị Sở Vũ làm cho chuyện lớn hoá nhỏ, chuyện nhỏ thành không có. Lần này

hắn ta có làm ra chuyện như thế cũng chẳng có gì lấy làm lạ. Giả như những lời Liễu Oanh Oanh nói là thật thì đi nghe ngóng chỉ làm nhục nhã cho danh tiếng của gia đình.

Hà Tung Dương thấy vợ chồng Lôi Chấn không đáp lời được liền ha ha cười lớn, từ trong đám đông đi ra, chắp tay nói:

- Liễu cô nương, Hà mỗ gần đây vô cùng nghèo đói, muốn xin cô nương ít bạc để tiêu.

Liễu Oanh Oanh cười nhạt nói:

- Được lắm, người muốn bao nhiêu ngân lượng?

Hà Tung Dương cười nói:

- Không nhiều, bảy tám trăm vạn lượng là đủ!

Mọi người nghe vậy không ai là không kinh ngạc.

Liễu Oanh Oanh xòe hai tay ra, cười nói:

- Người thấy ta có nhiều bạc đến thế không?

Hà Tung Dương vẫn cười ôn hòa, nói:

- Cô nương khoét vách vượt tường, đến đại nội hoàng cung cũng không bỏ qua. Đừng nói đến vàng ngọc phải lấy xe mà chở lấy đấu mà cân, chỉ bằng hơn mười thứ tranh quý đỉnh báu cũng là những bảo vật vô giá rồi.

Đã giàu có như thế, cô nương cần gì phải hẹp hòi như vậy?

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Trước kia quả thật có không ít bảo bối, nhưng dọc đường Giang Tây bị ngập lụt, vùng Huy Châu bị nạn châu chấu, ta trên đường cứ thế dùng tiền ra, đến nơi này ư?

Cô nói đến đây liền ngừng lại một chút, mỉm cười nói:

- Nửa phân bạc cũng không còn.

Hà Tung Dương sững sờ, gượng cười nói:

- Ha ha, cô nương đùa kẻ hèn này sao? Hắc, nếu vẫn không giao tiền ra đây thì Giang Dương đại đạo có thể là tội danh phải băm ra vạn mảnh đấy.

Liễu Oanh Oanh cười nói:

- Sai rồi, ta không tính được là cướp lớn, cùng lắm chỉ là tên trộm nhỏ thôi.

Hà Tung Dương nghe cô nói nửa phân bạc cũng không còn, tuy không tin nhưng cũng không khỏi trở nên nóng nảy, nhướn mày cao giọng nói:

- Cô nương quá khiêm tốn rồi. Hừ, cướp tiền của quan phủ, ăn trộm bảo vật của đại nội, cô nương nếu không phải là cướp lớn thì trong thiên hạ còn ai dám xưng là cướp lớn đây?

Liễu Oanh Oanh lắc đầu nói:

- Không đúng, không đúng, lão họ Trang gì đó không phải đã nói sao? Kẻ ăn trộm móc câu thì bị giết, nhưng ăn trộm cả một đất nước thì làm chư hầu, ừm, tên là Trang gì ấy nhỉ?

Mày liễu nhíu lại, trầm tư suy nghĩ, bỗng nghe Sở Tiên Lưu tiếp lời nói:

- Trang Chu đó!

Liễu Oanh Oanh vỗ tay cười nói:

- Đúng rồi, chính là Trang Chu, lão sắc quý, nhìn không ra ông cũng có chút học vấn.

Ba chữ “lão sắc quý” vốn là cách gọi giễu cợt giữa Cửu Như với Sở Tiên Lưu, lúc này lại bị Liễu Oanh Oanh vô cớ gọi ra, khiến Sở Tiên Lưu tức giận đến mức hai mắt trắng dã, thầm nghĩ: “Lão phu học đủ năm xe, tài hoa tuy không phải bậc nhất nhưng cũng chẳng kém ai, hừ, tiểu nha đầu nhà ngươi thì biết được cái gì chứ?”

Liễu Oanh Oanh chum miệng cười, lớn tiếng nói:

- Sư phụ thường nói: đương kim hoàng đế ngu dốt độc ác, ăn trộm được giang sơn xã tắc, chính là tên cướp lớn nhất trong. Còn dám tham quan ô lại làm quan mà không ngay thẳng, cái mà chúng ăn trộm là công danh lợi lộc, ăn cướp là xương máu của bách tính. Còn có dám gian thương cự phú, giàu nhưng không nhân đức, đầu cơ tích trữ, cái mà chúng cướp được chính là tài sản và tính mệnh của người nghèo. Cái đó gọi là trong cướp cũng có cướp, Tuyết Sơn phái chúng ta tuy đời đời ăn trộm nhưng nhưng xưa nay cũng chỉ làm tên trộm nhỏ chứ không phải kẻ cướp lớn.

Cô nói mấy câu này vô cùng hứng chí bay bổng, không kém gì đàn ông. Hà Tung Dương cho dù mồm miệng sắc sảo cũng chỉ há mồm trợn mắt, không nói được lời nào. Cửu Như cười nói:

- Bàn luận hay lắm, chỉ có điều nói thiếu mất một loại trộm nên mất cả đẹp đi.

Liễu Oanh Oanh cảm thấy kì lạ nói:

- Loại trộm nào?

Cửu Như cười nói:

- Đó chính là lão sắc quý trộm hương cướp ngọc.

Sở Tiên Lưu hừ lạnh nói:

- Tại sao lại không phải là tặc hoà thượng tham ăn trộm uống?

Hai người nhìn nhau cùng cười nhạt.

## **Phượng ca**

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### **Hồi 4**

Sở Tiên Lưu quay đầu lại nói:

- Cô bé, lời hay ai ai cũng nói được, nhưng còn có rất nhiều chuyện, người không chối được đâu.

Âm thanh chưa dứt đã nghe một giọng nói rất âm trầm vang lên:

- Lời của Tiên Lưu công rất có lí, như việc chiếc hộp đó có chối cũng không được.

Liễu Oanh Oanh đưa mắt nhìn theo, chỉ nhìn thấy một người đứng trong bóng tối, thân hình to lớn, râu dài phất phơ, nhìn thoáng qua giống như hình dáng của Lôi Chấn, chắc là chủ nhân của Lôi Công bảo Lôi Hành Không thì trong lòng không khỏi tức giận cười nhạt nói:

- Lôi bảo chủ thật biết chối cãi, vừa được kiểm chác lại còn khoe khoang, mắt cá thay ngọc, cột gỗ thay đá.

Lôi Không Hành nghe mà tim đập thành thịch: “Hồng rồi, chẳng lẽ chiếc hộp giả đó rơi vào tay con nữ tặc này thì bị nó phát hiện sơ hở?” Đột nhiên ánh mắt lộ vẻ hung ác nhìn về phía Liễu Oanh Oanh.

Liễu Oanh Oanh đang rất hứng thú, vừa định nói ra chuyện hộp thật hộp giả thì lại nghe Cửu Như nói:

- Cô bé con, đánh trống không cần đánh dồn dập, cao thủ giao đấu điểm tới là dừng.

Liễu Oanh Oanh thấy Cửu Như nói rất trịnh trọng thì lập tức ngừng lời. Sở Vũ lại không hiểu điều này, vẫn kêu lên:

- Con tiện nhân, chiếc hộp mà người đánh cắp vẫn phải giao ra đây mới được.

Liễu Oanh Oanh liếc nhìn bà ta, nói:

- Ta chưa từng nhìn thấy chiếc hộp đó, lấy gì mà giao?

Sở Vũ cười nhạt nói:

- Chẳng có bằng chứng gì, người có dám để ta lục soát không?

Liễu Oanh Oanh hơi cau mày, cười nhạt nói:

- Được lắm, nếu như lục soát mà không tìm thấy thì sao?

Sở Vũ cười nhạt nói:

- Nếu như tìm không ra thì coi như người may mắn.

Liễu Oanh Oanh quắc mắt lạnh nhạt nói:

- Vậy thì không được, tìm không ra người phải tự chặt hai tay.

Sở Vũ kinh ngạc, giận dữ quát:

- Dưới vòm trời làm gì có loại đao lí ấy? Ai mà biết được người có giấu vào một chỗ nào khác hay không?

Liễu Oanh Oanh chỉ cười nhạt.

Lương Tiêu nhiều lần định nói nhưng lại thôi, cuối cùng không nhẫn nhịn được nữa nói:

- Ta lấy tính mệnh ra đảm bảo trên người cô ta không hề có chiếc hộp sắt.

Sở Vũ nói:

- Người thì biết gì? Chẳng lẽ người đã lục soát người nó?

Người nói thì vô ý, nhưng người nghe lại có lòng, Liễu Oanh Oanh chỉ cảm thấy hai má nóng bừng, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, đôi mắt đẹp tròn tròn trừng trừng nhìn Lương Tiêu.

Lúc này trong rừng tối tăm, Lương Tiêu tuyệt không biết vẻ mặt của Liễu Oanh Oanh có điều bất thường liền buột miệng nói:

- Trên người cô ấy có vật gì ta đều biết hết. Tóm lại chẳng có hộp sắt gì cả, nếu có nửa lời nói sai thì trời tru đất diệt.

Mọi người im bật rồi đột nhiên hi hi ha ha, hắc hắc hà hà cười âm cả lên..

Liễu Oanh Oanh trong lòng tức giận khổ sở, chỉ hận một nỗi không thể bẻ gãy cổ tên tiểu sắc quỷ này, cho hắc đao trắng đâm vào đao đỏ rút ra.

Thì ra vừa rồi trong chuông hai người thần trí mê loạn, gần như không chỗ nào là không chạm tới. Trên người Liễu Oanh nếu có hộp sắt thì Lương Tiêu há lại không biết. Những người ở đây đều rất từng trải, nghĩ tới bộ dạng của hai người khi chui ra khỏi chiếc chuông đồng thì sớm đã đoán ra vài phần. Sở Tiên Lưu hồi còn trẻ phong lưu đa tình, hiểu rõ việc tình cảm nam nữ, nghe nói vậy cũng mỉm cười thầm nghĩ: “Tiểu tử họ Lương này đúng là không biết giữ mồm giữ miệng, không thềm để ý gì tới thể diện con

gái nhà người ta. Nhưng hai người bọn nó đã thân mật như vậy, tiểu tử này nếu như không phải loại đại gian đại ác thì đúng là trên người con bé kia không có hộp sắt. Nhưng người cướp hộp không phải là nó thì là ai chứ?”

Ông ta trầm ngâm chưa quyết thì bỗng nghe Cửu Như cười nói:

- Lão sắc quý, người đừng có nhìn đông ngó tây, đã dùng rượu Bách Hoa Tiên lừa ta ra đây thì cũng phải có đầu có cuối chứ, để hoà thượng nhấp môi một chút nào?

Giọng nói của ông ta như tiếng chiếc chuông vang vọng khắp bốn phía, áp chế tiếng cười xung quanh xuống.

Sở Tiên Lưu mỉm cười nói:

- Lão hoà thượng hoang dã ông, nếu không chiều ông thì Sở mỗ keo kiệt mất rồi.

Liền nhắc ống ta áo lên để lộ ra một vò rượu, vết bùn trát trên nắp vò sớm đã được mở ra, mùi rượu thơm nồng khiến cho người ta muốn say. Cửu Như nuốt nước bọt ừng ực, cười gượng nói:

- Rượu ngon, rượu ngon, năm đó qua uống một lần mà miệng vẫn còn mùi thơm đến giờ chưa hết.

Liền chìa tay ra định cầm lấy thì Sở Lưu Tiên lại đưa tay ra chặn lại, cười nói:

- Lão hoà thượng, ông không sợ trong rượu có độc, uống vào là sẽ chết à?

Cửu Như cười nói:

- Sợ cái rằm, nếu có rượu uống có thịt ăn thì có chết cũng đáng.

Rồi đoạt lấy vò rượu, há miệng ra sức uống. Lương, Liễu Oanh Oanh hai người định ngăn lại cũng không kịp.

Sở Tiên Lưu trầm ngâm một lúc rồi thở dài nói:

- Hoà thượng hay lắm, ta không được như ông!

Cửu Như ngừng uống, cười nói:

- Hoà thượng tuy hay nhưng không bằng rượu hay được.

Hai người nhìn nhau cười, mọi hiềm khích trong chớp mắt đã tan biến. Sở Tiên Lưu cười xong thì nói:

- Lão hòa thượng, còn muốn đấu nữa không?

Cửu Như nói:



- Đấu hay không đấu đều nằm trong suy nghĩ của người, hoà thượng chỉ hầu theo thôi.

Sở Tiên Lưu lắc đầu thở nói:

- Tình thế bức bách, muốn bỏ cũng không được.

Mọi người nghe lời đối đáp đều thấy cảm thấy kỳ lạ.

Cửu Như biết Sở Tiên Lưu đã đoán ra Liễu Oanh Oanh không có hộp sắt, nhưng ông ta là một đại cao thủ, nếu cứ thế phủ tay cho qua thì khó làm mọi người chịu phục. Liền đảo mắt ha ha cười nói:

- Nói hay lắm. Vậy là đấu văn hay đấu võ?

Sở Tiên Lưu nói:

- Quyết đấu còn phân ra văn võ hay sao?

Cửu Như nói:

- Đấu võ hả, chính là bắt chước bọn lưu manh đánh loạn, tất cả mọi người cùng xông lên một lượt. Các người đông người thế mạnh, hoà thượng cũng đánh được sương tay.

Sở Tiên Lưu lắc đầu nói:

- Lấy nhiều ức hiếp ít thì người quân tử không làm. Còn đấu văn thì thế nào?

Cửu Như cười nhạt nói:

- Lão sắc quỷ người ra vẻ quân tử cái gì chứ? Hừ, đấu văn ư, đó chính là bên người thay nhau ra đấu với hoà thượng về khinh công, quyền chưởng, binh đao, ám khí, nội lực, ngoại lực, chỉ cần là võ công thì các người ra đề, nếu có người thắng được hoà thượng, hoà thượng lập tức võ đít bỏ đi, quyết không nói nửa lời.

Ông ta nghiêng mắt nhìn Lôi Chấn, cười đặc ý nói:

- Lôi đại lang, người dùng chùy sắt trăm cân, người ta gọi là thiên chùy, đến đây đến đây, chúng ta trước hết hãy đấu khí lực.

Lôi Chấn bị ông ta một gậy đánh bay chùy sắt, làm sao còn dám đồng ý, nhưng nếu không ứng chiến thì lại sợ làm nhục đến danh tiếng của gia đình, nhất thời tiến thoái lưỡng nan, sắc mặt hết đỏ bừng lại trắng bệch ra. Cửu Như cười dài nói:

- Con không dám thì còn có cha. Lôi Hành Không, người hiệu là Nhạc Dương lâu, quyền pháp đệ nhất ở phía tây, có dám đấu với hoà thượng không?

Lôi Hành Không hừ lạnh một tiếng, vẫn ẩn trong bóng tối không hề động đậy.

Sở Tiên Lưu cười nói:

- Lão hòa thượng, không cần phải tránh mạnh tìm yếu. Sở Vũ, đưa kiếm cho ta.

Sở Vũ đang buồn phiền vì chồng, bỗng thấy thúc phụ đứng ra thì vui mừng không nén được, vội vàng lấy trường kiếm hai tay dâng lên. Sở Tiên Lưu đỡ lấy kiếm rồi đứng thẳng người lên. Cửu Như biết rõ Sở Tiên Lưu kiếm pháp rất cao, một khi giao đấu thì muốn định rõ thắng bại cũng phải sau năm trăm hiệp, nhưng lại nghĩ người này đã có muốn dừng tay, nhất định không dùng hết sức, có lẽ đấu không quá trăm hiệp cũng sẽ nhận thua cho êm chuyện. Sở Tiên lưu chính là kẻ dẫn đầu trong quần hùng, một khi đấu hàng thì những kẻ còn lại không đáng nói tới. Tính toán đã xong liền chống gậy gõ mun đứng dậy cười nói:

- Lão sắc quý, vậy chúng ta đấu binh khí.

Sở Tiên Lưu lắc đầu nói:

- Lão hòa thượng ông bỗng pháp tinh tế kỳ diệu, Sở mạo xin nhận thua.

Cửu Như không ngờ ông ta tỏ ra yếu kém như vậy, trong lòng đang cảm thấy hiểm có thì lại nghe Sở Tiên Lưu nói:

- Có điều hoà thượng ông đã nói tùy ta ra đề, vì vậy Sở mạo tạm đưa ra một đề mục, thử ông một phen.

Cửu Như tuy cảm thấy có điều không ổn nhưng lời thì đã nói rồi nên chỉ đành cười khà khà nói:

- Tùy người.

Sở Tiên Lưu từ từ bước lại gần một cây đại thụ to bằng một người ôm, thanh kiếm trong tay chộp lên, thân cây đã bị chặt đứt làm ba khúc. Sở Tiên Lưu đưa kiếm chọn lấy một khúc đặt trên mặt đất, cổ tay rung lên, ánh kiếm chộp động, khúc gỗ tròn đó lại ngay ngắn bị chẻ thành ba phần, Cửu

Như bưng tỉnh nói:

- Lão sắc quý, định thi chẻ củi với hòa thượng sao?

Sở Tiên Lưu cười không đáp, trường kiếm lại vung ra một đóa kiếm hoa, đem chia khúc gỗ tròn có đường kính khoảng ba thước đó nhất nhất chia thành chín phần bằng nhau. Nụ cười của Cửu Như tắt dần, lông mày bạc khê nhướng lên, chỉ thấy Sở Tiên Lưu tay áo rộng quét đất, trường kiếm tạo ra hàng đóa kiếm hoa màu bạc, càng múa càng nhanh, càng lúc càng dày đặc, kiếm quang chói mắt không thể nhìn rõ. Phút chốc kiếm biến quang chợt biến mất, Sở Tiên Lưu cầm kiếm lùi lại, chỉ thấy khúc gỗ tròn đó đã bị chặt thành vô số cây đũa gỗ nhỏ bé dài khoảng gần một thước tập trung thành một đống chứ không rời ra. Những người xung quanh không ai là không nín thở, cứ như thể hễ thở ra một hơi cũng có thể khiến cho đống que gỗ nhỏ xíu ấy bay tứ tung hết.

Cửu Như cười nhạt nói:

- Thì ra không phải là chẻ củi mà là chẻ tằm. Lão sắc quý, kiếm pháp này của người gọi là gì?

Sở Tiên Lưu cười nói:

- Tên là Xuân sắc tam phân (ba phần sắc xuân).

Cửu Như gật đầu nói:

- Sắc xuân ba phần, hai phần thành đất bụi, một phần theo dòng nước trôi đi (người dịch: đây là bài từ Dương Hoa của Chương Chất Phu). Tên rất nho nhã, kiếm pháp cũng rất rực rỡ. Xuân sắc ba phần, một kiếm chia làm ba, rất hay, rất hay, nói như vậy thì hoà thượng cũng phải làm được y như thế ư?

Võ công của ông ta đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, việc lớn việc khó không gì là không thể làm, đã nhìn thấy kiếm pháp mà Sở Tiên Lưu dùng ra thì bắt chước như vậy cũng không phải là không thể.

Sở Tiên Lưu cười nói:

- Không phải, không phải, ta chỉ muốn hỏi lão hoà thượng ông trong đống que gỗ này có tổng cộng có bao nhiêu que?

Cửu Như lập tức há miệng trợn mắt, vừa rồi ông ta chỉ toàn lực quan sát biến hoá của kiếm chiêu, hoàn toàn không để ý đến số lượng của những

thanh gỗ này, bị hỏi như vậy tức thì cứng miệng. Sở Tiên Lưu lạnh lùng nói:

- Hoà thượng ông nếu nhìn không ra thì cũng có thể nhặt từng thanh một mà đếm, nếu như đếm rõ ràng được thì cũng tính là ta thua.

Mọi người nghe xong đều vô cùng kinh ngạc: “Như vậy chẳng phải chắc chắn sẽ thua hay sao?” Cửu Như thì lại vuốt râu cười nhạt, trong lòng thầm nghĩ: “Hoà thượng nếu phải đếm bằng tay thì dù có thắng cũng còn mặt mũi gì nữa? Hừ, lão quỷ già đời xảo quyệt, đã muốn thua mà cũng đòi thua một cách oanh liệt nữa.” Còn đang phân vân khó quyết định thì bỗng nghe thấy Lương Tiêu cười nói:

- Cửu Như đại sư, ông nói câu xuân sắc ba phần, một kiếm chia làm ba đó là có hàm ý gì?

Cửu Như tâm trí không tập trung, thuận miệng nói:

- Gọi là tam phân chính là một kiếm lão vung ra bất luận có bao nhiêu đối thủ cũng đều chặt hết thành ba đoạn. Chỉ có điều gỗ là vật chết nhưng người thì sống nhăn, làm gì có kẻ nào đứng yên mặc cho lão chém chứ? Hơn nữa giết người thì một kiếm là đủ, cần gì nhất định phải chặt thành ba khúc. Vì vậy kiếm pháp này cũng chẳng ra gì, nhưng nếu dùng để chặt đũa làm tăm thì cũng không tồi.

Ông ta đã trúng kế, trong lòng rất bực bội nên cũng chỉ có thể gõ gạc bằng cách nhạo báng kiếm pháp mấy câu, nhưng bởi kiến thức sâu rộng, câu nào cũng chính xác nên Sở Tiên Lưu không thể phản bác lại, đành phải sầm mặt cười nhạt.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### Hồi 5

Lương Tiêu cười nói:

- Nói như thế thì cho dù có bao nhiêu que tăm, ông ta đã chém ra một chiêu là nhất định phải chặt hết thành ba đoạn?

Cửu Như gật đầu nói:

- Không sai.

Lương Tiêu nói:

- Không tính nhất kiếm thứ nhất chặt cây lấy gỗ, sau đó một chiêu thành ba phần, hai chiêu thành chín phần, ba chiêu thành hai bảy phần, dám hỏi đại sư Sở Tiên Lưu tổng cộng dùng bao nhiêu chiêu?

Cửu Như nhướng lông mày, nói:

- Cái này hoà thượng lại nhìn rất rõ, tất cả là sáu chiêu...

Nói xong bấm đầu ngón tay tính toán, có điều ông ta tuy võ công cao cường, thần thông vô địch nhưng con người lại bình dị khoáng đạt nên việc tính toán không phải là sở trường. Sở Tiên Lưu quen biết với ông ta đã lâu, biết rõ điểm yếu này của lão hoà thượng nên đặt ra cái bẫy này để khiến ông ta trúng kế.

Cửu Như nhăn trán bấm ngón tay, tính toán hồi lâu nhưng cuối cùng vẫn tính không ra, đành xoa cái đầu trọc lóc quay ra cười nói với Lương Tiêu:

- Tiểu tử, cái này quá dễ rồi, hoà thượng lừa tính lắm, người nói xem cuối cùng có bao nhiêu thanh?

Lương Tiêu trong lòng cười bò ra: “Loại phép tính này thật quá đơn giản, ở Thiên Cơ cung đưa trẻ con lên ba cũng có thể tính ra được.” Tuy nhiên ngoài mặt vẫn như không, nói

- Đã là xuân sắc ba phần, nếu như ba chiêu chặt thành hai bảy phần, lại chém một lần nữa, bốn chiêu chính là được tám một phần, cứ tính như thế thì năm chiêu là hai trăm bốn ba phần, sáu chiêu phải là là bảy trăm hai chín phần.

Cửu Như vỗ tay cười nói:

- Đúng rồi, là bảy trăm hai chín thanh. Lão sắc quý, con số này nếu như không đúng thì chính là kiếm pháp của người kém cỏi, chiêu “Xuân sắc tam phân” đó phải đổi thành “Đầu óc mê muội” mới đúng.

Sở Tiên Lưu cười nhạt nói:

- Lão hoà thượng ông đặc ý cái rằm, là người ta tính ra thì có liên quan gì đến ông chứ!

Cửu Như cười nói:

- Tóm lại là người có nhận thua hay không?

Sở Tiên Lưu nói:

- Thua thì thua, lão phu không vô lại như ông.

Cửu Như giơ ngón tay cái lên, lớn tiếng khen ngợi:

- Được lắm, không hổ thẹn là lão sắc quý, nói năng làm việc đều vô cùng lưu manh.

Sở Tiên Lưu không thèm để ý đến ông ta, quay sang nhìn Liễu Oanh Oanh nói:

- Việc hơi kỳ quặc, lão phu phải điều tra lại một lần nữa, hôm nay tạm dừng ở đây, nhưng nếu như hung thủ quả thật là người thì dù người có chạy đến chân trời góc biển cũng không thoát khỏi lòng bàn tay của lão phu đâu.

Mọi người nghe vậy rất kinh ngạc, bọn họ đều biết rõ sự thần thông của Cửu Như, thiếu đi Sở Tiên Lưu thì lúc này quả thật chẳng ai có thể cản trở nổi.

Liễu Oanh Oanh khẽ cười, nói:

- Xin cứ tự nhiên.

Sở Tiên Lưu cười nhạt một tiếng, đang định phất tay áo bỏ đi thì chợt nghe có tiếng người cười vang rồi nói:

- Khoan đã.

Mọi người đưa mắt nhìn theo, chỉ thấy một người mặc áo xanh, chân không chạm đất từ đám đông bước ra, vòng tay cười nói:

- Văn bối Thích Hải Vũ tài hèn sức mọn, muốn lĩnh giáo Cửu Như đại sư một chút khinh công.

Lương Tiêu nhận ra người này chính là người đàn ông trung niên đã chạy bộ đuổi theo con ngựa Yên Chi bên ngoài thành Cô Tô, chỉ thấy hấn thân

hình cao gầy, mắt to môi mỏng, gò má nhô cao. Cửu Như nhìn thấy thân pháp hần nhẹ nhàng thì trong lòng suy nghĩ rồi nói:

- Người họ Thích?

Người trung niên áo xanh cười nói:

- Không sai, kẻ hèn mọn Thích Hải Vũ, chữ Thích trong Thích Ca Mâu Ni (ngoại hiệu của đức Phật Tổ), chữ Hải trong chú sơn chú hải (nâng núi đỡ biển), chữ Vũ trong phong vũ thế chí (mưa gió đỉnh điểm).

Lúc nói lắc lư đầu óc, vẻ mặt có sự đặc ý. Cửu Như cười hì hì rồi chợt nói:

- Hay quá, hóa ra lão rùa đen chính là cha người.

Thích Hải Vũ biến sắc mặt, tức giận nói:

- Đại sư là bậc tiền bối, xin ăn nói cẩn thận một chút.

Cửu Như cười nói:

- Hay lắm, họ Thích các người làm vua ở đảo Linh Ngao, sao đột nhiên lại đến đây nhiều sự? Chẳng lẽ tiểu nha đầu đến tận đảo Linh Ngao ăn trộm của nhà người thứ gì sao?

Thích Hải Vũ đặc ý nói:

- Nếu đã ăn trộm thì tin rằng cô ta cũng không rời khỏi đảo nổi. Đứa con gái này hành vi độc ác, vẫn bối chỉ là trên đường thấy chuyện bất bình mà rút kiếm ra tương trợ thôi.

Bỗng nghe Liễu Oanh Oanh lạnh nhạt nói:

- Ta thấy người chỉ là “trên đường thấy ngựa quý, thấy vật báu nổi lòng tham” thì có.

Thích Hải Vũ mặt dày đỏ lên, chỉ cười gượng.

Cửu Như ngạc nhiên nói:

- Cô bé con, nói vậy là sao?

Liễu Oanh Oanh nói:

- Tên này nhìn thấy con ngựa của tôi thì sống chết đòi mua, tôi không chịu bán nên hần liền bám riết không chịu buông tha.

Cửu Như ngăm ngía Thích Hải Vũ rồi nói:

- Lão rùa đen xấu xa cũng tính là một hán tử ngay thẳng, tên rùa đen nhỏ nhà người sao kém cỏi như vậy chứ?

Thích Hải Vũ lại không hề có vẻ xấu hổ, cười hi hi nói:

- Câu nói này của đại sứ sai rồi, ta giúp mọi người bắt trộm kiếm thì lấy chút thù lao cũng là hợp tình hợp lý. Bớt nói những lời vô vị đi, đại sứ dám đấu cước lực với văn bối hay không?

Cửu Như nói:

- Đấu thế nào?

Thích Hải Vũ nói:

- Trước tiên tới cổng đông thành Cô Tô, người đến trước là thắng.

Cửu Như trầm nghĩ: “Con rùa đen nhỏ này chân tay nhanh nhẹn, chắc chắn có được chân truyền của lão rùa đen. Đổi lại là lúc bình thường thì hoà thượng cũng sẵn sàng đấu với hăn, nhưng bây giờ đi đến Cô Tô thì tuyệt không phải là ý hay. Chỉ sợ rằng bên kia hoà thượng đấu khinh công với hăn thì bên này sẽ có người đối phó con bé này. Nhưng nếu như mang theo cả con bé, hoà thượng có thêm gánh nặng thì lại sợ không nhanh bằng hăn. Hừ, con rùa đen nhỏ này võ công không bằng cha hăn nhưng lại giao hoạt hơn nhiều, chiêu điệu hồ li sơn này, con bà nó đúng là rất hay.

Nhưng ông ta sớm đã khoa trương, không thể nuốt lời, chỉ còn biết hối hận: “Hoà thượng bản nhận nhiều thì ngược lại bị nhận mỗ mắt, sớm biết thế này thì thà đấu võ cho sướng tay.

Sở Tiên Lưu thua trước một trận, đang buồn rầu liền cười nhạt nói:

- Lão hoà thượng, người xuất gia không được nói dối, lời nói ra như bát nước đã hắt đi, nói tóm lại là lão không được vô lại đâu.

Cửu Như bị ông ta coi thường thì nhất thời nổi máu lên, cao giọng nói:

- Ai trốn tránh chứ, đấu thì đấu.

Bỗng nghe Lương Tiêu nói:

- Khoan đã.

Cửu Như vốn đang buồn rầu, nghe vậy thì tinh thần phấn chấn: “Tiểu tử này thông minh như quý, chờ xem hăn có chủ ý gì?” Liền nói:

- Người có điều gì muốn nói?

Lương Tiêu cười nói:

- Quân đấu với quân, tướng đấu với tướng, đại sứ ông là người đứng đầu bên ta, sao lại có thể tùy tiện ra trận chứ? Trận này giao cho văn bối là được.



Mọi người nghe xong thì huyên não cả lên, còn có người bật cười thành tiếng.

Cửu Như xoa xoa cái đầu trọc, cũng cảm thấy khó khăn, nói:

- Cậu bé, khinh công của đảo Linh Ngao là đứng đầu thiên hạ, không được nói bừa.

Lương Tiêu cười nói:

- Cái đó không sao, tiểu tử làm hòn đá thử vàng, thử tài năng của người này xem hẳn có xứng là địch thủ của đại sư hay không. Tiểu tử có thua thì đại sư mới đấu cũng không sao mà.

Rồi đảo mắt cười nói:

- Thích huynh thấy thế nào?

Thích Hải Vũ hai tay chống nạnh, ngửa mặt lên trời cười nhạt nói:

- Ai là Thích huynh của người? Ta đang nói chuyện với Cửu Như đại sư, có chỗ để người chen vào ư?

Lương Tiêu ha ha cười nói:

- Có chí không cần tuổi cao, nhiều người tuổi tuy lớn nhưng sống chẳng khác gì con chó.

Thích Hải Vũ mắt trợn lên có vẻ tức giận. Cửu Như trầm nghĩ: “Thằng bé này khiêu khích như vậy, chẳng lẽ có cách chắc thắng? Ừm, cứ để nó thử xem. Chắc là con rùa đen nhỏ này cũng không dám giở trò gì trước mặt hòa thượng.” Liên lập tức cười nói:

- Cũng được, rùa đen nhỏ, người hãy đấu chơi với tiểu tử này, thắng được nó thì hòa thượng sẽ đấu với người.

Thích Hải Vũ nghe ông ta nói vậy muốn phản bác cũng không được mà không phản bác cũng không xong, nhất thời mặt tím bầm, đột nhiên cười dài âm ỉ, tiếng cười đến đâu thì lá cây rào rào rơi xuống đó. Thích Hải Vũ cười xong thì lạnh nhạt nói:

- Cũng được, cứ làm như lời đại sư nói. Có điều Thích mỗ vậy vùng biển rộng, trước nay chưa từng ra tay vô ích. Đã là đánh cược thì phải có vật để cược, hừ, tiểu tử, nếu như người thua thì lấy cái gì cho ta? Nếu như không có thứ gì đáng giá thì để lại một tay một chân cũng được.

Mọi người nghe xong đều kinh ngạc, người thông minh đều đoán ra Thích

Hải Vũ cậy thân phận của mình, không muốn đấu với Lương Tiêu, nói như thế là muốn ép hẳn thấy khó mà bỏ cuộc.

Lương Tiêu đang do dự chưa quyết thì chợt nghe Liễu Oanh Oanh nói:

- Họ Thích kia, nếu như anh ta thua thì ta sẽ đem con ngựa Yên Chi cho người.

Lương Tiêu trong lòng chấn động mạnh, Thích Hải Vũ thì mừng rỡ ra mặt, chỉ sợ đối phương hối hận đổi ý nên vội vàng tiếp lời nói:

- Nói thật không vậy?

Liễu Oanh Oanh quả quyết nói:

- Quyết không hối hận.

Lương Tiêu quay đầu nhìn lại thì chỉ thấy cô mím chặt môi, hai mắt lấp lánh, thấy Lương Tiêu nhìn tới chỉ hừ khê một tiếng rồi hậm hực quay mặt đi. Lương Tiêu không biết vì sao đột nhiên cô lại biến thành lạnh nhạt với mình như vậy, trong lòng lo lắng không yên, lại sợ nếu như mình thua, cô mất đi con ngựa yêu quý thì sẽ càng đau khổ. Nếu làm cho cô đau khổ thì mình sống trên đời này còn có hứng thú gì nữa? Trong chớp mắt, một cảm giác bi hùng hào khí nổi lên trong lòng, hẳn cười lớn nói:

- Quyết định như vậy đi, nhưng cách đấu do tôi đưa ra.

Thích Hải Vũ cười nói:

- Cách đấu gì? Đấu quyền cước cũng được, nội công cũng được, kể cả binh đao ám khí Thích mỗi đều chấp nhận hết.

Lương Tiêu bật cười nói:

- Không cần như thế, đã nói đấu khinh công là đấu khinh công, chỉ là chạy đường dài mất nhiều thời gian quá, chúng ta đấu ngay tại đây thôi.

Thích Hải Vũ bình sinh thích nhất những bảo bối quý hiếm, lúc này đã muốn có con ngựa thần Yên Chi nên cũng muốn đánh nhanh thắng nhanh, lập tức trầm nghĩ: “Với tên nhãi miệng còn hơi sữa nhà người thì lão tử trong vòng hai bước là có thể tóm được, chạy đường dài cũng bằng thừa.”

Bèn đáp:

- Được, cứ theo ý người.

Lương Tiêu bước tới trước đồng que gỗ kia, quay lưng lại với đám đông, chọn ra bốn mươi lăm cây gậy gỗ, cắm từng cây một trên mặt đất, chớp mắt

đã cảm kín phạm vi mười trượng. Mọi người đều rất ngạc nhiên không biết tiểu tử này có ý định gì. Liễu Oanh Oanh liếc mắt nhìn trộm, thấy trận địa gậy gỗ đó xếp thành hình giống con linh quy, trong lòng không khỏi giận dữ: “Tiểu sắc quỷ giở trò gì vậy, lúc này vẫn còn tâm trí đi cảm thành hình con rùa ở đây. Hừ, nếu hãn đế thua mất con Yên Chi thì ta... ta đời này kiếp này sẽ không thêm để ý đến hãn nữa.”

Lương Tiêu cảm xong bốn mươi lăm cây gậy gỗ thì tung người lên nhẹ nhàng hạ xuống trên một cây gậy nhỏ ở phía đông, cười hi hi nói:

- Thích tiên sinh, mời.

Thích Hải Vũ nhìn thấy kì lạ, nhíu mày hỏi:

- Đây là trận thế gì?

Lương Tiêu cười nói:

- Các hạ đã là rùa đen nhỏ nên ta tất nhiên phải lấy trận rùa đen ra để tiếp đãi.

Thích Hải Vũ mặt dài tối sầm, tức giận nói:

- Tiểu tử thôi, mẹ kiếp đấu võ là đấu võ sao mà lăm lờ thế...

Lương Tiêu cười nói:

- Được, được, nói vào vấn đề chính. Chúng ta sẽ chạy trên đầu những cây gậy này, nếu như ta bị người bắt được thì coi như ta thua, ngoài ra nếu như ai hai chân chạm đất trước cũng coi như là thua.

Thích Hải Vũ thấy những cây gậy gỗ này vô cùng nhỏ yếu, dẫm lên là gãy, hãn hơi trầm ngâm rồi đột nhiên bay lên đầu một cây gậy ở phía tây, vừa hạ chân xuống liền chạy trên những cây gậy nhỏ về phía trước ba bước, dừng lại ở giữa trận, đứng ở trung tâm, như vậy đã chiếm được mấu chốt của trận, các cây gậy xung quanh không cây nào là không với tới được.

## Phượng ca

Côn Luân

Dịch thuật: Các nhà tài trợ

### hương 5 - Hồi 1

Thương Thiêu Đông Nam

Chúng nhân thấy Thích Hải Vũ cước bộ dù như cuồng phong nhưng một côn dưới chân vẫn bất động, không tự chủ được cùng ồ lên. Sở Tiên Lưu nhìn sang Cửu Như, ngập ngừng định nói lại thôi, Cửu Như tay vân vê chòm râu, cười nhạt:

- Người đoán không sai.

Sở Tiên Lưu nhú mày nói:

- Thật là kì quái, lẽ nào lão Cùng Toan lại có hai truyền nhân?

Cửu Như nhướng mày, ngạc nhiên hỏi:

- Còn một người nữa hay sao?

Sở Tiên Lưu gật đầu nói:

- Nếu luận về võ công thì người đó còn khá hơn cái gã trước mặt chúng ta nhiều.

Nói đến đây, hai người trên một côn đã bắt đầu giao đấu, mỗi bước của Thích Hải Vũ dài hơn hơn một trượng, tiến thoái nhanh như chớp. So ra, Lương Tiêu chậm hơn rất nhiều. Tuy cước bộ không nhanh nhưng cảm giác như biết rút ngắn khoảng cách, rõ ràng mới thấy hấn tại phía đông, tà tà ba bước, đã vượt mười trượng sang đến phía tây.

Trong chốc lát, hai người một nhanh một chậm đã chạy được mười vòng, lúc thì như bướm lượn, lúc thì như én bay.

Mắt thấy Thích Hải Vũ cơ hồ đắc thủ, chợt lại để Lương Tiêu chạy mất. Đánh một lúc lâu mà không đắc thủ, Thích Hải Vũ vô cùng nao núng, chúng nhân cũng đều hoang mang.

Liễu Oanh Oanh mở to đôi mắt đẹp, chăm chăm theo dõi trận chiến, trong lòng nghi hoặc: “Khinh công của tiểu sắc quỷ sao lại trở nên lợi hại như thế chứ?” Chợt nghe bên cạnh Sở Tiên Lưu thở dài nói:

-Tiểu tử họ Lương này nội lực cũng bình thường thôi, nhưng khả năng tính

toán của hãn nhảy bén hiểm có trên đời. Bốn mươi lăm bước này đối với hãn thông thuộc chẳng khác nào những đường chỉ tay. Thích hiền điệt này khinh công tuyệt đỉnh, nhưng lại mù quáng đuổi theo đối thủ, tiến lùi toàn phụ thuộc vào người khác, lại còn phải để tâm đến mộc côn, khinh công mười thành mà chỉ dùng được ba thành.

Cửu Như cười lạnh:

-Hòa thượng lại không nghĩ như vậy. Con rùa đen nhỏ này công lực còn tệ, kiến thức không đủ nên mới thế, giả sử con rùa đen già nhà hãn ra tay thì dù có cả trăm Lương Tiêu đi chẳng nữa, chỉ cần quơ một cái là bắt gọn.

Sở Tiên Lưu gật đầu nói:

-Nói vậy không sai.

Liễu Oanh Oanh dỏng tai nghe hai người đối đáp, càng nghe càng thấy hồ đồ, bỗng chốc lại thấy Lương Tiêu suýt gặp nguy hiểm, nàng ngấm ngấm lo lắng.

Thích Hải Vũ này giờ chạy mãi mà không bắt được đối phương, lại nghe từ phía người ta bàn luận xì xào, trong lòng vô cùng hoang mang: “Khinh công Thích gia ta thiên hạ vô song, nếu không bắt được tên tiểu tử miệng còn hôi sữa này thì chẳng phải tự nhiên làm hoen ố thanh danh gia đình sao?” Nghĩ tới đây, hãn đẩy kinh xuống chân, đạp mạnh lên tiểu côn làm nó lún sâu thêm xuống đất gần một thốn, thân hình đột nhiên bay lên như đại điều phóng thẳng về hướng Lương Tiêu. Lương Tiêu xoay chân, dùng “Tam Tam bộ” nhảy về bên trái. Thích Hải Vũ vẫn ở lưng chừng không, lật mình chém chưởng phải ra, thét:

- Thăng nhãi con, xuống này!

Chưởng phong ào ạt đổ xuống Lương Tiêu. Chúng nhân tròn mắt thất kinh, thì ra Thích Hải Vũ đuổi mãi không được, nay định vận chưởng lực đánh gãy mộc côn mà Lương Tiêu đang đứng, sau đó chính hãn dù có tiếp đất thì cũng tính là thắng.

Tiếng thét vọng vang chưa dứt, Lương Tiêu đã vụt xoay gót, giơ đơn chưởng sử chiêu “Thiên Toàn Địa Chuyển”. Song chưởng giao nhau, Thích Hải Vũ chợt thấy chưởng lực bị hất lệch, lòng thầm than không ổn. Chưởng phong vừa đến, nghe chát chát một hồi, hóa ra đã đánh trúng tiểu côn.

Thích Hải Vũ hét lên giận dữ, lấy đà nhảy lên đối tư thế, toan lộn người đáp xuống cọc gỗ khác ở phía sau. Lương Tiêu xác định thật kỹ rồi, liền sử chiêu “Tam Tài Quy Nguyên”, song chưởng cùng xuất, chưởng phong nhắm đánh tiểu côn dưới chân Thích Hải Vũ. Thích Hải Vũ kinh hoàng thất sắc, trong lúc hoảng loạn khuỵ tay áo tứ tung để kìm đà rơi, lại tìm một côn để đặt chân lên, không ngờ Lương Tiêu trái một chiêu “Tam Tài Quy Nguyên”, phải một chiêu “Tam Tài Quy Nguyên”, đánh tới vù vù, chẳng mấy chốc một côn trong vòng một trượng chung quanh hẳn đều bị đánh gãy.

Thích Hải Vũ thấy thua tới nơi, đột nhiên kêu lớn một tiếng, khuỵ song chưởng, chưởng phong tỏa ra bốn bề, lần lượt đánh ngã các tiểu mộc côn. Chiêu này chính là “chó cùng dứt giậu”, hẳn mà không còn một côn nào để đặt chân thì Lương Tiêu cũng đừng hòng đứng được, chưa kể thân hình hẳn lại ở trên không trung, Lương Tiêu thì đứng trên một côn, một côn mà ngã, dĩ nhiên Lương Tiêu chạm đất trước. Nhờ cả hai đồng thời chạm đất thì vẫn tính được là hòa. Thích Hải Vũ không những khinh công cao tuyệt mà chưởng lực cũng hùng hồn, chớp mắt một côn trên bãi đấu đều bị đánh ngã cả. Lương Tiêu nhanh chóng lùi lại, cuối cùng cũng bước lên một một côn sắp gãy, bỗng nhiên mất thăng bằng, lộn về phía sau.

Tim Oanh Oanh thảng thốt như muốn rụng, nàng lập tức khép đôi mắt đẹp, không dám nhìn lại, song nhãn tuy khép nhưng hai tai vẫn nghe, đột nhiên nghe thấy đám người thở dài, sau đó im lặng. Liễu Oanh Oanh trong lòng thấy kì quái, mở mắt ra xem, chỉ thấy Thích Hải Vũ đứng trên mặt đất, Lương Tiêu thì trồng cây chuối, hai tay chống đất, mười phần kì quái.

Chợt nghe Thích Hải Vũ cười nhạt:

-Tiểu tử, người đang dùng tư thế gì vậy? Hừ, trận này cả hai đều rơi xuống đất, không phân thắng bại, phải đấu lại lần nữa thôi.

Lương Tiêu vẫn không đứng lên, cười ha ha:

-Chỉ sợ Thích Huỳnh đã sai rồi.

Thích Hải Vũ nhú mày:

-Thích mỗ sai chỗ nào?

Lương Tiêu cười hỏi:

-Chúng ta lúc đầu đã định, như thế nào là tính thua?

Thích Hải Vũ không do dự nói:

-Người bị ta bắt được thì tính là thua. Ngoài ra kẻ nào hai chân chạm đất... Nói tới đây hắn đột nhiên lạc giọng, hai mắt trừng trừng nhìn Lương Tiêu, không nói thêm được gì.

Lương Tiêu cười nói:

-Không sai không sai, hai chân chạm đất tính thua, hai tay chạm đất vẫn là chưa thua.

Nói xong lộn người đứng dậy, cười hi hi nhìn Thích Hải Vũ. Chúng nhân nghe được như vậy, liền thét mắng Lương Tiêu là kẻ giáo hoạt.

Thích Hải Vũ trừng mắt nhìn Lương Tiêu, sắc mặt lúc xanh lúc đỏ, đột nhiên hà lớn một tiếng, vung tay áo, xoay người xuyên rừng trôi đi như làn khói. Lương Tiêu thở phào một tiếng, trong lòng nghĩ: “Người này thắng là thắng, thua là thua, cũng không đến nỗi đáng ghét.”

Sở Tiên Lưu cười nhạt, chột vung tay áo, lớn tiếng nói:

-Lão hòa thượng, ta cũng đi đây. Giờ Ngọ ngày mai, ta sẽ đặt rượu ở ‘Túy Dã Bất Quy Lôu’ đợi người. Chúng ta không say không về nhé.

Cửu Như không kiềm được nuốt nước bọt ừng ực, cười đáp:

- Hội chẳng phải hội tốt, tiệc chẳng phải tiệc hay, không lấy rượu thịt mua chuộc hòa tượng được đâu!

Sở Tiên Lưu điềm nhiên nói:

-Đừng nhiều lời, quá Ngọ là ta không chờ nữa!

Nói xong quay mình định đi, Sở Cung thấy thế, gấp rút nói:

-Tam thúc, người định đi thật sao?

Sở Tiên Lưu nghe thấy không đáp, cười một tràng vang dội, thẳng hướng nam lượn vút đi xa như kinh long.

Cửu Như chột nhìn Lương, Liễu hai người, cười nói:

-Đi thôi.

Nói rồi đánh cựa chung, ong ong đi về hướng bắc. Thế là, lưỡng đại cao thủ một nam một bắc, tiếng cười ha ha vang khắp không gian, tựa như có hai đại bàng cùng cất cánh, khó phân cao thấp.

Lương, Liễu hai người theo bước Cửu Như đi trên quan đạo, Liễu Oanh

Oanh lấy một ống sáo đồng ra thổi mấy tiếng, âm thanh chát chúa vang đi xa.. Chẳng bao lâu bỗng có tiếng vó ngựa, Yên Chi tung vó chạy ra khỏi bụi rậm. Liễu Oanh Oanh cực kì hoan hỉ, tay vòng ôm lấy cổ Yên Chi, cười ha ha, nhưng lại thấy chân sau của nó bị thương, trong lòng chua xót, nghẹn giọng nói:

-Yên Chi, có trách thì trách ta không tốt, hại người phải khổ.

Lương Tiêu nghiêm mặt đáp:

-Đúng vậy, người không uống rượu, mã nhi thông minh đâu phải thụ thương.

Liễu Oanh Oanh trong lòng giận dữ: “Được lắm, ta không chọc ngoáy người, người lại gây sự trước.” Nghĩ rồi trừng mắt nhìn Lương Tiêu nói:

-Ngựa là của ta, can hệ chi tới người?

Lương Tiêu định phản bác, chợt nghe Cửu Như cười nói:

-Thôi đi, thừa hơi mà gây sự với nhau à? Tiểu tử, nữ oa oa, tiền người ngàn dặm cũng phải chia li, chúng ta từ biệt thôi. ”

Liễu Oanh Oanh giật mình, quên mất cơn bực với Lương Tiêu, nói lớn:

-Hòa thượng, người phải đi thật sao?

Cửu Như cười đáp:

-Đúng vậy, đại chúng này ta trộm từ Hàn Sơn Tự, nếu không trả lại, Hoảng Ngô hòa thượng cứ nắm ta mà đòi thì sao?

Liễu Oanh Oanh thất vọng nói:

-Chuông lớn trộm thì đã bị trộm rồi, còn gì đáng kể nữa? Hòa thượng, người mà đi, bọn người kia lại kéo đến. Nếu chúng ta đồng hành, cùng ăn thịt uống rượu, tiện đường người dạy ta ít công phu, tương lai nếu gặp lão sắc qui cũng không đến nỗi sợ.

Cửu Như cười nói:

-Người nghĩ hay thật, hắc hắc, muốn học công phu đâu có dễ như vậy! Người chỉ cần cạo tóc đầu làm một tiểu ni cô, hòa thượng sẽ dạy người, nếu không thì đừng bàn đến.

Liễu Oanh Oanh không nỡ chia tay lão, vốn định viện cớ để có lão đồng hành, nghe nói vậy, trong lòng do dự.

Cửu Như cười nói:



-Hòa thượng biết trước người không dám mà, người nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn, lại có lang quân như ý, nếu thành ni cô, chẳng phải là vô vị lắm ư?

Liễu Oanh Oanh đỏ bừng đôi má, mắng:

-Hòa thượng thối, ăn nói cẩn thận kéo ta và cho một cái bậy giờ.

Cửu Như cười ha ha nói:

-Nữ nhân mưa nắng thất thường, vừa mới mời ta uống rượu ăn thịt, giận lên chẳng còn nhận ai là ai. Tiểu tử, hòa thượng đi đây, người ở lại phải cẩn thận hơn, ngàn vạn lần đừng chọc giận nó, coi chừng cái đầu của người.

Lương Tiêu nghe thấy bỗng hoang mang, trong lòng nghĩ:

-Ta với Oanh Oanh rất tốt với nhau, làm sao cô ấy lấy đầu ta được?

Liễu Oanh Oanh giận dỗi giậm chân, mắng lớn:

-Lão trọc ngực này, cút mau đi.

Cửu Như hô hô cười rộ, tay vỗ vào đồng chung, chiếc chuông lớn chuyển động, làm cho bụi cuốn mù mịt, giống như thần long, chẳng mấy chốc đã mất dạng.

Liễu Oanh Oanh tuy lòng chưa hết bực, nhưng thấy Cửu Như đi thật, lại nghĩ hòa thượng này như thần long chỉ thấy đầu mà chẳng thấy đuôi, mới gặp đã li biệt, chỉ e không còn ngày gặp lại, bất giác mắt đỏ lên, hai dòng lệ rơi xuống.

Lương Tiêu biết tâm sự của nàng, thở dài một tiếng, vỗ vỗ bờ vai, định an ủi đôi câu, Liễu Oanh chợt hất tay, đẩy hẳn ra, giận dữ nói:

-Tránh ra!

Nàng xuất thủ rất nặng, đẩy Lương Tiêu lùi ba bước rồi tung mình lên lưng Yên Chi mã, không thèm quay lại, thúc ngựa chạy luôn, Yên Chi mã cước lực kinh nhân, chẳng mấy chốc bóng dáng đã biến mất nơi cuối đường.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Sưu tầm : Thanh vân

Nguồn: <http://writer.zoho.com/&> Tang thư viện

Được bạn: Thành viên VNTQ. Net đưa lên

vào ngày: 22 tháng 3 năm 2008